

CỔ LONG

**đa tình
kiếm khách
vô tình kiếm**



1



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Đa tình kiếm khách vô tình kiếm

Tác giả: Cổ Long

Nhà xuất bản: Nxb Hội Nhà Văn

Nhà phát hành: Phương Nam

Dịch giả: Đông Hải

Nguồn sách: Bản in Phương Nam 2006 và Komo.vn

Mục lục

[Đôi lời về Cổ Long](#)

[Chương 1 - Phi đao gặp khoái kiếm](#)

[Chương 2 - Trên đời còn tri kỷ](#)

[Chương 3 - Báu vật động lòng người](#)

[Chương 4 - Sắc đẹp mê người](#)

[Chương 5 - Đuổi người trong đêm gió tuyết](#)

[Chương 6 - Say rượu gặp cứu tinh](#)

[Chương 7 - Đánh nhằm con của người xưa](#)

[Chương 8 - Làm sao đuổi kịp chuyện đã qua](#)

[Chương 9 - Biết đến nơi nào để tránh nhau?](#)

[Chương 10 - Mười tám năm oán cũ](#)

[Chương 11 - Cứu tinh từ đâu đến ?](#)

[Chương 12 - Cùng là người đứt ruột](#)

[Chương 13 - Vạ gió tai bay](#)

[Chương 14 - Có miệng nhưng khó nói](#)

[Chương 15 - Tình sâu nghĩa nặng](#)

[Chương 16 - Giả nhân giả nghĩa](#)

[Chương 17 - Bại lộ nguyên hình](#)

[Chương 18 - Một ngày kinh hãi mấy lần](#)

[Chương 19 - Trăm miệng cũng khó cãi](#)

[Chương 20 - Lòng người khó lường](#)

[Chương 21- Nhờ bạn mà vinh dự](#)

[Chương 22 - Mai hoa đạo tái xuất hiện](#)

[Chương 23 - Lầm chui vào lưới](#)

[Chương 24 - Nghịch đồ nhận tội](#)

[Chương 25 - Kiếm vô tình, kiếm khách đa tình](#)

[Chương 26 - Quái khách trong quán nhỏ](#)

[Chương 27- Lại có quái khách vào tiểu điểm](#)

[Chương 28 - Đồng tiền đòi mạng](#)

[Chương 29 - Cây roi có mắt](#)

[Chương 30 - Đêm dài thăm thẳm](#)

[Chương 31 - Tiểu lý phi đao](#)

[Chương 32 - Địch thủ là tri kỷ](#)

[Chương 33 - Câu nói kinh người](#)

[Chương 34 - Tin tức kinh người](#)

[Chương 35 - Con bò cạp ăn người](#)

[Chương 36 - Tình cảm khó mà giải thích](#)

[Chương 37 - Lão nhân](#)

[Chương 38 - Ông và cháu](#)

[Chương 39 - A Phi](#)

[Chương 40 - Gian tình](#)

[Chương 41 - Con thỏ xảo trá](#)

[Chương 42 - Ác độc](#)

[Chương 43 - Giữa sống và chết](#)

[Chương 44 - Làm người hai kiếp](#)

[Chương 45 - Ngàn cân treo sợi tóc](#)

[Chương 46 - Anh hùng gặp gian hùng](#)

[Chương 47 - Đại hoan hỉ nữ bồ tát](#)

[Chương 48 - Nữ vĩ nhân](#)

[Chương 49 - Người biết làm ăn](#)

[Chương 50 - Cạm bẫy diu dàng](#)

[Chương 51 - Đất bằng nổi sóng](#)

[Chương 52 - Cạm bẫy](#)

[Chương 53 - Một lời đồn nhảm](#)

[Chương 54 - Trao đổi](#)

[Chương 55 - Nữ nhân dâm đảng](#)

[Chương 56 - Kiếm đã rút ra](#)

[Chương 57 - Tia lửa](#)

[Chương 58 - Anh hùng](#)

[Chương 59 - Dũng khí](#)

[Chương 60 - Tình bằng hữu](#)

[Chương 61 - Lời hứa](#)

[Chương 62 - Tuyệt chiêu](#)

[Chương 63 - Đoạn nghĩa](#)

[Chương 64 - Lòng dạ nữ nhân](#)

[Chương 65 - Lợi dụng](#)

[Chương 66 - Tự chuốc lấy nhục](#)

[Chương 67 - Đỉnh cao của võ học](#)

[Chương 68 - Giữa thần và quỷ](#)

[Chương 69 - Quân tử chân chính](#)

[Chương 70 - Độc tâm của nữ nhân](#)

[Chương 71 - Đấu trí](#)

[Chương 72 - Nhân tính vô thiện ác](#)

[Chương 73 - Nồi hấp và xiềng xích](#)

[Chương 74 - Người rộng rãi nhất](#)

[Chương 75 - Giữa sinh và tử](#)

[Chương 76 - Thủ đoạn cao minh](#)

[Chương 77 - Bí mật của Hưng Vân Trang](#)

[Chương 78 - Trận quyết đấu đáng sợ](#)

[Chương 79 - Bằng hữu nghĩa khí](#)

[Chương 80 - Sai lầm đáng sợ](#)

[Chương 81 - Vô tâm phạm phải sai lầm lớn](#)

[Chương 82 - Không thể an ủi bằng lời](#)

[Chương 83 - Tình yêu vĩ đại](#)

[Chương 84 - Đột nhiên thông suốt](#)

[Chương 85 - Ai có lỗi ?](#)

[Chương 86 - Dùng máu rửa một đời](#)

[Chương 87 - Sống lại](#)

[Chương 88 - Thắng bại](#)

[Chương 89 - Chân của rắn](#)

ĐÔI LỜI VỀ CỔ LONG

~ * ~

18 giờ 3 phút ngày 21 tháng 9 năm 1985, tác gia tiểu thuyết võ hiệp nổi tiếng Cổ Long qua đời tại bệnh viện Trung Hoa Khai Phóng, thành phố Đài Bắc. Vô số độc giả đau lòng rơi lệ. Cổ đại hiệp bấy giờ chưa đến 50 tuổi đã sớm qua đời, ông trời quả là ghen với bậc kỳ tài!

Nhưng cái tên Cổ Long và những tác phẩm đầy tâm huyết của ông không hề mai một. Thật khó mà tin:

“Tiểu Lý Phi đao thành tuyệt hưởng,

Nhân gian bất kiến Sở Lưu Hương”

(Tiểu Lý Phi đao lời đã dứt

Người đời chẳng thấy Sở Lưu Hương)

Đây là đôi liễn mà nhà văn Kiều Kỳ viếng Cổ Long. Người viết (Trần Mặc) thì tin rằng:

“Đời đã mất Cổ Long

Trong lòng còn Cổ Long”

Như đôi liễn mà nhà văn Nghê Khuông viếng Cổ Long.

Năm 1995, Cổ Long qua đời đã 10 năm, Châu Hải xuất bản xã đã xuất bản một bộ “Cổ Long toàn tập” và bán rất chạy. Điều ấy cho thấy sách của Cổ Long vẫn được độc giả hoan nghênh.

Tháng 9 năm 1995, tại Bắc Kinh, tôi gặp một người bạn của Cổ Long là tiên

sinh Vu Đông Lâu. Ông ấy cứ dặn đi dặn lại: “Anh nhất định phải nghiên cứu về Cổ Long” - đằng sau lời ấy là một niềm kính mến đối với Cổ Long, khiến người ta phải xúc động. Tháng 9 năm 1995, nhà xuất bản Nhân dân ở Tứ Xuyên xuất bản cuốn “Cổ Long truyện” của Đàm Hiền Mậu. Tác giả sách “Cổ Long truyện” rất nhiệt tình yêu mến Cổ Long, ra sức chứng minh rằng “trước Cổ Long không có tân phái” và còn chứng minh rằng “Cổ Long vượt cả Kim Dung”. Ý kiến ấy đương nhiên là đại biểu cho quan điểm của một số độc giả, đặc biệt là những người mê Cổ Long.

Người viết còn nghe nói ở Quảng Đông có một vị là Phí Dững viết một cuốn “Cổ Long truyền kỳ” sắp xuất bản. Những điều ấy cho thấy đúng là “Trong lòng còn Cổ Long”.

Cổ Long tên thật là Hùng Diệu Hoa, sinh năm 1937 tại Hồng Kông. Song thân của Cổ Long bất hòa đến mức phải ly hôn, khiến Cổ Long thời thơ ấu thường đau khổ, cô độc. Cổ Long cũng không phải là một đứa trẻ ngoan, chưa đến tuổi thành niên đã bỏ nhà ra đi tự kiếm sống, trong vòng mấy chục năm sau hầu như không có quan hệ với gia đình, mãi đến khi Cổ Long ốm nặng nằm trong bệnh viện, thân phụ của ông mới tìm đến thăm. Đây hẳn là một nguyên nhân khiến Cổ Long tránh không nhắc đến những chuyện đã qua.

Khoảng 13, 14 tuổi, Cổ Long rời Hồng Kông đến Đài Loan học tập với mục đích tự mình kiếm sống. Bởi vậy sau khi tốt nghiệp cao trung (cấp III), Cổ Long thi vào khoa Anh Văn của trường đại học Đạm Giang. Trường này quy chế rất nghiêm. Cổ Long rất thích đọc sách nhưng chủ yếu đọc sách ngoài chương trình học tập, lại thêm có thói quen tự do tản mạn, muốn tự kiếm sống nên thường bỏ học, đến nỗi chỉ học ở trường này được 1 năm. Đây cũng là một ví dụ về tính cách quyết định số phận.

Từ nhỏ Cổ Long đã rất yêu văn học và cũng có năng khiếu, năm 19 tuổi đã đăng tác phẩm đầu tay. Về sau vừa viết tiểu thuyết vừa viết tản văn, thơ ca đăng rải rác trên các báo. Nhưng bấy giờ cũng chưa có danh tiếng gì. Chẳng thể dựa vào nhuận bút để sống, chàng trai càng sốt ruột thì viết càng không đạt, viết không đạt lại càng sốt ruột, rồi trụ không nổi lại phải đổi cách khác. Vừa khéo bấy giờ tiểu thuyết võ hiệp rất thịnh hành, Cổ Long bèn bước vào thế giới võ hiệp này. Đầu tiên chàng trai trẻ Cổ Long nhận làm “thương thủ” (tức viết theo đề cương của người khác) cho 3 tác gia đã thành danh đương

thời là Ngọ Long Sinh, Gia Cát Thanh Vân và Tư Mã Linh. Chẳng bao lâu sau thì tự mình độc lập sáng tác. Năm 1960, Cổ Long xuất bản tiểu thuyết võ hiệp đầu tay của mình. Đó là bộ “Thương khung thần kiếm” (Thần kiếm giữa trời xanh), do “Đệ Nhất xuất bản xã” xuất bản; từ đó bắt đầu viết liên tục cho đến năm 1984.

Cổ Long rất thích kết giao bằng hữu. Ông thích rượu vì “rượu làm cho cuộc hội ngộ với bạn bè thêm vui vẻ”, ông thích đàn bà nhưng có thể “vì bạn mà bỏ rơi đàn bà.” Yến Thanh trong bài “Lần đầu gặp Cổ Long” đã viết:

“Cổ Long thích kết giao bằng hữu, từ tao nhân mặc khách đến người bán hàng, chú lính quèn ông đều quý mến. Cổ Long quen biết khắp thiên hạ nhưng người thực sự hiểu ông lại chẳng nhiều. Với bạn bè ông có thể thổ lộ tâm tình, nhưng chủ đề của tác phẩm “Lưu tinh. Hồ điệp. Kiếm” lại là: “Kẻ địch đáng sợ nhất của anh thường thường là người bạn thân gần gũi của anh”. Nếu “văn là người” thì câu nói trên há chẳng khiến cho bạn bè thấy lạnh gáy sao?”

Đinh Tình, đệ tử của Cổ Long trong bài “Tôi với Cổ Long” cũng chứng thực rằng:

“Cổ đại hiệp là một nhân vật truyền kỳ, nhưng ông không phải là bậc thánh, ông cũng chỉ là một con người bình thường. Con người bình thường vốn hay sai lầm. Thực ra Cổ đại hiệp có làm điều gì sai thì cũng không phải là do ác ý. Còn khi ông đánh người thì cũng chỉ vì ông say rượu mà ra như thế”.

Những dẫn chứng trên cho thấy Cổ Long thích kết giao bằng hữu, tấm lòng lương thiện, thành thực. Nhưng đồng thời Cổ Long cũng rất nhạy cảm, đa nghi, hay cầu toàn và lý tưởng hóa, khi say có thể trở nên nóng nảy và nông nổi - nghĩa là ông có cả những ưu điểm và nhược điểm của một con người bình thường.

Cuối cùng, có lẽ cũng nên nói một chút về ngoại hình của Cổ Long. Đàm Hiền Mậu trong cuốn “Cổ Long truyện” đã viết:

“Cổ Long tướng mạo tầm thường, vì thế trong lòng ông có mặc cảm nặng nề nhưng do vốn kiêu ngạo nên không để lộ điều ấy ra. Ông chỉ cao 1,56m theo như cách nói chế giễu thì vừa “đạt tiêu chuẩn tàn phế”. Một “chú lùn” như

thế thì chẳng có gì để mà khoe mẽ. Nếu đứng bên một người đàn bà đẹp, Cổ Long không khỏi cảm thấy xấu hổ. Thân hình thấp nhỏ đã đành, đầu lại to như cái đầu, mắt nhỏ miệng rộng, đến tuổi trung niên người lại mập ra, người hâm mộ thường đùa vui “thân hình béo lùn đầy hấp dẫn”.

Về mặt tầm thường, vóc dáng béo lùn ấy lẽ ra chẳng ảnh hưởng gì đến tài năng và sáng tác của ông, thế nhưng trên thực tế lại chưa chắc đã vậy. Chỉ ít điều ấy cũng ảnh hưởng đến quan hệ của ông đối với đàn bà, từ đó mà gián tiếp ảnh hưởng đến tầng sâu tâm lý của ông. Cổ Long cực kỳ thông minh, tài hoa và nhạy cảm, chính vì thế vóc dáng tướng mạo của ông khiến ông đầy mặc cảm tự ti, điều này đương nhiên có ảnh hưởng đến sáng tác của ông.

Với những nét phác thảo về thân thế, cuộc đời, thị hiếu và tướng mạo của Cổ Long như vậy, chúng tôi hi vọng có thể phần nào giúp bạn đọc hình dung được tính cách và đặc trưng của Cổ Long. Trong đó cơ bản là vì tự ti mà thích cao lớn, thích mạnh mẽ. Nếu không như thế Cổ Long đã không cố gắng tự kiểm soát từ khi chưa đến tuổi thành niên, cũng không sớm bỏ học, dấn thân vào xã hội như thế. Nghiện rượu, hiếu sắc là biểu hiện bên ngoài, khao khát cao lớn, mạnh mẽ lại là ước vọng thầm kín bên trong. Càng khao khát càng thất vọng khiến Cổ Long lao vào sáng tác tiểu thuyết võ hiệp, cố gắng tìm tòi cách tân để trở nên nổi tiếng, vượt qua cái mặc cảm tự ti về ngoại hình, đem cái xuất sắc của tài năng để bù đắp cho khiếm khuyết của dung mạo. Chính dựa vào khí chất như thế lại thêm động lực nội tâm sâu sắc như thế nên nhiều tác phẩm hay, đạt tới danh tiếng lẫy lừng như thế.

Trần Mặc

1 - Phi đao gặp khoái kiếm

Gió lạnh như dao chém xuống, dùng mặt đất làm cái thớt, mọi loài sinh vật như cá thịt nằm trên thớt chịu dao. Ngàn dặm tuyết bay, vũ trụ như một lò lửa hừng, nung vạn vật chảy ra sáng trắng như bạc lỏng.

Tuyết sắp dừng rơi, nhưng gió chưa ngưng thổi. Một cỗ xe ngựa chạy từ phương bắc đến, bánh xe nghiêng nát băng tuyết nghe rào rào, nhưng không nghiêng nổi trời đất tịch mịch tiêu sơ.

Lý Tầm Hoan ngáp một cái, duỗi thẳng chân ra, gác lên tấm da điều mềm mại. Trên xe tuy ấm áp thư thái, nhưng con đường lại dài, quá dài, quá cô đơn. Trên thế gian này, chàng chán ghét nhất là cô đơn, nhưng lại phải thường xuyên làm bạn với cô đơn.

“Kiếp sống của con người vốn đầy mâu thuẫn, ai không chịu thì cũng chẳng làm gì được.”

Lý Tầm Hoan thở dài một tiếng, lôi một bầu rượu trong góc xe ra, vừa hớp một ngụm lớn đã ho sặc sụa. Cơn ho làm sắc mặt của chàng biến sang màu đỏ đầy bệnh hoạn, tựa như thể xác lẫn linh hồn chàng đang bị lửa địa ngục thiêu đốt từ bên trong, đã đỏ ra tới ngoài da.

Bình rượu đã cạn, chàng lấy dao ra bắt đầu khắc một hình người, mấy ngón tay thon dài đầy khí lực điều khiển mũi dao vừa mỏng vừa bén ngọt.

Đây là hình một nữ nhân được khắc rất thuần thực, nét mặt vừa thùy mị vừa mỹ lệ, trông rất sống động.

Chàng không chỉ tạo cho nàng một dáng vẻ động lòng người, mà còn tạo cho nàng linh hồn và sinh mạng, dường như sinh mạng và linh hồn của chàng đã theo lưỡi dao từ từ truyền vào hình tượng.

Chàng không còn trẻ nữa.

Khóe mắt của chàng đầy nếp nhăn, mỗi nếp nhăn như chứa đầy lo âu và bất

hạnh của kiếp người. Nhưng đôi mắt của chàng còn rất trẻ.

Đôi mắt này thật là kỳ dị, xanh biếc long lanh tựa như cảnh liễu lay động trước gió xuân dịu dàng linh hoạt, lại tựa như nước biển dưới mặt trời mùa hạ đầy sức sống, làm cho người ta vui vẻ.

Dường như đôi mắt tinh anh này đã giữ chàng sống được đến tận ngày nay.

Hình đã khắc xong, chàng chầm chậm ngẩng nhìn đầy vẻ luyến tiếc. Chàng ngẩng nhìn không biết đã bao lâu, rồi vụt đẩy cửa ra nhảy xuống xe.

Đại hán đánh xe vội quát lên một tiếng, dừng cỗ xe ngựa lại.

Đại hán này mặt râu quai nón, ánh mắt sắc bén như mắt chim ưng, nhưng khi nhìn vào mặt Lý Tầm Hoan thì lập tức ánh mắt dịu hẳn lại, đầy vẻ trung thành và cảm thông, như ánh mắt của một con chó dữ nhìn chủ nhân.

Lý Tầm Hoan khoét một lỗ sâu trên mặt băng tuyết, chôn vùi hình tượng vừa điêu khắc xuống, rồi đứng sững nhìn ngôi mộ tuyết.

Mười ngón tay chàng đã đông cứng, mặt mũi lạnh đến đỏ hồng lên, cả thân mình bám đầy hoa tuyết, nhưng chàng như không biết lạnh, vẫn đứng trước ngôi mộ tuyết, tựa như trong đó có một người thân, tựa như khi chàng chôn vùi “nàng” trong đó rồi, sinh mạng chàng sẽ không còn ý nghĩa nữa.

Nếu là một ai khác chứng kiến hành động của Lý Tầm Hoan thì nhất định sẽ rất kinh ngạc, nhưng đại hán đánh xe có vẻ đã quen rồi. Gã dịu giọng nói: “Trời sắp tối rồi, đường hãy còn xa lắm, thiếu gia mau lên xe đi.”

Lý Tầm Hoan chậm chạp quay mình lại, chợt phát hiện bên vết bánh xe lại còn có một hàng dấu chân, cô độc từ phương bắc đến đây, lại cô độc đi về phía trước.

Dấu chân hằn rất rõ, hiển nhiên người đó đã đi một quãng đường xa lắm, mệt mỏi lắm rồi, nhưng hằn vẫn tiếp tục đi, không chịu dừng lại nghỉ ngơi.

Lý Tầm Hoan lại thở dài, chậm rãi nói: “Thời tiết thế này, lại có người một mình đội tuyết mà đi. Ta nghĩ, nhất định hằn đang cô độc đáng thương lắm.”

Đại hán râu không nói gì, nhưng thầm than thở: “Chẳng lẽ thiếu gia không cô độc đáng thương sao? Sao thiếu gia cứ phải cảm thông cho người khác? Sao thiếu gia cứ quên mất bản thân mình...”

*

* *

Dưới sàn xe đầy những khúc gỗ thông rắn chắc, Lý Tâm Hoan lại bắt đầu khắc, thủ pháp cực kỳ tinh xảo, thuần thục, có thể vì bàn tay chàng vĩnh viễn chỉ khắc hình một người.

Người này không những đã chiếm cả trái tim, mà còn đã chiếm trọn thân thể chàng.

Tuyết cuối cùng cũng ngừng rơi, nhưng trời đất vẫn lạnh lẽo, vẻ thê lương tịch mịch càng dày. Cũng may mà trong luồng gió thổi từ phía trước đã có lần tiếng bước chân người.

Âm thanh này nhẹ hơn tiếng vó ngựa nhiều, nhưng đó lại là âm thanh Lý Tâm Hoan đang chờ đợi, nên dù âm thanh này có nhẹ hơn nhiều nữa, chàng vẫn nghe rất rõ ràng.

Chàng vén rèm cửa bằng da điếu, mở cửa sổ nhìn ra.

Trên mặt tuyết phía trước, hiện rõ một bóng người cô độc.

Người đó đi rất chậm, tuy nghe tiếng bánh xe lóc cóc và tiếng ngựa hí, nhưng tuyệt nhiên không quay đầu nhìn lại. Hắn không che dù, cũng không đội nón, tuyết rơi trên đầu trên mặt hắn theo cổ mà chảy xuống, ướt đẫm chiếc áo mỏng.

Lưng hắn thẳng băng, thân thể không run rẩy chút nào, tựa như đúc bằng đồng bằng sắt, một mối dới rét không khuất phục được hắn.

Dường như không gì có thể khuất phục được hắn!

Lúc cỗ xe ngựa vượt qua, Lý Tâm Hoan nhìn rõ được khuôn mặt hắn.

Lông mày hăn rất đậm, mắt rất to, đôi môi mỏng mím lại như sợi chỉ. Sống mũi thẳng càng làm nét mặt có vẻ ốm hơn.

Nét mặt này rất dễ làm người ta nghĩ đến đá hoa cương, quật cường, kiên định, lạnh nhạt, không quan tâm chuyện gì, thậm chí không quan tâm đến bản thân mình.

Nhưng đó lại là một khuôn mặt tuần tú nhất mà Lý Tâm Hoan đã thấy. Tuy hăn còn trẻ, chưa chín chắn lắm, nhưng đã có sức mê hoặc người ta.

Ánh mắt của Lý Tâm Hoan dường như lộ vẻ cười. Chàng đẩy cửa xe ra, lên tiếng gọi: “Lên xe đi! Ta cho đi nhờ một đoạn.”

Một câu nói rất đơn giản nhưng rất có sức thuyết phục. Giữa vùng băng tuyết mênh mông không có chỗ tận cùng như thế này, đề nghị đó quả là không có ai từ chối được.

Nào ngờ gã thiếu niên chẳng hề nhìn lại, chân bước đều đều, tựa như không nghe thấy gì.

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người điếc ư?”

Gã thiếu niên đột nhiên đặt tay vào cán kiếm đeo lưng lảng bên hông. Bàn tay gã bị giá lạnh làm trắng bệch như cá chết, nhưng động tác cực kỳ linh hoạt thuần thục.

Lý Tâm Hoan cười: “Thì ra người không điếc. Lên xe đi, uống một ly rượu cho ấm bụng. Đối với bất cứ ai thì một ly rượu cũng chẳng có hại gì.”

Gã thiếu niên đáp cộc lốc: “Ta không uống được!”

Cuối cùng thì hăn cũng mở miệng nói được một câu. Những nếp nhăn ở đuôi mắt Lý Tâm Hoan gợn lên nét vui tươi, nhưng chàng không cười ra miệng, chỉ dịu dàng nói: “Ta mời người uống, không cần người phải bỏ tiền mua.”

Gã thiếu niên đáp: “Không phải vật của ta mua thì ta không dùng, không phải rượu của ta mua thì ta không uống. Ta nói đủ rõ chưa?”

Lý Tâm Hoan gật đầu: “Rõ ràng lắm.”

Gã thiếu niên tiếp: “Tốt. Huynh đi đi.”

Lý Tầm Hoan im lặng một chút, chợt cười: “Tốt. Ta đi, nhưng lúc người mua rượu thì có mời ta một ly không?”

Gã thiếu niên ngạc nhiên nhìn lại, đáp: “Có. Ta sẽ mời huynh.”

Lý Tầm Hoan cười to, cỗ xe đi nhanh vượt lên. Bóng gã thiếu niên dần dần mất hút.

Lý Tầm Hoan vẫn cười, cất tiếng hỏi: “Người đã thấy một gã thiếu niên kỳ lạ như vậy chưa? Nhìn thì cứ tưởng hẳn đã trải qua vô số giông bão trên đời, không ngờ hẳn nói chuyện thật thà, ngây thơ đến thế.”

Đại hán đánh xe điềm nhiên đáp: “Hắn cũng chỉ là một đứa trẻ quật cường mà thôi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Người có thấy thanh kiếm hẳn đeo bên hông không?”

Đại hán râu mím cười hỏi lại: “Cái đó mà gọi là một thanh kiếm sao?”

Nói đúng ra, vật đó không thể gọi là thanh kiếm, chỉ là một thanh sắt nhọn dài ba thước, không có lưỡi bén, không có miếng che tay, cũng không có chuôi kiếm. Ở một đầu thanh sắt chỉ có hai miếng gỗ mỏng kẹp vào để cầm, không lẽ đó gọi là chuôi kiếm hay sao?

Gã đánh xe cười cười nói tiếp: “Theo ta thấy thì đó là một món đồ chơi con nít.”

Lần này Lý Tầm Hoan không cười mà lại thở ra: “Theo ta thấy thì món đồ chơi ấy rất nguy hiểm, tốt nhất là không nên đùa với hắn.”

Cuối cùng thì cỗ xe cũng đến một thị trấn nhỏ. Thị trấn này có một khách điếm lại càng nhỏ, nhưng lúc này đầy khách đang bị kẹt lại vì bão tuyết, nên khá chật chội, thật là náo nhiệt.

Trước sân khách điếm có đến mười mấy cỗ tiêu xa trống rỗng, phủ chiếu cát, trên chiếu phủ đầy tuyết. Dưới mái nhà phía đông đang cắm một ngọn cờ bảo tiêu màu nâu sậm viền vàng, bị gió thổi phất nên thật khó mà nhận ra

hình thêu kim tuyến trên đó là đầu cạp hay đầu sư tử.

Phòng trước khách điểm là nơi ăn uống, khách ra vào không ngớt, đều là những đại hán khoác áo da thú. Nhiều kẻ uống xong vài ly rượu lại phanh ngực áo ra, như muốn biểu diễn rằng ta đây không biết sợ lạnh là gì.

Lúc Lý Tầm Hoan đến đó thì phòng ăn khách điểm không còn chỗ nào trống cả. Nhưng chàng không lo lắng chút nào, vì chàng đã hiểu rằng trên thế gian này, chỉ cần có tiền là có thể mua được tất cả những thứ có thể mua được bằng tiền. Chàng len vào được một cái bàn trong hốc, gọi lấy một bình rượu, ngồi uống từ từ.

Lý Tầm Hoan uống không nhanh lắm, nhưng có thể uống mấy ngày mấy đêm không nghỉ. Chàng uống rượu không ngừng, ho cũng không ngừng. Bên ngoài trời đã tối sẫm.

Đại hán râu đi vào, tiến đến sau lưng chàng, khẽ nói: “Trên gác còn một cái phòng ở phía nam đã sửa soạn sạch sẽ, chừng nào thiếu gia mệt thì lên đó nghỉ.”

Lý Tầm Hoan tựa như biết trước gã đánh xe sẽ làm xong việc đó, chỉ gật đầu. Một lúc sau, gã đánh xe vụt nói: “Có khá đông người của Kim Sư tiêu cục trong khách điểm này, dường như họ mới giao hàng xong trở về.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chà! Thủ lĩnh của chúng là ai?”

Gã đánh xe đáp: “Chính là Cấp phong kiếm Gia Cát Lôì.”

Lý Tầm Hoan chau mày, nhưng rồi lại cười: “Tên ngông cuồng đó sống đến ngày nay, kể ra cũng không phải dễ.”

Tuy nói chuyện với người đứng sau lưng, nhưng mắt của Lý Tầm Hoan cứ nhìn ra cửa lớn đang buông rèm kín mít, hình như đang đợi ai.

Gã đánh xe nói ngay: “Chú bé ấy không đi được nhanh, phải quá canh một mới đến đây.”

Lý Tầm Hoan cười: “Theo ta thì hẳn không phải là không đi nhanh được, chỉ vì không muốn phí sức. Người có thấy một con chó sói đi trên đất tuyết bao

giờ chưa? Nếu phía trước không có mồi để đuổi và phía sau không có thú dữ hơn đuổi theo, thì sói nhất định không đi nhanh. Chắc hẳn cho rằng dùng hết sức để đi đường thì thật là đáng tiếc.”

Gã đánh xe cũng cười: “Nhưng chú bé ấy không phải là một con sói.”

Lý Tầm Hoan không nói nữa, vì chàng đang bận ho.

Sau đó, chàng thấy ba người vừa nói chuyện oang oang vừa từ phía sau đi ra phòng ăn. Họ đang huyền thuyên về những chuyện không đâu vào đâu trên chốn giang hồ, dường như họ sợ người ta không nhận ra mình là người của Kim Sư tiêu cực uy danh lừng lẫy.

Lý Tầm Hoan nhận ra một gã béo mập, mặt đỏ tía là Cấp phong kiếm Gia Cát Lôì, nhưng chàng không muốn gã nhìn ra mình, bèn cúi đầu xuống, lại khắc hình người.

May mà những khi Gia Cát Lôì đến các thị trấn nhỏ bé như thế này thì hẳn hiếm khi thềm nhìn ai. Bọn chúng gọi rất nhiều rượu thịt, bắt đầu nhậu nhẹt từng bưng.

Rượu thịt nhiều thật, nhưng cũng không đủ trám kín miệng chúng. Gia Cát Lôì uống được mấy ly, hào khí cuồn cuộn đã bốc tới mây, lớn tiếng cười nói: “Lão nhị! Người có nhớ vụ chúng ta gặp Thái Hành Tứ Hồ ở Thái Hành Sơn không?”

Một người vừa cười vừa đáp: “Sao lại không nhớ? Hôm đó bọn Thái Hành Tứ Hồ cả gan đến động vào món hàng của đại ca. Bốn tên đó lại còn diều võ dương oai, bảo đại ca bò dưới đất thì mới cho qua núi, bằng không thì phải để lại cả thủ cấp kèm vào hàng hóa.”

Người thứ ba phì cười: “Thế mà chúng vừa rút đao là đã bị kiếm của đại ca xuyên qua yết hầu rồi.”

Người thứ hai càng nói lớn tiếng hơn: “Triệu lão nhị ta không thối phòng đâu. Nói về chương lực uy mãnh, đương nhiên Tổng tiêu đầu Kim Sư Chương của chúng ta là số một, còn nói về kiếm pháp thần tốc thì bảo đảm trong thiên hạ không có ai bằng đại ca.”

Gia Cát Lôê nâng ly cười ha hả, nhưng tiếng cười chợt ngưng lại. Tấm màn cửa dày bằng vải bông bị gió cuộn lên.

*

* *

Có hai người dường như bị gió tuyết thổi từ ngoài cửa bay vào.

Hai người này đều khoác áo choàng màu đỏ tươi, trên đầu đội nón vành rộng. Hai người này hình dạng rất giống nhau, cao thấp cũng không phân biệt.

Tuy mọi người đều không thấy được diện mạo của họ, nhưng thấy khinh công xuất chúng cùng cách ăn mặc bắt mắt như thế, cũng đủ trở mắt lên rồi.

Chỉ có ánh mắt của Lý Tầm Hoan vẫn nhìn vào cánh cửa, vì vừa rồi khi gió thổi rèm cửa tốc lên thì chàng đã thấy gã thiếu niên cô độc đó.

Thiếu niên đó đứng ngay ngoài cửa, tựa hồ đã đứng rất lâu, giống như là một con sói cô đơn vậy. Con sói có thể quyến luyến sự ấm áp ở trong cửa nên không nỡ rời khỏi đây, nhưng lại sợ hãi ánh sáng chói mắt ở bên trong nên cũng không dám đi vào cái thế giới của con người.

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng thở ra một hơi, ánh mắt chuyển qua nhìn hai người kia.

Hai người này từ từ lấy nón xuống, lộ ra hai khuôn mặt vừa gầy gò vừa vàng vọt, xấu xí như hai cái đầu người làm bằng sáp ong vậy.

Tai chúng rất nhỏ nhưng mũi lại rất to, dường như choán hết một phần ba khuôn mặt, hắt cặp mắt của chúng ra gần tới tai.

Ánh mắt của chúng rất sắc bén và độc ác, giống như ánh mắt của rắn đuôi chuông.

Sau đó chúng lại bắt đầu cởi áo choàng, lộ ra bộ y phục màu đen dính sát vào thân thể. Té ra thân thể của chúng cũng giống như rắn độc, ốm ốm dài dài, dẻo dai cứng cáp, linh hoạt như bất cứ lúc nào cũng có thể vọt đi được. Hai người này toát ra một vẻ ảm ướt thể nào đó, người ta nhìn thấy không khỏi

vừa sợ hãi vừa kinh tởm.

Dáng dấp chúng không khác nhau chút gì, nhưng người bên trái thì sắc mặt trắng hơn, người bên phải lại mặt đen như lọ chảo. Động tác của chúng rất chậm chạp, từ từ cởi áo khoác ra, từ từ xếp lại, từ từ đi vào phòng, rồi từ từ đi đến trước mặt Gia Cát Lôi.

Không khí trong khách điểm yên tĩnh đến nỗi nghe thấy cả những âm thanh gọt đẽo của Lý Tầm Hoan. Gia Cát Lôi rất muốn giả vờ không nhìn thấy hai người này, nhưng thật sự không giả vờ nổi.

Hai người này không nháy mắt cái nào, nhìn hẩn trừng trừng. Ánh mắt chúng tựa như hai cái bàn chải đã thấm dầu, chà qua xát lại trên thân thể Gia Cát Lôi.

Gia Cát Lôi chỉ còn cách đứng dậy miễn cưỡng cười nói: “Xin hỏi cao tính đại danh hai vị là chi? Thứ lỗi vì tại hạ mắt kém không nhìn ra.”

Người rắn mặt trắng cất tiếng hỏi: “Người chính là Cấp phong kiếm Gia Cát Lôi ư?”

Thanh âm của hẩn vừa bén nhọn vừa gấp rút, lại không ngừng rung động như âm thanh bật ra từ con rắn đuôi chuông. Gia Cát Lôi vừa nghe đã đổ mồ hôi, tóc gáy dựng lên, đáp: “Không dám, không dám!”

Người rắn mặt đen cười lạnh: “Cái thứ như ngươi mà dám tự xưng là Cấp Phong Kiếm ư?”

Tay hẩn rung lên một cái, trong tay đột nhiên có thêm một thanh nhuyễn kiếm đen tuyền vừa nhỏ vừa dài, rung cái nữa thì thanh nhuyễn kiếm vốn dùng làm thắt lưng bỗng trở thành thẳng tắp.

Hẩn chỉ mũi kiếm vào Gia Cát Lôi, gằn từng tiếng: “Ngươi hãy để lại cái gói đồ đã mang từ quan ngoại về, ta sẽ tha mạng ngươi.”

Triệu lão nhị đột nhiên đứng dậy, cười nói: “E rằng hai vị đã lầm rồi. Chuyến này bọn tại hạ giao hàng ở quan ngoại, hiện nay xe tiêu trống rỗng, không có thứ gì. Hai vị... hai vị...”

Hắn chưa nói xong, thanh nhuyễn kiếm trong bàn tay người kia đã quần quanh cổ hắn như một con rắn. Con rắn nhẹ nhàng uốn một cái, đầu của Triệu lão nhị văng lên không trung.

Rồi một luồng máu từ trong cổ hắn vọt ra, phun trúng vào cái đầu đang bay trên không trung, làm cái đầu xoay chuyển hai vòng. Sau đó máu tươi rơi xuống như những hạt mưa, lấm tẩm bám trên người Gia Cát Lô. Mọi người trong khách điểm nhìn thấy cảnh tượng này đều sợ đến trố mắt ra, chân không ngớt run rẩy như dây đàn tỳ bà.

Nhưng kẻ ngông cuồng như Gia Cát Lô sống cho đến nay còn chưa chết, tất cũng phải có đôi chút thủ đoạn. Đột nhiên hắn móc trong bọc ra một cái túi màu vàng, quăng lên trên bàn rồi nói: “Danh hiệu của hai vị hắn là vang dội lắm. Nhưng lần này bọn tại hạ mang cái túi này từ quan ngoại về, hai vị muốn đem nó đi sao? Chỉ sợ không đơn giản thế đâu.”

Người rắn mặt đen cười nham hiểm: “Người muốn như thế nào?” Gia Cát Lô nói: “Dù sao thì hai vị cũng phải hiển thị một chút công phu, để khi trở về tại hạ còn biết đường nói chuyện.”

Hắn nói chưa hết câu đã lùi được bảy bước, đột nhiên rút kiếm đánh soạt một tiếng, làm ai cũng tưởng hắn sắp cùng đối phương thí mạng.

Nào ngờ hắn xoay tay một cái, mọi thứ chén bát trên bàn đều nhảy vọt lên. Cả những con tôm lăn bột trong chiếc đĩa cũng bay lên hết.

Hắn vung kiếm ọt một tiếng, kiếm quang lóe lên, mười con tôm lăn bột đều bị chặt đôi. Sau đó cả chén đĩa lẫn tôm đều từ từ rơi xuống đất.

Gia Cát Lô vênh mặt lên nói: “Giả tử hai vị có thể làm như tại hạ, thì tại hạ lập tức trao cho hai vị cái túi này. Nếu không thì xin hai vị biến ngay lập tức.”

Kiểm pháp của hắn thật ra không tệ lắm, lời nói cũng rất oai phong, nhưng Lý Tầm Hoan lại thấy buồn cười. Chẳng lẽ người ta chỉ có quyền chặt tôm lăn bột mà không có quyền chặt đầu của hắn? Bất luận thắng hay bại, tối thiểu cũng phải giữ tính mạng của mình, còn tính mạng thì mới nói chuyện được.

Người rắn mặt đen cười khà khà nói: “Đây là công phu của đầu bếp, có thể gọi là võ công hay sao?”

Hắn nói đến đây thì hít một hơi, hai chục miếng tôm lăn bột đang ở dưới đất lại từ từ bay lên, rồi một ánh chớp đen lóe qua. Hai chục miếng tôm đột nhiên không thấy nữa, té ra đã bị hắn xỏ hết lên lưỡi kiếm. Cho dù những người không biết võ công cũng có thể hiểu, chặt đôi mươi con tôm lăn bột không phải là chuyện dễ, nhưng phải dùng kiếm để xâu một xâu tôm thì còn khó hơn không biết bao nhiêu lần. Thủ kinh đã phải chính xác, nhãn lực lại càng ghê gớm.

Sắc mặt Gia Cát Lôi xám xịt như màu đất, vì hắn vừa thấy kiếm pháp này đã nghĩ đến hai người. Chân hắn bất giác lùi lại vài bước, nhẹ giọng hỏi: “Chẳng lẽ hai vị chính là Bích Huyết Song Xà ư?”

*

* *

Nghe bốn chữ Bích Huyết Song Xà, một gã tiêu sư hoảng hốt đến nỗi mặt không còn huyết sắc, đột nhiên chui tọt xuống gầm bàn để trốn.

Ngay cả gã đại hán râu đang đứng sau lưng Lý Tầm Hoan cũng bất giác chau mày. Hắn đã nghe đồn, trong đám hắc đạo ở vùng sông Hoàng Hà mấy năm gần đây, có rất ít người có thể tàn độc hơn hai tên này. Nghe nói, hai cái áo choàng màu đỏ khoác trên thân chúng đã nhuộm bằng máu tươi.

Tin đồn về Bích Huyết Song Xà cũng không xác thực lắm, vì trong những người đã tận mắt chứng kiến Bích Huyết Song Xà hành sự, đến chín phần mười đã bị mất thủ cấp.

Hắc Xà khẽ cười: “Người còn nhận ra chúng ta, cũng coi như mắt chưa mù.”

Gia Cát Lôi nghiêng răng: “Hai vị đã thích cái túi này, thì tại hạ chẳng còn gì để nói nữa! Hai vị hãy đem đi đi.”

Bạch Xà đột nhiên xen vào: “Nếu người chịu bò dưới đất một vòng thì huynh đệ ta sẽ lập tức thả người ra, còn nếu không, người nhất định phải để lại thủ

cấp kèm vào cái túi đó.”

Đây chính là câu nói huênh hoang của bọn Gia Cát Lôi khi này, bây giờ từ miệng của Bạch Xà nói ra thì mỗi chữ đều biến thành một con dao. Sắc mặt của Gia Cát Lôi lúc xanh lúc trắng, hắn đứng sững một lúc rồi đột nhiên nằm ẹp xuống đất, bò quanh bàn một vòng.

Đến lúc này thì Lý Tầm Hoan chịu không nổi, thở ra một hơi, rồi từ từ nói: “À! Thì ra tính khí của hắn đã thay đổi hắn. Thảo nào hắn sống được đến bây giờ!”

Tiếng nói của chàng cực kỳ nhỏ nhẹ nhưng Hắc Bạch Song Xà đã lập tức nhìn sang. Chàng làm như không thấy gì, vẫn tiếp tục điêu khắc hình người.

Bạch Xà cười khẩy: “À! Té ra ở đây lại còn có cao nhân! Huynh đệ ta suýt nữa thì thất lễ!”

Hắc Xà cười nham hiểm: “Cái túi này là của người khác tình nguyện tặng cho chúng ta. Chỉ cần có ai kiếm pháp nhanh hơn, thì huynh đệ ta sẽ tình nguyện hai tay bưng cái túi này dâng lên!”

Bạch Xà rung tay một cái, đã cầm một thanh nhuyễn kiếm giống như rắn độc, kiếm quang trắng toát làm cho người ta hoa mắt. Thanh kiếm dường như phát ra gió lạnh, còn hắc cũng lạnh lùng nói: “Chỉ cần có ai kiếm pháp nhanh hơn, thì huynh đệ ta không những tặng cái bao này, mà ngay cả thủ cấp cũng tặng cho người đó.”

Mắt của chúng giống như mắt rắn độc, nhìn chăm chăm vào mặt Lý Tầm Hoan, nhưng Lý Tầm Hoan lại cầm cúi điêu khắc, hình như không nghe mà cũng không cần nghe chúng đang nói những gì.

Nhưng đột nhiên ở trước cửa lại có người lớn tiếng hỏi: “Thủ cấp của người đáng giá bao nhiêu tiền?”

*

* *

Nghe thấy câu này, Lý Tầm Hoan vừa kinh ngạc vừa thích thú. Chàng ngừng

đầu nhìn lên, thấy gã thiếu niên đó cuối cùng cũng đã đi vào nhà.

Y phục của gã còn chưa khô ráo, thậm chí có chỗ còn đóng băng, nhưng thân thể của gã vẫn thẳng tắp, thẳng như một mũi tên. Sắc mặt của gã vẫn cô độc như thế, vẫn quật cường như thế.

Ánh mắt của gã lúc nào cũng như dã thú, bất khả khuất phục, hình như bất cứ lúc nào cũng chuẩn bị chiến đấu, làm cho người ta không dám gần gũi với gã.

Cái đáng chú ý nhất là thanh kiếm đang ở trên thắt lưng của gã.

Nhìn thấy cây kiếm này, ánh mắt của Bạch Xà chuyển thành nhạo báng. Hắn cười khà khà hỏi: “Mấy câu vừa rồi có phải là mi nói hay không?”

Thiếu niên đáp: “Phải.”

Bạch Xà nói: “Người muốn mua thủ cấp của ta ư?”

Thiếu niên nói: “Ta chỉ muốn biết nó đáng giá bao nhiêu tiền. Ta muốn đem nó bán cho chính người.”

Bạch Xà trừng mắt, khựng lại một tí rồi hỏi lại: “Bán cho chính ta ư?”

Thiếu niên nói: “Không sai! Chỉ vì ta không muốn lấy cái bao này, càng không muốn lấy cái thủ cấp này.”

Bạch Xà nói: “Nếu vậy, thì ra người muốn đến tỉ thí kiếm pháp với ta ư?”

Thiếu niên trả lời: “Đúng thế.”

Bạch Xà nhìn lên nhìn xuống người gã mấy cái, rồi lại nhìn cây kiếm bên hông gã, đột nhiên cười ha hả. Bình sinh, hắn chưa thấy chuyện nào tức cười hơn chuyện này.

Thiếu niên vẫn im lặng đứng yên một chỗ, hoàn toàn không hiểu đối phương đang cười cái gì. Gã tự cảm thấy những lời nói của mình không đáng để người ta cười nhiều đến thế.

Đại hán râu thỏ ra một hơi, hình như cảm thấy đứa trẻ này thật quá ngông

cuồng. Gia Cát Lôi cũng cảm thấy đầu óc của người này hình như bất bình thường.

Bạch Xà cười lớn tiếng: “Thủ cấp của ta ư? Ngàn vàng cũng khó mua!”

Thiếu niên nói: “Ngàn vàng thì nhiều quá! Ta chỉ có năm chục lượng bạc.”

Bạch Xà ngừng cười. Hắn phát giác thiếu niên này không điên khùng, cũng không ngu ngốc, lại càng không phải là đang đùa giỡn. Lời nói của gã vừa thận trọng vừa nghiêm chỉnh.

Nhưng Bạch Xà nhìn tới thanh kiếm thì lại không nín nổi, cười ồ lên: “Được! Chỉ cần người làm được thế này thì ta sẽ cho người năm chục lượng.”

Trong tiếng cười, kiếm quang của hắn lại lóe lên, hình như chém vào cây nến đang thấp trên bàn. Nhưng cây nến đó không nhúc nhích gì hết.

Mọi người đều cảm thấy kỳ quái. Nhưng Bạch Xà bỗng thối ra một hơi, cây nến rút ra thành bảy khúc. Kiếm quang lại lóe lên, bảy khúc nến đều được xâu lên kiếm, ở khúc trên cùng ánh sáng vẫn còn nhấp nháy, ngọn lửa vẫn chưa tắt. Té ra chiêu kiếm vừa rồi đã cắt cây nến thành bảy đoạn.

Bạch Xà kiêu ngạo nói: “Người thấy chiêu kiếm của ta có nhanh hay không?”

Sắc mặt của thiếu niên không động, chỉ đáp: “Rất nhanh.”

Bạch Xà cười dữ tợn: “Kiếm của người thì sao?”

Thiếu niên đáp: “Kiếm của ta không dùng để chém đèn nến!”

Bạch Xà hỏi: “Nếu vậy thì thanh sắt rỉ của người dùng để làm gì?”

Tay thiếu niên đặt lên chuôi kiếm, nói rõ ràng từng chữ một: “Kiếm của ta chỉ dùng để giết người!”

Bạch Xà cười: “Giết người? Người có thể giết được ai nào?”

Thiếu niên đáp: “Người!”

Tiếng nói vừa cất lên, kiếm đã đâm thẳng ra.

*

* *

Thanh kiếm vốn đang treo trên thắt lưng của chàng thiếu niên này, ai cũng nhìn thấy. Nhưng đột nhiên thanh kiếm đó đã đổi vị trí.

Ai cũng nhìn thấy thanh kiếm dài khoảng ba thước xuyên qua yết hầu của Bạch Xà, nhưng không một ai thấy rõ thanh kiếm đã làm như thế nào mà đâm được vào yết hầu.

Không có giọt máu nào chảy xuống, vì máu chưa kịp chảy.

Thiếu niên trừng mắt nhìn Bạch Xà, hỏi: “Kiếm của người nhanh hay kiếm của ta nhanh?”

Trong cổ họng của Bạch Xà có tiếng òng ọc. Da thịt trên mặt hăn đang còn co giật, lỗ mũi của hăn ngày càng nở lớn ra, miệng cũng há hốc ra, rồi lưỡi thè ra.

Máu tươi đã bắt đầu từ trên đầu mũi của hăn nhỏ giọt xuống.

Thanh kiếm của Hắc Xà đã giương thẳng lên, nhưng không dám phóng ra. Mồ hôi ở trên mặt hăn chảy ròng ròng, thanh kiếm của hăn cũng không ngớt run rẩy.

Thiếu niên đột nhiên rút kiếm về, máu tươi từ yết hầu của Bạch Xà bắn ra như một mũi tên. Bạch Xà vừa thở hắt một hơi, vừa uất hận đáp: “Người... nhanh...”.

Lời vừa nói ra, người hăn ngã xuống đất.

Đến bây giờ thiếu niên mới quay lại Hắc Xà, nói: “Hăn đã thừa nhận là thua rồi. Năm mươi lượng bạc đâu?”

Gã vẫn tiếp tục nói chuyện một cách thật thà như thế, thật thà đến mức như

một thẳng ngực.

Nhưng lần này không ai dám cười gã nữa.

Hắc Xà đứng đó, ngay cả môi cũng rung lên, ngắc ngứ hỏi: “Người... Người... Người thật sự vì năm chục lượng bạc đó mà giết người ư?”

Thiếu niên cười lãnh đạm: “Không sai!”

Hắc Xà biến sắc, không biết nên cười hay nên khóc. Đột nhiên hắn vứt thanh kiếm xuống, túm lấy cổ áo mình, bắt đầu xé nát y phục trên thân thể. Những thỏi bạc giấu bên trong rơi xuống dưới đất từng thỏi, từng thỏi. Hắn dùng sức đá hất những thỏi bạc đó về phía gã thiếu niên, vừa khóc òa lên vừa nói: “Là của người! Tất cả đều là của người!”

Rồi hắn giống như một gã điên, chạy ra ngoài. Thiếu niên không đuổi theo, cũng không vội vã, cúi xuống nhặt hai thỏi bạc, đặt lên mặt bàn của tên chưởng quỹ, hỏi: “Người xem có đủ năm chục lượng hay không?”

Tên chưởng quỹ sợ đến hồn vía bay mất hết, hình như đang ước mơ được thấp lùn lại còn một nửa để nấp kín dưới quầy. Hai hàm răng hắn khua lên lách cách, không sao nói ra lời, ráng hết sức mới gật đầu được.

Lúc này Lý Tầm Hoan mới quay lưng lại, cười với đại hán râu: “Ta không nói sai chứ?”

Đại hán râu thở ra một hơi, nhăn nhó cười: “Một chút cũng không sai. Cái đồ chơi đó thật sự là quá nguy hiểm!”

Đại hán râu nhìn thấy gã thiếu niên đi đến chỗ mình, nhưng chưa thấy động tác của Gia Cát Lôi.

Gia Cát Lôi từ lúc bò quanh bàn vẫn chưa hề đứng dậy, lúc này đột nhiên vùng kiếm lên, hướng vào hậu tâm của thiếu niên mà đâm đến.

Chiêu kiếm của hắn không chậm. Thiếu niên lại tuyệt nhiên không hề nghĩ tới chuyện hắn động thủ ám toán mình.

Gã giết Bạch Xà, Gia Cát Lôi đáng lẽ phải cảm ơn gã. Tại sao Gia Cát Lôi lại

ám toán gã?

Ai cũng nghĩ thanh kiếm nhất định phải xuyên thủng hậu tâm của thiếu niên. Nào ngờ ngay lúc đó, Gia Cát Lôi bỗng nhảy dựng lên một cái cao đến sáu thước, không la lên một tiếng. Thanh kiếm của hắn đã rời khỏi tay, văng lên cắm vào xà nhà, những cái tua trên chuôi kiếm rung động không ngớt.

Hai tay của Gia Cát Lôi chụp vào yết hầu, mắt trừng trừng nhìn Lý Tầm Hoan, hai tròng mắt như muốn lòi ra ngoài.

Lúc này Lý Tầm Hoan đã ngừng điều khắc, vì con dao khắc gỗ không còn trong tay chàng nữa.

Máu tươi đã từng giọt, từng giọt từ cằm Gia Cát Lôi nhều xuống. Hắn trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, yết hầu kêu òng ọc. Lúc này, mới có người phát hiện con dao của Lý Tầm Hoan đang cắm ở yết hầu hắn.

Nhưng cũng không một ai đã thấy ngọn tiểu đao này đã cắm vào yết hầu của hắn như thế nào. Chỉ thấy mồ hôi trên đầu của Gia Cát Lôi chảy như mưa, sắc mặt bị đau đớn biến thành dị dạng. Đột nhiên hắn cắn răng, nhổ con dao nhỏ ấy ra, trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, phẫn hận nói: “Té ra là người! Lẽ ra ta phải sớm nhận ra người!”

Lý Tầm Hoan nói: “Tiếc rằng đến bây giờ người mới nhận ra ta. Nếu không người sẽ không làm những chuyện mất thể diện như thế!”

Câu nói này Gia Cát Lôi không nghe thấy. Vĩnh viễn hắn không nghe thấy câu nói nào nữa.

Chàng thiếu niên quay lại nhìn. Trên nét mặt gã lộ ra một chút xú kinh ngạc, tựa như nghĩ không ra tại sao người này lại muốn giết mình. Nhưng gã cũng chỉ nhìn qua một cái rồi thôi, lại đi tiếp đến trước mặt Lý Tầm Hoan. Nhân quang của gã vẫn chứa đầy lòng hiếu thắng, nhưng đã lộ ra một chút xú ấm áp, tựa như sắp cười.

Hắn chỉ nói một câu: “Ta mời huynh uống rượu.”

2 - Trên đời còn tri kỷ

Trong cỗ xe ngựa chất đầy những hũ rượu. Rượu này là của gã thiếu niên mua, nên gã uống hết chén này đến chén khác, lại còn uống khá nhanh. Lý Tâm Hoan đang nhìn gã, ánh mắt vui tươi. Rất ít khi chàng gặp được những người mà chàng cảm thấy hứng thú, nhưng thật sự chàng đã có hứng thú với thiếu niên này.

Tuyết rơi trên đường đã đóng kết lại thành băng cứng ngắt. Xe đi trên đường băng rất dễ bị trơn trượt, dù là ngựa tốt cũng khó mà điều khiển được. Nhưng gã đại hán râu ria bờm xờm kia đã quấn vào bánh xe mấy sợi dây xích sắt, cho đỡ trơn khi đi trên băng tuyết.

Những sợi dây xích nghiêng trên băng tuyết, phát ra những âm thanh rào rào liên tục. Đột nhiên, thiếu niên để chén rượu xuống, nhìn Lý Tâm Hoan: “Tại sao huynh nhất định phải kêu ta lên xe ngựa mới chịu uống rượu?”

Lý Tâm Hoan cười, rồi nói: “Vì khách sạn đó không phải là nơi chúng ta có thể lưu lại lâu.”

Thiếu niên hỏi: “Tại sao thế?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Bất luận là ai, sau khi đã giết người, nhất định cũng ít nhiều bị phiền phức. Ta không sợ giết người, nhưng bình sinh sợ nhất là phiền phức.”

Thiếu niên im lặng hồi lâu, rồi múc trong hũ rượu ra một ly, ngựa đầu lên, nốc cạn. Lý Tâm Hoan mỉm cười nhìn gã, tựa như đang thưởng thức kiểu cách uống rượu của gã.

Lát sau, thiếu niên thở ra một hơi dài rồi nói: “Tuy giết người không phải là một chuyện vui vẻ, nhưng cũng có một số người thật sự đáng giết. Vì vậy, ta không thể không giết người.”

Lý Tâm Hoan mỉm cười hỏi: “Có thật là người giết Bạch Xà vì năm chục lượng bạc không?”

Thiếu niên đáp: “Không có năm chục lượng bạc, ta cũng giết hăn. Nhưng có năm chục lượng bạc thì càng tốt.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao người chỉ lấy năm chục lượng bạc?”

Thiếu niên trả lời: “Vì hăn chỉ đáng giá năm chục lượng bạc.”

Lý Tầm Hoan cười: “Trên giang hồ còn lắm người đáng giết, trong số đó có nhiều kẻ đáng giá hơn năm mươi lượng. Sau này có lẽ người sẽ trở thành một đại phú ông, và ta sẽ thường xuyên có rượu để uống.”

Gã thiếu niên nói: “Tiếc rằng ta đang quá nghèo, nếu không thì ta cũng sẽ tặng huynh năm mươi lượng.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Vì sao?”

Gã thiếu niên nói: “Vì huynh đã giết một người giùm ta.”

Lý Tầm Hoan cười ha hả: “Người nói sai rồi! Con người đó không những không đáng giá tới năm chục lượng, mà một đồng cũng không đáng.”

Rồi đột nhiên Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Người có biết vì sao Gia Cát Lôi muốn giết người không?”

Gã thiếu niên lắc đầu: “Không biết.”

Lý Tầm Hoan nói: “Bạch Xà chưa giết hăn, nhưng đã làm cho hăn mất chỗ đứng trên giang hồ. Người lại giết Bạch Xà, thì hăn chỉ còn cách giết người để lấy lại thể diện. Hăn đã tự thối phòng chính mình, nên hăn không thể không giết người để được nở mày nở mặt. Trong giang hồ, lòng người rất hiểm ác, chỉ sợ người không ngờ hết được.”

Thiếu niên trầm ngâm hồi lâu, rồi lên tiếng, tựa như tự nói với mình: “Con người có khi còn ác độc hơn lang sói. Khi lang sói muốn giết anh, thì tôi thiếu cũng cho anh biết trước.”

Gã lại uống một ly rượu, đột nhiên nói tiếp: “Ta chỉ từng nghe con người nói lang sói ác độc nhưng chưa từng nghe lang sói nói con người ác độc. Thật ra, lang sói vì phải sống nên mới giết người. Còn con người thì có thể giết người

mà không biết tại sao phải giết. Theo ta biết, số người bị con người giết thì nhiều hơn so với bị lang sói giết rất nhiều.”

Lý Tâm Hoan nhìn chăm chăm vào gã thiếu niên, rồi từ từ hỏi: “Vì thế mà người thích kết bạn với lang sói ư?”

Thiếu niên lặng thinh một lát, đột nhiên vừa cười vừa nói: “Chỉ tiếc là lang sói không biết uống rượu.”

Đây là lần đầu tiên Lý Tâm Hoan nhìn thấy nụ cười của chàng thiếu niên này. Chàng chưa từng nghĩ, một nụ cười lại làm cho gương mặt người ta biến đổi nhiều như thế. Gương mặt của thiếu niên vốn lạnh lùng cô độc, lại rất quật cường, thường làm cho Lý Tâm Hoan liên tưởng đến một con chó sói lưu lạc một mình giữa vùng băng tuyết. Nhưng khi khóe mắt chàng thiếu niên này lộ vẻ cười, thì cả con người gã liền thay đổi, ôn hòa, thân thiết, khả ái vô cùng.

Lý Tâm Hoan chưa từng thấy một nụ cười nào có thể làm động lòng người đến thế.

Gã thiếu niên cũng đang nhìn kỹ Lý Tâm Hoan. Đột nhiên, gã hỏi: “Huynh có phải là một người có danh tiếng không?”

Lý Tâm Hoan cười đáp: “Có danh tiếng không phải là một chuyện tốt.”

Gã thiếu niên nói: “Nhưng ta hy vọng có được danh tiếng. Ta hy vọng trở thành người nổi danh nhất trong thiên hạ.”

Lúc gã nói câu này, vẻ mặt thật thà như một đứa trẻ nói rằng nó đang khao khát một món đồ chơi.

Lý Tâm Hoan cười: “Đã là con người thì trong thâm tâm ai cũng muốn nổi danh. Ít ra thì người cũng thành thật hơn rất nhiều người khác.”

Gã thiếu niên lắc đầu: “Ta khác với những người khác. Ta không thể không thành danh được, nếu không thành danh, ta chỉ có con đường chết mà thôi.”

Lý Tâm Hoan hơi sững sốt, không nhịn được bèn hỏi: “Tại sao lại thế?”

Gã thiếu niên không trả lời, ánh mắt lộ ra vẻ bi thương, phần nộ.

Lý Tầm Hoan chợt phát giác, gã thiếu niên này có lúc ngây thơ thật thà như một đứa trẻ, nhưng có lúc lại tiềm ẩn rất nhiều bí mật. Thân thể của gã chắc hẳn giống như một mê cung, đầy rẫy bất hạnh và bi thương đan chéo lẫn nhau.

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng nói: “Người muốn nổi danh, thì ít nhất cũng phải cho mọi người biết danh tính của mình trước.”

Trầm ngâm một lúc khá lâu, thiếu niên mới chậm rãi nói: “Những người quen biết ta đều gọi ta là A Phi.”

A Phi?

Lý Tầm Hoan cười cười, hỏi lại: “Chẳng lẽ người họ A sao? Trên thế gian đâu có họ này?”

Thiếu niên lắc đầu: “Ta không có họ.”

Trong ánh mắt của hắn, đột nhiên có một ngọn lửa cháy bùng lên. Lý Tầm Hoan cảm thấy ngọn lửa ấy ngay cả nước mắt cũng khó mà dập tắt được, bèn không nhẫn tâm hỏi thêm.

Nhưng gã thiếu niên A Phi đột nhiên nói tiếp: “Đến khi ta nổi danh, ta sẽ công bố danh tánh, còn bây giờ...”

Lý Tầm Hoan dịu dàng nói: “Bây giờ, ta cứ gọi người là A Phi.”

A Phi nói: “Hay lắm! Bây giờ huynh cứ gọi ta là A Phi. Thật ra, cho dù gọi ta bằng cái tên nào, cũng không sao.”

Lý Tầm Hoan cười: “A Phi! Ta mời người một ly.”

Mới hớp nửa ly, Lý Tầm Hoan đã nổi ho sặc sụa. Trên nét mặt trắng bệch của chàng lại nổi lên những vết đỏ hồng bệnh hoạn. Thế nhưng chàng vẫn điềm nhiên, ngẩng mặt lên uống cạn nốt nửa ly còn lại.

A Phi kinh ngạc nhìn Lý Tầm Hoan, tựa hồ không ngờ được một hiệp khách giang hồ lại có thể chất suy nhược như thế. Gã không nói gì, chỉ nhìn một cái rồi gửa cổ uống cạn ly rượu của mình nhanh như chớp.

Lý Tầm Hoan chợt nhìn A Phi, rồi cười nói: “Trong sổ bằng hữu của ta, khi nhìn thấy ta ho hen, người là người đầu tiên không khuyên ta cai rượu.”

A Phi hỏi: “Ho hen thì không nên uống rượu ư?”

Lý Tầm Hoan cười: “Đúng đến rượu cũng không nên.”

A Phi chau mày hỏi: “Thế sao huynh lại uống? Phải chăng huynh có rất nhiều chuyện thương tâm?”

Ánh mắt sáng loáng của Lý Tầm Hoan chợt mờ đi, nhìn thẳng A Phi, nói: “Ta chưa từng hỏi những điều người không muốn trả lời. Ta đã hỏi cha mẹ người là ai, võ công người do ai truyền thụ, người từ đâu đến và người sẽ đi đâu hay chưa?”

A Phi lắc đầu: “Chưa. Chưa hỏi.”

Lý Tầm Hoan lại nói: “Thế thì sao người lại hỏi ta?”

A Phi im lặng ngồi nhìn Lý Tầm Hoan khá lâu, rồi mỉm cười: “Đúng thế. Ta không hỏi huynh nữa.”

Lý Tầm Hoan cũng cười, hình như định mời A Phi một ly rượu nữa. Nhưng chàng vừa rót rượu ra thì đã lại gấp mình xuống ho sặc sụa, hai vai co rút lên, ho không kịp thở.

A Phi vội mở cửa sổ cho thoáng khí, nhưng lúc ấy cỗ xe đột nhiên dừng lại.

Lý Tầm Hoan quay đầu nhìn ra cửa sổ, hỏi: “Có chuyện gì thế?”

Gã đại hán râu xồm nói: “Có người cản đường.”

Lý Tầm Hoan hơi cau mày: “Là người như thế nào?”

Đại hán râu cười khê: “Là người tuyết.”

Lý Tầm Hoan cùng A Phi nhìn ra, thấy giữa đường có một người tuyết khá lớn, không biết con nít nhà ai đã dựng lên. Người tuyết có cái bụng tròn vo, trên mặt có nhét hai viên than làm đôi mắt.

Hai người bước xuống, đứng dựa vào thành xe nhìn người tuyết.

A Phi chăm chú nhìn, dường như gã chưa từng thấy người tuyết bao giờ.

Lý Tầm Hoan nhìn gã, mỉm cười hỏi: “Người chưa từng dựng người tuyết hay sao?”

A Phi lắc đầu: “Ta chỉ biết tuyết là thứ đáng ghét. Chẳng những tuyết làm cho con người lạnh lẽo mà còn làm cho cây cỏ tiêu điều, muông thú tuyệt tích. Tuyết làm cho muôn vật đói rét.”

Gã vốc lên một nắm tuyết, ném ra xa. Cục tuyết vỡ ra, biến mất trong sa mù. Gã nhìn xa xa, chậm chậm nói: “Đối với hạng người được ăn no mặc ấm, tuyết có thể là đáng yêu. Họ không những có thể đắp người tuyết để chơi mà còn có thể thưởng thức cảnh tuyết rơi, nhưng đối với những người như ta...”

Đột nhiên gã trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan: “Huynh có biết không? Ta là một kẻ lớn lên giữa vùng hoang dã, cho nên mưa, gió, tuyết đều là thù địch của ta.”

Thần sắc Lý Tầm Hoan thoáng vẻ ảm đạm. Chàng cũng vốc một nắm tuyết, rồi nói: “Ta không ghét tuyết, nhưng ghét nhất là có kẻ cản đường.”

Chàng vừa nói vừa ném cục tuyết vào mặt người tuyết.

Tuyết văng tứ tung, nhưng người tuyết không ngã xuống. Hai con mắt bằng than rơi xuống, khuôn mặt đắp bằng tuyết cũng vỡ ra, để lộ một khuôn mặt khác bên trong. Khuôn mặt bên trong lớp tuyết lại là mặt người.

Lại là mặt người chết.

*

* *

Sắc mặt của người chết vốn đã chẳng có gì dễ coi, khuôn mặt này lại càng ghê gớm đặc biệt, khó mà nhìn lâu được. Đôi mắt trên mặt trông rất ác độc, giống như mắt cá chết bị ép lồi ra ngoài.

A Phi buột miệng kêu lên: “Chính là Hắc Xà!”

Tại sao Hắc Xà lại bị giết ở đây? Tại sao kẻ giết hắc lại đem hắc nhồi lại thành người tuyết, rồi đặt đứng giữa đường?

Đại hán râu bước lại, khom mình xuống thi thể Hắc Xà, xem xét cẩn thận dường như muốn tìm xem vết thương chí mạng ở đâu.

Lý Tầm Hoan trầm tư, vụt hỏi A Phi: “Người có biết ai đã giết Hắc Xà không?”

A Phi lắc đầu: “Không biết!”

Lý Tầm Hoan cười: “Chính là cái túi vải ấy!”

A Phi chau mày: “Cái túi đó ư?”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Từ lúc Gia Cát Lôi lấy cái túi ra để trên bàn, ta cũng không để ý lắm, nhưng đến khi Hắc Xà chạy đi rồi thì không thấy cái túi ấy đâu nữa. Cho nên ta nghĩ rằng Hắc Xà đã cố ý làm bộ điên cuồng, để lén đem cái túi đi mà không ai chú ý.”

A Phi nói: “Đúng lắm.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng hắc không ngờ đem cái túi ấy đi là rước lấy họa diệt thân. Người ta giết hắc có lẽ cũng chỉ vì cái túi ấy.”

Không biết chàng đã cầm ngọn tiểu đao trên tay từ lúc nào, nhẹ nhàng vuốt ve lưỡi dao, chậm chậm hỏi, như tự hỏi: “Không hiểu cái túi ấy đựng vật gì? Sao lại lắm kẻ hứng thú với nó như thế? Đáng lý lúc ấy ta phải mở ra xem.”

A Phi đang im lặng để nghe, đột nhiên nói: “Nếu người ta giết hắc là vì cái túi ấy, tại sao khi đoạt được vật rồi lại còn phải dùng xác hắc làm người tuyết để cản đường làm gì?”

Lý Tầm Hoan hơi có vẻ kinh ngạc.

Chàng vẫn tưởng gã thiếu niên này chẳng hiểu nhân tình thế sự gì lắm, nhiều lúc ngây thơ như một đứa trẻ. Thế nhưng chỉ một nhận xét này đủ chứng tỏ

gã cũng cao về trí tuệ, nhanh về phản ứng, ngay kẻ lịch lãm giang hồ như mình cũng chưa chắc đã bằng.

A Phi lại hỏi tiếp: “Phải chăng hung thủ đã đoán biết huynh sẽ là người đầu tiên đi qua con đường này? Phải chăng hẳn làm thế để chặn cỗ xe này lại?”

Lý Tâm Hoan không trả lời, lại hỏi: “Người đã tìm ra vết thương chí mạng của hẳn chưa?”

Đại hán râu chưa kịp đáp thì Lý Tâm Hoan lại nói: “Thôi! Người khỏi cần tìm nữa.”

A Phi cũng gật đầu: “Không sai! Người ta đã tới rồi, còn tìm nữa làm gì.”

Thị giác và thính giác của Lý Tâm Hoan có thể gọi là mẫn cảm số một thiên hạ, nhưng bây giờ chàng thấy thính giác của gã thiếu niên này ít nhất cũng tinh nhạy bằng chàng.

A Phi tựa như bẩm sinh đã có một bản năng tự nhiên như dã thú, có thể nhận ra những chuyện mà người thường không nhận ra được.

Lý Tâm Hoan mỉm cười khen ngợi gã, rồi đồng dục cất tiếng: “Quý vị đã đến, tại sao không ra đây uống rượu?”

Bên ven đường chợt có tiếng động, tuyết trên cây rào rào rơi xuống. Một người lớn tiếng cười nói: “Mười năm không gặp, không ngờ phong độ của Lý Thám Hoa vẫn y hệt như xưa. Thật là đáng chúc mừng!”

Trong tiếng cười, một người gò má nhô cao, sắc mặt trắng bệch, mắt sáng như mắt chim ưng, chỉ còn một tay, bước những bước dài từ ven rừng bên trái tiến ra.

Ven rừng bên phải cũng xuất hiện một người ốm tong teo, gầy như que củi, trên mặt không có thịt. Tưởng như chỉ một cơn gió thoảng cũng có thể thổi hẳn bay đi mất.

A Phi nhận ra ngay bước chân của lão ốm không lưu lại dấu vết gì trên mặt tuyết. Tuyết tuy đã đóng thành băng, nhưng trên mặt băng vẫn có một lớp tuyết mới rơi.

Người này bước trên tuyết không để dấu tích, một phần là nhờ thân thể gầy gò, nhưng không ai dám phủ nhận khinh công của lão rất cao cường.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Tại hạ mới nhập quan chưa đầy nửa tháng, không ngờ Tra tổng tiêu đầu của Kim Sư Tiêu Cục và Thần hành vô ảnh Ngu Nhị tiên sinh đã biết mà đến thăm. Thì ra thể diện của tại hạ thật là không nhỏ.”

Lão già ốm nhom cười âm hiểm: “Tiểu Lý Thám Hoa danh bất hư truyền, chỉ thoáng nhìn qua là không quên được. Chúng ta chỉ gặp nhau một lần mười ba năm về trước, không ngờ Thám Hoa còn nhớ được lão què Ngu Nhị này.”

A Phi lúc này mới nhìn xuống chân lão ốm, thật không tưởng tượng nổi một người có khinh công cao minh như vậy lại tàn phế một chân. Gã hiểu, Ngu Nhị bị tàn phế bẩm sinh, nên từ nhỏ phải khổ luyện khinh công hơn người để bù đắp chỗ khuyết tật.

A Phi không nhin nổi, lộ vẻ thán phục lão già này.

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Nhị vị còn mấy người bạn nữa, sao lại không mời ra một lượt, vì tại hạ mà giới thiệu một chút?”

Ngu Nhị đáp: “Không sai. Bọn họ đã được nghe đại danh của Tiểu Lý Thám Hoa từ lâu, cũng muốn gặp mặt các hạ một lần.”

Lúc đó trong rừng lại có bốn người tiến ra. Tuy giữa ban ngày ban mặt, nhưng Lý Tầm Hoan vừa thoáng thấy bốn người này đã thấy hơi hơi lạnh gáy.

*

* *

Tuổi tác bốn người này không nhỏ, nhưng chúng ăn mặc y như trẻ nít. Quần áo màu sắc sặc sỡ khác nhau, đôi giày cũng là giày trẻ con có thêu đầu cạp, trên lưng lại quần những tấm vải thêu hoa kết tua. Cả bốn đều là đại hán mắt to mày rậm, diện mạo hung tợn, nhưng lại làm bộ chau mày chu mỏ, cười giỡn bi bô như con nít nghịch ngợm, trông thật là chướng mắt, cơm đã ăn hai ngày cũng muốn nôn ra. Cổ tay cổ chân chúng lại đeo đầy vòng bạc sáng

loáng, cứ mỗi bước đi lại chạm vào nhau khua lên leng keng.

Đại hán râu vừa thấy bốn tên này, lập tức xanh mặt, hạ giọng: “Hắc Xà không phải bị người ta giết chết.”

Lý Tâm Hoan “À” một tiếng.

Đại hán râu nói tiếp: “Hắn bị bò cạp và rắn rết cắn chết đấy!”

Lý Tâm Hoan biến sắc, trầm giọng hỏi: “Thì ra chư vị là Ngũ Độc Đồng Tử, môn hạ Cực Lạc Động ở Miêu Cương.”

Một trong bốn tên, gã Hoàng y đồng tử ngửa mặt cười ha hả: “Bọn ta cực khổ lắm mới đắp được một người tuyết tuyệt đẹp. Thế mà người làm hư mất, ta phải bắt đền.”

Chữ “đền” vừa dứt, Hoàng y đồng tử đã xồng xộc lao thẳng tới. Các loại chuông khánh gắn đầy trên vòng bạc ở cổ tay, cổ chân của hắn khua lên leng keng nhức óc đình tai.

Lý Tâm Hoan chỉ nhìn hắn cười cười, không nhúc nhích chút nào. Nhưng Ngu Nhị bỗng vọt lên không, chụp tay gã đồng tử áo vàng, kéo nghiêng qua một bên.

Kim sư Tra Mãnh vội cười lớn: “Lý Thám Hoa gia tài thiên vạn, cho dù người vàng đi nữa cũng thừa sức đền bù, chứ đừng nói chi người tuyết. Xin bốn vị đừng gấp gáp, để Tra mạo muội giới thiệu đã.”

Hồng y đồng tử cười hi hí: “Biết rồi, biết rồi... Ta biết hắn họ Lý, gọi là Lý Tâm Hoan.”

Hắc y đồng tử tiếp: “Ta còn biết hắn tinh thông đủ bốn món tứ đồ tường, từ lâu đã muốn bắt hắn dẫn đi tìm những nơi vui chơi khoái lạc.”

Lục y đồng tử nói: “Học vấn hắn cũng rất cao, đã từng thi đỗ Thám Hoa. Nghe đâu cả cha lẫn ông nội hắn cũng từng đỗ Thám Hoa.”

Hồng y đồng tử cười lớn: “Chỉ tiếc là Tiểu Lý Thám Hoa không thích làm quan, lại thích làm cường đạo.”

Bọn chúng nói qua nói lại toàn chuyện cũ rích, chỉ có A Phi chăm chú nghe. Gã thật không ngờ cuộc đời của người bạn mới quen này lại có nhiều góc độ như thế. Nhưng gã lại chưa hiểu, bọn này chỉ biết một phần nhỏ trong cuộc sống của Lý Tầm Hoan mà thôi. Mà một phần đó cũng đủ nói đến ba ngày ba đêm chưa hết.

A Phi cũng không phát giác được, nét mặt của Lý Tầm Hoan vẫn tươi cười, nhưng trong lòng lại cực kỳ buồn bã. Cứ mỗi lần Lý Tầm Hoan nghe thiên hạ nhắc tới chuyện đời mình là lại đau như xé ruột.

Đột nhiên, Ngu Nhị trầm mặt xuống nói: “Các vị biết về Lý Thám Hoa cũng khá nhiều đấy, nhưng chắc chưa nghe nói đến thần đao của Tiểu Lý là đệ nhất thiên hạ, phóng ra chưa trật đao nào.”

Hoàng y đồng tử cười khì khì, nói: “Phóng ra chưa trật đao nào... Ha ha, té ra người sợ ta chết vì ngọn đao ấy nên kéo ta lại phải không? Người sợ khó nói chuyện với sư phụ ta, nên ngăn chặn không cho ta chết đấy ư?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Xin các vị cứ yên tâm, đao thứ hai của tại hạ chưa chắc đã phóng ra được. Chỉ một đao thì dứt khoát không thể giết chết cùng lúc sáu người.”

Bỗng nhiên họ Lý trầm mặt xuống, trừng mắt nhìn Tra Mãnh: “Nếu các vị muốn báo thù cho Gia Cát Lô, xin cứ việc ra tay.”

Kim sư Tra Mãnh cười khan hai tiếng rồi nói: “Gia Cát Lô quả là đáng chết, sao có thể trách Lý huynh được?”

Lý Tầm Hoan nói: “Quý vị không báo thù cho Gia Cát Lô, vậy chẳng lẽ tìm tại hạ để mời đi uống rượu sao?”

Tra Mãnh trầm ngâm, chưa biết phải nói ra sao.

Ngu Nhị cười lạnh lẽo: “Chúng ta chỉ muốn Lý Thám Hoa vui lòng trao cái túi ấy lại mà thôi.”

Lý Tầm Hoan chau mày: “Cái túi ư?”

Tra Mãnh gật đầu: “Phải, cái túi ấy là của người ta giao cho Kim Sư Tiêu

Cục. Nếu lỡ bị mất, thì thanh danh mấy mươi năm qua của tiêu cục chúng tôi cũng mất theo trong một sớm một chiều.”

Đưa mắt về phía thi thể Hắc Xà, Lý Tầm Hoan hỏi: “Cái túi ấy không có trong mình hắc sao?”

Tra Mãnh cười lớn: “Lý huynh nói giỡn rồi. Có mặt Lý huynh ở đó thì làm sao Hắc Xà lấy được?”

Lý Tầm Hoan chau mày, thở dài, lẩm bầm: “Bình sinh ta sợ nhất là phiền phức, mà sao những chuyện phiền phức lại cứ tìm ta...”

Không nghe rõ, Tra Mãnh nói tiếp: “Chỉ cần Lý huynh trao cái túi ấy lại, không những tại hạ lập tức đi ngay, mà còn phải hậu tạ để Lý huynh uống rượu tiêu sầu nữa.”

Lý Tầm Hoan nhẹ vuốt con dao nhỏ trong tay, đột nhiên cười: “Không sai! Cái túi ấy đích xác ở trong tay ta, nhưng ta chưa quyết định được có nên trao lại cho các vị hay không. Tốt nhất là các vị để cho ta suy nghĩ một chút.”

Mặt Tra Mãnh hơi đổi sắc nhưng Ngu Nhị đã vội hỏi: “Không biết các hạ cần suy nghĩ bao lâu?”

Lý Tầm Hoan nói: “Chỉ cần một giờ cũng đủ. Sau một giờ chúng ta sẽ gặp nhau ở đây.”

Không cần suy nghĩ, Ngu Nhị nói ngay: “Được, cứ như thế.”

Hắn không nói gì nữa, vẫy tay gọi đồng bọn đi ngay.

Hoàng y đồng tử cười hi hí: “Nửa giờ cũng chạy đủ xa rồi, sao phải chờ đến một giờ?”

Ngu Nhị nghiêm giọng: “Sau khi bước vào giang hồ, trước khi lui về ẩn dật, Tiểu Lý Thám Hoa đã giao chiến hơn ba trăm trận lớn nhỏ, chưa từng chạy trốn bao giờ.”

*

* *

Chúng đến đã mau, mà rút đi lại càng mau hơn nữa. Trong nháy mắt, những tiếng vòng bạc khua leng keng đã xa ngoài mười trượng.

A Phi đột nhiên nói: “Cái túi ấy nhất định không có trong tay huynh.”

Lý Tầm Hoan im lặng gật đầu.

A Phi lại hỏi: “Đã không có thì sao lại thừa nhận?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Dù ta nói không có, thì họ cũng không tin, sớm muộn gì rồi cũng phải đánh nhau. Vì thế ta đành phải nhận bừa cho đỡ phiền phức.”

A Phi lại hỏi: “Đã biết sớm muộn gì rồi cũng phải đánh nhau, thì còn phải hện lại làm gì?”

Lý Tầm Hoan nói: “Trong vòng một giờ, ta phải tìm ra một người.”

A Phi hỏi: “Người nào?”

Lý Tầm Hoan nói: “Kẻ lấy cắp cái túi đó!”

A Phi hỏi: “Huynh biết kẻ ấy là ai không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Đêm qua nơi khách điểm có mặt ba người của Kim Sư Tiêu Cục. Gia Cát Lô và Triệu lão nhị đã chết, còn lại một người. Ta cần tìm người ấy.”

A Phi nghĩ ngợi một lúc rồi hỏi: “Tên đó lùn tịt, mặc áo da màu tím thêu hoa, lưng đeo nhụy tiên, bên mép tai có một chùm lông đen, có đúng không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người chỉ nhìn thoáng qua hă, không ngờ nhớ được tỉ mỉ đến thế!”

A Phi cũng cười: “Bộ dạng như hă, chỉ nhìn bằng một mắt cũng đủ nhớ rồi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai! Ta muốn tìm con người đó. Hôm qua ở khách

điểm, chỉ có hăn mới biết giá trị của cái túi ấy. Từ lúc đầu hăn đã cố ẩn nấp, rồi nhân lúc không ai để ý lén đoạt lấy. Hăn muốn đánh lạc hướng Tra Mãnh, bèn đổ trách nhiệm ấy lên đầu Lý mỗ.”

A Phi trầm ngâm một lúc, chỉ “À” một tiếng.

Lý Tầm Hoan cười buồn, nói tiếp: “May mà đây không phải là lần đầu tiên ta bị người khác giá họa.”

A Phi nói: “Tra Mãnh biết chúng ta đi theo đường này, chắc cũng do chính hăn báo tin?”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Không sai.”

A Phi nói: “Để tránh sự hoài nghi của Tra Mãnh, có lẽ tạm thời hăn chưa dám trốn.”

Lý Tầm Hoan lại nói: “Không sai.”

A Phi nói: “Nhất định hăn đang ở một chỗ với bọn Tra Mãnh. Chúng ta chỉ cần tìm được Tra Mãnh là có thể tìm được hăn.”

Lý Tầm Hoan vỗ vỗ vai A Phi, cười: “Chỉ cần ba đến năm năm đi lại giang hồ, nhất định không còn ai qua mặt người được. Nếu còn cơ hội gặp nhau, mong rằng chúng ta vẫn là bằng hữu.”

Họ Lý cười ha hả rồi tiếp: “Cũng vì ta thật sự không muốn có một địch thủ như người.”

A Phi im lặng một chút, rồi nhìn chàng, hỏi: “Bây giờ huynh muốn ta đi ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Đây là việc của ta, không liên quan đến người. Bọn chúng không thể tìm ra người, tại sao người lại không đi?”

A Phi hỏi: “Người sợ liên lụy đến ta, hay là không muốn đi chung với ta?”

Ánh mắt Lý Tầm Hoan lộ vẻ đau khổ nhưng miệng vẫn cười tươi: “Thiên hạ không buổi tiệc nào không tàn, gặp nhau trước sau rồi cũng chia tay. Sớm muộn đôi ngày không thành vấn đề.”

Trầm ngâm một lúc, A Phi thò tay vào trong xe, rót đầy hai ly rượu: “Ta mời huynh thêm một ly nữa.”

Lý Tầm Hoan đón lấy ly rượu uống cạn một hơi, rồi cười: “Khuyến quân cánh tận nhất bôi tửu, dữ nhĩ đồng tiêu vạn cổ sầu. Ha ha! Mời anh uống cạn chén này; nỗi sầu vạn cổ thả bay cuối trời.”

Ngừng một lát, chàng lại cười rồi gập mình xuống ho sặc sụa.

A Phi lặng nhìn Lý Tầm Hoan một lúc, rồi quay bước bỏ đi.

Lúc này, ở phía chân trời xa xa, tuyết lại lả tả rơi. Trong khoảnh khắc, trời đất thật là tĩnh mịch, nghe được cả tiếng hoa tuyết rơi xuống mặt đất.

Nhìn theo dáng thẳng tắp của gã thiếu niên từ từ khuất trong gió tuyết, nhìn theo hàng dấu chân cô độc dài dằng dặc đang mờ dần trên mặt tuyết, Lý Tầm Hoan rót đầy một ly rượu, nâng lên, khẽ thở dài, lẩm bẫm: “Tiểu bằng hữu, chúng ta hãy cạn thêm một ly nữa. Thật tình ta không muốn người đi, nhưng tương lai của người còn dài, đi theo ta chẳng có lợi gì. Con người Lý mỗ luôn gắn với rủi ro, phiền phức, nguy hiểm và bất hạnh. Tốt nhất là ta không nên kết bạn với người nào nữa.”

Dĩ nhiên A Phi không nghe được câu nói ấy của Lý Tầm Hoan.

Từ này đến giờ, gã đại hán râu xồm vẫn đứng như một tượng đá, tựa vào thành xe, không nói một lời. Tuyết rơi đầy đầu đầy mặt, gã cũng không buồn đưa tay phủi.

Lý Tầm Hoan uống cạn ly rượu rồi quay qua nhìn gã nói: “Người ở đây đợi ta. Tốt nhất là nên chôn cất thi thể con rắn này cho tử tế. Một giờ sau, ta sẽ trở lại.”

Đại hán râu cúi đầu nói: “Ta biết Kim sư Tra Mãnh thành danh nhờ vào chưởng lực mãnh liệt, nhưng chẳng qua chỉ có hư danh. Thiếu gia chỉ trong bốn mươi chiêu đã có thể lấy được thủ cấp của hãn.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Có thể không cần dùng đến mười chiêu.”

Đại hán râu lại hỏi: “Còn Ngu Nhị?”

Lý Tầm Hoan nói: “Khinh công của hắc không tồi, nghe đâu ám khí cũng rất ác độc, nhưng ta vẫn thừa sức đối phó.”

Đại hán râu nói: “Nghe nói môn hạ của Cực Lạc Động cũng có mấy thứ công phu tà môn. Vừa rồi chúng đã xuất thủ, quả nhiên chiêu số võ công rất khác ở Trung Nguyên...”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, ngắt lời gã: “Người cứ yên tâm! Số người đó không đủ làm ta phải bận tâm.”

Sắc mặt gã đại hán chợt trầm trọng, chậm rãi nói: “Thiếu gia đừng giấu, ta biết chuyển đi này hung hiểm lắm. Nếu không, nhất định thiếu gia sẽ không chia tay với gã A Phi ấy đâu!”

Lý Tầm Hoan chau mày: “Người đã biến thành nhiều chuyện như thế từ lúc nào?”

Đại hán râu không nói gì nữa, đầu lại càng cúi thấp hơn. Khi gã ngẩng mặt lên thì Lý Tầm Hoan đã đi khuất vào rừng rậm, chỉ có tiếng ho còn vọng lại.

Tiếng ho kéo dài, lẫn trong tiếng gió tuyết nghe thật là não ruột.

Cuối cùng, tiếng gió tuyết át hẳn tiếng ho.

Đại hán râu đầm đìa nước mắt, gọi thầm đầy vế thê lương: “Thiếu gia! Chúng ta đang sống yên lành nơi quan ngoại, sao lại phải nhập quan để chịu đau khổ chứ? Mười năm qua, chẳng lẽ thiếu gia vẫn chưa thể quên được nàng hay sao? Còn muốn gặp nàng hay sao? Gặp nàng rồi có nói được câu nào chẳng? Thiếu gia!... Sao thiếu gia lại khổ đến thế...”

Vừa vào đến rừng, Lý Tầm Hoan hoàn toàn thay đổi, từ một con người uể oải bần thần, đột nhiên trở nên nhẹ nhàng nhạy bén như một con chó săn. Tai, mắt, mũi, tay chân, mọi cơ bắp mọi giác quan đều vận dụng đầy hiệu quả trên đất tuyết, giữa các cành khô, thậm chí ở trên không trung. Chỉ cần có một chút xú vết tích của địch nhân để lại, có một chút hơi hướm khác thường, là chàng tuyệt nhiên không bỏ qua. Hai mươi năm nay, không có một người nào trên thế gian có thể trốn tránh được khi chàng truy tìm. Hành động của chàng

giống như một con thỏ, linh hoạt nhưng không gấp rút chút nào, cũng giống như một vũ công tuyệt đỉnh, bất kể tiết tấu nhanh đến mấy vẫn có thể duy trì động tác nhu hòa đẹp dễ.

Mười năm về trước, chàng đã bỏ tất cả những gì đang có, thân nhiên đi ra quan ngoại. Lúc đó chàng đã từng đi qua nơi này, nhưng lúc đó đang là tiết xuân ấm áp, đất đầy hoa nở.

Chàng còn nhớ rõ, đâu đó quanh vùng này có một tửu điểm nho nhỏ, từ xa đã có thể nhìn thấy màn cửa màu xanh treo phía trên tửu điểm. Chàng cũng đã từng dừng xe lại đó, vào uống mấy cân rượu.

Rượu tuy không ngon lắm, nhưng vùng này non xanh nước biếc, vào tiết xuân thu hút khá nhiều người du ngoạn. Chàng đã thấy rất nhiều thanh niên nam nữ ăn mặc tươi đẹp đang ăn uống vui đùa, còn bản thân mình thì đang uống từng ngụm rượu đắng, từ đây cáo biệt bụi trần. Những ấn tượng này thật là vĩnh viễn không thể quên được.

Khi đó chàng không thể tưởng tượng nổi, sau mười năm trời mình lại trở về nơi đây. Con người chắc chắn cũng đã thay đổi nhiều, những thiếu nữ tóc bím năm nào, nay có thể đã xuất giá làm dâu nhà khác; những lứa đôi ân ái năm nào, nay có thể đã chôn vùi dưới huyết sâu. Ngay cả những hoa cỏ ngày xưa, hôm nay cũng lấp trong băng tuyết. Nhưng chàng vẫn hy vọng, cái tửu điểm nho nhỏ vẫn còn ở đó.

Chàng hy vọng như thế, không phải vì muốn đến tìm lại những hồi ức năm nào, mà vì cho rằng bọn Kim sư Tra Mãnh không chừng cũng ở trong tửu điểm đó.

Thế giới của băng tuyết dĩ nhiên có nhiều cái khác với thế giới mùa xuân. Lý Tâm Hoan đi trở lại con đường này, trong lòng không nén nổi, chợt thấy nhói lên.

Phú quý, sản nghiệp, quyền thế, danh dự, địa vị, đôi khi người ta dễ dàng bỏ được. Chỉ có ký ức, chỉ có ký ức chua xót như những xiềng xích ràng buộc, mới khiến người ta vĩnh viễn không thể nào quên.

Lý Tâm Hoan lấy trong bọc ra một bình rượu nhỏ, ngửa cổ uống cạn. Đợi cho

cơn ho chấm dứt, chàng mới bước đi.

Cuối cùng, chàng đã nhìn thấy tử điểm thấp thoáng xa xa. Đó là một căn nhà đơn sơ nằm dưới chân núi, chỉ có vài gian, xung quanh là hành lang tương đối rộng, lan can được sơn màu đỏ đậm, còn rèm cửa thì màu xanh bích.

Lý Tầm Hoan còn nhớ rõ, tiết xuân năm ấy, hoa đại nở đầy triền núi, rực rỡ và thơm ngát. Chàng đã dựa vào cái lan can màu đỏ đậm đó, ngắm hoa uống rượu. Trong cảnh sắc hữu tình như thế, rượu nhạt cũng trở thành rượu ngon. Nhưng bây giờ lớp sơn đỏ cũng tróc đi theo thời gian, còn triền núi chỉ một màu tuyết trắng.

Trên mặt tuyết còn in vài vết bánh xe cùng những dấu chân ngựa xen nhau. Sau nhà, thỉnh thoảng vọng lên tiếng ngựa hí vang hòa quyện cùng gió đông.

Lý Tầm Hoan biết mình đoán không sai. Nhất định bọn Tra Mãnh đang dừng ở nơi đây, vì trong thời tiết này, nơi đây không thể có du khách nào khác.

Lý Tầm Hoan thận trọng hơn, tiến nhanh về phía tử điểm. Bốn bề im lặng, trong tử điểm cũng không có tiếng người. Thoáng chầu mày, chàng lại vọt tới nhanh như tên bắn. Gần đến nơi, chàng phát giác tử điểm tĩnh mịch khác thường. Không một động tĩnh gì, ngoài tiếng hí của ngựa.

Những tấm ván lót nơi hành lang cũng đã mục nát, Lý Tầm Hoan vừa đặt chân lên là nghe một tiếng “két”. Họ Lý giật mình, bản người lui lại mười thước.

Nhưng trong tử điểm vẫn lặng im.

Trầm ngâm giây lát, Lý Tầm Hoan nhẹ bước ra phía sau nhà, thăm nghĩ có lẽ bọn Kim sư Tra Mãnh chưa về đến đây. Nhưng chàng lập tức nhìn thấy Tra Mãnh. Tra Mãnh đang trừng mắt nhìn chàng.

*

* *

Mắt của Tra Mãnh hầu như lồi hết ra ngoài. Mặt hắn không còn một giọt máu, nhưng đầy vẻ dữ tợn khiến người ta phải sợ hãi. Hắn đang đứng dựa

vào một cây trụ trước tàu ngựa.

Trong tàu, ngựa vẫn hí nho nhỏ, giậm vó nhè nhẹ xuống nền. Tra Mãnh vẫn đứng yên, không nói một lời mà cũng không cử động, giống như một cục đất sét, như một pho tượng chưa được sơn phết.

Lý Tâm Hoan nhẹ thở một hơi: “Không ngờ...”

Chàng chỉ nói hai tiếng rồi im bật, vì đã hiểu rằng Tra Mãnh không thể nghe chàng nói, mà cũng không còn có thể nghe ai nói được nữa.

3 - Báu vật động lòng người

Lý Tầm Hoan nhìn qua một lượt, thấy vết hầu Tra Mãnh thủng một lỗ. Người giết hãn có lẽ không muốn máu bắn ra lung tung, nên vừa rút kiếm ra thì đã ấn ngay vào đó một cục tuyết. Khi tuyết tan hết thì vết thương cũng đã đông máu lại rồi.

Thi thể Tra Mãnh vẫn đứng thẳng, dựa vào trụ gỗ, không ngã xuống. Như vậy đủ thấy kiếm pháp của người giết hãn nhanh nhẹn vô tưởng, chỉ một kiếm là xuyên yết hầu, rồi lập tức rút kiếm ra, lực đạo vừa đủ không chút dư thừa, nên thi thể hãn vẫn còn đứng vững.

Có thể Tra Mãnh cũng định chống cự, nhưng hãn chưa kịp động dậy thì đã bị đâm xuyên qua yết hầu, nên vẫn đứng thẳng băng ở đó.

Chiêu kiếm này nhanh quá!

Sắc mặt của Lý Tầm Hoan lộ vẻ kinh ngạc. Chàng biết Kim sư Tra Mãnh thành danh đã hơn hai mươi năm nay, bôn tẩu giang hồ ít khi chịu lép vế.

Chiêu bài của Kim Sư Tiêu Cục cũng nổi tiếng là khó bắt nạt, đủ thấy Tra Mãnh không phải là kẻ yếu. Nhưng lần này hãn không kịp phản kháng chút nào, chỉ một chiêu đã bị người ta xuyên thủng yết hầu.

Cho dù thay vào chỗ Tra Mãnh là một người bằng gỗ, muốn một kiếm xuyên thủng yết hầu mà người gỗ không ngã ra, tuyệt nhiên không dễ dàng gì.

Lý Tầm Hoan xoay mình phóng vào tửu điểm. Trên cửa không buông rèm, bàn ghế chưa bày biện, hiển nhiên tửu điểm không buôn bán trong thời tiết như thế này.

Trong gian nhà rộng thênh thang, chỉ có một bàn bên cửa sổ là đã dọn thức ăn, nhưng chưa ai đụng đến, thậm chí ly rượu cũng còn nguyên chưa uống.

Bốn gã đồng tử đến từ Cực Lạc Động cũng đã biến thành bốn tử thi. Đầu tử thi hướng ra ngoài, chân hướng vào giữa phòng, thành hình chữ thập. Những

chiếc lục lạc văng ra tứ tung bên cạnh, sắc mặt vẫn mang một nụ cười giả trá, yết hầu đều bị kiếm xuyên thủng.

Bên kia, Ngu Nhị ngã vào một góc cột, hai tay lão còn nắm cứng, hình như nắm đầy ám khí. Nhưng ám khí chưa kịp phóng ra thì đã bị kiếm xuyên thủng yết hầu.

Lý Tầm Hoan không rõ là kinh ngạc hay vui mừng, cứ lẩm bẩm: “Kiếm pháp nhanh quá! Kiếm pháp nhanh quá!”

Nếu là hai ngày trước, Lý Tầm Hoan không sao đoán nổi ai có thể sử kiếm nhanh như vậy. Năm xưa, Tuyết Ưng Tử ở Thiên Sơn xưng là đệ nhất kiếm khách, kiếm pháp tuy khinh khoái linh hoạt, nhưng không hiểm ác như thế này. Huống hồ, từ sau trận giao chiến ở thung lũng Ưng Sầu, vị kiếm khách tuyệt thế này đã gác kiếm qui ẩn. Đến nay không chừng xương cốt lão đã chôn vùi trên đỉnh núi Thiên Sơn, ngàn năm băng tuyết không tan.

Gần hơn, những danh hiệp tung hoành thiên hạ như Trầm Lăng, Hùng Miêu Nhi, Vương Lâm Hoa... đã cùng biệt tích giang hồ. Nghe nói họ đã đóng thuyền ra biển để tìm một vị tiên sinh nơi hải ngoại. Huống hồ, những vị này đều không dùng kiếm.

Ngoài họ ra, Lý Tầm Hoan chưa biết kẻ nào có thể sử kiếm nhanh như thế. Nhưng bây giờ, chàng đã biết một người.

Đó là thiếu niên A Phi cô độc, vừa thần bí vừa u uất.

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, hình dung lại khung cảnh ban nãy. A Phi uể oải đi vào tửu điểm, bọn hộ pháp Đồng Tử của Cực Lạc Động lập tức xông ra bao vây lấy gã.

Nhưng bọn chúng vừa rút lục lạc ra thì lưỡi kiếm của A Phi đã nhanh như điện xẹt, độc như rắn mổ, xuyên thủng yết hầu của bọn chúng, những nụ cười nham hiểm trên mặt còn chưa kịp tắt.

Ngu Nhị ở góc phòng bên kia muốn phóng ám khí. Hắn nổi tiếng về khinh công và ám khí, tất nhiên tay chân mau lẹ. Nhưng tay mới móc ám khí ra chưa kịp phóng, thì A Phi đã vọt đến, đâm lưỡi kiếm qua yết hầu.

Lý Tầm Hoan thở dài, nhẹ nói: “Đồ chơi ư? Thế mà có người nói thanh kiếm của hãn là một món đồ chơi.”

Lý Tầm Hoan đột nhiên phát hiện trên cột có mấy dòng chữ khắc bằng kiếm: “Huynh đã giúp ta giết Gia Cát Lôi, nên ta giúp huynh giết bọn người này. Ta không muốn nợ người, vì ta nghĩ con người không nên mắc nợ.”

Xem đến đây, Lý Tầm Hoan không nén được, cười khỗ, nghĩ thầm: “Ta giúp người giết một người, người giúp ta giết đến sáu mạng. Người cũng biết con người không nên mắc nợ, thì sao lại để ta nợ người?”.

Nhưng họ Lý lại đọc xuống dưới: “Ta giúp huynh giết bọn này, tuy số lượng đông hơn nhưng chất lượng có khác. Trường hợp huynh giết người có thể đối ngang sáu người này, cho nên huynh không nợ ta. Ta cũng không muốn người khác nợ ta.”

Lý Tầm Hoan phá lên cười, nghĩ: “Tiểu bằng hữu tính toán nợ nần chưa được tinh vi, xem ra không thể buôn bán phát tài.”

Chữ trên cột chỉ có mấy hàng đó, nhưng bên dưới còn có khắc một mũi tên.

Theo hướng mũi tên chỉ, Lý Tầm Hoan đi qua một khung cửa. Bỗng chàng chợt nghe một tiếng la kinh hãi.

Rồi chàng thấy một thanh kiếm sáng ngời, mũi kiếm chỉ thẳng vào mặt mình. Mũi kiếm đang rung nhè nhẹ.

Người cầm kiếm là một lão già mập mạp, râu tuy chưa bạc, nhưng nếp nhăn trên mặt rất nhiều, có lẽ đã khá cao tuổi.

Hai tay lão cầm chặt thanh kiếm, lớn tiếng hỏi: “Người... người là ai?”

Tuy lão cố gắng nói lớn nhưng giọng vẫn run rẩy.

Lý Tầm Hoan đột nhiên nhận ra lão, mỉm cười hỏi lại: “Lão không nhận ra ta ư?”

Lão lắc đầu.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Ta nhận ra lão. Lão là chủ nhân tửu quán này. Mười năm trước, lão đã uống với ta mấy chén rượu!”

Mắt lão già bớt vẻ cảnh giác nhưng hai tay vẫn giữ chặt chuôi kiếm, hỏi tiếp: “Xin hỏi quý tính của khách quan.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Ta họ Lý!”

Lão thở một hơi dài, buông kiếm rớt xuống đất nghe “cách” một tiếng, mặt mũi tươi tỉnh hẳn lên: “Thì ra là Lý Thám Hoa! Lão phu đã đợi các hạ ở đây hơn nửa ngày.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Đợi ta ư?”

Lão chủ quán gật đầu: “Vừa rồi có một vị công tử anh hùng đã giết khá nhiều ác nhân, nhưng còn chưa lại một tên, giao cho lão phu canh giữ, có bảo rằng Lý Thám Hoa lát nữa sẽ đến. Công tử đó dặn lão phu giao tên ấy cho Lý Thám Hoa, nếu có gì sơ xuất thì sẽ lấy mạng lão phu.”

Lý Tầm Hoan hỏi gấp: “Tên ấy đâu?”

Lão chủ quán đáp: “Dưới bếp!”

*

* *

Nhà bếp không nhỏ lắm nhưng thu dọn rất sạch sẽ, quả nhiên có một người đang bị trói ngược vào ghế. Hẳn rất nhỏ con, cạnh tai có một chùm lông màu đen.

Lý Tầm Hoan thì đã sớm biết A Phi giữ lại tên này để mình tra hỏi, nhưng tên này lại không ngờ gặp Lý Tầm Hoan. Ánh mắt hắn lộ rõ vẻ kinh hãi, cơ bắp nơi khoe miệng không ngừng giãn giật, không nói nên lời. Thì ra A Phi không những trói mà còn nhét giẻ vào miệng hắn.

Có lẽ A Phi sợ hắn dùng lời lẽ dụ dỗ hay uy hiếp lão chủ quán nên mới nhét giẻ vào miệng. Lý Tầm Hoan càng cảm thấy thiếu niên này rất cẩn thận. Nhưng sao A Phi lại không điểm huyệt hắn?

Ngọn tiểu đao trên tay Lý Tầm Hoan lấp loáng. Tay chàng cử động chỉ để lấy giẻ trong hòng hăn ra, nhưng hăn hoảng sợ đến ngất đi.

Hăn định mở miệng xin tha chết, nhưng quai hàm đã tê liệt, một chữ cũng không nói ra được.

Lý Tầm Hoan không thúc giục hăn, thông thả ngồi xuống ghế đối diện, rồi nhờ lão chủ quán dọn rượu thịt trên bàn ngoài kia vào trong bếp. Lý Tầm Hoan từ từ rót một chén, uống cạn rồi mỉm cười hỏi: “Xin hỏi quý tính.”

Sắc mặt hăn vàng khè, đưa cái lưỡi khô cằn liếm quanh đôi môi rồi mới mở miệng nói: “Tại hạ là Hồng Hán Dân.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta đã thấy người uống rượu. Dùng một ly nhé?”

Lý Tầm Hoan cắt đứt dây trói, rót một ly rượu đưa cho hăn. Hăn cả kinh, mắt trợn lên, dùng sức xoa bóp hai cánh tay vừa bị trói chặt đến tê cứng, chưa dám đưa tay đón lấy ly rượu, nhưng cũng chưa dám từ chối.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nếu có người mời ta uống rượu, nhất định ta không cự tuyệt.”

Hồng Hán Dân không còn cách nào khác, đành nhận lấy. Tay hăn run rẩy, chỉ uống được phân nửa, còn một nửa làm đổ lên áo.

Lý Tầm Hoan thở ra, nhẹ nhàng nói: “Đáng tiếc, đáng tiếc. Người hãy bắt chước ta, tìm một con dao nhỏ để tập khắc gỗ, sẽ hết run tay ngay. Điều khắc có thể làm cho bàn tay ổn định không run, đó là bí quyết của ta.”

Rót thêm hai chén rượu nữa, Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Giai nhân không thể đường đột, rượu ngon không thể bỏ phí. Hai việc này nhất định người nên nhớ kỹ.”

Hồng Hán Dân dùng cả hai tay bưng ly rượu, sợ rượu lại sóng ra ngoài, nên vội cúi đầu tới, kề miệng uống cạn.

Lý Tầm Hoan nói: “Tốt lắm! Những điều khác trong cuộc đời ta đều không nên học, chỉ có hai điều này đáng học, bây giờ đã nói cho người biết hết. Người phải làm gì để cảm tạ ta chứ?”

Hồng Hán Dân lắp bắp: “Tại hạ... tại hạ...”

Lý Tầm Hoan nói: “Người không cần phải làm gì nhiều, chỉ cần trao lại cái túi ấy là ta vừa ý rồi.”

Hai tay Hồng Hán Dân run lấy bấy, rất may là ly không còn rượu.

Hít một hơi rất dài, hắn hỏi lại: “Cái túi nào?”

Lý Tầm Hoan nheo mắt: “Người không biết ư?”

Hồng Hán Dân cố hết sức hé môi mỉm cười: “Tại hạ quả thật không biết!”

Lý Tầm Hoan lắc đầu than thở: “Ta cứ tưởng những kẻ thích uống rượu đều khẳng khái ngay thẳng, nhưng người... người thật làm ta thất vọng.”

Hồng Hán Dân cười nói: “Lý... Lý... Lý đại hiệp có lẽ đã hiểu nhầm. Tại hạ quả thật...”

Lý Tầm Hoan đột nhiên trầm giọng: “Người đã uống rượu của ta mà lại dối ta. Hãy mau đem rượu trả lại cho ta.”

Hồng Hán Dân vội đáp: “Vâng, vâng... Tại hạ đi mua ngay.”

Lý Tầm Hoan lắc đầu: “Ta chỉ cần hai ly rượu người vừa uống. Ta không cần người mua rượu khác.”

Hồng Hán Dân chững lại, lấy tay áo gạt mồ hôi, nhỏ giọng hỏi: “Nhưng... nhưng rượu đã uống rồi thì làm sao trả lại?”

Lý Tầm Hoan điềm nhiên: “Dễ lắm.”

Ánh dao nhoáng lên, mũi tiểu đao ấn ngay giữa ngực Hồng Hán Dân.

Lý Tầm Hoan lãnh đạm nói: “Rượu còn trong bụng người. Ta chỉ cần mổ bụng người là lấy được.”

Hồng Hán Dân tái mặt, nhưng cố gượng cười: “Lý đại hiệp hà tất phải đùa

giống với tiểu nhân như thế.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người tưởng ta đùa giống ư?”

Lý Tâm Hoan nhẹ nhàng ấn mũi dao xuống, chỉ muốn làm hằn rách một chút da, chảy một chút máu.

Chỉ có kẻ hèn nhát mới nói dối, nhưng khi kẻ hèn nhát thấy máu mình đổ ra, thì chắc chắn sẽ sợ hãi mà nói ra sự thật. Đạo lý này không ai hiểu rõ hơn Lý Tâm Hoan.

Nhưng chàng có cảm giác mũi dao chạm vào ngực Hồng Hán Dân như chạm vào đá. Gương mặt hắn vẫn cười giả trá, tựa như không có cảm giác gì cả.

Lý Tâm Hoan chớp chớp mắt, dừng tay lại. Không ngờ con quỷ nhát gan này lại dao thương chém không vào.

Thế mà Lý Tâm Hoan không chút kinh ngạc. Ngược lại, chàng mỉm cười hỏi: “Người vào chốn giang hồ chắc cũng đã lâu?”

Hồng Hán Dân không hiểu vì sao chàng đột ngột hỏi câu này. Hắn hơi sững sốt, rồi nói: “Đã hai mươi năm rồi!”

Lý Tâm Hoan nói: “Vậy chắc người biết, trong giang hồ có những bảo vật rất thần kỳ. Tuy ít người mắt thấy, nhưng đã đồn đãi nhiều năm, trong đó có một cái chính là...”

Mắt Lý Tâm Hoan nhìn thẳng vào Hồng Hán Dân, nói từng chữ một: “... chính là Kim Ty Giáp. Nghe nói vật này dao chém không vào, lửa đốt không cháy. Người ở trên giang hồ đã hai mươi năm, chắc đã từng nghe qua.”

Sắc mặt Hồng Hán Dân trở nên trắng bệch như tấm khăn trải bàn, nhồm dầy lao mình ra cửa.

Thân pháp của hắn không chậm, vừa nhoáng lên một cái đã ra đến cửa, nhưng Lý Tâm Hoan đã chặn sẵn ngoài cửa rồi.

Hồng Hán Dân nghiêng răng, xoay người rút cây Liễu Tử Thương sáng loáng ra. Ánh bạc nhấp nhoáng, sợi xích trên cây thương này như con độc xà, lao

đến Lý Tầm Hoan.

Xem ra hần đã luyện Liên Tử Thương tối thiểu cũng hai ba chục năm. Sợi xích mềm mại được kinh lực biến thành thẳng tắp, rít gió vù vù phóng thẳng vào yết hầu của Lý Tầm Hoan.

Chỉ nghe “coong” một tiếng, chén rượu trong tay Lý Tầm Hoan đã đón lấy mũi thương đâm đến.

Không hiểu sao, mũi thương không làm ly rượu bể nát.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Sau này nếu có người khuyên ta bỏ rượu, nhất định ta sẽ nói cho họ biết uống rượu có nhiều ích lợi. Chén rượu cũng có thể cứu mạng ta.”

Hồng Hán Dân đứng sững như tượng đá, mồ hôi đổ ra như mưa.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Nếu không muốn đánh nhau, người hãy cởi Kim Ty Giáp ra để trả tiền rượu. Như vậy cũng tạm trả được món nợ hai ly rượu khi này.”

Hồng Hán Dân run giọng: “Các hạ... các hạ thật sự cần...”

Lý Tầm Hoan ngắt lời: “Ta không cần vật đó. Người có thể thừa lúc không ai chú ý mà đánh cắp đồ vật, đó là bản lãnh của người. Nhưng người không nên nói với kẻ khác là ta lấy. Ta không thích bị vu oan.”

Hồng Hán Dân đáp: “Không sai, tiểu nhân đã lấy cái túi ấy. Trong túi ấy đích thị là Kim Ty Giáp. Nhưng... nhưng...”

Hần không nói được nữa, nước mắt chực trào ra...

Lý Tầm Hoan nói: “Kim Ty Giáp là vật chí bảo phòng thân, nhưng người đoạt nó để làm chi? Cho dù người có mặc mười bộ Kim Ty Giáp, một dao của ta cũng lấy được mạng người. Người hà tất phải vì nó mà mất mạng!”

Chàng thở dài rồi tiếp: “Những bảo vật trên thế gian, chỉ người có đức mới nên giữ. Loại người như người không nên giữ những vật thế này. Người nên đem nó tặng cho ta, còn có thể sống thêm vài năm nữa.”

Hồng Hán Dân hạ giọng: “Tiểu nhân cũng biết mình không xứng với vật ấy, nên cũng chưa bao giờ muốn chiếm làm của riêng...”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chẳng lẽ ngươi muốn đem nó tặng cho người khác? Ai thế?”

Hồng Hán Dân cắn răng, môi rướm máu.

Lý Tầm Hoan điềm nhiên: “Ta rất có nhiều cách buộc người ta phải nói thật, nhưng ta vốn không thích dùng. Hy vọng người không buộc ta phải dùng đến.”

Cuối cùng, Hồng Hán Dân thở ra: “Được. Ta nói.”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Tốt nhất là ngươi nên nói từ đầu.”

Trầm ngâm giây lát, Hồng Hán Dân nói: “Lý đại hiệp có biết một tên siêu trộm tên Đái Ngũ hay không? Cái loại đạo chích thấp kém ấy, có lẽ Lý đại hiệp không biết đâu.”

Lý Tầm Hoan cười: “Chẳng những ta biết tên mà còn biết mặt hăn. Người đó khinh công rất giỏi, bản lĩnh ăn trộm cũng rất khá, hơn nữa, tửu lượng cũng không tồi.”

Hồng Hán Dân nói: “Bộ Kim Ty Giáp này vốn là của hăn, không hiểu đã đánh cắp từ đâu.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế sao nó lại lọt vào tay bọn ngươi?”

Hồng Hán Dân đáp: “Hăn và Gia Cát Lôì vốn là bạn cũ. Bọn tiểu nhân gặp hăn trong một quán rượu ở Trương Gia Khẩu. Khi say túy lúy, hăn đem Kim Ty Giáp ra khoe. Gia Cát Lôì nhìn thấy thì đỏ mắt, thế rồi... thế rồi...”

Lý Tầm Hoan trầm mặt xuống: “Các ngươi đã làm chuyện không quang minh chính đại, lại còn dám trách người khác ư?”

Hồng Hán Dân cúi mặt thở dài: “Đái Ngũ chắc chắn phải biết Kim Ty Giáp là vật mà cả giang hồ muốn đoạt lấy. Hăn đã mặc cái áo ấy thì đáng lý không nên uống rượu.”

Lý Tầm Hoan lạnh lẽo nói: “Không phải là hãn không nên uống rượu, mà đúng ra là không nên giao kết với loại bằng hữu như các người.”

Vì hồ thẹn, da mặt của Hồng Hán Dân từ trắng xanh hơi đỏ dần lên.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Kim Ty Giáp tuy được gọi là một trong Vô Lâm Tam Bảo nhưng thực ra cũng không có lợi ích gì mấy, chỉ trừ lúc hai cao thủ võ công xấp xỉ nhau giao tranh. Tất cả những người đoạt được nó đều khó tránh khỏi mất mạng. Ta không biết tại sao nó lại hấp dẫn mọi người như thế, chắc phải còn một nguyên do khác nữa.”

Hồng Hán Dân nói: “Không sai, trong đó còn có một bí mật. Nhưng bây giờ thì bí mật này không còn là bí mật nữa rồi, bởi vì...”

Hãn vừa nói đến đây thì lão chủ quán đã bưng vào hai hũ rượu, tươi cười: “Rượu mới hâm, xin Thám Hoa đại nhân uống một chén cho nóng rồi hãy chuyện trò.”

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Nếu lão muốn sau này ta còn ghé tới, thì hãy bỏ lối xưng hô ấy đi. Nghe đến bốn tiếng Thám Hoa Đại Nhân đó là ta nuốt rượu không trôi.”

Cái ly hãy còn nằm trong tay Lý Tầm Hoan, lão rót đầy vào. Hương rượu xông phừng phực lên mũi, sắc mặt Lý Tầm Hoan tươi hãn lên.

Lý Tầm Hoan cười: “Rượu ngon!”

Chàng ngửa cổ uống cạn, rồi lại gập mình xuống ho sù sụ.

Lão chủ quán thở dài, kéo một chiếc ghế lại, dìu Lý Tầm Hoan ngồi xuống: “Ho hen rất thương tổn đến thân thể, Thám Hoa phải cẩn thận hơn.”

Lão chợt mỉm cười, nói tiếp: “Rượu này chuyên trị ho hen, quý khách uống vào đảm bảo sẽ không còn ho nữa.”

Lý Tầm Hoan cười: “Rượu mà có thể trị ho thì quả là thập toàn thập mỹ. Lão cũng nên uống một ly.”

Lão chủ quán lắc đầu: “Lão phu không uống.”

Lý Tầm Hoan nhướng mắt, hỏi: “Tại sao? Người bán sủi cỏ thà ăn màn thầu chứ không muốn ăn sủi cỏ, chẳng lẽ người bán rượu cũng chỉ muốn uống nước chứ không uống rượu hay sao?”

Lão chủ quán đáp: “Bình thường thì lão phu cũng uống mấy ly, nhưng rượu trong hũ này thì lão phu không thể uống!”

Ánh mắt lơ dờ của lão ta đột nhiên trở nên sắc bén, gian xảo.

Lý Tầm Hoan không lưu ý, chỉ mỉm cười hỏi: “Sao thế?”

Lão chủ quán nhìn vào ngọn tiểu đao trên tay Lý Tầm Hoan, từ tốn nói: “Bởi vì nếu lão phu uống chén rượu này, chỉ cần vận động chân lực là chất độc sẽ bộc phát, thất khiếu ứa máu mà chết.”

Lý Tầm Hoan há hốc miệng, cứng họng, cực kỳ sửng sốt.

Hồng Hán Dân vừa sợ vừa mừng: “Không ngờ lão trượng lại giúp ta. Sau này nhất định Hồng mỗ sẽ hậu tạ.”

Lão chủ cười nhạt: “Người không cần cảm ơn ta.”

Hồng Hán Dân hơi biến sắc nhưng vẫn cười nói: “Tiền bối thật là chân nhân bất lộ tướng, chẳng lẽ cũng muốn...”

Miệng hăn vẫn nói nhưng tay đã vung ra ngọn Liễu Tử Thương.

Lão chủ quán nổi giận quát lên một tiếng, thân hình gầy còm tự nhiên cao lên một thước, tay trái vừa lật ra đã nắm được ngọn thương, lớn tiếng quát: “Cái thứ như người mà cũng dám động thủ với lão gia hay sao?”

Lão già nhát gan chỉ trong nháy mắt đã biến thành con người khác, ngay cả sắc mặt cũng đổi thành đỏ tía, ẩn hiện ánh hồng quang.

Hồng Hán Dân nhìn thấy sắc diện kỳ lạ đó, chột nhớ ra một người, kinh hãi la lên: “Tiền bối tha mạng... Tiểu nhân không biết tiền bối là...”

Đã trễ mất rồi. Quyền bên phải của lão chủ quán đã phóng ra, nghe “bình” một tiếng là thân hình Hồng Hán Dân bay ra ngoài, sợi xích trên tay cũng bị

đứt đôi. Thân thể hấn va vào tường, rớt vào cái chảo đang để trên bếp.

Thần lực của phát quyền này thật sự kinh người.

Lý Tầm Hoan thở một hơi, khẽ lắc đầu: “Ta đã nói trước rồi. Người mà có Kim Ty Giáp thì sẽ chết sớm hơn.”

Lão chủ vút nửa cây Liễu Tử Thương xuống đất, nhìn vào thi thể Hồng Hán Dân một cách xuất thần, từng nếp nhăn trên mặt hiện ra rõ mồn một, chậm rãi nói: “Đã hai mươi năm, ta không giết người.”

Rồi lão chớp mắt, nói tiếp: “Nhưng ta chưa quên cách giết người, phải không?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Người vì những chuyện này mà giết người, thì có đáng không?”

Lão đáp: “Hai mươi năm trước, ta có thể giết người không vì chuyện gì cả!”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng đến nay thì đã hai mươi năm rồi. Người lánh mặt được suốt hai mươi năm kể cũng không phải là dễ, bây giờ nếu vì một chuyện như thế mà lộ mặt thì có đáng chăng?”

Sắc mặt lão già hơi biến đổi, nói: “Thì ra người đã biết ta là ai rồi.”

Lý Tầm Hoan cười: “Tử diện nhị lang Tôn Đạt hai mươi năm trước vốn là một nhân vật khét tiếng, cả gan dám dắt vợ của Dương Đại Hồ Tử, thủ lãnh bảy mươi hai bến bãi chạy trốn. Dũng khí đó đã làm ta thán phục.”

Lão giận dữ nói: “Lúc này người vẫn còn dám ăn nói bừa bãi ư?”

Lý Tầm Hoan vẫn điềm nhiên: “Người đừng nghĩ rằng ta đang trào phúng người. Một nam nhân dám liều mạng trốn đi cùng nữ nhân mình yêu, mặc cho thiên hạ phỉ báng, thậm chí hy sinh tất cả không tiếc rẻ. Một nam nhân như thế tối thiểu cũng không thẹn là nam nhân, ta bội phục là phải. Nhưng bây giờ...”

Chàng lắc đầu, thở dài nói tiếp: “Bây giờ ta thật thất vọng. Bởi vì ta không ngờ Tử Diện Nhị Lang lại là một kẻ tiểu nhân co đầu rút cổ, chỉ dám âm thầm

hạ độc, không dám dùng bản lãnh chân thực để quyết thắng bại với kẻ khác.”

Tôn Đạt nhìn Lý Tầm Hoan đầy phẫn nộ, nhưng chưa kịp nói gì thì đột nhiên có tiếng cười vang lên: “Người nói như thế cũng là tăng bốc lão rồi. Muốn hạ độc thì cũng cần phải có học vấn, hãn chưa có bản lãnh đến thế.”

Đây là thanh âm của một nữ nhân, nghe thật êm tai.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Không sai. Đáng lẽ ta phải sớm nhận ra đây là thủ đoạn của Tường Vi phu nhân. Lý Tầm Hoan được chết dưới tay của người đẹp nổi tiếng giang hồ hai mươi năm trước, tính mạng cũng không uổng phí lắm.”

Tiếng cười hích hích đáp lại: “Cái miệng người quả là biết nói chuyện. Nếu hai mươi năm về trước mà ta gặp người, thì chắc không trốn theo hãn đâu.”

Trong tiếng cười, cô nàng yếu điệu bước ra. Hai mươi năm đã trôi qua, nhưng nàng cũng chưa già lắm. Đôi mắt hầy còn đây nét phong tình, hàm răng vẫn còn trắng đẹp, nhưng vòng eo của nàng...

Nàng không còn eo nữa, thân hình giống như một cái thùng không lớn lắm, tàm tàm chứa đủ nước để tưới hai mẫu ruộng.

Lý Tầm Hoan ghen hòng, tựa như đang cố nuốt chửng một quả trứng gà. Đây mà là Tường Vi phu nhân ư? Thật khó mà tin được.

Mỹ nhân tàn phai nhan sắc theo thời gian, vốn là một điều khiến người ta vừa nuối tiếc vừa thương cảm. Nhưng cừu mỹ nhân không biết mình không còn là gái đôi mươi nữa, cố gắng dùng dây cột siết lại những lớp mỡ dư thừa trên người, dùng phấn son để san lấp những nếp nhăn, thì không làm cho người ta thương cảm, mà làm cho người ta phì cười.

Đạo lý đó rất rõ ràng, nhưng thật kỳ lạ là phần đông nữ nhân trên đời không hề biết đạo lý ấy, đúng hơn là cố tình không muốn biết.

Tường Vi phu nhân khoác một áo da màu đỏ, tóc búi cao hình chữ vạn, từ xa đã ngửi thấy mùi nước hoa thơm nồng nặc.

Bà ta nhìn Lý Tầm Hoan, duyên dáng cười: “Thám Hoa thật phong lưu, quả

là danh bất hư truyền. Đã hai mươi năm trời, ta chưa gặp được một nam nhân nào có thần khí như thế. Hai mươi năm trước...”

Bà ta thở dài nói tiếp: “Hai mươi năm trước nhà ta lúc nào cũng đầy khách. Những thiếu niên anh hùng, những kiếm khách phong lưu, không ai không muốn đến thăm ta. Chỉ cần trò chuyện với ta hai câu, nhìn ngắm ta một phút, thì họ cảm thấy giống như được ăn nhân sâm, vui lòng bỏ mạng. Người không tin thì có thể hỏi lão.”

Tôn Đạt trầm mặt xuống, quyết định không nói câu nào.

Lý Tâm Hoan nhìn vào cổ Tường Vi phu nhân mà cứ tưởng đang nhìn một miếng mỡ treo lơ lửng ở bụi tường vi, rồi nhìn Tôn Đạt, khẽ thở dài.

Chàng cảm thấy cuộc sống hai mươi năm qua của lão thật khó mà chịu đựng. Tường Vi phu nhân cũng thở dài: “Hai mươi năm nay ta buồn bã vô hạn, trốn trong nhà không dám gặp ai. Ta thật hối hận, không hiểu tại sao lại theo một gã đàn ông vô dụng mà chạy trốn.”

Tôn Đạt không dẫn được, cũng thở dài một tiếng, chậm rãi nói: “Ai không hối hận thì người đó là một con rùa!”

Tường Vi phu nhân quắc mắt nói: “Người đang nói gì đó? Người nói... Lão nương bỏ chốn lầu hoa tươi đẹp để theo người tới chỗ khỉ ho cò gáy này chịu khổ, một mỹ nhân như hoa như ngọc đã vì người mà đáng vẻ trở thành thế này, người có gì hối hận? Người nói đi, nói đi!”

Mũi Tôn Đạt thở hỗn hển, miệng ngậm chặt không nói tiếng nào.

Tường Vi phu nhân nói tiếp: “Thám Hoa nghĩ mà xem. Hạng nam nhân như hãn thật vô lương tâm, nếu biết hãn trở thành như thế này thì hồi đó ta chết đi còn hay hơn.”

Bà ta cố gắng dùng tay dụi mắt, nhưng một chút nước mắt cũng không có.

Lý Tâm Hoan mỉm cười: “Cũng may phu nhân không chết, nếu không tại hạ phải hối hận suốt đời.”

Tường Vi phu nhân lại cười duyên: “Thật đấy à? Người quả thật muốn gặp ta

đến thế ư?”

Lý Tầm Hoan cười: “Đương nhiên là thật! Một mỹ nhân mập mạp như phu nhân, thì thế gian này làm sao tìm được người thứ hai kia chứ?”

Sắc mặt Tường Vi phu nhân tức giận đến trắng bệch lại. Lão Tôn nén không được, cười phì ra.

Lý Tầm Hoan thản nhiên nói tiếp: “Thật ra, phu nhân đoạt lấy Kim Ty Giáp cũng vô dụng, chẳng dùng được. Giả tí phu nhân có tự chế người làm đôi thì cũng không thể trông nó vào được.”

Tường Vi phu nhân nghiêng răng nói: “Nếu ta để người chết quá nhẹ nhàng thì thật là có lỗi với trời đất.”

Bà vớ tay lên búi tóc, rút ra một cây trâm rất nhỏ, rất nhọn, nghiêng răng bước tới chỗ Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan vẫn ngồi im, bất động như núi Thái Sơn.

Tôn Đạt chau mày: “Đoạt được Kim Ty Giáp rồi, chúng ta nên tính chuyện khác. Hà tất phải sinh sự với hãn.”

Tường Vi phu nhân hét lên: “Chuyện của lão nương, không cần người xía vào!”

Lý Tầm Hoan không động đậy, chỉ trừng mắt nhìn.

Tường Vi phu nhân đến trước mặt Lý Tầm Hoan, đang định dùng cây trâm đó đâm mù mắt chàng, thì Tôn Đạt từ phía sau đã phóng lên, tung một cước đá bà ta văng tới mái nhà.

Mái nhà bị thân thể của bà ta chạm vào, rung chuyển như vừa nhận một đòn nặng ngàn cân, bụi bay mù mịt. Đến khi bà ta rớt xuống đất thì đã tắt hơi rồi.

*

* *

Lý Tầm Hoan kinh ngạc hỏi: “Tại sao người lại giết mù để cứu ta?”

Tôn Đạt vẫn còn giận dữ, đáp: “Suốt hai mươi năm nay, ta đã nhin đủ rồi. Nếu không giết mù, có lẽ trong vòng nửa năm ta sẽ bị mù bức tử.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng chuyện này là do người cam tâm tình nguyện mà? Chẳng lẽ người đã quên chuyện hai mươi năm về trước...”

Tôn Đạt nhướng mắt: “Người tưởng ta dụ dỗ mù ư? Người tưởng là ta dẫn mù chạy trốn hay sao?”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chẳng lẽ không phải ư?”

Tôn Đạt thở dài: “Khi ta gặp mù, ta không biết mù là vợ Dương Đại Hồ Tử, cho nên mới cùng mù...”

Lão ho hắng mấy tiếng rồi nói tiếp: “Ta đâu có biết mù ta muốn lợi dụng ta, nhất định phải theo ta đi. Lúc đó, Dương Đại Hồ Tử kéo hai ba chục cao thủ đến, ta không chạy cũng không được.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ít ra thì bà ta cũng thích người. Nếu không thì tại sao bà ta phải làm như thế”

Tôn Đạt hừ một tiếng thật lớn: “Thích ta ư?...”

Hắn cắn răng, cười lạnh nhạt nói: “Sau này ta mới biết, ta chỉ là một người thế mạng mà thôi. Té ra, thừa cơ hội Dương Đại Hồ Tử xuất quan, mù đã lén lút đi lại với một tên mặt trắng, hơn nữa lại sắp có con. Mù sợ khi Dương Đại Hồ Tử trở về sẽ không thể giải thích được, bèn thu xếp hành trang, định cùng tên mặt trắng đó trốn chạy.”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Thì ra bên trong có những uẩn khúc ly kỳ đến thế.”

Tôn Đạt nói: “Nào ngờ thằng mặt trắng đó đã đánh cắp hơn phân nửa số châu báu của mù lấy ở chỗ Dương Đại Hồ Tử. Mù mất mát cả thân xác lẫn tiền tài, trong lúc không biết xoay xử thế nào thì gặp được một thằng xúi quẩy là ta đây.”

Lý Tầm Hoan cười: “Người đã biết nội tình, tại sao không giải thích với mọi

người?”

Tôn Đạt cười buồn: “Về sau khi say rượu, mụ ta mới tiết lộ chuyện này. Bây giờ gạo đã nấu thành cơm, có muốn giải thích cũng hết kịp rồi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế còn đứa trẻ ấy đâu?”

Tôn Đạt ngậm miệng không nói.

Lý Tầm Hoan thở dài hỏi tiếp: “Đã thế thì người phải sớm giết mụ, sao phải đợi đến giờ?”

Tôn Đạt vẫn câm lặng.

Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Dù sao ta cũng sắp chết, người nói với ta thì có sao đâu?”

Trầm ngâm một lúc, Tôn Đạt mới chậm rãi nói: “Mở tửu điểm cũng rất có ích, có thể thường xuyên nghe ngóng một số chuyện vui. Người có biết gần đây giang hồ có chuyện gì hấp dẫn không?”

Lý Tầm Hoan cười: “Tại hạ đâu có mở tửu điểm.”

Tôn Đạt nhìn quanh bốn phía như sợ có người nghe trộm.

Sau đó lão hạ giọng: “Người có biết không, ba mươi năm về trước có một người tung hoành thiên hạ, danh tính là Mai Hoa Đạo, nay đã tái xuất giang hồ!”

Ba tiếng Mai Hoa Đạo quả thật làm Lý Tầm Hoan thắc mắc.

Tôn Đạt tiếp: “Mai Hoa Đạo ngang dọc giang hồ lúc người còn nhỏ, chắc người không biết sự lợi hại của hắn đâu. Giang hồ khi ấy không ai không sợ hắn, ngay cả chương môn phái Điểm Thương, tự xưng là Giang hồ đệ nhất kiếm khách Ngô Thiên Vãn, cũng chết dưới tay Mai Hoa Đạo.”

Lão ngưng một chút rồi tiếp: “Hơn nữa, hành tung của hắn rất bí ẩn, thần quỷ cũng khó đoán. Ngô Thiên Vãn vừa tuyên bố muốn tìm hắn, hai ngày sau đã bị hắn giết chết ngay trong vườn nhà mình. Toàn thân không một vết thương,

chỉ có....”

Nói đến đây, Tôn Đạt ngừng lại nhìn quanh quất, tựa như sợ Mai Hoa Đạo xuất quỷ nhập thần, đột ngột hiện ra sau lưng lão vậy.

Nhưng bốn bề vẫn tĩnh mịch, nghe rõ cả tiếng hoa tuyết rơi xuống mái nhà.

Tôn Đạt nói tiếp: “... Chỉ có năm vết máu bầm nhỏ như năm đóa hoa mai ở ngực. Vết máu nhỏ như đầu mũi kim, người người đều biết đó là tiêu chí của Mai Hoa Đạo. Thật ra chưa ai biết hãn đã dùng thứ ám khí hay binh khí tà môn ngoại đạo gì lợi hại đến thế. Bởi vì những người từng giao đấu với hãn không một ai sống sót cả, do đó không ai biết được diện mạo của hãn như thế nào.”

Lão ngừng một chút, rồi tiếp: “Mọi người chỉ biết hãn nhất định là nam nhân.”

Lý Tâm Hoan “À” một tiếng.

Tôn Đạt tiếp: “Bởi vì hãn không những cướp tài mà còn đoạt sắc nữa. Trong giang hồ, bất luận là hắc đạo hoặc bạch đạo đều hận hãn thấu xương, nhưng không có cách nào đối phó. Ai nói ra miệng là muốn đối phó với hãn, chỉ trong vòng ba ngày là bị giết chết, trước ngực nhất định phải có dấu hiệu của hãn.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Bất cứ ai chết dưới tay hãn cũng mang vết thương chí mạng trước ngực ư?”

Tôn Đạt gật đầu: “Không sai! Trước ngực là yếu điểm, cũng là nơi người luyện võ phải phòng vệ cẩn mật nhất. Thế mà Mai Hoa Đạo lại chuyên môn hạ thủ ngay chỗ đó, không có ngoại lệ, giống như muốn biểu diễn cho giang hồ thấy hãn lợi hại cỡ nào.”

Lý Tâm Hoan mỉm cười: “Vì thế mà người cho rằng chỉ cần mặc Kim Ty Giáp thì có thể chế phục Mai Hoa Đạo, chỉ cần chế phục được hãn là sẽ vang danh thiên hạ. Bạn hữu hắc bạch giang hồ cũng vì thế mà cảm kích người, không ai tìm người để tính nợ cũ, phải không?”

Ánh mắt Tôn Đạt lóe sáng: “Trong giang hồ ai ai cũng biết, chỉ cần thoát được một chiêu chí mạng trước ngực, thì có thể tìm cơ hội chế ngự hãn....”

Sắc diện lão hứng khởi cực kỳ.

Lão nương mày nói tiếp: “Bởi vì chiêu thức đó của hãn chưa từng thất thủ, hãn không cần tính đường lui, chuyện phòng vệ bản thân nhất định phải có sơ xuất.”

Lý Tâm Hoan nói: “Nghe cũng có lý.”

Tôn Đạt cười lớn: “Nếu không có lý thì sao trên giang hồ ai cũng muốn đoạt Kim Ty Giáp?”

Lý Tâm Hoan nói: “Nhưng nếu người cứ ở đây trồng mấy chậu hoa, uống vài chén rượu, thì những địch thủ ngày xưa cũng đã quên mất người rồi. Sống như thế lại chẳng thư thái ư? Tại sao phải chuốc lấy phiền hà?”

4 - Sắc đẹp mê người

Tôn Đạt cười nói: “Người chẳng hiểu gì hết. Nếu ta giết được Mai Hoa Đạo thì chẳng những được nở mặt nở mày, mà còn không biết bao nhiêu lợi ích.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Lại còn những lợi ích gì nữa?”

Tôn Đạt nói: “Ba mươi năm trước Mai Hoa Đạo đột nhiên ẩn tích, trên giang hồ ai cũng tưởng hắn không thoát được lưới trời. Không ngờ nửa năm trước đây hắn lại xuất hiện, chỉ trong bảy tám tháng đã gây ra bảy tám mươi vụ án, ngay cả ái nữ của chưởng môn phái Hoa Sơn cũng bị hắn hãm hại.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Người này tính ra cũng đã trên dưới bảy mươi tuổi rồi. Ta không hiểu nổi, sao hắn vẫn còn có những hứng thú kiểu như vậy?”

Tôn Đạt nói: “Từ ngày hắn tái xuất giang hồ đến nay, ai có chút tài sản đều cảm thấy bất an, ai có con gái đẹp lại càng ăn ngủ không yên...”

Ngừng một chút, lão nói tiếp: “Cho nên đã có hơn chín mươi thế gia âm thầm hẹn ước, bất cứ ai giết được Mai Hoa Đạo, thì họ sẽ trích ra một phần tài sản để tặng cho người ấy, con số dĩ nhiên là rất lớn.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Đó chính là điều bí mật mà không còn bí mật nữa ư?”

Tôn Đạt gật đầu: “Ngoài việc ấy ra, vị đệ nhất mỹ nhân được giang hồ công nhận đã tuyên bố rằng, bất luận già trẻ tăng tục, ai trừ khử được Mai Hoa Đạo, nàng sẽ nguyện nâng khăn sửa áo.”

Lý Tầm Hoan thở hắt ra, cười buồn: “Tài sắc động nhân tâm. Không trách người lại vứt bỏ những ngày tháng an nhàn để nhúng chân vào vũng nước đục. Không trách người đang tâm giết vợ, xem ra bây giờ sắp đến lượt ta.”

Tôn Đạt nói: “Nói thật lòng, ta cũng thấy người chết oan uổng, nhưng tiếc là ta không giết người không được.”

Lý Tầm Hoan chợt mỉm cười, ôn tồn đáp: “Nói thật lòng, người có cảm thấy

giết ta là chuyện dễ dàng không?”

Năm đấm sắt của Tôn Đạt đang giơ lên, bây giờ lại hạ xuống, nhìn sững Lý Tầm Hoan một lúc rồi cũng mỉm cười: “Người nhiều chuyện như ngươi mà có thể sống đến bây giờ, thì giết ngươi cũng không phải là dễ. Nhưng...”

Từ ngoài cửa, đột nhiên bật lên giọng cười sang sảng.

Một người lớn tiếng nói: “Nói thật lòng, ngươi xem hăn có giống như người đã trúng độc hay không?”

*

* *

Tôn Đạt kinh ngạc quay lại. Tại khung cửa hẹp dẫn vào nhà bếp, không biết tự bao giờ, một người mặc áo xanh đang đứng ở đó. Tầm vóc của hăn không thấp lùn mà cũng không cao lăm, sắc thái nhàn hạ lịch sự, nhưng gương mặt xanh xám, tối sẫm như đang đeo mặt nạ, mà không chừng chân tướng của hăn cũng xanh xám, tối sẫm như thế.

Hăn chấp tay sau lưng ung dung đi vào, miệng than thở: “Thằng ngu nào muốn hạ độc vào rượu của một tên nghiện rượu, thì bất cứ một chuyện ngu xuẩn nào khác hăn cũng có thể làm. Ngươi thấy có đúng không?”

Câu cuối cùng hình như là để hỏi Lý Tầm Hoan. Bây giờ Lý Tầm Hoan mới phát hiện ánh mắt người này rất động lòng người. Khuôn mặt hăn ta và đôi mắt không hòa hợp chút nào. Đôi mắt đó như hai hạt trân châu gắn vào miếng thịt lợn đã ôi.

Nhìn thẳng vào đôi mắt ấy, Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Lừa gạt một tên bạc bịp, hạ độc trong ly của một con sâu rượu, khen nữ nhân khác đẹp trước mặt vợ mình, làm một trong ba chuyện ấy nhất định phải hối hận.”

Người áo xanh lạnh lùng: “Đáng tiếc là thông thường họ không kịp hối hận.”

Tôn Đạt ngơ ngác nhìn hai người, rồi đột ngột xông đến nắm lấy hũ rượu.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người khỏi phải xem. Hũ rượu ấy có độc, ta không

nói dối người đầu.”

Tôn Đạt hạ giọng, như thì thầm: “Thế thì người... “

Lý Tâm Hoan nói: “Trong rượu có độc hay không, người khác có thể không nhận ra. Nhưng kẻ nghiện rượu như ta, chỉ cần dùng mũi hít một cái cũng đủ biết rượu có mùi khác lạ rồi.”

Chàng vừa cười vừa nói tiếp: “Đó cũng là ích lợi của việc nghiện rượu. Người không nghiện rượu thì không thể hiểu được.”

Tôn Đạt nói: “Nhưng chính mắt ta thấy người đã uống cạn ly rượu đó mà?”

Lý Tâm Hoan cười: “Tuy ta có uống, nhưng khi ho ta đã phun hết ra rồi.”

Tôn Đạt run rẩy, hũ rượu trên tay rơi xuống gạch nghe “bịch” một tiếng.

Người áo xanh nói: “Xem chừng bây giờ thì hãn hồi hận rồi đấy, nhưng đã muộn rồi.”

Tôn Đạt vừa gầm lên một tiếng vừa nhắm về phía người áo xanh phóng ra ba quyền.

Hai mươi năm qua, võ công của hãn không lùi mà lại tiến. Mấy thoi quyền này không nhanh lắm nhưng cực mạnh, quyền phong đầy oai lực áp chế đối phương. Ai cũng phải thấy ba quyền của hãn tuy chưa đến mức đánh tảng đá nát thành bụi, nhưng nếu đánh vào đầu người thì chắc chắn hiệu quả có thừa.

Toàn thân người áo xanh nằm gọn trong quyền phong, xem ra muốn đỡ cũng không đỡ kịp, muốn tránh cũng không tránh kịp.

Nào ngờ hãn không đỡ mà cũng không tránh, chỉ nhè nhẹ phát tay. Rõ ràng hãn ra tay sau khi Tôn Đạt xuất quyền, nhưng không hiểu tại sao quyền của Tôn Đạt chưa đụng đến tay áo hãn, thì bàn tay của hãn đã đụng vào mặt Tôn Đạt.

Phát chưởng nhẹ nhàng như đuổi ruồi, thế mà Tôn Đạt hộc lên như heo bị chọc tiết, ngã ngửa xuống đất.

Đến lúc hăn giãy giụa đứng dậy được thì một bên mặt đã sưng lên nửa thước, da mặt tím bầm trong bóng, một mắt như bị dờn lệch sang một bên.

Người áo xanh điềm đạm nói: “Nói thật lòng, ta cũng thấy người chết oan uổng, nhưng tiếc là bàn tay ta...”

Nửa mặt chưa sưng của Tôn Đạt trắng bệch không còn chút máu. Nửa mặt đã sưng thì da thịt giần giật trông như một miếng thịt có giò lúc nhúc bên trong. Cái dáng vẻ ấy thật không thể diễn tả, đáng sợ khôn lường. Con mắt còn lại của hăn đây vẻ sợ hãi, nhìn vào tay của người mặc áo xanh, miệng hét lên: “Tay... tay của người... tay của người...”

Người áo xanh đeo hai chiếc bao tay bằng sắt màu xanh sẫm, xấu xí thô kệch, nhưng người hiểu biết thì vừa nhìn thấy đã dựng tóc gáy.

Ánh mắt của Tôn Đạt từ kinh hoàng chuyển sang tuyệt vọng, giọng yếu dần, chầm chậm nói: “Không hiểu ta đã gây ra oan nghiệt gì, mà hôm nay phải gặp Thanh Ma Thủ... Lý... Lý Thám Hoa! Người là người tốt, người giết ta giùm đi... giết ta mau đi!”

Lý Tầm Hoan ngồi yên không động dậy, đôi mắt nhìn sững vào đôi tay của người áo xanh. Chàng chỉ dùng mũi chân khều phân nửa ngọn Liễu Tử Thương, hất về phía Tôn Đạt.

Tôn Đạt cố hết sức mới nhặt được ngọn thương, run giọng: “Đa tạ... đa tạ... Ta chết cũng không quên lòng tốt của người.”

Hăn gom hết tàn lực, đâm mũi thương ngược vào yết hầu mình. Máu tươi tuôn ra, nhưng không đỏ mà lại tím đen như nước thải từ cống rãnh chảy ra.

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, thở dài, ảm đạm nói: “Trong võ lâm có bảy loại độc, độc nhất là Thanh Ma Thủ. Câu nói ấy thật là không khoa trương chút nào.”

Người áo xanh nhìn xuống tay mình, rồi cũng thở dài: “Võ lâm đồn rằng người bị Thanh Ma Thủ động tới thì sống không bằng chết, chỉ muốn chết càng sớm càng tốt. Câu nói ấy cũng thật là không khoa trương chút nào.”

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan chuyển lên mặt người áo xanh, nói chậm rãi: “Nhưng các hạ không phải là Thanh Ma Y Khố!”

Người áo xanh hỏi: “Tại sao người biết ta không phải là hã? Người biết hã ư?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, chỉ “À” một tiếng.

Người áo xanh hơi cười: “Ta thật không muốn mạo danh hã, bất quá là hã...”

Lý Tầm Hoan cắt lời: “Y Khố không có đồ đệ.”

Người áo xanh nói: “Ai bảo ta là đệ tử của hã? Hã làm đệ tử của ta còn chưa đáng!”

Lý Tầm Hoan nhướng mắt: “Thế ư?”

Người áo xanh hỏi: “Người cho rằng ta tự thôi phòng chẳng?”

Lý Tầm Hoan điềm đạm: “Ta hoàn toàn không có hứng thú để tìm hiểu lai lịch và thân thế của các hạ.”

Đôi mắt rung động lòng người của người áo xanh bỗng lóe sáng như dao sắc, nhìn chằm chằm Lý Tầm Hoan: “Thế người hứng thú với cái gì? Kim Ty Giáp ư?”

Lý Tầm Hoan không trả lời, mấy ngón tay cứ mân mê ngọn tiểu đao.

Ánh mắt của người áo xanh cũng nhìn xuống con dao đó: “Người ta đồn rằng Tiểu Lý Thần Đao, phóng ra không trật đao nào. Không hiểu câu nói này có khoa trương không?”

Lý Tầm Hoan thản nhiên đáp: “Trước kia cũng có nhiều người hoài nghi câu nói đó!”

Người áo xanh hỏi: “Thế còn bây giờ?”

Ánh mắt Lý Tầm Hoan chợt buồn buồn, từ tốn nói: “Bây giờ thì những người

ấy đã chết hết rồi.”

Lặng thinh một lúc, người áo xanh chợt bật cười.

Giọng cười của hắn thật kỳ lạ, nghe như cổ rặn từ cổ họng ra, tiếng cười thật lớn, mà gương mặt thì y như con cá chết. Hắn nói: “Nói thật lòng, ta cũng có ý muốn thử!”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta khuyên người, tốt nhất là không nên thử.”

Người áo xanh ngưng cười, trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, vụt hỏi: “Kim Ty Giáp có phải đang ở trong cái cây nằm nơi chỗ kia không?”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Đúng thế.”

Người áo xanh nói: “Bây giờ ta qua đó, như vậy thì... như vậy thì...”

Lý Tầm Hoan ngắt lời hắn, nói: “Như vậy chỉ sợ rằng người cũng sẽ biến thành cái cây đó!”

Người áo xanh cười: “Ta không sợ người, nhưng con người của ta bẩm sinh không thích đánh cược, cũng không thích mạo hiểm.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đây là một thói quen tốt, nếu người giữ được thì nhất định sẽ trường thọ.”

Người áo xanh chớp mắt: “Ta có cách khiến người nhường lại Kim Ty Giáp cho ta.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Thế ư?”

Người áo xanh nói: “Chắc người biết, Thanh Ma Thủ là do Y Khố luyện bằng thép ròng, sau đó tẩm bách độc tổng cộng bảy năm. Có thể nói nó là một trong những binh khí bá đạo nhất trong võ lâm.”

Lý Tầm Hoan nói: “Bá Hiếu Sinh viết tập Binh Khí Phổ đã liệt Thanh Ma Thủ vào hàng thứ chín, kể cũng là vật quý.”

Người áo xanh hỏi: “Thế thì nếu ta đem Thanh Ma Thủ tặng người, người có

thể nhường Kim Ty Giáp cho ta không?”

Lý Tâm Hoan trầm ngâm một lúc, nhìn vào ngọn dao trên tay mình, chậm rãi nói: “Ngọn tiểu đao này làm bằng sắt thường, do một thợ rèn ở Đại Giả làm mất khoảng ba giờ. Nhưng Bá Hiếu Sinh đã viết: Phi đao họ Lý liệt vào hàng thứ ba.”

Người áo xanh hỏi lại: “Theo ý người thì binh khí tốt xấu không quan hệ, chủ yếu là phải xem người dùng binh khí ấy là ai, có đúng thể không?”

Lý Tâm Hoan mỉm cười đáp: “Người quả là thông minh.”

Người áo xanh hỏi: “Vì thế nên người không bằng lòng?”

Lý Tâm Hoan nói: “Nếu ta muốn vật đó, thì bây giờ nó không còn nằm trong tay người.”

Suy nghĩ một lúc lâu, người áo xanh bèn móc trong lưng ra một chiếc hộp dài dài.

Hắn chậm chậm đặt chiếc hộp lên bàn, sau đó dùng bàn tay đeo bao tay sắt thô kệch mở hộp ra một cách khó khăn. Lập tức một luồng kiếm khí lan tỏa ra không gian. Chiếc hộp đen đó đựng một thanh đoản kiếm, hàn quang kinh người.

Người áo xanh nói: “Thanh Ngự Trường Kiếm thiên hạ vô song có xứng để trao đổi với người hay chăng?”

Sắc mặt Lý Tâm Hoan hơi đổi: “Không lẽ các hạ là đệ tử của Tàng Long Lão Nhân ở Tàng Kiếm Sơn Trang?”

Người áo xanh đáp: “Không phải! “

Lý Tâm Hoan hỏi: “Thế thì thanh đoản kiếm ấy các hạ từ đâu có?”

Người áo xanh đáp: “Lão Long đã chết rồi. Đây là Du Long Sinh, con lão tặng tôi.”

Lý Tâm Hoan nói: “Ngự Trường Kiếm vốn là thượng cổ thần binh, là võ lâm

chi bảo. Tàng Kiếm Sơn Trang vì nó mà nổi danh. Giả tử Tàng Long Lão Nhân không kết bạn sinh tử chi giao với chưong môn các phái Thiếu Lâm, Võ Đang, Côn Luân thì kiếm này cũng đã sớm bị kẻ khác đoạt mất. Tuy vậy Tàng Kiếm Sơn Trang cũng đã vì thanh kiếm này mà nhiều lần đổ máu. Vị thiếu trang chủ họ Du đó, sao lại phải đem bảo vật truyền gia này tặng cho người?”

Người áo xanh cười nhạt: “Đừng nói thanh kiếm này, dù ta cần thủ cấp của hãn, hãn cũng không cự tuyệt. Người có tin không?”

Trầm ngâm hồi lâu, Lý Tầm Hoan nói: “Giá trị thanh kiếm này còn cao hơn Kim Ty Giáp. Sao các hạ lại chịu lỗ lã như thế?”

Người áo xanh cười: “Ta đây vốn có tính khí kỳ lạ, vật càng khó thì ta lại càng muốn lấy.”

Lý Tầm Hoan cũng cười: “Thật là trùng hợp, ta cũng có tính khí như thế.”

Người áo xanh nói: “Người vẫn không đồng ý ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không đồng ý.”

Người áo xanh hỏi gặng: “Nhưng sao người nhất định phải lấy được Kim Ty Giáp?”

Lý Tầm Hoan nói: “Đó là chuyện của ta, không can hệ gì đến người.”

Người áo xanh ngửa mặt lên trời cười ha hả: “Từ lâu đã nghe Tiểu Lý Thám Hoa không màng danh lợi, coi phú quý như phù vân, hai mươi năm trước đã ruồng bỏ công danh như bụi đất, mười năm trước đã bỏ hết gia sản, ra ngoài biên ải mai danh ẩn tích. Con người như thế mà lại xem trọng Kim Ty Giáp đến vậy ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “E rằng nguyên nhân của ta rất giống các hạ.”

Người áo xanh khẽ liếc Lý Tầm Hoan: “Chẳng lẽ người cũng vì thiên hạ đệ nhất mỹ nhân?”

Lý Tầm Hoan cười: “Có thể là vậy!”

Người áo xanh cũng cười: “Không sai. Ta cũng từng nghe người chưa hề cự tuyệt giai nhân cùng mỹ tửu.”

Lý Tầm Hoan nói: “Tiếc rằng người không phải tuyệt thế giai nhân.”

Người áo xanh cười nói: “Sao người biết là không phải?”

Giọng cười của hắn chợt thay đổi, êm tai như tiếng khánh bạc. Hắn vừa cười vừa từ từ cởi đôi găng tay ghê gớm, để lộ hai bàn tay.

*

* *

Trước nay Lý Tầm Hoan chưa bao giờ thấy một bàn tay đẹp như thế.

Tiểu Lý vốn phong lưu, trong đời đã từng hò hẹn với không biết bao nhiêu mỹ nhân tuyệt sắc. Trong lúc tay chàng không cầm phi đao, không cầm ly rượu, thì đã cầm không biết bao nhiêu bàn tay đẹp, mềm mại như cọng hành non mùa thu.

Người đẹp thường cũng có bàn tay đẹp, nhưng chàng đã phát hiện ra rằng, bàn tay đẹp đến đâu thì ít nhiều cũng có khiếm khuyết, hoặc là làn da hơi sẫm, hoặc là ngón tay hơi lớn, hoặc hơi thô kệch, hoặc lỗ chân lông quá lớn... Kể cả bàn tay của người trong mộng của chàng cũng không phải là không có tí vết, vì cá tính của nàng mạnh mẽ nên bàn tay không khỏi to hơn mức bình thường.

Nhưng bàn tay đang đưa ra trước mặt Lý Tầm Hoan thì thật sự thập toàn thập mỹ, không một khiếm khuyết, như một miếng ngọc đẹp đã được thợ khéo điêu khắc, tinh túy hoàn toàn không có chút sắc khác nhiễm vào. Bàn tay này lại còn rất mềm mại, cân xứng đến mức thêm chút thịt là quá mập, giảm chút thịt là quá ốm, không quá dài mà cũng không quá ngắn.

Cho dù một con người khó tính đến đâu cũng không thể tìm được khiếm khuyết ở bàn tay này.

Người mặc áo xanh dịu dàng nói: “Người xem, bàn tay ta có đẹp hơn cái Thanh Ma Thủ đó không?”

Thanh âm nàng đột nhiên trở thành dịu dàng trong trẻo, nếu hình dung bằng tiếng hoàng oanh thánh thót thì vẫn còn chưa xứng.

Lý Tầm Hoan thở ra: “Cô nương dùng hai bàn tay này để giết người, e rằng đã không ai chống cự nổi, hà tất phải đeo Thanh Ma Thủ làm gì.”

Người áo xanh cười: “Bây giờ ta với người đàm phán chuyện trao đổi, có tốt hơn không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Cũng chưa được tốt lắm.”

Người áo xanh dùng hai bàn tay không tì vết để cởi bớt một cúc áo, tay áo lụa rơi ra, để lộ một cánh tay tuyệt đẹp, đầy đặn mà không thấy thịt, thon thả nhưng không thấy xương. Bàn tay nàng khiến người ta ngưỡng mộ, cánh tay nàng khiến người ta hoa mắt.

Người áo xanh hỏi tiếp: “Bây giờ thì sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Vẫn chưa đủ!”

Người áo xanh cười khúc khích: “Bọn nam nhân các người đều tham lam. Người càng có bản lĩnh thì lòng tham càng lớn.”

Thân thể nàng nhẹ nhàng lay động, khi nói xong câu đó thì trên người chỉ còn lại một cái áo yếm bằng tơ mỏng. Cái thú ngấm hoa qua lớp sương mù, thật là tiêu hồn lạc phách.

Lý Tầm Hoan đã rót đầy một ly rượu không có độc, nâng lên cười: “Ngấm hoa không thể thiếu rượu, xin mời!”

Người áo xanh nói: “Ta biết người hãy còn cảm thấy chưa đủ, phải không?”

Lý Tầm Hoan cười: “Nam nhân nào cũng tham lam!”

Người áo xanh cười, thanh âm trong trẻo như tiếng chuông bạc, rồi cởi cả giày tất.

Bất cứ ai đang cởi giày đều rất khó coi, nhưng nàng là một ngoại lệ. Bất cứ

đôi chân của ai cũng có chỗ thô kệch, nhưng nàng là một ngoại lệ.

Bàn chân của nàng đã đẹp, tròn đôi chân càng hút hồn hơn. Nếu tất cả nam nhân trên thế gian đều đến sắp hàng, tình nguyện bị đôi chân này đạp chết, chắc cũng không ai thấy ngạc nhiên.

Nàng đã để lộ toàn bộ đôi chân vừa thon vừa dài.

Trong thời khắc đó Lý Tầm Hoan dường như ngưng thở.

Người áo xanh nhẹ nhàng hỏi: “Bây giờ đã đủ chưa?”

Lý Tầm Hoan uống cạn ly rượu trên tay, cười: “Nếu bây giờ ta bảo là đủ, thì quả là một thẳng ngực.”

*

* *

Không ai có thể tưởng tượng trên thế gian này lại có một thân thể hoàn mỹ như thế. Bây giờ nàng không giữ lại chút nào, hiển thị toàn bộ trước mặt Lý Tầm Hoan.

Ngực nàng đầy đặn, đôi chân thẳng tắp, khép chặt...

Phía sau thân thể mê hoặc lòng người này có ba tử thi, nhưng chúng hoàn toàn không giảm được mức độ mê hoặc của nàng, lại còn gia thêm một sức khuấy động ma quái.

Sức mê hoặc này có thể làm cho bất kỳ nam nhân nào phải phạm tội.

Tuy vậy, nàng không hề cười chiếc mặt nạ xanh sẫm ra.

Đôi mắt nàng nhìn Lý Tầm Hoan đầy quyến rũ, ngực thở ra nhè nhẹ, miệng nói: “Bây giờ đã đủ rồi chứ?”

Lý Tầm Hoan cười nói: “Cũng tương đối đủ, chỉ còn thiếu một chút.”

Người áo xanh hỏi: “Người... người phải biết thế nào là đủ chứ?”

Lý Tầm Hoan nói: “Người dễ thấy hài lòng, thì cũng dễ đánh mất nhiều thứ bảo vật.”

Bộ ngực của người áo xanh nhấp nhô theo hơi thở, hai đóa hoa kiêu ngạo sừng sững trước mặt Lý Tầm Hoan, dường như đang run rẩy.

Nàng nhẹ nhẹ run rẩy thêm: “Người không nên biết mặt ta. Như thế sẽ tăng thêm vài phần tưởng tượng, vài phần hứng thú.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta đã biết nhiều nữ nhân có thân hình tuyệt mỹ, nhưng khuôn mặt lại giống như Trư Bát Giới.”

Người áo xanh hỏi: “Người nghĩ ta có giống Trư Bát Giới không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chưa chắc đã giống.”

Người áo xanh thở ra nói: “Người cố chấp quá! Nhưng ta vẫn khuyên người, không nên nhìn thấy mặt ta thì hơn.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao lại thế?”

Người mặc áo xanh nói: “Bởi vì sau khi trao đổi lấy Kim Ty Giáp, ta phải đi ngay lập tức, sau này vĩnh viễn không còn gặp lại. Người trao cho ta Kim Ty Giáp, ta trao cho người khoái lạc tột đỉnh của trần gian. Đây là một cuộc giao dịch công bằng, hai bên cùng có lợi. Cho nên từ nay trở đi, không ai cần thiết phải nhớ đến ai.”

Lý Tầm Hoan nói: “Cô nương nói có lý lắm.”

Người mặc áo xanh nói: “Nếu người được thấy gương mặt ta, thì vĩnh viễn không thể quên ta được. Nhưng ta thì nhất định không thể cùng người trò chuyện được nữa. Như vậy, người sẽ không tránh khỏi nhớ nhung, có phải là tự chuốc lấy phiền não không?”

Lý Tầm Hoan khẽ cười: “Cô nương quá tự tin rồi đấy!”

Người áo xanh cho bàn tay thon thả trôi chậm chậm từ cổ xuống, nở một nụ cười quyến rũ rồi nói: “Chẳng lẽ ta không nên tự tin ư?”

Lý Tâm Hoan điềm đạm đáp: “Giả tử ta không chịu giao dịch với cô nương thì sao?”

Người áo xanh hơi khựng lại, nói: “Người không chịu ư?”

Cuối cùng nàng cũng đưa tay lên, gỡ mặt nạ ra.

Sau đó, nàng đứng im lặng nhìn Lý Tâm Hoan, như thầm hỏi “Người có chịu không?”

*

* *

Khuôn mặt này đẹp đến nỗi khiến người ta ngừng thở, không thể nhìn lâu. Lại đi kèm với một thân thể như thế này, thật khó có ai kháng cự nổi.

Dù là người mù cũng có thể ngửi thấy mùi hương dịu dịu tỏa ra từ thân thể của nàng, cũng có thể nghe thấy thanh âm du dương tiêu hồn lạc phách.

Đó là những thứ mà bất cứ nam nhân nào cũng không muốn kháng cự.

Lý Tâm Hoan chợt thở ra: “Không trách được Y Khốc đem Thanh Ma Thủ tặng cô nương. Không trách được Du thiếu trang chủ đem bảo vật truyền gia đặt dưới chân cô nương. Bây giờ, ta không thể không tin!”

Tuyệt thế giai nhân vẫn đứng đó mỉm cười, không nói. Có lẽ vì nàng biết là không cần phải nói thêm gì nữa.

Đôi mắt nàng biết nói, nụ cười nàng biết nói, bàn tay bàn chân của nàng, mỗi phân mỗi tấc trên thân hình nàng đều biết nói.

Nàng biết như thế cũng đã rất đủ rồi. Nếu nam nhân nào không hiểu được ý nghĩ của nàng, thì nhất định đó là một thằng ngốc.

Nàng đang chờ đợi, cũng đang mời gọi.

Nhưng Lý Tâm Hoan vẫn không đứng dậy. Chàng lại rót đầy ly rượu rồi chậm rãi uống cạn, lại rót tiếp ly khác, rồi nâng ly cười nói: “Đã lâu, ta không

được hưởng nhân phúc như thế! Đa tạ cô nương!”

Nàng cắn môi cúi đầu, không hiểu nổi vì sao một nam nhân thế này lại phải uống rượu để lấy can đảm.

Lý Tầm Hoan cười nói: “Ta biết, chiều chuộng được mỹ nhân cũng không phải dễ dàng.”

Nàng rên lên một tiếng, giống như con rắn trơn tuột, ngã vào lòng Lý Tầm Hoan.

Ly rượu rơi xuống đất đánh xoảng, mảnh vỡ tung tóe.

Một tay của Lý Tầm Hoan áp sát vào tấm lưng trần của nàng, nhưng tay kia vẫn nắm lấy cán dao, ngọn tiểu đao cực kỳ bén nhọn.

Thân thể nàng lay động, khẽ hỏi: “Những lúc như thế này, nam nhân có cần phải cầm dao hay không?”

Lý Tầm Hoan dịu giọng: “Cô nương cũng không nên ngồi vào lòng một nam nhân đang cầm dao.”

Mỹ nhân cười: “Chẳng lẽ người vẫn có thể nhẫn tâm giết ta sao?”

Lý Tầm Hoan cười đáp: “Nữ nhân không nên quá tự tin, càng không nên cố gắng dụ dỗ nam nhân. Cô nương nên mặc y phục đàng hoàng để chờ đợi nam nhân đến dụ dỗ thì đúng hơn, nếu không thì nam nhân sẽ không cảm thấy hứng thú.”

Tay chàng đã đưa lên, lưỡi dao nhẹ nhẹ lướt trên cổ nàng. Máu tươi từng giọt từng giọt lăn xuống bộ ngực ngà ngọc, giống như mặt đất phủ tuyết nở ra từng nụ hồng mai tươi tắn. Nàng khựng lại, sợ hãi, thân thể đang mềm mại bỗng trở nên cứng đờ.

Lý Tầm Hoan mỉm cười nói: “Bây giờ cô nương còn tự tin nữa không? Còn cho rằng ta không thể nhẫn tâm giết cô nương nữa không?”

Lưỡi dao vẫn dừng nơi cổ của nàng.

Đôi môi nàng run rẩy, không nói nên lời.

Lý Tầm Hoan thở dài: “Ta chỉ mong sau này cô nương nên nhớ: thứ nhất, nam nhân không bao giờ thích bị động; thứ hai, thật ra cô nương không xinh đẹp như mình tưởng.”

Thiếu nữ cắn chặt môi, run giọng: “Ta... ta đã phục người rồi, xin người hãy cắt dao đi...”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta còn một việc cần hỏi cô nương.”

Thiếu nữ đáp: “Người... người cứ hỏi...”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu cô nương thích tài sản thì sẽ có rất đông nam nhân muốn dâng tặng, vì lẽ đó nhất định cô nương không phải là kẻ tham tiền tài. Cô nương là nữ nhân, chắc chắn không tham nữ sắc. Thế thì cô nương muốn gì mà hy sinh tất cả, nhất quyết muốn đoạt Kim Ty Giáp?”

Thiếu nữ đáp: “Ta đã nói rồi. Vật nào càng khó lấy được, ta càng muốn lấy...”

Trầm ngâm một chút, Lý Tầm Hoan cười: “Ta không lấy đao ra khỏi cổ cô nương, chẳng lẽ cô nương không lấy cổ ra khỏi đao hay sao?”

Thiếu nữ tức khắc chui từ trong lòng chàng ra, tựa như một con mèo bị chủ nhân trách mắng.

Lý Tầm Hoan lại nói: “Tiết trời rất lạnh. Cô nương nên mặc y phục vào, nếu không sẽ rất dễ bị cảm.”

Thiếu nữ trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, đôi mắt kiêu diễm như đang tóe lửa...

Nhưng qua một giây, nàng vụt cười: “Ta đã biết, người không nỡ giết ta!”

Lý Tầm Hoan nhượng mắt: “Ái chà! Thật thế ư?”

Bàn tay chàng vẫn mân mê cán đao, thong thả nói: “Khi ta nói hết câu này, mà cô nương còn chưa đi, thì mũi đao sẽ xuyên qua cổ cô nương đấy. Cô nương có tin hay không?”

Thiếu nữ không nói thêm tiếng nào, nghiêng rằng, nhặt lấy y phục, chuồn đi nhẹ nhàng như một con mèo. Chỉ còn nghe những lời mắng nhiếc ác độc từ xa xa vọng lại: “Lý Tâm Hoan! Người không phải là nam nhân, thậm chí không phải là con người... Người cũng không có bản lĩnh gì cả! Thảo nào hôn thê của người, bằng hữu thân nhất của người cũng xa lánh người. Bây giờ thì ta biết vì sao rồi!”

*

* *

Mặt đất phủ đầy băng tuyết. Tuyết trắng phản chiếu sáng rực lên, khiến ngoài trời có vẻ quang đãng, nhưng trong nhà bếp vẫn u ám như phần mộ, làm cho người ta không muốn lưu lại chút nào.

Nhưng Lý Tâm Hoan vẫn ngồi im lặng, tư thế không hề thay đổi...

Ánh mắt chàng đầy nỗi bi ai thống khổ. Những lời chàng vừa phải nghe tựa như muôn ngàn kim châm đâm thấu ruột gan.

Hôn thê... Bằng hữu thân nhất...

5 - Đuổi người trong đêm gió tuyết

Lý Tầm Hoan cầm lấy hũ rượu nốc cạn, rồi không ngừng ho sặc sụa. Trên gương mặt trắng bệch lại xuất hiện màu đỏ bệnh hoạn, hai tay ôm ngực, chàng nói một mình, giọng nói đầy vẻ thê lương: “Tiêu Vân, Thi Âm... Ta tuyết nhiên không trách các người. Bất luận ai nói gì, ta cũng không trách các người. Ta biết các người không sai, tất cả sai lầm đều do ta.”

Cánh cửa nhà bếp khua lên nhè nhẹ, một người bò từ ngoài vào. Trông hăn như một quả bóng, bụng to như cái trống, thân mình như một khối thịt mỡ lấm lem bùn đất. Tóc râu hăn rối loạn như nhiều năm chưa tắm gội, từ xa đã ngửi thấy mùi chua.

Tư thế di chuyển của hăn nửa như bò, nửa như lặn, vì hai chân đã đứt đến sát thân người.

Lý Tầm Hoan khẽ cau mày: “Nếu người muốn kiếm chén cơm thì đã tới làm chỗ rồi.”

Quái nhân như không nghe thấy, tuy vừa béo phì vừa tàn phế, nhưng cử động không chậm chút nào. Hai tay hăn vừa ấn xuống, thân hình đã đến phía trước cái chảo lớn.

Lý Tầm Hoan hơi ngạc nhiên: “Chẳng lẽ người cũng đến vì Kim Ty Giáp ư?”

Quái nhân lại ấn hai tay xuống, như một con cóc nhảy lên trên bếp. Thi thể Hồng Hán Dân vẫn còn trong chảo, Kim Ty Giáp vẫn còn trên thi thể đó.

Lý Tầm Hoan từ từ nói: “Con dao trong tay ta không phải là không biết giết người. Nếu người không dừng tay thì e rằng trong chảo lại có thêm một thi thể.”

Quái nhân mặc kệ, hai tay nhanh nhẹn lột lấy Kim Ty Giáp. Nhìn qua, đó chỉ là một bộ giáp màu vàng, không có vẻ gì kỳ lạ.

Chỉ kỳ lạ ở chỗ Lý Tầm Hoan vẫn ngồi bất động, phi đao trên tay chưa phóng

ra, trừng mắt nhìn quái nhân, vẻ mặt hơi kinh ngạc.

Quái nhân hai tay ôm chặt Kim Ty Giáp, ngửa mặt cười to: “Ngao cò tranh nhau ngư ông đắc lợi. Không ngờ bảo bối lại đến tay ta.”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng: “Ta hãy còn đây, đao nằm trong tay, người nói như thế e rằng hơi sớm.”

Quái nhân lại nhảy xuống như một con cóc, lăn đến trước mặt Lý Tầm Hoan, nhìn chàng cười khăng khặc, lộ ra hai hàm răng vàng khè: “Đao nằm trong tay, sao không giết ta đi? Tiểu Lý Phi Đao, phóng ra không trật đao nào. Phi đao đã phóng thì một kẻ tàn phế như ta không thể tránh khỏi được.”

Lý Tầm Hoan cũng cười: “Ta thấy người rất đáng thương nên không nhẫn tâm giết người.”

Quái nhân đáp: “Nếu người không muốn nói thì để ta nói giùm.”

Hắn lớn tiếng cười, rồi tiếp: “Bọn chúng tưởng người không trúng độc, nhưng ta biết người đã trúng độc rồi. Chỉ vì người rất trầm tĩnh, nên chúng mới mắc bẫy.”

Vẻ mặt Lý Tầm Hoan hơi biến đổi: “Lại thế nữa ư?”

Quái nhân cười càng lớn: “Người đừng nghĩ rằng ta sẽ mắc bẫy. Chỉ vì ta biết chất độc đó pha vào rượu tuyệt không có mùi vị, dù mũi người có thính hơn chó cũng không thể ngửi thấy.”

Nhìn quái nhân khá lâu, Lý Tầm Hoan điềm đạm mỉm cười: “Người thật sự biết chắc như thế sao?”

Quái nhân cười ha hả: “Đương nhiên là ta biết chắc, bởi chất độc đó là của chính ta. Người trúng độc hay không, ta chỉ nhìn qua là biết. Người có thể lừa được bọn chúng, nhưng tuyệt nhiên không thể lừa ta.”

Sắc mặt Lý Tầm Hoan không thay đổi, nhưng khóe mắt hơi run rẩy.

Qua một hồi lâu, Lý Tầm Hoan thở dài: “Chưa hết một ngày, mà ta đã gặp đến sáu bảy sự việc ngoài sức tưởng tượng. Xem ra hôm nay vận khí ta

không được tốt.”

Quái nhân hỏi: “Chẳng lẽ người không muốn biết sẽ mất mạng dưới tay ai sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta đang muốn thỉnh giáo.”

Quái nhân nói: “Người biết sâu hiểu rộng, chắc hẳn có nghe đến bảy người ti tiện vô sỉ nhất trong giang hồ...”

Lý Tầm Hoan hơi lạc giọng: “Thất Diệu Nhân?”

Quái nhân cười ha hả: “Hoàn toàn không sai. Thất Diệu Nhân, nam thì ăn trộm, nữ thì đâm loạn cực kỳ vô sỉ. Võ công chẳng là bao, nhưng những công phu đại loại như phóng thuốc mê, hạ độc, bắt gà trộm chó, dụ dỗ con gái nhà lành, bắt cóc con nít... trên giang hồ không ai sánh được.”

Lý Tầm Hoan mở to mắt nhìn hẳn: “Chẳng lẽ người là một trong Thất Diệu Nhân ư?”

Quái nhân lại tiếp: “Trong Thất Diệu Nhân có một kẻ ti tiện vô sỉ nhất, gọi là...”

Lý Tầm Hoan nói: “Diệu lang quân Hoa Phong.”

Quái nhân cười: “Sai một chút. Ngoại hiệu đầy đủ của hẳn là Hắc Tâm Diệu Lang Quân. Con người ấy bất học vô thuật, giết một con chó cũng không dám, chỉ biết dụ dỗ con gái nhà lành, lừa tiền đoạt sắc. Công phu hạ độc của hẳn, thì không chừng Ngũ Độc Cực Lạc Đồng Tử cũng phải dưới một bậc.”

Lý Tầm Hoan nói: “Dường như người biết về con người đó rất rõ.”

Quái nhân lại cười ha hả: “Đương nhiên ta biết rõ, vì ta chính là hẳn, hẳn chính là ta.”

Lý Tầm Hoan thở dài, lúc này mới thật sự hết cố gắng.

Hoa Phong cười lớn tiếng: “Chắc người ngạc nhiên, không ngờ Diệu Lang Quân lại là một quả cầu thịt.”

Lý Tầm Hoan nói: “Con người như người mà có thể dụ dỗ con gái nhà lành sao, chẳng lẽ họ mù cả à?”

Hoa Phong nói: “Người lại nhầm nữa rồi! Những người mà ta dụ dỗ không những không mù mà cặp mắt lại phải rất đẹp. Nhưng khi một con người bị chặt đứt hai chân, nhốt trong địa lao, mỗi ngày cho ăn một tô mỡ heo không thêm mắm muối, thì cho dù Phan An sau mấy năm cũng biến thành một khối thịt.”

Lý Tầm Hoan chau mày hỏi: “Chẳng lẽ đó là độc thủ của vợ chồng Tử Diện Nhị Lang sao?”

Trầm ngâm một lúc, Hoa Phong lại cười: “Vừa rồi Tử Diện Nhị Lang đã kể cho người nghe một câu chuyện. Bây giờ ta kể lại cho người nghe, dứt khoát là đầy đủ hơn, hứng thú hơn nhiều.”

Hoa Phong nói: “Năm ấy vận khí ta không tốt, hình như bị ma quỷ mê hoặc vậy, cả gan dụ dỗ vợ của Dương Đại Hồ Tử. Cái xui xẻo nhất là ta làm cho nàng có con, do đó ta không thể không dẫn nàng chạy trốn.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên: “Té ra tên mặt trắng mà Tử Diện Nhị Lang nói là người sao?”

Hoa Phong nói: “Chỉ sai một chút.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Sai chỗ nào?”

Hoa Phong cười: “Thật tình ta không lấy châu báu của mộ đã đánh cắp. Dù ta có muốn cũng không được, bởi vì con mộ này còn ranh ma hơn quỷ, ta thật sự không có cơ hội ra tay.”

Hắn thở ra một hơi rồi nói tiếp: “Nhưng lúc đó Dương Đại Hồ Tử đã phát giác việc này, truy đuổi rất gấp. Ta vốn nhất gan, muốn tìm người thế mạng, liền bảo Tường Vi dụ dỗ Tử Diện Nhị Lang. Lúc đầu, mộ còn không chịu, bảo rằng mặt hắn không trắng trẻo, nhưng rốt cuộc ta cũng thuyết phục được.”

Lý Tầm Hoan nói: “Thì ra hai người đã tính kế sẵn rồi.”

Hoa Phong nói: “Lúc đó ta cũng muốn tương kế tựu kế, phải tay một cái là bỏ đi vô sự. Nhưng Tiểu Tường Vi đã cuỗm đi không ít châu báu của Đại Hồ Tử, ta không đành lòng nên hẹn ước với nàng, đợi khi mọi việc chìm xuống, ta sẽ đến tìm nàng, hất cẳng Tử Diện Nhị Lang.”

Hắn thở dài rồi nói: “Nhưng ta quên mất rằng trong thiên hạ không có nữ nhân nào không thay lòng đổi dạ. Mụ ngày đêm gần gũi Tử Diện Nhị Lang đã động chân tình. Khi ta đến tìm nàng, hai người liên thủ đánh bại ta, rồi cửa đứt hai chân, hành tội ta thế này mười mấy năm trời.”

Lý Tầm Hoan chau mày: “Thế sao mụ lại không giết người cho gọn?”

Hoa Phong cười khố: “Giá mà ta hiểu được lòng dạ nữ nhân, thì chắc chắn không biến thành thế này!”

Hắn thở dài sườn sượt, nói tiếp: “Từ trước đến giờ ta tự hào hiểu rõ tâm sự nữ nhân, nên mới bị báo ứng thế này. Một nam nhân tự cho rằng hiểu được nữ nhân, chịu bất cứ nghiệp chương nào cũng là đáng kiếp.”

Lý Tầm Hoan cũng than thở: “Câu chuyện này quả thật hứng thú hơn chuyện của Tử Diện Nhị Lang vừa kể.”

Hoa Phong nói: “Cái việc hứng thú nhất, người còn chưa biết đâu!”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Hoa Phong tiếp: “Người đã trúng độc của ta, không những không thể dùng sức, mà chỉ trong ba giờ nhất định phải chết. Cho nên bây giờ ta không giết người, để người ngồi đây hưởng thụ mùi vị chờ chết.”

Lý Tầm Hoan điềm nhiên: “Không cần lắm đâu. Mùi vị chờ chết ta đã hưởng thụ nhiều lần rồi!”

Hoa Phong cười dữ tợn: “Nhưng ta đảm bảo rằng đây là lần cuối cùng.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Đã thế thì người cứ tự tiện. Nhưng phía ngoài đang bão tuyết, đất trời mù mịt, thân thể người như thế này thì đi được bao xa?”

Hoa Phong đáp: “Chuyện này không cần người phải bận tâm. Người không

chân cũng có thể cưỡi ngựa. Ta nghe có tiếng ngựa hí bên ngoài, tiếng hí lại rất khỏe, tất phải là ngựa tốt.”

Hắn cười lớn, vừa lăn vừa bò ra phía ngoài, vẫy tay cười: “Hẹn ngày gặp lại.”

Lý Tầm Hoan cũng mỉm cười: “Các hạ bảo trọng. Tại hạ không tiện đưa xa, xin thứ lỗi.”

*

* *

Bên ngoài ngựa hí vang không dứt, tiếng vó ngựa mỗi lúc một xa...

Lý Tầm Hoan ngồi yên một chỗ, mắt đăm đăm nhìn hũ rượu trên bàn. Một hũ đã cạn, còn lại một hũ.

Lý Tầm Hoan cầm hũ rượu còn lại đưa lên mũi ngửi, nếm một chút, nhẹ nhàng nói: “Quả nhiên không có mùi vị. Bản lãnh hạ độc của hắn quả thật không tồi.”

Chàng uống thêm một ngụm nữa, nhắm mắt lại: “Rượu này cũng không tồi. Uống một ly cũng chết, uống một hũ cũng chết, sao ta không uống nhiều hơn để khỏi phí rượu ngon?”

Quả nhiên chàng uống cạn hũ rượu độc đó, rồi lại từ từ nói: “Lý Tầm Hoan ơi Lý Tầm Hoan! Đáng lý nhà ngươi đã phải chết sớm hơn. Bây giờ chết thì đã sao? Nhưng ít ra thì ngươi không nên chết dưới nhà bếp, không nên nằm chết cạnh hạng người này.”

Cố gắng đứng lên, Lý Tầm Hoan lão đảo bước ra khỏi tửu điểm.

Trên mặt tuyết, dấu chân ngựa đan chéo nhau thẳng hướng đông nam.

Lý Tầm Hoan chọn một chỗ tuyết tương đối sạch sẽ, ngồi xếp bằng rồi lấy trong bọc ra hình tượng còn đang điêu khắc dở dang.

Nhân tượng này cũng đã có những đường nét chính, đôi mắt tựa như đang chăm chú nhìn Lý Tầm Hoan, ánh mắt rõ ràng có vẻ u uất.

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Muội hà tất phải nhìn ta. Ta chỉ là một kẻ lãng tử vô phương cứu chữa, chỉ là một tên nghiện rượu. Muội lấy Tiêu Vân là phải, chỉ có ta sai lầm.”

Chàng dùng sức điều khiển tiếp, muốn hoàn tất nhân tượng này. Nhưng tay chàng run rẩy, thân thể không còn chút sức lực, không còn điều khiển được mũi dao sắc bén trên khúc gỗ nữa.

Thời tiết u ám. Vòm trời như hạ thấp xuống, tuyết lại rơi.

Lý Tầm Hoan nằm trên tuyết, ho sặc sụa, từng tiếng ho nghe như phảng phất tiếng gọi người xa xưa.

“Thi Âm... Thi Âm...”

Thi Âm có nghe thấy hay không?

*

* *

Chắc hẳn Thi Âm không nghe thấy, nhưng có một người khác đã nghe thấy. Gã đại hán râu xồm đang cõng Lý Tầm Hoan trên lưng, đuổi theo dấu chân ngựa trên mặt tuyết.

“Trong vòng hai giờ mà gặp được người cụt hai chân, thân mình như quả cầu thối thì ta có thể sống sót. Bởi vì người hạ độc tất có thuốc giải.”

Đây là câu nói cuối cùng Lý Tầm Hoan có thể thốt ra.

Đại hán râu cơ hồ đã dùng hết sinh lực của mình, nước mắt đóng thành những hạt băng nhỏ trong khóe mắt. Gió buốt quạt thẳng vào mặt gã như dao cắt.

Bỗng nhiên trong gió rét chợt nghe văng vẳng tiếng rú thê thảm.

Đại hán râu biến sắc, thoáng do dự, rồi dốc toàn lực lao thẳng về phía tiếng rú thê thảm đó.

Điều đầu tiên gã thấy, là một con ngựa bị ngã ở bìa rừng thông đầy tuyết.

Gã chạy vào rừng tuyết, người như đờ cứng lại. Cuối cùng thì gã cũng tìm thấy Diệu lang quân Hoa Phong, nhưng bây giờ chỉ là thi thể của Hoa Phong. Chỉ là...

Thân hình hắn bây giờ như một con nhím, ghim đầy ám khí đủ hình đủ dạng: có phi tiêu, có tỳ tiễn, có ngân châm, có ngũ mang châu, có độc tạt lê...

Đại hán râu không nén nổi, lộ vẻ thương cảm. Nghiệp báo của người này thật quá thâm, bị người ta cứa mất hai chân, rồi bị nhốt như một con heo mười mấy năm trời, giờ lại bị xem như một bia tập bắn khi còn sống.

Nhưng gã nghĩ đến người này đã chết thì e rằng Lý Tầm Hoan cũng chết theo, vẻ thương tâm biến thành bi phẫn. Gã hạ giọng hỏi: “Chính hắn đấy ư?”

Gã vẫn nuôi một chút hy vọng, hy vọng xác chết không phải là người mà Lý Tầm Hoan cần tìm.

Nhưng Lý Tầm Hoan chợt lên tiếng: “Không sai chút nào.”

Đại hán râu cắn răng, cởi áo khoác bằng da trải dưới gốc cây, rồi dìu Lý Tầm Hoan ngồi xuống. Gã cố cười gượng: “Có lẽ thuốc giải trong mình hắn, hắn chết thế này thì chúng ta lại tiết kiệm được thời gian. Để ta qua đó xem thử.”

Lý Tầm Hoan cũng gượng cười: “Hãy cẩn thận! Đa số ám khí có độc, đừng để bị đứt tay.”

Chàng đang thập tử nhất sinh, vẫn nghĩ đến an nguy của người khác.

Đại hán râu cảm thấy nhiệt huyết bốc lên hừng hực, lén nuốt nước mắt, chạy nhanh đến thi thể Hoa Phong. Gã cúi xuống nhanh nhẹn tìm kiếm, nhưng một hồi lâu sau lại ngừng tay, không đứng dậy nổi.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Không có ư?”

Đại hán râu cổ họng cứng đờ, nghẹn ngào không nói nên lời.

Lý Tầm Hoan thản nhiên cười: “Ta cũng biết trước là sẽ không may mắn như thế đâu. Hắn đã bị nhốt mười mấy năm, trong mình làm gì có thuốc giải?”

Đại hán râu nắm chặt tay, dấm vào đầu mình: “Nếu biết được kẻ giết hãn thì còn hy vọng. Không chừng bọn ấy đã cướp thuốc giải đi.”

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, nét mặt vô cảm: “Có thể như thế, mà cũng có thể không như thế...”

Đại hán râu nói: “Những loại ám khí mà hãn trúng đều là loại thông thường, ai trong giang hồ cũng có thể dùng. Ngũ mang châu vốn là của người ngoại tộc, nhưng mấy năm gần đây cũng rất thịnh hành.”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Đại hán tiếp: “Trên người hãn trúng đầy ám khí, chứng tỏ không phải chỉ có một người hạ thủ.”

Lý Tầm Hoan lại “À” một tiếng nữa.

Hơi thở của chàng càng lúc càng khó khăn, như sắp thiếp đi. Chàng luôn quan tâm đến an nguy của người khác, nhưng lại không để ý đến chuyện sống chết của bản thân mình.

Đại hán râu ngồi xoa tay suy nghĩ, thỉnh thoảng nháy mắt lên mừng rỡ: “Ta biết kẻ hạ thủ là ai rồi!”

Lý Tầm Hoan hỏi cho có chuyện: “Ai thế?”

Đại hán râu chạy lại trước mặt Lý Tầm Hoan, nói: “Chỉ có một người hạ thủ. Mười ba loại ám khí ở đây đều do người ấy phát ra.”

Lý Tầm Hoan không nói gì.

Đại hán râu tiếp: “Mười ba loại ám khí này, bất cứ loại nào cũng đủ lấy mạng hãn. Thế thì hung thủ phóng hết lên người hãn, chỉ để thấy hả hê. Giang hồ chỉ có một tên vừa điên khùng vừa tàn ác như thế.”

Lý Tầm Hoan thở ra: “Không sai, chỉ có một tên, chính là Thiên Thủ La Sát. Cuối cùng thì Diệu Lang Quân cũng chết dưới tay một nữ nhân.”

Đại hán râu vỗ tay: “Đúng thế! Ngoài Thiên Thủ La Sát ra, không ai có thể

phóng một lượt mười ba loại ám khí.”

Gã đột ngột ngừng nói, nhìn Lý Tầm Hoan: “Thiếu gia đã sớm biết rồi phải không?”

Khóe mắt Lý Tầm Hoan ánh lên một nụ cười buồn: “Biết cũng chẳng được gì. Thiên Thủ La Sát hành tung vô định, nay đây mai đó. Chúng ta chắc chắn không thể tìm được mụ ta.”

Đại hán râu lớn tiếng: “Tìm không được, cũng phải tìm.”

Lý Tầm Hoan lắc đầu: “Không cần tìm mụ. Người nên tìm rượu cho ta uống, để ta chết một cách thoải mái. Bây giờ ta cảm thấy rất mệt mỏi, muốn nghỉ ngơi tử tế một chút.”

Đại hán râu quì xuống đất, những giọt nước mắt nóng hổi chảy ra ràn rụa, rồi khẽ nói: “Thiếu gia, ta biết thiếu gia đã mệt lắm rồi. Mấy năm nay thiếu gia chẳng có ngày nào vui vẻ. Bị thương và sầu khổ chắc chắn khiến người ta mệt mỏi hơn bất cứ chuyện gì khác.”

Đột nhiên gã nắm chặt lấy vai của Lý Tầm Hoan, lớn tiếng: “Nhưng thiếu gia nhất định không được chết, thiếu gia nhất định phải vượt qua. Chết một cách không minh bạch như thế này, tất sẽ bị gièm pha là lăng tử, là tửu quỷ, lão gia dưới cửu tuyền sẽ không nhắm mắt được!”

Lý Tầm Hoan nhắm nghiền mắt, những giọt lệ nơi khóe mắt đã kết thành những hạt băng châu.

Nhưng khóe miệng chàng vẫn khẽ cười: “Lăng tử, tửu quỷ... có gì là không tốt? So với ngục quân tử, giả đạo đức vẫn tốt hơn nhiều, có phải không?”

Đại hán râu giàn giụa nước mắt, khàn khàn nói: “Nhưng... nhưng thiếu gia là người hữu dụng nhất trong thiên hạ. Những điều tốt của thiếu gia không ai sánh được. Sao thiếu gia lại nhụt chí như thế, tự làm mình đau khổ chỉ vì ả Lâm Thi Âm đó. Có đáng hay không?”

Mắt Lý Tầm Hoan vụt lóe sáng, giận dữ: “Câm miệng! Người dám cả gan gọi tên nàng ư?”

Đại hán râu cúi đầu ảm đạm: “Vâng.”

Lý Tầm Hoan trừng mắt nhìn gã một lát, rồi lại nhắm mắt than thở: “Được! Người muốn tìm thì chúng ta cứ tìm. Nhưng trời đất bao la, thời gian hạn hẹp, người tìm ở đâu đây?”

Đại hán râu nhảy dựng lên, phấn khởi nói: “Hoàng thiên bất phụ khổ tâm nhân, trời không phụ những kẻ có lòng. Chúng ta nhất định sẽ tìm được...”

Gã khom người định công Lý Tầm Hoan, thành linh bị một cục tuyết trên tàng cây rơi xuống vai. Gã thuận tay đưa lên phải, bỗng nhiên phát hiện cục tuyết này màu đỏ.

Gã ngược mắt nhìn lên. Trên cây có một nữ nhân không mặc áo, bị một ngọn đoản mâu đâm thủng từ giữa ngực ra sau lưng, đóng đinh vào thân cây.

Đại hán râu thoăn thoắt leo lên cây đem cái xác xuống. Thân thể người này đã đóng một lớp băng mỏng, nhìn qua không rõ lắm, nhưng cũng biết là rất đẹp.

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Chúng ta đã tìm được nàng nhanh quá. Quả là Hoàng thiên bất phụ khổ tâm nhân.”

Gã đánh xe nắm chặt tay, tức giận nói: “Đành rằng Thiên Thủ La Sát ác giả ác báo, nhưng sao hung thủ lại nhẫn tâm lột cả y phục của người chết như thế này?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Có lẽ là vì y phục của người chết quá đắt tiền.”

Mắt gã đánh xe sáng lên: “Võ lâm đồn đại Thiên Thủ La Sát phục sức rất sang trọng, quần áo toàn dệt bằng kim tuyến, lại còn gắn rất nhiều châu ngọc.”

Lý Tầm Hoan nói: “Con hươu mà không có nhung, con tê giác mà không có sừng, thì thợ săn cũng không muốn giết.”

Gã đánh xe hỏi lại: “Nhưng hung thủ đã lấy được Kim Ty Giáp, võ lâm chi bảo đã vào tay mà vẫn không chịu bỏ qua một bộ quần áo. Tham lam như thế thì trên đời chỉ có một tên.”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Gã đánh xe nói tiếp: “Đó là Thi Diệu Tiên, một kẻ nằm trong quan tài còn sợ tang gia tổn kém.”

Lý Tầm Hoan cười: “Người nhổ cây đoản mâu ra xem.”

Ngọn đoản mâu này nước thép sáng choang, nơi cán lại nạm một hạt kim cương lớn.

Lý Tầm Hoan nói: “Thi Diệu Tiên xem tiền quý hơn tính mạng, giết người xong vẫn không bỏ qua y phục của nạn nhân, đâu có chuyện vứt đi một vật quý như cây mâu này?”

Gã đánh xe chau mày lẩm bẩm: “Trên giang hồ, rất ít người dùng binh khí trang sức đắt tiền như thế này, chỉ có... chỉ có Hoa hoa đại thiếu Phan Tiểu An.”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Như thế thì có hai người giết Thiên Thủ La Sát.”

Gã đánh xe nói: “Một kẻ vung tiền như rác, một kẻ quý tiền hơn mạng, sao lại có thể đi chung?”

Lý Tầm Hoan cười nhẹ: “Không những có thể, mà còn buộc phải đi chung. Một kẻ ngồi trên vung tiền, một kẻ đứng dưới khúm núm nhặt tiền, cùng tận tụy, quả là một cặp.”

Gã đánh xe phấn khởi hẳn lên: “Thế thì tuyệt diệu. Trời lạnh như thế này, Phan Tiểu An nhất định sẽ không cưỡi ngựa, hẳn phải dùng xe. Ngồi xe thì chúng ta thừa sức đuổi kịp.”

Quả nhiên ngoài bì rừng có hai vết rất rõ, hướng về nơi xa. Gã chạy ra quan sát tỉ mỉ, lại phát hiện những dấu chân rối loạn, ít nhất phải năm sáu người mới khiến mặt tuyết nhàu nát như thế. Cạnh đó có vết bánh xe, sau một đoạn thì dấu chân thừa thốt hẳn, vết xe thì lại sâu hơn.

Đây là loại xe của nhà giàu chuyên dùng vào mùa đông, ngồi rất thoải mái nhưng không thể đi nhanh được. Đại hán râu phấn chấn hẳn lên, cất bước

chạy nhanh. Lần này gã hy vọng không bị mất dấu, chỉ cần men theo đường lớn, bởi vì chiếc xe rộng tám thước này không thể chạy vào đường hẻm được.

Lúc này, trời đã tối đen, trên đường không một bóng người.

Đại hán râu thi triển thân pháp chạy nhanh hơn, tuy lưng cồng người nhưng bước chân vẫn nhẹ nhàng, nhanh nhẹn. Không ai có thể nghĩ rằng người có khinh công như thế lại cam tâm làm nô bộc. Người có khinh công cao như thế, chắc chắn không phải là kẻ vô danh tiểu tốt trong giang hồ.

Chạy tiếp một lúc, gã đột nhiên phát hiện mặt tuyết phía trước phẳng lì như mặt gương, ít nhất đã hai ba giờ không có ai đi qua.

Cỗ xe lớn tại sao lại mất tích?

Đại hán râu khựng lại một chút, rồi quay ngược lại. Lần này gã chạy chậm để quan sát kỹ hơn, mất nửa dặm mới phát giác ra cỗ xe ấy đã rẽ vào một con đường tắt. Vừa rồi gã không lưu ý đến con đường tắt ấy, vì hai bên đầy những cây cổ thụ um tùm rậm rạp. Lại có tượng người bằng đá, chắc hẳn con đường này dẫn đến lăng mộ của một đại phú gia.

Gã thật sự không đoán ra tại sao cỗ xe lại đi vào con đường này, thật sự là con đường dẫn vào tử địa.

Xe đang dừng trước một lăng mộ bằng đá, con ngựa không thấy đâu. Ba đại hán mặc áo da dê đang nằm chết trên mặt tuyết. Trong xe còn có một người mặc áo bào dày đang nằm, sắc mặt trắng bệch, tuổi trạc tứ tuần, mày râu nhẵn nhụi.

Chỉ cần nhìn vào chiếc nhẫn phi thúy đắt giá trên tay người này, đủ biết hẳn là tên phá gia chi tử Phan thiếu gia của Kim Ngọc Đường.

Bên cạnh hẳn còn thi thể của hai thiếu nữ, cũng như Phan thiếu gia, đã bị thủ pháp nặng nề điểm vào tử huyệt mà chết. Ba người hầu nằm cạnh xe lại bị chưởng lực đánh nát lục phủ ngũ tạng. Đây là độc thủ của ai đây?

Đại hán râu chau mày nói: “Chẳng lẽ Thi Diệu Tiên...”

Chưa dứt lời, gã lại phát hiện trên bia đá kế bên lăng mộ lại còn một thi thể

khác, đầu trọc lóc, mặt úp xuống tuyết, hai tay nắm chặt, dường như trước khi chết còn cố giữ một vật gì đó, nhưng cuối cùng cũng không giữ được.

Đây chính là Thi Diệu Tiên. Nhưng hắn đã không thể giơ tay ra đòi tiền nữa rồi.

Lý Tầm Hoan đột nhiên than thở: “Háo sắc hay cờ bạc thì cũng không có hại bằng kết giao bằng hữu bừa bãi, nếu không, nhất định sẽ như Phan thiếu gia, chết mà cũng không biết mình chết dưới tay ai.”

Đại hán râu hỏi: “Thiếu gia muốn nói hắn bị Thi Diệu Tiên hạ thủ ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Người nhìn mà xem. Sắc mặt hắn ta thoải mái như thế, hiển nhiên là đang nô giỡn với mỹ nhân, thì bị kẻ khác điểm vào tử huyệt. Trong xe chỉ có hắn và Thi Diệu Tiên, thì ngoài Thi Diệu Tiên ra, còn ai có thể hạ thủ?”

Đại hán râu nói: “Nhưng...”

Lý Tầm Hoan nói: “Ngoài hắn ra, thì những người khác đều lộ vẻ sợ hãi, hiển nhiên trước khi chết họ không tin rằng Thi Diệu Tiên có thể hạ độc thủ. Hơn nữa, hai cô gái này lúc còn sống không chừng đã có giao tình với Thi Diệu Tiên, lại càng không tin Thi Diệu Tiên có thể giết họ.”

Chàng thở ra, lắc đầu nói: “Tên này trọng tiền bạc mà khinh nhan sắc. Hắn không hiểu rằng nhan sắc vừa dễ thương vừa ít có hại hơn tiền bạc.”

Đại hán râu nói: “Nghe nói chỉ pháp của Thi Diệu Tiên là đệ nhất ở Sơn Tây, nổi danh là Nhất Chỉ Truy Hồn. Đây đích xác là thủ đoạn của hắn. Nhưng...”

Lý Tầm Hoan đột nhiên lại nói tiếp: “Thi Diệu Tiên sống dựa dẫm Phan thiếu gia không biết đã bao lâu rồi. Lần này Phan thiếu gia muốn đoạt Kim Ty Giáp, Thi Diệu Tiên cũng khó mà từ chối. Thật ra, hắn cũng có thể nói là không làm nổi, nhưng hắn cũng bị Kim Ty Giáp làm động lòng, bèn hạ thủ để trừ hậu hoạn.”

Đại hán râu đã bị ngắt lời đến hai lần. Gã đợi Lý Tầm Hoan dứt lời, rồi mới tiếp: “Nhưng Thi Diệu Tiên hiện cũng đã chết rồi.”

Lý Tầm Hoan khẽ cười rồi nói: “Kẻ giết người, chắc chắn sẽ bị người giết. Lúc Thi Diệu Tiên ra tay, không chừng có một người đang ở khu lăng mộ này. Có thể Thi Diệu Tiên phát giác ra hắc nên muốn sát nhân diệt khẩu, không ngờ lại mang họa sát thân.”

Đại hán râu chau mày: “Võ công của Thi Diệu Tiên đâu phải là tầm thường, không hiểu ai đã giết hắc?”

Gã tiến tới bên thềm lăng mộ, thấy thi thể Thi Diệu Tiên không có vết thương nào, ngoại trừ một lỗ trên yết hầu.

Cứ xem cũng biết cái lỗ này là dấu tích của một thanh kiếm không bén lắm.

*

* *

Lý Tầm Hoan tựa vào vai đại hán râu, hai người nhìn chăm chú một lúc rồi đồng thời thở ra, trên khóe miệng đều lộ nét cười, đồng thanh nói: “Té ra là hắc!”

Đại hán râu cười: “Kiếm của Phi thiếu gia nhanh hơn ý nghĩ, thảo nào Thi Diệu Tiên không kịp phản ứng!”

Lý Tầm Hoan nhắm mắt, mỉm cười: “Rất tốt, rất tốt. Thật là tuyệt diệu! Kim Ty Giáp vào tay A Phi, thật là vật về đúng chủ. Xem ra Mai Hoa Đạo đến hồi xui xẻo rồi.”

Đại hán râu nói: “Chúng ta đi tìm Phi thiếu gia. Chắc là hắc chưa đi xa đâu.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người tìm hắc để làm gì?”

Đại hán râu nói: “Thuốc giải...”

Lý Tầm Hoan lắc đầu: “Nếu trong mình Hoa Phong quả có thuốc giải, thì Thiên Thủ La Sát lục soát, rồi Thi Diệu Tiên cướp lấy. Như thế thì hiện nay thuốc giải phải ở trên mình Thi Diệu Tiên. A Phi tuyệt nhiên không lấy đồ của kẻ khác một cách bừa bãi, hắc chỉ mang Kim Ty Giáp đi vì hắc cho rằng Kim Ty Giáp đáng lý là của ta.”

Đại hán râu nhìn những chuỗi ngọc trên mình hai thiếu nữ, rồi lại nhìn chiếc nhẫn phỉ thúy cực lớn trên ngón tay Phan thiếu gia, lên tiếng: “Không sai! Dù là một trời vàng bạc châu báu, Phi thiếu gia cũng không đựng đến một đồng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Vì thế mà nếu thuốc giải không có trên mình Thi Diệu Tiên, chúng ta đi tìm A Phi cũng vô ích.”

Bàn tay đại hán râu run rẩy lục soát khắp người Thi Diệu Tiên. Gã rất lo lắng, vì đây là tia hy vọng cuối cùng...

Một lúc sau thì gã kéo hết xác người xuống, đỡ Lý Tầm Hoan ngồi vào xe.

Trên thành xe có khắc hai hàng chữ bằng mũi kiếm: “Ta đã báo thù cho người, nên cưỡi ngựa của người đi.”

Lý Tầm Hoan bật cười: “Lúc đầu ta chỉ nghĩ là hãn, bây giờ thì chắc chắn rồi. Chỉ có hãn mới không chiếm đoạt đồ vật của người chết.”

Chàng mỉm cười rồi tiếp: “Thiếu niên này dễ thương thật. Tiếc là ta...”

Lý Tầm Hoan lặng thinh không nói hết câu, nhưng đại hán râu hiểu rõ chàng muốn nói gì.

Thuốc giải không có trên mình Thi Diệu Tiên, chàng tiếc là từ nay về sau sẽ không được gặp thiếu niên dễ thương này nữa.

Đại hán râu không dẫn được bi ai, lão đảo như sắp ngã phịch xuống đất.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người đừng vì ta mà khổ tâm. Chết không đáng sợ như người tưởng đâu. Bây giờ cả thân thể ta chỉ có trái tim là còn khí lực. Ta muốn đi uống rượu.”

6 - Say rượu gặp cứu tinh

Đại hán râu chột đứng dậy, cởi phăng áo, phơi bộ ngực giống như sắt ra giữa băng tuyết và gió rét, vác còng xe đặt lên vai của mình. Hắn như một con ngựa, kéo cỗ xe lớn chạy nhanh về phía trước.

Lý Tầm Hoan không ngăn cản. Chàng biết trong lòng hắn hiện đang chứa đầy bi thống, cần phải phát tiết ra. Nhưng khi cửa xe khép lại, Lý Tầm Hoan không nén nổi, bất giác rưng rưng nước mắt.

Tuyết trên mặt đường đã đông thành băng cứng, trơn như mặt kính. Đại hán râu không tốn nhiều công sức lắm, mà cỗ xe vẫn lướt nhanh như bay.

Nửa giờ sau, xe đã đến Ngưu gia trang.

Ngưu gia trang là một thị trấn nhỏ nhưng rất phồn thịnh, lúc bấy giờ trời chưa tối hẳn, tuyết đã ngừng rơi. Hai bên đường có mấy người đang dùng chổi quét tuyết trước sân nhà.

Trời lạnh thế này mà có một đại hán mình trần kéo cỗ xe chạy tới, ai thấy cũng kinh hãi, có người quăng chổi chạy trốn.

Thị trấn đương nhiên là có tửu điểm. Cỗ xe chạy như bay đến trước cửa một tửu điểm rồi đột ngột dừng lại. Đại hán râu hét vang một tiếng, dùng sức đập mạnh chân tới trước, lưng hất ngược ra sau. Nghe rắc một tiếng, thùng xe đã bị thùng một lỗ lớn, còn đôi chân của gã lún sâu vào trong tuyết. Tuyết trên mặt đường văng ra tung tóe.

Người trong thị trấn chưa từng thấy ai có thần lực như thế, ai cũng ngơ ngác.

Những người trong tửu điểm thấy đại hán râu xông vào như một vị ác thần, cũng kinh hãi trốn mất hơn phân nửa. Gã đem ba tấm ván ghép lại, sau đó khiêng một cái bàn đặt vào phía sau để dựa, lại lấy cái áo khoác bằng da hồ ly của Phan thiếu gia trải lên, rồi mới bế Lý Tầm Hoan đi vào, để ngồi thật thoải mái.

Mặt Lý Tầm Hoan không chút huyết sắc, môi cũng tím xanh, ai nhìn cũng biết chàng mang trọng bệnh. Một người sắp chết lại vào uống rượu, tửu điểm đã mở cửa hơn hai mươi năm, chưa từng gặp khách kỳ lạ như thế. Cả chủ quán lẫn tiểu nhị đều đứng sững.

Đại hán râu vổ bàn gọi lớn: “Chủ quán, đem rượu ra đây, rượu thượng hạng. Nếu có một chút nước trong đó, ta sẽ lấy thủ cấp bọn người!”

Lý Tầm Hoan nhìn hẩn một hồi lâu, bật cười: “Hai mươi năm nay, người mới biểu lộ đôi phần hào khí của Thiết Giáp Kim Cương!”

Đại hán râu rùng mình, tựa như bị bốn tiếng Thiết Giáp Kim Cương làm kinh hãi. Nhưng gã lại ngẩng đầu lên, cười lớn: “Không ngờ thiếu gia còn nhớ cái tên này. Ta đã quên mất từ lâu.”

Lý Tầm Hoan nói: “Hôm nay người phá lệ uống với ta một ly chứ?”

Thiết Giáp Kim Cương gật gật đầu: “Vâng! Hôm nay thiếu gia uống bao nhiêu, ta uống bấy nhiêu.”

Lý Tầm Hoan ngửa mặt lên trời, cười lớn: “Có thể làm cho người phá giới uống rượu, đó cũng là điềm phúc của ta.”

Thực khách trong quán nghe hai người cười nói sang sảng, cũng lén nhìn qua. Không ai có thể tưởng tượng một người bệnh sắp chết mà lại có thể vui vẻ đến thế.

Rượu đưa ra không phải là thượng phẩm, nhưng cũng không hòa nhiều nước lắm.

Thiết Giáp Kim Cương nâng chén: “Xin thiếu gia tha cho cái tội vô lễ. Mời thiếu gia một ly!”

Lý Tầm Hoan ngửa mặt, cạn một hơi, nhưng vì tay đã hơi run nên ly rượu sánh ra ngoài một ít.

Lý Tầm Hoan vừa ho sặc sụa vừa lau rượu dính trên áo, mỉm cười: “Từ trước đến nay ta chưa hề phung phí một giọt rượu nào. Không ngờ hôm nay lại...”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan cười lớn: “Bộ y phục này đã đi cùng ta suốt bao năm, kể cũng là bằng hữu. Y phục lão huynh! Nhờ huynh mà ta có thể chống lại giá rét, ta mời huynh một ly!”

Đại hán râu vừa rót một ly, Lý Tâm Hoan bưng đồ hết lên áo mình.

Chủ quán cùng bọn tiểu nhị nhìn nhau, nghĩ thầm: “Thì ra tên này không những bị bệnh mà còn điên khùng nữa!”

Hai người cứ uống, uống không ngừng. Lý Tâm Hoan phải dùng cả hai tay mới nắm chặt được ly rượu, rồi gắng lắm mới đưa được lên miệng.

Đại hán râu đột ngột vỗ bàn, hét lên một tiếng: “Cuộc đời lắm chuyện bất bình, chỉ mong rượu có thể làm người ta say không bao giờ tỉnh! Ta uất hận, ta uất hận vô cùng.”

Lý Tâm Hoan khẽ chau mày nhưng lại cười: “Hôm nay chúng ta nên vui mới phải, người nói cái gì mà bất bình, cái gì mà không tỉnh? Nhân sinh đặc ý, tu tận hoan; Mạc sử kim tôn không đổi nguyệt. Người khi đặc ý nên say; Chén vàng trống rỗng chớ bày dưới trăng.”

Đại hán râu cười lên như phát điên cuồng: “Cuộc đời khi tốt đẹp nên tận hưởng. Thiếu gia, ta lại mời một ly.”

Giọng cười của gã thô lương cực độ, khiến ly rượu trong tay người khác cũng sánh ra ngoài. Tiếng cười chưa dứt, gã đã gục đầu xuống bàn nức nở.

Về mặt Lý Tâm Hoan chợt có phần ảm đạm, nhỏ nhẹ nói: “Hai mươi năm nay, nếu không có người, e rằng ta không có cách nào để sống qua ngày. Ta biết nỗi khổ của người, cũng cảm thấy mình bất người phải thiệt thòi nhiều. Từ nay về sau, mong người chấn hưng lại hùng phong thuở trước. Được như thế, dù ta...”

Đại hán râu đột nhiên nhảy dựng lên, lớn tiếng cười nói: “Thiếu gia, sao lại nói những chuyện làm mất hứng như thế? Chúng ta nên uống bằng ly lớn hơn mới phải!”

Hai người lúc khóc lúc cười, rồi lại vừa khóc vừa cười. Chủ quán cùng bọn

tiểu nhị nhìn nhau nghĩ thầm: “Té ra cả hai tên này đều mắc bệnh điên khùng.”

Lúc ấy, lại có một người loạng choạng bước vào, gục đầu xuống quầy rượu, rên rỉ: “Rượu, rượu, mau mang rượu ra đây!”

Bộ điệu của hắn tựa như sắp chết khát, không uống rượu lập tức là không được.

Lão chủ chau mày, nghĩ thầm: “Lại thêm một thằng điên nữa!”

*

* *

Người mới vào mặc một áo bào màu lam đã bạc phếch, hai tay áo và trên ngực dính một chút dầu mỡ. Móng tay hắn đầy bùn đất. Mặc dù đầu hắn đội khăn nho sĩ, nhưng tóc rối bời, để lộ một khuôn mặt vừa vàng vọt vừa ốm o. Hình như hắn là một nho sĩ nghèo khổ.

Tiểu nhị chau mày, mang lại một hũ rượu.

Gã hàn nho không cần dùng ly, bưng nguyên hũ uống ừng ực như cá kình uống nước. Gã nốc một hơi thì đã cạn hơn nửa hũ, nhưng đột ngột phun ra, thét lên: “Cái này mà gọi là rượu ư? Đã chua như giấm, lại còn pha nước.”

Tiểu nhị trừng mắt, nhưng nhìn qua một bên rồi nói: “Trong tủ điểm chúng ta cũng có rượu ngon, bất quá...”

Gã hàn nho phẫn nộ: “Người tưởng đại gia không có tiền mua rượu ư? Đây, cầm lấy!”

Gã ném lên quầy một nén bạc năm mươi lượng.

Kỹ nữ và tiểu nhị giống nhau ở chỗ điều chỉnh nét mặt theo số tiền. Tên tiểu nhị trong tủ điểm này cũng không ngoại lệ, lập tức mang rượu ngon ra.

Gã hàn nho cũng không dùng ly, miệng người kề vào miệng hũ, uống một hơi cạn sạch rồi nhắm mắt ngồi yên, dường như chỉ còn thở ra chứ không thể hít

vào, không nhúc nhích động đậy gì nữa. Người khác thì tưởng chừng hẳn đã uống quá gấp nên bị nghẹn họng.

Nhưng Lý Tâm Hoan thì biết hẳn đang thưởng thức và bình phẩm.

Sau một lúc, hẳn thở dài, ánh mắt vụt sáng lên, gương mặt đã có chút sinh khí, từ từ nói: “Rượu tuy không ngon, nhưng ở chỗ như thế này có thể sơ sài một chút cũng được.”

Tiểu nhị cười, khom lưng nói: “Hũ rượu này tề điểm đã để dành mười mấy năm rồi, đến hôm nay vẫn không nở lấy ra.”

Gã hàn nho đột nhiên vỗ bàn, lớn tiếng: “Hèn chi mùi rượu hơi nhạt, thì ra đã để quá lâu. Mau pha vào cho ta một hũ mới nấu, nhớ pha đúng ba phần, không được nhiều không được ít. Lấy thêm vài đĩa thức ăn để ta nhắm rượu.”

Tiểu nhị hỏi: “Chẳng hay lão gia muốn dùng thức nhắm gì?”

Gã hàn nho nói: “Ta cũng biết nơi này chẳng có thứ gì ngon. Người làm một con vịt cho ta, lấy một ít gừng non để xào bộ lòng. Thế cũng đủ rồi, nhưng gừng dứt khoát phải là gừng non, lông vịt phải nhổ thật sạch!”

Hắn có vẻ nghèo đói, nhưng về vấn đề ăn uống thì lại chẳng chút mơ hồ. Lý Tâm Hoan cảm thấy rất hứng thú, nếu trong lúc bình thường chắc hẳn chàng sẽ sang đó, tạm thời kết giao bằng hữu để uống một phen cho thỏa thích. Nhưng lúc này, chàng cảm thấy mình có thể ngã xuống bất kỳ lúc nào, không nên liên lụy, làm người khác phải buồn khổ.

Gã hàn nho thì coi như chẳng thấy ai, cứ tự rót rượu, tự cạn ly. Mắt hẳn hầu như không nhìn thấy gì khác, ngoài rượu.

Ngay lúc đó, chợt nghe tiếng vó ngựa khua vang rồi dừng ngay trước cửa quán. Mắt gã hàn nho đột nhiên biến sắc. Hắn định đi ra, nhưng liếc nhìn hũ rượu, lại ngồi xuống uống tiếp ba ly, gắp một miếng lòng vịt, từ từ nhắm nháp, ngâm nga: “Tửu hương lộ thượng chí, tha xứ bất công hành. Ha ha... Đường nào có rượu ta đi. Những nơi không rượu làm gì có ta.”

Bên ngoài có tiếng quát lớn: “Tốt lắm. Tên tửu quỷ còn muốn chạy đằng trời

à?”

Một giọng khác quát theo: “Ta đã biết mà, chỉ trong tửu điểm mới tìm được hãn!”

Cùng với tiếng quát, năm sáu người cùng lúc xông vào vây lấy gã hàn nho. Cả năm người đều mặc y phục chèn, lưng đeo đao kiếm sáng ngời, thân thủ xem ra cũng không phải tệ.

Một tên ôm yếu mặt dài, tay cầm roi ngựa chỉ vào mũi gã hàn nho, hạch sách: “Nhận tiền thì phải cứu nạn. Tại sao ngươi lấy tiền rồi mà lại không chẩn bệnh, trốn ra đây uống rượu, như thế thì còn nghĩa lý gì nữa?”

Gã hàn nho cười hề hề: “Không lẽ các vị chưa hiểu đạo lý này sao? Chỉ vì ta đang nổi cơn thèm rượu mà thôi! Mai Nhị tiên sinh khi lên cơn nghiện, thì dù trời sập trước mặt cũng uống rượu xong mới la lên. Làm sao ta còn tâm trí để chữa bệnh cho người?”

Một đại hán mặt đỏ nói: “Triệu lão đại! Ngươi nghe thấy chưa? Thằng nghiện rượu này không phải là người tốt, chỉ cần tiền bạc đến tay thì cha mẹ vợ con cũng không nhìn nhận!”

Đại hán mặt dài phẫn nộ nói: “Cái tật của thằng nghiện rượu này ai mà không biết, nhưng bệnh của lão tứ không có hãn chữa thì không được. Nếu ta giục hãn thì hãn sẽ chữa bậy bạ. Ngươi có biện pháp nào khác chăng?”

Lý Tầm Hoan cứ tưởng bọn chúng đến phục thù gì đó, nhưng nghe câu chuyện mới biết vị Mai Nhị tiên sinh này là một thầy lang ở giang hồ, đã lấy tiền bạc mà không chịu trị bệnh.

Bọn mới đến trông rất hung tợn, quát thét om sòm, nhưng hãn vẫn ngồi vững như Thái Sơn, uống liền liền hết ly này đến ly khác.

Triệu lão đại vung roi ngựa trong tay, thoát một cái đã cuốn hũ rượu trước mặt hãn xuống đất, rồi lớn tiếng: “Đừng lôi thôi nữa. Chúng ta đã tìm được ngươi thì ngươi phải ngoan ngoãn theo chúng ta về chữa bệnh! Chỉ cần chữa khỏi bệnh của lão tứ, ta đảm bảo ngươi lại có rượu uống dài dài.”

Nhìn hũ rượu bể nát, Mai Nhị tiên sinh thở dài: “Bọn người đã biết được tính khí của Mai Nhị tiên sinh ta, thì chắc phải biết ta bình sinh có ba điều không trị.”

Triệu lão đại trừng mắt hỏi: “Ba điều gì không trị?”

Mai Nhị tiên sinh nói: “Thứ nhất, tiền chẩn mạch không trả trước, không trị. Mà trả thiếu một phân cũng không trị!”

Đại hán mặt đỏ sừng sộ nói: “Chúng ta có trả thiếu người phân nào đâu?”

Mai Nhị tiên sinh điềm nhiên nói tiếp: “Thứ hai, lễ phép không đủ hay lời lẽ bất kính, không trị. Thứ ba, quân cường đạo trộm cướp giết người, không trị!”

Hắn thở ra rồi lắc đầu nói: “Bọn bay đã phạm tới hai điều, còn muốn Mai Nhị ta đi chữa bệnh, thì thật là ngu ngốc, chẳng khác người điên leo lên xà nhà ngồi câu cá.”

Tên kia tức giận đến phình cổ lên, hùng hổ gầm gừ: “Không trị thì sẽ lấy mạng người.”

Mai Nhị tiên sinh điềm nhiên: “Mất mạng thì lại càng không trị.”

Đại hán mặt đỏ xoay tay phóng một chưởng, cả chiếc ghế lẫn Mai Nhị tiên sinh văng ra bảy tám thước, lăn dưới đất, khóe miệng lão đã rướm máu.

Thấy thái độ điềm tĩnh của Mai Nhị tiên sinh, Lý Tầm Hoan tưởng lão là một dị nhân trên chốn giang hồ, cao thâm không lộ ra ngoài. Bây giờ chàng mới biết lão chỉ cứng miệng, còn tay chân chẳng cứng chút nào.

Triệu lão đại rút đao quát lớn: “Người còn dám nói nửa chữ không, đại gia sẽ chặt một cánh tay của người trước rồi mới nói tiếp.”

Mai Nhị tiên sinh lau miệng nói: “Không trị là không trị! Mai Nhị tiên sinh mà sợ bọn tiểu tặc tụi bây sao?”

Triệu lão đại thét lên, nhòe lên muốn phóng tới.

Đại hán râu bông võ bàn quát lớn: “Ở đây là chỗ uống rượu. Ai không uống rượu thì cút hết đi.”

Tiếng quát bất ngờ như sấm nổ giữa trời quang đãng, làm Triệu lão đại giật mình, bất giác lui lại nửa bước, trừng mắt: “Người... người là thằng nào mà dám đến đây xen vào việc của đại gia?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Cút đi vẫn chưa đủ thú vị. Bảo chúng bò ra ngoài đi.”

Đại hán lại hét: “Thiếu gia bảo chúng bay bò ra, có nghe thấy không?”

Thấy một người bệnh hoạn không còn khí lực, một người say đến nỗi mắt lơ đãng, gan của Triệu lão đại phục hồi kích thích như cũ, hùng hổ nói: “VẬY là các người không biết điều. Đại gia sẽ dùng bọn người mà khai đao cũng được!”

Ánh đao lóe lên, ngọn đao trong tay hấn chém thẳng vào Lý Tầm Hoan.

Đại hán râu chau mày, đưa cánh tay lên đỡ.

Hình như hấn đã say quá rồi, dám dùng cánh tay đỡ đao bén. Chủ quán cũng không nhìn nổi, la lớn lên, cứ tưởng là máu sắp chảy đầm đìa, cánh tay sắp đứt lìa ra.

*

* *

Nào ngờ sau khi ngọn đao chém xuống, cánh tay vẫn nguyên lành như chưa có ngọn gió nào thổi qua, nhưng ngọn đao lại dội ngược lại, tuột ra khỏi tay. Toàn thân Triệu lão đại lắc lư đứng không vững, lão đảo mấy cái, rồi thụt lùi mở miệng hô hoán: “Tiểu tử này có công phu hoành luyện Kim chung thảo Thiết bổ sam, bọn ta gặp ma quỷ rồi!”

Đại hán mặt đỏ cũng biến sắc mặt, cười xảo trá: “Xin bằng hữu cho biết cao danh quý tính. Chúng ta không đánh không quen, mong rằng sau này có thể kết làm bằng hữu.”

Đại hán râu lạnh lùng: “Thứ người mà đòi kết giao bằng hữu với ta à? Cút đi!”

Triệu lão đại nhảy tới hét lớn: “Bằng hữu đừng hiếp người quá đáng, nên biết Hoàng Hà Thất Giao bọn ta không phải dễ bắt nạt đâu. Nếu là...”

Hắn chưa dứt lời thì đã bị gã mặt rỗ kéo lại nói nhỏ mấy câu, vừa nói vừa liếc nhìn con dao nhỏ để cạnh chén rượu của Lý Tầm Hoan.

Sắc mặt của Triệu lão đại không còn chút máu, run giọng: “Không phải hăn đâu.”

Gã mặt rỗ nhẹ giọng: “Không phải hăn thì là ai? Nửa tháng trước, ta đã nghe lão rùa đen ở Long Thần miếu nói hăn đã nhập quan trở lại. Nhiều năm trước lão rùa đen đã từng gặp hăn, chắc không nhìn lộn đâu.”

Triệu lão đại nói: “Nhưng con ma bệnh hoạn này....”

Gã mặt rỗ gắt: “Tên này tinh thông đủ món ăn nhậu, trai gái, cờ bạc, nên sức khỏe chẳng bao giờ tốt. Nhưng con dao của hăn...”

Vừa đề cập đến con dao, giọng hăn run rẩy: “Không ai học hết chữ ngờ. Đối với bất cứ ai, chúng ta cũng có thể ngang tàng, nhưng sao chúng ta cứ phải đụng chạm đến hăn chứ?”

Triệu lão đại cười khố: “Nếu ta sớm biết hăn ở đây thì dù kẻ dao tận cổ, ta cũng không vào.”

Hắn đằng hắng hai tiếng, mỉm cười cúi mình nói: “Bọn tiểu nhân có mắt không trông, không nhận ra lão nhân gia nên đã quấy nhiễu từ húng, thật đáng tội chết. Bọn tiểu nhân xin lui.”

Không biết có nghe thấy bọn chúng nói không, Lý Tầm Hoan cứ tiếp tục uống rượu và tiếp tục ho, tựa như không có chuyện gì.

Bọn người đó xông vào hùng hục như hổ, nhưng rút lui êm dịu như chó cúp đuôi.

Vị Mai Nhị tiên sinh kia giờ mới từ từ bò dậy, nhưng không đến chỗ Lý Tầm

Hoan để tạ ơn. Lão vừa đặt mông xuống ghế, đã vỗ bàn quát lớn: “Rượu, mau đem rượu qua đây!”

Bọn tiểu nhị dụi mắt, không ai có thể tin rằng người có khẩu khí ngang tàng này lại vừa bị đánh tã tời, phải bò lê bò lết dưới đất.

Thực khách trong tửu điểm đã chạy trốn sạch, chỉ còn lại ba người ngồi. Rượu từng ly từng ly uống cạn, uống nhiều nhưng nói ít.

Lý Tầm Hoan nhìn bầu trời ngoài cửa sổ, đột nhiên cười: “Rượu quả nhiên có nhiều điều kỳ lạ! Khi không muốn say thì cái say lại đến rất nhanh, nhưng khi muốn say thì không thể nào say được!”

Mai Nhị tiên sinh đột nhiên cũng ngược mặt nhìn trời, cười ha hả: “Nhất túy giải thiên sầu; Túy tử thăng phong hầu. Ha ha! Say sưa giải được ngàn sầu; Chết say so với phong hầu còn hơn. Có kẻ muốn say cho đến chết, nhưng tiếc rằng ta không muốn để hân thoả mái mà chết!”

Đại hán râu khê chau mày. Mai Nhị tiên sinh loạng choạng bước qua, nhìn thẳng Lý Tầm Hoan: “Người có tự biết mình còn sống được bao lâu không?”

Lý Tầm Hoan lãnh đạm đáp: “Có lẽ không lâu!”

Mai Nhị tiên sinh hỏi tiếp: “Biết mình còn sống không lâu, sao không chuẩn bị hậu sự, lại còn đến đây uống rượu?”

Lý Tầm Hoan cười: “Sinh tử là lẽ thường. Sao có thể vì chuyện vặt đó mà làm lỡ tửu hứng?”

Mai Nhị tiên sinh vỗ tay cười lớn: “Không sai! Chuyện sinh tử là chuyện nhỏ, uống rượu mới là chuyện lớn. Người nói cũng dễ nghe lắm.”

Lão ta lại trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, hỏi: “Người có biết ta là ai không?”

Lý Tầm Hoan cười: “Chưa được quen biết.”

Mai Nhị tiên sinh trố mắt: “Người thật sự không biết ta là ai ư?”

Đại hán râu không nhin nổi, quát lên: “Không biết là không biết, sao người

lại lôi thôi thế?”

Mai Nhị tiên sinh không lý gì đến hắn, cứ trừng trừng nhìn Lý Tầm Hoan: “Nếu thế thì người cứu ta không phải vì muốn xin ta trị bệnh ư?”

Lý Tầm Hoan cười: “Nếu các hạ muốn uống rượu thì cứ qua đây, uống với ta mấy ly. Còn nếu muốn trị bệnh thì xin mời đi nơi khác, đừng làm mất hứng của ta!”

Mai Nhị tiên sinh nhìn Lý Tầm Hoan hồi lâu không chớp mắt, rồi từ từ nói: “Rất là may mắn, rất là may mắn. Người gặp được ta, quả là cực kỳ may mắn!”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta không có tiền bạc để chẩn mạch, mà cũng không hơn gì bọn cường đạo là mấy. Xin mời các hạ trở về bàn!”

Nào ngờ Mai Nhị tiên sinh lắc đầu: “Không được, không được. Bệnh của người khác thì ta không trị, nhưng bệnh của người thì ta phải trị. Muốn ta không trị thì người phải giết ta trước.”

Hồi nãy, người ta đòi giết hắn thì hắn nhất định không trị, bây giờ gặp kẻ không cần trị thì lại nằng nặc đòi trị. Đám tiểu nhị chỉ muốn trở về nhà để ngủ ba ngày ba đêm, không muốn thấy ba gã điên này nữa. Nếu ba gã cứ tiếp tục nói chuyện điên khùng như thế, e rằng ai nghe phải đều tức tối mà chết.

Đại hán râu động tâm, hỏi: “Người quả thật trị được bệnh của thiếu gia?”

Mai Nhị tiên sinh ngạo nghễ nói: “Trừ Mai Nhị tiên sinh ta ra, chỉ sợ trong thiên hạ không còn ai trị được bệnh của hắn!”

Đại hán râu đứng phắt lên, nắm lấy cổ tay lão: “Người có biết người này mắc bệnh gì không?”

Mai Nhị tiên sinh trừng mắt: “Ta không biết thì còn ai biết? Người tưởng cái gã họ Hoa đó có thể chế được Hàn Kê Tán ư?”

Đại hán râu thất thanh hỏi lại: “Hàn Kê Tán? Chất độc thiếu gia trúng là Hàn Kê Tán ư?”

Mai Nhị tiên sinh cười đắc ý: “Ngoài Hàn Kê Tán của Mai gia, trên thế gian này chẳng còn loại độc nào làm khó được Lý Tầm Hoan.”

Đại hán râu vừa kinh ngạc vừa hoan hỉ: “Vậy Hàn Kê Tán của Hoa Phong là do người chế?”

Mai Nhị tiên sinh cười lớn: “Ngoài Diệu lang trung Mai Nhị tiên sinh, còn ai chế được Hàn Kê Tán? Các người kiến thức nông cạn, ngay việc này cũng không biết.”

Đại hán râu mừng rỡ nói: “Thì ra người là Diệu Lang Trung ở trong Thất Diệu Nhân. Thì ra thuốc độc này do người chế. Người chế ra độc được, tất sẽ có thuốc giải. Thì ra thiếu gia được cứu rồi.”

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Thì ra người ta muốn sống đã là khó, mà muốn chết một cách yên tĩnh cũng chẳng dễ gì!”

*

* *

Cổ xe được cột thêm mấy con ngựa, chạy băng băng dưới trời tuyết.

Lần này, đại hán râu đã thuê một tên phu xe, gã ngồi trong xe để chăm sóc cho Lý Tầm Hoan, và cũng để canh phòng Diệu Lang Trung.

Gã cũng chưa yên tâm lắm, không ngớt hỏi: “Người đã có thuốc giải chưa? Sao lại phải đi tìm người khác? Tìm ai? Ở đâu? Có kịp không?”

Mai Nhị tiên sinh chau mày: “Người ta tìm không phải là ai xa lạ, chính là Mai Đại tiên sinh, anh ruột ta. Hắn ở gần đây thôi, người cứ yên tâm. Những bệnh nhân mà ta đã nhận chữa trị thì không thể chết được.”

Đại hán râu hỏi: “Sao phải tìm hắn?”

Mai Nhị tiên sinh đáp: “Bởi vì thuốc giải Hàn Kê Tán cất ở nhà hắn. Lý do này người có vừa ý không?”

Đại hán râu giờ mới lặng thinh, không vặn hỏi nữa.

Mai Nhị tiên sinh hỏi lại hần: “Môn công phu của người luyện là Kim chung thảo Thiết bố sam hay là Thập tam thái bảo hoành luyện?”

Đại hán râu trềng mắt nhưng vẫn đáp: “Thiết bố sam!”

Mai Nhị tiên sinh mỉm cười lắc đầu: “Cái công phu ngu dốt đó, ngoài việc có thể hù dọa bọn tiểu tặc tầm thường, không còn ích lợi gì nữa. Không ngờ trên đời lại có kẻ luyện.”

Đại hán râu lạnh lùng: “Công phu ngu dốt cũng còn hơn là chẳng có công phu.”

Mai Nhị tiên sinh không giận, lại lắc đầu cười: “Nghe nói muốn luyện Thiết bố sam thì nhất định phải là đồng tử, không được gần nữ sắc. Hy sinh như thế có phải là lớn lắm không?”

Đại hán râu “Hừ” một tiếng.

Mai Nhị tiên sinh lại nói: “Trong vòng năm mươi năm nay chỉ có một người khổ luyện cái công phu ngu dốt đó mà thôi, tên là Thiết giáp kim cang Thiết Truyền Giáp. Nhưng nghe đồn hai mươi năm trước hần đã bị ai đó đánh cho một chưởng rơi xuống vực sâu, không biết sống chết ra sao. Không chừng hần chưa chết, vẫn còn có thể ngồi uống rượu.”

Đại hán râu tựa như đang cắn chặt một cái chân gà, bất luận Mai Nhị tiên sinh nói gì hỏi gì, gã cũng một mực lặng thinh. Mai Nhị tiên sinh đành phải nhắm mắt dưỡng thần.

Không biết bao lâu sau, đại hán râu lại hỏi: “Nghe nói Thất Diệu Nhân người nào cũng ti tiện vô sỉ, nhưng dường như người không giống thế.”

Mai Nhị tiên sinh vẫn nhắm mắt, đáp: “Lấy tiền chẩn mạch mà không trị bệnh, há chẳng phải ti tiện vô sỉ ư?”

Đại hán râu cười: “Nếu bằng lòng trị bệnh cho bọn đó, thì mới là vô sỉ. Lấy tiền và trị bệnh là hai việc khác nhau. Tiền của hạng người đó đúng là nên cướp lấy, càng trắng trợn càng tốt.”

Mai Nhị tiên sinh cũng cười: “Ta không ngờ, con người như người mà cũng

không đến nỗi ngu dốt!”

Đại hán râu than thở: “Tiểu nhân bị người đời xếp hạng cũng chưa hẳn là tiểu nhân, quân tử được người đời nhìn nhận cũng chưa chắc là quân tử.”

Lý Tầm Hoan ngồi dựa vào thành xe, khước miệng phảng phất nụ cười. Chàng nửa như đang nghe họ nói chuyện, nửa như mơ màng một việc gì, tâm trí không biết ở nơi nào.

Mọi sự ô uế trên đời này hình như có thể bị tuyết chôn vùi tất cả. Từ cửa xe nhìn ra, trời đất một màu trắng xóa tinh khiết. Thì ra được sống cũng là một chuyện tương đối tốt.

Tâm trí Lý Tầm Hoan đang chấp chờn một bóng hình.

Nàng đang mặc y phục màu tím nhạt, khoác áo choàng cũng màu tím. Khi đứng giữa trời đất trắng xóa như thế này, nàng trông như một đoá Tử la lan.

Chàng nhớ, nàng rất thích tuyết. Lúc tuyết xuống, nàng thường kéo tay chàng chạy ra sân, ném tuyết vào người chàng, rồi cười khanh khách chạy trốn, buộc chàng phải đuổi theo.

Chàng nhớ, lúc chàng dẫn Long Tiêu Vân về, tuyết cũng đang rơi, lúc đó nàng đang ngồi ở tiểu đình cạnh Mai Hoa Lâm, xem hoa tuyết đáp lên hoa mai.

Chàng nhớ, lan can của tiểu đình đó sơn màu đỏ, hồng mai cũng đỏ, nhưng khi nàng ngồi trên lan can ấy, thì hoa và lan can tựa như đã mất hết màu sắc.

Lúc đó chàng không để ý thấy Long Tiêu Vân biểu lộ tình cảm gì, nhưng sau này tưởng tượng thấy. Ngay lần đầu gặp nàng, có lẽ Long Tiêu Vân đã ngây ngất đắm say.

Bây giờ tiểu đình ấy có còn không? Nàng có còn thường ngồi trong tiểu đình, dựa lan can đỏ để xem hoa tuyết đáp lên hoa mai không?

Lý Tầm Hoan quay lại nhìn Mai Nhị tiên sinh, cười: “Trong xe có rượu, chúng ta lại uống mấy ly.”

*

* *

Tuyết rơi lúc nhạt lúc thưa.

Theo hướng tay Mai Nhị tiên sinh chỉ, cỗ xe rẽ vào một con đường nhỏ ven sườn núi, đến trước một cây cầu nhỏ thì hết đường đi.

Trên mặt tiểu kiều, tuyết trải mới nguyên không một dấu chân người, chỉ thấy dấu chân của chó in rõ. Dưới mắt Lý Tầm Hoan lúc này thì ngay cả những dấu chân chó cũng giống như những đóa hoa mai rơi rụng cạnh lan can.

Đại hán râu vụn Lý Tầm Hoan đi lên tiểu kiều, chợt thấy trước mắt có rừng mai, trong rừng mai có năm ba gian nhà bằng đá. Hoa đỏ, nhà trắng, cảnh sắc giống như một bức tranh.

Trong rừng mai vắng vắng có tiếng người, khi đến gần mới thấy một lão già mặc y phục rất đàng hoàng, đội mũ cao, đang chỉ huy hai gã đồng tử rửa sạch tuyết trên cây mai.

Đại hán râu hỏi nhỏ: “Vị này là Mai Đại tiên sinh ư?”

Mai Nhị tiên sinh cười: “Trừ cái lão điên ấy ra thì còn có ai đem nước đi rửa bằng tuyết?”

Đại hán râu bật cười: “Chẳng lẽ lão không biết rằng sau khi rửa thì tuyết lại rơi trên cây, mà nước cũng lập tức đóng thành băng hay sao?”

Mai Nhị tiên sinh thở dài rồi nói: “Lão có thể phân biệt bất cứ bức họa nào là giả hay thật, có thể chế ra độc dược lợi hại nhất, có thể chế ra giải dược tuyệt diệu nhất. Thế nhưng đạo lý đơn giản như thế này lão lại hoàn toàn không hiểu!”

Dường như thanh âm đã vọng tới nơi. Mai Đại tiên sinh quay lại nhìn, lập tức giống như nhìn thấy chủ nợ, thất sắc la hoảng, vớ lấy áo bào lao vào nhà, miệng hô hoán: “Nhanh, nhanh! Phải thu dọn hết những bức họa cùng thư pháp, nếu không, cái thằng phá nhà này mà nhìn thấy sẽ đánh cắp ngay để bán lấy tiền mua rượu.”

Mai Nhị tiên sinh cười ha hả: “Lão Đại cứ yên tâm, hôm nay ta đã có người mời rượu rồi. Ta dẫn đến cho người hai vị bằng hữu.”

Chưa dứt lời, Mai Đại tiên sinh đã nhắm mắt xua tay: “Ta không muốn gặp bằng hữu của người. Bằng hữu của người không có tên nào đảng hoàng, chỉ nhìn một cái là xúi quẩy đến ba năm!”

Mai Nhị tiên sinh nhảy dựng lên, lớn tiếng quát: “Ái chà! Người khinh thường ta quá! Chẳng lẽ ta không kết giao được với bằng hữu đảng hoàng hay sao? Được, được! Lý Thám Hoa, lão đã phụ hảo ý, chúng ta đi thôi.”

Đại hán râu lo lắng hỏi: “Chưa lấy thuốc giải thì làm sao đi được?”

Nào ngờ, Mai Đại tiên sinh vụt quay đầu lại, đi về hướng bọn họ, vẫy tay nói: “Khoan, khoan... Có phải người đang nhắc tới Tiểu Lý Thám Hoa, một nhà bảy vị tiến sĩ, ba đời thám hoa không?”

Mai Nhị tiên sinh giọng lạnh lùng: “Chẳng lẽ lại còn một vị đệ tam Lý Thám Hoa khác hay sao?”

Mai Đại tiên sinh nhìn chăm chăm Lý Tầm Hoan: “Chính là vị này ư?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Không dám. Tại hạ chính là Lý Tầm Hoan!”

Mai Đại tiên sinh nhìn ngang nhìn dọc chàng một hồi, bỗng nhiên nắm lấy tay Lý Tầm Hoan cười lớn: “Nghe danh hai mươi năm, không ngờ có ngày được gặp... Lý huynh, Lý huynh... huynh làm lão phu ngày đêm mong nhớ đến chết đi được.”

Lão ta vừa ngạo mạn đã cung kính, đột nhiên tỏ thái độ thân tình khiến Lý Tầm Hoan không khỏi bất ngờ.

Mai Đại tiên sinh vòng tay, khom mình gần sát đất, cung kính: “Lý huynh đừng trách! Vừa rồi ta thất lễ chỉ vì lão đệ của ta thật chẳng ra người, hai năm trước có dẫn về một tên bằng hữu, bảo rằng kẻ đó là một chuyên gia về thư họa, kêu ta đem tàng thư ra cho hắn giám định. Nào ngờ chúng dùng hai cuộn giấy trắng để tráo lấy hai bức danh phẩm của Tào Bất Hưng rồi cao chạy xa bay, hại ta ba tháng ăn ngủ không yên.”

Lý Tầm Hoan lên tiếng bào chữa: “Xin Mai Đại tiên sinh đừng trách hần. Khi tửu hứng nổi lên mà không tiền bạc, mùi vị đó thật không dễ chịu chút nào.”

Mai Đại tiên sinh cũng cười: “Nếu vậy, thì ra Lý huynh cũng là người trong tửu đạo?”

Lý Tầm Hoan cười: “Thiên tử hô lai bất thượng thuyền. Tự đạo thần thị tửu trung tiên. Ha ha! Thiên tử kêu réo cũng chẳng lên thuyền. Ta đây say mèm mới giống thần tiên.”

Mai Đại tiên sinh cười: “Hay lắm, hay lắm! Kỳ Hạc! Người ngừng tay, đừng rửa hoa mai nữa. Mau mau đào hai hũ rượu Trúc Diệp Thanh lên, để ta mời Lý Thám Hoa thưởng thức.”

Lão ta vừa cười vừa vái chào, nói tiếp: “Hoa đẹp dành tặng giai nhân, rượu ngon để đãi danh sĩ. Hai hũ rượu này ta đã chôn dưới đất hai mươi năm, chỉ dành thiết đãi đại danh sĩ như Lý huynh.”

Mai Nhị tiên sinh xen vào: “Câu này nhất định không phải giả dối. Những vị khách khác, đừng nói rượu làm chi, ngay cả một hũ giấm lão cũng không cho. Nhưng hôm nay Lý huynh đến không phải để uống rượu!”

Mai Đại tiên sinh nhìn Lý Tầm Hoan một cái, mỉm cười: “Chất độc Hàn Kê Tán chỉ là chuyện nhỏ. Lý huynh cứ uống cho thỏa thích, tại hạ sẽ sắp xếp sau.”

Thảo đường bày biện cực kỳ trang nhã hài hòa. Hũ rượu Trúc Diệp Thanh đã chôn hai mươi năm tỏa mùi thơm phức.

Rượu cạn ba tuần, Mai Đại tiên sinh mới nói: “Nghe đồn bức Thanh Minh Thượng Hà Đồ trong hoàng cung là đồ giả, còn tranh thật là ở tôn phủ Lý huynh. Chẳng hay chuyện đó đúng sai thế nào?”

Hiểu ra nguyên do được tiếp đãi nồng hậu, Lý Tầm Hoan cười: “Chuyện đó không sai.”

Mai Đại tiên sinh hớn hờ: “Giả tử Lý huynh cho mượn xem qua, tại hạ sẽ cảm kích vô cùng!”

Lý Tầm Hoan nói: “Mai Đại tiên sinh đã thích, tại hạ chẳng dám khước từ. Chỉ tiếc rằng tại hạ cũng là một tên phá gia chi tử, mười năm trước gia sản khánh kiệt, cả bức họa ấy cũng về tay người khác.”

Mai Đại tiên sinh ngồi lặng như tượng đá, tựa như vừa bị đập một côn lên đầu, không ngừng chép miệng: “Đáng tiếc, đáng tiếc...”

Lão nói luôn một hơi mười mấy tiếng “đáng tiếc”, rồi vùng đứng dậy lớn tiếng kêu: “Kỳ Hạc! Đem số rượu còn thừa cất đi, Lý Thám Hoa uống đủ rồi!”

Mai Nhị tiên sinh chau mày: “Không có Thanh Minh Thượng Hà Đồ thì không có rượu uống nữa ư?”

Mai Đại tiên sinh lạnh lùng: “Hũ rượu này vốn không phải để mời!”

Lý Tầm Hoan không giận, lại còn cười. Chàng thấy lão tuy hẹp hòi lại cổ quái, nhưng tính khí trung thực, ít ra cũng không phải là nguy quân tử.

Nhưng đại hán râu nhện không nổi, nhảy dựng lên, lớn tiếng hét: “Không có Thanh Minh Thượng Hà Đồ thì cũng không có thuốc giải sao?”

Tiếng hét của hán quá lớn, khiến gian nhà chấn động tựa hồ muốn bay cả nóc.

Mai Đại tiên sinh hoàn toàn không biến sắc, vẫn lạnh lùng: “Rượu cũng không có, thì sao lại có thuốc giải?”

Đại hán râu nổi giận đùng đùng, dường như muốn nhảy sang, nhưng Lý Tầm Hoan ngăn lại, thản nhiên nói: “Mai Đại tiên sinh vốn không quen biết, dĩ nhiên không cần tặng thuốc giải cho chúng ta. Chúng ta đã được thưởng thức mỹ tửu rồi, sao lại còn thất lễ với chủ nhân?”

Đại hán dụ giọng: “Nhưng... thiếu gia... thiếu gia...”

Lý Tầm Hoan xua tay một cái, rồi chấp tay tươi cười: “Tiếc rằng cuộc gặp gỡ nào cũng có lúc chia tay. Tại hạ xin cáo lui vậy!”

Nào ngờ Mai Đại tiên sinh quay lại hỏi: “Người không cần thuốc giải nữa ư?”

Lý Tầm Hoan lắc đầu: “Vật có chủ, tại hạ trước nay không thích nài xin.”

Mai Đại tiên sinh lại hỏi: “Nếu người không có thuốc giải thì tính mạng như ngàn cân treo sợi tóc. Người có biết không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Sinh tử hữu mạng, tại hạ vốn không để ý.”

Mai Đại tiên sinh trở mắt nhìn Lý Tầm Hoan một hồi, dịu giọng nói: “Không sai. Cả Thanh Minh Thượng Hà Đồ mà người cũng tặng cho người khác, còn nói gì đến sinh mạng bản thân? Người được như thế, thiên hạ khó tìm.”

Đột nhiên lão lớn tiếng: “Kỳ Hạc! Đem rượu ra đây!”

Đại hán râu vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, lên tiếng hỏi: “Còn thuốc giải thì sao?”

Mai Đại tiên sinh trừng mắt, lạnh lùng: “Đã có rượu, sao lại không có thuốc giải?”

7 - Đánh nhằm con của người xưa

Tiệc rượu vừa tàn, thuốc giải cũng bắt đầu công hiệu. Không đầy sáu giờ sau, Lý Tầm Hoan cảm thấy khí lực dần dần hồi phục.

Trời đã hừng sáng. Đại hán râu đã thức trắng đêm, nhưng vì vui vẻ nên tinh thần sảng khoái, chỉ hơi đau đầu vì uống rượu.

Mai Nhị tiên sinh hai tay ôm đầu, than thở: “Đáng chết, đáng chết! Trời lại sáng rồi.”

Đại hán râu hỏi: “Trời sáng thì có gì là không tốt?”

Mai Nhị tiên sinh thở ra: “Ta uống rượu chỉ sợ trời sáng. Trời chưa sáng thì uống bao nhiêu cũng không sao, nhưng trời vừa sáng là nhức đầu, không sao uống nổi!”

Lý Tầm Hoan đang nhắm mắt dưỡng thần, cũng bật cười: “Chẳng riêng tiên sinh như thế, đó là bệnh chung của người uống rượu.”

Mai Nhị tiên sinh nói: “Đã thế, nhân lúc trời chưa sáng hẳn, chúng ta cạn thêm vài ly nữa đã.”

Lý Tầm Hoan cười nói: “Ngươi ẩm như thế, e rằng Mai Đại tiên sinh phải đau lòng!”

Mai Nhị tiên sinh cười lớn: “Vì thế mà lão đã trốn biệt vào phòng. Mắt không thấy thì tâm cũng đỡ phiền.”

Uống xong ly rượu, Lý Tầm Hoan lại gập mình ho rũ rượi.

Mai Nhị tiên sinh chăm chú nhìn, hỏi: “Chứng ho này có từ bao lâu?”

Lý Tầm Hoan nói: “Khoảng mười năm.”

Mai Nhị tiên sinh chau mày: “Lẽ ra ngươi nên bỏ rượu. Bệnh ho làm yếu

phối, uống rượu e rằng...”

Lý Tâm Hoan cười: “Hại phối? Ta còn có phối để mà yếu ư? Phối ta đã nát cả rồi!”

Chàng đột ngột ngừng nói, ánh mắt lóe lên, trầm giọng: “Lại có khách ghé thăm.”

Mai Nhị tiên sinh biến đổi nét mặt, nói: “Khách đến đây vào lúc nửa đêm, nhất định không phải khách của lão Đại. Chỉ sợ lại có người đến tìm ta.”

Đến lúc này Mai Nhị tiên sinh mới thoáng nghe tiếng bước chân nhẹ nhàng ở ngoài nhà vọng lại, không chỉ một người.

Một thanh âm cất lên: “Không biết đây có phải là Mai Hoa Thảo Đường chăng?”

Qua một lúc, nghe tiếng Mai Đại tiên sinh ở phòng khách vang lên: “Nửa đêm đến nhà, chẳng hay là trộm hay là cướp?”

Có tiếng trả lời: “Tại hạ đến để bái kiến, không phải trộm cướp, có chút lễ mọn kính dâng.”

Mai Đại tiên sinh cười lạnh: “Nửa đêm đến tặng quà, hiển nhiên không có hảo ý, xin chư vị trở về là hơn.”

Người ấy cười: “Đã thế, tại hạ chỉ còn cách mang bức họa của Vương Ma Khiết trở về.”

Mai Đại tiên sinh lạc giọng hỏi: “Vương Ma Khiết ư?”

Chưa dứt lời, cửa đã hé mở.

Mai Nhị tiên sinh khẽ chau mày: “Bọn này đã hiểu tính khí lão Đại, chọn đúng lễ vật đến viếng, tất có yêu cầu gì đây. Chúng ta ra xem thử là nhân vật thế nào.”

Nhưng lão không ra xem, chỉ mở hé cửa để nhìn.

Bọn đó gồm ba người. Một người nhỏ con, tuổi trạc tam tuần, ánh mắt lạnh lợi, tay bưng một hộp gỗ dài dài.

Người thứ hai sắc diện trầm trọng, râu dài quá ngực, khoác trường bào đỏ tía thêu hoa lớn, ánh mắt rất có thần, mới nhìn cũng biết là người quen chỉ huy.

Người thứ ba là một chú bé trạc mười tuổi, khuôn mặt bầu bĩnh, đôi mắt tròn xoe, áo cánh màu đỏ có viền lông thỏ trắng, trông rất giống y phục của tượng Hồng Hải Nhi thường thấy.

Trừ chú bé ra, vẻ mặt hai người kia đang lo lắng.

Hán tử lạnh lợi cầm hộp gỗ, vừa bước vào đã cúi mình cười nói: “Bức họa này chủ nhân ta mua rất đắt, đã được nhiều danh gia công nhận là bản thực, xin Mai Đại tiên sinh xem thử.”

Ánh mắt Mai Đại tiên sinh không rời chiếc hộp nhưng miệng lại đáp: “Không có công thì không dám nhận thưởng. Chẳng hay các vị cần gì?”

Người ấy cười: “Tại hạ xin Mai Đại tiên sinh chỉ cho phương pháp để tìm Mai Nhị tiên sinh.”

Mai Đại tiên sinh lập tức thở phào, tươi tỉnh đáp: “Chuyện đó dễ lắm.”

Lão ta vừa đón lấy cái hộp vừa kêu lớn: “Lão Nhị ra đây, có người tìm người.”

Mai Nhị tiên sinh lắc đầu thở ra: “Hừ! Có Vương Ma Khiết thì cả huynh đệ cũng không màng.”

Lão già áo tía và hán tử lạnh lợi vừa gặp Mai Nhị tiên sinh là mừng ra mặt. Nhưng chú bé Hồng Hải Nhi chau mày nhìn Mai Nhị tiên sinh hỏi: “Một tên bản thủ như người mà biết trị bệnh ư?”

Mai Nhị tiên sinh cười hì hì: “Bệnh nặng thì trị không khỏi, bệnh nhẹ thì trị không chết, bệnh vừa vừa thì phải ráng sức.”

Lão già áo tía hình như sợ chú bé nói vậy, đằng hắng rồi cất tiếng: “Chúng ta ngưỡng mộ danh tiếng diệu thủ hồi xuân của tiên sinh đã lâu, cho nên cố mời

cho được. Bất luận tiền chẩn mạch bao nhiêu cũng xin trao trước.”

Mai Nhị tiên sinh cười: “Té ra cả tính khí của ta chư vị cũng tường tận. Nhưng chư vị không sợ ta lấy tiền rồi chạy trốn sao?”

Lão già áo tía trầm mặt xuống, lặng thinh, nhưng ánh mắt rõ ràng đang nói: Người có chạy đằng trời!

Hán tử lạnh lợi cười nói: “Nếu tiên sinh bằng lòng, ngoài tiền chẩn mạch trả trước, sau này lại còn hậu tạ.”

Mai Nhị tiên sinh nói: “Ngoài tiền chẩn mạch trả trước, các vị có biết cái lệ ba điều không trị của tại hạ chẳng? Kẻ cướp bất trị, kẻ trộm bất trị...”

Hán tử nhỏ con ngắt lời: “Xin giới thiệu với tiên sinh, kẻ hèn Ba Anh này chỉ là hạng vô danh tiểu tốt, nhưng chủ nhân ta, Tần Hiếu Nghĩa lão gia là một hiệp khách tiếng tăm lừng lẫy giang hồ, chắc tiên sinh cũng đã từng nghe!”

Mai Nhị tiên sinh nhướng mắt: “Có phải Thiết đảm chẩn bát phương Tần Hiếu Nghĩa không?”

Ba Anh đáp: “Vâng, chính lão gia ta!”

Mai Nhị tiên sinh gật gù: “Ừ, danh tiếng người này cũng không nhỏ. Vài hôm nữa, chư vị lại đến đây, nếu rảnh rồi ta sẽ đi cùng một phen.”

Lão chưa dứt lời, chú bé Hồng Hải Nhi nhảy dựng lên: “Chúng ta lịch sự với tên lão lếu này làm chi? Trói quách mang về là xong.”

Ba Anh lật đật kéo tay cậu bé lại, cười dàn hòa: “Nếu bệnh nhân không trầm trọng thì để lại đôi ba ngày cũng chẳng sao. Nhưng bệnh tình đang nguy kịch, đừng nói vài ba ngày, vài ba giờ e cũng đã không kịp!”

Mai Nhị tiên sinh hỏi: “Bệnh nhân của các người quan trọng, hay bệnh nhân của ta ở đây quan trọng?”

Ba Anh hỏi: “Tiên sinh đang có bệnh nhân ở đây ư?”

Mai Nhị tiên sinh gật đầu: “Không sai. Chưa trị lành bệnh cho hãn, ta chưa đi

được.”

Ba Anh ngập ngừng: “Nhưng... nhưng bệnh nhân của bọn tại hạ là Tần đại thiếu gia, cũng là đệ tử tục gia độc nhất của chương môn Thiếu Lâm.”

Mai Nhị tiên sinh cũng nhảy chồm lên: “Con của Tần Hiếu Nghĩa thì sao? Đệ tử tục gia của chương môn Thiếu Lâm thì sao? Chẳng lẽ mạng hãn đáng giá hơn mạng bệnh nhân của ta?”

Tần Hiếu Nghĩa mắt như đồ lửa, nhưng vẫn đứng yên không nói. Hồng Hải Nhi đảo tròn đôi mắt: “Nếu bệnh nhân ở đây chết thì sao?”

Mai Nhị tiên sinh cười lạnh nhạt: “Nếu hãn chết thì dĩ nhiên không cần ta trị nữa. Tiếc là hãn không chết nổi đâu!”

Hồng Hải Nhi cười khẩy một tiếng: “Chưa chắc!”

Vừa nói dứt, chú bé vụt bắn mình vào gian nhà kế bên, thân pháp nhanh như một mũi tên khiến đại hán râu cũng kinh ngạc. Ba Anh khẽ liếc Tần Hiếu Nghĩa, cả hai không ngăn cản gì.

Vừa vào bên trong, Hồng Hải Nhi nhìn chăm chăm Lý Tâm Hoan, lớn tiếng hỏi: “Người chính là gã bệnh nhân đó ư?”

Lý Tâm Hoan cười: “Tiểu huynh đệ, chẳng lẽ người muốn ta chết sớm à?”

Hồng Hải Nhi trợn mắt: “Hoàn toàn không sai. Người chết rồi thì thẳng cha bắn thiêu đó mới chịu đi trị bệnh cho Tần đại ca.”

Cậu bé vừa nói vừa vung tay áo, trong tay áo phóng ra ba mũi tụ tiễn nhỏ xíu hướng thẳng vào mặt và yết hầu Lý Tâm Hoan, nhanh đến kỳ lạ, chính xác đến kỳ lạ, kinh lực lại rất uy mãnh.

Không thể ngờ một cậu bé chưa tới mười tuổi lại có tâm tính ác độc và thủ pháp ghê gớm như thế. Nếu không phải Lý Tâm Hoan mà là một người nào khác, e rằng phải bỏ mạng dưới ám khí của nó.

Lý Tâm Hoan vừa đưa tay ra thì ba mũi tụ tiễn đã nằm gọn trong tay, chau mày nói: “Trẻ con mà đã ác độc như thế, lớn lên sẽ ra sao?”

Hồng Hải Nhi cười lạnh: “Người đừng tưởng có công phu dùng tay không bắt tụ tiễn thì có thể giáo huấn ta.”

Cậu bé nhảy vọt lên một cái, trên tay đã có cặp đoản kiếm sáng loáng, chưa dứt lời đã hướng về Lý Tầm Hoan xuất liên tiếp bảy chiêu.

Đứa nhỏ này thân thủ linh hoạt, biến chiêu nhanh chóng, xuất thủ lại tàn độc khác thường, dù người lặn lội giang hồ nhiều năm cũng chưa chắc sánh bằng. Mỗi chiêu thức đều như xuất ra bằng một mối thâm thù đại hận, chỉ muốn mỗi chiêu đâm cho đối phương thủng một lỗ to.

Lý Tầm Hoan thở dài: “Xem ra cậu bé này lớn lên sẽ là một tên Âm Vô Cực!”

Gã đại hán chau mày: “Âm Vô Cực nổi danh là Huyết Kiếm nhưng không sát hại kẻ vô tội, còn cậu bé này...”

Hồng Hải Nhi cười lạnh: “Âm Vô Cực là cái thá gì? Lúc bảy tuổi ta đã từng giết người. Còn hẳn?”

Lý Tầm Hoan vẫn ngồi yên một chỗ, còn cậu ta vùng đoản kiếm càng đánh lại càng ác độc, càng thâm hiểm hơn, nhưng không tài nào đả thương đối thủ.

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Nó nói không sai. Âm Vô Cực lúc còn trẻ cũng không ác độc bằng nó!”

Gã đại hán trầm giọng: “Tên oắt con này lớn lên sẽ là họa lớn của võ lâm! Hay là...”

Lý Tầm Hoan chép miệng: “Ta thật tình không nỡ...”

Hồng Hải Nhi đánh ngót trăm chiêu vẫn không hạ thủ được, biết rằng hôm nay gặp phải nhân vật khó đối phó, tức đến đỏ mắt, nghiêng rằng: “Các người có biết thân phụ ta là ai không? Các người mà động đến sợi tóc ta, nếu không bị loạn đao phanh thây thì cũng bị chém làm tám khúc.”

Lý Tầm Hoan trầm mặt: “Như vậy nghĩa là người dám giết người, chứ kẻ khác không dám đả thương người ư?”

Hồng Hải Nhi vênh mặt: “Người có gan lớn thì giết ta đi, chẳng thành vấn đề!”

Trầm ngâm một lúc, Lý Tầm Hoan nói thật chậm: “Lúc này ta vẫn chưa muốn ra tay, vì ta thấy người còn nhỏ dại, nếu có người nghiêm dạy, có thể thành người hữu dụng. Bây giờ, nhân lúc ta chưa đổi ý, người hãy lui ra!”

Hồng Hải Nhi tự biết mình khó mà đắc thủ, liền thu kiếm lại thở hỗn hển, cất tiếng hỏi: “Võ công của người khá lắm. Người là ai? Tại sao trước nay ta chưa gặp người?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Người hỏi danh tính ta, không lẽ còn muốn phục thù hay sao?”

Hồng Hải Nhi cười đầy vẻ ngậy thơ: “Người đã tha mạng ta, sao ta còn dám phục thù? Ta phục người lắm. Ta đã tấn công tới một trăm lẻ bảy kiếm, thế mà người vẫn ngồi yên không nhúc nhích.”

Ánh mắt Lý Tầm Hoan sáng lên, cười hỏi: “Người muốn học không?”

Cậu bé cả mừng: “Người chịu thu ta làm đệ tử à?”

Lý Tầm Hoan cười: “Nếu ta có thể thay thân phụ người dạy dỗ và quản thúc người, thì sau này người còn có thể trở thành người tốt.”

Không đợi Lý Tầm Hoan nói dứt, Hồng Hải Nhi đã phục xuống đất, lên tiếng: “Xin sư phụ nhận của đệ tử một lạy.”

Chữ “lạy” vừa ra khỏi miệng, ba vệt sáng từ sau lưng nó vút ra. Đó chính là Cẩn Bối Đề Đầu Hoa Trang Cung, chế tạo rất tinh xảo.

Rõ ràng toàn thân cậu bé đều là ám khí.

Bây giờ Lý Tầm Hoan mới thật sự cả kinh. Nếu chàng không có cái phản xạ của một người đánh quen trăm trận, thì lần này chắc hẳn sẽ trọng thương bởi tay đứa trẻ ác độc này.

Hồng Hải Nhi ám toán vẫn không trúng, lại nhảy vọt tới, hét lên: “Người là cái thứ gì mà đòi thay thân phụ dạy dỗ ta? Người không đáng thu nhận đồ đệ

như ta!”

Đại hán râu xồm nghiêm mặt quát lớn: “Thằng nhãi này ác độc bẩm sinh, tâm tính sài lang, để lại không được đâu.”

Lý Tầm Hoan thở dài, phất nhẹ cánh tay.

*

* *

Biết Hồng Hải Nhi định giết người, nhưng Ba Anh và Tần Hiếu Nghĩa vẫn điềm nhiên, đứng yên không động đậy.

Mai Đại tiên sinh chỉ lo nhìn ngắm bức họa say mê, không màng tới mọi thứ xung quanh.

Mai Nhị tiên sinh chớp mắt: “Đứa nhỏ đó định giết người, chẳng lẽ các người không quan tâm tới?”

Ba Anh xòe hai bàn tay ra, lớn tiếng cười: “Thật tình, chuyện của cậu bé ấy không ai quản được!”

Mai Nhị tiên sinh cười lạnh: “Nhưng nếu đứa nhỏ ấy bị giết thì sao?”

Ba Anh cười nhưng không đáp.

Mai Nhị tiên sinh lại nói: “Các người yên tâm như thế, rõ ràng cho rằng võ công đứa trẻ ấy không tồi, chỉ giết người chứ không bị người giết, phải thế không?”

Nhìn không nổi, Ba Anh bật cười: “Võ công cậu ta rất khá, đã đánh thắng nhiều cao thủ giang hồ. Huống hồ cậu ta có một thân mẫu tốt, lại có một thân phụ còn tốt hơn. Người nào đã bại thì đành chịu thôi!”

Mai Nhị tiên sinh hỏi: “Thân phụ nó không quản thúc được nó hay sao?”

Ba Anh hỏi lại: “Có một đứa con thông minh như thế, thân phụ nào lại nhẫn tâm quản thúc quá nghiêm?”

Mai Nhị tiên sinh cau mặt: “Không sai. Thân phụ nó thấy con giết người, không chừng cũng mắng mấy câu, nhưng trong lòng vui vẻ. Nhưng hôm nay, gặp bệnh nhân của ta, sợ rằng nó bị xúi quẩy rồi.”

Ba Anh nhướng mắt: “Sao thế?”

Mai Nhị tiên sinh nói: “Bệnh nhân này chỉ cần nhích tay là thanh lý xong cái mạng nhỏ xiu của nó.”

Ba Anh bật cười: “Chỉ cần nhích tay là có thể kết liễu đời nó? Ta không tin! Bệnh nhân của người chẳng lẽ như Lý Thám Hoa, Tiểu Lý Phi Dao, phóng ra không trật đao nào hay sao?”

Mai Nhị tiên sinh điềm nhiên cười đáp: “Chẳng giấu gì người, bệnh nhân ấy chính là Lý Thám Hoa.”

Nghe xong, sắc mặt Ba Anh lập tức trắng bệch như tờ giấy, cười khan rồi nói: “Tiên sinh hà tất phải đùa giỡn.”

Mai Nhị tiên sinh thản nhiên đáp: “Nếu người không tin thì có thể vào trong mà xem!”

Ba Anh khựng lại, rồi lập tức xông vào trong, lớn tiếng hô: “Lý Thám Hoa! Lý đại hiệp hạ thủ lưu tình.”

Mai Nhị tiên sinh thở ra, chậm rãi nói: “Những cái đồ tự xưng là nghĩa hiệp ấy, té ra cũng chỉ có thế! Mạng con cái mình thì coi trọng, còn mạng kẻ khác thì còn thua mạng chó. Con cái mình giết người thì được, còn kẻ khác thì đừng hòng động tới nó.”

Sắc mặt nghiêm nghị nặng nề của Tần Hiếu Nghĩa chợt nở một nụ cười hiểm ác.

Nhưng lão cố gắng che giấu nụ cười đó, để có thể buông tiếng thở dài: “Nếu Lý Tầm Hoan giết đứa bé đó, e rằng hắn sẽ ân hận suốt đời.”

*

* *

Phát chiêu của Lý Tầm Hoan vừa phóng, xem ra rất thông thường chứ không có gì kỳ lạ.

Tuy Hồng Hải Nhi tuổi nhỏ nhưng khi giao đấu thì lại già dặn vô cùng. Cậu ta nhìn thấy phát chiêu của đối phương, nhưng không tránh cũng không né. Nó đoán biết đây là hư chiêu, còn sát chiêu chưa xuất ra, vì thế chỉ nghiêng mũi kiếm để thủ thế, cũng dùng hư chiêu để ứng phó.

Phát chiêu của Lý Tầm Hoan dù có biến hóa ra sao thì thế kiếm của cậu ta cũng có thể tùy nghi mà thay đổi. Nếu phát chiêu của Lý Tầm Hoan đột nhiên biến thành thực chiêu thì kiếm của cậu ta cũng có thể biến thành thực chiêu để đâm thủng bàn tay của Lý Tầm Hoan.

Chiêu thức của cậu ta quả nhiên lợi hại, cả về bộ vị, về thời gian, về lực đạo, xét về mặt nào cũng thích hợp. Những kiếm thủ trong giang hồ muốn vận dụng được chiêu thức như thế cũng không phải là nhiều. Hiển nhiên cậu ta không những được danh gia truyền thụ mà còn có thiên bẩm để luyện võ công.

Chiêu thức võ công tuy là được sư phụ truyền thụ, nhưng trong lúc giao tranh phải biết ứng biến và phán đoán. Điều này không một ai có thể truyền thụ được. Tâm cơ có linh hoạt thì vận dụng mới kỳ diệu.

Tiếc rằng hôm nay nó phải gặp một cao thủ như Lý Tầm Hoan.

Phát chiêu của Lý Tầm Hoan phóng ra, không biến hóa thay đổi gì, nhưng rất nhanh, nhanh đến mức kẻ khác khó mà tưởng tượng được.

Hồng Hải Nhi phán đoán đúng, nhưng cách đối phó của nó hoàn toàn không dùng được. Đến khi kiếm trong tay nó muốn đâm vào tay Lý Tầm Hoan, thì bàn tay Lý Tầm Hoan đã vỗ lên ngực của nó rồi.

Nhưng cậu ta không thấy đau đớn gì, chỉ nghe hơi ấm từ bàn tay của đối phương bồng bồng chạy khắp toàn thân, tựa như trong cơn giá lạnh được uống một ngụm rượu nóng.

Lúc đó tiếng hô đầy lo lắng của Ba Anh từ ngoài cửa vọng vào: “Lý đại hiệp hạ thủ lưu tình...”

Khi Ba Anh vào tới nơi thì Hồng Hải Nhi đã ngã xuống đất như người say rượu vừa tỉnh dậy, toàn thân mềm nhũn, không thể vận một chút khí lực nào.

Ba Anh thất sắc, kinh hãi hô hoán: “Vân thiếu gia! Thiếu gia làm sao rồi?”

Hiển nhiên Hồng Hải Nhi cũng biết mình đã lâm nguy, khóe mắt đỏ lên, khẽ nói: “Ta... ta e rằng đã bị tên này hạ độc thủ rồi... Người mau về gọi gia gia đến báo thù cho ta!”

Nói chưa dứt câu, cậu ta đã khóc òa lên.

Ba Anh giậm chân tại chỗ, mồ hôi tuôn đầy trán.

Đại hán râu lạnh lùng nói: “Thằng ranh con đó tuy bị phế võ công nhưng mạng sống vẫn còn. Thiếu gia xuất thủ còn có chỗ lưu tình, chứ nếu là ta... Hừ!”

Ba Anh tựa hồ không nghe thấy gì nói gì.

Đại hán râu nghiêm giọng: “Nếu người muốn báo thù thì cứ việc xuất thủ đi!”

Ba Anh không nói gì, đột nhiên phục xuống lạy Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan thấy chuyện ra ngoài dự liệu, chau mày hỏi: “Chú bé này quan hệ thế nào với người?”

Ba Anh đáp: “Tiểu nhân là Ba Anh. Lý Thám Hoa không nhận ra tiểu nhân nhưng tiểu nhân nhận ra Lý Thám Hoa.”

Lý Tầm Hoan điềm đạm: “Người nhận ra ta thì tốt lắm. Nếu song thân cậu ta muốn báo thù thì hãy nói họ đến tìm ta. Bây giờ người nên nhanh chóng đưa đứa bé này về chữa trị. Nếu điều trị đúng cách, thì tuy sau này không thể động thủ đánh người, nhưng sinh hoạt không có gì trở ngại.”

Chú bé khóc òa lên, la lớn: “Tên ác độc kia! Người dám phế võ công của ta... Ta không muốn sống nữa... ta không muốn sống...”

Đại hán râu nghiêm nghị, lớn tiếng nói: “Đó chỉ là dạy người sau này đừng xuất thủ đả thương người khác bừa bãi mà thôi, không chừng vì thế mà người

sống thọ hơn. Nếu không, tâm địa độc ác, thủ đoạn tàn nhẫn như người tất phải chết yếu, đoản mạng oan uổng.”

Bên ngoài bỗng có tiếng người lạnh lùng hỏi: “Nếu vậy thì sao sát thủ vô tình Lý Thám Hoa đến nay vẫn chưa bị giết?”

Đại hán giận dữ quát lớn: “Ai đó?”

Một lão già mặt tím râu dài chậm chậm bước vào, hỏi: “Mới mười năm không gặp, Lý Thám Hoa quên mặt cổ nhân rồi ư?”

Ánh mắt Lý Tầm Hoan khẽ lay động, chau mày mỉm cười: “Thì ra là Thiết đảm chẩn bát phương Tần đại hiệp. Khó mà trách được cậu bé này hứng lên là giết người, bởi vì đã có Tần đại hiệp đỡ sau lưng thì giết ai chẳng được?”

Tần Hiếu Nghĩa cười lạnh: “Số người tại hạ giết, e không bằng phân nửa của Lý huynh.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Tần đại hiệp hà tất phải khiêm tốn như thế. Tại hạ giết người vì tính khí lạnh lùng độc ác, còn các hạ giết người là vì thể thiên hành đạo”...”

Chàng mỉm cười nói tiếp: “Nếu hôm nay cậu bé này giết được tại hạ, nhất định giang hồ sẽ không trách nó vì giành thầy thuốc mà giết người, mà nhất định sẽ ca tụng nó cùng Tần đại hiệp đã vì giang hồ mà trừ hại. Có phải thế không?”

Tần Hiếu Nghĩa rất lão luyện, rất trầm tĩnh, nhưng lúc này cũng hơi đỏ mặt.

Hồng Hải Nhi càng nghe càng ngơ ngác, đến lúc này bỗng buột miệng khóc ré lên: “Tần lão bá! Sao lão nhân gia chưa chịu ra tay báo thù cho tiểu đệ?”

Tần Hiếu Nghĩa cười lạnh: “Nếu người bị người khác đả thương, đương nhiên sẽ có người phục thù cho người. Nhưng người bị Lý Thám Hoa đả thương thì đành chịu thôi.”

Hồng Hải Nhi hỏi: “Tại... tại sao vậy?”

Tần Hiếu Nghĩa liếc Lý Tầm Hoan một cái, hỏi: “Người biết kẻ đả thương

người là ai không?”

Hồng Hải Nhi lắc đầu đáp: “Tiểu diệt chỉ biết hắn là một tên hung ác, lòng dạ đen tối, xuất thủ tàn độc.”

Ánh mắt Tần Hiếu Nghĩa lóe lên một tia cười ác độc, chậm rãi nói: “Đó chính là Thiên hạ đệ nhất đao Lý Tâm Hoan, cũng là bạn sinh tử chi giao của gia người.”

Lão vừa nói xong, Hồng Hải Nhi sững sờ. Lý Tâm Hoan càng sững sờ hơn, lạc giọng hỏi: “Cậu ta là con nhà ai?”

Ba Anh thở dài: “Cậu ấy là Long Thiếu Vân thiếu gia, đại công tử của Long Tiêu Vân lão gia.”

Câu nói này như sấm nổ bên tai Lý Tâm Hoan, hồn vía chàng bỗng bay mất hết.

Chàng ngồi cứng đờ như khúc gỗ, cặp mắt tinh anh cũng lạc thần như mắt người sắp chết, khóe mắt không ngớt run rẩy, mồ hôi lạnh theo sống mũi chảy xuống khóe miệng.

Sắc diện đại hán râu cũng thay đổi, mồ hôi cũng tuôn ra như mưa. Hắn hiểu rõ quan hệ giữa thiếu gia với phu phụ Lâm Thi Âm, Long Tiêu Vân. Hiện giờ Lý Tâm Hoan đã đánh trọng thương đứa con yêu của họ, nỗi đau của chàng thật khó mà tưởng tượng.

Ba Anh thở dài: “Thật không ngờ... Chỉ vì đại công tử của Tần lão gia là Ngọc diện thần quyền Tần Trọng không may bị thương trong lúc truy bắt Mai Hoa Đạo, nhờ Thánh Dược Tiểu Hoàn Đan của Thiếu Lâm mà tạm thời bảo toàn được tính mạng, nhưng vẫn nguy kịch trong sớm tối. Ai cũng biết Diệt đại phu Mai Nhị tiên sinh là đệ nhất hảo thủ trị ngoại thương trong thiên hạ, lại chuyên về trị liệu những vết thương do ám khí tà môn ngoại đạo. Vì thế Tần lão gia cố tìm kiếm tung tích Mai Nhị tiên sinh mà đến được đây. Nào ngờ, Long thiếu gia tuổi còn non nớt, hành động nóng nảy khiến tình hình trở nên nát bét.” Hắn cứ tự nói một mình, cũng chẳng cần biết là có ai nghe mình nói hay không.

Lúc này Mai Nhị tiên sinh đã hiểu được nỗi khổ tâm của Lý Tầm Hoan. Lão vội xem qua thương tích Hồng Hải Nhi rồi đưa tay chẩn mạch, sau đó đứng lên nói: “Ta bảo đảm tính mạng đứa bé này không có gì nguy kịch, sau này ăn ngủ đi lại tuyệt đối bình thường.”

Ba Anh hỏi: “Thế còn võ công?”

Mai Nhị tiên sinh lạnh lùng hỏi lại: “Tại sao nhất định phải giữ lại võ công? Chẳng lẽ sau này còn muốn nó ra tay giết người bừa bãi nữa?”

Ba Anh khựng lại hồi lâu, rồi than thở: “Mai Nhị tiên sinh chưa biết. Long tứ gia chỉ có một cậu quý tử này, mà nó còn có thiên bẩm về võ học, cho nên phu phụ Long tứ gia đều kỳ vọng nó sau này sẽ làm rạng rỡ cho gia đình. Nếu biết được đứa con yêu không còn luyện võ được, thì không hiểu phu phụ Long tứ gia sẽ khổ tâm đến thế nào.”

Mai Nhị tiên sinh lạnh lùng nói: “Bọn chúng chỉ có thể tự trách mình giáo huấn không nghiêm, dung túng cho con làm càn làm bậy, chứ còn trách ai được nữa?”

Mọi người nói gì với nhau, Lý Tầm Hoan hoàn toàn không nghe lọt vào tai.

Không hiểu vì sao, lúc này Lý Tầm Hoan lại chìm vào những hồi ức xa xăm. Kể cả những hồi ức không nên nhớ lại giữa lúc này, chàng cũng nhớ lại hết.

Chàng nhớ hôm đó là mừng bảy Tết, vì một chuyện cần, nên chưa hết Tết đã buộc phải đi ra ngoài. Hôm đó, tuyết đang rơi.

Lâm Thi Âm bày một tiệc rượu vừa phong phú vừa tinh nhã trong tiểu viện của mình để cùng Lý Tầm Hoan uống rượu ngắm tuyết.

Lâm Thi Âm sống từ thuở nhỏ đến khi trưởng thành nơi gia đình họ Lý. Thân phụ của nàng là em họ của thân phụ Lý Tầm Hoan. Hai vị lão nhân gia khi còn sinh tiền đã đính ước cho đôi trẻ, vì thế mà tình thân lại càng thân hơn.

Nhưng Lý Tầm Hoan và Lâm Thi Âm không vì tị hiềm mà xa cách như một số nam nữ thế tục. Họ không những là tình nhân mà còn là bằng hữu tâm giao.

Tuy hơn mười năm trôi qua nhưng tâm trí Lý Tầm Hoan vẫn còn nhớ rõ, rất rõ ngày ấy... Ngày ấy hoa mai nở rộ rất đẹp, nàng nở một nụ cười đã say đến ba phần, so với hoa mai còn diễm lệ hơn nhiều. Ngày ấy thật tràn đầy hạnh phúc và vui vẻ. Nhưng bất hạnh đột ngột ập xuống.

Trên đường Cam Thiểm từ quan ngoại trở về, chàng bị kẻ thù cấu kết với Quan Ngoại Tam Hung dữ tợn nhất thời ấy tấn công.

Tuy chàng giết được mười chín tên nhưng cuối cùng cũng bị trọng thương không chống đỡ được nữa, sắp mất mạng dưới Hoa Khố Lam tẩm độc của Đại hung Bốc Bá.

Lúc đó Long Tiêu Vân đến.

Long Tiêu Vân dùng ngọn ngân thương đánh Bốc Bá dạt ra, cứu được sinh mạng chàng, lại tận tình cứu chữa vết thương, hộ tống chàng về đến gia trang.

Từ đó, Long Tiêu Vân không những là ân nhân mà còn trở thành bằng hữu tốt nhất. Nhưng một ngày nọ, Long Tiêu Vân lâm trọng bệnh. Một hán tử như đúc bằng sắt, không tới nửa tháng đã trở nên yếu ớt vàng vọt, hình hài chỉ còn da bọc xương.

Lý Tầm Hoan dò xét rất lâu mới biết hẳn chỉ vì Lâm Thi Âm mà lâm bệnh. Một hán tử mình đồng da sắt mà lại khốn khổ vì ái tình, cuối cùng tương tự nhập cốt.

Hiển nhiên hẳn chưa biết Lý Tầm Hoan và Lâm Thi Âm đã có hôn ước, nên ngỏ lời thỉnh cầu Lý Tầm Hoan gả tiểu muội cho mình. Hẳn thế nguyên sẽ chăm sóc cho nàng chu đáo suốt đời suốt kiếp.

Lý Tầm Hoan làm sao đồng ý được?

Nhưng chàng cũng làm sao đành lòng nhìn ân nhân chết vì bệnh tương tự?

Hơn nữa, chàng lại càng không thể khấn cầu Lâm Thi Âm kết hôn với người khác, mà Lâm Thi Âm cũng nhất định không thể đồng ý.

Tâm trí Lý Tầm Hoan đầy mâu thuẫn, chỉ còn biết tìm quên trong men rượu, say bí tỉ năm ngày năm đêm, rồi mới hạ quyết tâm. Đó là một quyết định đau

lòng nhất của chàng.

Chàng quyết định nhường lại Lâm Thi Âm, còn chính mình rời khỏi nơi này.

Cuối cùng, chàng nhờ Lâm Thi Âm qua chăm sóc bệnh tình cho Long Tiêu Vân, còn bản thân mình lại sống buông thả, đắm mình trong hoa thiên tử địa, cả tháng không về nhà một lần.

Chàng muốn tạo cơ hội cho Long Tiêu Vân thân cận với Lâm Thi Âm.

Khi Lâm Thi Âm rửa nước mắt trước mặt mình, Lý Tầm Hoan lại cười lớn tiếng, phất tay áo bỏ đi. Lý Tầm Hoan ngày càng sa đọa sâu hơn, thậm chí đưa Tiểu Hồng và Tiểu Thúy - hai danh kỹ đất kinh thành - về nhà.

Hai năm sau, trái tim của Lâm Thi Âm cuối cùng cũng nát ra. Cuối cùng nàng đã chấp nhận Long Tiêu Vân, kẻ đã sẵn đón, lo lắng cho nàng suốt hai năm.

Kế hoạch của Lý Tầm Hoan đã thành công, nhưng thành công này đem đến cho chàng biết bao chua cay đau xót. Làm sao chàng có thể ở lại nơi đây, để cùng ai ngắm hoa thưởng tuyết như ngày nào?

Vì thế chàng đã tặng cả sản nghiệp cho Lâm Thi Âm làm của hồi môn rồi đơn độc ra đi, quyết tâm vĩnh viễn không gặp lại người xưa.

Thế mà chàng lại vừa dả thương đứa con duy nhất của họ.

Lý Tầm Hoan một mình uống cạn chén buồn, nuốt nước mắt vào lòng, chầm chậm đứng lên hỏi: “Long tứ gia đang ở đâu? Ta muốn cùng các người đến gặp ông ấy!”

Lý Viên ngày nào bây giờ đã biến thành Hưng Vân Trang, nhưng đôi câu đối ngợ bút vẫn còn trước cửa: “Nhất môn thất tiến sĩ, Phụ tử tam thám hoa”. Một nhà bảy người tiến sĩ, phụ tử ba lần thám hoa.

Nhìn đôi câu đối này, Lý Tầm Hoan nghe lòng quặn thắt, tựa như vừa trúng một cước mạnh ngay giữa ngực, không tài nào cất bước qua cổng.

Ba Anh đã bỗng Hồng Hải Nhi đi vào trong. Tần Hiếu Nghĩa cũng đã kéo

Mai Nhị tiên sinh vào cửa. Bọn gia đình ngỡ ngác nhìn chăm chăm vào Lý Tâm Hoan.

Bọn chúng hết sức lạ lùng, tại sao lại có một kẻ lạ mặt cứ đứng ngẩn ra trước cửa?

8 - *Làm sao đuổi kịp chuyện đã qua*

Đây vốn là gia viên của Lý Tầm Hoan. Nơi này, những ngày còn trẻ, chàng đã sống rất hạnh phúc, từng hưởng những vinh hiển lớn lao, từng tiễn đưa linh cữu song thân và huynh trưởng đi mai táng.

Ai có thể ngờ rằng nơi đây đã trở nên một nơi xa lạ với chàng.

Lý Tầm Hoan nở một nụ cười thiếu náo, bên tai văng vẳng những khúc ca đây về thê lương đã từng nghe.

Chàng tựa như đang gặm nhấm những nỗi bi quan của nhân sinh hợp rồi tan, lại càng cảm thấy cô đơn, bất giác chảy nước mắt.

Đại hán râu ảm đạm nói nhỏ: “Thiếu gia, vào đi.”

Lý Tầm Hoan thở dài, đau khổ cười: “Đã đến rồi thì sớm muộn cũng phải vào, có phải thế không?”

Nào ngờ hai người vừa đặt chân lên bậc tam cấp, chợt nghe tiếng quát lớn: “Người là cái thứ gì mà cả gan đi bừa vào gia trang của Long tứ gia?”

Một gã mặt rỗ, tay xách một lồng chim, mặc áo bào da dê thêu cẩm đoạn, đang bước ra chắn ngang trước mặt.

Lý Tầm Hoan chau mày: “Các hạ là...”

Gã mặt rỗ chống nạnh, lớn tiếng: “Đại gia đây là quán gia của nhà này. Con gái ta là em kết nghĩa của Long phu nhân. Người muốn gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Thì ra là thế, tại hạ xin đợi ở đây vậy.”

Gã mặt rỗ lạnh nhạt nói: “Đợi cũng không được! Trước cổng lớn của Long gia trang há để bọn người tạp nhạp đứng chơi?”

Đại hán râu phẫn nộ, nhưng cũng biết lúc này chỉ còn cách nhẫn nại.

Nào ngờ gã mặt rỗ lại lớn tiếng hơn: “Ta kêu người cút, chẳng lẽ người già điếc hay sao?”

Lý Tâm Hoan vẫn nhẫn nại được, nhưng đại hán râu thì không dần nổi nữa, đã toan bước tới giáo huấn gã mặt rỗ này. Đột nhiên phía trong có người đồng dục kêu gọi: “Tâm Hoan, Tâm Hoan! Hiền đệ đến thật ư?”

Một người mặc áo gấm sang trọng, tướng mạo đường đường, trạc tuổi trung niên, có một chòm râu dưới cằm đang bước ra.

Sắc mặt người ấy vừa hưng phấn vừa kích động, vừa gặp Lý Tâm Hoan đã dùng sức nắm chặt lấy hai vai chàng, lớn tiếng nói: “Không sai! Đúng là Lý hiền đệ. Lý hiền đệ đã về thật rồi...”

Lời chưa dứt, lệ nóng hổi đã tràn khóe mắt.

Chẳng lẽ Lý Tâm Hoan còn kìm nước mắt được nữa ư? Chàng nghẹn ngào gọi: “Đại ca...” rồi không nói nên lời nữa.

Gã mặt rỗ trông thấy cảnh tượng trên, bất giác đứng sững như trời trồng.

Long Tiêu Vân chậm rãi nói: “Lý hiền đệ... Ta nhớ người đến chết được. Ta nhớ người đến chết được...”

Chỉ một câu nói đó, Long Tiêu Vân nói đi nói lại không biết mấy lần. Sau đó, đột nhiên hắn lớn tiếng cười nói: “Huynh đệ ta gặp nhau, đáng lẽ nên vui mới phải! Tại sao cứ đứng ở đây mà chảy nước mắt như mấy bà già vậy?”

Long Tiêu Vân cười lớn, rồi vừa ôm vừa kéo Lý Tâm Hoan đi vào trong, lớn tiếng hô vang: “Mau mời phu nhân lên đây! Tất cả ra đây, tất cả ra đây để gặp hiền đệ của ta. Các người có biết đây là ai không? Ha ha! Nếu ta nói ra chắc chắn các người phải nhảy dựng lên.”

Đại hán râu nhìn vào họ, nước mắt cũng sắp chảy, không biết mình đang chua xót hay đang vui mừng.

Gã mặt rỗ bây giờ mới thở dài, vò đầu bứt tai nói: “Má ơi! Té ra là Lý Thám Hoa. Nghe nói gia tài nhà cửa này đều là của ông ta tặng cho chủ nhân, thế mà mình lại không cho ông ta vào. Ta thật đáng chết!”

Cậu nhóc Hồng hài nhi Long Thiểu Vân đang bị hơn mười gia nhân vây quanh, ngồi trên cái ghế thái sư trong đại sảnh. Cậu ta đã hiểu rõ quan hệ giữa thân phụ và Lý Tầm Hoan, nên sợ sệt không dám khóc nữa.

Khi Long Tiêu Vân khoác vai Lý Tầm Hoan đi vào đại sảnh, hai đại hán đang đứng cạnh Long Thiểu Vân nhảy vọt ra, chỉ vào mặt Lý Tầm Hoan: “Người chính là tên dám đả thương thiếu gia phải không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không sai.”

Hai đại hán đó phần nộ nói: “Hảo tiểu tử! Gan người quả là không nhỏ!”

Hai người một trái một phải hướng vào Lý Tầm Hoan xuất kích.

Lý Tầm Hoan không đánh trả. Chỉ nghe Long Tiêu Vân hét lên, đưa song chưởng ra đỡ, rồi bay lên không trung đá hai gã lẫn tuốt ra ngoài cửa, giận dữ nói: “Các người dám xuất thủ với ông ta ư? Gan của các người mới là không nhỏ! Các người có biết ông ta là ai không?”

Hai tên đại hán đều không thể tưởng tượng nổi mình đã vuốt không trúng móng ngựa, lại vuốt nhằm xuống dưới.

Một tên ôm mặt, lắp bắp: “Bọn tiểu nhân bất quá chỉ muốn thay Vân thiếu gia...”

Long Tiêu Vân càng giận dữ hơn, lớn tiếng nói: “Các người muốn làm gì? Nói cho các người biết, con của Long Tiêu Vân cũng là con Lý Tầm Hoan. Đừng nói Lý Tầm Hoan bất quá mới chỉ răn dạy nó một lần, cho dù giết chết cái thằng súc sinh ấy cũng là việc nên làm!”

Hắn đồng dục cất tiếng: “Từ nay về sau, không ai được đề cập đến chuyện ấy. Nếu ai còn nhắc đến thì chính là cố ý chống đối Long Tiêu Vân ta!”

Lý Tầm Hoan đứng cứng đờ như khúc gỗ, cũng không tự biết trong lòng đang có những mùi vị như thế nào.

Giả mà Long Tiêu Vân chửi rửa chàng, thậm chí trở mặt đuổi chàng đi, thì không chừng chàng thấy dễ chịu hơn. Nhưng Long Tiêu Vân lại trọng nghĩa

khí đến thế, chàng chỉ còn hồ thẹn, ảm đạm nói: “Đệ... đệ thật sự không biết.”

Long Tiêu Vân vỗ vỗ trên vai chàng, cười nói: “Hiền đệ! Người đối tính thành yếu đuối như thế này từ lúc nào vậy? Thằng súc sinh đó bị mấu thân nuông chiều quá mà sinh hư, đáng lẽ ta không nên truyền thụ võ công cho nó.”

Hắn lớn tiếng hô: “Các người mau mau qua đây, mau mau bày tiệc! Trong bọn người, ai có thể tiếp hiền đệ của ta say một bữa thỏa thích, thì ta lập tức tặng cho năm trăm lạng bạc.”

Trong đại sảnh đa số là bọn giang hồ lãng tử. Vô số ánh mắt chợt sáng hẳn lên, đây vẻ thèm thuồng, hướng về Lý Tầm Hoan để vấn an và cười câu hòa. Đột nhiên trong nội đường có tiếng người nói: “Mau vén màn lên, phu nhân ra đây rồi.”

Gã đồng tử đứng trước cửa vén rèm cửa lên, Lâm Thi Âm từ bên trong bước ra.

*

* *

Cuối cùng, Lý Tầm Hoan gặp lại Lâm Thi Âm.

Lâm Thi Âm không phải là một mỹ nhân hoàn toàn không có khuyết điểm, nhưng không ai có thể nói nàng không phải là một mỹ nhân.

Sắc mặt của nàng quá trắng, thân thể quá mảnh mai. Ánh mắt nàng thật sáng, nhưng có thể bị chê là hơi lạnh nhạt. Nhưng dù sao, phong tư của nàng, khí chất của nàng vẫn không có ai so sánh được.

Bất cứ trong tình huống nào, nàng cũng toát ra một mê lực đặc biệt. Bất cứ ai nhìn nàng một lần đều không làm sao quên được.

Gương mặt này đã hiện lên trong mộng của Lý Tầm Hoan không biết bao nhiêu ngàn, bao nhiêu vạn lần rồi. Mỗi lần lại thấy nàng chập chờn xa cách, như ẩn như hiện, lãng đãng, lơ mơ. Khoảng cách giữa Lý Tầm Hoan và nàng đã quá xa xôi, xa xôi đến mức không thể với tới được, dù chỉ là trong mộng.

Cứ mỗi lần trong mộng mà Lý Tâm Hoan muốn ôm chặt nàng, đột nhiên lại thức tỉnh. Những lúc như thế, Lý Tâm Hoan chỉ có cách nằm nhìn ra cửa sổ tối đen để run rẩy, để đau khổ chờ trời sáng. Nhưng đến khi trời sáng thì chàng vẫn tiếp tục đau khổ như thế, cô đơn như thế.

Giờ đây thì người trong mộng đã thực sự xuất hiện ngay trước mặt chàng, thậm chí chỉ cần giơ tay ra thì có thể chạm tới. Chàng biết đây không còn là mộng nữa.

Nhưng chàng làm sao có thể giơ tay ra?

Bây giờ chàng lại hy vọng đây cũng là một giấc mộng, vì thực tế lại tàn ác hơn mộng rất nhiều. Chàng muốn chạy trốn nhưng không có cách nào chạy trốn, chỉ còn nụ cười là giấu giếm những nỗi đau khổ trong lòng. Lý Tâm Hoan miễn cưỡng cười, gọi: “Đại tẩu!”

Người hôn thê, người tình nhân trong mộng, mà khi giáp mặt nhau thì lại là “Đại tẩu”.

Đại hán râu quay mặt qua chỗ khác, không dám nhìn tiếp nữa. Chỉ có hăn mới biết được hai tiếng “Đại tẩu” từ cửa miệng của Lý Tâm Hoan gọi ra đã kèm theo bao nhiêu chua cay đau khổ. Hăn không biết nếu bản thân mình rơi vào tình huống như Lý Tâm Hoan, có thể đủ dũng khí để hô lên hai tiếng “Đại tẩu” không, có tiếp nhận nỗi những đau khổ sâu đậm như thế hay không.

Nếu hăn không quay đầu nhìn ra tuyết rơi ở ngoài vườn, chỉ sợ rằng cũng đã rơi lệ!

Nhưng Lâm Thi Âm lại không nghe thấy tiếng chào hỏi đó. Tâm trí của nàng đang đặt hết vào đứa con.

Vừa thấy mặt mẹ, cậu bé chột ré lên, nhảy vào lòng mẹ, vừa khóc rống vừa kể lể: “Mẫu thân... Con không luyện võ được nữa, con đã trở thành tàn phế. Con làm sao sống tiếp được đây?”

Lâm Thi Âm ôm chặt lấy nó: “Ai... ai đã làm cho con phải như thế?”

Hồng Hải Nhi nói: “Chính là hân.”

Lâm Thi Âm nhìn theo hướng chỉ tay của nó, tia mắt cuối cùng cũng đã chạm vào Lý Tầm Hoan.

Nàng nhìn sững vào Lý Tầm Hoan như nhìn một người xa lạ, chưa từng quen biết. Nhưng ngay sau đó, trong ánh mắt của nàng lộ ra một vẻ oán hận, nói gần từng chữ: “Là người? Chính là người đã thương con ta?”

Lý Tầm Hoan chỉ thản nhiên gật đầu.

Không ai biết được sức mạnh tinh thần nào đang chờ chàng. Chàng vẫn chưa quỵ xuống trước những câu nói như chùy sắt nện vào đầu...

Lâm Thi Âm nhìn vào mắt chàng không chớp mắt, cắn môi nói: “Được lắm! Ta đã biết người không thể cho ta sống một cách vui vẻ. Một chút hạnh phúc cuối cùng của ta, người cũng đang tâm hủy hoại. Người...người...”

Long Tiêu Vân đằng hắng một tiếng để ngắt lời nàng, lớn tiếng nói: “Muội không nên đối xử với Lý đệ như vậy. Việc này không thể trách Lý đệ, hoàn toàn là do Vân nhi tự gây họa cho mình. Làm sao lúc đó Lý đệ biết nó là con của chúng ta?”

Hồng Hải Nhi đột nhiên lớn tiếng nói: “Hân biết! Hân đã biết lâu rồi. Thật ra hân không đủ sức đã thương con, nhưng khi con nghe nói hân là bằng hữu của song thân thì dừng tay lại. Nào ngờ hân lại thừa cơ phóng chưởng ám toán!”

Đại hán râu giận dữ đến nỗi các mạch máu trên đầu đập nghe giần giật, muốn vỡ tung.

Còn Lý Tầm Hoan lại hoàn toàn không có ý biện minh.

Bất luận đau khổ có lớn đến đâu, chàng cũng có thể gánh chịu. Chẳng lẽ chàng lại mặt đỏ tía tai tranh luận với một đứa bé hay sao?

Long Tiêu Vân mắng lớn: “Súc sinh! Người còn dám nói láo ư?”

Hồng Hải Nhi khóc rống lên: “Con không nói láo... Mẫu thân! Con thật sự

không nói láo mà!”

Long Tiêu Vân phần nộ định kéo Hồng Hải Nhi qua, nhưng Lâm Thi Âm đã cản trước mặt hắn: “Huynh còn muốn làm gì nó nữa?”

Long Tiêu Vân giẫm chân nói: “Thằng súc sinh này hư đốn quá rồi. Nếu ta không trừ bỏ nó thì còn gì là thể diện nữa?”

Sắc mặt trắng bạch của Lâm Thi Âm vì phần nộ mà lộ ra một chút màu đỏ, cũng lớn tiếng trả lời: “Thế thì giết luôn ta đi cho xong!”

Ánh mắt của nàng xoáy vào Lý Tầm Hoan, cười lạnh nhạt: “Dù sao thì các người cũng có bản lĩnh, muốn giết một đứa con nít thì dễ như trở bàn tay. Giết thêm một nữ nhân nữa thì cũng có sao đâu?”

Long Tiêu Vân nhìn lên trời thở dài một tiếng, giậm chân: “Thi Âm! Tại sao muội lại có thái độ vô lý đến thế?”

Lâm Thi Âm mặc kệ hắn, ôm chặt đứa con đi thẳng vào nhà trong. Bước đi của nàng tuy nhẹ nhàng, nhưng đã giẫm nát trái tim của Lý Tầm Hoan.

Long Tiêu Vân quay lại vỗ vai chàng, thở dài: “Tầm Hoan! Đệ đừng trách nàng nữa. Nàng vốn không phải là người không biết lý lẽ, nhưng một nữ nhân đã được làm mẹ thì sẽ có thể thay đổi đến mức không thể nói trước được...”

Lý Tầm Hoan thản nhiên nói: “Đệ biết, một người mẹ có thể vì con mà làm bất cứ chuyện gì.”

Chàng gượng cười rồi tiếp: “Dĩ nhiên đệ chưa từng làm người mẹ của một đứa con, nhưng ít ra đệ cũng đã từng làm đứa con của một người mẹ...”

*

* *

“Cử bôi tiêu sầu, sầu cánh sầu”. Nhắc chén giải sầu, sầu lại càng sầu. Câu thơ này rất nổi tiếng, nhưng không hoàn toàn chính xác.

Khi uống vừa vừa thì đúng là người ta dễ nghĩ đến những chuyện thương tâm, sâu não lại càng tăng. Nhưng đến lúc say mềm rồi thì tư tưởng và cảm giác hoàn toàn tê liệt. Như thế thì trên thế gian không còn việc gì làm cho người ta đau khổ nữa.

Lý Tầm Hoan đã thấu triệt chân lý đó, nên chàng cố uống cho say.

Uống cho say vốn không phải là chuyện khó, nhưng một người đã có nhiều chuyện thương tâm, đã nhiều lần muốn uống say, thì uống đến say không phải dễ.

Đêm đã rất khuya.

Rượu đã cạn nhiều, mà Lý Tầm Hoan vẫn chưa thấy say chút nào. Vì thế mà chàng phát giác ra một chuyện. Mười mấy vị khách giang hồ trong tiệc rượu này đều không ai say cả. Đây thật sự là một chuyện không bình thường.

Đêm càng khuya, sắc mặt của mọi người càng trầm trọng. Ai cũng thỉnh thoảng ngoái cổ nhìn ra ngoài như chờ đợi một người nào đó.

Bỗng nhiên nghe thấy tiếng trống điểm canh. Đã canh ba rồi.

Sắc diện của mỗi người cũng thay đổi từ từ. Có người kinh ngạc hỏi: “Đã canh ba rồi, mà sao Triệu đại gia chưa về đến đây?”

Lý Tầm Hoan chau mày: “Triệu đại gia là ai? Hình như các vị đợi người ấy rồi mới chịu uống rượu phải không?”

Một người cười, lên tiếng: “Không giấu gì Lý Thám Hoa, nếu Triệu đại gia chưa về thì quả thật bọn tại hạ không thể uống rượu tiếp được.”

Một người khác nói: “Triệu đại gia được xưng tụng là Thiết diện vô tư Triệu Chính Nghĩa, cũng chính là đại ca kết nghĩa của Long tứ gia nhà ta. Chẳng lẽ Lý Thám Hoa còn chưa biết hay sao?”

Lý Tầm Hoan nâng chén cười: “Mười năm không gặp, không ngờ đại ca đã kết nghĩa huynh đệ với nhiều hào kiệt nổi tiếng giang hồ. Tiểu đệ mời đại ca một chén.”

Mặt Long Tiêu Vân hơi đỏ, gượng cười theo: “Huynh đệ của ta, cũng là huynh đệ của đệ. Vậy ta cũng mời Lý đệ một chén.”

Lý Tầm Hoan nói: “Chuyện đó nghe cũng có lý, không ngờ tiểu đệ lại có thêm mấy vị huynh trưởng. Nhưng không hiểu vị đại anh hùng này có chịu nhận con người xui xẻo như tiểu đệ làm huynh đệ hay không?”

Long Tiêu Vân cười ha hả: “Bọn họ mừng còn không kịp, chẳng có lý gì mà không chịu nhận.”

Lý Tầm Hoan nói: “Chỉ...”

Không biết chàng đang định nói gì, nhưng khi nói ra đến miệng thì lại thay đổi, cười nói tiếp: “Triệu đại gia nổi tiếng Thiết Diện Vô Tư, nghe nói ông ta mấy năm mới cười một lần. Nếu ông ta đến, đệ e rằng sẽ hoảng sợ đến không thể uống tiếp nữa. Không ngờ chư vị lại chờ Triệu đại gia đến mới chịu uống rượu.”

Trầm ngâm một lúc, Long Tiêu Vân chợt nghiêm mặt, nói với Lý Tầm Hoan: “Mai Hoa Đạo đã tái xuất giang hồ.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Việc này đệ cũng đã nghe qua.”

Long Tiêu Vân hỏi: “Nhưng hiền đệ có biết lúc này Mai Hoa Đạo đang ở đâu không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Nghe nói người này hành tung rất là kỳ lạ...”

Long Tiêu Vân lại cắt lời chàng: “Đúng, hành động của hắc ẩn hiện khó lường. Nhưng ta biết hiện hắc có mặt tại Bảo Định Thành, không chừng ở gần đây cũng nên.”

Câu nói này làm mọi người không hện mà đều so vai lại, lò sưởi đang cháy hừng hực cũng không cản nổi khí lạnh từ bên ngoài ùa vào.

Lý Tầm Hoan bất giác đổi sắc mặt: “Hắc đã lộ diện ở đây rồi sao?”

Long Tiêu Vân đáp: “Đúng. Đại công tử của Tần Hiếu Nghĩa hôm qua đã bị thương trong tay hắc.”

Lý Tầm Hoan chau mày hỏi: “Hắn hạ thủ ở đâu?”

Long Tiêu Vân nói từng chữ, từng chữ: “Chính tại hậu viện nhà ta, trong rừng mai trước Lãnh Hương Tiểu Trúc.”

Lý Tầm Hoan rùng mình, lại hỏi: “Hắn có đả thương ai nữa không?”

Long Tiêu Vân nói: “Có lẽ hiền đệ chưa rõ. Tên này mỗi đêm chỉ đả thương một người, và không bao giờ xuất thủ trước canh ba.”

Hắn gượng cười nói tiếp: “Tên này có thói quen giết người như thiên hạ quen uống rượu vậy, vừa quy định về thời gian vừa quy định về số lượng.”

Lý Tầm Hoan cũng cười, nhưng nụ cười đó không làm thần sắc của chàng nhẹ nhàng hơn chút nào. Trầm ngâm một chút, chàng xuống giọng hỏi: “Thế còn đêm hôm qua?”

Long Tiêu Vân nói: “Đêm hôm qua thì vô sự.”

Lý Tầm Hoan nói: “Vậy thì đối tượng ở đây có lẽ chỉ là Tần đại thiếu gia. Như vậy, từ đây về sau có lẽ hắn không đến nữa.”

Long Tiêu Vân lắc đầu đáp: “Sớm muộn gì rồi hắn cũng sẽ đến.”

Lý Tầm Hoan chau mày hỏi: “Sao vậy? Hắn có xích mích với đại ca ư?”

Long Tiêu Vân lại lắc đầu, chậm rãi nói: “Đối tượng của hắn không phải là Tần Trọng, cũng không phải là ta.”

Lý Tầm Hoan lạc giọng hỏi: “Là ai?”

Long Tiêu Vân nói: “Đối tượng của hắn là Lâm...”

Chỉ nghe đến tiếng “Lâm” là Lý Tầm Hoan tái mặt, nhưng Long Tiêu Vân không nói “Lâm Thi Âm” mà nói “Lâm Tiên Nhi”.

Lý Tầm Hoan lén lút thở ra nhẹ nhõm, hỏi lại: “Lâm Tiên Nhi ư? Đó là ai?”

Long Tiêu Vân cười to: “Hiền đệ! Luôn cả Lâm Tiên Nhi mà hiền đệ cũng

không biết, quả là hiền đệ đã già rồi. Nếu mười mấy năm trước, e rằng không ai biết rõ hơn hiền đệ.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nói như vậy, người ấy không thể không là một mỹ nhân.”

Long Tiêu Vân nói: “Nàng là một mỹ nhân, hơn nữa còn được thiên hạ công nhận là Vô lâm đệ nhất mỹ nhân. Không biết bao nhiêu thiếu hiệp phong lưu trong giang hồ đã vì nàng mà điên đảo thần hồn!”

Hắn chỉ vào mấy người ngồi trong tiệc, cười lớn: “Hiền đệ tưởng các vị này vì thể diện của ta mà đến ư? Nếu không có Lâm Tiên Nhi ở đây, cho dù ngày nào ta cũng đãi tiệc yến sào, chưa chắc đã có ai thèm chiêu cố.”

Nhiều người đỏ mặt, nhất là hai vị thiếu niên áo gấm lại càng đỏ dử dội.

Long Tiêu Vân vỗ vỗ vai hai người đó rồi lại cười nói: “Kể ra thì chư vị cũng may mắn nên bây giờ mới còn hy vọng. Nếu như Lý đệ ta trẻ lại mười tuổi, thì không đến phần của chư vị đâu.”

Lý Tầm Hoan cũng cười lớn: “Đại ca cho rằng đệ đã già thật rồi ư? Người già, nhưng lòng chưa già đâu.”

Ánh mắt Long Tiêu Vân lóe lên, cười nói: “Không sai, không sai! Một chút cũng không sai. Những kẻ ngớ ngẩn trông với áo tiểu thư tuy rằng còn nhiều hơn kiến, nhưng không ai có hy vọng bằng hiền đệ.”

Lý Tầm Hoan cười khố: “Chỉ tiếc rằng đệ đã bị ngâm trong hũ rượu suốt mười năm rồi, bản lãnh không còn được như trước nữa !”

Nắm chặt tay Lý Tầm Hoan, Long Tiêu Vân nói: “Hiền đệ còn chưa biết, vị Lâm cô nương ấy chẳng những đẹp như thiên tiên mà lại rất có chí khí. Nàng không chịu ờng ai cả, tuyên bố với thiên hạ rằng ai trừ khử được Mai Hoa Đạo thì cho dù là một ông già vừa mặt rỗ vừa thọt chân cũng có thể cưới nàng làm vợ.”

Lý Tầm Hoan nói: “E rằng vì nguyên nhân đó mà Mai Hoa Đạo nhất quyết trừ khử nàng.”

Long Tiêu Vân nói: “Đúng thế. Đêm hôm qua chắc là Mai Hoa Đạo đến Lãnh Hương Tiểu Trúc để tìm nàng, không dè Tần Trọng lại ở đó, làm con ma chết thay...”

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan chớp lên, rồi nói: “Có lẽ Tần đại thiếu gia cũng là một người ngớ ngẩn trông vời Lâm cô nương hay sao?”

Long Tiêu Vân cười khở: “Trước kia thì hẳn cũng có chút hy vọng, nhưng bây giờ...”

Lý Tầm Hoan nói: “Lãnh Hương Tiểu Trúc đã tịch mịch nhiều năm, có lẽ bây giờ Lâm cô nương đã mang lại nhiều náo nhiệt. Không chừng có nhiều công tử đa tình thao thức đi qua đi lại đến tận nửa đêm.”

Long Tiêu Vân hơi đỏ mặt, cười khở: “Lãnh Hương Tiểu Trúc là nơi ở cũ của hiền đệ, đáng lý ta không nên để cho ai ở đó. Nhưng.. nhưng...”

Lý Tầm Hoan cắt lời: “Nhà tranh mà được mỹ nhân chiếu cố thì cũng rạng lên, nếu cây cỏ có hiểu biết thì cũng vui vẻ không lờn được. E rằng chúng nhất quyết không cho một kẻ ho lao quay lại mà khạc nhổ lung tung.”

Ánh mắt của chàng sáng ngời, nhìn Long Tiêu Vân cười cười: “Vị Lâm cô nương ấy quan hệ như thế nào với đại ca?”

Long Tiêu Vân ho khan hai tiếng, đáp: “Nhân một cuộc hành hương tại Phố Đà Sơn mà nàng quen biết với Thi Âm. Hai người gặp nhau tâm đầu ý hợp kết làm tĩ muội, cũng giống như ta và hiền đệ vậy!”

Lý Tầm Hoan hơi khựng lại: “Cha của nàng là vị quản gia khi này đệ gặp ở ngoài cổng đó ư?”

Long Tiêu Vân cười gượng: “Hiền đệ không ngờ ư? Thật sự không ai có thể tưởng tượng được người cha thế kia mà sinh được đứa con đẹp thế này. Thế mới đúng là ở trong ổ quạ lại nở ra phượng hoàng!”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chẳng lẽ vị Thiết diện vô tư Triệu đại gia cũng đi ước hẹn trợ thủ đến bảo vệ cho nàng? Triệu đại gia bây giờ cũng thay đổi, trở thành thương hương tiếc ngọc đến thế ư?”

Như không nghe thấy ý chế nhạo, Long Tiêu Vân nói: “Ngoài việc bảo vệ cho nàng, Triệu lão đại còn muốn nhân cơ hội để trừ khử Mai Hoa Đạo. Huống chi rất nhiều danh gia vọng tộc Trung Nguyên đã bỏ rất nhiều ngân lượng ra để làm phần thưởng bắt cho được hắn. Số ngân lượng đó hiện đang để ở đây. Nếu có gì thất thoát, chỉ sợ rằng không ai có thể gánh vác nổi.”

Lý Tầm Hoan nghe đến đây bỗng thay đổi sắc mặt: “Sao đại ca phải gánh vác một trọng trách như thế này chứ?”

Long Tiêu Vân thở dài: “Đã có gánh nặng thì phải có người vác chứ biết làm sao? Ta nói có đúng không?”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm một hồi lâu rồi từ từ nói: “Bây giờ đã quá canh ba. Không biết đêm nay Mai Hoa Đạo có đến hay không?”

Chàng đột nhiên đứng dậy: “Triệu đại gia chưa về, chư vị cũng ngưng uống rượu, nhân lúc rảnh rỗi tại hạ xin phép ra ngoài hóng mát, nhân tiện thăm hỏi những gốc mai bằng hữu ngày nào.”

Long Tiêu Vân chau mày: “Chắc hiền đệ không phải thăm hỏi hoa mai, mà có lẽ muốn xem Mai Hoa Đạo.”

Lý Tầm Hoan chỉ cười, không đáp.

Long Tiêu Vân hỏi: “Hiền đệ muốn một mình đi vào chỗ nguy hiểm hay sao?”

Lý Tầm Hoan vẫn cười, không đáp.

Long Tiêu Vân nhìn chàng một lúc, vùng cười lớn: “Hay lắm, hay lắm! Ta biết, nếu hiền đệ đã quyết tâm làm một chuyện gì thì không ai ngăn được. Huống chi, nếu Mai Hoa Đạo biết có Lý Thám Hoa ở đây thì e rằng hắn không dám đến nữa.”

*

* *

Những gốc mai ở vườn sau vẫn tươi tốt, hình như lại còn tươi tốt hơn mười

năm về trước. Nhưng người của vườn xưa thì sao rồi?

Người tuy vẫn giữ được cốt cách ngạo mạn giống hoa mai, nhưng người có chịu nổi sự giày vò của năm tháng hay chẳng?

Hoa tàn rồi lại nở, thế còn người thì sao? Tuổi thanh xuân đã trôi đi làm sao tìm lại được?

Lý Tầm Hoan đứng im lìm ở cạnh vườn hoa, ngơ ngác nhìn ánh đèn lập lòe ở căn lầu nhỏ xa xa.

Mười năm trước, tòa tiểu lâu này thuộc về anh ta, người trong lầu cũng thuộc về chàng, nhưng bây giờ...

Bây giờ thì tất cả đều đã trôi theo năm tháng thanh xuân, vĩnh viễn không thể đuổi theo tìm lại được. Có tìm chẳng, chỉ là một chút tâm tư đối cảnh sinh tình.

Tuy tương tư là phiền não nhưng không tương tư thì có lẽ chàng không thể sống nữa.

Bước qua khỏi cây cầu nhỏ đầy tuyết, là đến rừng mai.

Trong rừng mai, lộ ra một tiểu lâu nho nhỏ, chính là nơi mà ngày nào Lý Tầm Hoan đã luyện kiếm đọc sách.

Tiểu lâu này đối diện với một tiểu lâu khác. Ngày xưa mỗi khi tuyết rơi, chàng chỉ cần đẩy cửa sổ là gặp được ánh mắt đa tình của một cô nương đa tình ở bên kia đang nhìn sang bên này.

Nhưng bây giờ...

Tình yêu càng nồng nàn, càng mong manh...

Lý Tầm Hoan lặng lẽ thở dài, phủi tuyết trên người, lặng lẽ bước lên tiểu kiêu, bàn chân đạp nát những lớp băng. Hậu viên vắng lặng không một bóng người, không nghe được tiếng nói. Sau canh ba chính là thời gian Mai Hoa Đạo có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, còn ai dám lưu lại ở đây?

Lý Tầm Hoan chậm chậm bước vào Lãnh Hương Tiểu Trúc sau rừng mai.

Chàng không định gặp tuyệt thế mỹ nhân Lâm Tiên Nhi, vì biết rằng giờ khắc này nàng không thể còn nơi đó.

Chàng chỉ muốn nhìn lại nơi ở ngày xưa. Con người trong lúc cô đơn, chỉ muốn hướng về ngày xưa mà lưu luyến.

Đột nhiên, trong rừng mai tĩnh lặng lại phát lên một tiếng cười khe khẽ.

Lý Tầm Hoan lập tức thay đổi hẳn. Chỉ trong nháy mắt, thân thể đang biếng nhác đó như có nguồn lực từ đâu tới, nhanh nhẹn như một con thỏ, lao vút về phía có tiếng cười.

Lý Tầm Hoan nghe một tiếng la kinh hoàng của nữ nhân, nhưng tiếng la đó rất nhỏ. Rồi chàng thấy một bóng người màu trắng đang chạy trốn, lại có một bóng người màu đen đang đuổi theo. Thân hình của người áo đen rất to lớn, oai thế cũng rất kinh người. Người còn cách hai ba trượng, đã có một trận hàn phong quạt tới mặt Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan lập tức phát hiện võ công của người này tà môn ngoại đạo, vừa âm hiểm vừa cổ quái. Nhưng chưởng lực rất mạnh, không thể nghi ngờ rằng không phải là cao thủ hạng nhất trong võ lâm.

Mai Hoa Đạo!

Chẳng lẽ người này chính là Mai Hoa Đạo?

*

* *

Lý Tầm Hoan không trực tiếp đón đỡ phát chưởng này. Vạn bất đắc dĩ, chàng mới chịu lẫm phí chân lực để đấu sức với người khác mà không suy tính, vì chàng cảm thấy khí lực của mình quý trọng hơn của người khác nhiều.

Có lần Kim cương thủ Đặng Liệt say rượu đã cố ép chàng đấu chưởng, nhưng Lý Tầm Hoan đã cự tuyệt mấy lần. Đặng Liệt có hỏi tại sao chàng không chịu.

Lý Tâm Hoan đã trả lời rất hay. Chàng đáp: “Ta không phải là con bò, sao người muốn chơi trò bò húc với ta? Ta cảm thấy võ công cũng là một nghệ thuật, người không thể đạt đến cảnh giới huyền diệu, nhưng tối thiểu cũng phải tự nhiên và điềm đạm. Nếu chỉ dùng sức lực để đánh nhau thì ngu dốt chẳng khác con bò.”

Đặng Liệt là bạn của chàng, chàng có thể cự tuyệt. Nhưng hiện giờ con người này nhất quyết muốn một chưởng đánh chàng chết ngay, chưởng lực lại rất ác liệt, không chế hết đường lui của chàng.

Huống hồ thân hình của hai người cùng đang vọt tới trước, bất luận ai trong cái chớp mắt mà cuộc sống treo trên sợi tóc này muốn rút lui tránh né, thì nếu né được cũng sẽ bị đối phương cướp lấy thượng phong. Như thế, đến khi đối phương xuất chưởng thứ hai, muốn tránh né nữa thì còn khó hơn lên trời.

Thế nhưng thân hình của Lý Tâm Hoan đột nhiên giật lùi lại, thân pháp chàng biến hóa linh hoạt như cá bơi dưới nước.

Người áo đen hét lên một tiếng, chưởng lực lại vù vù quạt tới.

Lý Tâm Hoan lùi lại như một mũi tên, thân hình ngửa ra gần song song với mặt đất. Chàng hầu như không có động tác gì nhưng phi đao đã rời khỏi tay.

Ánh đao lóe lên, giống như một ngôi sao băng rạch ngang màn đêm.

Người áo đen đột nhiên la một tiếng, nhảy vọt lên, lộn một vòng trên không trung, sử dụng thân pháp Phi Điều Đầu Lâm bay vào phía sau rừng mai để chạy trốn.

Chân của Lý Tâm Hoan vừa chống xuống đất thì thân thể đứng thẳng lên ngay. Chàng đứng thoải mái, tựa như rất nhàn rỗi, hoàn toàn không có ý rượt theo.

Người áo đen chưa ra khỏi rừng mai, đã ngã xuống rồi.

Lý Tâm Hoan lắc đầu, thở một hơi dài rồi bước chậm sang. Trên mặt tuyết có một vết máu tươi, người áo đen đang nằm ở chỗ tận cùng vết máu.

Hai tay của hắn tự nắm lấy yết hầu, máu tươi vẫn tiếp tục chảy ra giữa các kẽ

ngón tay. Ngọn tiểu đao đã được rút ra, nằm cạnh người của hắn, lập lòe trong đêm.

Lý Tâm Hoan cúi xuống nhặt đao, nhìn thấy sắc mặt người áo đen có vẻ rất đau khổ, đang co giật liên hồi. Chàng thất vọng thở dài, từ từ hỏi: “Người không phải là Mai Hoa Đạo, thế thì sao phải ép ta ra tay để chịu khổ như thế?”

Hắn nghiêng chặt răng, trong cổ họng nổi lên những tiếng ăng ặc, nhưng không nói tiếng nào.

Lý Tâm Hoan nói: “Người có thể không nhận ra ta, nhưng ta nhận ra người. Người là đại đệ tử của Y Khố. Mười năm trước ta từng gặp người. Ta chỉ cần gặp người nào một lần là không bao giờ quên được.”

Hắn giãy giụa, cố hết sức để nói: “Ta... ta cũng nhận ra người.”

Lý Tâm Hoan than thở: “Người đã nhận ra ta thì tại sao lại muốn giết ta? Chẳng lẽ người muốn giết ta để diệt khẩu ư? Nhưng cho dù người đến đây để hẹn hò nam nữ, cũng đâu phải là việc không thể đưa ra ánh sáng?”

Trong ánh mắt hắn tràn đầy vẻ oán thù, hai mắt lồi ra, vẫn cố gắng giãy giụa để nói gì đó. Nhưng cứ mỗi lần hắn dùng sức thì máu tươi lại rịn ra mạnh thêm một chút.

Lý Tâm Hoan lắc lắc đầu, nói từ từ: “Nhất định người có một bí mật phải giấu, nên bất chấp mọi sự mà muốn giết ta để diệt khẩu. Lúc đó, chỉ sợ rằng người cũng chưa biết người phải giết lại chính là ta.”

Chàng lại thở dài, nói tiếp: “Người muốn giết ta, cho nên ta mới giết người. Người đã chọn sai đối tượng, ta cũng đã nhìn sai người rồi.”

Hắn hú lên được một tiếng, đột nhiên vọt mình xông tới Lý Tâm Hoan.

Nhưng Lý Tâm Hoan chỉ đứng yên lặng nhìn hắn, không động đậy chút nào. Bàn tay của hắn vừa nắm trúng ngực Lý Tâm Hoan, thì lại rơi xuống đất, vĩnh viễn không cất lên được nữa.

Lý Tâm Hoan đứng im lặng nhìn hắn, rất lâu mới chau mày nói: “Đêm qua là

con trai của Tần Hiếu Nghĩa, đêm nay lại là đệ tử của Y Khố. Xem ra cô nàng Lâm Tiên Nhi này cũng không có nhiều thời gian nhàn rỗi. Tâm mắt cũng không thấp, người đến hẹn hò toàn là đệ tử danh gia. Thiếu nữ nào mà không hoài xuân, thiếu niên nào mà không đa tình? Đây không phải là một việc gì phạm pháp, sao người này lại sợ người ta bắt gặp? Chẳng lẽ ở trong đó còn có một bí mật gì chăng?”

Ánh đèn trong Lãnh Hương Tiểu Trúc vẫn sáng, vừa rồi bóng trắng chính là chạy về phía đó. Bóng người này thoáng trông rất yếu điệu, có phải là Lâm Tiên Nhi hay không?

Lý Tầm Hoan trầm tư, từ từ tiến về phía Lãnh Hương Tiểu Trúc. Mắt chàng đang nhấp nháy, tựa như đang phát hiện một việc gì rất hứng thú. Gió thổi xuyên qua rừng mai, từng mảng tuyết rơi xuống đất.

Bỗng nhiên một mảng tuyết đang rơi bỗng vỡ tan tành như bị kinh lực nào đó quét trúng, rồi hàn quang nhoáng lên. Tuy Lý Tầm Hoan mặc áo choàng bằng da điếu, mà vẫn bị hàn khí làm ớn lạnh thấu xương. Kiếm quang đã quét rách cái áo da điếu của Lý Tầm Hoan.

Đêm lạnh rất vắng lặng, vườn mai rất vắng vẻ, nhưng hình như bất cứ nơi nào cũng có một người muốn đẩy chàng vào chỗ chết. Chàng lưu lạc mười năm, vừa về tới nhà, chẳng lẽ đây chính là cách tiếp đón du tử hồi gia hay sao?

Nếu Lý Tầm Hoan né sang bên trái, thì sườn phải nhất định bị chiêu kiếm đó đâm thủng. Nếu chàng né sang bên phải, thì sườn trái bị thủng. Nếu chàng vọt về phía trước thì chính giữa lưng phải có thêm một cái lỗ, vì bất kể thân pháp nào cũng không thể nhanh hơn chiêu kiếm này.

Tuy chàng đã trải qua rất nhiều trận chiến, nhưng chưa từng gặp chiêu kiếm nào nhanh đến thế.

*

* *

Nghe “soạt” một tiếng, kiếm đã đâm thủng cái áo bằng da điếu của Lý Tầm

Hoan.

Nhưng trong nửa cái chớp mắt, thân thể của Lý Tầm Hoan đã xoay lại, ép sát vào lưỡi kiếm để rời khỏi. Lúc thanh kiếm lạnh lẽo đang chạm vào da, chàng cảm thấy toàn thân run bắn lên.

Tuy chàng đã trải qua rất nhiều trận chiến, nhưng chưa bao giờ gần với cái chết đến thế.

Đối phương đâm hụt một kiếm, hình như cảm thấy rất kinh hãi. Thanh kiếm rung lên một cái rồi toan quét ngang qua, nhưng ngọn tiểu đao ở trong tay của Lý Tầm Hoan đã vội lia vào cổ tay của hắn.

Ngọn đao này đủ nhanh để đối phương không thể biến hóa kiếm chiêu.

Hắn kinh hãi buông kiếm rời khỏi tay, nhảy vọt lên trên không, xoay mình một cái toan chuồn đi.

Phi đao của Lý Tầm Hoan đã ra đến đầu ngón tay.

Trên thế gian, không có thân pháp nào nhanh hơn phi đao Tiểu Lý.

Nào ngờ, ngay trong lúc đó đột nhiên nghe một người lớn tiếng hét: “Hiền đệ! Ngừng tay!”

Đó chính là thanh âm của Long Tiêu Vân.

Lý Tầm Hoan khựng lại. Long Tiêu Vân đã xông vào trong vườn mai. Đối phương cũng đã từ trên không rơi xuống, thì ra là một thiếu niên áo gấm, sắc mặt trắng bệch.

Long Tiêu Vân đứng chen giữa hắn và Lý Tầm Hoan để can ngăn, giậm chân nói: “Tại sao hai vị lại giao đấu?”

Thiếu niên trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, rồi nói: “Ở ngoài rừng có một người chết. Dĩ nhiên ta nghĩ người đang ở trong rừng phải là Mai Hoa Đạo.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười rồi hỏi lại: “Sao các hạ không nghĩ cái người chết đó là Mai Hoa Đạo?”

Thiếu niên cười lạnh, đáp: “E rằng Mai Hoa Đạo không dễ dàng chết dưới tay của người khác.”

Lý Tầm Hoan nói: “Chẳng lẽ Mai Hoa Đạo nhất định phải đợi để được chết dưới tay của các hạ hay sao? Chỉ đáng tiếc là...”

Long Tiêu Vân cười lớn, cướp lời: “Hai vị đừng tranh luận nữa, đây là hiểu lầm mà thôi. May mà ta đến kịp thời, nếu không thì lưỡng hổ tương tranh, chắc chắn có người bị thương. Lúc đó không hay lắm!”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, gỡ thanh kiếm đang dính vào cái áo da điêu ra, búng một cái. Thanh kiếm ngân lên một tiếng như long ngâm. Lý Tầm Hoan mỉm cười nói: “Kiếm tốt!”

Chàng đưa trả thanh kiếm, miệng nói: “Kiếm đã là danh kiếm, người chắc chắn cũng là danh gia. Cuộc hội ngộ hôm nay lại là chuyện hiểu lầm, nhưng tại hạ cũng cảm thấy thật là vinh dự. Bởi vì không phải người nào cũng có dịp thưởng thức kiếm chiêu của danh gia.”

Sắc mặt của thiếu niên vốn trắng bệch, hình như đã đỏ lên một chút. Đột nhiên hắn giành lấy kiếm, bẻ một cái, chỉ nghe một tiếng ngân dài, thanh kiếm đã gãy thành hai đoạn.

Lý Tầm Hoan than thở: “Kiếm tốt như thế, há chẳng đáng tiếc ư?”

Thiếu niên lớn tiếng nói, mắt vẫn không rời Lý Tầm Hoan: “Không dùng cây kiếm này, tại hạ vẫn có thể giết người. Chuyện này không cần phiền đến các hạ quan tâm.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nếu biết trước như vậy, thì tại hạ cũng không cần trả thanh kiếm đó lại cho các hạ. Đem thanh kiếm đi đổi lấy vài cái áo để mặc cho đỡ lạnh cũng là việc tốt.”

Thiếu niên lạnh lùng nói: “Chuyện này cũng không cần các hạ phải lo lắng. Đừng nói là chỉ đâm thủng một cái áo da điêu, cho dù làm hư đến mười cái thì ta cũng bồi thường không thiếu chút nào.”

Lý Tầm Hoan nói: “Cái áo da điêu này của tại hạ, chỉ sợ là các hạ không thể

tìm ra cái thứ hai.”

Thiếu niên đáp: “Cái áo da điêu của các hạ lại còn có chỗ khác lạ hay sao?”

Lý Tầm Hoan nghiêm chỉnh nói: “Cũng không đặc biệt lắm, nhưng những cái áo thông thường không có một đôi mắt như cái áo này.”

9 - *Biết đến nơi nào để tránh nhau?*

Câu nói của Lý Tầm Hoan làm cho gã thiếu niên hơi khựng lại, rồi lạnh lùng cười: “Thật là thú vị, thật là thú vị! Cái áo da điều của các hạ lại có mắt ư?”

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Nếu cái áo của tại hạ không có mắt thì làm sao thấy được bảo kiếm của các hạ? Làm sao mà tại hạ có thể tránh được một chiêu kiếm đâm từ sau lưng?”

Sắc mặt gã thiếu niên lập tức biến đổi, giận đến nổi tay run lên bần bật.

Long Tiêu Vân ho khan hai tiếng, lớn tiếng cười: “Hai vị thật khéo đùa giỡn. Hà hà! Đời nào thiếu trang chủ của Tàng Kiếm Sơn Trang lại tiếc một cây kiếm báu, đời nào Lý hiền đệ xem trọng một cái áo da điều?”

Lý Tầm Hoan hơi thay đổi sắc mặt, nói: “Té ra vị này là Du thiếu trang chủ.”

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Không sai! Du huynh không những là thiếu trang chủ của Tàng Long Lão Nhân, mà còn là truyền nhân duy nhất của Thiên Sơn Tuyết Ưng Tử, đệ nhất kiếm khách đương thời. Hai vị chỉ một lúc hiểu lầm, từ nay về sau nhất định phải thân thiết.”

Cặp mắt của Du Long Sinh vẫn còn nhìn trừng vào Lý Tầm Hoan, cười lạnh nói: “Thân thiết thì không dám, nhưng tại hạ cũng mong được biết cao tính đại danh của vị bằng hữu này.”

Long Tiêu Vân cười nói: “Té ra Du huynh còn chưa biết được vị huynh đệ này của ta. Hẳn họ Lý, tên gọi là Lý Tầm Hoan. Thiên hạ hiện nay, e rằng chỉ có Lý hiền đệ đủ tư cách kết giao bằng hữu với Du huynh mà thôi.”

Cái tên “Lý Tầm Hoan” vừa gọi ra, sắc mặt của Du Long Sinh lại biến đổi. Ánh mắt hắn bèn nhìn chăm chăm vào ngọn tiểu đao trong tay của Lý Tầm Hoan, rất lâu sau vẫn chưa chịu rời khỏi.

Hình như Lý Tầm Hoan không nghe họ nói những gì. Trong mắt chàng lộ ra những tia sáng kỳ lạ, chậm rãi nói: “Quả là danh gia đệ tử.”

Lúc đó bỗng có một người xông vào, lớn tiếng hỏi: “Người ở ngoài kia là do ai giết?”

Người này xương gò má rất cao, vẻ mặt rất oai nghi. Hàm râu trắng cũng không rậm lắm, lộ ra một cái miệng rất rộng mà khóe miệng hướng về phía dưới. Sắc diện lão vừa oai nghi vừa trầm tĩnh, bình thường cũng đã có ba phần sát khí. Đây chính là Triệu đại gia Thiết diện vô tư Triệu Chánh Nghĩa, mà người trong giang hồ ai cũng có mấy phần sợ hãi.

Lý Tầm Hoan cười cười: “Ngoài tại hạ ra, còn có ai!”

Triệu Chính Nghĩa quắc đôi mắt sắc như gươm, nhìn trừng vào chàng, lớn tiếng: “Lại là ngươi! Lẽ ra ta phải đoán biết sớm hơn. Ngươi đi đến đâu là đem mùi tanh của máu đến đây.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Người đó không đáng giết ư?”

Triệu Chính Nghĩa hỏi lại: “Người có biết hắn là ai không?”

Lý Tầm Hoan than thở: “Chỉ tiếc một điều, hắn không phải là Mai Hoa Đạo.”

Triệu Chính Nghĩa phẫn nộ, giận dữ nói: “Ngươi đã biết hắn không phải là Mai Hoa Đạo, sao còn hạ độc thủ?”

Lý Tầm Hoan buồn bã nói: “Tại hạ không muốn giết hắn, nhưng cũng không muốn bị hắn giết. Bất luận thế nào thì giết người cũng tốt hơn bị người giết.”

Triệu Chính Nghĩa hỏi: “Hắn muốn giết ngươi trước ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Phải!”

Triệu Chính Nghĩa nói: “Vô duyên vô cớ thì tại sao hắn lại muốn giết ngươi?”

Lý Tầm Hoan nói: “Tại hạ cũng cảm thấy ngạc nhiên, đang muốn hỏi hắn. Chỉ tiếc là hắn mặc kệ tại hạ.”

Triệu Chính Nghĩa giận dữ hỏi: “Sao ngươi không để hắn sống để hỏi cho rõ ràng?”

Lý Tầm Hoan nói: “Tại hạ cũng muốn để hãn sống, nhưng tiếc rằng phi đao của tại hạ đã phóng ra thì không điều khiển được nữa, đối phương sống hay chết là ngoài ý muốn của tại hạ.”

Triệu Chính Nghĩa giậm chân: “Người đã xuất quan rồi còn trở về làm chi nữa?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Chỉ vì tại hạ nhớ Triệu đại gia chịu không nổi, nên phải về thăm một chút.”

Triệu Chính Nghĩa tức tối cực điểm, sắc mặt vàng khè, chỉ thẳng mặt Long Tiêu Vân, nói: “Tứ gia thấy không? Hảo huynh đệ của Tứ gia gây chuyện như thế đó, người khác không thể nào chịu được!”

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Có gì thì cứ từ từ mà nói, đại ca hà tất phải nổi cơn thịnh nộ như thế?”

Triệu Chính Nghĩa: “Có gì để nói nữa đâu? Chỉ một Mai Hoa Đạo đã điên đầu rồi, bây giờ lại thêm Thanh ma Y Khố thì ai chịu nổi.”

Lý Tầm Hoan cười lạnh: “Không sai! Ta giết Khưu Độc, đồ đệ của Thanh ma Y Khố, hãn nhất định sẽ tìm đến trả thù. Nhưng người mà Y Khố muốn tìm là chỉ một mình ta mà thôi. Triệu đại gia hà tất lo lắng thay cho ta!”

Long Tiêu Vân nói: “Khưu Độc nửa đêm canh ba đi đến đây, dĩ nhiên cũng không phải vì lòng tốt. Thật ra, đệ giết hãn cũng không oan uổng. Nếu ta mà thấy thì chắc chắn cũng giết hãn mà thôi.”

Triệu Chính Nghĩa không đợi hãn nói xong, giận dữ bỏ đi ngay.

Du Long Sinh cười khẩy: “Triệu đại gia già rồi, tính khí ngày càng dễ nổi nóng mà gan mật ngày càng nhỏ lại. Thanh ma Y Khố đến thì có sao nào? Tại hạ cũng muốn nhân cơ hội đó mà xem thử phi đao vang danh thiên hạ của Lý Thám Hoa như thế nào!”

Lý Tầm Hoan lãnh đạm cười: “Nếu các hạ đã quan tâm như thế, thì cũng không nhất thiết phải đợi Y Khố đến!”

Sắc mặt Du Long Sinh lại thay đổi, tựa như muốn nói gì đó, nhưng hãn lại

liếc vào ngọn tiểu đao nơi tay của Lý Tầm Hoan rồi không nói nữa, quay mặt bỏ đi luôn.

Long Tiêu Vân hình như muốn rượt theo, nhưng lại đứng lại lắc đầu than thở: “Hiền đệ! Người hà tất phải làm khổ mình như thế. Cho dù đệ không coi bọn họ ra gì, không muốn kết giao bằng hữu với bọn họ, thì cũng đâu phải đắc tội với bọn họ chứ?”

Lý Tầm Hoan cười: “Họ vốn đã xem đệ là một con người hết thuốc chữa, đắc tội hay không cũng thế thôi. Thà chọc tức cho họ đi ngay, như vậy có thể yên tĩnh một chút.”

Long Tiêu Vân nói: “Dù sao, có thêm bằng hữu vẫn hơn là thêm một kẻ thù.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nhưng trên đời này, được mấy người không phụ hai chữ bằng hữu? Bằng hữu như đại ca, bất cứ ai có một người cũng thấy là đủ rồi.”

Long Tiêu Vân vỗ vai Lý Tầm Hoan cười ha hả: “Hay lắm! Chỉ cần được nghe câu nói này của đệ, cho dù ta phải đắc tội với những người khác thì cũng đáng!”

Lòng Lý Tầm Hoan hơi xúc động, nhưng lại bắt đầu ho sù sụ.

Long Tiêu Vân chau mày: “Mấy năm nay, chứng ho của hiền đệ... “

Như không muốn nghe chuyện đó, Lý Tầm Hoan ngắt lời: “Đại ca! Bây giờ đệ muốn gặp một người...”

Long Tiêu Vân nói liền: “Ai?”

Lông mày của hắn chớp chớp, không đợi câu trả lời của Lý Tầm Hoan, lại hỏi ngay: “Có phải Lâm Tiên Nhi?”

Lý Tầm Hoan cười: “Đại ca thật xứng đáng là tri kỷ của đệ...”

Long Tiêu Vân rạng rỡ cười to: “Ta cũng đã biết rồi, trước sau gì đệ cũng không nhìn nổi mà muốn gặp cô nàng đó. Nếu mà Lý Tầm Hoan không muốn gặp thiên hạ đệ nhất mỹ nhân, thì đâu có còn là Lý Tầm Hoan nữa?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười không đáp, tựa như nhìn nhận.

Nhưng trong lòng của chàng đang nghĩ gì? Ngoài chính chàng ra, e rằng không ai đoán nổi.

Long Tiêu Vân kéo tay Lý Tầm Hoan đi ra phía ngoài, mỉm cười nói: “Nếu như đệ muốn đến đây để tìm nàng, thì đã tìm sai chỗ rồi. Từ sau khi xảy ra cái chuyện đêm hôm trước, nàng đâu có dám ở lại Lãnh Hương Tiểu Trúc ban đêm?”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Long Tiêu Vân nói: “Hai đêm nay, nàng luôn luôn ở cạnh Thi Âm. Hiền đệ cũng nên nhân cơ hội này mà qua thăm Thi Âm một chút, vì dù sao nàng cũng là nữ nhân đang xót cho con. Đệ qua đó an ủi nàng mấy câu thì có hay hơn không?”

Hắn thật sự không để ý tới cái sắc diện đau khổ của Lý Tầm Hoan, chỉ thở ra một hơi rồi nói tiếp: “Thực ra, nàng cũng không phải không biết chỗ đáng ghét của Vân nhi, nhất định sẽ không trách móc đệ đâu.”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Nhưng chúng ta đã đến đây rồi, cũng nên ghé ngang Lãnh Hương Tiểu Trúc xem sao. Không chừng bây giờ Lâm cô nương đã trở về đây rồi...”

Long Tiêu Vân cười nói: “Cũng được. Xem chừng đêm nay mà đệ không gặp được nàng thì ngủ không yên giấc.”

Lý Tầm Hoan vẫn mỉm cười: “Gặp hay không gặp thì có gì khác nhau đâu?”

Nhưng ánh mắt của chàng chợt sáng ngời lên, như đang ẩn tàng một điều bí mật gì đó.

*

* *

Trong Lãnh Hương Tiểu Trúc quả không có một ai.

Lý Tầm Hoan vừa mới bước vào trong, như đã giẫm phải những bước chân kí ức của mười năm về trước.

Tất cả những vật bày biện trong gian phòng này hoàn toàn giống như mười năm trước, không thay đổi một chút nào. Chiếc bàn, chiếc ghế vẫn ở nguyên chỗ mười năm trước, ngay cả nghiên mực, sách vở ở trên bàn vẫn hoàn toàn không có một thay đổi gì. Nếu không phải trong đêm gió tuyết thế này thì ánh trăng trước cửa, ánh tà dương ở góc nhà chắc chắn cũng hoàn toàn không có chi thay đổi.

Lý Tầm Hoan cảm thấy mình đang sống lại những năm về trước. Thời gian đi ngược lại, ngày mà chàng còn có thể cùng Lâm Thi Âm ngồi đếm hoa mai, có thể âu yếm khoác lên vai nàng chiếc áo da hồ ly, có thể cùng vào trong nhà ghi lại những câu thơ vừa mới ngâm ở ngoài hiên, để tránh sau này quên lãng mất.

Nhưng bây giờ Lý Tầm Hoan muốn quên, thì mới biết rằng những kỷ niệm đó hoàn toàn không thể quên được. Nếu biết trước như thế này, thì lúc đó chàng bất tất phải lấy bút mực mà ghi lại làm chi cho khổ.

Ngoài trời tuyết lại nhè nhẹ rơi. Bông tuyết nhè nhẹ đáp bên khung cửa sổ, giống như giọng nói thì thầm của những cặp tình nhân.

Lý Tầm Hoan bất giác thở dài, nói: “Mười năm rồi... cũng có thể còn hơn mười năm. Có lúc thời gian như đi rất chậm, nhưng khi nó trôi qua rồi thì người ta mới phát giác rằng nó nhanh đến kinh ngạc.”

Tựa như Long Tiêu Vân cũng đang có rất nhiều cảm khái. Đột nhiên hần cười nói: “Hiền đệ có còn nhớ cái ngày đầu tiên mà ngu huynh đặt chân đến nơi này không? Hồi ấy hình như cũng gặp lúc tuyết rơi...”

Lý Tầm Hoan nói: “Đệ... đệ làm sao quên được?”

Long Tiêu Vân cười lớn: “Ta còn rất nhớ cái ngày mà chúng ta uống gần sạch hết rượu trong nhà, đó cũng là cái lần duy nhất ta nhìn thấy đệ say. Nhưng lúc đó đệ vẫn một mực bảo là không say, lại còn đánh cuộc với ta, nói là đệ có thể dùng chữ chân khải để chép ra tám bài thơ Thu Hứng của Đỗ Công Bộ không sai một nét.”

Hắn đột nhiên cầm lấy một cây bút cắm trong ống ở trên bàn, nói: “Ta còn nhớ, cây bút hôm đó đệ dùng chính là cây bút này đây.”

Tiếng cười của Lý Tầm Hoan vẫn đầy đau khổ, song chàng vẫn gắng gượng cười: “Chắc huynh vẫn nhớ, cái lần đánh cuộc ấy đệ đã thắng.”

Long Tiêu Vân cười nói: “Nhưng có lẽ hiền đệ không thể ngờ rằng sau mười năm, cây bút ấy vẫn còn ở chỗ này!”

Lý Tầm Hoan cười nhưng không nói, trong lòng chợt nổi lên những ý niệm thâm lương. Bút vẫn còn trong ống, chỉ đổi chủ nhân thôi.

Long Tiêu Vân nói: “Kể ra cũng lạ, hình như Lâm Tiên Nhi đã sớm đoán được rằng hiền đệ sẽ trở về đây. Tuy nàng đã đến đây nhiều lần, nhưng từng gốc cây từng ngọn cỏ ở quanh đây nàng cũng chưa hề động đến.”

Lý Tầm Hoan lãnh đạm nói: “Nàng có cần phải làm thế đâu?”

Long Tiêu Vân mỉm cười nói: “Ta cũng không bảo nàng làm như thế, nhưng nàng lại nói...”

Đột nhiên nghe một người la gọi.

Long Tiêu Vân đẩy cửa sổ ra, chau mày nói: “Ta ở đây. Có việc gì không?”

Người ấy vừa thở hổn hển vừa nói: “Tần đại thiếu gia chắc... không xong. Tần lão gia mời Tứ gia qua đó để xem.”

Sắc mặt của Long Tiêu Vân thay đổi rồi nói: “Hiền đệ...”

Lý Tầm Hoan nói: “Đệ... đệ còn muốn ở đây một lúc, không biết có tiện không?”

Long Tiêu Vân cười nói: “Tất nhiên là tiện. Đây vốn là chỗ của đệ mà, cho dù Lâm Tiên Nhi có trở về thì chỉ có hoan nghênh chứ đâu thể khác?”

Long Tiêu Vân vội vã đi ra, vừa qua ngưỡng cửa thì nụ cười không còn trên mặt nữa.

Lý Tầm Hoan ngồi lặng lẽ trên chiếc ghế gỗ mun phủ da hổ. Tuổi tác của chiếc ghế này còn lớn hơn chàng một chút.

Chàng nhớ lúc mình còn nhỏ, từng rất thích bò trên chiếc ghế này để mài mực cho cha. Lúc bấy giờ chàng chỉ mong mình mau lớn, cao lên một chút để có thể leo lên chiếc ghế này cho dễ. Lúc đó trong lòng của chàng có những suy nghĩ rất kỳ quặc, cứ sợ cái ghế cũng trưởng thành như người, càng ngày càng cao lên.

Cho đến một ngày, chàng có thể ngồi lên chiếc ghế này, lúc đó mới nhận ra chiếc ghế không thể cao lớn lên được. Chàng chợt cảm thấy thương hại, cảm thấy chiếc ghế thật là tội nghiệp.

Nhưng bây giờ chàng lại mong ước mình được như chiếc ghế này, vĩnh viễn không bao giờ lớn lên, không bao giờ đau buồn. Tiếc rằng giờ đây ghế thì vẫn còn đó, mà người thì đã già rồi.

Già rồi... già rồi...

Đột nhiên một người nhẹ nhàng cười nói: “Ai bảo là huynh đã già rồi?”

Người thì vẫn còn ở ngoài cửa sổ, nhưng tiếng cười đã mang hơi ấm áp thanh xuân vào trong phòng giữa trời đông giá tuyết. Tiếng cười đã như thế, dĩ nhiên người thế nào thì có thể đoán biết.

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan lập tức sáng lên, nhưng chàng vẫn im lặng nhìn vào cánh cửa đó, không đứng dậy mà cũng không nói một lời.

Lâm Tiên Nhi chậm chậm bước vào.

Nhân vật võ lâm quả là rất ít người mù, nàng đúng là một tuyệt sắc giai nhân. Nếu có ai dùng hoa mà ví với nàng, thì người ấy đã cố tình bôi nhọ.

Trên đời không có một loài hoa nào có thể làm động lòng người như nàng.

Toàn thân nàng không có một chỗ nào không làm cho người ta bị thu hút, nhưng nơi hút hồn nhất chính là đôi mắt của nàng. Chắc chắn không có nam nhân nào có thể cự tuyệt đôi mắt ấy.

Đôi mắt đó có thể bắt người ta phạm tội.

Nhưng thái độ của nàng lại vừa thân thiết vừa tự nhiên, tuyệt nhiên không có vẻ gì muốn bắt người ta phạm tội. Nàng quả là thiếu nữ dịu dàng nhất, thuần khiết nhất trên thế gian.

Nhưng bất luận nàng như thế nào, cũng không có cách làm thay đổi được ấn tượng của Lý Tầm Hoan, vì đây không phải là lần đầu tiên Lý Tầm Hoan gặp nàng.

Ở dưới nhà bếp, trong một tửu điểm, kể bên thi thể của Tường Vi phu nhân, Lý Tầm Hoan đã từng lãnh giáo về dịu dàng, thuần khiết của nàng.

Thật tình Lý Tầm Hoan cũng khó mà tin được thiếu nữ trước mắt chính là mỹ nhân thần bí muốn tự trao đổi lấy bộ Kim Ty Giáp ngày nào.

Bởi vì, thần sắc của nàng so với ngày đó như là hai người. Nếu không phải Lý Tầm Hoan vốn tin mắt mình không thể nhìn lầm, thì chắc chắn chàng không thể tin nổi cô gái độc ác, dâm dăng và từng trải đó, lại là thiếu nữ dịu dàng ngây thơ đang cười trước mắt mình.

Lý Tầm Hoan thở dài một hơi, nhắm mắt lại.

Lâm Tiên Nhi khẽ chớp rèm mi, dịu dàng nói: “Sao huynh nhắm mắt lại? Chẳng lẽ huynh không muốn nhìn muội ư?”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta đang hồi tưởng hình dáng của cô ngày ấy, khi không còn xiêm áo trên người.”

Sắc mặt của Lâm Tiên Nhi hình như đỏ lên. Nàng uất ức than thở: “Muội vốn hy vọng huynh không nhận ra, nhưng cũng biết hy vọng đó quá mong manh.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Giả tử ta quên cô nhanh như vậy, cô há chẳng thất vọng lắm sao?”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Nhưng khi huynh gặp muội thì chẳng kinh ngạc gì. Không lẽ huynh đã biết muội là ai rồi sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Chỉ vì những người được gọi là mỹ nhân, trong võ lâm

có lẽ không nhiều lắm.”

Lâm Tiên Nhi cười nói: “Nhưng cũng có lẽ, khi huynh gặp đồ đệ của Y Khố thì nghĩ tới đôi Thanh Ma Thủ của muội, và khi gặp Du Long Sinh thì lại nhớ tới Ngự Trường Kiếm của muội, có phải không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi lại: “Kỳ lạ thật. Cô đã biết ta ở chỗ này, tại sao còn dám đến để gặp ta?”

Lâm Tiên Nhi cắn môi than thở: “Nàng dâu dù có xấu xí đến thế nào thì cũng không thể không gặp bố mẹ chồng. Có muốn né tránh cũng chẳng ích gì, cho nên khi nghe Long tứ gia gọi là muội lập tức chạy đến đây ngay.”

Lý Tầm Hoan nói: “À, thì ra Long huynh bảo cô đến đây.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Chẳng lẽ huynh lại không biết ý của Long tứ gia sao? Long huynh từ trước đến giờ đều muốn tác hợp cho chúng ta. Cũng có thể Long huynh cảm thấy đã có lỗi với huynh... đã giành lấy...”

Nghe đến đây, sắc mặt của Lý Tầm Hoan đột nhiên trầm hẳn xuống, chàng đã biết cái điều mà nàng muốn nói. Nhưng khi sắc mặt chàng vừa trầm xuống thì Lâm Tiên Nhi lập tức ngưng lại không nói tiếp nữa.

Nàng không bao giờ muốn nói những gì mà người ta không muốn nghe.

Lý Tầm Hoan cũng lặng yên, tựa như đang chờ nàng nói tiếp. Qua một hồi lâu, chàng mới nói từng tiếng một: “Long huynh không có lỗi gì với ta cả. Bất cứ người nào cũng không có lỗi với ta, chỉ ta mới có lỗi với người khác thôi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh đã có lỗi với ai?”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng đáp: “Ta có lỗi với rất nhiều người, ngay cả chính ta cũng không nhớ hết.”

Lâm Tiên Nhi nhẹ nhàng nói: “Dù huynh nói thế nào đi nữa, nhưng muội biết chắc rằng huynh không phải là con người như thế.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu vậy, cô nghĩ ta là con người như thế nào?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đương nhiên là muội biết. Từ lúc muội còn nhỏ, rất nhỏ, đã nghe người ta kể về huynh rồi. Vì thế khi muội biết đây là nơi trước đây huynh từng ở, muội đã vui mừng đến nỗi không thể ngủ được.”

Nàng nhẹ nhàng quay người lại nói: “Huynh xem, nơi đây có giống như khi huynh rời đi mười năm về trước hay không? Ngay cả bình rượu mà huynh để trên kệ sách, muội cũng không dời đi. Huynh có biết vì sao muội làm như thế không?”

Lý Tầm Hoan chỉ nhìn nàng bằng đôi mắt lạnh nhạt.

Lâm Tiên Nhi lại tiếp: “Đương nhiên là huynh không thể biết được. Nhưng muội có thể nói cho huynh biết, bởi vì chỉ như thế này muội mới cảm giác được đây là chỗ ở của huynh. Nhiều lúc muội còn cảm thấy huynh vẫn ở trong căn nhà này, đang ngồi trên cái ghế này, chăm chú nhìn muội và nhẹ nhàng trò chuyện với muội.”

Đôi mắt nàng chột hơi mờ đi, nhỏ nhẹ nói: “Có lúc nửa đêm muội thức dậy, cảm thấy như huynh vừa nằm bên cạnh, trên chăn gối vẫn còn phảng phất hơi thở của huynh.”

Đột nhiên Lý Tầm Hoan vụt cười lớn rồi nói: “Ngoài ta ra, chắc hẳn còn có những người khác nữa chứ?”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi rồi đáp: “Huynh tưởng rằng trong ngôi nhà này còn có người khác ra vào hay sao?”

Lý Tầm Hoan điềm nhiên nói: “Nơi đây đã thuộc về muội, thì muội muốn cho ai vào đây cũng đâu có gì trở ngại?”

Lâm Tiên Nhi hỏi lại: “Huynh cho rằng bọn Du Long Sinh, Khưu Độc... đều đã vào đây hay sao?”

Khóe mắt nàng lộ sắc giận, nói tiếp: “Nói cho huynh biết, từ trước đến nay muội chưa từng cho một ai bước qua ngưỡng cửa này cả, vì thế mà bọn họ phải đợi trong rừng mai. Muội mà chịu cho bọn họ vào đây, thì có lẽ Khưu Độc và Tần Trọng chưa bị giết chết.”

Lý Tầm Hoan chau mày hỏi: “Đã đến thế này thì sao cô nương không cho họ vào đây?”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi: “Bởi vì nơi đây là chỗ của huynh. Muội cần phải thay thế huynh để mà giữ lấy, tuyệt nhiên không để cho nam nhân khác vào đây làm mất mát những... những... của huynh để lại.”

Nàng tựa hồ không biết dùng chữ gì.

Lý Tầm Hoan mỉm cười, nói hộ: “Mùi vị?”

Lâm Tiên Nhi đỏ mặt cúi đầu, hỏi lại: “Ý của muội, huynh có hiểu chưa?”

Lý Tầm Hoan cười: “Đến bây giờ ta mới biết con người của ta có mùi vị... Đó là mùi vị gì vậy? Có thơm tho gì không, hay là ngược lại?”

Lâm Tiên Nhi cúi đầu xuống thấp hơn: “Muội nói ra những chuyện đó, không phải để cho huynh cười nhạo muội đâu.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế thì vì lẽ gì?”

Lâm Tiên Nhi hỏi lại: “Huynh còn chưa hiểu ý của muội ư?”

Lý Tầm Hoan lại cười rồi hỏi lại: “Nếu thế thì không cần ai mai mối tác hợp, ta cũng có nhiều hy vọng rồi?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nếu không phải muội đã biết... sớm biết huynh đối với muội... thì hôm đó làm sao muội có thể...”

Tuy rằng mỗi câu nàng chỉ nói một nửa, nhưng cũng có những lời nói chỉ nên nói ra một nửa thôi, thì ý tưởng được diễn đạt hiệu quả hơn nhiều, thú vị hơn nhiều.

Lý Tầm Hoan thản nhiên cười: “Té ra hôm đó chỉ vì cô thích ta mà làm như thế. Ta cứ tưởng cô vì Kim Ty Giáp.”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đương nhiên muội cũng vì Kim Ty Giáp, nhưng nếu đối tượng không phải là huynh thì muội làm sao chịu... làm sao chịu...”

Lý Tầm Hoan nói: “Như vậy là nhất cử lưỡng tiện ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh nhất định cũng ngạc nhiên, không hiểu sao muội lại cần cái Kim Ty Giáp đó.”

Lý Tầm Hoan nói: “Thật sự là ta có ngạc nhiên.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đó chỉ là vì muội muốn chính tay giết chết Mai Hoa Đạo.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi nói: “Chắc huynh cũng đã biết, bất cứ ai giết chết Mai Hoa Đạo, muội phải lấy người đó. Câu này tuy rằng chính muội nói ra, nhưng muội rất đau khổ trong lòng.”

Lý Tầm Hoan cười: “Cô muốn chính tay giết Mai Hoa Đạo, chẳng lẽ muốn làm vợ chính mình?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội làm như thế chỉ vì không muốn lấy người khác. Nếu chính muội giết chết Mai Hoa Đạo thì không cần phải lấy ai khác cả.”

Nàng chột ngẩng mặt lên, nhìn chăm chăm vào Lý Tầm Hoan, dịu dàng nói: “Bởi vì trong tất cả nam nhân trên thế gian này, không có ai lọt vào mắt muội.”

Lý Tầm Hoan chăm chú nhìn nàng: “Còn ta thì sao?”

Lâm Tiên Nhi đỏ mặt lên rồi mỉm cười: “Huynh đương nhiên là ngoại lệ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Tại sao lại thế?”

Lâm Tiên Nhi thì thầm đáp: “Bởi vì huynh hoàn toàn không như những nam nhân khác. Bọn họ không khác gì giống chó, bất cứ muội đối với họ như thế nào, họ cũng cứ lẻo đẻo theo muội. Chỉ có huynh...”

Lý Tầm Hoan lãnh đạm cười: “Tại sao cô không để ta giữ Kim Ty Giáp? Ta giết chết Mai Hoa Đạo, rồi cô lấy ta làm chồng, như thế có phải nhất cử lưỡng tiện không?”

Lâm Tiên Nhi khựng lại, tức khắc lại mỉm cười: “Ý kiến này thật là tuyệt diệu. Sao muội lại không nghĩ ra nhỉ?”

Lý Tầm Hoan chớp chớp mắt: “Ý kiến hay như vậy, thì ngoài ta còn ai nghĩ ra được nữa?”

Lâm Tiên Nhi tựa như không thấy hàm ý chế giễu trong câu nói ấy, nắm tay Lý Tầm Hoan: “Muội biết Mai Hoa Đạo sắp đến. Đêm mai muội sẽ ở đây đợi hắn.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Có phải cô muốn đêm mai ta cũng đến đây không?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Muội sẽ là miếng mồi nhử hắn đến đây. Huynh có Kim Ty Giáp trong mình thì dù không chế ngự được hắn, hắn cũng không dám thương huynh được. Khi huynh đã chế ngự hắn rồi thì...”

Nàng đỏ mặt cúi đầu, đôi mắt hút hồn không ngớt liếc nhìn Lý Tầm Hoan. Nàng không nói bằng miệng, chỉ nói bằng ánh mắt.

Lý Tầm Hoan chớp mắt mỉm cười: “Hay lắm. Đêm mai nhất định ta sẽ đến, nếu không đến thì quả là ngu ngốc.”

Lâm Tiên Nhi khẽ rút tay về, nhưng mấy ngón tay vừa nhỏ vừa xinh lại nhẹ nhàng vẽ trên lưng bàn tay của Lý Tầm Hoan những vòng tròn, tựa như đang vẽ những sợi dây trói buộc tim chàng.

Lý Tầm Hoan bật cười: “Kể ra thì cô đã thông minh hơn một chút.”

Lâm Tiên Nhi đỏ mặt: “Muội vốn thông minh rồi mà.”

Lý Tầm Hoan nói: “Muội đã học được một điều, là phải để nam nhân chủ động.”

Lâm Tiên Nhi thở gấp, run rẩy nói: “Nhưng... nhưng huynh... bây giờ không thể... Phải không?”

Lý Tầm Hoan nhìn thẳng mặt nàng, ánh mắt vẫn diễm đạm như ao nước mùa thu, nhưng nụ cười trên miệng không bình thản lắm: “Sao cô biết bây giờ ta sẽ không thể?”

Lâm Tiên Nhi cố cười: “Bởi vì huynh là người quân tử. Có phải thế không?”

Lý Tâm Hoan cười buồn: “Cho đến nay, ta mới làm quân tử một lần. Lần đó ta đã ân hận suốt ba ngày.”

Lâm Tiên Nhi vẫn cười, nhích chân toan chạy.

Nhưng Lý Tâm Hoan đã kéo nàng lại, cười nói: “Thì ra cô chẳng những học được cách để nam nhân chủ động, mà còn học được cách giả vờ chạy trốn nữa.”

Lâm Tiên Nhi hứ một tiếng, rồi thở gấp: “Đó... đó có phải là biện pháp huynh đã dạy muội không?”

10 - Mười tám năm oán cũ

Lý Tầm Hoan thở dài: “Ta đã dạy quá nhiều, mà cô học cũng quá nhanh.”

Chàng bỗng xô nhẹ nàng ra, phúi phúi quần áo đứng dậy, rồi quay mặt ra cửa sổ, lên tiếng: “Chương trình hôm nay đến đây là hết. Nếu các hạ thấy xem chưa đã, thì đêm mai xin đến sớm hơn.”

Ngoài cửa sổ có tiếng cười khẩy: “Thủ đoạn của các hạ quả thật cao minh. Mong rằng phi đao của các hạ cũng cao minh như thế!”

Thanh âm càng lúc càng xa, đến chữ cuối cùng đã ngoài mười trượng.

Lâm Tiên Nhi biến sắc hỏi: “Du Long Sinh ư?”

Lý Tầm Hoan điềm nhiên: “Cô sợ hấn ghen ư?”

Ánh mắt Lâm Tiên Nhi lộ vẻ ác độc. Nàng lạnh lùng cười nói: “Hấn là cái thứ gì mà dám ghen? Hừ! Không ngờ thế gia đệ tử mà làm những chuyện đê tiện như thế. Từ nay về sau, nếu muội có đếm xia đến hấn thì mới là chuyện lạ.”

Lý Tầm Hoan cười: “Cô không sợ hấn đòi lại thanh Ngự Trường Kiếm ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Cho dù muội vút thanh Ngự Trường Kiếm trước mặt hấn, chưa chắc hấn đã dám nhặt.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười nói tiếp: “Muội đã nói rồi mà. Loại người như hấn, trời sinh cốt cách giống như loài chó. Người ta càng đánh càng mắng, chó càng cố đi theo vầy đuôi nịnh bợ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Có một con chó theo sau vầy đuôi, cũng hứng thú lắm chứ?”

Lâm Tiên Nhi kéo tay Lý Tầm Hoan lại: “Huynh phải đi ngay ư? Không thể ngồi đây một lúc nữa sao?”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta mà ngồi đây một lúc nữa, e rằng con chó kia quay lại cắn thì mất cả hứng thú.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Hừ! Hẳn dám...”

Nàng chưa nói hết, đã nghe tiếng Du Long Sinh từ xa vẳng tới: “Chương trình bên này đã kết thúc, nhưng chương trình bên kia lại bắt đầu. Các hạ không đi xem ư?”

Lý Tầm Hoan bật cười: “Cô thấy đấy! Ta nói có sai đâu, hẳn quyết không cho ta ngồi yên.”

Lâm Tiên Nhi cá giận: “Thật là đáng ghét.”

Đột nhiên nàng lại cười, kéo tay Lý Tầm Hoan, nói tiếp: “Đêm nay không được ngồi yên thì hãy còn đêm mai. Đêm mai, huynh nhớ đến sớm hơn.”

*

* *

Du Long Sinh đã đi thật. Lý Tầm Hoan vừa ra khỏi rừng mai thì nghe xa xa có tiếng quát tháo đánh nhau âm ỉ.

Trong tiếng ồn ào đó, Lý Tầm Hoan nghe thấy giọng của đại hán đánh xe râu quai nón. Chàng bèn lập tức thi triển thân pháp Yến Tử Tam Sao Thủy, chỉ ba cái giậm chân là đến nơi phát ra tiếng động.

Sau hòn giả sơn có ba gian nhà, trên mặt sân trước nhà đang diễn ra trận đấu. Quyền phong mãnh liệt của hai đối thủ hất tuyết trên sân bay mù mịt đầy trời.

Đại hán râu giận dữ hét lớn: “Họ Tần kia! Người tự xưng là hiệp nghĩa, thực ra không đáng một đồng. Con của người không trị được thì có phải là lỗi của người ta đâu, sao người lại hạ độc thủ với người ta?”

Đối thủ của hắn, chính là Thiết đảm chấn bát phương Tần Hiếu Nghĩa, cũng

giận dữ đáp: “Người là cái thứ gì? Đã không tự biết thân phận đầy tớ, lại đến đây can thiệp vào chuyện của lão phu. Lão phu phải giết người luôn cho gọn.”

Long Tiêu Vân đang đứng một bên, cố gắng khuyên giải. Còn Du Long Sinh chấp tay sau lưng đứng nhìn.

Lý Tầm Hoan vừa như chim yến lượn tới, Long Tiêu Vân lập tức đứng lên đón lại, giậm chân nói: “Hiền đệ, mau mau khuyên can họ đi. Mai Hoa Đạo chưa hiện thân mà người trong nhà đã va chạm nhau trước rồi, còn làm được gì nữa chứ?”

Du Long Sinh cười nhạt: “Quả là dưới tay tướng giỏi không có quân hèn. Không ngờ bản lãnh thủ hạ của Lý Thám Hoa đến như vậy, tính tình lại cực kỳ hung hãn.”

Lý Tầm Hoan điềm nhiên đáp: “Không sai. Hãn có thể rất hung hãn dữ tợn. Nhưng nếu đừng ai chọc đến hãn, thì nhất định hãn chẳng biết hung hãn là gì.”

Lý Tầm Hoan không đợi Du Long Sinh đáp, đã quay sang hỏi Long Tiêu Vân: “Tại sao lại thế này?”

Long Tiêu Vân nói: “Vì Tần Trọng bị thương không chữa được, nên Tần tam ca...”

Lý Tầm Hoan chau mày: “Con của lão trọng thương không chữa được, lão lại trút giận lên đầu Mai Nhị tiên sinh ư?”

Long Tiêu Vân cười khổ: “Phụ tử tình thâm, Tần tam ca không tránh khỏi đau lòng, nhất thời lỡ tay đả thương Mai Nhị tiên sinh, nhưng vết thương không nặng lắm đâu!”

Lý Tầm Hoan cười lạnh, không nói gì.

Long Tiêu Vân nói: “Hiền đệ khuyên can hãn đi. Ta biết hãn chỉ nghe một mình hiền đệ thôi.”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng đáp: “Sao lại phải khuyên hãn? Nếu hãn không ra tay

thì tiểu đệ cũng phải ra tay.”

Long Tiêu Vân nghẹn lời, không biết nên nói gì.

Quyền phong của đại hán râu cuộn gió vù vù, chiêu thức tuy không tinh diệu lắm, nhưng sát khí đủ hớp hồn đối thủ. Tần Hiếu Nghĩa bị ép đến gần hết hơi.

Du Long Sinh cười khẩy: “Đấu pháp của tên này quả là hiếm thấy.”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Du Long Sinh tiếp: “Hắn không cần phòng thủ, mỗi khi xuất quyền đều chấp nhận cho người ta đánh trả một chiêu. Thứ quyền pháp đó thật sự khó hiểu.”

Lý Tầm Hoan chậm chậm đáp: “Thực ra thì chuyện đó lại rất dễ hiểu.”

Du Long Sinh lại “À” một tiếng.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Chỉ vì người ta đánh hẳn một quyền thì hẳn coi như phải bụi, nhưng hẳn đánh trúng ai một quyền thì không chừng người đó nát ra như bụi.”

Du Long Sinh biến sắc, nhưng chưa kịp nói gì thì bỗng nghe một tiếng quát đầy phẫn nộ: “Cái thứ chó cậy oai chủ, đồ đầy tớ dám phạm thượng. Lão phu phải giáo huấn ngươi một phen.”

Cùng với tiếng quát, Triệu Chính Nghĩa bay tới.

Lão đang tính xông vào đánh đại hán râu, chợt thanh âm của Lý Tầm Hoan lạnh lùng vang lên: “Nếu ai muốn lấy hai đánh một, lấy nhiều hiếp ít, phi đao của tại hạ buộc phải phóng ra.”

Thân hình Triệu Chính Nghĩa lập tức khựng lại, quyền không dám tung ra. Nhưng miệng lão ta vẫn quát: “Đầy tớ của ngươi cả gan phạm thượng, ngươi đã không dạy dỗ mà còn bênh vực. Chẳng lẽ giang hồ không có công đạo hay sao?”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng hỏi lại: “Công đạo trong giang hồ là sao? Hai người đánh một mới là công đạo ư?”

Triệu Chính Nghĩa lớn tiếng quát: “Người phải hiểu, đây không phải là giao đấu tỉ võ, mà là chúng ta dạy dỗ đầy tớ giúp người.”

Lý Tầm Hoan nói: “Từ trước đến nay, hãn không cần ai dạy dỗ cả. Nhưng nếu Triệu đại gia muốn tỉ thí mấy chiêu với hãn thì có thể đổi phiên, gọi Tần tam gia lùi ra, rồi chính mình tiến lên động thủ.”

Triệu Chính Nghĩa giận dữ: “Hãn là cái thứ gì mà đáng tỉ thí với ta?”

Lý Tầm Hoan điềm nhiên: “Đúng lắm. Hãn không phải là cái thứ gì cả, hãn là người.”

Rồi chàng nhìn thẳng, cười vào mặt Triệu Chính Nghĩa: “Thế Triệu đại gia có phải là cái thứ gì không?”

Triệu Chính Nghĩa giận đến méo mặt, sắc diện đổi từ xanh qua vàng rồi lại từ vàng qua xanh. Đến lúc này Long Tiêu Vân không thể không lên tiếng, nhưng hãn cũng chưa biết phải nói gì.

May mà ngay lúc đó chợt nghe một tiếng “bình” thật lớn, hai quyền chạm trúng vào nhau. Tần Hiếu Nghĩa bị chấn động, văng ra té xuống đất.

Long Tiêu Vân và Triệu Chính Nghĩa tranh nhau chạy tới đỡ hãn dậy.

Đại hán râu cười gằn: “Còn ai muốn dạy dỗ ta nữa không? Cứ việc xuất thủ đi.”

Du Long Sinh vẫn chấp tay sau lưng, cười khẩy: “Thì ra hôm nay chủ nhân không dạy dỗ đầy tớ, mà là đầy tớ dạy dỗ chủ nhân.”

Tần Hiếu Nghĩa vừa thở hổn hển vừa thì thầm vào tai Triệu Chính Nghĩa. Họ Triệu đứng bật dậy, mắt sáng lên, nhìn trừng trừng đại hán râu, lên tiếng: “Không ngờ người đã luyện được công phu hoành luyện giang hồ ít thấy, thế mà ta lại xem thường. Chẳng trách gì Tần tam gia thiếu đề phòng, bị người ám toán.”

Đại hán râu cười khẩy: “Mình thua vì bị ám toán, người khác thua vì học nghệ không tinh. Lý lẽ đó ta nghe đã quá nhàm, người khỏi phải nói thêm.”

Triệu Chính Nghĩa cả giận quát: “Họ Thiết kia! Lão phu niệm tình người cũng là hảo hán, nên có ý bảo vệ cho, thế mà người lại không biết tốt xấu.”

Đại hán râu hơi biến sắc, ngang nhiên đáp: “Thiết mỗ chẳng cần Triệu đại gia bảo vệ mà vẫn sống đến ngày nay. Thiết mỗ không nghe người nói nổi nữa. Nếu người có bản lĩnh gì hay thì cứ đưa ra xem thử.”

Triệu Chính Nghĩa trừng trừng nhìn hăn, cái nhìn như phun lửa, cười lạnh: “Hay lắm, hay lắm...”

Lão nói một lúc năm sáu câu “hay lắm”, nhưng vừa nói vừa diu Tần Hiếu Nghĩa bỏ đi.

Long Tiêu Vân vội chạy theo, vừa cười dần hòa vừa xin lỗi: “Quý vị có gì thì nói, hà tất...”

Tần Hiếu Nghĩa nhìn trời, cười thê thảm một tràng, rồi đáp: “Cha con ta đều thảm bại ở đây, còn gì để nói?”

Long Tiêu Vân lùi một bước, cúi đầu xuống, không ngớt lau mồ hôi trán. Đến lúc hăn ngẩng lên thì Tần Hiếu Nghĩa và Triệu Chính Nghĩa đã đi xa rồi.

Lý Tầm Hoan thở dài: “Đại ca! Tiểu đệ vừa trở về đã gây ra nhiều phiền phức như thế. Nếu tiểu đệ sớm biết...”

Long Tiêu Vân bỗng cười lớn: “Hiền đệ đừng nói như vậy. Chúng ta có bao giờ sợ phiền phức đâu?”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Nhưng tiểu đệ biết đại ca rất khó xử...”

Long Tiêu Vân lại cười: “Hiền đệ đừng lo lắng gì cả. Bất luận hiền đệ làm chuyện gì, ngu huynh cũng đứng về phía hiền đệ.”

Lý Tầm Hoan nghe một luồng nhiệt khí dâng lên trong ngực, lệ ứ trong khóe mắt như sắp tràn ra.

Long Tiêu Vân nhìn gã đại hán râu như định nói gì, nhưng rồi lại nói lảng sang chuyện khác: “Trời sắp sáng rồi, có lẽ đêm nay Mai Hoa Đạo không đến. Hiền đệ đi đường xa mệt mỏi, nên nghỉ sớm một chút.”

Lý Tâm Hoan gật đầu đáp: “Phải lắm.”

Long Tiêu Vân tiếp: “Huynh đã sai người quét dọn Thính Trúc Hiên cho sạch rồi, nhưng nếu hiền đệ thích ở chỗ cũ thì huynh sẽ bảo Tiên Nhi dọn qua ở chung với Thi Âm.”

Lý Tâm Hoan nói: “Không cần đâu. Thính Trúc Hiên cũng rất tốt.”

Long Tiêu Vân lại nhìn gã đại hán râu, nhưng vẫn không nói một lời. Sắc mặt gã họ Thiết hiện vẻ buồn buồn, tựa như có rất nhiều tâm sự.

*

* *

Gió mạnh thổi vào bụi trúc nghe như tiếng sóng biển.

Nửa đêm nghe tiếng gió xào xạc trong rừng tre, dù là một người đang vui vẻ cũng phải cảm thấy thê lương cô độc, huống chi Lý Tâm Hoan là người đã nản lòng thối chí mười mấy năm trời.

Dưới ánh sáng chập chờn của ngọn đèn rất nhỏ, những vết nhăn trên trán của Lý Tâm Hoan càng rõ ràng hơn.

Đại hán râu đang ngồi im lặng, lòng nặng trĩu đầy tâm sự. Không biết đã bao lâu, đột nhiên hắn nghiêng răng đứng dậy, như đã hạ một quyết tâm rất lớn, rồi lên tiếng: “Thiếu gia! Đã đến lúc tại hạ buộc phải đi.”

Lý Tâm Hoan thay đổi sắc mặt: “Người muốn đi ư? Người muốn đi đâu?”

Đại hán râu ảm đạm nói: “Tại hạ đã mang nặng đại ân đại đức của phụ tử thiếu gia, đáng lẽ phải dành trọn cuộc đời tàn tạ sau kiếp nạn để báo đáp ân tình. Nhưng bây giờ...”

Đêm vắng tĩnh lặng, ngoài xa vắng vắng nghe tiếng ngựa hí.

Đại hán râu buồn bã nói tiếp: “Bọn Triệu Chính Nghĩa đã biết lai lịch của tại hạ rồi, chỉ sợ bây giờ chúng đã đi báo cho bọn cừu nhân của tại hạ. Thật ra tại hạ không để chuyện sinh tử vào lòng, cũng không sợ bọn họ, nhưng...”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng người sợ liên lụy đến ta, có phải thế không?”

Đại hán râu than thở: “Tại hạ cũng biết thiếu gia không phải là người sợ bị liên lụy. Nhưng vụ án mười tám năm về trước, thủ phạm chỉ là tại hạ, sao lại để cho thiếu gia phải nghe người ta xỉ vả?”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc rồi thở dài nói: “Đó cũng chỉ là sai lầm nhất thời của người trong lúc vô tâm. Suốt mười tám năm qua, người nhẫn nại chịu khổ cũng đã đủ bù đắp rồi, họ cũng không nên ép người quá đáng.”

Đại hán râu cười thâm trầm: “Tuy thiếu gia nghĩ thế, nhưng người ta lại không chịu nghĩ như thế. Nợ máu trong giang hồ nhất định phải dùng máu mới rửa sạch được.”

Không đợi Lý Tầm Hoan nói, hăn tiếp luôn: “Huống chi tại hạ còn phải đi thăm Mai Nhị tiên sinh. Sau khi bị thương, lão đã giận dữ bỏ đi, không biết có đi xa được không? Dù sao lão đến đây cũng là vì chúng ta.”

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu, rồi mới nói bằng một giọng thản nhiên: “Người muốn đi đâu?”

Đại hán râu buồn rầu nói: “Bây giờ tại hạ cũng chưa biết nên đi đâu nhưng...”

Hăn chợt mỉm cười: “Nhưng tại hạ nhất định không đi quá xa. Mỗi khi đêm thanh trăng sáng, không chừng tại hạ sẽ mang rượu đến đây để say cùng thiếu gia.”

Lý Tầm Hoan đột nhiên đứng dậy lên tiếng: “Được rồi. Nói cho chắc nhé.”

Đại hán râu gật đầu: “Chúng ta cứ như thế!”

Họ bất giác nhìn nhau, bất giác cùng rơi những giọt lệ nóng. Rồi sau đó họ đều quay mặt đi.

Anh hùng ly biệt có lúc rất lâm ly đoạn trường, nhưng chẳng ai muốn nói thành lời.

Lý Tầm Hoan lạnh lùng nói: “Người muốn đi, ta cũng không cản người. Nhưng người phải để ta tiễn chân một đoạn chứ?”

Con đường sạch sẽ như vừa được rửa, tuyết rơi xuống đêm qua cũng đã được quét ra hai bên.

Từng phiến đá xanh xù xì cũng được ánh sáng chiếu rọi trông như những miếng ngọc màu xanh.

Xa xa, tiếng chợ họp ồn ào, cả mặt đất như thức tỉnh trở lại. Trời chưa sáng hẳn, xem ra hôm nay chắc không có nắng.

Con đường vắng lặng, chỉ ở xa xa có văng vẳng vang lên tiếng gà gáy. Những tiếng ho của Lý Tầm Hoan cũng không đánh thức nổi sự vắng lặng đến nghẹt thở này.

Đại hán râu chột đứng lại, gượng cười: “Ngàn dặm đưa nhau, rồi cũng tới lúc chia tay. Thiếu gia trở về đi.”

Bước thêm mấy bước nữa, Lý Tầm Hoan mới dừng lại, nhìn vào một cành cây khô lẻ loi ở cuối con đường, ngơ ngác xuất thần một lúc lâu mới chậm chậm quay lưng: “Được, ta về đây. Người bảo trọng.”

Đại hán râu gật đầu, nói nhỏ nhẹ: “Thiếu gia cũng nên bảo trọng.”

Hắn không nhìn Lý Tầm Hoan, chỉ cúi đầu đi về phía trước. Đi được mười mấy bước, hắn đột nhiên dừng chân, quay lại nói: “Thiếu gia, nếu không xảy ra chuyện gì khác, hãy tạm ở lại ít lâu. Dù sao Long đại gia cũng là một hảo hán tử, là một bằng hữu tốt!”

Lý Tầm Hoan ngẩng lên trời than: “Được một bằng hữu như Long Tiêu Vân, ta còn mong gì hơn nữa?”

Đại hán râu nói: “Thiếu gia quyết định ở lại, thì không chừng tại hạ cũng sẽ sớm trở về tìm thiếu gia.”

Lý Tầm Hoan cười: “Có thể ta sẽ ở lại đây. Dù sao thì ta cũng không còn nơi nào để đi nữa.”

Tuy chàng đang cười, nhưng nụ cười lại rất thê lương.

Đại hán râu quay mình lại, cắn răng, đi những bước dài rời khỏi đó.

*

* *

Trời dần dần sáng tỏ, nhưng tuyết rơi càng lúc càng dày.

Cả bầu trời toàn một màu xám chết, nặng trĩu như muốn đè bẹp hần xuống. Nhưng tâm tính của đại hán râu lại còn u ám, còn nặng nề hơn cả bầu trời.

Bất luận vì sao hần phải chạy trốn, thì hần cũng đang bắt đầu một cuộc chạy trốn cô độc.

Hần đã từng chạy trốn với Lý Tầm Hoan suốt mười năm trời. Không ai hiểu rõ hơn hần nỗi đau khổ của một cuộc sống chạy trốn, giống như một cơn ác mộng không bao giờ có thể tỉnh lại được.

Nhưng trong mười năm đó, ít nhất hần cũng ở chung với Lý Tầm Hoan, còn có một người để dựa dẫm hay để chiếu cố. Tối thiểu, tâm tình của hần cũng còn có một nơi để mà gửi gắm. Còn bây giờ hần lại hoàn toàn cô độc.

Nếu hần là một người yếu đuối thì không chừng lại không chạy trốn nữa. Vì hần biết, trên thế gian này không có gì đau khổ hơn, cô độc hơn là một cuộc sống chạy trốn như thế này. Ngay cả sự chết chóc cũng không đau khổ bằng.

Sự tuyệt vọng cô đơn thật sự có thể ép con người phát điên lên được.

Nhưng hần buộc phải chạy trốn, vì hần thấy Lý Tầm Hoan có thể ở lại một cách yên ổn. Hần phải chạy trốn một mình, vì hần có thể chịu đựng nỗi bất cứ đau khổ nào, nhưng nhất định không để liên lụy đến Lý Tầm Hoan.

Bây giờ là lúc hần cần phải suy nghĩ kỹ càng phương hướng sau này, nhưng hần lại không dám để bản thân mình yên tĩnh lại. Hần cứ tìm đến những nơi đông người nhất.

Chân hần cứ bước đều, không có mục đích, cũng không biết đã đi được bao xa, chợt thấy mình đã đi tới một cái chợ. Bất giác hần cảm thấy mình rất buồn cười.

Cuộc đời hần đã đi qua không biết bao nhiêu chỗ, đã sống ở nhiều nơi. Từ

những chỗ thế gia vọng tộc cho đến nơi mặt hạn cùng đỉnh, từ nơi khuê các của thiên kim tiểu thư cho đến những kỹ viện rẻ tiền, chỉ mấy chục đồng là có thể ở lại một đêm. Từ Hắc Long Giang quanh năm lạnh lẽo cho đến vùng nóng bỏng nhất của Thổ Lỗ Phồn, chỉ cần vùi một quả trứng xuống đất là chín ngay.

Hắn đã từng ngủ trên đỉnh Thái Sơn để đón mặt trời lên, cũng từng ở ngoài bờ bể không một bóng người để xem mặt trời lặn. Hắn từng ướm đầm cả người trong sóng Tiền Đường, cũng từng bị ánh nắng mặt trời thiêu đốt đến nứt môi khan họng giữa sa mạc. Thậm chí hắn đã từng ở trong núi vắng, ăn thịt sống còn đầy máu tươi với những thổ dân man rợ chốn hoang sơ.

Nhưng đây là lần đầu tiên trong đời, hắn đi vào một cái chợ như thế này.

Vào một buổi sáng mùa đông, trên thế gian có lẽ không có nơi nào đông người bằng cái chợ. Bất cứ một ai vào nơi náo nhiệt đó đều không còn cảm thấy cô độc nữa.

Ở đây có những thiếu phụ đi con, những mẹ già chống gậy, những người đầu bếp mình đây dầu mỡ, những thiếu nữ bán nước hoa cho người ta chải tóc...

Muôn người muôn vẻ khác nhau, ai cũng xách giỏ bên mình, chen qua lẫn lại. Những phụ nữ ở nông thôn đi mua thức ăn, chỉ vì một đồng tiền mà cãi nhau với người bán thịt đến đỏ mặt tím tai.

Không khí sục nức mùi tanh hôi của thịt cá, mùi dầu chiên quấy, mùi hơi đất của củ cải trắng, những mùi khó tả bốc ra từ gà vịt.

Những người chưa từng đi chợ sẽ không bao giờ hình dung được một loại mùi vị tổng hợp từ rất nhiều mùi vị như thế. Bất kể ai đi đến đây, không bao lâu thì mũi cũng bị tê liệt.

Tâm tình của đại hán râu đã cởi mở rất nhiều, bởi vì tất cả những mùi vị, những âm thanh kia đều rất rõ ràng, sinh động và tràn đầy sức sống.

Trên thế gian này có rất nhiều người chết vì không muốn sống, có người thì nhảy lầu, có người treo cổ, có người cắt cổ, cũng có người uống bả chuột...

Nhưng tuyệt nhiên chưa có ai tự tử ngay giữa chợ đông đúc, có phải thế chẳng?

Nơi đây, đại hán râu tựa hồ đã quên hết những ân oán đầy mùi máu tanh trong chốn giang hồ. Hắn lấy ra hai đồng tiền, đang định mua một cái bánh hun khói ăn thử.

Đột nhiên phía trước có tiếng rao hàng như rống lên: “Bán thịt! Bán thịt... tươi...!”

Tiếng rao vừa cất lên, bỗng có những tiếng kêu thét kinh hãi, rồi mọi người phía trước đều hô hoán tranh nhau lùi lại phía sau. Người lớn thì sắc mặt trắng bệch như sắp chết, con nít thì khóc la ồm tỏi.

Những người phía sau láo nháo hỏi: “Chuyện gì thế? Chuyện gì mà hoảng sợ đến thế?”

Những người phía trước vẫn chạy trốn, vừa thở hổn hển vừa nói: “Có một người đang bán thịt...”

Những người phía sau cười rộ: “Ở đây cũng có mấy chục người đang bán thịt, có gì đáng sợ đâu?”

Những người phía trước thở như muốn đứt hơi: “Thịt của người này khác hẳn. Hắn đang bán thịt người!”

Ở trong chợ mà có kẻ bán thịt người, việc này làm cho đại hán râu cũng phải kinh sợ.

Người mỗi lúc mỗi đông hơn, tất cả đều sợ hãi, thế mà ai cũng muốn xem. Có rất nhiều phụ nữ đi chợ không chỉ để mua thức ăn, mà còn để gặp gỡ những đại cô nương, những tiểu cô nương, những nô tì nhà nọ, nàng dâu nhà kia, chuyện phiếm với nhau để biết được những bí mật nho nhỏ của thiên hạ, để thóc mách những chuyện riêng tư của người khác.

Bây giờ có chuyện lạ xảy ra, còn ai lại muốn rời khỏi?

Đại hán râu khẽ cau mày, dùng tay rẽ đám đông đi tới.

Mặt hăn lập tức đổi màu, xem ra hăn còn hoảng sợ hơn nhiều người khác.

*

* *

Ở trong chợ, thịt luôn luôn được bày ở một nơi tương đối khô ráo sạch sẽ nhất. Những người bán thịt tay cầm dao, đứng trước thớt, trên mặt thường mang một vẻ tự cao.

Bởi vì họ cảm thấy cái mà mình đang bán là hàng tốt, cao cấp hơn, đắt giá hơn những thứ rau xanh, đậu hủ. Tình cảnh này giống như mình tình nhìn đào kép phụ không ra gì.

Nhưng họ lại quên rằng mình cũng là người bán, người khác cũng là người bán, hoàn toàn không có gì khác nhau.

Lúc đó, bọn đồ tể thường ngày cao ngạo cũng đang hoảng sợ đến rúm người lại. Mọi người đều rụt cổ lại, trở mắt nhìn, thở mạnh cũng không dám.

Quầy thịt lớn nhất khu đó đang treo một tấm bảng, trên đó viết: “Thịt bò, thịt dê! Mổ ra bán ngay!”

Sau quầy thịt là một người đàn bà độc nhãn mập mạp, tay cầm một con dao to bằng nửa cái bánh xe đẩy. Trên cái mặt nung núc thịt của mụ ta có một vết sẹo chạy dài từ mắt phải xuống khóe miệng, con mắt chột che bằng một miếng vải. Những lúc mụ không cười, trên mặt vẫn có những nét cười vừa xảo trá vừa bí hiểm, giống như một hung thần chứ hoàn toàn không giống một nữ nhân.

Trên quầy thịt không phải là thịt bò, cũng không phải là thịt dê, mà lại là một con người.

Một người còn thở.

Người này bị lột sạch quần áo, phô ra làn da trắng nhợt trông thật đáng thương. Hai dây xương sườn đang run lên, hai cánh tay ốm yếu đang ôm lấy đầu, cổ rụt vào vai, nằm yên trên quầy thịt. Toàn thân người này dường như không có một lạng thịt nào, chỉ có da bọc xương.

Tay trái mũ chột nắm lấy cổ nạn nhân, tay phải cầm con dao to bản múa trên cao, con mắt còn lại lóe lên những tia sáng hung hãn, tràn đầy độc ác mà cũng tràn đầy sát khí.

Đại hán râu vừa nhìn thấy mũ ta, trên mặt bỗng không còn một chút máu, tựa như đang nhìn thấy một con quỷ cái vậy. Trong chốc lát, mồ hôi hắc đã thấm ướt hết quần áo.

Mũ chột vừa thấy hắc thì vết sẹo ở trên mặt đột nhiên biến thành đỏ như máu. Mũ trừng mắt nhìn hắc, rồi nở một nụ cười dữ tợn: “Đại gia đến mua thịt ư?”

Đại hán râu đứng ngơ ngác, hoàn toàn không nghe thấy mũ nói gì.

Mũ chột cười sằng sặc: “Hàng hiếm chỉ bán cho người biết hàng. Ta đã biết, miếng thịt này ngoài đại gia ra, người khác không ai mua hết, vì thế nên ta mới đứng đây đợi đại gia từ sớm.”

Đại hán râu thở ra một hơi dài, cười khố: “Mười năm không gặp, đại tẩu làm gì phải khố như thế...”

Mũ chột đột nhiên nhổ một bãi nước bọt nhanh như một viên đạn, trúng ngay vào mặt đại hán râu.

Đại hán râu không né tránh mà cũng không lấy tay chùi, cứ đứng lẳng lẳng cúi đầu.

Mũ chột giận dữ thét lên: “Đại tẩu ư? Ai là đại tẩu của thằng súc sinh bán bạn cầu vinh? Người mà dám gọi một tiếng đại tẩu nữa, ta sẽ cắt lưỡi người lập tức.”

Đại hán râu mặt chột trắng chột xanh, cúi mặt làm thinh.

Mũ chột cười nhạt: “Người đã bán đứng Ông Thiên Kiệt, bao nhiêu năm nay chắc đã trở thành đại phú đại quý rồi. Người phát tài giàu sang như thế, chẳng lẽ mấy cân thịt này cũng không mua nổi sao?”

Đột nhiên mũ túm lấy tóc nạn nhân, kéo mặt ngẩng lên rồi cười sằng sặc: “Người mà không mua thì ta chỉ còn cách băm nhỏ hắc ra nuôi chó mà thôi.”

Đại hán râu liếc qua một cái, thất thanh kêu lên: “Mai Nhị tiên sinh! Là người ư?”

Người nằm trên quầy thịt hình như đã tê liệt vì hoảng sợ, đôi mắt ngơ ngác lạc thần, nước dãi chảy ròng ròng từ khóe miệng ra, không nói được tiếng nào.

Đại hán râu nhìn thấy dáng vẻ của lão như thế, không nén nổi đau xót, nhẹ giọng hỏi: “Mai Nhị tiên sinh! Sao lão lại gặp phải cảnh như thế này?”

Mụ chợt giận dữ quát lớn: “Đừng có nhiều lời. Ta chỉ hỏi người, mua hay không mua?”

Đại hán râu thở dài một hơi, cười khố: “Không biết người bán như thế nào?”

Mụ chợt đáp: “Còn tùy người mua bao nhiêu. Một cân thì có giá của một cân, mười cân thì có giá của mười cân.”

Con dao phay trên tay mụ bỗng chém xuống.

Chỉ nghe phập một tiếng, con dao lớn bằng nửa bánh xe đã ngập lút xuống bàn, chỉ dịch đi nửa tấc thì thủ cấp của Mai Nhị tiên sinh chắc chắn phải văng đi mất.

Mụ chợt trừng mắt, nói từng tiếng một: “Nếu người mua một cân, thì phải đổi bằng một cân thịt của người. Tay dao của ta rất chính xác, đảm bảo chỉ chặt một nhát là không dư không thiếu.”

Đại hán râu hạ thấp giọng, hỏi: “Nếu ta muốn mua hết thì sao?”

Mụ chợt giận dữ nói: “Nếu người muốn mua nguyên cả con người của hãn, thì phải đi theo ta.”

Đại hán râu mím chặt môi, nói qua kẽ răng: “Được! Ta đi theo người.”

Mụ chợt nhìn hãn một hồi lâu, rồi cười một cách độc ác: “Người hãy ngoan ngoãn đi theo ta. Dù người thông minh mấy đi nữa, ta cũng nhất định không để cho người chạy thoát. Ta đã tìm người mất mười bảy năm tám tháng rồi.”

Đại hán râu ngựa mặt lên trời, thở dài: “Ta đã bị người tìm thấy, thật sự cũng không muốn chạy trốn nữa.”

*

* *

Cạnh một ngôi mộ dưới chân núi, có một gian nhà gỗ nhỏ, chắc đó là nơi ở của người coi mộ. Nhưng trong mùa đông lạnh giá này, chỉ sợ rằng cô hồn dã quỷ cũng lạnh đến nỗi phải núp trong quan tài không dám chui ra. Đường nhiên người coi mộ cũng không cần phải chạy đi đâu.

Dưới mái hiên nhà có lơ lửng mấy trụ băng, gió lạnh luôn qua những khe gỗ trên vách ủa vào, lạnh như dao cắt. Trong thời tiết này thì chẳng ai có thể ở trong căn nhà này được tới nửa giờ.

Nhưng có một người ở trong căn nhà này đã lâu.

Trong nhà có một chiếc bàn gỗ đã cũ kỹ hư nát, trên bàn đặt một chiếc hũ màu đen.

Người này ngồi xếp bằng dưới đất, mắt nhìn chăm chăm vào cái hũ đến xuất thần.

Hắn mặc áo ngắn, đầu đội nón rách, lưng giắt búa, ở một góc nhà còn có nửa gánh củi. Nhìn đồ vật, thì xem ra đây là một tiểu phu.

Nhưng mặt hắn đen xì, lưỡng quyền nhô cao, đôi mày rậm, miệng rộng, ánh mắt sáng ngời tinh nhanh. Nhìn người, thì hắn không giống tiểu phu chút nào cả.

Lúc này ánh mắt của hắn tràn đầy căm phẫn và oán hận, ngồi lặng im, không hiểu đang tưởng nhớ điều gì.

Trên mặt đất cũng đã kết thành băng, nhưng hắn hầu như không cảm thấy lạnh.

Một lúc sau, bên ngoài chợt nghe tiếng bước chân sào sạo. Tay của gã tiểu phu lập tức nắm lấy cán búa, trầm giọng hỏi: “Ai?”

Tiếng nói khàn khàn dữ dằn của mục chột từ ngoài nhà gỗ vọng vào: “Là ta!”

Thần sắc gã tiểu phu lập tức khấn trương, nhỏ giọng hỏi: “Có phải hãn đang ở trong thành không?”

Mục chột trả lời: “Tin tức của lão Ô Qui rất chính xác. Ta đã đem hãn trở về đây.”

Gã tiểu phu đứng bật dậy, mở cửa ra.

Mục chột đã đem đại hán râu bước vào, thân thể cả hai phủ đầy bông tuyết.

Ngoài trời, tuyết lại bắt đầu rơi.

Gã tiểu phu nhìn chăm chăm vào đại hán râu, hằm hằm giận dữ, ánh mắt như tóe lửa.

Đại hán râu cúi mặt lặng thinh.

Qua một lúc lâu, gã tiểu phu đột nhiên quay người lại, quì thụp xuống đất, trong mắt đầy lệ, rất lâu không đứng dậy.

Đột nhiên phía trước cửa lại có tiếng chân người.

Mục chột trầm giọng hỏi: “Là ai?”

Ngoài cửa có tiếng như thanh la bể vọng vào “Ta và lão Thất đây mà”.

Tiếng nói chưa dứt, đã có hai người đẩy cửa bước vào.

Một người là đại hán mặt rỗ, vai gánh một gánh đầy rau cải, một gã ốm yếu gánh đậu hủ. Từ ngoài chợ, hai gã này đã theo sát đại hán râu, chỉ vì hãn đang đầy tâm sự nên không để ý gì đến bọn chúng.

Cả hai cũng nhìn hãn trừng trừng. Gã mặt rỗ bán rau túm lấy áo hãn, từng nốt rỗ trên mặt cũng như đang bốc lửa, giận dữ nói: “Họ Thiết kia! Người còn gì để nói không?”

Mục chột trầm giọng: “Buông hãn ra. Có gì thì hãy đợi đến đầy đủ rồi sẽ nói

cũng không muộn.”

Gã mặt đỏ cấn răng rồi buông tay ra, quay lại cái hũ màu đen trên bàn, cung kính khấu đầu ba cái, rưng rưng nước mắt.

Trong vòng nửa giờ sau, lại có thêm ba người nữa tới. Một người trên lưng mang thùng thuốc, cầm một cái bàn tay cọp, rõ ràng là một thầy lang bán thuốc rong trên giang hồ.

Một người dầu mỡ đầy mình, đang gánh một gánh, phía trước là một hũ rượu, phía sau là một cái tủ đựng vài cái chén thô lậu và mười mấy cái chân vịt cùng cánh vịt.

Một người nữa, là một gã thầy bói mù.

Ba người này nhìn thấy đại hán râu thì vẻ mặt cũng rất giận dữ, nhưng không ai nói gì mà chỉ cung kính hướng về chiếc hũ màu đen trên bàn, khấu đầu ba cái.

Bên ngoài tuyết rơi trắng xóa, trời cũng không hẳn là sáng, trong nhà tối mờ mờ, tràn đầy một vẻ âm u đáng sợ. Bảy người này đều ngồi xếp bằng dưới đất, người nào sắc mặt cũng xanh như tàu lá, răng cấn lại, trông như một bầy quỷ mới từ địa ngục lên để chuẩn bị phục thù.

Đại hán râu sắc mặt rất bi thảm, cúi đầu lặng thinh.

Mụ chợt lên tiếng: “Lão Ngũ! Theo người thì lão Tam có đến kịp không?”

Gã mập bán rượu nói: “Nhất định đến kịp. Ta đã nhận được tin của hắn rồi.”

Mụ chợt cau mày hỏi lại: “Vậy sao đến bây giờ mà hắn vẫn chưa tới?”

Gã thầy bói mù thở dài, nói chậm rãi: “Chúng ta đã đợi mười bảy năm rồi, chẳng lẽ không đợi thêm một giờ nữa khắc được hay sao?”

Mụ chợt cũng thở dài, rồi nói: “Mười bảy năm... Mười bảy năm...”

Mụ ta lặp lại tới bảy tám lần, càng nói càng tỏ ra bi thảm hơn.

Hiển nhiên trong suốt mười bảy năm qua, mỗi ngày mỗi tháng đều thật là khó sống, không biết đã trải qua bao nhiêu chua cay, bao nhiêu máu và nước mắt. Ánh mắt của ba người này đều nhìn trừng vào đại hán râu, dường như trong mắt có phun ra lửa.

Gã thầy bói mù nói: “Mười bảy năm nay, ngày nào ta cũng mong gặp lại tên họ Thiết này. Tiếc rằng bây giờ...”

Mỗi thớ thịt trên mặt của gã đều giãn giật, nhưng gã chỉ nhỏ nhẹ nói: “Lão Tứ! Bây giờ trông hăn ra sao, nói cho ta biết!”

Gã thầy lang bán thuốc dạo nghiêng rằng: “Hăn không khác gì mười bảy năm về trước, chỉ có râu ria rậm rạp hơn, người cũng mập hơn một chút.”

Gã thầy bói mù ngừng mặt lên trời, cười đầy vẻ thê lương: “Được, được... Họ Thiết kia, người phải biết mười bảy năm nay ngày đêm ta luôn cầu trời phù hộ cho người mạnh khỏe không đau không bệnh... May mà ông trời không để ta thất vọng.”

Mụ chột nghiêng rằng: “Hăn bán đứng Ông Thiên Kiệt, đương nhiên đã đại phú đại quý từ lâu. Hăn đâu có trải qua cuộc sống không bằng con heo con chó như chúng ta...”

Mụ ta chỉ vào gã bán rượu nói tiếp: “An Lạc công tử Trương lão ngũ lại phải gánh rượu rao bán ở ngoài chợ, Dịch nhị ca trở thành thầy bói mù... Những chuyện đó chắc người không bao giờ nghĩ đến.”

Gã tiểu phu lạnh nhạt nói: “Tất cả chuyện ấy đều do bàn tay hăn gây nên, thì sao hăn lại không nghĩ đến?”

Đại hán râu nhắm nghiền đôi mắt không dám mở ra. Hăn chỉ sợ mi mắt mở ra là lệ sẽ trào ra theo.

Mười bảy năm... mười bảy năm...

Mười bảy năm nay hăn đã chịu đựng bao nhiêu gian khổ, nhưng điều ấy có ai thèm biết đến?

Chợt bên ngoài có tiếng hô lớn: “Đại tẩu! Đại tẩu! Ta có tin mừng đây...”

11 - Cứu tinh từ đâu đến ?

Nghe tiếng hô hoán bên ngoài, mục chột chạy ra ngoài, cau mày nói: “Chuyện gì mà kinh ngạc đến thế?”

Người mới đến nói: “Ta vừa gặp Thiết diện vô tư Triệu Chính Nghĩa, lão nói tên họ Thiết đang ở...”

Hắn vừa nói vừa đẩy cửa bước vào, đột nhiên im bật, vì đã thấy người mình muốn nhắc đến đang có mặt trong nhà.

Mục chột cười khanh khách: “Người không ngờ ư?”

Người mới đến thở dài rồi đáp: “Triệu Chính Nghĩa nói hắn đang ở trong nhà của Long Tiêu Vân. Đúng là ta không ngờ...”

Hắn nắm lấy tay áo mục chột, hỏi: “Đại tẩu! Sao các người tìm được hắn?”

Mục chột đáp: “Đây là tin của lão Ô Qui ở miếu Long thần, nói rằng hắn và Lý Tâm Hoan theo con đường này đến đây, chúng ta bèn đi theo. Lẽ ra chúng ta còn ngại Lý Tâm Hoan mà chưa dám hành động, nào ngờ hắn đã chia tay với Lý Tâm Hoan rồi.”

Gã mù cười nham hiểm nói: “Thế mới gọi là ông trời muốn lấy mạng hắn, ma quỷ cũng bị mắt hắn lại.”

Người tới sau cùng rất khác với bảy người kia, vẫn giữ dáng vẻ hào khách giang hồ, mặc áo chên, lưng mang cây Lê Hoa Thương lớn, cao hơn người một khúc.

Hắn ngửa mặt lên trời thở dài, nói rất chậm rãi: “Ông trời có mắt! Ông trời có mắt! Cuối cùng hắn cũng lọt vào tay Trung Nguyên Bát Nghĩa chúng ta. Mỗi huyết hải thâm thù của Ông đại ca cuối cùng cũng...”

Tiếng nói của hắn nghẹn ngào dần, rồi đột nhiên hắn quì xuống trước cái hũ màu đen, khóc rống lên. Bảy người còn lại cũng quì xuống, nước mắt đầm

địa.

Rất lâu sau, hắc nháy nhồm lên, quắc mắt nhìn đại hán râu, giận dữ hỏi: “Thiệt Truyền Giáp, ngươi còn nhận ra ta đấy chứ?”

Thiệt Truyền Giáp gật đầu, chậm rãi chào: “Huynh vẫn khỏe chứ?”

Gã hào khách giang hồ giận dữ: “Đương nhiên là ta khỏe. Biên Hạo ta bình sinh không làm chuyện ám muội, cho nên không phải lẩn trốn một ai. Những ngày tháng vừa qua, đương nhiên là ta vui hơn người nhiều.”

Gã mặt rỗ giận dữ: “Tam ca còn nhiều lời với hắc làm chi? Hãy mau mổ bụng hắc ra, moi lấy trái tim để tế vong linh của đại ca ở dưới cửu tuyền là xong.”

Biên Hạo trầm giọng: “Lão Thất, câu này chưa chắc đã đúng. Huynh đệ chúng ta nếu cần giết người cũng phải giết một cách quang minh chính đại, đừng để cho thiên hạ dị nghị. Phải làm cho đối phương tâm phục khẩu phục.”

Gã mù gật gù nói: “Không sai. Chúng ta đã đợi mười bảy năm rồi, nếu cần cũng có thể chờ thêm chút nữa.”

Hắc nói câu này mấy lần, mọi người không cần thiết phải nói thêm gì nữa.

Mụ chợt cất tiếng hỏi: “Lão Tam! Ý của ngươi như thế nào?”

Biên Hạo đáp: “Không những chúng ta phải nói cho rõ, mà còn phải mời những kẻ khách quan đến để chủ trì công đạo. Nếu mà ai nấy đều nói tên họ Thiệt kia đáng chết, lúc đó chúng ta sẽ giết hắc cũng chưa muộn.”

Gã mặt rỗ nhảy chồm lên quát lớn: “Còn phải hỏi để làm gì? Ta không tin lại có ai nói việc của hắc làm là không đáng chết.”

Gã mù nói một cách lạnh nhạt: “Không ai nói là hắc không đáng chết, thì hỏi có sao đâu?”

Gã mặt rỗ hỏi lại: “Ngươi muốn mời ai tới để chủ trì công đạo?”

Biên Hạo đáp: “Người mà chúng ta tìm phải tuyệt đối công minh, không có

tư tâm, lại còn phải hoàn toàn không liên quan tới Trung Nguyên Bát Nghĩa và Thiết Truyền Giáp.”

Mụ chột cau mày: “Cuối cùng thì người muốn tìm ai, hãy nói nhanh lên.”

Biên Hạo nói: “Người đầu tiên là Thiết diện vô tư Triệu Chính Nghĩa, người này có thể gọi là...”

Thiết Truyền Giáp đột nhiên cười đầy vẻ cay đắng: “Các người khỏi phải phiền phức làm gì, cứ giết ta đi là xong. Những năm qua ta thật sự có lỗi với Ông Thiên Kiệt, bây giờ có chết cũng chẳng oán hận gì.”

Mụ chột cười khẩy nói: “Nghe câu này, thì hình như hẳn không hợp với Triệu Chính Nghĩa...”

Gã mù lạnh nhạt nói: “Triệu Chính Nghĩa đã cho lão tam biết hành tung của hắn, đương nhiên là đã có chuyện xích mích, thì làm sao vì hắn mà chủ trì công đạo?”

Biên Hạo nói: “Như vậy thì cũng không sao, vì ngoài Triệu Chính Nghĩa ra, ta còn mời thêm hai người khác nữa.”

Gã mù “À” một tiếng.

Biên Hạo nói: “Hai người này, một là lão học giả chuyên kể chuyện đời xưa ở Đại Quang Lâu. Lão có thể nói là đệ nhất danh gia của môn này, hoàn toàn không có liên quan gì đến nhân vật võ lâm. Người còn lại là một thiếu niên mới bước vào giang hồ...”

Mụ chột hỏi: “Một đứa con nít hỉ mũi chưa sạch mới bước vào giang hồ thì biết cái gì?”

Biên Hạo nói: “Người ấy tuy mới bước vào giang hồ nhưng tính tình rất can trường, nhân phẩm rất trong sạch, có thể nói là một hảo hán thẳng thừng như một thanh sắt. Tuy hắn mới kết bạn với ta được hai ngày, nhưng ta tin chắc hẳn không phải là một kẻ tiểu nhân lẻo mép.”

Mụ chột cười nhạt: “Mới quen hai ngày thì đã có thể biết hắn là người tốt sao? Xem chừng cho đến nay lão Tam vẫn chưa bỏ được cái tính ưa kết giao

bạn bè bừa bãi.”

Rồi mục chột quát lên: “Năm xưa, nếu người không mang cái tên họ Thiết này về, lại bảo hãn là người tốt, thì chúng ta đâu có kết giao với hãn? Ông Thiên Kiệt sao có thể chết về tay hãn được?”

Biên Hạo cúi đầu, không dám nói thêm.

Gã mù nói: “Dù sao cũng nên mời vài người đến đây chủ trì công đạo, chuyện này cũng không sai. Trung Nguyên Bát Nghĩa bọn ta không thể giết người bừa bãi được.”

Hãn cười rồi nói tiếp: “Sao lại như thế được? Lão tam đã mời họ đến đây, chúng ta lại để họ đứng ngoài tuyết mà uống gió bắc ư?”

Mục chột thay đổi sắc mặt, hỏi: “Họ đến đây rồi ư?”

Biên Hạo cười khố: “Ta định mời họ đi thẳng đến chỗ Long Tiêu Vân, cốt để giải quyết việc này một cách dứt khoát ở trước mặt mọi người. Ta không ngờ đại tẩu đã bắt được tên họ Thiết.”

Mục chột im lặng hồi lâu, rồi ra đẩy cửa, lớn tiếng nói: “Ba vị đã đến đây thì xin mời vào!”

*

* *

Thiết Truyền Giáp đã quyết định chủ ý, bèn nhắm nghiền mắt lại. Trong tình cảnh này, thật sự hãn không muốn nhìn thấy lão Thiết diện vô tư Triệu Chính Nghĩa nữa.

Hãn đã quyết tâm, cái gì cũng không nhìn, cái gì cũng không nói.

Nhưng hãn phải nghe tiếng bước chân vang lên, quả nhiên có hai người đi vào. Người thứ nhất có bước chân trầm tĩnh, ổn định, hiển nhiên là công phu hạ bàn rất khá. Nam quyền Bắc cước, Triệu Chính Nghĩa là hào kiệt phương Bắc, công phu phần lớn là ở đôi chân.

Người thứ hai bước chân hơi nặng nề, nghe rõ tiếng thở. Dù người này biết võ công thì cũng không tới đâu.

Thiết Truyền Giáp hoàn toàn không nghe thấy bước chân của người thứ ba.

Chẳng lẽ chỉ có hai người đến?

Hay là bước chân của người thứ ba không có tiếng động?

Hình như gã mù kia đã đứng dậy, lên tiếng: “Vì chút ân oán của bọn huynh đệ tại hạ ngày xưa, làm phiền đại giá của ba vị thật là điều không phải. Lại còn để ba vị phải đứng đợi lâu ngoài trời gió tuyết, thật là đáng chết, mong ba vị thứ tội cho.”

Giọng nói của gã không gấp cũng không chậm, lãnh đạm nhưng từ tốn, chẳng ai có thể xác định gã đang nói thật lòng hay đang có ý trào phúng.

Chỉ nghe thấy giọng Triệu Chính Nghĩa: “Nếu vì công đạo trên giang hồ, cho dù chúng ta có bị dao đâm nát cũng chẳng khước từ. Nhị tiên sinh cần chi phải khách sáo?”

Lão này mỗi khi mở miệng đều đúng phong thái của một con người quang minh chính đại. Những lời nói như thế Thiết Truyền Giáp đã ớn đến cổ từ lâu rồi, mỗi khi nghe thấy lại muốn mửa ra.

Lại nghe một giọng nói già nua nhưng dong dạc cất lên: “Lão phu tuy chỉ là một kẻ chuyên kể chuyện theo sách, nhưng những câu chuyện ngày thường hay kể cũng có ít nhiều hành trạng phong quang của các bậc hiệp sĩ giang hồ, trong lòng ngưỡng mộ đã lâu. Hôm nay được chư vị coi trọng mời đến nơi đây, thật là tam sinh hữu hạnh.”

Gã mù lãnh đạm nói: “Chỉ mong khi các hạ trở về sẽ đem những chuyện khúc chiết thị phi mà kể rõ ràng đầy đủ cho thiên hạ nghe, thì huynh đệ ta có lợi ích không nhỏ.”

Lão học giả cười nói: “Đó chính là việc mà lão phu không thể khước từ. Lão phu nhất định sẽ đem những chuyện hôm nay mà kể ra, không bỏ sót một chút nào. Chắc là Biên tam gia cho mời lão phu đến đây để tham dự vào việc

này cũng vì ý đó.”

Thiết Truyền Giáp bây giờ mới hiểu rõ dụng ý của Biên Hạo khi tìm lão này đến. Hắn thầm kính phục sự cẩn thận của Biên Hạo, bất cứ việc gì cũng tỉ mỉ chu đáo.

Chợt nghe tiếng mục chợt nói: “Không biết vị bằng hữu đây quý tính đại danh là chi? Có thể cho biết được chăng?”

Hiển nhiên mục đang hỏi người thứ ba.

Nhưng hắn vẫn làm thinh. Biên Hạo đỡ lời: “Vị bằng hữu này vốn không thích người khác nói đến danh tính của mình.”

Gã mù lạnh nhạt nói: “Danh tính của hắn không liên quan gì tới chuyện này. Hắn không muốn nói, thì chúng ta cũng không nên hỏi. Nhưng danh tính của chúng ta, thì hắn không thể không biết.”

Biên Hạo lập tức nói: “Chúng ta vốn có tám huynh đệ, xưa kia được bằng hữu giang hồ quý mến mà gọi là Trung Nguyên Bát Nghĩa, đó chẳng qua là vì...”

Gã mù đột nhiên xem vào: “Cái tên đó không chỉ là do bằng hữu giang hồ quý mến mà có. Tuy rằng huynh đệ ta võ công không xuất chúng, tướng mạo cũng tầm thường, nhưng hành sự lấy nghĩa khí làm đầu, tuyệt nhiên không có gì phải giấu giếm ai.”

Triệu Chính Nghĩa lớn tiếng nói: “Trung Nguyên Bát Nghĩa, nghĩa thấu trời xanh. Trong giang hồ còn ai không biết, còn ai không hiểu?”

Lão học giả vỗ tay nói: “Trung Nguyên Bát Nghĩa, danh hiệu này thật là vang dội. Chắc vị tiên sinh đây là đại nghĩa sĩ?”

Gã mù nói: “Ta là lão nhị, tên gọi là Dịch Minh Hồ. Năm xưa người ta gọi là Thần Mục Như Điện, nhưng bây giờ...”

Gã cười thiếu não rồi nhẹ nhàng nói tiếp: “Bây giờ tên của ta là Hữu Nhân Vô Châu, có mắt không trông, tiên sinh đã nhớ chưa?”

Lão học giả cười rồi đáp: “Lão phu làm sao quên được?”

Gã thầy lang bán thuốc dạo lên tiếng: “Tam ca ta là Bảo mã thần thương Biên Hạo, tiên sinh đã từng gặp. Còn ta xếp thứ tư, tên là Kim Phụng Bạch.”

Lão học giả nói: “Khẩu âm của các hạ hình như là người ở Nam Dương phủ.”

Kim Phụng Bạch nói: “Đúng thế.”

Lão học giả nói: “Nhất Thiết Đường ở Nam Dương phủ là tiệm thuốc của nhà họ Kim, đã nổi tiếng mấy chục năm. Lão phu lúc còn nhỏ cũng từng uống một thang Thử Trùng Tán của Nhất Thiết Đường không biết các hạ...”

Kim Phụng Bạch cười thiếu não nói: “Kể cả thiếu chủ nhân của Vạn Kính Viên cũng phải đi bán chân vịt, còn nói gì đến Nhất Thiết Đường!”

Lão học giả thất thanh nói: “Vạn Kính Viên! Chẳng lẽ công tử của Trương lão thiện nhân cũng đang ở đây?”

Kim Phụng Bạch nói: “Đúng thế.”

Lão học giả hỏi tiếp: “Là vị nào?”

Người bán rượu lên tiếng: “Chính là ta đây!”

Lão học giả thở dài, hình như không thể kinh ngạc hơn nữa, cũng không thể cảm khái hơn nữa.

Gã bán rượu nói: “Ta là Trương Thừa Huân. Người tiều phu này là lục đệ của ta. Cây búa ngày nay của hắn chỉ chuyên đốn củi, nhưng trước đây được gọi là Lập Tiễn Hoa Sơn.”

Gã mặt đỏ cướp lời: “Ta là lão thất, tên Công Tôn Vũ. Những nốt đỏ trên mặt ta còn dày đặc hơn cả trời mưa.”

Gã bán đậu hủ cười nói: “Ta là lão bát, tên là Phó thang đập hỏa Tây Môn Liệt. Tuy bây giờ một bên gánh là chảo dầu, một bên gánh là lò lửa nóng hừng hực, nhưng lại bán đậu hủ.”

Lão học giả hỏi: “Không biết đại nghĩa sĩ đang ở đâu?”

Công Tôn Vũ nói: “Đại ca ta là Nghĩa bạc vân thiên Ông Thiên Kiệt, đã bị ám hại mà chết. Đây là đại tẩu của ta.”

Mụ chợt nói: “Tên của ta nghe không lọt tai chút nào, nhưng tiên sinh cũng nên nhớ lấy danh hiệu Nữ đồ tể Ông Đại Nương.”

Lão học giả cười: “Lão phu tuy già nua lú lẫn, nhưng tự tin trí nhớ không đến nỗi tồi.”

Ông Đại Nương nói: “Sở dĩ chúng ta muốn lão tiên sinh nhớ kỹ mấy cái tên này, không phải vì muốn dựa vào tiên sinh mà dương danh với thiên hạ, mà chỉ muốn nhờ tiên sinh kể giùm những mối huyết hải thâm thù của chúng ta cho giang hồ hiểu rõ.”

Lão học giả nói: “Huyết hải thâm thù! Chẳng lẽ Ông đại nghĩa sĩ...”

Công Tôn Vũ giận dữ nói: “Người này là Thiết giáp kim cương Thiết Truyền Giáp, chính là người đã hại chết đại ca ta.”

Kim Phụng Bạch tiếp: “Tám huynh đệ chúng ta tình như là thủ túc. Tuy mỗi người đều có việc riêng, nhưng hàng năm đến tiết trung thu đều phải đến trang viện của đại ca để ở chơi vài tháng.”

Trương Thừa Huân nói: “Tám huynh đệ chúng ta vốn đủ náo nhiệt rồi, nên cũng không muốn kết giao với ai nữa. Nhưng năm ấy tam ca ta lại dẫn về một người, giới thiệu đó là một người bạn tốt.”

Công Tôn Vũ nghiêng rằng oán hận: “Người đó chính là Thiết Truyền Giáp, vong ân bội nghĩa, bán bạn cầu vinh.”

Kim Phụng Bạch nói: “Đại ca vốn là người quý bằng hữu hơn sinh mạng, khi gặp tên họ Thiết này cũng lầm là một trang hảo hán, cho nên đã lấy tình bằng hữu mà đãi hân. Không ngờ... hân không phải là con người, hân là đồ súc sinh.”

Trương Thừa Huân nói: “Sau tết trung thu năm ấy, huynh đệ ta đều giải tán, đại ca lại giữ hân ở chơi mấy tháng nữa. Không ngờ hân lại ngấm ngầm kết

cầu với bọn cừu địch của đại ca, nửa đêm lẻn vào sát hại đại ca, thiêu hủy Ông gia trang. Đại tẩu của ta may mà thoát chết, nhưng cũng trọng thương.”

Ông Đại Nương rít lên nói: “Các người có nhìn thấy vết sẹo trên mặt ta không? Một ngọn đao suýt chẻ thủ cấp của ta làm đôi. Nếu không phải bọn chúng tưởng rằng ta đã chết thì ta cũng khó mà thoát khỏi độc thủ của chúng.”

Công Tôn Vũ cũng hét lên: “Đêm đó Ông gia trang chết không sót một người, không ai biết được người hạ độc thủ là ai. Người thử nói xem, tâm địa của hãn có đen tối hay không? Bàn tay của hãn có tàn độc hay không?”

Kim Phụng Bạch nói: “Sau khi huynh đệ ta biết chuyện này, lập tức vứt bỏ tất cả, thề quyết tìm hãn để báo thù cho đại ca. Đến hôm nay thì ông trời có mắt... ông trời có mắt...”

Ông Đại Nương lớn tiếng: “Hôm nay chúng ta đã đem đầu đuôi mọi chuyện nói ra. Ba vị xem thử tên họ Thiết này có đáng giết hay không?”

Triệu Chính Nghĩa chậm chậm nói: “Chuyện này nếu không phải là giả, thì có đem tên họ Thiết này chặt thành vạn mảnh cũng không phải là quá đáng.”

Công Tôn Vũ nhảy dựng lên, giận dữ: “Chuyện này đương nhiên là thật, một chữ cũng không giả. Không tin thì các vị cứ hỏi hãn mà xem.”

Thiết Truyền Giáp cắn chặt răng, khẽ nói: “Ta cũng đã nói rồi, quả thật ta có lỗi với Ông đại ca, có chết cũng không hề oán hận.”

Công Tôn Vũ lớn tiếng: “Các vị có nghe thấy không? Các vị có nghe thấy không? Chính miệng hãn nói ra đấy.”

Triệu Chính Nghĩa cũng lớn tiếng: “Hãn đã tự mình nhận lỗi, có còn ai nói gì nữa không?”

Lão học giả cũng than rằng: “Lão phu đã từng đọc Tam Quốc, từng kể Nhạc Phi, nhưng cái hạng người ác độc gian dối, bất trung bất nghĩa như thế thì e rằng Tào Tháo và Tần Cối cũng chỉ đứng nhìn mà than rằng mình không theo kịp.”

Trong đầu óc lão chỉ nghĩ rằng mức gian ác của Tào Tháo và Tần Cối kể như là quá mức không thể so sánh được. Thực ra từ cổ chí kim, trên thế gian này không biết đã có bao nhiêu người gian manh độc ác hơn hai tên này.

Ông Đại Nương hỏi: “Như thế thì ba vị đều công nhận rằng Thiết Truyền Giáp là đáng chết phải không?”

Lão học giả nghiêm trang nói: “Đáng chết.”

Triệu Chính Nghĩa bồi thêm: “Không những đáng giết, mà còn nên lôi ra để loạn đao phân thân tạ lỗi với giang hồ nữa.”

Một giọng nói vụt cất lên: “Người cứ mở miệng là nhắc đến hai chữ giang hồ. Chẳng lẽ chỉ mình người là có thể đại diện cho giang hồ hay sao?”

*

* *

Giọng nói đanh thép, mỗi chữ tựa như một nhát kiếm, vừa lạnh lùng vừa nhanh gọn.

Trong căn nhà này, hần mới mở miệng nói câu đầu tiên. Hiển nhiên, hần chính là con người đi êm như dã thú, là người thứ ba từ này đến giờ chưa phát ra một chút âm thanh nào.

Thiết Truyền Giáp giật mình một cái, đột nhiên phát hiện ra giọng nói này rất quen thuộc.

Hần nhin không nổi, mở mắt ra thì thấy người đó đang ngồi giữa lão học giả áo xanh và Triệu Chính Nghĩa, chính là gã thiếu niên cô độc A Phi.

“Phi thiếu gia, sao người đến được đây?” Suýt nữa Thiết Truyền Giáp đã nhin không nổi mà bật ra câu hỏi ấy nhưng hần cố dùng sức cắn chặt hàm răng lại, không nói ra một chữ nào.

Triệu Chính Nghĩa biến sắc mặt, nói: “Thế bằng hữu cho rằng loại mặt người dạ thú ấy không đáng giết ư?”

A Phi đáp bằng một giọng lạnh nhạt: “Nếu ta bảo hãn không đáng giết, thì các người sẽ giết ta chung với hãn, có phải thế không?”

Công Tôn Vũ giận dữ thóa mạ: “Người nói như người ta đánh rắm!”

A Phi vẫn lạnh lùng: “Đánh rắm thì có sao? Thứ hôi thối đó người nào cũng phải có, đâu có gì lạ lùng đáng nói?”

Công Tôn Vũ sừng sốt im lặng, hãn chưa nghe ai nói như vậy. Đúng là một kẻ mới bước vào giang hồ, chẳng hiểu cả những câu mắng chửi.

Dịch Minh Hồ chậm rãi nói: “Bọn ta mời bằng hữu đến đây, cốt ý nhờ bằng hữu chủ trì công đạo. Chỉ cần bằng hữu nói rõ con người ấy là không đáng giết, nếu nói có lý, thì bọn ta lập tức thả hãn, không chút câu nệ.”

Triệu Chính Nghĩa giận dữ: “Xem chừng hãn cũng chỉ vô lý nói bừa mà thôi, quý vị hà tất phải để tâm.”

Liếc nhẹ họ Triệu, A Phi chậm rãi nói: “Người bảo người ta bán bạn cầu vinh, chẳng lẽ bản thân người chưa từng bán đứng mấy trăm bạn hữu hay sao? Cái đêm tàn sát Ông gia trang, chẳng lẽ người không phải là một trong đám hung thủ hay sao? Chỉ vì Ông Đại Nương không gặp người mà thôi.”

Trung Nguyên Bát Nghĩa nghe vậy đều thất thanh nói: “Có chuyện như thế sao?”

A Phi nói: “Hãn muốn giết gã họ Thiết này, bất quá là muốn giết người diệt khẩu mà thôi.”

Triệu Chính Nghĩa đang cười lạnh nhạt, giả vờ không đếm xỉa đến chàng, nhưng lúc này bất giác không tự chủ được, lộ vẻ lo lắng. Hãn nổi giận nói: “Đồ...”

Trong cơn thịnh nộ, Triệu Chính Nghĩa cũng giống như Công Tôn Vũ buột miệng thóa mạ, nhưng chữ “đồ” vừa ra đến cửa miệng, đột nhiên lão lại nghĩ là chửi cũng không có tác dụng gì, mà lại sút mẻ đến thân phận một đấng đại hiệp đường đường. Lão liền ngửa mặt lên trời, cười ha hả: “Ta không ngờ người còn nhỏ tuổi mà đã học được kiểu ngậm máu phun người. Cũng may

đây chỉ là lời lẽ phiến diện mà thôi, chẳng ai tin được.”

A Phi hỏi lại: “Lời lẽ phiến diện ư? Chẳng lẽ chỉ có lời lẽ phiến diện của các người có thể ép buộc người khác tin hay sao?”

Triệu Chính Nghĩa đáp: “Chính bản thân tên họ Thiết đã thừa nhận, người không nghe thấy sao?”

A Phi gật đầu: “Ta có nghe thấy!”

Chưa dứt lời, mũi kiếm của A Phi đã kê sát vào yết hầu họ Triệu. Triệu Chính Nghĩa đã đánh quen trăm trận, vốn là một kẻ rất khó đối phó, nhưng lần này lão hoàn toàn không thấy được chàng thiếu niên này rút kiếm như thế nào.

Lão chỉ hoa mắt một cái là mũi kiếm đã chỉ thẳng vào yết hầu, hoàn toàn không thể tránh né. Lão không dám nhúc nhích một chút nào, xuống giọng hỏi: “Người... Người muốn gì?”

A Phi hỏi: “Ta chỉ muốn hỏi người, đêm tàn sát Ông gia trang người có tham gia không?”

Triệu Chính Nghĩa trừng mắt: “Người... người điên rồi!”

A Phi trầm giọng: “Nếu người không thừa nhận, ta sẽ giết người.”

Chàng nói câu này vừa bình tĩnh vừa lãnh đạm, nghe như nói đùa, nhưng đôi mắt đen tuyền và sâu thẳm lại ánh lên một tia sáng làm cho người ta không dám không tin.

Mồ hôi chảy trên khuôn mặt Triệu Chính Nghĩa, giọt lớn như hạt đậu. Hắn run rẩy: “Ta... ta...”

A Phi nói: “Người hãy trả lời tử tế hơn, nhớ không được sai một chữ.”

Thanh kiếm trên thắt lưng A Phi, ai cũng đã nhìn thấy, ai cũng đã thấy buồn cười, nhưng bây giờ không còn ai dám cười nữa.

Chỉ thấy sắc mặt Triệu Chính Nghĩa như người chết, không còn chút máu, gần như sắp ngất xỉu. Trung Nguyên Bát Nghĩa tuy muốn giúp đỡ, nhưng lúc

này hoàn toàn không dám xuất thủ.

Dưới một thanh kiếm nhanh như thế làm sao có thể cứu người được? Huống hồ bọn họ cũng đang chờ nghe câu chuyện thật hư ra sao, lúc này cũng không dám chắc Triệu Chính Nghĩa ngày đó có đến Ông gia trang giết người phóng hỏa hay không.

A Phi chậm rãi nhắc lại: “Ta hỏi người lần cuối, một lần cuối cùng, tuyệt nhiên không có lần cuối cùng thứ hai nữa... Ông Thiên Kiệt do người giết phải không?”

Nhìn vào đôi mắt đen tuyền sâu không thấy đáy của A Phi, Triệu Chính Nghĩa cảm thấy toàn thân lạnh thấu xương tủy, không nén nổi, run giọng nói: “Phải...”

Chữ “phải” vừa thốt ra, Trung Nguyên Bát Nghĩa đều biến sắc.

Người đầu tiên nhảy dựng lên là Công Tôn Vũ. Hắn giận dữ thét lớn: “Tên chó má! Người cả gan dám làm chuyện như thế, lại còn vác mặt đến đây mạo xưng là người tốt ư?”

A Phi vụt cười, chậm rãi nói: “Quý vị không cần phải nổi giận. Cái chết của Ông Thiên Kiệt không quan hệ gì đến hăn cả.”

Trung Nguyên Bát Nghĩa một lần nữa lại sững sờ.

Công Tôn Vũ vặn lại: “Nhưng... nhưng chính hăn đã thừa nhận một cách rõ ràng...”

A Phi nói: “Hắn chỉ làm sáng tỏ một điều, đó là khi một con người bị bức bách phải nói, thì lời nói đó không thể biết là chính xác hay không.”

Sắc mặt Triệu Chính Nghĩa chuyển từ trắng sang đỏ, còn sắc mặt Trung Nguyên Bát Nghĩa thì chuyển từ đỏ sang trắng. Cả bọn giận dữ hét lên: “Chúng ta đâu có bức bách hăn?” “Nếu hăn còn có uẩn khúc gì thì sao chính mình không tự giải bày?”

Mấy người tranh nhau nói, lời lẽ không thể nghe rõ nữa.

Dịch Minh Hồ từ từ lên tiếng: “Thiết Truyền Giáp! Nếu người cho rằng huynh đệ ta đã vu khống, thì ngay lúc này có thể giải thích cho huynh đệ ta hiểu.”

Câu nói thật chậm rãi, nhưng từng chữ đều rõ ràng, làm dịu đi mọi tiếng ồn ào. Tuy rằng người này đôi mắt không trông thấy gì, nhưng nội công quả thâm hậu hơn người.

Công Tôn Vũ nhảy một bước đến trước mặt Thiết Truyền Giáp, lớn tiếng nói: “Không sai. Người có gì muốn nói thì cứ nói đi! Tuyệt nhiên không ai được phép buộc người im miệng lại.”

Thiết Truyền Giáp cắn chặt răng, mặt lộ vẻ đau khổ.

Ông Đại Nương nói: “Nếu người không còn gì để nói thì chính người nhận rằng mình đích thị là hung thủ. Chúng ta hoàn toàn không dùng đao kiếm để bức bách người.”

Thiết Truyền Giáp thở dài, ảm đạm nói: “Phi thiếu gia, ta thật sự không có gì nhiều để nói. Chỉ có một điều, là ta đã phụ hảo ý của người.”

Công Tôn Vũ nhảy dựng lên, trừng mắt nhìn A Phi: “Người nghe thấy chưa? Chính bản thân hãn cũng không còn gì để nói, thì người còn gì để nói nữa hay không?”

A Phi nói: “Bất luận hãn nói hay không, ta cũng không tin hãn có thể bán bạn cầu vinh.”

Công Tôn Vũ giận dữ hét lên: “Sự thật rành rành, người không tin cũng không được.”

Ông Đại Nương cười lạnh: “Người không tin thì thôi. Tại sao chúng ta nhất định phải tin hãn chứ?”

Kim Phụng Bạch nói: “Không sai. Chuyện này vốn không can hệ gì đến hãn.”

A Phi lên tiếng: “Ta đã đến đây, thì chuyện này có can hệ đến ta.”

Công Tôn Vũ nổi giận: “Con mẹ nó. Người có quan hệ gì với hắn?”

A Phi đáp: “Khi ta còn chưa tin, thì ta không cho các người động đến hắn.”

Ông Đại Nương quát lớn: “Người là cái thá gì mà dám can thiệp vào chuyện của chúng ta?”

Gã tiểu phu cũng giận dữ nói: “Lão gia đứt khoát phải trừng phạt hắn, xem thằng lỏi người có thể làm gì được ta?”

Người này ít nói nhất, nhưng động thủ lại nhanh nhất. Gã chưa dứt lời, cây búa trên tay đã bổ xuống đầu Thiết Truyền Giáp, tiếng gió vù vù tựa như có thể chẻ đôi ngọn Hoa Sơn.

Chiêu thức này tên là Lập Tiễn Hoa Sơn, là chiêu thức thành danh của hắn trước đây. Lực đạo cực kỳ khủng khiếp, ngay cả chòm râu của Dịch Minh Hồ cũng bị kinh phong từ cây búa bổ củi của hắn cuộn tung lên.

Thiết Truyền Giáp vẫn ngồi im như một khúc gỗ. Dù hắn đã luyện công phu Thiết Bổ Sam, nhưng rõ ràng sắp bị nhát búa này chẻ làm đôi.

Bạn đọc nên biết công phu Thiết Bổ Sam tuy gọi là đao thương bất nhập, thật ra chỉ có thể đỡ được những đao kiếm tầm thường mà thôi. Hơn nữa, còn phải đoán được vị trí của đối phương chém xuống để tụt khí vào nơi đó. Nếu gặp cao thủ thì cho dù là thân thể bằng sắt thật cũng phải bị dập nát, huống hồ chỉ là thân thể bằng máu thịt. Loại công phu này dù có luyện thành cũng không có công dụng gì lớn lắm, do đó không còn mấy ai luyện nữa, đã tuyệt tích trong giang hồ rất lâu. Nếu quả thật là đao thương bất nhập thì chỉ cần luyện được công phu như thế là bắt giữ được Mai Hoa Đạo, không cần tìm Kim Ty Giáp làm gì.

Lão học giả kinh hãi la lớn một tiếng, tin chắc máu của Thiết Truyền Giáp phải phun xa năm thước. Nào ngờ kiếm quang lóe lên, cây búa gãy đôi nghe rắc một tiếng, lưỡi búa rơi đánh bộp xuống trước mặt Thiết Truyền Giáp.

Thì ra lưỡi kiếm của A Phi giờ lên sau nhưng lại đến trước. Mũi kiếm đâm chính xác vào cán búa, cái cán gỗ lập tức bị gãy, ngay cả cán búa cũng không còn trên tay của tiểu phu. Nghe ba tiếng phụp phụp nhỏ, ba chỗ khớp xương

bả vai, cổ tay, khuỷu tay của tiều phu đồng thời bị trẹo, rồi thân hình hẫng ngã nhào ra trước, yết hầu hướng tới mũi kiếm không lệch chút nào, tựa như đang nhờ người ta chọc tiết hộ.

Biến diễn chỉ trong chớp mắt, nhưng Trung Nguyên Bát Nghĩa cũng không phải chỉ có hư danh, ai cũng nhìn thấy rõ ràng. Nhưng họ mới biến sắc mặt, chưa kịp la hét thì cánh tay cầm kiếm của A Phi đã xoay nửa vòng, sống kiếm đỡ lấy cầm của gã tiều phu.

Tiều phu ngẩng lên nhìn trời, bỗng xiêu đi một cái ngã lăn ra.

*

* *

Vừa rồi A Phi chỉ một chiêu kiếm đã kiếm chế được Triệu Chính Nghĩa, mọi người còn tưởng là chàng trong lúc xuất kỳ bất ý mà may mắn thành công, còn bây giờ nhất kiếm này làm mọi người thật sự kinh hãi đến ngăn người ra.

Trung Nguyên Bát Nghĩa bốn ba giang hồ, bất cứ trước mặt cao nhân hay cường địch cỡ nào cũng chưa từng sợ sệt, nhưng kiếm pháp của thiếu niên này lại làm họ chấn động đến khựng lại hết.

Cả bọn đều không dám tin trên thế gian này lại có kiếm pháp nhanh như thế.

Khi mũi kiếm rời khỏi yết hầu của Triệu Chính Nghĩa, thiết quyền của Triệu Chính Nghĩa đã toan đánh vào sau lưng của A Phi, nhưng thấy oai khí của chiêu kiếm, quyền vừa đụng vào áo đã khựng lại. Võ công của thiếu niên này thật là kinh người, đâu có thể để hở sau lưng mà bán mạng cho người?

Triệu Chính Nghĩa tin rằng thoi quyền của mình đánh ra sẽ kéo theo một chiêu lợi hại của đối phương đáp trả, không dám tưởng tượng tiếp, nên lão lập tức ngừng tay.

Còn A Phi lại dường như không có việc gì, nắm tay Thiết Truyền Giáp kéo dậy rồi nói: “Đi thôi. Chúng ta đi uống rượu.”

Thiết Truyền Giáp không tự chủ được, bị kéo đứng dậy.

Ba người Công Tôn Vũ, Kim Phụng Bạch, Biên Hạo đồng thời xông ra cản đường.

Kim Phụng Bạch thét lên: “Bằng hữu muốn đi ư? Chỉ sợ không dễ đâu.”

A Phi lãnh đạm đáp: “Người còn muốn ta làm gì nữa? Nhất định bắt ta phải giết người sao?”

Kim Phụng Bạch trừng mắt nhìn chàng, không biết vì sao mà toàn thân lạnh toát. Bình sinh hắn đã gặp vô số nguy hiểm, nhưng cảm giác này mới xuất hiện lần thứ hai. Lần đầu là khi hắn mười bốn tuổi, trong lúc đi săn bị lạc đường, nửa đêm gặp một đàn sói đói. Lúc này, hắn thấy gặp lại lũ sói đó còn hơn là phải đối diện mũi kiếm của thiếu niên này.

Dịch Minh Hồ đột nhiên thở một hơi dài rồi nói: “Để hắn đi!”

Ông Đại Nương thét lớn lên: “Sao lại để hắn đi? Tâm huyết bao năm của chúng ta thì sao?”

Dịch Minh Hồ lạnh lùng nói: “Thì cứ xem như đã vất cho chó gặm!”

Sắc diện của hắn ta vẫn u ám, vẫn lãnh đạm, không phần nộ mà cũng không kích động, chỉ hướng về phía A Phi chấp tay nói: “Các hạ, xin cứ tự tiện. Trong giang hồ chỉ toàn những việc như vậy mà thôi. Dao ai nhanh thì người đó có lý.”

A Phi nói: “Xin lãnh giáo. Câu nói này ta nhất định không bao giờ quên.”

Mọi người nhìn theo chàng kéo Thiết Truyền Giáp sải bước ra đi, người thì cắn răng cắn lưỡi, người thì giậm chân liên tục, kẻ nhin không nổi nước mắt đầm đìa.

Ông Đại Nương không kìm nổi, khóc rống lên, giậm chân nói: “Tại sao người lại thả hắn đi? Tại sao có thể thả hắn đi?”

Sắc diện của Dịch Minh Hồ vẫn không thay đổi, lão chỉ từ tốn nói: “Người muốn sao? Chẳng lẽ muốn hắn giết sạch chúng ta hay sao?”

Biên Hạo cố bình tĩnh nói: “Nhị ca nói không sai. Non xanh còn đó lo gì hết

củi đun? Chỉ cần chúng ta còn sống, thì vẫn còn cơ hội trả thù.”

Ông Đại Nương đột ngột phóng qua, nắm lấy ngực áo của hãn, hét lớn:
“Người còn mặt mũi nói những lời này hay sao? Hôm nay lại là một bằng hữu của người đem về đó, lại là người...”

Biên Hạo cười thê thảm: “Không sai. Đó là ta đem về. Nhưng tốt xấu gì ta cũng phải trả lời cho đại tâu.”

Chỉ nghe soạt một tiếng, một mảnh áo đã bị đứt đứt, hãn lao mình ra cửa.

Ông Đại Nương kêu lên thất thanh: “Lão tam, quay lại đã.”

Khi mù rượt theo thì Biên Hạo đã mất dạng trong gió tuyết.

Dịch Minh Hồ khẽ thở ra, nói chậm rãi: “Để hãn đi... Mong rằng hãn có thể tìm vị bằng hữu đó về đây.”

Kim Phụng Bạch mắt sáng lên, lên tiếng: “Người mà nhị ca nói, chẳng lẽ là...”

Dịch Minh Hồ hỏi lại: “Người đã biết là ai, thì còn hỏi làm gì nữa?”

Ánh mắt Kim Phụng Bạch ngời sáng. Hãn gật đầu: “Nếu tam ca tìm được người đó, thì kiếm của gã tiểu tử cho dù có nhanh hơn nữa cũng trở nên vô dụng.”

Triệu Chính Nghĩa bỗng cười: “Thật ra, Biên tam hiệp không cần thiết phải tìm ai nữa.”

Kim Phụng Bạch “À” một tiếng.

Triệu Chính Nghĩa trầm giọng: “Nội trong hai ngày tới, sẽ có ba vị cao nhân đến đây. Tên tiểu tử đó dù có ba đầu sáu tay, ta cũng dọn hết ba cái thủ cấp đi chỗ khác.”

Kim Phụng Bạch hỏi: “Ba vị nào thế?”

Triệu Chính Nghĩa chậm rãi nói: “Nếu các vị nghe thấy tên ba người ấy, chỉ

sợ cũng phải giết mình...”

12 - Cùng là người đứt ruột

Tuy mới giờ ngo, nhưng trời đã u ám như sắp hoàng hôn.

A Phi bước chậm rãi, không một chút gấp gáp, giống hệt như hồi mới gặp Thiết Truyền Giáp lần đầu. A Phi bây giờ có vẻ cũng cô đơn, cũng mệt mỏi như thế.

Nhưng bây giờ Thiết Truyền Giáp đã biết, chỉ cần gặp nguy hiểm, chàng thiếu niên uế oải này sẽ phấn chấn lên, nhạy bén và tinh nhanh như một con chim ưng. Thiết Truyền Giáp đi cạnh chàng, trong lòng có biết bao nhiêu chuyện muốn nói nhưng lại không biết mở lời thế nào. Lý Tầm Hoan cũng không phải là một người thích nói nhiều, Thiết Truyền Giáp đã sống chung với Lý Tầm Hoan mười mấy năm, đã học được cách dùng im lặng để thay thế ngôn từ. Hắn chỉ nói đúng hai chữ: “Đa tạ.”

Nhưng hắn lập tức hiểu ra hai chữ này cũng dư thừa vì A Phi cũng thuộc loại người giống như Lý Tầm Hoan. Trước mặt những người này, vĩnh viễn không cần phải nói đến chữ “tạ”.

Bên đường có một ngôi lục giác đình nho nhỏ, vào tiết thanh minh là nơi nghỉ chân cho những người đi tảo mộ. Nhưng bây giờ trong đình chỉ có tuyết mà thôi.

Đi ngang qua đó, A Phi đột nhiên hỏi: “Tại sao người không đem những uẩn khúc trong lòng mình nói ra cho họ biết?”

Trầm ngâm một hồi lâu, Thiết Truyền Giáp thở dài nói: “Có những lời mà ta thà chết cũng quyết không nói ra.”

A Phi gật gù: “Người là một bằng hữu tốt. Nhưng ta thấy các người đều đã nghĩ sai một việc.”

Thiết Truyền Giáp “À” một tiếng.

A Phi tiếp: “Các người đều nghĩ rằng sinh mạng là của bản thân mình, mỗi

người đều có quyền chết.”

Thiết Truyền Giáp hỏi lại: “Chẳng lẽ như thế là sai ư?”

A Phi đáp: “Đương nhiên là sai!”

Đột nhiên chàng vụt quay người lại, nhìn thẳng vào mặt Thiết Truyền Giáp: “Con người ta được sinh ra không phải để chết!”

Thiết Truyền Giáp nói: “Nhưng khi một người đến lúc không thể không chết...”

A Phi cắt lời: “Cho dù đã đến lúc không thể không chết được, thì vẫn phải phấn đấu tới cùng để tìm một con đường sống.”

Rồi chàng ngửa mặt lên nhìn bầu trời bao la, chậm rãi nói tiếp: “Ông trời sợ người khát nên mới sinh ra nước, sợ người đói nên sinh ra hoa quả lương thực, sợ người lạnh nên sinh ra những cây gòn cây gai để chống đỡ giá rét...”

A Phi trừng mắt nhìn Thiết Truyền Giáp, cao giọng: “Những việc ông trời làm cho người thật không ít. Còn người đã vì ông trời làm được những gì?”

Thiết Truyền Giáp khựng lại, cúi xuống: “Không làm được gì cả!”

A Phi nói: “Song thân nuôi dưỡng người, hao tổn biết bao tâm huyết. Người vì song thân đã làm được những gì?”

Thiết Truyền Giáp cúi đầu thấp hơn.

A Phi tiếp: “Người đã biết có những chuyện không thể nói được, khi nói ra có thể sẽ có lỗi với bằng hữu. Nhưng nếu người vì thế mà mất mạng thì có lỗi với song thân, có lỗi với ông trời không?”

Thiết Truyền Giáp nắm chặt song quyền, bất giác mồ hôi rịn ướt cả lòng bàn tay.

Lời nói của chàng thật đơn giản nhưng lại chứa đựng triết lý cao thâm. Đột nhiên Thiết Truyền Giáp phát hiện chàng thiếu niên này tuy có những lúc ngốc nghếch chẳng biết gì, nhưng tư tưởng sắc bén minh bạch vô cùng, hơn

hắn Lý Tầm Hoan. Đối với những việc nhỏ bé trên thế tục, chàng hầu như không biết gì, có lẽ chỉ vì không thèm đếm xỉa đến.

A Phi nói từng chữ một: “Con người sinh ra, cái chính yếu là cần phải sống. Không ai có quyền tự đưa mình đến cái chết.”

Mồ hôi lạnh chảy khắp mặt Thiết Truyền Giáp, hắn cúi mặt nói nhỏ: “Ta sai rồi... Ta đã sai rồi...”

Và như đã hạ quyết tâm, hắn vụt ngẩng đầu lên: “Ta không muốn nói ra những uẩn khúc trong vấn đề ấy, là vì...”

A Phi ngắt lời: “Ta tin người. Người không cần phải giải thích với ta.”

Thiết Truyền Giáp không nhịn được, hỏi lại: “Nhưng sao người lại tin chắc ta không phải là kẻ bán bạn cầu vinh?”

A Phi thản nhiên đáp: “Ta không bao giờ nhìn sai cả.”

Ánh mắt của chàng rực lên vẻ tự tin, nói tiếp: “Có thể vì ta sinh ra và lớn lên nơi thảo nguyên. Người lớn lên nơi thảo nguyên thì cũng giống như dã thú, được ông trời phú cho bản năng phân biệt được thiện ác.”

*

* *

Lý Tầm Hoan có cảm giác, nếu trên đời còn có một việc khó chịu hơn việc không uống rượu, thì đó phải là chuyện cùng ngồi uống rượu với hạng người mà mình ghét. Chàng thấy bốn người trong Hưng Vân Trang không một kẻ nào là không đáng ghét, chỉ có Du Long Sinh là tương đối khá vì tên này không biết nịnh hót, không biết vuốt mông ngựa.

Những kẻ đáng ghét mà lại còn biết vuốt mông ngựa thì thật sự có thể làm cho người khác dựng tóc gáy.

Lý Tầm Hoan chỉ còn cách giả bệnh không tiếp họ.

Long Tiêu Vân hiển nhiên hiểu rõ tính khí của chàng, nên cũng không miễn

cường. Vì thế, Lý Tầm Hoan có thể nằm một mình trên giường, im lặng chờ trời tối.

Chàng biết đêm nay nhất định sẽ xảy ra nhiều chuyện thú vị.

Tiếng gió rì rào thổi vào lá trúc nghe như tiếng sóng biển vỗ nhẹ vào bờ.

Trên trần nhà có mấy con nhện đang giăng lưới. Kiếp người cũng như kiếp nhện, mỗi người trên thế gian cũng đều đan lưới, để rồi bản thân mình mắc kẹt giữa những tấm mạng nhện đó. Lý Tầm Hoan cũng đang kẹt trong một cái lưới, nhưng chàng không thể thoát ra được, đơn giản vì cái lưới này do chính bản thân chàng đã dệt.

Nghĩ đến cuộc hẹn với Lâm Tiên Nhi vào đêm nay, đôi mắt của Lý Tầm Hoan ánh lên những tia sáng hy vọng. Nhưng khi nghĩ đến Thiết Truyền Giáp, ánh mắt của chàng lại đột nhiên ảm đạm.

Cuối cùng, trời cũng đã tối.

Lý Tầm Hoan vừa ngồi dậy, chợt nghe trên mặt tuyết có tiếng bước chân nhẹ nhàng hướng tới đây, lập tức nằm xuống lại. Chàng vừa nằm xuống thì bước chân đã đến sát bên cửa sổ.

Lý Tầm Hoan làm thinh, không mở miệng hỏi một lời. Người này không bước vào phòng, hiển nhiên không phải là Long Tiêu Vân. Nếu là Long Tiêu Vân, nhất định sẽ không đi qua đi lại trước cửa sổ. Như vậy kẻ đó là ai?

Thi Âm?

Một luồng nhiệt khí bốc lên tận đỉnh đầu của Lý Tầm Hoan, toàn thân tựa như không tự chủ được, run lên.

Ngay lúc đó ngoài cửa sổ có tiếng ho nhẹ nhàng, rồi có giọng hỏi: “Lý huynh ngủ rồi sao?”

Đây là giọng nói của Du thiếu trang chủ Tàng Kiếm Sơn Trang.

Lý Tầm Hoan thở dài nhẹ nhõm, không biết là vui vẻ hay thất vọng. Chàng xuống giường, kéo lê đôi dép đi ra mở cửa, cười nói: “Khách hiếm, khách

hiếm. Xin mời vào.”

Du Long Sinh bước vào, ngồi xuống, ánh mắt không rời khỏi cặp mắt của Lý Tâm Hoan. Lý Tâm Hoan thấp đèn lên, nhận ra sắc mặt của gã tái xanh dưới ánh đèn. Kẻ có sắc diện tái xanh, dĩ nhiên trong lòng không có hảo ý.

Lý Tâm Hoan chớp mắt, mỉm cười nói: “Uống trà hay uống rượu?”

Du Long Sinh đáp: “Rượu.”

Lý Tâm Hoan cười: “Tốt. Trong gia trang này lẽ ra không có loại thực khách uống trà.”

Uống luôn ba chén, Du Long Sinh chợt nhìn thẳng vào mặt Lý Tâm Hoan: “Người có biết tại sao ta phải uống rượu chăng?”

Lý Tâm Hoan mỉm cười: “Rượu thường được người ta gọi là Câu Thi Câu, là cái cần để câu thơ, cũng được gọi là Tảo Sâu Tảo, là cây chổi để quét sâu. Nhưng Du thiếu hiệp không có sâu mà quét, cũng không có thơ để câu. Phải chăng thiếu hiệp uống rượu để lấy thêm can đảm?”

Du Long Sinh nhìn sững Lý Tâm Hoan rồi đột nhiên ngửa mặt cười sặc sụa. Chỉ nghe “xoảng” một tiếng, hắn đã rút thanh kiếm đang đeo trên lưng ra.

Kiếm quang trông như một hồ nước mùa thu.

Đột nhiên Du Long Sinh ngưng cười, nhìn Lý Tâm Hoan hỏi: “Người có nhận ra thanh kiếm này không?”

Đưa ngón tay thon dài nhẹ nhàng vuốt lên sống kiếm, Lý Tâm Hoan chậm rãi nói: “Kiếm tốt, kiếm tốt.”

Tựa như bị kiếm khí ép người, chàng lại khom mình xuống ho sặc sụa.

Ánh mắt Du Long Sinh cũng nháy động, trầm giọng nói: “Lý huynh quả nhiên là người yêu kiếm. Chắc huynh cũng biết thanh kiếm này không thể sánh bằng thanh Ngự Trường Kiếm đời thượng cổ, nhưng danh tiếng trong võ lâm cũng không dưới Ngự Trường Kiếm.”

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, khẽ ngâm nga: “Chuyên Chư có Ngự Trường; Võ Tử có Đoạt Tình. Người nhờ kiếm nổi danh. Kiếm nhờ người truyền tụng.”

Du Long Sinh đáp: “Không sai! Đây đúng là thanh Đoạt Tình Kiếm của Địch Võ Tử, bậc kiếm thánh ba trăm năm trước. Nhưng câu chuyện liên quan đến thanh kiếm này, Lý huynh có thể chưa nghe.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Xin thỉnh giáo.”

Nhìn chăm chú thanh kiếm, Du Long Sinh chậm rãi nói: “Địch Võ Tử thích kiếm hóa si, cô ngạo tuyệt thế, cho đến tuổi trung niên mới yêu một vị nữ hiệp. Hai người đã có hôn ước. Không ngờ trước đêm thành thân, cô nương này lại cùng hảo bằng hữu của lang quân là Thần đao Bành Quỳnh lén lút hẹn hò. Trong cơn phẫn nộ, Địch Võ Tử đã dùng thanh Đoạt Tình Kiếm này giết Bành Quỳnh. Từ đó về sau Địch Võ Tử lấy kiếm làm bạn, xem kiếm như sinh mạng, không nhắc đến chuyện hôn nhân nữa.”

Hắn đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn Lý Tầm Hoan, nói tiếp: “Có lẽ Lý huynh cảm thấy câu chuyện này tình tiết quá đơn giản, không có gì khúc chiết. Nghe thì không mùi mẫn, nhưng đây là chuyện người thật việc thật, hoàn toàn không có chút gì hư cấu.”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta thấy Địch Võ Tử kiếm pháp tuy cao, nhưng con người có phần nhỏ mọn. Chẳng lẽ tiền bối không biết câu “Bằng hữu như thù tặc. Thê tử như y phục” hay sao? Đường đường là một nam tử hán, chẳng lẽ lại có thể vì tình yêu nam nữ bình thường mà làm thương tổn đến nghĩa khí bằng hữu sao?”

Du Long Sinh cười nhạt: “Ta thì thấy Địch Võ Tử tiền bối xứng đáng là một vị anh hùng đỉnh thiên lập địa. Chỉ có anh hùng như thế, thì cái tình mới sâu đậm như thế.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nếu thế, đêm nay các hạ đến đây là để bắt chước vị kiếm thánh ba trăm năm trước chăng?”

Ánh mắt của Du Long Sinh đột nhiên lóe lên những tia sáng lạnh lùng, lãnh đạm nói: “Thế thì phải xem, đêm nay Lý huynh có bắt chước Thần Đao ba

trăm năm trước không đã!”

Lý Tầm Hoan thở ra: “Trăng đã lên đến đỉnh cây mai, người đẹp đã có hẹn ước. Thời gian này đẹp biết bao! Sao các hạ lại làm cái chuyện kỳ đà cản mũi, làm tổn hại đến một cảnh sắc như thế chứ?”

Du Long Sinh lớn giọng: “Nói như thế, nghĩa là đêm nay các hạ không thể không đi?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nếu để một mỹ nhân như Lâm cô nương một mình đợi dưới trăng thì tại hạ há chẳng trở thành một tội nhân trong giới phong lưu sao?”

Gương mặt tái xanh của Du Long Sinh đột nhiên đỏ lên, trán nổi gân cuộn cuộn. Thanh kiếm trong tay hần rung lên một cái, đã hướng về phía yết hầu của Lý Tầm Hoan đâm thẳng tới.

Lý Tầm Hoan vẫn mỉm cười, khẽ nghiêng đầu, lãnh đạm nói: “Kiếm pháp của các hạ mà so với Địch Vô Tử thì còn kém xa lắm.”

Du Long Sinh cả giận nói: “Kiếm pháp của ta đem giết người cũng quá thừa rồi.”

Trong tiếng thét, Du Long Sinh đã đâm luôn mười mấy kiếm.

Chỉ nghe kiếm khí vùn vụt trong không trung vừa gấp rút vừa vang dội. Bình trà bị kiếm phong làm chấn động nứt ra, nước trà đổ lênh láng trên mặt bàn rồi chảy xuống nền nhà.

Mười mấy chiêu kiếm này, thật sự chiêu sau nhanh hơn chiêu trước, nhưng Lý Tầm Hoan vẫn đứng yên, hầu như không nhúc nhích. Không biết vì lẽ gì mười mấy chiêu kiếm vẫn đâm vào khoảng không.

Du Long Sinh nghiêng rằng, xuất chiêu ngày càng gấp rút hơn.

Hắn thấy hai tay Lý Tầm Hoan đang trống rỗng, tưởng rằng nếu dùng kiếm pháp xảo diệu tấn công gấp rút sẽ ép được Lý Tầm Hoan không rảnh tay để rút đao.

Hắn chỉ lo sợ phi đao của Tiểu Lý mà thôi.

Nào ngờ Lý Tầm Hoan cũng không có ý rút đao, cứ để hắn liên tiếp xuất chiêu gấp rút tấn công, rồi lại đâm vào khoảng không. Lát sau, Lý Tầm Hoan đột nhiên mỉm cười: “Tuổi tác còn trẻ mà kiếm pháp như thế, thì cũng đã khó lắm rồi. Nhưng nói về gia thế và sư thừa, nếu người dùng kiếm pháp ấy mà hành tẩu giang hồ thì chỉ vài năm là tự mình hủy hoại thanh danh của phụ thân và sư phụ người.”

Trong không gian đầy kiếm ảnh, chàng vẫn có thể nói chuyện một cách nhàn hạ. Du Long Sinh vừa lo lắng vừa tức tối, nhưng không tài nào chạm được vào y phục của đối phương.

Cứ mỗi chiêu kiếm hắn đâm tới, thì phát hiện thân hình của Lý Tầm Hoan chuyển sang bên trái để tránh né. Khi hắn chuyển kiếm sang trái đuổi theo, lại phát hiện thân thể Lý Tầm Hoan vẫn không động đậy, kiếm lại tiếp tục đâm vào khoảng không. Vì thế mà mấy chục chiêu kiếm của hắn, dù chiêu nào cũng là sát thủ đoạt mạng, nhưng đến cuối cùng đều biến thành hư chiêu một cách kỳ lạ.

Du Long Sinh nghiêng chặt răng, hướng thẳng ngực Lý Tầm Hoan đâm một kiếm, thầm nghĩ: “Lần này bất kể người làm gì chẳng nữa, cũng không thể gạt được ta”.

Chỉ thấy vai trái của Lý Tầm Hoan hơi nhích một chút, tựa như thân hình sắp xoay qua bên phải.

Cao thủ xuất chiêu là phải quan sát thật rõ ràng và tinh tế. Địch chưa động, ta phải động trước; địch muốn ra tay, ta đã động rồi.

Du Long Sinh là con nhà danh gia đương nhiên hiểu rõ đạo lý này, nhân lực hắn nhạy bén không phải tầm thường. Động tác của đối phương bất kể có nhẹ nhàng vi diệu đến đâu cũng không thể qua mắt được hắn.

Nhưng vì thế mà Du Long Sinh mới bị Lý Tầm Hoan lừa, mấy chục chiêu kiếm đều trở thành hư chiêu. Vì thế lần này hắn quyết tâm, dù Lý Tầm Hoan giả vờ nhúc nhích như thế nào, hắn cũng không thèm thấy. Chiêu này tuyệt nhiên không biến hóa mà đâm thẳng như một tia chớp vào ngực của Lý Tầm

Hoan.

Không ngờ lần này thân thể của Lý Tầm Hoan thật sự chuyển sang bên phải, chiêu kiếm của Du Long Sinh chỉ lướt qua một bên ngực của Lý Tầm Hoan rồi lại đâm vào khoảng không.

Đến khi hăn phát giác thì kiếm chiêu đã hết đà, muốn thay đổi cũng không còn kịp nữa. Chỉ nghe xoảng một tiếng như long ngâm, ngón tay thon dài nhưng khỏe mạnh của Lý Tầm Hoan đã búng trúng sống kiếm của hăn.

Du Long Sinh cảm thấy cổ tay rung động, nửa người tê điếng, không thể nắm chặt thanh kiếm nữa. Tiếng ngân còn chưa dứt, trường kiếm đã bay ra cửa sổ, lóe lên như một tia chớp luồn vào rừng trúc, mất hút trong đêm tối.

Du Long Sinh chợt thấy máu nóng cả toàn thân bùng bùng bốc hết lên đầu, nhưng rồi một luồng khí lạnh đột nhiên chạy dài theo xương sống xuống dưới, đến tận gót chân.

Lý Tầm Hoan mỉm cười vỗ vai hăn, bình thản nói: “Đoạt Tình Kiếm không phải là vật tầm thường, người mau đi tìm nhặt về.”

Du Long Sinh bước đến trước cửa thì dừng bước, quay mình lại, run run nói: “Nếu người đúng là con người thì hãy đợi một năm... Một năm sau ta sẽ rửa mối hận này.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Một năm ư? Một năm e không đủ.”

Rồi chàng từ tốn nói tiếp: “Tư chất người không tồi, kiếm pháp cũng không yếu, chỉ tiếc tâm khí còn bồng bột chưa vững, tạp mà không thuần, gấp rút mà không lợi hại, lại muốn sớm thành công, nên khi gặp đối thủ mạnh hơn thì người phải rối loạn. Thật ra, nếu người có thể trầm tĩnh thì hôm nay cũng có thể đả thương ta.”

Đôi mắt của Du Long Sinh sáng rực lên, chưa kịp nói gì thì Lý Tầm Hoan đã tiếp: “Trầm tĩnh trong lúc giao đấu, nói thì dễ nhưng làm thì khó. Vì thế muốn thắng ta, tối thiểu người phải khổ luyện bảy năm.”

Sắc mặt Du Long Sinh thay đổi lúc xanh lúc trắng, hai bàn tay nắm chặt đến

nổi những đốt xương kêu răng rắc.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người đi đi. Chỉ cần ta sống thêm được bảy năm nữa, người cứ việc tìm ta để trả thù. Bảy năm không phải là dài, quân tử phục thù mười năm chưa muộn mà.”

*

* *

Màn đêm trở lại yên tĩnh, vắng lặng. Tiếng gió vẫn rì rào thổi qua rừng trúc, tựa như có vẫn có điệu.

Lý Tầm Hoan đứng sững hồi lâu nhìn màn đêm bên ngoài cửa sổ, rồi than thở: “Tiểu bằng hữu, người có hận ta không? Thật ra chính ta vừa cứu người đó. Nếu người còn tiếp tục dây dưa với Lâm Tiên Nhi, thì cuộc đời xem như bỏ đi!”

Lý Tầm Hoan phủi hết bụi đất trên mình, định ra ngoài. Chàng biết bây giờ Lâm Tiên Nhi đang đợi chàng, hơn nữa cũng đã chuẩn bị mọi ngon để mà câu chàng. Nhưng chàng hoàn toàn không sợ hãi, lại còn cảm thấy thích thú.

Con cá lớn quá. Người câu cá, chỉ sợ rằng lại bị kéo xuống sông.

Lý Tầm Hoan mỉm cười nghĩ thầm: “Ta cũng muốn xem nàng sử dụng loại mồi gì.”

Lúc này, khi Du Long Sinh bỏ đi, hắn không cao ngạo như lúc bình thường, cũng không lạnh nhạt như khi mới đến. Hắn đã xúc động nói với Lý Tầm Hoan: “Nếu người thật sự ưa thích Lâm Tiên Nhi thì trước sau gì cũng sẽ hối hận, vì nàng đã sớm là người của ta rồi, nàng đã cùng ta... đã... Sao người lại phải xỏ chân vào đôi giày rách của ta?”

Nhưng Lý Tầm Hoan chỉ cười nhạt, nói: “Mang giày cũ, nhiều lúc lại thư thái và vừa chân hơn mang giày mới!”

Nghĩ đến tình cảnh lúc đó của Du Long Sinh, Lý Tầm Hoan vừa thấy đáng thương vừa thấy buồn cười. Nhưng Lâm Tiên Nhi có phải là hạng nữ nhân như hắn nói không?

Khi một chàng trai theo đuổi một cô gái không xong, thường thích khoe khoang rằng mình đã cùng với cô gái đó có quan hệ tình cảm sâu sắc như thế nào, để trút cảm phần cũng như để tự trào phúng.

Đó chính là khuyết điểm cố hữu của đại đa số nam nhân, quả là rất đáng thương mà cũng rất buồn cười.

Lý Tầm Hoan chậm chậm đi ra cửa, chợt thấy có ánh đèn đang xuyên qua rừng tiến đến. Hai cô a hoàn mặc áo xanh, xách hai chiếc đèn lồng cũng màu xanh, vừa đi vừa thì thào khúc khích với nhau, khi thấy Lý Tầm Hoan thì im bật, không nói cũng không cười nữa.

Nhưng Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Lâm cô nương sai các người đến đón ta ư?”

A hoàn bên trái, tuổi tác lớn hơn, vóc người cũng cao hơn, cúi đầu chấp tay thi lễ: “Phu nhân sai bọn tiểu tì đến mời Lý tướng công...”

Lý Tầm Hoan thất thanh hỏi: “Phu nhân ư?”

Đột nhiên chàng có vẻ khẩn trương, hỏi tiếp: “Là vị phu nhân nào?”

A hoàn bên trái không nhin nổi, cười: “Trang chủ của bọn tiểu tì chỉ có một vị phu nhân...”

A hoàn bên phải cướp lời: “Phu nhân biết Lý tướng công không thích bị huyên náo quấy nhiễu, cho nên đã chuẩn bị trong nội đường vài món ăn nhỏ nhỏ được chế biến tinh vi, mời Lý tướng công đến cùng thưởng thức và đàm đạo.”

Lý Tầm Hoan đứng ngẩn ra như một khúc gỗ, thần trí như đã rời khỏi rừng trúc, như đã bay bổng lên tiểu lâu đó.

Mười năm trước, căn lầu nhỏ đó là nơi chàng thường đến. Chàng còn nhớ rõ, trên bàn có cần đá đại lý, thường xuyên bày biện vài món ăn mà chàng ưa thích. Chàng cũng nhớ món giò phết mật nhất định phải đặt trong đĩa màu xanh nhạt, còn món gà hấp rượu với các loại cải dưa màu xanh thì nhất định phải dùng đĩa màu mã não.

Phía sau bàn có một cánh cửa. Vào mùa hè, trên cửa treo rèm trúc tương phi, còn mùa đông thì cửa sổ thường treo những tấm rèm do chính tay nàng thêu, có khi là rèm xâu bằng những hạt châu. Sau tấm rèm chính là khuê phòng của nàng.

Chàng cũng còn nhớ, khi nàng vén màn bước ra, trên người lúc nào cũng mang theo mùi hương hoa mai, tựa như một tiên nữ cai quản hoa mai trên trời vậy.

Mười năm nay, chàng không dám nhớ đến nơi này. Chàng cảm thấy nếu mình nhớ đến, thì đối với nàng hay đối với Long Tiêu Vân cũng là một việc mạo phạm không thể nào tha thứ được.

Lý Tầm Hoan thản nhiên bước đi, ngẩng đầu lên thì đã đến tiểu lâu rồi.

*

* *

Trên lầu ánh sáng dịu dịu, xem ra không khác gì mười năm trước, thậm chí cả tuyết trên bậc cửa sổ cũng trắng tinh một cách dễ thương như mười năm trước. Nhưng dấu sao thì mười năm cũng đã qua đi.

Thời gian mười năm dài đằng đằng đó, bất cứ ai cũng không thể đòi lại được.

Lý Tầm Hoan chần chừ, thật sự không đủ dũng khí bước lên tiểu lâu này. Sau những chuyện hôm qua, chàng không đoán ra tại sao hôm nay nàng lại mời mình đến chốn này.

Chàng thật sự không dám đến gặp nàng. Nhưng chàng không thể không đi đến đó.

Cho dù nàng tìm chàng vì chuyện gì, chàng cũng không có lý do để cự tuyệt.

Trên mặt bàn có khảm đá đại lý, đã bày biện sẵn mấy món đồ nhắm được nấu nướng tinh vi. Trong cái đĩa màu xanh nhạt đó, cũng là món giò phết mật. Trên cái đĩa màu hổ phách, cũng là một món gà hấp, trong veo như một thỏi bạch ngọc.

Lý Tâm Hoan bước chân lên lầu, đột nhiên khựng lại. Mười năm dài đằng đẵng, hầu như trong chốc lát đã tan biến mất. Chàng tựa như đã trở lại thời gian mười năm trước, nhìn vào tấm rèm kết bằng hạt châu, im lặng không chút động đậy. Trái tim chàng đột nhiên đập gấp lên, giống như một thiếu niên vừa bước vào mối tình đầu dịu dàng, như mộng cũ mười năm trước.

Lý Tâm Hoan không dám nghĩ tiếp. Nếu chàng nghĩ tiếp, không những có lỗi với Long Tiêu Vân mà còn có lỗi với chính bản thân mình. Chàng dường như nhện không nổi, đã muốn quay lưng chạy trốn.

Ngay lúc đó, phía sau rèm, giọng nàng nhẹ nhàng cất lên: “Mời ngồi.”

Âm thanh vẫn êm dịu như mười năm trước, nhưng đầy vẻ khách sáo và lãnh đạm. Nếu không trông thấy mấy món ăn đã bày biện trên bàn, chàng thật khó mà tin rằng người ẩn sau tấm rèm đó lại chính là người tri kỷ của mười năm trước.

Chàng chỉ còn cách ngồi xuống, nói: “Đa tạ.”

Rèm châu được vén lên. Một người bước ra.

Lý Tâm Hoan như muốn nín thở. Người bước ra lại là một đứa trẻ nít, vẫn mặc cái áo màu đỏ tươi, sắc mặt vẫn trắng bệch như tờ giấy.

Còn nàng ở lại phía sau màn cửa, chỉ chậm rãi nói: “Con đừng quên những lời mẹ dặn vừa rồi, mau tới mời rượu Lý đại thúc đi.”

Hồng Hải Nhi đáp: “Vâng.”

Nó cung kính rót rượu rồi cúi đầu nói: “Ngàn lỗi vạn lỗi cũng đều là lỗi của diệt nhi, cầu xin Lý đại thúc đừng để tâm. Đối với nhà họ Long, ân tình của Lý đại thúc nặng như núi, cho dù thúc thúc có giết diệt nhi cũng là chuyện phải.”

Lòng như muôn mối tơ vò, Lý Tâm Hoan không biết nói sao. Dù chàng tự biết mình không làm lỗi, nhưng khi nhìn vào gương mặt trắng bệch như giấy của đứa bé, trong lòng chàng cũng không tránh khỏi cảm giác là mình đã phạm phải lỗi lầm.

“Thi Âm, Thi Âm, nàng gọi ta đến đây chỉ để giày vò ta thế này sao?”

Rượu như thế này, làm sao chàng có thể uống được, nhưng chàng lại không thể không uống.

Đây không phải là rượu, đây là một chén đắng của cuộc đời. Chàng đã sống, thì chàng phải chấp nhận.

Hồng Hải Nhi nói tiếp: “Từ nay về sau, tuy diệt nhi không luyện võ được nữa, nhưng nam tử cũng không thể trọn đời được song thân bảo bọc. Chỉ cầu xin Lý đại thúc niệm tình xưa mà truyền thụ cho diệt nhi một chút công phu để phòng thân, để sau này khỏi bị người ta ức hiếp.”

Lý Tầm Hoan âm thầm thở ra một hơi, mấy ngón tay khẽ vuốt lên sống ngọn tiểu đao.

Tiếng của Thi Âm vọng lên từ phía sau rèm: “Lý đại thúc từ trước đến nay chưa hề truyền thụ phi đao cho ai cả, có được ngọn phi đao này là có bùa hộ mệnh. Con không mau đa tạ Lý đại thúc đi?”

Hồng Hải Nhi quỳ ngay xuống đất: “Đa tạ Lý đại thúc.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, thầm than thở rằng: “Lòng mẹ thương con thật là bao la, thật là vi tế. Nhưng còn con đối với mẹ thì sao?”

*

* *

Không khí lại trầm uất, đến mức làm người ta đau khổ.

A hoàn áo xanh đã đưa chú bé ra sau nhà, nhưng Lâm Thi Âm vẫn đứng một mình sau màn cửa, vẫn không để Lý Tầm Hoan đi.

Tại sao nàng còn muốn lưu Lý Tầm Hoan lại?

Lý Tầm Hoan vốn không phải người câu nệ, nhưng ở nơi này chàng đột nhiên thấy mình biến thành một thằng ngốc, không biết đối xử ra sao, tay chân hoàn toàn không chủ động được.

Tình yêu quả thật là kỳ lạ, có lúc nó làm cho người ngu xuẩn trở thành thông minh, có lúc nó làm cho người thông minh biến thành ngu xuẩn.

Đêm đã khuya rồi.

Lâm Tiên Nhi có còn chờ chàng ở đó không?

Đột nhiên Lâm Thi Âm nói: “Huynh có chuyện gì ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không... không có.”

Lâm Thi Âm im lặng hồi lâu, hỏi thật chậm rãi: “Huynh nhất định đã từng gặp Tiên Nhi?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có gặp một hai lần.”

Lâm Thi Âm nói: “Nàng là một thiếu nữ rất đáng thương, thân thể hết sức khổ sở. Nếu huynh đã từng gặp thân phụ nàng thì có thể tưởng tượng được sự bất hạnh của nàng đến mức nào.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Năm đó, ta đến cầu nguyện ở thung lũng Xả Thân, gặp nàng đang định gieo mình xuống vực sâu. Lúc đó ta đã cứu nàng. Huynh có biết vì sao nàng phải nhảy xuống vực để tự sát không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không biết.”

Lâm Thi Âm nói: “Vì bệnh tình của thân phụ.”

Nàng nhẹ thở ra, rồi nói tiếp: “Một người cha như thế mà lại có con gái hoàn toàn khác hẳn, thật khó làm người ta tin được. Ta không chỉ thương hại nàng mà còn rất thán phục nàng.”

Lý Tầm Hoan chỉ còn cách thở dài, không còn gì để nói.

Lâm Thi Âm nói: “Nàng đẹp đẽ, thông minh, lại còn có lòng cầu tiến. Nàng tự biết mình xuất thân hèn hạ, cho nên khi làm bất cứ việc gì đều nỗ lực, lúc nào cũng sợ bị người khác coi khinh.”

Lý Tầm Hoan cười: “Bây giờ chắc không còn ai khinh rẻ nàng nữa.”

Lâm Thi Âm nói: “Đó là kết quả do nàng phấn đấu mà đạt được. Nhưng tuổi tác nàng còn non trẻ, lòng dạ thì yếu đuối, ta cứ sợ nàng bị người khác lừa gạt.”

Lý Tầm Hoan cười khố, thầm nghĩ: “Người khác chỉ cần không bị nàng lừa gạt là đã phải tạ ơn trời đất rồi!”

Lâm Thi Âm lại nói: “Ta chỉ mong về sau nàng sẽ tìm được chỗ tốt đẹp để nương thân, đừng u mê để bị người ta lừa gạt mà phải chịu thương tâm đau khổ cả đời.”

Lặng thinh một lúc, Lý Tầm Hoan mới hỏi thật nhẹ: “Tại sao cô lại nói những lời này với ta?”

Lâm Thi Âm cũng lặng thinh một lúc rồi mới trả lời: “Tại sao ta lại phải nói chuyện với huynh, không lẽ huynh không biết sao?”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm rồi đột nhiên cười lớn: “Ta hiểu, ta hiểu rồi.”

Thật sự chàng đã hiểu rồi.

Lúc này Lâm Thi Âm cố cầm chân chàng, chỉ vì nàng không bằng lòng để Lâm Tiên Nhi ước hẹn với chàng. Câu chuyện hẹn hò này, chắc chắn là do gã si tình Du Long Sinh nói cho Lâm Thi Âm biết.

Lâm Thi Âm chậm rãi nói: “Cho dù thế nào chúng ta cũng là bằng hữu thâm giao, ta muốn xin huynh một việc.”

Lý Tầm Hoan đau nhói trong lòng, nhưng vẫn mỉm cười: “Cô muốn đêm nay ta đừng tìm gặp Lâm Tiên Nhi ư?”

Thi Âm đáp: “Không sai.”

Lý Tầm Hoan hít một hơi thật dài rồi nói: “Cô cho rằng ta đã... thích nàng sao?”

Thi Âm nói: “Không! Huynh đối với nàng như thế nào, ta không cần biết. Ta

chỉ mong huynh vui lòng đáp ứng lời yêu cầu này.”

Lý Tâm Hoan nâng chén rượu trước mặt, uống một hơi cạn, rồi chậm rãi nói:
“Không sai. Ta là một tên lãng tử đã hết thuốc chữa, nếu ta tìm nàng, tức là ta hại nàng.”

13 - Vạ gió tai bay

Lâm Thi Âm hỏi lại: “Huynh bằng lòng chứ?”

Lý Tâm Hoan cắn răng rồi đáp: “Chẳng lẽ cô không biết ta rất thích hại người ư?”

Đột nhiên một bàn tay đưa ra, nắm chặt bức rèm cửa xâu bằng hạt châu.

Bàn tay này rất thon, mềm mại và diễm lệ, nhưng vì nắm chặt quá lâu nên trên lưng bàn tay đã xuất hiện những đường gân xanh nhạt. Từng hạt châu trên bức rèm đứt rơi xuống đất, nghe như một đoạn âm nhạc.

Lý Tâm Hoan ngẩng nhìn bàn tay ấy, chầm chậm đứng lên, chầm chậm nói: “Xin cáo biệt.”

Tay Lâm Thi Âm nắm chặt hơn, run rẩy nói: “Người muốn đi rồi ư? Tại sao người lại trở về đây? Cuộc sống của chúng ta vốn đang yên lặng, tại sao người lại trở về đây khuấy động làm chi nữa?”

Lý Tâm Hoan cắn môi không nói, nhưng khóe miệng giần giật liên hồi...

Đột nhiên Lâm Thi Âm từ phía sau rèm cửa, nhỏ nhẹ nói: “Người đã hại con trai ta còn chưa đủ hay sao, lại còn muốn hại nghĩa muội ta?”

Sắc mặt nàng trắng bệch nhưng vẫn rất diễm lệ. Trong ánh mắt nàng tràn đầy những ý khích động và cũng tràn đầy đau khổ.

Nàng chưa từng tỏ ra mất bình tĩnh trước mặt bất cứ người nào như thế này.

Chẳng lẽ tất cả những điều đó chỉ vì Lâm Tiên Nhi ư?

Lý Tâm Hoan không quay đầu lại.

Chàng không dám quay đầu lại, không dám nhìn nàng. Chàng biết, lúc này nếu chàng chỉ nhìn nàng một lần thôi, sẽ xảy ra những việc khiến cả hai suốt

đời đau khổ. Chỉ nghĩ đến thôi, chàng cũng không dám nghĩ đến.

Lý Tâm Hoan bước rất nhanh xuống lầu, nhưng lại nói chậm rãi: “Thật ra cô không cần phải cầu xin ta, vì ta chưa từng để ý đến nàng!”

Lâm Thi Âm nhìn theo lưng chàng, thân thể đột nhiên mềm nhũn, ngã phịch xuống đất.

*

* *

Nước ao đã kết thành băng. Một cây cầu nhỏ có lan can sơn đỏ đang soi bóng xuống nước.

Mùa hè, ao tỏa đầy mùi thơm của hương sen làm nức lòng người. Nhưng bây giờ, nơi đây chỉ còn những cơn gió lạnh thấu xương, chỉ còn cô tịch vô biên.

Lý Tâm Hoan ngơ ngẩn nhìn lên bậc đá trên cầu, rồi nhìn vào ao sen một cách si ngốc. Lúc này, tâm hồn chàng giống hệt ao sen.

“Ta đã đi rồi, sao còn trở lại? Tại sao ta phải quay về?”

Tiếng trống đổi canh đã vang lên. Lại là canh ba nữa rồi.

Nhìn xa xa, có thể thấy những ngọn đèn ở Lãnh Hương Tiểu Trúc.

Lâm Tiên Nhi còn đợi chàng chăng?

Chàng biết rằng đêm nay Lâm Tiên Nhi muốn chàng đến đó, nhất định có dụng ý riêng. Chàng biết, nếu mình đến đây chắc chắn sẽ xảy ra những chuyện kinh người, cũng xảy ra những chuyện thích thú.

Nhưng Lý Tâm Hoan vẫn ngồi đó, nhìn về phía ánh đèn xa xăm.

Tuyết rơi làm thêm đá lạnh thấu lòng người. Chàng không ngừng ho sặc sụa.

Đột nhiên, phía Lãnh Hương Tiểu Trúc thấp thoáng bóng người, chỉ nhoáng qua rồi mất hút trong bóng đêm.

Lý Tầm Hoan lập tức bật dậy.

Thân pháp của chàng nhanh đến mức không diễn tả được, nhưng khi đến Lãnh Hương Tiểu Trúc thì bóng người vừa rồi không biết đã chạy đi đâu, tựa như đã bị bóng đêm nuốt chửng.

Lý Tầm Hoan nghi ngờ tự hỏi: “Không lẽ mình nhìn lầm?”

Dưới ánh đèn phản chiếu, chàng đột nhiên phát giác tuyết trên mái nhà có một dấu chân.

Nhưng chỉ có một dấu chân, lại mờ ảo như có như không, chàng không thể đoán được người này đi về phía nào.

Lý Tầm Hoan nhảy từ mái nhà xuống, ánh đèn ở trong cửa sổ vẫn sáng. Chàng gõ nhẹ vào cửa sổ, nhỏ nhẹ gọi: “Lâm cô nương.”

Bên trong không có tiếng trả lời.

Lý Tầm Hoan gọi thêm hai tiếng, vẫn không có ai đáp lại. Chàng chau mày bước tới, đẩy cửa sổ ra. Chỉ thấy trên bàn nhỏ có bày mấy món thức ăn, trên lò còn đang hâm một hũ rượu. Hương rượu thơm thoang thoảng tỏa khắp nhà. Trên bàn cũng là món giò phết mật, cũng là món gà hấp trong veo như bạch ngọc, nhưng Lâm Tiên Nhi lại không có trong nhà.

Lý Tầm Hoan nhảy qua cửa sổ vào nhà, lại phát hiện có năm ly rượu, để ly khảm trên mặt bàn, thoát trông như một đoá hoa mai.

*

* *

Mai Hoa Đạo!

Chẳng lẽ Lâm Tiên Nhi đã lọt vào tay Mai Hoa Đạo?

Lý Tầm Hoan đưa tay ấn xuống mặt bàn, nội lực chàng làm năm ly rượu đó như bị lò xo bắn vọt lên. Năm cái ly vẫn nguyên vẹn, nhưng mặt bàn thủng năm cái lỗ.

Mặt bàn chỉ là gỗ cứng chứ không phải là đá, nhưng muốn ẩn năm ly rượu này khảm vào trên mặt bàn thì nội lực phải kinh người. Lý Tầm Hoan biết mình cũng không làm được như vậy.

Võ công của Mai Hoa Đạo quả nhiên lợi hại.

Tay Lý Tầm Hoan cầm ly rượu, trong lòng bàn tay bất giác toát ra mồ hôi lạnh.

Ngay lúc ấy, một tiếng rít vang lên, nện trên bàn tắt phụt, tiếp đó những luồng gió tràn vào đầy nhà. Không biết có bao nhiêu là ám khí từ bốn phương tám hướng lao đến Lý Tầm Hoan, tiếng gió rất vang. Người xuất thủ hiển nhiên là một cao thủ. Nếu là một người khác, thì trong nháy mắt chắc đã bị ám khí ghim đầy mình, biến thành một con nhím.

Nhưng tất cả ám khí trong thiên hạ, không loại nào có thể so được với phi đao của Tiểu Lý.

Lý Tầm Hoan xoay mình lại, hai bàn tay đón được mười bảy mười tám món ám khí, đồng thời nhảy lên. Những ám khí không bị tay chàng bắt lấy thì sượt qua dưới bàn chân.

Lúc bấy giờ, phía ngoài vẳng lên những tiếng quát tháo: “Mai Hoa Đạo, người đã hết đường chạy trốn, mau mau ra đây nộp mạng.” “Cho dù người có bản lãnh bằng trời, hôm nay bọn ta cũng bắt người chết không có đất chôn.” “Ta cho người biết, hôm nay Điền Thất lão gia của phủ Lạc Dương đã kịp đến đây, còn có Ma vận thủ Công Tôn đại hiệp, có cả Triệu đại gia, Long tứ gia...”

Trong tiếng ồn ào hỗn loạn, chợt nổi lên một giọng rõ ràng: “Đừng có loạn, hãy bình tĩnh lại.”

Người này chỉ nói vồn vện có bảy chữ, nhưng giọng vang như chuông đồng. Bảy chữ này vừa nói ra, bốn bề lập tức im lặng.

Lý Tầm Hoan lắc đầu, cười khố, nghĩ thầm: “Quả nhiên Điền Thất đã đến.”

Người đó lại hỏi: “Bằng hữu đã đến, sao lại không ra gặp mặt?”

Lý Tầm Hoan ho nhẹ hai tiếng, cất giọng nói lớn: “Các vị đã đến, sao lại không vào gặp mặt?”

Bên ngoài lại nhao nhao lên. Có người nói: “Thằng lỏi này muốn dụ chúng ta vào nhà...” Lại có người nói: “Địch trong tối ta ngoài sáng, chúng ta không nên mắc bẫy.”

Ngay lúc này, một giọng nói vang lên, lẫn át tất cả.

Giọng nói trong trẻo, vang vang, đồng dục: “Mai Hoa Đạo chỉ quen trộm gà trộm chó trong bóng tối, làm sao dám lộ diện.”

Thình tướng không bằng khích tướng. Mọi người lập tức cũng nhốn nháo la lên: “Trộm gà trộm chó, rùa đen rúc đầu, không dám gặp người...”

Lý Tầm Hoan vừa tức giận vừa tức cười, lớn tiếng: “Không sai. Mai Hoa Đạo quả nhiên hèn nhát lén lút. Nhưng chuyện đó có liên quan gì với ta đâu?”

Tiếng bên ngoài sang sảng: “Người không phải Mai Hoa Đạo thì là ai?”

Lại có tiếng quát: “Công Tôn đại hiệp còn hỏi làm gì? Triệu đại gia tuyệt nhiên không nhìn lầm, đại hiệp nhất định không nên ngờ vực. Chắc chắn hẳn là Mai Hoa Đạo rồi.”

Lý Tầm Hoan đột nhiên cười lớn: “Triệu Chính Nghĩa! Ta đã biết mà, đây nhất định là trò đùa của người.”

Trong tiếng cười, thân hình Lý Tầm Hoan như một con chim én bay liệng qua cửa sổ. Quần hào đứng ngoài cửa sổ, có người hùng hổ xông lên, có người hoảng sợ lùi lại.

Long Tiêu Vân quát lớn: “Các vị dừng tay, đây là huynh đệ của ta, Lý Tầm Hoan.”

Lý Tầm Hoan vừa xoay mình một cái đã tìm được Triệu Chính Nghĩa, vọt đến trước mặt hắn, mỉm cười: “Nhân lực của Triệu đại gia thật cao minh. Nếu tay chân tại hạ kém linh hoạt thì đã là con quỷ thể mạng cho Mai Hoa Đạo rồi. Chết như thế mới thật là chết oan.”

Sắc mặt Triệu Chính Nghĩa xanh lại. Hắn nói: “Canh ba nửa đêm, một người lén lút núp ở nơi đây, chúng ta không coi là Mai Hoa Đạo thì coi là ai? Ta làm sao biết được các hạ đột nhiên lại khỏi bệnh, lén lút đến chỗ này?”

Lý Tầm Hoan lạnh nhạt nói: “Ta không cần lén lút đến chỗ này. Bất cứ nơi đâu ta cũng đến một cách quang minh chính đại. Huống chi, làm sao Triệu đại gia biết được chủ nhân nơi này có hẹn ta đến hay không?”

Triệu Chính Nghĩa cười nhạt: “Làm sao ta biết được các hạ và Lâm cô nương có tình cảm hay không? Nhưng ở đây ai cũng biết, đêm nay Lâm cô nương không thể đến đây.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Triệu Chính Nghĩa lãnh đạm nói: “Lâm cô nương vì tránh né Mai Hoa Đạo, lúc chiều đã rời khỏi Lãnh Hương Tiểu Trúc rồi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Dù là như thế thì các hạ cũng nên hỏi rõ ràng rồi hãy hạ thủ cũng chưa muộn.”

Triệu Chính Nghĩa đáp: “Đối phó với hạng người như Mai Hoa Đạo thì phải tiên hạ thủ vi cường. Đợi hỏi rõ rồi mới ra tay thì đã quá trễ rồi.”

Lời nói của hắn nghe rất hợp tình hợp lý, không có chỗ nào vướng mắc.

Lý Tầm Hoan lớn tiếng cười nói: “Hay lắm, tiên hạ thủ vi cường hay lắm. Nếu như thế, hôm nay Lý mỗ chết dưới tay Triệu đại gia thì cũng coi như là xúi quẩy, không được oán hận Triệu đại gia chút nào.”

Long Tiêu Vân đằng hắng hai tiếng rồi cười giảng hòa: “Đêm tối thế này thì bất kỳ ai cũng có thể nhìn lầm. Huống hồ...”

Đột nhiên Triệu Chính Nghĩa cũng lạnh nhạt nói: “Huống hồ có thể ta không nhìn lầm.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Không nhìn lầm ư? Triệu đại gia muốn nói Lý mỗ là Mai Hoa Đạo ư?”

Triệu Chính Nghĩa cười nhạt: “Chuyện đó cũng khó nói. Thiên hạ chỉ biết

Mai Hoa Đạo khinh công rất cao, xuất thủ rất nhanh, nhưng hãn ở họ Trương hay họ Lý thì không ai biết được.”

Lý Tâm Hoan đáp: “Không sai. Khinh công của Lý mỗ không thấp, xuất thủ cũng không chậm. Mai Hoa Đạo tái xuất giang hồ thì cũng đúng vào lúc Lý mỗ quay lại giang hồ. Lý Tâm Hoan mà không phải là Mai Hoa Đạo thì mới là chuyện lạ.”

Lý Tâm Hoan lại cười, nhìn trừng trừng vào mặt Triệu Chính Nghĩa, chậm rãi nói: “Nếu Triệu đại gia đã xác định Lý mỗ chính là Mai Hoa Đạo, thì tại sao còn chưa xuất thủ?”

Triệu Chính Nghĩa gằn giọng: “Xuất thủ sớm hay muộn cũng không có gì trở ngại. Có Điền Thất gia và Ma Vân huynh ở đây, hôm nay xem người còn chạy đi đâu?”

Long Tiêu Vân lúc đó mới tái mặt, miễn cưỡng cười nói: “Mọi người đùa thôi, đừng xem là thật. Long Tiêu Vân này dám đem tính mạng cả gia đình ra bảo đảm Lý hiền đệ không phải là Mai Hoa Đạo.”

Triệu Chính Nghĩa sắc mặt trầm xuống, nói: “Chuyện này tuyệt nhiên không thể đùa được. Long huynh và hãn đã cách biệt hơn mười năm, làm sao dám bảo đảm cho hãn?”

Long Tiêu Vân đỏ mặt: “Nhưng... nhưng ta biết con người của Lý đệ...”

Một người cười nhạt: “Tri nhân tri diện bất tri tâm, câu này Long tứ gia đã từng nghe rồi chứ?”

Người này ốm như cây tre, sắc mặt vàng như sáp, nhìn như người bệnh, nhưng âm thanh vừa đồng đặc vừa vang dội. Đó chính là Ma vân thủ Công Tôn Ma Vân, nổi danh thiên hạ với Ma Vân Thập Tứ Thức.

Một người đứng sau lưng hãn, vẻ mặt tươi cười, chắp tay sau lưng, trông như một phú ông nhàn hạ, đột nhiên cười ha hả: “Không sai. Điền Thất mỗ với Lý Thám Hoa vốn đã có tình bằng hữu mười năm về trước, nhưng bây giờ chuyện đã thế này, ta chỉ còn cách tạm gác giao tình sang một bên.”

Lý Tầm Hoan lạnh nhạt nói: “Bằng hữu của tại hạ tuy không ít, nhưng bằng hữu có thân phận như Điền Thất gia thì tại hạ hoàn toàn không có. Điền Thất gia không cần thiết phải tính toán tới giao tình với ta.”

Sắc mặt Điền Thất trầm xuống, trong ánh mắt tức khắc xuất hiện sát khí.

Trong giang hồ, ai ai cũng biết Điền Thất hễ trở mặt là vô tình, hễ tắt nụ cười là sắp xuất thủ giết người. Không ngờ lần này lão không xuất thủ ngay, mà một lời cũng không nói.

Chỉ thấy Triệu Chính Nghĩa, Công Tôn Ma Vân, Điền Thất, ba người vây quanh Lý Tầm Hoan. Sắc mặt cả ba đều tái mét, môi mím chặt.

Họ đều nhìn trừng trừng vào ngọn tiểu đao trên tay Lý Tầm Hoan, xem chừng không ai giành xuất thủ trước.

Lý Tầm Hoan hoàn toàn không nhìn đến họ, thản nhiên nói: “Ta biết, lúc này ba vị muốn lập tức đưa ta vào chỗ chết, chỉ vì sau khi giết được Mai Hoa Đạo thì lập tức được vinh hoa phú quý, được ôm người đẹp vào lòng, lại còn được lưu danh hậu thế.”

Triệu Chính Nghĩa xạm mặt: “Hoàng kim, mỹ nhân chỉ là chuyện tầm thường. Chúng ta giết người chẳng qua là để trừ hại cho giang hồ.”

Lý Tầm Hoan cười ha hả: “Thật là quang minh lỗi lạc. Quả không hổ danh Thiết diện vô tư, Hiệp nghĩa vô song.”

Chàng vuốt nhẹ ngọn đao, từ từ hỏi: “Sao các hạ chưa xuất thủ?”

Ánh mắt của Triệu Chính Nghĩa dõi theo bàn tay chàng liếc qua liếc lại, không nói một lời.

Lý Tầm Hoan khẽ gật gù: “Ta biết rồi. Điền Thất gia nổi tiếng một ngọn nhuyễn tiên trấn áp thiên hạ, ba viên đạn sắt chấn động càn khôn. Triệu đại gia muốn nhường cho Điền Thất gia xuất thủ, Điền Thất gia nghĩa bất dung từ, khó mà từ chối, có phải vậy không?”

Điền Thất cứ chấp tay sau lưng, hình như hoàn toàn không nghe chàng nói gì.

Lý Tầm Hoan lại nói: “Chẳng lẽ Điền Thất gia lại chờ Công Tôn tiên sinh xuất thủ? Không sai! Công Tôn tiên sinh nổi danh Ma Vân Thập Tứ Thức biến hóa ly kỳ, hải nội vô song. Nhường cho Công Tôn tiên sinh xuất thủ trước là phải.”

Công Tôn Ma Vân đột nhiên bị điếc, không động đậy.

Lý Tầm Hoan ngửa mặt lên trời, cười lớn tiếng: “Lạ thật! Ba vị đều muốn giết tại hạ, xem đó là chuyện hứng thú và cần thiết, nhưng lại đều không chịu xuất thủ. Chẳng lẽ ba vị không muốn giành lấy đầu công hay sao, hay đang còn khách sáo?”

Công Tôn Ma Vân cùng hai người kia vẫn rất bình tĩnh. Lý Tầm Hoan dù có chê cười, khích bác thế nào, cả ba đều như bị điếc không nghe thấy.

Thật ra trong thâm tâm cả ba đều muốn giết Lý Tầm Hoan ngay, nhưng Tiểu Lý Thần Dao, phóng ra không trật đao nào. Chỉ cần Lý Tầm Hoan cầm đao trên tay thì không một ai dám xuất thủ trước. Ba người này không xuất thủ, khiến tất cả đám người còn lại cũng không dám động chân động tay.

Long Tiêu Vân đột nhiên cười: “Hiền đệ! Đến lúc này mà đệ chưa nhận ra ba vị ấy chỉ đùa giỡn với đệ hay sao? Đi thôi. Chúng ta đi uống rượu cho đỡ lạnh đã.”

Vừa cười lớn, Long Tiêu Vân vừa bước lại choàng tay qua vai Lý Tầm Hoan. Lý Tầm Hoan biến sắc, thất thanh nói: “Đại ca...”

Chàng muốn đẩy Long Tiêu Vân ra, nhưng đã muộn rồi. Lập tức nghe vù một tiếng, cánh tay của Điền Thất rút từ sau lưng ra một cây nhuyễn tiên dài bốn thước hai trượng, giống như một con mãng xà quấn vào chân của Lý Tầm Hoan.

Nhãn lực Lý Tầm Hoan độc bộ thiên hạ, Tiểu Lý Thần Dao trăm phát không trật một. Nhưng cánh tay nặng tình bằng hữu của Long Tiêu Vân đã quàng qua vai của Lý Tầm Hoan, phi đao không thể phóng ra.

Chỉ nghe “phụp” một tiếng, đôi chân của chàng đã đau đến mức phải khuỵu xuống. Công Tôn Ma Vân xuất thủ nhanh như gió, đã điểm bảy đại huyệt sau

lưng của chàng. Liền sau đó, Triệu Chính Nghĩa nhảy vọt lên, đá chàng văng ra hai trượng.

Long Tiêu Vân hét lớn: “Tại sao các vị lại xuất thủ? Hãy thả Lý đệ ra...”

Hắn cuống cuống lên, nhảy vọt tới chỗ Lý Tâm Hoan.

Triệu Chính Nghĩa lạnh lùng cười: “Thả cọp thì dễ, nhưng bắt cọp thì khó. Không thể thả được.”

Điền Thất nói: “Long tứ gia, xin đặc tội.”

Công Tôn Ma Vân chặn Long Tiêu Vân lại. Long Tiêu Vân liền xuất song quyền, nhưng cây nhuyễn tiên của Điền Thất đã cuộn chặt lấy chân hắn.

Cây nhuyễn tiên vừa giật một cái, Long Tiêu Vân đã không đứng vững được. Triệu Chính Nghĩa không đợi Long Tiêu Vân lấy lại thăng bằng, đã lao đến điểm huyết vào hông.

Long Tiêu Vân ngã quỵ, khàn giọng nói: “Triệu đại ca... Người... Người làm sao có thể...”

Triệu Chính Nghĩa trầm mặt xuống: “Ta và người tuy đã kết nghĩa kim lan, nhưng đại nghĩa giang hồ phải trọng hơn tình huynh đệ. Mong người cũng hiểu rõ đạo lý đó, đừng vì những tên bại hoại võ lâm mà tự làm khổ chính mình.”

Long Tiêu Vân nói: “Nhưng Lý đệ không phải là Mai Hoa Đạo, tuyệt nhiên không phải.”

Triệu Chính Nghĩa quát lớn: “Không được nhiều lời! Người lấy gì để chứng minh hắn không phải là Mai Hoa Đạo?”

Sắc mặt Điền Thất nở một nụ cười ôn hòa, nói: “Chính hắn cũng đã thừa nhận rồi. Long tứ gia bất tất phải mất công biện bạch cho hắn.”

Công Tôn Ma Vân tiếp: “Long tứ gia! Người là người có gia thất, có thân phận, có địa vị, nếu bị tên dâm tặc này liên lụy, há có đáng không?”

Long Tiêu Vân hét lên: “Chỉ cần các người thả Lý đệ ra, dù tội lỗi thế nào, Long Tiêu Vân ta cũng nguyện gánh thay.”

Triệu Chính Nghĩa lớn tiếng: “Người chịu tội thay hử? Thế còn vợ người, con cái người thì sao? Chẳng lẽ người nhắm tâm nhìn họ bị liên lụy ư?”

Tự nhiên Long Tiêu Vân rùng mình một cái, toàn thân run lẩy bẩy.

Lý Tầm Hoan hai chân co quắp, nằm lăn dưới tuyết, không ngừng ho sặc sụa đến nỗi không lấy hơi được, trong tay vẫn nắm chặt ngọn tiểu đao, tựa như một người chết đuối đang nắm chặt một bụi cỏ, hoàn toàn không biết bụi cỏ đó không thể cứu được mình. Phi đao tuy đang nằm trong tay, nhưng lại không thể phóng ra.

Một anh hùng khí phách, một cuộc đời cô độc ngang tàng, chẳng lẽ lại có một kết cục như thế hay sao?

Long Tiêu Vân không cầm được nước mắt, run rẩy nói: “Hiền đệ, ta đã hại đệ. Ta có lỗi với đệ, thật có lỗi với đệ...”

*

* *

Khoảng thời gian trước khi trời sáng, nhất định là lúc đen tối nhất. Kể cả ánh sáng huy hoàng trong đại sảnh Long gia trang cũng không xua hết được bóng tối.

Ngoài thềm đá của đại sảnh, một đám đông đang bàn tán xì xào: “Điền Thất gia quả nhiên không ai địch nổi. Ngọn nhụyễn tiên của Thất gia xuất thủ nhanh biết dường nào, cho dù Long tứ gia không ở đó cản trở thì ta chắc Lý Tầm Hoan cũng không tránh được.”

“Huống hồ bên cạnh còn có Công Tôn đại hiệp và Triệu đại gia nữa.”

“Không sai, thảo nào thiên hạ nói rằng đôi chân của Triệu đại gia đáng giá vạn lượng hoàng kim. Người xem cước ông ta đá ra đẹp mắt biết chừng nào.”

“Người ta thường nói Nam quyền Bắc cước. Bọn hào kiệt phương Bắc chúng

ta, cước pháp xưa nay vẫn rất cao cường.”

“Nhưng chiêu pháp của Công Tôn đại hiệp cũng không kém gì. Nếu đại hiệp không xuất thủ kịp thời, cho dù Lý Tầm Hoan đã trúng một côn nhưng chưa chắc đã ngã quỵ, lập tức lăn ra đất.”

“Điền Thất gia, Triệu đại gia cộng thêm Công Tôn đại hiệp, hừ, Lý Tầm Hoan hôm nay chạm trán với ba người đó, coi như đã xui tận mạng rồi.”

“Nói thì nói vậy, nếu hãn không bị Long tứ gia...”

“Long tứ gia thì sao? Tứ gia đối với Lý Tầm Hoan còn chưa đủ nghĩa khí hay sao?”

“Long tứ gia nghĩa khí thấu trời xanh. Lý Tầm Hoan kết giao với một bằng hữu như thế, quả thật là may mắn.”

Long Tiêu Vân ngồi bất động trên chiếc ghế gỗ sơn đỏ trong đại sảnh, lắng nghe thiên hạ nói chuyện mà lòng đau như bị kim châm, mồ hôi ướt đầm đầy trán.

Lý Tầm Hoan nằm phục dưới đất, vẫn không ngừng ho sù sụ.

Long Tiêu Vân không cầm được, rơi lệ nói: “Hiền đệ! Ta thật đáng chết, ta thật khốn nạn. Đệ kết giao bằng hữu với ta thật là bất hạnh. Cuộc đời hiền đệ đều do ta liên lụy.”

Lý Tầm Hoan cố gắng nén ho, miễn cưỡng cười: “Đại ca! Đệ chỉ muốn huynh rõ một chuyện. Nếu có thể làm lại từ đầu, đệ vẫn kết giao bằng hữu với huynh, mà không cần phải suy nghĩ.”

Máu nóng trong người Long Tiêu Vân dường như dâng lên, rồi hãn không nén nổi, khóc rống: “Nhưng... nhưng mà... Nếu ta không cản trở hiền đệ ra tay, thì làm sao... làm sao...”

Lý Tầm Hoan dịu giọng: “Đệ biết bất luận đại ca làm gì, chẳng qua cũng chỉ vì lo lắng cho đệ mà thôi. Đệ vô cùng cảm kích.”

Long Tiêu Vân nhăn mặt: “Nhưng tại sao hiền đệ không bảo họ rằng, hiền đệ

không phải là Mai Hoa Đạo? Tại sao... sao lại phải...”

Lý Tâm Hoan mỉm cười: “Chuyện sống chết chỉ là chuyện nhàn đàm. Đệ đã sống đủ rồi, sống nữa cũng chẳng có gì vui, tại sao phải cúi mình lạy lục trước mặt đám tiểu nhân này làm chi?”

Điền Thất đang mỉm cười nhìn cả hai nói chuyện, đột nhiên xoa hai tay, lên tiếng: “Chửi hay, chửi hay lắm!”

Công Tôn Ma Vân cười nhạt: “Hắn đã biết hôm nay dù có nói gì, chúng ta cũng không thể bỏ qua cho hắn, cho nên hắn học thói đàn bà chửi bậy ngoài đường, trước lúc chết chỉ mong được la lối cho sướng miệng.”

Lý Tâm Hoan điềm nhiên đáp: “Không sai, chuyện đã đến nước này, ta chỉ còn cái chết mà thôi. Nhưng lúc này trong tay Lý mỗ không có phi đao, mà sao các người vẫn nhường nhau chưa ai chịu ra tay trước?”

Cái mặt vàng khè bệnh hoạn của Công Tôn Ma Vân không tự chủ được, hơi đỏ lên.

Sắc mặt Triệu Chính Nghĩa lại trở nên xanh nhạt, trầm giọng nói: “Nếu ngay lúc này bọn ta giết người, giang hồ không tránh khỏi có những kẻ hồ đồ, dị nghị chúng ta đã lấy việc công giải quyết việc riêng. Bọn ta giết người, thì cũng phải giết một cách công bình.”

Lý Tâm Hoan thở một hơi rồi nói: “Triệu Chính Nghĩa, ta phục người sát đất. Tuy tâm địa người ma cô dĩ điểm, nhưng ngoài miệng nói ra câu nào cũng nhân nghĩa đạo đức, lại có thể không đỏ mặt chút nào.”

Điền Thất cười ha hả: “Hay lắm. Họ Lý kia, coi như người có gan. Người muốn chết sớm một chút ư? Ta có một đề nghị.”

Lý Tâm Hoan than thở: “Thật ra, ta cũng muốn mạng người mấy tiếng, nhưng chỉ sợ dơ miệng thêm.”

Điền Thất tựa như không nghe, vẫn mỉm cười: “Nếu người chịu viết tờ thú tội, khai hết tội trạng, thì chúng ta lập tức sẽ cho người chết một cách thoải mái. Như vậy coi như người muốn gì được nấy, chết không oan uổng.”

Không chút suy nghĩ, Lý Tầm Hoan nói ngay: “Được, ta nói, người viết.”

Long Tiêu Vân thất thanh kêu lớn: “Hiền đệ không thể nhận.”

Không để ý đến Long Tiêu Vân, Lý Tầm Hoan cứ tà tà nói: “Tội lỗi của ta không lời nào nói hết, không bút mực nào viết hết. Ta giả làm người tốt, tâm địa gian trá, gài bẫy hãm hại người ngay, bịa chuyện ly gián, ném đá giấu tay, đồ thừa ám toán, bất nhân bất nghĩa. Tất cả những việc dâm tiện vô sỉ ta đều làm cả, nhưng vẫn giả vờ quang minh chính đại.”

Nghe một tiếng “bốp”, Triệu Chính Nghĩa đã vung tay tát mạnh vào mặt Lý Tầm Hoan.

Long Tiêu Vân thét lên: “Kẻ sĩ có thể giết chứ không thể làm nhục, các người không được giày vò Lý đệ như thế.”

Lý Tầm Hoan vẫn mỉm cười: “Không sao! Hắn tát đệ, đệ chỉ xem như bị chó điên cắn mà thôi.”

Triệu Chính Nghĩa giận dữ gầm lên: “Họ Lý kia, người nghe đây! Cho dù hiện nay ta chưa muốn giết người, ta cũng có cách để người muốn sống không được, muốn chết không xong. Người có tin không?”

Lý Tầm Hoan cười lớn: “Nếu ta sợ hạng vô sỉ dâm tiện, nguy quân tử giả nhân giả nghĩa như các người, thì ta không xứng là nam tử hán. Các người có thủ đoạn nào, cứ việc đem ra hết.”

Triệu Chính Nghĩa hét lớn: “Hay lắm!”

Hắn xoay tay một cái, cời phăng tấm trường bào.

Long Tiêu Vân ngồi trên ghế, toàn thân run bần bật, giọng run run nói: “Hiền đệ thứ lỗi cho huynh. Đệ là anh hùng, còn ta... ta chỉ là người hèn nhát.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Chuyện này không thể trách được huynh. Nếu đệ có thể tử, đệ cũng sẽ xử sự không khác gì huynh.”

Trong lúc đó, bàn tay sắt của Triệu Chính Nghĩa đã đè lên gân mạch của chàng, đau đớn thật khó mà chịu nổi. Lý Tầm Hoan tuy toát mồ hôi đầy

mình, nhưng thần sắc không thay đổi, vẫn tươi cười nói chuyện.

Trong đám người đứng ngoài đại sảnh, nhiều kẻ không nỡ nhìn, quay mặt đi. Hào kiệt giang hồ thì cũng chỉ là con người, nhưng con người như Lý Tầm Hoan thật là hiếm thấy.

Ngay khi ấy, đột nhiên từ ngoài đại sảnh có tiếng kêu: “Lâm cô nương, cô từ đâu trở về đây? Vị này là ai?”

Rồi thấy Lâm Tiên Nhi quần áo xộc xệch, đầu tóc rối bời, vội vã chạy vào trong.

Đi cạnh nàng có một chàng thiếu niên. Trong tiết trời lạnh lẽo như thế mà chàng chỉ mặc áo mỏng manh, lưng rất thẳng, tựa như trên thế gian này không một việc gì có thể khiến chàng khom lưng.

Sắc mặt của chàng như được điêu khắc từ đá hoa cương, quật cường, lạnh nhạt, kiên định, nhưng lại mang theo ma lực khiến kẻ khác khó chống đỡ được.

Trên vai chàng vắt một tử thi.

*

* *

A Phi!

Tại sao A Phi lại đột nhiên đến đây?

Tâm trạng Lý Tầm Hoan rất xúc động, không biết là đang kinh hãi hay đang vui mừng. Nhưng chàng lập tức quay mặt lại, không muốn A Phi trông thấy dáng vẻ bây giờ của mình.

Chàng không muốn A Phi mạo hiểm xuất thủ vì mình.

Nhưng cuối cùng A Phi cũng đã nhìn thấy chàng. Vẻ mặt kiên định và lạnh lùng của chàng ta chợt hơi biến đổi, trở nên kích động, sải bước xông vào bên trong.

Triệu Chính Nghĩa không cảm thiếu niên này, vì Triệu Chính Nghĩa đã từng lãnh giáo kiếm pháp của chàng.

Nhưng Công Tôn Ma Vân lại chưa biết. Hắn bước ra cản đường, hỏi: “Người là ai? Muốn gì?”

A Phi hỏi lại: “Người là ai? Muốn gì?”

Công Tôn Ma Vân giận dữ quát lên: “Để ta giáo huấn người một chút.”

Vừa quát, hắn vừa xuất thủ.

Không ai ngăn cản hắn, chuyện này không có gì là khó hiểu. Triệu Chính Nghĩa chỉ sợ người khác không dám ra tay, còn Điền Thất thì muốn mượn tay kẻ khác để dò xét võ công thiếu niên này sâu cạn ra sao. Còn Lâm Tiên Nhi thì sao? Nàng đang kinh hãi nhìn vào Lý Tầm Hoan, thật ra không để ý đến ai. Long Tiêu Vân thì không còn lòng dạ nào để lo chuyện thiên hạ nữa.

Thật là kỳ lạ, A Phi không hề né tránh.

Chỉ nghe một tiếng “bình”, thoi quyền của Công Tôn Ma Vân đã trúng vào giữa ngực chàng. A Phi không nhúc nhích chút nào, nhưng Công Tôn Ma Vân đau đến mức phải cúi lưng xuống.

Không thèm nhìn hắn cái nào, A Phi đi ngang qua người hắn, tới trước mặt Lý Tầm Hoan, hỏi: “Hắn là bạn của huynh?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người thấy ta có thể có loại bằng hữu này không?”

Lúc này, Công Tôn Ma Vân lại hét lên, hùng hổ nhảy xổ tới, xuất chiêu đánh vào lưng A Phi. A Phi đột nhiên xoay người, lại một tiếng “bình” vang lên.

Thân thể Công Tôn Ma Vân đột nhiên bay ra ngoài.

Sắc mặt của quần hào đều thay đổi. Không ai có thể tưởng tượng rằng Ma Vân Thủ danh tiếng lừng lẫy giang hồ, trước mặt chàng thiếu niên này lại biến thành bù nhìn rơm, không chịu nổi một quyền.

Chỉ có Điền Thất lớn tiếng cười: “Bằng hữu xuất thủ nhanh thật, quả là Trường Giang sóng sau đê sóng trước, trong giang hồ lại xuất hiện một thiếu niên anh hùng.”

Hắn vòng tay thi lễ rồi nói tiếp: “Tại hạ là Điền Thất. Chẳng hay cao tính đại danh các hạ là gì, có muốn kết giao bằng hữu với Điền Thất ta hay không?”

A Phi lạnh lùng: “Ta không có tên, cũng không thích hạng bằng hữu như người.”

Những người khác đều biến sắc, nhưng Điền Thất vẫn tươi cười: “Người thật là vừa nhanh nhẹn vừa lanh lợi, chỉ tiếc rằng đã chọn sai bằng hữu.”

A Phi “À” một tiếng.

Điền Thất chỉ Lý Tầm Hoan, nói tiếp: “Hắn là bằng hữu của người?”

A Phi đáp: “Phải.”

Điền Thất hỏi tiếp: “Người có biết hắn là ai không?”

A Phi đáp: “Biết.”

Điền Thất cười: “Người đã biết hắn chính là Mai Hoa Đạo rồi ư?”

A Phi chột đời nét mặt: “Mai Hoa Đạo à?”

Điền Thất đáp: “Chuyện này nói ra khó tin, nhưng sự thật là như thế, không ai có thể phủ nhận.”

A Phi nhìn trừng trừng vào mặt Điền Thất, ánh mắt sắc bén như dao đường như muốn đâm thấu vào trong óc hắn.

Điền Thất thấy thân người hình như hơi lạnh đi, gượng cười: “Nếu người không tin, có thể hỏi hắn thử xem.”

A Phi lạnh lùng: “Ta không cần hỏi. Chắc chắn đó không phải là Mai Hoa Đạo.”

Điền Thất hỏi: “Tại sao lại thế?”

A Phi vất thi thể đang kẹp dưới nách xuống, đáp: “Bởi vì đây mới chính là Mai Hoa Đạo.”

Quần hào cả kinh, đều không nén được hiếu kỳ, xúm quanh lại.

Chỉ thấy thi thể này vừa gầy ốm vừa khô khốc, mặt đầy sẹo ngang sẹo dọc đến mức không thể nhìn rõ được diện mạo cha sinh mẹ đẻ, trên người mặc y phục đen bó sát, lộ cả xương sườn.

Hắn cắn chặt răng, hình như khi chết cũng không chịu nhả ra, trên mình không một vết thương, chỉ có một lỗ thủng nơi yết hầu.

Điền Thất lại cười, lớn tiếng hỏi: “Người bảo cái xác này mới là Mai Hoa Đạo ư?”

A Phi đáp: “Không sai.”

Điền Thất cười: “Người quả là trẻ con. Người tưởng thiên hạ dễ bị lừa như người hay sao? Nếu mọi người ai cũng đem về một tử thi và bảo đó là Mai Hoa Đạo, thì e rằng thiên hạ sẽ đại loạn.”

Gò má A Phi giật lên một cái rồi nói: “Ta chưa bao giờ lừa gạt ai và cũng chưa từng bị ai lừa gạt.”

Điền Thất trầm mặt hỏi: “Thế thì người làm sao chứng minh được xác này là Mai Hoa Đạo?”

A Phi đáp: “Người hãy nhìn kỹ miệng hắn.”

Điền Thất cười lớn: “Sao lại phải nhìn miệng hắn? Chẳng lẽ miệng hắn còn nói được sao?”

Những người khác cũng cười theo. Tuy họ không cảm thấy buồn cười, nhưng Điền Thất gia đã cười vui vẻ như thế, thì bọn họ làm sao dám không cười?

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi chạy tới nói lớn: “Ta biết! Người này nói không sai. Xác chết này đích thực là Mai Hoa Đạo.”

Điền Thất hỏi: “Sao? Chẳng lẽ cái xác đã nói với cô như thế ư?”

Lâm Tiên Nhi gật đầu: “Không sai, chính hắc đã nói với ta.”

Nàng không đợi mọi người cười, nói luôn: “Lúc Tần Trọng chết, ta biết hắc đã trúng một loại ám khí rất hiểm độc. Tần Trọng không tránh được ám khí thì còn hiểu được, nhưng tại sao một cao nhân như Ngô Vấn Thiên cũng không tránh nổi loại ám khí này? Từ trước đến giờ chẳng ai nghĩ ra lý do, vì đó chính là bí mật của Mai Hoa Đạo.”

Điền Thất chớp mắt: “Chẳng lẽ cô nương đã khám phá ra rồi sao?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Không sai. Bí mật của Mai Hoa Đạo chính ở trong miệng của hắc.”

Đột nhiên nàng lấy một con dao nhỏ, cạy miệng xác chết này ra. Trong miệng hắc cắn chặt một ống sắt màu đen.

Lâm Tiên Nhi nói: “Khi hắc nói chuyện với người khác, ám khí đột nhiên từ trong miệng hắc phun ra, cho nên người khác không thể nào đề phòng được, và cũng không thể nào tránh né.”

Điền Thất hỏi: “Hắc ngậm ống sắt trong miệng thì làm sao nói chuyện được?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đây chính là bí mật ở trong bí mật.”

Nàng đảo mắt nhìn tứ phía rồi chậm rãi nói tiếp: “Hắc không nói bằng miệng mà nói bằng bụng. Miệng hắc không dùng để nói chuyện, chỉ dùng để giết người.”

Câu nói này mới nghe thì vừa hoang đường vừa buồn cười, nhưng bọn lão luyện giang hồ như Điền Thất thì không thấy gì kỳ lạ. Bởi vì trong thiên hạ thật sự có thuật phúc ngữ rất thần bí, nghe nói truyền từ Ba Tư Thiên Trúc đến, lúc đầu chỉ là tạp kỹ của bọn mãi võ giang hồ. Tiếng nói từ bụng phát ra nghe hơi buồn cười, nhưng nếu cao thủ võ lâm dùng chân khí để khống chế, thì thanh âm hoàn toàn không có gì khác biệt.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Khi Điền Thất gia động thủ với đối phương, ánh mắt

phải nhìn vào đâu?”

Điền Thất nói: “Đương nhiên là nhìn vào thân thể của đối phương.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nơi nào của thân thể?”

Điền Thất trầm ngâm: “Vai và tay của hắn.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Thế thì đúng rồi! Khi hai cao thủ tương tranh, không ai nhìn vào miệng đối phương. Chỉ khi hai con chó cắn nhau mới nhìn vào miệng nhau. Người không phải chó, rất ít khi dùng miệng để cắn người khác.”

Mọi người bật cười. Lời nói đùa của một mỹ nhân nổi tiếng như Lâm Tiên Nhi, nếu họ không bật cười thì hóa ra không biết thưởng thức hay sao?

Không ngờ Lâm Tiên Nhi trầm mặt xuống, nghiêm trang nói: “Nhưng Mai Hoa Đạo thì lại dùng miệng để giết người. Chính vì không ai nghĩ rằng trên thế gian này có một việc như thế, cho nên mới bị hắn ám toán. Càng là cao thủ càng dễ bị ám toán, bởi lẽ khi đối mặt với cao thủ, ánh mắt tuyệt nhiên sẽ không nhìn vào phía trên của vai.”

Điền Thất hỏi: “Bí mật đó, cô nương làm sao biết?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Sau khi hắn phun ám khí, ta mới biết.”

Điền Thất mỉm cười: “Thế thì vị bằng hữu thiếu niên này chẳng lẽ là chó? Cứ dăm dăm nhìn vào miệng hắn hay sao?”

14 - Có miệng nhưng khó nói

Lâm Tiên Nhi vẫn thản nhiên: “Chẳng lẽ Điền Thất gia không thấy vị thiếu hiệp này đang mặc Kim Ty Giáp?”

Mắt của Điền Thất sáng lên, xoa xoa tay: “Phải rồi. Thế thì khó trách Ma Vân huynh đánh trúng hăn lại cảm thấy đau tay.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Thật ra, hôm nay ta không định về Lãnh Hương Tiểu Trúc, nhưng đến tối thì chợt nhớ đã bỏ quên một vật. Ta không ngờ, vừa về đến Lãnh Hương Tiểu Trúc là Mai Hoa Đạo đã xuất hiện...”

Khuôn mặt diễm lệ của nàng bỗng lộ vẻ sợ hãi, nói nghiêm trang: “Ngay lúc đó ta cũng không nhìn thấy hăn, chỉ cảm thấy một bóng người đột nhiên nhoáng lên sau lưng. Ta vừa quay lại, hăn đã điểm trúng huyết đạo của ta.”

Điền Thất nói: “Thế thì thân thủ của hăn quả là không tồi.”

Lâm Tiên Nhi thở dài, nói tiếp: “Thân thủ của hăn hệt như ma quỷ. Hăn cặp ta dưới nách, rồi vọt đi như đằng vân giá vũ. Lúc đó, ta đoán ngay hăn là Mai Hoa Đạo, bèn hỏi hăn muốn làm gì, sao lại không giết ta.”

Điền Thất hỏi: “Hăn nói thế nào?”

Lâm Tiên Nhi cắn môi nói: “Hăn không nói gì, chỉ cười một cách nham hiểm.”

Điền Thất chớp mắt: “Thì ra hăn không tự nhận mình là Mai Hoa Đạo.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Hăn đâu có cần nói rõ cho ta biết? Lúc đó ta chỉ muốn được chết sớm, nhưng toàn thân không còn chút sức lực nào. Ngay khi ấy, ta đột nhiên thấy một bóng người thoáng qua, xuất hiện ngay trước mặt.”

Điền Thất hỏi: “Người đó phải chẳng là vị thiếu hiệp này?”

Lâm Tiên Nhi gật đầu: “Không sai. Chính là chàng.”

Nàng liếc nhìn A Phi, ánh mắt vừa cảm kích vừa dịu dàng, rồi tiếp: “Thân pháp của chàng nhanh đến mức làm cho Mai Hoa Đạo kinh ngạc, tức thì ném ta xuống đất. Ta chỉ nghe chàng hỏi: “Người là Mai Hoa Đạo?” Và nghe Mai Hoa Đạo trả lời: “Phải thì sao, không phải thì sao? Dù sao thì người cũng sắp chết đến nơi rồi!”. Hắn đang nói, mà đột nhiên có một chùm sao từ miệng hắn phóng ra, bắn thẳng vào người chàng. Ta vừa kinh ngạc vừa hoảng sợ, cứ tưởng chàng sẽ như những người khác, chết dưới miệng Mai Hoa Đạo. Nhưng không ngờ chàng không bị nguy hiểm gì, rồi ánh kiếm nhoáng lên, Mai Hoa Đạo ngã xuống đất. Chiêu kiếm đó nhanh không thể tả.”

Khi nghe nàng nói đến đây, mọi người đều quay nhìn thanh sắt đẹp giắt trên thắt lưng của A Phi. Không ai có thể tin rằng một thanh kiếm như thế có thể giết người, lại có thể giết Mai Hoa Đạo.

Điền Thất chấp tay sau lưng, cũng đang chăm chú nhìn vào thanh kiếm đó. Hắn chợt mỉm cười: “Nếu như thế, các hạ đã đợi sẵn nơi đó ư?”

A Phi gật đầu: “Không sai.”

Điền Thất mỉm cười: “Các hạ vừa thấy hắn, liền phi thân qua cản lại, và hỏi hắn có phải là Mai Hoa Đạo không?”

A Phi lại gật đầu: “Không sai.”

Điền Thất lại cười: “Chẳng lẽ các hạ cứ nấp ở đó mà đợi, hễ gặp ai là chạy ra hỏi có phải là Mai Hoa Đạo hay không?”

A Phi đáp: “Ta thật không rảnh rồi như thế.”

Điền Thất mỉm cười: “Nếu các hạ thỉnh thoảng mới rảnh rồi như thế, ngẫu nhiên gặp một người đi đêm thì sao phải hỏi hắn?”

A Phi hỏi lại: “Tại sao ta phải hỏi hắn? Hắn là ai thì có can hệ gì đến ta?”

Điền Thất đột nhiên vỗ tay, cười nói: “Thế là đúng rồi. Giả sử các hạ phải hỏi, thì cũng chỉ hỏi hắn là ai. Ví dụ như vừa rồi, các hạ chỉ có thể hỏi Công Tôn Ma Vân “Người là ai?”, chứ không thể hỏi “Người có phải là Mai Hoa Đạo không?”...”

A Phi nói: “Ta biết rõ Công Tôn Ma Vân không phải là Mai Hoa Đạo, thì tại sao ta phải hỏi như thế?”

Điền Thất đột nhiên trầm mặt xuống, chỉ vào xác chết nằm dưới đất: “Thế thì tại sao các hạ phải hỏi người này như thế? Chẳng lẽ các hạ đã nhận ra hắn là Mai Hoa Đạo rồi ư? Mà nếu các hạ đã biết chắc hắn là Mai Hoa Đạo thì tại sao còn phải hỏi?”

A Phi nói: “Chỉ vì có người đã nói với ta, trong vòng hai ngày Mai Hoa Đạo chắc chắn sẽ xuất hiện ở quanh đây.”

Khẽ liếc về phía Lý Tâm Hoan, Điền Thất từ tốn nói: “Ai nói với người như thế? Mai Hoa Đạo hay bằng hữu của Mai Hoa Đạo?”

Lão tựa như đã biết rõ A Phi nhất định không trả lời câu hỏi này. Thật ra, lão chỉ cần hỏi như vậy là đạt được mục đích rồi, không cần câu trả lời.

Nghe đến đây, mọi cặp mắt không hẹn mà đều đổ dồn về phía A Phi và Lý Tâm Hoan. Trong lòng mọi người đều nhận định đây chỉ là một mưu kế đã sắp sẵn giữa Lý Tâm Hoan và A Phi. Cho dù A Phi có nói thêm gì nữa, cũng không ai tin xác chết dưới đất chính là Mai Hoa Đạo.

Điền Thất đột nhiên đi đến trước mặt một gã thiếu niên áo gấm, quát hỏi: “Người có phải là Mai Hoa Đạo không?”

Gã thiếu niên áo gấm kinh hãi, ấp úng đáp: “Ta... ta làm sao có thể là hắn...”

Chưa dứt lời, gã đã bị Điền Thất điểm huyệt. Lão nói chậm rãi: “Lại thêm một tên Mai Hoa Đạo bị ta bắt được rồi.”

Rồi lão ta quay lại, mỉm cười, thản nhiên nói: “Các vị không ngờ bắt Mai Hoa Đạo lại dễ dàng đến thế phải không?”

Quần hào đột nhiên không nín nổi, cười ồ lên rồi nhao nhao nói: “Người có phải là Mai Hoa Đạo không?”

“Xem chừng người mới thật là Mai Hoa Đạo!”

“Mai Hoa Đạo sao càng lúc càng nhiều nhỉ?”

“Bắt Mai Hoa Đạo dễ dàng thế ư, tại sao ta không bắt một vài tên cho vui nhỉ?”

Sắc mặt A Phi thay đổi, tái xanh lại, bàn tay nhè nhẹ đặt vào chuôi kiếm.

Lý Tầm Hoan đột nhiên thở dài: “Huynh đệ nên đi là hơn.”

A Phi chớp mắt: “Sao lại phải đi?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Có nhị vị đại hiệp Điền Thất gia và Triệu đại gia nơi đây, làm sao có thể để Mai Hoa Đạo cho một thiếu niên mới bước vào giang hồ như người giết chết? Cho dù người có nói thêm gì đi nữa cũng vô ích mà thôi!”

Tay A Phi nắm chặt chuôi kiếm, cười lạnh: “Ta cũng không muốn nói chuyện với hạng người như thế, nhưng thanh kiếm của ta...”

Lý Tầm Hoan nói: “Dù người có giết sạch bọn chúng cũng vô dụng, cũng không ai công nhận người đã giết Mai Hoa Đạo. Đạo lý đó chẳng lẽ người không hiểu ư?”

Ánh mặt sáng rực của A Phi chợt lần lần ảm đạm: “Không sai! Ta hiểu rồi, ta hiểu rồi...”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nếu người muốn nổi danh, tốt nhất là phải hiểu được lý lẽ ấy, nếu không thì người cũng như ta, sớm muộn gì cũng biến thành Mai Hoa Đạo.”

A Phi nói: “Huynh cho rằng nếu ta muốn thành danh thì phải biết ngoan ngoãn, có đúng thế không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Hoàn toàn không sai. Chỉ cần người đem tất cả những việc quang minh chính đại, những việc có thể nổi tiếng nhường cho những vị đại hiệp ở đây, thì những vị đại hiệp sẽ cho rằng người là một người có thể đào tạo thành tài. Khi ấy, qua mười năm, hai mươi năm, đợi cho những đại hiệp đây đều chui vào quan tài hết, sẽ đến lượt người nổi danh.”

Lặng thinh một hồi, A Phi chợt bật cười. Nụ cười thật là thoải mái, nhưng cũng thật là cô độc.

A Phi mỉm cười nói: “Nếu thế, e rằng ta vĩnh viễn không thể nổi danh!”

Lý Tâm Hoan mỉm cười: “Không thể nổi danh thì cũng có gì là không tốt đâu?”

Nhìn vào nụ cười của A Phi, Lý Tâm Hoan càng cười sảng khoái hơn. Cái cười của họ tựa như đang đề cập đến những chuyện thú vị nhất ở thế gian này.

Trong lúc mọi người cảm thấy kỳ lạ, không biết hai người này bị quái tật gì, A Phi đã đi đến bên Lý Tâm Hoan, nắm tay chàng, nói: “Nổi danh cũng được, không nổi danh cũng xong. Hôm nay chúng ta tái ngộ, hay dỡ gì cũng đi uống mấy ly chứ?”

Lý Tâm Hoan cười: “Uống rượu ư? Trước nay ta chưa từng từ chối, nhưng hôm nay...”

Điền Thất mỉm cười, cắt lời: “Hôm nay, e rằng hẳn không thể đi cùng với người.”

A Phi trầm mặt nói: “Ai nói như thế?”

Điền Thất mỉm cười, vẫy tay. Ở phía ngoài đại sảnh, lập tức có hai gã đại hán xông vào. Một gã tay vượt chòm râu phía trước ngực, tay kia cầm đao, lớn tiếng nói: “Điền Thất gia nói như thế. Lời nói của Điền Thất gia chính là mệnh lệnh.”

Gã thứ hai cao hơn, ốm hơn, quát lên: “Kẻ nào dám cản trở, chống lệnh của Điền Thất gia thì kẻ ấy phải chết.”

Tuy cả hai này giờ vẫn đứng ngoài sảnh giống như nô bộc, nhưng lúc này thân thủ lại rất linh hoạt, có thể gọi là cao thủ hạng nhất trong giang hồ.

Trong tiếng hét, hai thanh đao biến thành hai luồng đao quang, kèm theo đao phong rất lợi hại, một trái một phải, một trên một dưới, hướng về phía A Phi phóng tới như ánh chớp.

A Phi nhìn chăm chú vào đôi tay của họ, vẫn lãnh đạm đứng yên, hầu như

không động đậy, nhưng bỗng nhiên một ánh hàn quang nháy lên, tiếp đó lại nháy lên một cái nữa, rồi có hai tiếng la lên kinh hãi. Hai luồng đao quang đột nhiên bay ngược lên trời, rồi “xoảng” một tiếng, đồng thời rớt xuống sàn đại sảnh. Tay trái của hai gã đại hán đó đều nắm chặt cổ tay phải, mặt cũng biến sắc. Sau một lúc, máu tươi từ kẽ bàn tay mới nhỏ giọt xuống.

Mọi người nhìn thanh kiếm trên thắt lưng A Phi, không ai thấy rõ chàng đã rút kiếm rồi cài vào lại như thế nào, nhưng ai cũng thấy rõ lưỡi kiếm đó đã vấy máu tươi.

Kiếm nhanh quá!

Nụ cười trên mặt Điền Thất cũng tắt hẳn.

A Phi lạnh nhạt nói: “Lời của Điền Thất gia là mệnh lệnh, nhưng tiếc rằng thanh kiếm của ta không biết nghe lệnh của ai, chỉ biết giết người.”

Hai gã đại hán lùi lại vài bước, buông lỏng tay trái, để lộ vết máu ở cổ tay phải. Hai vết thương cũng giống nhau, vết máu ở ngay giữa hai đường gân. Chỉ cần mũi kiếm lệch đi nửa phân thì gân mạch sẽ đứt, hai cánh tay này coi như bị tàn phế. Gã thiếu niên này xuất kiếm không những nhanh đến kinh người, lại còn chính xác đáng sợ.

Sắc mặt của hai gã đại hán không giấu được vẻ sợ hãi, lùi lại vài bước, đột nhiên quay mình chạy ra khỏi cửa. Thanh kiếm lợi hại này tuy không biết nói chuyện, nhưng lại rất có hiệu quả, hiệu quả hơn mệnh lệnh của tất cả mọi người trong thiên hạ.

Xốc lấy tay Lý Tầm Hoan, A Phi nói tiếp: “Đi uống rượu đi. Ta không tin còn có kẻ dám cản trở chúng ta.”

Lý Tầm Hoan vẫn im lặng không nói. Nhưng đột nhiên Long Tiêu Vân hạ giọng hỏi: “Người muốn Lý đệ đi, sao không giải huyệt cho Lý đệ?”

Quai hàm của A Phi chột giật giật. Ngay trong lúc đó, trong lòng Lý Tầm Hoan chột lóe lên một tia sáng, rồi đột nhiên nghĩ lại chuyện hôm trước.

Hôm đó, A Phi đã vì chàng mà bắt gã Hồng Hán Dân, trói ngược vào ghế

trong nhà bếp của Tôn Đạt.

Hôm ấy, Lý Tầm Hoan cũng kinh ngạc, không hiểu sao A Phi không điểm huyết gã này. Bây giờ, chàng đã hiểu rõ.

Gã thiếu niên này là kiếm thủ đệ nhất thiên hạ, nhưng lại không biết điểm huyết.

Tâm trạng Lý Tầm Hoan trầm xuống, nhưng nét mặt vẫn hoàn toàn không thay đổi gì, mỉm cười nói tiếp: “Hôm nay ta không thể mời người uống rượu.”

A Phi trầm ngâm hồi lâu rồi nói từng chữ, từng chữ một: “Ta mời huynh.”

Lý Tầm Hoan nói: “Không phải rượu của ta mua, ta tuyệt nhiên không uống.”

A Phi nhìn chăm chú vào mặt chàng, ánh mắt lạnh lùng đột nhiên hiện ra vẻ đau khổ. Hắn biết Lý Tầm Hoan không muốn mình phải mạo hiểm.

Hắn không thể giải huyết cho Lý Tầm Hoan, thì chỉ còn cách công Lý Tầm Hoan xông ra. Nếu công Lý Tầm Hoan trên lưng, thì chưa chắc xông được ra đến ngoài.

Ánh mắt của Điền Thất nháy động, nhìn soi mói từng cử động trên khuôn mặt bọn họ, đột nhiên bật cười: “Lý Tầm Hoan quả là hảo hán tử, nhất định không muốn liên lụy đến người khác. Tiểu huynh đệ, người nên đi một mình là hơn.”

Lý Tầm Hoan biết con cáo già này đã nhìn ra nhược điểm của A Phi, lập tức mỉm cười: “Người không nên nói khích hă, hă tuyệt nhiên không mắc bẫy. Huống hồ cho dù hă phải công ta trên lưng, các người chưa chắc đã là đối thủ của hă.”

Rồi Lý Tầm Hoan dịu giọng nói tiếp: “Huống chi, các người đều biết ta hoàn toàn không muốn chạy trốn. Hôm nay nếu ta đi khỏi, thì bọn đại hiệp các người chắc chắn sẽ phán quyết ta là Mai Hoa Đạo.”

Những lời này là Lý Tầm Hoan muốn nói với A Phi.

Lặng thinh một hồi lâu, A Phi mới chậm rãi hỏi lại: “Bọn chúng nói huynh là Mai Hoa Đạo, thì huynh phải là Mai Hoa Đạo hay sao?”

Lý Tâm Hoan cười: “Lời nói của một số người cũng thối như đánh rắm thôi.”

A Phi nói: “Đã là thối thì cần gì phải quan tâm họ đang nói hay đang đánh rắm?”

Hắn đột nhiên khom mình xuống, xốc Lý Tâm Hoan xông lên lưng. Ngay lúc đó, hai tay đang chấp sau lưng của Điền Thất bỗng bung ra, ngọn nhuyễn tiên vừa nhoáng lên đã nhắm điểm vào mười một đại huyết trước ngực của A Phi. Chỉ cần bị nhuyễn tiên chạm vào một chỗ thì A Phi không tài nào chạy khỏi đây được nữa.

A Phi không rút kiếm.

Chàng cũng giống như Lý Tâm Hoan, kiếm đã đâm ra, nhất định phải có mục đích.

Nhưng trong lúc này, kiếm của chàng không chắc chắn đã thương được ai.

Triệu Chính Nghĩa này giờ không nói năng cũng không cử động, bộ mặt xanh mét cứ găm xuống, lúc này đột nhiên quát lên: “Đối với Mai Hoa Đạo không cần tính đến đạo nghĩa giang hồ. Sao các vị không chịu ra tay?”

Mọi người nhìn vào ngọn nhuyễn tiên của Điền Thất đang lấp loáng, đâm ra do dự. Cây nhuyễn tiên của Điền Thất nổi danh về điểm huyết trong giang hồ, nhưng đến giờ vẫn chưa khống chế được chàng thiếu niên này.

Triệu Chính Nghĩa tiếp: “Giết được Mai Hoa Đạo là một vinh dự lớn, các vị không nên bỏ qua cơ hội.”

Câu nói vừa dứt, đã có bảy tám thứ khí giới hướng từ sau lưng của A Phi và Lý Tâm Hoan phóng tới.

Lâm Tiên Nhi hoảng hốt, chạy lại giật giật tay Long Tiêu Vân: “Tứ ca! Sao huynh lại không cản họ?”

Long Tiêu Vân ảm đạm nói: “Chẳng lẽ muội không thấy ta đã bị phong bế

huyết đạo rồi sao.”

Ngay lúc đó, chỉ nghe một loạt tiếng thét thê thảm. Ba người đã lao đảo lùi bước.

Thanh kiếm của A Phi cuối cùng cũng đã rút ra.

Lúc này, thanh kiếm của A Phi cũng không chắc hạ được Điền Thất, nhưng nếu kẻ khác xin được chết, chàng cũng không thể khách sáo nữa. Chỉ thấy máu tươi đi theo ánh kiếm bay ra phía ngoài, trên cái áo da điều của Lý Tâm Hoan cũng vấy một chút máu.

Tất cả những binh khí lập tức biến mất, chỉ còn một cây nhuyễn tiên của Điền Thất đang giống như một con độc xà xoắn tít quanh hai người, chiêu nào cũng nhắm đến yếu huyệt của A Phi.

Nhuyễn tiên dài hơn kiếm rất nhiều. Nếu A Phi lo lắng cho Lý Tâm Hoan ở phía sau lưng, thì không thể nào vọt đến tấn công. Không thể nhập nội để tấn công thì chỉ còn cách tránh né chịu đòn.

Long Tiêu Vân đột nhiên thở ra một hơi: “Triệu đại gia hiệp nghĩa vô song, tuyệt nhiên không ý mạnh hiếp yếu để giành phần thắng.”

Triệu Chính Nghĩa nheo mắt, cười lạnh: “Lão phu đã nói rồi, đối với hạng người như Mai Hoa Đạo thì không cần phải tính đến đạo nghĩa giang hồ.”

Hắn sải bước đến một góc đại sảnh, từ giá binh khí, rút ra một ngọn trường thương, thuận tay vẩy ra mấy đóa thương hoa rất lớn, đâm thẳng vào sau lưng Lý Tâm Hoan.

Thiết diện vô tư Triệu Chính Nghĩa có oai danh rất lớn trong võ lâm, cũng không phải toàn là lừa đảo mà có. Khi lão vũ lộng ngọn trường thương này, thật là có chỗ khiến người ta phải khiếp sợ.

Binh khí mà dài thêm một tấc sẽ mạnh thêm một tấc. A Phi chỉ dùng một thanh kiếm, bị vây quanh bởi một trường thương một nhuyễn tiên, rõ ràng ở thế hạ phong. Huống hồ sau lưng chàng còn phải cồng một người.

Điền Thất lấy sở trường của mình để tấn công sở đoản của người khác, dĩ

nhiên ở thế thượng phong, đã có nhiều cơ hội, nhưng không biết tại sao chưa có chiêu nào đánh ngã được đối phương.

Qua mấy chục chiêu, Điền Thất chợt phát giác gã thiếu niên này tuy hoàn toàn không đánh trả được, nhưng bộ pháp lại thần diệu chưa từng thấy. Mỗi chiêu của lão đều đầy đủ kinh lực, bộ vị lại rất chính xác, lẽ ra đều có thể điểm vào huyệt đạo của đối phương. Nhưng không hiểu sao chân của gã thiếu niên này cứ chệch đi một tí, thì nhuễn tiên lại tung vào khoảng không.

Điền Thất tuy kiến văn rộng rãi, nhưng vẫn nhìn không ra lai lịch của bộ pháp này. Lão bèn nghĩ thầm: “Gã thiếu niên này chắc hẳn có chỗ khác thường, ta cũng không nên kết thêm oán cừu để chuốc họa vào thân.”

Nghĩ đến đó, đột nhiên lão mỉm cười nói: “Tiểu huynh đệ! Ta thấy người nên để hãn xuống là hơn, nếu không, hãn chưa liên lụy người thì người đã liên lụy đến hãn rồi.”

Lâm Tiên Nhi cũng kêu lên: “Không sai. Thiếu hiệp để chàng xuống thì hơn. Ta đảm bảo Điền Thất gia không muốn đả thương thiếu hiệp, cũng không muốn giết chàng.”

Giọng nàng vừa dịu dàng vừa thành khẩn, chứng tỏ đang hết sức quan tâm lo lắng.

A Phi cắn răng lại, rồi nói: “Các người muốn ta để Lý huynh xuống, thì sao lại không chịu dừng tay?”

Ngọn côn của Điền Thất vừa thu về, người đã lui lại bảy thước. Cây thương của Triệu Chính Nghĩa vừa phóng ra, thu thế không kịp, đột nhiên chúc đầu đâm xuống đất.

Chỉ nghe một tiếng “choảng”, lửa tóe ra tứ tán, mũi thương gãy văng ra ngoài cửa.

Không thèm nhìn ai, A Phi dìu Lý Tâm Hoan đến ghế đặt ngồi xuống. Lý Tâm Hoan đang thở mạnh, sắc mặt đỏ bừng lên, chắc hẳn này giờ đang cố nhịn không ho ra tiếng, vì sợ cơn ho của mình ảnh hưởng đến thần trí A Phi.

A Phi cảm thấy nhiệt khí xông lên ngực, cắn răng nói chậm rãi: “Ta chỉ lo chứng tỏ mình dũng mãnh hơn người, mà quên mất huynh.”

Lý Tâm Hoan cố gắng mỉm cười: “Dù sai hay đúng, ta cũng hết sức cảm kích người.”

Vừa mở miệng thì Lý Tâm Hoan đã nổi ho sặc sụa không ngừng.

A Phi nhìn chàng một lúc lâu rồi chậm chậm quay sang Triệu Chính Nghĩa, nói: “Ta chỉ ân hận một điều, là lần trước không giết quách người.”

Chưa nói dứt câu, mũi kiếm đã đâm ra phía trước.

Chiêu kiếm nhanh vô tưởng, Triệu Chính Nghĩa không né vào đâu được, tựa như máu sắp vương đầy đất. Không ngờ lúc ấy, từ ngoài đại sảnh có tiếng tuyên phạt hiệu: “A di đà phật!”

Vừa nói đến chữ đầu tiên, đã có một luồng kinh phong cùng một bóng đen vào tới cửa.

Khi nói đến chữ thứ hai, kinh phong và bóng đen đó đã gần tới lưng của A Phi. Thế kiếm của A Phi rõ ràng đã hết đà, nhưng trong lúc này, trong lúc không thể chậm trễ được, đột nhiên có thể quay ngược lại.

Chỉ nghe xoảng một tiếng, mũi kiếm đã móc vào bóng đen đó, lúc này mới thấy đó là một tràng hạt.

Đến khi bốn chữ ngăn ngùi “A di đà phật” vừa dứt thì tràng hạt này đã bị mũi kiếm hất văng đi. Mũi kiếm vẫn còn rung động chưa dứt.

Xâu chuỗi nho nhỏ này lại có sức mạnh ngàn cân.

*

* *

Kiếm rung động, nhưng người của A Phi lại bất động như đá hoa cương.

Trời đã sáng.

Trong ánh nắng ban mai, chỉ thấy năm vị tăng nhân mặc tăng bào xám, chân mang giày cỏ, từ ngoài sảnh chậm chậm bước vào. Người đi giữa râu tóc bạc phơ dưới ánh nắng trông như những sợi tơ bằng bạc, nét mặt nửa trắng nửa hồng. Ánh mắt của năm vị tăng nhân đó đều sáng ngời, lộ vẻ oai phong.

Lão tăng đi giữa chấp hai tay lại, tràng hạt không biết vì sao đã trở về trên tay. Hai bàn tay chấp lại kín như cánh cửa sắt, hiển nhiên đã luyện chương lực của Phật môn đến mức lô hỏa thuần thanh.

Triệu Chính Nghĩa hoàn hồn, vừa thấy vị tăng nhân mày trắng lập tức cúi mình nói: “Không hay pháp giá quang lâm để ra xa nghênh tiếp, xin đại sư thứ lỗi.”

Nhà sư mỉm cười, nhìn A Phi, giọng rất trầm: “Kiếm pháp của thí chủ thật nhanh không thể tưởng.”

A Phi nói: “Nếu kiếm của ta không nhanh thì e rằng lúc này linh hồn ta đã được đại sư siêu độ rồi.”

Nhà sư mày bạc từ tốn: “Lão tăng không muốn thí chủ tạo thêm sát nghiệp, cho nên mới ra tay. Thí chủ nên biết, chiêu kiếm tuy nhanh nhưng không thể nhanh bằng pháp nhãn của Như Lai.”

A Phi đáp: “Xâu chuỗi của đại sư chẳng lẽ có thể nhanh hơn pháp nhãn của Như Lai sao? Nếu ta chết dưới xâu chuỗi ấy, thì có phải đại sư cũng tạo thêm sát nghiệp không?”

Triệu Chính Nghĩa quát lớn: “To gan! Trước mặt Thiếu Lâm hộ pháp đại sư mà vô lễ đến thế ư?”

Nhà sư mày trắng mỉm cười: “Không sao. Miệng lưỡi của chàng thiếu niên này sắc bén như đao kiếm, nhưng lão tăng còn có thể chịu đựng.”

Lâm Tiên Nhi bỗng lên tiếng: “Tâm Mi đại sư đã không hỏi tội, thiếu hiệp còn không chịu đi nhanh lên?”

Triệu Chính Nghĩa trầm giọng: “Khi này hãn không đi, bây giờ thì muộn rồi.”

A Phi hỏi lại: “Sao? Chẳng lẽ người có thể cản ta?”

Vừa hỏi, A Phi đã cất bước ra ngoài.

Sắc mặt Triệu Chính Nghĩa lại thay đổi, nói: “Đại sư...”

Điền Thất cướp lời, vừa nói vừa cười: “Tâm Mi đại sư trước nay vẫn lấy từ bi làm gốc, sao lại có thể làm khó hạng thiếu niên không biết điều như hăn chứ? Để hăn đi đi.”

Triệu Chính Nghĩa thở dài, lầm bầm: “Để hăn đi thì dễ, nhưng muốn bắt hăn lại thì khó.”

Tâm Mi đại sư khẽ chớp mắt, trầm giọng nói: “Chưởng môn sư huynh của tệ phái vừa nhận được phi cấp truyền thư của Pháp La tự, báo tin Tần Trọng là tặc gia đệ tử của bản môn đã bị trọng thương. Chưởng môn sư huynh lập tức phái lão tăng đến đây.”

Triệu Chính Nghĩa thở dài, khẽ liếc Lý Tầm Hoan: “Rất tiếc đại sư đã đến chậm một bước.”

*

* *

Trời đã sáng hẳn, người qua lại trên đường đã khá đông. A Phi bước trên mặt tuyết, tuy chân bước nhẹ nhàng nhưng lòng nặng trĩu.

Chợt nghe có tiếng kêu: “Đợi một chút... Đợi một chút...”

Giọng nói trong trẻo kêu sa, A Phi không cần quay mặt lại cũng biết là ai.

Những người đi đường đều mở to mắt, nhìn ra phía sau chàng. Những người đang đi cũng dừng chân lại, những người đang đàm đạo cũng quên mất câu chuyện của mình.

A Phi không quay đầu lại, nhưng không tự chủ được, dừng chân.

Chỉ nghe tiếng thở nhẹ nhẹ đã đến phía sau chàng, mùi hương thoang thoảng làm say lòng người. Chàng không thể không quay đầu lại.

Lâm Tiên Nhi đang thở mạnh, khuôn mặt điểm lệ hơi ửng hồng. Trên trời có vài tia nắng vừa ló ra khỏi đám mây, nhưng trông không còn đẹp nữa.

Ánh mắt của A Phi vẫn lạnh như băng tuyết.

Lâm Tiên Nhi cúi đầu, đỏ mặt lên tiếng: “Ta... ta đến đây để tạ lỗi với huynh. Ta...”

A Phi nói: “Cô nương có lỗi gì đâu?”

Lâm Tiên Nhi cắn môi, giậm giậm chân: “Nhưng bọn họ quả thật vừa vô lý vừa vô lễ.”

A Phi vẫn lạnh băng: “Chuyện đó chẳng can hệ gì đến cô nương.”

Lâm Tiên Nhi chớp chớp mắt: “Nhưng... huynh đã cứu ta, ta làm sao có thể...”

A Phi nói: “Ta cứu cô nhưng ta đâu có cứu bọn họ? Ta cứu cô không phải để cô thay mặt họ đến đây xin lỗi.”

Lâm Tiên Nhi càng đỏ mặt, cảm giác như đang húc đầu vào tường. Mỗi câu nói của nàng đều bị một gáo nước lạnh tạt ngang.

A Phi nói: “Cô nương còn muốn nói gì không?”

Lâm Tiên Nhi thật ra cũng không biết nên nói thêm gì. Từ trước đến giờ, nàng chưa từng gặp một kẻ như thế này. Nàng vẫn tưởng rằng cho dù một tảng băng mà đến trước mặt mình cũng phải nóng chảy ra.

A Phi nói: “Tạm biệt.”

Chàng quay đầu, bỏ đi ngay. Nhưng vừa đi được hai bước, Lâm Tiên Nhi đã kêu lên: “Đợi một chút... ta còn muốn hỏi một điều.”

A Phi lần này không quay mặt lại, chỉ dừng chân. Lâm Tiên Nhi nói: “Ta chỉ muốn hỏi có thể tìm huynh ở đâu.”

A Phi đáp: “Cô nương không cần phải tìm ta.”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt luôn hai ba cái, lại hỏi: “Vậy nếu Lý Tầm Hoan có chuyện gì bất trắc, thì ta phải báo với ai?”

A Phi đột nhiên quay phắt lại: “Cô nương có biết Khổng gia tử đường ở cửa Tây thành hay không?”

Lâm Tiên Nhi nở một nụ cười: “Huynh quên rồi sao? Ta đã ở trong thành này năm sáu năm rồi.”

A Phi nói: “Ta ở trong tử đường đó. Trước hoàng hôn, nhất định ta không rời khỏi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Thế còn sau hoàng hôn?”

Lặng thinh một hồi lâu, A Phi ngửa mặt nhìn trời, nói thật chậm rãi: “Cô nương đừng quên, Lý Tầm Hoan là bằng hữu của ta. Bằng hữu của ta vốn không nhiều, mà một bằng hữu như Lý huynh thì không thể tìm được người thứ hai. Nếu Lý huynh chết, thì đối với ta thế gian này không còn hứng thú gì nữa.”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi rồi nói một cách điềm đạm: “Ta đã sớm biết, đêm nay huynh sẽ quay lại cứu hãn. Nhưng huynh cần biết, cho dù bằng hữu thân thiết đến thế nào cũng không quan trọng bằng sinh mạng của chính mình.”

Đột nhiên A Phi cúi đầu xuống, nhìn trừng trừng vào Lâm Tiên Nhi, nói từng chữ một: “Ta mong rằng từ đây về sau cô nương đừng nói những lời như thế nữa. Lần này, ta coi như chưa nghe thấy.”

15 - Tình sâu nghĩa nặng

Sau mấy ngày liên tiếp mưa tuyết, ánh nắng hôm nay rạng rỡ hơn bao giờ hết.

Nhưng ánh nắng vẫn không sao rọi được vào gian phòng này. Lý Tâm Hoan không hề thất vọng, vì chàng biết trên đời này có nhiều nơi vĩnh viễn không có ánh nắng mặt trời.

Huống hồ, chàng đã quá quen với những tình huống dễ gây thất vọng.

Lý Tâm Hoan không biết bọn Điền Thất, Triệu Chính Nghĩa sẽ xử trí mình ra sao. Chàng cũng lười suy nghĩ đến điều đó.

Bây giờ, bọn Điền Thất bận đưa mấy hòa thượng Thiếu Lâm đến gặp cha con Tân Hiếu Nghĩa, nên đem Lý Tâm Hoan giam vào cái kho chứa củi ẩm thấp này. Long Tiêu Vân vẫn làm thính, không nói giúp một lời cho chàng.

Nhưng Lý Tâm Hoan không trách Long Tiêu Vân.

Long Tiêu Vân cũng có nỗi khổ riêng, vả lại hắn cũng không đủ sức gánh vác chuyện này.

Bây giờ Lý Tâm Hoan chỉ hy vọng A Phi vĩnh viễn đừng quay lại cứu mình, vì chàng phát hiện A Phi chỉ có kiếm pháp nhanh, nhưng võ công lại có những nhược điểm rất kỳ lạ, kinh nghiệm giao đấu lại càng kém. Gặp bọn cường địch như Điền Thất, Tâm Mi đại sư, nếu A Phi xuất kiếm không đắc thủ ngay, thì vĩnh viễn không đắc thủ.

Phải ba năm nữa, A Phi mới có thể khắc phục được tất cả những nhược điểm trong võ công của chàng. Lúc đó, có lẽ chàng sẽ vô địch thiên hạ.

Cho nên, A Phi cần phải sống thêm ít nhất ba năm nữa.

Mặt đất ẩm thấp, từng trận hàn khí xuyên qua da thịt đến tận xương cốt. Lý Tâm Hoan không ngừng gập mình ho sặc sụa. Chàng chỉ mong có một ly rượu để uống.

Nhưng trong lúc này, được uống một ly rượu cũng trở thành một ảo vọng không thể đạt tới. Nếu là kẻ khác có lẽ đã không nén nổi mà muốn khóc.

Nhưng Lý Tâm Hoan thì lại muốn cười. Chàng cảm thấy thế sự thay đổi thật buồn cười.

Nhà giam này vốn thuộc về chàng, tất cả những gì ở đây đều thuộc về chàng. Nhưng hiện tại, chàng bị người ta xem như kẻ trộm, bị người ta xem như một con chó, nhốt vào kho cũi. Những việc như thế, làm sao chàng có thể ngờ đến?

*

* *

Cánh cửa kêu kèn kẹt, hé mở.

Chẳng lẽ Triệu Chính Nghĩa không kiên nhẫn được nữa, phải kết liễu đời chàng lập tức ư?

Nhưng Lý Tâm Hoan lập tức biết ngay người đến không phải là Triệu Chính Nghĩa, vì chàng ngửi thấy mùi thơm của rượu. Tiếp đó, một bàn tay đẩy một ly rượu vào khe cửa.

Bàn tay này rất nhỏ. Ở phía trên cổ tay, lộ ra một khoảng tay áo màu đỏ.

Lý Tâm Hoan nói: “Thiếu Vân, là người đẩy ư?”

Ly rượu rút về, Hồng Hải Nhi cười ha hả bước vào trong. Hai bàn tay nó nâng ly rượu lên mũi ngửi, rồi cười nói: “Ta biết người đang thèm rượu, có phải không?”

Lý Tâm Hoan cười: “Người biết ta muốn uống rượu nên mới đem rượu vào, có phải không?”

Hồng Hải Nhi gật đầu, đưa ly rượu đến trước mặt Lý Tâm Hoan. Lý Tâm Hoan vừa định hé miệng, thì nó đột nhiên rút tay về, cười: “Người có đoán được đây là rượu gì không? Nếu đoán được ta mới cho người uống.”

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, hít một hơi dài, cười nói: “Đây là Trúc Diệp Thanh lâu năm, là thứ rượu mà ta thích uống nhất. Nếu cả mùi rượu ấy mà ta cũng ngửi không ra, thì quả là đáng chết.”

Hồng Hải Nhi cười: “Thảo nào người ta nói Tiểu Lý Thâm Hoa là chuyên gia về rượu và nữ nhân, thật không sai chút nào. Nhưng nếu người muốn uống ly rượu này thì phải trả lời ta một câu.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chuyện gì?”

Nụ cười trên khuôn mặt trẻ con của Hồng Hải Nhi bỗng trở nên nham hiểm. Nó nhìn vào Lý Tầm Hoan, nói: “Ta hỏi người, mẹ ta và người thật ra có quan hệ thế nào? Có phải mẹ ta rất yêu người không?”

Lý Tầm Hoan biến sắc mặt, chau mày nói: “Người có nên hỏi như thế hay không?”

Hồng Hải Nhi hỏi lại: “Sao lại không nên hỏi? Chuyện của mẹ, phận làm con đương nhiên có quyền biết đến.”

Lý Tầm Hoan giận dữ nói: “Người chẳng lẽ không rõ mẹ người toàn tâm toàn ý yêu thương người ư? Người dám hoài nghi cả mẹ hay sao?”

Hồng Hải Nhi cười nhạt: “Người muốn giấu ta ư? Bất cứ chuyện gì người cũng không giấu ta được đâu.”

Nó nghiêng răng nói tiếp: “Mẹ ta vừa nghe đến chuyện của người, lập tức đóng cửa phòng lại, lén khóc một mình. Lúc ta trọng thương sắp chết, mẹ ta cũng chưa thương tâm đến thế. Ta hỏi người, đó là vì lẽ gì?”

Lòng Lý Tầm Hoan chợt như bị thắt chặt lại, cả thân người biến thành một cục đất sét đang bị người ta dùng sức mà chà đạp. Hồi lâu, Lý Tầm Hoan mới nặng nhọc thở ra, rồi đáp: “Ta nói cho người biết, người có thể hoài nghi bất kỳ người nào, nhưng tuyệt đối không được hoài nghi mẹ của người. Mẹ của người tuyệt nhiên không có một chút nào có thể khiến cho người khác hoài nghi. Người đem rượu về đi.”

Hồng Hải Nhi khựng lại. Nó nói: “Rượu này ta mang đến cho người, sao lại

phải mang về?”

Nó đột nhiên hất cả ly rượu lên mặt Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan không động đậy, thậm chí cũng không thèm nhìn nó, lại nói một cách dịu dàng: “Quả thật là trẻ con. Ta không trách người.”

Hồng Hải Nhi cười lạnh: “Cho dù ta không phải là một trẻ con, người làm gì được ta nào?”

Đột nhiên nó rút ra một ngọn tiểu đao, giương qua giương lại trước mặt Lý Tầm Hoan và hét lớn: “Người nhìn rõ chưa? Đây là con dao của người. Mẹ ta nói nếu ta có con dao của người thì coi như đã có bùa hộ mệnh. Nhưng bây giờ, người có bảo vệ được ta hay không? Thật ra người cũng không bảo vệ được chính mình nữa rồi.”

Lý Tầm Hoan thở dài nói: “Không sai! Đao vốn để giết người, chứ không phải để bảo vệ người.”

Sắc mặt Hồng Hải Nhi trắng bệch đi, nó hét lên: “Người đã hại ta tàn phế suốt đời, bây giờ ta cũng muốn bắt người phải chịu như thế. Người...”

Ngay lúc đó, ngoài cửa chợt có tiếng gọi: “Thiếu Vân! Con ở trong đó à?”

Giọng nói dịu dàng, rất động lòng người, nhưng cả Lý Tầm Hoan và Hồng Hải Nhi vừa nghe là đột nhiên biến sắc. Hồng Hải Nhi lật đật cất dao đi, nở một nụ cười ngây thơ: “Mẹ, con ở đây! Con mang rượu đến mời Lý đại thúc. Mẹ lên tiếng khiến con giật mình, đến nỗi làm đổ cả rượu lên người Lý đại thúc rồi đây.”

Trong lúc nó nói, Lâm Thi Âm đã xuất hiện trước cửa, cặp mắt kiêu diễm của nàng hơi đỏ lên, chứa đựng rất nhiều đau khổ và một ít phẫn nộ.

Đến khi Hồng Hải Nhi tựa vào lòng, ánh mắt nàng chợt dịu hiền lại: “Lý đại thúc bây giờ không muốn uống rượu đâu, con thì đến giờ đi ngủ rồi. Hãy đi đi!”

Hồng Hải Nhi nói: “Lý đại thúc nhất định bị người ta vu khống. Sao chúng ta không cứu đại thúc?”

Lâm Thi Âm nhẹ nhàng nói: “Con nít không được nói bừa, mau đi đi.”

Hồng Hải Nhi quay đầu lại cười với Lý Tâm Hoan: “Lý đại thúc, con đi đây. Ngày mai con lại mang rượu đến cho đại thúc.”

Lý Tâm Hoan nhìn vào khuôn mặt tươi cười đầy vẻ trẻ con, mà lòng bàn tay chột rịn mồ hôi lạnh.

Chỉ nghe Lâm Thi Âm buồn bã thở dài: “Thật ra ta vẫn lo đứa trẻ này còn cảm hận người, nhưng bây giờ... bây giờ thì ta đã yên tâm. Nó tuy đã từng phạm lỗi nhưng không phải là một đứa trẻ hư hỏng.”

Lý Tâm Hoan chỉ còn biết cười khổ. Nghe thanh âm chứa chan tình mẫu tử của nàng, chàng còn có thể nói được gì? Chàng đã biết, yêu là mù quáng, nhất là tình yêu của một người mẹ.

Lâm Thi Âm không nhìn Lý Tâm Hoan. Thật lâu, nàng mới chậm rãi nói: “Người vốn là một người rất giữ chữ tín, sao bây giờ lại thay đổi rồi?”

Lý Tâm Hoan nghe như cổ họng nghẹn lại, không nói ra lời.

Giọng của Lâm Thi Âm lại trở nên nghiêm khắc: “Người đã hứa với ta là tuyệt nhiên không đi tìm Tiên Nhi, sao bọn họ lại tìm thấy người trong nhà của Tiên Nhi?”

Lý Tâm Hoan vụt cười. Chính bản thân chàng cũng không hiểu tại sao mình lại có thể cười, nhưng thật sự chàng đã cười được. Chàng nhìn xuống ngón chân mình rồi cười nói: “Ta nhớ, gian nhà này đã dựng lên mười năm rồi, có phải không?”

Lâm Thi Âm chau mày, chỉ “À” một tiếng.

Lý Tâm Hoan điềm nhiên nói tiếp: “Bây giờ thì gian nhà này đã quá cũ rồi, mái ngói đã nứt, cửa sổ bị mục nát... Cho thấy thời gian mười năm quả thật không ngắn. Mười năm qua, mọi thứ trong nhà này đều thay đổi, đều hư nát, huống hồ là con người.”

Lâm Thi Âm siết chặt bàn tay, run giọng: “Người... Bây giờ người không lẽ

đã biến thành một kẻ lừa dối?”

Lý Tầm Hoan: “Ta vốn là một con người lừa dối, nhưng có lẽ bây giờ kinh nghiệm lừa dối của ta còn phong phú hơn trước.”

Lâm Thi Âm cắn môi, đột nhiên quay phắt chạy ra ngoài.

Lý Tầm Hoan vẫn còn đang cười. Mục đích của chàng, cuối cùng đã đạt được.

Chàng muốn làm tổn thương nàng, muốn nàng đi mau ra khỏi chỗ này, chỉ vì chàng không muốn nàng bị liên lụy vì mình. Chàng chỉ còn cách giả vờ đang mang một mối hận rất lớn, để làm tổn thương những người quan tâm đến chàng.

Cũng vì những người này chính là những người mà chàng quan tâm nhất.

Khi chàng làm tổn thương họ, cũng như tự làm tổn thương mình. Tuy miệng vẫn cười, nhưng lòng chàng tan nát.

Lý Tầm Hoan nhắm chặt mắt, cố giữ nước mắt không trào ra. Lúc chàng mở mắt thì không biết tự lúc nào, Lâm Thi Âm đã trở lại kho củi này, đang chăm chú nhìn chàng.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao cô còn chưa đi?”

Lâm Thi Âm nói: “Ta chỉ muốn hỏi rõ ràng, người thật ra có phải là Mai Hoa Đạo hay không?”

Lý Tầm Hoan vụt cười thật lớn: “Ta là Mai Hoa Đạo ư?... Cô hỏi ta có phải là Mai Hoa Đạo ư?...”

Lâm Thi Âm run giọng: “Ta tuyệt nhiên không tin người là Mai Hoa Đạo, nhưng vẫn muốn nghe chính miệng người nói.”

Lý Tầm Hoan càng cười lớn hơn nữa: “Cô đã không tin thì còn hỏi làm gì? Ta là một kẻ chuyên lừa dối, cô hỏi có ích gì? Ta đã có thể lừa cô một lần, thì có thể lừa cô một trăm lần, một ngàn lần nữa.”

Sắc mặt Lâm Thi Âm càng lúc càng trắng bệch, thân thể không ngừng run rẩy.

Thật lâu, nàng chợt giậm chân nói: “Ta thả người đi! Bất luận người có phải là Mai Hoa Đạo hay không, ta cũng thả người đi. Chỉ mong người đi rồi thì đừng trở về đây nữa, vĩnh viễn đừng trở về đây nữa.”

Lý Tâm Hoan nhẹ nhàng nói: “Ngừng tay! Tại sao cô lại hành động như thế? Cô tưởng ta giống như một con chó bị đánh đập, sợ hãi đến nỗi phải chạy trốn hay sao? Cô xem ta là người như thế nào?”

Lâm Thi Âm mặc kệ chàng nói gì thì nói, bước tới toan giải huyệt cho chàng.

Ngay lúc đó, bên ngoài có tiếng người nói: “Thi Âm! Mọi người làm gì thế?”

Đây chính là giọng nói của Long Tiêu Vân.

Lâm Thi Âm đột nhiên quay phắt lại, nhìn trừng trừng vào Long Tiêu Vân đang đứng trước cửa, nói từng chữ một: “Mọi người muốn làm gì, chẳng lẽ huynh không biết?”

Long Tiêu Vân biến sắc ngập ngừng: “Nhưng...”

Lâm Thi Âm lớn tiếng: “Nhưng nhưng cái gì? Chuyện này đáng lý huynh phải làm mới đúng. Chẳng lẽ huynh đã quên hết ân tình của anh ấy đối với chúng ta sao? Chẳng lẽ huynh đã quên hết tất cả việc trước đây? Chẳng lẽ huynh có thể đứng nhìn kẻ khác giết anh ấy?”

Tay nàng run hơn, giọng nàng dữ dằn hơn: “Huynh không dám làm thì để mọi người làm. Chẳng lẽ huynh đến đây để cản trở mọi người?”

Hai bàn tay Long Tiêu Vân chợt nắm chặt và vụt đâm vào ngực mình thành thịch: “Ta không dám. Ta không đủ can đảm. Ta là người bạc nhược, là kẻ hèn nhát. Nhưng... mọi người thử nghĩ xem chúng ta có thể làm việc này hay không? Sau khi chúng ta cứu anh ấy thì những người khác có bỏ qua cho chúng ta hay không?”

Lâm Thi Âm nhìn sững Long Tiêu Vân, tựa như từ trước tới giờ nàng chưa từng quen biết một người như thế. Nàng trở mắt, từ từ thụt lùi về phía sau,

chầm chậm nói: “Tiêu Vân! Huynh thay đổi rồi, huynh đã hoàn toàn thay đổi rồi... Trước kia huynh không phải con người như thế này.”

Long Tiêu Vân nhẹ nói: “Không sai, có thể ta đã thay đổi. Bởi vì hiện giờ ta đã có thể tử, đã có hài nhi. Bất cứ việc gì ta cũng phải nghĩ đến họ, không thể để họ vì ta mà...”

Hắn nói chưa dứt câu, Lâm Thi Âm đã ôm mặt khóc rống lên.

Trên đời này, tuyệt nhiên không có chữ nào làm động lòng người mẹ hiền bằng hai chữ “hài nhi”.

Long Tiêu Vân đột nhiên quỳ trước mặt Lý Tâm Hoan, vừa chảy nước mắt vừa nói: “Hiền đệ, ta có lỗi với đệ. Chỉ mong đệ có thể tha lỗi cho ta...”

Lý Tâm Hoan khẽ cau mày: “Tha lỗi cho huynh ư? Đệ quả thật không rõ huynh đang nói gì. Đệ đã nói với huynh rồi, chuyện này không liên can gì đến huynh. Nếu đệ muốn đi thì dĩ nhiên đệ có cách, đâu cần huynh phải cứu đệ?”

Lý Tâm Hoan cứ nhìn mấy ngón chân mình mà nói, vì chàng không muốn nhìn thêm họ chút nào nữa. Chàng sợ rằng chính mình có thể không nén được mà rơi lệ.

Long Tiêu Vân nói: “Hiền đệ! Những ngang trái mà đệ phải chịu đựng, ta đều biết tất cả. Nhưng ta đảm bảo chúng tuyệt nhiên không sát hại đệ đâu. Chỉ cần đệ gặp Tâm Hồ đại sư thì sẽ vô sự.”

Lý Tâm Hoan chau mày: “Tâm Hồ đại sư? Chẳng lẽ bọn chúng định đưa ta về Thiếu Lâm Tự sao?”

Long Tiêu Vân đáp: “Không sai. Tần Trọng tuy là đồ đệ yêu quý của Tâm Hồ đại sư, nhưng Tâm Hồ đại sư tuyệt nhiên không phải là người vu oan kẻ khác bừa bãi. Huống hồ, Bá Hiếu Sinh tiền bối lúc này đang ở Thiếu Lâm Tự, ông ta nhất định sẽ chủ trì công đạo cho đệ.”

Lý Tâm Hoan không nói gì nữa, vì chàng đã thấy bọn Điền Thất.

Điền Thất đang nhìn chàng mỉm cười.

*

* *

Ngay lúc Điền Thất vừa xuất hiện, Lâm Thi Âm đã lấy lại bình tĩnh, gật đầu mỉm cười chào lão, và chậm chậm đi ra ngoài.

Gió khuya lạnh đến thấu xương. Bước được hai bước, nàng chợt dừng lại, gọi: “Vân nhi, con ra đây.”

Hồng Hải Nhi len lén từ sau góc nhà chạy ra, mỉm cười nói: “Mẹ, con ngủ không được cho nên... cho nên...”

Lâm Thi Âm nghiêm giọng: “Cho nên con đã gọi họ đến đây, có phải không?”

Hồng Hải Nhi vừa cười vừa chạy tới, nhưng chợt thấy khuôn mặt mẹ âm u như màn đêm trước khi trời sáng, nó đột nhiên dừng chân, cúi mặt xuống. Lâm Thi Âm im lặng nhìn con. Đây là đứa con do chính nàng sinh ra, là toàn bộ sinh mạng của nàng, là xương máu của nàng. Nàng vừa lau khô nước mắt, giờ lại không cầm được nữa, rơi hai hàng lệ.

Thật lâu, nàng ngước mặt lên trời thở dài, nói nhỏ nhẹ: “Tại sao thù hận lại khó quên hơn ân tình?...“

*

* *

Muốn quên ân tình của mình nợ người ta thì tương đối dễ, nhưng nếu muốn quên thù hận của người ta nợ mình thì quả là khó khăn. Vì thế mà trên thế gian này, đau buồn sầu khổ bao giờ cũng nhiều hơn vui vẻ hoan lạc.

Thiệt Truyền Giáp nắm chặt đôi tay, đi qua đi lại trong tù đường, không biết đã qua lại bao nhiêu lần. Đống lửa tuy đã gần tàn nhưng không ai cho thêm củ nữa.

A Phi ngồi lặng im trong một góc, hoàn toàn không động đậy.

Thiết Truyền Giáp nói bằng một giọng đầy thù hận: “Ta đã nói trước rồi. Cho dù người có giết được Mai Hoa Đạo thì bọn đại hiệp ấy cũng tuyệt nhiên không thừa nhận. Bầy chó hoang mà nhìn thấy một miếng thịt béo thì làm sao bỏ cho con khác ăn được?”

A Phi nói: “Người đã khuyên ta, nhưng ta buộc phải đi, chỉ vì không đi không được.”

Thiết Truyền Giáp than thở: “Cũng may là người đã đi. Nếu không, e rằng người vĩnh viễn không thể hiểu được bộ mặt thật của bọn đại hiệp này.”

Hắn vụt quay lại, nhìn chăm chăm vào A Phi, hỏi: “Người quả không thấy thiếu gia của ta à?”

A Phi đáp: “Không thấy.”

Thiết Truyền Giáp nhìn vào đồng lửa gần tàn, nhìn với vẻ ngơ ngác và xuất thần, lẩm bẩm nói: “Không hiểu bây giờ thiếu gia ra sao?”

A Phi nói: “Vĩnh viễn Lý Tâm Hoan không cần người khác phải bận tâm.”

Thiết Truyền Giáp khẽ cười: “Không sai. Bọn đại hiệp đó tuy xem thiếu gia như một cái gai trong mắt, nhưng tuyệt nhiên không một kẻ nào dám đụng đến móng tay của thiếu gia.”

A Phi “À” một tiếng.

Đi qua lại thêm hai vòng nữa, Thiết Truyền Giáp đứng lại nhìn những tia nắng ngoài cửa, nói: “Trời đã sáng rồi. Ta phải đi thôi.”

A Phi đáp: “Được lắm.”

Thiết Truyền Giáp nói: “Nếu người có gặp thiếu gia của ta, hãy nói rằng nếu Thiết Truyền Giáp có thể thanh toán xong mọi oán thù thì nhất định sẽ trở lại tìm thiếu gia.”

A Phi gật đầu: “Tốt.”

Thiết Truyền Giáp nhìn vào gương mặt ốm yếu của hắn, vòng tay nói: “Thế

thì xin tạm biệt tại đây.”

Thấy ánh mắt của đại hán râu tuy biểu lộ ra những ý luyến tiếc, lưu luyến nhưng hắn không quay đầu lại, mà đi thẳng.

A Phi không động đậy cũng không hề ngẩng mặt lên nhìn, nhưng đôi mắt vừa sáng ngời vừa lãnh đạm của chàng lại ánh lên một ít mơ màng, ủy mị.

Những con người có thể xem ân tình nặng hơn thù hận, thế gian này phỏng có được bao nhiêu?

A Phi nhắm mắt lại hình như đang ngủ, nhưng khóe mắt ứa một giọt lệ, nhìn kỹ giống như một giọt sương đêm lạnh lẽo rơi trên tảng đá hoa cương.

Chàng không kể với Thiết Truyền Giáp những chuyện đau buồn khi gặp mặt Lý Tâm Hoan, chỉ vì chàng không muốn nhìn thấy Thiết Truyền Giáp vì Lý Tâm Hoan mà liều mạng. Chàng muốn chính bản thân mình đi liều mạng vì Lý Tâm Hoan.

So với nghĩa khí bằng hữu, chỉ một mạng sống có đáng gì đâu?

Khí lạnh trong từ đường càng ngày càng nặng. Lửa cũng đã tắt hẳn. Phiến đá tựa như băng giá đông thành. A Phi đang ngồi trên phiến đá ấy.

Chàng ăn vận rất mỏng manh, nhưng trong lòng thì như thiêu như đốt một ngọn lửa không bao giờ tắt.

Chính vì trong lòng một số người còn cháy bỏng những ngọn lửa như thế, cho nên thế gian mới không hoàn toàn chìm trong bóng tối. Những nam tử hán đầy nhiệt huyết thì sẽ không bao giờ cô đơn.

Không biết thời gian qua được bao lâu, trên thềm đầy nắng chợt có một vệt tối, một bóng người dài lê thê phủ vào mặt A Phi.

A Phi không mở mắt, cất tiếng hỏi: “Là cô nương ư? Có tin tức gì không?”

Gã thiếu niên này có cảm giác bén nhạy như dã thú, người từ ngoài đi vào quả là Lâm Tiên Nhi. Khuôn mặt diễm lệ của nàng dường như vì phấn khởi mà ửng hồng, vừa thở nhẹ vừa nói: “Tin rất tốt, tin rất tốt.”

A Phi dường như không tin được trên thế gian này lại còn có những tin tức tốt lành.

Lâm Tiên Nhi nói: “Tuy chàng tạm thời chưa thoát thân được, nhưng ít ra cũng không còn nguy hiểm.”

A Phi “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Vì bọn Điền Thất tuân theo ý định của Tâm Mi đại sư, quyết định đưa chàng về Thiếu Lâm Tự. Chưởng môn phái Thiếu Lâm là Tâm Hồ đại sư từ xưa đến nay vốn quang minh chính trực. Hơn nữa, nghe đâu Thuyết bình giang Bá Hiếu Sinh cũng đang ở đó. Nếu hai người này không rửa được nỗi oan khuất của chàng thì không còn ai làm được nữa.”

A Phi nói: “Bá Hiếu Sinh? Hắn là một con người như thế nào?”

Lâm Tiên Nhi cười: “Người này là bậc trí giả số một trong giang hồ, không ai là không biết, không có điều gì là không hiểu. Hơn nữa, nghe nói lão còn có thể biết được chân tướng của Mai Hoa Đạo.”

Trầm ngâm hồi lâu, A Phi đột nhiên mở mắt, nhìn thẳng Lâm Tiên Nhi: “Cô nương có biết trên đời này hạng người nào đáng ghét nhất không?”

Hình như Lâm Tiên Nhi không dám đón nhận nhãn quang bén nhạy của chàng, nên không ngừng đảo mắt, cười nói: “Chẳng lẽ là bọn ngụy quân tử như Triệu Chính Nghĩa kia?”

A Phi nói: “Hạng ngụy quân tử cũng đáng giận, nhưng vạn sự thông mới là đáng ghét.”

Lâm Tiên Nhi hỏi lại: “Vạn sự thông ư? Chẳng lẽ huynh nói đến Bá Hiếu Sinh?”

A Phi đáp: “Không sai. Những người này tự cho là mình thông thái siêu quần, tự cho rằng chuyện gì cũng biết. Bọn họ chỉ nói một câu là có thể quyết định vận mạng của kẻ khác. Nhưng những chuyện mà họ thật sự hiểu biết lại chẳng có là bao.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng mọi người đều nói...”

A Phi cười nhạt: “Chỉ vì mọi người đều nói hăn không gì không biết, nên mãi mãi về sau hăn lại tự gạt mình, cố tạo ra một vẻ thông thái hảo.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh không tin tưởng lão ấy ư?”

A Phi đáp: “Ta thà tin một kẻ cái gì cũng không biết.”

Lâm Tiên Nhi nở một nụ cười: “Huynh nói chuyện rất hữu lý. Nếu được thường xuyên nói chuyện với huynh, ta nhất định sẽ thông minh hơn.”

Nếu muốn người khác có thiện cảm với mình, tốt hơn hết là khen người ấy. Nguyên tắc đó Lâm Tiên Nhi không biết đã dùng bao nhiêu lần rồi.

Nhưng lần này nàng thất bại, vì A Phi dường như không để ý nàng đang nói những gì. Chàng đứng dậy, đến trước cửa, nhìn vào những đồng tuyết ở phía ngoài, trầm ngâm hồi lâu mới trầm giọng hỏi: “Bao giờ thì bọn họ khởi hành?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “ Sáng sớm mai.”

A Phi hỏi: “Sao lại phải đợi đến sáng sớm mai?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Bởi vì tối nay, họ còn thết tiệc tẩy trần cho Tâm Mi đại sư.”

A Phi vụt quay phắt lại, ánh mắt sáng rực lên, nhìn trừng trừng vào nàng: “Ngoài ra, không còn nguyên nhân nào khác nữa chứ?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Tại sao lại phải còn nguyên nhân khác?”

A Phi đáp: “Tâm Mi nhất định không vì một bữa ăn mà phải chậm trễ một ngày.”

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi chợt chớp động, nói: “Lão tuy không phải vì bữa cơm này mà ở lại, nhưng không thể không ở lại dùng bữa cơm này. Yến tiệc đêm nay có một vị khách rất đặc biệt.”

A Phi hỏi: “Lại còn ai nữa?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Thiết Địch tiên sinh.”

A Phi nói: “Thiết Địch tiên sinh là người như thế nào?”

Lâm Tiên Nhi mở tròn đôi mắt, hình như quá đỗi ngạc nhiên: “Huynh không biết cả Thiết Địch tiên sinh ư?”

A Phi hỏi lại: “Tại sao ta nhất định phải biết lão chứ?”

Lâm Tiên Nhi thở một hơi dài: “Thiết Địch tiên sinh tuy không phải là người nổi tiếng nhất giang hồ hiện nay, nhưng cũng không kém là mấy.”

A Phi “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Nghe nói người này võ công cực cao, không dưới chưởng môn bảy đại môn phái trong võ lâm.”

A Phi lạnh nhạt đáp: “Những cao thủ thành danh trong võ lâm, ta cũng đã gặp không ít.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng người này thì khác. Lão tuyệt nhiên không phải chỉ có hư danh, võ công cao thâm tuyệt diệu. Trong cây thiết địch còn giấu mười ba cây Nhiếp Hồn Đinh chuyên phóng vào huyết đạo của đối phương, cũng là một danh gia điểm huyết nổi tiếng võ lâm.”

Nàng vừa nói vừa chú ý sự biến đổi trên gương mặt của A Phi.

Nhưng một lần nữa, nàng lại thất vọng.

Vẻ mặt A Phi hoàn toàn không lộ chút gì kinh ngạc hay sợ sệt, mà lại cười: “Thì ra bọn họ cố ý đi tìm cái lão Thiết Địch tiên sinh ấy để đối phó với ta.”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt: “Tâm Mi đại sư từ trước đến nay vốn hành sự cẩn thận. Lão sợ...”

A Phi tiếp lời: “Lão sợ ta đến cứu Lý Tầm Hoan, cho nên đã mời Thiết Địch tiên sinh đến để áp tải.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Cho dù họ không tìm, Thiết Địch tiên sinh cũng nhất

định phải đến.”

A Phi hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Bởi vì nàng Như Ý, ái thiếp của Thiết Địch tiên sinh, đã chết dưới tay Mai Hoa Đạo.”

Mắt A Phi càng sâu và trầm lắng hơn, nhìn vào lưỡi kiếm đang treo ở thắt lưng, chàng nói chậm rãi: “Bao giờ lão đến?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nghe nói là lão sẽ kịp đến dùng cơm tối.”

A Phi tự nói: “Như vậy, có lẽ ăn cơm tối xong là họ sẽ lên đường.”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Có thể.”

A Phi nói: “Cũng có thể bọn chúng vĩnh viễn sẽ không khởi hành.”

Lâm Tiên Nhi hơi ngạc nhiên: “Vĩnh viễn sẽ không khởi hành? Tại sao?”

A Phi nói gần từng tiếng: “Nếu vợ ta mà chết dưới tay kẻ nào, ta nhất định không để cho kẻ ấy sống sót đi đến Thiếu Lâm Tự.”

Lâm Tiên Nhi đổi nét mặt: “Người e Thiết Địch tiên sinh sẽ hạ độc thủ với Lý Tầm Hoan?”

A Phi gật đầu: “Đúng thế.”

Lâm Tiên Nhi sững sờ một lúc lâu, rồi vụt thở ra: “Không sai. Rất có thể là thế. Thiết Địch tiên sinh từ trước đến nay chưa từng chịu để người khác nhúng tay vào việc của mình. Nếu lão muốn ra tay thì Tâm Mi đại sư chưa chắc ngăn cản nổi.”

A Phi hỏi: “Cô nương đã nói hết chưa? Có thể đi rồi đó.”

Lâm Tiên Nhi hỏi lại: “Nhưng... Chẳng lẽ huynh nghĩ rằng có thể cứu được Lý Tầm Hoan trước khi Thiết Địch tiên sinh kịp đến hay sao?”

A Phi đáp: “Ta nghĩ sao cũng không liên quan gì đến cô nương. Tạm biệt.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng... nhưng... Chỉ một mình huynh thì nhất định không thể cứu được chàng đâu.”

Không đợi A Phi trả lời, nàng nói tiếp: “Ta biết võ công của huynh rất cao, nhưng bọn Điền Thất, Triệu Chính Nghĩa cũng không phải là yếu. Tâm Mi đại sư lại là đệ nhị cao thủ Thiếu Lâm hiện nay, nội công đã tới mức lô hỏa thuần thanh.”

A Phi lạnh lùng nhìn nàng, không nói gì nữa.

Lâm Tiên Nhi lại thở ra: “Lúc này ở Hưng Vân Trang cao thủ tụ hợp như mây. Huynh muốn giữa ban ngày mà hạ thủ cứu người, thật là... thật là...”

A Phi đột nhiên cắt lời: “Thật là quá điên rồ có phải không?”

Lâm Tiên Nhi cúi đầu, không dám nhìn thẳng hẳn.

A Phi bật cười: “Mỗi người lâu lâu cũng nên phát điên một lần, cũng chưa chắc là chuyện không tốt.”

Lâm Tiên Nhi cứ cúi đầu vờ vờ tà áo. Sau một lúc lâu ánh mắt nàng vụt rực lên: “Ta đã rõ ý của huynh rồi.”

A Phi “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Chỉ vì bọn họ không ngờ người dám hạ thủ giữa ban ngày, do đó nhất định sẽ không phòng thủ cẩn mật. Huống hồ bọn họ cũng đã bận bịu cả đêm hôm qua rồi, không chừng đều đang ngủ trưa.”

A Phi lạnh lùng: “Cô nương đã nói quá nhiều.”

Lâm Tiên Nhi điềm nhiên nói: “Tốt, ta sẽ không nói nữa, nhưng... nhưng huynh vẫn phải cẩn thận hơn. Nếu như có gặp việc gì, thì xin huynh đừng quên ở Hưng Vân Trang còn có một con người đang nợ huynh một mạng sống.”

*

* *

Ngày mùa đông chưa cười đã tối, vừa mới qua khỏi giờ Ngọ không bao lâu thì trời đã từ từ âm u, nhưng nếu thấp đèn thì lại hơi sớm.

Đối với đại đa số người mà nói, thì thời gian này đúng là yên tĩnh nhất trong một ngày.

A Phi đã chờ đợi hơn một giờ trên mái nhà đối diện với Hưng Vân Trang.

A Phi nằm im như một con mèo rình ngoài hang chuột, từ đầu đến chân không động đậy, chỉ có đôi mắt sắc bén đang nhìn chăm chăm.

Gió thổi ngoài da cũng giống như dao cắt, nhưng A Phi tuyệt nhiên không để ý tới.

Hồi mới hơn mười tuổi, vì phải bắt một con hồ ly, chàng cũng đã từng nằm trên băng tuyết không động đậy, chờ đợi đến hai giờ đồng hồ. Lần đó chàng vì cơn đói mà phải nhẫn nại, vì nếu không bắt được con hồ ly đó thì phải nhịn đói.

Một con người vì mạng sống của mình mà phải chịu đựng đau khổ, cái đó không khó khăn. Nhưng nếu phải vì mạng sống của người khác mà chịu đựng đau khổ, thì đó là một việc không dễ dàng gì, rất ít người làm được.

Hưng Vân Trang vẫn như mọi ngày, cổng lớn không đóng. Ở phía trước vẫn tĩnh lặng, không có xe ngựa, mà cũng rất ít người qua lại.

Dù chung quanh tĩnh lặng, A Phi vẫn rất cảnh giác. Cuộc sống hoang dã, đã khiến chàng luôn cảnh giác như dã thú. Trước bất cứ một lần xuất kích nào, chàng cũng chờ đợi rất lâu, cũng quan sát rất kỹ. Chờ đợi càng lâu, quan sát càng kỹ thì càng ít bị sai sót.

Chàng biết, bất cứ một sai sót nhỏ nào cũng có thể dẫn đến mất mạng.

Lúc này có một người đang lẩn lút đi từ trong Hưng Vân Trang ra. Tuy còn cách rất xa, nhưng A Phi đã nhìn thấy mặt người này đầy vết rỗ. Chàng không biết gã mặt rỗ này chính là cha của Lâm Tiên Nhi, nhưng biết gã nhất định phải là nô bộc có cỡ trong Hưng Vân Trang.

Vì đám nô bộc tầm thường sẽ thể có vẻ oai phong như người này. Còn ai

không phải là nô bộc, thì không cần thiết phải tỏ ra oai phong như vậy.

Bình không có giấm, đương nhiên sẽ lắc không kêu. Bình chứa đầy giấm cũng lắc không kêu. Bình chứa nửa bình giấm thì lắc mới ra tiếng.

*

* *

Trong bụng Lâm đại tổng quản tuy không có giấm, nhưng đã có nửa bụng rượu. Lão đi lắc lư ra về ta đây, đang muốn đi kiếm một trà lâu để ngồi tán dóc. Nào ngờ vừa mới đến góc đường, thì lão phát hiện một thanh kiếm đang chỉ vào yết hầu của mình.

Thật tình A Phi không muốn sử dụng kiếm đối với những người như thế này, nhưng nói chuyện bằng kiếm thì hiệu quả mau lẹ hơn bằng lưỡi rất nhiều, mà chàng lại càng không muốn nói chuyện nhiều với những người như thế này.

A Phi lạnh lùng nói: “Ta hỏi một câu, người đáp một câu. Người không đáp thì ta sẽ giết người, người đáp sai ta cũng giết người. Hiểu rõ không?”

Gã mặt rồ họ Lâm kia định gật đầu, nhưng lại sợ mũi kiếm phạm vào da thịt, nên không gật nữa.

Nửa bụng rượu biến hết thành mồ hôi lạnh, ướt đầm cả đầu.

A Phi nói từng tiếng một: “Ta hỏi người, Lý Tâm Hoan có còn ở trong trang viện không?”

Gã mặt rồ họ Lâm nói: “Còn.”

Môi hăn động đập mấy lần mới nói được một chữ.

A Phi hỏi tiếp: “Ở đâu?”

Lâm tổng quản hơi run: “Ở... ở kho chứa củi.”

A Phi bảo: “Dẫn ta.”

Lâm tổng quản kinh hãi: “Tiểu nhân... tiểu nhân làm sao dẫn đại gia đi... Tiểu nhân không... không nghĩ ra cách nào...”

A Phi gằn giọng: “Người nhất định sẽ nghĩ ra một cách.”

Đột nhiên chàng hất ngược mũi kiếm lên, chỉ nghe “sột” một tiếng, kiếm đã đâm thủng bức tường.

Mắt A Phi nhìn thấu tới óc của gã mặt rỗ họ Lâm, lạnh lùng nói: “Người nhất định sẽ nghĩ ra cách. Phải không?”

Hàm răng của Lâm tổng quản khua lách cách, nói: “Vâng, vâng.”

A Phi nói: “Tốt, quay mặt lại, đi thẳng đến trước. Đừng quên rằng ta ở sau lưng người.”

Lâm tổng quản quay người lại, đi được hai bước, đột nhiên dừng lại, run rẩy nói: “Y phục... Cái áo da cũ trên người của tiểu nhân... Đại gia... đại gia mặc vào...”

Trên người A Phi đang khoác một cái áo da dê nhỏ xiu, lại rách bươm, thật dễ khiến kẻ khác phải chú ý.

Gã mặt rỗ yêu cầu chàng mặc cái áo da của y, thật tình có hảo ý. Trên thế gian có rất nhiều hảo ý nảy sinh dưới sự ép bức của lưỡi kiếm.

Hiển nhiên đây không phải là lần đầu Lâm tổng quản đưa bạn bè về nhà. Vì thế lần này A Phi đi theo hăn, bọn gia đình không hề chú ý đến.

Kho chứa củi cách nhà bếp không xa mấy, nhưng nhà bếp thì cách nhà chính rất xa, bởi vì sách có câu “quân tử bất cận trù phòng”, người quân tử phải cách xa nhà bếp, càng xa càng tốt. Những chủ nhân trước kia của Hưng Vân Trang chính là quân tử thật sự.

Theo một con đường nhỏ, Lâm tổng quản đưa A Phi đến kho chứa củi không gặp một ai. Nếu gặp thì người khác cũng tưởng rằng lão vào nhà bếp để lấy rượu hay thức ăn mà thôi.

A Phi không ngờ chuyện này lại có thể thành công một cách dễ dàng như thế.

Chàng thấy một mảnh vườn nhỏ, một căn nhà nhỏ trơ trọi, một cái cửa nhỏ cũ kỹ, một ổ khóa lớn kiên cố. Gã mặt rỗ họ Lâm nói: “Lý đại hiệp bị nhốt ở trong đó. Đại gia...”

A Phi trừng mắt, lạnh lùng nói: “Ta chắc người không dám lừa ta.”

Lâm tổng quản mỉm cười: “Tiểu nhân không dám nói dối. Tiểu nhân đâu dám lấy thủ cấp của mình để đùa giỡn với đại gia?”

A Phi đáp: “Tốt lắm.”

Hai chữ này vừa dứt thì chàng thúc ngược tay lại, lão quản gia mặt rỗ ngã khụy xuống ngất đi. A Phi tiến lên phía trước một bước, co chân đạp tung cánh cửa.

16 - Giả nhân giả nghĩa

Ngoài cửa không có ai canh gác, có lẽ vì bất cứ ai cũng không ngờ rằng A Phi dám đột nhập vào giữa ban ngày, cũng có thể vì mọi người nhân cơ hội này ngủ trưa một giấc.

Kho chứa củi chỉ vón vện có mỗi một cánh cửa sổ rất nhỏ, giống như một nhà giam được thiết kế hoàn chỉnh, rất âm u, rất tối tăm. Phía dưới đồng củi chất cao như núi, một người đang nằm co quắp, không biết đang mê man hay đang ngủ. Vừa nhìn thấy cái áo bằng da điều trên thân người đó, máu nóng sôi lên trong người A Phi. Chính chàng cũng không hiểu tại sao mình lại có tình bằng hữu thâm trọng như thế đối với Lý Tầm Hoan.

Chàng cất bước tới, nhẹ giọng gọi: “Huỳnh...”

Dưới tấm áo da điều đó đột nhiên lóe lên một ánh kiếm.

Kiểm quang như một làn chớp, quét ngang đôi chân của A Phi.

Biến diễn đột ngột khó ngờ, thanh kiếm quét ngang lệ làng đến kinh người.

Rất may, trên tay của A Phi cũng đang cầm kiếm. Thanh kiếm của chàng lại càng nhanh hơn, nhanh đến nỗi không thể nghĩ đến. Thanh kiếm của A Phi tuy đâm ra sau nhưng lại đến trước thanh kiếm kia. Chỉ nghe “xoảng” một tiếng, mũi kiếm của A Phi đã điểm trúng sống kiếm của đối phương.

Cổ tay của người đó bị chấn động, thanh kiếm trên tay rơi xuống.

Người đó đúng là cao thủ hiểm thấy, lâm nguy mà không loạn, thân mình lộn đi một cái đã bay ra mấy trượng. Lúc này người đó mới lộ diện. Đó cũng là một người đã bỏ đi và đã quay về. Tên hắc là Du Long Sinh.

A Phi không biết hắc, cũng không nhìn hắc. Thanh kiếm vừa thu chiêu, thân hình đã nhảy lui về sau.

Chàng lùi lại rất nhanh nhưng cũng trễ rồi.

Ngoài cửa đã xuất hiện một ngọn nhuyễn tiên, và một thanh kim đao, phong tỏa đường lui.

A Phi đứng sững lại giây lát. Bỗng nghe tiếng rào rào, đồng củi cao ngất đã đổ xuống, để lộ mười mấy người nấp bên trong. Bọn này đều mặc áo chên, trong tay cầm cung nhắm vào A Phi. Loại cung Gia Cát này, ở cự ly gần thì có oai lực rất mạnh, không gì có thể sánh bằng.

Dù ai bản lĩnh bằng trời, đang đứng trong kho củi này, bị mười mấy cây cung Gia Cát vây quanh, muốn thoát thân còn khó hơn là lên trời.

Điền Thất mỉm cười: “Các hạ còn gì để nói không?”

A Phi thở dài, chậm chậm ngồi xuống, nói: “Xin mời động thủ.”

Điền Thất ngửa mặt cười to: “Các hạ đúng là một người mau lẹ. Điền mỗ xin học hỏi.”

Lão vẩy tay một cái, mấy chục mũi tên bắn ra như mưa.

Ngay lúc đó, A Phi đột nhiên nằm xuống đất lăn một vòng, tay trái nhặt thanh Vô Tình Kiếm vừa rơi từ tay của Du Long Sinh.

Kiếm quang vừa loáng lên liền biến thành một bức màn thép, mấy chục mũi tên bị gạt văng ra tứ phía. Vùng kiếm quang di chuyển từ từ ra cánh cửa. Triệu Chính Nghĩa giận dữ gầm lên một tiếng, thanh Tử Kim Đao bổ xuống theo chiêu Lập Tiền Hoa Sơn.

Không ngờ ngọn đao của hắn chưa chặt xuống thì trong vùng kiếm quang lại phát xuất một chiêu kiếm.

Lại là một chiêu kiếm nhanh như điện chớp.

Triệu Chính Nghĩa hoảng hốt biến chiêu, nhưng đã không còn kịp nữa rồi. Một tiếng “sột” vang lên, thanh kiếm đã đâm vào yết hầu của lão, máu tươi phun ra như pháo hoa bắn lên trời.

Điền Thất thụt lui nửa bước, vùng nhuyễn tiên bổ xuống. Lúc này kiếm quang đã hóa thành một lần chớp bay ra ngoài cửa.

Điền Thất muốn đuổi theo, đột nhiên lại dừng chân. Hai tay Triệu Chính Nghĩa ôm lấy cổ họng, trong cổ họng vẫn còn nổi lên những tiếng ậm ạch. Lão chưa đứt hơi.

A Phi mở đường thoát thân là chính, còn đâm người là phụ, cho nên mũi kiếm đã lệch đi hai tấc. Nó đâm vào giữa khí quản và thực quản của Triệu Chính Nghĩa, không trúng vào yếu điểm của lão.

A Phi đã đến trước cánh cổng tiểu viện, phóng ngược cánh tay, thanh Vô Tình Kiếm bay đến phía Điền Thất, làm cho lão ta vừa định rượt theo lại phải thụt lùi.

Thanh bảo kiếm kêu “xoảng” một tiếng, cắm ngập vào vách tường đối diện.

Đến lúc này, Du Long Sinh mới thở phào: “Thân thủ của gã thiếu niên này thật là nhanh nhẹn.”

Điền Thất mỉm cười: “Vận khí của hãn cũng không tồi.”

Du Long Sinh hỏi lại: “Vận khí? Hãn may mắn ư?”

Điền Thất nói: “Chẳng lẽ vừa rồi Du thiếu trang chủ không nhìn thấy trên người hãn đã trúng hai mũi tên ư?”

Du Long Sinh đáp: “Tại hạ không nhìn thấy. Nhưng tại hạ thấy hãn múa kiếm bằng tay trái, trong kiếm pháp nhất định phải có sơ suất, tất nhiên là đỡ không hết cung tên của bọn thuộc hạ Thất gia. Tại hạ chỉ thấy kỳ lạ ở chỗ hãn không bị thương.”

Điền Thất cười: “Chỉ vì trong mình hãn có mặc Kim Ty Giáp. Lão phu đã tính rất kỹ nhưng lại quên mất điều này. Nếu không, dù hãn có bản lĩnh cao bằng trời thì hôm nay cũng đừng nghĩ đến việc thoát khỏi kho củi này.”

Nhìn thanh kiếm trên vách, Du Long Sinh thở nặng nề: “Đáng lý hãn đừng đến vào hôm nay.”

Điền Thất an ủi: “Thắng bại là chuyện thường của binh gia, thiếu trang chủ hà tất phải than thở như thế. Huống hồ, hãn đã qua được cửa ải của chúng ta, nhưng còn cửa ải thứ hai, hãn có vượt qua được không?”

*

* *

Vừa ra khỏi cửa, A Phi chợt nghe tiếng A Di Đà Phật sang sảng vọng lại từ cả bốn phương tám hướng.

Tiếp đến, chàng đã bị năm tăng nhân Thiếu Lâm mặc áo bào xám, mang giày trắng vây chặt.

Cả năm người vẫn chấp tay lên ngực trông thật trang trọng, oai nghiêm. Đôi chân lúc di động thì như nước chảy mây trôi, lúc dừng lại thì lập tức vững như ngọn núi.

Người đứng giữa là một lão tăng mày trắng râu dài, không giận mà oai, trong tay đang lần chuỗi hạt màu đồng. Đó chính là Tâm Mi đại sư, hộ pháp của Thiếu Lâm.

Ánh mắt A Phi lướt nhìn tứ phía, thần sắc vẫn không đổi, lạnh lùng nói: “Thì ra người xuất gia cũng biết mai phục.”

Tâm Mi đại sư nói bằng một giọng trầm trầm: “Lão tăng vốn không có ý hại người, thí chủ hà tất phải nói những lời sắc bén như thế. Thí chủ nên biết, những lời sắc bén chưa chắc làm thương tổn được người khác, nhưng chắc chắn làm thương tổn chính miệng lưỡi mình.”

Lão nói bằng một giọng rất chậm rãi bình hòa, nhưng khi lọt vào tai A Phi thì lại vang vang như chuông đồng, đến nỗi dứt lời rồi mà tai chàng vẫn vang những tiếng “ù ù”.

A Phi nói: “Miệng lưỡi của hòa thượng còn sắc bén hơn, nhất định không ở dưới tại hạ.”

Miệng thì nói nhưng người đã nghiêng nghiêng xông ra.

A Phi biết, nếu tung mình nhảy lên không trung thì ở phía dưới chân sẽ lộ ra khoảng trống. Xâu chuỗi của Tâm Mi mà quăng tới thì đôi chân của chàng chỉ còn vớt cho chó ăn.

Vì thế mà chàng nhắm vào khoảng giữa hai người để xông ra.

Không ngờ thân thể chàng vừa nhúc nhích, bọn tăng nhân Thiếu Lâm đột nhiên chuyển động như hành vân lưu thủy. Năm người này quay quanh A Phi như một cái vành đai kín.

Chân của A Phi dừng lại, thì chân của các nhà sư cũng đều dừng lại.

Tâm Mi đại sư nói: “Kẻ xuất gia không muốn sát sinh. Trong tay thí chủ có kiếm, dưới đùi thì có đôi chân. Chỉ cần thí chủ xông ra được khỏi cái La Hán Trận nhỏ bé này thì lão tăng sẽ tâm phục khẩu phục, cung kính tiễn đưa đúng lễ.”

A Phi hít một hơi dài nhưng chỉ đứng yên một chỗ.

Chàng đã nhận thấy những nhà sư này chẳng những công phu thâm hậu mà việc phối hợp thân hình như thiên y vô phùng, áo trời không có đường may, giọt nước cũng không chảy lọt qua được.

Lúc bảy tám tuổi, A Phi đã từng xem một con hạc bị một con trăn lớn vây quanh. Mỏ của con hạc tuy lợi hại, nhưng trước sau gì cũng không chịu xuất kích.

Chàng cảm thấy kỳ lạ, sau này mới hiểu ra, tiên hạc đã hiểu được cách tấn công của loài trăn. Con trăn cuộn lại thành hình bánh xe, đầu đuôi tương ứng với nhau. Nếu hạc mổ xuống đầu trăn thì hai chân không khỏi bị đuôi trăn quấn chặt. Còn nếu mổ vào đuôi trăn thì hạc không khỏi bị đầu trăn nuốt chửng.

Vì thế con hạc cứ đứng không động đậy. Chờ đến khi con trăn đợi không nổi, nhin không nổi nữa mà xuất kích trước, thì cái mỏ sắc của con hạc lập tức mổ nhanh như điện chớp vào chỗ bẫy tắc của con trăn.

A Phi nấp trên cây quan sát một đêm, mới hiểu rõ đạo lý bên trong. Nếu gặp trường xà trận, đầu đuôi tương ứng với nhau, bắt buộc phải đối phó bằng cách lấy tĩnh khắc chế động, lấy nhàn hạ để khắc chế nhọc mệt. Làm được như thế, sẽ nắm được thượng phong.

Chàng nhất định không bao giờ quên đạo lý này.

Vì thế, khi bọn tăng nhân Thiếu Lâm chưa nhúc nhích, thì A Phi cũng bất động.

Sau không biết bao lâu, chính Tâm Mi đại sư không kiên nhẫn nổi nữa, cất tiếng hỏi: “Thí chủ định bó tay chịu trời ư?”

A Phi đáp gọn: “Ta không muốn.”

Tâm Mi đại sư lại hỏi: “Đã không muốn chịu trời, tại sao không chạy?”

A Phi đáp: “Người không muốn giết ta, thì ta cũng không muốn giết người. Vì thế ta không đi được.”

Tâm Mi đại sư cười lạnh lẽo: “Nếu thí chủ có thể giết được lão tăng, lão tăng chết cũng không oán trách gì.”

A Phi cũng cười: “Tốt.”

Chàng nhân một cái chớp mắt mà động thủ, khi đã động thủ thì nhanh như điện chớp.

Kiểm quang nhấp nháy đâm thẳng vào yết hầu của Tâm Mi đại sư. Bọn tăng nhân Thiếu Lâm cũng lập tức di động, tám phát thiết chưởng đều đánh vào A Phi cùng lúc. Không ngờ kiếm vừa đâm ra, bộ pháp chàng đột nhiên thay đổi. Không ai có thể nhìn thấy bước chân chàng đã biến hóa thế nào, chỉ nhìn thấy thân hình chàng đã thay đổi phương hướng.

Chiêu kiếm đó rõ ràng là đâm thẳng vào Tâm Mi đại sư nhưng lại đột nhiên thay đổi phương vị, tựa như bàn tay của bốn người kia đều sắp bị xâu vào lưỡi kiếm của chàng. Tâm Mi đại sư trầm giọng nói: “Tốt.”

Tiếng “tốt” vừa thốt ra khỏi miệng, tay áo của ông ta vung lên, cuốn thành một trận kinh phong Thiếu Lâm Thiết Tự còn sắc bén hơn cả đao kiếm. Chiêu này tấn công ngay vào yếu điểm, buộc A Phi phải ứng phó.

Bốn vị tăng nhân kia tuy đã gặp nguy hiểm, nhưng không cần phải ra tay tự cứu. Đây chính là bí quyết tạo nên oai lực cho La Hán Trận pháp Thiếu Lâm.

Nào ngờ, trong một chớp mắt, thanh kiếm của A Phi lại thay đổi phương hướng lần nữa.

Kiếm của người khác biến chiêu, chỉ là thay đổi bộ vị xuất thủ mà thôi. Nhưng kiếm của A Phi biến chiêu thì thay đổi hoàn toàn, thanh kiếm đang đâm về phía Đông, đột nhiên lại hướng về phía Tây.

Thật ra chiêu kiếm không thay đổi. Chỉ có bộ pháp của chàng thay đổi, nhưng biến hóa nhanh chóng tới mức người khác không thể tin được trên thế gian lại có một đôi chân như thế.

Chỉ nghe “soạt” một tiếng, ống tay áo của Tâm Mi đại sư bị đâm trúng.

Tiếp đó, kiếm quang tỏa rộng ra, thân và kiếm tựa như hòa thành nhất thể. Kiếm quang lướt qua, người đã theo kiếm thoát ra khỏi trận.

Mặc dù chàng gặp nguy hiểm nhưng còn rất may mắn, quả nhiên đã đắc thủ. Nhưng sau lưng chàng đã lộ ra một khoảng trống.

Chỉ nghe thấy Tâm Mi đại sư trầm giọng nói: “Thí chủ bảo trọng. Để lão tăng tiến đưa một bước.”

A Phi chợt nghe một luồng kinh phong ập tới, tựa như một cây búa sắt đập vào sau lưng. Dù trên mình chàng có mặc Kim Ty Giáp, nhưng ngực cũng nóng ran lên, tựa như máu đã chảy vào trong phổi.

Như một con diều bị đứt dây, thân người của A Phi bay ra phía ngoài.

Một tăng nhân trẻ tuổi quát lớn: “Đuổi theo.”

Tâm Mi đại sư khẽ lắc đầu: “Không cần.”

Tăng nhân này hỏi: “Hắn không chạy xa được, tại sao sư thúc lại không hạ lệnh đuổi theo?”

Tâm Mi đại sư đáp: “Hắn không thể chạy xa được, đuổi theo để làm gì?”

Suy nghĩ một lát, vị tăng nhân mỉm cười, cúi đầu xuống nói: “Sư thúc nói rất phải.”

Nhìn theo hướng A Phi, Tâm Mi đại sư nói thật chậm: “Người xuất gia lấy từ bi làm trọng, không đả thương người thì vẫn tốt hơn.”

Điền Thất từ nãy vẫn đứng xa xa nhìn, bây giờ bỗng cười thành tiếng: “Người xuất gia quả là lấy từ bi làm trọng. Khi đã có kẻ giết người thay cho lão, thì lão không chịu động thủ.”

*

* *

A Phi nương theo chưởng lực của đối phương mà bay lên, lại mượn thế bay lên mà hóa giải chưởng lực.

Chưởng lực của Thiếu Lâm hộ pháp quả nhiên thâm hậu hơn người. A Phi bay qua hai mái nhà rồi mới gượng đứng lại được.

Đến khi chàng tung mình nhảy lên lần nữa, mới phát hiện mình đã bị nội thương, nhưng tự tin rằng mình sẽ chịu đựng được chút thương thế ấy.

Những rèn luyện khắc khổ, những năm tháng khó khăn đã khiến chàng trở thành một con người rất khó bị quỵ xuống. Thân thể chàng tựa như được đúc toàn bằng sắt.

Màn đêm dần dần buông xuống, bốn bề không còn bóng người qua lại, nhưng ở mỗi cành cây, mỗi mái nhà, mỗi góc ngách đều có thể có địch nhân mai phục.

Thoát khỏi cửa ải vừa rồi, A Phi kể như là may mắn. Trong vòng vây của Hộ pháp và bốn đại cao thủ Thiếu Lâm, có thể nói là trong thiên hạ rất ít ai thoát được.

Chỉ có điều, A Phi chưa muốn chạy trốn.

Việc chưa xong, chàng nhất định không bỏ dở.

Không hiểu bọn Điền Thất đã đem giam Lý Tầm Hoan vào nơi nào?

A Phi giương đôi mắt như chim ưng đảo tìm bốn phía, từ mái nhà này vọt qua

mái nhà khác như một con mèo rừng, rồi sau đó chuồn vào vườn sau. Bởi vì nếu một người đứng trên mái nhà mà quan sát thì mục tiêu quá lớn, còn ở trong hậu viên thì có nhiều nơi ẩn náu.

Thình lình chàng nghe có tiếng cười.

Giọng cười không lớn, nhưng khoảng cách thật gần, nghe như là ở sát bên tai. A Phi quay đầu lại, phát hiện người có giọng cười đó cách chàng không gần đến thế.

Có một ngôi đình nhỏ ở cách mấy trượng, người đó đang ngồi trong tiểu đình, dựa vào lan can đọc sách một cách xuất thần, tựa như không còn để ý bất cứ việc gì.

Lão mặc một chiếc áo bào bằng vải bông cũ kỹ, khuôn mặt rất ốm, rất vàng, hàm răng thưa, trông giống như một lão thầy đồ bị thiếu ăn.

Nhưng một thầy đồ thiếu ăn thì không thể có một giọng cười vang xa mấy trượng, người nghe lại tưởng tiếng cười phát ra ở sát bên mình. Chỉ những cao thủ có nội công tuyệt đỉnh mới có thể cười như thế.

A Phi dừng lại, im lặng nhìn lão.

Lão tựa như không thấy A Phi, đưa ngón tay thấm nước bọt lật qua trang khác, lại xem tiếp, tựa như rất tâm đắc.

A Phi từng bước từng bước lùi ra sau. Lùi khoảng chục bước, chàng đột nhiên quay người lại.

Chàng vừa quay người lại, đã nhảy ra ngoài ba trượng, rồi không quay đầu lại nữa, chỉ hai ba cái giẫm chân đã đi vào giữa rừng mai. Hoa mai đang nở rộ, mùi thơm của hoa mai cũng làm lòng người khoan khoái.

A Phi hít một hơi dài, mong đề nén mùi máu đang tanh nồng trong cổ xuống.

Chàng phát hiện vết thương này nặng hơn mình tưởng, vừa vận chân khí là máu trong ngực đã muốn trào ra ngoài, khó mà giao đấu với người khác.

Ngay lúc đó, chợt có tiếng sáo nổi lên.

Tiếng sáo du dương mà thanh thoát. Tuyết đọng trên hoa mai bị tiếng sáo làm rung động, từng mảng từng mảng rơi xuống. Một mảng đã rơi trên người A Phi. Giữa đám tuyết hoa đang bay phấp phới đó, có thể nhìn thấy một người đang đứng dựa vào gốc mai mà thổi sáo, trên người mặc một cái áo bào cũ kỹ. Hiển nhiên đó chính là lão thầy đồ đọc sách vừa rồi.

Tiếng sáo chợt bỗng chợt trầm, rất khúc chiết, rất uyển chuyển có thể bắt người ta phải trầm tư mà nghe.

Lần này A Phi không chạy nữa, chăm chú nhìn lão, nói từng chữ: “Thiệt Định tiên sinh?”

Tiếng sáo ngừng bật, Thiệt Định tiên sinh ngẩng đầu lên, đôi mắt đột nhiên thay đổi, sáng lấp lánh như sao trên trời.

Ngay lúc đó, lão già này đột nhiên trẻ lại mười tuổi.

Nhìn chăm chăm vào A Phi khá lâu, Thiệt Định tiên sinh vụt hỏi: “Người bị thương ư?”

A Phi hơi ngạc nhiên, nghĩ thầm: “Nhân lực lão này thật là lợi hại”.

Thiệt Định tiên sinh lại hỏi tiếp: “Người bị thương ở sau lưng ư?”

A Phi đáp: “Người đã thấy thì còn hỏi làm gì?”

Thiệt Định tiên sinh hỏi tiếp: “Dưới tay của Tâm Mi đại sư ư?”

A Phi nói: “Đúng thế.”

Thiệt Định tiên sinh khẽ cười: “Thiếu Lâm hộ pháp té ra cũng chỉ có thế.”

A Phi hỏi: “Thế nghĩa là sao?”

Thiệt Định tiên sinh lạnh nhạt nói: “Với thân phận như Tâm Mi, đáng lý không nên dả thương sau lưng người khác. Nếu đã dả thương người rồi, thì không nên để người sống sót mà đến gặp ta.”

Lão đột nhiên cười khẩy, chậm chậm nói: “Chẳng lẽ lão hòa thượng muốn

mượn dao giết người hay sao?”

A Phi lạnh lùng: “Ta nói với người ba việc. Thứ nhất, nếu không đánh sau lưng, Tâm Mi không thể đánh trúng ta. Thứ hai, cho dù có đánh trúng cũng không giết được ta. Thứ ba, người cũng không thể giết chết ta.”

Thiết Định tiên sinh cười lớn: “Khẩu khí của thiếu niên này thật là lớn.”

Lão ngưng cười, lớn tiếng nói: “Người đã bị thương, ta không muốn ra tay. Nhưng khẩu khí của người quá lớn nên buộc lòng ta phải cho người một bài học.”

A Phi tựa như cảm thấy mình đã nói quá nhiều, nên không nói nữa.

Thiết Định tiên sinh nói tiếp: “Người đã bị thương, ta nhường người ba chiêu.”

A Phi nhìn lão rồi đột nhiên mỉm cười, cài thanh kiếm vào thắt lưng, quay mặt bỏ đi.

Thiết Định tiên sinh cười lớn hơn, phi thân theo. Chiếc áo bào bằng vải bông bay phàn phật, trông tựa một con chim ưng bay đến trước mặt A Phi, quát lớn: “Đã gặp ta rồi, người còn muốn chạy ư?”

A Phi không thèm nhìn lão, lẳng lặng nói: “Ta mà không đi thì người phải chết.”

Thiết Định tiên sinh cười ha hả: “Ta chết hay người chết?”

A Phi đáp: “Không ai có thể nhường ta ba chiêu.”

Thiết Định tiên sinh hỏi lại: “Nếu ta nhường người ba chiêu thì phải chết hay sao?”

A Phi đáp: “Đúng thế.”

Thiết Định tiên sinh lại hỏi: “Người cứ thử xem sao?”

A Phi không trả lời mà quay lại nhìn thẳng vào mắt đối phương. Thiết Định

tiên sinh chợt nghe một luồng hàn khí từ trong người bốc lên.

Lão nổi danh cũng không phải là do may mắn, đã trải qua vô số trận huyết chiến lớn nhỏ mới có danh tiếng hôm nay. Trong mỗi trận huyết chiến, lão đều phải đối diện với mỗi cặp mắt khác nhau.

Có những cặp mắt tràn đầy hung ác, có những cặp mắt tràn đầy phần nộ và sát khí, có những cặp mắt tràn đầy hoảng sợ và van vãn.

Nhưng chưa bao giờ Thiết Định tiên sinh thấy một đôi mắt như thế.

Trong đôi mắt này hoàn toàn không có một chút tình cảm nào cả. Cặp mắt của chàng thiếu niên này tựa như hai hòn sỏi. Cặp mắt này nhìn vào người khác, rất giống như cặp mắt của bức tượng thờ trên hương án, cứ mãi nhìn vào chúng sinh một cách vô cảm.

Thiết Định tiên sinh bất giác lùi lại một bước.

Ngay lúc ấy, thanh kiếm của A Phi đã rút ra.

*

* *

Kiếm đã rút ra, thấm máu mới về.

Đó là sự tự tin của A Phi. Nếu chưa nắm chắc phần thắng, chàng chưa rút kiếm.

Thiết Định tiên sinh đột ngột tung mình lên khỏi ngọn mai. Chỉ nghe một loạt tiếng động xào xạc, tuyết và mai hoa đã tung đầy trời.

Màu trắng của tuyết và màu hồng của hoa mai đã tạo nên một cảnh sắc tuyệt đẹp. Từ phía dưới nhìn lên, chỉ thấy thân người của Thiết Định tiên sinh đang vùng vẫy giữa một đám mây nửa trắng nửa hồng.

A Phi không ngẩng đầu lên, kiếm đã thu về.

Thiết Định tiên sinh đã đáp xuống đất. Lão rơi rất chậm tựa như một con

người được dán bằng giấy. Trong lúc lão còn trên không trung, dưới đất đã hiện thêm một dây máu tươi.

A Phi đưa mắt nhìn theo dây máu, nói chậm rãi: “Không ai có thể nhường ta được ba chiêu. Một chiêu cũng không thể.”

Thiết Định tiên sinh đứng dựa vào gốc mai thờ hỗn hển, sắc mặt trắng bệch. Ngực áo lão thấm đầy máu.

Cây thiết định nổi danh thiên hạ của lão hoàn toàn chưa xuất thủ.

A Phi nói: “Người không chết chỉ vì người đã nhường ta ba chiêu. Người không thất tín.”

A Phi vụt cười rồi nói tiếp: “Tối thiểu, người cũng cao hơn Tâm Mi đại sư.”

Tâm Mi đại sư đã nói chỉ cần chàng xông ra khỏi La Hán Trận thì sẽ không đả thương chàng, nhưng đã không giữ lời. Bài học này, chàng vừa thề rằng vĩnh viễn không bao giờ quên.

Thiết Định tiên sinh vừa thở dốc vừa nói: “Còn hai chiêu nữa.”

A Phi hỏi lại: “Hai chiêu nữa ư?”

Thiết Định tiên sinh cắn răng cố nén cơn đau, cười gượng: “Ta nhường ba chiêu, nhưng người mới ra tay có một.”

A Phi quay lại lần nữa, nhìn vào đối phương, nhìn lâu, rất lâu rồi mới nói: “Được.”

Chàng nhẹ nhàng ra tay, xoa vào mặt lão hai cái, nói: “Bây giờ thì ba chiêu đã...”

Câu nói chưa dứt thì nghe “phụt” một tiếng, mười mấy đốm hàn tinh từ cây thiết định phóng ra như mưa bão.

A Phi vọt lên không trung, lộn một vòng rồi văng ra ngoài ba trượng, khi rơi xuống thì không đứng vững được.

Đôi chân chàng mềm nhũn, khụy xuống đất.

Sắc mặt Thiết Định tiên sinh hình như hồng trở lại, hưng phấn lên, vừa thở vừa nói: “Hôm nay ta đã học được một bài học, nhất định không thể nhường ai ba chiêu. Nhưng người cũng đã học được một điều: khi đã xuất thủ phải làm cho đối phương ngã quỵ hẳn, nếu không thì đừng xuất thủ.”

A Phi nghiêng răng nhìn vào một điểm hàn tinh ghim sâu trên chân mình, mở miệng nói: “Bài học này nhất định ta sẽ không bao giờ quên.”

Thiết Định tiên sinh nói: “Tốt. Người hãy đi đi.”

A Phi chưa trả lời, thì nghe nhiều tiếng bước chân dồn dập chạy tới. Có tiếng người hô hoán: “Thiết Định tiên bối! Đã đắc thủ rồi ư?”

Thiết Định tiên sinh chau mày nhìn A Phi, bảo: “Đi mau! Ta không muốn giết người, cũng không muốn người chết dưới tay người khác.”

A Phi nhào xuống đất, lăn ra hai trượng.

Chân chàng tuy không đi được, nhưng cánh tay chàng vẫn còn sức lực, nên vẫn có thể đi.

Nhưng chàng cũng tự biết mình không thể đi xa được. Chàng cũng không còn sức để xóa đi những vết tích đã lưu lại trên mặt tuyết trắng.

Bọn Điền Thất trước sau gì cũng đuổi đến đây. Huống hồ, ngay trong lúc này, chàng cảm thấy hơi thở từ cổ họng mình đầy mùi máu tanh. Tuy chàng vẫn còn miễn cưỡng nén lại, nhưng búng máu này trước sau gì cũng phải khạc ra.

Không cần kẻ khác đuổi đến, chính bản thân chàng cũng không gắng gượng được bao lâu nữa. Chàng chỉ muốn được gặp Lý Tâm Hoan lần cuối, để nói với Lý Tâm Hoan rằng chàng đã tận lực.

Giữa lúc đó, có một bóng người phóng đến, hướng về phía chàng.

*

* *

Trong nhà chỉ có một ngọn nến.

Ánh nến đang soi vào nét mặt trắng bệch, ửng mấy vệt hồng bệnh hoạn của Lý Tầm Hoan. Chàng không ngừng ho sù sụ, ho đến độ thở không ra hơi.

Long Tiêu Vân im lặng ngồi nhìn chàng, đợi chàng ho xong mới đưa ly rượu đến gần, từ từ rót vào miệng chàng.

Uống xong ly rượu, Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Đại ca nhìn xem! Một giọt rượu cũng không rót ra ngoài, đúng không? Cho dù đệ bị kẻ khác treo ngược giữa trời, nếu có ai rót rượu cho đệ uống, nhất định đệ không bỏ phí giọt nào.”

Long Tiêu Vân muốn cười nhưng cười không thành tiếng, buồn bã hỏi: “Tại sao đệ không để cho ta giải huyết?”

Lý Tầm Hoan cười: “Đệ là một con người không chịu được cảm dỗ. Nếu huynh giải khai huyết đạo cho đệ, không chừng đệ lại muốn chạy trốn.”

Long Tiêu Vân nói: “Bây giờ... bây giờ bọn chúng không ở đây, nếu hiền đệ...”

Lý Tầm Hoan ngắt lời: “Đại ca! Đến lúc này, huynh vẫn chưa hiểu ý đệ sao?”

Long Tiêu Vân thở ra: “Ta hiểu, nhưng...”

Lý Tầm Hoan cười: “Đệ biết huynh lại muốn nói câu đó, nhưng thực ra huynh chẳng có lỗi gì cả. Huynh đưa đệ từ kho củi vào đây, lại cho rượu uống, cũng đã không phụ tình huynh đệ chúng ta rồi.”

17 - Bại lộ nguyên hình

Long Tiêu Vân nghe Lý Tầm Hoan nói vậy, cúi mặt xuống lặng thinh khá lâu rồi ảm đạm nói: “Ngày mai... ngày mai đệ phải lên đường rồi. Ta...”

Lý Tầm Hoan nói: “Đại ca đừng tiền đệ. Trước nay, đệ vốn không thích đưa tiền ai, mà cũng không thích người khác tiền mình. Mỗi lúc nhìn thiên hạ đưa tiền nhau mà vẻ mặt bịn rịn, đáng vẻ như đưa đám, đệ ngán ngấm chỉ muốn nôn ra.”

Chàng cười cười rồi lại nói tiếp: “Vả lại nơi mà đệ sắp đến cũng không xa lắm, không chừng bốn năm ngày lại trở về.”

Long Tiêu Vân trấn tĩnh lại, nhoen miệng cười: “Không sai! Đợi khi đệ quay về, huynh đệ ta sẽ uống say một bữa.”

Một giọng nói u uất cất lên: “Huynh cũng đã biết lần này hãn đi, vĩnh viễn không thể trở về được. Hà tất huynh phải tự dối mình như thế.”

Lâm Thi Âm chậm rãi bước vào, trên khuôn mặt diễm lệ có thêm mấy phần tiều tụy.

Ánh mắt Lý Tầm Hoan bỗng gợn lên vẻ buồn khổ, nhưng chàng vẫn tiếp tục cười: “Sao đệ lại không trở về chứ? Hai vị đều là hảo bằng hữu của...”

Lâm Thi Âm không để chàng nói hết câu, lạnh lùng hỏi: “Ai là hảo bằng hữu của ngươi? Ở đây không có bằng hữu của ngươi.”

Đột nhiên nàng chỉ mặt Long Tiêu Vân, tiếp: “Người tưởng hãn là hảo bằng hữu của ngươi sao? Nếu hãn là hảo bằng hữu, thì đã để ngươi đi rồi.”

Long Tiêu Vân lúng túng: “Nhưng... nhưng Lý đệ không chịu...”

Lâm Thi Âm ngắt lời: “Hãn không đi vì sợ liên lụy đến huynh, nhưng sao huynh không thả hãn ra? Chạy hay không là chuyện của hãn, còn thả hay không là chuyện của huynh.”

Nàng không đợi Long Tiêu Vân trả lời, bước thẳng ra ngoài, cũng không quay đầu lại.

Đột nhiên Long Tiêu Vân đứng phắt dậy, hạ giọng: “Nàng nói rất đúng. Dù đệ muốn đi hay không, ta cũng nên thả đệ ra.”

Lý Tầm Hoan chợt cười lớn tiếng.

Long Tiêu Vân hơi khựng lại: “Hiền đệ cười gì thế?”

Lý Tầm Hoan hỏi lớn: “Đại ca đã học nghe lời nữ nhân từ bao giờ vậy? Vì Long Tiêu Vân mà Lý mỗ đã kết giao là một anh hùng hảo hán, đâu phải là một kẻ sợ vợ đáng tội nghiệp?”

Long Tiêu Vân siết chặt hai bàn tay, không cầm được hai dòng lệ tuôn ra: “Hiền đệ! Đệ... đệ đối với ta tốt quá. Ta không phải không biết nỗi khổ tâm của đệ, nhưng... nhưng... cuộc đời này làm sao báo đáp đệ được?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đệ có một chuyện muốn thỉnh cầu huynh.”

Long Tiêu Vân chụp lấy vai chàng: “Chuyện gì? Hiền đệ cứ nói, nói đi, nói nhanh lên đi!”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Đại ca còn nhớ gã thiếu niên A Phi hôm qua đến đây chứ?”

Long Tiêu Vân đáp: “Đương nhiên là ta nhớ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu hãn gặp chuyện gì nguy hiểm, huynh nhất định phải giúp đỡ hãn.”

Buông lỏng dần hai bàn tay trên vai Lý Tầm Hoan, Long Tiêu Vân ngược mặt thở dài: “Đến tận lúc này, đệ vẫn cứ lo giùm hãn. Chẳng lẽ đệ không biết nghĩ đến mình hay sao?”

Lý Tầm Hoan nhắc lại: “Đệ chỉ muốn hỏi, huynh có đồng ý hay không?”

Long Tiêu Vân gật đầu: “Đương nhiên là ta đồng ý, nhưng không biết ta có gặp hãn nữa không?”

Lý Tầm Hoan biến sắc: “Sao lại thế? Không lẽ hãn...”

Long Tiêu Vân gượng cười: “Hôm qua hãn đã bỏ đi, chính mắt đệ cũng thấy. Hãn còn trở lại làm chi?”

Lý Tầm Hoan thở hắt ra: “Đệ cũng chỉ mong hãn đừng trở lại, nhưng nhất định hãn sẽ trở lại.”

Long Tiêu Vân hỏi: “Nếu hãn muốn cứu hiền đệ, thì sao đến bây giờ vẫn chưa đến?”

Hãn thở dài rồi nói tiếp: “Đệ đối với người khác thì nghĩa trọng như non, nhưng người khác đối với đệ chưa chắc đã được như thế.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Hãn đối với đệ như thế nào, đó là quyền của hãn. Nhưng đệ vẫn yêu cầu huynh, sau này bất luận gặp hãn ở đâu, cũng xin huynh đừng quên hãn là bằng hữu của đệ.”

Lý Tầm Hoan vội gật đầu: “Được lắm! Bằng hữu của đệ cũng là bằng hữu của ta.”

Bên ngoài chợt có tiếng người hô hoán: “Long tứ gia... Long tứ gia...”

Long Tiêu Vân đứng bật dậy, nhưng lại ngồi xuống ghế: “Hiền đệ! Đệ...”

Lý Tầm Hoan cười: “Đệ uống rượu đủ rồi, huynh cứ lo việc của mình đi. Dù sao huynh cũng phải nhớ kỹ, sáng mai huynh nhất định không được đến đây tiễn đệ.”

*

* *

Long Tiêu Vân chậm chậm bước ra khỏi cửa, nhưng vừa ra đến bên ngoài là hãn liền rào bước thoăn thoắt. Điền Thất đang đợi dưới một gốc cây giữa khu vườn, đưa tay vẫy gọi hãn.

Long Tiêu Vân vội bước nhanh đến, nói hết sức nhỏ: “Xong rồi chứ?”

Điền Thất lắc đầu: “Chưa xong!”

Long Tiêu Vân biến sắc: “Chưa xong ư? Bọn người mười mấy người, lại thêm cả Tâm Mi đại sư và Thiết Địch tiên sinh, thế mà đối phó không nổi một tên tiểu tử hay sao?”

Điền Thất cười khở: “Tên tiểu tử đó quả nhiên lợi hại, thật là đáng sợ. Triệu lão đại bị hắn đã thương thì không nói làm chi, ngay cả Thiết Địch tiên sinh cũng trọng thương dưới kiếm của hắn.”

Long Tiêu Vân giậm chân lia lịa: “Ta đã biết trước tên tiểu tử này khó nhai lắm. Thế mà người lại bảo Thiết Địch tiên sinh thừa sức đối phó với hắn.”

Điền Thất đáp: “Tuy hắn chạy thoát, nhưng đã trúng một đòn của Tâm Mi đại sư.”

Mắt Long Tiêu Vân sáng rực lên: “Nếu vậy thì nhất định hắn chạy không xa. Tại sao các người không đuổi theo?”

Điền Thất nói: “Người của Thiếu Lâm Tự đã đuổi theo rồi. Một mình ta trở về để báo cho người biết.”

Long Tiêu Vân nói: “Ta đi xem tình hình ra sao. Người phái người đến đây canh giữ.”

*

* *

Sau rừng cây có một hòn non bộ.

Hai người vừa đi khỏi, một bóng người xuất hiện từ sau hòn non bộ, ánh mắt diễm lệ đang lộ vẻ kinh hãi hoài nghi, mà cũng tràn đầy bi ai phần hận.

Toàn thân nàng đang run lên, nước mắt giàn giụa đầy mặt.

Nàng không ngờ chồng mình lại là một tên bán đứng bạn bè.

Trái tim Lâm Thi Âm tan nát. Nàng âm thầm khóc, rồi tựa như đã hạ quyết

tâm, đi vào gian nhà đang nhốt Lý Tầm Hoan.

Bỗng nhiên có nhiều tiếng bước chân gấp rút vang lên, Lâm Thi Âm vội nép qua một bên, lại lùi vào góc tối sau hòn non bộ.

Điền Thất dắt bảy tám đại hán áo chên tối, nghiêm giọng ra lệnh: “Giữ chặt cửa này, bất luận ai cũng không được vào. Người nào bất tuân, cứ việc giết không tha.”

Chính hản cũng đang nóng lòng muốn đuổi bắt A Phi, nên chưa dứt lời đã tung mình vọt đi.

Đám đại hán lấp tên vào cung, canh giữ các cửa sổ.

Lâm Thi Âm cắn chặt môi đến rướm máu.

Nàng hận bản thân mình trước đó xem thường võ công, không chịu khổ công luyện võ. Nàng cứ nghĩ rằng trên thế gian có rất nhiều chuyện không thể giải quyết bằng vũ lực.

Bây giờ nàng mới biết, có rất nhiều việc phải giải quyết bằng vũ lực.

Nàng nghĩ không ra cách lọt vào bên trong gian nhà đó.

Chợt có tiếng thở nhẹ nhẹ, một người tiến tới, bước chân tuy hơi loạng choạng nhưng rất nhanh nhẹn. Lâm Thi Âm nhận ra đó chính là Thiết Địch tiên sinh vừa đến sáng nay.

Rồi nàng nghe Thiết Địch tiên sinh quát lên: “Có phải gã họ Lý đang ở trong này không?”

Đám đại hán ngơ ngác nhìn nhau, một tên mở miệng đáp: “Bọn tiểu nhân không được rõ.”

Thiết Địch tiên sinh nói: “Được lắm! Các người tránh ra một bên, để ta vào xem.”

Đại hán kia nói: “Điền Thất gia đã có lệnh, bất luận là ai cũng không được vào.”

Giọng Thiết Định tiên sinh giận dữ: “Điền Thất, Điền Thất là cái thứ gì? Các người có biết ta là ai không?”

Đại hán kia đưa mắt nhìn những vết máu trên mình lão, lắc đầu: “Là ai thì cũng không được vào.”

Thiết Định tiên sinh nói: “Được lắm.”

Cánh tay của lão đột nhiên đưa lên, chỉ nghe “vù” một tiếng, một chùm sao lạnh đột nhiên bắn ra.

*

* *

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, hình như đang ngủ.

Đột nhiên chàng nghe một tiếng hét thê thảm. Tiếng hét không vang lắm, hơn nữa còn rất gần gũi.

Lý Tầm Hoan biết, chỉ có ám khí bén nhọn ghim vào yết hầu thì mới có thể khiến tiếng hét vừa thê thảm vừa nghẹn lại, không thể phát ra. Bản thân chàng đã chứng kiến rất nhiều cảnh như vậy.

Chàng chau mày lắm lắm: “Không lẽ lại có ai đến cứu ta?”

Rồi chàng trông thấy một người mặc áo bào xanh, tay cầm thiết định, rào bước đi vào trong. Mặt lão trắng bệch không một chút huyết sắc, nhưng đầy sát khí.

Lý Tầm Hoan ngược mắt nhìn cây thiết định trên tay lão, khẽ nhếch môi: “Là Thiết Định tiên sinh ư?”

Nhìn trừng trừng vào mặt Lý Tầm Hoan, Thiết Định tiên sinh không đáp mà hỏi lại: “Người đã bị điểm huyết?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Khi trước mặt có rượu mà ta không uống, nhất định là vì ta không nhúc nhích được.”

Thiết Định tiên sinh lạnh lùng nói: “Người hoàn toàn không còn sức phản kháng, đáng lý ta không nên giết người. Nhưng ta không thể không giết người.”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Thiết Định tiên sinh nhìn y, hỏi: “Sao người không hỏi, tại sao ta lại giết người?”

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Nếu ta hỏi, nhất định sẽ phải bức mình mà giải thích với người. Dĩ nhiên người không tin, vẫn cứ giết ta. Hà tất ta phải hỏi làm gì cho phí sức.”

Thiết Định tiên sinh trừng mắt, lớn tiếng: “Không sai! Bất luận người nói gì chẳng nữa, ta cũng phải giết người.”

Sắc mặt lão trở nên kích động, đau khổ lão khàn giọng nói: “Nhu Ý, nàng chết thật là thê thảm. Nhưng ta sắp báo thù cho nàng rồi.”

Thiết định đã được nhắc lên.

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi, chậm rãi nói: “Nhu Ý! Lát nữa khi nàng gặp ta thì chắc chắn phải kinh ngạc, vì nàng không biết mặt ta, mà ta cũng chẳng quen nàng.”

Đột nhiên Lâm Thi Âm xông vào, hét lên: “Khoan đã! Ta có chuyện muốn nói.”

Thiết Định tiên sinh giật mình, quay đầu lại: “Phu nhân đấy ư? Tốt nhất là phu nhân đừng ngăn cản ta. Không ai có thể ngăn cản ta được.”

Mặt Lâm Thi Âm trắng bệch lại: “Ta không có ý ngăn cản tiên sinh, nhưng đây là nhà của ta. Muốn giết người này, phải để ta ra tay.”

Thiết Định tiên sinh chau mày: “Cô cũng muốn giết hân à? Tại sao?”

Lâm Thi Âm đáp: “Ta đáng được giết hân hơn tiên sinh. Tiên sinh bất quá chỉ phục thù cho thê thiếp, còn ta lại phục thù cho con. Ta... ta... ta chỉ có một đứa con mà thôi.”

Rõ ràng nàng ám chỉ Thiết Địch tiên sinh không phải chỉ có một thê thiếp.

Im lặng hồi lâu, Thiết Địch tiên sinh nói: “Tốt! Ta nhường phu nhân ra tay trước, ta sẽ ra tay sau.”

Lão tin rằng kim châm trong thiết địch của lão nhanh như điện chớp, tuy phóng ra sau nhưng sẽ đến trước.

Nào ngờ lúc Lâm Thi Âm bước qua trước mặt lão, nàng đột ngột vung tay đánh một chưởng vào trước ngực lão.

Lâm Thi Âm vốn không hiểu võ công, chỉ là một nữ nhân yếu đuối không chịu nổi gió lạnh, nhưng nàng đã dốc hết sức lực để đánh phát chưởng này, mà Thiết Địch tiên sinh lại không phòng bị, nên lão ngã vào tường.

Lão đã bị A Phi đả thương nên khó mà động thủ được, chỉ có thể sử dụng ám khí để đối phó với người khác. Lúc này, thân thể bị chấn động khiến vết thương toác miệng, máu tươi tràn ra ngoài, lão lăn qua một bên rồi bất tỉnh.

Lâm Thi Âm kinh hãi quá, tưởng chừng muốn bất tỉnh theo.

Lý Tầm Hoan biết, nàng chưa từng đập chết ngay cả một con kiến. Lúc này lại thấy nàng xuất thủ đả thương kẻ khác, chàng không hiểu nên thương xót hay nên vui mừng, nhưng vẫn cố nén tình cảm, nói một cách chậm rãi: “Cô đến đây làm gì?”

Lâm Thi Âm hít sâu mấy hơi, cố trấn tĩnh rồi nói: “Ta đến để thả người đi.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Chẳng lẽ ta nói chưa rõ sao? Ta không đi, nhất định không đi.”

Lâm Thi Âm ảm đạm nói: “Ta biết người vì Long Tiêu Vân mà không chịu đi. Nhưng người có biết không? Hắn... hắn...”

Toàn thân nàng lại run lên bần bật, còn mạnh hơn lúc nãy. Nàng dùng sức siết chặt hai bàn tay, móng tay đâm thủng vào thịt, dùng hết khí lực của toàn thân mới nói tiếp được: “Hắn đã bán đứng người. Hắn đã sắp đặt âm mưu từ trước với bọn người kia.”

Nói xong câu ấy, nàng không còn chút sức lực nào, nếu không dựa vào thành bàn thì đã ngã quỵ xuống đất. Nàng định ninh rằng, sau khi Lý Tầm Hoan nghe mấy câu này, nhất định không tránh khỏi kinh ngạc.

Nào ngờ thần sắc của Lý Tầm Hoan không chút thay đổi, cả khóe mắt cũng không máy động, vẫn cười nói một cách thản nhiên: “Chắc cô đã hiểu lầm Long huynh rồi. Làm sao Long huynh có thể bán đứng ta?”

Lâm Thi Âm dùng hết sức nắm chặt mép bàn. Những chiếc ly trên bàn va vào nhau leng keng.

Nàng gần như thét lên: “Chính mắt ta nhìn thấy, chính tai ta nghe thấy.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cô nhìn lầm rồi, nghe lầm rồi.”

Lâm Thi Âm hỏi lại: “Người... Người đến lúc này còn chưa tin sao?”

Lý Tầm Hoan dịu giọng: “Cô đã mệt mỏi hai ngày nay, không tránh khỏi lầm lẫn, nên nghỉ ngơi là hơn. Đến sáng mai, cô sẽ thấy phu quân của mình có phải là người đáng tin tưởng hay không.”

Lâm Thi Âm trở mắt, nhìn sững Lý Tầm Hoan bằng cặp mắt vô hồn, nhìn lâu, thật lâu, rồi đột nhiên gục xuống bàn khóc rống lên.

Lý Tầm Hoan nhắm chặt mắt lại, hình như không nhẫn tâm nhìn nàng khóc, nhỏ nhẹ nói: “Tại sao muội...”

Chàng chưa dứt lời, đột nhiên máu tươi phun ra khỏi miệng.

Lâm Thi Âm cũng không còn khống chế được bản thân mình nữa. Tình cảm bị dồn ứ mười mấy năm nay, bây giờ bộc phát như dòng nước lũ trên núi tràn xuống.

Lâm Thi Âm lão đạo, nhào người đến cạnh Lý Tầm Hoan nói: “Huynh không chịu đi, muội sẽ chết trước mặt huynh.”

Lý Tầm Hoan nghiêng chặt răng, gằn giọng nói rõ từng chữ: “Cô chết hay sống thì đâu có quan hệ gì đến ta?”

Lâm Thi Âm vụt ngẩng đầu lên, trừng trừng nhìn chàng, nói một cách khó khăn: “Người... người...”

Mỗi tiếng bật ra, nàng lão đảo lui một bước.

Bỗng nhiên, nàng cảm thấy mình đã ngã gọn vào vòng tay của một người.

*

* *

Mặt của Long Tiêu Vân nặng như một khối sắt.

Hắn ôm chặt lấy đôi vai của Lâm Thi Âm, dường như sợ rằng chỉ buông tay ra thì Lâm Thi Âm sẽ mất hút, không còn ở bên cạnh hắn nữa, vĩnh viễn không bao giờ quay lại với hắn nữa.

Lâm Thi Âm nhìn vào bàn tay hắn đặt trên vai mình, đột nhiên bình tĩnh trở lại, lạnh lùng nói: “Buông tay ra... Người vĩnh viễn đừng bao giờ chạm vào ta nữa.”

Khuôn mặt của Long Tiêu Vân đột nhiên co giật, tựa như bị quất một roi rất mạnh.

Bàn tay hắn từ từ buông xuống, cặp mắt thâm trầm nhìn Lâm Thi Âm, miệng nói: “Muội đã biết hết mọi việc rồi ư?”

Lâm Thi Âm lạnh nhạt nói: “Trên đời không có bất cứ điều gì có thể giấu giếm được mãi mãi.”

Long Tiêu Vân nói: “Muội... muội đã nói rõ hết với y rồi hay sao?”

Đột nhiên Lý Tầm Hoan cười, lên tiếng: “Không cần nàng phải nói, đệ đã biết từ lâu rồi.”

Hình như Long Tiêu Vân không dám nhìn thẳng vào chàng, nên đến lúc này hắn mới ngẩng mặt lên, hỏi lại: “Hiền đệ cũng đã biết ư?”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Long Tiêu Vân nói: “Hiền đệ biết từ lúc nào?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ngay lúc huynh quàng vai đệ để Điền Thất điểm huyết. Thật ra, lúc đó đệ cũng không trách huynh.”

Long Tiêu Vân run rẩy nói: “Hiền đệ! Đệ đã biết, sao lại không nói ra?”

Lý Tầm Hoan cười, thản nhiên hỏi lại: “Tại sao đệ lại phải nói?”

Lâm Thi Âm chăm chú nhìn chàng, người nàng chợt run lên, cất tiếng hỏi: “Người không chạy, phải chăng là vì ta?”

Lý Tầm Hoan chau mày hỏi lại: “Tại sao lại vì cô?”

Lâm Thi Âm nói: “Người sợ ta biết rồi sẽ thương tâm. Người không muốn phá hoại gia đình của ta, cái gia đình... vốn là của người...”

Nàng chưa nói xong, nước mắt đã giàn giụa.

Lý Tầm Hoan cười rộ lên, vừa cười vừa lớn tiếng nói: “Thật không hiểu tại sao nữ nhân nào cũng muốn tự tìm những lý lẽ để đề cao mình... Ta không nói, vì nói ra cũng vô dụng. Ta không đi, chỉ vì ta hiểu rõ Long huynh không để ta đi.”

Chàng không ngớt cười, mà cũng không ngớt ho sặc sụa, hình như những giọt nước mắt đã tràn ra khóe mắt. Chàng cũng không biết mình cười ra nước mắt hay ho ra nước mắt.

Giọng nói Lâm Thi Âm đầy vẻ thê lương: “Bây giờ người có nói thế nào thì cũng chẳng còn quan hệ gì nữa. Dù sao thì ta cũng đã hiểu...”

Lý Tầm Hoan vụt ngưng cười, lớn tiếng: “Cô đã hiểu ư? Cô đã hiểu được gì? Cô có hiểu Long Tiêu Vân làm như thế là vì ai không? Cô không hiểu được, Long huynh vì sợ ta trở về phá tan gia đình của các người nên mới làm như thế. Chỉ vì Long huynh xem gia đình này là quý giá hơn tất cả mọi thứ trên đời, lại càng xem cô là quan trọng hơn tất cả...”

Lâm Thi Âm nhìn chàng, vụt hét lên: “Hắn đã hại người rồi, người còn nói tốt cho hắn. Được lắm, rõ ràng người là một hảo hán hữu. Nhưng người có

biết không? Ta cũng là một con người, người đối xử với ta như vậy có được hay không?”

Đến lúc này, không ai biết chắc nàng đang cười hay đang khóc.

Lý Tầm Hoan ho sặc sụa, ho ra cả máu.

Long Tiêu Vân nhìn chàng trừng trừng, nói nhỏ: “Hiền đệ nói không sai. Ta quả là vì gia đình này, vì thể tử của ta. Chúng ta vốn đang sống rất êm ấm, nhưng đệ đã trở về, làm xáo trộn tất cả...”

Hắn điên cuồng hét lớn lên: “Ta vốn là chủ nhân của gia đình này, nhưng đệ vừa trở về là ta đã cảm thấy mình chỉ là một người khách ở đây. Ta vốn có một đứa con ngoan, nhưng đệ vừa trở về là nó đã trở thành sống dở chết dở.”

Lý Tầm Hoan than thở: “Đại ca nói không sai. Đệ... đệ thật sự không nên trở về đây.”

Đột nhiên Long Tiêu Vân ôm chặt lấy Lâm Thi Âm, dịu giọng: “Thật ra, điều quan trọng nhất chính là muối. Ta có thể trả tất cả mọi thứ cho y mà không luyến tiếc chút nào, nhưng ta nhất định không thể mất muối.”

Nói chưa dứt, nước mắt của hắn lại trào ra.

Lâm Thi Âm nhắm mắt lại, từng giọt lệ ở khóe mắt nối nhau lăn xuống như hai chuỗi trân châu: “Nếu người còn nghĩ đến ta một chút, thì càng không nên làm như thế.”

Long Tiêu Vân nói: “Ta cũng biết không nên làm như thế, nhưng ta thật sự sợ hãi.”

Lâm Thi Âm hỏi lại: “Người sợ cái gì?”

Long Tiêu Vân nói: “Ta sợ người rời khỏi ta. Tuy muối không nói ra, ta cũng biết muối hoàn toàn không quên y. Ta sợ muối lại quay về với y.”

Lâm Thi Âm đột nhiên nhảy bật lên, lớn tiếng nói: “Buông bàn tay dơ bẩn của người ra! Tay của người đã dơ bẩn, lòng người càng dơ bẩn hơn. Người coi ta là con người như thế nào? Người coi y là một con người như thế nào?”

Nàng rũ người xuống, khóc òa lên: “Chẳng lẽ người đã quên, ta... ta rốt cuộc cũng đã là vợ của người?”

Long Tiêu Vân đứng sững như đã biến thành tượng gỗ, chỉ có nước mắt vẫn không ngừng tuôn rơi.

Lý Tầm Hoan nhìn ra khoảng trống, ảm đạm tự hỏi: “Đây là lỗi của ai? Cuối cùng thì là lỗi của ai...”

*

* *

A Phi cảm thấy thân thể lâng lâng như đang nằm trên một đám mây, trong không khí phảng phất một mùi thơm như có như không, như lan như huệ.

Chàng đã tỉnh dậy, nhưng vẫn như đang trong mơ. Chàng thật sự không muốn tỉnh dậy, vì từ trước đến giờ, chàng chưa từng được ở một nơi nào ấm áp thơm tho như thế, thậm chí cả trong mơ cũng chưa từng thấy.

Ngay cả trong mơ, chàng cũng chỉ thấy băng tuyết, hoang dã, tai họa, lang sói, giày vò...

Đột nhiên chàng nghe một người hỏi: “Huynh tỉnh rồi ư?”

Âm thanh cực kỳ êm dịu, cực kỳ quan thiết.

A Phi mở mắt ra thì thấy một khuôn mặt tuyệt đẹp, chắc là dịu dàng nhất thế gian, ánh mắt như toát ra nụ cười, như mang đầy tình ý nồng nàn.

Khuôn mặt này cũng có những vẻ tuyệt vời như khuôn mặt của mẫu thân chàng.

Chàng còn nhớ, hồi còn thơ ấu bị bệnh, mẫu thân chàng cũng ngồi bên cạnh như thế, cũng dịu dàng chăm sóc như thế.

Nhưng đó là những việc đã lâu rồi. Rất lâu rồi là khác, nhưng vĩnh viễn chàng không quên được...

A Phi cựa quậy muốn nhảy xuống giường, khẽ hỏi: “Đây là đâu?”

Nhưng chàng vừa ngồi dậy đã ngã xuống.

Lâm Tiên Nhi nhẹ nhàng kéo chăn đắp lại cho chàng, dịu dàng nói: “Huynh đừng thắc mắc đây là đâu, cứ xem như nhà mình là được.”

A Phi hỏi: “Nhà của ta ư?”

Trước nay, chàng chưa hiểu chữ “nhà” có thể mang một ý nghĩa như thế nào, vì thật sự từ trước đến giờ chàng chưa có một ngôi nhà.

Lâm Tiên Nhi êm dịu nói: “Ta nghĩ, ngôi nhà của huynh phải là một ngôi nhà rất êm ấm, vì huynh đã có một người mẹ hiền. Chắc hẳn bà rất dịu dàng, rất đẹp, mà cũng rất thương huynh.”

A Phi im lặng, rất lâu mới chậm rãi nói: “Ta không có nhà, cũng không có mẫu thân.”

Lâm Tiên Nhi khựng lại: “Nhưng... nhưng trong lúc mê sảng, huynh liên tục gọi mẫu thân mà?”

A Phi vẫn im lặng, nét mặt không biểu lộ chút cảm xúc nào, đáp lại: “Mẫu thân ta chết lúc ta lên bảy.”

Tuy nét mặt chàng vẫn trơ trơ, nhưng ánh mắt đã hơi ẩm ướt.

Lâm Tiên Nhi cúi đầu: “Xin lỗi. Muội... muội không nên nhắc tới những chuyện buồn của huynh.”

Lại im lặng một hồi lâu, A Phi mới nói: “Chính cô đã cứu ta ư?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Lúc đó huynh đã mê man bất tỉnh, nên muội phải tạm thời đưa huynh về đây. Huynh cứ yên tâm mà tĩnh dưỡng, không một ai dám xông vào nơi này đâu.”

A Phi nói: “Lúc mẫu thân ta sắp chết, bà đã dặn ta: “Đừng bao giờ nhận ân huệ của một ai”. Câu nói này ta không muốn quên, nhưng bây giờ...”

Nét mặt như đá hoa cương của chàng đột nhiên khích động, chàng nhẹ nhàng nói: “Bây giờ ta đã nợ cô một cái mạng.”

Lâm Tiên Nhi dịu dàng nói: “Huynh chẳng nợ gì ta cả. Huynh đừng quên rằng cái mạng của muội cũng là do huynh cứu.”

A Phi thở dài, hỏi nhẹ: “Sao cô lại cứu ta? Sao cô lại cứu ta?”

Ánh mắt Lâm Tiên Nhi đầy tình tứ. Tự như không nén nổi tình cảm, nàng đưa tay lên vuốt nhẹ nhàng lên mặt của chàng, dịu dàng nói: “Bây giờ thì huynh đừng nghĩ ngợi gì hết. Sau này... sau này huynh sẽ biết, tại sao muội phải cứu huynh, tại sao muội phải đối xử với huynh như thế.”

Bàn tay của nàng đẹp như chuốt bằng ngọc, nhưng dịu dàng, mềm mại và ấm áp hơn ngọc.

Trên mặt của nàng ửng lên một màu hồng nhạt, như mây trời lúc bình minh.

A Phi nhắm hắt mắt lại.

Lòng dạ chàng vốn cứng như đá, nhưng lúc này không biết vì sao mà ngay cả những nơi sâu thẳm nhất trong lòng cũng rung lên, giống như một mặt hồ yên lặng đột nhiên xao động, gợn sóng lăn tăn.

Từ trước đến giờ chàng chưa bao giờ nghĩ rằng mình có thể có những tình cảm như thế này.

Nhưng chàng vẫn nhắm mắt, lại hỏi: “Lúc này là giờ nào rồi?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Còn chưa hết canh ba.”

A Phi lồm cồm bò dậy.

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh... huynh định đi đâu?”

A Phi nghiêng răng lại nói: “Ta nhất định không để bọn chúng mang Lý Tầm Hoan đi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng Lý huynh đã đi rồi.”

A Phi ngã phịch lại xuống giường, trán ướt mồ hôi như gặp mưa rào, chàng hỏi lại: “Cô vừa nói bây giờ còn chưa hết canh ba kia mà?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Bây giờ còn chưa hết canh ba thật, nhưng Lý Tầm Hoan đi từ sáng hôm qua rồi.”

A Phi thất thanh kêu lên: “Sáng hôm qua ư? Chẳng lẽ ta đã mê man suốt một ngày một đêm?”

Lâm Tiên Nhi dùng chiếc khăn lụa màu hồng nhạt, nhẹ nhàng lau mồ hôi trên đầu của chàng rồi nói: “Huynh bị thương rất nặng, giả tí là người khác thì khó mà chịu nổi. Bây giờ huynh nhất định phải nghe lời muội, yên tâm mà dưỡng thương.”

A Phi nói: “Nhưng còn Lý...”

Lâm Tiên Nhi đưa tay bịt miệng chàng: “Muội không cho huynh nhắc đến tên của Lý huynh, vì tình trạng của y cũng không nguy hiểm bằng huynh. Vả lại, nếu huynh muốn cứu y thì ít ra cũng phải chờ cho vết thương lành lại đã.”

Nàng đỡ đầu chàng tựa lên một cái gối, rồi an ủi: “Huynh cứ yên tâm. Tâm Mi đại sư nói là sẽ mang y đến chùa Thiếu Lâm, chắc chắn dọc đường y chẳng gặp gì nguy hiểm đâu.”

*

* *

Lý Tầm Hoan nằm nghiêng, tựa vào thành xe, nhìn Tâm Mi đại sư và Điền Thất ngồi đối diện. Hình như chàng đang nghĩ gì lạ lắm, đột nhiên nhin không nổi, cười phá lên.

Điền Thất trừng mắt hỏi chàng: “Người thấy chúng ta buồn cười lắm ư?”

Lý Tầm Hoan dừng dừng đáp: “Ta chỉ cảm thấy rất thú vị.”

Điền Thất hỏi: “Ta mà thú vị à?”

Lý Tầm Hoan cười ha hả, rồi nhắm mắt lại, tựa như lại ngủ thiếp đi.

Điền Thất đưa tay lắc mạnh người chàng, gặng hỏi: “Ta có gì là thú vị?”

Lý Tầm Hoan lạnh nhạt nói: “Xin lỗi. Không phải ta đang nói về người. Trên đời này có khá nhiều người làm cho ta thú vị, nhưng người không có trong số đó. Thật ra thì người chẳng có chỗ nào thú vị hết.”

Sắc mặt Điền Thất thay đổi hẳn, hẳn nhìn trừng trừng Lý Tầm Hoan một lúc lâu, rồi mới buông tay ra.

Nãy giờ Tâm Mi đại sư vẫn im lìm, tựa như không để ý đến câu chuyện giữa hai người, nhưng tới đây thì lão nhin không nổi, cất tiếng hỏi: “Người thấy lão nạp là thú vị ư?”

Suốt đời lão, chưa có người nào nói lão có chỗ thú vị.

Lý Tầm Hoan lại cười ha hả rồi mới nói: “Ta thấy đại sư rất thú vị, chỉ vì ta chưa thấy hòa thượng nào đi xe. Ta cứ tưởng kẻ tu hành thì chẳng nên đi ngựa, mà cũng chẳng nên đi xe.”

Quả nhiên Tâm Mi đại sư cũng biết cười: “Hòa thượng cũng là người, chẳng những cần đi xe mà còn cần ăn cơm nữa.”

Lý Tầm Hoan nói: “Thế thì đại sư đã quen ngồi trên xe rồi. Sao đại sư lại không ngồi cho thoải mái một chút? Ta thấy đại sư ngồi cứ như thế đã bị người khác điểm huyết vậy.”

Mặt của Tâm Mi đại sư chợt trầm xuống: “Chẳng lẽ người muốn ta bịt cái miệng của người lại ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu đại sư muốn bịt cái miệng của ta, thì ta đề nghị đại sư nên dùng một bình rượu, tốt nhất là một cái bình chứa đầy rượu.”

Tâm Mi đại sư nhìn Điền Thất. Điền Thất từ từ đặt tay vào tử huyết của Lý Tầm Hoan, lạnh lùng hỏi: “Nếu tay của ta ấn xuống thì sẽ như thế nào?”

Lý Tầm Hoan cười đáp: “Nếu tay của người ấn xuống, người sẽ không còn được nghe những câu chuyện thú vị nữa.”

Điền Thất nói: “Vậy là ta không còn được nghe...”

Hắn mới nói đến đây, tay chưa ấn xuống, bỗng nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, rồi tiếng quát của gã đánh xe. Cỗ xe dừng ngay lại.

Xe đang chạy nhanh mà đột ngột dừng gấp, mọi người ngồi trên xe đều bị hất tung lên, suýt đụng đầu vào trần xe.

Điền Thất giận dữ la lên: “Chuyện gì thế? Không lẽ bọn người...”

Hắn thò đầu qua cửa sổ nhìn ra ngoài, lập tức cứng họng, sắc mặt cũng thay đổi hẳn.

Trên con đường trắng xóa những tuyết, có một người đứng sừng sững. Tay phải người này nắm chặt dây cương, mặc cho con ngựa hí liên hồi, lồng lộn giãy giụa, nhưng cánh tay hắn vẫn không hề nhúc nhích, tựa như được đúc bằng sắt.

18 - Một ngày kinh hãi mấy lần

Người này mặc áo bào màu xanh, hai tay áo rộng bay phất phới. Cái áo bào này, bất cứ ai mặc cũng phải dài phết đất, nhưng hăn mặc thì vạt áo che đầu gối còn chưa kín.

Hăn cao lớn dị thường, trên đầu lại đội một cái nón hình dạng kỳ quái, từ xa trông gã chẳng khác gì một thân cây khô.

Hăn chỉ dùng một tay mà ghì ngựa đang phi lại, sức mạnh ấy quả thật kinh người, nhưng đôi mắt của hăn còn làm cho người ta kinh hãi hơn, vì chúng thật sự không giống mắt người.

Đôi mắt đó màu xanh thì dĩ nhiên trông đen có màu xanh, nhưng cả tròng trắng cũng một màu xanh, dường như đang lấp lánh thanh quang như ánh sáng của những vì sao.

Điền Thất vừa ló đầu ra đã vội rút vào ngay, ngay cả cặp môi cũng trắng bệch.

Tâm Mi đại sư nói: “Ngoài kia có người ư?”

Điền Thất “Vâng!” một tiếng.

Tâm Mi đại sư chau mày hỏi: “Là ai thế?”

Điền Thất đáp: “Y Khốc!”

Lý Tầm Hoan bật cười: “Ái chà! Lại có bằng hữu đến tìm ta.”

Tâm Mi đại sư hỏi: “Thanh Ma Thủ cũng là bằng hữu của người ư?”

Lý Tầm Hoan cười nửa miệng: “Rất tiếc là vị bằng hữu này cũng giống như rất nhiều vị bằng hữu khác, chỉ muốn lấy thủ cấp của ta thôi.”

Tâm Mi đại sư trầm mặt xuống, từ từ đẩy cửa xe bước ra ngoài, chấp tay nói:

“Lão nạp kính chào Y thí chủ.”

Ánh mắt xanh lè của Thanh Ma Thủ lạnh lùng quét từ đầu tới chân lão, rồi hỏi: “Người là Tâm Hồ hay Tâm Mi?”

Tâm Mi đáp: “Lão tăng là Tâm Mi.”

Y Khốc hỏi: “Trên xe có ai?”

Tâm Mi đại sư đáp: “Người xuất gia không nói dối. Trên xe ngoài Điền Thất giả ra, còn có một vị là Lý thí chủ.”

Y Khốc lạnh lùng nói: “Tốt! Người giao Lý Tầm Hoan ra đây, ta sẽ để người đi.”

Tâm Mi đại sư nói: “Lão nạp đưa họ Lý về Thiếu Lâm cũng là để trừng phạt hăn. Thí chủ cùng lão nạp có địch thủ chung, hà tất phải làm khó dễ mà cản trở nhau.”

Y Khốc lạnh lùng lập lại: “Người giao Lý Tầm Hoan ra đây, ta sẽ để người đi.”

Hăn nói lui nói tới một câu, tựa như ai có nói gì thì y cũng coi như không nghe thấy. Khuôn mặt màu xanh xám của y vẫn không hề biểu lộ một chút tình cảm nào, cứ như khuôn mặt của một xác chết.

Tâm Mi đại sư hỏi: “Nếu lão nạp không thể đồng ý thì sao?”

Y Khốc đáp gọn: “Thì giết người trước, giết Lý Tầm Hoan sau.”

Nãy giờ đôi tay của hăn vẫn buông thõng xuống, hai tay áo phất phơ che lấp bàn tay. Đột nhiên bàn tay trái thò ra ngoài, vọt thẳng tới mặt của Tâm Mi đại sư, như một tia sáng lóe lên. Đó là Thanh Ma Thủ mà anh hùng thiên hạ hễ nghe tên là vỡ mặt.

Tâm Mi đại sư giận dữ hét lên một tiếng rồi né người qua. Lập tức từ phía sau lão có bốn cái bóng xám bay tới, bốn tăng nhân đã vây quanh Y Khốc.

Y Khốc cười khàn khàn rồi nói: “Được lắm! Ta cũng đã muốn xem thử La

Hán trận của chùa Thiếu Lâm từ lâu.”

Trong tiếng cười ghê gớm, đột nhiên có một làn khói xanh bắn ra, rồi nhanh chóng loang ra như một đám sương mù.

Tâm Mi đại sư biến sắc mặt, quát lên: “Mau mau nín thở!”

Lão quên đi bản thân mình, chỉ lo cảnh cáo bọn đệ tử. Chữ “thở” vừa ra khỏi miệng, một luồng khí tanh nồng đã chui vào cuống họng Tâm Mi.

Mấy tăng nhân Thiếu Lâm thấy sắc mặt của lão thay đổi một cách ghê gớm, bất giác kinh hồn mất vía.

Tâm Mi đại sư lập tức nhảy vọt thẳng lên không trung, xoay mình một cái, lạng ra ngoài ba trượng rồi ngồi xếp bằng dưới đất, cố dùng mấy chục năm chân khí để ép khí độc ra ngoài.

Mấy tăng nhân Thiếu Lâm chớp động thân mình, lập thành một bức tường chắn ngang trước mặt Tâm Mi đại sư. Lúc này thì họ chỉ toàn tâm toàn ý lo lắng cho Tâm Mi, không ngó ngang gì đến Lý Tầm Hoan nữa.

Y Khốc chẳng buồn nhìn đến một ai, chỉ một bước đã đến trước cửa xe.

Lý Tầm Hoan vẫn nằm nghiêng trong thùng xe còn Điền Thất đã biến đi đâu mất dạng.

Y Khốc trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, gằn từng tiếng một: “Chính người đã hạ sát Khuru Độc ư?”

Lý Tầm Hoan chỉ “À!” một tiếng.

Y Khốc nói: “Một mạng của Khuru Độc mà đổi lấy một mạng Lý Tầm Hoan, hẳn có chết thì cũng không coi là oan uổng.”

Thanh Ma Thủ lại được vung lên.

*

* *

A Phi cứ nằm nhìn sững lên nóc nhà, cả buổi chẳng nói tiếng nào.

Lâm Tiên Nhi dịu dàng hỏi: “Huynh đang nghĩ gì thế?”

A Phi lo lắng: “Cô nương cho là chắc chắn dọc đường y chẳng gặp gì nguy hiểm phải không?”

Lâm Tiên Nhi cười đáp: “Nhất định là không có gì nguy hiểm! Đã có Tâm Mi đại sư cùng Điền Thất theo bảo vệ, còn ai dám đụng đến một ngón tay của y?”

Nàng nhẹ nhàng vuốt tóc A Phi rồi tiếp: “Huynh phải tin tưởng ở muội, cứ yên tâm mà ngủ đi. Muội sẽ ở đây với huynh, không đi đâu cả.”

A Phi nhìn Lâm Tiên Nhi trân trối, như cố ghi nhớ vào lòng toàn bộ chân tình tha thiết và dịu dàng trong đôi mắt ấy.

Rồi A Phi từ từ nhắm mắt lại.

*

* *

Y Khốc ngó trừng trừng Lý Tầm Hoan, cười ghê rợn: “Người còn gì để nói không?”

Lý Tầm Hoan cũng nhìn thẳng vào đôi mắt mèo hoang của Thanh Ma Thủ, chậm chậm nói: “Chỉ có một điều thôi!”

Y Khốc hỏi: “Điều gì? Người nói đi.”

Lý Tầm Hoan thở dài rồi nói: “Lẽ ra người không nên đến đây để... chết.”

Bàn tay chàng đột nhiên vung lên, ánh đao lóe sáng. Thân hình Y Khốc vọt lên trời, lộn ngửa ra khỏi xe.

Trên mặt tuyết trắng xóa, bỗng có mấy vệt máu tươi.

Chỉ nháy mắt, Y Khốc đã cách xa mấy trượng, hét lên: “Lý Tầm Hoan,

người nhớ lấy! Ta...”

Đến đó, âm thanh đã không còn nghe thấy nữa.

Gió lạnh như dao cắt, vũ trụ tiêu điều như một tinh cầu chết.

Chợt có tiếng vỗ tay đôm đốp, Điền Thất từ phía sau thùng xe bước ra, nói: “Hay lắm, hay lắm! Phi đao họ Lý quả là danh bất hư truyền.”

Lý Tâm Hoan im lặng một lúc rồi chậm chậm nói: “Nếu người giải khai hết huyết đạo cho ta, thì hắn không thể chạy thoát được.”

Điền Thất cười đáp: “Nếu ta giải khai hết huyết đạo cho người, thì người có thể chạy thoát được.”

Hắn vỗ vai Lý Tâm Hoan, cười nói: “Chỉ cử động được một tay mà có thể làm Y Khốc mang vết thương bỏ chạy. Đối với hạng người như người, ta nhất định phải đặc biệt lưu ý.”

Lúc ấy mấy tăng nhân Thiếu Lâm đã dìu Tâm Mi đại sư đứng dậy.

Sắc mặt của lão vàng khè như sáp ong, lão vừa leo lên xe vừa thở hển hển gọi: “Chạy nhanh, chạy nhanh lên.”

Cỗ xe ngựa chạy đi một đoạn khá xa, Tâm Mi đại sư mới thở phào nhẹ nhõm rồi nói: “Thanh Ma Thủ quả nhiên có chỗ độc đáo.”

Điền Thất mỉm cười: “Nhưng độc đáo nhất vẫn là Tiểu Lý Phi Đao!”

Tâm Mi đại sư nhìn sang Lý Tâm Hoan: “Thí chủ đã chịu xuất thủ để cứu lão nạp, quả là một việc ngoài dự liệu.”

Lý Tâm Hoan cười nói: “Người mà ta cứu không phải là đại sư mà là bản thân ta. Đại sư chẳng cần phải dự liệu hay không dự liệu chi hết, cũng không cần phải cảm ơn ta.”

Điền Thất nói: “Tại hạ chỉ hỏi hắn là muốn đến chùa Thiếu Lâm, hay là muốn lọt vào tay Y Khốc, sau đó giải khai huyết đạo một cánh tay cho hắn, đưa cho hắn một ngọn phi đao.”

Hắn mỉm cười rồi tiếp: “Chừng đó là quá đủ rồi.”

Tâm Mi đại sư im lặng một lúc lâu, rồi chậm chậm nói: “Tiểu Lý thần đao, quả nhiên nhanh thật.”

*

* *

Tâm Mi đại sư tuy phản ứng không được nhanh lắm, nhưng nội lực thì thật sự thâm hậu. Trước khi trời tối, lão đã dồn hết chất độc của Thanh Ma Thủ ra khỏi thân thể, sắc mặt hồng hào trở lại.

Sau đó, họ tìm một quán trọ yên tĩnh để nghỉ ngơi vì giờ cơm tối đã đến. Hòa thượng cũng cần phải ăn cơm, lại cần phải ngủ nữa.

Điền Thất đặt Lý Tầm Hoan ngồi lên ghế, mỉm cười nói: “Ta giải khai huyết đạo một cánh tay cho ngươi là để cho ngươi cầm đũa, chứ không phải để ngươi muốn làm gì thì làm. Ta không nhét miệng ngươi lại là để cho ngươi ăn cơm, chứ không phải để ngươi nói năng bừa bãi. Ngươi hiểu chứ?”

Lý Tầm Hoan thở dài đáp: “Ăn cơm mà không có rượu thì cũng chẳng khác gì không có muối, nhạt thêch, không ngon miệng chút nào.”

Điền Thất nói: “Có cơm cho ngươi ăn là quý lắm rồi. Xem chừng ngươi cần phải biết thân biết phận hơn.”

Môn quy Thiếu Lâm Tự quả nhiên nghiêm khắc, cả đám đại sư tiểu sư trong lúc ăn cơm không những không nói chuyện, mà một chút âm thanh cũng không có. Trên bàn chỉ có vài món rau, nhưng họ vốn đã quen đạm bạc, lại nhịn đói cả ngày, nên ăn rất ngon miệng.

Chỉ có Tâm Mi đại sư nội thương mới bình phục nên chỉ dùng một chén cháo trộn ít đường, buồng đũa không dùng thêm gì cả.

Điền Thất gọi mấy món ăn riêng cho mình. Lúc này hắn để ý nhất là đến cái bụng của hắn.

Lý Tầm Hoan gắp lên một miếng đậu hũ chiên, vừa định bỏ vào miệng, đột

nhiên lại bỏ xuống, thay đổi sắc mặt nói: “Thức ăn này không thể ăn được.”

Điền Thất dừng dừng nói: “Nếu Lý Thám Hoa không quen ăn những món ăn đạm bạc đó, thì chắc chỉ còn cách nhịn đói mà thôi.”

Lý Tầm Hoan nói thêm: “Trong thức ăn có độc!”

Điền Thất cười rộ lên rồi nói: “Người mà không có rượu để uống, là kiếm chuyện lập tức. Ta đã biết người...”

Tiếng cười của hắn đột nhiên ngưng bật, giống như bị phi đao cắm vào cổ họng. Hắn chợt phát hiện sắc mặt của bốn tăng nhân biến sang tái xám như người chết, nhưng hình như họ vẫn chưa hay biết, vẫn cầm cúi ăn.

Tâm Mi đại sư cũng biến sắc mặt, vội kêu lên: “Nhanh, nhanh lên! Vận khí đan điền để hộ vệ tâm mạch.”

Bốn tăng nhân Thiếu Lâm vẫn chưa biết xảy ra chuyện gì, mỉm cười hỏi: “Có phải sư thúc bảo bọn tiểu đệ diệt không?”

Tâm Mi đại sư gấp gáp nói: “Dĩ nhiên là bảo các người! Các người đã trúng độc rồi, chẳng lẽ không có chút xú cảm giác nào ư?”

Bốn tăng nhân Thiếu Lâm ngạc nhiên hỏi lại: “Trúng độc ư? Ai đã trúng độc? ...”

Lúc này bốn người mới đưa mắt nhìn nhau, đồng thời hét lên: “Sao mặt của...”

Bọn họ chưa kịp nói xong, đã ngã lăn ra đất. Tâm Mi đại sư vội nhảy đến, nhưng chỉ kịp thấy mặt mũi bốn người này đã thay đổi hình dạng, mặt mũi đều co rúm lại.

Đây quả là một chất độc cổ quái, không mùi, không sắc. Người trúng độc không thể tự phát giác, đến khi biết được thì đã vô phương giải cứu.

Điền Thất bất giác rung mình, thì thào hỏi: “Chất độc gì mà lợi hại đến thế?”

Tâm Mi đại sư vốn đầy công phu hàm dưỡng, nhưng lúc này cũng không dẫn

được phần nộ. Lão chỉ nhảy một bước đã tóm được một tên tửu bảo, xách vào tựa như người ta xách một con gà, lớn tiếng quát hỏi: “Bọn mi đã hạ độc gì trong thức ăn?”

Tên tửu bảo nhìn bốn cái thầy nằm co quắp dưới đất, hoảng sợ đến cứng đờ cả người, hai hàm răng khua vào nhau lách cách, nói không được tiếng nào.

Lý Tâm Hoan thở dài, nói chậm rãi: “Mi ngu xuẩn quá. Đã bỏ thuốc độc, thì lo mà trốn đi cho sớm, sao lại còn nấn ná ở đây làm gì?”

Bàn tay của Tâm Mi đại sư đang sắp vỡ xuống, đột nhiên chuyển hướng tóm lấy vạt áo. Rồi lão phóng ra ngoài như tên bắn. Lão nghe một câu nói của Lý Tâm Hoan, hiểu ra kẻ đã hạ độc không thể là người trong quán này.

Điền Thất cũng chạy vội ra ngoài. Nhưng vừa tới ngưỡng cửa, hần hấp tấp quay vào nắm lấy Lý Tâm Hoan, cười thật lạnh: “Cho dù chúng ta có trúng độc mà chết, người cũng đừng mong chạy thoát. Bất luận thế nào, người cũng phải đi theo ta. Ta sống thì người sống, ta chết thì người cũng chết.”

Lý Tâm Hoan cười: “Không ngờ người đối với ta lại tình sâu nghĩa trọng đến thế. Chỉ tiếc rằng người không phải là tuyệt sắc giai nhân. Ta hoàn toàn không có hứng thú đối với nam nhân.”

*

* *

Sau giờ ăn, dưới nhà bếp không còn việc gì nữa. Tên bếp trưởng đã xào xong hai đĩa thức ăn, gã phụ bếp cũng lôi ra hai hũ rượu. Hai người ngồi vắt chân chữ ngũ, lai rai nhấm nháp, tận hưởng cái thời khắc thú vị nhất của một ngày. Họ sống, cũng chính là vì cái thời khắc này mà thôi.

Tâm Mi đại sư tuy vừa phần nộ vừa lo lắng, nhưng lão nhìn thấy họ là khựng lại ngay. Sắc mặt của hai người này cũng đã xám xịt như người chết.

Gã bếp trưởng hình như đã uống gần tới chĩ, cười tít mắt mà gọi: “Ái chà! Đại sư cũng lên xuống đây làm mấy ly ư? Hoan nghênh, hoan nghênh...”

Nhưng lập tức gã té ngựa ra sau, ngã lên cái chảo. Cái chảo lật nghiêng hất

trúng hũ dầu, dầu đổ lênh láng vào chảo. Dưới ánh lửa, nhìn rõ có một con rết to, đang bị chiên lên vàng ruộm trong chảo dầu đang lấp lánh. Nhưng dĩ nhiên đây không phải là đặc sản rết chiên giòn, mà là chất độc.

*

* *

Chất độc! Té ra chất độc là ở trong hũ dầu.

Gã bếp trưởng đã dùng dầu này để xào thức ăn cho đám tăng nhân Thiếu Lâm, rồi lại xào cho chính mình ăn, nên đã mất mạng một cách không minh bạch.

Chất độc đã tìm ra, nhưng người hạ độc là ai?

Lý Tầm Hoan đưa mắt nhìn con rết giữa chảo dầu, than thở: “Ta đã biết trước, thế nào rồi hãn cũng đến!”

Điền Thất hỏi gấp: “Ai? Người nói kẻ hạ độc là ai?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chất độc trên thế gian này đại khái có thể phân làm hai loại, một loại từ cây cỏ, một loại độc từ rắn rết. Nhiều người có thể lấy chất độc từ cây cỏ, nhưng số người lấy được chất độc ở trong rắn rết thì ít hơn. Biến được chất độc của rắn rết côn trùng trở thành vô hình vô sắc để giết người, thì may mắn là khắp thiên hạ chỉ có mấy người mà thôi.”

Điền Thất lạc giọng hỏi: “Người... Chẳng lẽ người định nói tới Ngũ Độc Đồng Tử ở Cực Lạc Động miền Miêu Cương hay sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta cũng hy vọng không phải là hãn!”

Điền Thất lại hỏi: “Tại sao hãn lại đến Trung Nguyên? Hãn đến để làm gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đến để tìm ta.”

Điền Thất hỏi: “Tìm người? Hãn là...”

Hãn chợt nhớ ra Lý Tầm Hoan không có loại bằng hữu như thế, bèn đổi

giọng nói tiếp: “Xem ra bằng hữu của người không nhiều, còn kẻ thù lại không ít.”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng đáp: “Kẻ thù thì không sợ có nhiều, nhưng bằng hữu thì một hai người là đủ lắm rồi. Bởi vì có những lúc mà bằng hữu còn đáng sợ hơn là kẻ thù.”

Tâm Mi đại sư bỗng lên tiếng nói: “Làm sao mà người phát hiện ra trong thức ăn có độc?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta cũng chẳng biết tại sao, hình như là thói quen thì phải!”

Chàng cười cười, nói tiếp: “Cũng như khi đang chơi bài cừu vậy, ta mà cảm thấy cửa nào thắng, thì cửa đó sẽ thắng chứ không làm sao thua được. Nhưng nếu có ai hỏi ta tại sao, ta cũng không biết đường trả lời!”

Tâm Mi đại sư chăm chú nhìn chàng một lúc lâu, rồi nói thật chậm rãi: “Dọc đường đi, hăn ăn cái gì thì chúng ta ăn cái đó!”

*

* *

Chỉ còn khoảng hai ngày đường nữa là đến Tung Sơn, nhưng hai ngày này quả là hai ngày dài nhất. Bởi vì, trên giang hồ ai cũng biết động chúa của Cực Lạc Động khi đã định giết ai, thì nhất định kẻ đó phải chết. Trên thế gian này, không có việc gì làm cho hăn bỏ cuộc nửa chừng.

Tâm Mi đại sư giao thi thể của đám tăng nhân cho một ngôi chùa gần đây, rồi vội vã lên đường ngay.

Suốt dọc đường, không ai nhắc đến vấn đề ăn uống nữa.

Bọn họ thì có thể không ăn không uống, nhưng gã đánh xe không cần nhịn đói theo họ. Vì thế đến giữa trưa, gã đi một mình vào một thị trấn nhỏ, tìm cái ăn cái uống.

Tâm Mi đại sư và Điền Thất đành chịu đói ngồi lại trên xe, thà như vậy còn

hơn là chỉ vì một tô mì thịt bò, hay vài cái bánh bao, mà tự chuốc độc vào mình. Chết vì ăn uống thì chẳng đáng chút nào.

Một lúc lâu, gã đánh xe quay về, bọc nơi vạt áo mấy chiếc bánh bao. Gã vừa đi vừa nhai nhồm nhoàm, xem chừng rất ngon miệng.

Điền Thất quan sát kỹ lưỡng khuôn mặt của gã, rồi đột nhiên hỏi: “Bánh bao này bao nhiêu tiền một cái?”

Gã đánh xe cười nói: “Rẻ lắm, nhưng ăn cũng tạm được. Đại gia muốn ăn thử không?”

Điền Thất nói: “Được! Người chia cho ta vài cái, tối nay ta sẽ mời người đi uống rượu.”

Gã đánh xe lập tức đưa bọc bánh vào trong, rồi cho xe khởi hành. Đi một quãng dài, gã đánh xe vẫn không có triệu chứng gì khác thường.

Điền Thất mỉm cười: “Bánh này nhất định là không có độc, mời đại sư dùng tạm vài chiếc.”

Tâm Mi đại sư trầm ngâm một lúc, chậm rãi nói: “Lý thí chủ! Xin mời.”

Lý Tầm Hoan cười: “Không ngờ hai vị lại khách sáo như vậy.”

Bằng bàn tay trái duy nhất có thể động đậy, Lý Tầm Hoan cầm lấy chiếc bánh bao. Nhưng chàng vừa đưa lên, đột nhiên vội bỏ xuống, than thở: “Bánh này cũng không ăn được.”

Điền Thất nhíu mày hỏi: “Gã đánh xe đã ăn rồi, có chuyện gì đâu?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Gã ăn được, nhưng chúng ta lại không ăn được.”

Điền Thất hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan nói: “Vì kẻ mà Cực Lạc Đồng Tử định giết không phải là gã.”

Điền Thất cười lạnh: “Người định gạt cho chúng ta nhịn đói hay sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu người không tin, tại sao người chẳng thử xem?”

Điền Thất nhìn trừng trừng chàng một lúc lâu, rồi đột nhiên gọi ngừng xe lại. Hắn gọi người đánh xe vào, bẻ một nửa chiếc bánh cho gã, nhìn gã ăn.

Người đánh xe chỉ cắn ba miếng đã nuốt hết nửa cái bánh bao, chẳng có vẻ gì là trúng độc cả. Điền Thất liếc nhìn Lý Tầm Hoan, cười nhạt nói: “Người còn nói là bánh ăn không được nữa không?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Vẫn ăn không được!”

Chàng chẳng thèm tranh cãi, ngáp vài cái rồi ngủ thiếp đi.

Điền Thất cả giận: “Ta sẽ ăn cho người xem.”

Hắn nói thì nói vậy, nhưng cũng chẳng dám mạo hiểm ăn. Ngay lúc đó có một con chó hoang chạy ngang qua cổ xe, vẫy đuôi sủa loạn lên, dường như đang đói bụng.

Ánh mắt của Điền Thất vụt sáng lên, hắn quăng nửa chiếc bánh còn lại trên tay cho con chó. Con chó hình như không thích cái bánh này, nên chỉ ngoạm một miếng rồi bỏ chạy. Không ngờ con chó chạy được vài bước, vụt tru lên một tiếng rồi nhảy dựng lên, lăn ra đất. Nó co giật mấy cái rồi nằm im không động đậy nữa.

Lúc này Điền Thất và Tâm Mi đại sư mới thật sự kinh hãi.

Lý Tầm Hoan thở dài, từ từ nói: “Ta nói có sai đâu? Chỉ tiếc rằng con chó bị đánh độc chết có tới bốn chân chứ không phải hai chân.”

Khuôn mặt Điền Thất vốn rất ít khi biểu lộ cảm xúc vui mừng hay giận dữ. Nhưng lúc này mặt hắn không khỏi tái xanh, cặp mắt lộ hung quang nhìn chằm chằm gã đánh xe, hỏi gằn: “Tại sao lại như thế?”

Gã đánh xe run lên cầm cập, đáp: “Quả thật tiểu nhân không biết... Mấy cái bánh đó tiểu nhân vừa đi mua trong tiệm ra...”

Gã chưa nói xong, Điền Thất đã túm lấy ngực gã, cười dữ tợn: “Chó trúng độc mà chết, nhưng sao người không trúng độc mà chết? Dĩ nhiên chính tay

người đã hạ độc.”

Gã đánh xe sợ đến líu cả lưỡi, không nói được nên lời.

Lý Tầm Hoan lạnh nhạt nói: “Người có ép hăn cũng vô ích thôi. Làm sao mà hăn hiểu được?”

Điền Thất hỏi: “Hăn không hiểu thì ai hiểu?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Ta hiểu.”

Điền Thất khựng lại, một lát sau mới hỏi: “Người hiểu như thế nào?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Trong bánh bao có độc, nhưng trong tô mì lại có thuốc giải.”

Điền Thất im lặng một chút, rồi tiếc rẻ nói: “Nếu biết trước như thế, lúc này ta đã đi ăn mì.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu người ăn mì, thì tô mì có độc.”

Thủ đoạn hạ độc của Cực Lạc đồng tử thật là không thể ngờ trước được. Gặp phải loại đối thủ này, ngoài cách ngậm miệng nhịn đói ra, không còn phương pháp nào khác.

Tâm Mi đại sư trầm giọng: “Cũng may chỉ còn một hai ngày nữa là đến nơi rồi. Chúng ta cố nhịn không ăn không uống vậy.”

Điền Thất than thở: “Cho dù nhịn không ăn không uống, cũng chưa chắc là yên ổn.”

Tâm Mi đại sư “À” một tiếng.

Điền Thất nói tiếp: “Không chừng hăn đợi đến lúc chúng ta đói kiệt sức, rồi mới ra tay.”

Tâm Mi đại sư im lặng không nói gì.

Mắt Điền Thất bỗng sáng rực lên: “Tại hạ có một ý kiến.”

Tâm Mi đại sư hỏi: “Ý kiến gì?”

Điền Thất nhỏ nhẹ nói: “Kẻ mà y muốn hạ thủ, không phải là đại sư mà cũng không phải là tại hạ...”

Gã liếc mắt về phía Lý Tầm Hoan, rồi không nói tiếp.

Tâm Mi đại sư trầm mặt xuống: “Lão nạp đã hứa đưa hãn về chùa Thiếu Lâm, thì bất luận thế nào cũng không để hãn chết ở dọc đường.”

Điền Thất không nói gì, nhưng mỗi lúc hãn nhìn Lý Tầm Hoan thì ánh mắt ẩn hiện sát khí, hình như trong lòng đã có sẵn dụng ý.

Hòa thượng không những phải ăn mà còn phải ngủ, lại cũng cần phải đi cầu nữa.

Nào ngờ Tâm Mi đại sư đã nhìn thấu tâm can của hãn. Bất cứ lão làm gì, bất cứ lão đi đâu, cũng để mắt tới Lý Tầm Hoan.

Điền Thất tuy tức tối, nhưng chỉ đành nuốt giận làm thinh.

Xe chạy rất nhanh, khi hoàng hôn buông xuống thì vào đến một thị trấn nhỏ. Bây giờ thì ngay cả gã đánh xe cũng không dám nhắc đến chuyện ăn uống nữa. Cỗ xe chạy ngang qua một con đường dài, mùi dầu chiên của bánh tiêu bay tới thơm nức mũi. Đối với một người đã nhịn đói suốt mười mấy giờ đồng hồ, sự hấp dẫn của mùi thơm này thật khó mà diễn tả.

Dọc đường có những quán bán bánh tiêu rất tấp nập, mọi người xếp hàng chờ đợi. Ai mua được rồi, thì đứng ngay cạnh đó mà ăn, những người ăn xong thì dùng tay áo để lau miệng, chẳng có ai trúng độc mà chết.

Điền Thất nhin không nổi, hỏi: “Loại bánh này có ăn được hay không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Người khác thì ăn được, nhưng chúng ta thì không ăn được. Ai ăn cũng không sao, nhưng chúng ta mà ăn thì sẽ trúng độc mà chết.”

Câu nói này, nếu là hai ngày trước thì Điền Thất không thể tin được. Nhưng lúc này, hãn nghĩ tới những phương pháp hạ độc thần kỳ của Cực Lạc Đồng Tử thì không khỏi dựng tóc gáy, lạnh thấu xương. Giả tử ăn cái bánh tiêu này

mà lập tức được thành tiên thành phật, chưa chắc hẳn đã dám thử.

Đột nhiên có tiếng một đứa trẻ la lên: “Con muốn ăn bánh tiêu! Mẹ ơi! Con muốn ăn bánh tiêu”.

Có hai đứa trẻ đứng cạnh tiệm bánh đó, một đứa thì giãy giụa, một đứa thì la hét. Một mẹ đàn bà mập mạp, mình dính đầy dầu mỡ, từ tiệm tạp hóa bên cạnh bước ra, nện cho mỗi đứa mỗi bạt tai, xách tai cả hai lôi vào trong tiệm, miệng không ngớt quát tháo: “Mấy thằng quỷ đói chết tiệt này, có màn thầu cho tụi bay ăn là tốt lắm rồi, còn đòi ăn gì nữa? Chờ thằng cha mắc dịch của tụi bay kiếm tiền về, rồi mới có bánh tiêu mà ăn.”

Đứa nhỏ meo máo, phụng phịu nói: “Ba mà kiếm tiền về thì con không thèm ăn bánh tiêu nữa, con sẽ ăn cơm chiên trứng.”

Lý Tầm Hoan nghe thấy mà chua chát trong lòng, thở ra một hơi. Trên thế gian này, chuyện chênh lệch giàu nghèo thật đã quá nhiều, làm cho người ta không thể không than thở được. Trong mắt của hai đứa trẻ này, ngay cả cơm chiên trứng cũng là một chuyện chỉ có trong mơ.

Con đường đã hẹp, phía trước quầy bán bánh tiêu lại đông nghẹt người, nên chiếc xe ngựa kẹt cứng, nửa giờ cũng chưa qua khỏi chỗ đó. Hai đứa bé khi này đã bưng hai cái chén sứ mẻ, ngồi bên vệ đường, cặp mắt chưa khô vẫn nhìn chăm chăm vào bánh tiêu trên tay người khác.

Điền Thất nhìn vào mấy cái màn thầu trong chén của chúng, đột nhiên nhảy xuống xe, xô dạt mọi người ra, vớt một đỉnh bạc lên quầy bán bánh tiêu, hốt mười mấy cái bánh rồi chen trở ra ngoài.

Những người đang đợi ở phía sau đều rất tức giận, nhưng nhìn phong độ anh hùng của hắn thì không dám nhiều chuyện, chỉ mắng thầm trong bụng: “Con mẹ mày”.

Điền Thất xách mớ bánh tiêu đến trước mặt hai đứa nhỏ, nói: “Hai đứa ăn bánh tiêu đi, đổi cho ta mấy cái màn thầu này có được không?”

Hai đứa nhỏ tròn tròn mắt, không sao tin nổi trên thế gian này lại có người tốt đến thế.

Điền Thất lại nói: “Ta cho thêm hai đĩa một xâu tiền để đi mua kẹo.”

Hai đứa trẻ ngần ngừ một chút, cuối cùng đưa cái chén mè cho Điền Thất, một đĩa cầm bánh, một đĩa cầm tiền, đứng dậy chạy mất.

Ánh mắt Tâm Mi đại sư lộ rõ vẻ vui mừng. Lúc Điền Thất cầm hai chén màn thầu lên xe, Tâm Mi đại sư nhin không nổi, mỉm cười nói: “Thí chủ quả là túc trí đa mưu. Lão nạp bái phục, bái phục.”

Điền Thất cười nói: “Tại hạ cũng không phải là kẻ tham ăn, nhưng đêm nay còn cả một quãng đường, phải ăn cho no thì tinh thần mới đầy đủ. Nếu không, lỡ giữa đường xảy ra bất trắc, chúng ta không còn sức lực thì làm sao chống đỡ nổi?”

Tâm Mi đại sư nói: “Đúng thế.”

Điền Thất đưa cho Tâm Mi đại sư một chén màn thầu, lên tiếng: “Đại sư! Xin mời.”

Tâm Mi đại sư đáp: “Đa tạ.”

Mấy cái màn thầu này chỉ là mấy cục bột nhát nhẽo, vừa không có dầu vừa không có muối, màu sắc nửa vàng nửa đen, nhưng đối với họ lúc này còn hơn cả sơn hào hải vị, có thể coi như gan rừng tủy phượng.

Bởi vì bọn họ có thể tin chắc rằng, màn thầu này nhất định không có độc.

Điền Thất quay sang hỏi Lý Tầm Hoan: “Người nói xem, màn thầu này có ăn được hay không?”

Lý Tầm Hoan không đáp, vì chàng đang bận ho sù sụ.

Điền Thất cả cười, nói tiếp: “Chắc Cục Lạc Đồng Tử không đoán trước được là hai đứa bé thèm ăn bánh tiêu, lại đoán trước chúng ta sẽ mua bánh để đổi lấy màn thầu của chúng. Giả tí hăn đã hạ độc sẵn vào mấy cái màn thầu này, thì dù có trúng độc mà chết, ta cũng cam tâm tình nguyện.”

Vừa cười, hăn vừa nuốt chửng một cái màn thầu.

Tâm Mi đại sư cũng cho rằng Cực Lạc Đồng Tử thủ đoạn phi phạm, nhưng hẳn cũng chưa phải bậc thần tiên để có thể đoán trước mọi việc trên đời.

19 - Trăm miệng cũng khó cãi

Tâm Mi đại sư đang ăn màn thầu đôi được của hai đứa trẻ đó. Lão ăn rất thoải mái, nhưng người xuất gia thì khi ăn uống cũng phải giữ gìn tư thái, nên lúc Điền Thất ăn xong hết thì lão mới cắn được hai miếng.

Cổ xe đã chạy xa khỏi thị trấn. Gã đánh xe chỉ mong đưa đám khách xui xẻo này đến nơi càng nhanh càng tốt, để có thể yên tâm ăn uống một bữa, nên gã càng ra sức gia roi thúc ngựa.

Điền Thất mỉm cười: “Xe chạy như thế này, có lẽ chỉ sáng mai là đến Tung Sơn.”

Trên mặt của Tâm Mi đại sư cũng thoáng nụ cười, có vẻ yên tâm: “Mấy ngày nay, thế nào dưới chân núi Tung Sơn cũng có đệ tử bản môn tiếp ứng. Chỉ cần...”

Nhưng lão chưa nói dứt câu, thân thể bỗng run bắn lên, chén màn thầu trong tay cũng không sao cầm vững được, bột bánh rớt xuống làm dơ cả tăng bào.

Điền Thất biến sắc mặt: “Đại sư... chẳng lẽ cũng...”

Rồi nghe xoảng một tiếng, cái chén mẻ trên tay Tâm Mi đại sư đã rơi xuống.

Điền Thất kinh hãi nói: “Không lẽ trong chén màn thầu này cũng có độc ư?”

Tâm Mi đại sư thở dài, không nói gì.

Điền Thất túm lấy áo của Lý Tầm Hoan, run rẩy: “Người xem sắc mặt ta, phải chăng mặt của ta cũng đã...”

Điền Thất bỗng im lặng không hỏi tiếp, vì có hỏi cũng không còn tác dụng gì.

Lý Tầm Hoan thở dài nói: “Tuy ta rất ghét người, nhưng cũng không nỡ nhìn người chết.”

Sắc mặt của Điền Thất xám như tro tàn, toàn thân run bắn lên, đôi mắt đầy hận thù nhìn chăm chăm vào Lý Tâm Hoan, hai con ngươi như muốn lồi ra ngoài. Rồi hắn bỗng nhiên cười rộ lên, nói: “Người không nỡ nhìn ta chết, nhưng ta lại muốn nhìn thấy cái chết của người. Đáng lẽ ta phải giết người từ trước mới đúng.”

Lý Tâm Hoan nói: “Bây giờ mà người giết ta, thì cũng đã quá muộn rồi.”

Điền Thất nghiêng răng nói: “Không sai! Ta bây giờ mới giết người cũng đã quá muộn rồi, nhưng còn có thể giết được.”

Hai bàn tay của Điền Thất siết chặt vào cổ của Lý Tâm Hoan.

*

* *

A Phi đứng dậy.

Gương mặt chàng vẫn hết sức hốc hác, nhưng thân hình đã có thể đứng thẳng lên được.

Ánh mắt Lâm Tiên Nhi ấm áp nhìn chàng, bộc lộ rõ sự ngưỡng mộ. Nàng nói: “Thân thể của huynh cứ như đúc bằng sắt. Muội tưởng ít nhất cũng ba bốn hôm nữa huynh mới có thể rời khỏi giường, không ngờ chưa đầy nửa ngày mà huynh đã bước đi được.”

A Phi chậm chậm đi quanh nhà mấy vòng, rồi chợt hỏi: “Cô đoán xem, Lý huynh có thể bình an đến Thiếu Lâm Tự không?”

Lâm Tiên Nhi duyên dáng đáp: “Huynh thật là không lạc đề quá ba câu, nói tới nói lui cũng chỉ là y. Y, y... Tại sao huynh không nói đến muội, nói đến huynh, đến bản thân huynh?”

A Phi im lặng nhìn Lâm Tiên Nhi, chậm rãi hỏi: “Cô đoán xem, Lý huynh có thể bình an đến Thiếu Lâm Tự không?”

Mặc Lâm Tiên Nhi nói thế nào đi nữa, chàng vẫn chỉ nói một câu đó.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười đáp: “Huynh này thật là... Muội không biết phải làm sao nữa.” Rồi nàng dịu dàng kéo A Phi ngồi xuống, dịu dàng nói: “Huynh đừng lo. Không chừng hiện giờ y đang ngồi trong phòng phương trượng, uống trà với Tâm Mi đại sư rồi. Trà của Thiếu Lâm Tự xưa nay vẫn nổi tiếng là ngon.”

A Phi hình như đã bớt căng thẳng, rớt cuống chàng cũng đã cười một tiếng, rồi nói: “Theo ta nghĩ, thì dù có đề ra mà đổ, y cũng nhất định không chịu uống trà.”

*

* *

Lý Tâm Hoan bị siết cổ, không thở được.

Sắc mặt của Điền Thất thật là dễ sợ. Hơi thở của lão mỗi lúc một nghẹt dần, nhưng hai bàn tay vẫn siết chặt lấy cổ của Lý Tâm Hoan, siết thật chặt, gân xanh đã nổi vòng lên.

Lý Tâm Hoan cảm thấy một bức màn đen dày thăm thẳm đang phủ dần xuống trước mắt mình, khuôn mặt của Điền Thất càng lúc càng mờ ảo, tựa như đang xa dần. Chàng hiểu là cái chết đang đến gần.

Chàng cứ tưởng mình sẽ nghĩ được rất nhiều việc, trong khoảng khắc giữa cái chết và cái sống, Vì chàng thường nghe nói rằng, người trước khi chết bao giờ cũng nghĩ lại rất nhiều chuyện.

Nhưng lúc này chàng vẫn thấy đầu óc trống rỗng, không bị thương tiếc nuôi, mà cũng chẳng sợ hãi kinh hoàng, chỉ cảm thấy hết sức buồn cười. Tựa như chàng nhịn không nổi mà phải bật cười lên thành tiếng, nếu có hơi để cười.

Bởi vì, chàng không ngờ mình phải cùng với gã Điền Thất cùng hắt ra một hơi thở cuối cùng. Ngay cả trên con đường đi về cõi chết, chàng cũng không muốn coi Điền Thất là một người bạn đồng hành.

Giọng của Điền Thất rít lên: “Lý Tâm Hoan, người sống dai thật. Sao người chưa chịu chết?”

Lý Tầm Hoan định nói: “Vì ta còn đợi người chết trước.”

Nhưng bây giờ chàng không thể cất tiếng, cổ họng đã nghẹt lại, chỉ cảm thấy âm thanh của Điền Thất ngày càng hư ảo, tựa như từ dưới địa ngục vang lên.

Chàng không còn sức để giãy giụa nữa, từ từ ngất đi.

Đột nhiên, chàng mơ hồ nghe có tiếng rú khủng khiếp, tiếng rú từ miệng của Điền Thất, hình như đang từ rất xa xôi đến gần trở lại.

Tiếp theo, chàng nghe lồng ngực mình nhẹ nhõm hơn, rồi trước mắt dần dần sáng ra.

Và chàng đã nhìn thấy Điền Thất.

Điền Thất đang ngã vào chỗ ngồi đối diện trong thùng xe, đầu ngoẹo sang một bên. Đôi mắt trắng dã như cá chết của hắn vẫn trừng trừng nhìn Lý Tầm Hoan một cách giận dữ.

Tâm Mi đại sư đang thở phập phồng, chứng tỏ lão vừa phải vận dụng khá nhiều nội lực.

Lý Tầm Hoan nhìn lão một lúc lâu, rồi thở dài hỏi: “Đại sư đã cứu ta ư?”

Tâm Mi đại sư không đáp, vỗ một cái giải khai huyết đạo cho chàng, rồi nhẹ giọng: “Nhân lúc Cực Lạc Đồng Tử chưa đến, người mau chạy trước đi.”

Lý Tầm Hoan không chạy mà cũng không nhúc nhích, chỉ chầm chậm nói: “Tại sao đại sư phải cứu ta? Đại sư biết ta không phải là Mai Hoa Đạo ư?”

Tâm Mi đại sư thở dài: “Trước lúc chết, kẻ xuất gia chẳng muốn tạo thêm oan nghiệp. Bất luận người có phải là Mai Hoa Đạo hay không, thì cũng nên chạy đi thôi. Khi Ngũ Độc Đồng Tử đến, người muốn chạy cũng không còn cơ hội.”

Lý Tầm Hoan nhìn vào khuôn mặt xám xịt của Tâm Mi đại sư, thở dài rồi nhẹ đáp: “Đa tạ hảo ý của đại sư. Chỉ tiếc rằng trong những chuyện mà ta biết làm, không có chuyện chạy trốn.”

Tâm Mi đại sư chau mày: “Bây giờ không phải là lúc để tỏ vẻ anh hùng. Khí lực của người chưa khôi phục, chắc chắn không phải là đối thủ của Ngũ Độc Đồng Tử. Một khi hấn đến đây, người nhất định...”

Con ngựa bỗng nhiên hí lên một tiếng, rồi gã đánh xe thảm thiết rú theo, cỗ xe nghiêng ngả chao đi, đụng vào một thân cây bên vệ đường.

Tâm Mi đại sư bị văng mạnh vào thành xe, hét lên: “Sao người chưa chịu đi? Không lẽ còn muốn cứu ta?”

Lý Tầm Hoan lảng lảng nói: “Đại sư có thể cứu ta, thì tại sao ta không thể cứu đại sư?”

Tâm Mi đại sư nói: “Nhưng... nhưng ta sắp chết đến nơi rồi, chỉ là chết sớm hay muộn một chút mà thôi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Bây giờ đại sư chưa chết, có phải không?”

Chàng không nói gì thêm, tìm trong người của Điền Thất, lấy ra một con dao nhỏ.

Một ngọn tiểu đao thật mỏng, thật sắc.

Một ngọn Tiểu Lý Phi Dao.

Khóe mắt của Lý Tầm Hoan lộ ra một nụ cười.

Thân xe đã đổ nghiêng xuống, nhưng bánh xe vẫn tiếp tục quay, phát ra tiếng ken két nghe rất khô khan, cằn cỗi. Trong đêm tối nơi hoang dã, tiếng động này lại làm nặng thêm cảm giác thê lương.

Lý Tầm Hoan nói chậm chạp: “Lẽ ra, từ lâu đã phải tra dầu vào cái trục xe này rồi.”

Giữa tình thế này mà chàng còn còn nghĩ đến việc nên tra dầu vào trục xe. Tâm Mi đại sư càng lúc càng cảm thấy con người này kỳ lạ đến mức không thể nghĩ bàn.

Lão đã sống sáu mươi mấy năm, chưa từng thấy một người thứ hai nào như

thế.

Rồi Lý Tầm Hoan dìu lão ra khỏi thùng xe, từng ngọn gió lạnh thấu xương quạt rất mặt, tựa như đang bị lột da bằng một lưỡi dao cùn.

Tâm Mi đại sư than thở: “Người đâu cần phải làm như thế? Người... người chạy nhanh đi...”

Lý Tầm Hoan đặt Tâm Mi đại sư ngồi dựa vào thùng xe, rồi cũng ngồi xuống.

Bầu trời đen kịt không một vì sao, mặt đất chỉ một màu chết chóc. Những cành cây khô héo đang run rẩy trong gió lạnh, chập chờn như những hồn ma đang đứng trên đó mà nhảy múa.

Tâm Mi đại sư vận hết nhãn lực, cố nhìn thủng qua màn đêm, nhưng tuyệt nhiên không phát hiện một dáng người. Nhưng Lý Tầm Hoan đồng dặc nói: “Cực Lạc Động Chủ! Người đến rồi ư?”

Chỉ có tiếng gió rít vi vu đáp lại, không một tiếng người. Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Người đã không chịu ra mặt, thì ta phải đi thôi.”

Rồi chàng nửa lôi nửa kéo Tâm Mi đại sư đứng dậy.

Tâm Mi đại sư hỏi: “Người... người định đưa ta đi đâu?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Tất nhiên là về chùa Thiếu Lâm.”

Tâm Mi đại sư giật mình hỏi: “Chùa Thiếu Lâm ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Chúng ta đã liều mạng đi theo con đường này, chẳng phải là định đến Thiếu Lâm Tự hay sao?”

Tâm Mi đại sư nói: “Nhưng, bây giờ người không cần phải đến đó nữa.”

Lý Tầm Hoan nói: “Bây giờ, ta càng không thể không đi.”

Tâm Mi đại sư hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bởi vì chỉ có Thiếu Lâm Tự mới có thể tìm thuốc giải để cứu đại sư.”

Tâm Mi đại sư hỏi lại: “Người... Tại sao người nhất định phải cứu ta? Ta vốn là đối thủ của người mà?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta cứu đại sư, vì đại sư vẫn còn là một con người.”

Tâm Mi đại sư im lặng một hồi lâu, rồi thở dài: “Nếu thật sự có thể về đến Thiếu Lâm Tự, ta sẽ tìm hết cách chứng minh rằng người bị vu oan. Bây giờ ta có thể xác định, người không phải là Mai Hoa Đạo.”

Lý Tầm Hoan chỉ mỉm cười, không đáp.

Tâm Mi đại sư buồn buồn nói tiếp: “Tiếc là người mang ta theo thì chẳng bao giờ đến được chùa Thiếu Lâm. Ngũ Độc Đồng Tử tuy chưa xuất hiện, nhưng chắc chắn là hẳn không bỏ qua cho người đâu.”

Lý Tầm Hoan nổi lên ho sù sụ.

Tâm Mi đại sư nói: “Với khinh công của người, chạy một mình thì may ra còn có hy vọng. Sao ta có thể làm liên lụy đến người? Chỉ cần biết được hảo ý của người, lão nạp dù chết cũng chẳng có gì đáng tiếc.”

Bỗng có một giọng cười khanh khách vang lên, rồi có tiếng nói: “Một vị cao tăng Thiếu Lâm nghiêm trang đạo mạo, lại kết bạn với hạng người đam mê tửu sắc như Lý Tầm Hoan, quả là chuyện khó tin nhất trên đời.”

Tiếng cười chợt xa chợt gần, như vọng tới từ cả bốn phương.

Thân hình của Tâm Mi đại sư đột nhiên cứng lại, đôi môi mấp máy: “Cực Lạc Động Chủ đây ư?”

Thanh âm kỳ bí hỏi lại: “Màn thầu của ta nấu có ngon không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi: “Người muốn lấy mạng của tên đam mê tửu sắc này, mà sao tới bây giờ vẫn chưa dám hiện thân?”

Cực Lạc Động Chủ nói: “Ta không cần phải hiện thân, cũng có thể lấy được

mạng người.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Thật thế ư?”

Cực Lạc Động Chủ cười: “Cho đến hôm nay, chính xác đã có ba trăm chín mươi hai người chết trong tay ta, nhưng chưa một kẻ nào may mắn thấy được ta. Ngay cả bóng của ta cũng chưa ai thấy được.”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta cũng từng nghe đồn, các hạ là một người lùn tịt, xấu xí đến mức chẳng dám gặp ai. Không ngờ lời đồn đại của giang hồ lại là sự thật.”

Giọng cười thoát xa thoát gần ở bốn phía vụt ngưng hẳn.

Một lúc khá lâu, mới nghe giọng của Cực Lạc Động Chủ: “Nếu ta bắt người chết trước khi trời sáng, thì quả là có tội với người.”

Lý Tầm Hoan cả cười rồi đáp: “Nhưng nếu người để ta sống đến khi trời sáng, thì không chừng là có tội với chính người.”

Tiếng cười của chàng còn chưa dứt hẳn, chợt nghe một tiếng sáo trúc kỳ lạ vang lên.

Trên mặt tuyết đột nhiên xuất hiện vô số những bóng đen bò tới, đủ cả lớn nhỏ ngắn dài. Trong bóng tối khó mà phân biệt được là những vật gì, chỉ người thấy mùi tanh tươi xông lên mũi.

Tâm Mi đại sư kinh hãi nói: “Ngũ Độc xuất hiện, người hóa thành xương. Bây giờ mà thí chủ vẫn chưa chịu chạy, còn đợi đến lúc nào?”

Lý Tầm Hoan tựa như không nghe thấy, cười lớn tiếng rồi đồng dục hỏi: “Nghe nói ở Cực Lạc Động có đến hàng trăm ngàn độc vật, sao ta chỉ thấy có mấy con trùng nhỏ xíu này? Không lẽ những con khác đều chết sạch rồi hay sao?”

Tiếng sáo trúc thối càng gấp, những bóng đen trên mặt tuyết đã vây chặt quanh Lý Tầm Hoan và Tâm Mi đại sư. Vài con đã bò đến cạnh chân của hai người.

Tâm Mi đại sư chịu không nổi mùi hôi tanh, lợm giọng muốn nôn ra.

Đến lúc này, tiếng cười khà khà của Cực Lạc Đồng Tử mới vang lên: “Cực Lạc Trùng là lai tạo giữa bảy loại độc vật mà ra, phải nuôi bằng máu thịt người. Lát nữa da thịt của hai vị đều chui hết vào bụng chúng, lúc đó không còn ai chê là chúng nhỏ xíu nữa.”

Hắn chưa dứt lời, đao quang đã thấp thoáng lóe lên.

Tiểu Lý Phi Đao đã bay ra.

*

* *

Tâm Mi đại sư suýt nữa thét lên. Lão cũng biết, mũi phi đao trên tay họ Lý là hy vọng duy nhất của hai người. Thế mà Lý Tầm Hoan chưa thấy ngay bóng dáng của đối phương, đã phóng phi đao ra.

Ngọn đao đó mà không trúng đích, hai người nhất định phải biến thành một đồng xương trắng.

Đây là ván bạc cuối cùng của Lý Tầm Hoan, chàng đã đem sinh mạng của mình để đặt cược. Cơ hội thắng trong ván này rất mong manh.

Tâm Mi đại sư không hiểu nổi, tại sao Lý Tầm Hoan lại liều lĩnh như thế.

Đao quang chỉ lóe lên rồi tắt ngấm ngay trong màn đêm hun hút. Ở nơi đó, vang lên một tiếng kêu ngăn ngui, nhưng thật là thê thảm.

Từ trong bóng tối, một bóng người lão đảo tiến ra. Đó là một người vóc dáng thấp bé như một đứa trẻ, chỉ mặc quần ngắn để lộ ra hai ống chân nhỏ xíu. Dù gió tuyết cắt da, y vẫn như không biết lạnh là gì.

Cái đầu của y cũng nhỏ như đầu con nít, nhưng đôi mắt sáng ngời như hai ngọn đèn.

Đôi mắt tràn đầy kinh hãi và oán hận, đang trừng trừng nhìn về phía Lý Tầm Hoan, tựa như muốn nói điều gì đó, nhưng cổ họng cứ khô khè không sao

phát được thanh âm.

Bây giờ thì Tâm Mi đại sư đã nhìn thấy ngọn phi đao đang cắm vào giữa yết hầu của hắn, không lệch bên nào, dù chỉ là một chút. Thần đao họ Lý quả là phóng ra không trật đao nào.

Cực Lạc Động Chủ cảm thấy máu dồn lại nơi cổ họng, tức nghẹn không sao chịu được, bèn đưa tay rút mũi đao ra. Mũi đao vừa rời khỏi cổ, cảm giác tức nghẹn biến mất. Nhưng máu tươi bắt đầu ứa ra ngoài.

Cực Lạc Động Chủ điên cuồng gào lên: “Phi đao quá hiểm.”

Trong lúc này, một số độc trùng đã bò từ mặt tuyết lên đùi của Lý Tầm Hoan, nhưng chàng vẫn nằm im bất động, Tâm Mi đại sư cũng không nhúc nhích, một phần vì thân thể lão như nhũn ra, chắc chắn không thể đứng vững được.

Thần đao họ Lý tuy quán tuyệt thiên hạ, nhưng rõ ràng sắp phải làm mồi ngon cho bầy Cực Lạc Trùng.

Ngờ đâu sau tiếng gào của Cực Lạc Động Chủ, máu tươi phun ra thành vòi. Dường như bầy độc trùng đã đánh hơi được mùi ngon, hàng trăm con như hàng trăm mũi tên, vọt tới bám chặt lấy yết hầu của Cực Lạc Động Chủ.

Chỉ nghe những tiếng rào rào vang lên một hồi, thân hình của Cực Lạc Động Chủ chỉ còn là một đồng xương vừa khô vừa trắng. Nhưng sau khi bầy độc trùng uống máu ăn thịt của hắn một bữa no nê, chúng cũng trúng độc nằm mềm nhũn ở dưới đất, không còn động đậy.

Người nổi danh vì dùng độc, cuối cùng chết thảm trong miệng của mấy trăm con độc trùng của mình. Cảnh tượng này thật sự làm cho người khác không dám nhìn lâu.

Tâm Mi đại sư nhắm mắt, chấp tay lại. Lão niệm Phật một lúc lâu, mới thở dài mở mắt nhìn Lý Tầm Hoan, than thở: “Thí chủ quả là phi đao thiên hạ vô song, định lực không người sánh nổi.”

Lý Tầm Hoan cười đáp: “Không dám! Chẳng qua tại hạ đoán rằng bầy độc trùng ngửi thấy hơi máu tanh thì sẽ bò đến đó. Thật ra, trong lòng tại hạ cũng

khiếp sợ vô cùng.”

Tâm Mi đại sư nói: “Thí chủ cũng biết sợ ư?”

Lý Tầm Hoan lại cười: “Ngoài kẻ chết ra, trên thế gian này còn ai không biết sợ?”

Tâm Mi đại sư thở dài: “Lâm nguy mà không loạn, kinh sợ mà chẳng sờn. Lão nạp thật sự cảm phục định lực của thí chủ, chỉ biết cúi đầu mà hổ thẹn.”

Giọng nói của Tâm Mi đại sư nhỏ dần, nhỏ dần, rồi lão ngã nhào xuống, bất tỉnh.

*

* *

Trời đã sáng.

Tâm Mi đại sư vẫn đang hôn mê, còn Lý Tầm Hoan ngồi cạnh lão, ngủ gà ngủ gật.

Chàng đã đào hố để chôn xương của Cực Lạc Động Chủ và xác bầy Cực Lạc Trùng, sau đó chạy hơn một giờ mới đến một thị trấn, thuê được một cỗ xe lừa.

Cỗ xe thô kệch cũ kỹ, còn đường đi gồ ghề nên rất xóc, nhưng Lý Tầm Hoan vẫn ngủ say, vì chàng thật sự đã quá mệt mỏi. Sau khi chàng uống xong hai chén sữa đậu nành, trên thế gian này hầu như không còn việc gì có thể giữ chàng khỏi ngủ.

Chẳng biết là đã bao lâu, cỗ xe đột nhiên dừng lại.

Lý Tầm Hoan lập tức mở choàng mắt ra, đưa tay vén tấm rèm cửa ở phía sau thùng xe. Gió lạnh tạt ủa vào mặt, chàng thấy tỉnh táo hẳn, sáng khoái vô cùng.

Gã đánh xe nói: “Đã đến Tung Sơn rồi. Xe lừa không thể lên núi được, đại gia phải đi bộ thôi.”

Đêm hôm qua, mụ vợ ham tiền mà lay gã dậy, gã đã nhất quyết không chịu. Lý Tâm Hoan đã lôi tuột gã ra khỏi tấm chăn bông, nên mặt gã vốn đã hầm hầm.

Hơn nữa, tiền đánh xe đã bị mụ vợ nhanh tay trấn lột sạch sẽ. Giả tử trên xe không có một vị hòa thượng, không chừng gã dám đỗ xe lại, đuổi khách xuống giữa đường.

Khắp mấy chục huyện quanh núi Tung Sơn, dân chúng đều hết sức tôn kính những người xuất gia.

Lý Tâm Hoan dìu Tâm Mi đại sư xuống xe, rồi bất ngờ nhét vào tay gã phu xe một thỏi bạc, cười nói: “Đây là tiền dành riêng cho người uống rượu. Ta rất hiểu, nam nhân đã có vợ mà không có tiền riêng dẫn túi, thì cuộc đời thật là vô vị.”

Gã đánh xe cực kỳ hoan hỉ, nhưng gã chưa kịp cảm ơn thì Lý Tâm Hoan đã đi mất.

Dĩ nhiên là giấc ngủ rất cần thiết, không ngủ không được, nhưng thời gian không cho phép chàng ngủ lâu hơn nữa.

Mọi ngả đường lên núi đều phủ đầy băng tuyết, nên không hề có khách hành hương.

Lý Tâm Hoan thi triển thân pháp, tìm đường ngắn nhất để lên núi.

Dưới chân núi có một ngôi miếu nhỏ, vài tăng nhân Thiếu Lâm mặc áo xám, đi tất trắng, đang đốt lửa ở tiền điện để sưởi cho ấm. Có hai gã đang nép sau cánh cửa cho khuất gió, nhìn ra ngoài.

Chợt thấy có người dùng khinh công lên núi, hai gã lập tức bước ra.

Một gã hỏi: “Thí chủ từ đâu đến, phải chăng...”

Gã thứ hai thấy sau lưng Lý Tâm Hoan cõng một hòa thượng, lập tức hỏi xen vào: “Người mà thí chủ cõng ở sau lưng, có phải là đệ tử Thiếu Lâm không?”

Bước chân của Lý Tâm Hoan hơi chậm lại, nhưng khi chàng đến trước mặt

hai người thì bất thần phóng lên cao ba trượng, lướt qua khỏi đầu họ, chân vừa chấm đất thì lại bay vọt lên.

Đường núi phủ đầy tuyết rất trơn, thế mà chàng vẫn có thể thi triển khinh công tuyệt đỉnh Thanh Đình Tam Xao Thủy như chuồn chuồn điểm nước. Đám tăng nhân Thiếu Lâm không khỏi kính nể, bất giác thay đổi sắc mặt.

Đến khi hai tăng nhân nghĩ đến chuyện đuổi theo, thì Lý Tầm Hoan đã vượt qua xa lắm rồi.

Lý Tầm Hoan vốn đã từng đến Tung Sơn, nên chàng không đi theo đường chính, mà theo đường tắt ở phía sau để lên núi. Dù vậy, cũng mất hơn một tiếng đồng hồ chàng mới thấy ngôi chùa Thiếu Lâm nguy nga hùng vĩ.

Từ lúc Bồ Đề Đạt Ma đông du Trung Thổ vào đời Lương Võ Đế, chùa Thiếu Lâm đời nào cũng có nhân tài, xưa nay vẫn là thủ lĩnh võ lâm Trung Nguyên.

Xa xa nhìn tới Thiếu Lâm Tự chỉ thấy mái ngói phủ tuyết cao vút tận mây, đình viện san sát nối nhau chẳng biết mấy tầng, khí thế hùng vĩ quả không hổ danh là ngôi chùa đệ nhất thiên hạ.

Lý Tầm Hoan từ sau núi vào chùa, thấy trên mặt tuyết dựng đầy những tháp xá lợi cao thấp khác nhau. Đây chính là thánh địa của Thiếu Lâm Tự, nơi cất giữ năm xương tàn của những vị tổ sư đời trước. Những nhân vật này lúc sinh tiền thì danh tiếng lẫy lừng, đến khi chết chỉ còn chiếm một mảnh đất nho nhỏ. Bất cứ ai qua đây cũng không khỏi nghĩ đến ý nghĩa cuộc đời mà bồi hồi cảm thán, huống gì Lý Tầm Hoan, một con người đã coi tiền tài danh lợi như bụi đất.

Chàng không nhịn nổi, lại ho sặc sụa.

Đột nhiên một người trầm giọng nói: “Thí chủ dám tự tiện xông vào cấm địa của Thiếu Lâm, quả là không coi ai ra gì.”

Lý Tầm Hoan lớn tiếng đáp: “Tâm Mi đại sư đang bị thương. Tại hạ cố đưa đại sư về đây chữa trị, xin được phương trượng quý phái cho tham kiến.”

Một tăng nhân Thiếu Lâm kêu lên kinh hãi, phóng vọt ra, chấp tay thi lễ rồi

nói: “Đa tạ thí chủ. Xin cho hỏi cao tính đại danh?”

Lý Tầm Hoan thở dài, chậm chậm đáp: “Tại hạ là Lý Tầm Hoan.”

*

* *

Trong hậu viên vắng lặng, những hoa tuyết đang tan dần trên lá trúc.

Ở cuối rừng trúc, có một gian thiền xá thanh nhã. Qua cửa sổ có thể nhìn thấy hai người đang chơi cờ bên trong.

Bên phải là một lão hòa thượng tướng mạo kỳ dị, nhưng thần thái rất trầm tĩnh, trầm tĩnh đến mức có thể hòa nhập vào khung cảnh tĩnh mịch này.

Bên trái là một lão già gầy gò thấp bé, mũi khoằm như mỏ chim ưng. Nhưng mục quang sáng ngời của lão khiến người ta quên đi vóc dáng nhỏ bé, chỉ cảm thấy người này có quyền uy và sức mê hoặc người khác phi thường.

Khắp thiên hạ chắc không còn ai được hân hạnh có thể ngồi ngang hàng chơi cờ với Tâm Hồ đại sư trưởng môn phái Thiếu Lâm, ngoài Bá Hiệu Sinh ra.

Khi hai người này ngồi chơi cờ, rất ít chuyện trên thiên hạ có thể làm họ ngưng cuộc đấu. Nhưng vừa nghe tới cái tên Lý Tầm Hoan, cả hai cùng đứng bật dậy.

Tâm Hồ đại sư hỏi: “Người đó đang ở đâu?”

Tăng nhân Thiếu Lâm vào báo tin cúi mình cung kính: “Hiện đang ở phòng của nhị sư thúc.”

Tâm Hồ đại sư lại hỏi: “Nhị sư thúc của người thế nào rồi?”

Tăng nhân Thiếu Lâm đáp: “Hình như nhị sư thúc bị thương khá nặng. Tứ sư thúc cùng thất sư thúc đang săn sóc vết thương của lão nhân gia.”

*

* *

Lý Tâm Hoan đứng chấp tay dưới mái hiên, nhìn vào tòa đại điện hùng vĩ. Trong cơn gió lạnh buốt, tiếng đọc kinh từ bên trong vắng vắng vang ra, pha thêm vẻ thần bí vào cảnh tiêu sơ của đất trời.

Tuy nghe tiếng bước chân gần đến nhưng Lý Tâm Hoan vẫn không quay đầu lại. Giữa khung cảnh trang nghiêm kỳ diệu này, chàng có được cái cảm giác lâng lâng đến xuất thần.

Tâm Hồ đại sư và Bá Hiếu Sinh đi đến cách chàng độ mười bước rồi dừng lại. Từ lâu Tâm Hồ đại sư đã nghe danh tiếng của Tiểu Lý Thám Hoa, nhưng đến nay mới gặp.

Lão không nghĩ rằng chàng lại trông như một thư sinh yếu đuối, dáng vẻ trầm lặng như một thi nhân, chẳng có vẻ gì là một nhân vật lừng danh thiên hạ.

Lão quan sát chàng cận kề, không bỏ qua một chỗ nào, nhất là đôi bàn tay thon dài.

Đôi tay ấy có ma lực, biến một con dao mỏng vô tri trở thành một thần vật bất khả xâm phạm.

Còn Bá Hiếu Sinh thì mười năm trước đã từng gặp chàng. Lão vừa cảm thấy mười năm nay chàng không hề thay đổi, lại vừa thấy chàng đã thay đổi rất nhiều.

Có thể là con người của chàng không thay đổi chút nào, chỉ có tâm hồn của chàng thay đổi. Bây giờ chàng có vẻ uể oải hơn, thâm trầm hơn và cô độc hơn mười năm trước.

Bất luận có bao nhiêu người quanh chàng, chàng vẫn hoàn toàn cô độc.

Cuối cùng thì Bá Hiếu Sinh cũng cười một tiếng, chào hỏi: “Thám Hoa lâu nay vẫn khỏe chứ?”

Lý Tâm Hoan cũng cười đáp: “Không ngờ tiên sinh vẫn còn nhớ tại hạ.”

Tâm Hồ đại sư chấp tay hỏi: “Thám Hoa có nhận ra lão nạp không?”

Lý Tầm Hoan chấp tay xá dài: “Đại sư đức cao vọng trọng, thiên hạ ai cũng tôn kính như Thái Sơn Bắc Đẩu. Tại hạ chỉ là hạng giang hồ mạt học, vẫn tự giận mình không có duyên quen biết. Hôm nay được hân hạnh bái kiến, tại hạ thật là may mắn vô cùng.”

Tâm Hồ đại sư nói: “Thám Hoa đừng khách sáo. Thí chủ đã hết lòng hộ tống sư đệ về đây, lão tăng hết sức cảm tạ.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không dám.”

Tâm Hồ đại sư lại chấp tay nói: “Để lão tăng đi xem qua bệnh tình của sư đệ, rồi sẽ trở lại đây hầu chuyện với thí chủ.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Xin đại sư tùy tiện.”

Chờ Tâm Hồ đại sư khuất hẳn vào trong, Bá Hiếu Sinh cười khẩy rồi nói: “Công phu hàm dưỡng của người xuất gia, bọn phàm tục chúng ta không sao sánh kịp. Nếu là ta, thì chắc chắn không thể đa lễ với người như thế.”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Bá Hiếu Sinh nói tiếp: “Nếu có ai đã thương sư đệ và đệ tử yêu quý của người, người có đối xử với họ khách sáo như thế hay không?”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chẳng lẽ tiên sinh cho rằng Tâm Mi đại sư đã bị ta đã thương ư?”

Bá Hiếu Sinh chấp hai tay sau lưng, ngửa mặt lên trời lạnh lùng nói: “Ngoài Tiểu Lý Thám Hoa ra, còn ai có thể đã thương nổi Tâm Mi đại sư?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Nếu chính ta đã thương, thì sao ta còn hộ tống ông ấy về chùa Thiếu Lâm để làm gì?”

Bá Hiếu Sinh nói: “Đây chính là chỗ thông minh hơn người của người.”

Lý Tầm Hoan lại “À” một tiếng.

Bá Hiếu Sinh tiếp: “Bất luận kẻ nào dám đã thương Hộ Pháp của Thiếu Lâm, chắc chắn từ nay về sau không có một ngày yên ổn. Hơn ba ngàn đệ tử của

hai chi Nam Bắc phái Thiếu Lâm nhất định không chịu bỏ qua cho hẵn. Lực lượng đó, không ai dám xem thường.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Tiên sinh nói đúng lắm.”

Bá Hiếu Sinh nói: “Người hộ tống Tâm Mi đại sư về đây, thiên hạ không những không nghi Tâm Mi bị thương dưới tay người, mà cũng không còn nghi người là Mai Hoa Đạo. Người đã thương Tâm Mi, còn bắt đệ tử Thiếu Lâm phải cảm kích người. Thủ đoạn này quả thật cao minh, ngay cả Bá Hiếu Sinh mỗi cũng phải thán phục.”

Lý Tầm Hoan ngửa mặt lên trời, cười nói: “Bá Hiếu Sinh quả không một việc chi là không hiểu. Thảo nào các bang các phái trên giang hồ đều muốn giao kết bằng hữu với người, vì kết giao với người sẽ được rất nhiều lợi ích.”

Bá Hiếu Sinh sắc mặt vẫn không thay đổi: “Điều mà ta nói, chẳng qua vì công đạo mà thôi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Tiếc là tiên sinh đã quên một việc. Tâm Mi đại sư chưa chết, ông ấy phải tự biết ai là kẻ hại mình chứ? Đến lúc đó, câu nói của tiên sinh e rằng lại phải nuốt vào bụng.”

Bá Hiếu Sinh than thở: “Nếu ta đoán không lầm, Tâm Mi đại sư có rất ít cơ hội để còn nói chuyện được.”

Đột nhiên Tâm Hồ đại sư giận dữ quát lên: “Nếu không phải là người hại sư đệ của ta, thì còn ai nữa?”

Tâm Hồ đại sư chẳng biết đã trở ra từ lúc nào, sắc mặt lạnh như sương giá.

Lý Tầm Hoan nói: “Không lẽ đại sư lại chẳng nhận ra ông ấy trùng độc của ai?”

Tâm Hồ đại sư không đáp lời chàng, quay đầu lại gọi lớn: “Thất sư đệ.”

Mọi người trên giang hồ đều biết Thiếu Lâm là chính phái trong võ lâm, chỉ chuyên luyện về công phu quyền cước hay binh khí, tuyệt không dùng đến ám khí hay độc dược. Tuy nhiên vị xếp cuối cùng trong bảy tăng nhân thủ tọa, Tâm Giám đại sư thì học võ rồi mới xuất gia. Trước khi vào chùa Thiếu

Lâm, lão có ngoại hiệu là Thất Xảo Thư Sinh, nổi tiếng về tài dụng độc.

Vị Tâm Giám đại sư này mặt vàng khè như con người bệnh hoạn lâu năm, nhưng đôi mắt lại rất sáng, đầy vẻ oai phong. Mục quang như điện của lão nhìn Lý Tầm Hoan một cái, rồi lão trầm giọng nói: “Nhị sư ca trúng phải Ngũ Độc Thủy Tinh của Cực Lạc Đồng Tử ở Miêu Cương. Đây là một chất độc không mùi không sắc, nếu trúng độc mà không có thuốc giải, da thịt sẽ từ từ trong suốt như thủy tinh, có thể nhìn rõ cả lục phủ ngũ tạng. Đến lúc đó thì vô phương cứu chữa.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đại sư quả nhiên cao minh...”

Tâm Giám đại sư lạnh lùng cắt lời chàng: “Lão nạp chỉ biết là nhị sư huynh bị hại vì Ngũ Độc Thủy Tinh. Còn thủ phạm hạ độc là ai, bản tăng chưa được biết.”

Bá Hiếu Sinh mỉm cười: “Nói hay lắm! Kẻ bị hạ độc thì chết, còn kẻ hạ độc thì sống.”

Tâm Giám đại sư lại tiếp: “Cực Lạc Động Chúa tuy hành sự ác độc, nhưng xưa nay chưa hề vô cớ gây sự với ai. Bản môn cùng hãn chưa hề có một xích mích nhỏ nào, thì tại sao hãn chẳng ngại ngàn dặm xa xôi mà đến ám hại nhị sư huynh?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Chỉ vì lần này đối tượng của hãn không phải là Tâm Mi đại sư, mà chính là ta.”

Bá Hiếu Sinh nói: “Nói hay lắm! Hãn muốn hại người, người lại yên lành đứng ở đây. Hãn không có ý hại Tâm Mi đại sư, thế mà Tâm Mi đại sư lại trúng độc.”

Rồi lão quắc mắt nhìn Lý Tầm Hoan, nói rõ ràng từng chữ: “Nếu người có thể giải thích chuyện này cho trơn tru, Bá Hiếu Sinh miễn xin bái phục.”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm rất lâu, đột nhiên mỉm cười rồi nói: “Ta không nói ra, vì ta có nói thế nào thì các vị cũng không tin.”

Bá Hiếu Sinh nói: “Lời nói của người thì ai mà tin nổi?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta không thể nói, nhưng còn có người có thể nói ra được.”

Tâm Hồ đại sư vội hỏi: “Là ai thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chính là Tâm Mi đại sư! Sao các vị không đợi ông ta tỉnh lại rồi hãy hỏi?”

Tâm Hồ đại sư nhìn chằm chập vào Lý Tầm Hoan, mục quang vừa lạnh vừa sắc, giống hết đao quang.

Sắc mặt của Tâm Giám đại sư trắng bệch, đại sư chậm chậm nói từng chữ, từng chữ: “Nhị sư huynh vĩnh viễn không thể tỉnh lại nữa.”

20 - Lòng người khó lường

Gió lạnh vẫn như dao cắt. Một bầy quạ kéo về nhốn nháo trên mái nhà phủ đầy tuyết. Từ phía sau chùa, từng hồi chuông trầm trầm vang lên đầy vẻ thê lương.

Những tiếng chuông đó báo tin Hộ Pháp đại sư của chùa Thiếu Lâm vừa viên tịch.

Lý Tầm Hoan cảm giác như trong lòng cũng có bão tuyết, không nén nổi phải ho sù sụ. Lúc này chàng cũng không hiểu là mình đang hối tiếc nhiều hơn, hay là bi thương nhiều hơn.

Khi cơn ho dứt, chàng nhìn thấy mấy chục tăng nhân áo xám, từng người từng người nối nhau từ cửa thiền viện đi vào. Sắc mặt người nào cũng lạnh lùng, như bị phủ lên một lớp băng lạnh.

Ánh mắt nào cũng xói thẳng vào Lý Tầm Hoan, cái miệng nào cũng mím chặt. Hồi chuông đã dứt tự lúc nào, tất cả âm thanh tựa như đã vì lạnh mà đông cứng, rồi theo tuyết mà rơi xuống. Chỉ còn tiếng chân xào xạc trên mặt tuyết.

Đến khi tiếng chân im bật, Lý Tầm Hoan cảm thấy toàn thân mình như bị ép cứng giữa những lớp băng lạnh buốt, lại nặng hơn chì.

Khung cảnh vẫn là thiền viện cổ kính thâm nghiêm, nhưng sát khí đã lan tỏa ra tràn ngập.

Tâm Hồ đại sư trầm giọng: “Người còn gì để nói không?”

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu, thở dài một tiếng: “Không còn gì nữa.”

Chàng hiểu rằng, hiện thời có giải thích cũng chẳng có tác dụng, không nói cũng thế thôi.

Bá Hiếu Sinh nói: “Lẽ ra người không nên đến đây.”

Lý Tầm Hoan lại im lặng một lúc, đột nhiên cười: “Có thể đúng là ta không nên đến. Nhưng nếu có thể đảo ngược thời gian lại, e rằng ta cũng sẽ hành động như vậy mà thôi.”

Chàng lạnh lùng nói tiếp: “Bình sinh ta giết người vô số, nhưng chưa bao giờ thấy người sắp chết mà không cứu.”

Tâm Hồ đại sư nổi giận quát: “Đến lúc này mà người còn xảo biện nữa ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Người xuất gia vẫn thường nói đến Tứ Đại Giai Không, đâu thể vọng động hận thù? Trước nay đại sư vẫn nổi danh là bậc đạo hạnh cao thâm, sao lại không thể bình tĩnh như tại hạ?”

Bá Hiếu Sinh xen vào: “Trước nay Thám Hoa vẫn nổi danh là bậc học thức uyên bác, lẽ nào lại quên mất câu: Dù Như Lai cũng không tránh khỏi phải rỗng như sư tử.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đã thế thì chớ vị cứ tùy tiện mà rỗng đi, nhưng nhớ cẩn thận kẻo bể mất cổ họng.”

Tâm Giám đại sư hét lớn: “Đến bây giờ mà người vẫn còn hơn thua từng câu nói, rõ ràng người không có một chút gì hối hận. Xem ra hôm nay bản tăng phải phạm vào sát giới.”

Lý Tầm Hoan cười: “Đại sư cứ việc phạm đi. Hòa thượng mà biết giết người, đâu phải chỉ có một mình đại sư?”

Tâm Giám đại sư giận dữ: “Ta phải giết người, không phải để phục thù, mà để hàng ma.”

Thân hình của lão nhích động, lựa thế phóng tới. Chợt thấy ánh đao lấp loáng, ngọn Tiểu Lý Phi Dao sáng ngời không biết từ lúc nào đã nằm gọn trong tay Lý Tầm Hoan.

Chỉ nghe Lý Tầm Hoan lạnh lùng nói: “Ta thành thật khuyên, đại sư đừng ráng hàng ma thì tốt hơn, vì đại sư chưa phải là đối thủ của ta.”

Hai chân của Tâm Giám đại sư chợt như bị đóng đinh dưới đất, không động dậy nữa. Lão thừa hiểu, chỉ cần một chút nhúc nhích, thần đao của họ Lý sẽ

xuyên thẳng vào giữa cổ họng mình.

Tâm Hồ đại sư giận dữ hỏi: “Không lẽ người định vùng vẫy như thú dữ cùng đường?”

Lý Tầm Hoan thở ra rồi đáp: “Kể ra thì sống cũng chẳng thích thú gì cho lắm, nhưng tiếc là ta chưa đến ngày phải chết.”

Bá Hiếu Sinh nói: “Tiểu Lý Phi Dao xưa nay phóng ra không trật phát nào. Nhưng người có thể phóng mấy mũi phi đao, giết được bao nhiêu người?”

Lý Tầm Hoan chỉ cười, im lặng không nói gì. Vì lúc này chàng biết sự im lặng còn đáng sợ hơn bất cứ lời lẽ nào.

Mục quang của Tâm Hồ đại sư không rời khỏi bàn tay của Lý Tầm Hoan. Đột nhiên lão nói: “Được! Lão nạp xin lãnh giáo thần đao của thí chủ.”

Lão phất tay áo tăng bào, toan bước lên.

Nhưng Bá Hiếu Sinh vội kéo lão lại, nói nhỏ nhẹ: “Xin đại sư chớ nên xuất thủ.”

Tâm Hồ đại sư chau mày hỏi: “Tại sao lại thế?”

Bá Hiếu Sinh khẽ thở dài: “Chỉ vì khắp thiên hạ không ai có thể chắc chắn tránh được mũi đao của hãn.”

Tâm Hồ đại sư lại hỏi: “Chưa một ai tránh khỏi ư?”

Bá Hiếu Sinh đáp: “Chưa có. Một người cũng chưa có.”

Tâm Hồ đại sư thở ra một hơi rất dài, rồi chớp mắt, nói: “Ta không vào địa ngục thì còn ai vào địa ngục.”

Tâm Giám đại sư bước tới, hạ giọng can: “Sư huynh! Một tay sư huynh nắm cả đại sự an nguy của bản phái, chớ nên xem thường bản thân mà đi vào chỗ nguy hiểm.”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai! Các vị bất tất phải mạo hiểm. Đệ tử Thiếu

Lâm trên dưới có tới ba ngàn, chỉ cần các vị ra hiệu lệnh một tiếng, thì không ít người sẽ muốn chết thay cho các vị.”

Sắc mặt của Tâm Hồ đại sư thay đổi hẳn, lão giận dữ tuyên bố: “Chưa có lệnh của ta, tất cả đệ tử bản môn không một ai được vọng động. Trái lệnh sẽ chiếu theo môn quy xử trị, nhất định không tha... Đã biết chưa?”

Toàn bộ tăng nhân Thiếu Lâm đều cúi đầu cùng lúc.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Ta đã biết trước là đại sư không nỡ nhìn đệ tử môn hạ đi vào chỗ chết. Chùa Thiếu Lâm quả nhiên có chỗ khác với những bang hội tạp nhạp trên giang hồ, nếu không phép khích tướng của ta làm sao dùng được?”

Bá Hiếu Sinh lạnh lùng: “Phương trượng Thiếu Lâm đương nhiên không thể liều mạng với hạng người như ngươi. Nhưng ngươi đừng thấy vậy mà tưởng rằng có thể chạy thoát.”

Lý Tầm Hoan cười khẩy, rồi hỏi lại: “Ai nói rằng ta sẽ bỏ chạy?”

Bá Hiếu Sinh kinh ngạc hỏi: “Ngươi... ngươi không muốn chạy ư?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Đúng sai chưa minh bạch, trắng đen chưa rõ ràng, thì sao ta lại bỏ chạy được?”

Bá Hiếu Sinh hỏi: “Không lẽ ngươi có thể chờ Cực Lạc Động Chủ đến đây để tự thú nhận đã giết Tâm Mi đại sư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta không thể chờ một người đã chết.”

Bá Hiếu Sinh hỏi: “Chính ngươi đã giết y?”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng đáp: “Hắn cũng là con người, nên không làm sao thoát được ngọn đao của ta.”

Tâm Hồ đại sư bỗng lên tiếng: “Giả tử ngươi có thể tìm được thi thể của hắn, thì ít ra cũng chứng minh được là ngươi không nói dối hoàn toàn.”

Lý Tầm Hoan cảm thấy u uất đắng cay, chỉ cười chua chát: “Dù ta tìm được

thi thế, cũng chưa chắc có ai công nhận bộ xương đó chính là hân.”

Bá Hiếu Sinh cười lạnh: “Nếu thế, trong thiên hạ này còn ai chứng minh nổi là người vô tội?”

Lý Tầm Hoan nói: “Lúc này ta cũng chưa nghĩ ra ai có thể chứng minh điều đó.”

Bá Hiếu Sinh lại hỏi: “Vậy bây giờ người muốn gì?”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi lâu, rồi cười thành tiếng: “Bây giờ ta muốn uống một ly rượu.”

*

* *

Tư thế ngồi trên ghế của A Phi trông thật là kỳ quặc, không được thoải mái như Lý Tầm Hoan. Chỉ vì trước nay, chàng có rất ít cơ hội được ngồi trên một cái ghế êm ái như thế này.

Trong nhà, lò sưởi vẫn đang cháy rất ấm áp, nhưng A Phi lại cảm thấy không quen.

Lâm Tiên Nhi nằm co bên lò sưởi. Dưới ánh lửa bập bùng, da mặt nàng trông càng mịn màng hơn, tươi tắn hơn.

Hai hôm nay Lâm Tiên Nhi hầu như không chớp mắt. Bây giờ vết thương của A Phi đã nhanh chóng bình phục, nàng mới yên tâm mà ngủ thiếp đi.

Lúc nàng ngủ, trông còn đẹp hơn cả lúc thức. Rèm mi dài cong vút trên mắt, bộ ngực căng mềm mại nhấp nhô theo hơi thở, mặt đỏ ửng như đóa hoa đào.

A Phi im lặng, nhìn nàng như ngây như dại.

Trong gian phòng chỉ có tiếng thở khe khẽ của nàng, cùng tiếng than hồng nổ lép bép trong lò sưởi.

Bên ngoài tuyết đã tan dần, đất trời như tràn đầy không khí ấm áp xuân tình.

Nhưng trong ánh mắt của A Phi vụt gợn lên một vẻ buồn buồn day dứt. Chàng đứng phắt dậy, lẳng lặng xỏ chân vào giày.

Những gì đẹp dễ trên cõi đời luôn luôn mong manh như đóa quỳnh, vừa nở đã tàn ngay. Nếu ai miễn cưỡng mà níu kéo, thì chỉ có thể tìm thấy đau khổ và bất hạnh mà thôi.

A Phi nhẹ buông tiếng thở dài, đưa mắt nhìn thấy thanh kiếm của mình trên cái bàn ở góc nhà, trên tường có treo một bức thi từ, chính là thủ bút của Lý Tâm Hoan. Trong đó có một câu: “Thử tình khả đãi thành truy ước”.

Tình này xin đợi thành ký ước. Hai ngày trước, A Phi không sao hiểu nổi ý tứ của câu thơ này, nhưng bây giờ chàng đã rõ lắm rồi. Chỉ có ký ước mới là vĩnh cửu, chỉ có trong ký ước thì những gì ngọt ngào mới lưu giữ được vĩnh viễn.

A Phi nhẹ nhàng tra kiếm vào thắt lưng. Đột nhiên thanh âm của Lâm Tiên Nhi cất lên: “Huynh... huynh định làm gì thế?”

Lâm Tiên Nhi đã tỉnh dậy, đôi mắt tuyệt vời của nàng đang hoảng hốt nhìn A Phi.

Nhưng A Phi không quay đầu lại. Chàng nghiêng chặt răng, nói: “Ta đi đây.”

Lâm Tiên Nhi thất thanh kêu lên: “Đi ư?”

Nàng đứng bật dậy, chạy tới trước mặt A Phi, run rẩy hỏi: “Huynh không chịu nói một tiếng, im lặng mà đi hay sao?”

A Phi nói: “Nếu đã quyết đi thì cần gì phải nói?”

Thân thể Lâm Tiên Nhi như rã rời. Nàng lùi lại mấy bước, ngã phịch xuống ghế, ngồi nhìn A Phi, hai hàng nước mắt lăn dài xuống má.

A Phi chợt nghe tim mình đau nhói. Chàng chưa bao giờ trải qua trạng thái kỳ lạ ấy, một trạng thái không phải buồn, không phải khổ, không phải là ngọt mà cũng không phải là chua.

Phải chăng đây là hương vị của tình yêu?

Chàng cố nói: “Cô nương... cô đã cứu ta, sớm muộn gì ta cũng báo đáp...”

Lâm Tiên Nhi cười thắm: “Được lắm! Huynh phải báo đáp muội, nhanh nhanh báo đáp muội. Muội cứu huynh, chỉ vì muốn được huynh báo đáp thôi.”

Lúc nàng cười, nước mắt lại chảy nhiều hơn.

A Phi lạnh lẽo đáp: “Ta rất hiểu cô nương, nhưng ta không thể không đi tìm Lý Tầm Hoan.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Làm sao huynh biết là muội không muốn đi tìm Lý huynh? Tại sao huynh không đưa muội đi cùng?”

A Phi đáp: “Ta... ta... không muốn làm khổ cô nương.”

Lâm Tiên Nhi vừa khóc vừa hỏi: “Làm khổ muội ư? Huynh tưởng rằng sau khi huynh đi mất rồi, thì ta có thể vui vẻ mà sống ư?”

A Phi muốn nói, nhưng cảm thấy đôi môi run rẩy, nếu nói cũng không rõ tiếng được. Chàng không tưởng tượng nổi môi mình lại có thể run lên như thế.

Lâm Tiên Nhi đột nhiên sà vào lòng chàng rồi ôm chặt lấy, tựa như toàn bộ tâm trí, toàn bộ cuộc đời nàng đều ký thác theo cái ôm siết ấy. Nàng lạc giọng nói: “Mang muội theo! Huynh phải mang muội theo! Nếu không, muội nhất định sẽ chết trước mặt huynh.”

*

* *

Trên thế gian này, không nhiều nam nhân có thể nói tiếng “không” với một thiếu nữ diễm lệ như vậy. Còn nếu thiếu nữ đó lại muốn chết vì mình, thì e rằng không một nam nhân nào có thể khước từ.

Đêm thật vắng lặng.

A Phi bước ra khỏi nhà, thấy vườn mai trước mắt phủ đầy tuyết trắng, nhận ra

nơi đây là Lãnh Hương Tiểu Trúc. Chàng hết sức kinh ngạc, Hưng Vân Trang mấy ngày nay chắc phải rộn ràng, nhưng tuyệt nhiên không một người nào đến đây.

Họ phải quyết tìm bắt A Phi, tại sao không vào đây mà lục soát? Họ có thể tin tưởng Lâm Tiên Nhi đến như thế ư?

Lâm Tiên Nhi vẫn níu chặt lấy tay của A Phi, nói: “Muội phải đi nói một tiếng với tỉ tỉ đã, rồi chúng ta mới đi được.”

A Phi nói: “Thì cô cứ đi đi.”

Lâm Tiên Nhi cắn môi, cố giấu nụ cười: “Để huynh ở đây một mình thì muội không yên tâm. Nhất định huynh phải cùng đi với muội.”

A Phi nói: “Nhưng tỉ tỉ của cô...”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh cứ yên tâm, tỉ tỉ ấy cũng là bằng hữu tốt của Lý Tâm Hoan.”

Nàng kéo tay A Phi qua khỏi vườn mai, vượt qua chiếc cầu nhỏ. Trong vườn yên tĩnh không một bóng người, ánh sáng cũng rất yếu ớt. A Phi dường như không đủ sức để rút tay ra khỏi bàn tay của nàng.

Trên căn lầu nhỏ vẫn còn một ánh đèn đơn độc, càng làm tăng thêm cảm giác trơ trọi trong đêm vắng.

Tấm rèm nhỏ màu vàng trên tiểu lâu đã được buông xuống, nhưng người thì chưa ngủ.

Lâm Thi Âm đang ngồi cạnh ngọn đèn, im lặng, u mê nhìn vào khoảng không, như không muốn hay biết bất cứ chuyện gì.

Lâm Tiên Nhi kéo A Phi rón rén bước vào, nhẹ nhàng lên tiếng: “Tỉ tỉ, chưa ngủ hay sao?”

Lâm Thi Âm vẫn ngồi im lặng, cũng chẳng quay đầu lại.

Lâm Tiên Nhi lại nói: “Tỉ tỉ! Muội đến đây là để từ biệt. Muội phải đi đây,

nhưng dù thế nào thì muội cũng không quên được ân tình của tử tử dành cho muội. Muội sẽ nhanh chóng trở về thăm tử tử.”

Tựa như không nghe thấy nàng nói gì, Lâm Thi Âm im lặng một lúc lâu, rồi mới chậm chậm gật đầu: “Muội cứ đi đi. Đi là tốt nhất, ở đây chẳng còn gì đáng phải lưu luyến cả.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Tử phu đâu rồi?”

Khá lâu sau, Lâm Thi Âm mới nghe hiểu câu hỏi của nàng, rồi chậm rãi hỏi lại: “Tử phu... Tử phu nào...”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Tất nhiên là tử phu của tiểu muội.”

Lâm Thi Âm nói: “Tử phu của muội... Ta không biết... ta không biết...”

Lâm Tiên Nhi cũng thần thờ mất một lúc, rồi cố mỉm cười: “Bây giờ bọn tiểu muội phải tìm đường tắt đến chùa Thiếu Lâm.”

Lâm Thi Âm vụt đứng dậy, lớn tiếng nói: “Đi đi! Đi nhanh lên, nhanh lên. Đừng nói gì với ta nữa, đi nhanh lên, đi nhanh lên.”

Hai tay nàng xua lia xua lựa, đuổi gắp Lâm Tiên Nhi và A Phi ra ngoài. Sau đó nàng mới gieo người ngồi phịch xuống cạnh ngọn đèn, để mặc nước mắt tuôn rơi.

Từ phía sau tấm rèm màu vàng, một người chậm rãi bước ra, chính là Long Tiêu Vân.

Hắn nhìn Lâm Thi Âm, khóe miệng nhếch lên một nụ cười đanh ác, lạnh lùng nói: “Hai người đó có đến chùa Thiếu Lâm cũng vô dụng. Khắp thiên hạ không còn ai cứu nổi Lý Tầm Hoan nữa.”

*

* *

A Phi ăn thật nhiều và cũng thật chậm. Hình như miếng thức ăn nào lọt vào miệng chàng đều được nhai rất kỹ rồi mới nuốt.

Nhưng không phải chàng từ từ thưởng thức mùi vị của món ăn như Lý Tâm Hoan. Chàng chỉ cố hấp thu hết những gì bổ dưỡng trong thức ăn, để mỗi miếng đều có thể đóng góp một sức mạnh tối đa cho cơ thể.

Cuộc sống kham khổ kéo dài đã tạo cho chàng nhiều thói quen, trong đó có thói quen quý trọng thức ăn. Bởi vì ở nơi hoang dã, mỗi bữa ăn đều có thể là bữa ăn cuối cùng.

Sau khi ăn xong một bữa, không bao giờ chàng ước lượng được bữa ăn tiếp theo sẽ là vào lúc nào, nên chàng tuyệt đối không để lãng phí thức ăn, dù chỉ là một chút.

Hai người đã đi suốt một ngày không nghỉ, mới ghé vào đây trọ lại một đêm. Khách điểm này không lớn lắm, mà lúc này hàng cơm cũng đã đóng cửa, họ chỉ còn cách ăn cơm ở trong phòng.

Lâm Tiên Nhi ngồi hai tay chống cằm, nhìn chàng một cách tình tứ.

Nàng chưa bao giờ gặp một người quý trọng thức ăn như thế, vì chỉ có những người đã từng sợ hãi cái đói mới biết quý trọng thức ăn.

A Phi nuốt xong miếng thịt cuối cùng, gắp lấy hạt cơm cuối cùng trong chén, rồi mới buông đũa, thở phào một tiếng khoan khoái.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười, hỏi: “Huynh ăn no rồi chứ?”

A Phi đáp: “No lắm rồi.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Nhìn huynh ăn cơm thật là thú vị. Thức ăn của huynh dùng trong một bữa, muối ăn ba ngày cũng chưa hết.”

A Phi cũng cười, hỏi lại: “Nhưng ta có thể không ăn cơm ba ngày, cô có thể làm như thế không?”

Những lúc hiếm hoi chàng cười, thì nụ cười xuất hiện ở cặp mắt trước rồi mới lan tỏa xuống miệng, giống như băng tuyết tan chảy từ trên xuống.

Lâm Tiên Nhi ngồi chiêm ngưỡng nụ cười của chàng, đầy vẻ si mê.

Một lúc sau, nàng chợt nói: “Huynh đã quên mất một việc rồi.”

A Phi “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Muội đang giữ bộ Kim Ty Giáp của huynh ở đây.”

Nàng lôi Kim Ty Giáp ra khỏi bọc. Ánh đèn soi rõ món báu vật mà không hiểm nhân vật võ lâm rõ dãi thềm thường. Thật sự đây không phải là vật dễ thấy.

Lâm Tiên Nhi nói: “Lúc săn sóc vết thương của huynh, muội phải tháo nó ra, rồi quên luôn cho đến bây giờ.”

A Phi không nhìn đến, dừng dừng nói: “Cô cứ giữ lấy.”

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi ngời lên vẻ thích thú, nhưng nàng lại lắc đầu: “Đây là vật của huynh lấy được. Không chừng sau này huynh còn cần dùng đến nó, sao lại có thể tùy tiện đem tặng cho người khác?”

A Phi dăm dăm nhìn nàng, giọng nói bỗng thật dịu dàng: “Ta không tặng cho người khác, mà cũng không biết tặng cho người khác. Ta chỉ tặng cho muội.”

Lâm Tiên Nhi nhìn vào mắt A Phi như mê như dại, ánh mắt tràn đầy hân hoan và cảm kích. Hai người cứ lặng lẽ nhìn nhau không nói một lời, chẳng biết là mấy phút hay mấy năm.

Lâm Tiên Nhi bỗng “ứ” một tiếng, rồi úp mặt vào lòng chàng.

Ngoài kia gió khuya xào xạc, ngọn đèn chao đảo chập chờn, thân thể mềm mại ấm áp của nàng cũng đang run lên nhẹ nhẹ.

Trái tim của A Phi đang đập kịch liệt.

Suốt đời, chàng chưa được biết đến cảm giác êm dịu mê người như thế. Chàng cũng là nam nhân, mà lại còn rất trẻ. Tuy chưa có ai dạy chàng, nhưng lúc này thì chẳng cần ai dạy nữa, chàng từ từ cúi xuống, áp đôi môi của mình lên môi của nàng.

Đôi môi của nàng như rực lửa.

Trong khoảnh khắc ấy, thiên địa như không còn ý nghĩa, vạn vật như bị đốt cháy, thời gian như ngưng đọng. Nàng đang run rẩy, vừa thở hỗn hển vừa nấc lên nhẹ nhẹ. Thân thể của nàng đang rung động, oằn oại trong vòng tay của chàng. Da thịt mềm mại của nàng vừa mát rượi, lại vừa nóng hừng hực. Mái tóc của nàng rối tung, y phục xốc xếch, đôi bàn tay trắng ngần thon thả của nàng đang tự xoa nhẹ nhẹ.

Thân thể của chàng như muốn bùng nổ.

Dưới ánh sáng mờ mờ, đôi chân trắng mịn của nàng dường như đang rợn gai ốc, tuy rất thẳng, nhưng lại uốn lượn uyển chuyển. Có lẽ trên thế gian này không còn cảnh tượng nào mê hồn hơn được nữa.

Nàng ôm chặt cổ chàng, hơi thở nóng bỏng phả vào tai chàng, hàm răng cắn nhẹ vào tai chàng, mà cũng tựa như đang phả hơi cho lòng dạ chàng mềm ra để cắn vậy.

Những giọt mồ hôi thơm phức rịn ra rồi rơi xuống mặt chàng. A Phi run rẩy, khẩn trương lần đầu tiên trong đời. Bản năng thiên phú đã ẩn khuất hơn hai chục năm trong cơ thể, lúc này như muốn bộc phát ngay tức khắc.

Hai người không biết đã lăn lên giường từ lúc nào.

A Phi vốn là người rất biết tự kiềm chế mình, nhưng lúc này thì không được nữa rồi. Lúc này thì còn nam nhân nào có thể tự kiềm chế được? Chàng tháo dần y phục của nàng.

*

* *

A Phi đè lên thân thể đầy đặn và mềm mại của Lâm Tiên Nhi, đã sắp biến thành một con dã thú.

Chính lúc đó, đột nhiên Lâm Tiên Nhi đẩy chàng ra một cái thật mạnh. Trong lúc không chuẩn bị, chàng bị đẩy lăn khỏi giường.

Chàng sững sờ, như vừa rơi từ trên trời xuống.

Lâm Tiên Nhi run rẩy nói: “Chúng ta không thể làm như thế... không thể làm như thế...”

Thân thể nàng cong oằn trên giường, nàng ôm chặt cái chăn, chảy nước mắt rồi ấp úng: “Muội cũng không kiềm chế nổi, nhưng nếu bây giờ chúng ta... nếu chúng ta không thể nhẫn nại thì sau này nhất định sẽ hối hận... Sau này huynh sẽ coi muội như là... như là một nữ nhân dâm đãng.”

A Phi không nói gì, một lúc sau mới từ từ đứng dậy. Chàng hoàn toàn im lặng.

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cũng lăn xuống dưới đất, ôm chầm lấy chân chàng, vừa khóc vừa nói: “Mong huynh tha lỗi cho muội... Muội làm như thế chỉ vì... chỉ vì cuộc đời của chúng ta sau này hãy còn rất nhiều ngày tháng, có phải không?”

A Phi cắn chặt môi, sau cùng cũng thở ra, nhẹ nhàng nói: “Muội làm như thế là đúng lắm! Đây là lỗi của ta, không thể trách muội.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội biết... nhất định bây giờ huynh rất khó chịu. Nếu huynh muốn, muội... cũng có thể trao cho huynh. Dù sao, thì trước sau gì muội cũng là của huynh mà?”

A Phi luồn nhẹ tay lên tóc nàng, dịu dàng nói: “Muội nhẫn nhịn được thì sao ta không nhẫn nhịn được? Những ngày tháng sau này của chúng ta, hãy còn dài lắm.”

Lâm Tiên Nhi cố giấu nụ cười.

Nàng hiểu rằng con người thẳng thắn và cao ngạo này đã hoàn toàn bị nàng chinh phục, từ nay về sau nhất định sẽ mãi mãi nằm rạp dưới chân nàng.

A Phi bế nàng lên, nhẹ nhàng đặt trở lên giường, kéo chăn phủ qua người nàng.

Đối với chàng hiện giờ, Lâm Tiên Nhi là hiện thân của những gì tinh trắng và đẹp đẽ nhất, là thần tượng cao quý trong trái tim chàng.

*

* *

A Phi đã đi khuất. Lâm Tiên Nhi vẫn nằm trên giường, vẫn đang nhoẻn miệng cười. Chinh phục được một nam nhân, có thể coi là một việc thuộc loại hứng thú nhất. Đột nhiên cánh cửa sổ mở ra, một cơn gió lạnh ùa vào. Lâm Tiên Nhi ngồi bật dậy, hỏi: “Ai đó?”

Câu hỏi vừa ra khỏi miệng, nàng đã nhìn thấy một khuôn mặt. Khuôn mặt này phát ra những tia sáng xanh lục ảm đạm, trong đêm tối trông rất giống khuôn mặt của một hồn ma.

Đêm khuya vắng lặng, một người như vậy bất ngờ xuất hiện nơi cửa sổ, dù là một đại hán gan dạ đẩy mình cũng khó tránh khỏi hoảng sợ đến hồn vía bay mất.

Nhưng Lâm Tiên Nhi lại nằm trở xuống giường, chẳng kêu la sợ hãi mà cũng chẳng kinh khiếp giật mình, chỉ lặng im đưa mắt nhìn người mới đến. Sắc mặt nàng tuyệt nhiên không có chút gì hoảng hốt.

Người mới đến cũng nhìn xoáy vào mặt nàng, mục quang chập chờn như ma hỏa.

Lâm Tiên Nhi bật cười, bình thản nói: “Đã đến rồi, sao lại chưa chịu vào đây?”

Câu nói vừa dứt, người này đã đến trước mặt nàng.

Thân hình của hắn cao đến dễ sợ, khuôn mặt cũng dài, cổ cũng dài. Quanh cổ hắn có quấn kín một lớp băng trắng, càng tạo cho con người hắn cái vẻ cứng đờ, như là một cây ma biết cử động.

Nhưng động tác của hắn thật là nhẹ nhàng linh hoạt, khó mà thấy được hắn đã vượt qua cửa sổ như thế nào.

Lâm Tiên Nhi nhìn vào cổ của hắn, hỏi: “Huynh bị thương rồi ư?”

Hắn trừng mắt, im lặng không nói.

Lâm Tiên Nhi hỏi tiếp: “Lý Tầm Hoan đã thương huynh ư?”

Sắc mặt của hắn thay đổi, hắn giận dữ hỏi lại: “Sao ngươi lại biết?”

Lâm Tiên Nhi lại nhìn vào cổ của hắn, nở một nụ cười quyến rũ rồi nói: “Thanh Ma Thủ của Y Khốc là thiên hạ vô địch. Ngoại trừ Tiểu Lý Phi Dao, còn ai có thể cắm dao vào cổ của huynh?”

Nàng không để gã đáp, lại tiếp: “May mà mạng của huynh còn lớn, mới có thể sống sót dưới ngọn tiểu đao của hắn.”

Y Khốc giận dữ nói: “Ngươi đừng nói nữa. Mỗi thù một đao này mà không trả, ta thề chẳng làm người.”

Lâm Tiên Nhi cười thầm trong bụng, hết sức hứng thú vì đã kiếm thêm cho Lý Tầm Hoan một kẻ tử thù.

Lâm Tiên Nhi biết rõ, nếu muốn con người như Y Khốc mà phủ phục dưới chân của mình, thì chỉ có thể dùng thủ đoạn cổ xưa nhất của nữ nhân để chinh phục nam nhân. Huống hồ, chính nàng cũng rất hứng thú khi áp dụng thủ đoạn này.

Lâm Tiên Nhi cựa mình, tấm chăn lệch đi, để lộ ra một bờ vai.

Hai ngọn lửa ma xanh rờn nhìn chăm chăm, như muốn thiêu đốt nàng.

Lâm Tiên Nhi dịu dàng mời mọc: “Đến đây! Sao huynh không dám đến đây?”

Y Khốc đã nhiều phen không chiếm hữu được thân xác Lâm Tiên Nhi nên lúc này rất khẩn trương. Nhưng hắn sợ lần này cũng giống như những lần trước, không được thỏa nguyện.

Vì thế Y Khốc cố nén ngọn lửa trong lòng, gượng gạo quát khê: “Ngươi là một nữ nhân chẳng đáng gì, ngươi đã hại quá nhiều người rồi. Ta muốn giết ngươi.”

Lâm Tiên Nhi hiểu rõ tâm trạng của Y Khốc. Nàng rất hiểu phải làm như thế nào để câu được con cá này, bèn cựa mình cho tấm chăn lệch thêm một chút

nữa.

Nam nhân trên thế gian, khi được nhìn thấy thân thể ngọc ngà của nữ nhân nằm trên giường, rất hiếm người có thể kiềm chế nổi.

Y Khốc cũng bước lên giường, nằm ép vào người của Lâm Tiên Nhi, nhẹ giọng hỏi: “Ta là người xấu xí nhất trên thế gian, người không sợ ư?”

Lâm Tiên Nhi vừa thở hỗn hển vừa nói: “Ta không sợ huynh, ta thích huynh. Những nam nhân đẹp để ta đã gặp nhiều rồi, bây giờ ta thích loại nam nhân xấu xí. Huynh... huynh còn đợi gì nữa?”

Y Khốc không đợi gì nữa.

Bất cứ nam nhân nào, lúc này cũng không cần đợi gì nữa.

21- Nhờ bạn mà vinh dự

Trong nhà không còn tiếng thở hỗn hển nữa.

Y Khốc đang đứng cạnh giường, vừa mặc lại y phục vừa nhìn Lâm Tiên Nhi nằm trên giường, sắc mặt lộ rõ vẻ thỏa mãn, kiêu ngạo của người chinh phục.

Sau một lúc lâu, Lâm Tiên Nhi nhìn gã rồi mỉm cười: “Bây giờ thì huynh thấy nữ nhân như ta là đáng hay không đáng?”

Y Khốc nói: “Lẽ ra ta phải giết ngươi, nếu không thì còn không biết bao nhiêu người phải chết dưới tay ngươi nữa.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Thì huynh cũng đến đây để giết ta đó thôi.”

Y Khốc chỉ “Hừ” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi cười hết sức ngọt ngào: “Huynh nở ra tay ư?”

Y Khốc nhìn nàng một lúc, đột nhiên hỏi: “Cái thằng nhóc con đi với ngươi là ai vậy?”

Lâm Tiên Nhi hỏi lại: “Huynh hỏi hăn để làm gì, vì ghen hay vì sợ?”

Y Khốc cười lạnh nhạt, không đáp.

Lâm Tiên Nhi liếc hăn một cái rồi nói: “Hăn ngoan ngoãn lắm, không giống huynh đâu. May mà hăn đã về ngủ ở căn nhà bên kia từ sớm. Nếu hăn ở gần đây mà nghe thấy âm thanh như thế, thì đâu có để huynh và ta làm những việc đó?”

Y Khốc lạnh lùng nói: “Hăn không nghe thấy, là may cho hăn.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Chẳng lẽ huynh muốn kiếm hăn ư?”

Y Khốc lại “Hừ” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi cười: “Huynh giết không nổi hắc đầu, võ công của hắc đầu rất cao. Hắc đầu là bằng hữu của Lý Tâm Hoan, mà ta cũng rất thích hắc đầu.”

Sắc mặt của Y Khốc lập tức thay đổi hắc đầu.

Lâm Tiên Nhi đảo mắt một vòng rồi mỉm cười nói tiếp: “Hắc đầu ở trong căn nhà phía trước, gian cuối cùng. Huynh có dám tìm hắc đầu không?”

Câu nói chưa dứt, Y Khốc đã vọt ra khỏi phòng.

Lâm Tiên Nhi nói theo: “Cẩn thận đấy! Nếu cổ của huynh lại bị thêm một kiếm, thì thật là quá tệ.”

Nàng chui vào chăn nằm cười khúc khích, khoái chí như một đứa bé mới ăn trộm được một viên kẹo, không bị người lớn phát hiện.

Chinh phục được một nam nhân thì đã là vui thú. Trong một đêm mà chinh phục được hai nam nhân, rồi xúi họ tàn sát lẫn nhau thì còn vui thú hơn.

Ai sẽ thắng ai?

Lâm Tiên Nhi tưởng tượng tới Thanh Ma Thủ của Y Khốc đập vỡ sọ A Phi thì ánh mắt sáng rỡ lên, nghĩ đến mũi kiếm của A Phi đâm thủng cổ Y Khốc thì thân thể nàng cũng vui mừng đến run rẩy.

Rồi nàng ngủ thiếp đi, trong lúc ngủ vẫn mỉm một nụ cười dịu ngọt. Bất luận ai chết dưới tay ai, nàng cũng rất hứng thú.

Mà đêm nay, nàng cũng đã thỏa mãn rồi.

*

* *

Giường rất êm, chăn màn rất sạch, nhưng A Phi lại không ngủ được. Trước nay chàng chưa từng mất ngủ, chưa từng biết cái cảm giác mất ngủ lại khó chịu đến như thế.

Trước kia, mỗi khi chàng mệt mỏi thì dù nằm trên tuyết cũng có thể ngủ

được. Hôm nay chàng cũng rất mệt mỏi, nhưng trần trọc mãi cũng chỉ nghĩ đến Lâm Tiên Nhi.

Nghĩ đến Lâm Tiên Nhi, trong lòng chàng cảm thấy vừa ngọt ngào vừa tự trách, cảm thấy mình đã mạo phạm tới nàng.

Chàng tự nhủ, sau này nhất định phải tôn trọng nàng hơn. Bởi vì nàng không chỉ kiêu diễm, lại còn rất khả ái và thuần khiết.

Gặp được một thiếu nữ như thế, chàng cảm thấy mình rất may mắn.

Không biết đã bao lâu, cuối cùng chàng cũng ngủ thiếp đi. Nhưng đột nhiên chàng lại nhảy bật dậy, cũng không tự biết là vì sao.

Đa số các loài dã thú, khi có chuyện nguy hiểm thì đột nhiên tỉnh dậy.

A Phi vừa giắt kiếm vào lưng thì cánh cửa sổ bật mở ra, rồi một cặp mắt còn dễ sợ hơn ma quỷ trừng trừng nhìn vào chàng.

Y Khốc hỏi: “Người đến cùng Lâm Tiên Nhi phải không?”

A Phi đáp: “Đúng thế!”

Y Khốc nói: “Được lắm! Người ra đây.”

Đối diện cửa sổ là bức tường. Giữa tường và cửa sổ chỉ có một khoảng rộng ba thước. A Phi và Y Khốc đứng đối diện nhau trong không gian chật hẹp đó.

A Phi không nói gì. Chàng không thích nói chuyện, trước nay không bao giờ chịu mở miệng trước.

Y Khốc lên tiếng: “Ta muốn giết người.”

Hắn cũng không thích nói chuyện, nên chỉ nói có bốn chữ.

A Phi im lặng rất lâu, rồi lãnh đạm nói: “Hôm nay ta không muốn giết người. Người đi đi.”

Y Khốc nói: “Hôm nay ta cũng không muốn giết người. Ta chỉ muốn giết

người.”

A Phi “À” một tiếng.

Y Khốc nói tiếp: “Lẽ ra người không nên đến cùng với Lâm Tiên Nhi.”

Trong mắt của A Phi đột nhiên chớp lên một tia sáng lạnh như đao, rồi chàng nói: “Nếu người còn dám gọi tên nàng, ta bắt buộc phải giết người.”

Y Khốc cười hết sức dễ sợ, hỏi: “Tại sao lại thế?”

A Phi đáp: “Vì người không xứng đáng.”

Y Khốc cười khàn khặc rồi nói: “Ta không những dám gọi tên của nàng, mà còn dám ngủ với nàng nữa. Còn người thì sao, có dám không?”

Mặt của A Phi đột nhiên nóng bỏng như sắp bốc cháy.

Chàng vốn là một người rất trầm tĩnh, trước nay chưa từng giận dữ như thế này. Tay của chàng cũng vì giận dữ mà run lên.

Lẽ ra tay run thì không nên cầm kiếm, vì ngọn lửa giận dữ có thể thiêu đốt mất lý trí. Nhưng trong cơn giận dữ điên cuồng, A Phi đã rút kiếm ra.

Thanh Ma Thủ cũng đã vung lên.

Chỉ nghe một tiếng “keng”, trường kiếm đã gãy đôi.

Y Khốc cười sảng sặc như người điên, rồi nói: “Võ công như thế mà cũng xứng động thủ cùng ta ư? Thế mà Lâm Tiên Nhi còn nói võ công của người không tệ.”

Trong tiếng cười man dại, Thanh Ma Thủ đã tấn công mười mấy chiêu.

Bình khí này quả là có oai lực rất lớn. Nhìn thấy thì rất nặng nề, nhưng sử dụng lại rất tinh xảo, mọi chiêu thức đều vừa quái dị vừa tuyệt diệu.

Trên tay A Phi chỉ còn lại một đoạn kiếm gãy dài khoảng bốn tấc, dường như không còn cách nào đối phó nữa. Chàng chỉ có thể dùng bộ pháp biến hóa để

mà trốn tránh.

Y Khốc vẫn cười man rợ, lại nói: “Nếu người chịu trả lời thật thà hai câu hỏi của ta, thì ta sẽ tha mạng cho người.”

A Phi nghiêng chặt răng, đầu mũi cũng rịn ra những giọt mồ hôi lạnh.

Y Khốc nói: “Ta hỏi người, có phải Lâm Tiên Nhi thường xuyên ngủ với người khác không? Nó đã ngủ với người chưa?”

A Phi thét lên một tiếng, khúc kiếm gãy trên tay cũng đâm ra.

Lại một tiếng “keng”, nửa cây kiếm bị Thiên Ma Thủ hất qua hướng khác, mà thân thể của chàng cũng ngã nhào xuống đất.

Trong những chiêu thức Thanh Ma Thủ giáng xuống liên hồi như sấm sét, A Phi không còn cả cơ hội để đứng lên, chỉ còn lăn lộn dưới đất. Chàng tránh được vài chiêu thì tựa như không còn sức để tránh nữa.

Áp lực của Thanh Ma Thủ quá nặng nề, quá kinh người.

Y Khốc vẫn cười dữ tợn, giục: “Nói nhanh đi! Trả lời ta, thì ta sẽ tha cho người khỏi chết.”

A Phi đáp: “Ta... ta nói.”

Y Khốc cười rộ lên nên xuất thủ hơi chậm. Đột nhiên kiếm quang lóe lên. Suốt đời Y Khốc chưa từng thấy kiếm quang nhanh đến thế. Khi hấn thấy được tia sáng, thì cây kiếm gãy đã đâm vào cổ hấn. Cổ họng Y Khốc phát ra những tiếng òng ọc, mặt hấn đầy vẻ vừa kinh hãi vừa hoài nghi, không tin sự thật là như thế.

Hấn chết, còn chưa biết mũi kiếm này từ hướng nào bay đến.

Hấn chết, còn chưa tin rằng chàng thiếu niên này có thể xuất ra một chiêu kiếm nhanh đến mức độ như vậy.

A Phi dùng hai ngón tay kẹp vào nửa cây kiếm, rồi rút từ cổ của Y Khốc ra. Da thịt trên mặt Y Khốc rung giật lên từng cơn.

Mục quang lạnh băng của A Phi chiếu vào hăn, nói từng chữ một: “Ai làm nhục nàng, người đó phải chết.”

Cổ họng của Y Khốc vẫn vang lên những tiếng òng ọc. Ngay cả lông mày và mắt cũng như uốn cong lên, vì thật sự hăn muốn cười. Nhưng nụ cười này thật là đáng sợ.

Không những hăn muốn cười, mà còn muốn nói với A Phi: “Sớm muộn gì, người cũng sẽ chết dưới bàn tay của con quỷ cái đó.”

Nhưng thật đáng tiếc, câu nói đó vĩnh viễn không thể thốt ra được nữa.

*

* *

Khi Lâm Tiên Nhi tỉnh dậy, nàng thấy một bóng người đang đi qua đi lại ngoài cửa sổ. Nhất định đó là A Phi, tuy muốn vào nhưng không muốn làm động giấc ngủ của nàng.

Nếu là Y Khốc, hăn sẽ không đợi ngoài cửa sổ.

Lâm Tiên Nhi nhìn bóng người ngoài cửa sổ, trong lòng nàng cảm thấy rất hứng thú.

Y Khốc là một nam nhân rất kỳ dị và cũng rất nổi danh. Đối với nàng, đương nhiên hăn rất tạo ấn tượng và cũng rất kích thích.

Nhưng A Phi còn làm cho nàng hứng thú hơn nhiều.

Nàng khoái trá nằm trên giường, mặc kệ A Phi đợi ngoài cửa sổ. Một hồi lâu, nàng mới nhỏ nhẹ hỏi: “Có phải Tiểu Phi đang ở bên ngoài đấy không?”

Tiểu Phi, tiếng gọi này nghe thật là thân thiết.

Bóng của A Phi dừng lại trước cửa sổ, rồi có tiếng nói: “Là ta đây.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Sao huynh không vào đây?”

A Phi nhè nhẹ đẩy cửa bước vào, chau mày hỏi lại: “Muội ngủ mà không chốt cửa ư?”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi, cười đáp: “Muội quên mất. Tính muội hay quên lắm.”

A Phi bước đến bên giường, nhìn vào mặt nàng. Sắc mặt nàng hơi sừng, có vẻ mỗi mệ. Sắc mặt A Phi cũng thay đổi theo, chàng lo lắng hỏi: “Muội... muội làm sao thế?”

Lâm Tiên Nhi thản nhiên đáp: “Mỗi khi muội ngủ không được thì mặt lại sừng lên. Đêm qua muội cứ trằn trọc mãi, không sao ngủ được...”

Mặt của nàng bỗng ửng đỏ lên, nhõng nhẽo “hứ” một tiếng, rồi kéo chăn trùm kín đầu, cười khúc khích: “Sao huynh lại nhìn người ta như thế? Muội chỉ không ngủ được thôi mà! Huynh... huynh... lại nghĩ lung tung đến cái gì nữa rồi.”

A Phi lại u mê đi, lòng dạ cũng chảy nhũn ra.

Lâm Tiên Nhi lại hỏi: “Còn huynh thì sao? Huynh ngủ có ngon không?”

A Phi đáp: “Ta cũng không ngủ được. Trước cửa có một con chó điên cứ sủa hoài.”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt: “Con chó điên ư?”

A Phi nói: “Đúng thế. Ta đã giết nó và quăng xuống sông rồi.”

Đột nhiên, bên ngoài chợt vang lên những tiếng leng keng. A Phi hé rộng cánh cửa sổ, nhìn thấy ở ngoài vườn có một tên tiểu nhị đang gõ vào cái ấm nước, nói lớn tiếng: “Chư vị khách quan! Chư vị có muốn nghe tin tức sốt dẻo, sôi động, ly kỳ, rùng rợn đang làm sôi động giang hồ không? Xin mời chư vị đến phòng ăn, có Tôn Nhị tiên sinh vừa từ phương nam đến, sẽ kể lại những thiên cổ sự gần đây trong võ lâm, bảo đảm là hấp dẫn giết gân. Chư vị có thể vừa dùng cơm, vừa uống rượu, lại vừa nghe kể chuyện.”

A Phi nhẹ tay khép cánh cửa lại, lắc lắc đầu.

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh không muốn đi nghe ư?”

A Phi đáp gọn: “Không.”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt, nũng nịu nói: “Nhưng muội lại muốn đi nghe. Vả lại chúng ta vẫn phải đi ăn cơm kia mà?”

A Phi cười cười rồi nói: “Kiểu kiểm cơm của tên tiểu nhị này hay thật.”

Lâm Tiên Nhi định tung chăn ngồi dậy, nhưng vội nhõng nhẽo rụt vào trong chăn. Đôi má nàng ửng hồng lên, cắn nhẹ môi, e ấp thì thầm: “Huynh này kỳ quá... sao không chịu đưa y phục cho muội?”

A Phi cũng thấy mặt mình nóng ran lên, trái tim đập âm âm như muốn phá lồng ngực bay vọt ra ngoài.

Lâm Tiên Nhi cười khúc khích: “Huynh quay mặt qua kia đi. Cấm quay lại đấy nhé!”

A Phi ngoan ngoãn quay nhìn vào vách, trái tim loạn nhịp từng bừng.

*

* *

Trong phòng ăn đầy nghẹt những người. Chuyện trên giang hồ bao giờ cũng đầy kích thích, ai cũng muốn nghe. Bởi vì trong lòng bất cứ kẻ nào cũng có ít nhiều phiến muộn.

Khi nghe những chuyện lạ của các kỳ hiệp võ lâm, của các hào kiệt giang hồ, người ta bất giác hòa mình vào nhân vật trong câu chuyện, những phiến muộn chất chứa trong lòng cũng vơi được ít nhiều.

Bên cửa sổ có một cái bàn nhỏ, một lão già mặc trường bào màu lam, tóc bạc phơ, đang ngồi lim dim mắt, thư thả hút thuốc.

Ngồi cạnh lão là một cô nương rất dễ thương, thắt hai bím tóc dài. Đôi mắt tròn của nàng đen láy sáng ngời, mỗi khi chớp động đều tạo ra ma lực thu hút hồn phách nam nhân.

Khi A Phi cùng Lâm Tiên Nhi bước vào, mọi ánh mắt đều đổ dồn về họ. Ngay cả đôi mắt của cô nương tóc bím cũng không rời khỏi họ.

Lâm Tiên Nhi cũng chăm chú nhìn cô nương đó. Chợt nàng nhoẻn miệng cười, nói thật khẽ vào tai A Phi: “Huynh nhìn đôi mắt của cô ấy mà xem. Mọii cũng phải cẩn thận, kẻo cô ta hút mất hồn phách của huynh mất.”

Họ vừa gọi mấy món thức ăn và hai cái bánh, thì nghe lão già áo lam đằng hắng mấy tiếng. Rồi lão để cái ống điều xuống bàn, cất tiếng hỏi: “Hồng Nhi! Đã đến giờ chưa?”

Cô nương tóc bím đáp: “Đến giờ rồi.”

Đến lúc này ông lão mới chịu mở mắt ra. Dáng dấp bên ngoài của lão thì già nua lụ khụ, nhưng ánh mắt lại sắc bén trẻ trung, mỗi khi nhìn thẳng ai thì tựa như có thể nhìn thấu ruột gan người ta.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười nói: “Xem ra vị Tôn lão tiên sinh này không phải là loại người bám theo giang hồ để tìm kế sinh nhai đâu.”

Tuy nàng nói rất khẽ, nhưng hình như vị Tôn lão tiên sinh nọ cũng nghe thấy. Mắt lão đảo qua nhìn nàng thật nhanh, khoe miệng thoáng nhếch một nụ cười.

Cô nương tóc bím bưng đến một chén trà nóng. Lão già mở nắp ra, thổi vào chén trà cho nguội, hớp mấy hớp rồi lên tiếng: “Mai Hoa Đạo vô ác bất tác, Lý Thám Hoa trọng nghĩa khinh tài.”

Lão đảo mắt nhìn quanh mọi người, rồi hỏi: “Chư vị có biết hai nhân vật mà lão vừa đề cập đó là ai không?”

Đương nhiên cô nương tóc bím phải biết lão không hỏi người khác, chỉ khơi chuyện để nói tiếp mà thôi.

Vì thế, nàng khẽ lắc đầu, hất hai bím tóc ra sau, rồi đáp: “Hai nhân vật đó là ai? Hình như cháu cũng chưa từng nghe tới.”

Tôn lão tiên sinh cười một tiếng rồi nói: “Vậy là hiểu biết của người nông cạn quá. Danh tiếng của hai người đó đều hết sức lẫy lừng. Mai Hoa Đạo trong

vòng mấy mươi năm chỉ xuất hiện có hai đợt, nhưng tội ác của hàng trăm hàng ngàn hảo hán hắc đạo lục lâm cả hai miền đại giang nam bắc đã làm, góp chung lại vẫn còn thua tội ác của một mình hãn đã gây ra.”

Cô nương tóc bím lè lưỡi, mỉm cười nói: “Thật là ghê gớm. Thế còn Lý Thám Hoa là ai?”

Tôn lão tiên sinh nói tiếp: “Vị này là một bậc công tử thế gia, mấy đời gia đình hiển hách, khoa bảng nổi truyền. Trong ba đời nhà này có bảy vị đỗ tiến sĩ, tiếc là chưa ai trúng trạng nguyên. Đến đời Lý Lão Thám Hoa cũng có hai vị thiếu gia đều thông minh tuyệt đỉnh, tài chí tung hoành. Lý Lão Thám Hoa dồn hết hy vọng vào hai vị công tử đó, chỉ mong sao một trong hai người đỗ được Trạng Nguyên, để bù đắp vào chỗ thiếu sót của mình.”

Cô nương tóc bím mỉm cười, hỏi xen vào: “Thám Hoa cũng là cao sang rồi, hà tất phải nhất định trúng Trạng Nguyên?”

Tôn lão tiên sinh nói tiếp: “Nào ngờ, khi Lý đại công tử đi thi lại cũng chỉ đỗ Thám Hoa. Hai cha con đều chẳng được vui mừng, chỉ mong Lý tiểu công tử có thể độc chiếm bảng vàng. Nhưng mưu sự tại nhân mà thành sự tại thiên, nên Lý tiểu công tử tuy tài giỏi hơn người, thi xong vẫn chỉ là Thám Hoa thôi. Lý Lão Thám Hoa vì buồn rầu thất vọng mà không đầy hai năm sau đã tạ thế. Kế đến, Lý Đại Thám Hoa cũng mắc bệnh nan y mà không trị được. Vì thế mà Lý Tiểu Thám Hoa đâm ra thối chí nản lòng, treo ấn từ quan, về quê hương phá tán gia sản mà kết giao hào kiệt. Lý Thám Hoa vô cùng khảng khái, hào sảng hơn người, cho dù Mạnh Thường Quân tái thế hay Tín Lăng Quân sống lại trên đời cũng chưa chắc sánh bằng.”

Kể một hơi đến đây, Tôn lão tiên sinh ngừng lại uống mấy ngụm trà.

A Phi nghe say mê đến mức mạch máu như căng phồng lên vì hứng khởi. Ngồi nghe người ta tán tụng Lý Tâm Hoan, A Phi cảm thấy còn sung sướng hơn chính mình được tán dương.

Tôn lão tiên sinh lại kể tiếp: “Lý Tiểu Thám Hoa tài cao tuyệt thế, lại kiêm toàn cả văn lẫn võ, thuở bé đã được kỳ nhân dị sĩ truyền thụ cho tuyệt đỉnh công phu, giang hồ đều kính sợ.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Phải chăng hôm nay gia gia định kể câu chuyện về hai người đó?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Không sai.”

Cô nương tóc bím vỗ tay cười nói: “Vậy thì câu chuyện nhất định phải rất hay. Chỉ... chỉ có điều, đường đường một vị Lý Thám Hoa lại đi dính dấp với một kẻ xấu xa như Mai Hoa Đạo ư?”

Tôn lão tiên sinh nói: “Bên trong chuyện này cũng có lý do.”

Cô nương tóc bím hỏi: “Lý do gì thế?”

Tôn lão tiên sinh nói: “Bởi vì Mai Hoa Đạo chính là Lý Thám Hoa, mà Lý Thám Hoa cũng chính là Mai Hoa Đạo.”

Nộ khí A Phi bốc lên ngàn ngút, tưởng như sắp nhịn không nổi mà phải nổi điên. Nhưng cô nương tóc bím đã lắc đầu lên tiếng: “Vị Lý Thám Hoa này không tiếc lợi danh tài lộc, tất phải là một con người xem tiền bạc như bụi đất, sao lại biến thành một tên Mai Hoa Đạo tham tài háo sắc? Cháu nhất định không tin.”

Tôn lão tiên sinh nói: “Chẳng những cháu không tin, mà chính ta cũng chẳng thể nào tin nổi. Do đó, ta mới ngầm theo dõi khá lâu để tìm hiểu tin tức.”

Cô nương tóc bím cười nói: “Nói về chuyện dò la tin tức, thì không ai qua mặt gia gia nổi. Những ẩn tình khúc chiết bên trong, hẳn là gia gia đã dò ra manh mối?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Tất nhiên là ta đã dò ra đầy đủ. Tình tiết bên trong câu chuyện này thật là khúc chiết phức tạp, vô cùng ly kỳ xảo quyệt, lại còn kích thích, hấp dẫn tuyệt vời...”

Nói đến đây, lão chợt dừng lại, mắt lim dim như buồn ngủ.

Cô nương tóc bím lo lắng thúc hỏi: “Sao gia gia không nói tiếp?”

Tôn lão tiên sinh rít một hơi thuốc, rồi thư thả nhả khói ra.

Cô nương tóc bím bịt mũi lại hỏi: “Đang nói đến chỗ hay nhất lại ngưng, ai mà chịu nổi?”

Nhưng nàng chợt vỗ tay, cười nói: “Cháu hiểu rồi. Thì ra gia gia muốn uống rượu.”

Cô gái không chỉ tự hiểu ra, mà còn giúp mọi người cùng hiểu, nên ai cũng tự giác móc hầu bao tìm bạc lẻ. Tên tiểu nhị đã đem đến một chiếc thau, đứng bên cạnh chờ hứng bạc.

Đến lúc đó, Tôn lão tiên sinh mới cười ha hả rồi tiếp tục kể: “Câu chuyện bắt đầu từ Hưng Vân Trang...”

Cô nương tóc thắt bím xen vào: “Hưng Vân Trang ư? Đó phải chăng là nơi ở của Long Tiêu Vân tứ gia? Nghe nói nơi đó khí thế hùng vĩ, nhà cửa san sát, vườn hoa bát ngát, cảnh trí vô cùng đẹp đẽ, có phải thế không?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Không sai! Trang viện đẹp đẽ đó vốn là của Lý Thám Hoa tặng cho Long tứ gia. Bởi vì hai người này là huynh đệ kết nghĩa bát bái chi giao, mà Long phu nhân lại là em họ của Lý Thám Hoa.”

Hai ông cháu cứ kể tung người hứng, thuật lại những sự tình xảy ra ở Hưng Vân Trang rõ ràng như người trong cuộc. Khi kể từ chỗ Lý Tầm Hoan đả thương lầm Long Thiếu Vân đến lúc chàng lọt vào ổ mai phục rồi bị bắt, mọi người đều không nén lòng nổi mà than thở ra miệng. Khi thuật tới chỗ Lâm Tiên Nhi đang đem bị bắt cóc, rồi vị tiểu anh hùng A Phi xuất hiện cứu nàng bằng đường kiếm nhanh như điện xẹt, đôi mắt sáng quắc của Tôn lão tiên sinh cứ nhìn chăm chăm về phía A Phi và Lâm Tiên Nhi, chẳng hiểu vô tình hay hữu ý. Ngay cả đôi mắt đen nhánh của cô nương tóc bím cũng liếc mãi về phía hai người.

A Phi tuy ngoài mặt vẫn thản nhiên không đổi sắc, nhưng trong lòng đã bắt đầu hoài nghi: “Chẳng lẽ họ đã biết chúng ta là ai rồi ư? Câu chuyện này là họ kể cho chúng ta nghe hay sao?”

Cô nương tóc bím hỏi: “Nói vậy, thì Mai Hoa Đạo đã chết dưới tay vị kiếm khách đó rồi ư?”

Tôn lão tiên sinh nói: “Nhưng Triệu đại gia cùng Điền Thất gia lại không chịu nhìn nhận người bị giết là Mai Hoa Đạo. Họ cho rằng Lý Tầm Hoan mới thật là Mai Hoa Đạo.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Như thế thì ai là Mai Hoa Đạo thật sự?”

Tôn lão tiên sinh thở dài rồi nói: “Chưa có người nào nhìn thấy Mai Hoa Đạo thật sự, cũng khó mà biết ai thật ai giả. Nhưng thân phận của Triệu đại gia cùng Điền Thất gia đâu phải tầm thường, lời nói của họ nặng ngang chín đỉnh. Khi họ đã quyết tin Lý Tầm Hoan là Mai Hoa Đạo, thì người khác cũng buộc phải tin Lý Tầm Hoan là Mai Hoa Đạo. Cho nên Tâm Mi đại sư đã giải họ Lý về chùa Thiếu Lâm.”

Tôn lão tiên sinh phà ra một hơi khói, chậm rãi nói tiếp: “Nào ngờ khi đến chùa Thiếu Lâm thì tình thế đã đảo ngược. Lý Tầm Hoan trở thành kẻ hộ tống Tâm Mi đại sư về chùa.”

Câu nói ấy làm cho Lâm Tiên Nhi giật mình kinh hãi, A Phi lại càng hết sức sửng sồ. Hai người cố nghĩ mãi, mà không sao đoán ra dọc đường đã xảy ra chuyện gì.

May mà cô nương tóc bím đã hỏi giúp hai người: “Sao lại có chuyện như thế?”

Tôn lão tiên sinh nói: “Điền Thất gia, Tâm Mi đại sư cùng bốn vị tăng nhân Thiếu Lâm áp giải Lý Tầm Hoan, dọc đường đều bị độc thủ của Cực Lạc Động Chúa ở Miêu Cương. Tâm Mi đại sư sau khi trúng độc đã phóng thích Lý Tầm Hoan, nhưng họ Lý thấy ông trúng độc quá nặng, nghĩ rằng trong chùa Thiếu Lâm mới có thuốc giải, nên đã hộ tống ông ấy trở về.”

Cô nương tóc bím giơ ngón tay lên khen ngợi: “Vị Lý Thám Hoa đó đáng gọi là đại anh hùng, đại hào kiệt. Giả tí là người khác, thì trong tình huống đó nhất định phải lo lắng mà bỏ đi, còn nghĩ gì đến chuyện cứu người?”

Tôn lão tiên sinh nói: “Cháu nói cũng có lý, nhưng tiếc là những hòa thượng Thiếu Lâm không những không cảm ơn họ Lý, mà lại còn muốn sát hại y.”

Cô nương tóc bím há hốc miệng, kinh ngạc hỏi: “Tại sao lại thế?”

Tôn lão tiên sinh cười đáp: “Vì những chuyện này đều do Lý Tầm Hoan tự mình thuật lại, những hòa thượng Thiếu Lâm không chịu tin.”

Cô nương tóc thắt bím nói: “Nhưng... nhưng vị Tâm Mi đại sư đó phải chứng minh là y nói đúng chứ?”

Tôn lão tiên sinh thở dài: “Tiếc rằng Tâm Mi đại sư vừa về đến chùa Thiếu Lâm thì đã viên tịch. Ngoài Tâm Mi đại sư ra, trên thế gian không còn người thứ hai biết rõ chân tướng của chuyện này.”

*

* *

Nghe tới đây, mọi người bốn phía chung quanh không ai là không than thở. Ngực của A Phi như muốn nổ tung ra. Chàng không đành nổi, lớn tiếng hỏi: “Lý Thám Hoa đã bị chùa Thiếu Lâm hạ độc thủ rồi ư?”

Tôn lão tiên sinh liếc chàng một cái, khước mắt ẩn hiện nụ cười, chậm rãi đáp: “Chùa Thiếu Lâm là lãnh tụ võ lâm, cao thủ trong chùa đông vô kể, nhưng muốn giết được Lý Thám Hoa cũng không phải là chuyện dễ dàng.”

Cô nương tóc bím cũng liếc về phía A Phi rồi hỏi: “Song quyền khôn địch bốn tay, dù là hảo hán cũng không thể đương cự nổi với số đông. Cho dù Lý Thám Hoa là thiên hạ vô địch, nhưng làm sao mà chống nổi tám trăm đệ tử Thiếu Lâm?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Đúng là chùa Thiếu Lâm có hơn tám trăm đệ tử, toàn là hảo hán võ công cao cường, nhưng thử hỏi ai dám ra tay trước? Ai dám tiếp lưỡi dao đầu tiên của Tiểu Lý Thám Hoa?”

Cô nương tóc bím nghe đến đó thì mặt mày rạng rỡ, lên tiếng: “Không sai. Tiểu Lý Thần Dao, phóng ra chẳng trật phát nào. Thiếu Lâm Tự tuy có tám trăm đệ tử nhưng nhất định cũng không làm gì được y. Có lẽ bây giờ y đã chạy thoát rồi.”

Tôn lão tiên sinh nói: “Nhưng y lại không chạy.”

Cô nương tóc bím kinh ngạc hỏi: “Tại sao lại thế?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Đệ tử Thiếu Lâm không giết nổi y, nhưng y cũng không đột phá nổi vòng vây của chùa Thiếu Lâm. Và lại khi chuyện này đến trắng chưa rõ ràng, chân tướng chưa sáng tỏ, y cũng không thể trốn đi.”

Cô nương tóc bím hỏi: “Đi không thể đi, đánh cũng không thể đánh, vậy thì phải làm thế nào đây?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Họ Lý bị tám trăm đệ tử Thiếu Lâm bao vây, nếu phi đao đã ra khỏi tay, chắc chắn phải chết. Chỉ khi y còn ngọn tiểu đao trên tay thì đệ tử Thiếu Lâm mới kiêng sợ. Mà phi đao của y dù có cao cường đến mấy cũng không làm sao giết hết được tám trăm đệ tử.”

Cô nương tóc bím nói: “Nếu hai bên cứ thế mà chống chọi thì cũng bất lợi cho Lý Thám Hoa. Sức của một người, chắc chắn phải tới lúc không chống đỡ nổi.”

Đây cũng là nỗi lo lắng của A Phi. Nếu đặt chàng vào tình cảnh của Lý Tầm Hoan, chàng cũng chẳng biết phải đối phó thế nào.

Rồi thanh âm của Tôn lão tiên sinh lại cất lên: “Hai bên đối đáp giằng co ở rất gần thiền phòng mà Tâm Mi đại sư viên tịch. Khi tình hình đã đến mức không nói chuyện được nữa, thì Lý Tầm Hoan thừa cơ xông vào thiền phòng đó.”

Cô nương tóc bím lạc giọng kêu lên: “Như thế thì có khác gì y tự đưa đầu vào chỗ chết?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Các tăng nhân Thiếu Lâm cũng không ngờ y không tháo chạy ra ngoài, mà lại tự đứt đầu vào tuyệt lộ, nên sơ suất để y xông vào được thiền phòng. Khi họ hối tiếc thì đã muộn.”

Cô nương tóc bím nói: “Hối tiếc ư? Lý Thám Hoa đã tự mình chui vào tuyệt lộ, thì tại sao họ lại phải hối hận?”

Tôn lão tiên sinh nói: “Trong thiền phòng không những có di thể của Tâm Mi đại sư, mà còn có một bộ kinh điển quý báu của chùa Thiếu Lâm. Bọn họ sợ liên hệ chuột bể đồ, nên không dám xông vào động thủ.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Nhưng nếu họ cứ vây chặt thiền phòng mấy ngày, thì Lý Thám Hoa đói khát làm sao chịu nổi?”

Tôn lão tiên sinh đáp: “Dĩ nhiên đệ tử Thiếu Lâm có nghĩ tới chuyện đó. Nhưng ngũ sư thúc của họ là Tâm Thù đại sư cũng ở trong thiền phòng đó, bị Lý Thám Hoa kiềm chế. Chẳng lẽ họ để cho ngũ sư thúc của họ chết đói một lượt với Lý Thám Hoa hay sao?”

Cô nương tóc bím đáp: “Đương nhiên là không được.”

Tôn lão tiên sinh tiếp lời: “Vì thế họ chỉ còn cách đưa cơm nước vào để ngũ sư thúc không chết đói. Tất nhiên Lý Thám Hoa cũng không chết đói.”

Cô nương tóc bím vỗ tay reo lên: “Chùa Thiếu Lâm xưa nay vẫn xưng là võ lâm thánh địa, mấy trăm năm nay chưa có một ai dám xông vào trong đó. Thế mà bây giờ một mình Lý Thám Hoa đơn thương độc mã đã bắt cả chùa lép vế. Tám trăm đệ tử Thiếu Lâm chẳng những không làm gì được, mà mỗi ngày lại phải dâng cơm nước cho y, không chừng còn phải sợ món ăn nấu không vừa miệng...”

Nàng cười khoái chí, rồi nói tiếp: “Vị Lý Thám Hoa này quả là một nhân vật phi thường. Câu chuyện gia gia vừa kể quả là thú vị.”

Nghe đến đây, A Phi cảm thấy bầu nhiệt huyết sôi lên, không tự chủ được, chỉ muốn đứng lên la to cho mọi người biết: “Lý Tầm Hoan chính là bằng hữu của ta, hảo bằng hữu của ta.”

Bất luận ai được Lý Tầm Hoan coi là bằng hữu đều cảm thấy hãnh diện.

Nhưng Tôn lão tiên sinh đã thở dài: “Đúng thế! Lý Thám Hoa đúng là anh hùng hào kiệt, giang hồ chẳng ai sánh được. Nhưng tiếc là vị đại anh hùng này sớm muộn gì cũng phải chôn xương ở chùa Thiếu Lâm.”

Cô nương tóc bím lo lắng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Tôn lão tiên sinh không biết vô tình hay cố ý, liếc A Phi một cái rồi nói: “Trừ khi có người chứng minh được Lý Tầm Hoan không phải là Mai Hoa Đạo, có thể chứng minh Tâm Mi đại sư bị hại bởi Ngũ Độc Đồng Tử, nếu không thì

đệ tử Thiếu Lâm vĩnh viễn sẽ không thả y ra.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Ai có thể chứng minh cho y?”

Tôn lão tiên sinh trầm ngâm rất lâu, rồi thở dài đáp: “Khắp thiên hạ này, chỉ sợ không có lấy một người.”

22 - Mai hoa đạo tái xuất hiện

Bữa cơm trưa đã xong, câu chuyện cũng đã kể hết, mọi người dần dần giải tán. Vừa đi họ vừa bàn luận xôn xao, thậm chí còn công khai thương cảm cho Lý Tâm Hoan.

Còn chưa đến giờ Tuất, nhưng trời đang từ từ tối dần. Trong phòng ăn chỉ còn hai bàn. Tôn lão tiên sinh đang uống rượu, hút thuốc. Cô cháu gái của lão ngồi cạnh ăn mì. Cách ăn mì của cô ấy cũng rất thú vị, đầu tiên là cuộn mì trên đôi đũa trước, rồi mới đưa vào trong miệng.

Lâm Tiên Nhi nhìn A Phi một cách tình tứ, còn A Phi lại đang trầm ngâm. Thức ăn trên bàn của hai người vẫn còn nguyên, trên đó phủ một lớp mỡ đông lại, giống như đóng băng vậy.

Không biết đã bao lâu, đột nhiên cô nương tóc bím bỏ đũa xuống rồi cất tiếng hỏi: “Gia gia! Lão nhân gia nói thử xem, vị thiếu gia đó có phải bị oan hay không?”

Tôn lão tiên sinh thở dài: “Ta biết y bị oan, nhưng có ích gì.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Còn bằng hữu của y đâu? Chẳng lẽ không có một người nào chịu đi cứu y?”

Tôn lão tiên sinh than thở: “Nếu y bị nhốt ở một nơi nào khác, thì không chừng còn có người đi cứu y. Nhưng y bị nhốt ở chùa Thiếu Lâm, thì chỉ sợ khắp thiên hạ chẳng một ai có thể cứu y...”

Cô nương tóc bím hỏi: “Thế thì... thế thì chẳng lẽ một vị đại anh hùng lại bị chết oan ở đó hay sao?”

Tôn lão tiên sinh trầm ngâm rất lâu, rồi mới từ từ nói: “Phương pháp thì cũng có, nhưng hy vọng rất mong manh.”

Nghे tới câu này, mắt của A Phi đột nhiên sáng lên. Cô nương tóc bím cũng vội hỏi tiếp: “Là phương pháp nào thế?”

Mục quang của Tôn lão tiên sinh lại đảo qua A Phi một cái, rồi chậm rãi nói: “Giả tử Mai Hoa Đạo thật sự chưa chết và đột nhiên xuất hiện, thì dĩ nhiên có thể chứng minh Lý Tầm Hoan không phải là Mai Hoa Đạo. Nếu y đã không phải là Mai Hoa Đạo, thì dĩ nhiên cũng chẳng có lý do nào để sát hại Tâm Mi đại sư nữa.”

Cô nương tóc thắt bím thở dài: “Hy vọng này thật quá mỏng manh. Giả tử Mai Hoa Đạo mà chưa chết thì cũng phải trốn biệt, để Lý Tầm Hoan làm con ma chết thay.”

Tôn lão tiên sinh đặt ống điếu lên bàn, hỏi: “Cháu ăn mì xong chưa?”

Cô nương tóc bím đáp: “Lúc này cháu đói lắm, nhưng nghe xong câu chuyện này thì không ăn được nữa.”

Tôn lão tiên sinh nói: “Nếu ăn không nổi thì đi thôi. Chúng ta có ngồi ở đây cả đời thì cũng không cứu được Lý Thám Hoa.”

Cô nương tóc bím đi ra cửa, đột nhiên quay đầu lại liếc A Phi một cái, dường như muốn nói: “Nếu huynh cứ ngồi mãi ở đây, thì làm sao cứu được Lý huynh?”

*

* *

Lâm Tiên Nhi dõi mắt nhìn theo họ ra khỏi cửa, rồi mới lãnh đạm cười hỏi: “Huynh thấy hai người này lai lịch ra sao?”

A Phi không đáp được, hỏi lại: “Lai lịch như thế nào?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Ông lão thì ánh mắt rất sáng, hiển nhiên nội công không yếu. Còn cô nương thì chân bước nhẹ nhàng, động tác linh hoạt, khinh công nhất định không dưới muội.”

A Phi “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Theo muội, thì hai người này là nhân vật giang hồ. Họ không phải nói chuyện suông, dĩ nhiên phải có dụng ý.”

A Phi hỏi lại: “Dụng ý gì thế?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Lão cố ý kể chuyện này cho huynh nghe, không chừng là muốn huynh đi đến đó mà chịu chết.”

A Phi hỏi: “Đến đó mà chịu chết ư?”

Lâm Tiên Nhi nhẹ giọng: “Huynh đã biết Lý huynh bị nhốt trong chùa Thiếu Lâm, dĩ nhiên là muốn bắt chấp tất cả mà đi cứu y. Nhưng chỉ một mình huynh, thì đâu phải là đối thủ của tám trăm hòa thượng Thiếu Lâm?”

A Phi im lặng, không đáp.

Lâm Tiên Nhi lại tiếp: “Huống hồ, chuyện họ kể chưa chắc đã không giả dối. Không chừng họ đang gài cho huynh sa vào bẫy.”

Nàng siết chặt tay A Phi, dịu dàng nói: “Mà giả tí họ nói thật, hiện nay Lý huynh cũng không bị nguy hiểm. Nếu huynh đi đến đó, không chừng lại liên lụy đến y làm cho y phải phân tâm. Nếu tăng nhân Thiếu Lâm dùng huynh để uy hiếp y, thì y cũng sẽ bắt chấp tất cả mà cứu huynh. Như vậy, huynh chẳng những không thể cứu được y, mà còn làm hại y.”

A Phi cúi mặt xuống một lúc lâu, rồi thở dài: “Không sai! Muội suy đoán chu đáo hơn ta nhiều.”

Lâm Tiên Nhi thiết tha hỏi: “Huynh hứa với muội là không mạo hiểm đến Thiếu Lâm tự chứ?”

A Phi đáp gọn: “Được.”

Thấy chàng đồng ý mau lẹ như thế, Lâm Tiên Nhi không khỏi hoài nghi.

Hai người lẳng lặng quay về phòng, mỗi người đều tâm sự trùng trùng.

Lâm Tiên Nhi bưng một tách trà tới. A Phi bỗng nói: “Chúng ta không đến Thiếu Lâm Tự nữa, muội nên trở về đi thôi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Còn huynh thì sao?”

A Phi đáp: “Ta muốn đi đến một nơi khác.”

Đột nhiên tay của Lâm Tiên Nhi run bắn lên, làm đổ tách trà lên người của chàng, rồi thất thanh kêu lên. “Huynh định giả làm Mai Hoa Đạo ư?”

A Phi ngẩng đầu lên, chăm chú nhìn nàng rất lâu, rồi đáp gọn: “Đúng thế.”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi: “Huynh đã nhất định như vậy rồi ư?”

A Phi gật đầu: “Đúng thế!”

Hai tiếng “đúng” này được thốt ra bằng một giọng đầy quyết tâm. Rõ ràng không điều gì có thể làm thay đổi ý định của chàng.

Lâm Tiên Nhi dịu dàng hỏi: “Thế thì sao huynh lại bảo muội trở về?”

A Phi nói: “Đây là việc của huynh.”

Lâm Tiên Nhi cúi đầu khẽ nói: “Việc của huynh cũng là việc của muội.”

A Phi nói: “Nhưng Lý Tầm Hoan không phải là bạn của muội.”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đã là bạn của huynh, cũng là bạn của muội.”

Sắc mặt của A Phi không khỏi lộ vẻ cảm kích, nhưng chàng không nói gì.

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh có thể nghĩa khí với bạn bè, thì tại sao muội lại không thể như thế? Tuy rằng muội chẳng có tài cán gì, nhưng khi có việc gì cần thương lượng thì hai người phải tốt hơn một người.”

A Phi đột nhiên nắm tay nàng, tuy không nói thành lời, nhưng mục quang cùng nét mặt đã thay cho miệng để nói lên rất nhiều tình cảm.

Loại ngôn ngữ không lời này có thể làm rung động lòng người, còn hơn muôn vạn câu nói tha thiết nhất.

Lâm Tiên Nhi nhoẻn cười, rồi chột chàu mày: “Nếu huynh muốn giả làm Mai Hoa Đạo, thì phải tìm một vài đối tượng để hạ thủ chứ?”

A Phi lơ đãng “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Chúng ta nhất định không thể hại những người vô tội, có phải không?”

A Phi đáp: “Đối tượng mà ta phải tìm, đương nhiên phải là loại cường hào ác bá giàu sang nhưng không nhân nghĩa, hoặc loại trùm ăn cướp chuyên nghề không để chia phần.”

Ánh mắt Lâm Tiên Nhi chợt sáng lên: “Hình như quanh vùng này có một người như thế.”

A Phi hỏi: “Là ai thế?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Người này xưa kia là một tên lục lâm khét tiếng, đến năm mười tuổi mới rửa tay gác kiếm không ăn cướp nữa. Nhưng nghe đâu hắn vẫn còn âm thầm làm nhiều chuyện mờ ám.”

A Phi hỏi thêm: “Muội có biết tên của hắn không?”

Lâm Tiên Nhi suy nghĩ một lát rồi đáp: “Hình như hắn tên thật là Trương Thăng Kỳ, nhưng bây giờ mọi người gọi là Trương viên ngoại hoặc Trương Thiện Nhân.”

A Phi nhú mày hỏi: “Người ta gọi hắn là Trương Thiện Nhân ư?”

Lâm Tiên Nhi cười nhẹ: “Hắn cướp được mười vạn lượng bạc, thì xuất ra một trăm lượng để sửa đường bắc cầu. Ban đêm hắn giết chết một trăm mạng, thì ban ngày hắn bố thí cháo, tặng thuốc men. Một tên cướp dĩ nhiên phải có điều kiện để làm chuyện từ thiện, dễ dàng hơn kẻ khác!”

*

* *

Trương Thăng Kỳ đang nằm trên chiếc giường êm ái bằng gỗ quý, húp từng ngụm cháo yến sào còn bốc hơi nghi ngút. Lão nhìn vào ngọn lửa, tựa như đang suy nghĩ một điều gì đó,

Bên ngoài tuyết bắt đầu rơi, nhưng trong nhà vẫn ấm cúng như đang giữa tiết xuân. Chậu hoa thủy tiên ở góc nhà đang nở thật đẹp. Dưới giá để chậu hoa, một con mèo lông rất mượt đang nằm cuộn tròn.

Trương Thăng Kỳ duỗi thẳng người, chậm rãi tự nói với mình: “Mùa xuân năm nay đến sớm thật...”

Sáng nay lão vừa lợi mấy dặm đường trong gió tuyết để khám cho một người mới bị ngã lừa, tuy bây giờ còn mệt mỏi, nhưng trong lòng cảm thấy rất thư thái. Một người vừa làm xong một việc thiện, tâm tình bao giờ cũng trở nên khoan khoái. Huống hồ trong khi lão đi khám bệnh, cô vợ thứ ba lại sinh cho lão một đứa con bụ bẫm.

Mùa đông năm nay thời tiết thế này, chắc chắn việc đông áng năm tới sẽ được mùa.

Trương Thăng Kỳ cầm lấy tấu thuốc của một ả a đầu vừa đưa đến, hít vài hơi. Mùi thuốc cũng không đến nỗi tồi, trong lòng lão lại càng khoan khoái.

Lão nhắm mắt lại, toan ngủ một giấc thoải mái, thì đột nhiên nghe ả a đầu ré lên một tiếng, rồi chén cháo yến sào rớt bể tan tành.

Trương Thăng Kỳ giật mình, mở choàng mắt.

Trước mặt lão đã xuất hiện một người mặc y phục đen tuyền, trông như một oan hồn. Người này không biết đến từ đâu và cũng không biết đến từ lúc nào.

Trương Thăng Kỳ tuy rửa tay gác kiếm đã lâu, nhưng võ công chưa mất. Lão hét to: “Đồ ăn cướp không có mắt, cả gan chọc đến lão gia.”

Trong tiếng hét, lão chụp lấy chiếc giá để chậu hoa, phang vào đầu người mặc áo đen.

Nhưng cùng lúc đó, một ánh thép lóe lên thật nhanh.

Trương Thăng Kỳ không kịp thấy đối phương ra tay như thế nào, thậm chí cũng chẳng biết khí giới trên tay đối thủ là gì.

Lão chỉ cảm thấy ngực mình lạnh buốt, rồi trước ngực xuất hiện năm chấm

máu.

*

* *

Mai Hoa Đạo lại xuất hiện!

Khắp chốn trà lâu tửu điểm, đâu đâu cũng vang lên tiếng xầm xì. Không lẽ kẻ giết chết Trương Thăng Kỳ mới chính là Mai Hoa Đạo thật? Và nạn nhân sắp đến của Mai Hoa Đạo sẽ là ai?

Những kẻ có quyền có thế, lại không ngớt phập phồng lo sợ.

*

* *

Vào lúc xế chiều, từ trong ngôi cổ tự vẳng lên một hồi chuông thánh thót du dương. Mọi tăng nhân Thiếu Lâm đều trang nghiêm và trầm mặc, từng người cúi đầu bước vào Phật Điện trang nghiêm.

Bước chân của họ vốn đã nhẹ nhàng nay còn nhẹ nhàng hơn, vì mấy ngày nay, tâm tình của mọi người trong chùa đều hết sức nặng nề u uất.

Tiếng đọc kinh của họ vẫn trầm trầm như mọi ngày. Dân cư ở quanh núi mỗi khi nghe giọng tụng niệm và tiếng chuông, đều biết khóa kinh chiều của đệ tử Thiếu Lâm đã bắt đầu.

Núi Tung Sơn vốn đã hiểm trở, về mùa đông lại càng lạnh lẽo hơn. Giữa vùng băng tuyết mênh mông, một người đang gấp rút chạy lên núi. Đó chính là Nam Dương đại hiệp Tiêu Tịnh, một đệ tử tục gia của chùa Thiếu Lâm.

Sau khi nói vội mấy câu với bọn sư huynh đệ đồng môn ở phía sau núi, gã bước thẳng vào hậu viện. Tịnh thất của phương trượng lặng im không một tiếng động. Chỉ có những làn khói nhang uyển chuyển bay tản ra ngoài qua cửa sổ.

Bước chân của Tiêu Tịnh đặt rất nhẹ trên mặt đất, tựa như không phát ra âm

thanh. Thế nhưng khi hần vừa bước chân vào hậu viện, giọng nói trầm trầm của Tâm Hồ đại sư từ trong phòng phương trượng đã cất lên: “Ai thế?”

Tiêu Tịnh đứng cách ngưỡng cửa khá xa, cúi mình đáp: “Đệ tử là Tiêu Tịnh, có chuyện quan trọng cần bẩm báo.”

Trong phòng phương trượng chỉ có ba người: Tâm Hồ, Tâm Giám và Bá Hiếu Sinh. Sắc diện người nào cũng lộ vẻ trầm trọng, hình như đang có điều gì lo ngại.

Tiêu Tịnh không dám nhiều lời. Vừa bước chân vào, hần đã rạp mình cung kính nói: “Giang hồ đang xôn xao, có tin Mai Hoa Đạo lại xuất hiện.”

Tâm Giám, Bá Hiếu Sinh đồng thời biến sắc mặt, cùng hỏi: “Mai Hoa Đạo ư?”

Tiêu Tịnh nói tiếp: “Ba ngày trước, tên đại đạo độc hành Trương Thăng Kỳ đã ẩn dật từ lâu bỗng nhiên bị ám sát. Tất cả tài sản trong nhà bị vét sạch, vết thương chí mạng là năm chấm máu xếp thành đóa hoa mai trước ngực.”

Tâm Giám, Bá Hiếu Sinh nhìn nhau biến sắc, mặt cắt không ra máu.

Tâm Hồ đại sư vẫn im lặng như pho tượng Phật tại Đại Hùng Bảo Điện, nhưng mấy ngón tay đang lần chuỗi của lão cũng hơi run rẩy.

Một lúc lâu sau, lão mới thở dài, rồi nói: “Mai Hoa Đạo lại xuất hiện trên giang hồ thì những lời nói của Lý Tầm Hoan có thể là thật. Không chừng chúng ta đã nghi oan cho y.”

Bá Hiếu Sinh nhìn Tâm Giám, im lặng không nói gì.

Tâm Giám chậm rãi bước đến cửa sổ nhìn tuyết rơi bên ngoài, chậm rãi nói: “Không chừng sự việc này lại chứng minh Lý Tầm Hoan chính là Mai Hoa Đạo.”

Tâm Hồ đại sư hỏi lại: “Nói thế nghĩa là sao?”

Tâm Giám tiếp: “Nếu tiểu đệ là Mai Hoa Đạo, thì khi biết có người sắp làm con ma chết thay cho mình, nhất định sẽ tạm thời tránh mặt. Hần xuất hiện

như thế, chẳng lẽ không phải là để cứu Lý Tầm Hoan hay sao?”

Đến lúc này Bá Hiếu Sinh mới gật đầu, lên tiếng: “Đúng thế. Lần này Mai Hoa Đạo xuất hiện rõ ràng là để rửa sạch tiếng oan cho Lý Tầm Hoan. Nếu ta là Mai Hoa Đạo thật, thì không bao giờ ta làm như thế.”

Tâm Hồ đại sư trầm ngâm, chậm rãi nói: “Vây ý của các người là...”

Tâm Giám nói: “Kẻ giết Trương Thăng Kỳ nhất định là đồng đảng của Lý Tầm Hoan. Hãn đội lột Mai Hoa Đạo mà xuất thủ, là cố ý giúp Lý Tầm Hoan thoát tội.”

Bá Hiếu Sinh nói: “Nếu Lý Tầm Hoan thật sự không phải là Mai Hoa Đạo, thì đồng đảng của hãn không cần phải hành động như vậy.”

Tâm Hồ đại sư đứng lên, đi mấy vòng quanh phòng phương trượng, rồi đột nhiên dừng lại nói: “Hôm nay ai trực bên Bồ Đề Viện?”

Tâm Giám nói: “Nhất Yên và Nhất Trần, đệ tử của nhị sư huynh.”

Tâm Hồ đại sư nói: “Gọi chúng vào đây.”

Lão chấp tay sau lưng, đứng ở góc nhà nhìn làn khói hương bốc ra từ chiếc lư đồng dần dần tan biến vào cõi vô hình, tựa như đang xuất thần. Lúc nghe tiếng bước chân của Nhất Yên và Nhất Trần vào, lão vẫn không quay đầu lại, chỉ hỏi: “Các người đã mang cơm tối của ngũ sư thúc vào chưa?”

Nhất Yên nói: “Đệ tử mang vào rồi, nhưng... nhưng...”

Tâm Hồ đại sư hỏi: “Nhưng cái gì?”

Nhất Yên cúi đầu đáp: “Đệ tử cứ theo lệ hai ngày trước, đặt khay cơm ngay ngưỡng cửa, số lượng cũng như hôm qua, nhưng còn thêm mấy món ăn khác và một bình nước.”

Nhất Trần nói tiếp: “Chính tay đệ tử mang khay cơm tới cửa, vì đệ tử muốn thừa cơ nhìn xem động tĩnh bên trong. Không ngờ đệ tử vừa đến, đã bị Lý Tầm Hoan quát đuổi ra. Đệ tử chẳng dám ở lại, vừa bước đi vài bước, thì thấy tay của Lý Tầm Hoan từ khe cửa thò ra, kéo khay cơm vào. Nào ngờ... nào

ngờ chỉ một lát là y lại đẩy toàn bộ thức ăn ra ngoài.”

Tâm Hồ đại sư hỏi: “Tại sao lại thế?”

Nhất Trần chậm chạp đáp: “Y chê đồ ăn không ngon, lại không có rượu, cho nên chẳng thèm ăn.”

Tâm Hồ đại sư vụt quay lại, vẻ mặt đầy phẫn nộ, quát lớn: “Y coi đây là đâu? Là quán cơm à?”

Nhất Yên và Nhất Trần đã thí phát qui y mười mấy năm, chưa bao giờ thấy phương trượng chường môn nổi giận. Cả hai cúi gằm xuống, chẳng dám ngẩng lên.

Sau một lúc rất lâu, sắc mặt của Tâm Hồ đại sư mới bình thường trở lại. Lão lại quay đầu nhìn vào lư hương, im lặng một chút rồi chậm rãi hỏi: “Y muốn ăn những thứ gì?”

Nhất Yên đáp: “Y... y... y viết một tờ thực đơn ném ra, kêu đệ tử cứ theo đó mà làm thức ăn. Y còn nói chỉ cần làm sai một món, y sẽ ném hết ra ngoài.”

Đến lúc này mà Nhất Yên còn chưa giấu được vẻ bối rối. Rõ ràng khi hắn nhận được thực đơn và nghe Lý Tầm Hoan dặn dò, hắn thật sự phải dờ khóc dở cười.

Tâm Hồ đại sư nói: “Đưa thực đơn cho ta xem.”

Đó là một tờ giấy loại dùng để chép kinh, nội dung như sau: “Măng hầm chao đỏ; La hán trại; Tóc tiên chưng đậu hũ; Ruột cải xào nấm đông cô; Canh bắp non nấu với mộc nhĩ”.

Ngoài bốn món ăn và một món canh, lại còn chú thích ba cân rượu Trúc Diệp Thanh thượng hảo hạng. Thiếu Lâm Tự tiếng tăm lừng lẫy, thế mà Lý Tầm Hoan coi như một quán ăn chay nổi tiếng ở chốn kinh thành.

Bất cứ ai khi xem tấm thực đơn trên, chắc cũng không khỏi sôi gan méo mặt, nổi cơn phẫn nộ. Nào ngờ, Tâm Hồ đại sư vẫn lạnh lùng nói: “Các người cứ theo thực đơn mà nấu cho y.”

Tâm Giám tiến lên một bước, hậm hực nói: “Sư huynh! Sao sư huynh lại...”

Tâm Hồ đại sư xua tay cắt lời của lão, rồi điềm tĩnh nói tiếp: “Nếu Lý Tâm Hoan không chịu ăn, thì ngũ sư đệ của người phải nhịn đói theo hăn hay sao? Thân thể ngũ sư đệ vốn yếu đuối, mấy năm gần đây lại bệnh hoạn liên miên, chúng ta nữ nào bắt sư đệ phải khổ thêm?”

Tâm Giám cúi đầu đáp: “Nhưng... nhưng chúng ta làm thế thì Lý Tâm Hoan lại càng đặc ý.”

Mắt của Tâm Hồ đại sư chớp lên, nói rõ ràng từng tiếng một: “Ta đã có dự tính rồi. Cứ để cho y đặc ý thêm mấy ngày nữa cũng chẳng sao.”

*

* *

A Phi nằm trên giường, gối hai bàn tay dưới đầu, nhìn sững lên mái nhà.

Hình như chàng đã nằm như thế hơn hai giờ rồi, cứ thế mà nhìn lên mái nhà không nhúc nhích chút nào cả. Thân thể chàng tựa như đã biến thành một pho tượng đá hoa cương.

“Bất động” cũng là một bản lĩnh đặc biệt, muốn luyện được nhất định phải có sức nhẫn nại khác thường. Có vô số người có thể nằm yên hai giờ, nhưng giữ được bất động như vậy thì e rằng trên đời chẳng có mấy ai. Nơi miền hoang dã, bản lĩnh đó hết sức hữu ích, đã không chỉ một lần cứu sinh mạng của A Phi.

Sự gian khổ của cuộc sống nơi hoang dã, những người đang sống bình thường không thể tưởng tượng nổi. Nhiều khi liên tiếp mấy ngày, chàng không tìm ra thức ăn, mà cũng không có nước.

Chàng chỉ còn có cách đợi chờ, nhẫn nại và “bất động”.

Chỉ vì “bất động” có thể tiết kiệm được sức lực. Có sức lực mới có hy vọng tìm được thức ăn, mới có thể giành giật cuộc sống với tự nhiên, trong một cuộc đấu tranh không ngừng nghỉ và không chấm dứt.

Có lần, những con thỏ tinh ranh và xảo quyệt nhất trong rừng đã tưởng chàng là một tảng đá. Khi đó chàng đã đói đến mức độ không còn hơi sức mà lết đi, nếu những con thỏ dại này không tự dẫn xác đến rơi vào tay chàng, thì chàng chết đói từ lâu rồi. Con thỏ rừng tinh khôn, đến độ chồn cáo cũng chịu thua không bắt được, lại tự chui đầu vào cái chết, quả là một chuyện gần như là thần thoại trong vùng hoang dã. Nếu có ai biết được tiếng thỏ, đem câu chuyện đó mà kể lại cho loài thỏ nghe, có lẽ chúng cũng không thể tin được.

Lại có một lần bão tuyết kéo dài nửa tháng trời. Khi đó chàng mới mười tuổi, bị đói hai ngày thì một con gấu xuất hiện.

Chàng không còn sức lực để kháng cự, chỉ còn cách nằm im giả chết, cũng may là loài gấu không ăn thịt người chết. Nhưng con gấu ấy đã già lại gian xảo, mà cũng đang đói điên lên, cứ quanh quẩn mãi bên người chàng không chịu bỏ đi, hết dùng mũi ngửi lại dùng chân quào, thậm chí dùng cả răng để cắn thử.

Tất nhiên, chàng đã phải nhẫn nại chịu đựng, hoàn toàn bất động.

Ngày hôm sau, chàng tìm được xác một con chó rừng bị lạnh cứng. Sau khi ăn uống no nê, khí lực đã phục hồi, chàng bèn đi tìm con gấu ấy để trả thù.

Đêm hôm đó, chàng đã thưởng thức một bữa tay gấu, nhưng vì không biết cách nấu nướng, cho nên mùi vị tay gấu không được ngon như trong truyền thuyết.

Khả năng nhẫn nại của A Phi không phải là do thiên phú, mà là do quá trình luyện tập lâu dài và gian khổ.

Lúc bắt đầu, chỉ chốc lát là chàng đã thấy toàn thân ngứa ngáy, bứt rứt không chịu nổi nên phải gãi. Tập được ít lâu, thì cảm giác ngứa ngáy dần dần biến thành tê liệt.

Đến bây giờ, thì ngay cả cảm giác tê liệt cũng không còn. Mỗi khi thấy không cần phải “động”, thì chàng có thể “bất động” liên tiếp mấy giờ.

Lúc Lâm Tiên Nhi trở về, nàng cũng tưởng rằng chàng đang ngủ.

Hôm nay, trang phục của Lâm Tiên Nhi rất kỳ lạ. Nàng khoác một bộ quần áo rộng thùng thình bằng vải thô, che lấp tất cả những đường nét yêu kiều, trên đầu đội một chiếc nón cũ kỹ, giấu được gần hết khuôn mặt, vì nàng đã đi dò la tin tức mất gần hai giờ.

A Phi chợt ngồi dậy làm Lâm Tiên Nhi giật nảy mình. Nàng sà ngay vào lòng chàng, vỗ vỗ vào ngực chàng rồi nói: “Thì ra huynh đang giả vờ ngủ! Huynh cố ý làm muội giật mình phải không?”

Nhìn nụ cười dịu ngọt thật ngây thơ của nàng, A Phi không cầm lòng được, nhẹ nhàng ôm lấy nàng. Khuôn mặt của nàng hơi ngước lên đón nhận, nhưng A Phi lại từ từ buông tay ra.

Lâm Tiên Nhi khẽ vuốt lại mái tóc, cắn nhẹ môi rồi hỏi: “Huynh ghét muội ư?”

A Phi lắc đầu.

Lâm Tiên Nhi nhẹ giọng hỏi: “Thế thì... thế thì sao hai hôm nay huynh cố tránh né muội?”

A Phi cúi đầu để tránh ánh mắt của nàng, rồi đáp: “Ta... ta chỉ sợ không tự khống chế được mình.”

Lâm Tiên Nhi dịu dàng nhìn chàng. Đột nhiên nàng ngã vào chàng, hôn lên má, rồi nói bằng một giọng hết sức dễ thương: “Huynh tốt quá.”

A Phi đứng dậy, lấy chiếc nón của nàng mắc lên tường. Chờ đến lúc hơi thở đã trở lại bình thường, chàng mới quay đầu lại hỏi: “Có tin tức gì không?”

Lâm Tiên Nhi thở dài, lắc đầu.

A Phi hỏi tiếp: “Bọn hòa thượng Thiếu Lâm vẫn chưa chịu buông tha Lý huynh sao?”

Lâm Tiên Nhi trầm ngâm đáp: “Trước nay Thiếu Lâm Tự vẫn có tác phong cẩn thận. Bất cứ làm một việc gì, họ đều xem xét thật lâu, không bao giờ khinh suất vọng động, thà không làm chứ nhất định không làm sai.”

A Phi nói: “Nhưng họ đã đợi sáu bảy ngày rồi?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Không chừng họ vẫn chưa tin kẻ giết Trương Thăng Kỳ là Mai Hoa Đạo, vì Mai Hoa Đạo thường gây án liên tục, chưa bao giờ làm một vụ rồi chịu dừng tay.”

A Phi im lặng một lúc lâu, chậm rãi lên tiếng: “Bọn chúng sẽ có lúc phải tin. Ta nhất định phải làm cho bọn chúng tin.”

Lâm Tiên Nhi lại đội chiếc nón cũ lên đầu, rồi nói: “Để muội dẫn huynh đi.”

A Phi hỏi: “Đi đâu?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đi tìm đối tượng thứ hai của huynh.”

*

* *

Nắng chiều vừa tắt thì tuyết cũng vừa tan hết, đó là lúc náo nhiệt nhất trên đường phố. Hai người đều đã thay đổi trang phục, nên chẳng bị ai để ý đến.

Lâm Tiên Nhi chỉ vào một tiệm cầm đồ, khẽ nói: “Huynh hãy xem tấm bảng hiệu này.”

Tiệm cầm đồ này rất lớn, trên bảng đen nổi lên một hàng chữ mạ vàng: “Tiệm cầm đồ Thân Ký”.

A Phi hỏi nhỏ: “Tấm bảng hiệu đó có gì là đặc biệt đâu?”

Lâm Tiên Nhi không trả lời câu hỏi này. Đi qua bảy tám căn nhà, nàng lại chỉ lên một lầu, phía ngoài lầu cũng treo một bảng hiệu, khẽ nói: “Huynh hãy xem tiếp tấm bảng hiệu này.”

Lầu này buôn bán rất phồn thịnh, đứng ngoài đường cũng nghe rõ tiếng dao thớt bên trong, cả hai gian nhà không còn một chỗ ngồi trống. Trên tấm bảng hiệu màu đen cũng có hàng chữ mạ vàng: “Thân Ký Trạng Nguyên Lầu”.

Lần này thì A Phi không cần phải hỏi nữa, chàng cũng đã phát hiện ở đối diện với tử lâu, có một tiệm bán vải, cũng có bảng hiệu đen viết hàng chữ mạ vàng: “Thân Ký Lão Thoại Tường”.

Trong thành này chỉ có ba con đường sầm uất nhất. Trên ba con đường này, cứ cách vài gian nhà lại có một cửa hiệu treo tấm bảng có hai chữ vàng “Thân Ký”.

Tất cả những tiệm có mang bảng hiệu “Thân Ký” đều có vẻ rất phồn thịnh.

A Phi hỏi: “Những tiệm này đều do một người làm chủ ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đúng thế, đều là của Thân Lão Tam.”

A Phi nói: “Bây giờ chúng ta đi đâu nữa?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh cứ đi theo muội thì sẽ biết.”

A Phi vốn không thích hỏi nhiều. Chàng không hỏi gì nữa, cứ bước theo.

Khi ra đến ngoại thành, thì không còn đèn đuốc mà cũng không có tiếng người.

Đang ở những nơi náo nhiệt, bỗng đi đến một cảnh hoang vu, bất cứ ai cũng có cảm giác tiêu điều và thê lương. Nhưng đôi khi cảm giác đó lại có chỗ thú vị riêng.

Trước mắt hoàn toàn trống trải, A Phi khoan khoái hít mấy hơi dài. Chàng cảm thấy trong lòng thoải mái, trời đất bao la như thuộc về riêng mình.

Lâm Tiên Nhi im lặng tựa vào ngực chàng. Hình như nàng sợ, nếu lên tiếng sẽ làm mất đi cảm giác êm đềm hiện tại của chàng.

Đột nhiên, một vì sao băng xẹt qua nền trời đen thẫm.

Lâm Tiên Nhi cười rạng rỡ, reo nhỏ: “Huynh xem kìa! Sao băng!”

A Phi im lặng một lúc, rồi chậm rãi hỏi: “Muội có nguyện ước gì ư?”

Lâm Tiên Nhi bữu môi đáp: “Bao giờ sao băng cũng chỉ vừa thoáng qua là biến mất, không một ai có thể ước nguyện kịp, trừ phi người đó biết trước lúc nào có sao băng. Nhưng ai mà đoán trước được sao băng xuất hiện vào lúc nào? Theo muội, đó chỉ là một chuyện lừa gạt mà thôi.”

A Phi nói: “Dù là lừa gạt, nhưng chuyện đó cũng đem tới cho cuộc sống của con người những ảo tưởng đẹp đẽ. Nếu con người được mãi mãi có những ảo tưởng đẹp đẽ, thì cũng là tốt rồi.”

Thanh âm của chàng bỗng trở nên êm ái, dịu dàng.

Lâm Tiên Nhi cười khe khẽ: “Muội không ngờ huynh cũng biết cái huyền thoại đó.”

A Phi đưa mắt nhìn về phía chân trời xa xa, về phía ánh sao rơi vừa tắt lịm, ánh mắt bỗng buồn bã khác thường, Chàng dịu dàng nói: “Cái huyền thoại đó, ta đã nghe từ khi còn rất nhỏ.”

Lâm Tiên Nhi theo dõi từng chút biến chuyển trên khuôn mặt chàng, nhẹ nhàng hỏi: “Huynh lại nhớ đến mẫu thân rồi. Có phải người đã kể cho huynh nghe không?”

A Phi không đáp, đột nhiên rảo bước tiến về phía trước.

Một tiếng trống cầm canh văng lại theo ngọn gió đêm, đã là canh một rồi.

Mây đen trên trời như được vén qua, để lộ nửa vầng trăng sáng.

A Phi chợt thấy trước mắt có một tòa trang viên rất lớn, càng đi càng gần, nhưng đến gần quá thì như biến mất không nhìn thấy nữa. Bởi vì quanh trang viên này có bức tường rất cao, cao hơn những bức tường bình thường mà người ta vẫn quen nhìn.

Lúc này Lâm Tiên Nhi cũng đang ngẩng đầu nhìn lên, khẽ hỏi: “Bức tường cao quá. Chẳng biết có tới bốn trượng không?”

A Phi đáp: “Cũng khoảng đó.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh có thể nhảy qua không?”

A Phi đáp: “Không ai trên đời này có thể nhảy qua bức tường cao bốn trượng. Nhưng nếu cần phải vào, thì vẫn có cách.”

Lâm Tiên Nhi trầm ngâm suy nghĩ, men theo bờ tường đi mấy bước, rồi quay đầu lại nói: “Đây chính là nhà của Thân Lão Tam.”

Ánh mắt của A Phi sáng lên, hỏi lại: “Thân Lão Tam là đối tượng thứ hai của ta ư?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Trong phạm vi mấy trăm dặm, không còn đối tượng nào tốt hơn nữa.”

A Phi nói: “Nhưng hãn là một người buôn bán kia mà?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội biết huynh không thích hạ thủ với những người buôn bán, nhưng buôn bán thì cũng có rất nhiều loại.”

A Phi nói: “Vậ hãn thuộc vào loại người nào?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Hãn là loại vô pháp vô thiên nhất.”

Nàng cười nho nhỏ, rồi nói tiếp: “Huynh cứ nghĩ xem, nếu là người buôn bán đảng hoàng thì làm sao có thể mở mấy cửa hiệu lớn trên cùng một con đường, trong cùng một tòa thành? Nếu là người buôn bán đảng hoàng, xây những bức tường cao như thế để làm gì?”

A Phi vặn lại: “Xây tường cao đâu phải là cái tội? Mở nhiều tiệm buôn đâu phải là phạm pháp?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Xây tường cao là vì có tật giết mình, sợ người ta đến báo thù. Mở nhiều tiệm buôn là vì biết cách cướp đoạt.”

A Phi chau mày hỏi: “Cướp đoạt ư?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Thân gia vốn là một đại tộc, đời trước có năm tiệm. Đến nay thì anh em chú bác tổng cộng có mười sáu người, chia nhau cai quản trên bốn mươi cửa hiệu.”

Tiêu Phi nói: “Tính ra thì mỗi người chỉ có hai ba cửa hiệu mà thôi, cũng

chẳng có gì đáng gọi là nhiều.”

Lâm Tiên Nhi lại nói: “Nhưng hiện giờ, bốn mươi mấy cửa hiệu đó đều là của Thân Lão Tam.”

A Phi ngạc nhiên hỏi: “Tại sao lại thế?”

23 - *Lâm chui vào lưới*

Lâm Tiên Nhi đáp: “Bởi vì mười lăm người huynh đệ của lão đều chết sạch rồi.”

A Phi hỏi: “Mười lăm người đó chết như thế nào?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Nghe nói là họ lâm bệnh mà chết, nhưng không ai biết họ chết vì bệnh gì. Mọi người đều phải thắc mắc, mười lăm người anh em chú bác của Thân Lão Tam đều rất khỏe mạnh nhưng không hiểu sao chỉ trong vòng đôi ba năm đều chết hết, giống như bị bệnh ôn dịch truyền nhiễm gì vậy. Chỉ một mình Thân Lão Tam vẫn khỏe mạnh, không bệnh tật chút xíu nào.”

A Phi ngẩng đầu nhìn lên, như đang ước lượng chiều cao của bức tường.

Chàng không nói gì nhiều, ngoài một câu rất thản nhiên: “Tối mai ta sẽ ...”

A Phi bám chặt tay chân lên vách tường cao như một con thằn lằn khổng lồ.

Nhưng đây không phải là công phu Bích Hồ Du Tường. Thậm chí chàng cũng chưa từng nghe đến cái tên đó.

Chàng chỉ dùng mấy ngón tay cứng như sắt bám vào tường, mấy ngón chân đẩy lên, thân thể theo đó mà lướt dần lên cao, trông thật kỳ diệu. Nói chàng leo như con thằn lằn, thì không chính xác bằng nói là chàng leo như một con vượn đang leo lên vách núi dựng đứng.

Lúc A Phi trèo lên đến đầu tường, chàng có thể nhìn thấy bên trong là một khu vườn rất rộng lớn, những dãy nhà lớp lớp dọc ngang. Lúc này bên trong mọi người đã tắt đèn đi ngủ, cả một trang viện rộng lớn chỉ còn vài đốm lửa nhỏ mà thôi.

Lâm Tiên Nhi quả là một thiếu nữ rất bản lĩnh, một trợ thủ tuyệt vời. Nàng đã mua chuộc được một tên nô bộc của nhà họ Thân vẽ một tấm họa đồ hết sức rành mạch. Nơi nào là đại sảnh, nơi nào là phòng của đầy tớ, nơi nào là

chỗ ngủ của Thân Lão Tam, trên họa đồ đều ghi chú rất rõ ràng.

Nhờ thế, A Phi không mất bao nhiêu thời gian đã tìm ra phòng ngủ của Thân Lão Tam.

Thân Lão Tam chưa ngủ, trong phòng đèn vẫn sáng choang. Lão quả là một thương gia mẫn cán, tóc đã hoa râu mà khuya thế này vẫn chong đèn ngồi tính toán thu nhập của ngày hôm nay.

Lão gảy bàn toán không nhanh lắm, vì ngón tay của lão quá ngắn. Ngón giữa, ngón trỏ, ngón áp út cũng chỉ dài bằng ngón út.

Đã thế, tay của lão lại rất thô, đầu ngón tay bằng phẳng như bị ai chặt đứt ngang, móng tay cùn đến hầu như không có. Đây là bàn tay của hạng phu phen hầm mỏ, nhất định không phải của loại công tử nhà giàu.

Thật ra thì Thân Lão Tam thời trẻ hết sức ngỗ nghịch, từng bị phụ thân đuổi ra khỏi cửa. Lão lưu lạc bên ngoài suốt năm năm trời, làm gì trong thời gian đó thì không một ai được biết.

Có người nói là trong năm năm trời đó, lão đã theo tên đại đạo Phan Thiên Hồ để làm nghề buôn bán không cần vốn, có người nói lão đã đi ăn xin, lại cũng có người nói trong năm năm đó lão vào chùa Thiếu Lâm làm phu gánh nước tưới rau, tuy chịu đựng rất nhiều cay đắng, nhưng nhờ đó mà học được một thân võ công kinh người. Bởi thế mà ai nấy rất hoài nghi về cái chết của anh em lão, nhưng không một ai dám hé môi thắc mắc.

Tất nhiên là lão phủ nhận hết những truyền thuyết trên. Nhưng có một điều mà lão không thể giấu giếm được, đó chính là đôi bàn tay của lão. Bất kỳ một người hiểu biết nào, chỉ ngó sơ đôi bàn tay đó đều phải nhận ra rằng lão đã luyện được một môn chưởng lực ngoại gia như Thiết Sa Chưởng, mà lại luyện đến mức độ rất cao siêu. Nếu không, người anh họ trưởng tộc của lão đã không bỗng dưng thổ huyết mà chết.

*

* *

Tiểu Phi đẩy cửa sổ, lao vút vào như một cơn gió.

Chàng không luyện một thân pháp nổi danh nào cả, nhưng mỗi bắp thịt, mỗi đường gân, mỗi sợi dây thần kinh, thậm chí mỗi giọt máu trong người chàng đều hoàn toàn phối hợp với nhau. Vì thế, khi bàn tay chàng vừa xô cửa, thân hình đã chộp lên. Có vẻ như chàng đã đứng sững ở giữa phòng ngay cả khi cánh cửa còn chưa mở.

Thân Lão Tam cũng không chậm chạp gì, nhưng lão mới thoáng nghe cánh cửa khua động thì A Phi đã đứng sững trước mặt. Lão không tưởng tượng nổi động tác của con người lại có thể nhanh đến như vậy. Thế là một võ lâm hào khách đã từng trải trong giang hồ, tay đầy máu tanh, phải khựng lại, ngồi dím cứng vào chiếc ghế.

Đôi mắt lạnh băng của A Phi nhìn vào lão như nhìn một xác chết, nói từng chữ, từng chữ: “Người chính là Thân Lão Tam?”

Thân Lão Tam gật đầu lia lịa. Hình như ngoài việc gật đầu ra, lão không biết làm việc gì khác, lúc này một thân bản lãnh của lão như đã biến mất không còn dấu tích.

A Phi hỏi: “Người có biết ta đến đây để làm gì không?”

Thân Lão Tam vẫn gật đầu lia lịa.

A Phi hỏi tiếp: “Người còn điều gì muốn nói không?”

Lần này Thân Lão Tam không gật đầu nữa, mà lại lắc đầu.

Trong giây phút sinh tử này, mà lão tuyệt không có ý nghĩ vùng vẫy, cầu xin, không định phản kháng mà cũng không định chạy trốn.

Thanh kiếm của A Phi đã ra khỏi vỏ. Nhưng đột nhiên, trực giác nhạy bén của A Phi linh cảm có chuyện bất thường. Trực giác đó giống như là bản năng của dã thú, như một con thỏ có thể cảm thấy sói dữ đang rình mò, mặc dù nó chẳng nghe tiếng động mà cũng không nhìn thấy bóng dáng của con sói.

A Phi không dám chần chờ, đâm ngay một kiếm. Kiếm quang lóe lên, xẹt tới ngực Thân Lão Tam. Chỉ nghe “keng” một tiếng, ánh lửa tóe ra bốn phía, thì

ra mũi kiếm của chàng đã đâm vào sắt.

Bây giờ chàng đã hiểu rõ tại sao Thân Lão Tam không nhúc nhích. Bởi vì trước ngực lão được che kín bằng một tấm sắt.

Mũi kiếm không xuyên thủng, nhưng đẩy Thân Lão Tam ngã xuống gầm bàn. A Phi lập tức nhận ra nguy hiểm, chàng vội vọt lên cao, sớm chút nào tốt chút ấy.

Nhưng, đã trễ rồi.

Từ trên trần nhà, một cái lưới sập xuống. Cái lưới đủ rộng để úp trọn căn phòng, chỉ cần con mồi lọt vào phòng là vô phương thoát thân.

A Phi vừa nhóm người khỏi mặt đất, thì thân thể đã bị lưới cuốn chặt.

Chàng lia nhanh thanh kiếm, toan rọc thủng lưới. Tuy cái lưới này chỉ kết bằng dây thừng, nhưng mỗi sợi là chín sợi dây nhỏ bện thành, lại đã được ngâm kỹ trong dầu chai, nên kiếm của chàng có nhanh lắm cũng chỉ cắt đứt được một hai sợi nhỏ, hoàn toàn không thể thoát ra khỏi lưới.

“Phịch” một tiếng, cả lưới lẫn chàng rơi xuống đất.

Thật kỳ lạ, lúc ấy trong lòng chàng không thấy phần nộ, cũng không thấy kinh hoàng, chỉ cảm thấy hết sức thê lương. Đột nhiên chàng thấm thía được cái cảm giác của một con mãnh thú bị sa vào lưới của thợ săn, chắc là rất giống cảm giác của chàng lúc đó.

Chỉ khác nhau ở chỗ con thú thì không thể hiểu được tại sao thợ săn lại giăng lưới.

*

* *

A Phi không vùng vẫy nữa. Chàng hiểu rằng có vùng vẫy cũng vô ích.

Từ trên cao, hai bóng người như hai con chim sà nhanh xuống, đáp trên lưới. Trên tay mỗi người cầm một ngọn trường tiên trắng như sáp, đâm loạn xạ lên

bảy tám huyết đạo của A Phi.

Người thứ nhất là một tăng nhân vừa ốm vừa cao, mặc tăng bào xám, đi tất trắng, sắc mặt vàng khè như sáp. Lão này có vẻ bệnh hoạn quanh năm, nhưng mục quang thì hừng hực như lửa cháy.

Người thứ hai bé nhỏ hơn, lại còn ốm yếu hơn, mũi cong như mỏ chim ưng, mà cũng lẹ làng như chim ưng. Thân thủ cả hai đều nhanh như tia chớp, họ là Tâm Giám đại sư chùa Thiếu Lâm và Sinh hồ Bá Hiếu Sinh.

Thân Lão Tam đã biến mất dưới gầm bàn, hiển nhiên dưới bàn có một địa đạo.

Gian phòng này, thực ra là một cái bẫy.

Vẻ mặt Bá Hiếu Sinh đầy đắc ý, cười nói: “Ta đã đoán trước rằng người sẽ đến đây. Người có phục ta không?”

A Phi lặng thinh không đáp. Chàng đã bị điểm huyết nhưng vẫn có thể lên tiếng. Thế mà chàng lại không nói một lời nào, cũng không hỏi: “Sao các người đoán được ta sẽ đến đây?”

Đầu óc của chàng như trống rỗng, không vướng bận một ý nghĩ nào.

Lúc này chàng không thể suy nghĩ, không muốn suy nghĩ, không chịu suy nghĩ, hay là không nữa suy nghĩ?

Bá Hiếu Sinh lạnh lùng nói: “Ta biết người là bạn của Lý Tâm Hoan. Vì muốn cứu Lý Tâm Hoan nên người mới giả mạo là Mai Hoa Đạo.”

A Phi lớn tiếng: “Ta chính là Mai Hoa Đạo, cần gì phải giả mạo? Ta cũng không quen biết Lý Tâm Hoan.”

Bá Hiếu Sinh châm chọc: “Ái chà! Tâm Giám đại sư! Hẳn nói hẳn là Mai Hoa Đạo, đại sư có tin được không?”

Tâm Giám đáp: “Ta không tin.”

A Phi cười lạnh: “Người làm sao biết ta không phải là Mai Hoa Đạo? Người

lấy gì để chứng minh?”

Bá Hiếu Sinh cười nói: “Khó chứng minh lắm sao? Tâm Giám đại sư còn nhớ Hung Xuân Lôi chết dưới tay ai không?”

Tâm Giám đáp: “Mai Hoa Đạo.”

Bá Hiếu Sinh hỏi: “Hắn chết như thế nào?”

Tâm Giám đáp: “Trên người hắn cũng có dấu hiệu của Mai Hoa, vết thương chí mạng nằm ngay huyệt Huyền Cơ.”

Bá Hiếu Sinh nói: “Như thế thì Mai Hoa Đạo phải là một cao thủ về điểm huyệt.”

Tâm Giám đáp gọn: “Đúng thế.”

Bá Hiếu Sinh cười khẩy, quay lại nói với A Phi: “Chỉ cần người nói rõ chúng ta vừa điểm những huyệt đạo nào của người, thì chúng ta sẽ công nhận người là Mai Hoa Đạo, rồi lập tức thả Lý Tầm Hoan. Người bằng lòng chứ?”

Đôi môi A Phi càng mím chặt, tựa như sắp rướm máu.

Bá Hiếu Sinh thở dài: “Người thật không then là hảo bằng hữu của Lý Tầm Hoan, dám hy sinh tính mạng mình vì hắn mà không tiếc. Nhưng không biết hắn sẽ đối xử với người ra sao? Chỉ mong hắn cũng vì người mà bước ra khỏi căn phòng đó, như vậy mới là bằng hữu không xấu.”

*

* *

Trong ly có rượu.

Lý Tầm Hoan cầm ly rượu trên tay.

Trong góc phòng, một tăng nhân yếu đuối mảnh khảnh đang ngồi. Tuy lão đã qua mất tuổi trung niên, nhưng nét phong lưu tuấn tú của kẻ nho sinh vẫn lộ tỏa ra sắc thái bên ngoài. Nhìn lão, người ta thấy giống một vị hàn lâm

khoa bảng ẩn dật hơn là một cao tăng trọng vọng. Không ai có thể ngờ được, lão chính là Tâm Thụ đại sư, nhân vật có nội công thâm hậu nhất của chùa Thiếu Lâm.

Tuy lão đang là con tin của Lý Tầm Hoan, nhưng thần sắc lão không có vẻ gì là phần nộ, chỉ ẩn chứa một niềm đau khổ. Lão cứ ngồi lặng lẽ nơi đó, chẳng nói tiếng nào.

Di thể của Tâm Mi đại sư vẫn nằm trên thiền sàng. Chẳng hiểu ai đã phủ lên một lớp vải trắng, như một lớp màn tang tóc vĩnh viễn ngăn cách lão với cõi hồng trần lắm điều phiền lụy.

Lý Tầm Hoan chợt đi tới chỗ Tâm Thụ đại sư, mỉm cười lên tiếng: “Không ngờ trong chùa Thiếu Lâm lại có thứ rượu quý này. Đại sư có thể cạn ly được chăng?”

Tâm Thụ lắc đầu.

Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Ta ngồi uống rượu bên cạnh pháp thể của lệnh sư huynh, đại sư có thấy rằng ta bất kính không?”

Tâm Thụ thản nhiên đáp: “Chất rượu vốn thuần nhất hơn cả nước, cho nên khi tế tự, cúng bái tổ tiên trời đất đều phải dùng đến rượu. Bất cứ uống rượu ở nơi nào, cũng không có gì là bất kính.”

Lý Tầm Hoan xoa tay khen ngợi: “Nói hay lắm! Quả là chỉ có bậc Hàn Lâm mới đạt tới chỗ thuần giản trong tâm.”

Vẻ mặt đang bình thản của Tâm Thụ đại sư đột nhiên đổi sắc, dường như bị chạm đến một chỗ đau khổ trong lòng.

Lý Tầm Hoan lại rót một ly đầy, uống cạn rồi mỉm cười, nói tiếp: “Tại hạ uống rượu nơi đây, chính là để tỏ lòng tôn kính lệnh sư huynh. Giả sử ông ấy là loại hồ ly gian ác thì dù ông ấy còn sống hay đã chết, ta cũng quyết không ngồi cạnh ông ấy mà uống rượu.”

Tâm Thụ đại sư thở dài rất nặng, thần thái càng đượm vẻ đau thương, không hiểu vì kẻ đã chết hay vì bản thân mình.

Lý Tầm Hoan chăm chú nhìn vào ly rượu màu hổ phách, cũng vụt thở dài rồi chậm rãi nói: “Thú thật, ta cũng không ngờ lần này lại chính đại sư đã cứu ta.”

Tâm Thụ lạnh lùng đáp: “Ta không cứu người.”

Lý Tầm Hoan nói: “Mười bốn năm trước đây, ta cáo quan lui về ẩn dật, cốt yếu vì chán ghét công danh. Nhưng nếu không có bản tấu chương của đại sư nói rằng ta là quan của triều đình mà lại kết giao với đạo tặc phỉ đồ, thì có lẽ ta cũng chưa quyết tâm được như vậy.”

Tâm Thụ nhắm mắt, lãnh đạm nói: “Hồ Tân Kỳ cáo tố người khi đó đã chết từ lâu rồi, người còn nhắc lại làm chi?”

Lý Tầm Hoan than thở: “Đúng thế, đã vào cửa Phật thì cách biệt thế gian. Nhưng ngay khi đó ta cũng chẳng oán trách đại sư chút nào. Đại sư ở ngôi ngự sử, tất nhiên phải tận tâm làm tròn trách nhiệm với triều đình.”

Tâm Thụ hình như bị xúc động, trầm giọng đáp: “Người cáo quan ít lâu, ta cũng qui ẩn rồi vào cửa Phật. Khi đó ta cũng chỉ vì cảm thấy mình nói nhiều có lỗi, nhưng không ngờ cuối cùng lại gặp người...”

Lý Tầm Hoan bật cười: “Cũng thật không ngờ vị Ngự Sử văn giỏi rượu hay, phong lưu nước tiếng thuở nào, bây giờ lại là một vị cao tăng tu vi đặc đạo, hơn nữa trong lúc sinh tử lại ra tay cứu nạn cho ta.”

Tâm Thụ đại sư mở mắt ra, nói lớn hơn: “Ta đã nói rồi, ta không cứu người. Chỉ vì công lực của ta không đủ, nên mới bị người kiềm chế. Người đừng cảm kích ta.”

Lý Tầm Hoan khẽ đáp: “Nếu đại sư không đứng trong phòng ra hiệu, thì ta cũng chưa chắc đã nhảy vào phòng. Nếu đại sư có ý phản kháng, thì ta chẳng có cách nào giữ chân đại sư ở đây.”

Da mặt của Tâm Thụ hơi rung động, nhưng lão không nói gì.

Lý Tầm Hoan mỉm cười, nói tiếp: “Người xuất gia không nói dối, huống hồ nơi đây chỉ có ta và đại sư mà thôi.”

Tâm Thụ im lặng một lúc, đột nhiên lên tiếng: “Quả là ta có ý tương trợ người, nhưng tuyệt nhiên không phải vì chút tình ngày trước.”

Lý Tầm Hoan không tỏ ra kinh ngạc, nhưng sắc mặt chàng đổi sang nghiêm chỉnh, chậm rãi hỏi: “Thế thì vì chuyện gì?”

Tâm Thụ mấy lần định nói rồi lại thôi, hình như đang gặp phải một chuyện cực kỳ khó xử.

Lý Tầm Hoan cũng im lặng, không thúc hối, chầm chậm nâng ly rượu lên môi.

Ngay lúc đó, ngoài cửa có tiếng người hét lên: “Lý Tầm Hoan! Người đẩy cửa sổ ra mà xem.”

Đó là thanh âm của Tâm Giám đại sư.

Lý Tầm Hoan lướt nhẹ đến cạnh cửa sổ, nhìn qua khe hở ra ngoài.

Sắc mặt chàng đột nhiên đại biến.

Chàng không hiểu nổi, tại sao A Phi có thể rơi vào tay của bọn họ.

Bá Hiếu Sinh chấp tay sau lưng đứng đó, vẻ mặt đặc ý, cao giọng nói: “Lý Thám Hoa có quen biết hãn không? Hãn vì muốn giữ mạng cho người, nên đã không ngại mang lấy tiếng ác của Mai Hoa Đạo. Người đối với hãn phải như thế nào mới phải?”

Tâm Giám giận dữ nói: “Nếu người muốn bảo toàn tánh mạng cho hãn, phải lập tức bó tay chịu trói.”

Cánh tay gầy guộc nhưng vốn vững như đá của Lý Tầm Hoan, bỗng nhiên hơi run rẩy. Chàng chưa thấy rõ sắc mặt của A Phi, vì lúc ấy A Phi đang nằm gục dưới đất, hình như bị trọng thương.

Tâm Giám kéo giật đầu A Phi lên, quay mặt hãn đối diện với khung cửa sổ, rồi nói lớn tiếng: “Lý Tầm Hoan! Ta hạn cho người hai giờ. Tới khi mặt trời lặn, nếu người chưa chịu đưa ngũ sư huynh ta ra khỏi phòng một cách đàng hoàng, thì người đừng hòng trông thấy vị hảo bằng hữu của người nữa.”

Bá Hiếu Sinh tiếp lời: “Lý Thám Hoa! Người này đối với người thật đã trọn tình. Người đừng phụ lòng của hắn.”

*

* *

Lý Tầm Hoan nằm bên cửa sổ, toàn thân tê dại.

Chàng vừa thấy họ lôi A Phi đi như lôi một con chó, cũng vừa thấy những vết thương trên mặt A Phi. Lý Tầm Hoan hiểu rằng A Phi đã nếm rất nhiều đau khổ.

Nhưng chàng thiếu niên quật cường ấy tuyệt không rên rỉ một tiếng.

Chàng chỉ liếc về phía cửa sổ một cái, ánh mắt bình tĩnh không tỏ nổi, như nói với Lý Tầm Hoan rằng chàng không sợ chết.

Lý Tầm Hoan vụt đứng phắt lên, uống liên tiếp ba ly rượu, thở hắt ra một hơi dài, rồi nói: “Hảo bằng hữu, hảo bằng hữu... Ta hiểu rõ ý của người, người không muốn ta cứu người.”

Tâm Thụ từ nãy vẫn nhìn chàng, đến lúc này mới lên tiếng: “Ý của người như thế nào?”

Lý Tầm Hoan lại cạn thêm ba ly nữa, vỗ tay sau lưng, đứng cười: “Ta bó tay chịu trời đây. Đại sư có thể trời ta mang ra ngoài bất cứ lúc nào.”

Tâm Thụ nói: “Người có biết rằng, người chui ra là chắc chắn phải chết hay không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta biết.”

Tâm Thụ chớp nhẹ mắt, trầm giọng hỏi: “Người có biết rằng, dù người có chết, bằng hữu của người cũng chưa chắc được họ buông tha?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta biết.”

Tâm Thụ hỏi: “Nhưng người vẫn phải ra ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta vẫn phải ra.”

Giọng nói của chàng rất kiên quyết, rất gọn ghẽ, rõ ràng không cần phải nghĩ ngợi gì thêm.

Tâm Thụ lại hỏi: “Người làm như thế, có thấy rằng mình quá ngu xuẩn không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười rồi đáp: “Trong suốt cuộc đời, mỗi người khó mà tránh khỏi phải làm một vài chuyện ngu xuẩn. Giả sử ai cũng hành động thông minh mọi lúc mọi nơi, thì cõi đời này còn chi thú vị nữa.”

Tâm Thụ nghiền ngẫm ý vị câu nói này, từ từ nói: “Không sai! Đại trượng phu có chuyện nên làm, có chuyện phải làm. Người hiểu rằng y không thoát chết, nhưng vẫn phải chết theo, vì không thể không làm như vậy.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Đại sư đáng gọi là tri kỷ của ta.”

Tâm Thụ lẩm bẩm: “Nghĩa khí lấy làm đầu, sinh tử không cần kể. Lý Tầm Hoan không thẹn là Lý Tầm Hoan.”

Không nhìn lại lão, Lý Tầm Hoan bước đi: “Ta ra trước. Xin cáo biệt tại đây.”

Tâm Thụ bỗng lên tiếng: “Khoan đã.”

Lão dường như đã hạ quyết tâm, nhìn thẳng vào Lý Tầm Hoan mà nói: “Lúc này, ta còn một câu chưa nói xong.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Tâm Thụ nói tiếp: “Vừa rồi ta đang nói, ta cứu người là có nguyên nhân khác.”

Lý Tầm Hoan lại “À” một tiếng nữa.

Sắc mặt Tâm Thụ nặng nề hẳn xuống, chậm chạp nói: “Đây là chuyện bí mật của bản môn, quan hệ rất trọng đại, lẽ ra ta không nên nói với người.”

Lý Tầm Hoan lùi lại, đợi lão nói tiếp.

Tâm Thụ nói càng chậm hơn: “Kinh văn ở Thiếu Lâm là phong phú nhất trên thiên hạ. Trong đó không những có vô số kinh điển của nhà Phật, mà còn rất nhiều bí kíp của võ lâm.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chuyện này thì ta có biết.”

Tâm Thụ nói tiếp: “Mấy trăm năm nay, đã có rất nhiều nhân vật giang hồ nổi dạ tham lam, đến chùa Thiếu Lâm để lấy trộm kinh văn, nhưng chưa có ai được mãn nguyện mà sống sót trở về.”

Lão dừng một chút rồi thản nhiên nói tiếp: “Kẻ xuất gia phải giới sát giới thương, nhưng Tàng Kinh Các là căn bản của Thiếu Lâm, nên bất luận là ai sinh tham vọng, môn hạ Thiếu Lâm cũng quyết sống chết đến cùng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng gần đây, đâu có ai dám cả gan như vậy?”

Tâm Thụ vụt thở dài nói: “Người là người ngoài, đương nhiên không hiểu rõ nội tình của bản môn. Thật ra trong hai năm nay, bản tự đã bảy lần bị ăn cướp kinh văn. Trừ một bộ Đại Bình Tâm Kinh ra, kinh sách bị mất đều là bí kíp võ công không thể truyền ra ngoài.”

Lý Tầm Hoan không nén được, thất sắc hỏi: “Kẻ trộm kinh là ai?”

Tâm Thụ đại sư than thở: “Bảy lần mất trộm đều rất kỳ lạ. Trước đó hoàn toàn không có động tĩnh gì báo trước, mà sau đó cũng không có manh mối để truy tìm. Kinh sách cứ như biết tự biến mất, thật là thần không hay, quỷ không biết. Sau vụ trộm thứ hai thì sự cảnh giới Tàng Kinh Các đã cực kỳ thâm nghiêm, nhưng chuyện mất cắp vẫn liên tiếp xảy ra. Tam sư huynh vốn là chủ quản Tàng Kinh Các, lúc đó phải xin từ nhiệm để diện bích sám hối lỗi lầm.”

Lý Tầm Hoan nói: “Việc trọng đại như thế, sao trong giang hồ chẳng ai hay biết?”

Tâm Thụ nói: “Chính vì việc quá trọng đại, nên chủ quản môn sư huynh đã mấy lần dặn dò phải tuyệt đối giữ bí mật. Cho đến bây giờ, tính cả người

cũng mới có chín người biết được chuyện này.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Trừ bảy vị thủ tọa ra, còn ai biết nữa?”

Tâm Thụ đáp: “Bá Hiếu Sinh.”

Lý Tâm Hoan thở dài, cười khố rồi nói: “Những chuyện hãn được tham dự quả là không phải ít.”

Tâm Thụ nói: “Tam sư huynh vốn là người cẩn thận chu đáo nhất trong sư huynh đệ chúng ta. Sau khi ông ấy từ nhiệm, Tàng Kinh Các do nhị sư huynh và ta cất giữ. Đến nay cũng mới hơn nửa tháng.”

Lý Tâm Hoan chau mày hỏi: “Tâm Mi đại sư đã gánh lấy trọng trách như vậy, sao lần này lại rời chùa Thiếu Lâm để ra ngoài?”

Tâm Thụ thở dài: “Chỉ vì nhị sư huynh hoài nghi rằng chuyện mất kinh có liên quan đến Mai Hoa Đạo, nên mới ra ngoài để tìm hiểu cho minh bạch. Không ngờ đây lại là chuyến đi vĩnh biệt.”

Nói đến đây, lão liếc nhìn di thể của Tâm Mi đại sư, dường như đang nuốt lệ vào lòng.

Lý Tâm Hoan không nén được, mở miệng than thở: “Kẻ xuất gia tuy là Tứ Đại Giai Không, nhưng chữ Tình này quả là một cửa ải tối hậu, khó mà phá được.”

Phật Tổ Như Lai nếu không còn tình cảm thì hà tất phải phổ độ chúng sinh? Ai thật sự không còn tình cảm, thì kẻ đó không phải là con người nữa, là ma hay là phật?

Tâm Thụ im lặng một lúc rồi tiếp: “Nhị sư huynh là bậc lão thành, hết sức cẩn thận. Trước khi ông ấy rời khỏi chùa, đã đem ba bộ kinh quan trọng nhất giấu vào ba nơi rất bí mật, ngoài chưởng môn sư huynh và ta ra, không một người thứ ba nào biết được.”

Lý Tâm Hoan hỏi lại: “Phải chăng có một bộ được giấu trong căn phòng này?”

Tâm Thụ gật đầu: “Không sai.”

Lý Tâm Hoan cười buồn: “Thảo nào, họ xuất thủ có phần kiêng nể.”

Tâm Thụ nói tiếp: “Mấy lần mất trộm đều quá ly kỳ, nên ta và nhị sư huynh cùng ngầm suy đoán, rất có thể là do nội tặc.”

Lý Tâm Hoan biến sắc, hỏi lại: “Nội tặc ư?”

Tâm Thụ lại thở dài thật nặng: “Tuy chúng ta hoài nghi như thế nhưng chẳng dám nói ra, vì ngoài bảy hòa thượng thủ tọa ra, các đệ tử khác không được tùy tiện ra vào Tàng Kinh Các.”

Ánh mắt của Lý Tâm Hoan vụt sáng lên: “Như thế thì kẻ trộm rất có thể là một trong bảy sư huynh đệ các vị.”

Tâm Thụ im lặng rất lâu, mới than thở: “Bảy người chúng ta có nghĩa đồng môn ít nhất cũng hơn mười năm, nghi ngờ ai cũng là chuyện không nên. Vì thế mà chúng ta lại càng phải hết sức cẩn trọng khi xử lý việc này. Nhưng...”

Lý Tâm Hoan nhin không nổi, hỏi tiếp: “Nhưng thế nào?”

Tâm Thụ đáp: “Nhưng trước khi nhị sư huynh rời khỏi chùa Thiếu Lâm, ông ấy đã nói nhỏ với ta rằng đã phát hiện được một người đáng ngờ nhất trong bảy sư huynh đệ, rất có thể đó là thủ phạm đã trộm kinh.”

Lý Tâm Hoan vội hỏi: “Ông ấy nói là ai?”

Tâm Thụ lắc đầu, buồn bã nói: “Tiếc là ông ấy chẳng dám nói ra, vì sợ trách nhảm người. Ông ấy chỉ mong rằng kẻ trộm kinh thật sự là Mai Hoa Đạo, không nỡ nhìn thấy đồng môn sư huynh đệ bị bề bàng.”

Nói đến đây, giọng Tâm Thụ đã nghẹn ngào, tựa hồ không thể nói tiếp.

Lý Tâm Hoan chau mày, nói: “Nỗi khổ tâm của Tâm Mi đại sư thì ta rất hiểu. Nhưng bây giờ... bây giờ ông ấy đang ở trong cõi u minh, mắt nhìn thấy đạo tặc ung dung ngoài vòng pháp luật, muốn nói cũng không thể nói được. Như vậy có phải ông ấy phải ôm hận mà về trời, ngậm hờn nơi chín suối hay không?”

Tâm Thụ nói: “Nhị sư huynh cũng có nghĩ đến điều ấy, nên lúc sắp đi, ông ấy đã có dặn ta. Nếu có xảy ra chuyện gì bất trắc, thì hãy lấy sổ mục lục kinh sách ra xem, nơi trang cuối có ghi tên con người đáng hoài nghi đó.”

Mục quang Lý Tầm Hoan lại sáng lên: “Quyển mục lục đó hiện đang ở đâu?”

Tâm Thụ chậm rãi nói: “Vốn để chung với chỗ giấu bộ bảo kinh, nhưng bây giờ thì trong tay ta đây.”

Rồi lão đưa ra một quyển sổ bằng lụa màu vàng nhạt. Lý Tầm Hoan vội đón lấy, lật đến trang cuối, chỉ thấy những dòng ghi mục lục kinh văn, tuyệt không thấy gì liên quan đến vụ mất kinh.

Lý Tầm Hoan ngẩng đầu lên nhìn Tâm Thụ, hỏi: “Phải chăng trang cuối đã bị xé mất?”

Tâm Thụ trầm giọng đáp: “Chẳng những trang cuối này bị xé mất, mà quyển bảo kinh kia cũng bị tráo bằng giấy trắng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Như thế thì kẻ trộm kinh đã phát hiện ra Tâm Mi đại sư nghi ngờ hẩn.”

Tâm Thụ đáp gọn: “Không sai.”

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Nhưng chỉ có đại sư và Tâm Hồ chứng môn là biết rõ chỗ giấu pho bảo kinh?”

Tâm Thụ nét mặt nặng như chì, nặng nề đáp: “Không sai.”

Lý Tầm Hoan hơi biến sắc: “Không lẽ đại sư cho rằng Tâm Hồ đại sư chính là...”

Tâm Thụ đại sư im lặng một hồi lâu, rồi mới lên tiếng: “Chuyện đó cũng chưa chắc. Thủ phạm đã phát giác nhị sư huynh hoài nghi hẩn, dĩ nhiên càng thêm lưu ý hành động của nhị sư huynh. Có thể vì thế mà hẩn ngấm ngấm theo dõi, biết được chỗ nhị sư huynh giấu kinh. Nhưng...”

Lý Tầm Hoan vội hỏi: “Thế nào?”

Mục quang của Tâm Thụ nhìn chăm chú vào Lý Tầm Hoan, nói rõ từng tiếng một: “Nhưng khi nhị sư huynh trở về thì chưa chết, mà tình trạng của ông ta cũng chưa đến mức phải chết.”

Câu nói này làm cho sắc mặt Lý Tầm Hoan thay đổi hoàn toàn.

Đôi bàn tay của Tâm Thụ đại sư bất giác nắm chặt lại thành quyền, nói tiếp: “Đối với độc dược thì ta chẳng nghiên cứu bao nhiêu, nhưng mấy năm gần đây cũng có xem qua sách vở nói về việc này. Khi nhị sư huynh được đưa về, ta đã thấy ông ấy trúng độc rất nặng nhưng chưa phải tuyệt vọng. Hơn nữa, trong thời gian ngắn thì sinh mạng ông ấy nhất định chưa bị nguy hiểm.”

Da mặt Lý Tầm Hoan co giật liên hồi, hỏi: “Đại sư định nói là...”

Tâm Thụ nói tiếp: “Kẻ trộm kinh biết rằng bí mật của mình đã bị nhị sư huynh phát hiện, tất nhiên phải giết người diệt khẩu.”

Lý Tầm Hoan chợt cảm thấy không khí trong phòng như đặc quánh lại, không thể thở được.

Chàng chậm rãi đi quanh một vòng, rồi chậm rãi nói: “Sau khi Tâm Mi đại sư trở về, có tất cả bao nhiêu người đã vào căn phòng này?”

Tâm Thụ đáp: “Đại sư huynh, tứ sư huynh, ngũ sư đệ và thất sư đệ đều đã đến.”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm, rồi hỏi tiếp: “Như vậy là họ đều có khả năng hạ thủ?”

Tâm Thụ gật đầu, thở dài: “Đó là chuyện bất hạnh của bốn môn. Đáng lẽ ta không muốn kể với người, nhưng bây giờ thì ta đã hiểu người nhất định không phải loại người bán đứng bằng hữu. Vì thế ta hy vọng rằng người...”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Đại sư muốn ta tìm ra tên hung thủ đó?”

Tâm Thụ đáp gọn: “Đúng thế.”

Mục quang sáng chói của Lý Tầm Hoan nhìn thẳng vào mặt lão, nói từng tiếng một: “Giả tử hung thủ là Tâm Hồ chương môn thì sao?”

Tâm Thụ vụt cứng thẳng người một lúc, mồ hôi trán tuôn ra, ướt đầm đìa cả mặt.

Lý Tầm Hoan lạnh lùng hỏi tiếp: “Dù cho môn hạ Thiếu Lâm biết Tâm Hồ là hung thủ, thì chắc cũng không ai chịu thừa nhận, có phải vậy không?”

Tâm Thụ im lặng không đáp, vì lão không biết nói gì.

Xưa nay cả giang hồ đều kính trọng Thiếu Lâm là danh môn chính phái, nếu bây giờ chưởng môn Thiếu Lâm lại là hung thủ giết sư đệ thì thanh danh oai vọng mấy trăm năm của chùa Thiếu Lâm phải lập tức bị hủy hoại trong một sớm một chiều.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Giả sử ta có thể chứng minh Tâm Hồ là hung thủ, e rằng chính đại sư cũng không chịu minh oan cho ta. Vì bảo toàn danh tiếng phái Thiếu Lâm, đại sư cũng rất có thể hy sinh kẻ khác.”

Tâm Thụ thở dài: “Không sai! Vì bảo toàn uy danh của Thiếu Lâm, ta không tiếc hy sinh tất cả.”

Lý Tầm Hoan cười lạnh: “Vậy thì tại sao đại sư phải yêu cầu ta như thế?”

Tâm Thụ đồng dục nói: “Tuy rằng ta không muốn làm tổn hại đến uy vọng bản môn, nhưng chỉ cần người có thể chứng minh được ai là hung thủ giết chết Tâm Mi sư huynh, ta nhất quyết không tiếc sinh mạng mà liều chết với người đó.”

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng nói: “Người xuất gia không được vọng động sân si. Xem kỹ thì đại sư vẫn chưa đủ thanh tịnh.”

Tâm Thụ nhắm mắt chấp tay, rồi đáp: “Phật Như Lai cũng có lúc phải gầm rống như sư tử, huống hồ ta chỉ là hòa thượng.”

Lý Tầm Hoan đứng dậy: “Hay lắm. Câu nói của đại sư đã làm ta tin tưởng rồi.”

Tâm Thụ thay đổi sắc mặt: “Phải chăng người đã biết hung thủ là ai?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta không biết, nhưng có người biết.”

Tâm Thụ chau mày: “Đương nhiên là chính hung thủ phải tự biết.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ngoài hung thủ ra, còn có một người biết. Hiện giờ, người đó đang ở ngay trong gian phòng này.”

Tâm Thụ dựng tóc gáy lên: “Ai thế?”

Lý Tầm Hoan chỉ vào thi thể của Tâm Mi đại sư rồi đáp: “Chính là ông ấy.”

Tâm Thụ thở dài, thất vọng nói: “Đáng tiếc là ông ấy không còn nói chuyện được.”

Lý Tầm Hoan cười: “Người chết cũng có lúc biết nói chuyện chứ?”

Chàng vụt kéo tấm vải trắng phủ trên thi thể của Tâm Mi đại sư ra. Ánh dương quang từ cửa sổ chiếu xiên xiên vào khuôn mặt khô khan cằn cỗi của Tâm Mi đại sư. Trong màu vàng ảm đạm của sắc mặt, có pha một chút màu đen xạm.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Đại sư đã thấy những người chết vì trúng độc của Cực Lạc Đồng Tử chưa?”

Tâm Thụ đáp: “Chưa.”

24 - Nghịch đồ nhận tội

Lý Tầm Hoan thở dài: “Thế là vận khí của đại sư không tệ. Nhìn thấy những người đó chẳng dễ chịu gì.”

Sự thật thì bất cứ ai trúng độc chết đều rất khó nhìn.

Tâm Thụ không nói gì.

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, rồi chậm chậm nói: “Nhiều năm trước, ta đã từng thấy một người bị hãm hạ độc chết. Thân thể nạn nhân chỉ trong chốc lát là biến thành màu đen. Ta chạy quanh một vòng, khi trở lại thì da thịt của người đó hoàn toàn không còn chút xíu nào, chỉ còn lại một bộ xương, một bộ xương đen sì.”

Tâm Thụ nhìn thi thể của Tâm Mi đại sư, nói nhỏ: “Nhị sư huynh trúng độc đã mấy ngày rồi.”

Lý Tầm Hoan mở mắt ra, đáp: “Không sai. Ông ta trúng độc đã mấy ngày rồi, nhưng hoàn toàn không thấy gì đáng sợ. Đại sư có biết vì sao không?”

Tâm Thụ lắc đầu.

Lý Tầm Hoan gằn từng tiếng một: “Bởi vì ông ta đã trúng phải một chất độc lợi hại khác.”

Tâm Thụ nói: “Người... người nói...”

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Ông ta tuy trúng phải Ngũ Độc Thủy Tinh của Cực Lạc Đồng Tử nhưng không nặng lắm, lại đã dùng nội lực dồn lại một nơi, nên về đến đây mà chất độc vẫn chưa phát tác.”

Tâm Thụ đáp: “Đúng là như thế.”

Lý Tầm Hoan nói: “Hung thủ chỉ sợ ông ta nói ra chuyện bí mật, chỉ mơ ước ông ta chết mau hơn. Hẳn sợ rằng ông ấy trúng độc không đủ nặng, nên mới

cho ông ấy uống thêm một loại chất độc lợi hại khác nữa.”

Tâm Thụ hỏi: “Có rất nhiều thủ đoạn để giết người, tại sao hãn lại tiếp tục dùng độc?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Vì bất luận cách giết người nào cũng không tránh khỏi để lại ít nhiều dấu vết. Huống chi mọi người đều biết rõ Tâm Mi đại sư đang trúng độc, nên hãn tiếp tục hạ độc để tránh khỏi sự hồ nghi của người khác.”

Tâm Thụ than thở: “Không sai! Làm như vậy thì ai ai cũng cho rằng nhị sư huynh chết vì chất độc của Cực Lạc Đồng Tử, chẳng còn ai nghi ngờ gì nữa.”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng: “Tuy hãn hành sự chu đáo mưu mô, nhưng tiếc rằng hãn đã quên mất một việc.”

Tâm Thụ hỏi: “Là việc gì thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hãn quên rằng độc tính có thể tương khắc với nhau. Chính vì chất độc của y rất mạnh, mà lại khắc chế với chất độc của Ngũ Độc Thủy Tinh, cho nên di thể của Tâm Mi đại sư đến bây giờ vẫn chưa có những triệu chứng đáng sợ.”

Tâm Thụ trầm ngâm một hồi, gật đầu nói: “Ý của ngươi, ta đã rõ. Nhưng kẻ hạ độc tiếp theo là ai, lúc này thì ngươi và ta đều chưa biết.”

Lý Tầm Hoan chớp mắt, hỏi: “Sau khi về đây, Tâm Mi đại sư có uống gì chưa?”

Tâm Thụ đáp: “Chỉ có một chén thuốc.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ai đưa thuốc cho ông ấy?”

Tâm Thụ đáp: “Thất sư đệ Tâm Giám kê đơn và sắc thuốc, còn đưa thuốc cho ông ấy là tứ sư huynh Tâm Chúc và lục sư đệ Tâm Đăng.”

Lão thờ dài một hơi, rồi nhẹ giọng: “Cả ba người đó đều có cơ hội để hạ độc.”

Lý Tầm Hoan chậm rãi nói: “Đại khái thì độc dược trong thiên hạ có thể chia

làm hai loại. Loại thứ nhất thì độc tính rất mạnh, không mùi không vị, nhưng làm cho người trúng độc chết rất thê thảm khiến người ta phải sợ. Loại độc dược này không những dùng để lấy mạng người, mà còn hớp hồn người khác nữa.”

Tâm Thụ nói: “Ngũ Độc Thủy Tinh tất nhiên thuộc về loại độc này.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Rồi chàng tiếp tục nói: “Còn loại thứ hai cũng có thể là không mùi không vị, nhưng kẻ chết vì độc không có trạng thái gì khác lạ, thậm chí người ngoài không thể biết là người ta chết vì trúng độc.”

Tâm Thụ hỏi: “Thế thì hung thủ đã dùng loại độc dược này chẳng?”

Lý Tầm Hoan gật đầu, than rằng: “Chính vì hai loại độc dược này có độc tính khác nhau, nên mới khắc chế với nhau. Loại độc dược thứ nhất tuy rất đáng sợ, nhưng loại độc dược thứ hai lại hiểm độc hơn. Trong giang hồ, ít người có thể sử dụng loại độc dược này.”

Ánh mắt chàng vụt sáng ngời lên, nhìn thẳng Tâm Thụ mà hỏi: “Trong môn hạ Thiếu Lâm, có những ai giỏi về dùng độc?”

Tâm Thụ hít một hơi rất sâu, ngập ngừng đáp: “Chuyện này...”

Lý Tầm Hoan hỏi tiếp: “Thiếu Lâm Tự vẫn được coi là danh môn chính phái, đệ tử Thiếu Lâm cũng lấy đó mà tự hào. Nhất định không có ai chịu rèn luyện thứ thủ đoạn hạ lưu này, có phải không?”

Tâm Thụ đáp: “Tên gọi của bảy mươi hai tuyệt kỹ của Thiếu Lâm, tuyệt không hề có một chữ Độc.”

Lý Tầm Hoan hỏi tiếp: “Tâm Chúc đại sư và Tâm Đăng đại sư...”

Tâm Thụ vội ngắt lời: “Tứ sư huynh mới chín tuổi đã xuống tóc, lục sư đệ còn nằm trong nôi đã vào chùa, e rằng suốt đời hai người này chưa nhìn thấy thuốc độc bao giờ.”

Lý Tầm Hoan cười lạnh, hỏi: “Như thế thì kẻ hạ độc là ai?”

Tâm Thụ rùng mình hỏi lại: “Chẳng lẽ người định nói tới thất sư đệ Tâm Giám ư?”

Lý Tâm Hoan không trả lời câu hỏi này.

Tâm Giám đại sư xuất gia ở tuổi trung niên, học võ rồi mới vào cửa Phật. Trước khi lão vào chùa Thiếu Lâm đã được thiên hạ phong cho ngoại hiệu Thất Xảo Thư Sinh, chính là cao thủ về hạ độc.

Tâm Thụ trầm ngâm một hồi lâu, rồi từ từ ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào Lý Tâm Hoan.

Lão bắt gặp mục quang Lý Tâm Hoan cũng đang chăm chú nhìn mình.

*

* *

Trong tiểu đình đang bày sẵn một bàn cờ.

Bá Hiếu Sinh đang nhẹ gõ lên bàn cờ, những bông hoa tuyết phấp phới như đang rơi theo tiếng gõ, rồi đáp xuống mặt tuyết trắng xóa trải rộng vô bờ bến.

Chờ khách nửa đêm không thấy đến. Gõ cờ để rụng những đèn hoa.

Cảnh tượng thì nhàn nhã, tiêu sái vô cùng, nhưng không khí tràn ngập chết chóc, khuôn mặt người nào cũng trầm ngâm, nặng nề hơn cả bầu trời đang xuống tuyết.

Bốn vị đại sư Tâm Hồ, Tâm Chúc, Tâm Đăng, Tâm Giám đều có mặt tại đây.

A Phi nằm cong queo dưới gốc cột trong ngôi đình nhỏ, không còn sức để ngẩng đầu lên nữa.

Tâm Hồ đại sư nhìn chàng, lông mày nhăn tít lại, hỏi chậm rãi: “Các người nghĩ xem, Lý Tâm Hoan có ra hay không?”

Bá Hiếu Sinh cười đáp: “Hắn chắc chắn sẽ ra.”

Tâm Hồ đại sư hỏi. “Chẳng lẽ người như thế cũng dám vì bạn mà hy sinh bản thân hay sao?”

Bá Hiếu Sinh mỉm cười nói: “Đạo tặc hữu đạo, bọn trộm cướp cũng có đạo nghĩa riêng của chúng.”

Tâm Hồ đại sư thở dài: “Nhưng nếu là thế...”

Câu nói của lão vụt ngưng lại, tựa như bị gió tuyết làm đông cứng lại.

Lão đã nhìn thấy Tâm Thụ.

*

* *

Tâm Thụ đi vào trong vườn, nhưng chỉ đi có một mình.

Tâm Hồ tiến ra đón, hỏi ngay: “Sư đệ có khỏe không?”

Lão chưa hỏi gì khác, đầu tiên đã vấn an Tâm Thụ trước. Tấm lòng của chưông môn Thiếu Lâm thật đáng cho người ta cảm động.

Tâm Thụ chấp tay đáp: “Đa tạ sư huynh đã quan tâm. Tiểu đệ may mà thoát khỏi vận kiếp này.”

Tâm Giám cũng bước tới, hỏi lớn tiếng: “Lý Tâm Hoan đâu?”

Tâm Thụ bình thản đáp: “Hắn đi lấy kinh rồi.”

Tâm Giám hỏi vội: “Lấy kinh ư? Hắn đi lấy kinh gì?”

Tâm Thụ đáp: “Hắn đi lấy những cuốn kinh đã bị mất trong Tàng Kinh Các.”

Khóe mắt của Tâm Giám hơi giật giật, y cười lạnh: “Kẻ trộm kinh quả nhiên là hắn. Tại sao sư huynh lại yên tâm để hắn đi lấy kinh?”

Tâm Thụ đáp: “Bởi vì kẻ trộm kinh không phải là hắn.”

Mục quang của lão chiếu thẳng vào mặt Tâm Giám, nói rõ từng tiếng: “Kẻ trộm kinh cũng chính là hung thủ đã mưu hại nhị sư huynh. Vì nhị sư huynh đã phát hiện được bí mật của người này, nên hẳn chỉ còn cách giết chết nhị sư huynh để diệt khẩu. Hẳn không phải là Lý Tầm Hoan.”

Tâm Giám nói: “Không phải Lý Tầm Hoan thì là ai nữa?”

Ánh mắt Tâm Thụ lóe lên những tia sắc lạnh, giận dữ nói: “Là người.”

Môi miệng Tâm Giám giật giật một lúc, sắc mặt nặng trĩu xuống, buồn bã nói: “Tại sao ngũ sư huynh lại nói như thế? Tiểu đệ thật không sao hiểu nổi.”

Tâm Thụ lạnh lùng hỏi lại: “Người không biết thì còn ai biết?”

Tâm Giám quay sang Tâm Hồ, cúi mình nói: “Việc này phải nhờ đại sư huynh phân xử. Tiểu đệ không còn biết phải nói gì nữa.”

Tâm Chúc, Tâm Đăng, Bá Hiếu Sinh đều dựng tóc gáy, biến sắc mặt.

Tâm Hồ đại sư cũng không khỏi chau mày: “Rõ ràng là nhị sư đệ trúng độc thủ của Lý Tầm Hoan, sao ngũ sư đệ lại toan bào chữa cho hắn?”

Bá Hiếu Sinh nhẹ nhàng lên tiếng: “Nếu tại hạ nhớ không lầm, thì Tâm Thụ đại sư và Lý Tầm Hoan là tiến sĩ đồng khoa.”

Tâm Giám lạnh lẽo tiếp lời: “E rằng ngũ sư huynh cũng trúng độc của Lý Tầm Hoan rồi.”

Tâm Thụ chẳng buồn nhìn đến họ, trầm giọng nói tiếp: “Độc được làm nhị sư huynh chết, không phải là Ngũ Độc Thủy Tinh của Cực Lạc Đồng Tử...”

Tâm Giám cướp lời: “Sư huynh! Huynh làm sao biết được?”

Tâm Thụ cười lạnh: “Người tưởng rằng chuyện đó có thể thần không hay quỷ không biết ư? Người đừng quên, nhị sư huynh trước khi chết còn để lại vật này.”

Lão đưa tay lên, trên tay có cầm quyển mục lục kinh sách của Tâm Mi đại sư.

Tâm Hồ đại sư nhíu mày hỏi: “Đây là cái gì?”

Tâm Thụ đáp: “Trước khi Nhị sư huynh rời chùa, đã phát hiện được phản đồ ăn cắp kinh. Chỉ vì nhị sư huynh vốn nhân hậu, nên trước khi tìm được thêm bằng chứng rõ ràng thì chưa muốn nói công khai tên họ của kẻ phản đồ này. Nhị sư huynh chỉ ghi tên của hắn vào quyển mục lục này, đề phòng gặp bất trắc thì cũng còn giúp được chúng ta.”

Tâm Hồ đại sư biến sắc mặt: “Có việc đó thật sao?”

Tâm Giám vội lên tiếng: “Nếu trên quyển sổ đó có tên họ của đệ, thì đệ cũng cam tâm...”

Tâm Thụ cười lạnh: “Cam tâm cái gì? Tuy người đã xé mất trang cuối cùng, nhưng làm sao người biết nhị sư huynh không còn ghi trên trang nào nữa?”

Tâm Giám giật bắn người, nhưng phục ngay xuống đất, run rẩy nói: “Ngũ sư huynh đã cấu kết với người ngoài, khiến tiểu đệ phải hàm oan. Xin sư huynh minh giám.”

Tâm Hồ im lặng, quay sang nhìn Bá Hiếu Sinh.

Bá Hiếu Sinh nói chậm rãi. “Tuy rằng giấy trắng mực đen, nhưng chữ thì ai cũng có thể viết được.”

Tâm Giám vội hưởng ứng: “Không sai! Tuy rằng trên quyển mục lục kinh sách của nhị sư huynh đã viết tên của tiểu đệ, nhưng có chắc là chính tay nhị sư huynh đã viết không?”

Bá Hiếu Sinh tiếp lời: “Theo ta biết, thì Tiểu Lý Thám Hoa văn võ song toàn, tất cả thể chữ Hàn Tô Nhan Liễu hay danh gia nào khác, chắc hẳn đều đã dụng công rèn luyện.”

Tâm Giám nói luôn: “Đúng lắm! Nếu hắn muốn bắt chước bút tích của người khác, đương nhiên là chuyện rất dễ dàng.”

Mặt của Tâm Hồ đại sư lại nặng thêm, nhìn Tâm Thụ mà hỏi: “Ngũ sư đệ bình thường rất thận trọng, sao lần này lại sơ xuất như vậy?”

Tâm Thụ không hề biến sắc: “Nếu sư huynh thấy chứng cứ này chưa đủ, vẫn còn những chứng cứ khác.”

Tâm Hồ nói: “Sư đệ cứ nói.”

Tâm Thụ nói: “Quyển Đạt Ma Dịch Cân Kinh vốn giấu trong phòng nhị sư huynh cũng đã biến mất rồi.”

Sắc mặt Tâm Hồ đại sư đại biến: “Đệ nói gì?”

Tâm Thụ nói: “Lý Thám Hoa đã đoán chắc rằng quyển kinh này nhất định chưa đưa ra ngoài, nhất định phải còn trong phòng của Tâm Giám, nên đệ tử đã phái trực nhật tăng là Nhất Trần và Nhất Yển đi theo ông ấy để giám thị việc lấy kinh.”

Tâm Giám chợt nhảy dựng lên, la to: “Sư huynh đừng tin lời hăn. Rõ ràng là hăn muốn giấu tang vật để vu oan cho người khác.”

Vừa la hét ồm ồm, Tâm Giám vừa xông ra khỏi ngôi đình nhỏ.

Tâm Hồ chau mày, phát nhẹ tay áo lao theo, nhưng không phải để chặn đường, mà để bám sát sau lưng hăn không rời một bước.

Chỉ mấy cái nhún chân, Tâm Giám đã lao thẳng vào thiền phòng của mình.

Quả nhiên cửa thiền phòng đã mở toang.

Tâm Giám lao vào trong, phóng chưởng đập chiếc tủ gỗ vỡ đôi, bên trong có một ngăn nhỏ bí mật.

Quyển Dịch Cân Kinh đang nằm yên trong đó.

Tâm Giám lớn tiếng: “Quyển kinh này vốn ở trong phòng của nhị sư huynh, bọn chúng đem vào đây là để vu cáo cho đệ tử. Nhưng cách giấu tang vật này đã xưa đến mấy trăm năm rồi. Đại sư huynh sáng suốt anh minh, làm sao bị bọn tiểu nhân lừa được?”

Tâm Hồ đại sư cứ để hăn nói hết rồi mới lạnh lùng lên tiếng: “Giả tí là họ giấu tang vật để vu vạ người, thì sao người biết rõ là họ đem kinh sách giấu

trong ngăn bí mật của chiếc tủ gỗ này? Tại sao người không tìm nó ở nơi khác?”

Tâm Giám khựng lại, mồ hôi trán tuôn xuống như mưa.

Tâm Thụ thở ra một hơi dài: “Lý Thám Hoa đã tính toán trước, chỉ có phương pháp này mới có thể khiến cho hắc không đánh mà khai.”

Một giọng cười chột vang lên: “Phương pháp của tại hạ cũng hết sức mạo hiểm, vì nếu hắc không bị lừa thì không còn cách nào bắt hắc tự cung khai nữa.”

Theo tiếng cười, Lý Tầm Hoan xuất hiện.

Tâm Hồ đại sư thở dài, chấp tay thi lễ.

Lý Tầm Hoan mỉm cười, chấp tay đáp lễ.

Hai cái vái chào này đã thay lời muốn nói, họ không cần nói tiếng nào cũng hiểu nhau rõ ràng.

Tâm Giám lui dần từng bước. Nhưng Tâm Đăng và Tâm Chúc đã chặn đường lui của hắc, sắc mặt hai người đều rất trầm trọng, họ đứng như hai ngọn núi.

Tâm Hồ đại sư trầm trầm cất tiếng: “Đơn Cứu! Thiếu Lâm tự đối với người có gì là không đúng? Tại sao người lại làm những việc như thế này?”

Đơn Cứu chính là tục danh của Tâm Giám. Tâm Hồ gọi hắc như thế, chẳng khác nào đã trực xuất hắc ra khỏi cửa chùa, không còn nhìn nhận là đệ tử Thiếu Lâm nữa.

Mồ hôi lạnh càng tháo ướt khắp người, Đơn Cứu run rẩy nói: “Tiểu đệ... tiểu đệ biết lỗi rồi.”

Hắc đột nhiên quì mọp xuống đất, nói tiếp: “Nhưng tiểu đệ cũng vì bị người ta dụ dỗ sai khiến, nên nhất thời mới hồ đồ như thế.”

Tâm Hồ đại sư quát lớn: “Ai sai khiến người?”

Bá Hiếu Sinh vụt nói: “Người sai khiến hăn, tại hạ có thể đoán được mấy phần.”

Tâm Hồ đại sư đáp: “Xin tiên sinh chỉ giáo.”

Bá Hiếu Sinh cười khẩy: “Chính là hăn.”

Mọi người bất giác cùng nhìn theo hướng tay lão chỉ, nhưng tuyệt nhiên không thấy một ai. Bên ngoài cửa sổ chỉ có tiếng lá trúc xào xạc, gió mỗi lúc một mạnh thêm.

Khi mọi người quay đầu lại, sắc mặt cùng thay đổi hăn. Tay của Bá Hiếu Sinh đã ấn vào hậu tâm của Tâm Hồ đại sư, năm ngón tay như năm chiếc móc sắt, phong tỏa cùng một lúc bốn chỗ trọng huyệt Bình Phong, Thiên Giao, Phủ Phân, Phách Hộ.

Tâm Hồ đại sư biến sắc, run giọng nói: “Thì ra kẻ sai khiến hăn chính là người.”

Bá Hiếu Sinh mỉm cười: “Tại hạ chỉ muốn mượn kinh tạng của quý tự để xem qua, không ngờ quý vị lại nhỏ mọn như thế.”

Tâm Hồ đại sư thở dài: “Ta cùng thí chủ giao tình mấy chục năm trời, không ngờ thí chủ lại đối đãi với ta như vậy.”

Bá Hiếu Sinh cũng thở dài theo: “Đáng lẽ tại hạ cũng không muốn đối đãi với đại sư như thế. Chỉ vì Đơn Cứu lại muốn kéo theo tại hạ xuống bùn, giả tử tại hạ không ra tay cứu hăn thì hăn đâu có dễ yên cho tại hạ?”

Tâm Hồ đại sư đáp: “Tiếc là hiện nay không ai cứu nổi hăn nữa.”

Đơn Cứu bỗng bật dậy, chụp lấy bộ Dịch Cân Kinh, cười lên cuồng ngạo: “Không sai! Không ai cứu được ta, chỉ có người mới cứu được ta. Bây giờ ta muốn người phải đưa chúng ta xuống núi... Nếu các người thấy chương môn còn sống, tốt nhất là không nên động dấy.”

Tâm Thụ và các cao thủ Thiếu Lâm tuy giận đến run người, nhưng không ai dám ra tay.

Tâm Hồ đại sư giận dữ quát lên: “Các người phải lấy Thiếu Lâm làm trọng, hãy mặc kệ ta, mau ra tay tóm lấy tên phản đồ này.”

Bá Hiếu Sinh mỉm cười nói: “Cho dù người có nói gì, bọn họ cũng không thể đem sinh mạng của người ra đùa giỡn đâu. Một cái mạng của vị chưởng môn phái Thiếu Lâm còn đáng giá hơn một ngàn mạng của kẻ khác.”

Tiếng “khác” vừa ra khỏi miệng, nụ cười trên khuôn mặt của lão vụt cứng lại như đóng băng.

Một ánh đao vừa chớp lên, phi đao đã bay ra, mũi đao đã đâm vào yết hầu của lão.

Không ai kịp nhìn Tiểu Lý đã xuất thủ như thế nào.

Nãy giờ Bá Hiếu Sinh đã cố ý lấy thân hình Tâm Hồ đại sư làm bia đỡ, nên yết hầu của hắn ở ngay phía sau của yết hầu Tâm Hồ, chỉ lộ ra phân nửa.

Yết hầu của lão bất cứ lúc nào cũng dễ dàng núp sau yết hầu của Tâm Hồ.

Trong tình thế ấy, không một kẻ nào dám ra tay.

Nhưng ánh đao đã chớp lên, chớp nhanh hơn cả tia điện xẹt. Mũi thần đao của Tiểu Lý đã cắm ngay giữa yết hầu của lão.

Tâm Thụ, Tâm Chúc và Tâm Đăng lập tức xô tới bảo hộ cho Tâm Hồ.

Đôi mắt của Bá Hiếu Sinh phần nộ đến nỗi lồi ra ngoài, trừng trừng nhìn vào Lý Tầm Hoan, từng thớ thịt trên mặt đều co giật lên, đầy vẻ kinh hoàng hoài nghi, không tin đó là sự thật.

Cho đến chết lão vẫn không tin mũi đao của Lý Tầm Hoan lại có thể đâm vào yết hầu của lão.

Môi lão vẫn mấp máy, trong cổ họng chỉ phát ra những tiếng ăng ặc. Tuy không nghe được, nhưng nhìn môi lão, Lý Tầm Hoan biết lão định nói rằng: “Ta sai lầm rồi...”

Đúng là như thế. Bá Hiếu Sinh không có gì không biết, nhưng việc này thì

lão đã sai lầm.

Tiểu Lý Phi Dao nhanh hơn là lão nghĩ.

Bá Hiếu Sinh ngã xuống đất.

Lý Tầm Hoan thở dài, nói nhỏ nhẹ: “Bá Hiếu Sinh viết ra bộ Binh Khí Phổ, bình phẩm tất cả vũ khí trong thiên hạ. Lão có thể gọi là bậc trí giả của võ lâm, nhưng cuối cùng lại chết vì thứ binh khí mà chính mình đã bình luận.”

Tâm Hồ đại sư lại chấp tay thi lễ một lần nữa, nét mặt đầy vẻ ngỡ ngàng, cất tiếng nói: “Lão tăng cũng sai rồi.”

Rồi lão vụt biến sắc, kêu lên: “Tên nghịch đồ kia đâu rồi?”

Đơn Cứu chỉ cần một giây hỗn loạn, đã chạy thoát ra ngoài.

Loại người như Đơn Cứu tất nhiên là rất biết nắm lấy mọi cơ hội, dù là nhỏ nhất. Chẳng những phản ứng của hắn chớp nhoáng mà thân pháp cũng rất mau lẹ, chỉ hai cái nhún chân là người hắn đã lướt ra khỏi thiền phòng.

Tất cả đệ tử Thiếu Lâm đều chưa hiểu rõ nội tình, nên tuyệt không dám can trở hắn. Huống hồ đây là thiền phòng của một vị thủ tọa đại sư, môn hạ Thiếu Lâm chưa được lệnh thì tuyệt đối không dám tùy tiện đi vào.

Khi Đơn Cứu phóng ra tới tiểu đình khi nãy, A Phi đang cố gắng bò dậy. Tuy thủ pháp điểm huyết của Bá Hiếu Sanh và Đơn Cứu rất lợi hại, nhưng cũng có những lúc không thể phát huy đầy đủ tác dụng.

Đơn Cứu vừa nhìn thấy A Phi, ánh mắt bỗng lộ hung quang. Hắn toan trút hết thù hận oán độc trong lòng, bèn đổi hướng tiến đến chàng.

A Phi đã bị hành hạ đến chỉ còn thoi thóp, hơi sức đâu mà chống trả?

Muốn giết một người như thế, thật ra chẳng cần chút công phu nào.

Đơn Cứu không nói một lời, phóng nắm tay cứng như sắt ra. Thiếu Lâm Thần Quyền vang danh thiên hạ, huống hồ hắn đã mười năm khổ luyện tại chùa Thiếu Lâm, công phu thật sự kinh hồn.

Ngọn quyền này được tung ra hết sức khí thế, hết sức trầm trọng, rõ ràng có thể kết liễu sinh mạng A Phi dễ như lấy đồ trong túi. Đơn Cứu đã tính sau khi giết chàng xong, chạy trốn vẫn chưa muộn.

Bất thần, tay của A Phi cũng chộp lên.

Cánh tay của A Phi dù đưa ra sau nhưng lại đến trước.

Đơn Cứu bỗng nghe yết hầu lạnh ngắt, trong cái lạnh lẽo lại có lẫn đau đớn, hơi thở vụt nghẹt lại, tựa như một bàn tay ma đang bóp cổ.

Da thịt trên mặt hắn nổi vòng lên từng cục, sắc mặt kinh hoàng không tin nổi... Gã thiếu niên này xuất thủ rất nhanh, hắn đã biết từ lâu.

Nhưng gã thiếu niên này đã dùng cái gì đâm vào yết hầu hắn? Điều thắc mắc ấy, thì hắn phải ôm xuống tuyến đài mà chưa hiểu nổi.

Đơn Cứu đã ngã xuống.

A Phi dựa vào lan can, cổ thở hỗn hển từng đợt một.

Lúc Tâm Hồ và mọi người chạy đến nơi, cũng hết sức kinh hãi. Họ quả không ngờ, chàng thiếu niên đang kiệt lực như thế này mà vẫn có thể giết được Đơn Cứu.

Yết hầu của Đơn Cứu đang rỉ máu.

Một cây trụ bằng nhọn như mũi dao còn cắm ở yết hầu của hắn.

Băng đang bắt đầu chảy.

Trên những thành lan can, còn vô số những cây trụ bằng do nước nhỏ xuống rồi đông lại. A Phi chỉ dùng một cây trụ bằng, đã lấy mạng của Tâm Giám là một trong thất đại cao thủ lừng danh của Thiếu Lâm.

Tâm Hồ đại sư nhìn sắc mặt trắng xóa như không còn chút máu của chàng, cũng chẳng biết phải nói gì.

Ánh mắt của A Phi không hề nhìn đến họ, mà chỉ chăm chú nhìn vào Lý Tâm

Hoan. Sắc mặt của A Phi dần dần nở một nụ cười.

Lý Tâm Hoan cũng đáp lại bằng một nụ cười.

Tâm Hồ cảm thấy cổ họng mình vừa khô ráo vừa đắng ngắt, chắp tay nói: “Mời nhị vị đến... Lão tăng...”

A Phi vụt quay đầu lại, cắt ngang câu nói của lão: “Lý Tâm Hoan có phải là Mai Hoa Đạo không?”

Tâm Hồ cúi đầu đáp: “Không phải.”

A Phi hỏi: “Ta có phải là Mai Hoa Đạo không?”

Tâm Hồ nhẹ thở dài: “Cũng không phải.”

A Phi lại hỏi: “Đã không phải, thì chúng ta có thể đi được rồi chứ?”

Tâm Hồ gượng cười nói: “Tất nhiên là được. Chỉ vì thí chủ... thí chủ hình như đi đứng còn trở ngại, bây giờ xin mời đến...”

A Phi cắt ngang, lạnh lùng nói: “Chuyện đó thì khỏi bận tâm. Đừng nói ta còn đi được, dù không đi được thì ta cũng phải bò ngay xuống núi.”

Tâm Chúc, Tâm Đăng cũng cúi đầu. Mấy trăm năm nay, chưa một ai trong thiên hạ dám vô lễ trước mặt chưong môn Thiếu Lâm. Bây giờ, họ lẽ ra phải cực kỳ phẫn nộ.

Nhưng bây giờ, họ chỉ còn cách chịu đựng.

A Phi kéo tay Lý Tâm Hoan, hiên ngang bước đi.

Vừa ra ngoài trời gió tuyết, ngực của A Phi đã ưỡn lên. Thân thể của chàng thiếu niên này như được rèn bằng sắt, bất luận hành hạ giày vò thế nào cũng không thể bắt chàng cúi lưng xuống được.

Lý Tâm Hoan quay đầu lại, mỉm cười: “Hôm nay xin bái biệt ở đây. Sau nay chúng ta nhất định sẽ còn gặp nhau. Mong chư vị đại sư tha cho bọn tại hạ thất lễ.”

Tâm Thụ lên tiếng: “Lão nạp xin tiễn chân Lý Thám Hoa một đoạn.”

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Tiễn tức là không tiễn, không tiễn tức là tiễn, đại sư bất tất phải tiễn làm gì.”

Tâm Thụ cũng cười đáp: “Nếu nói tiễn tức là không tiễn thì có sao đâu, thí chủ bất tất phải ngại làm gì.”

Đến khi hai người đã đi xa, Tâm Hồ mới thở dài một tiếng. Tuy lão không nói tiếng nào, nhưng đúng là “không nói tức là nói”, lại còn rõ ràng hơn nhiều.

Tâm Chúc chợt lên tiếng: “Có lẽ sư huynh không nên để họ đi.”

Tâm Hồ trầm mặt, hỏi: “Sao lại không nên?”

Tâm Chúc đáp: “Lý Tầm Hoan không phải là kẻ ăn cắp kinh sách, cũng không phải là hung thủ giết chết nhị sư huynh, nhưng chưa có gì chứng minh y không phải là Mai Hoa Đạo.”

Tâm Hồ nói: “Theo sư đệ thì phải chứng minh bằng cách nào?”

Tâm Chúc nói: “Y phải tìm ra được Mai Hoa Đạo thật sự.”

Tâm Hồ thở dài nói: “Ta tin rằng y nhất định sẽ tìm ra hãn và sẽ mang hãn đến đây. Nhưng chuyện đó còn không đáng quan tâm bằng sáu bộ bảo kinh...”

Kẻ trộm kinh tuy đã tìm ra, nhưng sáu bộ bảo kinh đã bị lấy cắp, chẳng biết chúng đã trao vào tay ai?

Sau sự việc này, còn có người nào chủ mưu?

*

* *

Lý Tầm Hoan vốn không thích đi bộ, nhất là đi bộ giữa trời tuyết giá, nhưng bây giờ không đi không được.

Gió lạnh như dao cắt, bốn phía không một vết xe ngựa.

Nhưng A Phi thì đã quen lắm rồi. Đi bộ đối với mọi người là mệt nhọc, nhưng đối với chàng thì lại là nghỉ ngơi. Cứ vượt qua một đoạn đường, chàng hình như khôi phục thêm một phần tinh lực.

Chàng không bao giờ đi quá nhanh mà cũng không bao giờ đi quá chậm, tựa như có một nhịp điệu vô hình, phần lớn bắp thịt trên cơ thể chàng được thả lỏng.

Hai người đã đem những chuyện mình gặp phải mà thuật cho nhau nghe. Lúc này Lý Tầm Hoan đang trầm tư, ánh mắt nhìn xa tít chân trời, chậm chậm lên tiếng: “Người không phải là Mai Hoa Đạo, ta cũng không phải, vậy thì Mai Hoa Đạo là ai?”

Ánh mắt của A Phi cũng nhìn ra chân trời, chàng đáp: “Mai Hoa Đạo đã chết.”

Lý Tầm Hoan thở dài, nói tiếp: “Hắn chết thật rồi ư? Người bị người giết có thật là Mai Hoa Đạo chăng?”

A Phi im lặng, ánh mắt tuyệt không cảm xúc.

Lý Tầm Hoan đột nhiên cười: “Người có nghĩ rằng, Mai Hoa Đạo có thể không phải là nam nhân?”

A Phi nói: “Hắn không phải nam nhân thì là gì?”

Lý Tầm Hoan cười: “Không phải nam nhân, tất nhiên là nữ nhân.”

25 - *Kiểm vô tình, kiểm khách đa tình*

A Phi nghe tới đây thì không nhin nổi, cười cười hỏi lại: “Chẳng lẽ nữ nhân lại đi hiếp dân nữ nhân?”

Lý Tầm Hoan nói: “Không chừng đây là cách để mọi người không thể nghĩ hấn là nữ nhân.”

A Phi nói: “Nữ nhân thì không thể hiếp dân nữ nhân.”

Lý Tầm Hoan lại cười: “Có thể chứ!”

Chàng lại nổi lên ho sù sụ, nhưng cố ngừng rồi tiếp tục nói: “Nếu Mai Hoa Đạo quả thật là một nữ nhân, thì mục ta có thể dùng một nam nhân để làm hộ việc này. Đến lúc cần thiết, mục sẽ khử gã này đi.”

A Phi nói: “Huynh suy nghĩ quá nhiều rồi.”

Lý Tầm Hoan than thở: “Cũng có thể là ta suy nghĩ quá nhiều, nhưng dù sao thì cũng còn hơn là không suy nghĩ.”

A Phi nói: “Cũng có thể, không suy nghĩ lại chính là suy nghĩ.”

Lý Tầm Hoan phì cười: “Nói đúng lắm.”

A Phi nói: “Cũng có thể, đúng chính là không đúng.”

Lý Tầm Hoan phá lên cười to rồi nói: “Không ngờ người đã học được cái lối ăn miếng trả miếng của đám hòa thượng đó.”

A Phi bỗng nói: “Trước đây ba chục năm Mai Hoa Đạo đã từng xuất hiện, đến bây giờ thì chắc y đã ngoài năm mươi tuổi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Mai Hoa Đạo ba mươi năm trước rất có thể không phải là Mai Hoa Đạo bây giờ. Bọn chúng rất có thể là thầy trò, mà cũng có thể là cha con.”

A Phi lặng thinh không đáp.

Lý Tâm Hoan cũng im lặng một lúc, rồi mới nói chậm rãi. “Bá Hiếu Sinh cũng không phải là kẻ chủ mưu ăn cắp kinh sách, vì hắn không đủ tư cách để buộc Tâm Giám phải mạo hiểm vì hắn.”

A Phi “À” một tiếng.

Lý Tâm Hoan tiếp: “Tâm Giám khi chưa vào chùa Thiếu Lâm đã từng ngang dọc giang hồ, nếu hắn muốn kiếm vàng bạc thì dễ hơn trở bàn tay. Cho nên, không thể dùng tiền tài danh lợi để động lòng hắn.”

A Phi lại “À” một tiếng.

Lý Tâm Hoan lại tiếp: “Mặc dù Bá Hiếu Sinh võ công rất cao, nhưng Thiếu Lâm Tự không phải là chỗ để dụng võ, nên Tâm Giám tuyệt đối không thể bị hắn dùng võ công uy hiếp.”

A Phi nêu ý kiến: “Không chừng Bá Hiếu Sinh nắm được chuyện sai lầm gì đó của hắn.”

Lý Tâm Hoan hỏi lại: “Có thể là chuyện sai lầm gì?”

Chàng không đợi, lại nói tiếp: “Những hành động khi chưa vào chùa Thiếu Lâm của Đồn Cứu hoàn toàn không còn liên quan gì đến hòa thượng Tâm Giám. Bởi vì người xuất gia đã có câu: “Buông dao đồ tể, lập tức thành Phật”. Vì thế mà Bá Hiếu Sinh tuyệt đối không thể dùng những chuyện khi hắn chưa xuất gia mà uy hiếp hắn. Khi hắn đã gia nhập phái Thiếu Lâm, thì cũng không thể tiếp tục làm chuyện bừa bãi nữa.”

A Phi hỏi: “Làm sao huynh biết được?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Vì nếu hắn còn muốn làm những chuyện xấu xa, thì hắn không cần phải vào chùa Thiếu Lâm. Thanh qui nghiêm ngặt của chùa Thiếu Lâm đã nổi danh thiên hạ, hắn nhất định không cần phải mạo hiểm như thế. Nhất định...”

A Phi vội hỏi: “Nhất định cái gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nhất định phải có một điều làm động lòng hăn, và điều đó không phải là danh, cũng chẳng phải là lợi.”

A Phi nói: “Danh lợi đã không thể làm động lòng hăn, vậy thì còn cái gì có thể làm động lòng hăn nổi?”

Lý Tầm Hoan thở dài đáp: “Có thể làm động lòng con người như hăn, phải là bậc tuyệt thế giai nhân, nghiêng nước nghiêng thành.”

A Phi hỏi lại: “Là Mai Hoa Đạo ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không sai! Chỉ có người như Mai Hoa Đạo mới có thể làm hăn không ngại trở thành phản đồ của Thiếu Lâm, chỉ có người như Mai Hoa Đạo mới có thể bắt hăn ăn cắp bảo kinh của chùa Thiếu Lâm.”

A Phi vặn hỏi: “Vì sao mà huynh dám chắc Mai Hoa Đạo nhất định phải là tuyệt sắc giai nhân?”

Lý Tầm Hoan lại trầm ngâm một lúc, rồi thở dài nói: “Cũng có thể là ta đoán sai... Hy vọng là ta đã đoán sai...”

A Phi vụt đứng phắt lại, nhìn thẳng vào Lý Tầm Hoan mà hỏi: “Có phải huynh định trở về Hưng Vân Trang không?”

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Ta không nghĩ ra một chỗ nào để đi nữa.”

*

* *

Đêm. Bóng đêm dày đặc.

Chỉ có một ánh đèn le lói trong tiểu lâu.

Lý Tầm Hoan đứng nhìn ánh đèn cô độc như ánh lửa ma trời đó một cách mê muội, không biết đã bao lâu. Đột nhiên, chàng lấy ra một chiếc khăn lụa, che miệng rồi ho lên sặc sụa.

Những đốm máu đỏ loang trên khăn lụa, y như những cánh mai tàn rơi trên

đất tuyết.

Lý Tầm Hoan lặng lẽ cất tấm khăn vào tay áo, mỉm cười: “Bỗng dưng ta không muốn vào trong đó nữa.”

Hình như A Phi chưa phát giác ra nụ cười đau khổ của chàng, lên tiếng hỏi “Đã tới đây, sao huynh không vào?”

Lý Tầm Hoan lạnh nhạt đáp: “Có rất nhiều việc ta làm mà không có nguyên nhân, ngay chính ta cũng không giải thích được.”

Trong bóng tối, mục quang của A Phi sắc bén như một con dao.

Giọng nói của chàng cũng sắc bén không kém: “Long Tiêu Vân đã có lỗi với huynh. Huynh không muốn tìm hấn ư?”

Lý Tầm Hoan cười: “Hắn chẳng có lỗi gì với ta cả. Một con người đã phải vì thể tử của mình mà hành động, thì bất luận là việc gì cũng có thể được tha lỗi.”

A Phi nhìn thẳng vào mắt chàng rất lâu, rồi từ từ cúi đầu xuống, âm thầm nói: “Huynh quả là một con người rất khó hiểu, mà cũng là một bằng hữu khó mà quên được.”

Lý Tầm Hoan cười: “Tất nhiên là người không thể quên được ta, vì sau này chúng ta vẫn sẽ thường xuyên gặp nhau.”

A Phi nói: “Nhưng... nhưng bây giờ...”

Lý Tầm Hoan nói: “Bây giờ ta biết người còn một việc phải làm. Người cứ đi đi.”

Hai người đứng đối diện, nhìn nhau im lặng, không nói một câu.

Gió thổi êm đềm, nhưng lạnh buốt. Cả đất trời tràn đầy gió lạnh.

Xa xa, vang lên tiếng trống cầm canh. Tiếng trống vắng lại từ xa, nghe như tiếng những giọt lệ nhẹ rơi trên lá khô.

Hai người vẫn đứng im nhìn nhau không nói, mục quang sáng ngời của họ đều như mờ lại.

Trời không trăng, không sao, chỉ có sương mù.

Đột nhiên, Lý Tầm Hoan nhoẻn miệng cười rồi nói: “Sương đã xuống rồi. Ngày mai, chắc hẳn trời sẽ rất đẹp.”

A Phi đáp gọn: “Phải.”

Chàng cảm giác cổ mình đang nghèn nghẹn, khó mà nói nhiều được.

Chàng không nói tiếng thứ hai, xoay người lao vút vào bóng đêm mù mịt. Còn lại một mình Lý Tầm Hoan không động đậy, đứng im lìm trong khoảng tối ấy.

Cả hồn lẫn xác chàng như đang tan ra, hòa lẫn vào đêm khuya.

*

* *

Vượt qua khỏi bức tường cao, A Phi mới phát giác rằng bên Lãnh Hương Tiểu Trúc cũng có ánh đèn. Qua khung cửa dán giấy vàng, thấp thoáng một bóng người nhỏ nhắn.

A Phi chợt nghe tim mình đang siết lại.

Người ngồi bên trong đang đối diện với ngọn đèn khuya, hình như đang xem sách, mà cũng hình như đang theo đuổi một tâm sự nào đó.

Đột nhiên, A Phi đẩy nhẹ cửa.

Cửa mở, chàng nhìn thấy một dáng người sớm tối không quên được.

Chỉ đẩy nhẹ cánh cửa, mà chàng tưởng như đã phải dốc hết sức lực trong người rồi. Chàng đứng như tượng đá, không sao bước lên nửa bước.

Lâm Tiên Nhi kinh hãi quay đầu lại, nhưng lập tức nhoẻn cười tình tứ:

“Huynh đấy ư?”

A Phi đáp gọn: “Là ta đây.”

Chàng cảm thấy giọng của mình thật xa xôi, đến mức chính mình cũng không nghe rõ.

Lâm Tiên Nhi vuốt nhẹ lên ngực của mình, cười thật tươi: “Huynh thật là..., suýt nữa hồn vía của muội bay mất hết.”

A Phi hỏi: “Cô tưởng ta đã chết, nên vừa nhìn thấy ta đã hoảng sợ đến thế. Có phải không?”

Lâm Tiên Nhi chớp chớp mắt: “Huynh đang nói gì thế? Vào đây nhanh lên, coi chừng nhiễm lạnh đấy.”

Nàng nắm tay A Phi, kéo vào trong nhà.

Bàn tay của nàng thật mềm mại, thật ấm áp, tựa như chỉ cần xoa nhẹ là có thể chữa khỏi bất cứ vết thương nào.

Nhưng A Phi lại giật tay ra khỏi tay nàng.

Mắt Lâm Tiên Nhi lại chớp chớp, nhỏ nhẹ hỏi: “Huynh đang giận ư? Huynh giận ai thế? Nói muội nghe đi, để muội làm cho huynh bớt giận.”

Rồi nàng ngả hẳn người vào lòng A Phi.

Thân hình của nàng cũng thật mềm mại, thật ấm áp, thoang thoảng một mùi hương nhè nhẹ, tựa như bất cứ một nam nhân nào cũng phải mềm oặt ra, đổ xuống dưới chân nàng.

Nhưng A Phi lại đưa tay đẩy nàng ra.

Lâm Tiên Nhi loạng choạng lùi ra sau, ngã ngồi phịch xuống đất.

Nước mắt nàng từ từ lăn xuống, cúi đầu khẽ nói: “Muội đã làm gì không phải với huynh, đã có lỗi gì với huynh, mà huynh nỡ đối xử với muội như thế? Huynh cứ nói ra đi, rồi huynh có đánh chết thì muội cũng cam lòng.”

Hai bàn tay của A Phi siết chặt lại, chàng cảm thấy mình đang tự bóp nát tim mình.

Chàng đã phát hiện Lâm Tiên Nhi đang đọc, nhưng không phải là đọc sách, mà là đọc kinh văn.

Kinh văn của chùa Thiếu Lâm.

Lâm Tiên Nhi vẫn vừa khóc thút thít vừa nói: “Sau ngày huynh đi, muội cứ trông đợi huynh hết ngày này qua ngày khác. Huynh làm sao biết nỗi muội đã lo lắng cho huynh như thế nào? Bây giờ khi huynh trở về thì lại thay đổi như thế này. Muội... muội...”

A Phi vẫn im lặng nhìn nàng, như nhìn một người xa lạ, chưa từng gặp bao giờ.

Đợi nàng nói xong, A Phi mới lạnh lùng lên tiếng: “Người đợi ta để làm gì? Người đã biết, ta vào nhà Thân Lão Tam thì không bao giờ trở về nữa.”

Lâm Tiên Nhi vội hỏi: “Huynh... huynh nói thế là có ý gì?”

A Phi đáp: “Bá Hiếu Sinh và Đơn Cứu đã đem kinh văn của chùa Thiếu Lâm cho người. Người đã bảo chúng giảng bầy ở nhà Thân Lão Tam. Người không những muốn hại ta, còn muốn hại cả Lý Tầm Hoan.”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi: “Huynh thật sự nghĩ rằng muội muốn hại huynh ư?”

A Phi đáp: “Đương nhiên là thế! Ngoài người ra, không một ai biết ta sẽ đi tìm Thân Lão Tam.”

Hai tay Lâm Tiên Nhi ôm lấy mặt, khóc rống lên: “Nhưng sao muội lại muốn hại huynh? Tại sao?”

A Phi đáp gọn: “Bởi vì người chính là Mai Hoa Đạo.”

Tựa như bị roi quất mạnh vào lưng, Lâm Tiên Nhi nhảy dựng lên, hét lớn: “Muội là Mai Hoa Đạo? Huynh nói muội là Mai Hoa Đạo ư?”

A Phi đáp: “Không sai! Người chính là Mai Hoa Đạo.”

Lâm Tiên Nhi ấp úng: “Mai Hoa Đạo đã bị huynh giết chết, huynh...”

A Phi cắt lời nàng: “Tên đó bị ta giết chết chỉ vì người đã dàn xếp như vậy. Hắn chỉ là một con rối dùng để che tai mắt của thiên hạ.”

Chàng lại tiếp: “Người biết rõ là Kim Ty Giáp đã lọt vào tay của Lý Tầm Hoan, lại biết không thể lừa gạt được Lý Tầm Hoan. Người đã phát giác hoàn cảnh của mình rất nguy hiểm, nên ngay đêm đó đã cố ý hẹn Lý Tầm Hoan đến chỗ của người.”

Lâm Tiên Nhi dịu dàng lên tiếng: “Quả thật đêm đó muội có hẹn với Lý Tầm Hoan, nhưng vì lúc đó muội còn chưa được biết huynh.”

Làm như không nghe thấy, A Phi lại tiếp tục nói: “Người bảo con rối đó cướp người đi, mục đích là để Lý Tầm Hoan cứu người. Khi Lý Tầm Hoan giết chết cái con rối đó rồi, thì mọi người cứ tưởng Mai Hoa Đạo đã chết, lúc đó người chẳng còn phải sợ hãi gì nữa. Chẳng những người muốn lợi dụng Lý Tầm Hoan, mà lợi dụng luôn cả đồng bọn, bắt hắn làm con ma chết thay người.”

Lâm Tiên Nhi lấy lại bình tĩnh, lên tiếng: “Huynh nói tiếp đi.”

A Phi tiếp: “Nhưng người không ngờ Lý Tầm Hoan lại bận việc khác, càng không ngờ một người như ta lại cứu người...”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng huynh cũng đừng quên rằng muội đã từng cứu huynh.”

A Phi đáp gọn: “Không sai.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nếu muội là Mai Hoa Đạo, sao muội lại cứu huynh?”

A Phi nói: “Bởi vì tình thế khi ấy đã thay đổi. Người còn muốn lợi dụng ta, nên giấu ta ở đây. Mấy ngày đó chẳng có ai đến đây tìm kiếm, ngay lúc đó ta đã cảm thấy rất hoài nghi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh cho là bọn Long Tiêu Vân cũng là đồng bọn của

muội hay sao?”

A Phi nói: “Tất nhiên bọn chúng không hiểu rõ âm mưu của người, chẳng qua cũng bị người lợi dụng. Huống gì Long Tiêu Vân đã thù hằn sẵn Lý Tầm Hoan, nên hằn làm như vậy cũng chính là vì hằn.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Có phải Lý Tầm Hoan đã dạy cho huynh những luận điệu này không?”

A Phi nói: “Người tưởng mọi nam nhân trên đời đều ngu ngốc, đều bị người xỏ mũi hay sao? Trong lòng người chỉ sợ một mình Lý Tầm Hoan, nên mới tìm đủ mọi mưu mô để trừ khử Lý huynh.”

Chàng cảm thấy giọng nói của mình bỗng trở nên run rẩy, bèn cố cắn chặt răng, nói tiếp: “Lòng dạ người đen tối, thủ đoạn người tàn ác, lại còn tham lam không biết thế nào là đủ. Ngay cả kinh văn của chùa Thiếu Lâm người cũng muốn lấy, kẻ xuất gia người cũng không tha... Người...”

Nước mắt của Lâm Tiên Nhi lại trào ra, chậm chậm nói: “Thì ra muội đã nhìn lầm người rồi.”

A Phi mím chặt môi đến rướm máu, nói rõ từng chữ: “Nhưng ta lại không nhìn lầm người.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nếu muội nói rằng, những bộ kinh sách kia không phải là do Đôn Cứu và Bá Hiếu Sinh đưa cho muội, chắc huynh không thể tin. Có phải thế không?”

A Phi đáp: “Bất cứ người nói như thế nào, ta cũng không tin.”

Lâm Tiên Nhi thảm đạm cười: “Cuối cùng, muội đã hiểu rõ ý của huynh rồi, đã hiểu rõ lòng dạ của huynh rồi...”

Nàng vừa nói vừa tiến đến trước mặt A Phi, bước chân tuy rất chậm chạp, nhưng cũng rất dứt khoát, tựa như đã hạ quyết tâm.

Gió khuya đang thổi, ánh đèn chập chờn.

Ánh đèn chập chờn rọi lên khuôn mặt trắng như tuyết của nàng, rọi lên đôi

mắt trong như hồ thu của nàng.

Đôi mắt nảo nùng của nàng nhìn A Phi thật lâu, rồi nhỏ nhẹ nói: “Muội đã biết rồi. Lần này huynh đến đây là để giết muội, có phải không?”

A Phi siết chặt hai bàn tay, đôi môi cũng mím chặt.

Lâm Tiên Nhi vụt xé toạc áo, để lộ một mảng da trắng hồng.

Nàng chỉ tay vào ngực của mình, nói tiếp: “Huynh đang đeo kiếm bên hông, sao chưa chịu xuất thủ? Muội chỉ mong được huynh đâm ngay vào đây.”

Bàn tay của A Phi đã nắm chặt lấy cán gươm.

Lâm Tiên Nhi khép hờ mi mắt, run giọng: “Huynh xuất thủ nhanh lên. Muội được chết dưới tay huynh, cam lòng mà chết.”

Ngực nàng phập phồng theo hơi thở, thân hình như đang run rẩy, hai hàng mi dài phủ xuống tấm rèm, trên rèm mi có hai giọt lệ long lanh như hai giọt mưa chưa lặn xuống.

A Phi không đủ can đảm nhìn nàng, cúi đầu nhìn xuống thanh kiếm.

Thanh kiếm vô tình, lạnh lùng và sắc bén.

A Phi nghiêng chặt răng, hỏi: “Người đã thừa nhận toàn bộ rồi ư?”

Lâm Tiên Nhi từ từ ngước lên, đăm đăm nhìn thẳng vào mặt chàng.

Trong ánh mắt của nàng chứa đầy buồn bã, u uất, nhưng cũng tràn đầy yêu thương và thù hận.

Trên thế gian này, không gì có thể động lòng người bằng đôi mắt ấy.

Khóe miệng nàng khẽ nhếch lên một nụ cười thâm trầm, nói nhỏ: “Trong cuộc đời này, ngoài huynh ra, muội không còn yêu gì nữa. Ngay cả huynh cũng không tin muội, thì cuộc sống đối với muội còn ý nghĩa gì đâu?”

A Phi càng siết chặt chuôi kiếm, khớp ngón tay trắng bệch, lưng bàn tay nổi

gân xanh.

Lâm Tiên Nhi vẫn chăm chú nhìn chàng, nói rất bình thản: “Nếu huynh cho rằng muội là Mai Hoa Đạo, nếu huynh cho rằng muội là một nữ nhân ác độc, thì huynh cứ giết muội đi. Muội... muội nhất định không giận huynh đâu.”

Chuôi kiếm thì cứng rắn, lạnh băng. Nhưng tay của A Phi bắt đầu run lên.

Kiếm vô tình nhưng người thì sao?

Người làm sao có thể vô tình?

*

* *

Ánh đèn tắt lịm.

Trong bóng tối, vẻ kiều diễm tuyệt trần của Lâm Tiên Nhi trông lại càng huyền ảo.

Nàng lặng im không nói gì. Nhưng trong bóng tối dày đặc đến tuyệt vọng, hơi thở của nàng nghe còn dịu dặt hơn những lời tử tế êm dịu, hơn những tiếng rên hỗn hển. Tiếng thở của nàng cũng đủ làm tan nát lòng người.

Trên thế gian này, còn sức mạnh nào lớn hơn sức mạnh của tình yêu?

Đối diện với một nữ nhân như thế, đối diện với tình cảm mãnh liệt nhất của cuộc đời, đối diện với bóng tối vô biên...

Thanh kiếm của A Phi có thể đâm xuống không?

*

* *

Kiếm vô tình, nhưng kiếm khách lại đa tình.

26 - Quái khách trong quán nhỏ

Mùa thu, lá vàng xào xạc.

Ở cuối đường có một tòa trang viện đồ sộ, nhưng dáng vẻ của nó lại giống như cây cỏ mùa thu, nghĩa là đã đến thời kì tàn tạ.

Hai cánh cổng lớn màu đỏ sậm dường như đã rất lâu không ai động tới, hai vòng khoen cũng bắt đầu rỉ sét.

Bên trong vòng tường cao, không nghe một tiếng động nào của con người. Thỉnh thoảng tiếng chim kêu rì rạc trong chiều tàn thu muộn càng làm khung cảnh thêm phần xác xơ hoang vắng.

Trang viện này đã có một quá khứ huy hoàng, sản sinh ra bảy vị tiến sĩ, ba vị thám hoa. Trong số đó lại có một vị danh hiệp võ lâm, tài ba nghĩa khí tuyệt diệu vô song.

Mười hai năm trước, trang viện đã thay đổi chủ nhân. Hai năm trước, ở đây đã xảy ra những chuyện kinh động võ lâm, không ít cao thủ nổi tiếng giang hồ đã vùi thân giữa bốn bức tường này.

Từ đó về sau, trang viện bỗng nhiên im lìm tĩnh mịch. Cả hai vị chủ nhân cuối cùng đột nhiên biến mất tuyệt vô âm tín, cũng không biết đi về đâu.

Từ đó, trong giang hồ có những truyền thuyết rất đáng sợ. Người ta xì xầm to nhỏ, bảo đó là một tòa nhà ma.

Bất cứ ai bước vào đây, dù là cao tăng kỳ sĩ, dù là mỹ nhân nghiêng nước nghiêng thành, chỉ cần đặt chân qua ngưỡng cửa là gặp phải kết thúc bi thương.

Trang viện đó bây giờ, ban ngày không còn tiếng cười nói ồn ào huyên náo, ban đêm không còn ánh đèn đuốc rực rỡ. Chỉ có một ngôi tiểu lâu ở vườn sau, đêm đêm còn le lói một đốm lửa cô đơn.

Dường như trong tiểu lâu này có một người vẫn ngày đêm trông đợi. Nhưng không biết người đó trông đợi ai, và trông đợi cái gì?

*

* *

Con ngõ dọc theo tường sau trang viện rất hẹp, mùa nắng thì gió cuốn bụi bốc mù mịt, mùa mưa thì lầy lội không thể cất bước. Bức tường của trang viện quá cao, khiến con ngõ hẹp ấy quanh năm rất ít khi được ánh dương quang rọi tới.

Nhưng bất cứ một nơi nào, dù tối tăm, dù ẩm thấp đến mấy, cũng vẫn có những con người chui rúc mà sống.

Có thể vì họ không còn nơi nào khác, mà cũng có thể họ đã chán ngấy cảnh sống đua chen, nên chui rúc vào đây để thế gian quên lãng họ đi.

Trong con ngõ hẹp ấy có một cái quán rất nhỏ, phía trước thì bán mấy món ăn đạm bạc rẻ tiền, phía sau có mấy gian phòng tồi tàn.

Chủ nhân của quán này là một lão già gù lưng, được người ta gọi là Tôn Đà Tử.

Lão cũng biết, ở trong cái ngõ tối tăm ấy thì tuyệt nhiên không thể có loại khách cao sang. Nhưng lão chấp nhận ở đây để tiếp những người khách bình dân, để duy trì một cuộc sống đạm bạc.

Lão có vẻ bằng lòng với cuộc sống tồi tàn, bất kể ai khinh bỉ chê cười, vì lão biết rằng bất kể giàu sang phú quý đến đâu cũng không thể đổi lấy sự bình ổn trong lòng.

Cuộc sống của Tôn Đà Tử rất lặng lẽ, rất tịch mịch.

Nhưng có lúc lão cũng nhìn ngọn đèn xa xa trên căn lầu nhỏ, tự nói với mình: “Người trên tiểu lâu kia, tuy được mặc gấm vóc lụa là, được ăn sơn hào hải vị, nhưng chưa chắc đã sung sướng hơn ta. Có thể nói là người đó còn đau khổ, còn cô đơn hơn ta rất nhiều.”

*

* *

Một năm trước đây, vào một buổi hoàng hôn, có một vị khách rất khác người đã đến căn quán nhỏ này. Người khách ấy ăn mặc không sang trọng gì, tướng mạo cũng chẳng có chỗ nào đặc biệt.

Dáng người của chàng cũng khá cao, sắc mặt cũng khôi ngô tuấn tú, nhưng lại rất tiêu tụy. Hình như chàng bệnh tật quanh năm, thường phải ôm ngực mà ho đến rũ ra.

Theo vẻ ngoài, chàng thật sự là một con người quá bình thường.

Nhưng khi Tôn Đà Tử vừa nhìn thấy chàng, lại cảm thấy chàng có nhiều điểm khác với người bình thường.

Đối với thân thể gù lưng tàn tật của Tôn Đà Tử, chàng tựa như không để ý, không có một cái nhìn hay cái cười chế nhạo, càng không tỏ vẻ đồng tình hay thương xót.

Bởi vì sự đồng tình hay thương xót, có thể làm người ta khó chịu hơn là chế nhạo.

Đối với thức ăn và rượu, chàng không chê mà cũng không khen. Đây quả là một con người rất ít nói chuyện.

Nhưng điều kỳ lạ nhất, là từ lúc chàng bước vào gian tiểu điểm trong ngõ hẹp này, chưa bao giờ bước ra nửa bước.

Vừa đặt chân vào quán, chàng chọn một cái bàn sâu trong góc, gọi một đĩa đậu rang và một đĩa thịt bò, hai cái bánh bao và bảy hũ rượu.

Sau khi uống cạn bảy hũ rượu, chàng gọi Tôn Đà Tử châm đũa, rồi mang vào một phòng ở phía sau. Chàng ở lì trong đó, đến chiều tối hôm sau mới bước ra gian trước.

Khi chàng xuất hiện, dĩ nhiên bảy hũ rượu đã cạn khô.

Đến nay thì đã một năm rồi, đêm nào chàng cũng ngồi ở cái bàn trong góc ấy, vẫn gọi một đĩa đậu rang, một đĩa thịt bò, hai cái bánh bao và bảy hũ rượu.

Chàng vừa ho sù sụ vừa uống rượu, đến khi hết bảy hũ rượu thì gọi chằm thêm bảy hũ khác, rồi lại mang thẳng vào gian phòng ở phía sau, rồi đến hoàng hôn ngày hôm sau mới lại xuất hiện.

Tôn Đà Tử cũng là một người thích rượu, nhưng lão thật sự bái phục sát đất tửu lượng của chàng.

Người có thể uống mười bốn hũ rượu một ngày mà không say, trong đời lão chưa từng thấy.

Có khi không nén nổi, lão rất muốn hỏi cho biết tên họ và lai lịch của người này. Nhưng rốt cuộc thì lão vẫn không hỏi, vì lão biết rằng dù có hỏi, cũng chưa chắc có lời đáp.

Tôn Đà Tử cũng không phải là một con người nhiều chuyện. Chỉ cần khách không nợ tiền trọ, không nợ tiền rượu, không nợ tiền ăn, là lão cũng không mở miệng làm gì.

Cứ như thế vài tháng, có một hôm trời rất lạnh, mưa dầm dề liên tiếp. Một buổi tối, Tôn Đà Tử ra nhà sau, thấy cánh cửa phòng của “quái khách” mở toang. Chàng đang ho đến lặn lội dưới đất, da mặt đỏ đến dễ sợ, đỏ như sắp rỉ máu ra.

Tôn Đà Tử đỡ chàng ngồi dậy, giữa đêm chạy đi hốt thuốc, sắc thuốc, chăm sóc cho chàng ba ngày ba đêm. Ba ngày sau, chàng ngồi dậy được, lại bắt đầu gọi rượu như cũ.

Lúc đó Tôn Đà Tử chợt nghĩ rằng quái khách tới đây để tìm cái chết, nên nhin không nổi mà mở miệng khuyên: “Cứ uống như thế này, thì bất cứ ai cũng không thể sống lâu được.”

Chàng cười rất buồn, hỏi lại Tôn Đà Tử: “Theo lão, nếu ta không uống rượu thì có thể sống lâu hơn ư?”

Tôn Đà Tử im lặng. Nhưng từ hôm đó trở đi, hai người hình như đã trở thành

bằng hữu.

Những lúc quán không có khách, chàng thường ra rủ Tôn Đà Tử ngồi uống rượu, nói những chuyện tào lao thiên địa khắp đông tây nam bắc, và Tôn Đà Tử nhận ra con người ấy hiểu biết khá nhiều.

Chỉ có một điều chàng không chịu nói, đó là lai lịch và tên họ.

Có một lần, Tôn Đà Tử không nhịn được nữa, lên tiếng hỏi: “Chúng ta đã là bằng hữu, ta phải xưng hô với huynh như thế nào?”

Chàng khựng lại một lúc rồi mới mỉm cười đáp: “Ta là một con sâu rượu, không chừng còn là một con ma rượu. Sao lão huynh không gọi ta là Tửu Quỷ?”

Tôn Đà Tử hiểu rằng quá khứ của người này nhất định rất thương tâm, nên chàng không chịu nhắc đến ngay cả danh tính của mình, tình nguyện chôn vùi cuộc đời trong bầu rượu.

Ngoài việc uống rượu ra, chàng còn có một sở thích rất kỳ lạ.

Đó là điêu khắc.

Gần như lúc nào chàng cũng một tay cầm ngọn tiểu đao, tay kia cầm một khúc gỗ. Nhưng trước nay Tôn Đà Tử vẫn không biết chàng đang khắc hình gì, vì chàng chưa bao giờ đưa tác phẩm cho lão xem.

Đây đúng là một vị quái khách, cổ quái đến mức người ta phải sợ.

Nhưng cũng có lúc, Tôn Đà Tử mong ước vị quái khách này vĩnh viễn không ra đi.

*

* *

Sáng nay khi Tôn Đà Tử thức dậy, lão cảm thấy trời quá lạnh, lạnh đến mức lão phải vào lục tủ lấy một cái áo bông cũ rách mặc thêm, rồi mới bước ra trước tiệm.

Buổi sáng hôm nay cũng như mọi buổi sáng, việc mua bán ở cửa hiệu vẫn chẳng có gì là nhộn nhịp. Sau khi mấy người phu xe đi khỏi, Tôn Đà Tử xách một cái ghế tre ra ngồi phía trước cửa để xay đậu nành làm đậu hủ.

Lão vừa ngồi xuống thì bỗng thấy hai người cưỡi ngựa đang phi tới. Rất ít ai cưỡi ngựa vào ngõ hẹp này, nên dĩ nhiên Tôn Đà Tử phải nhìn.

Cả hai người cùng mặc áo màu vàng, người đi trước mắt to mày rậm, người đi sau có mũi cong như mỏ chim ưng. Cả hai đều có râu ngắn, đều trạc ngoại tam tuần.

Tướng mạo hai người đó không có gì kỳ lạ, chỉ có cái áo màu vàng của họ là chói mắt. Họ chẳng chú ý gì đến Tôn Đà Tử, nhưng chốc chốc lại nhìn lên bức tường cao.

Tôn Đà Tử vẫn tiếp tục xay đậu nành. Lão biết hai người này không phải là khách của mình.

Họ đi tiếp qua khỏi ngõ hẹp, một lúc sau lại đi vòng trở lại.

Lần này, họ xuống ngựa ngay trước ngôi quán nhỏ.

Tôn Đà Tử tuy tính tình có chỗ kỳ lạ, nhưng dù sao lão cũng là một người buôn bán, nên dừng tay rồi lên tiếng hỏi: “Hai vị cần chi?”

Gã mày rậm nói: “Chúng ta không cần gì cả, chỉ cần hỏi lão hai câu.”

Tôn Đà Tử cúi xuống xay đậu nành. Lão chẳng thấy hứng thú nói chuyện chút nào.

Gã mũi chim cười nói: “Chúng ta muốn mua của lão mấy câu trả lời, mỗi câu một đồng bạc. Có được không nào?”

Tôn Đà Tử bỗng thấy “hứng thú”, gật đầu nói: “Được.”

Lão vừa nói vừa đưa một ngón tay ra.

Gã mày rậm bật cười: “Đây cũng coi là một câu hay sao? Lão này làm ăn giỏi thật.”

Tôn Đà Tử nói: “Dĩ nhiên là một câu. Đây cũng là một câu nữa.”

Lão đưa hai ngón tay ra.

Gã mũi chim hỏi: “Lão ở đây bao lâu rồi?”

Tôn Đà Tử đáp: “Hai ba chục năm rồi.”

Gã mũi chim hỏi: “Trang viện đối diện quán này là của ai? Lão có biết không?”

Tôn Đà Tử đáp: “Là của nhà họ Lý.”

Gã mũi chim hỏi: “Chủ nhân hiện giờ là ai?”

Tôn Đà Tử đáp: “Họ Long, tên Long Tiêu Vân.”

Gã mũi chim hỏi: “Người đã từng gặp hãn chưa?”

Tôn Đà Tử đáp: “Chưa.”

Gã mũi chim hỏi: “Bây giờ hãn ở đâu?”

Tôn Đà Tử đáp: “Ra ngoài rồi.”

Gã mũi chim hỏi: “Ra ngoài từ lúc nào?”

Tôn Đà Tử đáp: “Hơn một năm về trước.”

Gã mũi chim hỏi: “Từ đó đến nay, có lúc nào hãn trở về không?”

Tôn Đà Tử đáp: “Không.”

Gã mũi chim hỏi: “Lão chưa từng gặp hãn, làm sao lão biết rõ như vậy?”

Tôn Đà Tử đáp: “Đầu bếp của trang viện đó thường mua rượu ở đây.”

Trầm ngâm một lúc, gã mũi chim hỏi: “Trong hai ngày nay, có người lạ mặt nào đến hỏi chuyện lão không?”

Tôn Đà Tử đáp: “Không có. Nếu có thì ta đã đại phát tài rồi.”

Gã mày rậm lên tiếng: “Hôm nay bọn ta cho lão được tiểu phát tài.”

Hắn quăng một nén bạc xuống, rồi cả hai không thềm nói thêm một tiếng, phóng mình lên ngựa ra roi đi thẳng. Suốt dọc đường ra đầu ngõ, cả hai cứ nhìn chùng chùng lên bức tường cao đó.

Tôn Đà Tử nhìn thối bạc trên tay, lẩm bẩm: “Thì ra ở trên đời cũng có lúc kiếm tiền rất dễ dàng.”

Lão chợt quay đầu lại, chợt thấy Tửu Quỷ không biết đã đứng đó từ lúc nào. Mắt chàng đang chăm chú nhìn dôi theo hướng mà hai người áo vàng vừa ra. Sắc mặt của chàng tuyệt không bộc lộ một ý nghĩ nào khiến người ta có thể đoán được tâm trạng.

Tôn Đà Tử cười hỏi: “Sao hôm nay huynh dậy sớm thế?”

Tửu Quỷ cũng cười đáp: “Đêm qua ta uống nhanh quá, nên mới sáng sớm đã hết mất rượu.”

Chàng gập mình xuống ho sù sụ một hồi lâu, bỗng ngẩng lên hỏi: “Hôm nay là ngày mấy rồi?”

Tôn Đà Tử đáp “Mười bốn tháng chín.”

Sắc mặt trắng bệch của Tửu Quỷ bỗng đỏ lên trông rất lạ mắt. Ánh mắt chàng nhìn ra xa xa, chàng im lặng hồi lâu rồi từ từ hỏi: “Ngày mai là mười lăm tháng chín rồi ư?”

Câu hỏi hết sức kỳ cục, làm Tôn Đà Tử không khỏi bật cười, rồi đáp: “Sau ngày mười bốn, đương nhiên là đến ngày mười lăm.”

Tửu Quỷ như muốn nói thêm gì đó, nhưng lại gập người xuống rồi ho không ngớt, chỉ vào cái hũ rượu trống rỗng ở trên bàn.

Tôn Đà Tử thở dài, rồi lắc đầu: “Nếu ai cũng uống rượu như huynh, thì mọi người bán rượu đã đại phát tài từ lâu rồi.”

*

* *

Mới chập choạng tối, trong tiểu điểm đã thắp lên một ngọn đèn. Tửu Quỷ đã ngồi vào chỗ mọi ngày, bắt đầu uống rượu.

27- Lại có quái khách vào tiểu điểm

Hôm nay Tử Quỷ có vẻ khác lạ. Chàng uống rượu chậm hơn mọi khi, mục quang cũng sáng hơn mọi khi, trong tay không cầm gỗ để điêu khắc, lại còn dờ cây nện của mình qua bàn khác.

Ánh mắt chàng luôn nhìn ra ngoài cửa, hình như đang đợi một ai đó.

Nhưng đã qua giờ tuất lâu rồi, mà trong tiểu điểm vẫn chẳng có một người khách nào.

Tôn Đà Tử vươn vai, ngáp một cái hết sức dài: “Xem ra hôm nay đã hết khách rồi. Thôi, ta nghỉ sớm để uống mấy ly với huynh.

Nhưng Tử Quỷ lại đáp: “Lão đừng lo lắng. Ta biết là hôm nay lão buôn bán rất được.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Sao người biết?”

Tử Quỷ cười đáp: “Ta biết bói toán.”

Quả thật chàng biết bói toán, lại bói rất linh. Chưa đầy nửa giờ sau thì trong cái quán nhỏ này đã có mấy nhóm khách.

Nhóm thứ nhất có hai người. Một người đầu tóc bạc phơ, tay cầm cái ống điếu dài, mặc áo lam. Người kia có lẽ là cháu gái của lão. Trên đầu cô ta thắt hai bím tóc dài và đen nhánh, cặp mắt trong veo như mặt nước mùa thu, còn đen và sáng hơn cả bím tóc.

Nhóm thứ hai cũng có hai người. Cả hai đều cao lớn, râu ria đầy mặt, ăn mặc giống hệt nhau, đến cả thanh đao đeo ngang lưng cũng như nhau. Hai người này như được đúc từ một khuôn mà ra.

Nhóm thứ ba đông hơn, gồm có bốn người. Một người to lớn, một người thấp bé, và một người trẻ tuổi mặt đỏ tím, vai vác trường thương. Người thứ tư là một nữ nhân mặc áo màu xanh lá cây, trên mình đeo đầy nữ trang, đi đứng

uốn éo lắc qua lắc lại, mới nhìn thì đến tuổi lấy chồng, nhưng nhìn kỹ thì đến tuổi làm sui gia.

Tôn Đà Tử cứ sợ cô nàng không cẩn thận, đi lắc mạnh quá mà trật mất eo lưng.

Nhóm thứ tư chỉ có một người.

Người này ốm kỳ lạ mà cũng cao kỳ lạ. Mặt của hắn còn dài hơn mặt ngựa, lại có một vết chàm xanh lét lớn bằng bàn tay, trông thật kinh người.

Người hắn không đeo binh khí gì cả, nhưng trong lưng áo hắn lên một cái vòng rất rõ ràng, dường như là cái gì đó vừa mềm dẻo vừa dài ngoằng.

*

* *

Trong cái quán nhỏ này chỉ có tất cả năm cái bàn, bốn nhóm người này vào ngồi là kín hết. Tôn Đà Tử quá sức bận rộn, xoay tới xoay lui đến chóng mặt, chỉ mong ngày mai đừng đông khách quá như thế này.

Bốn nhóm người này đều ngồi uống rượu cầm chừng. Họ rất ít nói chuyện, có nói thì cũng chỉ nói rất nhỏ, chỉ sợ người ta nghe thấy.

Tôn Đà Tử cảm thấy người nào trong bọn này cũng có vẻ kỳ lạ khác thường. Người như thế, lúc bình thường sẽ không ghé vào cái quán nhỏ như sợi lông gà này.

Uống được mấy ly, thiếu niên mặt tím mang ngọn trường thương bắt đầu nhìn chăm chăm vào tiểu cô nương thắt bím. Cô nương tóc bím vẫn rất tự nhiên, hình như không thèm để ý đến hắn.

Thiếu niên mặt tím bỗng cười rồi lên tiếng hỏi: “Cô nương có phải là một người đi hát rong không?”

Cô nương tóc bím lắc đầu, trông cũng rất yếu điệu.

Thiếu niên mặt tím nói tiếp: “Dù cô không phải là người đi hát rong, nhưng

chắc cũng biết hát vài câu chứ? Nếu hát hay thì đại gia sẽ trọng thưởng.”

Cô gái tóc bím mỉm cười: “Ta không biết hát, chỉ biết kể.”

Thiếu niên mặt tím hỏi: “Kể cái gì?”

Cô gái tóc bím đáp: “Kể sách, kể chuyện.”

Thiếu niên mặt tím cười nói: “Cũng hay lắm. Cô định kể chuyện gì? Sau vườn hoa tài tử gặp giai nhân, hay Thiên kim tiểu thư gieo cầu chọn lang quân?”

Cô gái tóc bím lắc đầu: “Không phải. Chuyện mà ta kể là những tin tức mới mẻ chấn động giang hồ, những đại sự quan trọng chấn động võ lâm, đảm bảo là sôi nổi nhất, nóng hổi vừa thổi vừa nghe.”

Thiếu niên mặt tím xoa tay cười tán thưởng: “Tuyệt diệu, tuyệt diệu! Loại chuyện này thì ta nghĩ chư vị ở đây đều hết sức hoan nghênh. Cô kể nhanh lên đi.”

Cô gái thắt bím đáp: “Ta không biết kể, gia gia ta mới biết kể.”

Thiếu niên mặt tím liếc ông lão một cái, chau mày hỏi: “Thế cô thì biết làm gì?”

Cô gái tóc bím đảo mắt thật nhanh, cười khe khẽ: “Ta chỉ biết giúp gia gia.”

Đôi mắt trong veo của tiểu cô nương vừa chớp lên, hồn vía gã thiếu niên mặt tím tựa như bay mất.

Thiếu phụ áo xanh trầm mặt hằm xuống, cười lạnh: “Kể gì thì kể nhanh lên, liếc liếc cái gì?”

Cô gái tóc bím không tức tối, lại mỉm cười: “Nếu vậy thì gia gia kể một đoạn đi, chắc cũng kiếm được chút tiền uống rượu.”

Lão già tóc bạc lim dim đôi mắt, hớp một ngụm rượu, rít một hơi thuốc rồi mới khàn khàn nói: “Người đã từng nghe đến cái tên Lý Tầm Hoan chưa?”

Trừ thiếu niên mặt tím ra, những người có mặt đều chẳng chú ý gì đến cặp ông cháu này. Nhưng vừa nghe đến tên Lý Tầm Hoan thì tai họ đồng thời dựng ngược lên.

Cô gái tóc bím cười đáp: “Dĩ nhiên là cháu đã nghe rồi. Đó chính là vị Tiểu Lý Thám Hoa đại danh lầy lùnh, khinh tài trọng nghĩa, chứ còn gì nữa?”

Lão già đáp: “Không sai.”

Cô nương thắt bím lại hỏi: “Nghe nói, Tiểu Lý Phi Dao phóng ra không trật phát nào, đến nay vẫn chưa có ai tránh khỏi ngọn đao ấy. Chuyện đó là thật hay là giả?”

Lão già thở khói thuốc ra rồi đáp: “Nếu người không tin thì cứ việc đi hỏi Sinh hồ Bá Hiếu Sinh, đi hỏi Ngũ Lạc Đồng Tử, sẽ biết chuyện đó là thật hay là giả.”

Cô gái tóc bím hỏi: “Bá Hiếu Sinh và Ngũ Lạc Đồng Tử đã chết từ lâu rồi mà?”

Lão già chậm rãi đáp: “Đúng thế. Họ đã chết, chính vì họ đã không tin câu nói này.”

Cô gái tóc bím thè lưỡi ra, cười rất điệu: “Vậy thì cháu không dám không tin nữa. E rằng ai mà không tin chuyện đó đều là ngốc nghếch.”

Hán tử vừa cao vừa ốm có bột xanh trên mặt “khịt” một tiếng trong lỗ mũi, nhưng mọi người đang bị cuốn hút bởi những câu đối đáp của hai ông cháu, nên không ai chú ý tới thái độ của hắn.

Tửu Quỷ đang gục xuống bàn, hình như đã say rồi.

Lão già tóc bạc rít thêm hai hơi thuốc, uống một ngụm trà, rồi tiếp tục nói: “Nhưng hình như vị anh hùng hào kiệt Lý Tầm Hoan cũng đã chết rồi.”

Cô gái tóc bím ngạc nhiên hỏi: “Chết rồi ư? Ai đủ bản lĩnh để giết được y?”

Lão già tóc bạc nói: “Không ai đủ bản lĩnh giết y, trừ một người duy nhất.”

Cô gái tóc bím vội hỏi: “Là ai thế?”

Lão già tóc bạc đáp gọn: “Chính là y.”

Cô gái tóc bím ngẩn ra, bật cười: “Chẳng lẽ y lại tự giết mình hay sao? Thế thì chắc y vẫn còn sống trên thế gian này.”

Lão già tóc bạc thở ra một hơi dài: “Cho dù y còn sống trên thế gian này, cũng không khác gì đã chết. Chuyện bi thương nhất trên đời là tâm hồn chết trước thể xác. Thật là đáng tiếc, ôi, thật là đáng tiếc...”

Cô gái tóc bím cũng thở dài, im lặng hồi lâu rồi đột nhiên hỏi: “Ngoài Lý Thám Hoa ra, còn ai đáng gọi là anh hùng hảo hán nữa không?”

Lão già tóc bạc hỏi lại: “Người đã từng nghe đến cái tên A Phi chưa?”

Cô gái tóc bím đáp: “Hình như cháu đã nghe thấy.”

Đôi mắt cô ta long lanh, nói tiếp: “Nghe nói kiếm pháp của người này nhanh đến mức chẳng ai bằng. Không hiểu có đúng thế không?”

Lão già tóc bạc hỏi: “Võ công của Y Khốc như thế nào?”

Cô gái tóc bím đáp: “Trong Binh Khí Phổ thì Thanh Ma Thủ đứng vào hàng thứ chín, võ công hẳn đương nhiên rất giỏi.”

Lão già tóc bạc lại hỏi: “Thiết Định tiên sinh, Tâm Giám ở chùa Thiếu Lâm, Triệu Chính Nghĩa, những người đó võ công ra sao?”

Cô gái tóc bím đáp: “Họ đều là cao thủ hạng nhất trên giang hồ, chuyện đó ai cũng biết.”

Lão già tóc bạc hỏi: “Nếu kiếm pháp của A Phi không nhanh thì những người ấy sao lại bị hại dưới tay của y?”

Cô gái tóc bím hỏi lại: “Hiện nay vị A Phi ấy đang ở đâu?”

Lão già tóc bạc thở dài, đáp: “Y cũng giống như Tiểu Lý Thám Hoa, đột nhiên mất tích. Không ai biết tin tức của y, chỉ nghe đồn y và Lâm Tiên Nhi

mất tích cùng một lượt.”

Cô gái tóc bím nói: “Lâm Tiên Nhi? Chính là Lâm cô nương nổi danh Đệ nhất mỹ nhân đấy ư?”

Lão già tóc bạc đáp: “Không sai.”

Cô gái tóc bím thở ra, chậm chậm nói: “Hỏi thế gian, tình là vật chi? Lắm người đời mãi khổ vì tình, nhưng chẳng có nơi nào để mà thổ lộ...”

Thiếu niên mặt tím không chờ nổi, chau mày nói: “Đừng nói lung tung nữa, có kẻ thì kẻ ngay đi. Tin tức sốt dẻo của lão đâu?”

Lão già tóc bạc thở một hơi rồi lắc đầu nói: “Trên giang hồ còn có chuyện gì lớn hơn chuyện nhân vật cỡ như A Phi và Lý Tầm Hoan mất tăm mất tích? Lão chẳng còn gì để nói nữa.”

Hán tử cao kều mặt có bột xanh đột nhiên cười lạnh, lớn tiếng nói: “Chuyện đó chưa đủ lớn.”

Lão già tóc bạc nói: “Ồ, có lẽ các hạ còn thông suốt tin tức hơn cả lão.”

Hán tử cao kều đảo mắt nhìn quanh bốn phía, nói từ từ: “Theo ta biết, không bao lâu nữa sẽ xảy ra một chuyện kinh thiên động địa.”

Lão già tóc bạc hỏi: “Xảy ra ở đâu? Xảy ra vào lúc nào?”

Hán tử cao kều vỗ tay “bốp” một tiếng, cao giọng: “Xảy ra ngay tại đây, chỉ chốc lát nữa.”

Hắn vừa nói xong, sắc mặt của cặp huynh đệ song sinh và nhóm bốn người đều thay đổi. Nữ nhân áo xanh mỉm cười đầy vẻ khêu gợi rồi nói: “Ta thật sự muốn biết lát nữa ở đây sẽ xảy ra những việc gì.”

Hán tử cao kều cười đầy vẻ lạnh lùng: “Theo ta biết, tối thiểu có sáu người sắp chết tại đây.”

Nữ nhân áo xanh hỏi: “Là sáu người nào thế?”

Hán tử cao kêu uống một hớp rượu, chậm rãi kể: “Bạch mao hầu Hồ Phi, Đại lực thần Đoàn Khai Sơn, Thiết thương tiểu bá vương Dương Thừa Tổ, Thủy xà Hồ Mị, và huynh đệ Nam sơn song hổ Hàn gia.”

Hắn kể xong một hơi, cặp huynh đệ song sinh và nhóm bốn người cùng lúc đứng dậy, đều đập bàn quát lớn: “Người là cái thứ gì mà dám phát ngôn bừa bãi ở đây?”

Tiếng quát vang dội nhất chính là của gã Đại lực thần Đoàn Khai Sơn.

Người này vừa đứng dậy, lập tức trông giống như nửa cái tháp bằng sắt. Huynh đệ họ Hàn đã mang danh là Nam Sơn Song Hổ, cũng to lớn lắm rồi, nhưng so với hắn thì còn thấp hơn nửa cái đầu.

Hắn quát tháo chưa đã miệng, lại tiếp tục: “Ta thấy cái mặt người mới là xui xẻo, không chừng khó sống qua khỏi đêm nay...”

Câu này còn chưa nói hết thì đã bị âm thanh khác đập tắt. Hán tử cao kêu vừa nhắc chân lên đã tiến đến trước mặt, tát vào mặt hắn một lúc mười mấy chưởng, những tiếng “bốp bốp bốp bốp” giòn giã vang lên.

Đoàn Khai Sơn rõ ràng có đủ hai tay nhưng không thể đỡ gạt, có đủ hai chân nhưng không thể tránh né, hình như bị tát mạnh đến mức đầu óc lù ngù, nên tuyệt đối không nhúc nhích chút nào.

Những người khác cũng ngớ ngẩn hẳn, trông như một lũ ngố.

Hán tử cao kêu lạnh nhạt nói: “Người tưởng là ta muốn giết bọn người hay sao? Bọn người chưa đáng để ta phải động thủ. Đây chỉ là ta dạy dỗ một chút, để bọn người biết cách nói chuyện cho đàng hoàng hơn.”

Y vừa nói, vừa từ từ đi về chỗ.

Thiết thương tiểu bá vương Dương Thừa Tổ hét lớn: “Khoan đã! Người hãy nói thử xem, ai muốn giết chúng ta?”

Cùng với tiếng hét, cây trường thương đã được rút ra, vung vẩy như một con rắn độc. Tay hắn vung một cái đã ra mấy đóa thương hoa, đó chính là Dương Gia Thương Pháp chính tông.

Hán tử cao kêu không quay đầu lại, chậm rãi đáp: “Kẻ muốn giết các người sẽ đến ngay bây giờ...”

Hắn vung tay một cái, đã kẹp được ngọn trường thương vào nách. Dương Thừa Tổ vận hết sức lực cũng không giật ra được, càng ráng sức thì mặt càng đỏ, giống như mặt heo quay.

Hán tử cao kêu nói tiếp: “Các người không còn đường chạy trốn đâu. Cứ từ từ ngồi đó mà chờ xem.”

Hắn đột nhiên thả lỏng tay. Dương Thừa Tổ đang lôi kéo mạnh, đột nhiên mất trọng tâm ngã ngửa ra sau. Nếu Thủy xà Hồ Mị không nhanh tay đỡ lấy họ Dương, thì chắc chắn cái bàn này sẽ bị lưng hắn đập vỡ nát.

Nhìn lại, cây thiết thương của hắn đã biến thành cây thiết côn, cái mũi nhọn bằng sắt đã bị bẻ gãy không biết từ lúc nào.

Rồi nghe thấy “sột” một tiếng, hán tử cao kêu cầm cái mũi nhọn của trường thương lên bàn, từ từ rót một ly rượu, từ từ uống, như không có chuyện gì xảy ra.

Nhưng sáu người Dương Thừa Tổ, Hồ Phi, Đoàn Khai Sơn, Hồ My, cùng huynh đệ họ Hàn thì không thể thoải mái như hắn. Họ đều nhìn nhau, mặt ai cũng xám như gà chết.

Sáu người cùng phải nghĩ: “Ai sắp đến giết chúng ta? Là ai?”

Gió bên ngoài lớn dần, ánh đèn chao nghiêng, soi lên cái mặt xanh lè của hán tử cao kêu, trông vừa huyền ảo vừa dễ sợ.

“Người này là ai?”

“Hắn có công phu như vậy, thì chắc chắn là một cao thủ võ lâm hạng nhất, nhưng sao chúng ta không nhận biết hắn?”

“Tại sao hắn lại đến nơi này?”

Trong lòng không yên tâm, làm sao có thể uống rượu thấy ngon?

Có người nghĩ rằng nên chuồn đi là hơn, nhưng bỏ trốn như thế thì không khỏi sau này bị mất mặt trên giang hồ.

Huống hồ, hán tử mặt xanh hình như cũng đã nói: “Các người không còn đường chạy trốn đâu.”

Gã Bạch mao hầu Hồ Phi rất ốm yếu khô cằn, trên mặt có những sợi lông màu trắng, mục quang vừa rất sáng vừa đảo lia lịa như khi, đột nhiên đứng dậy đi đến bàn của anh em họ Hàn, chấp tay nói: “Uy danh của Nam Sơn Song Hồ, bọn tại hạ đã ngưỡng mộ từ lâu.”

Nam Sơn Song Hồ cũng đứng dậy. Đại hủ Hàn Ban chấp tay đáp: “Không dám.”

Nhị Hồ Hàn Minh nói: “Huynh muội Hồ đại hiệp và Hồ cô nương, ám khí và khinh công được gọi là song tuyệt, huynh đệ tại hạ cũng ngưỡng mộ từ lâu.”

Hồ Phi khách sáo: “Hàn nhị hiệp quá khen rồi.”

Thủy xà Hồ Mị ở bên kia cũng cười yếu điệu, rồi uốn éo người thi lễ.

Hồ Phi nói: “Nếu nhị vị không trách tại hạ là mao muội, thì xin mời qua bàn chuyện một lúc.”

Hàn Ban đáp: “Tại hạ cũng đang có ý định đó.”

Hai nhóm người này, nếu gặp nhau ở nơi khác, không chừng đã rút binh khí ra quyết sinh tử với nhau. Nhưng bây giờ họ đã có kẻ thù chung, không phải một nhà thì cũng phải trở thành một nhà.

Mọi người cùng nâng chén, rồi Hồ Phi lên tiếng: “Nhị vị ở tận Quan Đông, bọn tại hạ cứ lẫn quần Giang Hoài. Thật không thể đoán ra, sao lại có người nào muốn giết chúng ta.”

Hàn Ban đáp: “Tại hạ cũng không giải thích được.”

Hồ Phi nói: “Theo lời của vị bằng hữu đó, thì người muốn giết chúng ta chắc hẳn phải có võ công rất cao. Có thể mỗi người chúng ta thật sự không phải là đối thủ của hắn, nhưng...”

Hắn bỗng mỉm cười rồi nói tiếp: “Ba người thợ da còn hơn ông Gia Cát Lượng. Sáu người bọn ta hợp lực, chẳng lẽ không thể chống trả hay sao?”

Thần sắc của anh em họ Hàn lập tức phấn chấn hẳn lên.

Hàn Ban lớn tiếng: “Hồ huynh nói hay lắm! Sáu người bọn ta đâu phải là người gỗ, chẳng lẽ cam tâm cúi đầu cho chúng chém hay sao?”

Hắn liếc nhìn hán tử mặt xanh, nhưng gã này làm như chẳng nghe thấy hắn nói gì.

Hàn Minh cũng lớn tiếng: “Người ta thường nói, binh đến thì tướng ngăn, nước lên thì đất lấp. Nếu không có ai đến thì thôi, nếu thật sự có người đến đây... hà hà...”

Giọng cười của Hồ Mỹ cũng nối theo: “Nếu quả thật hắn đến, thì bọn ta sẽ không cho hắn quay về.”

Đúng là người đông thì chí lớn, ngay cả Đoàn Khai Sơn và Dương Thừa Tổ cũng chợt nghe hào khí bừng bừng trở lại.

Sáu người cứ anh khen ta một câu, ta khen anh một câu mất một lúc.

Ngoài cửa đột nhiên có một tiếng cười khô khốc nổi lên.

Sắc mặt của sáu người chợt thay đổi, cổ họng như bị ai nhét cái gì vào làm nghẹn lại. Chẳng những họ không nói được gì nữa, mà dường như hơi thở cũng không thông.

*

* *

Tôn Đà Tử cũng bất giác hoảng sợ đến cứng người, nhưng sáu người đó còn sợ sệt hơn cả lão. Lão nhin không nổi, cũng cùng bọn họ đưa mắt nhìn ra ngoài.

Ở bên ngoài đã xuất hiện thêm bốn người.

Cả bốn người đều mặc trường bào màu vàng rất chói, trong đó có một người mày rậm mắt to, một người mũi cong như mỏ chim ưng, chính là hai người sáng nay đã đến mua tin tức của Tôn Đà Tử.

Họ đã đến cửa nhưng không vào, chỉ thông tay đứng bên ngoài, không nói tiếng nào. Nhìn kỹ thì cũng không có gì đáng phải sợ sệt.

Tôn Đà Tử không sao hiểu nổi, sáu người vừa rồi đang oai khí bốc trời, tại sao lại chuyển điệu sang sợ sệt nhanh như vậy được. Nếu chỉ nhìn vào sắc mặt của sáu người này, thì hình như bốn tên áo vàng không phải là người, mà là ma quỷ.

Chắc là cả sáu người đang ước được như gã Tửu Quỷ say mèm, cái gì cũng không thấy, cái gì cũng không nghe, thì đương nhiên chẳng phải sợ hãi cái gì.

Nhưng kỳ lạ nhất là hai ông cháu, một người già đến mức không còn một cái răng nào, một người mềm mại như ngọn cỏ non, chỉ cần gió thoảng qua cũng ngã rạp. Thế mà lúc này hai ông cháu vẫn rất bình tĩnh, chẳng tỏ ra sợ sệt chi hết. Thậm chí ông lão vẫn tiếp tục uống rượu.

Bốn tên áo vàng bên ngoài bỗng dạt ra, chừa một lối đi. Một thiếu niên rất trẻ, chắp tay sau lưng, từ ngoài bước thẳng vào trong quán.

Thiếu niên này cũng mặc áo vàng, trông rất đẹp trai, phong độ thanh nhã. Cái áo của hắn có chỗ khác nhau duy nhất với bốn cái áo vàng kia, là có viền thêm hai đường bằng vàng.

Vẻ mặt hắn tuy khô ngô, nhưng lại lạnh băng không lộ chút tình cảm nào. Hắn vừa đi vào nhà, mục quang đã đảo khắp bốn phía, rồi dừng lại ở hán tử cao ngều mặt có cái bớt xanh.

Hán tử mặt xanh thì vẫn ngồi uống rượu tự nhiên, như không thấy hắn.

Thiếu niên áo vàng khẽ nhếch mép cười, cái cười rất lạnh nhạt. Hắn chậm chậm quay người lại, ánh mắt lạnh băng nhìn về phía bàn có sáu người bọn Dương Thừa Tổ.

Dáng điệu bên ngoài của sáu người này trông có vẻ hung hãn hơn, nhưng

mục quang như điện của thiếu niên áo vàng vừa quét qua là chân tay của chúng bủn rủn hết, xem chừng khó mà ngồi vững nữa.

Thiếu niên áo vàng chậm chậm đi vòng quanh bàn của sáu người, không biết từ bao giờ đã móc trong bọc ra mấy đồng tiền bằng vàng, đặt lên đầu của mỗi người một đồng tiền.

Sáu người này hình như đã trở thành sáu pho tượng gỗ, mắt trợn trừng nhìn gã thiếu niên này để đồ chơi trên đầu mình, tưởng như nếu buồn rắm cũng không dám đánh.

Còn thừa lại mấy đồng tiền trên tay, thiếu niên áo vàng lắc lắc cho kêu xúng xoảng, rồi chậm chậm đi về phía bàn của lão già đầu bạc và cô gái có hai bím tóc.

Lão già ngẩng đầu lên nhìn hẩn, lên tiếng: “Nếu bằng hữu muốn uống rượu thì mời ngồi xuống, uống với ta hai ly.”

Hình như lão đã say đến nửa phần, giọng nói nghệt nghệt như đang ngậm cái gì, mà đầu lưỡi cũng to hơn bình thường gấp ba lần, không ai có thể nghe rõ ràng được.

Thiếu niên áo vàng trầm mặt xuống, lạnh nhạt nhìn lão. Rồi hẩn chột vỗ tay lên bàn một cái, đĩa đậu phộng rang trước mặt ông lão bắn tung tóe lên, giống như mưa đá tạt vào mặt của lão già.

Lão già không biết là say quá hay hoảng sợ quá, không tránh né chút nào, cứ nhìn những hạt đậu đang bắn vào mắt mình.

Đột nhiên thiếu niên áo vàng phất tay một cái, bao nhiêu hạt đậu đều bị cuốn hết vào tay áo rộng. Rồi hẩn nghiêng tay áo, trút lại xuống đĩa y như cũ.

Lão già lờ mờ mắt, há hốc mồm, không nói được câu nào.

Nhưng cô gái tóc bím thì vỗ tay cười: “Tiếc mục đó thật là hay! Không ngờ huynh cũng biết làm ảo thuật. Huynh biểu diễn thêm mấy màn cho bọn ta coi một chút, nhất định ta sẽ bảo gia gia mời huynh một bữa rượu.”

Thiếu niên áo vàng vừa hiển thị nội công hết sức tinh thâm, công phu thu

phát âm khí cực kỳ xảo diệu. Nào ngờ vị khán giả không sành điệu này lại coi bản lĩnh của hắn như những trò ảo thuật.

Thế mà thiếu niên áo vàng không hề giận dữ. Hắn nhìn cô gái từ đầu xuống chân, một nụ cười dễ dãi hiện lên ánh mắt, rồi từ từ bước ra.

Cô gái tóc bím gọi với theo: “Sao huynh không chịu làm ảo thuật nữa? Ta còn muốn xem mà?”

Hán tử cao ngều có cái bớt xanh trên mặt bỗng cười khẩy: “Những cái trò ảo thuật ấy, không xem thì tốt hơn.”

Cô gái tóc bím chớp mắt, hỏi lại: “Sao lại thế?”

Hán tử mặt xanh lạnh lùng đáp: “Nếu các người có võ công, thì cái trò ảo thuật ấy đã biến hóa các người từ người sống thành người chết rồi.”

Cô gái tóc bím khẽ liếc nhìn thiếu niên áo vàng, hình như có vẻ không tin, nhưng cũng không dám hỏi thêm.

Thiếu niên áo vàng làm như không nghe gã mặt xanh nói gì, chậm chậm bước lại bàn của Tửu Quỷ.

Gã lắc lắc, những đồng tiền trên tay lại kêu xúng xoảng.

Tửu Quỷ đã say mèm từ lâu, gục đầu lên bàn y như người chết.

Thiếu niên áo vàng cười lạnh, đưa tay nắm tóc lôi mặt của Tửu Quỷ ngửa lên, nhìn chăm chú một hồi rồi thả tay.

Mặt Tửu Quỷ đập xuống bàn đánh “bình” một tiếng, nhưng chàng vẫn không nhúc nhích, không hiểu là bất tỉnh vì say hay vì bị đập mặt.

Hán tử mặt xanh phát biểu: “Một ly giải được ngàn sầu, câu nói này quả thật không sai. Người say lúc này còn khỏe hơn kẻ tỉnh.”

Không thèm đếm xỉa đến hắn, thiếu niên áo vàng cứ chấp tay sau lưng, thông thả bước ra ngoài.

Thật là kỳ lạ, Hồ Phi, Hồ Mị, Hàn Ban, Hàn Minh, Đoàn Khai Sơn, Dương Thừa Tổ, sáu người này cũng lập tức theo ra ngoài. Họ nối đuôi nhau như một đàn bò ngoan ngoãn.

Sắc mặt của họ rất khó diễn tả, cổ vươn thẳng, chân bước thận trọng, nửa thân trên không dám cử động. Dường như họ đều rất sợ đồng tiền đang đặt trên đầu bị rớt xuống.

Dáng vẻ của họ rất sợ sệt, mà cũng cẩn thận quá đỗi, tựa như nếu đồng tiền rơi xuống, thì lập tức cái đầu của họ cũng sẽ rơi theo.

Tôn Đà Tử đã sống già nửa đời người, chưa từng thấy chuyện quái lạ như thế.

Trước đây lão đã nghe người ta kể, trong những thâm sơn cùng cốc có một loài quỷ một mắt rất thích ăn óc khỉ. Mỗi khi có hứng, nó triệu tập hết khỉ trong rừng lại, ngó qua một lượt, thích ăn con nào thì đặt trên đầu con đó một hòn đá. Con khỉ được chiếu cố tuyệt nhiên không dám phản kháng mà cũng không dám chạy trốn, ngoan ngoãn đội hòn đá ngồi chờ chết.

Tôn Đà Tử trước đây vẫn tưởng rằng đây chỉ là chuyện cổ tích không đáng để tin, nhưng bây giờ lão thấy dáng vẻ của bọn Đoàn Khai Sơn y hệt những con khỉ đó, đâm ra tin rằng câu chuyện kia có thể là thực.

Với võ công của sáu người này liên thủ, dù là gặp phải đối thủ nào thì bét ra cũng phải đánh được một trận, nhưng chúng gặp phải thiếu niên áo vàng thì y hệt như chuột gặp mèo.

Tôn Đà Tử thật không hiểu ra sao.

Nhưng lão cũng không muốn hiểu làm gì. Sống đến tuổi này, lão đã biết rằng có những việc nên mặc kệ đừng thèm hiểu, hồ đồ càng tốt hơn, nếu hiểu rõ ràng thì chỉ thêm phiền não.

*

* *

Trời đã ngừng mưa, nhưng trong ngõ hẻm này gió vẫn thổi lồng lộng.

Không biết từ lúc nào, bốn tên áo vàng đã vẽ lên mặt đất mấy chục cái vòng tròn, mỗi vòng to bằng cái rổ.

Sáu người đám Đoàn Khai Sơn bước ra, không chờ ai ra lệnh, mỗi người tự giác bước vào đứng trong một cái vòng tròn, đôi chân đặt vừa vặn lọt trong vòng.

Rồi sáu người biến thành sáu pho tượng gỗ.

Thiếu niên áo vàng lại chấp tay sau lưng, từ từ đi vào quán nhỏ, ngồi ở cái bàn của bọn Đoàn Khai Sơn lúc này.

Mặt hắn vẫn lạnh băng băng, từ đầu đến cuối chưa hé miệng nói một tiếng nào.

Sau thời gian uống được hai bình trà, lại có một người áo vàng nữa đi vào trong ngõ hẻm.

Người này hơi lớn tuổi, hai tai đã bị ai xẻo mất một, mắt cũng chỉ còn một mắt. Con mắt còn lại chiếu ra những tia sáng hung hãn.

Trường bào của hắn có một đường viền băng vàng. Theo sau hắn là một đám bảy tám người, già có, trẻ có, cao có, thấp có.

Nhìn cách ăn mặc thì hình như họ cũng là những người có tiền có tuổi, nhưng bây giờ thì chẳng khác gì bọn Đoàn Khai Sơn, nghĩa là cũng thâm đậm như đi đưa đám, cổ vờn thẳng, cẩn thận bước theo người áo vàng một mắt đến trước cửa quán, rồi cũng ngoan ngoãn đứng vào trong những vòng tròn.

Trong đám người mới tới, có một gã ốm tong teo nhưng vẻ mặt hết sức dữ dằn.

Nhìn thấy gã này, bọn Đoàn Khai Sơn đều có vẻ kinh ngạc, hình như lấy làm lạ, không hiểu tại sao tên này cũng đến đây.

Tên áo vàng một mắt khế liếc bọn Đoàn Khai Sơn, khóe miệng cười lạnh nhạt, hai tay chấp sau lưng từ từ đi thẳng vào trong quán, đối diện với thiếu niên áo vàng.

Hai người nhìn nhau khẽ gật đầu, không ai nói một lời.

Sau một lúc nữa, phía sau ngõ hẻm lại xuất hiện thêm một người áo vàng nữa.

Người này tuổi tác khá cao, râu tóc đã hoa râm. Lão cũng mặc trường bào màu vàng, nhưng có thêu hai đường viền bằng vàng, phía sau lão cũng dắt theo một đoàn mười mấy người.

Nhìn xa thì lão chẳng có vẻ gì dị dạng, nhưng khi đến gần thì có thể thấy sắc mặt của lão màu xanh lục. Màu xanh này chiếu lên mái tóc hoa râm của lão, lại càng dị kỳ đáng sợ.

Không những mặt của lão màu xanh, mà bàn tay của lão cũng màu xanh.

Những người ở ngoài quán nhìn thấy lão áo vàng mặt xanh này cứ như nhìn thấy ma. Tất cả chột rùng mình, thậm chí có người còn hơi run rẩy.

*

* *

Không đến nửa giờ mà mấy chục cái vòng tròn vẽ trên mặt đất trước cửa quán đã chật cả người. Người nào cũng như nín thở, run rẩy không dám động đây, cũng không dám nói chuyện.

Tất cả đã có bốn người mặc áo vàng thêu hai đường viền bằng vàng. Người sau cùng là một lão già râu tóc bạc phơ, thân hình còm cõi. Bước đi của lão cũng có phần chậm chạp, xem ra còn lớn hơn lão già kể chuyện vài tuổi, già đến nỗi không đi lại nhanh nhẹn được nữa, nhưng số người do lão dắt tới thì lại đông nhất.

Bốn người áo vàng hai gạch này, mỗi người đều ngồi trên một chiếc bàn ở một góc, không ai nói với ai một tiếng, cứ như đều bị câm.

Những người đứng ngoài sân trong vòng tròn thì ai cũng như đã bị may miệng lại, ngoài tiếng hô hấp thì không nghe thấy bất cứ tiếng động nào khác.

Ngôi quán nhỏ này bây giờ giống như một cái nhà mồ, ngay cả Tôn Đà Tử

cũng không chịu nổi. Nhưng hai ông cháu và gã cao kều có bột xanh trên mặt vẫn chưa bỏ đi. Không chừng họ còn muốn xem những chuyện sẽ xảy ra.

Đây quả thật là những tiết mục chết người.

28 - Đồng tiền đòi mạng

Không biết sau bao lâu, đột nhiên ở cuối ngõ hẻm vang đến những tiếng “Cốc! Cốc!”, âm thanh đơn điệu, hết sức nặng nề.

Trong cảnh tượng như thế này, âm thanh đó tạo cho người ta cảm giác nguy hiểm và kỳ bí, tựa như tiếng gậy đang gõ trong lòng.

Cốc! Cốc! Cốc! Những tiếng động rõ dần, vang lên rùng rợn như tiếng âm hồn về gõ cửa nhà để vào thăm.

Bốn người áo vàng khẽ đưa mắt cho nhau, tất cả cũng đứng lên một lúc.

Cốc! Cốc! Cốc! Âm thanh càng lúc càng gần, càng lúc càng vang.

Trong màn đêm đầy vẻ thê lương, từ từ xuất hiện một bóng người.

Người này đã cụt chân trái đến sát bụng, đang chống một cây trượng.

Cây trượng được làm bằng sắt, mỗi lần chống xuống đất lại phát ra một tiếng “Cốc”.

Ánh sáng của mấy ngọn đèn nhỏ hắt ra từ cái quán, chiếu vào mặt người chống gậy đầy vẻ khác thường. Mặt lão đen sì như đáy nồi, trên mặt đầy những vết sẹo dao.

Mắt của lão hình tam giác, lông mày rậm, mũi to kỳ lạ, miệng cũng rất lớn. Khuôn mặt đó mà không có những vết sẹo thì cũng đủ xấu xí cho người ta phải hoảng sợ rồi.

Bất cứ ai nhìn thấy người này, trong lòng cũng không khỏi ớn lạnh.

Bốn tên áo vàng trong quán cùng đứng lên một lúc, khúm núm vái chào thi lễ.

Lão một chân chỉ vẩy vẩy tay đáp lễ. Rồi “Cốc! Cốc! Cốc!”, lão đi vào trong

quán nhỏ.

Bây giờ Tôn Đà Tử mới nhìn được kỹ. Lão một chân cũng mặc trường bào màu vàng, nhưng vạt áo phải cuộn lên giắt vào thắt lưng. Bộ y phục này dơ đến nỗi khó mà nhận rõ màu sắc.

Trên cái áo vàng dơ dáy đó, cũng có thêu hai đường viền màu vàng.

Hán tử cao kều mặt có bột xanh nhìn thấy lão này đi vào, sắc mặt cũng thay đổi hẳn.

Cô nương tóc bím đã quay đầu đi từ lúc nãy, không dám nhìn.

Đôi mắt tam giác của lão một chân lộ ra những tia hung quang, đảo nhanh qua một lượt. Khi nhìn thấy hán tử cao kều, lão chau mày một cái rồi quay lại nói: “Các người đã một phen vất vả.”

Tướng mạo của lão rất hung ác, nhưng giọng nói thì lại hiền hòa.

Bốn tên áo vàng lại khom mình đáp: “Không dám.”

Lão một chân hỏi: “Đã đem hết đến đây cả rồi chứ?”

Một tên áo vàng đáp: “Vâng.”

Lão một chân hỏi: “Tổng số bao nhiêu?”

Một tên áo vàng khác đáp: “Bốn mươi chín người.”

Lão một chân hỏi: “Có chắc rằng họ đều vì chuyện ấy mà đến đây không?”

Lão già áo vàng đáp: “Tại hạ đã điều tra kỹ lưỡng, họ đến trong vòng ba ngày nay, nhất định đều vì chuyện ấy. Nếu không thì tại sao họ không hẹn mà lại cùng đến đây?”

Lão một chân gật đầu rồi nói: “Đã điều tra rõ ràng thì tốt. Chúng ta không nên trách lẫn người tốt.”

Người áo vàng đáp: “Vâng.”

Lão một chân hỏi: “Họ đã hiểu rõ ý của chúng ta chưa?”

Một người áo vàng đáp: “Có thể họ chưa rõ.”

Lão một chân nói: “Vậy thì người ra đó nói rõ cho họ biết đi.”

Lão già áo vàng “Vâng.” một tiếng.

Rồi lão từ từ đi ra ngoài, nói chậm rãi: “Chúng ta là ai, có lẽ các người đã biết rồi. Mục đích đến đây của các người, chúng ta cũng đã rõ.”

Lão lại từ từ lấy trong thắt lưng ra một lá thư, rồi nói tiếp: “Chắc hẳn các người cũng đã nhận được một phong thư như thế này, nên mới đi đến đây. Có phải thế không?”

Mọi người đều không dám gật đầu, mà cũng sợ nói năng thất thổ, nên chỉ hừm một tiếng trong mũi. Tiếng đồng thanh bằng giọng mũi đó nghe rất kỳ lạ.

Lão già áo vàng lạnh nhạt nói: “Bằng vào chút bản lĩnh của các người mà cũng hăng hái đến đây, thì e rằng không được xứng đáng. Vì thế các người nên đứng yên nơi đây, đợi sau khi chuyện xong rồi thì cứ thông thả ra đi. Ta bảo đảm an toàn cho các người, chỉ cần các người đứng yên thì không bị động đến một sợi lông chân.”

Lão cười khẩy rồi nói tiếp: “Có lẽ các người cũng biết, chỉ trừ trường hợp vạn bất đắc dĩ, còn chúng ta nhất định không hại người vô cớ.”

Lão nói đến đó, bỗng nhiên có tiếng hắt hơi.

Người hắt hơi là Thủy xà Hồ Mị.

Nữ nhân thường sợ vòng eo của mình có vẻ hơi lớn, nên thà chịu chết còn hơn mặc nhiều áo. Đại đa số nữ nhân đều có tật như vậy.

Cái tật này của Hồ Mị lại càng trầm trọng.

Cô nàng mặc rất ít vải, trong ngõ hẻm này gió lại lớn, thế mà cô nàng lại đứng ở hàng đầu nên bị gió thổi ngay mặt. Bị gió lạnh thổi đến hơn nửa giờ

thì làm sao không hắt hơi được?

Lúc bình thường, mỗi khi hắt hơi thì bất quá chỉ sổ mũi là cùng, nhưng cái hắt hơi này lại sắp lấy mạng của cô ta.

Hồ Mị vừa hắt hơi một cái, đồng tiền trên đầu rơi xuống.

Nghe một tiếng “keng”, đồng tiền đã rơi xuống tới đất, lại còn lăn đi rất xa. Chẳng những Hồ Mị biến sắc, mà màu mặt của tất cả những kẻ đứng trong vòng cũng thay đổi theo.

Lão già áo vàng chau mày, lạnh lùng nói: “Qui củ của chúng ta, chắc người cũng đã biết rồi.”

Hồ My run rẩy đáp: “Biết... “

Lão già áo vàng lắc đầu: “Nếu người đã biết, thì làm như thế là thiếu cẩn thận rồi.”

Thân mình Thủy xà Hồ Mị run bắn lên, rồi đáp: “Vãn bối không cố ý, xin tiền bối tha cho một lần này.”

Lão già áo vàng nói: “Ta biết người không cố ý, nhưng qui củ cũng không thể vì thế mà thay đổi. Qui củ bị hủy thì oai khí cũng không còn, người cũng là người lịch lãm giang hồ, có lẽ đã hiểu rõ.”

Hồ Mị quay đầu lại nhìn Hồ Phi, ai oán gọi: “Đại ca! Huynh... huynh không nói vài lời giúp muội hay sao?”

Hồ Phi từ từ nhắm mắt, mặt không ngừng giần giật, ảm đạm đáp: “Ta có nói thì cũng chẳng ích gì.”

Hồ My gục đầu thê thảm: “Muội cũng biết... Muội không trách huynh.”

Rồi cô nàng quay sang Dương Thừa Tổ nói: “Tiểu Dương, còn huynh thì sao? Muội... muội sắp phải đi rồi, huynh có gì để nói với muội không?”

Ánh mắt của Dương Thừa Tổ nhìn thẳng về phía trước, trên mặt hoàn toàn không biểu lộ một chút tình cảm nào.

Hồ Mị hỏi: “Chẳng lẽ huynh không nhìn ta một lần cuối cùng hay sao?”

Dương Thừa Tổ nhắm mắt lại.

Hồ Mị đột nhiên phá lên cười hăng hắc, chỉ thẳng mặt Dương Thừa Tổ rồi nói: “Các vị hãy nhìn xem. Người này là tình nhân của ta, mới đêm qua còn nói với ta rằng, chỉ cần ta chiều chuộng hắn thì hắn không tiếc mạng. Nhưng bây giờ, ngay cả nhìn ta hắn cũng không dám, cứ như liếc một cái là bị lây bệnh hủi vậy...”

Giọng cười của Hồ Mị thấp xuống, nước mắt ứa ra trên mặt, nhẹ nhàng nói: “Trên đời này làm gì có tình yêu? Sống chẳng có ý nghĩa gì, không chừng chết đi lại tốt hơn. Chết còn tránh được nhiều phiền não...”

Đang nói dở câu, cô nàng đột nhiên nhào xuống đất, lăn ra xa bảy tám thước, hai tay giơ lên, phát ra mười mấy đốm hàn tinh, bay vèo vèo xẹt thẳng vào ông lão áo vàng.

Rồi thân hình Hồ Mị tung lên không, dường như muốn nhảy vượt qua bức tường cao.

Thủy xà Hồ Mị vốn nổi danh nhờ ám khí khinh công, thân thủ quả thật không phải tầm thường. Ám khí cô nàng phóng ra rất nhiều, vừa nhanh vừa chính xác, hung hiểm vô cùng.

Lão già áo vàng còm nhom chỉ khẽ chau mày, nói thật chậm: “Như thế thì có ích gì đâu?”

Lão nói chuyện và đi đứng thì rất chậm chạp, nhưng xuất thủ lại nhanh đến nỗi kinh người, chỉ nói mấy tiếng ngắn ngủi là mười mấy ngôi sao ám khí đều bị cuộn hết vào trong tay áo.

Hồ Mị vừa nhảy lên, chợt nghe một luồng kinh lực từ sau đập tới. Thân thể cô nàng không tự chủ được, đập mạnh vào tường, rồi từ lưng chừng tường rơi xuống, miệng mũi tai đều ứa máu.

Lão già áo vàng lắc đầu nói: “Lẽ ra ngươi được chết một cách nhẹ nhàng, sao lại phải làm thế này chi cho đau khổ?”

Hồ Mị ôm ngực ho sù sụ, mỗi lần ho lại phun ra một búng máu.

Lão già áo vàng nói: “Trước khi người chết, chúng ta có thể chấp nhận cho người một yêu cầu.”

Hồ Mị cố gượng, thoi thóp hỏi: “Đây... Đây cũng là qui củ của các người hay sao?”

Lão già áo vàng đáp: “Không sai.”

Hồ Mị hỏi: “Bất luận ta có yêu cầu gì, người cũng đồng ý chứ?”

Lão già áo vàng đáp: “Nếu người còn có tâm nguyện gì chưa hoàn thành, chúng ta có thể làm thay cho người. Nếu người có mối thù nào chưa trả, chúng ta cũng có thể trả thù giúp người.”

Lão mỉm cười lạnh lẽo, bình thản nói: “Được chết trong tay chúng ta, cũng là một điều may mắn.”

Mục quang của Hồ Mị vụt sáng lên một cách khác thường: “Ta đã nhất định phải chết, nhưng không biết có thể yêu cầu người giết ta hay không?”

Lão già áo vàng nói: “Chuyện đó dĩ nhiên là được. Không biết người định chọn ai?”

Hồ Mị nghiêng răng, nói từng tiếng một: “Chính là hã, Dương Thừa Tổ.”

Dương Thừa Tổ tái mặt, run giọng hỏi: “Người... người làm vậy có ý gì? Người muốn hại ta ư?”

Hồ Mị cười thâm trầm: “Huynh đối với muội giả tình giả nghĩa, nhưng muội đối với huynh lại chung tình đến chết. Chỉ cần được chết dưới tay huynh, muội có chết cũng yên lòng!”

Lão già áo vàng lạnh nhạt nói: “Giết người thì nhấc tay một cái là xong chuyện. Chẳng lẽ người chưa từng giết người ư?”

Lão vẫy tay một cái, một tên áo vàng mang đến một thanh đao, đưa cho Dương Thừa Tổ rồi mỉm cười nói: “Thanh đao này rất sắc bén, giết người

nhất định không cần nhất thứ hai.”

Dương Thừa Tổ mất hết bình tĩnh, lắc đầu nói: “Không...”

Vừa nói tiếng “không”, đồng tiền trên đầu hắn đã rơi xuống đất.

Một tiếng “keng” vang lên, đồng tiền lăn ra xa.

Dương Thừa Tổ khựng hẳn người, trong chốc lát mồ hôi ướt đầm lạnh cả áo.

Hồ Mị vừa cười như điên dại vừa nói: “Huynh đã từng nói nếu muội chết đi thì huynh không sống nổi. Quả nhiên huynh sắp chết chung với muội, kể ra cũng còn có chút lương tâm.”

Toàn thân Dương Thừa Tổ run rẩy, mắng rống lên: “Người là đồ yêu phụ! Người là con đàn bà độc ác.”

Hắn điên cuồng chụp lấy thanh đao, chỉ một nhát đã chém đứt cổ Hồ Mị. Máu tươi phun ra, nhuộm đỏ bộ y phục của Dương Thừa Tổ.

Rồi hắn thở hồng hộc, người run bần bật, từ từ ngẩng đầu lên.

Tất cả mọi cặp mắt đều nhìn về hắn, lạnh đạm.

Màn đêm rất thê lương, rất mơ hồ. Không biết từ lúc nào, sương đã phủ trắng xóa cả đất trời.

Dương Thừa Tổ giậm giậm chân mấy cái, rồi trở ngược lưỡi đao, cửa mạnh vào cổ mình.

Thây hắn ngã xuống, nằm chõng lên thây của Hồ Mị.

*

* *

Bây giờ thì Tôn Đà Tử đã hiểu tại sao bọn người này lại đi đứng quá sức cẩn thận như thế. Sở dĩ họ phải cẩn thận, là vì nếu làm rơi đồng tiền trên đầu thì mất mạng.

Qui củ của bọn áo vàng thật là đáng sợ, thật là độc ác.

Hán tử có bớt xanh trên mặt không hề nhăn mặt, hình như hắn đã quá quen nhìn những cảnh như vậy rồi. Tôn Đà Tử cảm thấy kỳ lạ, không hiểu sao bọn áo vàng lại không để đồng tiền lên đầu hắn.

Ngay lúc đó, lão già một chân bỗng đứng dậy, bước từ từ đến chỗ hán tử cao kều mặt có bớt xanh, ngồi đối diện với gã.

Hán tử mặt xanh từ từ ngẩng đầu lên, nhìn lại lão.

Hai người không nói gì, nhưng vì thế mà Tôn Đà Tử lại cảm thấy hồi hộp hơn, hình như những việc rất đáng sợ sẽ xảy ra ngay tức khắc.

Lão cảm thấy mục quang của hai người này bùng bùng sát khí, cứ như chỉ muốn đâm thẳng một đao vào ngực của đối phương.

*

* *

Ngoài sân, sương xuống càng lúc càng dày.

Không biết đã bao lâu, sắc mặt của lão già một chân bỗng điểm một nụ cười.

Nụ cười của lão kỳ lạ đặc biệt, khi cười lên thì vẻ hung ác xấu xí của lão bỗng biến đâu mất hết. Giọng nói của lão cũng rất dịu dàng thân thiết.

Lão mỉm cười nói: “Các hạ là ai, chúng ta cũng đã biết rồi.”

Hán tử mặt xanh chỉ “À” một tiếng.

Lão già một chân nói tiếp: “Chúng ta là ai, chắc các hạ cũng đã biết.”

Hán tử mặt xanh nói lạnh nhạt: “Hai năm gần đây, những kẻ không biết các người càng lúc càng hiểm.”

Lão già một chân cười cười, từ từ lấy trong người ra một bức thư.

Phong thư này cũng giống y như phong thư mà lão già áo vàng khi nãy đã móc ra, nhìn thì cũng không có gì đặc biệt. Nhưng ngay cả Tôn Đà Tử cũng không nhìn nổi, rất muốn xem thử trong phong thư ấy viết những gì.

Đôi mắt to của cô nương tóc bím cũng liếc chùng chùng về phía đó.

Nhưng lão một chân đã đặt lá thư lên bàn, rồi mỉm cười nói: “Các hạ từ xa ngàn dặm đến, có lẽ cũng vì phong thư này.”

Hán tử mặt xanh đáp gọn: “Không sai.”

Lão già một chân hỏi: “Các hạ có biết phong thư này do ai viết không?”

Hán tử mặt xanh đáp: “Không biết.”

Lão già một chân cười nói: “Theo chúng ta biết, thì trong giang hồ có ít nhất một trăm người nhận được bức thư này, nhưng không ai biết người viết lá thư này là ai. Chúng ta cũng đã dò xét khắp nơi, nhưng đến nay vẫn chưa ra manh mối.”

Hán tử mặt xanh lạnh lùng nói: “Nếu ngay cả các người dò la cũng không ra, thì còn ai có thể dò ra được?”

Lão già một chân cười nói: “Chúng ta tuy không biết ai viết phong thư này, nhưng biết rất rõ dụng ý của hã.”

Hán tử mặt xanh chỉ “À” một tiếng.

Lão già một chân nói tiếp: “Hã muốn dụ tất cả hào kiệt giang hồ đến đây, mục đích là muốn mọi người tranh giành báu vật chôn giấu ở nơi này mà tàn sát nhau, để hã ngư ông đắc lợi.”

Hán tử mặt xanh hỏi: “Đã thế thì tại sao các người cũng đến đây?”

Lão già một chân đáp: “Chính vì hã mang lòng hiểm ác, nên chúng ta không thể không đến.”

Hán tử mặt xanh lại “À” một tiếng nữa.

Lão già một chân cười nói: “Chúng ta đến đây chỉ cốt để khuyên các vị không nên trúng kế của hã. Chỉ cần các vị dừng tay, thì đại họa này sẽ tiêu tan một cách vô hình.”

Hán tử mặt xanh cười lạnh: “Thế thì tâm địa của các người cũng không tồi.”

Như không thấy ý mỉa mai trong câu nói của hã, lão già một chân vẫn cười: “Chúng ta chỉ hy vọng có thể biến chuyện lớn thành chuyện nhỏ, chuyện nhỏ thành vô sự, để mọi người đều được yên bình mà sống.”

Hán tử mặt xanh nói chậm rãi: “Thật ra ở đây có chôn giấu báu vật hay không, chắc hẳn tất cả chúng ta đều chưa biết.”

Lão già một chân xoa tay, đáp: “Chính vì như thế, nên nếu mọi người vì việc đó mà đánh nhau thì thật là không đáng.”

Hán tử mặt xanh nói: “Nhưng chúng ta đã đến đây rồi, thì tốt xấu gì cũng phải tìm hiểu cho rõ ràng. Đâu có phải chỉ vài câu nói là đuổi được chúng ta đi?”

Sắc mặt của lão già một chân vụt trầm xuống: “Nói vậy, có nghĩa là các hạ không chịu buông tay?”

Hán tử mặt xanh cười lạnh nhạt rồi nói tiếp: “Giả sử ta có buông tay, thì cũng chưa chắc đến phần các người.”

Lão già một chân cười nhạt: “Ngoài các hạ, ta chưa nghĩ ra ai là người có thể tranh hơn thua với chúng ta.”

Cây thiết trượng nặng nề trên tay lão đâm mạnh xuống một cái. Nghe một tiếng “Cốc”, những tia lửa văng ra tứ phía, cây thiết trượng dài bốn thước đã lún sâu xuống đất khoảng ba thước.

Thần sắc của hán tử mặt xanh hoàn toàn không thay đổi. hã chỉ cười lạnh nhạt rồi nói: “Hảo công phu! Chẳng trách Bá Hiếu Sinh khi viết cuốn Bình Khí Phổ đã xếp cây thiết trượng này vào hàng thứ tám.”

Lão già một chân rút lên giận dữ: “Xà Tiên của các hạ thì xếp vào hàng thứ bảy, ta đã muốn xem từ lâu.”

Hán tử mặt xanh đáp: “Ta cũng đang muốn cho các người xem.”

29 - Cây roi có mắt

Hán tử mặt xanh nhẹ nhàng dè tay trái lên bàn, thân hình bắn vọt đi. Chỉ nghe một tiếng “vụt”, rồi tiếng gió rít cả bốn phương tám hướng. Tay phải của hắn đã vung ra một ngọn nhuyễn tiên màu đen.

Các loại binh khí mềm dẻo thì càng dài càng khó sử dụng. Người có thể sử dụng cây nhuyễn tiên dài bảy thước đã có thể gọi là cao thủ, thế mà hán tử mặt xanh lại cầm cây roi dài kinh người, tuy không tới ba trượng, nhưng ít nhất cũng phải hơn hai trượng.

Tay của hắn vừa phất một cái, ngọn roi đã rít lên vun vút, cuốn một vòng trên đầu những người đang đứng co ro ngoài kia. Tất cả những đồng tiền trên đầu họ đều rớt xuống đất, vang lên những tiếng leng keng không ngớt.

Bốn mươi mấy người này cao thấp khác nhau, nhưng ngọn roi cuốn rơi tất cả những đồng tiền trên đầu họ, mà không làm rụng một sợi tóc của ai.

Bốn mươi mấy người này đều có tên tuổi trên chốn giang hồ, nhưng họ chưa từng gặp một ai sử dụng nhuyễn tiên đến mức xuất thần nhập hóa như thế.

Cây roi trong tay hắn như một con vật sống, tựa như có mắt.

Bốn mươi mấy người cùng nhìn nhau, rồi đột nhiên cùng thi triển khinh công nhảy lên trên bức tường, có người thì nhảy lên mái nhà. Rất nhiều bóng người nhảy múa loạn lên, rồi trong chốc lát đã biến mất hết.

Lão già áo vàng thay đổi sắc mặt, giận dữ quát lớn: “Người đã làm rơi hết những đồng tiền đoạt mạng của chúng, thì phải thế mạng cho chúng đi thôi.”

Lão già một chân cười lạnh: “Một mạng của Tiên thần Tây Môn Nhu cũng quá đủ để thế cho bốn mươi mấy mạng đó rồi.”

Cây thiết trượng của ông ta đưa chênh lên, chỉ trụ dưới đất bằng một chân, nhưng thế tấn dường như dính chặt xuống đất như núi Thái Sơn.

Lão già áo vàng vung hai tay một cái, rút trong tay áo ra một đôi phán quan bút.

Gã áo vàng có da mặt màu xanh xoay người lại, trong tay đã có một đôi binh khí rất kỳ dị, nửa giống đao nửa giống lưỡi cưa, chiếu ra ánh sáng xanh lét rờn rợn, rõ ràng có bôi chất kịch độc.

Gã thiếu niên áo vàng từ nãy đến giờ chưa hé môi mà cũng chưa hề rút tay ra khỏi tay áo. Đến lúc này thì hắn mới từ từ rút tay ra, lôi theo một cặp vòng bằng sắt, gọi là Tử Mẫu Cương Hoàn.

Về binh khí thì người ta thường nói, dài hơn một tấc thì lợi hơn một tấc, ngắn hơn một tấc thì hiểm hơn một tấc. Tử Mẫu Cương Hoàn thì cực kỳ hiểm ác, xuất thủ chiêu nào cũng chỉ công không thủ, nếu không đả thương đối thủ thì chính mình lãnh đủ. Vì thế mà trong võ lâm, rất ít ai sử dụng món binh khí này.

Nhưng ai đã dám dùng loại binh khí ấy, thì võ công chắc chắn phải rất cao siêu.

Thân hình bốn người áo vàng nhoáng lên, lập tức thành thế bao vây hán tử mặt xanh Tây Môn Nhu.

Còn lại lão già một mắt thì lùi mấy bước, vạch ngực áo ra, để lộ ra trước ngực hai dãy phi thương. Trước ngực lão đã cắm sẵn bảy lần bảy là bốn mươi chín mũi thương, dài có ngắn có. Cây dài thì một thước ba tấc, cây ngắn thì sáu tấc năm phân, mũi thương đều nhuộm đỏ như máu.

Năm người này cùng nhìn xoáy vào cây roi trên tay Tây Môn Nhu, không hề chớp mắt. Trong ánh mắt họ không giấu được sự e dè ngọn roi như có mắt ấy.

Lão một mắt cười nham hiểm: “Lai lịch của bốn chúng ta, chắc ngươi đã biết rồi chứ?”

Tây Môn Nhu đáp: “Ta đã biết từ lâu rồi.”

Lão già một chân nói: “Với thân phận của năm người chúng ta thì lẽ ra không nên liên thủ đối phó một mình ngươi, nhưng tình thế hôm nay không thể chần

chờ được.”

Tây Môn Nhu cười lạnh: “Trên giang hồ, bọn tiểu nhân lấy đông thắng ít, chuyện đó ta đã thấy quá nhiều. Đâu phải chỉ có năm người bọn người?”

Lão già một chân nói: “Ta cũng không muốn lấy mạng của người, nhưng người đã phạm vào quy củ của chúng ta. Vì thế mà chúng ta nhất định không để người đi, dù thế nào đi nữa. Quy củ bị phá thì oai khí không còn, chắc người đã hiểu.”

Tây Môn Nhu hỏi: “Nếu ta nhất định bỏ đi thì sao?”

Lão già một chân đáp: “Người chạy không thoát đâu.”

Tây Môn Nhu bỗng cười ha nói: “Giả tử ta thật sự muốn đi thì các người không thể cản trở được ta.”

Hắn vừa phất tay một cái, ngọn roi bỗng cuốn lên thành bảy tám vòng tròn, dưới to trên nhỏ. Hắn đứng yên ở giữa, ngọn roi không ngừng xoáy chung quanh, nhìn xa như một con ốc.

Lão già một chân quát lên một tiếng, cây thiết trượng đã quét ngang ra.

Đây chỉ là một chiêu Hoành Tảo Thiên Quân tầm thường, nhưng sức lực thì mạnh vô cùng, mà oai thế cũng khác thường, không gì có thể so sánh được.

Trên giang hồ có không biết bao nhiêu người đã dùng chiêu thức này, nhưng chỉ có lão mới không thẹn với bốn chữ “Hoành Tảo Thiên Quân”.

Tây Môn Nhu vẫn không ngớt cười, ngọn roi vũ lộng càng nhanh, rồi người của hắn bỗng bay lên.

Gã một mắt vung cả hai tay ra, trong nháy mắt đã phóng ra mười ba ngọn phi thương. Trong tiếng gió rít lên, những tia chớp màu đỏ bắn xẹt tới Tây Môn Nhu. Những ngọn thương dài phóng ra trước, nhưng những ngọn thương ngắn lại đến trước.

Chỉ nghe những tiếng răng rắc, mười mấy mũi thương đều bị vòng nhuyễn tiên đánh bật ra, dài cũng như ngắn đều bị gãy làm đôi, văng ra tứ phía.

Nhiều ngọn thương gãy bắn về phía bức tường, có những mũi còn đủ lực để cắm ngập vào, rung lên bần bật trên tường. Chất bột đỏ bôi trên mũi thương cũng tróc hết, bay tứ tán trong gió.

Người Tây Môn Nhu như một trận lốc, càng bay càng nhanh, càng xoáy càng lên cao, lộn vài cái rồi mất hút vào đám sương mù.

Lão già một chân quát lên: “Đuổi!”

Cây thiết trượng của lão dạn xuống đất nghe “cốc” một tiếng, thân hình lão vọt thẳng lên trên trời. Kinh công của con người một chân này còn cao hơn cả mấy kẻ hai chân, trong nháy mắt cũng mất hút trong sương.

Hình như còn nghe tiếng gió của ngọn thiết trượng rít lên ở xa xa. Bọn áo vàng còn lại cũng chạy vội theo hướng có tiếng gió. Ngõ hẻm này lại trở về vắng lặng như cố hữu, chỉ sót lại một vũng máu và hai cái thi thể.

*

* *

Nếu không có hai cái thi thể này, thì Tôn Đà Tử có thể tưởng rằng đây là một cơn ác mộng.

Ông lão kể chuyện không biết đã tỉnh từ lúc nào, vẻ mặt không có vẻ gì là vừa uống rượu. Lão dõi mắt nhìn theo hướng bọn áo vàng đi khuất, rồi thở ra một hơi, nói chậm rãi: “Không trách ngọn Xà Tiên của Tây Môn Nhu được xếp trên Thanh Ma Thủ. Hắn chỉ cần lộ hai chiêu cũng đủ không then với hai chữ Tiên Thần. Quả nhiên Bá Hiếu Sinh cũng là người có nhãn quang.”

Cô nương tóc bím hỏi: “Trong võ lâm không có người nào dùng roi giỏi hơn ông ấy sao?”

Ông lão đáp: “Nói về sử dụng nhuyễn tiên, luyện đến mức hỏa hầu như hắn thì trong ba mươi năm nay không có người thứ hai.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Còn lão quỷ một giò đó thì sao?”

Ông lão nói: “Người ấy tên là Gia Cát Cương, trong giang hồ gọi lão là

Hoành Tảo Thiên Quân. Trong tay lão cầm một cây trượng nặng sáu mươi ba cân. Tất cả binh khí của anh hùng thiên hạ, không có thứ nào nặng hơn nó cả.”

Cô nương tóc bím cười: “Một người là Tây Môn Nhu, một người là Gia Cát Cường, xem ra hai người này quả là một cặp tử đối đầu.”

Ông lão nói: “Võ công của Tây Môn Nhu tuy mềm dẻo nhưng con người hãn rất cương trực, ngược lại Gia Cát Cường lại nham hiểm xảo trá khôn lường. Võ công của hai người này tương khắc, mà tính khí cũng khác nhau, nhưng nhu có thể khắc cương. Mặc dù võ công của Gia Cát Cường thấp hơn một bậc nhưng xét về tâm cơ thì Tây Môn Nhu không tránh khỏi thua thiệt.”

Cô nương tóc bím nói: “Theo cháu nghĩ thì ông lão râu bạc còn nham hiểm hơn Gia Cát Cường nhiều.”

Ông lão đáp: “Người đó tên là Cao Hành Không, nổi danh về điểm huyệt. Còn tên một mắt đó là Yến Song Phi, hai tay có thể cùng lúc phát ra bốn mươi chín mũi lao, bách phát bách trúng. Trong Binh Khí Phổ của Bá Hiếu Sinh thì một người thứ ba mươi bảy, một người thứ bốn mươi sáu, cũng là những cao thủ hạng nhất trong giang hồ.”

Cô nương tóc bím bĩu môi: “Xếp thứ bốn mươi sáu, mà có thể gọi là cao thủ sao?”

Ông lão đáp: “Trên thế gian này những người luyện võ không phải chỉ có hàng vạn, lọt vào Binh Khí Phổ là vinh hạnh lắm rồi.”

Cô nương tóc bím lại hỏi: “Còn người sắc mặt màu xanh thì dùng binh khí gì? Có được liệt vào Binh Khí Phổ không?”

Ông lão đáp: “Người đó là Độc đường lang Đường Độc. Binh khí của hãn chính là Đường Lang Dao, có tẩm thuốc rất độc. Chỉ cần ai bị cây đao ấy cửa rách da chảy máu, thì trong một giờ chắc chắn chết không cứu được.”

Cô nương tóc bím cười khanh khách: “Cháu nhớ ra rồi. Nghe nói người này chuyên môn ăn năm thứ độc vật, ăn nhiều đến nỗi da mặt biến ra màu xanh, cả con người trong mắt cũng màu xanh. Vợ của hãn còn chụp cho lang quân

một cái mũ màu xanh nữa.”

Ông lão lấy hỏa đao hỏa thạch ra đốt một môi thuốc, rít một hơi dài rồi nói: “Mấy người này đều là cao thủ hạng nhất trên giang hồ, nhưng về danh tiếng thì đều thua kém gã thiếu tử trẻ tuổi đó.”

Cô nương tóc bím nói: “Đúng lắm. Cháu cũng nhìn thấy như thế. Hắn còn trẻ tuổi, nhưng rất điềm đạm, binh khí hắn dùng cũng rất hiểm độc. Không biết lai lịch của hắn như thế nào?”

Ông lão hỏi lại: “Người đã từng nghe nói tới Long tượng hoàn Thượng Quan Kim Hồng chưa?”

Cô nương tóc bím đáp: “Đương nhiên là cháu đã nghe rồi. Lão sử một cặp Tử Mẫu Long Tượng Hoàn, xếp hàng thứ hai trong Binh Khí Phổ, danh tiếng còn trên cả Phi Đao của Tiểu Lý Thám Hoa, trong giang hồ không ai không biết.”

Ông lão nói: “Gã thiếu niên đó tên gọi là Thượng Quan Phi, chính là con trai duy nhất của Thượng Quan Kim Hồng. Còn bọn Gia Cát Cương, Đường Độc, Cao Hành Không, Yến Song Phi đều là thuộc hạ của Thượng Quan Kim Hồng.”

Cô nương tóc bím lè lưỡi: “Hèn gì bọn chúng hành động bá đạo như vậy. Thì ra phía sau còn có một tay cứng cựa như thế.”

Ông lão nói: “Thượng Quan Kim Hồng đã ẩn dật nhiều năm. Đột nhiên hai năm trước lão tái xuất giang hồ, thu thập được mười bảy cao thủ có tên trong Binh Khí Phổ, tổ chức ra Kim Tiền Bang. Hai năm nay bang này đánh trận nào cũng thắng, hoành hành không biết sợ ai, trong giang hồ ai cũng phải tránh né. Thanh thế của chúng đã lớn mạnh còn hơn cả Cái Bang.”

Cô nương tóc bím bĩu môi: “Cái Bang là bang hội lớn nhất võ lâm, bọn người này là tà môn ngoại đạo, làm sao có thể so sánh được?”

Ông lão thở dài một hơi, nói tiếp: “Trong hai năm nay giang hồ rất hiểm nhân tài, chính phái thì suy yếu, còn tà phái đang tăng trưởng, nên những bậc anh hùng hiệp sĩ đều nhụt nhuệ khí, chẳng thấy hành động gì. Vì thế mà Kim

Tiền Bang còn hoành hành không biết đến khi nào.”

Nói đến đây, chẳng hiểu vô tình hay cố ý, lão liếc qua Tửu Quỷ một cái. Tửu Quỷ vẫn còn say mềm, nằm trên bàn chưa tỉnh.

Cô nương tóc bím thở dài: “Nếu thế thì việc gì đã có Kim Tiền Bang nhúng tay vào, thiên hạ chỉ còn cách đứng nhìn thôi.”

Ông lão cười: “Cũng chưa chắc đã như thế.”

Cô nương tóc bím hỏi: “Chẳng lẽ còn ai có võ công cao cường hơn Thượng Quan Kim Hồng?”

Ông lão nói: “Tuy rằng Long Tượng Hoàn trong Binh Khí Phổ xếp hàng thứ hai, nhưng võ công của người xếp thứ ba là Tiểu Lý Phi Dao, người xếp thứ tư là Tung Dương Thiết Kiếm, chưa chắc đã dưới Thượng Quan Kim Hồng.”

Lão mỉm cười rồi nói tiếp: “Huống hồ, xếp trên Long Tượng Hoàn còn có một cây Như Ý Bổng thiên biến vạn hóa, diệu dụng vô cùng.”

Cô nương tóc bím sáng rỡ mắt lên: “Thế cây Như Ý Bổng đó có diệu dụng gì? Tại sao lại xếp thứ nhất trong Binh Khí Phổ?”

Ông lão lắc đầu nói: “Như Ý Bổng còn gọi là Thiên Cơ Bổng. Đã gọi là thiên cơ thì bất khả lộ, ngoài Thiên Cơ Lão Nhân ra, người khác làm sao biết được?”

Cô nương tóc bím bĩu môi ra, trầm ngâm một lúc rồi bật cười: “Cho dù Kim Tiền Bang tự cho mình là giỏi, nhưng cái tên Kim Tiền Bang thì lại kỳ cục quá, vừa thô kệch vừa tức cười.”

Ông lão nghiêm chỉnh đáp: “Tiền là Tiên là Phật, là một thứ có thể sai thần khiến quỷ. Ta đã sống đến tuổi này, vẫn biết Kim Tiền là vật có ma lực mạnh hơn mọi vật khác trên thiên hạ. Cái tên Kim Tiền Bang chẳng có gì là tức cười cả.”

Cô gái tóc bím nghiêm chỉnh nói: “Nhưng trên đời vẫn có những kẻ không thể mua được bằng tiền, cũng không thể dùng tiền để làm động lòng được.”

Lão già than thở: “Nhưng số người đó rất ít, mà lại càng ngày càng ít.”

Cô gái tóc bím lại bấu môi, cúi xuống ngắm nghía bàn tay mình.

Lão già lại rút mấy hơi thuốc, gõ gõ cái ống điếu lên bàn để trút tàn thuốc ra, rồi mới hỏi chậm rãi: “Ta nói những gì, người đã nghe cả rồi chứ?”

Cô gái tóc bím tròn xoe mắt, nhìn Tửu Quỷ rồi cười nói: “Cháu đâu có say, sao lại không nghe được?”

Lão già gật đầu: “Lai lịch của bọn ấy, người cũng đã hiểu rõ rồi chứ?”

Cô gái tóc bím nói: “Hiểu rõ hết rồi.”

Lão già nói: “Rất tốt. Như vậy thì khi người gặp bọn chúng, sẽ tự biết phải cẩn thận hơn...”

Ông lão mỉm cười, rồi từ từ đứng lên, chậm rãi nói: “Rượu ở đây cũng không đến nỗi tồi. Nhưng khi một người còn sống thì không thể cứ mãi ngâm vào hũ rượu để sống những ngày tháng mơ hồ, đến lúc cần đi thì vẫn phải đi... Chủ quán, người nghĩ xem có phải thế không?”

Hai ông cháu một hỏi, một đáp, tựa như đang kể chuyện cho người khác nghe vậy.

Tôn Đà Tử cũng nghe một cách say sưa, lúc này thì nhin không nổi, bật cười: “Lão tiên sinh rất hiểu biết chuyện giang hồ, chắc phải là một đại anh hùng nổi tiếng. Thôi, khoản tiền rượu thì ta xin đài thọ cho lão.”

Lão già lắc đầu cười: “Ta không phải là anh hùng, cũng chỉ là một con sâu rượu thôi. Nhưng anh hùng cũng tốt mà sâu rượu cũng tốt, con người có nợ thì phải trả. Muốn trốn cũng không được trốn, muốn lười cũng không được lười.”

Lão móc ra một nén bạc đặt lên bàn, vịn vào vai cô cháu gái, từ từ ra khỏi tiệm rồi từ từ mất hút trong màn sương tối mịt, không có tận cùng.

Tôn Đà Tử đứng ngẩn ra, nhìn theo bóng dáng của hai ông cháu phải đến nửa ngày. Khi lão quay vào thì Tửu Quỷ không biết đã tỉnh dậy tự bao giờ. Chàng

đứng cạnh bàn của gã có bột xanh trên mặt lúc này, đang cầm trên tay phong thư mà Gia Cát Cường bỏ lại.

Tôn Đà Tử mỉm cười: “Lẽ ra hôm nay huynh không nên uống say, đã bỏ phí không xem mấy màn kịch rất hay.”

Tửu Quỷ mỉm cười, rồi thở ra một hơi: “Màn hay nhất còn chưa diễn. E rằng tới lúc đó ta không xem cũng không được.”

Tôn Đà Tử chau mày, cảm thấy mọi người hôm nay đều nói chuyện hết sức kỳ lạ, dường như họ đã cùng uống phải một thứ bùa chú gì đó làm mất trí.

Tửu Quỷ mở phong thư ra, liếc sơ qua một cái. Bộ mặt tái mét của chàng vụt ửng đỏ lên, rồi lại gập mình xuống ho sặc sụa.

Tôn Đà Tử không nén được, lên tiếng hỏi: “Bức thư đó viết gì vậy?”

Tửu Quỷ đáp vội: “Không... không có gì...”

Tôn Đà Tử chớp mắt: “Nghe nói mấy đám người đó đều vì lá thư này mà đến.”

Tửu Quỷ lơ đãng hỏi: “Vậy ư?”

Tôn Đà Tử cười: “Bọn họ còn nói nơi đây có chôn giấu báu vật gì đó. Thật đúng là gặp ma giữa ban ngày.”

Lão vừa lau bàn vừa nói tiếp: “Huynh còn muốn uống rượu nữa không? Để ta mời huynh một bữa.”

Không nghe trả lời, Tôn Đà Tử quay đầu lại. Tửu Quỷ đang đứng ngơ ngác, đôi mắt đăm đăm dõi nhìn xa xa, không biết đang nghĩ ngợi những gì.

Ánh mắt của chàng không say rượu chút nào, chỉ đờm vè u sầu, cô đơn.

Tôn Đà Tử nhìn theo ánh mắt đó, thấy bên trong bức tường cao, trên ngôi tiêu lâu ở vườn sau hãy còn một ngọn đèn cô độc. Trong sương mù dày đặc, ánh đèn leo lét lại càng có vẻ xa xôi.

Tôn Đà Tử trở vào nhà sau thì tiếng trống đã điểm canh ba.

Mấy gian phòng vẫn im lìm.

Phòng của Tửu Quỷ hãy còn sáng đèn, cánh cửa khép hờ, đong đưa nghe kèn kẹt theo từng cơn gió.

Nhớ lại cơn bệnh mấy tháng trước, Tôn Đà Tử bước lại gõ cửa, cất tiếng gọi: “Huynh đã ngủ chưa? Sao không đóng cửa?”

Bên trong không có tiếng trả lời.

Tôn Đà Tử khẽ đẩy cửa hé ra một chút, nhìn vào thì thấy chăn màn vẫn xếp ngay ngắn, như chưa có ai ngủ ở đó.

Tửu Quỷ đã đi đâu mất.

Canh ba nửa đêm, chàng có thể đi đâu?

Tôn Đà Tử chau mày một cái, rồi đẩy cửa đi vào trong.

Trong phòng rất bừa bãi, dưới đầu giường vẫn còn mười bảy mười tám khúc gỗ, nhưng lại không thấy ngọn tiểu đao điêu khắc. Trên bàn vẫn còn nửa bầu rượu.

Cạnh bầu rượu có một mảnh giấy vò nát.

Tôn Đà Tử nhận ra mảnh giấy này chính là bức thư mà Gia Cát Cương đã bỏ lại.

Lão cầm lòng không được, vuốt lại mảnh giấy đó cho ngay ngắn, rồi đọc: “Đêm rằm tháng chín, tại Hưng Vân Trang sẽ xuất hiện báu vật trọng đại. Các hạ đừng bỏ qua cơ hội.”

Chỉ có ba câu ngắn ngủi, bên dưới cũng không ký tên. Nhưng lời nói càng ít thì lại càng gợi tò mò.

Nhất định kẻ viết lá thư này phải rất hiểu tâm lý của người đời.

Tôn Đà Tử cau mày, vẻ mặt lộ ra những nét rất kỳ dị.

Lão biết Hưng Vân Trang chính là cái trang viên rộng lớn đối diện với tiêu điểm của mình, nhưng không nghĩ ra cái gã Tửu Quỷ đó có quan hệ gì tới Hưng Vân Trang.

30 - Đêm dài thăm thẳm

Sương làm cho ban đêm thêm kỳ bí, cỏ cây thêm thừa thớt. Trong hồ sen nổi đầy lá khô, cỏ dại che lấp hết con đường mòn. Vườn mai rừng trúc ngày xưa tươi lục thăm hồng, nay đã chìm ngập trong không khí âm u.

Cuối chiếc cầu nhỏ có dăm ba gian nhà nát, đó chính là Lãnh Hương Tiểu Trúc.

Đây đã từng là nơi ở của đệ nhất danh hiệp của võ lâm, cũng từng là nơi ở của đệ nhất mỹ nhân trong giang hồ. Vào giờ này, ngày xưa hoa mai thường nở đầy vườn, và hương hoa đủ bắt người ta phải say lòng.

Nhưng bây giờ thì góc tường đã đầy mạng nhện, cửa sổ bám toàn bụi bặm, không còn vết tích gì của vàng son ngày trước. Ngay cả những gốc mai tuy chưa già mà cũng đã khô cằn.

Ngọn đèn trên tiểu lâu vẫn chưa tắt, xa xa tiếng trống cầm canh thừa thớt vọng về.

Đã sang canh tư, đêm tưởng dài vô tận, nhưng cũng sắp hết.

Đột nhiên trong sương mù dày đặc, thấp thoáng một bóng người.

Đây là một người trong đêm khuya không ngủ được? Hay là một âm hồn vất vưởng không tan?

Người này y phục xốc xếch, đầu tóc bù xù, dáng vẻ thật tiều tụy cô đơn, nhưng thần sắc lại rất linh hoạt, mục quang sáng ngời như những ngôi sao trong đêm thu.

Chàng tiến tới ngọn tiểu kiều một cách rất quen thuộc, nhìn vườn mai cằn cỗi mà bất giác thở dài. Hoa mai và chàng vốn là bằng hữu năm xưa, nay cũng cùng nhau mà tiều tụy héo tàn.

Đột nhiên chàng bay lên như một con chim én.

Cánh cửa sổ trên ngôi lầu nhỏ đang khép kín. Ánh đèn lò mờ rọi lên khung cửa giấy một bóng người rất nhỏ nhắn, hết sức vắng lặng, hết sức cô đơn.

Từ kẽ hở nơi khung cửa sổ nhìn vào, thấy rõ bóng người cô đơn lặng lẽ này đang ngồi đối diện ngọn đèn leo lét, khâu vá một cái gì đó.

Sắc mặt nàng trắng nhợt nhạt, đôi mắt diêm lệ ngày nào đã kém vẻ mỹ miều.

Nét mặt nàng có vẻ bình thản, không bộc lộ cảm giác gì. Hình như nàng đã quên hết cả hoan lạc lẫn sầu khổ của chốn hồng trần.

Nàng ngồi đó, may từng mũi, từng mũi, như đang chầm chậm vá mạng lại ngày tháng thanh xuân đã mất đi, bằng những mũi kim.

Nhưng y phục rách có thể dùng kim để vá lại, còn khoảng trống trong lòng nàng vĩnh viễn không làm sao vá được.

Đối diện với nàng, là một cậu bé trạc mười ba mười bốn tuổi.

Cậu bé này thật khôi ngô, đôi mắt linh hoạt rất thông minh. Nhưng sắc mặt nó thì trắng bệch, không giống một đứa trẻ chút nào.

Nó cũng đang cầm cúi, nhẩn nại tập viết chữ.

Nó tuy còn nhỏ tuổi, nhưng có vẻ đã quen nhẩn nại để chịu đựng sự cô tịch.

Người trung niên tiều tụy treo người ngoài cửa sổ, lặng im nhìn vào trong.

Khóe mắt của chàng hình như cũng đang rơm rớm.

Không biết đã bao lâu, đột nhiên cậu bé buông bút, ngẩng đầu lên nhìn trần trời ngọn đèn lung linh trước mắt, trần trời gần như ngờ nghệch.

Thiếu phụ cũng ngừng kim, ngẩng lên nhìn con. Ánh mắt của nàng lộ vẻ hiền dịu vô bờ bến, rồi cất tiếng hỏi: “Thiếu Vân! Con đang nghĩ gì thế?”

Cậu bé cắn môi đáp: “Con đang nghĩ, không biết bao giờ cha mới trở về.”

Tay thiếu phụ vụt run lên, mũi kim đâm vào đầu ngón tay. Nhưng hình như

nàng không thấy đau đớn, có lẽ vì cơn đau tự đáy lòng còn lớn hơn nhiều.

Cậu bé lại hỏi: “Mẹ, tại sao đột nhiên cha lại bỏ đi? Đã hai năm rồi mà không có chút tin tức nào.”

Thiếu phụ trầm ngâm một lúc, rồi thở dài: “Lúc cha đi, mẹ cũng không biết tại sao.”

Mặt cậu bé chợt chớp lên, vừa khôn khéo vừa xảo trá: “Nhưng con thì biết tại sao cha con đi.”

Thiếu phụ chau mày, nhẹ nhàng nói: “Con còn nhỏ lắm, biết gì mà nói?”

Cậu bé đáp: “Dĩ nhiên là con biết, cha vì sợ Lý Tầm Hoan về báo thù nên mới phải đi. Chỉ cần nghe đến cái tên Lý Tầm Hoan, là sắc mặt của cha biến đổi ngay.”

Thiếu phụ muốn nói gì đó, nhưng cuối cùng thì câu nói lại biến thành tiếng thở dài.

Nàng đã biết rồi, đứa bé này hiểu rất nhiều, có lẽ quá nhiều.

Cậu bé lại hỏi: “Nhưng tới nay thì Lý Tầm Hoan vẫn không thấy đến. Sao ông ấy lại không đến thăm mẹ?”

Cả thân hình của thiếu phụ run hần lên, hơi thở lớn tiếng: “Tại sao y phải đến thăm ta?”

Cậu bé cười khúc khích: “Con biết ông ấy vốn là hảo bằng hữu của mẹ, còn không phải ư?”

Sắc mặt thiếu phụ lại càng trắng hơn, nhưng nàng vụt nghiêm nghị nói: “Trời sắp sáng rồi, con hãy đi ngủ đi.”

Cậu bé chớp mắt: “Con không ngủ, con phải ở đây với mẹ. Hai năm nay, có đêm nào mẹ ngủ đâu? Vì thế mà trong lòng của con không làm sao thoải mái được.”

Thiếu phụ từ từ nhắm mắt lại, những giọt lệ lăn dài trên má.

Cậu bé bỗng đứng lên, cười nói: “Nhưng con đi ngủ thôi. Ngày mai là sinh nhật của mẹ, con phải dậy sớm hơn thường ngày.”

Cậu ta bước lại, vừa cười vừa hôn lên má thiếu phụ rồi nói: “Mẹ cũng nên ngủ đi. Chào mẹ, sáng mai lại gặp.”

Cậu bé vừa đi vừa cười, nhưng vừa khuất sau cánh cửa thì nụ cười vụt tắt. Mắt nó rục lên một ánh sáng lạnh buốt, miệng lẩm bầm: “Lý Tâm Hoan! Ai cũng sợ người, nhưng ta không sợ người. Sẽ có một ngày, ta bắt người chết trong tay ta.”

*

* *

Thiếu phụ đưa mắt nhìn theo cậu bé bước ra cửa, ánh mắt tràn đầy đau khổ và thương xót. Nó thật là một đứa trẻ thông minh.

Nàng chỉ có một đứa con. Đứa trẻ này là sinh mạng của nàng. Cho dù nó làm những việc khiến nàng phải đau lòng, nhưng nàng vẫn hết mực yêu thương nó.

Tình mẹ thương con là một thứ tình thương không biên giới, hoàn toàn vô điều kiện.

Nàng lại ngồi xuống, khêu ngọn đèn cho sáng hơn. Nàng rất sợ bóng tối. Cứ mỗi khi màn đêm buông xuống, là nàng lại cảm thấy sợ hãi vô cớ.

Ngay lúc đó, nàng nghe thấy tiếng ho nhè nhẹ ngoài cửa vọng vào.

Sắc mặt của nàng lập tức thay đổi.

Toàn thân nàng bỗng dưng tê dại, ngồi sững sờ, nhìn chăm chăm ra cửa sổ, trong ánh mắt vụt lóe lên một chút vui mừng pha lẫn sợ sệt.

Sau thời gian không biết bao lâu, nàng chầm chậm đứng lên, bước đến bên cửa sổ, đưa tay run run đẩy cửa ra, lên tiếng hỏi: “Là ai thế?”

Sương mù trắng đục như sữa, luồn vào cửa sổ, tản ra trong phòng. Mặt trăng

đêm mười bốn bị sương mù che khuất, ngoài cửa sổ chỉ thấy mờ mờ.

Bốn phía đều vắng lặng, không một bóng người.

Ánh mắt của người thiếu phụ nhìn quanh bốn phía như tìm kiếm, giọng của nàng trở nên buồn rầu: “Ta biết huynh đã đến. Đã đến rồi thì sao còn phải tránh mặt ta?”

Không thấy người, cũng không nghe tiếng trả lời.

Thiếu phụ thở ra một hơi rất dài, nói ảm đạm: “Huynh không muốn gặp ta, ta cũng không trách huynh. Chúng ta có lỗi với huynh... thật sự có lỗi với huynh...”

Càng nói, giọng của nàng càng nhẹ. Nàng đứng ngẩn ngơ như thế thật lâu, rồi mới từ từ khép cánh cửa sổ lại.

Ngọn đèn trong phòng cũng từ từ yếu dần, rồi tắt hẳn.

Cả đất trời như bị bóng tối nuốt chửng mất.

Thời gian trước khi mặt trời mọc, luôn luôn là thời gian tối nhất.

Nhưng bóng tối rồi cũng đi qua, ở phương đông đã có những vệt mây hơi xám, và màn sương đêm cũng tan dần.

Phía trước ngôi lầu nhỏ, thấp thoáng một bóng người đứng khuất sau cây ngô đồng.

Chàng đứng bất động ở đó, không biết đã bao lâu. Y phục, đầu tóc của chàng đều ướt đẫm sương.

Ánh mắt của chàng như dán vào khung cửa sổ trên tiểu lầu, nhìn si mê như không di động. Sắc diện của chàng mệt mỏi đến già nua, tiêu tụy đến thê lương.

Chàng chính là bóng người đã xuất hiện trong sương như một cô hồn đã quỉ vào đêm qua. Và chàng cũng chính là Tửu Quỷ đã say sưa cho qua ngày tháng trong ngôi quán nhỏ của Tôn Đà Tử.

Tuy chàng không nói gì, nhưng trong lòng chàng thì không ngừng gào thét:

“Thi Âm, Thi Âm, muội hoàn toàn không có lỗi, chính ta có lỗi với muội...”

“Ta không thể gặp mặt muội, nhưng suốt hai năm nay, ngày đêm ta đều ở kế bên để bảo vệ muội. Muội có biết không?”

Những tia nắng đầu tiên đã xuyên thủng màn đêm, bầu trời đã sáng dần.

Chàng đưa tay che miệng cố nén cơn ho, lặng lẽ bước theo con đường mòn trái đá xanh đã lâu không có vết chân người, lá khô mục biến thành đất bùn ẩm thấp.

Chàng vượt qua khung cửa tròn sơn đỏ đã bị tróc nhiều, rồi từ từ tiến lên phía trước.

Khung cảnh hoàn toàn hoang phế. Đại sảnh xưa kia bạn bè đông đúc, nay chỉ còn lại mạng nhện cùng bụi bặm, mấy cánh cửa sổ bị gió bão thổi đập vỡ tan tành, rơi rụng ở đây đó.

Bốn bề không thấy một bóng người, không nghe một tiếng người.

Chàng theo một hành lang rất dài, bước ra sân trước. Ở đây cũng hoang vu tàn tạ, chỉ còn một căn phòng nhỏ ở kế bên cổng lớn là có thể miễn cưỡng ở được.

Bất cứ ai đã từng đến đây ngày trước, đều không thể ngờ rằng một trang viện huy hoàng chỉ trong hai năm ngắn ngủi đã trở thành tàn tạ đến thế này.

Chàng lại khom lưng ho hắng. Một tia nắng rọi sáng lên đầu chàng, tựa như mới qua một đêm, mái tóc còn xanh đen đã bị đau khổ và thương cảm nhuộm bạc.

Sau cùng, chàng từ từ bước đến gian phòng nhỏ phía trước.

Cánh cửa chỉ khép hờ, chàng đưa tay đẩy nhẹ. Cánh cửa bật mở, một mùi rượu rỏ tiền bay ra. Trong phòng vừa bữa thiêu vừa bữa bộn, có một người gục đầu trên bàn, trong tay còn nắm chặt hũ rượu.

Lại thêm một Tửu Quỷ! Chàng cười một cách tự trào, rồi mới gõ cửa.

Người gục đầu trên bàn tỉnh dậy, ngẩng đầu lên. Khuôn mặt của lão đầy vết rỗ, xen lẫn những nếp nhăn do uống rượu rẻ tiền, râu tóc cũng đã bạc cả rồi.

Không ai có thể ngờ được, người này chính là phụ thân của võ lâm đệ nhất mỹ nhân Lâm Tiên Nhi.

Ánh mắt say rượu lơ đãng nhìn quanh, lão dụi dụi mắt, nhừa nhựa nói: “Mới sáng sớm đã có người đến gõ cửa! Là ma quỷ ư?”

Nói tới đó, lão mới nhìn thấy người trung niên mặt mũi tiêu tụy, vội quát lên: “Người là ai? Sao lại vào đây? Vào đây để làm gì?”

Giọng lão càng ngày càng lớn, như đã khôi phục khí phách của một vị tổng quản gia hai năm trước.

Người trung niên tiêu tụy cười nói: “Hai năm trước chúng ta đã gặp nhau. Chắc người còn nhận ra ta chứ?”

Lão mặt rỗ định thần nhìn chàng, rồi vụt biến sắc đứng dậy, bước tới trước cúi mình toan lạy, vừa kinh hãi vừa vui mừng nói: “Thì ra là Lý...”

Người trung niên tiêu tụy không để lão quì xuống đã dìu tay lão, không để lão nói xong đã lấy tay che miệng lão, mỉm cười rồi nói chậm rãi: “Lão còn nhận ra ta là tốt rồi. Chúng ta ngồi xuống đây nói chuyện.”

Lão mặt rỗ lật đật kéo ghế, cười nói: “Tiểu nhân làm sao quên được đại gia? Lần trước có mắt không trông, lần này không thể như thế được nữa. Chỉ mong... Đại gia hai năm nay đã già đi nhiều quá.”

Người trung niên tiêu tụy nói bằng giọng cảm thông: “Người cũng đã già rồi, mỗi người đều già rồi. Hai năm nay người sống có vui vẻ không?”

Lão mặt rỗ lắc đầu than thở: “Trước mặt người khác thì tiểu nhân còn phải giữ thể diện, nhưng trước mặt đại gia...”

Lão thở dài, cười đau khổ rồi nói tiếp: “Không dám giấu đại gia. Suốt hai năm nay chính tiểu nhân cũng không hiểu sao mình còn sống được, hôm nay

bán một bức họa, ngày mai bán một cái ghế, chỉ cố qua ngày đoạn tháng...”

Người trung niên tiều tụy chau mày hỏi: “Khốn đến đến thế hay sao?”

Lão mặt rỗ cúi đầu xuống, dụi dụi mắt.

Người trung niên tiều tụy hỏi tiếp: “Long... khi Long tứ gia đi, chẳng lẽ lại không để lại tiền bạc để chi dụng hay sao?”

Lão quản gia lắc đầu, mắt lão đỏ hoe.

Sắc mặt của người trung niên tiều tụy trắng đến bệch ra, ho sặc sụa không ngừng nổi.

Lão mặt rỗ nói: “Lẽ ra thì phu nhân còn một ít nữ trang, nhưng lòng dạ của người quá tốt, đã chia hết cho kẻ dưới rồi bảo họ đi tìm nơi khác để mưu sinh. Người... người tự mình chịu khổ chứ không nhờ nhìn kẻ khác...”

Nói đến đây giọng nói của lão nghẹn lại.

Người trung niên tiều tụy lặng im một hồi, thương cảm nói: “Nhưng người lại không đi. Người quả là một con người trung thành.”

Lão mặt rỗ cúi đầu, nói chậm rãi: “Chẳng qua vì tiểu nhân cũng không biết đi đâu.”

Người trung niên tiều tụy nói dịu dàng: “Người không cần phải quá khiêm tốn, ta rất hiểu người. Có những người tính tình không tốt nhưng lòng dạ lại rất tốt, tiếc rằng rất ít người có thể hiểu được họ.”

Ánh mắt của lão mặt rỗ đỏ lên, gượng cười: “Rượu này không ngon, nhưng nếu đại gia không chê thì xin uống tạm vài chung.”

Lão ân cần rót rượu, nhưng khi rót mới biết là bầu rượu đã trống rỗng.

Người trung niên tiều tụy tươi cười nói: “Ta không muốn uống rượu, lúc này ta chỉ muốn uống một ly trà. Thật là kỳ lạ, bỗng nhiên ta lại muốn uống trà. Bao nhiêu năm nay, đây là lần thứ nhất.”

Lão mặt đỏ cười đáp: “Chuyện này thì dễ, tiểu nhân sẽ đi nấu nước cho đại gia. Chỉ chốc lát sẽ có ngay một bình trà.”

Người trung niên tiều tụy nói: “Cho dù lão gặp ai, thì dứt khoát cũng đừng nói ta đang ở đây.”

Lão mặt đỏ cười, gật đầu: “Đại gia cứ yên tâm. Tiểu nhân cũng đã biết không nên nhiều chuyện.”

Lão hoan hỉ đi ra ngoài, quên mất cả đóng cửa.

Thần sắc của người trung niên lập tức ảm đạm lại, nói bằng một giọng thê lương: “Thi Âm, Thi Âm! Muội khổ đến thế này, hoàn toàn là do ta hại muội. Dù sao thì ta cũng phải bảo vệ muội, nhất định không để ai khinh khi đến muội.”

Ánh sáng chiếu vào cửa sổ, trời đã sáng hẳn.

*

* *

Trà không được ngon lắm.

Những trà được chế bằng nước sôi, thì cũng giống như nữ nhân còn trẻ. Trà nóng thì ngon hay dở, thiếu nữ dù xấu hay đẹp, đều không làm cho người ta khó chịu.

Người trung niên tiều tụy từ từ nhắm nháp chung trà, uống trà chậm hơn uống rượu rất nhiều. Đến khi uống hết chung trà, chàng chợt cười: “Ta đã có một bằng hữu rất thông minh, từng nói một câu rất thú vị.”

Lão mặt đỏ cười đáp: “Ngay chính đại gia nói chuyện cũng đã thú vị lắm rồi.”

Người trung niên tiều tụy nói: “Hắn đã nói rằng, trên thế gian này không có thứ rượu nào dở đến mức uống không say, cũng không có nữ nhân xấu xí đến mức không thể nhìn được. Hắn nói, chính nhờ hai điều này mà hắn có thể sống được.”

Khóe mắt của chàng gợn lên một nụ cười, rồi nói tiếp: “Thật ra, rượu ngon thực sự thì để càng lâu mới càng thơm, bằng hữu thực sự tốt thì giao du càng lâu mới càng thú vị.”

Lão mặt rỗ không thể hiểu nổi câu nói đó, nên ngẩn ra một lúc, rồi rót thêm một chung trà cho người trung niên tiều tụy, lên tiếng hỏi: “Lần này đại gia về đây chắc phải có việc gì?”

Người trung niên tiều tụy trầm ngâm hồi lâu, rồi chậm rãi nói: “Có người đồn rằng nơi đây có chôn báu vật...”

Lão mặt rỗ bật cười: “Báu vật ư? Nếu ở đây thật sự có báu vật thì tốt quá.”

Nhưng lão vụt nín cười, chăm chú nhìn người trung niên tiều tụy, hỏi thăm dò: “Nhưng nếu nơi đây có chôn báu vật thì đại gia phải biết chứ?”

Người trung niên tiều tụy thở ra một hơi dài: “Tuy ta và người cùng không tin rằng nơi đây có chôn báu vật, nhưng số người tin chuyện đó thì lại không ít.”

Lão mặt rỗ hỏi: “Nhưng kẻ tung tin đồn nhảm này là ai? Sao hắn lại phao ngôn như thế?”

Người trung niên tiều tụy đáp: “Không ngoài hai dụng ý, một là hắn muốn dụ những kẻ có lòng tham đến đây để tranh đoạt tàn sát lẫn nhau, rồi sau đó làm ngư ông thủ lợi.”

Lão mặt rỗ vội hỏi: “Ngoài ra còn ý gì nữa?”

Ánh mắt của người trung niên tiều tụy khẽ chớp lên, nói chậm rãi: “Từ lâu ta đã bị coi là tuyệt tích, trong giang hồ có rất nhiều người muốn tìm hành tung của ta. Hắn làm như thế, cũng có thể vì muốn dụ ta hiện thân xuất thủ.”

Lão mặt rỗ vỗ ngực nói: “Hắn muốn thế thì đại gia cứ xuất thủ, có gì phải sợ đâu? Phải nhân cơ hội này mà cho hắn hiểu biết thủ pháp của đại gia chứ?”

Người trung niên tiều tụy cười đau khổ: “Trong bọn người sắp đến đây, có khá nhiều người mà ngay cả ta cũng thấy khó mà đối phó.”

Lão mặt rỗ kinh hãi hỏi lại: “Chẳng lẽ trên đời lại có những kẻ mà đại gia

không đối phó được hay sao?”

Người trung niên tiều tụy chưa kịp đáp, bên ngoài chợt có tiếng gõ cửa.

Một người cao giọng hỏi: “Nơi đây có phải là trang viện của Long đại gia không? Bọn tại hạ là khách từ xa tới, xin được yết kiến.”

Lão mặt rỗ chậm rãi nói: “Thật là kỳ lạ. Suốt hai năm trời, kể cả ma cũng không đến đây. Tại sao hôm nay lại có khách đến thăm?”

*

* *

Đến một giờ sau, lão mặt rỗ mới trở vào, vừa cười hì hì vừa nói: “Hôm nay chính là sinh nhật của phu nhân, thế mà tiểu nhân cũng quên mất. Những người này đến đây để đưa lễ vật mừng phu nhân đấy.”

Người trung niên tiều tụy suy nghĩ một chút rồi hỏi: “Những người đến đây là ai vậy?”

Lão mặt rỗ đáp: “Tất cả là năm người. Một ông lão rất có khí phách, một thiếu niên tuấn tú, một người chột mắt, một người sắc mặt màu xanh lá cây rất dễ sợ...”

Người trung niên tiều tụy chau mày nói: “Còn một người cụt chân phải không?”

Lão mặt rỗ ngạc nhiên, gật đầu hỏi lại: “Đúng rồi... Làm sao đại gia biết được? Chẳng lẽ đại gia có quen họ ư?”

Người trung niên tiều tụy cúi mình ho khẽ, mục quang bỗng sáng hơn cả dao bén, làm cho chàng hoàn toàn biến thành một con người khác.

Nhưng lão mặt rỗ không chú ý, cứ cười nói: “Năm người này diện mạo kỳ lạ, nhưng lễ mừng sinh nhật lại không nhẹ chút nào. Ngay cả khi Long đại gia còn ở nhà cũng không có ai tặng những món quà sang trọng đến thế.”

Người trung niên tiều tụy “À” một tiếng.

Lão mặt rỗ nói tiếp: “Trong tám món lễ vật mà họ đem đến, có một đồng tiền làm bằng vàng phải nặng đến bốn năm cân. Trong đời tiểu nhân chưa bao giờ thấy món lễ vật nào trọng hậu đến thế.”

Người trung niên tiểu tụy chau mày hỏi: “Lễ vật mà họ mang đến, phu nhân có thu nhận hay không?”

Lão mặt rỗ đáp: “Đáng lẽ phu nhân không chịu nhận, nhưng những người ấy cứ ngồi lì trong đại sảnh không chịu đi. Họ nói nhất định phải được gặp mặt phu nhân, còn tự xưng vốn là bằng hữu của Long đại gia. Không còn cách nào nữa, phu nhân đành phải để thiếu gia đến đại sảnh thù tiếp họ.”

Lão mỉm cười, nói tiếp: “Đại gia đừng thấy thiếu gia nhỏ tuổi mà coi thường. Cậu ta đối nhân xử thế rất có bản lĩnh, nói năng không thua gì người lớn. Chính mấy vị khách đến đây cũng công nhận thiếu gia là thông minh tuyệt đỉnh.”

Nhìn vào chén trà trong tay, người trung niên tiểu tụy chậm rãi tự hỏi: “Năm người này đã đến rồi, thì sau đó còn có ai đến nữa? Còn có ai dám đến nữa?”

*

* *

Gia Cát Cương, Cao Hành Không, Yến Song Phi, Đường Độc và Thượng Quan Phi đang ngồi trong đại sảnh hầu như trống rỗng, chỉ còn rất ít đồ đạc. Chúng đang trò chuyện với một thiếu niên mặc áo đỏ.

Năm người này đều là hào kiệt trong giang hồ, quen mực hạ vô nhân, nhưng bây giờ đối diện với một thiếu niên lại hoàn toàn không có thái độ khinh khi, lời lẽ rất khách sáo.

Chỉ có Thượng Quan Phi là hoàn toàn im lặng. Hắn ngồi yên không nói một tiếng nào, cứ như trên đời này không có chuyện gì có thể bắt hắn mở miệng ra.

Gia Cát Cương thì luôn luôn tươi cười, vui vẻ nói: “Thiếu trang chủ anh tuần tài giỏi, khí phách hơn người, mai sau thêm phần lão luyện thì có lẽ tài trí

không sao lường được. Mong rằng đến lúc đó, thiếu trang chủ đừng xem những người tầm thường chúng ta là không quen biết, thì bọn tại hạ hết sức vui mừng.”

Cậu bé áo đỏ cười đáp: “Nếu có một ngày văn bối được thành tựu bằng một nửa quý vị ngồi đây, thì đã là toại nguyện rồi. Nhưng được như thế hay không, còn mong được chư vị hỗ trợ cho.”

Gia Cát Cường xoa tay cười ha hả: “Thiếu trang chủ nói chuyện hay quá. Không trách Long đại gia...”

Lão bỗng ngừng nói mà cũng nín cười, mắt nhìn ra ngoài đại sảnh.

Lão quản gia mặt đỏ đang chậm chậm tiến vào. Theo sau lão là một người mặc toàn màu đen, trên đầu đội khăn đen, khoác áo bào đen, chân mang giày đen, sau lưng đeo một thanh kiếm màu đen.

Thân hình của hắn rất khôi vĩ, còn mập hơn lão mặt đỏ rất nhiều. Nhưng nhìn hắn thì lại không có vẻ gì là mập, lại còn cảm thấy rất nhanh nhẹn. Sắc mặt của hắn màu xám rất kỳ dị, đôi mày xiên chéo lên gần tới chân tóc, ánh mắt có vẻ khinh người, dưới cằm chỉ lưa thưa vài sợi râu dài bay phấp phới.

Nhìn chung, hắn là một con người ngạo nhiên tự tại, nghiêm chỉnh một cách tự nhiên.

Bất cứ ai chỉ cần nhìn hắn một cái, cũng phải nhận ra hắn không phải kẻ tầm thường.

Bọn Gia Cát Cường đưa mắt nhìn nhau, ngầm hỏi xem kẻ ấy là ai.

Gã thiếu niên áo đỏ bước ra tận bậc thềm, vòng tay cười nói: “Đại gia quang lâm tề xá, thật là vinh hạnh cho văn bối Long Thiếu Vân.”

Nhìn lướt từ đầu tới chân cậu bé, người áo đen hỏi ngay: “Người chính là con trai của Long Tiêu Vân ư?”

Long Thiếu Vân cúi mình đáp: “Vâng. Chắc tiền bối cũng là chỗ cựu giao của gia phụ, chẳng hay văn bối có được phép biết quý tính đại danh?”

Người áo đen điềm đăm trả lời: “Tên họ của ta, nói ra thì chắc người cũng không biết.”

Hắn sải bước lên tam cấp, ngang nhiên tiến vào đại sảnh.

Bọn Gia Cát Cường cùng đứng dậy nghênh đón. Gia Cát Cường chấp tay, cười nói: “Tạ hạ...”

Hắn chỉ nói được hai chữ, thì người áo đen đã cắt ngang: “Ta biết các người, nhưng các người chưa chắc biết được lai lịch của ta.”

Gia Cát Cường đáp: “Nhưng...”

Người áo đen lại lạnh nhạt cắt ngang: “Ý định của ta và các người khác nhau. Ta chỉ đến đây xem chơi, thế thôi.”

Gia Cát Cường nở một nụ cười: “Thế thì hay lắm. Chờ xong việc ở đây, bọn tại hạ sẽ có lời cảm tạ.”

Người áo đen nói: “Ta không cần biết đến việc của các người, thì các người cũng không nên quan tâm tới ta. Chúng ta không ai can thiệp đến ai, thì tại sao phải cảm tạ?”

Hắn tự tìm một chiếc ghế, ngồi xuống nhắm mắt dưỡng thần.

Bọn Gia Cát Cường lại đưa mắt nhìn nhau.

Cao Hành Không mỉm cười lên tiếng: “Từ lâu đã nghe nói, nơi đây là đệ nhất trang viện của giang hồ. Chẳng hay thiếu trang chủ có thể dẫn bọn tại hạ du ngoạn một vòng?”

Long Thiếu Vân thở một hơi dài: “Vì văn bối không đủ khả năng nên gia viên đã phải hoang phế từ lâu.”

Cao Hành Không cố gạ cậu bé: “Núi không cần hùng vĩ, có tiên là nước tiếng, nước không cần thâm sâu, có rồng là linh thiêng. Mười năm nay, rất nhiều danh hiệp, mỹ nhân, cao sĩ đã ghé nơi đây, dù chỉ dăm ba căn nhà tre lá cũng đủ cho thiên hạ trầm trồ.”

Long Thiếu Vân đáp: “Nếu đã thế thì xin mời các vị.”

*

* *

Một đoàn chủ khách dẫn nhau ra hậu viên.

Dĩ nhiên, người đi đầu là thiếu trang chủ Long Thiếu Vân, và cuối cùng là người khách lạ áo đen. Mắt hắt lim dim, hai tay thọc trong túi áo, bộ điệu hết sức tự nhiên.

Long Thiếu Vân chỉ vào vườn mai tàn tạ, giới thiệu: “Đó là Lãnh Hương Tiểu Trúc.”

Ánh mắt Yến Song Phi lóe sáng: “Nghe nói Lý Thám Hoa từng ở nơi đây, có phải không?”

Long Thiếu Vân cúi đầu đáp: “Không sai.”

Yến Song Phi nhẹ nhàng sờ vào giàn leo cài trong ngực áo, lạnh lùng nói: “Hắn có Phi Dao, ta có Phi Thương. Nếu một ngày nào đó ta được so tài với hắn, cũng là một việc thích thú.”

Người áo đen đứng xa xa bỗng lên tiếng: “Nếu người có thể so tài với hắn, cũng là một chuyện quái lạ.”

Song Phi Yến vụt quay lại, trừng trừng nhìn hắn đầy vẻ giận dữ.

31 - Tiêu lý phi đao

Long Thiếu Vân thấy Song Phi Yến có vẻ phần nộ, vội cười dàn hòa: “Phi đao của ông ấy cũng đúc bằng thứ sắt thường, chẳng phải là binh khí thần kỳ gì. Thế mà giang hồ lại ca tụng như kiếm tiên trong truyền thuyết, chính văn bối nghe cũng phải bật cười.”

Người áo đen lãnh đạm nói: “Nghe nói chính hãn đã phế bỏ võ công của người, chắc người vẫn còn ôm hận trong lòng chứ?”

Long Thiếu Vân cười đáp: “Lý đại thúc là bậc trưởng bối đã ra tay dạy dỗ, văn bối sao lại có thể ôm hận trong lòng? Huống chi, một con người không biết võ công cũng chưa chắc không làm nên đại sự. Tiền bối nghĩ xem có phải không?”

Nó cười đầy vẻ ngây thơ.

Người áo đen nhìn sững cậu bé, dường như đang cố nhìn ra bộ mặt thật của nó.

Gia Cát Cường lại xoa tay mỉm cười: “Có chí khí, thật là có chí khí. Chỉ mấy câu nói ấy thôi, cũng đủ xứng đáng là công tử của Long đại gia.”

Long Thiếu Vân cúi mình khiêm tốn: “Tiền bối quá khen.”

Thượng Quan Phi bỗng hỏi: “Nghe nói Lâm Tiên Nhi cũng từng ở đây, có phải không?”

Đến bây giờ hãn mới chịu mở miệng. Ngay cả Long Thiếu Vân hình như cũng hơi lấy làm lạ về thái độ của người này, liền cười đáp: “Không sai.”

Thượng Quan Phi hỏi: “Hiện giờ nàng đã đi đâu?”

Long Thiếu Vân đáp: “Dì Lâm đã biến mất trong một đêm hai năm trước, ngay cả trang sức y phục cũng không mang theo, cũng không ai biết đi đâu. Có người nói dì Lâm bị A Phi bắt mang đi, mà cũng có người nói dì ấy đã

chết dưới tay A Phi.”

Thượng Quan Phi chau mày, rồi ngậm miệng không nói gì nữa.

Đoàn chủ khách đi qua cây cầu nhỏ, thẳng tới trước tiểu lâu.

Ánh mắt của Gia Cát Cường vụt sáng ngời. Hình như ngôi lầu nhỏ ấy đối với hắn hấp dẫn hơn bất cứ chỗ nào trên đời.

Cao Hành Không hỏi: “Đây là nơi ở của ai?”

Long Thiếu Vân đáp: “Đó là nơi ở của gia mẫu.”

Cao Hành Không cười hỏi: “Bọn tại hạ đến đây vốn để chúc thọ lệnh đường. Không biết thiếu trang chủ có thể dẫn bọn tại hạ vào bái kiến được không?”

Long Thiếu Vân chớp chớp mắt, cười nói: “Trước nay gia mẫu rất ít tiếp khách. Xin quý vị đợi văn bồi lên hỏi ý kiến của người trước.”

Cao Hành Không đáp: “Vậy xin thiếu trang chủ hỏi giúp.”

Long Thiếu Vân từ từ bước lên lầu. Thân hình nó hơi khom xuống, hoàn toàn không còn vẻ nhanh nhẹn của một thiếu niên.

Chờ cậu bé lên lầu rồi, Cao Hành Không mới khẽ cười, nói nhỏ: “Đứa trẻ này quá xảo quyệt, lớn lên nhất định không dễ chịu chút nào.”

Đường Độc cười: “Những đứa trẻ như nó mà sống được đến tuổi trưởng thành mới là chuyện lạ.”

Nụ cười trên mặt Gia Cát Cường biến mất, trầm trầm hỏi: “Đã chắc chắn là chỗ này hay chưa?”

Cao Hành Không đáp rất nhanh: “Ta đã nghiên cứu lá thư đêm qua đến mấy lần rất tỉ mỉ. Kho báu của nhà họ Lý chính là ở ngay dưới chân tòa tiểu lâu này. Nhà họ mấy đời làm quan lớn, báu vật rất nhiều, không ai trong thiên hạ có thể sánh kịp.”

Vừa nói chuyện với đồng bọn, Cao Hành Không vừa trông chừng gã áo đen

nghe trộm.

Nhưng gã áo đen vẫn đứng xa xa, hẩn cúi đầu nhìn hai con để đang đá nhau trong bụi cỏ, hình như hoàn toàn không chú ý đến cuộc nói chuyện của bọn này.

Mục quang của Gia Cát Cường lại sáng lên: “Châu báu là chuyện nhỏ, nhưng những bức tự họa của Lão Lý Thám Hoa và bí kíp võ công của Tiểu Lý Thám Hoa mới là quan trọng. Dứt khoát hôm nay chúng ta không thể quay về tay trắng.”

Cao Hành Không vừa gật đầu, Long Thiệu Vân đã quay trở xuống.

Sắc mặt của Gia Cát Cường lập tức tươi cười, cất tiếng hỏi: “Lệnh đường đại nhân có đồng ý không?”

Long Thiệu Vân có vẻ kinh ngạc, lắc đầu đáp: “Gia mẫu không ở trên lầu.”

Gia Cát Cường chau mày hỏi: “Lệnh đường đã đi đâu rồi ư?”

Long Thiệu Vân đáp: “Văn bối cũng đang thấy ngạc nhiên, gia mẫu trước nay rất ít khi xuống lầu.”

Gia Cát Cường nói: “Như vậy thì chắc lệnh đường sẽ về ngay, chúng ta cùng lên lầu đợi vậy.”

Ba đại hán áo vàng bước nhanh tới, nói: “Xin để thuộc hạ lên trên quét dọn sạch sẽ trước, rồi mới thỉnh đường chủ lên lầu.”

Ba tên này đứng còn xa hơn người áo đen, nhưng vừa nói vừa lướt tới như bay. Dường như Long Thiệu Vân muốn cản nhưng lại không dám, cuối cùng đành để cho chúng đi qua mặt.

Gia Cát Cường im lặng một chút, rồi vẫy tay: “Các người lên trước cũng được, nhưng...”

Hắn chưa dứt lời thì ba tên áo vàng đã lướt lên. Cũng ngay lúc ấy, một bóng người từ trên lao xuống, thân hình còn ở trên không trung thì một ngọn roi dài đã vung ra. Nghe vù một tiếng, nhuyễn tiên đã xoáy thành ba cái vòng

tròn, tròn đúng vào cổ của ba tên áo vàng này.

Ngon nhuyển tiên rút lên một tiếng rồi dừng hẳn lại.

Gã áo vàng lên đầu tiên còn chưa kịp la thì đã ngã sấp, đầu ngoẹo qua một bên, xương cổ đã bị nhuyển tiên siết gãy.

Gã thứ hai thì hét được một tiếng thê thảm rồi ngã ngửa, mắt trợn trừng, lưỡi thè ra như người bị treo cổ, kêu ăng ặc mấy tiếng rồi đứt hơi.

Gã thứ ba thì đưa tay lên ôm lấy yết hầu, chạy được mười bước rồi cũng ngã lăn quay, giãy giụa dưới đất, hình như nghẹt thở nên rút lên liên hồi.

Hắn chưa chết, nhưng còn đau khổ hơn chết gấp mười lần.

Người lao từ trên lầu xuống, lúc này đã chạm đất, khuôn mặt dài ngoẵng, có một cái bớt xanh trên má to bằng bàn tay. Đây chính là Tiên thần Tây Môn Nhu.

Ngon roi trong tay hắn vừa vung ra đã có ba người rơi xuống đất, ngay cả Gia Cát Cương cũng run rẩy đến dựng tóc gáy.

Chỉ có người áo đen là sắc mặt hoàn toàn không biến đổi, lạnh nhạt nói: “Xà Tiên của Tiên Thần thì ra cũng chỉ có thế.”

Hắn ngửa mặt thở ra một hơi rất dài, càng làm không khí xung quanh có vẻ tiêu điều hơn.

Dường như hắn cảm thấy rất thất vọng.

*

* *

Giả tử ngon roi của Tây Môn Nhu vận dụng đến nơi thì ba gã đó phải tức khắc chết cùng một lúc. Nhưng lúc này thì người chết trước người chết sau, và cái chết cũng không giống nhau, đủ biết oai lực phát roi của Tây Môn Nhu chưa tới mức tối cao. Công lực phân bố không đều trên ngon roi, nên có thể thấy hỏa hầu còn yếu kém.

Ánh mắt của Gia Cát Cường rực sáng lên, hăn nham hiểm nói: “Tây Môn Nhu! Đêm qua người may mà trốn thoát. Hôm nay xem người còn trốn được nữa không.”

Sắc mặt của Tây Môn Nhu đổi sang xanh tím, ngọn Xà Tiên trong tay lại phát ra.

Ngọn roi khi vung ra thì không nghe tiếng động. Ngọn roi ra xa rồi, mới nghe một tiếng “vút”. Như vậy đủ thấy ngọn roi quá nhanh, nhanh hơn cả tiếng động mà nó phát ra.

Cùng lúc đó, thân hình của Gia Cát Cường cũng bay lộn lên, cây thiết trượng trong tay hăn đỡ gạt nhoang nhoáng ngọn roi dài trên không. Ngọn roi cuộn lại như một con rắn độc, quấn tròn lấy cây thiết trượng.

Rồi nghe một tiếng “phập”, cây thiết trượng của Gia Cát Cường cắm sâu trên mặt đất.

Cái chân duy nhất của Gia Cát Cường hướng thẳng lên trời, thân hình vút xoay tròn liên tiếp trên cây thiết trượng.

Ngọn roi dài bị cuộn vào cây thiết trượng, càng cuộn càng chặt, càng cuộn càng ngắn. Thân thể của Tây Môn Nhu không tự chủ được bị kéo gần lại, ngọn Xà Tiên dài ba trượng đã bị cuộn quanh thiết trượng hơn một nửa.

Tây Môn Nhu vung ngọn roi bằng một cánh tay, trong khi Gia Cát Cường vận cả sức lực toàn thân để xoay thiết trượng, nên so về kinh lực thì Tây Môn Nhu kém thế.

Sắc mặt họ Tây Môn từ xanh biến thành đỏ, rồi từ đỏ biến thành trắng, mồ hôi trên mũi rịn ra từng giọt.

Gia Cát Cường vút hét lên một tiếng, thân hình đang tròn chúi trên cây thiết trượng đột nhiên xoay ngang rồi quét ra. Chiêu này chính là chiêu Hoành Tảo Thiên Quân, nhưng lão đã lấy người làm trượng để quét ngang, dùng trượng làm người để trụ trên đất.

Thiết trượng là vật chết, còn người thì sống, nên chiêu Hoành Tảo Thiên

Quân này thật sự đã hoàn toàn thay đổi, kỳ diệu vô cùng.

Nếu Tây Môn Nhu buông roi thì dĩ nhiên có thể tránh né được chiêu này. Nhưng hắn có ngoại hiệu là Tiên Thần, nếu bỏ roi chạy trốn thì từ nay về sau còn mặt mũi nào đi lại giang hồ nữa?

Nhưng nếu hắn không chịu buông roi, thì chỉ có thể dùng một tay còn lại để gượng đỡ chiêu này. Sức của một cánh tay thì làm sao mạnh bằng trọn thân hình Gia Cát Cương, nên nếu đón tiếp chiêu này thì cánh tay nhất định sẽ gãy xương bong gân.

Nếu luận về nội lực hay chiêu số, ngay cả biến hóa trong đấu pháp, thì Tây Môn Nhu nhất định không dưới Gia Cát Cương. Nhưng chiêu Hoành Tảo Thiên Quân này lại là chiêu sinh tử để đặc trị Tây Môn Nhu.

May mà Tây Môn Nhu cũng là cao thủ bậc nhất, nguy mà hoàn toàn không loạn. Hắn khẽ quát một tiếng, thân hình chuyển động, thì triển khinh công tuyệt đỉnh xoay nhanh theo chiều xoay của cây thiết trượng.

Như thế là hắn muốn tháo ngọn roi đang cuộn trên thiết trượng ra, nhưng ngay khi ấy thì Gia Cát Cương như đã đoán trước, vung chân hất một cái, thân hình cũng xoay trên thiết trượng, giống như lá cờ trước gió.

Cái chân độc nhất của lão bám sát trước ngực Tây Môn Nhu như bóng với hình, như con dòi bám trong xương, không gỡ ra được

Chiêu thức sinh động này biến hóa thật là nguy dị, thật sự không có gì so sánh được.

Nhưng người áo đen lại thở dài một hơi nữa, nói chậm rãi: “Kim Cang Thiết Trượng thì ra cũng chỉ có thế mà thôi...”

*

* *

Đúng như người áo đen than thở, nếu Gia Cát Cương sử dụng chiêu này chính xác, nhanh hơn, chính xác hơn, thì Tây Môn Nhu không thể tránh né, phải ngã ngay dưới đất.

Nhưng Gia Cát Cường đã xuất chiêu chậm mất một chút rồi.

Dù vậy, tình thế của Tây Môn Nhu vẫn hết sức nguy hiểm, sắp chết đến nơi.

Hắn phóng nhanh bằng hai chân, nhưng chạy quanh vòng tròn lớn thì dù sao cũng không nhanh được bằng vòng nhỏ ở trung tâm. Ngọn nhuyễn tiên càng lúc càng bị quăn ngấn lại, chỉ trong chốc lát, nếu hắn chưa chịu buông tay bỏ roi thì chắc chắn phải nhận một cước của Gia Cát Cường.

Đường Độc chớp mắt đầy vẻ nham hiểm, cười lạnh: “Dù sao cũng chết đến nơi rồi, cần gì phí sức vô ích nữa? Để ta giúp người đỡ mệt.”

Hắn đưa hai tay lên, rút cặp Đường Lang Dao ra. Ngọn đao dài, phát sáng xanh rờn, nháy lên rồi xẹt thẳng tới sau lưng Tây Môn Nhu.

Nhưng thanh đao vừa vung ra, thân hình vừa dợm nhảy tới, thì hắn như bị một bàn tay vô hình xô ngược lại, thân thể bật ngửa ra, nhào xuống đất.

Tiếng rú của hắn không kịp phát ra thì hơi thở đã nghẹt rồi, vì trên yết hầu của hắn đã cắm một ngọn tiểu đao.

Con dao nhỏ này xem ra chẳng có gì đặc biệt cả, nhưng sắc mặt mọi người đều thay đổi hẳn.

Mắt của Gia Cát Cường vừa liếc thấy ngọn tiểu đao, lão buột miệng la lên: “Tiểu Lý Phi Dao!”

Tiếng nói phát ra là tâm thần phải phân tán, thân thể đột nhiên xoay ngược chiều lại, mất thế chủ động.

Tây Môn Nhu vừa kéo một cái mạnh, rút được cây Xà Tiên ra.

Gia Cát Cường quăng mình lên không, lộn đi một cái đã nhảy ra ngoài hai trượng. Rồi nghe một tiếng “Cốc”, cây thiết trượng đã chống xuống đất. Người của lão lập tức như đóng đinh trên mặt đất, tấn vững như núi.

Nhưng ánh mắt của lão lại rất hoang mang, vì đã thấy ở phía ngoài tiểu lâu có một người từ từ bước lên.

Người này y phục xơ xác, đầu tóc bù xù, hình dung tiều tụy chẳng ra gì cả, nhưng mục quang thì lại sắc ngọt hơn dao.

Tay của Gia Cát Cường nắm chặt thiết trượng, chặt đến mức những khớp ngón tay trắng bệch đi, thì thầm: “Tiểu Lý Thâm Hoa.”

Người kia cười nhẹ, đáp: “Không dám!”

“Cộc” một tiếng, Gia Cát Cường bắt giắc lùi lại hai bước, rồi lớn tiếng nói: “Người và bọn ta vốn không thù oán, sao lại đến đây kiếm chuyện?”

Lý Tầm Hoan lạnh lùng đáp: “Từ trước đến nay, ta không thích kiếm chuyện với ai, mà cũng không thích ai kiếm chuyện với ta.”

Chàng nhẹ nhàng vuốt ngọn tiểu đao trên tay, cũng nói thật nhẹ nhàng: “Nơi đây hoàn toàn không có chôn giấu báu vật gì cả, các vị đến đây phí công vô ích, ta cũng cảm thấy rất có lỗi. Khi các vị đi, nhớ mang cả lễ vật về.”

Gia Cát Cường, Cao Hành Không và Thượng Quan Phi đắm đắm nhìn vào con dao trên tay của Lý Tầm Hoan. Yết hầu của chúng bỗng thấy lạnh lạnh như máu đặc lại, làm cho khó mà nói ra lời được.

Nhưng Yến Song Phi bỗng thét lên: “Nếu chúng ta không đi thì sao?”

Lý Tầm Hoan cười lạnh: “Ta thành thật khuyên, các hạ nên đi là tốt nhất.”

Yến Song Phi quát lớn: “Lý Tầm Hoan! Ta muốn tìm người để so tài từ lâu. Kẻ khác sợ người, chứ Yến Song Phi ta không sợ người chút nào.”

Hắn phanh ngực áo ra, để lộ hai dãy phi thương trước ngực.

Mũi thương nào cũng đỏ tươi, phát sáng nhấp nháy trong ánh sáng ban ngày, giống như hàm răng dã thú đang chờ đợi miếng mồi ngon.

Lý Tầm Hoan như lơ đãng, không thèm nhìn.

Yến Song Phi thét lên một tiếng, hai tay vừa vẩy lên đã tung ra chín ngọn phi thương, ánh đỏ xẹt đầy trời. Nhưng, những ngọn thương chưa đến gần Lý Tầm Hoan thì đã rơi lá tả xuống.

Mọi người đều thấy Yến Song Phi nhào ngửa ra, trên vết hầu của hắn có thêm cán một ngọn tiểu đao.

Tiểu Lý Phi Đao! Không một ai nhìn thấy ngọn đao bay tới.

Chỉ trong một khoảnh khắc Yến Song Phi vấy tay, còn chưa vận hết sức, thì mũi đao đã xuyên vào vết hầu của hắn. Vì thế mà phi thương phát ra không đủ lực, phải rơi xuống nửa chừng.

Thật là nhanh, cũng thật là chính xác.

Đôi mắt của Yến Song Phi như lồi hẳn ra ngoài, có lẽ hắn chết mà vẫn chưa hết bàng hoàng sợ hãi. Trước nay hắn cứ tưởng mình xuất thủ rất nhanh, hoàn toàn không tin có người nhanh hơn hắn.

Hắn chết mà vẫn không tin rằng ở trên thế gian này lại có phi đao nhanh đến thế.

Người áo đen đứng nhìn thi thể của Yến Song Phi, khóe miệng lộ ra một nụ cười lạnh nhạt, nói chậm rãi: “Ta đã nói trước rồi, nếu người có thể so tài với hắn thì mới là chuyện lạ. Bây giờ chắc người đã tin lời ta.”

Rồi người áo đen chậm chậm ngẩng mặt lên, nhìn Lý Tâm Hoan, nói từng chữ một: “Tiểu Lý Phi Đao thật sự chưa làm ta phải thất vọng.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Các hạ là...”

Người áo đen vội ngắt lời, nói tiếp: “Ta ngưỡng mộ đại danh Tiểu Lý Phi Đao đã lâu. Hôm nay gặp mặt, thấy mình kính trọng không lầm người.”

Nói đến đây, hắn xoay người lại.

Chỉ nghe một tiếng “Xoảng” ngân dài như rỗng găm, kiếm đã rút ra.

Thanh kiếm đen tuyền, hoàn toàn không lộ kiếm quang, nhưng kiếm vừa ra khỏi vỏ, thì hàn khí giàn giụa lan ra khắp xung quanh.

Cao Hành Không vừa cảm thấy ớn lạnh nơi xương sống, thanh kiếm màu đen đã đến hoàn toàn không một tiếng động, khoảng giữa hai mắt của hắn bỗng

thấy lạnh ngắt rồi đau nhói lên.

Hắn vừa nhắm mắt lại, thì cái đau đã biến mất. Hắn ngã xuống.

Gia Cát Cương đứng cạnh cũng chỉ thấy ánh kiếm vừa nhoáng lên, máu từ giữa hai mắt Cao Hành Không đã vọt ra như một mũi tên. Họ Cao không những không chống đỡ, mà cũng không né tránh gì.

Gia Cát Cương hiểu rất rõ võ nghệ của Cao Hành Không không phải là địch thủ của người áo đen này, nhưng lão chưa hiểu được tại sao Cao Hành Không lại không thể né tránh.

Nhưng lúc này lão không còn thời gian để suy nghĩ nữa. Vừa thấy khí lạnh giàn giụa quanh người, lão lập tức thét lên một tiếng, cây thiết trượng đã quét ra, rít gió vù vù.

Ngoại hiệu của lão là Hoành Tảo Thiên Quân, cũng bởi chiêu này mà ra. Nếu nói hơi phóng đại, khi lão sử chiêu Hoành Tảo Thiên Quân thì người cách mười dặm còn bị uy hiếp, oai khí không ai bì được.

Kiếm của người áo đen đã tới nơi.

Chỉ nghe một tiếng “Choang”, hoa lửa văng ra tứ tán, ngọn thiết trượng nặng sáu mươi ba cân bị thanh kiếm tiện đứt làm đôi. Thanh kiếm màu đen vẫn còn lực để lướt tới.

Gia Cát Cương không thấy lạnh nữa, mà cũng chẳng đau đớn gì, vì hắn cũng đã ngã xuống.

Đột nhiên Tây Môn Nhu tặc lưỡi, thở dài rồi nói: “Xem ra giang hồ hiện tại không còn chỗ để Tây Môn Nhu ta khoe giỏi nữa.”

Hắn giậm chân nhảy lên, vọt ngang qua mái nhà rồi mất hút.

Thân hình hắn vừa cất lên, thì Thượng Quan Phi cũng vọt tới.

Ngay lúc đó, Thượng Quan Phi thấy kiếm khí lạnh như băng phả thẳng vào mặt.

Hắn quát lên một tiếng, đôi Tử Mẫu Cường Hoàn trong tay cũng xuất chiêu.

Lại nghe một tiếng “keng”, ánh lửa bay tứ tán, đôi vòng của Thượng Quan Phi nhập một, kẹp lấy thanh thiết kiếm.

Người mặc áo đen nhẹ nhàng nói: “Giỏi lắm!”

Lời chưa kịp dứt, thiết kiếm đã giật qua, đôi Cường Hoàn gãy làm bốn mảnh.

Thanh kiếm đã kề vào cổ họng Thượng Quan Phi.

Thượng Quan Phi nhắm mắt lại, vẻ mặt lạnh như băng, hoàn toàn không biểu lộ chút sợ hãi hay kinh ngạc nào, cứ như được đúc bằng sắt hay tạc bằng đá.

Người áo đen nhìn hắn chăm chăm, lạnh lùng hỏi: “Người có phải là đệ tử Thượng Quan Kim Hồng không?”

Thượng Quan Phi gật đầu.

Người áo đen nói: “Thanh kiếm này trước giờ chưa để ai sống sót, nhưng ngươi còn rất trẻ mà có thể đỡ nổi ta một kiếm thì cũng không phải là chuyện dễ dàng.”

Ông ta trở bản kiếm, nhẹ nhàng gõ lên vai Thượng Quan Phi, rồi dịu giọng: “Người hãy đi đi!”

Thượng Quan Phi vẫn đứng yên một chỗ. Hắn từ từ mở mắt, nhìn thẳng vào mặt người áo đen rồi nói: “Người không giết ta, thì có một câu ta phải nói cho người nghe.”

Người áo đen đáp: “Người nói đi.”

Thượng Quan Phi gằn từng tiếng một: “Tuy rằng hôm nay người tha cho ta, nhưng sau này ta nhất định phải báo mối thù này. Lúc đó, ta không thể tha cho người.”

Người áo đen ngửa mặt cười ha hả: “Hay lắm! Quả không thẹn là con trai của Thượng Quan Kim Hồng...”

Tiếng cười của ông ta đột nhiên ngừng lại, nhìn Thượng Quan Phi rồi nói: “Nếu sau này ta chết dưới tay người, ta không những không oán trách mà còn thấy hài lòng, vì ta đã không nhìn lầm người.”

Thượng Quan Phi đáp, vẫn lạnh lùng: “Nếu là như thế, tại hạ xin cáo từ.”

Người áo đen vẫy tay: “Người cứ tiếp tục luyện công. Ta sẽ đợi người.”

Thượng Quan Phi nhìn ông ta chăm chăm, rồi chậm chạp cúi mình, rất chậm chạp xoay mình.

Người áo đen bỗng gọi: “Khoan đã!”

Thượng Quan Phi dừng lại.

Người áo đen nói: “Người hãy nhớ, hôm nay ta tha người không phải vì người là con của Thượng Quan Kim Hồng, mà vì chính bản thân người.”

Thượng Quan Phi không quay đầu lại mà cũng không nói gì, từ từ bước đi.

*

* *

Người áo đen nhìn theo Thượng Quan Phi rất lâu, rồi mới từ từ quay lại Lý Tâm Hoan, dùng mũi kiếm chỉ hai thi thể nằm dưới đất, điềm đàm nói: “Hôm nay gặp nhau không có gì ra mắt, xin tạm dùng hai cái mạng này để tỏ lòng kính trọng.”

Lý Tâm Hoan chăm chú nhìn thanh kiếm trong tay người áo đen rồi hỏi: “Là Tung Dương Thiết Kiếm ư?”

Người áo đen đáp: “Tại hạ chính là Quách Tung Dương.”

Lý Tâm Hoan thở một hơi rất dài: “Tung Dương Thiết Kiếm quả nhiên danh bất hư truyền.”

Cúi xuống nhìn thanh kiếm của mình, Quách Tung Dương nói chậm rãi: “Nhưng không biết Tung Dương Thiết Kiếm so với Tiểu Lý Phi Dao thì như

thế nào?”

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Ta không muốn biết.”

Quách Tung Dương hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bởi vì... giữa hai chúng ta, e rằng ai muốn biết điều này đều phải hối hận.”

Quách Tung Dương bỗng ngẩng đầu lên.

Khuôn mặt vốn sạm đen của hắn bỗng hơi ửng đỏ, lớn tiếng hỏi: “Nhưng việc này thì dù sớm hay muộn cũng phải biết rõ ràng, có phải vậy không?”

Lý Tầm Hoan thở dài, từ từ nói: “Ta chỉ mong càng muộn càng hay.”

Quách Tung Dương lớn tiếng: “Nhưng ta lại mong càng sớm càng tốt.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Quách Tung Dương nói tiếp: “Bởi vì ngày nào giữa ta và người chưa phân cao thấp, thì ngày ấy ta ăn ngủ chưa yên.”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi, rồi mới thở dài, hỏi: “Huynh định vào lúc nào?”

Quách Tung Dương đáp: “Trong ngày hôm nay.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ngay tại nơi này ư?”

Quách Tung Dương đảo mắt nhìn quanh, cười nhạt: “Đây là nơi ở cũ của người. Nếu ta và người giao đấu tại đây, thì người chiếm được địa lợi.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, gật đầu: “Không sai. Chỉ câu nói này thôi, huynh đã không thẹn là cao thủ võ lâm tuyệt đỉnh.”

Quách Tung Dương nói: “Thời gian đã do ta quyết định, thì địa điểm phải do người lựa chọn.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Cũng không nhất định phải như thế.”

Trầm ngâm một lúc khá lâu, Quách Tung Dương nói dứt khoát: “Hay lắm. Đã thế, xin mời theo ta.”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Được.”

Chàng vừa bước đi mấy bước, rồi không tự chủ được, lại nhìn lên ngôi lầu nhỏ.

Lúc này thì Lý Tầm Hoan mới phát hiện ra Long Thiếu Vân đang nhìn mình chăm chăm, ánh mắt tràn đầy oán độc.

Dù đường kiếm của Quách Tung Dương thần diệu đến đâu, Gia Cát Cương chết thê thảm thế nào, đôi mắt của đứa trẻ này không động chút nào.

Nhưng Lý Tầm Hoan vừa nhìn thấy nó, thì nó bỗng cười, cúi mình thi lễ: “Lý đại thúc khỏe chứ?”

Lý Tầm Hoan nén tiếng thở dài, mỉm cười. “Chào cháu.”

Long Thiếu Vân nói: “Cả nhà cháu đều rất nhớ đại thúc. Đại thúc phải thường xuyên đến thăm mới phải.”

Lý Tầm Hoan cười khố, gật gật đầu.

Cách nói chuyện của đứa bé này khiến chàng nhiều lúc không biết phải đối đáp thế nào.

Ánh mắt của Long Thiếu Vân lộ vẻ sợ hãi, chạy tới kéo tay áo của Lý Tầm Hoan, nhẹ giọng: “Người áo đen ấy xem chừng hung hãn quá, đại thúc không nên đi theo hắn.”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Khi cháu lớn lên thì sẽ biết. Có những chuyện dù mình không muốn làm, nhưng không thể không làm.”

Long Thiếu Vân run giọng hỏi: “Nhưng... nhưng... nếu đại thúc có bề nào thì còn ai có thể bảo vệ cho mẫu thân và cháu?”

Lý Tầm Hoan khựng lại.

Không biết qua bao lâu, Lý Tầm Hoan mới ngẩng đầu lên, nhìn thấy Lâm Thi Âm đang đứng trên lầu, cúi xuống nhìn hai người, cũng không biết tự bao giờ.

Ánh mắt của nàng tuy chứa đầy đau khổ không bút nào tả xiết, nhưng cũng có vẻ được an ủi.

Cuối cùng rồi đưa con trai yêu quý của nàng cũng hòa thuận với Lý Tầm Hoan, lại còn thân thiết như thế, trên thế gian này chẳng có điều gì làm nàng vui mừng hơn thế.

Nhưng Lý Tầm Hoan thì nghe đau nhói, không đủ can đảm ngẩng mặt nhìn lên.

Long Thiếu Vân lớn tiếng gọi: “Mẹ... mẹ nhìn xem, Lý đại thúc vừa mới về đã phải đi ngay.”

Lâm Thi Âm gượng cười: “Lý đại thúc có chuyện, ông ấy... ông ấy không thể không đi.”

Nụ cười của nàng thật u uất thê lương. Lúc này nếu Lý Tầm Hoan ngẩng mặt lên, e rằng trái tim của chàng phải vỡ ra.

Long Thiếu Vân gọi: “Mẹ! Chẳng lẽ mẹ chẳng nói gì với Lý đại thúc ư?”

Khóe môi của Lâm Thi Âm khẽ run rẩy: “Có chuyện gì thì cũng phải chờ Lý đại thúc trở lại rồi hãy nói, cũng chưa muộn đâu.”

Long Thiếu Vân bĩu môi, chớp mắt: “Con sợ... sợ lần này đại thúc đi không trở về nữa.”

Lâm Thi Âm nhẹ nhàng trách: “Đừng nói bậy! Con mau lên đây, để cho đại thúc đi.”

Cuối cùng Long Thiếu Vân cũng gạt đầu, từ từ buông tay áo Lý Tầm Hoan, cúi mặt nói: “Được, đại thúc cứ đi đi, cũng không cần phải nhớ đến mẹ con cháu nữa. Dù sao thì mẹ con cháu cũng đã quen cái cảnh sống không nơi

nường tựa rồi, chẳng cần ai lo lắng nữa.”

Cậu bé dụi mắt, hình như đang rấm rứt khóc.

Quách Tung Dương đã đi lên cây cầu nhỏ, đứng khoanh tay nhìn một cách lạnh nhạt.

Cuối cùng, Lý Tâm Hoan cũng quay lưng, đi tới chỗ hắt.

Chàng không quay đầu lại nhìn nữa, mà cũng chẳng nói gì.

Ở khoảnh khắc này, dù nói gì cũng bằng thừa. Huống hồ, chàng thật sự không biết phải nói gì, mà cũng không dám nhìn khuôn mặt và ánh mắt của Lâm Thi Âm.

Con người khi có nhiều tình cảm quá, thì lại biểu hiện rất giống kẻ vô tình.

Đến khi Lý Tâm Hoan đi đã xa, Long Thiếu Vân mới ngẩng đầu lên nhìn theo lưng chàng. Mục quang của nó tràn đầy oán độc, khóe miệng cũng nở một nụ cười ác độc, lầm bầm: “Ta biết, bây giờ trong lòng người nhất định rất khó chịu. Bất luận là ai, mang một tâm tình nặng trĩu như thế mà đi giao đấu với Quách Tung Dương, thì chỉ còn một con đường chết.”

*

* *

Trời thu bên ngoài lại còn sâu thẳm hơn bên trong khu vườn.

Quách Tung Dương hai tay vẫn đút trong tay áo, từ từ bước phía trước.

Lý Tâm Hoan im lặng đi sau lưng hắt.

Con đường rất dài, rất hẹp, rất quanh co. Không biết đích đến là nơi nào.

Gió thu hiu hắt, cây cỏ hai bên đường cô quạnh đều hiu.

Quách Tung Dương đi chậm, nhưng bước đi của hắt thật dài.

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan nhìn vào bước đi của hãh một cách xuất thần.

Trên con đường nhỏ hẹp này, mỗi bước đi của Quách Tung Dương đều để lại những vết chân sâu cạn rất đều, mà khoảng cách giữa hai bước cũng như nhau.

Thoạt nhìn thì hãh rất ung dung, như không hề phải chú tâm, nhưng thực ra thì đang lưu chuyển nội lực toàn thân, để phối hợp tay chân với nhau. Vì thế mà mỗi bước đi đều không sai lệch một phân một tấc nào.

Đến lúc nội lực lưu chuyển trơn tru cực điểm, thân thể, tứ chi, tâm ý đã hòa hợp đến mức độ cực điểm, thì hãh tự nhiên dừng lại.

Đó chính là đích đến của con đường.

32 - *Địch thủ là tri kỷ*

Đích đến của con đường, cũng là đích đến của cuộc đời một trong hai người bọn họ.

Lý Tầm Hoan rất hiểu điều đó.

Quách Tung Dương quả là một đối thủ đáng gờm. Trong đời Lý Tầm Hoan, có lẽ đến hôm nay chàng mới gặp một đối thủ thật sự.

Mỗi người luyện võ, khi võ công đã đến mức tuyệt đỉnh đều có cảm giác cô đơn, vì đến lúc ấy thì rất khó tìm được một đối thủ thật sự.

Vì thế mà có người phải Cầu Bại, nếu có thể tìm ra một đối thủ thật sự, thì dầu có bại cũng vẫn thấy khoan khoái trong lòng.

Nhưng lúc này, trong lòng của Lý Tầm Hoan không khoan khoái chút nào. Tâm tình của chàng đang bồn loạn.

Chàng biết, tâm thần bồn loạn như lúc này mà quyết đấu với Quách Tung Dương, thì phần thắng không có nhiều, cơ hội trở về của mình trong chuyến đi này rất ít.

Đích đến của con đường này, cũng có thể là đích đến của cuộc đời chàng. Con đường này, rất có thể là con đường chết của chàng.

Chàng không sợ chết, nhưng có thể chết vào lúc này được không?

Quang cảnh chung quanh càng lúc càng hoang vắng, xa xa thấp thoáng cánh rừng phong. Lá phong đỏ như máu.

Đó phải chăng là đích đến của con đường?

Sải bước đi của Quách Tung Dương mỗi lúc một dài hơn, dấu chân để lại càng lúc càng mờ. Dĩ nhiên nội lực của hắn đã vận đến cực điểm.

Đến lúc đó thì tinh thần, nội lực, thể xác của hắn cùng hòa làm một trong thanh kiếm. Thanh kiếm đó, không còn là gang thép vô tri, mà biến thành có linh tính.

Thanh kiếm đó mà phóng ra, chắc chắn không ai có thể chống đỡ nổi.

Lý Tầm Hoan bỗng nhiên dừng lại.

Chàng không nói một lời, cũng không phát ra một tiếng động nào, nhưng Quách Tung Dương cũng đã cảm thấy. Bởi vì tinh thần của hắn đã đi vào chỗ hư không, hoàn toàn vô ngã.

Có lẽ từng biến hóa nhỏ nhất của mọi sự vật trong vòng thiên địa cũng hoàn toàn không thoát khỏi trực giác của hắn.

Hắn không quay đầu lại, chỉ nói từng tiếng một: “Tại đây ư?”

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu, rồi chậm rãi đáp: “Hôm nay... ta không thể giao đấu với ngươi.”

Đột nhiên Quách Tung Dương quay người lại, mục quang như dao của hắn đâm thẳng vào Lý Tầm Hoan, cao giọng: “Ngươi nói gì?”

Lý Tầm Hoan cúi đầu xuống, trong lòng đau nhói.

Chàng biết, lúc này mà nói bốn chữ “Không thể giao đấu”, chẳng khác nào lâm trận mà chạy trốn. Chuyện như thế, chàng thà chết chứ không làm.

Nhưng bây giờ, Lý Tầm Hoan không thể không làm.

Quách Tung Dương lại hỏi gần: “Ngươi nói, ngươi không thể cùng ta giao đấu?”

Lý Tầm Hoan không nói gì, chỉ gật đầu.

Quách Tung Dương hỏi: “Tại sao?”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi dài, rồi đáp: “Ta đã chịu thất bại.”

Quách Tung Dương trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, tựa như chưa bao giờ trông thấy chàng.

Thật lâu sau, Quách Tung Dương cũng thở ra một hơi thật dài: “Lý Tầm Hoan ơi Lý Tầm Hoan, người quả nhiên không then là một anh hùng trong thiên hạ.”

Lý Tầm Hoan thâm đàm cười: “Anh hùng ư? Con người như ta mà có thể gọi là anh hùng được sao?”

Quách Tung Dương lắc đầu than thở: “Khắp thiên hạ, không chừng chỉ có người đáng gọi là anh hùng.”

Lý Tầm Hoan chưa nói gì, thì Quách Tung Dương đã tiếp: “Người bảo rằng người chịu nhận thất bại phải không? Nhưng ta hiểu, con người như người mà chịu nhận thất bại, phải có một dũng khí lớn như thế nào. Câu nói này, ta thà chết chứ không chịu nói.”

Hắn cười, lại tiếp: “Lúc này, chết vẫn còn dễ hơn nhiều. Chính mình dám tự nhận bại trận, chính mình dám chịu bẽ cong, mới thật sự là một anh hùng chân chính, mới thực sự là một nam nhân.”

Lý Tầm Hoan nói nhẹ nhàng: “Huynh...”

Chàng cảm thấy vô cùng xúc động, không thể tự chủ bản thân, nên chỉ thốt ra được một chữ thì cổ họng đã nghẹn rồi.

Quách Tung Dương đáp: “Ta rất hiểu người. Người không thể giao đấu với ta, chỉ vì người thấy bây giờ người chưa thể chết. Người biết rằng đang có người còn cần đến sự chăm nom, người không thể nào bỏ mặc không lo lắng.”

Lý Tầm Hoan im lặng không trả lời, nhưng lệ đã hơi ẩm trong khóe mắt.

Một bằng hữu tin cậy có thể là một địch thủ đáng sợ nhất, nhưng một địch thủ đáng sợ cũng rất có thể trở thành một bằng hữu tri kỷ.

Bởi vì người có đủ tư cách làm địch thủ, thì mới đủ tư cách làm tri kỷ.

Bởi vì chỉ có hạng người như thế mới có thể hiểu rõ mình.

Cũng không hiểu lúc này Lý Tầm Hoan đang vui mừng, khó chịu, hoặc cảm kích. Nhưng dù bất cứ thứ tình cảm nào, chàng cũng không sao nói được ra lời.

Quách Tung Dương bỗng lên tiếng: “Nhưng hôm nay, ta vẫn không thể không giao đấu với người.”

Lý Tầm Hoan giương mắt lên hỏi: “Tại sao lại thế?”

Quách Tung Dương điềm đạm đáp: “Khắp thiên hạ có được mấy Lý Tầm Hoan? Hôm nay nếu ta không giao đấu với người, sau này muốn tìm một đối thủ như người, sợ rằng vĩnh viễn không tìm được.”

Lý Tầm Hoan chậm rãi đáp: “Khi công việc của ta ở đây đã ổn thỏa, thì huynh cứ định một ngày nào đó. Lúc đó, ta sẽ không từ chối.”

Quách Tung Dương lắc đầu: “Đợi đến lúc đó, e rằng ta và người lại không thể giao đấu được nữa.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi: “Tại sao lại thế?”

Ánh mắt Quách Tung Dương lơ đãng nhìn xa xa, về phía một đám mây trắng đang lững lờ trên bầu trời.

Hắn mỉm cười, nói từng chữ: “Đến lúc đó, không chừng ta và người đã trở thành tri kỷ.”

Im lặng một hồi lâu, Lý Tầm Hoan nói nhẹ nhàng: “Huynh thà làm đối thủ chứ không chịu làm bằng hữu với ta ư?”

Quách Tung Dương trầm mặt xuống, cao giọng: “Cuộc đời Quách mỗ đã lỡ hiến cho võ đạo, làm sao còn chỗ để chứa tình bằng hữu? Huống hồ...”

Tới đây, giọng hắn dịu dần lại: “Bằng hữu thì dễ kiếm, nhưng người xứng đáng làm đối thủ lại khó tìm.”

Người ta thường nói “xứng đáng làm bằng hữu”, nhưng lúc này hắn lại nói

“xứng đáng làm đối thủ”. Nếu người nào đó tình cờ nghe thấy, không những thấy khó hiểu mà còn chê cười nữa.

Nhưng Lý Tâm Hoan lại rất hiểu ý hân.

Quách Tung Dương nói tiếp: “Nhìn khắp thiên hạ, đối thủ có thể quyết sinh tử với ta thì không phải chỉ một mình người. Nhưng dù võ công người khác có thể gấp mười ta, cũng chưa chắc ta để họ vào mắt. Nếu ta phải chết dưới tay của họ, có khi lại chẳng cam lòng.”

Lý Tâm Hoan than thở: “Không sai. Muốn tìm được một bằng hữu để tôn kính thì chẳng khó lắm, nhưng tìm một địch thủ để tôn kính, thì thật là quá khó.”

Quách Tung Dương lớn tiếng: “Đúng là như thế, nên trận quyết đấu giữa ta và người hôm nay nhất định phải xảy ra. Cho dù Quách Tung Dương hôm nay phải chết dưới tay người, cũng chết không hối hận.”

Lý Tâm Hoan trầm giọng: “Nhưng ta...”

Quách Tung Dương khoát tay, cắt lời chàng: “Ý của người, ta đã hiểu. Hôm nay nếu người không may mắn mà phải chết, thì ta nhất định sẽ thay người để hoàn thành tâm nguyện. Những người mà người muốn bảo vệ, ta quyết không để ai đụng đến một sợi tóc.”

Lý Tâm Hoan vái dài tới đất, nghiêm trang nói: “Được nghe một lời này, Lý Tâm Hoan chết cũng không có gì hối hận. Đa tạ.”

Suốt đời chàng chưa nói với ai một chữ “tạ”, nên lúc này hai chữ “Đa tạ” phát ra tự đáy lòng.

Quách Tung Dương cũng chấp tay trả lễ: “Đa tạ người đã giúp ta thỏa nguyện. Xin mời!”

Lý Tâm Hoan đáp: “Xin mời!”

Bằng hữu kính trọng nhau đã là chuyện đẹp trong đời, nhưng địch thủ mà kính trọng nhau thì lại là chuyện còn đáng cảm động hơn.

Tiếc là loại tình cảm này làm cho người khác khó mà hiểu được. Nhưng không chừng vì khó hiểu, mà nó càng đáng quý trọng hơn.

*

* *

Một cơn gió thổi qua, cuốn đầy trời lá đỏ.

Trong rừng phong, sắc thu nồng nàn hơn bất cứ đâu.

Kiểm khí rờn rợn, nhuộm cho trời đất một vẻ thê lương.

Quách Tung Dương đã tuốt kiếm, đưa lên ngang ngực. Hắn không hề rời mắt khỏi bàn tay Lý Tầm Hoan.

Hắn biết rất rõ, đó là một bàn tay rất đáng sợ.

Lúc này Lý Tầm Hoan như đã biến thành con người khác.

Đầu tóc chàng vẫn bù xù, y phục vẫn tả tơi, nhưng sắc mặt không còn bơ phờ, không còn tiêu tụy.

Thần sắc tiêu tụy của chàng đã biến đổi thành đầy oai khí.

Hai năm nay, chàng như một thanh kiếm nằm yên trong vỏ. Kiếm quang đã bị thời gian phủ lên một lớp bụi mờ, kiếm phong không lộ thì không ai có thể nhìn thấy ánh kiếm.

Lúc này, thanh kiếm đã rút ra khỏi vỏ. Tay chàng đưa ra, trong tay đã có một ngọn tiểu đao.

Một ngọn Tiểu Lý Thần Đao, phóng ra không trật phát nào.

Gió nổi mạnh lên, vừa xuyên qua rừng phong vừa rít lên thê thiết.

Thanh kiếm của Quách Tung Dương đã vung lên, réo theo tiếng gió. Kiếm quang màu đen không sáng, nhưng kiếm khí lạnh buốt xông thẳng tới yết hầu của Lý Tầm Hoan. Mũi kiếm chưa đến, mà hàn khí như đã đâm nát mục tiêu.

Chân Lý Tầm Hoan không thấy động đậy, nhưng người đã lùi hơn bảy thước, lưng ép sát vào một thân cây lớn.

Thanh kiếm của Quách Tung Dương biến chiêu, đâm thẳng tới.

Lý Tầm Hoan không còn đường lui, nhưng thân thể chàng đột nhiên theo thân cây khô bay thẳng lên trên.

Quách Tung Dương hú lên một tiếng rất dài, thân hình cũng vọt lên, thanh kiếm biến thành một đoạn cầu vồng.

Thân và kiếm của hắn đã nhập hoàn toàn thành một.

Kiếm khí thổi dạt lá cây rụng rơi lá tả.

Những chiếc lá đỏ vừa rời khỏi cành cây, lại bị kiếm xé nát và tung ngược lên trời như một đám mưa máu.

Cảnh tượng thật thê lương, mà cũng thật là diễm lệ.

Lý Tầm Hoan rung động hai vai, bay xuyên qua vầng kiếm khí, rơi là là xuống đất theo đám lá đỏ.

Tiếng hú của Quách Tung Dương vẫn chưa dứt. Hắn lộn người nửa vòng trên không trung, rung kiếm thành vô số đóa hoa, như một cái tán chụp lên đầu Lý Tầm Hoan đè xuống.

Oai khí của chiêu kiếm này đủ làm tan nát hồn phách người ta.

Bóng kiếm trùng trùng, tỏa rộng tới gần ba trượng. Lý Tầm Hoan bị vây trong lưới kiếm, bất luận tránh né hướng nào cũng không sao thoát khỏi vòng khống chế.

Chỉ nghe một tiếng “keng”, rồi những tia lửa bay tứ tán.

Lý Tầm Hoan đã phải dùng ngọn tiểu đao để gạt thanh trường kiếm.

Trong nháy mắt, ánh kiếm rợp trời bỗng tiêu tan hết. Những đám lá vụn màu đỏ còn chưa rơi xuống hết. Quách Tung Dương đang đứng trong trận mưa

máu đỏ. Thanh kiếm của hắn vẫn hoành ngang trước ngực.

Ngọn tiểu đao của Lý Tầm Hoan vẫn còn trong tay chàng, nhưng mũi đao đã bị trường kiếm chặt đứt.

Chàng im lặng nhìn Quách Tung Dương, và họ Quách cũng đứng im lặng nhìn chàng.

Trên nét mặt cả hai người không bộc lộ một vẻ gì, nhưng cả hai đều đã hiểu kết quả. Mũi đao trong tay Lý Tầm Hoan, bây giờ không còn phóng ra được nữa.

Tiểu Lý Phi Đao khi phóng ra thì bắn đi như điện xẹt, xé gió đi ngọt xớt là nhờ mũi nhọn của ngọn đao. Lúc này, mũi nhọn đã bị gãy, tốc độ của phi đao chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng rất lớn.

Cho dù Tiểu Lý gắng gượng phóng ngọn tiểu đao này ra, cũng không còn hy vọng đả thương đối thủ.

Tiểu Lý Phi Đao chỉ thắng chứ không biết bại, lần này đã bại rồi chẳng?

Cánh tay Lý Tầm Hoan chậm chậm buông xuôi.

Mảnh lá phong sau cùng đã rơi trên mặt đất, rừng phong trở về tĩnh mịch.

Không khí và cảnh vật cùng lặng lẽ, như rơi vào cõi chết.

Quách Tung Dương thở một hơi rất dài, chậm chậm tra kiếm vào vỏ.

Mặt hắn không lộ vẻ gì, nhưng ánh mắt đầy vẻ u uất, ảm đạm nói: “Ta thất bại rồi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ai nói là người thất bại?”

Quách Tung Dương đáp: “Ta thừa nhận là đã thất bại.”

Hắn cười buồn, chậm rãi nói tiếp: “Câu nói này, ta cứ tưởng rằng dù phải chết cũng không thể nói. Bây giờ ta đã nói ra miệng, trong lòng lại cảm thấy rất nhẹ nhàng, rất nhẹ nhàng, rất nhẹ nhàng.”

Hắn lặp lại ba lần “rất nhẹ nhàng”, rồi ngửa mặt lên trời cười rộ.

Trong tiếng cười thâm trầm, hắn quay mình sải bước ra khỏi rừng phong.

Lý Tầm Hoan dùng ánh mắt tiễn chân Quách Tung Dương, rồi gặp người ho sắc súa.

Ngay lúc đó, đột nhiên có tiếng người vỗ tay rồi hoan hô: “Tuyệt quá, tuyệt quá! Quả thật tuyệt vời.”

Thanh âm này hết sức trong trẻo, như hoàng oanh hót trong hốc núi.

Lý Tầm Hoan ngẩng lên nhìn, trông thấy một cô nương tóc bím đi từ trong rừng ra. Đây chính là cô cháu gái của ông già kể chuyện.

Cặp mắt to của cô lộ vẻ cười: “Hôm nay thật là may mắn, được xem trận quyết chiến của hai vị. Nếu muội có chết ngay, cũng hoàn toàn không tiếc nuôi gì nữa.”

Lúc này, Lý Tầm Hoan không còn lòng dạ nào mà nói chuyện. Chàng chỉ mỉm cười.

Cô nương tóc bím nói tiếp: “Ngày trước trên đỉnh Thái Sơn, Đế Vương Cốc Chủ là Tiêu Vương Tôn đã ác chiến với La Đại tiên sinh. La Đại tiên sinh sử ngọn thiết chùy nặng một trăm cân, còn binh khí của Tiêu Vương Tôn lại là một sợi dây lưng. Cái chí nhu đánh với cái chí cương, ác chiến một ngày một đêm chưa dứt. Nghe nói khi đó trời đất cũng phải mờ mịt, nhật nguyệt không còn ánh sáng.”

Nàng mỉm cười, hỏi lại: “Huynh thấy trận chiến đó có thú vị không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười đáp: “Nghe cô nương diễn tả sinh động như thế, tựa như ta nhìn thấy đỉnh Thái Sơn ngay trước mặt, cũng thấy cả phong độ oai hùng của Đế Vương Cốc Chủ và La Đại tiên sinh. Quả là cực kỳ thú vị.”

Cô nương tóc bím mỉm cười: “Không ngờ miệng lưỡi của huynh còn lợi hại hơn cả ngọn phi đao.”

Lý Tầm Hoan cười hỏi: “Thật vậy sao?”

Cô nương tóc bím mỉm cười: “Một mũi đao của huynh chỉ có thể lấy mạng của một người. Nhưng một câu nói của huynh lại có thể bắt những cô thiếu nữ đem trái tim giao trọn cho huynh. Muốn đoạt tình yêu của thiếu nữ, há chẳng khó khăn hơn đoạt mạng của nam nhân hay sao?”

Đôi mắt to có thể hút hồn người nhìn chăm chú vào chàng. Ngay cả Lý Tầm Hoan cũng sắp không chịu nổi. Chàng chưa từng nghĩ, một tiểu cô nương lại có thể lợi hại như thế.

Cũng may là cô nương tóc bím đã nói tiếp: “Năm xưa Thủy Mẫu Âm Cơ xưng là thiên hạ đệ nhất cao thủ, nhưng gan mật của hiệp đạo Sở Lưu Hương còn to hơn cả trời, cả gan xông thẳng vào Thần Thủy Cung, một mình đấu với Âm Cơ. Hai người đánh nhau từ mặt đất xuống lòng nước, rồi lại từ dưới nước lên đến lưng chừng trời. Võ công của Thủy Mẫu Âm Cơ là vô địch, nhưng cuối cùng vẫn bị Sở Lưu Hương tìm cách đánh bại.”

Nàng lại mỉm cười, hỏi tiếp: “Huynh thấy trận chiến đó có thú vị không?”

Lý Tầm Hoan không dám nói nhiều lần nữa, chỉ gật đầu đáp: “Thật là thú vị.”

Cô nương tóc bím nói tiếp: “Những trận chiến này tuy hết sức kinh thiên động địa, lưu danh thiên cổ, nhưng so với trận chiến vừa rồi thì không hơn được.”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta không phải là một người quá khiêm tốn, nhưng cũng tự biết mình. Cô nương nói thế chỉ là quá khen mà thôi.”

Cô nương tóc bím nghiêm chỉnh nói: “Muội nói thật đấy. Lúc này huynh có ba cơ hội có thể giết chết Quách Tung Dương, nhưng không xuất thủ. Đến cuối cùng thì sát khí của huynh đã cạn kiệt, mũi đao đã bị chém gãy. Lúc đó thì Quách Tung Dương có thể giết huynh tại chỗ, nhưng hãn lại tình nguyện nhận thua.”

Nàng nhẹ thở ra một hơi, rồi nói tiếp: “Như thế mới gọi là nam tử hán đại trượng phu, mới thật sự là bản sắc anh hùng. Nếu như huynh phóng một đao giết hãn, còn hãn cũng đâm một kiếm giết huynh, thì võ công của hai người dù có cao hơn nữa, muội cũng không để vào mắt.”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi lâu, rồi thở dài lên tiếng: “Quách Tung Dương thật không then là một anh hùng.”

Cô nương tóc bím cười hỏi: “Còn huynh thì sao?”

Lý Tầm Hoan cười khố, lắc đầu đáp: “Ta... ta chẳng là gì cả.”

Cô nương tóc bím nheo mắt: “Muội phải hỏi, chiêu kiếm thứ nhất của Quách Tung Dương là gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Khí Quyện Lưu Vân.”

Cô nương tóc bím hỏi tiếp: “Thế còn chiêu thứ hai?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Lưu Tinh Truy Nguyệt.”

Cô nương tóc bím nói: “Hắn biến chiêu từ Khí Quyện Lưu Vân sang Lưu Tinh Truy Nguyệt rất nhanh, nhưng giữa hai chiêu đó rõ ràng có sơ hở. Nếu phi đao của huynh phóng ra ngay lúc ấy, thì mạng của Quách Tung Dương còn được hay sao?”

Lý Tầm Hoan im lặng, không cãi.

33 - Câu nói kinh người

Cô nương tóc bím nói tiếp: “Đó là cơ hội thứ nhất mà huynh đã bỏ qua, không giết họ Quách. Thám Hoa có cần muội kể ra cơ hội thứ hai hay không?”

Lý Tầm Hoan cười gượng: “Cô không cần nói cũng được.”

Cô nương tóc bím cười mím: “Người ta vẫn đồn Lý Tầm Hoan xứng đáng là nam nhi đại trượng phu, không ngờ lại giống nữ nhân như thế này.”

Trong đời Lý Tầm Hoan cũng từng nghe nhiều người chửi mắng, nhưng chỉ trích chàng giống nữ nhân thì thật là chưa được nghe. Chàng đứng ngẩn ra, không biết nên cười hay nên khóc.

Đôi mắt to của cô gái lại dịu dàng nhìn Lý Tầm Hoan: “Nếu huynh không có gì để nói, thì sao không ho sù sụ nữa đi?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Nhân lực của cô nương không phải tầm thường, dĩ nhiên phải là một bậc cao nhân. Lý mỗ thất kính mất rồi.”

Cô nương tóc bím bật cười, bĩu môi: “Huynh đừng có trêu chọc người ta nữa. Muội đứng chưa cao tới vai Thám Hoa, thì làm sao gọi là cao nhân được?”

Bây giờ thì Lý Tầm Hoan thật sự ho sù sụ.

Cô nương tóc bím dịu giọng: “Muội biết, huynh không phải là con người thích tự khoe hay tự thưởng. Hoàn toàn nghĩ đến người khác, đó là ưu điểm của huynh, nhưng cũng chính là yếu điểm của huynh. Một con người sống trên đời, nếu không vì bản thân mình chút nào, thì chẳng thiệt thòi lắm hay sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Cô nương...”

Cô nương tóc bím cong môi lên nói: “Muội không phải họ Cô mà cũng không phải tên Nương, sao huynh cứ gọi là Cô Nương mãi thế?”

Lý Tầm Hoan bật cười. Chàng bỗng thấy cô gái này nói chuyện thật là vui vẻ.

Cô nương tóc bím hất mặt lên như người lớn: “Muội ở họ Tôn, tên là Tôn Tiểu Hồng. Không phải chữ Hồng là cầu vòng như tên Thượng Quan Kim Hồng, mà là chữ Hồng là màu đỏ như hoa hồng đó.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta ở họ Lý...”

Cô nương tóc bím cắt lời: “Không những muội đã biết tên của huynh từ lâu rồi, mà còn đang muốn tìm huynh tỉ đấu một phen.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi: “Tỉ đấu cái gì?”

Tôn Tiểu Hồng cười khanh khách: “Dĩ nhiên là muội không tìm huynh để đấu võ. Nói về võ công thì muội có luyện thêm một trăm năm nữa cũng không bằng huynh. Muội muốn tìm huynh để đấu rượu, vì mỗi khi nghe ai có tửu lượng cao thì trong lòng muội đều không phục.”

Lý Tầm Hoan cố nín cười: “Ta cũng biết những người uống rượu đều mang cái tật này, nhưng thật không ngờ muội cũng có tật như thế.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng lúc này muội tìm huynh để đấu rượu, thì không khỏi mang tiếng là xử ép huynh.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao lại thế?”

Tôn Tiểu Hồng vênh mặt lên, ngang nhiên nói: “Vì huynh vừa phải giao đấu với người khác, thể lực đương nhiên phải kém lúc bình thường, nên tửu lượng nhất định cũng sút giảm. Đấu rượu với đấu võ cũng như nhau, thiên thời, địa lợi, nhân hòa, ba thứ đó cùng không thể thiếu.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười đáp: “Chỉ một câu nói này, muội không then là cao thủ trong làng rượu. Ta được tỉ đấu cùng một cao thủ như vậy, dù có phải say mèm cũng rất vui lòng.”

Đôi mắt của Tôn Tiểu Hồng vụt rực một tia sáng vui mừng, nhưng sắc mặt của nàng lại tỏ vẻ khiêu khích: “Muội đã chiếm mất thiên thời, dĩ nhiên không thể chiếm luôn địa lợi. Nơi đấu, xin nhường huynh chọn lựa.”

Lý Tầm Hoan cười: “Đã thế, xin mời cô nương đi theo tôi.”

Tôn Tiểu Hồng đáp gọn: “Mời!”

*

* *

Ngay trước hoàng hôn, chính là lúc buôn bán ế ẩm nhất.

Tôn Đà Tử đang ngồi dựa cửa, ngắm cảnh chiều tà.

Ngay lúc đó, Lý Tầm Hoan dẫn Tôn Tiểu Hồng về tới. Chỉ thế đã đủ cho Tôn Đà Tử ngạc nhiên, mà họ lại còn vừa đi vừa cười nói.

Hai người này có thể trở thành bằng hữu, thật là quái sự.

Lý Tầm Hoan cố ý không nhìn bộ mặt ngờ ngẩn ngạc nhiên của Tôn Đà Tử. Trong lòng chàng cũng tự cảm thấy tức cười, cũng không hiểu tại sao mình lại kết bạn với tiểu cô nương này.

Vị tiểu cô nương này cứ như một con chim sáo, hễ mở miệng ra là cười cười nói nói không ngừng. Như thế thì có những lúc làm người ta phải khó chịu.

Trước nay, Lý Tầm Hoan cho rằng trên đời chỉ có hai việc khó chịu nhất.

Thứ nhất, ngồi ăn uống trong một bàn tiệc không ai biết uống rượu.

Thứ hai, gặp phải một nữ nhân nhiều chuyện.

Việc thứ hai còn làm cho chàng khó chịu gấp mười việc thứ nhất.

Nhưng thật là kỳ lạ, lúc này chẳng những chàng không thấy khó chịu, lại còn cảm thấy thích thú.

Hầu hết những kẻ có tửu lượng cao đều rất thích có người tìm mình thách đấu, chỉ cần có người tìm tới đấu rượu thì tất cả mọi việc khác đều có thể gác lại một bên.

Nếu đối thủ đấu rượu này lại là một cô gái đẹp, lại càng thích thú hơn nhiều.

Một thiếu nữ vừa thông minh, vừa xinh đẹp, vừa biết uống rượu, thì dù hơi lảm lời một chút, nam nhân vẫn có thể nhẫn nại chịu đựng được. Nhưng ngoài ngoại lệ này, mọi nữ nhân khác nên ít nói chuyện thì hay hơn.

Dọc đường, Lý Tầm Hoan đã biết thêm ông lão kể chuyện Tôn Bạch Phát chính là ông nội của cô nương Tôn Tiểu Hồng. Song thân của nàng mất sớm, nên từ bé đến giờ vẫn sống cùng gia gia. Hai ông cháu nương tựa vào nhau, không rời nhau lấy một ngày.

Nghe kể đến đây, Lý Tầm Hoan nhin không nổi, hỏi Tôn Tiểu Hồng: “Thế sao bây giờ gia gia lại không ở bên muội?”

Lần này thì Tôn Tiểu Hồng trả lời rất gọn: “Gia gia bận ra ngoài thành để đón một người.”

Lẽ ra Lý Tầm Hoan còn phải hỏi: “Sao phải ra tận ngoài thành để đón người?” “Người được đón tiếp là ai?” “Tại sao không dẫn muội đi đón người?”

Nhưng Lý Tầm Hoan trước nay vốn rất hiểu chuyện, cũng không muốn người ta nghĩ mình là một nam nhân nhiều chuyện. Hơn nữa, khi nói chuyện với Tôn Tiểu Hồng thì chàng muốn nhiều chuyện cũng không được.

Hình như nàng biết trước Lý Tầm Hoan muốn hỏi câu thứ hai, nên hỏi liên thanh để chặn đầu: “Tiểu Lý Phi Dao phóng ra không trật phát nào, phi đao của huynh đã luyện như thế nào?”

“Nghe nói huynh có một hảo bằng hữu tên A Phi, y xuất thủ cũng nhanh chẳng kém gì huynh, nhưng đột nhiên lại mất tích, huynh có biết y ở đâu không?”

“Huynh cũng mất tích hai năm nay, giang hồ không ai ngờ rằng huynh trốn trong tiệm của Tôn Đà Tử. Nhưng làm sao huynh phải trốn ở trong ấy?”

“Bây giờ hành tung của huynh đã bại lộ, từ đây về sau những người đến tìm huynh nhất định là không ít. Huynh còn định ở đây nữa hay không? Nếu đi

thì huynh đi đâu?”

“Rốt cuộc Mai Hoa Đạo là ai? Cũng đã hai năm nay, Mai Hoa Đạo không hề lộ diện, có phải đã bị trừ khử rồi không?”

“Người trừ khử hẳn là ai? Có phải là huynh hay không?”

*

* *

Loạt câu hỏi liên thanh của Tôn Tiểu Hồng, Lý Tâm Hoan không đáp một câu nào. Có những câu mà chàng không muốn trả lời, có những câu mà chàng không biết trả lời, lại có những câu chàng cũng đang tự hỏi.

Chàng đã biết Lâm Tiên Nhi chính là Mai Hoa Đạo.

Chàng đã đoán A Phi không nỡ giết Lâm Tiên Nhi.

Ngày ấy, chàng đã để A Phi đi, dù chàng biết người thiếu niên này bên ngoài lạnh lùng như băng, nhưng bên trong lại hừng hực như lửa.

Chàng đoán A Phi đã mang Lâm Tiên Nhi đi.

Nhưng họ đi đâu?

Sau này Lâm Tiên Nhi có thể sửa tâm đối tính, làm lại từ đầu hay không?

Lâm Tiên Nhi có thật tình với A Phi không?

Nghĩ đến những chuyện này, Lý Tâm Hoan cũng không khỏi thở dài. Chàng cũng không biết từ đây về sau, mình phải tự sắp xếp như thế nào.

Mãi tới khi bước vào quán nhỏ của Tôn Đà Tử, hai người ngồi xuống, Lý Tâm Hoan mới tạm thời dứt bỏ những ý nghĩ gây phiền não đó. Chỉ vì lúc này, rượu đã được bày ra trước mặt.

Tôn Tiểu Hồng từ nãy đến giờ cứ nhìn Lý Tâm Hoan, ánh mắt tràn đầy những nụ cười thật dịu dàng. Hình như nàng không những yêu thích con

người này, mà cũng rất hiểu con người này.

Lý Tầm Hoan ngẩng mặt lên, bắt gặp cái nhìn dịu dàng của nàng. Trái tim của chàng bỗng rung một cái.

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười hỏi: “Bây giờ chúng ta có thể bắt đầu rồi chứ?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Được rồi.”

Tôn Tiểu Hồng liếc chàng một cái: “Vậy chúng ta đấu như thế nào?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Chẳng lẽ cũng có nhiều cách để đấu rượu?”

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi lại: “Dĩ nhiên rồi. Huynh không biết ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta chỉ biết một cách, đó là mọi người cùng đem rượu đổ vào bụng. Bụng người nào bị rượu làm náo loạn trước, thì người đó thua.”

Tôn Tiểu Hồng bật cười ha hả, nhưng cố dằn lại, lắc đầu: “Thế thì tử đạo của huynh còn kém lắm.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thật vậy ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nói thô thiển nhất, thì đấu rượu cũng phải chia thành văn đấu và võ đấu.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Văn đấu thì như thế nào? Võ đấu thì như thế nào?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cái cách mà huynh vừa nói, chính là võ đấu. Người ta còn gọi là ngư ầm, tức là uống như trâu uống.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ngư ầm ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Thì mọi người cứ ngửa cổ lên, nhắm mắt nhắm mũi đổ rượu vào miệng, nếu không gọi là ngư ầm thì gọi là gì?”

Lý Tầm Hoan bật cười: “Giả tử không đổ rượu vào miệng, chẳng lẽ lại đổ rượu vào tai ư?”

Tôn Tiểu Hồng cũng cười, nhưng lập tức nín bật, rồi nhả mặt nói: “Nếu quả thật huynh có thể dùng tai để uống rượu, thì muội đầu hàng lập tức, lúc đó coi như huynh thắng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Uống rượu bằng tai thì rất chậm. Ta thật sự không thể văn nhả được như thế.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội là nữ nhân, thì làm sao có thể võ đấu với huynh? Nhưng nếu văn đấu thì cũng có nhiều cách. Huynh có thể chọn một trong những cách ấy.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Có những cách nào?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Có cách giấu ngón tay đoán nhau mà uống, có cách đánh trống ném hoa mà uống, nhưng như thế thì quá tầm thường mà lại thô tục. Chúng ta tỉ đấu, chắc chắn không thể dùng những cách đó được.”

Lý Tầm Hoan nói: “Như vậy ta có thể lựa chọn trong những cách còn lại phải không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Chỉ còn lại có một cách thôi.”

Lý Tầm Hoan không dẫn được, bật cười.

Ngay Tôn Tiểu Hồng cũng phải bật cười, rồi nói: “Tuy chỉ còn một cách, nhưng cách này đã kỳ lạ mà lại thú vị. Giả tỉ còn tới muôn vạn cách, thì nhất định huynh cũng chỉ chọn cách này mà thôi.”

Lý Tầm Hoan cười đáp: “Rượu đã bày ra bàn, ta chỉ muốn uống ngay. Bất cứ phương pháp thế nào cũng không quan trọng.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Được lắm! Huynh nghe đây, cách này kể ra cũng đơn giản thôi.”

Lý Tầm Hoan chỉ còn cách ngồi nghe.

Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Muội hỏi huynh một câu, nếu huynh trả lời được thì kể như huynh thắng, và như thế thì muội phải uống một chén.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Nếu ta không trả lời được thì kể như ta thua hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Giả tử huynh trả lời không được thì cũng chưa kể là thua. Nếu muội tự trả lời câu hỏi đó được, thì lúc đó mới kể là huynh thua.”

Nàng cười, rồi nói tiếp: “Theo huynh thì cách này có công bằng không?”

Lý Tầm Hoan im lặng hồi lâu, rồi hỏi: “Nhưng nếu ta thua, thì đến phiên ta hỏi lại muội chứ?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Không đúng. Người thắng được phép hỏi liên tiếp, hỏi cho đến khi thua mới thôi.”

Lý Tầm Hoan cười: “Nếu muội cứ hỏi huynh những chuyện riêng tư của muội, thì chắc huynh phải thua liên tục chứ gì?”

Tôn Tiểu Hồng cũng cười: “Đương nhiên muội không thể hỏi huynh như thế. Vì nếu muội hỏi rằng mẹ của muội là ai, anh em gồm mấy người, muội năm nay bao nhiêu tuổi... thì huynh làm sao biết được.”

Lý Tầm Hoan hỏi thêm: “Thế muội đang chuẩn bị hỏi những gì?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Chỉ cần bắt đầu đấu rượu, thì chắc chắn huynh sẽ được nghe muội hỏi.”

Lý Tầm Hoan nâng ly rượu, cười nói: “Ta chuẩn bị thua rồi đây.”

Nàng đột nhiên nghiêm mặt không cười nữa, nhìn thẳng vào Lý Tầm Hoan, nói từng chữ một: “Huynh có biết ai viết lá thư ấy không?”

Câu hỏi này quả thật kinh người.

Nhưng mục quang của Lý Tầm Hoan vụt sáng lên, rồi đáp: “Ta không biết. Chẳng lẽ muội biết ư?”

Tôn Tiểu Hồng thản nhiên cười: “Nếu muội không biết, thì muội đã không hỏi huynh. Người viết lá thư ấy chính là...”

Nàng cố ý dừng lại một chút, mới từ từ nói tiếp: “... chính là Lâm Tiên Nhi.”

Câu trả lời lại càng kinh người hơn.

Lý Tầm Hoan vốn rất bình tĩnh, nhưng cũng không nhịn nổi, biến sắc hỏi: “Tại sao muội biết là Lâm Tiên Nhi?”

Tôn Tiểu Hồng điềm tĩnh nói: “Bây giờ còn chưa đến lượt huynh hỏi muội. Huynh phải uống hết ly rượu này, rồi muội sẽ hỏi tiếp.”

Lý Tầm Hoan lập tức uống cạn rượu trong ly.

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Huynh có biết tình trạng hiện tại của A Phi ra sao không?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Không biết.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Hiện nay y vẫn ở cạnh Lâm Tiên Nhi, nhưng những hành động của Lâm Tiên Nhi thì y hoàn toàn không biết chút gì.”

Lý Tầm Hoan hỏi rất gấp: “Y... bây giờ y ở đâu?”

Tôn Tiểu Hồng lắc đầu, thở dài: “Sao huynh lại vội như thế? Huynh cố đợi đến khi thắng, rồi sẽ hỏi cũng chưa muộn.”

Lý Tầm Hoan chỉ còn cách uống cạn ly rượu thứ hai.

Ly này lớn hơn ly bình thường, nhưng chàng uống còn nhanh hơn bình thường, vì đang vội vã muốn nghe câu hỏi thứ ba.

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi: “Huynh có biết vì sao Lâm Tiên Nhi viết lá thư đó không?”

Lý Tầm Hoan lại đáp: “Không biết!”

Thật ra chàng đã phần nào đoán được mục đích của Lâm Tiên Nhi, nhưng chưa dám xác định chắc chắn.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Bởi vì nàng biết, chỉ cần có người làm phiền đến Lâm phu nhân Lâm Thi Âm thì nhất định huynh sẽ lộ diện. Nàng muốn dụ huynh hiện thân, rồi tìm người thanh toán huynh. Bởi vì trước nay, nàng vẫn coi

huynh là đối thủ lớn nhất. Người mà nàng sợ nhất là huynh, người mà nàng hận nhất cũng là huynh. Chỉ khi nào huynh chết, nàng mới dám xuất đầu lộ diện, trở lại giang hồ.”

Lý Tầm Hoan thở dài, tự giác uống cạn ly thứ ba.

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi: “Huynh có biết người thứ nhất muốn giết huynh là ai không?”

Lý Tầm Hoan cười gượng, hỏi lại: “Người muốn giết ta thì nhiều lắm, đâu phải chỉ một?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nhưng có thể giết được huynh thì chỉ hai ba người là cùng. Người thứ nhất chính là Thượng Quan Kim Hồng.”

Câu trả lời này không ngoài suy nghĩ của Lý Tầm Hoan. Nhưng chàng vẫn cạn chén thứ tư, rồi không dẫn được, lại mở miệng hỏi: “Hiện nay hắc đã đến đây chưa?”

34 - *Tin tức kinh người*

Tôn Tiểu Hồng lắc đầu, cười: “Huynh này kỳ cục, tặc cũ lại tái phát rồi. Chưa tới lượt huynh mà cứ muốn hỏi.”

Rồi nàng lại nói tiếp: “Dĩ nhiên là huynh phải hiểu tính khí của Thượng Quan Kim Hồng. Nếu là những báu vật thông thường thì hẳn không thể động lòng, nhưng lần này thì sao hẳn lại động lòng?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Ta không biết.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Bởi vì hẳn đã nghe nói, danh hiệp Thấm Lãng võ công đệ nhất một thời, vốn là bằng hữu của lệnh tôn.”

Lý Tầm Hoan nói: “Quả thật Thấm đại hiệp là bạn tri giao với thân phụ ta. Nhưng năm xưa người đã phớt bỏ sự nghiệp đi ra Đông Hải để sống đời ẩn dật tựa bậc thần tiên, làm gì có quan hệ tới chuyện này?”

Tôn Tiểu Hồng cười nói: “Thôi, cũng được. Muội ưu tiên cho huynh hỏi một câu trước, nếu không thì có lẽ huynh sẽ tức tối mà chết. Nhưng huynh phải uống trước ba ly lớn, rồi muội mới trả lời câu hỏi của huynh.”

Rõ ràng nàng đang muốn bắt Lý Tầm Hoan phải say mèm, nhưng vì những vấn đề mà nàng đề cập là quá kinh người, nên Lý Tầm Hoan biết sẽ say mà vẫn phải uống.

Lý Tầm Hoan cạn xong ba ly, Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Bởi vì Thượng Quan Kim Hồng có nghe nói, Thấm đại hiệp trước khi rút vào ở ẩn đã gửi cho lệnh tôn cất giữ hai cuốn sách, chính là võ công tâm pháp ông ấy đã luyện. Huynh mới chỉ luyện một cuốn mà Tiểu Lý Phi Dao đã vang dội giang hồ, nếu ai luyện hết hai cuốn thì không sao tưởng tượng nổi. Người như Thượng Quan Kim Hồng mà nghe chuyện đó thì làm sao tránh khỏi động lòng?”

Lý Tầm Hoan ngẩn ra một lúc, rồi cười nói: “Nếu quả thật có chuyện như thế, thì sao chính ta lại không biết?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muội cũng biết, đó chỉ là chuyện đồn nhảm do Lâm Tiên Nhi tung ra. Thấm đại hiệp là bậc tuyệt thế, rất hiểu rõ nhược điểm của con người, dĩ nhiên không lưu lại võ công bí quyết cho người đời sau tranh đoạt.”

Nàng cười, rồi nói thật chậm: “Mà giả tử đại hiệp có võ công bí quyết gì lưu lại thì cũng không thể cất tại nhà họ Lý. Đại hiệp và lệnh tôn vốn có nghĩa thâm giao, thì sao có thể gieo mầm họa vào nhà huynh?”

Lý Tâm Hoan thở dài: “Đúng là như vậy.”

Tôn Tiểu Hồng nháy mắt: “Muội biết, trong lòng huynh có rất nhiều vấn đề muốn hỏi. Nếu muội không để cho huynh thắng một lần, thì huynh không tức mà chết mới là chuyện lạ. Vì thế, bây giờ muội hỏi một câu mà chắc chắn huynh trả lời được.”

Nàng nhìn thẳng vào mặt Lý Tâm Hoan, nói chậm rãi: “Trong lòng huynh bây giờ chỉ còn mỗi một người, có thể vì nàng mà chết, không tiếc sinh mạng chút nào. Người đó là ai? Huynh đương nhiên phải biết.”

*

* *

Lý Tâm Hoan lại ngẩn ra. Chàng hoàn toàn không ngờ Tôn Tiểu Hồng lại hỏi một câu thế này.

Bất luận ai hỏi câu này, nhất định chàng sẽ không trả lời, vì đây là bí mật đau khổ nhất trong cuộc đời chàng, mà cũng là đau khổ bí mật nhất.

Ai hỏi chàng câu này, chẳng khác gì đâm chàng một nhát dao.

Chàng thật sự không hiểu tại sao Tôn Tiểu Hồng lại hỏi câu đó. Nhưng ánh mắt của Tôn Tiểu Hồng vẫn dịu dàng, hoàn toàn không có một chút ác ý nào.

Hầu hết các thiếu nữ đều rất hiếu kỳ, chẳng lẽ nàng cũng vì hiếu kỳ?

Dĩ nhiên nàng không muốn làm đau lòng Lý Tâm Hoan, nếu không thì sao nàng lại tiết lộ với Lý Tâm Hoan nhiều bí mật như thế? Hơn nữa, nàng tiết lộ

bí mật nào cũng chỉ có lợi cho Lý Tầm Hoan.

Nhưng nàng là ai? Tại sao nàng biết nhiều bí mật như thế?

Ông nội của nàng cũng phải là bậc dị nhân trong chốn phong trần. Tôn Bạch Phát xem ra cũng chỉ là một biệt hiệu mà thôi, còn tên thật của lão là gì?

Lão ra ngoài thành để đón tiếp ai? Có phải là Thượng Quan Kim Hồng không?

A Phi và Lâm Tiên Nhi bây giờ đang ẩn trốn nơi đâu?

Những câu hỏi này nhao nhao lên trong lòng Lý Tầm Hoan. Chẳng có thể hy sinh rất nhiều thứ để được giải đáp.

*

* *

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi, thở ra một hơi dài, ảm đạm nói: “Miệng nói vô tình thì lòng lại hữu tình. Tình nồng nàn nhất thì lại tựa như vô tình. Thật sự là vô tình hay hữu tình, làm sao có ai biết được, làm sao có ai...”

Chàng càng nói càng nhỏ lại, cuối cùng thì chính mình cũng không nghe rõ nữa.

Tôn Tiểu Hồng cũng thở dài, nhẹ nhàng nói: “Ngàn xưa đã biết đa tình là hận. Tại sao huynh lại phải khổ tâm như thế? Tại sao?”

Thanh âm của nàng cũng hết sức nhỏ, dường như tự nói với mình.

Qua một hồi rất lâu, đột nhiên nàng nâng ly lên uống cạn rồi mới cười: “Lần này thì muội chịu thua. Huynh cứ hỏi đi. Nhưng nếu muội có thể trả lời, thì cũng coi như là huynh thua, và huynh vẫn phải uống tiếp.”

Lý Tầm Hoan suy nghĩ rồi hỏi: “A Phi bây giờ ở đâu?”

Tôn Tiểu Hồng cười đáp: “Muội đã biết trước huynh phải hỏi câu này, vì ngoài “nàng” ra, A Phi là người mà huynh quan tâm nhất.”

Lý Tầm Hoan than: “Bất luận ai đã có thể kết bạn với y, thì nhất định không thể không quan tâm đến y.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Nếu ai có thể kết bạn được với huynh, cũng nhất định không thể không quan tâm đến huynh.”

Nụ cười của nàng có vẻ gì đó kỳ lạ. Đột nhiên nàng rút ra một cuộn giấy, rồi nói: “Đây là nơi ở của A Phi. Huynh cứ dựa vào bản đồ này, chắc chắn có thể tìm được y.”

Lý Tầm Hoan nắm chặt cuộn giấy, nói tự đáy lòng: “Đa tạ.”

Ngày hôm nay, chàng đã nói tiếng “đa tạ” đến hai lần.

Tôn Tiểu Hồng nhìn thẳng mặt chàng mà hỏi: “Muội đã tiết lộ với huynh một bí mật mà huynh muốn biết, huynh không cảm ơn. Muội đã cho huynh biết ai là người muốn giết huynh, huynh cũng không cảm ơn. Tại sao bây giờ huynh lại cảm ơn muội?”

Lý Tầm Hoan im lặng.

Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Dù huynh không nói thì muội cũng biết. Bởi vì huynh có tấm bản đồ này thì có thể tìm được A Phi, có thể cứu y, khuyên y không nên quá si mê một nữ nhân không xứng đáng, khuyên y không nên tự hủy hoại mình. Có phải vì hấn mà huynh cảm ơn muội không?”

Nụ cười của nàng có vẻ u uất, nhẹ giọng nói tiếp: “Lúc này, huynh cũng chính vì Lâm Thi Âm mà cảm ơn Quách Tung Dương. Chẳng lẽ huynh không biết vì bản thân mình mà nói tiếng cảm ơn hay sao?”

Lý Tầm Hoan vẫn im lặng.

Tôn Tiểu Hồng vẫn nhìn Lý Tầm Hoan, ánh mắt vẫn dịu dàng, thờ nhẹ ra: “Gia gia muội thường nói, người nào không bao giờ nghĩ đến bản thân mình, thì cuộc đời của người ấy thật sự đáng thương.”

Lý Tầm Hoan bỗng mỉm cười, lên tiếng: “Nhưng nếu người nào chỉ nghĩ đến bản thân mình, thì cuộc đời của người đó lại còn đáng thương hơn nữa.”

Đến phiên Tôn Tiểu Hồng im lặng.

Nàng ngồi nghiền ngẫm câu nói của Lý Tầm Hoan mất một lúc, khóe miệng lộ ra một nụ cười.

Một con người chỉ biết nghĩ đến mình, thì cuộc sống có lẽ chẳng còn thú vị nữa.

Lý Tầm Hoan lại cạn một ly, rồi hỏi: “Tôn lão gia tử ra ngoài thành đón người, nhưng không biết đón ai?”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Thật ra, gia gia không phải đi đón người mà là đi tiễn người.”

Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Tiễn ai thế?”

Tôn Tiểu Hồng nói từng tiếng một: “Thượng Quan Kim Hồng.”

Câu trả lời này làm cho Lý Tầm Hoan sửng sốt.

Chàng hỏi vợ: “Thượng Quan Kim Hồng chưa vào thành, thì sao lại chịu đi?”

Tôn Tiểu Hồng nháy mắt, cười: “Gia gia của ta đã thân hành tiễn hân, thì sao hân không thể không đi?”

Lý Tầm Hoan định hỏi: “Chẳng lẽ Tôn lão gia tử đã...”

Chàng lại gập mình xuống ho sặc sụa. Lần này thì vừa cúi xuống, Lý Tầm Hoan bỗng nghe choáng váng, hơi rượu xông lên tới óc.

Tôn Đà Tử này giờ vẫn đứng xa xa, lúc này mới bước tới, chau mày nói: “Hôm nay huynh uống nhiều quá, mà lại uống gấp. Có chuyện gì, hãy để sáng mai nói tiếp cũng không muộn.”

Lý Tầm Hoan lắc lắc đầu, cười: “Lão huynh có biết Thượng Quan Kim Hồng không?”

Tôn Đà Tử nói: “Ta không biết, mà ta cũng không uống rượu.”

Lý Tầm Hoan cười ha hả: “Lão huynh không đấu rượu với chúng ta, đương nhiên không bắt buộc phải uống.”

Tôn Đà Tử nhìn trừng trừng Lý Tầm Hoan, cứ như chưa gặp chàng lần nào, vì lão chưa bao giờ thấy chàng cười khoái chí như thế.

Lão cũng chưa bao giờ nghĩ chàng có thể cười khoái chí đến thế.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Để ta nói cho lão huynh biết. Thượng Quan Kim Hồng tự cho mình là Thiên Hạ Đệ Nhất Cao Thủ, trước nay không thấy ai cao hơn mình, chưa hề biết nhường nhịn là gì. Nhưng lần này, lão chịu nhận Tôn lão tiên sinh. Vậy lão huynh thử đoán xem Tôn lão tiên sinh là người như thế nào?”

Tôn Đà Tử đáp: “Ta không đoán được.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta cũng đoán không được, nên ta nhất định phải hỏi, phải hỏi cho rõ ràng.”

Tôn Đà Tử nói: “Huynh hỏi quá nhiều rồi, nên huynh say là phải, không thể không say.”

Lý Tầm Hoan cười ha hả: “Say thì có gì là không tốt? Trong đời người thì say được mấy lần?”

Chàng cố nâng ly rượu lên, hỏi: “Tôn cô nương, ta hỏi muội một câu nữa. Tôn lão gia tử là ai?”

Tôn Tiểu Hồng cười đáp: “Tôn lão gia tử chính là cha của cha muội, là gia gia của muội.”

Lý Tầm Hoan cười lớn tiếng: “Không sai, không sai! Câu trả lời đó thật chính xác.”

Chàng ngửa cổ, nốc cạn ly rượu của mình.

Uống xong ly đó, cặp mắt chàng mờ đục hẳn đi, lè nhè nói: “Ta còn nhiều câu muốn hỏi muội.”

Mục quang của Tôn Tiểu Hồng sáng lên. Nàng mỉm cười nói: “Huynh phải nhân lúc chưa say mà hỏi nhanh lên.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao muội lại nhất định muốn làm huynh say? Tại sao...”

Tôn Tiểu Hồng rót cho chàng một ly đầy nữa, rồi mỉm cười đáp: “Muội tìm huynh để đấu rượu, đương nhiên là muốn làm huynh say. Bất luận là ai, khi uống rượu đều muốn đối thủ của mình say trước, có đúng thế không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Đúng, đúng... quả là đúng...”

Chàng uống cạn ly đó, rồi gục luôn xuống bàn. Lần này thì chàng thật sự đã say rồi.

*

* *

Tôn Đà Tử cùng Tôn Tiểu Hồng không nói một tiếng, chăm chú quan sát Lý Tầm Hoan. Hình như cả hai đều muốn xác định xem chàng đã say thật hay chỉ giả vờ.

Trời tối dần.

Tôn Đà Tử thắp đèn, rồi nói chậm rãi: “Đã đến giờ cơm tối rồi, sợ lại có khách đến nữa...”

Vừa nói, lão vừa bước ra ngoài, nhẹ nhàng kéo cánh cửa đóng sập lại, gài then cẩn thận. Thái độ của lão nửa như không muốn bán hàng nữa, nửa như không muốn Tôn Tiểu Hồng đi ra ngoài.

Tôn Tiểu Hồng chẳng nói gì.

Cánh cửa quán vốn rất nặng. Bình thường, mỗi khi đóng cửa Tôn Đà Tử phải dùng hết sức, nhưng hôm nay hình như sức lực của lão đã gia tăng gấp mười lần, nên lão kéo cánh cửa gỗ dày cứ như nhích một cọng rơm, không cần cố gắng chút nào.

Tôn Tiểu Hồng bỗng cười nói: “Thiên hạ vẫn khen nhị thúc là có thần lực trời sinh, thế mà tới hôm nay cháu mới được thấy.”

Tôn Đà Tử quay đầu lại, chau mày hỏi: “Ai là nhị thúc của cô? Chẳng lẽ cô nương cũng đã say rồi ư?”

Tôn Tiểu Hồng cười khanh khách: “Nhị thúc giả vờ hay lắm. Nhưng lúc này còn đóng trò làm gì nữa?”

Tôn Đà Tử giương mắt lên nhìn cô gái, mục quang sáng ngời ngời.

Ánh mắt này đâu có phải của Tôn Đà Tử?

Nếu Lý Tâm Hoan nhìn thấy ánh mắt này, chàng nhất định sẽ rất khâm phục, vì chàng và Tôn Đà Tử đã sớm tối bên nhau ngót hai năm, nhưng chàng tuyệt nhiên chưa nhìn thấy chân diện mạo của Tôn Đà Tử.

Tiếc rằng lúc này chàng không còn thấy được bất cứ cái gì.

Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Cháu biết lần này thì hẳn say thật rồi, không phải giả vờ đâu.”

Tôn Đà Tử trầm giọng: “Nhưng người có biết tửu lượng của hẳn không? Sao hẳn lại có thể say nhanh như thế được?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nhị thúc không hiểu rồi. Khi một người uống rượu mà trong lòng không được thoải mái, sức lực lại đang suy yếu, thì cho dù tửu lượng lớn đến đâu cũng phải say rất nhanh.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Nhưng sao người muốn làm cho hẳn say?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nhị thúc không biết ư? Gia gia dặn cháu như thế.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Sao lại phải thế?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Hiện nay hành tung của hẳn đã bại lộ, không biết bao nhiêu người sẽ tìm hẳn để kiếm chuyện, chỉ trong hai ngày là họ nối đuôi nhau đến đây. Vì thế mà gia gia định đưa hẳn tránh đi nơi khác.”

Nàng thở dài, rồi nói tiếp: “Nhị thúc cũng thừa biết tính cách của hã rồi chứ? Nếu không làm hã say mềm thì làm sao hã chịu đi?”

Tôn Đà Tử hừ một tiếng, rồi nói: “Ta thật không hiểu nổi gia gia người muốn gì.”

Tôn Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi lại: “Không hiểu ư? Nhị thúc không hiểu chỗ nào?”

Tôn Đà Tử đáp: “Lúc Lý Tầm Hoan bị quan buồn bã không muốn ra mặt, thì gia gia người cố bắt hã phải ra mặt. Bây giờ Lý Tầm Hoan ra mặt rồi, thì gia gia người lại đem hã đi trốn.”

Tôn Tiểu Hồng lắc đầu: “Nhị thúc nói như thế là sai rồi. Bị quan và tránh né là hai việc hoàn toàn khác nhau, sao có thể nói là một được?”

Nàng khẽ liếc Lý Tầm Hoan đang gục trên bàn, cười đau khổ rồi nói tiếp: “Nhị thúc có biết bao nhiêu người muốn lấy đầu hã không?”

Tôn Đà Tử cười lạnh: “Bất luận là bao nhiêu người, ngoài Thượng Quan Kim Hồng thì còn ai đáng sợ nữa?”

Tôn Tiểu Hồng than thở: “Nhị thúc lại nói sai nữa rồi. Hạng người dám đụng đến thủ cấp của Lý Tầm Hoan, đương nhiên không phải loại dễ chơi.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Bọn ấy là nhân vật như thế nào? Người kể cho ta nghe thử xem.”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nam nhân chưa tính, hãy tính số nữ nhân trước. Đầu số phải kể Nữ Bồ Tát ở Miêu Cương và Lam Yết Tử ở Quan Ngoại.”

Nàng mới nói tên hai người, Tôn Đà Tử đã nhăn tít mày lại.

Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Bá Hiếu Sinh trọng nam khinh nữ, nên Binh Khí Phổ hoàn toàn không kể đến những nữ cao thủ. Nhưng tên của hai mục dĩa xoa này thì nhị thúc nhất định phải biết chứ?”

Tôn Đà Tử gật đầu, mặt mày nặng trĩu.

Tôn Tiểu Hồng lại tiếp: “Lam Yết Tử là tình nhân của Thanh Ma Thủ, còn Miêu Cương Nữ Bồ Tát là nghĩa mẫu của Ngũ Độc Đồng Tử. Từ lâu chúng đã theo dõi hành tung của Lý Tầm Hoan, bây giờ nghe tin hắc ở đây, nhất định sẽ kéo tới.”

Nàng thở ra một hơi dài: “Trong hai người ấy, chỉ cần một người tìm tới thì hắc cũng đủ mệt rồi.”

Tôn Đà Tử vẫn cầm chiếc giẻ, chậm chậm lau bàn.

Những lúc tâm trạng không được vui vẻ, thì lão chỉ làm một chuyện duy nhất là lau bàn ghế.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Kể như xong phái nữ, bây giờ nói đến phái nam.”

Mắt nàng hơi lim dim, đưa ngón tay ra đếm: “Về nam nhân thì có Thượng Quan Kim Hồng, Lữ Phụng Tiên, Kinh Vô Mạn... Còn một người nữa, nhị thúc có đoán được là ai không?”

Tôn Đà Tử vẫn chậm rãi lau bàn, không ngẩng đầu lên, chỉ hỏi: “Là ai thế?”

Tôn Tiểu Hồng đáp gọn: “Hồ Bất Qui.”

Tôn Đà Tử ngẩng phắt lên, kinh hãi hỏi: “Hồ Bất Qui ư? Có phải là gã Hồ điên không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Không sai! Người này trước nay vẫn điên điên khùng khùng, binh khí của hắc là một thanh kiếm bằng tre. Nghe nói kiếm pháp của hắc cũng giống như con người, cũng điên điên khùng khùng, lúc thì tinh xảo kỳ diệu vô cùng, nhưng có lúc lại bê bối tệ hại tới mức không thể xem được. Vì thế mà trong Binh Khí Phổ của Bá Hiếu Sinh không có ghi tên hắc.”

Sắc mặt của Tôn Đà Tử càng nặng nề hơn, chậm chậm nói: “Lúc kỳ diệu là thật, còn lúc tệ hại là giả đấy.”

Lão im lặng một lúc lâu, rồi hỏi lại: “Chỉ có điều, người này từ trước đến nay không giao thiệp với ai, sao lần này lại tới làm phiền Lý Tầm Hoan?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nghe nói hắc là do Long Tiêu Vân mời tới. Hình như

trước kia hẳn có được sự phụ của Long Tiêu Vân giúp đỡ một lần.”

Tôn Đà Tử chau mày: “Người này vốn rất khó tìm, chẳng ai biết chắc hẳn ở chỗ nào. Long Tiêu Vân có thể tìm được hẳn, thật sự cũng có bản lĩnh.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cũng vì người này khó tìm, nên Long Tiêu Vân mới đi suốt hai năm nay.”

Tôn Đà Tử lại hỏi: “Vừa rồi người có nhắc đến Lữ Phụng Tiên. Có phải đó là Ôn Hầu Ngân Kích, người xếp thứ năm trên Binh Khí Phổ không?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Đúng thế! Người này không chỉ muốn tìm một mình Lý Tâm Hoan.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Hắn còn muốn tìm ai nữa?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Hình như mấy năm gần đây hẳn có luyện được một môn công phu đặc biệt, vì thế mà bất luận là ai có tên trong Binh Khí Phổ, hẳn cũng muốn tìm đến thử.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Còn tên Kinh... Kinh...”

Tôn Tiểu Hồng nhắc hộ: “Kinh Vô Mạng.”

Tôn Đà Tử hỏi: “Kinh Vô Mạng là nhân vật thế nào?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Kinh Vô Mạng là thuộc hạ số một của Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Đà Tử chau mày hỏi: “Tại sao ta chưa từng nghe tên của hẳn?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Người này mới xuất hiện trong giang hồ hai năm nay. Gia gia đã nói, hàng hậu bối trong võ lâm có hai cao thủ rất lợi hại, là A Phi và Kinh Vô Mạng.”

Tôn Đà Tử nói: “À?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Hắn cũng sử trường kiếm, xuất thủ cũng nhanh như A Phi, rất ác độc, rất chuẩn xác. Ngoài ra, hẳn còn một chỗ rất đáng sợ.”

Tôn Đà Tử tựa như đang tập trung hết tinh thần để nghe.

Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Bình thường, hắn rất ít khi xuất thủ. Nhưng khi giao đấu thì ngay cả sinh mạng của hắn, hắn cũng không màng, mỗi chiêu xuất ra đều là chiêu đổi mạng, vì thế mới tự xưng là Kinh Vô Mạng. Ý của hắn muốn nói, mạng của hắn có thể thí với người khác, nên hắn không để chuyện sinh tử trong lòng.”

Lặng đi một lúc rất lâu, Tôn Đà Tử mới hỏi tiếp: “Gia gia của người đâu?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Gia gia đã hẹn cháu ở ngoài thành...”

Nàng mỉm cười nói tiếp: “Gia gia đã biết thế nào cháu cũng có cách mang được Lý Tâm Hoan đi.”

Sắc mặt của Tôn Đà Tử trầm lại, nhưng bất giác để lộ một nụ cười: “Con tiểu a đầu này thật là tinh quái.”

Tôn Tiểu Hồng bĩu môi đáp: “Người ta đã gần hai mươi tuổi rồi, mà nhị thúc còn gọi là tiểu a đầu.”

35 - Con bò cạp ăn người

Tôn Đà Tử bỗng thở ra một hơi rất dài, nói chậm rãi: “Không sai, người đã lớn rồi. Lần trước gặp ta, người mới năm sáu tuổi, nhưng bây giờ thì đã là một người lớn.”

Lão lại cúi xuống, nhìn cái giẻ lau trong tay, rồi lại chậm rãi lau bàn.

Tôn Tiểu Hồng cũng khẽ cúi đầu xuống, nói: “Đã mười ba mười bốn năm rồi, nhị thúc không về nhà.”

Tôn Đà Tử gật đầu, nói một cách nặng nề: “Không sai, mười bốn năm... Chỉ mấy ngày nữa là đúng mười bốn năm.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Sao nhị thúc lại không về nhà?”

Tôn Đà Tử đập mạnh chiếc giẻ lên bàn, lớn tiếng: “Ta đã hứa một lời là ở đây bảo vệ họ mười lăm năm, thì ta sẽ ở đây mười lăm năm không thiếu một ngày. Lời nói của con người như ta thì chắc như đinh đóng cột. Chuyện này chẳng lẽ người không hiểu hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu đáp: “Cháu hiểu.”

Thật lâu, Tôn Đà Tử mới cúi xuống nhìn chiếc giẻ lau.

Khi lão bắt đầu lau bàn thì mực quang lập tức mờ đục, thứ ánh sáng sắc bén làm người ta phải hoảng sợ cũng lập tức tiêu tan.

Một con người phải trải qua mười bốn năm lau bàn, cho dù trước kia là người như thế nào, chắc chắn có dáng vẻ giống y như lão lúc này. Bởi vì trong lúc lão lau bụi trên bàn, cũng chính là đang lau mất những danh vọng của bản thân mình trong quá khứ.

Khi mặt bàn đã bị lau sạch, thì những tia bén nhọn trong ánh mắt lão cũng đã bị chìm lắng hết.

Tôn Đà Tử hỏi thật chậm: “Những năm gần đây, mọi người trong nhà vẫn khỏe cả chứ?”

Tôn Tiểu Hồng nhoẻn cười: “Mọi người đều rất khỏe. Đại tẩu và tam tẩu đều đã sinh con, mà vui nhất là tứ thẩm lại sinh đôi. Vì thế năm nay tứ thúc, đại ca và tam ca sẽ về nhà ăn tết. Tết năm nay chắc chắn còn vui vẻ, náo nhiệt hơn những tết đã qua.”

Nàng chợt nhìn thấy vẻ ảm đạm của Tôn Đà Tử, vội cúi đầu nói: “Tất cả đều mong nhị thúc sớm trở về, nhưng không biết...”

Tôn Đà Tử cười gượng: “Người cứ về nói với mọi người, tết sang năm thì ta có thể trở về.”

Tôn Tiểu Hồng vỗ tay reo lên: “Vậy thì vui quá. Cháu còn nhớ nhị thúc kết đèn hoa là đẹp nhất.”

Tôn Đà Tử mỉm cười: “Sang năm ta về, nhất định sẽ kết cho người. Bây giờ... bây giờ thì người đi nhanh lên, nếu không gia gia sẽ lo lắng đấy.”

Lão liếc nhìn Lý Tâm Hoan, khẽ chau mày: “Nhưng làm sao người mang hắc đi được?”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười đáp: “Cháu cứ coi hắc như một con mèo ướn, cứ việc bỏ vào bao rồi vác đi là được rồi.”

Nàng vừa đứng dậy, thì chợt nghe có tiếng người nói rất lạnh lùng: “Người có thể đi, nhưng con mèo ướn đó thì phải để lại đây.”

*

* *

Thanh âm này vừa gấp gáp, vừa nặng nề, còn có vẻ khàn khàn, nhưng lại có một ma lực quyến rũ, có thể gợi dậy dục vọng của nam nhân.

Đây đúng là giọng nói của nữ nhân.

Tôn Đà Tử và Tôn Tiểu Hồng đều quay mặt ra cửa, nhưng giọng nói ấy lại

phát ra từ phía cửa sau. Như vậy thì người ấy đến bao giờ? Người ấy vào nhà từ lúc nào mà cả hai chú cháu họ Tôn đều không hay biết?

Sắc mặt của Tôn Đà Tử trầm xuống, xoay tay cầm chiếc giẻ lau ném ra ngoài.

Lão đã lau bàn suốt mười bốn năm nay, nếu mỗi ngày lau hai mươi lần thì một năm phải đến bảy ngàn ba trăm lượt, mười bốn năm phải đến mười vạn lẻ hai ngàn hai trăm lượt.

Lúc lau bàn, đương nhiên phải nắm chặt chiếc khăn trong tay. Bất cứ ai phải lau đến hơn mười vạn lần, nhất định bàn tay phải mạnh hơn người bình thường.

Huống hồ Đại Ma Trảo Lực của Tôn Đà Tử đã nổi danh trong giang hồ từ lâu. Lão chỉ ném cái giẻ lau mà cũng phát ra tiếng gió, kinh lực hoàn toàn không thua kém bất cứ loại ám khí nào trong thiên hạ.

Nghe một tiếng “Bình”, bụi bay tứ tung, tường gạch bị cái giẻ lau tổng thủng một lỗ lớn. Nhưng thiếu phụ đứng dựa bên cửa vẫn đứng nguyên tại chỗ, như chưa có gì xảy ra.

Thân thể thiếu phụ hình như không nhúc nhích. Nhìn vào chỗ đứng hiện giờ của thiếu phụ, thì lẽ cái giẻ lau của Tôn Đà Tử đã phải đập vỡ ngực của nàng rồi mới phải. Nhưng không hiểu sao, cái giẻ lau này không ném trúng nàng.

Lúc cái giẻ lau bay tới thì thân nàng xoay một cái, tránh được. Cũng có thể vì eo lưng của nàng quá nhỏ, nên xoay mình càng nhẹ nhàng hơn.

*

* *

Nữ nhân mà có eo lưng nhỏ thì dĩ nhiên trông có vẻ yếu điệu hơn, động lòng hơn.

Nhưng thiếu phụ này thì không chỉ có cái eo lưng nhỏ có thể bắt người ta phải động lòng.

Đôi chân của nàng rất dài và thẳng, ngực rất cao và đầy đặn. Những chỗ cần

phải ồm thì rất ồm, như lấy dây mà thắt lại, ngay những chỗ không cần ồm cũng tuyệt nhiên không có chút mỡ thừa.

Đôi mắt của nàng cũng rất đẹp, nhưng miệng hơi rộng và môi hơi dày.

Làn da của nàng tuy trắng, nhưng nhìn kỹ thì hơi thô, lại có rất nhiều lông.

Nàng không phải là mỹ nhân nghiêng nước nghiêng thành, nhưng lại có một ma lực bắt người khác phải phạm tội. Có thể nói, đa số nam nhân khi thấy nàng thì nhất định cũng có cảm nghĩ giống nhau.

Mà chính nàng cũng thừa biết đó là cảm nghĩ gì, và rất ít khi nàng để cho nam nhân phải thất vọng.

Thiếu phụ này mặc y phục màu lam, áo quần bó sát vào thân thể, càng làm nổi bật những đường cong.

Tôn Đà Tử quay đầu lại, nhìn nàng chăm chú.

Nàng cũng chăm chú nhìn lại Tôn Đà Tử, ánh mắt như muốn nói rằng trên đời này thì lão là nam nhân tuấn tú nhất, khả ái nhất, hệt như đang nhìn một tình lang.

Nhưng khi ánh mắt của nàng đảo sang phía Tôn Tiểu Hồng, thì bỗng trở thành lạnh nhạt ngay.

Đối với bất cứ nam nhân nào, nàng cũng có ít nhiều hứng thú.

Nhưng đối với bất cứ nữ nhân nào, nàng cũng chán ghét.

Tôn Đà Tử hắng giọng, hỏi khẽ: “Lam Yết Tử ư?”

Lam Yết Tử cười.

Lúc nàng cười, cặp mắt khép hờ lại, vừa nhỏ vừa dài như một sợi chỉ, loại chỉ có thể quấn chặt lòng dạ của nam nhân.

Lời đáp của nàng cũng rất khêu gợi: “Người thật là có nhãn lực. Nam nhân nào có nhãn lực như thế, ta đều ưa thích.”

Tôn Đà Tử trầm mặt xuống, không nói gì nữa.

Lão không thích đối phó với nữ nhân, mà cũng không biết đối phó với đàn bà.

Lam Yết Tử tiếp: “Nhưng nhãn lực của ta cũng không tồi. Ta đã biết các người là ai rồi.”

Tôn Đà Tử lớn tiếng: “Người đã biết mà còn cả gan đến đây ư?”

Lam Yết Tử nhẹ nhàng thở dài, rồi nói: “Thật ra, ta cũng không muốn đắc tội với ai, nhưng con mèo say này thì ta không mang đi không được.”

Nàng lại thở ra, rồi dịu dàng nói tiếp: “Có lẽ người không biết, muốn tìm một nam nhân giúp ta thỏa nguyện là cả một vấn đề nan giải. Ta đã qua không biết bao nhiêu gian khổ mới kiếm được một người, vậy mà con mèo say này lại giết chết mất.”

Tôn Tiểu Hồng chen vào: “Thanh ma Y Khốc không phải do hấn giết.”

Lam Yết Tử nói: “Bất luận hấn giết hay không, món nợ này ta phải thanh toán với chính hấn.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Bất luận kiểu tính nợ của người như thế nào, nhưng người không được mang hấn đi.”

Lam Yết Tử thở dài rồi đáp: “Ta cũng biết các người không dễ dàng cho ta mang hấn đi, nhưng ta lại không muốn động thủ với các người. Vậy bây giờ ta phải làm sao?”

Nàng bỗng vẫy tay ra sau, nhẹ gọi: “Huynh tới đây.”

Bây giờ Tôn Đà Tử mới thấy, phía sau còn có một người.

Bóng người đó rất cao lớn, và khi Lam Yết Tử vừa vẫy tay thì hấn liền sải bước đi ra.

Hấn ăn mặc rất sang trọng, chòm râu láng mượt được cắt tỉa rất khéo, ngang lưng đeo một thanh Cửu Hoàn Dao, tướng mạo đường đường, uy phong lẫm

lắm.

Lam Yết Tử hỏi: “Các người biết vị này là ai không?”

Tôn Đà Tử lắc đầu, nhưng Tôn Tiểu Hồng đáp: “Ta biết hẳn.”

Lam Yết Tử ngạc nhiên hỏi: “Người biết thật sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Hắn họ Sở, tên Tương Vũ, có biệt hiệu Hoạt Bá Vương, là tổng tiêu đầu của Hồng Vận tiêu cục.”

Lam Yết Tử cười rất khêu gợi, nhìn Hoạt Bá Vương nói: “Ngay cả vị tiểu cô nương này cũng nhận ra huynh, xem ra oai danh của huynh thật là không nhỏ.”

Mặt mày Hoạt Bá Vương đầy vẻ đắc chí, lưng càng vươn thẳng hơn.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Những kẻ có tiếng tăm trong giang hồ, dù lớn dù nhỏ thì ta cũng biết hết. Nhưng ta không biết sao vị tổng tiêu đầu này lại đi chung với người?”

Lam Yết Tử cười: “Sở huynh mới dụ dỗ được ta dọc đường tới đây.”

Nàng vuốt nhẹ chòm râu của Hoạt Bá Vương, mỉm cười nói tiếp: “Chính vì ta quá mến bộ râu này, nên mới bằng lòng đi theo Sở huynh.”

Tôn Tiểu Hồng cũng cười, hỏi: “Hắn dụ dỗ người, hay là người dụ dỗ hắn?”

Lam Yết Tử vừa cười vừa đáp: “Dĩ nhiên là hắn dụ dỗ ta. Các người chỉ biết vị tổng tiêu đầu này về võ công hoặc về danh tiếng, nhưng các người chưa biết bản lĩnh dụ dỗ nữ nhân của hắn cũng rất cao.”

Đến lúc này thì Tôn Đà Tử đã giận run. Lão quát lớn: “Người mang hắn đến đây để làm gì?”

Lam Yết Tử đáp: “Người nào đã làm tới tổng tiêu đầu, thì võ công dĩ nhiên phải không tồi. Có đúng thế không?”

Tôn Đà Tử chỉ “Hừ” một tiếng.

Lam Yết Tử nói tiếp: “Vị Sở tổng tiêu đầu này quen sử thanh Cửu Hoàn Dao, võ công cũng được chân truyền. Sở huynh có đường Bách Chiến Bách Thắng Liên Hoàn Dao, gồm chín lần chín là tám mươi một chiêu, khi thi triển thì bảy tám chục người cũng khó đến gần.”

Tôn Đà Tử lại “Hừ” một tiếng nữa.

Lam Yết Tử lại tiếp: “Nếu ta nói, chỉ cần một chiêu là lấy được mạng hẳn, các người có tin hay không?”

Sở Tương Vũ từ nãy đến giờ cứ đứng đó mỉm cười đắc ý, lúc này chợt như bị rần mỗ vào chân, thất thanh hỏi: “Muội nói gì thế?”

Lam Yết Tử dịu dàng đáp: “Muội có nói gì lạ đâu, muội chỉ nói là muốn lấy mạng của huynh mà thôi.”

Sắc mặt của Sở Tương Vũ vừa ngẩn ngơ vừa căng thẳng một hồi lâu, đột nhiên cười nói: “Muội nói đùa đấy ư?”

Lam Yết Tử thở dài: “Người ta thường nói, một đêm ân ái bằng trăm ngày ân nghĩa. Dĩ nhiên huynh không tin rằng muội muốn giết huynh, có phải không?”

Sở Tương Vũ đáp: “Huynh biết muội nói đùa mà.”

Lam Yết Tử hỏi thêm: “Trên thế gian này có một loại trùng độc gọi là bò cạp, huynh có biết không?”

Sở Tương Vũ đáp: “Sao ta lại không biết, ở phương bắc nhiều bò cạp lắm, người ta vẫn gọi là yết tử.”

Lam Yết Tử hỏi: “Thế huynh có biết bò cạp cái có một thói quen kỳ dị không?”

Sở Tương Vũ hỏi lại: “Là thói quen gì thế?”

Lam Yết Tử đáp: “Để muội nói cho huynh biết, sau khi bò cạp cái ân ái với con đực xong, thì nó phải ăn thịt con bò cạp đực mới thấy khoái cảm.”

Sắc mặt của Sở Tương Vũ tuy hơi biến đổi, nhưng hắc vẫn gượng cười hỏi: “Nhưng muội đâu có phải là bò cạp?”

Lam Yết Tử cười hết sức ngọt ngào: “Ai nói muội không phải là bò cạp? Tên muội là Lam Yết Tử, huynh chưa biết sao?”

Sở Tương Vũ lập tức giật bắn người, nhảy lùi ra sau bảy tám thước, lưng đập vào một cái bàn đánh sầm một tiếng. Nhưng hắc cố gượng đứng lại, nên không đến nỗi té nhào.

Những tiếng leng keng vang lên, thanh Cữu Hoàn Dao đã tuốt ra khỏi vỏ. Hắc dựng đao ngang hông, lưỡi đao hướng ra ngoài, mắt nhìn trừng trừng Lam Yết Tử, cứ như đang nhìn một con nữ quỷ vậy.

Hắc cũng là tay giang hồ lão luyện, đương nhiên đã từng nghe danh Lam Yết Tử. Chỉ có điều, hắc không ngờ một nữ nhân dễ bị dụ dỗ như vậy lại là Lam Yết Tử khét tiếng võ lâm.

Lam Yết Tử dịu dàng nói: “Muội khuyên huynh, lần sau trước khi dụ dỗ nữ nhân nào dọc đường, tốt nhất là phải tìm hiểu lai lịch của người ta trước. Tiếc rằng...” Nàng thở dài, từ từ tiến tới Sở Tương Vũ, nói tiếp: “Tiếc rằng huynh không còn lần sau nữa rồi.”

Sở Tương Vũ gào lên: “Đứng lại! Người bước tới một bước nữa, ta phải lập tức giết người.”

Đôi mắt đa tình của Lam Yết Tử khép lại như hai sợi chỉ, thanh âm vẫn rất ngọt ngào: “Huynh cứ giết muội đi! Muội rất muốn chết dưới tay huynh.”

Sở Tương Vũ thét lên một tiếng, vung thanh Cữu Hoàn Dao ra.

Thanh đao lộng gió vù vù, chín cái vòng găng trên lưỡi đao khua rền rền, khí thế quả thật kinh người.

Nhưng tám mươi một chiêu đao liên hoàn chỉ xuất được có một chiêu.

Chỉ thấy một tia sáng lạnh lẽo xanh lè, Sở Tương Vũ đã ngã xuống, mồm há hốc, tiếng rú chưa kịp thoát ra khỏi miệng.

Toàn thân hẵn không có vết thương nào, chỗ yết hầu chỉ có hai chấm máu, y như bị bò cạp chích.

Y phục của Lam Yết Tử tuy bó sát người, nhưng tay áo thì lại rất dài, buông rũ xuống. Vì thế mà dáng điệu của nàng còn thêm phần dịu dàng, thêm phần quyến rũ.

Hai tay của nàng thường giấu trong tay áo, nên không ai thấy nàng đã dùng vật gì để giết chết Sở Tương Vũ. Nhưng cho dù đó là vật gì, thì nhất định cũng là một vật đáng sợ.

Tôn Đà Tử và Tôn Tiểu Hồng đứng yên, không ra tay cản trở, chắc là họ không muốn ra tay. Một nam nhân quen thói dụ dỗ nữ nhân dọc đường như Sở Tương Vũ, chắc chắn không phải là người tốt.

Lam Yết Tử vẫn đang cúi nhìn thi thể của Sở Tương Vũ.

Nàng nhìn rất lâu, hình như đang tự tán thưởng mình, mà cũng hình như đang hưởng thụ cái khoái cảm của bò cạp cái.

Sau đó nàng bật cười, nụ cười này càng quyến rũ hơn, rồi nói: “Ta chỉ dùng có một chiêu. Các người tin rồi chứ?”

Tôn Đà Tử và Tôn Tiểu Hồng đều không nói gì.

Lam Yết Tử lại hỏi: “Võ công của ta không tệ chứ?”

Cũng không ai trả lời.

Lam Yết Tử nói tiếp: “Thanh ma thủ Y Khốc được liệt vào hàng thứ chín trong Binh Khí Phổ, nhưng nếu Bá Hiếu Sinh tính cả ta, thì hẵn phải lùi xuống thứ mười. Các người nghĩ xem có đúng không?”

Đây đúng là chuyện thật. Nàng xuất thủ nhanh hơn Thanh ma Y Khốc rất nhiều, mà cũng ác độc hơn nhiều.

Lam Yết Tử liếc Tôn Đà Tử, dịu dàng hỏi: “Võ công của ta như thế, đủ để mang con mèo say này đi chứ?”

Tôn Đà Tử nghiêm mặt, lạnh giọng: “Không được!”

Lam Yết Tử thở một hơi dài: “Thế thì ta phải làm sao mới được mang hãn đi? Chẳng lẽ ta phải lên giường với người trước hay sao?”

Tôn Đà Tử quát lên một tiếng, hai tay cùng phóng ra.

Tay trái lão nắm thành quyền, tay phải cong ngón tay thành trảo. Quyền thì vỡ đá tan bia, trảo thì thiên biến vạn hóa, tuy hai tay trống không, nhưng uy thế so với chiêu đao vừa rồi của Sở Tương Vũ thì gấp mười lần.

Lam Yết Tử lắc hông một cái, đột nhiên biến mất.

Eo lưng của nàng thật là uyển chuyển như rắn bơi dưới nước, uốn éo đánh vòng tùy ý. Rõ ràng nàng lạng sang trái, nhưng đột nhiên lại vòng sang phải, nên Tôn Đà Tử vừa đánh ra một chiêu, nàng đã luôn luôn được ra sau Tôn Đà Tử.

Nhưng Tôn Đà Tử cũng không phải thứ thường. Tay trái của lão uốn cong lại thu quyền về, trảo bên tay phải cũng đột nhiên nắm lại thành quyền, hóa giải hoàn toàn kinh lực của chiêu trước.

Chuyện đại kỳ trong khi giao đấu là phải thu hồi chiêu thức. Nên biết rằng chiêu thức phát ra thì cũng giống như mũi tên rời khỏi cung, nếu muốn thu về giữa chừng thì khó tránh khỏi tự tổn thương, ít ra cũng vì gượng gạo mà mất thượng phong.

Nhưng Tôn Đà Tử thu chiêu về lại rất thuận lợi, không thấy khó khăn chút nào.

Nhưng muốn thu kinh lực về như vậy, thân thể chắc chắn phải lui lại mười bước, nếu là người khác thì coi như tự sát dưới tay Lam Yết Tử đang chờ sẵn phía sau.

May mà Tôn Đà Tử lại gù lưng, nên kinh lực từ hai tay lão dội ngược về, hoàn toàn dồn vào cái lưng gù.

Đôi vai của lão rút lại, cái lưng gù phóng vù tới Lam Yết Tử.

Chiêu này quả là tuyệt kỹ. Tôn Đà Tử đã luyện cái lưng gù của mình cứng

như sắt thép, nếu bị đập trúng thì lực đạo không phải chỉ ngàn cân.

Dĩ nhiên Lam Yết Tử cũng biết vậy. Nàng lắc eo lưng một cái, tay áo dài bay múa, người đã vòng ra phía trước Tôn Đà Tử, trên mặt vẫn nở nụ cười quyến rũ, ánh mắt vẫn tràn đầy khêu gợi.

Nàng tiếp tục cười khêu gợi: “Người không những có nhân lực rất khá, mà võ công cũng rất cao. Chỉ cần người nói một tiếng, người muốn đưa ta đi đâu, ta sẽ đi tới đó.”

Tôn Đà Tử quát lớn: “Ta muốn đưa người xuống âm phủ!”

Lam Yết Tử lườm yêu một cái, dịu dàng nói: “Nếu người muốn giết ta, phải giết ở trên giường.”

Đối diện với một nữ nhân như thế, nhìn những nụ cười mời mọc, nghe những lời nói khêu gợi, thật là không sao tránh khỏi xao xuyến, mất tập trung.

Nhưng khi đối thủ mất tập trung, thì nàng lại hạ thủ không lưu tình chút nào.

Vì thế mà trong mười năm nay, không biết bao nhiêu nam nhân đã chết dưới tay nàng.

Chỉ tiếc là hôm nay nàng gặp phải Tôn Đà Tử.

Tôn Đà Tử nhìn thấy nữ nhân, cũng giống như một bà lão rụng hết răng nhìn thấy đậu rang ngũ hương, không hứng thú chút nào. Lão chỉ quát một tiếng, thiết trào lại vung ra công kích.

Lam Yết Tử cuộn tay áo dài lại, lùi mấy bước rồi gọi: “Khoan đã! Đợi một chút.”

Tôn Đà Tử lại thu chiêu về, hỏi lại: “Còn đợi gì nữa?”

Lam Yết Tử thở ra, dịu giọng: “Giả tí người nhất định ép ta phải xuất thủ, thì cũng phải xem qua binh khí của ta trước đã.”

Chưa dứt lời, trong tay áo nàng bỗng thấy một tia sáng màu lam, hào quang xẹt ra, như những tia chớp xẹt tới mặt Tôn Đà Tử.

Tôn Đà Tử quát lên một tiếng, vung trảo chụp vào lằn sáng màu lam đỏ.

Mỗi khi lão giao đấu đều thích kết thúc nhanh chóng. Lão cũng biết binh khí của Lam Yết Tử phải là binh khí ngoại môn kỳ lạ, nhưng tự tin bản thân mình đã khổ luyện Đại Ứng Trảo mười bốn năm trời. Lão cho rằng chiêu trảo này có thể đoạt được binh khí của nàng, khiến cho nàng hoàn toàn không còn cách trả đũa.

Chiêu trảo này, thực sự không thể ngăn cản được nữa.

Những thứ binh khí bén nhọn thì dĩ nhiên có thể làm bị thương tay của lão, nhưng dù bị thương thì lão cũng đoạt được binh khí đó. Đối với chiêu thức này, Tôn Đà Tử trước giờ vẫn rất tự tin.

Nhưng, dường như lão tự tin hơi quá một chút.

*

* *

Tôn Tiểu Hồng từ nãy vẫn đứng nhìn chăm chú, hình như không có ý xuất thủ trợ giúp. Nhưng ánh mắt của nàng thì không hề rời khỏi ống tay áo của Lam Yết Tử.

Cô gái tóc bím này có đôi mắt rất nhanh. Lằn sáng màu lam vừa nhoáng lên, nàng đã thấy rất rõ ràng.

Nàng chưa từng thấy món binh khí nào lạ lùng như thế. Nó giống như cái đuôi của con bò cạp được phóng đại lên, dài dài, cong cong, mềm dẻo mà lại rất cứng, có thể uốn éo tùy ý. Đáng sợ nhất, là những cái móc ngược ở mũi thứ binh khí này.

Dĩ nhiên Tôn Tiểu Hồng rất kính nể thiết trảo của nhị thúc mình. Nhưng nàng hiểu rằng, nếu bàn tay của nhị thúc mà chạm vào thứ binh khí cổ quái của Lam Yết Tử, thì coi như nhị thúc bị con bò cạp chuyên ăn thịt nam nhân này xơi tái.

Lam Yết Tử xuất thủ đã cực nhanh, nhưng Tôn Đà Tử lại còn nhanh hơn.

Tôn Tiểu Hồng biết rằng mình không còn cách nào ngăn kịp. Nàng thật không ngờ nhị thúc đã phải lau bàn mười bốn năm, mà tính tình hãy còn nóng nảy như thế.

Nhưng nàng không hiểu, vì Tôn Đà Tử đã phải nhẫn nại lau bàn mười bốn năm, đã kìm nén hết mức rồi. Vì thế khi có cơ hội xuất thủ, lão nóng nảy đến mức mặt kệ tất cả, muốn đánh thẳng ngay lập tức.

Tôn Tiểu Hồng hoảng hốt, nhin không nổi, phải la toáng lên.

Chiêu thức của hai đối thủ còn nhanh hơn âm thanh của nàng. Tiếng hô hoán vừa phát ra, thì cổ tay của Lam Yết Tử đã bị một bàn tay nắm chặt lấy.

Chỉ nghe những tiếng “Cộc cộc”, cái đuôi bò cạp phát ánh sáng màu lam đã rơi xuống đất.

Khi ánh sáng màu lam tắt lịm, thì Lam Yết Tử nhảy lùi một trượng. Nàng quá kinh hoàng, lùi nhanh tới mức đập lưng vào tường.

Sau đó tất cả những âm thanh, những động tác hoàn toàn dừng lại, trong nhà đột nhiên yên tĩnh đến rợn người, ngay cả không khí cũng như bị đông đặc lại.

Mọi người trong nhà đều đứng yên như tượng đá.

Ánh mắt của mọi người đều kinh ngạc nhìn vào bàn tay đã chụp lấy Lam Yết Tử. Đặc biệt, cặp mắt của Lam Yết Tử không những đầy kinh ngạc, mà còn đầy vẻ sợ hãi và đau đớn, vì cổ tay của nàng đã gãy mất rồi.

Đây đúng là một bàn tay làm cho người ta phải kinh hãi. Bàn tay này từ từ rút về, khi vung ra thì rất nhanh, nhưng khi rút về lại rất chậm. Sau đó có một người từ từ đứng dậy. Đó chính là Lý Tâm Hoan, lẽ ra đang say bí tỉ.

Tôn Tiểu Hồng vừa ngạc nhiên vừa hoan hỉ, lạc giọng nói: “Thì ra huynh không say.”

Lý Tâm Hoan cười nhẹ: “Trong lòng ta không được thoải mái, sức lực lại đang suy yếu, nhưng tửu lượng của ta từ trước đến giờ chưa bao giờ tệ.”

Tôn Tiểu Hồng nhìn Lý Tầm Hoan sững sờ. Đôi mắt to của nàng đang tràn đầy đủ thứ tình cảm, không biết là thứ nào nhiều nhất, kinh ngạc hay vui mừng, thán phục hay thất vọng. Rốt cuộc, nàng không thể bắt Lý Tầm Hoan phải say.

Mục quang của Lam Yết Tử thì không còn vẻ khêu gợi nữa, chỉ còn lại vẻ kinh hãi và hoảng sợ.

Không biết từ lúc nào, trên tay Lý Tầm Hoan đã có sẵn ngọn tiểu đao.

Tiểu Lý Phi Dao.

Tiểu Lý Phi Dao chưa phóng ra, đã làm cho người ta vỡ gan vỡ mật. Lúc đáng sợ nhất của Tiểu Lý Phi Dao chính là lúc nó còn ở trên tay chủ nhân.

Vì một khi ngọn tiểu đao ấy đã bay ra thì đối phương không còn biết sợ là gì nữa. Người chết vốn không biết sợ hãi là gì.

Trong nhà, chỉ còn nghe tiếng thở.

Cái tĩnh lặng có pha tiếng thở này, lại còn khó chịu hơn cái tĩnh lặng bình thường. Sự căng thẳng này bắt người ta phải nghẹt thở không chịu nổi, không chừng có thể bắt người ta phải điên cuồng.

36 - Tình cảm khó mà giải thích

Mồ hôi trên trán Lam Yết Tử lăn xuống từng giọt, từng giọt, giọt sau lớn hơn giọt trước...

Nàng run giọng quát lớn: “Tại sao phi đao của người không phóng ra? Tại sao người không giết ta đi?”

Lý Tâm Hoan chậm rãi nói từng tiếng một: “Cô nương đã bất chấp tất cả, đến đây trả thù cho Y Khốc, cũng là có chân tình đối với hã. Hã đã chết, cô nhất định đã rất bi thương...”

Lý Tâm Hoan nhìn ngọn tiểu đao trong tay mình, ánh mắt như có ẩn tàng một tia đau khổ, nói rất khó khăn: “Ta hiểu nỗi bi thương của cô nương, rất hiểu. Ta chỉ mong cô nghĩ được rằng, nỗi bi thương này tuyệt nhiên không thể làm tiêu tan bằng cách giết người. Dù cô giết bao nhiêu mạng, thì nỗi bi thương ấy cũng không hề giảm bớt.”

Một tia sáng loáng qua, Tiểu Lý Phi Đao đã bay ra.

Chỉ nghe một tiếng “soạt”, con dao nhỏ đã cắm lên cánh cửa, cạnh Lam Yết Tử.

Lý Tâm Hoan khoát tay: “Cô nương đi đi!”

Lam Yết Tử trợn tròn mắt, sững sờ.

Không biết sau bao lâu, đột nhiên nàng hỏi: “Thế thì làm sao mới giảm nhẹ được cái bi thương đó?”

Lý Tâm Hoan thở dài, nói thật chậm: “Ta cũng không biết... Không chừng nếu cô nương gặp một người khác để thay thế hã, thì nỗi bi thương sẽ giảm đi. Ta chỉ mong rằng cô sẽ gặp được.”

Lam Yết Tử vẫn đứng ngơ ngác nhìn Lý Tâm Hoan, khóe mắt ẩm ướt.

Tôn Tiểu Hồng cũng nhìn Lý Tâm Hoan, nhưng nhìn một cách si mê.

Nàng chưa từng nhìn thấy một nam nhân nào như thế, mà cũng chưa tin rằng trên đời có một nam nhân như thế. Nàng nhìn chàng, như đang muốn nhìn vào chỗ sâu thẳm nhất trong đáy lòng chàng.

Lam Yết Tử đã đi rồi, mang theo những giọt lệ ra đi.

Im lặng một lúc khá lâu, Lý Tâm Hoan chợt bật cười, lên tiếng hỏi: “Muội ngạc nhiên vì ta không giết Lam Yết Tử, có phải không?”

Tôn Tiểu Hồng không đáp.

Lý Tâm Hoan chậm chậm tự trả lời: “Bởi vì từ trước đến nay, ta vẫn nghĩ rằng người nào biết rơi nước mắt thì chưa đáng chết.”

Tôn Tiểu Hồng cũng bật cười: “Muội đã biết huynh không thích giết người. Huynh không giết cô ta, muội không ngạc nhiên chút nào cả. Nhưng muội không hiểu tại sao huynh chưa say, mà lại giả vờ say?”

Lý Tâm Hoan mỉm cười đáp: “Nếu muội thật sự thích uống rượu, cũng nên biết rằng giả say thì thú vị hơn say rất nhiều. Nếu thật sự say bí tỉ, chẳng những ngay lúc đó chẳng thích thú gì, mà sang ngày hôm sau tỉnh dậy sẽ nhức đầu muốn chết.”

Tôn Tiểu Hồng gật đầu: “Có lý!”

Lý Tâm Hoan nói thêm: “Nhưng đã là người biết uống rượu, thì sớm muộn gì cũng có lúc say thật. Muội muốn làm ta say thật sự, chắc chắn còn nhiều cơ hội.”

Tôn Tiểu Hồng thở ra nhẹ nhẹ, khẽ liếc Lý Tâm Hoan: “Nhưng trong lòng muội thì biết rất rõ, lần này muội đã bỏ qua cơ hội, thì đừng hòng sau này bắt huynh say được nữa.”

Lý Tâm Hoan bật cười: “Thật ra thì...”

Chàng chưa dứt lời, chợt thấy Tôn Đà Tử bước ra sau quầy, xách ra một hũ rượu, phát tay hất văng cái nút, ngửa cổ nốc ừng ực.

Không biết lão đã nốc được bao nhiêu, Tôn Tiểu Hồng vội chạy lại giật hũ rượu trong tay lão, giậm chân nói: “Người ta chỉ giả say chứ không muốn say, còn nhị thúc lại muốn tự chuốc cho mình say ư?”

Tôn Đà Tử ngồi phệt xuống ghế phía sau quầy, mắt trợn trừng lên, nói từ từ: “Đã say rồi thì không phải buồn bã gì nữa. Ta say thì tốt hơn, tốt hơn...”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Tôn Đà Tử nhảy bắn lên, nói như quát: “Người hỏi tại sao à? Ta nói cho người biết, tại vì trong đời ta, ta không muốn chịu ơn ai cả. Bất luận là ân huệ của ai, ta cũng không muốn nhận, thà bị chặt một nhát còn hơn.”

Lão lại ngồi xuống ghế, đưa tay che mặt lại, buồn bã nói: “Lý Tầm Hoan ơi Lý Tầm Hoan! Tại sao người lại cứu ta? Ta đã bị cứu một lần rồi, quá đủ rồi. Người có biết ta đã phải sống như thế nào không?”

Lý Tầm Hoan rất muốn hỏi lão: “Ai đã từng cứu lão?”

“Tại sao lão lại hứa với người ấy là ở đây mười lăm năm?”

“Lão phải ở đây để làm gì?”

Nhưng tiếng nói của Tôn Đà Tử càng lúc càng nhỏ, không biết là đã say hay đã ngủ.

Lý Tầm Hoan nhìn Tôn Tiểu Hồng, muốn hỏi nàng. Nhưng vừa nhìn thấy đôi mắt to tròn, linh hoạt, láu lỉnh của Tôn Tiểu Hồng, thì chàng lập tức rút lui ý định đó.

Đối với những cô bé như Tôn Tiểu Hồng, bất luận chàng muốn hỏi chuyện gì, nhất định cũng không hỏi được.

Lý Tầm Hoan chỉ còn biết thở dài: “Nhị thúc của muội quả không then là một đại trượng phu.”

Tôn Tiểu Hồng liếc mắt nhìn chàng, mỉm cười hỏi: “Theo huynh thì chỉ có đại trượng phu mới say nhanh như thế hay sao?”

Lý Tầm Hoan nói chậm rãi: “Ta muốn nói là chỉ có đại trượng phu mới có thể xem lời hứa nặng hơn ngàn vàng, hứa một lời thì đến chết cũng không thay đổi. Chỉ có đại trượng phu mới không muốn chịu ơn người, và chỉ có đại trượng phu mới có thể bằng lòng vì người khác mà hy sinh bản thân.”

Tôn Tiểu Hồng chớp chớp mắt, hỏi: “Cũng vì thế mà huynh lưu lại chốn này để bảo vệ người khác, có phải không?”

Lý Tầm Hoan im lặng.

Tôn Tiểu Hồng hỏi thêm: “Bất luận vì lý do gì, huynh cũng không muốn đi, có phải không?”

Lý Tầm Hoan vẫn im lặng.

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi nữa: “Nhưng huynh có bao giờ nghĩ đến A Phi không? Huynh có muốn giúp y không? Y không phải là bằng hữu của huynh sao?”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc nữa, rồi cuối cùng cũng lên tiếng: “Ít ra thì y cũng phải biết tự lo lắng cho mình.”

Ánh mắt của Tôn Tiểu Hồng chớp lên, rồi nói: “Muội thường nghe người ta nói, Lâm Tiên Nhi trông giống như tiên nữ trên trời, nhưng lại chuyên môn dẫn nam nhân đi xuống địa ngục.”

Nàng hỏi tiếp, từng tiếng, từng tiếng: “Huynh không sợ bằng hữu của huynh bị cô ta dẫn xuống địa ngục ư?”

Lý Tầm Hoan làm thinh.

Tôn Tiểu Hồng thở một hơi dài: “Muội cũng biết huynh không chịu đi. Vì nàng, chuyện gì huynh cũng buông xuôi, chuyện gì huynh cũng bỏ mặc.”

Đôi mắt nàng vụt trở nên dịu dàng, nhìn Lý Tầm Hoan đầy vẻ tình tứ, thấp giọng hỏi: “Tại sao huynh không tìm một người khác, thay thế cho nàng?”

Trên mặt Lý Tầm Hoan hằn lên những nếp đau khổ, rồi lại gập người xuống ho sặc sụa.

Tôn Tiểu Hồng cúi mặt, mân mê tà áo, nói chậm rãi: “Huynh đã không muốn đi thì muội không ép được. Nhưng ít ra, huynh cũng nên gặp gia gia của muội.”

Lý Tầm Hoan cố nén ho, hỏi: “Tôn... Tôn lão gia đang ở đâu?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Gia gia đang đợi muội ở Trường Đình ngoài cổng thành.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Trường Đình ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Bởi vì Thượng Quan Kim Hồng nhất định sẽ đi ngang qua đó.”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc, rồi nói: “Cho dù Thượng Quan Kim Hồng có đi ngang nơi ấy, cũng chưa chắc Tôn lão gia đã gặp.”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nhất định là gặp, bởi vì Thượng Quan Kim Hồng xưa nay không đi xe mà cũng không đi ngựa. Hắn vẫn thích đi bộ, lại thường nói ông trời cho người ta cặp giò là dùng để đi.”

Lý Tầm Hoan dịu dàng cười: “Những chuyện muội biết quả là không ít.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười đáp: “Quả thật là không ít.”

Lý Tầm Hoan nói: “Chẳng những muội biết Thượng Quan Kim Hồng sẽ đến, mà còn biết hắn từ đâu mà đến. Chẳng những muội biết phong thư đó là của Lâm Tiên Nhi, mà còn biết trong đó ẩn tàng những ý định gì.”

Chàng nhìn thẳng vào mắt Tôn Tiểu Hồng, từ từ hỏi: “Làm sao muội biết được những chuyện này?”

Tôn Tiểu Hồng cắn môi, mỉm cười: “Muội có cách của muội, nhất định không thể nói cho huynh biết.”

*

* *

Đêm đã khá sâu.

Bóng đêm ở ngoại thành bao giờ cũng sâu thẳm hơn ở nội thành.

Đất trời vắng lặng, gió thoảng đưa về tiếng côn trùng nào nuốt khóc đêm thu.

Bước chân của Tôn Tiểu Hồng thật nhanh, thật nhẹ, tựa như không bao giờ biết mệt mỏi là gì. Bất luận là phải làm việc gì, nàng cũng làm rất hứng thú.

Có thể nói rằng nàng là một con người biết yêu cuộc sống, vì nàng vẫn còn rất trẻ.

Lý Tầm Hoan đi cạnh nàng, quả thật là một đôi rất chênh lệch.

Chàng cảm thấy vô cùng thích thú tuổi trẻ của nàng, thích thú đến mức phát sinh ganh ghét. Đến lúc phát hiện ra sự ganh ghét này, chàng bỗng cảm thấy kinh ngạc: “Ta đã già thật rồi ư?”

Bởi vì chàng biết, chỉ có tuổi già mới sinh lòng đố kỵ với vẻ nhiệt thành của tuổi trẻ. Chàng chợt cười, tiếng cười như tự chế giễu mình, rồi nói chậm rãi: “Nếu là mười năm trước, nhất định ta sẽ không đi gần muội như thế.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan đáp thông thả: “Bởi vì giang hồ đều biết ta là một tên lãng tử, mà muội là một cô gái trẻ. Nếu đi cạnh nhau thế này, thiên hạ không khỏi có lời đồn đại.”

Chàng lại cười, rồi nói tiếp: “May mà bây giờ thì ta đã già rồi. Người khác nhìn thấy, chắc hẳn họ sẽ nghĩ ta là phụ thân của muội.”

Tôn Tiểu Hồng la lên: “Phụ thân của muội? Huynh tưởng rằng huynh già thật đấy ư?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Dĩ nhiên.”

Tôn Tiểu Hồng bỗng cười khanh khách.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Muội cười chuyện gì thế?”

Tôn Tiểu Hồng vừa cười vừa đáp: “Muội cười huynh.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi: “Ta có gì đáng cười đâu?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Bởi vì muội biết, huynh đang sợ muội.”

Lý Tầm Hoan lại càng ngạc nhiên: “Sao ta lại phải sợ muội?”

Đôi mắt của Tôn Tiểu Hồng sáng rực lên, long lanh như những ánh sao đêm.

Nàng vẫn cười khanh khách: “Vì huynh sợ muội nên mới nói như thế. Huynh sợ sẽ đối xử tốt với muội, nên tự nhận là mình đã già. Có đúng thế không?”

Lý Tầm Hoan chỉ còn biết cười trừ.

Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Thật ra, khi huynh là một lão ông, thì muội cũng là một lão bà rồi!”

Nàng đột nhiên dừng bước, ngẩng lên nhìn thẳng Lý Tầm Hoan, nói rất dịu dàng: “Chỉ có ai tự cảm thấy mình già, mới thật sự là già. Gia gia của muội từ trước tới nay chưa bao giờ tự nhận là mình già cả. Huynh còn rất trẻ. Muội năn nỉ huynh, từ nay về sau đừng bao giờ nói mình già nữa, được không?”

Bóng tối quá dày, không thể nhìn rõ mặt, chỉ thấy đôi mắt tròn to, sáng lung linh. Trong ánh mắt của nàng lộ ra vẻ dịu dàng, vẻ tình tứ rất ngây thơ.

Chỉ có ánh mắt của một thiếu nữ mới có thể chân thật, ngây thơ như thế.

Nhìn đôi mắt ấy, Lý Tầm Hoan chợt nhớ đến Lâm Thi Âm mười mấy năm về trước.

Năm xưa, mục quang của Lâm Thi Âm cũng thuần khiết như thế này. Nhưng bây giờ thì sao?

Lý Tầm Hoan âm thầm thở dài, tránh tia mắt của nàng, nhìn về phía trước rồi đột nhiên cười: “Muội xem, phía trước đã là Trường Đình. Chúng ta hãy đi nhanh lên, đừng bắt gia gia của muội phải đợi lâu.”

Bầu trời không trăng không sao, mặt đất không đèn không đuốc.

Trong màn đêm, chỉ thấy trong Trường Đình có một đốm lửa nhỏ lập lòe. Những lúc đốm lửa hơi sáng lên, có thể nhìn thấy một bóng người.

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Huynh có thấy đốm lửa ấy không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Dĩ nhiên là thấy.”

Ánh mắt của Tôn Tiểu Hồng lấp lánh, cười hỏi: “Huynh đoán xem đó là cái gì? Nếu đoán trúng, muội rất phục huynh.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đó là cái ống điều của gia gia muội.”

Tôn Tiểu Hồng vỗ tay hoan hô: “Ái chà, huynh đúng là tuổi trẻ tài cao. Muội hết sức khâm phục huynh.”

Lý Tầm Hoan cũng bật cười theo.

Cũng không hiểu tại sao, khi ở cạnh cô gái này, thì Lý Tầm Hoan cười nhiều hơn, mà lại ít ho.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Không biết Thượng Quan Kim Hồng đã đến đây chưa, cũng không biết gia gia đã tiễn hân đi chưa...”

Nàng vừa đi vừa nói, đột nhiên ánh mắt tỏ ra lo lắng: “Chúng ta đi mau một chút xem sao.”

Nàng chưa dứt lời, bỗng nhiên bị Lý Tầm Hoan nắm lấy tay.

Tôn Tiểu Hồng nghe tim mình đập rộn lên, mặt nóng bừng bừng.

Nàng lén liếc nhìn Lý Tầm Hoan, nhưng nhận ra khuôn mặt chàng rất nghiêm chỉnh, đôi mắt sáng rực của chàng đang chăm chú nhìn ra phía xa xa.

Ở xa xa đã nhìn thấy hai ánh lửa.

Đó là hai ngọn đèn lồng.

*

* *

Ngọn đèn lồng được phất bằng giấy màu vàng, treo trên đầu một cần tre nhỏ.

Dưới ánh đèn vàng, có thể thấy người cầm đèn cũng mặc y phục màu vàng. Thậm chí sắc mặt của họ cũng bị ánh đèn nhuộm một màu vàng.

Màu vàng này rất kỳ bí, rất đáng sợ.

Thân hình của Lý Tầm Hoan hơi nhích động, kéo Tôn Tiểu Hồng nép vào một gốc cây bên đường.

Tôn Tiểu Hồng cố gắng nói thật nhỏ: “Kim Tiền Bang.”

Lý Tầm Hoan gật đầu.

Tôn Tiểu Hồng chau mày hỏi: “Thì ra Thượng Quan Kim Hồng bây giờ mới đến. Chẳng lẽ hãn đã gặp chuyện gì dọc đường hay sao?”

Lý Tầm Hoan chậm rãi đáp, cũng rất nhỏ: “Không chừng vì hãn chỉ có hai chân, nên không thể đi nhanh như ngựa có bốn chân.”

Tôn Tiểu Hồng định cười thường thức câu nói đó, nhưng chợt ngưng lập tức. Nàng vừa nhận ra phía sau hai ngọn đèn lồng ấy còn có hai ngọn đèn nữa. Hai cặp đèn này cách nhau chừng ba trượng, khoảng giữa còn có hai người. Hai người này một trước một sau, bước rất chậm rãi, nhưng bước rất dài.

Thân hình cả hai đều cao lớn, cũng đều mặc áo màu vàng. Người đi trước mặc áo dài phủ tới gót chân, nhưng khi bước, tà áo vẫn không hề lay động.

Người đi sau mặc áo ngắn hơn, vạt chỉ vừa đến gối.

Họ đều đội nón rộng vành, che tới ngang mày, nên dù ánh đèn rất sáng mà vẫn không thể nhìn rõ mặt.

Tay của người đi phía trước không cầm gì cả, cũng không đeo binh khí gì.

Giữa thắt lưng người đi sau có giắt một thanh kiếm.

Thanh kiếm này không có vỏ.

Lý Tầm Hoan nhận ra người này đeo kiếm rất giống A Phi, chỉ khác là chuôi kiếm của A Phi thì quay về bên phải, còn chuôi kiếm của người này hướng sang bên trái.

Như vậy là hãn thuận tay trái.

Lông mày Lý Tầm Hoan bỗng cau lại. Chàng không thích gặp đối thủ sử kiếm bằng tay trái.

Người dùng tay trái để sử kiếm, chiêu thức hoàn toàn khác biệt với người bình thường, hiểm độc hơn, mà cũng khó lường hơn.

Hơn nữa, thanh kiếm không có vỏ thì khi cần xuất thủ cũng nhanh hơn một chút.

Bằng vào kinh nghiệm nhiều năm, chỉ nhìn qua là Lý Tầm Hoan biết ngay đây là một đối thủ rất đáng sợ.

37 - Lão nhân

Lý Tâm Hoan chú ý đến người sử kiếm bằng tay trái, còn Tôn Tiểu Hồng lại chú ý đến một việc khác.

Họ đi hơi chậm, bước chân hơi dài, xem ra cũng không có gì lạ. Nhưng không biết vì sao, nàng cảm thấy cách đi đứng của hai người này rất đặc biệt.

Chú ý một lúc, nàng mới phát hiện ra chỗ kỳ lạ.

Bình thường, khi hai người cùng đi thì bước chân nhất định sẽ cùng nhịp với nhau. Nhưng cách đi của hai người này thì y hệt như một người có bốn bàn chân.

Người trước bước một bước, rồi người sau bước tiếp bước thứ hai, rồi người trước bước đến bước thứ ba, rồi người sau lại bước đến bước thứ tư. Họ cứ bước xen kẽ như thế, hoàn toàn không lộn nhịp.

Trước nay Tôn Tiểu Hồng cũng chưa từng nhìn thấy cách đi như vậy, nên nàng cảm thấy vừa tò mò vừa thích thú.

Nhưng Lý Tâm Hoan lại không cảm thấy thích thú chút nào.

Không những chàng không cảm thấy thích thú, lại còn cảm thấy có chút gì đó dễ sợ.

Bước chân của hai người này đã phối hợp đến mức kỳ lạ như thế, hiển nhiên là tâm trí của họ có một sự liên thông nào đó rất khó giải thích.

Lúc họ đi một cách bình thường mà đã lạ lùng như thế, thì lúc cả hai liên thủ để đối địch, chiêu thức nhất định sẽ phối hợp một cách thần kỳ.

Một mình Thượng Quan Kim Hồng đã là cao thủ tuyệt đỉnh số một số hai trong võ lâm rồi, lại thêm vào một Kinh Vô Mạn thì sẽ như thế nào?

Trái tim của Lý Tâm Hoan chợt thắt lại một cái.

Chàng không nghĩ ra trên đời có cách nào phá được thế liên hợp của hai người này.

Chàng không tin rằng lão già đang ngồi trong Trường Đình có thể tiễn được hai người ấy đi chỗ khác.

*

* *

Con đường này chỉ hoàng hôn là đã ít người qua lại, huống gì nửa đêm thế này.

Lão già trong Trường Đình vẫn ngồi hút thuốc, đóm lửa khi tỏ khi mờ.

Lý Tâm Hoan bỗng phát hiện nhịp điệu tỏ mờ của đóm lửa cũng rất kỳ dị, lúc thì tỏ rất lâu, nhưng lúc thì mờ rất lâu.

Đột nhiên, đóm lửa đó sáng rực lên như một ngọn đèn.

Lý Tâm Hoan chưa thấy ai hút thuốc mà ánh lửa sáng đến mức như thế.

Thượng Quan Kim Hồng cũng chưa thấy, vì chính lúc này thì hắn dừng bước.

Lúc hắn dừng chân, thì chân Kinh Vô Mạn cũng dừng. Giữa hai người hình như có liên hệ kỳ dị, có thể truyền cảm giác cho nhau.

Ngay lúc ấy, đóm lửa trong Trường Đình tắt hẳn.

Bóng lão già chìm mất trong bóng tối.

Thượng Quan Kim Hồng đứng trên đường như tượng gỗ, một lúc lâu rồi mới quay đầu lại, bước từ từ lên Trường Đình, im lặng đứng trước mặt ông lão.

Bất luận hắn đi đến đâu, Kinh Vô Mạn cũng theo đến đó, không rời gang tấc.

Hắn quả là cái bóng của Thượng Quan Kim Hồng.

Bốn ngọn đèn lồng treo cao cao cũng được tản ra, vây quanh bốn phía Trường Đình.

Dĩ nhiên trong Trường Đình đã sáng hẳn. Bây giờ thì thấy rõ ông lão vẫn mặc chiếc áo màu xanh đã bạc thếp vì giặt nhiều lần, đang cúi đầu ngồi hút thuốc trên ghế đá trong Trường Đình. Hình như lão không biết có người đang đến.

Thượng Quan Kim Hồng cũng không nói gì, đầu hơi cúi, cả khuôn mặt giấu trong bóng tối của vành nón, dường như không muốn ai nhìn thấy mặt hẳn biểu lộ những gì.

Nhưng mục quang của hắn thì nhìn chăm chăm vào tay của ông lão. Hắn quan sát từng động tác một, lại còn quan sát rất tinh vi.

Ông lão lôi bọc thuốc ra, từ từ lấy ra một dúm thuốc, từ từ đặt vào trong ống điếu, nhét chặt, sau đó lấy ra một cây hỏa đao và một miếng hỏa thạch.

Động tác của lão rất chậm chạp, bàn tay hết sức vững vàng, ổn định.

Sau đó, lão đặt hỏa đao hỏa thạch lên bàn, lấy ra một tờ giấy, vò nát lại thành một sợi dây, để lên bàn, đập hỏa đao vào hỏa thạch để đánh lửa.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng bước qua tới, nhìn sợi dây giấy trên bàn.

Dưới ánh sáng của đèn lồng, có thể nhìn thấy tờ giấy mỗi này được vò rất nhẹ nhàng nhưng chắc chắn, những nếp nhăn trên giấy cũng rất đều, hoàn toàn không có chỗ nào nát hơn chỗ nào.

Thượng Quan Kim Hồng dùng hai ngón tay cầm sợi dây đó lên, nhìn rất kỹ, rồi mới đưa tới gần viên hỏa thạch.

Nghe một tiếng “cạch”, tia lửa đã bắn ra. Sợi dây mỗi đã được đốt cháy.

Thượng Quan Kim Hồng chậm chậm đưa sợi dây giấy đó lên, châm vào ống điếu của ông lão.

Tuy đứng khá xa ngôi Trường Đình, nhưng nhờ ánh đèn sáng nên Lý Tầm Hoan và Tôn Tiểu Hồng thấy rất rõ ràng từng động tác của họ.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Có nên ra mặt hay chưa?”

Tôn Tiểu Hồng lắc đầu: “Không cần. Gia gia muội sẽ có cách tiền họ đi.”

Nàng nói có vẻ khẳng định, nhưng Lý Tầm Hoan cảm thấy bàn tay của nàng lạnh ngắt, lại như đang toát ra mồ hôi lạnh.

Chàng biết vì sao nàng đang lo lắng.

Ống điếu dài khoảng hai thước, nhưng Thượng Quan Kim Hồng đứng cách ông lão chưa đầy hai thước. Bất cứ lúc nào, hắn cũng có thể đánh vào bất cứ chỗ nào trên mặt ông lão. Nhưng mãi mà hắn vẫn chưa xuất thủ, dường như đang đợi cơ hội.

Ông lão vẫn đang ngậm ống điếu. Không biết vì thuốc bị ẩm ướt hay bị nhồi quá chặt, nên vẫn chưa cháy được, còn sợi dây mồi đã cháy gần hết.

Cách cầm ống điếu của ông lão cũng khác thường. Lão chỉ dùng ngón cái, ngón giữa và ngón trỏ để cầm, còn ngón áp út và ngón út thì dựng hắn lên. Còn Thượng Quan Kim Hồng dùng ngón cái và ngón trỏ cầm dây mồi, ba ngón còn lại hơi cong lên. Ngón áp út và ngón út của ông lão chỉ cách cổ tay của Thượng Quan Kim Hồng chưa tới bảy tấc.

Thân thể của hai người hoàn toàn không động đậy, đầu cũng không ngẩng lên, chỉ có sợi dây mồi đang cháy sáng mà thôi.

Ngay cả khi ngọn lửa cháy gần tới ngón tay của Thượng Quan Kim Hồng, hình như hắn cũng không có chút cảm giác nào.

Chính lúc đó, “xèo” nhẹ một tiếng, những sợi thuốc trong ống điếu đã bắt lửa.

Ba ngón tay uốn cong của Thượng Quan Kim Hồng hơi động đậy, hai ngón tay dựng lên của ông lão cũng hơi nhúc nhích một chút. Cử động của họ rất nhanh, cũng rất nhẹ, nhưng chỉ nhích một chút rồi ngưng lại.

Đến lúc đó thì Thượng Quan Kim Hồng lùi ra. Ông lão bắt đầu hút thuốc.

Cả hai trước sau đều cúi mặt nhìn tay, không ai nhìn lên mặt ai, cho dù chỉ

một cái liếc qua.

*

* *

Mãi đến bây giờ, Lý Tâm Hoan mới thở một hơi dài.

Dưới mắt của người khác thì ông lão và Thượng Quan Kim Hồng chỉ vừa châm thuốc mà thôi, nhưng Lý Tâm Hoan biết họ vừa trải qua một cuộc ác đấu kinh tâm động phách.

Nãy giờ Thượng Quan Kim Hồng chờ đợi cơ hội, chỉ cần thần trí ông lão hơi xao lãng một tí, hoặc tay mất ổn định một chút, là hắn lập tức xuất thủ.

Cự ly gần như thế, đã xuất thủ thì chắc chắn là ra chiêu chí mạng. Nhưng hắn đã không tìm được cơ hội.

Đến cuối cùng, hắn không nhẫn nại nổi, ba ngón tay đang uốn cong lại nhúc nhích một chút, mỗi động tác của ngón tay đều chuẩn bị cho những hành động rất tinh xảo.

Hai ngón tay của ông lão cũng lập tức phong tỏa những đường biến hóa của hắn.

Thế công cũng như thế phá đều thật tinh vi tế nhị, dĩ nhiên phải là nhân tài như Lý Tâm Hoan mới thưởng thức được. Chỉ một mình chàng nhìn thấy chỗ vi diệu trong đó.

Hai người chỉ hơi máy động mấy ngón tay, nhưng ẩn tàng thiên biến vạn hóa. Quả là chuyện sinh tử trong đường tơ kẽ tóc, nguy hiểm tuyệt nhiên không kém tí đâu bằng đao kiếm.

Bây giờ thì bao nhiêu nguy hiểm đều đã qua rồi.

*

* *

Thượng Quan Kim Hồng lùi ba bước, lui về đúng nơi hẵn đứng khi mới bước vào.

Lão già từ từ rút một hơi thuốc, đến bây giờ mới ngẩng đầu lên. Đến bây giờ lão mới nhìn thấy mặt Thượng Quan Kim Hồng, mỉm cười rồi chào: “Người đến rồi ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Phải!”

Lão già nói: “Người đến trễ quá.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Lão chờ đợi nơi này, phải chăng đã đoán được lộ trình của ta?”

Lão già hơi cười: “Ta chỉ mong người đừng đến.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lão già nói chậm: “Bởi vì, nếu người đến thì cũng phải đi ngay.”

Thượng Quan Kim Hồng hít một hơi rất dài, nói từng chữ một: “Giả tí ta không đi thì sao?”

Lão già nói rất êm dịu: “Ta biết người nhất định sẽ đi.”

Tay của Thượng Quan Kim Hồng nắm chặt lại.

Kinh Vô Mạng vẫn theo Thượng Quan Kim Hồng như hình với bóng, bây giờ cũng đặt tay trái lên chuôi kiếm.

Ngôi Trường Đình bỗng như mờ tối, tràn đầy sát khí.

Ông lão điềm nhiên rút một hơi dài, nhả khói ra chậm chậm.

Từ miệng lão nhả ra một sợi khói dài mỏng mảnh, nhưng đột nhiên uốn cong và bay lượn kỳ dị, rồi chuyển hướng xẹt thẳng về phía Thượng Quan Kim Hồng.

Thượng Quan Kim Hồng giật bắn người.

Nhưng ngay lập tức, khói thuốc của ông lão tan biến đâu mất.

Thượng Quan Kim Hồng nhìn sững những vòng khói tan dần vào không khí, bàn tay hắn đang nắm chặt cũng chầm chậm buông lơi.

Bàn tay đặt hờ trên chuôi kiếm của Kinh Vô Mạng cũng từ từ buông xuống.

Thượng Quan Kim Hồng chột xá dài một cái, lên tiếng: “Bái phục.”

Ông lão đáp: “Không dám.”

Thượng Quan Kim Hồng nói thật chậm: “Mười bảy năm trước, hai ta đã một lần hội ngộ. Hôm nay xin cáo biệt, không biết đến bao giờ gặp lại.”

Ông lão cũng đáp nhẹ nhàng: “Gặp cũng như không gặp. Gặp thì cũng thế, không gặp thì cũng thế.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng, hình như muốn nói gì đó, nhưng rốt cuộc không hé miệng.

Ông lão lại bắt đầu hút thuốc.

Thượng Quan Kim Hồng từ từ xoay người, bước đi.

Cái bóng Kinh Vô Mạng vẫn trung thành theo sau lưng hắn.

Những ngọn đèn lồng càng lúc càng xa, vùng quanh Trường Đình lại chìm vào bóng tối.

Ánh mắt của Lý Tâm Hoan dõi theo bóng đèn xa dần rồi mất hút, dăm dăm như mệnh mang nhiều tâm sự.

Lúc quay người bỏ đi, không biết vô tình hay cố ý, Thượng Quan Kim Hồng đã ngẩng đầu lên nhìn về phía này. Đây cũng là lần đầu tiên Lý Tâm Hoan nhìn thấy ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng.

Chưa bao giờ chàng nhìn thấy một ánh mắt nham hiểm và sắc bén như thế.

Chỉ bằng mục quang này, chàng hiểu nội lực và võ công của Thượng Quan

Kim Hồng còn ghê gớm hơn cả truyền thuyết. Nhưng đôi mắt của Kinh Vô Mạng lại còn đáng sợ hơn.

Lúc Thượng Quan Kim Hồng ngẩng đầu lên, Kinh Vô Mạng cũng ngẩng lên nhìn qua, chỉ một cái nhìn thôi.

Bất cứ ai bị cặp mắt này nhìn một cái, thì trong lòng cũng cảm thấy không được tự nhiên. Cảm giác thật là ghê tởm, đến mức muốn nghẹt thở, muốn nôn mửa.

Bởi vì, đó không phải là mắt của con người, cũng không phải là mắt của con thú.

Bất luận là mắt người hoặc mắt thú thì tối thiểu cũng phải có một điểm sống động, phải có tình cảm, dù là tham lam, tàn bạo, ác độc... thì cũng là một thứ tình cảm.

Nhưng đôi mắt của Kinh Vô Mạng thì lại là một đôi mắt chết.

Hắn hoàn toàn không có tình cảm, coi rẻ tất cả sinh mạng, ngay cả sinh mạng của chính mình.

Tôn Tiểu Hồng thì không hề chú ý đến hắn, vì nàng đang bận nhìn Lý Tâm Hoan.

Đây cũng là lần đầu tiên Tôn Tiểu Hồng được quan sát Lý Tâm Hoan rõ như thế.

Trong bóng tối, những đường nét trên khuôn mặt Lý Tâm Hoan lại càng dễ nhận. Để lại một ấn tượng sâu đậm nhất là đôi mắt và sống mũi của chàng.

Đôi mắt của chàng sâu thẳm, sáng ngời, tràn đầy trí tuệ. Trong ánh mắt có một chút mệt mỏi, một chút tự trào, nhưng lại tràn đầy sự cảm thông.

Mũi của chàng rất thẳng, diễn tả sự kiên cường, sự chân thực, không biết sợ là gì.

Khóe mắt của chàng có những nếp nhăn, tạo ra vẻ chín chắn, mà lại có sức hấp dẫn, đem lại cảm giác an toàn khiến người khác thấy tin tưởng, và hoàn

toàn có thể tựa vào.

Đây chính là một nam nhân điển hình mà các thiếu nữ đều mơ ước.

Ông lão đang đi về phía họ, mỉm cười, ánh mắt đầy vẻ ấm áp.

Lão im lặng nhìn họ một lúc khá lâu, rồi mỉm cười nói: “Các người có chịu nói chuyện với lão không?”

*

* *

Không biết từ bao giờ, mặt trăng đã treo trên bầu trời.

Con đường vốn màu xám, bây giờ trắng đục dưới ánh trăng vàng, thẳng tắp hướng về phía trước.

Ông lão cùng Lý Tầm Hoan đi trước, Tôn Tiểu Hồng im lặng theo sau.

Tuy nàng cúi đầu, không nói lời nào, nhưng trong lòng vui sướng đến mức muốn ca hát. Bởi vì nàng biết, chỉ cần ngẩng đầu lên là có thể nhìn thấy những người mà nàng cảm phục nhất, yêu mến nhất.

Trăng càng về khuya càng tỏ, nàng như được bảo bọc trong cái bóng của họ.

Nàng cảm thấy rất hạnh phúc.

Ông lão phả một hơi khói, chậm rãi nói: “Lão từng nghe nói đến người, từng muốn tìm người để cụng mấy ly mà đàm đạo hàn huyên. Hôm nay mới biết là nói chuyện với người thật sự rất vui.”

Lý Tầm Hoan mới mỉm cười, Tôn Tiểu Hồng phía sau đã cười thành tiếng rồi nói: “Nhưng này giờ Lý huynh mới mở miệng hỏi thăm lão gia gia, chưa nói một chữ nào khác mà?”

Ông lão cười: “Đó chính là ưu điểm của hẳn. Chuyện không cần nói, thì nửa câu cũng không nói. Chuyện không cần hỏi, thì nửa câu cũng không hỏi. Nếu là một người khác, thì nhất định đã phải tìm cách dò hỏi lai lịch của ông cháu

ta rồi.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Có lẽ vì văn bối đã đoán được lai lịch của tiền bối.”

Ông lão hỏi: “Thật vậy sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Trong thiên hạ, người có thể đẩy lui được Thượng Quan Kim Hồng nhất định không nhiều.”

Ông lão cười: “Nếu người cho rằng chính lão đã dọa cho Thượng Quan Kim Hồng sợ mà đi, thì người lầm rồi.”

Không đợi Lý Tầm Hoan nói gì, lão nói tiếp: “Võ công của Thượng Quan Kim Hồng thì chắc người cũng đã thấy. Còn gã thiếu niên như cái bóng không rời hấn nửa bước, cũng là một đối thủ rất đáng sợ. Nếu hai người đó liên thủ, e rằng trong thiên hạ không ai đỡ nổi ba trăm chiêu, đừng nói là có thể thắng họ nữa.”

Mắt của Lý Tầm Hoan hơi chớp lên: “Tiền bối cũng không thể...”

Ông lão ngắt lời: “Ta cũng không thể.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng họ cũng vẫn phải đi.”

Ông lão cười: “Có thể là họ thấy bây giờ chưa cần giết ta, mà cũng có thể họ đã phát giác là người có mặt, không dám chắc thắng hai chúng ta.”

Lão rút một hơi rồi tiếp: “Những cao thủ tuyệt đỉnh như người, dù là im lặng đứng không nhúc nhích, nhưng chỉ cần trong lòng có ý niệm đối địch với ai, lập tức tỏa ra một loại sát khí.”

Tôn Tiểu Hồng kinh ngạc hỏi: “Sát khí ư?”

Ông lão đáp: “Không sai. Loại sát khí này, cũng chỉ cao thủ như Thượng Quan Kim Hồng mới cảm thấy được.”

Tôn Tiểu Hồng thở ra một hơi: “Gia gia nói chuyện có vẻ huyền diệu quá, cháu thật sự không hiểu.”

Ông lão nghiêm trang đáp: “Võ công vốn rất huyền diệu, người hiểu được võ công thật sự không nhiều.”

Lý Tầm Hoan lên tiếng: “Cho dù họ vì lý do gì mà phải rời khỏi đây, thì sự tương trợ của lão tiền bối cũng...”

Ông lão lại ngắt lời: “Nếu người tưởng là ta đang giúp người, thì lại lầm nữa rồi. Từ trước đến nay, bất cứ chuyện gì ta làm cũng chỉ vì bản thân ta mà thôi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng...”

Ông lão một lần nữa lại cắt ngang câu nói của chàng, mỉm cười: “Ta thích nhìn thấy người như người được sống, bởi vì trên thế gian này, số người sống như người không nhiều lắm.”

Lý Tầm Hoan đành phải mỉm cười, im lặng.

Ông lão nói tiếp: “Ta và người tuy mới gặp nhau lần đầu, nhưng tính khí của người thì ta rất hiểu. Vì ta hiểu, nên hoàn toàn không định khuyên người rời khỏi nơi đây.”

Lão nhìn thẳng vào Lý Tầm Hoan, thần sắc cũng thay đổi thành rất trịnh trọng, nói chậm rãi: “Ta chỉ muốn người hiểu ra một điều.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Xin tiền bối chỉ giáo.”

Ông lão nghiêm trang nói: “Lâm Thi Âm không cần người bảo vệ. Người rời khỏi đây, thì chỉ có lợi cho nàng chứ không có hại.”

Lý Tầm Hoan lại im lặng.

Ông lão nói tiếp: “Bản thân Lâm Thi Âm vốn không phải là mục tiêu. Sở dĩ người khác muốn hại nàng, chỉ vì sự có mặt của người. Nói cách khác, người khác muốn hại nàng là vì có mặt người bảo vệ nàng. Vì thế, nếu người không bảo vệ nàng thì không ai hại nàng làm gì cả. Đạo lý này, người có hiểu được không?”

Những lời nói này như những nhát roi quất vào vết thương lòng của Lý Tầm

Hoan. Chàng đau đớn đến nỗi toàn thân như co rút lại, tưởng như mình chỉ còn cao ba thước.

Như không để ý đến nỗi đau của chàng, lão già vẫn điềm nhiên nói tiếp: “Nếu người cảm thấy nàng quá tịch mịch, muốn an ủi nàng, thì bây giờ cũng không cần thiết nữa, vì Long Tiêu Vân đã trở về rồi. Người ở lại đây, chỉ khiến nàng thêm phiền não mà thôi.”

Mục quang Lý Tầm Hoan như trống rỗng, đăm đăm nhìn vào bóng tối xa xa, im lặng một hồi rất lâu, rồi từ từ thở ra một hơi rất dài, tự lẩm bẩm: “Ta sai rồi... ta sai rồi...”

Lưng của chàng như bị đè nặng đến cùng xuống, tựa hồ khó mà đứng được.

Nhìn vào dáng điệu của Lý Tầm Hoan, Tôn Tiểu Hồng cảm thấy xót xa, thông cảm.

Nàng biết gia gia đang cố ý kích động Lý Tầm Hoan, cố ý làm chàng đau khổ. Nàng cũng biết như thế chỉ có ích cho chàng thôi, nhưng không hiểu tại sao nàng vẫn thấy rất khó chịu đựng.

Ông lão lại nói: “Long Tiêu Vân đột nhiên trở về, vì hắn đã tìm ra một người mà hắn tin rằng có thể đối phó được với người.”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Long huynh hà tất phải tìm người để đối phó với vân bối. Trước nay, ta vẫn xem huynh ấy là bằng hữu.”

Ông lão nói: “Tiếc rằng hắn lại không nghĩ thế. Người có biết lần này hắn đã tìm được ai không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hồ Bất Qui.”

Ông lão nói: “Không sai, đúng là gã điên ấy.”

Tôn Tiểu Hồng xen vào hỏi: “Võ công của gã Hồ điên ấy lợi hại lắm sao?”

Ông lão nói: “Trong thiên hạ chỉ có hai người mà ta thực sự không biết võ công thâm sâu đến thế nào.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Là hai người nào thế?”

Ông lão mỉm cười nhìn Lý Tầm Hoan: “Một là Lý Thám Hoa, người kia chính là gã điên họ Hồ đó.”

Lý Tầm Hoan cũng mỉm cười đáp: “Tiền bối quá khen rồi. Theo văn bối biết, thì võ công tiểu bằng hữu A Phi nhất định không thể dưới văn bối, lại còn Kinh Vô Mạng...”

Ông lão cắt lời chàng: “A Phi và Kinh Vô Mạng thì giống nhau, thật sự không hiểu gì về võ công.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi lại: “Tiền bối nói họ không hiểu võ công ư?”

Ông lão đáp: “Không sai. Chẳng những họ không hiểu võ công, mà còn không xứng đáng nói đến võ công.”

Lão lạnh giọng nói tiếp: “Họ biết giết người, và chỉ biết giết người mà thôi.”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc, rồi nói chậm rãi: “Nhưng A Phi và Kinh Vô Mạng vẫn có chỗ khác nhau.”

Ông lão hỏi: “Có gì khác nhau đâu?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có thể phương pháp giết người của họ không khác nhau, nhưng mục đích giết người của họ không giống nhau.”

Ông lão nói: “Vậy hả.”

Lý Tầm Hoan nói: “A Phi chỉ bắt đắc dĩ mới giết người, còn Kinh Vô Mạng giết người chỉ để giết người.”

Ông lão chậm chạp gật đầu: “Người nói không sai. Ta biết A Phi là bằng hữu của người, nhưng sao người lại chẳng quan tâm tới hãn chút nào? Sao người không tìm xem hãn đã ra sao?”

Lý Tầm Hoan hơi cúi đầu: “Văn bối...”

Ông lão nói tiếp: “Nếu người muốn tìm hãn, thì bây giờ đã đến lúc phải tìm.

Nếu không, e rằng quá trễ.”

Lý Tâm Hoan đột nhiên vươn người thẳng lên, rồi nói đầy vẻ dứt khoát: “Được lắm! Văn bối sẽ đi tìm hắc.”

Bây giờ trong ánh mắt ông lão mới lộ vẻ cười: “Người đã biết hắc ở đâu chưa?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Văn bối biết rồi.”

Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng bước lên, mắt long lanh: “Có thể huynh tìm không thấy, để muội dẫn huynh đi thì hay hơn.”

Lý Tâm Hoan chưa nói gì, thì lão già đã trầm mặt xuống: “Người còn có chuyện của người. Lý Thám Hoa không cần người dẫn đường.”

Tôn Tiểu Hồng cong môi lên, cúi đầu, mắt hơi ửng đỏ.

Lý Tâm Hoan im lặng một lúc, rồi vòng tay nói: “Xin cáo từ.”

Hình như chàng có nhiều điều muốn nói, nhưng chỉ nói mấy tiếng, vì biết rằng lúc này dù có nói gì, cũng chỉ dư thừa.

Ông lão đưa ngón tay lên khen: “Hay lắm! Nói đi là đi, như vậy mới là nam tử hán đại trượng phu.”

*

* *

Quả nhiên, Lý Tâm Hoan nói đi là đi, không hề quay mặt lại.

Tôn Tiểu Hồng nhìn theo bằng đôi mắt đỏ hoe.

Ông lão vỗ nhẹ lên vai nàng, nói rất dịu dàng: “Trong lòng của người rất khó chịu, có phải không?”

Mắt của Tôn Tiểu Hồng vẫn ngơ ngác nhìn theo Lý Tâm Hoan đến khi mất hút, rồi mới nói: “Không phải...”

Ông lão cười, nụ cười chan chứa yêu thương, rồi lắc đầu nói: “Người đại quá. Người còn tưởng gia gia không hiểu tâm sự của người hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng lại cong môi lên, rồi nhin không nổi, bật ra: “Gia gia đã biết rồi, sao lại không để cháu cùng đi với chàng?”

Ông lão dịu dàng đáp: “Người còn ngu ngốc lắm. Người phải hiểu, nam nhân như Lý Tâm Hoan đâu phải dễ dàng mà được?”

Ánh mắt của lão sáng ngời lên, cái sáng của người hiểu hết chuyện trên đời, mỉm cười nói tiếp: “Nếu người muốn được hã, trước tiên người phải được lòng của hã. Chuyện đó không đơn giản chút nào, phải từ từ tìm cách. Nếu người truy đuổi hã quá gấp rút, sẽ làm hã sợ mà chạy mất.”

*

* *

Tuy rằng Lý Tâm Hoan nói đi là đi, không quay đầu nhìn lại nhưng trong lòng của chàng vẫn như bị một sợi chỉ vô hình buộc rất chặt.

Chàng biết, lần này ra đi thì không biết bao giờ mới gặp lại Lâm Thi Âm.

Gặp nhau đã là khó, xa nhau càng khó hơn.

Mười mấy năm nay, chàng chỉ gặp Lâm Thi Âm có ba lần, mà lần nào cũng chỉ gặp vội vàng chốc lát, hầu như chưa được nói một câu. Nhưng vẫn có một sợi chỉ buộc vào lòng chàng, đầu chỉ kia vĩnh viễn vẫn nằm trong tay của Lâm Thi Âm. Chỉ cần nhìn thấy bóng nàng, thậm chí chỉ cần cảm giác nàng đang ở gần đâu đó, thì chàng cũng đã mãn nguyện rồi.

38 - Ông và cháu

Gió thu trện trện ùa vào mặt, đã có hơi của mùa đông.

Mùa thu đã sắp tàn.

Tâm hồn Lý Tâm Hoan bây giờ cũng tiêu điều tịch mịch như buổi chiều thu.

“Người ở lại đây, chỉ khiến nàng thêm phiền não mà thôi”.

Câu nói ấy của ông lão như còn văng vẳng bên tai chàng.

Chàng cũng biết, mình không những không nên gặp nàng, mà ngay cả việc nghĩ tới nàng cũng không nên nữa.

Chàng dừng chân, tựa vào một gốc cây khô, nổi lên những cơn ho kịch liệt. Mãi đến khi cơn ho tạm dứt, thì chàng đã quyết định: không nên nghĩ đến những việc không nên nghĩ nữa.

Cũng may, chàng còn nhiều việc nên nghĩ.

Ông lão họ Tôn ấy, chẳng những là người có trí tuệ, mà còn phải là phong trần dị nhân, là cao thủ tuyệt đỉnh. Hình như lão biết hầu hết mọi việc trên thế gian.

Nhưng lai lịch của lão thì quả là thần bí.

Lão là ai? Trong con người của lão ẩn chứa những bí mật gì?

Về Tôn Đà Tử, Lý Tâm Hoan cũng rất khâm phục.

Một người có thể sống ẩn dật suốt mười lăm năm, chỉ làm bạn với cái giỏ lau, thì bất kể vì mục đích gì, cũng rất đáng để người ta khâm phục.

Nhưng ai đã bắt ông ta làm như thế? Ông ta ở đó để bảo vệ cái gì?

Về Tôn Tiểu Hồng, làm sao chàng không biết tấm lòng của nàng? Nhưng chàng không thể nhận, cũng không dám nhận.

Gia đình ấy thật là thần bí, thần bí đến mức kinh người.

*

* *

Sơn thôn ở ngay dưới chân núi, bên trong rừng thông. Từ xa cũng thấy bảng hiệu của một quán rượu được treo trên cao.

Tên của quán rượu này rất thanh nhã, gồm tới bảy chữ “Đình xa túy ái phong lâm vân”. Dừng xe say yêu rừng phong chiều.

Chỉ nghe cái tên này thôi, Lý Tầm Hoan cũng đã muốn say rồi.

Rượu không ngon, nhưng rất thanh khiết mà cũng nồng nàn, đúng là cất bằng nước suối bên rừng.

Ngọn suối từ phía sau núi chảy ra, trong xanh nhìn thấy đáy. Lý Tầm Hoan đã biết, cứ men theo ngọn suối này đi vòng qua núi, sẽ gặp một cánh rừng mai, trong rừng mai ấy có dăm ba gian nhà gỗ nhỏ xinh xắn.

A Phi và Lâm Tiên Nhi ở trong những gian nhà gỗ đó.

Nghĩ tới gương mặt tuần tú và gầy guộc, nghĩ tới đôi mắt sắc bén và rực sáng, nghĩ tới người bạn trẻ đầy nhiệt tình mà cô độc ấy, tình cảm trong người Lý Tầm Hoan bỗng cuộn cuộn dâng lên.

Nhưng khó quên nhất vẫn là nụ cười khó nhìn thấy của hắn, diễn tả một trái tim cháy bỏng ẩn tàng sau khối băng tuyết lạnh lùng.

Về càng gần tới quê nhà, thì tình hoài hương lại càng khó nói, khó diễn tả.

Trong lòng Lý Tầm Hoan lúc này cũng có tình cảm tương tự như thế. Khi chưa đến, thì chàng mong muốn bay tới cho nhanh, khi đến rồi thì lại hơi sợ phải gặp A Phi.

Chàng không biết trong hai năm qua A Phi đã thay đổi như thế nào.

Chàng cũng không biết Lâm Tiên Nhi đã đối xử như thế nào với A Phi.

“Lâm Tiên Nhi trông giống như tiên nữ trên trời, nhưng lại chuyên môn dẫn nam nhân đi xuống địa ngục”.

Phải chăng A Phi đã xuống tận cùng địa ngục?

Lý Tâm Hoan không dám suy nghĩ nữa. Chàng rất hiểu A Phi, kiểu người này rất có thể vì tình yêu mà không sợ sống trong địa ngục.

*

* *

Hoàng hôn, lại là một buổi hoàng hôn.

Trong cái quán nhỏ này còn chưa thắp đèn, vì dầu thắp đèn ở đây không rẻ, vả lại trong quán cũng không có khách.

Trong tiểu điểm lúc này chỉ có duy nhất một người khách là Lý Tâm Hoan.

Chàng chọn một cái bàn trong góc phòng, chỗ tối nhất.

Đó là thói quen của chàng. Ngồi ở những chỗ như thế này, chàng có thể trông thấy bất cứ ai, nhưng người nào mới vào đều rất khó nhìn thấy chàng.

Nhưng, chàng không ngờ nổi, người đầu tiên đi vào lại là Thượng Quan Phi.

Thượng Quan Phi vừa bước vào là ngồi ngay xuống cái bàn đặt ở cửa quán. Mắt hắn cứ nhìn thẳng ra cửa, tựa như đang đợi ai đó. Thần sắc của hắn tỏ ra rất lo lắng, khẩn trương.

Thái độ này hoàn toàn khác với vẻ âm trầm, trấn tĩnh lần trước.

Người bắt hắn đợi, nhất định phải là một người rất quan trọng. Hơn nữa, hắn chỉ đến đây một mình, không mang theo thủ hạ, thì cuộc hẹn này chẳng những quan trọng mà còn nhất định rất bí mật.

Giữa sơn thôn hoang vắng này, làm sao có nhân vật quan trọng?

Người mà Thượng Quan Phi chờ đợi là ai? Hẳn đến nơi đây, có quan hệ gì đến Lâm Tiên Nhi và A Phi không?

Lý Tầm Hoan chống tay vào trán, cố che giấu mặt mình.

Thật ra thì chàng cũng không cần phải làm như thế, vì Thượng Quan Phi không hề nhìn chàng.

Đôi mắt của Thượng Quan Phi cứ nhìn đắm đắm ra phía trước, hẳn không nhìn một phía nào khác cả.

Trời dần dần tối hẳn.

Cuối cùng, cái quán nhỏ này cũng thắp lên mấy ngọn đèn.

Thần sắc của Thượng Quan Phi càng lúc càng tỏ ra vội vàng, càng tỏ ra bất an.

Ngay lúc đó, chợt có hai chiếc kiệu lợp vải màu lục dừng trước cửa quán.

Phu kiệu là những thanh niên trạc ba mươi tuổi, mặc y phục màu xanh còn rất mới, bấp chân quần xà cạp, ở mũi giày và thắt lưng có cột những tua vải màu đỏ, khí thế rất oai phong.

Từ chiếc kiệu thứ nhất bước xuống một thiếu nữ áo đỏ khoảng mười ba mười bốn tuổi. Nàng hãy còn nhỏ tuổi, chưa có sức hấp dẫn nam nhân, nhưng cái eo lưng thật nhỏ, trông cũng rất dễ thương, khuôn mặt tươi tắn như một đóa hoa xuân.

Thượng Quan Phi vừa nâng ly rượu lên, đã vội vàng đặt xuống.

Ánh mắt của cô bé này quét quanh bốn phía như một cây chổi, rồi bước ngay lại trước mặt Thượng Quan Phi.

Cô bé nhỏ nhẹ lên tiếng: “Chắc công tử đợi đã lâu.”

Thượng Quan Phi chớp mắt rồi hỏi: “Cô nương là...”

Cô bé lại liếc nhanh bốn phía, nói rất nhỏ: “Đình xa túy ái phong lâm văn, Kiều diễm hồng ư nhị nguyệt hoa” (Dừng xe say yêu rừng phong chiều; Nguyệt hoa diễm kiều hồn tiêu diêu.)

Thượng Quan Phi đứng bật dậy hỏi: “Nàng đâu? Tại sao nàng không đến?”

Cô bé áo đỏ mỉm cười đáp: “Xin công tử đừng nóng nảy, hãy đi theo muội...”

*

* *

Thượng Quan Phi đi ra cửa, ngồi lên chiếc kiệu thứ hai. Lý Tầm Hoan nhìn những tên phu nhấc kiệu lên, chợt phát hiện ra một chuyện rất lạ.

Bọn kiệu phu này còn trẻ mà cũng rất tráng kiện, thân thủ khá mau lẹ. Chúng nhấc chiếc kiệu đầu tiên lên, hầu như không cần dùng sức.

Nhưng chúng nhấc chiếc kiệu thứ hai lên, có vẻ lại rất khó khăn.

Kiệu phu khỏe mạnh như nhau, hai cái kiệu giống hệt nhau. Thân hình Thượng Quan Phi cũng chẳng to lớn gì đặc biệt, nhưng tại sao chiếc kiệu thứ hai này lại nặng một cách khác thường?

Lý Tầm Hoan lập tức thanh toán tiền rượu, bước nhanh ra cửa. Chàng vốn là một người không thích xen vào chuyện thiên hạ, lại càng không thích dòm ngó đời tư, nhưng bây giờ thì chàng nhất định phải theo dõi Thượng Quan Phi, xem kẻ hẹn hò với hắn là ai.

Bởi vì Lý Tầm Hoan đã cảm thấy chuyện Thượng Quan Phi đến đây nhất định có liên quan đến A Phi.

Chuyện của ai thì chàng có thể không lo, nhưng chuyện của A Phi thì không thể không lo.

Trong sơn thôn này chỉ có một con đường chính từ quan lộ rẽ vào. Đi ngang một tiệm tạp hóa, một tiệm bán gạo, một tửu điểm nhỏ và dăm bảy cái nhà khác nữa, con đường bỗng hẹp lại, quanh co luồn vào rừng phong.

Bọn phu kiệu rẽ vào khu rừng phong.

Kiệu trước thì bọn phu kiệu khiêng rất nhẹ nhàng, chân cũng bước rất nhanh. Kiệu sau thì người khiêng phải đổ mồ hôi hột, vì kiệu chẳng những nặng mà còn động đậy không ngừng.

Đột nhiên, trong chiếc kiệu thứ hai vọng ra tiếng cười.

Tiếng cười ấy vừa kiêu sa vừa khêu gợi, lại đang dập dồn theo hơi thở. Bất luận là ai, miễn là nam nhân, nhất định phải rung động khi nghe thấy tiếng cười ấy.

Chỉ có những nữ nhân diễm lệ và bốc lửa nhất mới có tiếng cười như thế.

Nhưng rõ ràng Thượng Quan Phi đang ngồi trong kiệu ấy, chẳng lẽ Thượng Quan Phi biến thành nữ nhân ư?

Qua một hồi lâu, trong kiệu lại vẳng ra những tiếng rên rỉ mê hồn: “Tiểu Phi... Đừng như thế... Ở đây không được...”

Sau đó thì nghe thấy thanh âm của Thượng Quan Phi: “Huynh không thể chờ đợi được nữa... Muội có biết huynh đã nhớ muội như thế nào không...?”

“Chẳng lẽ huynh cũng như những nam nhân khác, chỉ muốn như thế...”

“Đúng lắm, huynh đang muốn thế... Muội cũng thích được nam nhân như thế... phải không...”

Tiếng thở càng dữ dội hơn, thì tiếng nói càng trầm xuống.

“Phải... phải... phải...”

Tiếng nói càng lúc càng gấp, mơ hồ dần, cuối cùng không nghe thấy nữa.

Kiệu đã được khiêng lên một sườn núi. Lý Tầm Hoan ngồi tựa vào một gốc cây phong dưới chân núi, ho rũ ra.

Thì ra trong chiếc kiệu thứ hai có đến hai người. Một người hiển nhiên là Thượng Quan Phi.

Nhưng nữ nhân chờ đợi y trong kiệu là ai?

Tiếng cười quyến rũ ấy, giọng nói âu yếm ấy, Lý Tầm Hoan cảm thấy rất quen thuộc.

Chàng có khá nhiều kinh nghiệm đối với nữ nhân. Chàng biết, không ít nữ nhân có tiếng cười quyến rũ, nhưng có giọng nói âu yếm làm động lòng nam nhân thì lại không nhiều.

Chàng hầu như đã biết tên của nữ nhân trong kiệu. Nhưng chàng chưa dám biết, vì chàng chưa dám xác định một cách dứt khoát.

Bất cứ vấn đề gì, chàng cũng không thể phán đoán một cách dễ dãi, vì chàng không muốn lại phạm sai lầm. Đối với chàng, một lần sai lầm cũng là quá nhiều.

Chàng đã từng phán đoán sai lầm, chẳng những đã hại cuộc đời mình, mà còn làm hại đến cuộc đời của người khác.

*

* *

Trên sườn núi, sâu trong rừng phong, có một căn lầu nhỏ nho.

Kiệu đã dừng lại phía trước tiểu lâu.

Kiệu sau thì kiệu phu đang đứng lau mồ hôi, kiệu trước thì cô bé áo đỏ đã bước xuống. Cô ta bước lên thang gác, gõ cửa.

Cộc... cộc... cộc.

Cô gái áo đỏ gõ ba tiếng ngán, cửa mở ra.

Lúc này kiệu thứ hai cũng có một người bước xuống, là một nữ nhân.

Lý Tầm Hoan không thấy rõ mặt nàng, chỉ thấy y phục hỗn loạn, mái tóc rối bời, nhưng thân hình vô cùng yếu điệu, dáng đi khêu gợi lòng người.

Eo lưng của nàng lắc nhẹ qua lại, nhưng không quá mức. Khi nữ nhân bước đi mà eo lưng không uyển chuyển thì dĩ nhiên là không đẹp, nhưng lắc quá mức sẽ trở thành lố bịch.

Nữ nhân này lắc hông rất vừa vặn. Bước chân của nàng cũng thật nhẹ nhàng, không mau quá, cũng không chậm quá.

Dáng đi này, Lý Tâm Hoan cũng thấy rất quen thuộc.

Tuy rằng đại đa số nữ nhân đều có hai chân, và đi bằng hai chân, nhưng số nữ nhân biết đi cho uyển chuyển thì lại không nhiều. Đại đa số nữ nhân có dáng đi giống như khúc gỗ, hoặc giống như cây chổi. Lại còn có một số ít có dáng đi giống như người bị chuột rút.

Nàng thướt tha nhẹ bước lên lầu, bỗng quay đầu lại, vẫy tay gọi Thượng Quan Phi vừa bước xuống, rồi mới khuất sau khung cửa.

Lý Tâm Hoan đã nhìn thấy nửa khuôn mặt của nàng.

Da mặt nàng trắng hồng, chứa đựng cả một trời xuân sắc.

Bây giờ Lý Tâm Hoan đã xác định rõ ràng, nữ nhân này chính là Lâm Tiên Nhi.

Lâm Tiên Nhi ở đây, còn A Phi ở đâu?

Suýt nữa Lý Tâm Hoan đã chạy lên hỏi nàng. Nhưng chàng kịp dừng lại, vì chàng không muốn nhìn chuyện tồi bại giữa nàng và Thượng Quan Phi, cái chuyện mà chỉ nghĩ tới, chàng cũng đủ buồn nôn.

*

* *

Lý Tâm Hoan là một con người thật kỳ lạ.

Chàng không phải là quân tử, nhưng rất nhiều chuyện chàng làm thì các vị quân tử không dám làm, không muốn làm, vĩnh viễn không thể làm được.

Không một ai có thể làm được chuyện chàng làm, vì trên đời này chỉ có một người như Lý Tầm Hoan. Trước đây, đã chắc chắn là không có. Sau này, e rằng cũng không thể nào có.

Tuy trên đời có rất nhiều người mong Lý Tầm Hoan sớm chết, nhưng cũng có một số người đã không tiếc sinh mạng để trợ giúp, để che chở cho chàng.

*

* *

Đêm đã về khuya.

Lý Tầm Hoan vẫn đang ngồi chờ đợi.

Khi một người chờ đợi một chuyện gì, nhất định sẽ có thời gian để nhớ đến rất nhiều chuyện khác.

Chuyện thứ nhất mà Lý Tầm Hoan nhớ đến, là lúc chàng và A Phi mới gặp nhau.

Lúc đó A Phi một mình lẫm lũi bước đi trên đường băng tuyết. Hắn cô độc và mệt mỏi vô cùng, nhưng chấp nhận cho cô độc, mệt mỏi, đói rét giày vò, chứ không chịu nhận ân huệ của bất cứ ai.

Ngày đó, Lý Tầm Hoan không cô tịch như bây giờ, cạnh chàng luôn luôn có Thiết Truyền Giáp.

Chàng lại phải nhớ đến Thiết Truyền Giáp, nhớ đến khuôn mặt trung hậu và quả cảm của hắn, nhớ đến thân thể mình đồng da sắt của hắn.

Tiếc rằng con người sắt đá ấy lại có một trái tim quá mềm yếu và dễ bị tổn thương, nên cuộc sống của hắn cũng có nhiều đau khổ hơn là vui thú.

Nghĩ tới chỗ đó, bỗng Lý Tầm Hoan lại muốn uống rượu. Cũng may mà bên người chàng thường mang theo một bình rượu đẹp, được đúc bằng bạc.

Chàng lôi bình rượu ra, trút vào cổ đến cạn sạch. Sau đó, chàng lại gập mình ho sặc sụa.

Trong hai năm nay, chàng hình như ít khi ho hơn một chút, nhưng mỗi cơn ho thì lại kéo dài hơn lúc trước. Đó không phải là triệu chứng tốt.

Tuy nhiên, chàng không bao giờ để tâm lo nghĩ đến chuyện ấy. Bởi vì từ trước đến giờ, chàng chưa bao giờ chịu lo lắng cho mình cả.

Ngay lúc ấy, cánh cửa trên lầu mở ra, Thượng Quan Phi xuất hiện.

Ánh đèn sáng trong phòng hắt ra rọi trên mình hắn. Có vẻ như hắn rất thỏa mãn, nhưng cũng rất mệt mỏi.

Trong cửa, lại lộ ra một bàn tay, nắm lấy bàn tay của hắn.

Trong gió đêm rì rào, chỉ nghe có tiếng thì thầm. Hình như họ đang căn dặn, đang hẹn hò nhau gì đó.

Qua một lúc lâu, bàn tay trong phòng mới chầm chậm buông ra. Phải qua một lúc lâu nữa, Thượng Quan Phi mới chầm chậm bước xuống.

Hắn không quay đầu lại, nhưng bước thật chậm, hình như còn luyến tiếc, chưa nỡ rời khỏi đây.

Nhưng cánh cửa trên lầu đã đóng lại.

Thượng Quan Phi ngẩng mặt nhìn trời, từ từ hít một hơi, bước chân có nhanh hơn một chút, nhưng vẻ mặt vẫn một mực si mê. Có lúc hắn mỉm cười, có lúc lại thở dài.

Có phải hắn vừa vào địa ngục?

*

* *

Ánh đèn trên tiểu lầu thật là êm dịu, chiếu ra khung cửa sổ một màu hồng phớt.

Thượng Quan Phi đã đi khuất. Lý Tầm Hoan bỗng thấy gã thiếu niên này

cũng rất đáng thương.

Trên đời có nhiều thiếu niên vừa thông minh vừa ngạo mạn, nhưng cũng rất dễ bị nữ nhân lừa gạt, bị nữ nhân coi như một món đồ chơi.

Lý Tầm Hoan thở dài, rồi sải bước về phía ngôi lầu nhỏ.

Cách kiến trúc tiểu lầu này cũng rất lạ, chỉ dùng những cây gỗ gác trên sườn núi, bên dưới là cầu thang, khá chật hẹp nhưng lại thật tinh tế.

Sau ba tiếng gõ cửa “Cộc... Cộc... Cộc”, cửa mở ra.

Một người hỏi: “Công tử...”

Người đó chỉ nói hai chữ rồi khựng lại khi nhìn rõ mặt Lý Tầm Hoan, lập tức muốn đóng cửa.

Nhưng Lý Tầm Hoan đã đưa tay đẩy cửa, tiến vào.

Người mở cửa không phải là cô bé áo đỏ, cũng không phải là Lâm Tiên Nhi, mà là một mục già đầu tóc bạc phơ, mặt mũi nhăn nheo.

Mục già giật mình, run giọng hỏi: “Người... người là ai? Đến đây để làm gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta tìm một người bạn cũ.”

Mục già hỏi: “Bạn cũ ư? Ai là bạn cũ của người?”

Lý Tầm Hoan cười: “Khi nàng thấy ta, nhất định sẽ nhận ra.”

Vừa nói, chàng vừa bước thẳng vào trong.

Mục già muốn ngăn cản nhưng không dám, chỉ lớn tiếng: “Ở đây không có bạn bè gì của người, chỉ có hai người là lão và cháu gái của lão mà thôi.”

Lý Tầm Hoan cứ bước vào. Bất luận mục già nói gì, chàng cũng coi như không nghe thấy.

Ngôi lầu nhỏ này gồm có ba gian, phía trước là phòng khách, giữa là phòng ăn, và cuối là phòng ngủ. Cách bài trí bên trong cũng cực kỳ trang nhã.

Cả ba gian đều không thấy bóng Lâm Tiên Nhi.

Cô bé áo đỏ hình như rất sợ hãi, mặt mày trắng bệch, toàn thân run lẩy bẩy. Nàng núp sau lưng mụ già, nhưng mắt thì trừng trừng nhìn Lý Tầm Hoan, run giọng hỏi: “Bà... bà... hẳn có phải... kẻ cướp không?”

Bà lão hoảng sợ đến mức không trả lời được tiếng nào.

Lý Tầm Hoan thường bị thiên hạ gọi là lãng tử, là con quỷ háo sắc, thậm chí có người gọi là hung thủ khát máu, nhưng chưa có ai gọi chàng là cường đạo, là kẻ cướp.

Lúc này chàng cũng không biết nên cười hay nên khóc, khó khăn lắm mới gượng cười được, rồi hỏi: “Cô thấy ta có giống kẻ cướp không?”

Cô bé cắn môi, hỏi lại: “Nếu người không phải là kẻ cướp, thì sao lại nửa đêm xông vào nhà người ta?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta đến đây để tìm Lâm Tiên Nhi.”

Cô bé này chắc là cảm thấy chàng hiền lành, nên bớt sợ, chớp mắt nói: “Ở đây không có Lâm cô nương, chỉ có Chu cô nương.”

Lý Tầm Hoan chau mày. Không lẽ Lâm Tiên Nhi đã đổi tên ư?

Chàng lại hỏi: “Chu cô nương đang ở đâu?”

Cô bé chỉ vào mũi mình nói: “Ta họ Chu. Chu cô nương chính là ta.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười. Chàng chợt thấy mình giống hệt một thằng ngốc.

Hình như cô bé cũng thấy tức cười, lại chớp mắt nói: “Ta không biết người, thì người đến đây kiếm ta làm chi?”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Người ta tìm là một đại cô nương, chứ không phải là tiểu cô nương.”

Tiểu cô nương lắc đầu: “Ở đây không có đại cô nương.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Có ai vừa đến đây không?”

Cô bé đáp: “Có người vừa đến...”

Lý Tầm Hoan vội hỏi: “Là ai thế?”

Cô bé đáp: “Ta và bà bà ta, hai bà cháu vừa từ thị trấn về.”

Nàng chớp chớp mắt, nói tiếp: “Ở đây chỉ có hai người. Nhưng bà bà cũng đâu còn là đại cô nương nữa? Chắc người cũng đâu phải kiếm bà bà?”

Lý Tầm Hoan lại cười.

Những lúc chàng tự thấy mình là ngu ngốc, bao giờ chàng cũng cười.

Cô bé lại nói: “Ngoài ta và bà bà ra, nơi này không có ai đến mà cũng không có ai đi. Nếu người có thấy ai, thì đó nhất định là ma quỷ.”

Lý Tầm Hoan thật sự không thấy ai đi ra ngoài.

Cửa lớn cửa sổ trong nhà đều đóng, không có dấu vết gì chứng tỏ có người đi ra.

Nhưng rõ ràng, chàng nhìn thấy Lâm Tiên Nhi đã đi vào đây.

Chẳng lẽ chàng thấy ma quỷ thật hay sao? Chẳng lẽ người bước ra từ kiệu chính là bà lão này?

Đột nhiên bà lão quì thụp xuống, mếu máo nói: “Bà cháu tôi là người nghèo khổ đáng thương, ở đây cũng chẳng có gì đáng giá. Nếu đại gia thấy món nào vừa mắt thì cứ việc mang đi.”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Hay lắm.”

Trên bàn ăn có một bình rượu.

Lý Tầm Hoan với tay cầm bình rượu, đi một mạch ra ngoài, không dám quay đầu nhìn lại.

Chàng còn nghe thấy cô bé cười khúc khích phía sau: “Thì ra đây không phải là kẻ cướp, chỉ là một tên bợm rượu!”

39 - A Phi

Trăng vẫn chưa lặn. Dưới ánh trăng, con suối trông như một sợi dây bạc, sáng lên lấp lánh.

Lý Tầm Hoan vẫn cầm bình rượu trong tay, còn chừng một nửa. Đêm thật vắng, suối chảy róc rách, êm đềm như tiếng nhạc.

Chàng men theo bờ suối mà đi thật chậm. Không có gì phải gấp. Chàng không muốn tới chỗ ở của A Phi trước khi trời sáng, để khỏi làm phiền đến giấc ngủ của họ.

Trước nay, chàng không muốn làm phiền người khác. Nhưng bất cứ người nào, muốn quấy rầy chàng vào bất cứ giờ nào, chàng cũng không khó chịu.

Mụ già ấy nhất định không phải là Lâm Tiên Nhi cải trang. Vậy Lâm Tiên Nhi đã biến đâu rồi?

Lý Tầm Hoan dụi dụi mắt, tự cười mình: “Chẳng lẽ ta đã già đến mờ cả mắt rồi sao?”

Trăng đã lặn, sao cũng bắt đầu rơi rụng. Về phía đông, mây trời đã thấy mờ mờ, cuối cùng thì trời sáng hẳn. Thu sắp tàn, hoa mai đã lác đác nở. Lý Tầm Hoan chợt nghe thấy mùi hương thoang thoảng, ngẩng đầu lên thì rừng mai đã lọt vào tầm mắt.

Sâu trong rừng mai, thấy lờ mờ một góc của căn lầu gỗ.

Đối diện với rừng mai, ánh mắt của Lý Tầm Hoan như ngây như dại.

Giữa chốn núi sâu rừng thẳm, những cành mai hoang dã dựng lên như chông sắt. Cảnh thiên nhiên tuyệt diệu, không giống như những vườn mai trần tục tầm thường. Nhưng trên thế gian này, đâu có rừng mai nào lại hơn được vườn mai ở nhà mình?

Ở cạnh rừng mai, chính là đầu nguồn của dòng suối.

Một thác nước nhỏ từ trong vách núi tuôn thẳng xuống, bụi nước bắn ra một vùng rộng lớn, tạo cho rừng mai vẻ lung linh như một bức họa.

Trong bức họa thiên nhiên, còn có một người.

Lý Tầm Hoan chưa thấy rõ mặt của người này, chỉ thấy hăn ăn mặc rất sạch sẽ, y phục màu xanh rất mới, đầu tóc chải rất mượt mà.

Trong tay hăn xách một thùng nước, đi xuyên qua rừng mai, khuất trong căn nhà gỗ.

Dáng vóc người ấy không khác A Phi mấy, nhưng Lý Tầm Hoan biết chắc đây không phải là A Phi. Vì A Phi không thể là một con người chải chuốt, đầu tóc hăn không bao giờ láng mượt được như thế.

Vậy thì người ấy là ai?

Lý Tầm Hoan không thể đoán ra, con người như thế lại có thể ở chung với A Phi. Chàng lập tức bước theo.

Cửa nhà đã mở, trong nhà không có gì đáng gọi là hoa lệ, nhưng tất cả đồ đạc đều sạch sẽ, sạch đến mức không bám một hạt bụi nào.

Trong một góc nhà có bày một cái bàn bát tiên. Người thiếu niên sạch sẽ đó lấy từ trong thùng nước ra một cái giẻ, cẩn thận lau bàn.

Hăn lau bàn còn chậm hơn, còn cẩn thận hơn cả Tôn Đà Tử, cứ như nếu trên bàn còn một hạt bụi là hăn không thể nhìn thấy ai nữa.

Lý Tầm Hoan đi tới sau lưng hăn, lại càng thấy hăn thật sự giống A Phi. Nhưng hăn tuyệt nhiên không thể là A Phi được, vì Lý Tầm Hoan không thể hình dung được A Phi lau bàn với bộ điệu như vậy.

Nhưng hăn ở trong nhà này, thì nhất định phải quen biết với A Phi. Ít ra, hăn cũng phải biết A Phi đang ở đâu.

Lý Tầm Hoan cất tiếng ho nhè nhẹ, hy vọng hăn sẽ quay lại để chàng hỏi thăm.

Phản ứng của người này không nhanh, nhưng cuối cùng thì hắn cũng quay lại.

Lý Tầm Hoan sững sờ, đứng ngẩn ra. Con người mà chàng không thể tưởng tượng là A Phi, lại đúng là A Phi.

*

* *

Dung mạo của A Phi chẳng có gì thay đổi, đôi mắt vẫn to đen, sống mũi vẫn thẳng tắp, nhìn vẫn tuấn tú, mà lại có vẻ tuấn tú hơn trước kia.

Nhưng thần sắc của hắn thì đã thay đổi rất nhiều.

Trong ánh mắt của hắn đã mất hẳn cái sức mê hoặc lòng người của ngày nào. Gương mặt cương nghị năm xưa đầy vẻ cô độc và ngạo mạn, bây giờ đã trở nên nhu mì hiền hậu, hơn nữa, đã trở nên ngớ ngẩn.

Hắn có vẻ khỏe mạnh hơn trước nhiều, lại càng sạch sẽ hơn rất nhiều. Nhưng sắc thái lạnh lùng, mục quang sáng rực của năm xưa, bây giờ không còn nữa.

Nhưng đây chính là A Phi.

Đó chính là con người đã cô độc bước đi trong băng tuyết ư? Chính là con người không chịu nhận ơn của ai ư? Chính là con người phóng kiếm nhanh như gió đã bắt quần hùng phải nát gan vỡ mật ư?

Lý Tầm Hoan thật không muốn tin như thế. Nhưng con người mặc y phục mới, tay cầm giẻ lau này, lại chính là A Phi mà chàng từng quen biết.

A Phi cũng đã nhìn thấy Lý Tầm Hoan.

Ban đầu hình như hắn rất bất ngờ, hơi chững lại, nhưng lát sau thì trên mặt hắn cũng dần dần lộ ra một nụ cười. Cảm ơn trời đất, nụ cười của hắn vẫn còn nguyên vẹn như trước, rất động lòng người.

Lý Tầm Hoan cũng cười. Tuy chàng đang cười, nhưng trong lòng thì cảm thấy có chút sầu khổ.

Hai người cứ đứng đối diện như thế, nhìn nhau mà cười. Không ai bước tới, cũng không ai lên tiếng, nhưng cả hai dần dần cảm thấy cay cay trong mũi, và mắt cũng đỏ lên...

Không biết như thế bao lâu, A Phi mới từ từ hỏi: “Huynh đấy ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta đây.”

A Phi nói: “Cuối cùng rồi huynh cũng đến.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cuối cùng rồi ta cũng đến.”

A Phi nói: “Đệ biết, huynh nhất định sẽ đến.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta nhất định phải đến.”

Họ nói chuyện với nhau rất chậm, giọng nói nghẹn ngào. Chỉ nói bấy nhiêu, rồi họ lại lặng thinh như không còn gì nói nữa.

Nhưng ngay trong lúc đó, A Phi từ trong nhà chạy ra, Lý Tầm Hoan cũng từ ngoài chạy vào, hai người gần như đâm sầm vào nhau trước cửa, nắm tay nhau rất chặt.

Hơi thở của cả hai gần như ngưng lại. Qua một lúc lâu, Lý Tầm Hoan thở ra một hơi dài như cố nén xúc động, rồi hỏi: “Hai năm nay người có khỏe không?”

A Phi từ từ gật đầu: “Đệ... đệ rất khỏe. Còn huynh?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta ư? Ta vẫn y hệt như xưa.”

Chàng đưa bình rượu đang cầm nơi tay lên, mỉm cười: “Người nhìn xem, ta vẫn có rượu để uống. Hai năm nay, bệnh ho hình như đã sợ rượu mà trôi đi mất. Người....”

Câu nói chưa dứt, chàng lại gập mình ho sặc sụa không dừng.

A Phi im lặng nhìn Lý Tầm Hoan, mắt hấn ướt dần.

Đột nhiên có tiếng nói: “Huynh này thật là... Lý đại ca đến chơi, sao huynh cứ trơ ra như thế? Sao không mời Lý đại ca vào nhà? Thật y như một chú ngốc, cứ đứng trước cửa.”

Thanh âm này rất trong trẻo, cũng rất kiêu sa. Trong đó lại còn chứa đựng ba phần oán trách, bảy phần yêu thương.

Cuối cùng thì Lâm Tiên Nhi cũng lộ diện.

Lâm Tiên Nhi không thay đổi chút nào. Nàng vẫn trẻ như năm nào, vẫn đẹp như năm nào. Tiếng cười của nàng vẫn trong vắt, vẫn dễ thương như thế. Nhất là ánh mắt, ánh mắt của nàng vẫn sáng như những vì sao sáng nhất trên trời.

Nếu nàng có thay đổi, thì chỉ là vẻ kiêu diễm đã thêm phần quyến rũ hơn cả khi xưa.

Nàng nhìn Lý Tầm Hoan bằng ánh mắt trêu mếu, dịu dàng nói: “Đã gần hai năm rồi, mà Lý đại ca cũng không đến thăm bọn muội. Chẳng lẽ huynh đã quên mất bọn muội rồi sao?”

Bất cứ ai nghe câu nói của nàng, cũng tưởng Lý Tầm Hoan đã biết chỗ ở của họ từ lâu, không đến thăm chỉ vì không muốn đến.

Lý Tầm Hoan mỉm cười, chậm rãi nói: “Cô không đưa kiệu đến đón ta, làm sao ta đến đây được?”

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi chớp lên một cái, cười đáp: “Nghe huynh nói, muội cũng muốn được ngồi kiệu một lần, xem thử thú vị như thế nào.”

Lý Tầm Hoan nháy mắt hỏi: “Cô chưa ngồi kiệu lần nào ư?”

Lâm Tiên Nhi cúi đầu, nói như tủi thân: “Người như muội thì làm gì có phúc được ngồi kiệu?”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng đêm qua ở thị trấn, ta đã nhìn thấy một người ngồi kiệu đi ngang qua. Người đó hết sức giống cô.”

Cặp mắt của chàng nhìn Lâm Tiên Nhi, không chớp cái nào.

Nét mặt của Lâm Tiên Nhi không có chút sợ hãi, vẫn cười nói: “Chắc là muội đi từ trong giấc mộng ra... Huynh nghĩ có phải không?”

Câu này, dường như nàng hỏi A Phi.

A Phi lập tức lên tiếng: “Đêm nào nàng cũng ngủ rất sớm, trước nay không hề đi ra ngoài.”

Lý Tầm Hoan biết A Phi không bao giờ nói dối, nhất là đối với chàng. Nhưng nếu quả thật Lâm Tiên Nhi đêm nào cũng ngủ rất sớm, và trước nay không hề đi ra ngoài, thì cô gái bước từ trong kiệu ra đêm qua lại là ai?

Lâm Tiên Nhi đứng sát A Phi, đưa tay vuốt lại nếp áo cho hẵn, mặc dù đã rất thẳng rồi. Cả thái độ và giọng nói của nàng đều rất dịu dàng, nói nhỏ nhẹ: “Đêm qua huynh ngủ có ngon không?”

A Phi gật gật đầu.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Vậy huynh hãy ra ngoài đi dạo với Lý đại ca, để muội vào trong làm mấy món cho đàn ông, tiếp đãi đại ca.”

Nàng liếc nhẹ về phía Lý Tầm Hoan, cười tươi như hoa: “Bên ngoài hoa mai đã sắp nở rồi. Muội biết Lý đại ca vẫn rất thích hoa mai, có phải thế không?”

*

* *

Dáng đi của A Phi cũng đã thay đổi rất nhiều.

Trước kia, hắn đi rất thẳng, bước chân rất đều, hầu hết cơ bắp được thả lỏng. Với người khác, đi bộ là một công việc, nhưng với hắn thì lúc đi chính là lúc nghỉ ngơi.

Bây giờ, thân người hắn đi đứng không còn thẳng như trước. Hình như trong lòng hắn đang bận suy nghĩ gì đó nên không còn để ý đến việc đi đứng của mình. Một người cảm thấy có gì phải lo lắng, đương nhiên hoàn toàn không thể thả lỏng bước chân mình.

Hai người đã đi một đoạn khá dài, nhưng Lý Tâm Hoan vẫn chưa nói chuyện gì hết, vì chàng cũng chưa biết phải nói gì.

Chàng vẫn định hỏi A Phi sao lại phải trốn nơi đây? Lâm Tiên Nhi có thừa nhận tội lỗi của mình không? Những tiền tài nàng đã cướp được, đã trả lại hết cho khổ chủ chưa?

Nhưng chàng hoàn toàn không hỏi. Chàng không muốn động đến chỗ đau lòng của A Phi.

A Phi cũng im lặng, đi thêm một khoảng khá dài, rồi đột nhiên thở ra một hơi rất dài, lên tiếng: “Đệ rất có lỗi với huynh.”

Lý Tâm Hoan cũng thở ra một hơi, đáp: “Người đã vì cứu ta mà phải tự nhận mình là Mai Hoa Đạo, luôn đến tính mạng cũng không cần. Tính ra thì chính ta có lỗi với người mới phải. Nếu người quả có lỗi với ta, thì ta chỉ mong người nào trong thiên hạ cũng có lỗi với ta.”

A Phi như không nghe thủng câu nói của Lý Tâm Hoan, vẫn chậm rãi nói tiếp: “Lúc đệ đi, tối thiểu cũng nên nói với huynh một tiếng.”

Lý Tâm Hoan dịu dàng nói: “Ta biết người có chỗ khó xử trong lòng, nên không trách người.”

A Phi buồn bã: “Đệ cũng biết không nên làm như thế, nhưng dù sao đi nữa đệ cũng không thể hạ thủ nàng. Đệ... đệ thật sự không thể rời xa nàng được.”

Lý Tâm Hoan cười: “Tình cảm của nam nhân yêu nữ nhân là một loại tình thâm trọng, nhất định không có chút sai lầm. Sao người lại phải tự trách mình?”

A Phi đáp: “Nhưng... nhưng...”

Hắn dường như bị kích động, vụt lớn tiếng: “Nhưng đệ có lỗi với huynh, cũng có lỗi với những nạn nhân của Mai Hoa Đạo.”

Lý Tâm Hoan im lặng một hồi, mới thử hỏi: “Nhưng nàng cũng đã sửa lỗi rồi, có phải không?”

A Phi nói: “Lúc bọn đệ sắp đi, nàng đã đem tất cả những gì cướp giật trước kia trao trả lại cho mọi người.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đã thế thì người còn gì mà khó chịu? Buông đao đồ tể, lập tức thành Phật; câu nói đó người không biết ư?”

Như để cho A Phi không suy nghĩ thêm, Lý Tầm Hoan vụt ngẩng mặt cười: “Người xem, cây mai này đã bắt đầu nở hoa rồi.”

A Phi chỉ “À” một tiếng.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Người có biết đã nở bao nhiêu bông không?”

A Phi đáp: “Mười bảy bông.”

Lòng Lý Tầm Hoan nặng trĩu, nụ cười cũng tắt ngóm, bởi vì chàng cũng đã từng đếm hoa mai. Chàng hiểu rõ, một con người chỉ đếm hoa mai vào những giờ phút cô đơn lạnh lẽ nhất.

A Phi ngẩng đầu lên, nói chậm rãi: “Xem chừng có một đóa nữa sắp nở. Không hiểu tại sao chúng lại tranh nhau nở sớm như thế? Đóa hoa nở sớm rồi cũng sẽ tàn sớm.”

Ngôi nhà gỗ này có năm gian. Một gian là phòng khách, một gian làm kho, gian sau cùng là nhà bếp, còn lại hai gian hai bên cùng là phòng ngủ, có giường nằm.

Một gian phòng ngủ hơi lớn, trang trí tinh tế, lại còn có bàn trang điểm. A Phi chỉ vào đó, nói với Lý Tầm Hoan: “Đây là phòng ngủ của Lâm Tiên Nhi.”

Còn căn phòng bên kia thô sơ hơn, nhưng cũng rất sạch sẽ, hoàn toàn không có chút bụi. A Phi nói: “Còn đây là phòng của đệ.”

Lý Tầm Hoan im lặng.

Bây giờ chàng mới biết A Phi và Lâm Tiên Nhi vẫn còn ngủ riêng. Hai người cùng ở chung một nhà suốt hai năm nay, A Phi lại là một chàng trai khỏe mạnh.

Lý Tầm Hoan cảm thấy rất bất ngờ, và cũng rất thán phục.

A Phi chợt mỉm cười: “Suốt hai năm nay, tối nào đệ cũng ngủ rất sớm. Chắc huynh cũng lấy làm lạ.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Vậy ư?”

A Phi nói: “Trời vừa chập tối thì đệ đã ngủ rồi. Cứ động tới cái gối là đệ ngủ ngay, lại ngủ thẳng một giấc cho tới sáng, chẳng bao giờ thức dậy giữa đêm.”

Lý Tầm Hoan im lặng một chút, rồi khẽ mỉm cười: “Sinh hoạt có điều độ, đương nhiên là giấc ngủ sẽ ngon.”

40 - Gian tình

A Phi nói: “Hai năm nay, đệ hết sức bình yên. Có thể nói, cuộc đời của đệ chưa bao giờ có một giây an nhiên bình lặng như thế. Nàng... nàng đối với đệ quả thật là tốt.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nghe người nói những lời này, ta cũng thấy mừng, rất mừng...”

Dường như Lý Tầm Hoan không muốn cho A Phi nhìn thấy vẻ miễn cưỡng của mình. Vừa nói chuyện, chàng vừa đảo mắt quan sát bốn phía, đột nhiên hỏi: “Kiếm của người đâu?”

A Phi đáp: “Đệ không còn dùng kiếm nữa.”

Bây giờ Lý Tầm Hoan mới thật sự kinh ngạc, hơi lạc giọng hỏi: “Người không dùng kiếm nữa ư? Sao vậy?”

A Phi đáp: “Kiếm là hung khí, lại còn bắt đệ phải nhớ lại những chuyện đã qua.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chuyện đó có phải là nàng khuyên người hay không?”

A Phi đáp: “Chính nàng cũng đã buông bỏ hết tất cả. Bọn đệ đều muốn quên đi quá khứ, làm lại từ đầu.”

Lý Tầm Hoan gật đầu, nói thật chậm: “Rất tốt, rất tốt, rất tốt...”

Hình như chàng còn muốn nói thêm gì nữa, nhưng từ trong nhà tiếng của Lâm Tiên Nhi đã vang lên: “Thức ăn đã dọn lên bàn, mời hai huynh qua dùng cơm.”

Thức ăn không nhiều, nhưng rất ngon. Lâm Tiên Nhi mà lại nấu ăn rất ngon, thật là chuyện không ai ngờ tới.

Ngoài thức ăn ra, trên bàn còn có mấy chén để uống rượu, nhưng trong ấy lại

là trà.

Lâm Tiên Nhi cười: “Đây là chỗ đèo heo hút gió, có khách lại quá cập rập, đành phải thay rượu bằng trà.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “May mà ta có mang theo nửa bình rượu.”

Chàng nhìn quanh, rồi với lấy bình rượu để trên góc bàn khi nãy. Lý Tầm Hoan uống cạn chén trà của mình, rồi cười với A Phi: “Người uống hết chén trà này đi, ta sẽ rót rượu cho người.”

A Phi im lặng không nói gì. Lâm Tiên Nhi mỉm cười, vẫn với nụ cười khả ái.

Đột nhiên A Phi nói: “Đệ đã bỏ rượu rồi.”

Một lần nữa, Lý Tầm Hoan kêu lên kinh ngạc: “Bỏ rượu ư? Tại sao lại thế?”

A Phi làm thinh, mặt hắn không lộ một vẻ gì.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười rất dễ thương: “Uống rượu nhiều không tốt cho sức khỏe. Lý đại ca có thấy thế không?”

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu rồi mới từ từ nói: “Không sai! Uống rượu nhiều rồi sẽ giống như ta. Nếu ta có thể quay lại thời gian mười mấy hai mươi năm trước, nhất định cũng sẽ bỏ rượu.”

A Phi cúi mặt xuống ăn cơm. Hình như hắn có gì bứt rứt nên lơ đãng, gấp miếng thịt gà lên lại để rơi xuống bàn.

Lâm Tiên Nhi trố mắt nhìn hắn rồi nói: “Cái anh này! Y như một đứa trẻ, không cẩn thận như thế.”

A Phi lặng thinh, lại gấp miếng thịt dưới bàn lên.

Lâm Tiên Nhi lại lườm hắn một cái, dịu dàng nói: “Cái anh này! Thịt rơi dưới bàn sao lại gấp ăn?”

Sau đó, nàng gấp một miếng thịt khác đút vào tận miệng cho A Phi.

*

* *

Thức ăn tối lại còn ngon hơn thức ăn trưa. Bên ngoài trời đã nhá nhem tối. Lý Tầm Hoan nằm trên giường của A Phi, còn A Phi thì ngủ ngoài phòng khách.

Lâm Tiên Nhi tự tay thu dọn, thay nệm trải giường, lại còn mang một bộ y phục sạch sẽ để trên đầu giường của A Phi. “Muội thích thấy Tiểu Phi mỗi ngày đều thay áo.”

Trước khi đi ngủ, nàng mang một chậu nước vào cho A Phi rửa mặt rửa tay. Chờ hăn rửa xong, nàng lại lấy khăn lau mặt, lau tai cho hăn. “Tiểu Phi giống như một đứa trẻ to xác, rửa mặt chẳng không bao giờ chịu rửa tai.”

A Phi nằm xuống ngủ, nàng lại tự tay kéo mền đắp cho hăn. “Ở đây lạnh hơn trong phòng, phải cẩn thận kẻo bị cảm.”

Nàng chăm sóc cho A Phi chu đáo đến từng li từng tí, một bà mẹ chưa chắc đã chu đáo với con mình đến như thế.

A Phi cũng đáng gọi là hạnh phúc rồi.

Nhưng không hiểu tại sao, Lý Tầm Hoan mơ hồ cảm thấy có gì đó không rõ ràng. Chàng không biết cuộc sống của A Phi có hạnh phúc không, hay chỉ có những đau khổ?

Hơn nữa, khi nghe Lâm Tiên Nhi dịu dàng gọi A Phi bằng Tiểu Phi, Lý Tầm Hoan lại phải nhớ đến những âm thanh phát ra từ trong kiệu, mình đã nghe thấy đêm hôm trước.

“Tiểu Phi... Đừng như thế... Ở đây không được...”

Thượng Quan Phi là Tiểu Phi, A Phi cũng là Tiểu Phi. Ngoài hai người họ ra, còn có bao nhiêu Tiểu Phi nữa?

Nếu tất cả nam nhân trên đời này cùng có tên gọi là Phi, thì quả thật rất thuận tiện cho cô ta. Tối thiểu, cũng không thể gọi nhầm tên người này sang người kia.

Lý Tầm Hoan nghĩ đến đó, không biết mình buồn cười hay thương xót.

Bên ngoài đã có tiếng ngáy khò khò, A Phi quả nhiên đung vào gối là ngủ say như chết.

Lý Tầm Hoan thì không có được cái phúc ngủ ngon như thế. Từ hồi ba tuổi, chàng đã không ngủ sớm được như vậy nữa. Có giết chàng thì giết, chàng không tài nào ngủ sớm được.

Trong phòng Lâm Tiên Nhi cũng không có động tĩnh gì, hình như nàng cũng đã ngủ rồi.

Lý Tầm Hoan đứng dậy, khoác áo đi ra ngoài. Chàng muốn gặp A Phi để nói rất nhiều chuyện.

Nhưng A Phi lại ngủ rất ngon, lắc cũng không chịu tỉnh. Dù là một con heo cũng không thể ngủ say như thế, huống hồ A Phi vốn cảnh giác hơn cả con chó sói.

Lý Tầm Hoan đứng lặng trên đầu giường của A Phi, khuôn mặt trầm tư, đột nhiên lộ nét giận dữ.

“Nàng tối nào cũng ngủ rất sớm... trước nay chưa từng đi ra ngoài...”

Lý Tầm Hoan nhớ lại bữa cơm tối vừa rồi có món canh xương hầm rất ngon, A Phi đã ăn rất nhiều. Lâm Tiên Nhi cũng múc cho Lý Tầm Hoan một bát đầy nước canh.

May mà canh xương này nấu với măng. Lý Tầm Hoan không kén ăn lắm, nhưng trước nay chàng không ăn măng.

Nhưng trước nay chàng cũng không thích thẳng thừng cự tuyệt lòng tốt của người ta, nên thừa lúc Lâm Tiên Nhi vào bếp lấy cơm, chàng trút hết chén canh của mình vào chén của A Phi, và A Phi đã húp một cách ngon lành.

Chàng còn nhớ, khi Lâm Tiên Nhi trở lên, thấy chén canh của chàng đã cạn, nàng đã cười rất ngọt.

Nàng đã bỏ cái gì vào chén canh đó?

Mỗi đêm đều có một chén canh to như thế, thảo nào A Phi ngủ rất ngon. A Phi ngủ say rồi thì cô ta làm bất cứ chuyện gì, hắn làm sao biết được?

Nhưng tại sao cô ta không bỏ độc được trong canh? Đương nhiên vì A Phi hầy còn giá trị lợi dụng.

Đột nhiên trong ánh mắt của Lý Tầm Hoan bắn ra những tia giận dữ. Chàng vụt quay người lại, vồ mạnh vào cửa phòng của Lâm Tiên Nhi.

Trong cửa không có tiếng trả lời, cũng không một tiếng động. Suốt đời Lý Tầm Hoan chưa đập cửa ai, chưa xông vào nhà người khác. Nhưng lần này thì ngoại lệ.

Trong phòng quả nhiên không có ai, Lâm Tiên Nhi không biết đã đi đâu.

*

* *

Trong gian tiểu lâu ngoài thị trấn vẫn có ánh đèn màu hồng phấn, nhàn nhạt.

Lần trước, chàng đi từ ngôi tiểu lâu này đến nhà A Phi phải hết gần một đêm, nhưng lần này đi ngược lại từ nhà A Phi đến ngôi tiểu lâu chỉ có nửa tiếng đồng hồ.

Lần này chàng đã đoán chắc là Lâm Tiên Nhi đang có mặt trên căn lầu nhỏ đó, còn đang suy nghĩ có nên xông vào trong hay không, thì cửa lầu vụt mở ra.

Một người từ từ bước ra, thần sắc hết sức khoan khoái thỏa mãn, nhưng có chiều mệt mỏi, y như Thượng Quan Phi đêm trước. Trong khe cửa có ánh sáng lọt ra ngoài, hắt lên người của hắn.

Y phục của hắn cũng màu đen, rất vừa vặn, mực quang cũng sáng chói.

Lý Tầm Hoan là một con người rất ít khi kinh ngạc, nhưng khi nhìn thấy hắn thì chàng phải giật mình. Chàng không thể ngờ, con người từ cánh cửa này bước ra lại là Quách Tung Dương.

Trong khe cửa còn nhìn thấy một cánh tay rất trắng đang kéo tay của Quách Tung Dương.

Gió đêm đưa tới những lời đối thoại, hình như cũng đang tạm biệt, cũng trân trọng, cũng dặn dò.

Qua một hồi rất lâu, hai bàn tay từ từ mới buông nhau. Qua một hồi lâu nữa, Quách Tung Dương mới từ từ đi xuống cầu thang. Hắn đi rất chậm, thỉnh thoảng quay đầu lại, hình như còn có chút luyến tiếc.

Cánh cửa trên lầu đóng lại...

Tất cả đều giống hệt lúc Thượng Quan Phi rời khỏi đây. Ngoài Thượng Quan Phi và Quách Tung Dương ra, có bao nhiêu người đã từng đi lên căn lầu nhỏ này?

Ngôi lầu nhỏ này gọi là Thiên Đàng hay Địa Ngục?

Chẳng những đau buồn, Lý Tâm Hoan còn thấy rất phẫn nộ. Chàng vì A Phi mà đau buồn, cũng vì A Phi mà phẫn nộ. Phẫn nộ tới mức trong đời của Lý Tâm Hoan chưa có bao giờ.

Vừa rồi, suýt nữa chàng đã xông lên trên đó để vạch ra bí mật của Lâm Tiên Nhi, nhưng Quách Tung Dương với chàng cũng là bằng hữu, hơn nữa, lại là một nam tử hán.

Chàng không muốn Quách Tung Dương khó chịu.

Quách Tung Dương ngửa mặt lên trời hít một hơi dài, bước chân cũng mau dần. Nhưng mới được hai bước, hắn vụt dừng lại, quát: “Ai?”

Tung Dương Thiết Kiếm không then là cao thủ tuyệt đỉnh của võ lâm ngày nay, cảnh giác đã cao mà phản ứng lại càng nhanh nhẹn, Thượng Quan Phi không thể so sánh được. Bất cứ đi từ đâu ra, đầu óc hắn vẫn tỉnh táo lạ thường, nhưng hắn cũng không ngờ rằng người mà hắn vừa phát giác lại là Lý Tâm Hoan.

*

* *

Từ ngôi lầu nhỏ này đến quán rượu Đình Xa Túy Ái Phong Lâm Văn không xa lắm. Trên đoạn đường này, hai người nói chuyện không nhiều, mà cũng không nói những điều mình thật sự muốn nói.

Nhưng cũng có một số chuyện không sớm thì muộn cũng phải nói ra.

Tiệm rượu này đã đóng cửa, nhưng trên đời này không có cánh cửa nào ngăn cản được họ. Họ để lại một thỏi bạc trên quầy, và lấy ở sau quầy ra một hũ rượu.

Sau đó họ ngồi trên mái nhà của tiệm rượu nhỏ này, bắt đầu uống.

Lý Tầm Hoan đã uống rượu ở nhiều nơi, nhưng uống ở trên mái nhà thì đây là lần đầu tiên trong đời. Bây giờ chàng mới nhận ra uống rượu ở nơi này thật là hấp dẫn.

Bây giờ thì hũ rượu đã vơi non nửa.

Quách Tung Dương uống cũng không ít. Có một người bạn rượu như Lý Tầm Hoan, có gió mát, có trăng thanh, thì bất cứ ai cũng có thể uống hơn mức bình thường.

Có một số chuyện, cần phải uống rượu hơn mức bình thường rồi mới tiện nói ra.

Đột nhiên Quách Tung Dương hỏi: “Huynh... Đương nhiên huynh biết ta đến ngôi lầu đó làm gì rồi chứ?”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta biết, huynh là một nam nhân.”

Quách Tung Dương lại hỏi: “Đương nhiên huynh cũng biết người trên ngôi lầu đó là ai rồi chứ?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đã biết.”

Quách Tung Dương nói: “Ta... ta cũng ít khi đến đó lắm.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Vậy ư?”

Quách Tung Dương đáp: “Chỉ khi nào tâm tình không được thoải mái lắm, ta mới đến tìm nàng.”

Lý Tầm Hoan im lặng gật đầu.

Chàng rất thông cảm với tâm tình của Quách Tung Dương, khi bị người khác vạch ra bí mật thì thật không dễ chịu chút nào.

Quách Tung Dương nói tiếp: “Ta cũng đã biết khá nhiều nữ nhân, nhưng nàng là người làm cho ta hứng thú nhất.”

Lý Tầm Hoan im lặng một chút, hỏi chậm rãi: “Huynh có biết nàng là một nữ nhân như thế nào không?”

Uống xong một hớp rượu, Quách Tung Dương mới đáp: “Ta biết nàng cũng đã khá lâu.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Nàng đối với huynh ra sao?”

Quách Tung Dương cười: “Nàng đối với ta thế nào ư? Hạng nữ nhân này đối với bất cứ nam nhân nào cũng như nhau, chỉ xem người đó có giá trị lợi dụng hay không mà thôi.”

Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Huynh cũng biết nàng đang lợi dụng huynh?”

Quách Tung Dương lại cười: “Đương nhiên là ta biết. Nhưng ta hoàn toàn không để ý đến, vì ta cũng đang lợi dụng nàng. Nàng đem lại cho ta những lúc vui vẻ, thì ta trả lại chút xiu cũng là phải.”

Lý Tầm Hoan chậm chậm gật đầu: “Hay lắm, đó là chuyện công bằng giữa huynh và nàng. Nhưng... nếu sự trao đổi của hai người làm tổn hại cho người khác, thì huynh có để tâm hay không?”

Quách Tung Dương hỏi: “Có thể tổn hại đến ai?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đương nhiên là người đang yêu nàng.”

Quách Tung Dương thở ra một hơi rồi nói: “Nhiều lúc ta thật sự không hiểu nữ nhân, tại sao họ cứ làm những chuyện tổn hại đến người yêu của họ.”

Lý Tầm Hoan cười: “Có thể vì họ chỉ có thể làm tổn hại đến người yêu họ. Nếu ai không yêu họ, thì họ làm sao làm tổn hại được? Nếu huynh không yêu nàng, thì bất cứ nàng làm việc gì, huynh cũng hoàn toàn không để tâm.”

Quách Tung Dương mỉm cười: “Hình như huynh hiểu nữ nhân rất rõ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Trên đời này, không có một nam nhân nào dám nói rằng mình thật sự hiểu được nữ nhân. Nếu có ai cả gan nghĩ như thế, thì nhất định người đó phải khổ hơn cả những người khác.”

Quách Tung Dương im lặng rất lâu, mới chậm rãi nói: “A Phi thật sự rất yêu nàng.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng vậy.”

Quách Tung Dương nói: “Ta biết nàng là bằng hữu của A Phi, và A Phi là bằng hữu của huynh.”

Lý Tầm Hoan không nói gì.

Quách Tung Dương nói tiếp: “Nhưng ta lại không quen biết A Phi, cũng chưa từng gặp hẳn.”

Lý Tầm Hoan nói: “Huynh không cần phải thanh minh, vì ta cũng không trách huynh.”

Quách Tung Dương lại im lặng rất lâu, rồi mới hỏi: “Hiện nay A Phi vẫn còn ở chung với Lâm Tiên Nhi chứ?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Chàng thở dài, nói tiếp: “Hắn yêu nàng hơn huynh, nhưng quan hệ giữa nàng và hắn thì lại không bằng giữa nàng và huynh.”

Quách Tung Dương ngạc nhiên: “Chẳng lẽ nàng lại chưa cùng hắn...”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Bất luận là ai cũng có thể được, nhưng hãn thì không thể.”

Quách Tung Dương hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bởi vì hãn rất tôn kính nàng, nên không muốn cưỡng ép nàng. Nàng biết mình là thánh nữ trong lòng hãn, dĩ nhiên cố giữ nguyên ấn tượng như thế.”

Chàng cười chua chát, nói tiếp: “Thật ra thì nữ nhân sinh ra là để được yêu chứ không phải để cho người ta tôn kính. Đặc biệt, nếu một nam nhân tôn kính một nữ nhân không đáng tôn kính, thì coi như chuốc khổ sở và phiền não về mình.”

Quách Tung Dương hỏi: “Nói vậy, thì A Phi hoàn toàn không biết tất cả việc làm của cô ta?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hoàn toàn không biết.”

Quách Tung Dương lại hỏi: “Tại sao huynh không nói cho hãn biết?”

Lý Tầm Hoan than thở: “Dù ta có nói thì hãn cũng không tin. Một nam nhân khi đã quá yêu một nữ nhân thì tai kể như bị điếc, mắt kể như bị mù, có thông minh cách mấy cũng biến thành một thằng ngốc.”

Quách Tung Dương im lặng, rồi từ từ nói: “Có phải huynh muốn ta đi nói với hãn?”

Lý Tầm Hoan buồn bã nói: “Hãn là một thanh niên có tiền đồ rực rỡ, lại là bằng hữu thân thiết của ta. Ta không đành thấy cuộc đời của hãn bị hủy diệt trong tay của người đó.”

Quách Tung Dương trầm ngâm, không nói gì.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Suốt đời ta chưa hề cầu xin ai, nhưng lần này...”

Quách Tung Dương ngắt lời chàng: “Nhưng... lời ta nói thì hãn có tin không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ít nhất, nàng không thể phủ nhận cái quan hệ giữa huynh và nàng.”

Đột nhiên, Quách Tung Dương đứng phắt lên: “Được, ta đi với huynh.”

Lý Tầm Hoan nắm chặt tay Quách Tung Dương: “Ta thật đã không nhìn lầm huynh. Ta tin rằng huynh và A Phi cũng sẽ trở thành bằng hữu tốt.”

Quách Tung Dương than thở: “Hảo bằng hữu, chỉ cần một người là đủ rồi. A Phi có một bằng hữu như huynh, coi như không uổng cuộc đời này.”

*

* *

Trong gian nhà gỗ không một bóng người.

Chiếc giường của A Phi nằm ngủ vẫn còn trong phòng khách, nhà bếp vẫn còn những thức ăn thừa của buổi tối, nhưng nồi canh thì trống rỗng, lại đã được rửa rất sạch sẽ.

Đồ đạc trong phòng ngủ của Lâm Tiên Nhi hãy còn nguyên vẹn, chỉ có cái cửa bị Lý Tầm Hoan đánh vỡ đang lắc lư trong gió, thỉnh thoảng lại phát ra tiếng ken két.

41 - Con thỏ xảo trá

Đồ đạc trong phòng của A Phi hoàn toàn không bị xáo trộn, vật dụng của hắn vẫn nằm y chỗ cũ, ngay cả bộ quần áo cũng còn ở đầu giường.

Nhưng người thì đã không còn, không còn một ai. Họ đã ra đi rất gấp.

A Phi lại một lần nữa không từ biệt mà đi, Lý Tầm Hoan thật không thể tin. Nhìn vào cánh cửa bị mình đánh vỡ, đột nhiên chàng lại khom lưng ho sặc sụa.

Quách Tung Dương chấp tay sau lưng đứng nhìn chàng, đợi hết cơn ho mới chậm rãi hỏi: “Huynh nói A Phi là bằng hữu tốt của huynh?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Quách Tung Dương nói: “Thế mà hắn đi, huynh lại chẳng hề hay biết.”

Lặng im một lúc, Lý Tầm Hoan gượng cười: “Cũng có thể hắn đã gặp chuyện ngoài ý muốn, cũng có thể...”

Quách Tung Dương nói chậm rãi: “Cũng có thể hắn tin tưởng con mụ ấy nhiều hơn.”

Không để Lý Tầm Hoan nói gì, Quách Tung Dương hỏi tiếp: “Họ đã ở đây rất lâu rồi phải không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Gần hai năm rồi.”

Quách Tung Dương nói: “Hơn hai năm trước đây, nàng đã từng hẹn ta đến cái tiểu lâu ấy. Không chừng nơi này đã là sào huyệt của nàng từ lâu lắm rồi.”

Lý Tầm Hoan cười khố: “Một con thỏ khôn ngoan luôn có ba cái hang, sào huyệt của nàng không chỉ riêng một nơi này.”

Quách Tung Dương thở dài: “Tiếc là ta chỉ biết một chỗ này.”

Lý Tâm Hoan không đáp, chầm chậm bước vào phòng của Lâm Tiên Nhi.

Trong phòng chỉ có một cái giường, một cái tủ và một cái bàn.

Cái màn may bằng vải thưa màu xanh nhạt, chần gối trên giường lộn xộn như đêm qua có người nằm ngủ. Dĩ nhiên, đây là chuyện cố ý sắp đặt để A Phi thấy và tin như thế.

Trong tủ, quần áo không nhiều mà cũng rất giản đơn, trên bàn có một hộp nhỏ đựng đồ trang điểm, bên trong cũng không có gì nhiều.

Dĩ nhiên đây không phải là chỗ cô ta cần trang điểm.

Mọi vật dụng trong phòng đều được Lý Tâm Hoan xem xét cẩn thận, nhưng đó đều là những thứ phổ biến, nên chàng không phát hiện được gì.

Quách Tung Dương nói: “Lúc chúng ta đi, nàng hãy còn ở tiểu lâu. Bây giờ thì nàng đã về đây mà lại mang cả A Phi đi, trên đường chúng ta lại không phát hiện được tung tích của nàng...”

Lý Tâm Hoan nặng nề nói: “Chắc là vì họ đã đi bằng một con đường khác.”

Quách Tung Dương hỏi: “Một con đường khác ư? Ở đây bốn bên đều là núi, chẳng lẽ lại còn một con đường tắt nào khác?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Đường tắt có lẽ ở trong lòng núi.”

Chàng vụt hất tung chiếc giường. Quả nhiên ở dưới giường có một con đường.

*

* *

Trong lòng núi quả nhiên có hang động, con đường đó đi xuyên qua núi. Lý Tâm Hoan vừa nhìn xuống, đã biết đầu kia ở chỗ nào.

Quách Tung Dương hỏi: “Huynh nghĩ xem, cửa ra của con đường này là ở chỗ nào?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chính là dưới giường ở ngôi tiểu lâu đó.”

Quách Tung Dương nói: “Ta cũng nghĩ như thế...”

Hắn cười nhạt rồi nói tiếp: “Xuống cái giường này để lên thẳng cái giường kia, nàng quả là rất tiết kiệm thời gian.”

Lý Tầm Hoan lạnh nhạt nói: “Nàng hẹn hò quá bận rộn, thời gian dĩ nhiên rất quý giá.”

Quách Tung Dương hơi đỏ mặt. Tuy hắn đã thừa biết rồi, nhưng khi có người nói lên thì trong lòng cũng cảm thấy khó chịu.

Nam nhân thường hay chê nữ nhân hẹp hòi, kỳ thật thì nam nhân còn hẹp hòi hơn nữ nhân, lại còn ích kỷ hơn nữa. Cho dù họ sở hữu đến mười ngàn nữ nhân nhưng họ vẫn mong cả mười ngàn nữ nhân ấy vĩnh viễn thuộc về mình. Cho dù không thích nữ nhân đó, nhưng họ cũng muốn nữ nhân đó chỉ thuộc về mình.

*

* *

Con đường bí mật này quả nhiên không dài lắm. Cửa ra của con đường này quả đúng là dưới giường ngủ ở tiểu lâu đó.

Cái giường này so với cái giường ở nhà A Phi thì đẹp dễ hơn nhiều, màn trướng thêu thùa sắc sỡ. Trên chiếc giường là một tấm nệm được nhồi bằng lông ngỗng, khi đã nằm lên thì khó mà ngồi dậy ngay được.

Đương nhiên là Lâm Tiên Nhi không có ở đó, trong ngôi lầu chỉ có cô gái áo đỏ.

Nàng ngồi ở bàn trang điểm, chăm chú thêu một cặp áo gối “Oan Ương Hí Thủy”. Hình ảnh này rất phù hợp với ngôi nhà này.

Khi Lý Tầm Hoan đột nhiên bước vào, cô gái áo đỏ cũng không có vẻ gì kinh ngạc. Hình như nàng đã đoán trước họ sẽ đến đây.

Nàng chỉ liếc họ một cái, rồi mỉm cười hỏi: “Thì ra các vị đã từng quen biết với nhau?”

Quách Tung Dương trầm mặt xuống, lớn tiếng: “Nơi đây chỉ còn lại mình cô hay sao?”

Cô gái áo đỏ bĩu môi: “Làm gì mà hung hãn thế? Mỗi lần ông đến, người giăng màn trái nệm là tôi. Khi ông đi, người thu dọn mùng mền cũng là tôi. Chẳng lẽ ông lại sớm quên đến thế sao?”

Quách Tung Dương giận đến nỗi không nói được tiếng nào.

Ánh mắt của cô gái áo đỏ chuyển qua Lý Tầm Hoan: “Ông chính là Lý Thám Hoa?”

Lý Tầm Hoan nói: “Chính ta.”

Cô gái áo đỏ hỏi tiếp: “Ông chính là Tiểu lý phi đao Lý Tầm Hoan oai danh lừng lẫy đó ư?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Cô không tin ư?”

Cô gái áo đỏ thở ra một hơi: “Không phải là không tin, chỉ là bất ngờ mà thôi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Bất ngờ về cái gì?”

Cô gái nói thật nhẹ nhàng: “Thiên hạ đều nói Lý Thám Hoa chẳng những võ công cao cường mà còn rất thông minh tài trí, không ngờ cũng bị người ta lừa gạt.”

Ánh mắt của nàng chớp lên một cái, rồi mỉm cười nói: “Lần trước phải lừa gạt ông, thật tình tôi cũng thấy hết sức là không phải.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Không có chi. Lâu lâu bị con nít gạt một lần, cũng là một chuyện thích thú. Sau khi bị cô gạt, ta cảm thấy mình trẻ lại rất nhiều.”

Cô gái áo đỏ nhìn chăm chăm vào Lý Tầm Hoan, hình như dần dần cũng cảm thấy vui vẻ. Con người như Lý Tầm Hoan, thật khó mà gặp thường xuyên

được.

Rồi nàng nở nụ cười: “Cho dù ông không bị tôi lừa gạt thì cũng đã rất trẻ rồi. Nếu bị tôi lừa thêm vài lần nữa, e rằng trở thành con nít mất thôi.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Lần sau thì ta nhất định sẽ cẩn thận hơn. Một cậu bé bốn mươi tuổi, nhất định sẽ bị người ta gọi là yêu quái.”

Cô gái áo đỏ mỉm cười: “Ông cứ yên tâm đi. Lần trước tôi lừa gạt ông vì ông còn là người lạ. Bà bà tôi đã dạy tôi từ nhỏ, phải cẩn thận đừng nói thật với người lạ, nếu không thì lập tức bị họ xỏ mũi dẫn đi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Còn lần này thì sao?”

Cô gái áo đỏ nghiêm mặt đáp: “Bây giờ thì chúng ta đã biết nhau, đương nhiên là tôi không lừa gạt ông nữa.”

Lý Tầm Hoan nói: “Thế thì xin hỏi, cô có thấy ai mới từ đây đi ra không?”

Cô gái đáp: “Không.”

Nàng liếc mắt, nói tiếp: “Nhưng tôi thấy có người từ ngoài đi vào.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Là ai thế?”

Cô gái áo đỏ đáp: “Là một nam nhân mà tôi không hề quen biết.”

Nàng cười khanh khách, và nói tiếp: “Ngoài ông ra, những nam nhân tôi quen biết cũng không nhiều.”

Lý Tầm Hoan như không để ý đến câu nói ấy, hỏi tiếp: “Người đó đến đây làm gì?”

Cô gái áo đỏ đáp: “Người ấy hung hãn lắm, dưới cằm có nguyên một bộ râu, mặt có sẹo dao, vừa bước vào là hỏi ngay: Cô có quen biết Lý Tầm Hoan không? Lý Tầm Hoan có đến đây không?”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Cô đã nói gì?”

Cô gái áo đỏ đáp: “Bởi vì tôi chưa biết ông nên đã kiểm chuyện lừa hăn, tôi nói là tôi quen biết ông, ông sắp đến đây.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Rồi người ấy nói sao?”

Cô gái áo đỏ chớp mắt: “Hăn giao cho một phong thơ, bảo tôi phải chuyển lại cho ông. Hăn còn dặn kỹ, phải trao tận tay ông.”

Lý Tâm Hoan nói: “Rồi cô có nhận không?”

Cô gái áo đỏ đáp: “Đương nhiên là tôi nhận chứ sao? Nếu không nhận thì cái câu nói láo hời này sẽ bị người ta biết. Con người ấy hung hăn lắm, một khi biết tôi nói láo thì hăn sẽ đập bể đầu tôi ngay lập tức.”

Nàng lại cười, nói tiếp: “Đầu của nữ nhân mà bị đập bể thì nhất định là rất đau, ông nghĩ có phải không?”

Lý Tâm Hoan cười đáp: “Đầu của nam nhân mà bị đập bể thì cũng đau lắm chứ.”

Cô gái áo đỏ này hình như có khiếu nói chuyện, kể chuyện gì cũng nghe như thật. Nếu một người khác, nhất định sẽ hỏi nó: “Người trao thư đi đâu rồi? Lá thư gửi cho ta hiện ở đâu?”

Nhưng Lý Tâm Hoan thì không hỏi như thế.

Chàng cũng có bản lĩnh của mình. Bất luận người ta nói như thế nào, chàng cũng tỏ ra rất tin, vì thế có nhiều người cứ tưởng là mình đã lừa gạt được chàng.

Cuối cùng thì cô gái cũng trao bức thư. Ngoài bao thư đúng là để gửi Lý Tâm Hoan, phong thư cũng được niêm phong rất cẩn thận, rõ ràng tiểu cô nương này chưa đọc lên.

Trong thư viết:

“Lý Tâm Hoan tiên sinh! Đã ngưỡng mộ anh danh từ lâu, mong có ngày gặp mặt. Ngày mồng một tháng mười, sẽ đợi túc hạ tại thác nước dưới núi này. Là bậc quân tử, mong túc hạ không làm thất vọng”.

Cuối thư ký: Thượng Quan Kim Hồng.

Phong thư này viết rất đơn giản và khách sáo, nhưng bất cứ ai tiếp nhận phong thư này cũng phải lập tức sắp đặt hậu sự, ít ra cũng phải hoảng sợ một phen. Thượng Quan Kim Hồng đã khiêu chiến người nào, người ấy nhất định không sống được lâu.

Lý Tầm Hoan chậm chậm xếp lá thư, cất vào bọc áo. Trên mặt chàng vẫn nở nụ cười.

Cô gái áo đỏ này giờ vẫn nhìn Lý Tầm Hoan, bây giờ nhin không nổi, buột miệng hỏi: “Trong thư viết gì thế?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Không có gì.”

Cô gái áo đỏ lại hỏi: “Xem ông vui vẻ như vậy, chắc là thư của một nữ nhân gửi cho ông. Có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Đoán khá đấy.”

Cô gái áo đỏ chớp chớp mắt: “Người đó muốn hẹn hò với ông, có phải không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cô lại đoán đúng nữa.”

Cô gái áo đỏ bĩu môi, rồi chậm rãi nói: “Nếu biết lá thư ấy của nữ nhân, tôi không bao giờ trao cho ông đâu.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nếu cô không giao cho ta, nhất định nàng sẽ rất đau lòng.”

Cô gái áo đỏ giận dữ, trừng mắt hỏi: “Nàng là người như thế nào? Đẹp lắm phải không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đương nhiên là đẹp, nếu không thì ta đã quăng bỏ phong thư này rồi. Nữ nhân mà xấu xí thì còn tệ hơn là nam nhân ngu ngốc.”

Cô gái cắn môi hỏi: “Nàng độ bao nhiêu tuổi?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cũng không lớn lắm.”

Cô gái cười nhạt hỏi: “Ít ra thì cũng lớn hơn tôi chứ?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Cũng may là nàng lớn hơn cô, chứ nếu không thì chắc ta phải nhận nàng làm con nuôi mất.”

Cô gái áo đỏ quăng mạnh bộ đồ thêu xuống bàn, nhăn nhó nói: “Đã có một lão thái bà đẹp như vậy hẹn hò, sao ông không mau mau đến với người ta, còn đứng ngẩn ngơ ở đây làm chi?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Sao chủ nhân lại có lối đuổi khách như vậy?”

Cô gái áo đỏ lạnh giọng đáp: “Cho dù tôi không đuổi ông, thì ông cũng phải đi ngay mà.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Nhưng nếu ta không đi thì sao?”

Cô gái sáng mắt lên: “Nếu ông không đi, thì đương nhiên tôi phải lấy địa vị chủ nhân mà đón tiếp ông.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thật thế ư?”

Cô gái áo đỏ đáp: “Đương nhiên là thật. Tôi tuy không phải là người rộng rãi, nhưng cũng không phải hạng hẹp hòi. Nếu ông muốn ở đây mười ngày, tôi sẽ khoản đãi mười ngày. Nếu ông muốn ở đây suốt đời, tôi cũng không đuổi ông đi đâu.”

Vừa nói xong, sắc mặt nàng đã đỏ lên. Một cô gái đã biết đỏ mặt, thì không còn nhỏ bé nữa.

Lý Tầm Hoan nói: “Tốt lắm. Như vậy thì tôi sẽ ở lại đây.”

Chàng chưa nói dứt câu, cô gái đã muốn nhảy dựng lên: “Ông nói thật đấy chứ?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đương nhiên là thật. Gặp được chủ nhân quá tốt như thế này, đương nhiên là ta không thể bỏ đi được.”

Mặt cô gái rạng rỡ: “Tôi biết ông rất thích uống rượu, tôi sẽ sửa soạn ngay bây giờ. Ở đây thiếu nhiều thứ, nhưng rượu thì rất nhiều... nhiều đủ để ông chết đuối.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ngoài rượu ra, ta còn cần những khúc gỗ ngắn, gỗ càng cứng càng tốt.”

Cô gái ngần ra: “Khúc gỗ ư? Khúc gỗ để làm chi? Chẳng lẽ dùng khúc gỗ để làm thức nhắm? Thì ra răng của ông cũng không tồi.”

Nàng vừa nói vừa cười khanh khách, tiếng cười như tiếng chuông ngân: “Nếu ông cần khúc gỗ, tôi sẽ tìm khúc gỗ cho ông. Bất cứ ông cần thứ gì, cho dù cần mặt trăng ở trên trời, tôi cũng sẽ đi tìm thang cho ông.”

Nãy giờ Quách Tung Dương vẫn chỉ chú ý quan sát sắc mặt của Lý Tầm Hoan, bây giờ đột nhiên lên tiếng: “Ta thì không ăn khúc gỗ, chỉ cần trứng. Trứng gà, trứng vịt, trứng chim, trứng lặt, trứng mặn gì cũng được, chỉ cần có trứng là được, càng nhiều càng tốt.”

Mặt của cô gái áo đỏ nhảu nhó, nhìn Quách Tung Dương từ đầu đến chân rồi nói: “Ông cũng muốn ở lại đây ư?”

Quách Tung Dương lạnh nhạt nói: “Đã gặp được một chủ nhân tốt như cô nương, thì làm sao ta chịu đi?”

Cô gái áo đỏ bĩu môi đi ra ngoài, trong miệng lẩm bẩm: “Trên đời này có quá nhiều người không biết điều chút nào. Bao nhiêu chuyện không làm, sao cứ đến đây làm kỳ đà cản mũi người khác?”

42 - Ác độc

Gian nhà rất lớn, chăn nệm đều mới thay sạch sẽ, được hồ rất cứng. Bình trà không hề sút miệng, ly trà cũng được rửa sạch sẽ. Nhưng không khí trong gian nhà rất trống vắng, dường như thiếu một cái gì.

Lâm Tiên Nhi ngồi ở đầu giường, đang kết lại nút vào áo của một nam nhân. Nàng dùng kim hình như không quen thuộc bằng dùng kim, thường bị châm trúng vào tay.

A Phi đứng ngoài cửa sổ nhìn ra màn đêm đen kịt, không biết đang suy nghĩ chuyện gì.

Kết xong chiếc nút áo, Lâm Tiên Nhi ngẩng lên, vừa đấm nhẹ vào lưng vừa khẽ nói: “Muội thật không thích ở khách điểm. Cho dù khách điểm có tốt như thế nào cũng tạo cảm giác như đang ở trong một cái chuồng vậy, vừa bước vào là đã chán ngấy rồi.”

A Phi không đáp, chỉ hắng giọng.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Muội thường nghe người ta nói, dầu cho nhà vàng cửa ngọc cũng vẫn không bằng lều tranh của riêng mình. Bất luận ở nơi nào cũng không thư thái như ở nhà mình, huynh thấy có đúng không?”

A Phi chỉ “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi liếc chàng một cái: “Muội đã kéo huynh từ nhà đến đây, chắc huynh không vui, có phải không?”

A Phi đáp: “Không phải đâu.”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi, rồi tiếp: “Muội biết, Lý Tầm Hoan vốn là bằng hữu thân thiết của huynh. Không phải là muội không muốn huynh gần gũi với huynh ấy, nhưng chúng ta đã quyết định quên đi quá khứ làm lại từ đầu, thì phải rời huynh ấy thôi. Con người như huynh ấy, bất luận đi đến đâu cũng đem những chuyện phiền hà đến đó.”

Nàng nói tiếp, thật dịu dàng: “Chúng ta đã thề rằng sẽ không để xảy ra những chuyện phiền phức nữa, có phải thế không?”

A Phi đáp gọn: “Phải.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huống chi con người của huynh ấy tuy nghĩa khí, nhưng lại uống rượu quá nhiều. Một con người mà uống rượu quá nhiều thì không sao tránh được những tính xấu, khi tính xấu phát sinh ra thì ngay cả họ cũng không biết.”

Nàng lại thở một hơi, chậm chậm nói tiếp: “Cũng vì thế mà huynh ấy mới phá cửa phòng muội, hình như muốn muội...”

A Phi đột nhiên quay đầu lại, trừng mắt nhìn nàng, nói từng chữ một: “Việc đó muội vĩnh viễn đừng nói nữa. Có được không?”

Lâm Tiên Nhi cười thật dịu dàng: “Thật ra thì muội đã tha thứ cho huynh ấy rồi, vì huynh ấy là bằng hữu của huynh.”

Ánh mắt A Phi lộ vẻ thống khổ. Hắn cúi đầu, nói thật chậm rãi: “Ta không có bằng hữu... Ta chỉ có một mình muội.”

Lâm Tiên Nhi đứng dậy đi tới, nắm tay kéo sát A Phi lại. Nàng nhẹ nhàng vuốt lên mặt chàng, rồi ngọt ngào nói: “Muội cũng chỉ có một mình huynh.”

Nàng nhón chân lên, kề má vào mặt chàng, thì thào: “Muội chỉ cần có huynh là quá đủ. Tất cả những gì còn lại trên đời, muội không cần thiết.”

A Phi dang hai tay ôm chặt lấy Lâm Tiên Nhi.

Toàn thân nàng thu nhỏ trong vòng tay chàng, hai người ôm siết nhau một lúc thật lâu. Nàng bỗng hơi run rẩy, lên tiếng: “Huynh... huynh lại muốn...”

A Phi nhắm nghiền mắt, gật đầu.

Lâm Tiên Nhi nói: “Thật ra thì muội cũng muốn... muội cũng muốn trao tất cả cho huynh từ lâu rồi, nhưng... nhưng chúng ta bây giờ vẫn chưa nên làm như thế...”

A Phi hỏi: “Tại sao?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vì muội còn chưa phải là vợ của huynh.”

A Phi ấp úng: “Ta... ta...”

Lâm Tiên Nhi hỏi bồi: “Tại sao huynh không chịu cưới muội một cách quang minh chính đại, để mọi người đều biết rằng muội là vợ của huynh? Tại sao huynh không dám? Những gì lầm lỗi trước kia, chẳng lẽ huynh không thể tha thứ cho muội ư? Huynh không thật tâm yêu muội phải không?”

Sắc mặt của A Phi dường như rất đau khổ, từ từ buông tay ra.

Nhưng Lâm Tiên Nhi lại ôm chặt lấy chàng một cách dịu dàng: “Bất kể huynh đối với muội như thế nào, muội cũng vẫn yêu huynh. Huynh có biết không, lòng của muội đã thuộc về huynh lâu rồi. Trong lòng muội chỉ có huynh, hoàn toàn không có ai khác.”

Thân thể của nàng run lên trong vòng tay A Phi, nàng áp sát thân hình vào lòng chàng, cọ sát nhẹ nhẹ.

A Phi rên lên những tiếng đau khổ, cả hai cùng ngã xuống giường.

Lâm Tiên Nhi run rẩy nói: “Huynh thật sự muốn như thế ư? Có cần muội dùng...”

*

* *

A Phi nằm ở trên giường, hình như không còn chút sức lực nào. Trong lòng chàng tràn đầy hối hận, cũng tràn đầy đau khổ.

Chàng hận chính bản thân mình, biết không nên làm như thế, nhưng đã không thể đứng dậy được. Có lúc chàng đã nghĩ, hay là chết đi cho xong, nhưng rồi lại không nỡ rời bỏ nàng.

Chỉ cần một lúc âu yếm nhẹ nhàng để đền bù, chàng có thể chịu đựng được tất cả đau khổ trên đời.

Lâm Tiên Nhi đứng lên, soi vào gương để chải đầu. Mặt nàng ửng hồng, nhẹ cắn môi, đôi mắt long lanh như nước. Khuôn mặt của nàng bây giờ mới đúng là lúc dậy tình nhất của tuổi xuân thì.

“Ai cũng có thể, trừ một mình A Phi là không thể được.”

Khóe mắt của Lâm Tiên Nhi ánh lên một nụ cười, nụ cười này thật dịu dàng nhưng cũng thật là tàn độc. Nàng thích hành hạ nam nhân, vì nàng cảm thấy trên thế gian này không có sự hưởng thụ nào có thể khoái lạc hơn nữa.

Ngay lúc đó, bỗng có tiếng đập cửa.

Một người lớn tiếng quát: “Mở cửa, mở cửa nhanh lên... Ta biết nàng ở trong đó, ta đã thấy nàng lâu rồi.”

A Phi đứng bật dậy, lớn tiếng hỏi: “Ai?”

Chàng hỏi chưa dứt tiếng, cánh cửa đã bung ra. Một gã thiếu niên xông xộc lao vào.

Tuổi hăn còn khá trẻ, mặt mũi cũng đỉnh ngộ dễ nhìn, nhưng người đầy hơi rượu. Cặp mắt của hăn vắn lên những tia máu đỏ, nhìn chăm chăm vào Lâm Tiên Nhi, hình như không thấy trong phòng hầy còn kẻ thứ ba.

Hăn chỉ mặt Lâm Tiên Nhi, cười khăng khặc: “Tuy nàng giả vờ không nhìn thấy ta, nhưng ta đã nhìn thấy nàng rồi. Nàng có muốn trốn cũng không được đâu.”

Vẻ mặt Lâm Tiên Nhi hết sức thản nhiên, lạnh giọng hỏi: “Người là ai? Ta không biết.”

Gã thanh niên càng cười lớn hơn: “Nàng không quen biết ta ư? Nàng không nhận ra ta ư? Nàng quên những việc ấy thật rồi sao? Hay, hay lắm. Ta đã vì nàng mà gửi đi mấy chục phong thư, thế mà bây giờ nàng lại quên mất ta rồi ư?”

Đột nhiên hăn nhảy tới ôm chầm lấy Lâm Tiên Nhi, hét lên: “Nhưng ta vẫn nhớ nàng, đến chết ta vẫn nhớ nàng...”

Dĩ nhiên Lâm Tiên Nhi không để cho hắn ôm được. Nàng né tránh thật lẹ, kêu lên kinh hãi: “Tên này say rồi! Hắn bị điên rồi.”

Gã thiếu niên quát lớn: “Ta không say, ta rất tỉnh táo. Ta vẫn còn nhớ rất rõ lời của nàng nói, nàng bảo trao giúp nàng những phong thơ này, rồi nàng sẽ cùng ta...”

Hắn vừa nói vừa phóng tới, nhưng A Phi đã cản lại, lớn tiếng: “Cút ra ngoài.”

Gã thanh niên cũng hét lên: “Người là ai? Người là cái thá gì mà bảo ta cút đi? Người muốn che chở cho nàng ư? Nói cho người biết, bất cứ lúc nào nàng cũng có thể quên người, giống như quên ta lúc này vậy.”

Hắn ngửa mặt cười sằng sặc, nói tiếp: “Bất cứ ai tưởng rằng nàng chung tình với mình thì đó là đồ ngốc, đồ ngốc... Ít nhất nàng cũng đã lên giường với một trăm nam nhân rồi.”

Câu nói của hắn chưa dứt, một quyền của A Phi đã tung ra.

Chỉ nghe một tiếng “bịch”, gã thanh niên bắn thẳng ra ngoài vườn, té ngửa, nằm im.

A Phi mặt mày xanh lét, nhìn trừng hắn một lúc lâu, nhưng hắn không nhúc nhích được chút nào. Bây giờ, A Phi mới từ từ quay lại nhìn Lâm Tiên Nhi.

Lâm Tiên Nhi chột đưa tay ôm mặt, khóc òa lên, vừa nức nở vừa nói: “Thật ra thì muội đã làm gì? Muội đã làm sai chuyện gì? Tại sao những người này lại đến vu khống muội, sỉ nhục muội...”

A Phi thở dài, rồi nhẹ nhàng ôm nàng vào lòng, dịu giọng: “Chỉ cần có ta ở đây, nàng chẳng phải sợ hãi.”

Thật lâu Lâm Tiên Nhi mới thôi khóc, nhưng vẫn còn tức tưởi: “Cũng may mà muội còn có huynh. Chỉ cần huynh hiểu rõ lòng muội, thì bất cứ ai nói gì cũng không quan trọng.”

Ánh mắt của A Phi vẫn chưa hết giận dữ. Chàng nghiêng chặt răng: “Từ đây về sau, nếu có kẻ nào dám đến bức hiếp nàng, ta sẽ không tha cho hắn.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Bất cứ là ai ư?”

A Phi đáp gọn: “Bất cứ là ai.”

Lâm Tiên Nhi “ứ” một tiếng, rồi ôm A Phi càng chặt hơn.

Nhưng ánh mắt nàng đang nhìn một nam nhân khác, chẳng những ánh mắt nàng không còn đau khổ mà lại tràn đầy vui thú, nụ cười trông càng khêu gợi hơn.

Bởi vì, ngoài vườn lại còn một kẻ đang nhìn nàng.

Người này đứng cạnh gã thiếu niên vừa té ngoài vườn.

Thân hình người này khá cao nhưng lại rất ốm, mặc y phục hình như là màu vàng, áo dài tới gối, thắt lưng có cài trường kiếm.

Ngoài vườn có ánh đèn nhưng không sáng lắm, xa xa nhìn thấy trên mặt hắc đường như có ba vết sẹo dao, có một vết thật sâu, dài từ trán xuống tận khoe miệng. Vết sẹo này làm cho nét mặt hắc luôn có nụ cười tàn bạo và bí mật, bất cứ ai nhìn vào cũng phải run sợ.

Nhưng đáng sợ nhất vẫn là đôi mắt của hắc.

Đôi mắt ấy xám xịt như mắt chết, hoàn toàn không biểu lộ một chút tình cảm, cũng không thấy sự sống.

Hắc lạnh lùng nhìn Lâm Tiên Nhi thật lâu. Rồi hắc nhẹ gật đầu, chậm chậm bước về phía gian phòng ở hướng nam.

Sau một hồi lâu, có hai người tới khiêng cái xác gã thanh niên đi. Hai người này cũng mặc quần áo màu vàng nhạt, hành động rất nhanh nhẹn.

Lâm Tiên Nhi bây giờ mới thôi khóc.

*

* *

Đêm đã khuya.

Trong phòng, tiếng ngáy của A Phi nghe đã đều đều, nhưng có vẻ rất nặng nề. Chàng đã ngủ rất say, sau khi được Lâm Tiên Nhi rót cho một ly trà.

Trong vườn rất yên tĩnh, chỉ nghe tiếng lá ngô đồng xào xạc trong gió như đang than thở. Một lúc sau, cánh cửa mở hé ra.

Cánh cửa chỉ mở thật hẹp, vừa đủ. Một người từ từ lách ra, thật nhẹ nhàng khép cửa lại, rón rén đi qua khu vườn, về phía dãy phòng phía nam.

Phía này có một gian phòng từ cửa sổ còn hắt ra chút ánh sáng.

Ánh sáng vàng vọt hắt ra, chiếu lên khuôn mặt của nàng, chiếu lên đôi mắt lúc nào cũng long lanh như có nước của nàng, đôi mắt khiến người ta phải mê hồn.

Đây chính là Lâm Tiên Nhi.

Nàng đưa tay gõ nhẹ lên cánh cửa. Chỉ cần gõ nhẹ một tiếng, trong phòng đã phát ra một giọng rất trầm, hơi khàn khàn, lạnh nhạt: “Cửa không đóng.”

Lâm Tiên Nhi nhẹ đẩy, cánh cửa hé mở ra.

Đó chính là người đã đứng ở trong vườn lúc nãy. Hắn đang ngồi ở cái ghế đối diện với cửa sổ, không động đậy, y như một pho tượng đá đã đặt ở đó từ rất lâu rồi.

Tiến gần lại dần dần, Lâm Tiên Nhi mới trông rõ mặt của hắn.

Mặt của người này hầu như không có ranh giới trông đen trông trắng, hoàn toàn xám xịt như mắt cá chết. Con ngươi của hắn rất lớn, tới mức khi hắn không nhìn ai mà cũng giống như đang nhìn.

Đôi mắt này không sáng cũng không sắc bén, nhưng lại có vẻ rùng rợn rất kỳ dị, như là yêu quái tà ma. Lâm Tiên Nhi nhìn vào đó cũng không khỏi run sợ, ớn lạnh đến tận xương tủy.

Nhưng trên khuôn mặt của nàng vẫn giữ được nụ cười làm cho người ta phải

động lòng. Khi gặp người càng dễ sợ thì nàng cười lại càng dễ thương hơn, đó chính là một loại vũ khí để đối phó với nam nhân, nàng đã sử dụng rất thuần thục và có hiệu quả.

Nàng mỉm cười nói: “Là Kinh tiên sinh phải không?”

Kinh Vô Mạng nhìn Lâm Tiên Nhi bằng đôi mắt lạnh lùng, không nói gì, cũng không cả gật đầu.

Lâm Tiên Nhi lại cười càng ngọt ngào hơn: “Đại danh của Kinh tiên sinh, tiện thiếp được nghe đã lâu rồi.”

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng nhìn Lâm Tiên Nhi vẫn lạnh như băng. Trong mắt của hắn, vị thiên hạ đệ nhất mỹ nhân này cứ như một khúc gỗ.

Nhưng Lâm Tiên Nhi vẫn không thất vọng, vẫn mỉm cười mê hoặc: “Chẳng hay Kinh tiên sinh đến đây tự bao giờ? Lúc này...”

Kinh Vô Mạng đột nhiên mở miệng ngắt lời, nói lạnh nhạt: “Nói chuyện trước mặt ta, tốt hơn hết nên nhớ một điều.”

Lâm Tiên Nhi vẫn dịu dàng: “Chỉ cần Kinh tiên sinh nói ra, tiện thiếp nhất định ghi nhớ.”

Kinh Vô Mạng nói: “Ta chỉ hỏi chứ không trả lời, cô có hiểu không?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Tiện thiếp đã hiểu.”

Kinh Vô Mạng nói: “Và khi ta hỏi, cô nhất định phải trả lời, hơn nữa phải trả lời cho rõ ràng, đơn giản. Ta không thích nghe người khác nói chuyện lòng vòng, cô có hiểu không?”

Lâm Tiên Nhi đáp rõ ràng, đơn giản: “Tiện thiếp hiểu!”

Nàng cúi đầu. Giọng nói của nàng thật dịu dàng, tuân phục. Đây chính là vũ khí thứ hai nàng dùng để đối phó với nam nhân. Nàng biết nam nhân nào cũng thích những nữ nhân biết nghe lời mình, nàng cũng biết rằng khi một nam nhân thích một nữ nhân, thì họ sẽ vô tình nghe lời nữ nhân đó.

Kinh Vô Mạng hỏi: “Cô chính là Lâm Tiên Nhi?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vâng!”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Cô là người hẹn gặp ta ở đây?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vâng!”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Cô đã hẹn với Lý Tầm Hoan thay cho chúng ta?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vâng!”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Tại sao cô lại làm như vậy?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Tiện thiếp biết Thượng Quan bang chủ đang tìm Lý Tầm Hoan, vì Lý Tầm Hoan luôn luôn muốn cản trở đường đi của người khác.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Cô muốn giúp chúng ta?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vâng!”

Con người trong mắt Kinh Vô Mạng chợt hẹp lại, mục quang như mũi tên xói thẳng vào mặt Lâm Tiên Nhi, lớn tiếng: “Tại sao cô lại muốn giúp chúng ta?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vì tiện thiếp hận Lý Tầm Hoan, tiện thiếp muốn lấy mạng hắn.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Tại sao cô không đích thân giết hắn?”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi rồi đáp: “Tiện thiếp không giết được hắn. Ở trước mặt hắn, tiện thiếp không dám cả suy nghĩ, vì hắn có con mắt nhìn thấu lòng người, và có ngọn phi đao không ai kịp thấy.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Hắn thật sự lợi hại như thế sao?”

Lâm Tiên Nhi lại thở ra, rồi tiếp: “Con người thật của hắn còn đáng sợ hơn là lời tiện thiếp nói. Những người muốn giết hắn đều đã chết hết dưới tay hắn. Ngoài Kinh tiên sinh và Thượng Quan bang chủ ra, trên thế gian này tuyệt đối không còn ai giết hắn được.”

Nàng ngẩng đầu nhìn Kinh Vô Mạng bằng ánh mắt dịu dàng, giọng nói cũng thật dịu dàng: “Kiếm pháp của Kinh tiên sinh mặc dầu tiện thiếp chưa từng thấy, nhưng có thể tưởng tượng ra được.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Cô dựa vào cái gì mà tưởng tượng được?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Chỉ nhìn vào cái trầm tĩnh và lạnh lùng của Kinh tiên sinh. Tuy tiện thiếp không biết dùng kiếm, nhưng cũng biết khi cao thủ giao đấu thì kiếm pháp biến hóa nhanh chậm không phải là vấn đề quan trọng, quan trọng nhất chính là sự trấn tĩnh tinh thần.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Tại sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Bởi vì kiếm chiêu biến hóa thì căn bản không khác biệt lắm. Khi luyện võ công đến một trình độ nào đó, xuất thủ nhanh hay chậm cũng không xê xích gì quá lớn. Lúc đó, ai càng trầm tĩnh càng dễ nhận ra sơ hở của đối phương, người đó sẽ là kẻ thắng.”

Nàng vẫn tiếp tục nhìn Kinh Vô Mạng, ánh mắt cực kỳ ngưỡng mộ, nói tiếp: “Cao thủ kiếm thuật hiện giờ, tiện thiếp đã thấy nhiều. Nhưng nếu nói về sự tinh táo và trầm tĩnh thì không một ai có thể hơn được Kinh tiên sinh.”

Tâng bốc một người không phải là khó, chỉ khó ở chỗ làm sao tâng bốc không quá đáng làm người nghe phải dựng tóc gáy, lại phải biết gãi đúng chỗ ngứa của đối phương, như thế mới gọi là cao thủ.

Bản lĩnh tán tụng của Lâm Tiên Nhi quả đã đạt đến chỗ cao siêu. Và đó cũng chính là món vũ khí thứ ba mà nàng đem thi triển trên nam nhân.

Nàng rất hiểu nam nhân nào cũng khoái được người ta tán tụng, hơn nữa lại là một nữ nhân tán tụng. Trong việc thu phục trái tim của nam nhân thì một câu tán tụng của nữ nhân còn có tác dụng hơn cả thiên binh vạn mã.

Nhưng trên khuôn mặt của Kinh Vô Mạng không lộ vẻ gì, giọng hắn vẫn lạnh nhạt: “Ngày hẹn của cô có phải là ngày mừng một tháng mười?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đúng. Bởi vì tiện thiếp đoán, ngày đó Kinh tiên sinh cùng với Thượng Quan bang chủ nhất định có thể tới đây.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Nhưng cô làm sao biết được ngày ấy Lý Tầm Hoan cũng tới đây?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Tiện thiệp tin rằng hắn sẽ nhận được lá thư đó, chỉ cần nhận được là nhất định sẽ tới.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Cô tin chắc chứ?”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Hắn vốn là một con người không sợ chết, có lẽ vì hắn cũng biết mình không thể sống lâu.”

Nụ cười trên mặt của cô ta vụt tắt, nhưng giọng nói vẫn rất dịu dàng: “Chính vì hắn biết không thể sống lâu, nên lại càng đáng sợ. Võ công của Kinh tiên sinh tuy cao hơn hắn, nhưng khi giao đấu cũng nên cẩn thận. Những người như hắn, khi động thủ thường không nghĩ đến sinh mạng của mình.”

Trong ánh mắt của nàng nhuộm đầy vẻ lo âu chăm sóc. Đó là món vũ khí thứ tư của nàng để đối phó với nam nhân, cũng cực kỳ lợi hại, vì ai đã cảm thấy có người khác lo lắng cho mình thì tự nhiên sẽ vừa cảm kích lại vừa hân hoan.

Một mỹ nhân, nếu có thể vận dụng tới nơi bốn món vũ khí này, thì trong một trăm nam nhân ít nhất cũng có đến chín mươi chín người rười phải khuất phục dưới váy của nữ nhân đó.

Chỉ tiếc là lần này Lâm Tiên Nhi gặp phải một chuyện ngoài dự đoán. Trước mặt nàng, hình như không phải là một nam nhân, thậm chí không phải là một con người.

Cũng may, nàng vẫn còn một món vũ khí lợi hại khác.

Đó cũng là món vũ khí cuối cùng, hữu hiệu nhất, mà cũng cổ xưa nhất của nữ nhân. Đôi khi nữ nhân rất dễ chinh phục nam nhân nhờ món vũ khí này.

Nhưng loại vũ khí này có hiệu quả đối với Kinh Vô Mạng hay không?

Lâm Tiên Nhi hơi do dự. Nếu không nắm chắc rằng sẽ thắng, nhất định nàng không bao giờ dám dùng loại vũ khí đó.

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng từ từ tối đi, lại càng xám xịt. Hình như đôi mắt đó không có chút hứng thú nào đối với mọi vật trên đời.

Lâm Tiên Nhi âm thầm thở ra. Đối với nam nhân như thế này, thật sự nàng không chắc thắng phần nào.

Kinh Vô Mạng hỏi chầm chậm: “Cô đã nói hết chưa?”

Lâm Tiên Nhi đáp gọn: “Vâng.”

Kinh Vô Mạng từ từ đứng lên, đi đến bên bàn, quay lưng về phía Lâm Tiên Nhi, từ từ rót một chén trà, không ngó tới nàng cái nào.

Lâm Tiên Nhi chỉ biết cười buồn: “Nếu Kinh tiên sinh không còn dạy bảo gì, tiện thiếp xin cáo từ.”

Kinh Vô Mạng vẫn không ngó tới nàng, lấy trong bọc ra một viên thuốc, bỏ vào miệng, rồi uống chén trà.

Lâm Tiên Nhi cũng không biết hẳn định làm gì. Đợi một lúc khá lâu Kinh Vô Mạng vẫn không quay đầu lại, nàng chỉ còn cách rời khỏi đây.

Nhưng nàng chưa ra tới cửa thì Kinh Vô Mạng bỗng nói: “Nghe nói cô rất thích dụ dỗ nam nhân, có phải không?”

Lâm Tiên Nhi sửng sốt.

Kinh Vô Mạng lạnh lùng nói: “Khi cô mới bước vào căn phòng này, đã định dụ dỗ ta, có phải thế không?”

Lâm Tiên Nhi chớp chớp mắt, cúi đầu: “Tiện thiếp rất thích những nam nhân trầm tĩnh.”

Đột nhiên Kinh Vô Mạng quay người lại: “Thế thì sao bây giờ cô lại bỏ cuộc?”

Lâm Tiên Nhi ngẩng đầu lên, chợt phát hiện đôi tròng mắt của Kinh Vô Mạng thu hẹp lại, nhìn chăm chăm vào thân thể nàng. Cái nhìn kỳ dị của Kinh Vô Mạng làm cho nàng cảm giác như đang lỏa thể.

Sắc mặt nàng đỏ lên, cúi đầu nói: “Lòng dạ Kinh tiên sinh như sắt đá, tiện thiếp không dám...”

Kinh Vô Mạng nói chậm rãi: “Nhưng con người của ta thì không phải là sắt đá.”

Lâm Tiên Nhi lại ngẩng mặt lên, nhìn chăm chú Kinh Vô Mạng, mắt của nàng từ từ sáng lên.

Kinh Vô Mạng nói tiếp: “Muốn dụ dỗ ta thì cô chỉ có một cách, một cách đơn giản nhất.”

Lâm Tiên Nhi đỏ mặt: “Thế sao huynh không dạy muội?”

Kinh Vô Mạng chậm chậm bước lại phía nàng, nói lạnh nhạt: “Cô mà còn cần ta dạy ư?”

Đột nhiên hắt vung tay, tát lên mặt Lâm Tiên Nhi một cái.

Cái tát đó hất nàng bay lên giường. Nàng rên rỉ nhẹ, gò má giần giật hình như đau lắm, nhưng trong lòng lại rất ngọt ngào, vì lại chinh phục được thêm một nam nhân.

Lâm Tiên Nhi dần dần tự trút bỏ y phục, ánh mắt như mời gọi Kinh Vô Mạng.

Mục quang xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng lại sáng lên trông thật kỳ dị. Rồi hắn nhảy thẳng lên giường.

Bóng đêm như che đi hai người quấn lấy nhau, chỉ còn nghe thấy những tiếng rên la.

43 - Giữa sống và chết

Lý Tầm Hoan đang cầm con dao nhỏ, cầm cúi khắc trên khúc gỗ.

Cô gái nhỏ mặc áo đỏ ngồi cạnh nhìn chàng, ngạc nhiên hỏi: “Huynh khắc cái gì vậy?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi: “Muội không thấy sao?”

Tiểu cô nương nói: “Muội thấy hình như huynh đang khắc một hình người nào đó, nhưng cứ gần xong rồi lại thôi. Sao huynh không cho muội xem thử, người mà huynh điêu khắc có đẹp không?”

Lý Tầm Hoan không cười nữa, chàng cúi gập mình, ho sặc sụa.

Vì chàng không muốn cho bất cứ ai trông thấy người mà chàng đang khắc, nên mỗi khi sắp xong thì lại ngừng. Lẽ ra chàng có thể khắc hình của một người khác, nhưng bàn tay của chàng như không chịu nghe lời. Cho dù chàng cố ý điêu khắc không giống nàng, nhưng đường nét thì lại vẫn là nàng.

Bởi vì, chàng không làm sao quên nàng được.

Bên ngoài cửa sổ, chiều đã sẫm.

Tiểu cô nương đứng dậy đốt đèn, bỗng bật cười: “Suốt ngày hôm nay, đến bây giờ huynh vẫn chưa uống rượu.”

Lý Tầm Hoan “À” một tiếng.

Tiểu cô nương hỏi: “Có muốn uống rượu không?”

Lý Tầm Hoan điềm đạm cười: “Thình thoảng tỉnh táo một ngày, có gì là không tốt đâu?”

Tiểu cô nương chớp mắt, mỉm cười: “Muội thấy huynh nên uống chút rượu thì tốt hơn. Mới một ngày không uống rượu mà tay của huynh đã hơi run rồi.”

Nụ cười của Lý Tầm Hoan tắt đi. Chàng từ từ đưa ngọn tiểu đao trong tay lên soi dưới ánh đèn. Quả nhiên ánh thanh quang trên ngọn đao hơi gợn lên, rung động.

“Chẳng lẽ tay của ta đang run thật ư?”

Lòng dạ của Lý Tầm Hoan bỗng như chìm xuống. Chàng chỉ sợ có một ngày không uống rượu mà run tay. Mà một khi tay đã run thì làm sao phóng ra ngọn đao đoạt mạng không trật phát nào được?

Chàng dùng sức nắm chặt cán đao, chặt đến mức những khớp ngón tay trắng bệch. Nhưng ánh thanh quang trên lưỡi đao vẫn không ngừng nhấp nháy.

Đột nhiên Lý Tầm Hoan chợt cảm thấy tay mình nặng hơn cả chì, gần như không đưa lên nổi nữa.

Chàng chậm chậm buông tay xuống, nhìn ra bầu trời ngoài cửa sổ, cất tiếng hỏi: “Hôm nay là ngày mấy?”

Tiểu cô nương đáp: “Ba mươi tháng chín rồi. Ngày mai là mừng một.”

Lý Tầm Hoan từ từ nhắm mắt lại. Thật lâu, chàng mới mở mắt ra, lại hỏi: “Quách tiên sinh đâu?”

Tiểu cô nương đáp: “Ông ta nói, phải ra ngoài thị trấn đi dạo một chút...”

Nàng mỉm cười, tiếp: “Nếu huynh muốn uống rượu thì sao lại nhất định phải chờ ông ấy? Chẳng lẽ muội không thể uống rượu được với huynh sao?”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Chừng này tuổi mà muội đã bắt đầu uống rượu, không quá sớm hay sao?”

Tiểu cô nương lại mỉm cười: “Sớm muộn gì cũng sẽ uống, thì uống sớm một chút có gì là không tốt?”

Lý Tầm Hoan cúi đầu nhìn ngọn phi đao của mình, rồi bất chợt dùng sức khắc lên khúc gỗ. Chàng khắc rất nhanh, khúc gỗ đã biến thành một bức tượng hoàn chỉnh, nét mặt thanh tú, sống mũi rất thẳng. Hình tượng thì trông vẫn trẻ như xưa.

Còn người thì sao? Người đã già đi nhiều rồi! Hơn nữa, con người sống trong sâu muộn thì chắc chắn già nhanh hơn người khác.

Lý Tầm Hoan trân trối nhìn pho tượng mình vừa khắc, ánh mắt chàng không rời khỏi một giây, như biết rằng từ đây về sau chàng không còn gặp nàng nữa.

Đột nhiên nghe tiếng hỏi: “Người này đẹp quá. Là ai thế? Là người yêu của huynh đấy ư?”

Tiểu cô nương đã trở lại, nàng bưng một cái mâm đứng cạnh chàng, không biết từ lúc nào.

Lý Tầm Hoan cười gượng, giấu pho tượng vào tay áo rồi đáp: “Ta cũng không biết nàng là ai, không chừng là tiên nữ trên trời.”

Tiểu cô nương háy mắt, lắc đầu: “Huynh đừng có gạt muội. Tiên nữ ở trên trời rất vui vẻ, còn nàng lại trông rất u sầu.”

Lý Tầm Hoan cãi: “Ở dưới trần gian cũng có nhiều người sống rất vui vẻ, thì trên trời sao lại không có tiên nữ u sầu?”

Tiểu cô nương nói: “Ai vui vẻ không biết, nhưng huynh thì không. Vì huynh yêu nàng mà không lấy được nàng, muội đoán thế có đúng chẳng?”

Khuôn mặt của Lý Tầm Hoan thay đổi, trái tim chàng như chìm sâu xuống.

Tiểu cô nương mỉm cười: “Huynh không cần giấu muội nữa. Chỉ nhìn mặt huynh, muội đã biết mình đoán không sai.”

Lý Tầm Hoan cười gượng: “Đó là chuyện cũ, cách đây đã lâu rồi.”

Tiểu cô nương hỏi: “Đã là chuyện cũ rất lâu, thế sao đến nay mà huynh vẫn chưa quên được nàng?”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc, rồi ảm đạm nói: “Đến khi cô bằng tuổi ta lúc này, tự nhiên cô sẽ hiểu. Những người mà cô muốn quên nhất, cũng sẽ chính là người mà cô không thể quên.”

Tiểu cô nương gật đầu chậm chậm như đang nghiền ngẫm câu nói đó. Nàng suy nghĩ đến xuất thần, quên cả việc đặt chiếc mâm trên tay xuống. Qua một lúc lâu, nàng mới nhẹ nhàng thở dài: “Người ta nói Lý Thám Hoa là một con người lãnh đạm vô tình, nhưng huynh không phải là con người như thế.”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Thế cô thấy ta là con người như thế nào?”

Tiểu cô nương đáp: “Muội thấy huynh là một người đa cảm đa sầu, đúng là một kẻ đa tình không hơn không kém. Người như huynh mà đã yêu ai, thì đó thật sự là diễm phúc cho người con gái đó.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Cũng có thể, nhưng đó là lúc ta chưa uống rượu. Khi ta uống rồi, ta có thể trở nên vô cảm.”

Tiểu cô nương cũng mỉm cười: “Thế thì chúng ta uống rượu nhanh lên. Chính muội cũng muốn trở nên vô cảm, để khỏi phải chịu những ý nghĩ buồn.”

Đột nhiên tiểu cô nương bừng hũ rượu lên, uống một hơi hết nửa hũ.

Người tuổi càng trẻ thì uống rượu càng nhanh, vì uống rượu cũng cần có dũng khí. Nhưng người càng có dũng khí, thì say lại càng nhanh.

Sắc mặt tiểu cô nương đã ửng đỏ như hoa đào. Nàng vụt nhìn thẳng vào mặt Lý Tầm Hoan rồi hỏi: “Muội biết huynh tên là Lý Tầm Hoan, còn huynh có biết tên muội là gì không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cô không nói thì làm sao ta biết được.”

Tiểu cô nương lại hỏi: “Huynh không hỏi thì làm sao muội nói?”

Nàng cắn nhẹ môi, rồi nói từ từ: “Chẳng những huynh không hỏi tên của muội, mà cũng không hỏi muội là người như thế nào, sao lại ở đây một mình, những người khác đi đâu hết rồi... Huynh không hỏi gì hết, có phải vì huynh cảm thấy mình sắp chết nên không cần biết bất cứ cái gì hay sao?”

Lý Tầm Hoan cười: “Cô say rồi. Những cô gái nhỏ tuổi khi đã say, thì tốt hơn hết là đi ngủ.”

Tiểu cô nương nói: “Huynh không muốn nghe nữa ư? Nhưng muội thì lại

muốn nói cho huynh biết. Muội là đứa con gái không có cha cũng không có mẹ, vì thế nên cũng không biết mình tên họ là gì. Năm năm trước, tiểu thư mua muội về đây, vì thế nên muội cũng mang họ Lâm. Tiểu thư gọi muội là Linh Linh, nên muội có tên là Lâm Linh Linh.”

Tiểu cô nương cười khanh khách, nói tiếp: “Lâm Linh Linh, huynh thấy cái tên ấy nghe có hay không? Linh Linh là cái chuông nhỏ, hễ người ta lắc thì khua leng keng, nhưng nếu người ta không lắc thì dĩ nhiên không phát ra tiếng.”

Lý Tầm Hoan thở dài, bây giờ mới hiểu cô bé này có một quá khứ cũng rất đau lòng, không hề vui vẻ như bộ diện bên ngoài.

Tại sao trong đời chàng cứ phải gặp những người không được vui vẻ thật sự?

Linh Linh lại tiếp: “Huynh có biết tại sao muội lại ở đây một mình hay không? Nói cho huynh biết cũng chẳng hề gì. Tiểu thư bảo muội ở lại đây là để giữ chân huynh, mỗi ngày phải tìm cách cho huynh uống rượu, cốt sao cho tay huynh phải run lên. Tiểu thư nói chỉ cần tay của huynh bắt đầu run, thì nhất định huynh sẽ không sống được lâu nữa.”

Linh Linh nhìn Lý Tầm Hoan, hình như đang chờ chàng giận dữ.

Nhưng Lý Tầm Hoan vẫn điềm đạm mỉm cười: “Mười năm trước cũng có người nói rằng ta sắp chết. Thế nhưng ta vẫn còn sống đến bây giờ, cô có thấy như thế là lạ không?”

Linh Linh tròn xoe mắt: “Muội vừa nói cho huynh biết là muội đang hại huynh. Thế mà sao huynh không mắng muội?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Tại sao ta phải mắng cô? Cô bất quá chỉ là một cái chuông nhỏ mà thôi.”

Chàng thở dài, nói tiếp: “Mỗi người sống trên đời này đều không khỏi ít nhất một lần làm cái chuông cho người khác. Cô là cái chuông của người khác, ta lẽ nào lại không phải? Còn người lắc cái chuông đó, không chừng chính họ cũng bị buộc vào một sợi dây, bị nắm trong tay kẻ khác.”

Linh Linh nhìn sững Lý Tầm Hoan thật lâu rồi chợt thở dài: “Tới bây giờ muội mới phát hiện ra rằng huynh quả là một người tốt. Nhưng không hiểu tại sao tiểu thư lại muốn hại huynh.”

Lý Tầm Hoan cười nhẹ: “Không hiểu sao lại có người luôn luôn muốn cho người khác chết sớm, dù ai sớm muộn gì cũng phải chết cả.”

Linh Linh nói: “Nhưng có một số người chết đi thì mọi người cảm thấy vui vẻ, còn có những người chết đi thì mọi người phải rơi nước mắt...”

Nàng cúi đầu xuống, buồn buồn nói tiếp: “Nếu huynh chết đi, không chừng muội cũng phải rơi nước mắt.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Bởi vì chúng ta đã là bằng hữu, ít nhất chúng ta đã quen nhau được mấy hôm rồi.”

Linh Linh lắc đầu: “Cũng không hẳn là như thế. Muội biết Quách tiên sinh lâu hơn biết huynh, nhưng nếu ông ấy chết thì chưa chắc muội đã rơi nước mắt.”

Nàng bỗng khẽ cười, nói tiếp: “Vì nếu muội có chết, ông ấy cũng không rơi nước mắt.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Cô cho rằng ông ấy là con người lòng dạ sắt đá lắm sao?”

Linh Linh bĩu môi: “Có thể nói ông ấy là một con người không có lòng dạ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu cô thật sự nghĩ như thế, thì cô đã sai rồi. Có nhiều người ngoài mặt rất lạnh lùng nhưng lại là con người rất có nghĩa khí, rất có tính cách. Những người càng không dễ dàng biểu lộ tình cảm, thì tình cảm của họ lại càng chân thật.”

Hình như trong lòng chàng đang có quá nhiều cảm xúc, nên không biết Quách Tung Dương đã đứng trước cửa rất lâu.

Hắn thật sự là một con người không dễ dàng biểu lộ tình cảm. Lúc này hắn vẫn im lặng đứng trước cửa, trên mặt hoàn toàn không biểu lộ chút tình cảm nào.

*

* *

Ánh sáng đã lan tỏa khắp trời đất.

Lý Tầm Hoan dậy rất sớm, hình như suốt đêm chàng không hề nhắm mắt.

Lúc trời chưa sáng chàng đã tắm bằng nước lạnh, rửa mặt chải đầu sạch sẽ. Chàng thay bộ y phục màu xanh mới mua ở thị trấn ba ngày hôm trước. Thân hình chàng không mập cũng không ốm, tuy bộ y phục may sẵn đó rất thô kệch, nhưng vẫn vừa vặn với vóc người chàng.

Bây giờ đứng giữa ánh sáng ban mai ngoài cửa sổ rọi vào, tinh thần chàng sáng khoái hơn bao giờ hết. Khi một người vừa tắm rửa sạch sẽ, tinh thần thường sáng khoái. Lý Tầm Hoan phải làm cho thân thể mình thật sạch sẽ, tinh thần mình thật sáng khoái.

Bởi vì ngày hôm nay là một ngày đặc biệt.

Đến chiều tối hôm nay, không chừng chàng không còn sống trên cõi đời này nữa. Khi sống chàng vốn luôn sạch sẽ, thì khi chết chàng cũng phải chết cho sạch sẽ.

Cuộc chiến hôm nay, phần thắng của chàng không lớn, cơ hội sống sót của chàng quá ít, nhưng chỉ cần có một chút hy vọng là nhất định chàng không bỏ cuộc.

Lý Tầm Hoan từ trước đến giờ không hề sợ chết, nhưng không muốn chết dưới một bàn tay dơ bẩn.

Ánh mặt trời rực rỡ như nhuộm hồng cả rừng phong. Được sống, cũng không phải là chuyện vô ích.

Chàng lấy một miếng vải xanh cột tóc lại, chuẩn bị cạo râu.

Đột nhiên có tiếng người nói: “Đầu tóc của huynh rối bù, làm sao để vậy mà đi gặp giai nhân được? Để muội chải cho nhé!”

Không biết Linh Linh đã vào phòng từ lúc nào. Đôi mắt nàng mọng đỏ như mất ngủ, lại như đã khóc thầm suốt đêm qua.

Lý Tầm Hoan mỉm cười gật đầu, ngồi trên chiếc ghế gỗ bên cửa sổ. Ánh nắng chiếu vào mặt hơi chói mắt, nên chàng nhắm mắt lại.

Chàng đột nhiên nhớ lại những chuyện hơn mười năm về trước.

Hôm ấy, không khí và bầu trời cũng không khác hôm nay. Hoa cúc ngoài cửa sổ đang nở rộ, chàng cũng ngồi trên chiếc ghế bên cửa sổ, cũng có một người đang chải tóc cho chàng. Cho đến bây giờ, chàng vẫn còn cảm thấy sự dịu dàng, ấm áp của đôi bàn tay đó.

Hôm đó, chàng cũng đang chuẩn bị cho một chuyến đi xa, nên nàng đã chải tóc rất cẩn thận.

Nàng chải tóc thật chậm, hình như muốn giữ chàng lại, cố giữ lâu thêm một chút ở bên nàng. Chải sắp xong, nước mắt của nàng đã không cầm nổi, rơi lên tóc chàng.

Từ chuyến đi xa ấy trở về, chàng gặp phải cường địch, suýt mất mạng. Cũng may là Long Tiêu Vân đã cứu được chàng, đó là việc mà chàng không thể nào quên.

Nhưng chàng lại quên mất, tuy Long Tiêu Vân đã cứu chàng một lần, nhưng hắt lại hủy cả một cuộc đời của chàng.

Tại sao lại có những người chỉ nhớ đến chuyện tốt của người khác?

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, cười khổ, nghĩ thầm: “Ngày đó ta đi, cuối cùng vẫn trở về. Hôm nay ta đi còn sống sót mà trở lại nữa không? Nếu ngày đó ta đi mà không trở về, thì có tốt hơn chăng?”

Chàng không muốn nghĩ tiếp nên từ từ mở mắt ra. Chàng đột nhiên cảm thấy đôi bàn tay đang chải tóc cho mình cũng rất chậm chạp, cũng rất êm ái.

Chàng không dẫn được, quay mặt lại, bắt gặp hai giọt long lanh từ khóe mắt của Linh Linh rơi xuống tóc mình. Bàn tay cũng dịu dàng như thế, nước mắt cũng nóng bỏng như thế.

Lý Tầm Hoan mơ hồ quay lại thời gian mười mấy năm về trước. Chàng mơ mơ màng màng nắm lấy bàn tay ấy, hỏi dịu dàng: “Muội khóc rồi ư?”

Linh Linh đỏ mặt, quay đầu đi, cắn môi nói: “Cuộc hẹn của huynh là đúng vào hôm nay, nên huynh mới chuẩn bị đẹp đẽ như thế, có phải không?”

Lý Tầm Hoan không nói gì, vì chàng đã hiểu ra đôi bàn tay này không phải là đôi bàn tay của mười hai năm trước. Thời gian đó vĩnh viễn không quay trở lại nữa.

Linh Linh nói tiếp, rất dịu dàng: “Huynh sắp sửa đi hẹn ước với giai nhân, trong lòng muội đương nhiên rất khó chịu.”

Lý Tầm Hoan từ từ buông tay nàng ra, gượng cười: “Cô hãy còn là một cô bé. Mùi vị chân chính của khổ sở là thế nào, chắc bây giờ cô chưa hiểu được.”

Linh Linh nói: “Lúc trước có thể muội không hiểu, nhưng bây giờ muội đã hiểu rồi. Hôm qua có thể muội chưa hiểu, nhưng hôm nay muội đã hiểu rồi.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Chỉ mới một đêm mà cô có thể lớn lên nhiều thế ư?”

Linh Linh đáp: “Đương nhiên là có thể. Có những người chỉ qua một đêm mà tóc bạc trắng hết, chuyện này chẳng lẽ huynh chưa nghe sao?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Có thể họ quá lo lắng về chuyện sống chết của mình. Còn cô vì lý do gì?”

Linh Linh cúi đầu, ừ ừ: “Muội vì huynh... Hôm nay huynh đi, còn trở về không?”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi lâu, thở dài: “Cô có biết hôm nay ta đi gặp ai không?”

Linh Linh gật đầu rất nặng nề. Nàng chải tóc cho chàng xong, lại dùng miếng vải xanh buộc lại, rồi mới nói, từng tiếng một: “Muội biết huynh nhất định phải đi. Bất cứ ai, dùng bất cứ cách nào, cũng không thể giữ huynh lại được.”

Lý Tầm Hoan dịu dàng nói: “Sau này khi lớn lên cô sẽ biết. Có nhiều việc không thể không làm, sự thật là cũng không thể lựa chọn.”

Linh Linh nói: “Nhưng nếu muội là người mà đêm qua huynh điêu khắc, thì chắc hẳn muội có thể giữ huynh lại. Có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan lại im lặng một hồi lâu, trên mặt lộ vẻ thống khổ. Chàng nói nhỏ nhẹ: “Ta cũng sẽ không vì nàng mà ở lại. từ trước đến nay, ta cũng chưa vì nàng mà làm bất cứ chuyện gì. Ta...”

Chàng vụt đứng dậy, nhìn ra ngoài cửa sổ rồi tiếp: “Sắp đến lúc rồi, ta phải đi thôi.”

Câu nói này còn chưa dứt, Quách Tung Dương bỗng từ ngoài bước vào, lớn tiếng hỏi: “Ta vừa mới về, huynh lại phải đi rồi sao?”

Trong tay hắn đang cầm một bình rượu, say đến nỗi chân trái đá vào chân phải, đứng cũng không vững. Người chưa bước vào, mà trong nhà đã nồng nặc mùi rượu.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Thì ra Quách huynh vào thị trấn uống rượu với người khác cả đêm. Sao lại không gọi ta một tiếng?”

Quách Tung Dương cười: “Có khi hai người mới tốt, thêm một người thì lại cảm thấy thừa.”

Đột nhiên hắn quàng một tay qua vai Lý Tầm Hoan, nhẹ nhàng nói: “Khi ta không thoải mái thì thích làm gì, huynh cũng biết rồi chứ?”

Lý Tầm Hoan cười: “Thì ra...”

Chàng mới nói được hai chữ, Quách Tung Dương đã xuất thủ chớp nhoáng, điểm nhanh vào bảy đại huyệt của chàng.

Lý Tầm Hoan ngã xuống.

Linh Linh hoảng hốt chạy qua đỡ Lý Tầm Hoan, hét lên: “Ông... ông làm gì thế?”

Chỉ trong khoảnh khắc, vẻ say rượu trên mặt Quách Tung Dương biến sạch. Hắn lấy lại bộ mặt lạnh như băng cổ hữu, nói: “Khi Lý huynh tỉnh dậy, hãy nhắn rằng không phải lúc nào cũng có cơ hội giao đấu với Thượng Quan Kim Hồng. Cơ hội này ta không thể bỏ qua được.”

Linh Linh ấp úng hỏi: “Ông... chẳng lẽ ông muốn đi thay Lý huynh?”

Quách Tung Dương đáp: “Ta biết, Lý huynh không để cho ta đi cùng, mà ta cũng không để Lý huynh đi chung với ta. Chuyện này cũng giống như uống rượu vậy, có khi hai người uống mới vui, thêm một người thì không còn hứng thú gì nữa.”

Linh Linh ngẩn ra một lúc, rồi rơi lệ, ủ rũ nói: “Chàng nói thật không sai... Thì ra ông cũng là một người tốt.”

Quách Tung Dương lạnh lùng nói: “Bất luận ta sống hay chết đều không muốn thấy ai rơi lệ vì ta. Đặc biệt, mỗi khi nhìn thấy nước mắt nữ nhân thì ta lại thấy buồn nôn. Nước mắt của cô, hãy để dành cho người khác.”

Đột nhiên hắn quay lưng, sải bước ra ngoài, không nhìn lại cái nào nữa.

*

* *

Lý Tầm Hoan tuy không động dậy được, nhưng vẫn tỉnh táo. Chàng nhìn theo Quách Tung Dương đi ra cửa, mắt như cũng đang rớm lệ.

Không biết đã qua bao lâu, Linh Linh mới lau nước mắt, nói chậm: “Trong đời người mà có được bằng hữu nghĩa khí có thể đồng sinh cộng tử, thật sự là đáng quý hơn bất cứ thứ gì.”

Nàng cúi xuống nhìn Lý Tầm Hoan một lúc, rồi mới ủ rũ nói tiếp: “Đương nhiên huynh cũng đã vì ông ấy làm rất nhiều việc, nên ông ấy mới chịu... mới chịu làm việc này vì huynh.”

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại. Trong lòng chàng đang có không biết bao nhiêu nỗi niềm không thể nói ra, đến lúc này mới hoàn toàn cảm nhận rằng tình cảm giữa người với người thật sự rất khó hiểu.

Lý Tâm Hoan cũng đã vì người khác mà làm rất nhiều việc. Trong những người đó, có người đã phản bội chàng, có người đã quên chàng, thậm chí có người lại bán đứt chàng.

Chàng chưa từng làm việc gì cho Quách Tung Dương, nhưng Quách Tung Dương lại không tiếc mạng mình, vì chàng mà đi đến chỗ chết.

Đây có phải là tình bằng hữu chân thật không?

Tình bằng hữu như thế thì không thể mua được, không gì đổi được. Có thể vì trên thế gian còn loại tình bằng hữu như thế, nên loài người mới có lý do tồn tại.

*

* *

Trong gian nhà bỗng tối hẳn.

Linh Linh đã đóng cửa lại, khép luôn cửa sổ, im lặng ngồi sát Lý Tâm Hoan. Nàng nhìn chàng bằng ánh mắt rất dịu dàng, không nói chuyện gì.

Bốn bề vắng lặng, thậm chí có thể nghe thấy những hạt cát trong chiếc đồng hồ cát đang rơi xuống.

Bây giờ đã mấy giờ rồi?

Quách Tung Dương đã bắt đầu giao đấu sinh tử với Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạng?

Chuyện sống chết của Quách Tung Dương chỉ trong đường tơ kẽ tóc, thế mà chàng phải nằm yên một chỗ nơi đây, không làm được gì cho hẳn. Nghĩ đến đó, lòng dạ Lý Tâm Hoan như muốn vỡ nát ra.

Đột nhiên, trên cầu thang có tiếng bước chân.

Bước chân rất nhẹ, cũng rất chậm, nhưng Lý Tâm Hoan vừa nghe đã biết ngay có hai người đang đi lên trên này. Hơn nữa, võ công của hai người này

đều không tệ.

Sau đó, từ bên ngoài vọng vào tiếng gõ cửa “Cộc... cộc... cộc...”.

Linh Linh lo lắng bồn chồn. Ai lại đến đây vào lúc này? Phải chăng Quách Tung Dương đã trúng độc thủ, bây giờ họ lại đến tìm Lý Tâm Hoan?

Cộc... cộc... cộc! Tiếng gõ cửa lần này lại vang hơn.

Trên mặt của Linh Linh lăn xuống những giọt mồ hôi lạnh. Nàng đột nhiên ôm chặt lấy Lý Tâm Hoan, nhìn khắp bốn phía, hình như muốn tìm một nơi nào để giấu Lý Tâm Hoan.

Cộc... cộc... cộc! Cộc... cộc... cộc! Tiếng gõ cửa không ngớt vang lên, dĩ nhiên là những người bên ngoài đang rất vội. Nếu kéo dài, họ sẽ phá cửa để vào.

Linh Linh cắn môi lại, lớn tiếng nói: “Ra ngay đây, gì mà gấp thế? Phải đợi cho người ta mặc y phục hoàng cung rồi mới mở cửa được chứ?”

Nàng vừa nói vừa dùng chân mở cánh cửa tủ quần áo, nhét Lý Tâm Hoan vào trong, rồi lấy một mớ quần áo phủ lên trên.

Tuy Lý Tâm Hoan không muốn trốn trong đó, nhưng khổ nỗi bây giờ một ngón tay chàng cũng không động đậy được, nên đành để mặc cho Linh Linh xử lý tùy ý.

Linh Linh soi vào gương trên tủ, sửa sang lại quần áo đầu tóc, không quên lau khô mồ hôi đang tuôn ướt trán và mũi.

Sau đó nàng đóng chặt cửa tủ quần áo, rồi khóa lại luôn.

Nàng cầu nhàu: “Để gì ngủ được một giấc trưa ngon như thế này, mà lại có người đến quấy rối. Chẳng hiểu sao số ta lại khổ như vậy.”

Lý Tâm Hoan nằm nghe nàng nói, thanh âm dần dần ra xa, cuối cùng là tiếng mở cửa.

Cửa vừa mở thì tiếng nói ngưng bật. Hình như Linh Linh đang kinh hãi đến

cứng người, ngoài cửa hiển nhiên có hai người mà nàng chưa gặp mặt. Đây không phải là Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạn.

Người đứng trước cửa cũng không mở miệng nói. Thật lâu, mới nghe giọng Linh Linh: “Nhị vị tìm ai, có phải đã lầm nhà không?”

Vẫn không có tiếng trả lời.

Chỉ nghe một tiếng “bịch”, hình như Linh Linh bị họ xô bật vào khung cửa, sau đó là tiếng bước chân của họ đi vào.

44 - *Làm người hai kiếp*

Nếu là người khác, tình hình này mà bị nhốt trong tủ quần áo vừa tối vừa ngột thở, chắc chắn sẽ lo lắng đến phát điên. Những người vừa đến hiển nhiên không có hảo ý, vì họ đã đối xử với Linh Linh thô lỗ đến thế.

Nhưng lúc này Lý Tâm Hoan lại cảm thấy rất bình tĩnh.

Khi gặp phải những chuyện bất khả kháng, chàng luôn luôn tìm cách để giữ được bình tĩnh, vì kinh nghiệm đã cho chàng biết, gấp gáp thường là vô ích.

Bây giờ thì Linh Linh la lên: “Các người làm gì thế? Là thổ phỉ ư?”

Suýt nữa Lý Tâm Hoan đã cười thành tiếng. Chàng chợt nhớ hôm đến đây lần đầu, Linh Linh cũng từng giả bộ tưởng chàng là kẻ cướp. Gì khác thì không dám nói, về miệng lưỡi thì cô bé này đã học được y hệt Lâm Tiên Nhi.

Nhưng hai kẻ mới đến lại hình như không thèm để ý đến cô ấy. Họ đi vòng vòng khắp hai căn phòng như đang tìm kiếm cái gì đó, cuối cùng thì đi vào trong.

Linh Linh bước về phía họ, lớn tiếng: “Đây là khuê phòng của tiểu thư nhà ta, các người không thể tùy tiện xông vào.”

Lúc này thì mới có giọng người khác: “Chúng ta đến đây cốt để tìm tiểu thư của người.”

Giọng nói này thật dịu dàng, thật êm tai, hình như còn ẩn một nụ cười.

Thì ra đây là một nữ nhân.

Lý Tâm Hoan cũng thấy bất ngờ. Căn nhà này mà lại có nữ nhân đến! Chẳng trách gì Linh Linh phải kinh ngạc khi thấy họ.

Nghe giọng Linh Linh hỏi: “Các người đến tìm tiểu thư nhà ta à? Có quen biết không?”

Nữ nhân kia nói: “Đương nhiên là quen, chẳng những quen mà còn là bằng hữu nữa.”

Linh Linh cười: “Đã vậy mà nhị vị không chịu nói sớm, báo hại tôi tưởng là thổ phỉ.”

Nữ nhân kia cũng cười: “Bọn ta giống thổ phỉ lắm sao?”

Linh Linh đáp: “Nhị vị không biết đấy thôi. Thổ phỉ bây giờ đã khác hồi xưa rất nhiều, có khi còn đẹp đẽ, đàn ông hơn cả hai vị, thật không ai có thể nhận ra được chân tướng nữa.”

Cô bé này thật là tinh ranh, mắng người mà không ai bắt bẻ được.

Nữ nhân này chưa đáp, đã nghe tiếng nữ nhân kia nói: “Tiểu thư của cô đi đâu rồi, xin mời ra đây có được không?”

Người này giọng nói rất trầm, hơi khàn, nhưng lại rất êm tai. Lý Tầm Hoan nghe rất quen thuộc, nhưng không nghĩ ra được đó là ai.

Linh Linh mỉm cười đáp: “Nhị vị đến thật không đúng lúc, mấy hôm trước tiểu thư tôi có việc phải đi ra ngoài. Trong nhà bây giờ chỉ có một mình tôi, nhị vị có gì dặn bảo thì nói với tôi cũng được.”

Nữ nhân kia nói: “Bao giờ tiểu thư cô mới về?”

Linh Linh nói: “Chuyện đó thì tôi không biết. Tiểu thư tôi không nói, mà tôi cũng không dám hỏi.”

Nữ nhân kia bật cười, giọng cười lạnh lạnh: “Chúng ta đến thì cô ta đã ra ngoài, chúng ta không đến thì ngày nào cô ta cũng ở trong nhà. Chẳng lẽ cô ta biết chúng ta đến nên lánh mặt không dám gặp hay sao?”

Câu nói này không khách khí chút nào, hình như họ đến đây để gây sự. Không chừng họ biết chồng mình thường xuyên đến đây tìm Lâm Tiên Nhi, nên đến để bắt gian.

Linh Linh vẫn cười: “Hai vị đã là bằng hữu của tiểu thư tôi, nếu tiểu thư tôi biết nhị vị đến đây thì nhất định sẽ vui mừng lắm, lánh mặt để làm gì?”

Một nữ nhân cười nói: “Có những người dám gặp bất cứ ai, nhưng lại không dám gặp bằng hữu. Có gì là lạ đâu?”

Nữ nhân kia thì lạnh nhạt: “Cũng có thể vì cô ta đã làm quá nhiều việc có lỗi với bằng hữu rồi.”

Linh Linh lại mỉm cười: “Hai vị thật khéo nói đùa. Cái nhà này nhỏ xíu, dù muốn trốn cũng không biết trốn vào đâu.”

Một nữ nhân nói: “Thật thế ư? Nơi đây tuy lạ đối với ta, nhưng nếu ta muốn trốn thì không chừng cũng tìm được chỗ.”

Linh Linh hỏi: “Chẳng lẽ cô nương muốn trốn vào trong cái tủ áo này sao?”

Nàng cười khanh khách, rồi nói tiếp: “Ai mà trốn vào trong tủ đựng quần áo thì chắc là không sợ ngạt thở chết. Mùi vị trong đó nhất định rất khó chịu.”

Nữ nhân kia cũng cười: “Không sai! Tiểu thư của người là lá ngọc cành vàng, nhất định không chịu trốn trong tủ áo.”

Cả hai cùng nói cười vui vẻ, hình như câu chuyện buồn cười thật.

Khi dứt tiếng cười, nữ nhân kia nói tiếp: “Tiểu thư của người không trốn trong cái tủ này, vậy người trong tủ là ai thế?”

Linh Linh hỏi: “Ai thế? Trong tủ áo này có người ư? Sao ngay cả tôi cũng không biết?”

Nữ nhân kia nói: “Nếu trong cái tủ đó không có người thì sao người phải đứng cản phía trước, chẳng lẽ sợ chúng ta ăn cắp quần áo hay sao?”

Linh Linh ấp úng: “Không có... Tôi đâu có cản...”

Nữ nhân kia nói thật dịu dàng: “Tiểu muội à, người khá thông minh mà cũng rất biết nói chuyện, nhưng tuổi của người còn quá nhỏ. Nếu muốn qua mặt hai con hồ ly như chúng ta, thì phải học thêm vài năm đã.”

Lý Tâm Hoan tuy không nhìn thấy gì, nhưng cũng có thể tưởng tượng được sắc mặt của Linh Linh lúc này nhất định rất khó coi. Chính bản thân chàng

cũng rất khó chịu.

Một nam nhân bị phát hiện đang trốn trong tủ áo, quả là chuyện chẳng vui thú gì. Chàng không đoán nổi hai nữ nhân mới đến sẽ nghĩ chàng là một con người như thế nào.

Chàng không đoán nổi họ là người như thế nào.

Một người thì nói năng rất nhỏ nhẹ dịu dàng, nhưng trong mỗi câu nói đều như có giấu gai, hiển nhiên là người vừa trầm tĩnh vừa lợi hại.

Một người ít nói, nhưng hễ mở miệng là muốn gây chuyện ngay, hình như không thích Lâm Tiên Nhi, muốn đến đây tìm Lâm Tiên Nhi để tính toán nợ nần gì đó.

Cứ nghe tiếng bước chân thì biết võ công của họ không phải tầm thường, nhất định không dưới Lâm Tiên Nhi.

Lý Tầm Hoan bỗng nảy ra một ý nghĩ lạ lùng. Chàng ước gì người trốn trong chiếc tủ này không phải là chàng mà là Lâm Tiên Nhi, để cho hai người này dạy dỗ nàng một phen. Thủ đoạn của nàng đối với nam nhân là rất lợi hại, nhưng đối phó với nữ nhân chắc chắn sẽ không lợi hại bằng.

Khổ nỗi, kẻ đang trốn trong tủ không phải là Lâm Tiên Nhi mà lại là chàng. Chẳng lẽ trời bắt chàng phải chết thay Lâm Tiên Nhi hay sao?

Trong tiếng kêu thảng thốt của Linh Linh, cánh cửa tủ bị kéo giật ra.

Lý Tầm Hoan nhắm mắt lại, chỉ mong hai nữ nhân ấy đều không quen biết mình.

Hình như hai người này cũng không ngờ người trốn trong tủ lại là một nam nhân. Sửng sốt một chút, hai nữ nhân bật cười khúc khích: “Tiểu muội, người này là ai vậy? Hắn đang ngủ trong đây à?”

Linh Linh đáp: “Huynh... huynh ấy là biểu ca của ta.”

Nữ nhân kia cười: “Hay quá, thật là thú vị. Lúc ta còn nhỏ, cũng thường đem tình nhân giấu trong tủ áo. Có một lần bị phát hiện, ta cũng nói đó là biểu ca

của ta.”

Nàng nói tiếp: “Không hiểu tại sao mọi thiếu nữ trên đời cứ hay bảo tình nhân của mình là biểu ca, chẳng lẽ không thể nói khác đi cho có vẻ mới mẻ hơn?”

Linh Linh đáp: “Đây là lần đầu tiên, lần sau thì nhất định tôi biết phải thay đổi cách nói đối.”

Nữ nhân đó lại cười: “Cô bé thật sự tuổi trẻ tài cao, xem ra sau này ta cũng khó mà theo kịp. Quả nhiên hậu sinh khả úy.”

Nữ nhân kia vẫn đang im lặng, giờ mới nói chậm rãi: “Lâm Tiên Nhi không có ở đây, chúng ta đi thôi.”

Nàng kia đáp: “Gấp gì, chúng ta đã đến đây rồi thì ngồi chơi một chút, có trở ngại gì đâu.”

Cửa tủ vừa mở, Lý Tâm Hoan đã ngửi thấy một mùi hương quyến rũ. Bây giờ thì mùi hương đó càng nồng hơn, chắc cô đó đã bước lại gần chàng.

Sau một lúc, cô nàng lại cười: “Tiểu muội, người còn nhỏ tuổi, nhưng con mắt lựa chọn nam nhân quả là không tồi.”

Linh Linh cũng cười đáp: “Quanh đây ít nam nhân lắm. Những kẻ dễ coi thì tiểu thư nhà tôi đã lấy cả rồi, tôi cũng không được lựa chọn.”

Nữ nhân kia lại hỏi: “Nam nhân như thế này mà người còn chưa vừa ý ư? Người xem, hăn không mập cũng không ốm, nét mặt cũng không dễ ghét, hơn nữa, lại có vẻ rất có kinh nghiệm với nữ nhân là khác.”

Linh Linh mỉm cười nói: “Kể ra thì hăn cũng không đến nỗi tồi, nhưng chỉ có một điều là hăn ngủ quá nhiều, mà khi đã ngủ thì rất khó tỉnh dậy.”

Nữ nhân kia cười khanh khách: “Cũng có thể vì hăn quá mệt mỏi. Gặp phải con tiểu hồ ly như người, thì ai mà không mệt được.”

Linh Linh lại nói: “Nhưng tuổi của hăn hơi lớn.”

Nữ nhân ấy cười: “Không sai. So với người thì hẳn hơi lớn tuổi, nhưng đối với ta thì rất vừa vặn.”

Cô nàng cười lạnh lạnh như chuông ngân, tiếp tục nói: “Tiểu muội! Nếu người không ưng ý thì nhường hẳn lại cho ta đi. Hai hôm nữa, ta nhất định sẽ đền cho người một gã thanh niên khác để vui vẻ.”

Cô này nói năng có vẻ lịch sự nhẹ nhàng, nhưng hình như khi thấy nam nhân thì hoàn toàn khác hẳn. Nàng vừa nói vừa bước lại, ôm xốc Lý Tầm Hoan lên.

Đến lúc này thì Lý Tầm Hoan không muốn mở mắt cũng phải mở.

Vừa mở mắt ra, Lý Tầm Hoan đã giật mình. Nữ nhân đang ôm chàng tuổi cũng không lớn, chừng hai lăm, hai sáu là cùng. Dáng vẻ nàng cũng dễ coi, da trắng bóc, mắt ướt rượt, miệng trái tim, khi cười cũng có hai lúm đồng tiền. Nếu chẻ cô ta ra làm ba phần, thì thật sự là một mỹ nhân.

Chỉ đáng tiếc là cằm của cô nàng có tới ba cái nọng, eo lưng thì giống như một cái thùng nước. Thịt trên người nàng phải nhiều hơn ba người thường cộng lại. Lý Tầm Hoan bị nàng ôm trong lòng, thật giống như bị vùi trong một đồng bông gòn.

Chàng thật không thể tưởng tượng nổi một nữ nhân có giọng nói dịu dàng, tiếng cười trong trẻo như thế, lại mập đến mức dễ sợ, thật không diễn tả được.

Chàng đã từng gặp không ít nữ nhân ở rất nhiều dạng, nhưng loại nữ nhân mập như thế này thì thật sự chưa từng gặp. Nam nhân mà bị nữ nhân bông ồm, thì thà nhảy xuống sông còn hơn.

Nhưng nữ lang kia còn làm cho Lý Tầm Hoan kinh hãi hơn nữa.

Cô này rất đẹp, ánh mắt khô gợi, eo lưng uyển chuyển như con rắn nước, mặc y phục màu xanh da trời rất vừa vặn, chỉ có tay áo rất dài rất rộng. Tuy nàng đứng yên không động đậy, nhưng phong thái vẫn phiêu diêu, khiến cho người ta phải chết mê chết mệt.

Đây chính là cô nàng đã bị Lý Tâm Hoan đánh gãy một tay, Lam Yết Tử.

Lý Tâm Hoan âm thầm thở ra một hơi dài, tự biết bữa nay đã gặp vận rủi rồi.

Nhưng thật kỳ lạ, Lam Yết Tử tựa như không nhận biết chàng. Sắc mặt nàng không biểu hiện gì, thậm chí cũng không thèm liếc qua chàng một cái.

Nữ nhân mập vẫn đang cười, những tảng thịt trên người nàng rung theo giọng cười. Mỗi tiếng cười của nàng, Lý Tâm Hoan cảm thấy sàn nhà rung như động đất.

Linh Linh hoảng sợ lên tiếng: “Người hăn dơ dáy lắm, cả tháng trời chưa tắm, cô nương chớ có đụng vào. Trong mình hăn có không biết bao nhiêu là chấy rận.”

Nữ nhân mập đáp: “Dơ ư? Ai nói hăn dơ? Mà cho dù trong người hăn có nhiều rận thì cũng chẳng hề gì. Rận sống trên người của nam nhân, nhất định cũng có mùi của nam nhân.”

Nàng mỉm cười, nói tiếp: “Thứ gì có mùi da thịt nam nhân, ta cũng thích.”

Linh Linh gượng nói: “Nhưng... nhưng hăn chẳng những vừa dơ dáy vừa làm biếng, lại còn là một tên tửu quỷ.”

Nữ nhân mập đáp: “Tửu quỷ thì lại càng tốt. Nam nhân nào càng uống rượu nhiều thì càng có khí phách nam nhân.”

Rồi như hứng thú quá, nàng đưa tay xoa xoa mặt Lý Tâm Hoan, cười khanh khách rồi nói: “Nếu chàng thích uống rượu thì thiếp sẽ cùng uống rượu với chàng. Có những việc làm sau khi uống rượu sẽ thấy thú vị hơn!”

Linh Linh không cười được nữa. Nàng nói: “Có một loại nam nhân lúc bình thường thì rất đạo mạo đàng hoàng, nhưng khi gặp nữ nhân thì như mất cả xương sống. Loại nam nhân này người ta gọi là sắc quỷ, không hiểu nữ nhân tương tự như vậy thì gọi là gì?”

Cô mập cũng không giận dữ, mỉm cười đáp: “Nữ nhân như thế thì cũng gọi là sắc quỷ. Ta chính là một nữ sắc quỷ, mỗi khi gặp được nam nhân tốt đẹp thì không có cách nào dẫn lòng nổi.”

Linh Linh cười nhạt, hỏi lại: “Nhưng không biết có nam nhân nào thấy người mà động lòng nổi không?”

Cô mập đáp: “Tuy rằng ta có hơi mập, nhưng những nam nhân dày dạn đều hiểu rằng nữ nhân mập thường rất dịu dàng, mùa đông thì ấm mùa hạ thì mát, lại còn có nhiều chỗ tốt nữa.”

Mục quang của nàng liếc qua Lý Tầm Hoan một cái, mỉm cười, nhẹ nhàng nói tiếp: “Chỗ nào tốt, huynh sắp được biết rồi.”

Đột nhiên Linh Linh ôm bụng mà cười.

Cô mập trừng mắt hỏi: “Người cười cái gì thế?”

Linh Linh đáp: “Ta cười người thật là bụng to gan lớn, ngay cả chàng mà người cũng dám đụng đến.”

Cô mập hỏi: “Sao ta lại không dám đụng đến hử?”

Linh Linh hỏi lại: “Người có biết chàng là ai không?”

Cô mập cũng hỏi lại: “Người có biết ta là ai không?”

Linh Linh đáp: “Chắc chắn người không phải là tiểu muội của chàng.”

Cô mập nói: “Người đã từng nghe nói đến Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát chưa? Ta chính là Chí Tôn Bảo, thủ hạ của Nữ Bồ Tát. Bất luận nam nhân nào ta cũng nuốt hết.”

Linh Linh nói: “Nếu người dám nuốt chàng thì phải cẩn thận, kéo bị mắc xương, khạc không ra đâu.”

Chí Tôn Bảo nói: “Từ trước đến giờ, ta nuốt người không bao giờ nhả xương cả.”

Cô ta sầm mặt xuống, nói tiếp: “Cô bé, ta khuyên người câm miệng ngay đi. Nếu không phải vì ta không muốn giết người trước khi hành sự, để tránh không khí không vui, thì bây giờ mắt của người đã nhắm chặt rồi.”

Linh Linh chớp mắt rồi hỏi: “Chẳng lẽ người không muốn biết chàng là ai?”

Chí Tôn Bảo đáp: “Nếu ta muốn biết thì ta sẽ tự hỏi. Huống hồ, chỉ cần hắt là nam nhân thì đủ rồi.”

Cô ta quay đầu lại mỉm cười với Lam Yết Tử, rồi nói: “Cô giúp tôi một chút, đưa con a đầu này ra ngoài. Gian phòng này cũng không đến nỗi tồi, ta muốn mượn chỗ này một tí. Cô đừng nhìn lên nhé.”

Lý Tầm Hoan run rẩy toàn thân, muốn nôn cũng không được mà muốn chết cũng không xong. Chàng chỉ mong Lam Yết Tử nghĩ đến chuyện trả thù, sớm cho chàng một đao.

Nãy giờ Lam Yết Tử như không nhận ra chàng, cứ đứng nhìn chàng lạnh lùng, cũng có lúc không thèm nhìn tới. Nhưng bây giờ, nàng bất chợt nói từng chữ một: “Ta cũng cần nam nhân này.”

Sắc mặt của Chí Tôn Bảo đột nhiên thay đổi, hét lớn: “Cái gì? Người nói gì?”

Sắc mặt của Lam Yết Tử thì không hề thay đổi, vẫn chậm rãi nói từng chữ: “Ta cũng cần nam nhân này.”

Chí Tôn Bảo trừng trừng nhìn cô ta, mắt lộ hung quang, gằn giọng: “Người dám tranh với ta ư?”

Lam Yết Tử nhìn trả, lạnh nhạt đáp: “Nhất định là ta phải tranh.”

Sắc mặt của Chí Tôn Bảo thay đổi lúc xanh lúc trắng, đột nhiên cười nói: “Nếu quả thật người cũng cần đến hắt, thì chúng ta cũng có thể thương lượng trước.”

Lam Yết Tử điềm đạm nói: “Ta không cần đến con người hắt, chỉ cần lấy mạng của hắt thôi.”

Chí Tôn Bảo cười tươi: “Thế thì càng tốt. Cô đợi tôi sử dụng con người của hắt xong, rồi hãy lấy mạng hắt cũng chưa muộn.”

Lam Yết Tử nói: “Người đợi ta lấy mạng của hắt xong, rồi muốn gì nơi con người hắt thì tùy ý.”

Ánh mắt của Chí Tôn Bảo lộ vẻ giận dữ, nhưng cô ta vẫn gượng cười: “Ta vốn chỉ thích nam nhân, còn đối với nam nhân đã chết thì lại không hứng thú chút nào.”

Lam Yết Tử hỏi: “Nhưng bây giờ thì hắn có khác gì người chết đâu?”

Chí Tôn Bảo mỉm cười: “Bây giờ hắn không động đậy chỉ vì bị người ta điểm huyết. Dĩ nhiên ta có phương pháp giúp hắn cử động được.”

Lam Yết Tử thản nhiên nói: “Đến khi hắn cử động được, thì ta không thể lấy mạng của hắn nữa.”

Linh Linh mỉm cười: “Không sai! Đến lúc chàng động đậy được, chỉ cần nhúc nhích tay một tí thì các người sẽ phải vĩnh biệt thôi.”

Chí Tôn Bảo biến sắc, hỏi: “Hắn là ai?”

Linh Linh đáp: “Chàng chính là Tiểu Lý Phi Dao.”

Chí Tôn Bảo khựng lại một chút, rồi lắc đầu: “Ta không tin. Nếu hắn thật sự là Lý Tâm Hoan, sao lại đi chung với một tiểu a đầu như người?”

Linh Linh đáp: “Chàng cũng không có thích ta, chỉ có ta thích chàng mà thôi. Vì thế mà ta cũng không muốn bọn người giết chết chàng.”

Chí Tôn Bảo hỏi: “Tại sao lại thế?”

Linh Linh đáp: “Tiểu thư nhà ta thường nói rằng, nếu thích một nam nhân nhưng người ấy lại không thích mình, thì phải thu lấy mạng của người ấy, nhất định đừng để hắn lọt vào tay một nữ nhân khác.”

Chí Tôn Bảo thờ dãi: “Thật không ngờ lòng dạ của tiểu a đầu này còn ác nghiệt hơn cả ta.”

Linh Linh hỏi: “Chẳng lẽ người còn muốn ép bức chàng hay sao? Gan của người thật sự lớn như vậy à?”

Chí Tôn Bảo im lặng một hồi, rồi từ từ đáp: “Dưới càn mầu đơn dù có chết; Làm ma làm quỷ cũng phong lưu. Nếu ta được nhất dạ phu thê với một người

như Lý Tầm Hoan, thì dù phải chết cũng không tiếc mạng.”

Nàng mỉm cười với Lam Yết Tử, nói tiếp: “Người cũng không cần phải gấp gáp làm gì. Sau khi ta đã sử dụng con người của hã, sẽ có biện pháp thu xếp cho người lấy mạng của hã.”

Lam Yết Tử cúi mặt làm thinh.

Chí Tôn Bảo lại tiếp: “Người đừng quên, lần này ta đến đây là để giúp người, người cũng nên nể mặt ta một chút chứ?”

Lam Yết Tử im lặng một lát, hỏi lại: “Nam nhân đã bị chặt đứt một cánh tay thì người có hứng thú nữa hay không?”

Chí Tôn Bảo mỉm cười nói: “Tay bị chặt đứt thì không quan hệ lắm, miễn là các chỗ khác còn nguyên là được.”

Lam Yết Tử nói: “Vậy thì ta muốn lấy trước một cánh tay của hã.”

Suy nghĩ một chút, Chí Tôn Bảo hỏi: “Tay trái hay tay phải?”

Lam Yết Tử lộ sắc giận: “Hã đã làm gãy tay phải của ta, thì ta cũng phải chặt cánh tay phải của hã.”

Chí Tôn Bảo thở dài rồi nói: “Người cứ việc. Nhưng đừng làm máu chảy đầm đìa mà ta mất hứng, dùng cái đuôi bò cạp mà chích vào tay phải của hã là được rồi.”

Lam Yết Tử nói: “Cũng được.”

Nàng từ từ bước tới, trong mắt chiếu ra những tia sáng kỳ lạ.

Linh Linh hét lớn: “Các người dám đối xử với chàng như thế sao?”

Chí Tôn Bảo dịu dàng hỏi: “Tiểu muội muội! Chẳng lẽ người lại đau lòng...”

Câu nói của cô ta chưa dứt.

Một lần sáng màu xanh lam từ trong tay áo của Lam Yết Tử bay ra nhanh

như điện chớp, xẹt thẳng về phía cánh tay phải của Lý Tầm Hoan.

Nghe một tiếng rú dài thảm khốc, rồi người của Lý Tầm Hoan rơi bịch xuống đất.

Nhưng tiếng rú thê thảm này lại phát ra từ miệng của Chí Tôn Bảo. Tiếng rú chưa dứt, cô ta đã buông Lý Tầm Hoan ra, lồng lộn vọt tới chỗ Lam Yết Tử.

Eo lưng của Lam Yết Tử khẽ lắc một cái, người đã lạng đi bảy tám thước.

Nhưng thật không ngờ, cái eo lưng to hơn thùng nước của Chí Tôn Bảo cũng phản ứng nhanh chóng đến kỳ lạ. Cô ta xoay mình theo một cái, đã nắm trúng cổ tay của Lam Yết Tử.

Lam Yết Tử hoảng sợ đến mặt trắng bệch. Mặt của Chí Tôn Bảo cũng thay đổi thật dễ sợ, từ trắng chuyển sang xanh, cặp mắt lồi ra, giận dữ nhìn trừng trừng Lam Yết Tử, nghiến răng: “Người... người thật to gan... dám bất ngờ ám toán ta... Ta phải lấy mạng của người...”

Chỉ nghe rắc một tiếng, cánh tay của Lam Yết Tử đã bị cô ta giật lìa ra khỏi thân người.

Lam Yết Tử bước ra mấy bước, vẻ mặt không đau đớn chút nào, dù cánh tay phải của nàng đang bị Chí Tôn Bảo cầm trên tay.

Đột nhiên Lam Yết Tử cười khúc khích rồi nói: “Người nhìn lại xem, người đang nắm cái gì?”

Chí Tôn Bảo đưa tay lên, chỉ thấy trong cánh tay áo bị đứt có chiếc đuôi bò cạp màu xanh lam. Thì ra sau khi cánh tay phải của Lam Yết Tử bị Lý Tầm Hoan đánh gãy, nàng đã nối binh khí của mình vào cánh tay gãy đó, dùng tay áo rộng che lại để người khác không nhận ra được.

Lam Yết Tử nói tiếp: “Đã trúng chất độc trong chiếc đuôi bò cạp của ta, không thể bước hơn bảy bước. Mặc dù thân xác của người to lớn, độc tính phát tác chậm hơn, nhưng nếu người đi thêm được ba bước nữa mà chưa ngã xuống, thì ta rất phục người.”

Chí Tôn Bảo điên cuồng rống lên một tiếng, lại xông tới. Nhưng cô ta bước

chưa được ba bước thì đã ngã xuống thật.

Lam Yết Tử không thềm ngó lại, quay người đi tới trước mặt Lý Tầm Hoan, cúi xuống lạnh nhạt nhìn chàng. Sau một lúc lâu, nàng mới nói chậm rãi: “Thanh Ma Y Khố vì muốn tìm Lâm Tiên Nhi mà chết. Hôm nay ta đến đây là muốn tìm Lâm Tiên Nhi để thanh toán, hoàn toàn không liên quan gì đến người.”

Linh Linh nói xen vào: “Nếu cô muốn nói chuyện với chàng, thì sao không giải huyết cho chàng trước đã?”

Lam Yết Tử như không nghe Linh Linh hỏi, cứ nói tiếp: “Tuy người đã phế mất của ta một cánh tay nhưng lại không hại mạng ta, cũng coi như có ân với ta rồi. Con người của ta ân oán rất phân minh, dù người chỉ cho ta một giọt nước thì ta cũng không thể nhìn người bị con heo đó giày vò.”

Lý Tầm Hoan khẽ thở dài. Thật tình, chàng chưa từng nghĩ Lam Yết Tử lại là một con người như thế.

Lam Yết Tử lạnh nhạt nói tiếp: “Bây giờ ta đã trả xong nợ cho người, còn món nợ người đã thiếu ta dĩ nhiên cũng phải trả. Ta cũng chỉ muốn lấy cánh tay phải của người mà thôi. Như vậy chắc không quá đáng chứ?”

Đột nhiên Lý Tầm Hoan mỉm cười, từ từ đưa cánh tay phải ra.

Lam Yết Tử sững sờ, khựng lại. Linh Linh cũng thế. Không ngờ cánh tay của Lý Tầm Hoan đã có thể nhúc nhích, nhưng lại chưa phóng ngọn Tiểu Lý Phi Dao ra.

Lam Yết Tử nhìn chăm chăm cánh tay của Lý Tầm Hoan, không sao nói ra thành tiếng.

Linh Linh cũng không dẫn được, vội hỏi: “Huynh... Cánh tay của huynh sao lại nhúc nhích được?”

Lý Tầm Hoan cười khố, đáp: “Nãy giờ ta cũng cố vận khí để giải huyết, chỉ tiếc là công phu chưa tới nơi nên không có cách nào để phá quan ải cuối cùng. Nào ngờ cái té vừa rồi lại giúp ta giải được huyết đó.”

Linh Linh hỏi: “Nhưng sao huynh lại dễ nghe lời cô ta như thế? Sao cô ta bảo đưa cánh tay, huynh lại ngoan ngoãn đưa ngay? Sao huynh không cho cô ta một đao?”

Lý Tầm Hoan trầm mặt xuống, không lý gì đến nàng, nói chậm rãi: “Lam cô nương! Yêu cầu của cô thật sự không quá đáng, ta hoàn toàn không oán trách gì. Xin mời.”

Lam Yết Tử im lặng rất lâu, rồi mới thở dài một tiếng: “Trên đời thật sự có người như thế ư... Trên đời thật sự có người như thế ư...”

Nàng lặp lại câu nói đó hai lần, rồi đột nhiên giậm chân một cái, quay đầu đi ngay.

Nhưng Lý Tầm Hoan đã bật dậy, cản đường của nàng, lên tiếng: “Lam cô nương! Xin đợi một chút.”

45 - Ngàn cân treo sợi tóc

Lam Yết Tử cười buồn: “Đợi để làm gì? Từ lúc người đưa cánh tay ra, coi như đã trả hết nợ rồi. Ta tuy là một nữ nhân, nhưng cũng hiểu được hai chữ đạo nghĩa.”

Linh Linh chớp mắt, lại nói xen vào: “Nữ nhân trời sinh yếu đuối, có thể không cần nói đến đạo nghĩa, đó là quyền lợi của nữ nhân. Còn nam nhân trời sinh ra mạnh hơn nữ nhân, nên phải nhường nhịn ít nhiều.”

Lam Yết Tử hỏi: “Đây là danh ngôn của ai vậy?”

Linh Linh đáp: “Dĩ nhiên là của tiểu thư nhà ta.”

Lam Yết Tử hỏi: “Người ngoan ngoãn nghe lời của nó quá nhỉ?”

Linh Linh đáp: “Tiểu thư đã vì toàn thể nữ nhân mà nói, thì bất luận nữ nhân nào cũng nên nghe lời của tiểu thư.”

Đột nhiên, Lam Yết Tử lạng người tới, tát vào mặt nàng mấy cái.

Linh Linh trố mắt nhìn ngơ ngác.

Lam Yết Tử lạnh lùng nói: “Ta cũng như các người, đều không phải là người tốt, nhưng ta vẫn phải đánh người. Người có biết tại sao không?”

Linh Linh nghiêng răng đáp: “Tại vì người... người là...”

Nàng nói chưa hết câu, đột nhiên đã đưa tay ôm lấy mặt khóc rầm rức.

Lam Yết Tử nói: “Chính vì trên thế gian này có hạng người như người, nên nữ nhân mới bị nam nhân khinh rẻ. Cũng chính vì thế mà ta phải báo thù, làm ra những chuyện xấu xa như vậy.”

Giọng nói của Lam Yết Tử dần dần nghẹn lại: “Khi ta làm những chuyện như thế, trong lòng cũng tự biết đó không chỉ là hại người khác mà cũng là hủy

hoại chính bản thân mình. Ta đã hủy hoại cuộc đời ta như thế đó.”

Lý Tâm Hoan dịu dàng nói: “Chuyện đã qua là chuyện đã qua. Cô còn rất trẻ, có thể làm lại từ đầu.”

Lam Yết Tử buồn bã thở dài: “Có thể người nói thật, nhưng còn người khác... người khác thì sao...”

Lý Tâm Hoan nói: “Chỉ cần không tự thẹn với mình, lương tâm không cắn rứt thì chẳng cần biết người khác nghĩ gì. Con người phải sống vì chính bản thân mình, đừng vì người khác.”

Lam Yết Tử ngẩng đầu lên, nhìn chăm chăm vào Lý Tâm Hoan, nói từng tiếng một: “Còn người, người có sống vì chính bản thân người hay không?”

Lý Tâm Hoan ấp úng: “Ta...”

Lam Yết Tử vẫn chăm chú nhìn Lý Tâm Hoan, khóe miệng lộ ra nét cười đau khổ, nói chậm: “Bất cứ ai quen biết được một người như người, đều sẽ không hối hận. Tiếc là ta lại không quen người từ mười năm trước.”

Câu nói chưa dứt, nàng đã vọt đi. Giọng nói của nàng còn từ xa xa vọng lại: “Cứ để thi thể của Chí Tôn Bảo đó, ta sẽ quay lại để an bài hậu sự. Trước nay ta không bao giờ để người khác phải lo lắng đến việc ta làm.”

Khi nói đến những chữ cuối cùng, bóng nàng đã mất hút.

Từ này Linh Linh vẫn khóc rấm rức, nhưng bây giờ bỗng nín bật, cười lạnh: “Rõ ràng mình đã làm sai, lại đổ thừa cho người khác. Rõ ràng mình không phải là người tốt, lại tự xưng là anh hùng hảo hán. Mỗi khi muội gặp phải loại người này đều thấy rất khó chịu, chỉ muốn nôn ra.”

Lý Tâm Hoan khẽ thở dài: “Thật ra, cô ta cũng không phải là người như cô tưởng đâu.”

Linh Linh bĩu môi: “Những việc làm của cô ấy, huynh đừng tưởng muội không biết.”

Lý Tâm Hoan nói chậm chậm: “Bất luận là cô ta đã làm những chuyện gì,

nhưng bản tính vẫn còn thiện lương, không phải là hết thuốc chữa.

Mắt Linh Linh lại đỏ hoe. Nàng mím chặt môi rồi nói: “Nhất định huynh cho rằng bản tính của muội rất hư hỏng, hết thuốc chữa rồi phải không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, nói rất dịu dàng: “Muội hãy còn là một cô bé chưa biết phân biệt thiện ác, đúng sai. Chỉ cần có một người dạy dỗ đàng hoàng, chắc chắn chữa muộn.”

Linh Linh chớp chớp mắt, hỏi: “Huynh có chịu dạy dỗ muội không.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chỉ cần có cơ hội, sau này...”

Linh Linh ngắt lời chàng: “Sau này ư? Tại sao phải đợi đến sau này? Bây giờ...”

Lý Tầm Hoan ngắt lời lại: “Muội cũng biết mà, bây giờ ta phải đi tìm Quách Tung Dương. Chỉ cần ta quay lại...”

Linh Linh nói: “Muội biết, lần này huynh ra đi, khó mà quay lại nơi này. Muội chẳng qua chỉ là một đứa bé, một đại hiệp như huynh thì sao có thể vì muội mà quay lại?”

Nàng dụi dụi mắt, nói tiếp: “Huống hồ muội có phải là gì của huynh, tương lai của muội tốt hay xấu thì huynh đâu có quan tâm? Cho dù sau này muội có hư hỏng gặp mười Lam Yết Tử cũng chẳng quan hệ gì đến huynh, cho dù muội bị người ta giết ở dọc đường thì huynh cũng chẳng thêm đến mà vùi xác.”

Càng nói, nàng càng động mối thương tâm, nước mắt chảy dài liên tục như một chuỗi ngọc, cứ như sau này nàng không trở thành người tốt, thì hoàn toàn là lỗi của Lý Tầm Hoan vậy.

Trước mặt một tiểu cô nương như thế, mấy ai không mềm lòng? Lý Tầm Hoan chỉ còn biết gượng cười, khổ sở nói: “Huynh nhất định sẽ trở về đây thăm muội.”

Linh Linh lấy tay che mặt lại, thút thít: “Người bạn rợn như huynh, đến khi nghĩ tới muội mà trở về, không chừng muội đã chết rồi, hay đã biến thành

một bà già vừa xấu xí vừa hư hỏng.”

Lý Tâm Hoan đỡ: “Huynh đi rất nhanh, nhất định sẽ trở lại ngay.”

Chàng chưa nói dứt câu, Linh Linh đã ngừng khóc: “Rất nhanh ư? Muội phải chờ huynh đến lúc nào?”

Lý Tâm Hoan cười khố: “Chỉ cần huynh còn sống, gặp được Quách Tung Dương là nhất định trở về lập tức.”

Linh Linh nhảy dựng lên, không khóc nữa mà cười, ôm lấy cổ Lý Tâm Hoan nói: “Huynh thật là tốt. Vì huynh, muội nhất định cũng sẽ làm người tốt. Nhưng huynh không được gạt muội, nếu không thì muội không thể trở thành người tốt được đâu.”

Cái gánh trong lòng Lý Tâm Hoan vốn đã quá nặng rồi, bây giờ lại càng nặng thêm nhiều.

Cuộc đời của Linh Linh là tốt hay xấu, bây giờ lại biến thành trách nhiệm của chàng, bây giờ có muốn giã ra cũng không được nữa. Chính bản thân chàng cũng không biết, tại sao mình phải cầm củ khoai nóng này trong tay.

Chàng chỉ còn biết cười khố sở. Trong đời, chàng đã cầm quá nhiều củ khoai nóng rồi.

Chàng thật sự không biết phải sắp xếp cho tiểu cô nương này như thế nào, cũng không rảnh rỗi để lo lắng chuyện này. Hiện nay, trong lòng chàng chỉ có một việc.

Chàng hy vọng, Quách Tung Dương chưa gặp Kinh Vô Mạn và Thượng Quan Kim Hồng.

Chàng hy vọng, mình đến không quá muộn.

*

* *

Chiều chưa quá muộn. Nắng thu đã khuất dần sau đỉnh núi, nhưng ráng chiều

còn sót lại vẫn ánh lên dòng suối trong veo. Nước suối trong vắt óng ánh dưới nắng vàng, vài chiếc lá nhẹ rơi lả tả.

Nhưng trên mặt dòng suối lại nổi nhiều đám mây hồng, do những chiếc lá phong đỏ tươi như máu kết thành.

Thu hầy chưa tàn, sao lá phong lại rụng nhiều như thế? Chẳng lẽ những chiếc lá này đã bị kiếm khí của Kinh Vô Mạng và Quách Tung Dương làm cho tươi tắn hay sao?

Trong lòng của Lý Tâm Hoan bỗng thấy nặng nề. Nhìn những chiếc lá chết, chàng nhận ra hai điều.

Cuộc quyết chiến giữa Quách Tung Dương và Kinh Vô Mạng, Thượng Quan Kim Hồng đã bắt đầu. Trận quyết chiến này chắc chắn phải kinh thiên động địa, thảm khốc khó mà tưởng nổi.

Rừng phong bị kiếm khí làm tươi tắn như thế, chứng tỏ Quách Tung Dương cũng đã cầm cự được khá lâu.

Nhưng hẳn còn chống đỡ được đến lúc này hay không?

Lý Tâm Hoan hận mình không có cánh để bay đến cho nhanh.

*

* *

Trong rừng phong, lá rơi đỏ cả mặt đất.

Lá đỏ trên cành đã bị kiếm khí làm rơi rụng đến bảy tám phần. Mặt đất tràn đầy sát khí, những mảnh lá nhỏ bị gió cuốn lên nhảy múa trông như mưa máu. Nhưng trừ lá bay gió thổi, bốn bề lặng lặng như tờ.

Trận ác chiến này đã kết thúc rồi ư? Kẻ chiến thắng là ai?

Rừng phong xơ xác không một bóng người. Gió thu không biết nói, không

thể giải đáp được những câu hỏi trong lòng của Lý Tầm Hoan, cung cấp những tin tức mà chàng muốn biết. Còn dòng suối chỉ róc rách, rên rỉ như đang thương tiếc người chiến bại.

Nếu Quách Tung Dương đã chết thì thi thể của hắn ở đâu?

Dòng suối cuốn những chiếc lá rụng trôi xa, càng lúc mặt nước càng thưa thớt. Lý Tầm Hoan cúi nhìn dòng suối, rồi khom lưng ho sặc sụa.

Mặt trời đã ẩn sau núi, nhưng chàng cũng phát hiện được nước suối không trong xanh, mà lại có sắc đỏ nhạt. Phải chăng máu của kẻ chiến bại đã nhuộm đỏ dòng suối này?

Lý Tầm Hoan ngẩng mặt lên, bước nhanh về phía đầu nguồn. Nơi đây, một con thác nhỏ đổ từ đỉnh núi xuống, trông như một con rồng dài trăm trượng màu trắng xóa đang vùng vẫy.

Kế bên thác nước cao trăm trượng này, có treo lơ lửng một con người.

Người này cách mặt đất khoảng hai ba trượng, dòng suối đổ từ mấy chục trượng xuống, sức nước rất mạnh nhưng cũng không đủ sức cuốn trôi người này xuống.

Y phục của người này hình như trước kia màu đen, nhưng đã bị dòng suối làm cho rách nát tả tơi, thỉnh thoảng lại có một mảnh vải đen bị bứt ra, theo dòng nước trôi xuống.

Người bị treo hoàn toàn không nhúc nhích.

Lý Tầm Hoan lạc giọng gọi: “Quách Tung Dương... Quách huynh...”

Thân hình chàng vọt đi, dường như nhanh hơn cả tiếng gọi. Trước mắt toàn

bụi nước trắng xóa, hơi lạnh ập vào người, nhưng trong lòng chàng lại cảm thấy một luồng nhiệt khí bốc lên không thể kìm hãm được.

Lý Tầm Hoan bay vào giữa thác nước, nắm lấy tay của người đó. Chàng không nhìn lầm, người bị treo ở đó chính là Quách Tung Dương.

Toàn thân của hắn đã lạnh như băng, không còn chút hơi ấm nào, nhưng một cánh tay vẫn nắm chắc chuôi kiếm, quả là đến chết cũng không buông.

Đó chính là thanh Tung Dương Thiết Kiếm vang danh thiên hạ, đâm ngập vào đá núi. Rõ ràng trước khi chết, hắn đã dùng hết tàn lực để đâm thanh kiếm vào trong đá, rồi treo mình lên đó.

Vì sao hắn phải làm như thế?

Lý Tầm Hoan gỡ thi thể của hắn xuống, đặt nằm trên một tảng đá bên bờ suối. Sau lưng chàng bỗng có tiếng hỏi: “Vì sao ông ta phải làm như thế?”

Không cần quay đầu lại, Lý Tầm Hoan cũng biết ngay, đó là Linh Linh. Tiểu cô nương này đã quyết tâm đi theo chàng, bây giờ đã đuổi kịp.

Linh Linh lại hỏi: “Tại sao ông ta phải treo mình ở đó? Chẳng lẽ ông ấy sợ huynh không tìm thấy, hay trước khi chết còn muốn được dòng suối này gột sạch thân thể mình?”

Lý Tầm Hoan thở dài rồi nói: “Con người đã trong sạch mà đến thế gian này, dĩ nhiên khi rời đi cũng muốn sạch sẽ. Nhưng Quách huynh lại còn ý định khác.”

Linh Linh hỏi: “Là ý định gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Huynh ấy không muốn người khác chôn cất mình, mà

cũng không muốn người khác đem thi thể đi.”

Linh Linh lại hỏi: “Vì sao lại thế? Chẳng lẽ ông ấy muốn ở đây để đợi huynh?”

Lý Tầm Hoan ủ rũ đáp: “Đúng là Quách huynh đang đợi ta.”

Linh Linh hỏi: “Người đã chết, còn đợi huynh làm gì?”

Lý Tầm Hoan ngửa mặt nhìn trời, nói từng tiếng một: “Vì huynh ấy còn có chuyện muốn nói với ta.”

Linh Linh khựng lại, cảm thấy ớn lạnh, muốn giương cười cũng không nổi, đưa tay muốn nắm tay Lý Tầm Hoan, lại rút về. Một hồi lâu, nàng mới nói ra tiếng: “Huynh... huynh nói ông ấy còn muốn nói chuyện gì với huynh ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không sai.”

Linh Linh lại hỏi: “Ông ấy muốn nói với huynh những gì? Chẳng lẽ huynh đã biết rồi ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta đã biết.”

Linh Linh hỏi: “Ông ấy nói những gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nói rất nhiều điều bổ ích.”

Linh Linh ấp úng: “Nhưng... nhưng khi huynh đến đây thì ông ấy đã chết rồi mà?”

46 - Anh hùng gặp gian hùng

Lý Tầm Hoan nhìn thi thể của Quách Tung Dương, thở dài: “Đúng lắm! Ta đã đến quá muộn.”

Linh Linh hỏi: “Chẳng lẽ người chết còn nói chuyện được ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có những chuyện không cần nói bằng lời, nhưng người ta có thể nghe thấy.”

Linh Linh hỏi: “Nhưng... nhưng sao muội không nghe thấy?”

Càng lúc nàng càng run rẩy, hình như đã sợ hãi thật rồi. Con người gặp phải những việc mình không hiểu, ít nhiều cũng thấy sợ hãi.

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi lâu, rồi mới lên tiếng: “Muội có muốn biết Quách Tung Dương nói những gì không?”

Linh Linh cắn môi, khẽ gật đầu.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Thật ra thì Quách huynh cũng có nói với muội, chỉ vì muội không chú ý nghe mà thôi. Phải biết rằng, những điều người chết muốn nói luôn luôn là quý nhất, vì những điều đó được đổi từ sinh mạng của chính họ. Nếu muội học được cách nghe người chết nói, chắc chắn sẽ rất tốt.”

Đôi môi trắng bệch của Linh Linh mấp máy: “Nhưng người chết nói thì làm sao mà nghe được?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Học được cách nghe người chết nói chuyện, dĩ nhiên không phải là chuyện dễ. Nhưng nếu muội muốn sống lâu thì cần phải học cho hiểu.”

Sắc mặt của Lý Tầm Hoan hết sức trịnh trọng, hết sức nghiêm chỉnh.

Linh Linh run rẩy nói: “Muội... muội không biết phải học như thế nào. Huynh có thể dạy muội không?”

Lý Tầm Hoan nói: “Muội hãy nghe kỹ xem.”

Linh Linh nhắm mắt lại. Nàng chăm chú lắng nghe, nhưng không nghe thấy gì, dù chỉ một chữ.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Không chỉ nghe bằng tai, phải dùng cả mắt nữa.”

Linh Linh mở mắt ra. Nàng thấy y phục trên thi thể Quách Tung Dương đã bị kiếm phong xé rách nhiều chỗ, sau đó lại bị nước cuốn mạnh, bây giờ không còn chỗ nào nguyên vẹn.

Da của hắn đã tái xanh, huyết tích trên người đã bị trôi sạch, lại ngâm lâu trong nước, nên những vết thương trên người đều không còn chút máu nào.

Thật lâu sau, Lý Tầm Hoan mới hỏi: “Muội đã nghe thấy gì chưa? Đã nhìn thấy gì chưa?”

Linh Linh đáp: “Muội... Muội đã thấy trên người ông ấy có rất nhiều vết thương, tất cả là mười... mười chín vết.”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai.”

Linh Linh tiếp: “Những vết thương này đều do mũi kiếm. Hình như đó là một thanh kiếm thật mỏng, thật bén.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Sao muội đoán chắc đó là mũi kiếm mà không phải lưỡi kiếm?”

Linh Linh đáp: “Bởi vì những vết thương của ông ấy đều rất ngắn, rất hẹp.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao nhất định là mũi kiếm?”

Linh Linh đáp: “Bởi vì mũi đao hoặc mũi thương đều không thể sắc bén như vậy.”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Tốt lắm. Muội đã học được rất nhiều.”

Linh Linh mỉm cười, nói tiếp: “Như vậy kẻ đã thương ông ấy nhất định là Kinh Vô Mạng, vì Thượng Quan Kim Hồng dùng long phụng hoàn chứ

không dùng kiếm. Có thể Thượng Quan Kim Hồng cũng không đến đây.”

Lý Tâm Hoan nói: “Có thể hắn cũng đến đây, nhưng chưa ra tay.”

Linh Linh gật đầu, lại tiếp: “Những vết kiếm thương này hơi xéo, dưới sâu, trên cạn.”

Lý Tâm Hoan khen: “Đúng lắm.”

Linh Linh nói: “Do đó có thể thấy đường kiếm của đối phương thường từ dưới xốc lên, thật là kỳ lạ. Muội đã nghe nói kiếm pháp của Kinh Vô Mạng vừa kỳ bí vừa mau lẹ vô lâm hiểm thấy, quả nhiên không sai.”

Lý Tâm Hoan thở dài: “Không sai! Kiếm pháp của Kinh Vô Mạng không những vô cùng bí hiểm mà còn tà môn ngoại đạo. Mỗi chiêu kiếm khi xuất thủ đều đâm vào bộ vị mà đối phương không ngờ tới được.”

Chàng chỉ vào một vết thương ở đầu gối của Quách Tung Dương, nói tiếp: “Muội hãy xem nhát kiếm này. Nếu chém từ trên xuống thì chẳng có chi kỳ lạ, nhưng vết thương này cũng dưới sâu trên cạn, nên rõ ràng nhát kiếm này cũng từ dưới xéo lên.”

Linh Linh nói: “Đúng là như thế.”

Lý Tâm Hoan nói: “Kinh Vô Mạng xuất thủ từ phía dưới đầu gối, chắc chắn chỉ dùng sức của cổ tay. Nếu ta không nhìn thấy vết thương này, thật không ngờ có người lại xuất chiêu đánh vào bộ vị đó.”

Linh Linh chỉ biết gật đầu.

Lý Tâm Hoan tiếp: “Muội chỉ mới thấy ở chính diện. Sau lưng Quách Tung Dương còn có bảy vết thương, mà với võ công của Quách huynh thì nhất định không để hở lưng cho đối phương được.”

Linh Linh hưởng ứng: “Không sai! Ngay cả muội mà đánh nhau với ai cũng không đến nỗi đưa lưng cho họ.”

Lý Tâm Hoan nói: “Thế thì những vết thương sau lưng Quách huynh nhất định là trúng phải khi hai người lướt sát qua nhau, đường kiếm của Kinh Vô

Mạng phát ra từ dưới nách.”

Chàng thở dài, nói tiếp: “Kiếm chiêu từ dưới nách phóng ra, đúng là chưa từng nghe thấy. Còn lạ ở chỗ những đường kiếm này cũng từ dưới xốc lên, rõ ràng khi hai người lướt ngang nhau, Kinh Vô Mạng đã đổi tư thế cầm kiếm, thừa thế phóng ngược kiếm ra. Hẳn biến thể để xuất kiếm chỉ trong một động tác, tốc độ này thật là dễ sợ.”

Linh Linh nghe đến ngẩn người. Qua một lúc lâu, nàng mới thở dài nói: “Thì ra Quách tiên sinh sau khi chết còn nói cho huynh biết nhiều điều như thế.”

Lý Tầm Hoan buồn bã nói: “Nếu không phải vì thế, thì Quách huynh không thể bị nhiều vết thương như vậy.”

Linh Linh hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Khi cao thủ quyết đấu, thường thắng bại chỉ trong một chiêu, vì nhất định không ai chịu bỏ qua sơ hở của đối phương.”

Linh Linh nói: “Muội hiểu.”

Lý Tầm Hoa tiếp: “Muội nghĩ xem, Tung Dương Thiết Kiếm đã nổi danh hơn hai chục năm nay, kiếm pháp của ông ấy cao thâm nhất nhì võ lâm hiện tại, thế thì sao trong một trận quyết đấu lại để lộ đến hai mươi sáu chỗ sơ hở? Sao Quách huynh lại để đối phương đâm bị thương đến hai mươi sáu chỗ?”

Linh Linh nói: “Chuyện này... chuyện này hết sức lạ lùng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Chưa hết lạ đâu. Kiếm pháp của Kinh Vô Mạng hiểm độc đến thế, tại sao cả hai mươi sáu vết thương của Quách Tung Dương đều cạn chứ không sâu? Tại sao cả hai mươi sáu lần sơ hở đó, Kinh Vô Mạng đều không thể phóng kiếm đâm chết huynh ấy?”

Linh Linh ấp úng: “Đúng vậy... Thế thì tại sao?”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi, nặng nề đáp: “Bởi vì cả hai mươi sáu chỗ sơ hở này đều do Quách Tung Dương cố ý để lộ ra.”

Linh Linh tròn xoe mắt, ngạc nhiên nói: “Cố ý để lộ ư? Chẳng lẽ ông ấy cố ý

để cho Kinh Vô Mạng đâm trúng mình?”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai! Bởi vì Quách huynh cố ý để sơ hở, nên mới kịp tránh né, không cho mũi kiếm đâm sâu vào thân thể.”

Linh Linh vẫn chưa hiểu, lại hỏi: “Nhưng vì sao ông ấy lại làm như thế?”

Lý Tầm Hoan buồn rầu đáp: “Vì Quách huynh muốn nói cho ta biết tất cả những điểm lạ trong kiếm pháp của Kinh Vô Mạng.”

Đến đây thì Linh Linh không nói ra lời được nữa. Qua một hồi lâu, nàng rơi lệ, cúi đầu nói: “Trước nay muội vẫn tưởng trên đời này không thể có người tốt, người ta giao du chỉ vì quyền lợi, để lợi dụng lẫn nhau. Con người muốn sống thì đầu tiên là phải học bí quyết lợi dụng kẻ khác, lừa gạt kẻ khác, tuyệt đối không nên tính đến đạo nghĩa, nếu không thì nhất định bản thân mình phải thua thiệt.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Đương nhiên là muội đã nghe những câu này từ miệng Lâm Tiên Nhi.”

Linh Linh lặng lẽ gật đầu: “Nhưng bây giờ thì muội đã biết, trên thế gian này vẫn có người tốt, trên giang hồ thật sự có những người vì trọng nghĩa khí mà coi nhẹ điều sinh tử.”

Đột nhiên nàng quì xuống bên thi thể của Quách Tung Dương, nước mắt nói: “Quách tiên sinh! Tiên sinh chết đi, nhưng đã giúp được bằng hữu, cũng đã giúp muội hiểu được đạo lý làm người. Dưới cừu tuyền chắc huynh cũng yên lòng nhắm mắt.”

*

* *

Màn đêm sắp buông xuống.

Trên con đường vắng bên triền núi, có hai người lặng lẽ bước đi. Ráng chiều còn sót lại, thỉnh thoảng ánh lên màu vàng kỳ dị trên y phục họ.

Họ cùng đội nón rộng vành, che khuất mặt. Một người đi trước, một người đi sát phía sau.

Họ đi không nhanh nhưng cũng không chậm, có vẻ thong thả, không nói với nhau một tiếng nào, cũng hoàn toàn không có một động tác nào dư thừa.

Nhưng toàn thân họ như bốc ra sát khí vô hình. Họ chưa vào tới trong rừng mà những con quạ trong rừng đã như cảm giác thấy sát khí mà hoảng hốt bay tán loạn.

Có mấy con quạ bay sượt qua đầu họ, người đi sau bỗng hất tay lên. Kiếm quang nhấp nháy, một con quạ ré lên, đâm xuống đất như một mũi tên.

Người ấy không thềm ngẩng đầu lên nhìn, bước chân vẫn cứ đều đều, theo sát người đi phía trước.

Hắn như không biết gì ngoài việc bước đi. Ngay cả sinh mạng của mình, hắn cũng không coi trọng. Nhưng hắn không chấp nhận bất cứ một sinh vật nào khác đè trên đầu hắn.

Trong rừng đã rất tối.

Người đi trước đột nhiên dừng lại. Bước chân của người đi sau cũng ngừng, hầu như cùng một lúc.

Ngọn gió Tây thổi mạnh, cuộn lá bay tứ tung trông thật đều hiu.

Người đi trước đương nhiên là Thượng Quan Kim Hồng. Hắn bỗng hỏi: “Kiếm pháp của Quách Tung Dương như thế nào?”

Kinh Vô Mạn đáp: “Rất cao.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Rất cao ư?”

Kinh Vô Mạn đáp: “Rất cao. Cao hơn các chương môn của Thất Đại Kiếm Phái.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Lúc hắn giao đấu với người, hai mươi sáu lần để lộ sơ hở.”

Kinh Vô Mạng nói: “Hai mươi chín lần. Có ba lần tôi không xuất thủ.”

Thượng Quan Kim Hồng nhẹ gật đầu: “Không sai, có ba lần người không xuất thủ. Tại sao?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Vì trong ba lần đó, nếu tôi xuất thủ thì hẳn phải chết ngay.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người đã thấy hẳn cố ý để lộ sơ hở?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Đúng thế! Tôi không muốn hẳn chết quá nhanh, vì muốn dùng hẳn để luyện kiếm.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người có biết tại sao hẳn cố ý để lộ sơ hở như thế không?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Tôi không biết, mà cũng không nghĩ về chuyện đó.”

Ngoài kiếm pháp giết người ra, hẳn không buồn suy nghĩ đến bất cứ chuyện nào khác.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hẳn cố ý để lộ sơ hở, chính vì muốn người đã thương hẳn.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Thế ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hẳn tự biết chắc chắn không phải là đối thủ của chúng ta, nên mới làm như vậy. Hẳn muốn Lý Tầm Hoan quan sát những vết thương của hẳn để biết rõ bộ vị xuất thủ của người.”

Thượng Quan Kim Hồng ngẩng mặt lên, nhìn xa xa phía chân núi, thản nhiên nói tiếp: “Vậy là hẳn biết Lý Tầm Hoan sẽ tìm đến. Nếu bây giờ ta và người trở lại, chắc chắn sẽ gặp Lý Tầm Hoan.”

*

* *

Trong gian nhà gỗ của A Phi, Lý Tầm Hoan tìm được một cái búa chẻ củi, hì

học đào huyệt. Chết ở đâu chôn ở đó, chính là điểm dừng của đại đa số nhân vật giang hồ.

Linh Linh đứng cạnh nhìn Lý Tầm Hoan, vì chàng không chịu để nàng giúp một tay đào cái huyệt này. Trước nay, chàng vẫn không muốn để người khác nhúng tay vào việc của mình.

Đột nhiên Linh Linh hỏi: “Huynh thật sự muốn an táng Quách tiên sinh ở đây hay sao?”

Lý Tầm Hoan không nói gì, chỉ gật đầu.

Linh Linh chậm rãi nói: “Một con người chỉ cần chết vinh quang, còn an táng thì bất luận ở nơi nào cũng thế thôi. Có phải vậy không?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Phải.”

Linh Linh nói tiếp: “Thế thì huynh không nên an táng ông ấy ở đây.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế thì nên chôn ở chỗ nào?”

Linh Linh đáp: “Huynh nên để thân của Quách tiên sinh ở chỗ cũ, tức là cứ treo giữa thác nước như lúc này.”

Lý Tầm Hoan im lặng, không lộ vẻ bằng lòng mà cũng không phản đối.

Linh Linh nói tiếp: “Những kẻ như Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạng, thì trước sau gì cũng nhận ra dụng ý của Quách tiên sinh. Có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Linh Linh nói: “Dĩ nhiên Kinh Vô Mạng không muốn để huynh thấy bộ vị xuất thủ kiếm pháp của hắn. Chỉ cần họ nhận ra dụng ý Quách tiên sinh, lập tức sẽ trở lại đây.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không sai.”

Linh Linh nói: “Khi họ trở lại, phát hiện thi thể của Quách tiên sinh không có

ở đó, nhất định sẽ biết huynh đã đến.”

Lý Tầm Hoan gật đầu.

Linh Linh tiếp: “Thế thì đến khi hãn giao đấu với huynh, nhất định sẽ cải biến kiếm pháp. Có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không sai.”

Linh Linh hỏi: “Như thế thì dụng ý của Quách tiên sinh lại trở thành vô ích hay sao?”

Lý Tầm Hoan không nói gì, tiếp tục dùng búa đào cho xong cái huyệt.

Linh Linh nói: “Huynh đã là bằng hữu tốt của Quách tiên sinh, thì nên giữ cho cái chết của ông ấy có giá trị. Huynh không nên an táng ông ấy ở đây.”

Lý Tầm Hoan nói, thật chậm rãi: “Những điều muội nói, ta đã nghĩ tới.”

Linh Linh hỏi: “Thế thì sao huynh không để thi thể của Quách tiên sinh ở chỗ cũ?”

Lý Tầm Hoan nói từng tiếng một: “Ta không thể làm như thế. Quách huynh vì ta mà chết, ta...”

Linh Linh lớn tiếng ngắt lời: “Chính vì ông ấy đã vì huynh mà chết, nên huynh nhất định phải làm như thế, nếu không cái chết của ông ấy trở thành uổng phí. Làm sao ông ấy yên lòng mà nhắm mắt?”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc, rồi đáp: “Ta đoán rằng Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạn sẽ không quay lại đây.”

*

* *

Kinh Vô Mạn định quay lại.

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người muốn trở lại tìm Lý Tầm Hoan ư?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Đúng thế.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta biết, từ lâu người đã muốn tử chiến một trận với Lý Tâm Hoan, nhưng bây giờ thì người nhất định không thể trở lại.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Nếu bây giờ người gặp hãn thì phải thất bại, không nghi ngờ gì nữa.”

Tay của Kinh Vô Mạng bỗng siết chặt chuôi kiếm, giọng nói khàn khàn: “Tại sao ông biết tôi chắc chắn phải thất bại?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Người đã giết Quách Tung Dương, sát khí đã giảm, còn Lý Tâm Hoan đang nung nấu căm hờn. Nếu người giao đấu với hãn lúc này, thì khí thế người kém hãn ba phần.”

Kinh Vô Mạng “À” một tiếng.

Thượng Quan Kim Hồng nói tiếp: “Người vừa qua một trận chiến, lại phải đi một khoảng đường xa, thể lực nhất định có giảm sút. Lý Tâm Hoan đang ở thế dĩ dật đãi lao, thế là lại lợi thêm ba phần nữa.”

Kinh Vô Mạng nói: “Nhưng ông...”

Thượng Quan Kim Hồng ngắt lời: “Nếu ta và người liên thủ, nhất định sẽ lấy được mạng của Lý Tâm Hoan. Nhưng làm sao người biết là hãn tới đó một mình? Nếu hãn đi cùng lão già họ Tôn đó thì sao?”

Kinh Vô Mạng nói: “Hai người họ cũng chưa chắc...”

Thượng Quan Kim Hồng lại ngắt lời hãn, lớn tiếng: “Ta đã nói với người rồi, tái xuất giang hồ lần này phải thắng chứ không được bại, nhất định phải chắc cả mười phần mới nên xuất thủ.”

Kinh Vô Mạng im lặng.

Thượng Quan Kim Hồng lạnh nhạt nói tiếp: “Con người của người bây giờ không giống hôm qua nữa.”

Kinh Vô Mạng đáp: “Tôi vẫn là tôi.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Thế xác của người thì vẫn là người, nhưng đầu óc của người đã khác, bây giờ người đã có tình cảm.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Có tình ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Cái thể tất thắng của người, phần lớn nhờ sự vô tình. Nay người đã có tình, thì kiếm pháp và sát khí của người nhất định phải suy giảm.”

Bàn tay cầm chuôi kiếm của Kinh Vô Mạng dần dần lỏng ra. Hình như hãn đã bị nói trúng tim đen.

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Lòng người từ trước đến giờ vẫn không hề động, sao hôm nay người đã có tình? Ai là người đã khuấy động lòng người?”

Kinh Vô Mạng quay lại, đáp: “Không có ai.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta cũng không muốn hỏi người ấy là ai. Nhưng nếu người muốn phục hồi bản lãnh ngày trước, muốn thắng được người khác, muốn thắng được Lý Tâm Hoan, thì phải giết chết nữ nhân đã làm động lòng người.”

Nói đến đây, Thượng Quan Kim Hồng xoay mình đi vào trong rừng, vẫn không nhanh không chậm. Kinh Vô Mạng khựng lại một chút, rồi bước theo Thượng Quan Kim Hồng vào rừng. Tay của hãn lại siết chặt vào chuôi kiếm.

*

* *

Đêm. Đêm thu. Đêm đã rất khuya.

Tâm tình của Lý Tâm Hoan cũng nặng nề như bước chân của chàng.

Quách Tung Dương đã được an táng xong. Chỗ yên nghỉ cuối cùng của kiếm khách vang danh thiên hạ cũng chỉ như muôn người bình thường khác, cũng

chỉ một năm đất.

Cái chết của ông ta có giá trị hơn cái chết của người khác không?

Lý Tầm Hoan ảm đạm, một phần vì chính chàng cũng không thể trả lời câu hỏi đó. Chàng chỉ nghĩ rằng lẽ ra Quách Tung Dương không cần phải chết. Không cần chết mà lại chết, như thế có phải là si dại không?

Có lẽ, xưa nay anh hùng đều ít nhiều si dại. Lý Tầm Hoan cũng đâu phải không có lúc nào si dại?

Linh Linh theo sát bên chàng, đột nhiên hỏi: “Sao huynh biết chắc là Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạng không trở lại?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bởi vì họ là gian hùng. Phương pháp hành động của gian hùng có chỗ khác với người thường.”

Linh Linh chớp chớp mắt, lại hỏi: “Khác nhau ở chỗ nào?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Khi họ đã xuất thủ, dù trúng hay không cũng lập tức lùi lại, đợi đến cơ hội sau, tìm lúc thuận lợi hơn. Họ tuyệt nhiên không làm những việc không nắm chắc.”

Chàng thở dài, rồi gượng cười: “Họ nhất định không bao giờ si dại. Gian hùng khác với anh hùng chỗ đó.”

Linh Linh hỏi: “Anh hùng thì phải si dại hay sao?”

47 - Đại hoan hỉ nữ bồ tát

Lý Tầm Hoan nói: “Si không đáng cười, vì chỉ những kẻ chí tình mới học được cách si.”

Linh Linh mỉm cười: “Si mà cũng phải học ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Đương nhiên là phải học, mà muốn học được chữ si cũng không phải là chuyện dễ. Si không phải là ngốc, chỉ có những kẻ si kiếm pháp mới luyện được kiếm pháp tuyệt diệu, chỉ những kẻ si tình mới chinh phục được chân tình của kẻ khác. Những chuyện đó, nếu không phải là kẻ si thì không sao hiểu được.”

Linh Linh cúi đầu xuống. Môi nàng hơi động đậy, hình như đang lẩm nhẩm lại mấy câu này.

Thật lâu sau, nàng thở dài, nói rất nhẹ: “Được ở cạnh huynh, muội đã học được rất nhiều. Chỉ tiếc là... huynh lại phải đi rồi, và chắc chắn sẽ không dẫn muội theo.”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc rồi đáp: “Ít nhất, ta cũng còn đưa muội về hết quãng đường này.”

Linh Linh hỏi: “Sao chúng ta không đi theo địa đạo? Con đường đó gần hơn rất nhiều.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Huynh không phải là con chuột, sao phải chui vào hang?”

Chàng mỉm cười rồi dịu dàng nói tiếp: “Chỉ có những kẻ không thích ánh dương quang mới thích đi bằng địa đạo. Trừ những lúc vạn bất đắc dĩ, người ta không dùng địa đạo thì vẫn hay hơn.”

Chàng nói chuyện rất trịnh trọng, nhưng cũng khiến người nghe cảm thấy vui hơn.

Quả nhiên, Linh Linh bật cười: “Được, muội sẽ nghe lời huynh, từ đây về sau sẽ không muốn làm con chuột.”

Lý Tầm Hoan ngửa mặt nhìn trời, hít một hơi dài rồi nói: “Muội xem, ở đây có gió mát trăng thanh, suối trong leo lẻo. Những người thích chui vào hang làm sao có thể hưởng thụ được?”

Linh Linh cười: “Lúc này muội chỉ thích mặt trăng biến thành chiếc bánh trung thu, còn dòng suối kia lại đầy mỹ tửu...”

Nàng nuốt nước bọt, rồi tiếp: “Nói thật, bây giờ muội đói quá rồi, đói muốn chết được. Về đến nhà, chuyện trước nhất là muội phải xuống bếp làm mấy món ăn ngon miệng...”

Nhưng câu nói của nàng chợt ngừng bật, vì mũi nàng vừa bắt gặp mùi thức ăn theo gió đưa tới. Giữa rừng núi như thế này, loại mùi đó có thể bay đi rất xa.

Lý Tầm Hoan lên tiếng: “Gà nướng, thịt nướng có ướp gia vị... lại có cả rượu hoa điều lâu năm nữa.”

Linh Linh hỏi: “Huynh cũng nghe thấy những mùi ấy rồi ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Khi người ta lớn tuổi thì tai có thể hơi lãng, mắt có thể hơi mờ, nhưng mũi thì còn thính được lâu hơn.”

Linh Linh hỏi: “Huynh có đoán được mùi thơm này từ đâu bay đến không?”

Lý Tầm Hoan lắc đầu: “Huynh chỉ biết một cái quán nhỏ trên thị trấn, nhưng ở đó không có rượu ngon, mà cũng không nấu được thức ăn có mùi vị thơm ngon như vậy.”

Linh Linh nói: “Huống hồ, quán rượu ấy cũng đã dẹp rồi.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Không chừng có nhà nào đó đang nấu ăn khuya.”

Linh Linh lắc đầu: “Chắc chắn là không. Mấy chục nóc nhà trong cái xứ đèo heo hút gió này muội đều biết hết. Cuộc sống của họ kham khổ, ăn uống dè xẻn, dù có ăn khuya cũng chỉ mấy chén mì với một hai quả trứng là cùng.”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc rồi nói: “Không chừng nhà họ có khách xa mới tới, nên nấu mấy món ngon để tiếp đãi.”

Linh Linh nói: “Không phải đâu. Ở đây chẳng có cô dâu nhà nào có thể nấu ăn ngon như thế.”

Nàng mỉm cười thật tươi, nói tiếp: “Ở vùng này, chỉ có một người làm được những món ăn ngon như vậy.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi: “Là ai thế?”

Linh Linh chỉ vào mũi mình, cười đáp: “Chính là muối.”

Nàng chau mày, nói tiếp: “Chính vì thế nên muối mới thấy lạ. Muối còn chưa xuống bếp, thì mùi rượu thịt này từ đâu bay tới đây?”

Lúc này hai người đã ra khỏi rừng.

Lý Tầm Hoan đột nhiên nói: “Mùi thơm hấp dẫn này bay tới chính từ ngôi tiểu lâu của muối.”

*

* *

Con đường thật vắng lặng. Người vùng núi có thói quen ngủ rất sớm, nhà nào cũng tắt đèn tối om.

Nhưng khi hai người vừa ra khỏi rừng phong, đã thấy ngôi lầu nhỏ vẫn đèn đuốc sáng choang. Chẳng những từ trên lầu tỏa xuống mùi thơm của thức ăn và rượu, mà còn tiếng cười đùa của nữ nhân lẫn nam nhân.

Linh Linh khựng lại.

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng hỏi: “Chẳng lẽ tiểu thư của muối đã về rồi ư?”

Linh Linh đáp: “Nhất định không phải, cô ta nói ít nhất cũng năm ba tháng sau mới trở về.”

Lý Tầm Hoan nói: “Khách của nhà muội cũng không ít, có thể có những người khách ở xa, chủ nhân không có nhà nên họ tự xuống bếp mà nấu nướng.”

Linh Linh nói: “Để muội lên xem thử, huynh...”

Lý Tầm Hoan ngắt lời: “Để ta lên trước thì hay hơn.”

Linh Linh hỏi: “Tại sao lại thế? Họ ở trên lầu nấu ăn, uống rượu, đùa giỡn vui vẻ như thế, đương nhiên là không có ác ý. Chẳng lẽ huynh sợ muội lên đó có gì nguy hiểm hay sao?”

Lý Tầm Hoan cười: “Chỉ vì ta quá đói đó thôi.”

Chàng không đợi Linh Linh nói thêm gì nữa, bước nhanh tới, đi thẳng lên lầu. Chàng đi rất cẩn thận, như linh cảm rằng có những cái bẫy đang giăng trên đó để đợi chàng.

Không phải mùi thơm của thức ăn và rượu đã dẫn dụ chàng lên.

Cửa lầu đang mở. Lý Tầm Hoan vừa tới cửa thì chợt khựng lại, đứng yên.

Chàng chưa từng thấy nhiều nữ nhân mập đến thế. Cộng hết lại những nữ nhân mập trong đời chàng đã gặp, cũng không bằng một nửa lúc này.

Ngôi tiểu lâu không rộng lắm, nhưng cũng không phải là hẹp, phải hơn một trăm người ngồi mới cảm thấy chật chội. Nhưng hiện giờ chỉ có hai mươi mấy người, mà đã chật ních. Lý Tầm Hoan muốn len vào trong đó cũng rất khó khăn.

Ngôi lầu này vốn được ngăn làm mấy gian bằng xà ngang và ván dày, nhưng bây giờ đã được tháo gỡ hết. Mỗi phòng vốn có một hai chiếc bàn, nhưng bây giờ những bàn lớn nhỏ này đều được dồn vào một góc, trên bàn bày đủ thứ thức ăn và rượu, trông như một ngọn núi.

Trong phòng có chừng mười mấy nữ nhân đang ngồi. Họ ngồi bệt dưới sàn, vì dù ghế có lớn hơn thì họ cũng không ngồi lọt, mà có ngồi lọt vào ghế thì ghế nhất định cũng bị gãy.

Không thể nói họ mập như heo. Trên đời tuy có rất nhiều heo, nhưng rất ít con heo mập được như họ, mà cũng không thể hay ăn chóng lớn như họ.

Lúc Lý Tâm Hoan vào tới cửa phòng thì mâm gà nướng vừa được bưng lên. Họ xúm nhau lại, bốc nhai ngồm ngoàm.

Tiếng nhai thịt của họ thật là kinh khủng, trên đời này không có tiếng động nào ghê rợn hơn được nữa. Chỉ cần nghe thấy một lần, người cứng bóng vía đến đâu cũng phải ngủ thấy ác mộng.

Xích vào trong một chút, sau chiếc bàn bày rượu thịt còn có bảy tám tấm nệm. Một nữ nhân mập nhất đang ngồi trong đó, xung quanh bà còn có năm sáu nam nhân.

Những nam nhân này đều mặc y phục màu mè hoa lệ, tuổi tác rất trẻ, mặt mũi xinh trai, có người còn tô son trát phấn.

Thân hình của họ cũng không gầy yếu gì, nhưng ngồi quanh nữ nhân này thì trông như một bầy khi đói. Nữ nhân này không những to cao mập mạp mà còn cường tráng, chân bà to hơn cả chân voi. Đôi giày của bà chắc phải may bằng bảy tám thước gấm đỏ.

Năm sáu nam nhân đó đang phục vụ bà. Có người bóp đùi, có người dấm lưng, có người cầm quạt phe phẩy liền tay, có người cầm một bình rượu bằng vàng để rót cho bà uống.

Lại còn hai nam nhân nữa, mặt trang điểm lòe loẹt, nằm ưỡn ẹo dưới chân bà như hai con mèo. Bà đang xé thịt gà ăn, lúc nào cao hứng lại dứt một miếng vào miệng hai người này.

Cũng may là Lý Tâm Hoan đã lâu chưa ăn uống gì, nếu không thì lúc này phải nôn hết ra. Suốt đời chàng chưa từng thấy cảnh tượng nào dễ làm người ta ói mửa như thế.

Nhưng chàng vẫn không quay đầu lại, cứ sải bước tiến vào.

Mọi âm thanh đều ngưng bật, mọi cặp mắt đều dồn lại, nhìn chăm chăm vào chàng.

Bị mười mấy cặp mắt nữ nhân nhìn xói vào mình, đã là một chuyện rất khó chịu. Hơn nữa, những nữ nhân này nhìn Lý Tầm Hoan giống như đang nhìn miếng gà quay vậy, như chỉ muốn vồ lấy chàng, xé ra nuốt sống.

Bất cứ một ai trong hoàn cảnh này, nhất định sẽ có vẻ khó chịu bất an. Nhưng Lý Tầm Hoan thì không.

Dù trong lòng chàng có cảm giác như thế nào, chàng cũng không để lộ ra ngoài. Dù là đi vào cung điện của vua chúa, chàng cũng vẫn ngang nhiên như thế. Bất cứ ai cũng không thể khiến chàng thay đổi.

Cặp mắt của nữ nhân vĩ đại nhất đã nhìn lên.

Mắt của bà không phải là nhỏ, nhưng bị mí mắt đè thành một sợi chỉ, cổ của bà không phải là ngắn, nhưng bị thịt mỡ quần đầy.

Bà ngồi sừng sững như một ngọn núi, một ngọn núi bằng thịt.

Lý Tầm Hoan im lặng đến trước mặt bà, khẽ cười: “Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát.”

Mắt của bà sáng lên, hỏi: “Người cũng biết ta ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đã biết từ rất lâu rồi.”

Nữ Bồ Tát hỏi: “Sao người không chạy trốn?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Tại sao ta phải chạy trốn?”

Nữ Bồ Tát cũng cười. Lúc bà bắt đầu cười thì không có gì đặc biệt, nhưng một lát sau thì thịt mỡ trên người bà bắt đầu rung lên.

Mọi người trên lầu đều bị chấn động theo. Một nam nhân mặc áo xanh đang đeo vào lưng bà bị hất bắn ra ngoài. Chén bát ly đĩa trên bàn cũng va chạm lách cách, giống như động đất.

Cũng may bà đã ngưng cười, nhìn Lý Tầm Hoan nói: “Ta không biết người là ai, nhưng đã biết vì sao người đến đây.”

Lý Tầm Hoan chỉ “À” một tiếng.

Nữ Bồ Tát hỏi: “Người có phải vì Lam Yết Tử mà đến đây không?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Đúng.”

Nữ Bồ Tát tiếp: “Nó đã giết chết đứa đồ đệ bảo bối của ta, chính là vì người.”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Đúng.”

Nữ Bồ Tát tiếp: “Vì thế, người đến đây để cứu nó.”

Lý Tầm Hoan lại đáp gọn: “Đúng.”

Ánh mắt của Nữ Bồ Tát sáng lên, như mang theo một nụ cười. Bà nói: “Không ngờ người là nam nhân mà cũng có lương tâm, chẳng trách nó đã vì người mà giết người.”

Bà đưa ngón tay cái lên khen ngợi, nói tiếp: “Nhưng Lam Yết Tử cũng là một nữ nhân nghĩa khí, đã giết đồ đệ của ta mà không chạy trốn, lại còn dám đến gặp ta. Trước nay ta chưa từng gặp ai như thế cả, cùng với người quả là một cặp trời sinh.”

Lý Tầm Hoan không cãi, lại mỉm cười: “Nếu được Đại Hoan Hi Nữ Bồ Tát tác hợp, tại hạ vô cùng cảm kích.”

Nữ Bồ Tát hỏi: “Người muốn đưa nó đi ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Nữ Bồ Tát hỏi tiếp: “Nếu ta đã giết nó rồi thì sao?”

Lý Tầm Hoan nói chậm rãi: “Thế thì... có thể ta sẽ báo thù cho cô ấy.”

Nữ Bồ Tát lại cười: “Hay lắm! Người không những có lương tâm mà còn rất can đảm. Thật sự ta không nỡ giết người.”

Chân của bà duỗi ra, một nam nhân đang nằm gọn trên đùi bà lăn xuống đất. Bà nói: “Thay ta mời rượu vị khách này.”

Nam nhân này đang mặc một áo màu tím có thêu hoa, thân hình không thấp

nhưng co đầu rút cổ đã quen, trên mặt có trát một lớp phấn rất dày.

Cứ nhìn đường nét trên mặt, có thể biết trước kia hắn cũng là một nam nhân tuấn tú. Nhưng đáng vẻ bây giờ, thì e rằng ai đã gặp hắn trước đây cũng không thể nhận ra nữa.

Hắn bưng cái ly vàng bằng cả hai tay, đến trước mặt Lý Tầm Hoan cười hì hì nói: “Xin mời.”

Không ngờ một người đã đến tình cảnh này mà vẫn còn cười được ra tiếng.

Lý Tầm Hoan thầm than, dùng cả hai tay đón lấy cái ly vàng mà nói: “Đa tạ.”

Đối với bất cứ người nào chàng cũng rất là khách sáo, cố tránh làm tổn thương người khác, cho dù người đó đang tự làm nhục chính mình.

Cái ly này rất lớn, chứa được đến nửa hũ rượu. Lý Tầm Hoan nâng ly lên, uống một hơi cạn sạch.

Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát cười: “Hay lắm! Nam nhân có tửu lượng khá mới là hảo nam tử. Bọn nam nhân ở đây của ta, không tên nào sánh được với người.”

Nam nhân áo tím đó lại bưng tới một ly nữa, cười hì hì: “Lý Thám Hoa ngàn chén chưa say, xin cạn thêm chén nữa.”

Lý Tầm Hoan sững sốt. Tên này mà nhận ra chàng ư?

Nữ Bồ Tát cau mày lại hỏi: “Người gọi hắn là Lý Thám Hoa à? Lý Thám Hoa nào?”

Nam nhân đó mỉm cười: “Chỉ có một Lý Thám Hoa, chính là Lý Tầm Hoan có ngọn Tiểu Lý Phi Dao oai danh lừng lẫy.”

Nữ Bồ Tát sững sờ. Mọi cặp mắt trong gian lâu này đều quay lại nhìn.

Tiểu Lý Phi Dao!

Mười mấy năm nay, trong giang hồ không có ai nổi tiếng hơn chàng.

Nữ Bồ Tát bật cười khanh khách: “Hay lắm! Từ lâu ta đã nghe nói Tiểu Lý Thám Hoa chẳng những hiểu sắc, hiểu rượu mà còn can đảm hơn người. Hôm nay được gặp, quả nhiên danh bất hư truyền. Trừ Tiểu Lý Thám Hoa ra, không còn ai có gan đến đây.”

Nam nhân áo tím lại mỉm cười: “Tiểu Lý Phi Dao phóng ra không trật đao nào, bản lãnh đã cao thì gan mật phải lớn.”

Lý Tầm Hoan cứ nhìn hăn, nhin không nổi phải hỏi: “Các hạ là...”

Hăn cười nói: “Lý Thám Hoa là bậc quý nhân nên dễ quên chuyện cũ, ngay cả bạn cũ mà cũng chẳng nhận ra.”

Nữ Bồ Tát chớp mắt một cái, cười nói: “Mặt mũi người thì Thám Hoa quen, nhưng kiếm pháp của người thì chắc Lý Thám Hoa chưa quen.”

Nam nhân áo tím cười khanh khách: “Kiếm pháp của tôi... Kiếm pháp của tôi... Ngay cả chính tôi cũng quên mất rồi.”

Nữ Bồ Tát nói chậm rãi: “Người chưa quên đâu. Lấy kiếm của người ra đây, nhanh lên.”

Nam nhân đó quả rất biết nghe lời, ngoan ngoãn đi ra sau.

Ở phía sau đang nghe tiếng đao thốt vang động, mùi thơm cũng từ dưới đó bay lên. Bây giờ là mùi giò heo xào, chính là một món ăn ngon có tiếng ở vùng Quý Dương này.

Nam nhân này tuy đi đứng có vẻ cóm róm, nhưng thân thủ không hề chậm chạp. Thời gian chưa uống được nửa chung trà, hăn đã bưng cái hộp đựng kiếm ra.

Nữ Bồ Tát cười bảo: “Người biểu diễn một chiêu cho Lý huynh xem thử.”

Trong tiếng cười, bà ta quăng nửa con gà nướng về phía hăn.

Nghe soạt một tiếng, kiếm quang nhấp nháy. Nam nhân này xoay mình một cái rút kiếm ra, xuất thủ rất điêu luyện, kiếm hoa nở ra từng nụ trông vô cùng diễm lệ.

Chỉ trong nháy mắt, nửa con gà nướng đã bị chặt thành bốn mảnh rất đều, xỏ sâu vào lưỡi kiếm.

Lý Tầm Hoan hô lớn: “Kiếm pháp tuyệt diệu.”

Chàng thật không ngờ nam nhân này có kiếm pháp cao minh như thế, xuất thủ rất nhanh. Kỳ lạ nhất là chiêu kiếm của hắn lại rất quen thuộc với Lý Tầm Hoan, hình như chàng từng gặp ở đâu đó, mà cũng hình như đã từng phải đón tiếp.

Nam nhân áo tím lại mỉm cười, bước tới trước mặt Lý Tầm Hoan nói: “Món gà nướng này cũng không tồi, xin mời Lý Thám Hoa dùng thử.”

Màu vàng ruộm của gà nướng nổi trên màu xanh thẫm của thanh kiếm, thật là hấp dẫn. Nước thép kiếm màu xanh ngắt, giống như mặt nước hồ thu.

Lý Tầm Hoan nhin không nổi, lạc giọng kêu lên: “Đoạt Tình Kiếm!”

*

* *

Thanh kiếm trên tay của nam nhân này chính là Đoạt Tình Kiếm.

Nhìn lại nam nhân này, Lý Tầm Hoan hơi run giọng, nói rất nhẹ: “Du Long Sinh! Các hạ là Du Long Sinh, thiếu trang chủ của Tàng Kiếm Sơn Trang.”

Nam nhân đó mỉm cười đáp: “Bạn cũ đúng là bạn cũ, cuối cùng thì huynh cũng nhận ra ta.”

Khi hắn cười, son phấn trên mặt như cũng rơi rụng bớt đi.

Đây chính là Du Long Sinh, đây chính là một thiếu niên hào kiệt tuần tú hơn người, mới hai năm trước còn xem thiên hạ chẳng ra gì.

Lý Tầm Hoan thấy dựng tóc gáy, dù năm mơ cũng không thể ngờ được thiếu niên này đã thay đổi đến như thế. Chàng không những đau lòng, mà còn rất tiếc cho hắn.

Chính Du Long Sinh thì như mất cảm giác, trên mặt vẫn có nụ cười, từ từ lấy những miếng gà nướng trên mũi kiếm xuống, lựa miếng ngon nhất bỏ vào miệng, chậm rãi nói: “Ngon lắm, mùi vị khác thường. Phải có phúc lớn mới được ăn miếng gà nướng này.”

Nữ Bồ Tát mỉm cười hỏi: “Bọn đầu bếp của Tàng Kiếm Sơn Trang có làm được những miếng gà nướng như thế hay không?”

Du Long Sanh thở dài, đáp: “Những miếng gà của chúng nướng, chẳng khác nào miếng gỗ.”

Nữ Bồ Tát hỏi: “Nếu không đi theo ta, người có được ăn những miếng thịt ngon như thế hay không?”

Du Long Sanh đáp: “Không được.”

Nữ Bồ Tát hỏi: “Thời gian người đi theo ta có vui hay không?”

Du Long Sanh mỉm cười: “Vui đến chết được.”

Nữ Bồ Tát hỏi: “Nếu phải chọn giữa Lam Yết Tử và ta, thì người chọn ai?”

Du Long Sanh quì mọp xuống chân bà, cười nói: “Nhất định là phải chọn Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát.”

Nữ Bồ Tát xoa xoa cái bụng phì nhiêu của mình, cười ha hả: “Hay lắm! Tiểu tử này quả nhiên có mắt, ta thương người thật là không uổng.”

Đột nhiên bà ta chỉ vào cổ mình, nói: “Người đến đây, đâm vào chỗ này, để Lý Thám Hoa xem thử.”

Du Long Sanh nói: “Không được, nhất định không được! Nếu lỡ đã thương Nữ Bồ Tát thì sao? Tại hạ chắc phải đau lòng đến chết.”

Nữ Bồ Tát mỉm cười, mắng yêu: “Thằng ranh con này, người mà đã thương được ta ư? Mạnh dạn đâm vào đi.”

Bà ta ngửa cổ lên chờ đợi.

Du Long Sanh đứng ngẩn ra, đột nhiên ánh mắt chớp lên, cất tiếng: “Được.”

Âm thanh vừa ra khỏi miệng, thanh kiếm cũng phóng ra. Hào quang chớp lên, trông như điện xẹt.

Du Long Sinh tuy kiếm pháp không bằng A Phi, nhưng cũng có thể gọi là cao thủ tuyệt đỉnh trong giang hồ. Lý Tầm Hoan đã từng giao đấu với hắn, hiểu kiếm pháp của hắn rất rõ.

Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát vẫn ngồi ngay ngắn, hình như không nhúc nhích gì. Nếu bà là nam nhân, thì giống y như tượng Phật Di Lặc.

Kiểm quang như điện chớp, đâm trúng cổ bà.

48 - Nữ vĩ nhân

Kiểm pháp Du Long Sinh rất nhanh, mà thanh Đoạt Tình Kiếm cũng là lợi khí, chỉ thổi tóc vào là đứt đoạn. Lý Tầm Hoan cũng đã hiểu rõ độ bén nhọn của thanh kiếm này.

Chàng không tin có thân người máu thịt nào có thể đỡ được nhát kiếm này.

Chỉ nghe một tiếng la, Du Long Sinh bắn ngược ra, đúng vào lòng một nữ nhân mập khác cạnh Lý Tầm Hoan. Cô này cười hì hì, ôm chầm lấy hắn.

Thanh kiếm đó đang cắm đúng vào cổ của Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát. Nhưng Nữ Bồ Tát vẫn ngồi rất đàng hoàng, mỉm cười nhìn Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan không nói được lời nào. Vị Nữ Bồ Tát này đã dùng những ngón thịt mỡ trên cổ để kẹp lấy thanh báu kiếm. Công phu như thế này, không những chàng chưa thấy, mà thậm chí cũng chưa từng nghe.

Bà ta lên tiếng: “Người mập vẫn có cái hay của người mập. Câu nói này, chắc Lý Thám Hoa không muốn tin cũng phải tin.”

Chuôi kiếm ở trước cổ của bà, đến lúc này vẫn còn rung động.

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi rồi cười khố: “Công phu của Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát, quả thật người thường không thể so bì.”

Điểm này cũng tuyệt đối chính xác, vì bất cứ ai cũng không thể có nhiều thịt mỡ như bà ta.

Nữ Bồ Tát mỉm cười: “Ta đã từng nghe phi đao của Tiểu Lý Thám Hoa phóng ra trăm phát không sai một, ngay cả đứa con nuôi của ta cũng không tránh khỏi. Chắc người cũng cảm thấy bản lãnh của mình rất khá, có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan không đáp.

Nữ Bồ Tát nói tiếp: “Người dựa vào chiêu phi đao đó mà cả gan đến đây.”

Bà ta từ từ lấy thanh kiếm đang kẹp trên cổ ra, mỉm cười: “Nhưng ngọn phi đao đó có thể giết được ta không?”

Lý Tầm Hoan lại thở ra một hơi, cười khổ: “Không giết được.”

Nữ Bồ Tát mỉm cười: “Bây giờ người còn muốn đưa Lam Yết Tử đi nữa hay không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Rất muốn.”

Nữ Bồ Tát không nén nổi, hơi đổi sắc mặt, nhưng lại cười được ngay: “Thú quá, thú quá! Lý Thám Hoa nói chuyện cực kỳ thú vị. Người muốn dùng cách nào để đưa Lam Yết Tử đi?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười đáp: “Để ta từ từ suy nghĩ, chắc chắn sẽ nghĩ ra một phương pháp nào đó.”

Mắt của Nữ Bồ Tát chớp lên: “Hay lắm! Vậy người hãy ở lại đây vài ba ngày để suy nghĩ.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ở đây có rượu ngon thịt béo, ta ở lại vài ba ngày cũng chẳng hề gì.”

Nữ Bồ Tát nói: “Nhưng ta đâu có dư rượu để cho người uống miễn phí?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi lại: “Thế bà muốn ta phải làm gì?”

Nữ Bồ Tát hơi chớp mắt, mỉm cười: “Thật ra, khi này thì ta chê người hơi già một chút, nhưng bây giờ càng nhìn người ta lại càng khoái chí. Người cũng không cần suy nghĩ phương pháp làm gì, cứ ở lại đây với ta vài ngày, ta sẽ để người mang Lam Yết Tử đi.”

Lý Tầm Hoan cười đáp: “Bà không chê ta già, nhưng ta thì chê bà quá mập. Nếu Nữ Bồ Tát có thể lóc bớt đi khoảng hai trăm cân mỡ, thì dù ta phải ở với bà vài tháng cũng không trở ngại gì, còn bây giờ...”

Chàng lắc đầu, nhẹ giọng: “Còn bây giờ thì thật sự ta không thể có hứng.”

Sắc mặt của Nữ Bồ Tát đột nhiên thay đổi. Bà cười lạnh: “Rượu mời không uống, muốn uống rượu phạt, hay lắm.”

Bà vẫy tay một cái. Bốn nữ nhân mập mạp ở bốn phía Lý Tầm Hoan đột nhiên đứng dậy.

Người của họ tuy mập, nhưng thân thủ không chậm chạp chút nào. Họ vừa nhích chân đã đứng thẳng lên được, bao vây bốn phía.

Thân hình của cô mảnh mai nhất trong bốn cô này cũng rộng tới hai thước, dày khoảng một thước. Bốn người này đứng cạnh nhau trông như một bức tường bằng thịt, không hở chút xúu nào.

Mái nhà rất thấp, Lý Tầm Hoan không thể nhảy lên để xông ra ngoài. Nhìn thấy những khối mỡ trên người mấy nữ nhân này, chàng muốn nôn mửa.

Họ ép dần chàng vào giữa. Phi đao của chàng nếu phóng ra đâm chết một người, thì ba người khác vẫn tiếp tục ép vào.

Bị ép giữa ba khối mỡ này, mùi vị đó Lý Tầm Hoan không dám nghĩ đến.

Nữ Bồ Tát cười lớn: “Lý Thám Hoa! Ta biết ngay cả La Hán Trận của Thiếu Lâm Tự cũng không vây nổi ngươi, nhưng nếu ngươi phá được cái trận thịt này, mới thật là có bản lĩnh.”

Tiếng cười của bà lớn dần. Cả ngôi tiểu lâu như chấn động theo tiếng cười, giàn gỗ dưới lầu kêu lên cọt két.

Mục quang của Lý Tầm Hoan vụt sáng lên. Chàng nghĩ đến Linh Linh.

Linh Linh không lên lầu. Dĩ nhiên nàng không thể nhìn Lý Tầm Hoan bị ép chết, nàng phải tìm cách.

Ngay lúc đó bỗng nghe tiếng ầm ầm, nguyên ngôi lầu sập xuống. Những tiếng la hét vang lên huyên náo, mọi người trên lầu đều phải té nhào.

Trên nóc nhà bỗng nứt ra một lỗ hổng khá lớn. Thân hình của Lý Tầm Hoan bắn thẳng lên, bay ra theo lỗ thủng đó y như một con chim én.

Chàng cứ tưởng rằng Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát cũng phải rơi xuống. Bà ta ít ra cũng nặng bốn trăm cân, nếu đã rớt xuống thì tối thiểu cũng mất nửa ngày mới bò lên được.

Không ngờ vị Nữ Bồ Tát này phản ứng nhanh đến kinh người, mà khinh công cũng chẳng kém ai. Lý Tầm Hoan vừa mới bay ra, đã nghe thêm một tiếng “Ầm” chấn động nữa.

Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát cũng vọt lên, chọc thủng một lỗ hổng lớn trên mái nhà, bay ra ngoài như một quả bóng. Thân hình bà ta nhất thời che khuất cả ánh sáng của mặt trăng và mấy ngôi sao.

Ngôi tiểu lâu vẫn đang sụp xuống, bụi mờ mịt đầy trời như sương mù, ngói trên mái vỡ vụn bay tứ tán.

Lý Tầm Hoan không hề quay đầu lại, dùng thân pháp Bình Sa Lạc Nhạn đáp xuống đất.

Tiếng cười của Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát vang lên khanh khách: “Lý Tầm Hoan! Người đã bị ta nhìn thấy, thì đừng hòng chạy thoát nữa.”

Trong tiếng cười, thân thể vĩ đại của bà đã phóng tới Lý Tầm Hoan. Chàng nghe tiếng gió vù vù, như nguyên một ngọn núi đang ập xuống đầu.

Tay của Lý Tầm Hoan đưa ra phía sau, một ánh chớp nháy lên. Cuối cùng, phi đao cũng đã phóng ra. Tiểu Lý Phi Đao, phóng ra không trật đao nào.

Máu tươi từ trên mặt Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát phun ra như suối.

Lần này phi đao của Lý Tầm Hoan không cắm vào yết hầu, mà vào mắt phải của bà ta. Chàng vẫn tự tin, phi đao xuất thủ không bao giờ trật đích.

Nhưng tiếng cười của Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát vẫn chưa dừng, giọng cười này làm tóc gáy Lý Tầm Hoan phải dựng lên. Chàng không kìm nổi, phải quay lại nhìn.

Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát đang từng bước, từng bước đi đến. Trên mặt bà đầy máu, ngọn tiểu đao vẫn còn cắm trong hốc mắt. Nhưng bà ta như không biết đau đớn là gì, vẫn cười khanh khách. Bà nói: “Lý Thám Hoa! Ai đã bị ta nhìn

thấy đều không trốn thoát. Người còn bao nhiêu phi đao thì lấy ra hết đi. Dao nhỏ như thế, dù cắm vào ta đến một trăm ngọn, cũng chẳng ăn thua gì.”

Bà ta đưa tay lên, nắm cán phi đao giật mạnh ra, rồi cho vào mồm nhai rôm rốp.

Ngọn tiêu đao bằng sắt thép, bị bà ta nhai, rồi nuốt.

Lý Tầm Hoan đứng nhìn trăn trối.

Đây thật sự không phải là người, hình như là một con thú khổng lồ thời hồng hoang cổ đại còn sót lại. Nếu muốn bà ta ngã xuống, không chừng phải dùng đến một hai trăm ngọn phi đao thật.

Nhưng ngay lúc ấy, đột nhiên một tiếng thét kinh thiên động địa phát ra từ miệng của Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát. Tiếng gầm đó làm chấn động cả một khoảng rừng.

Lý Tầm Hoan bỗng nhìn thấy một ánh xanh biếc, một mũi kiếm đột nhiên xuất hiện trước ngực của bà ta, rồi một vòi máu phun ra từ ngay chỗ đó.

Sau đó chàng mới nhìn thấy hai tay của Du Long Sinh đang nắm chặt chuôi của Đoạt Tình Kiếm. Thanh kiếm dài ba thước bảy tấc, đâm ngập vào sau lưng Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát, mũi kiếm trổ ra trước ngực.

Trong tiếng gào của Nữ Bồ Tát, thân thể Du Long Sinh bắn vọt qua đầu bà ta, rồi rơi xuống nghe “bịch” một tiếng.

Tiếp theo, người của bà ta ngã xuống, đè lên Du Long Sinh.

Nghe thấy một tiếng “rắc”, rồi một loạt tiếng nữa. Xương cốt toàn thân Du Long Sinh hình như đã bị đè gãy hết, nhưng hắn vẫn cắn chặt răng, không kêu một tiếng.

Nữ Bồ Tát vừa thở hổn hển như trâu vừa thều thào: “Là người... thì ra là người...”

Du Long Sinh đang hấp hối, cố hỏi lại: “Người... người không ngờ... phải không?”

Nữ Bồ Tát hỏi: “Ta đối với người không tệ, sao người lại ám hại ta?”

Mồ hôi lạnh trên trán của Du Long Sinh như bị ép ra từng giọt. Hắn nghiêng chặt răng đáp: “Đến nay ta vẫn chưa chết, là vì phải đợi đến ngày hôm nay...”

Hắn bị đè đến không thở được nữa, trước mắt dần dần tối đi, nhưng rồi cảm thấy thân thể của Đại Hoan Hi Nữ Bồ Tát giằng giật mấy cái rồi lặn ra.

Sau đó, hắn nhìn thấy được ánh mắt u uất của Lý Tầm Hoan, cảm thấy được một bàn tay ấm áp đang lau mồ hôi lạnh trên trán mình.

Bàn tay này đã từng lấy mạng nhiều người, nhưng bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ người khác. Bàn tay này nắm cán dao rất chắc, nhưng lại có thể mềm mại dịu dàng.

Du Long Sinh cố hết sức để nở một nụ cười mà không được, nhả nhỏ nói: “Ta không phải là Du Long Sinh.”

Lý Tầm Hoan im lặng một chút rồi nặng nề gật đầu: “Người không phải.”

Du Long Sinh tiếp: “Du Long Sinh đã... đã chết từ lâu rồi.”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm nói: “Phải, ta hiểu.”

Du Long Sinh nói: “Người hôm nay huynh gặp, thật sự không phải là Du Long Sinh.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta chỉ biết người ấy là bằng hữu của ta, không cần biết gì khác nữa.”

Trên khóe miệng của Du Long Sinh rốt cuộc cũng nở được một nụ cười đau khổ, cố gắng nói: “Được kết giao với một bằng hữu như huynh, đó là may mắn. Ta chỉ hận...”

Hắn không còn hít vào được nữa, ép hết hơi tàn để thốt ra: “Ta chỉ hận... sao không chết dưới tay huynh.”

*

* *

Sáng sớm. Ven rừng phong có thêm ba nấm mồ mới đắp, của Du Long Sinh, Lam Yết Tử và Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát. Những nấm mồ này là do đám đệ tử của bà ta đào.

Họ thấy sư phụ chết, mà hoàn toàn không có vẻ đau buồn. Rõ ràng vị Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát này thật sự không có lòng dạ Bồ Tát, mà cũng chẳng làm cho người ta hoan hỉ gì lắm.

Người làm sập gian tiểu lâu, quả nhiên là Linh Linh.

Nàng đã vô cùng đặc ý mà kể lại: “Muội chỉ mới xô có một cây cột, mà nguyên cả căn lầu lại sập xuống ngay. Nếu muội chậm chân thì không chừng đã bị chôn sống trong đó rồi.”

Nàng nhìn theo đám bộ hạ của Đại Hoan Hỉ Nữ Bồ Tát lần lượt bỏ đi, lạ lùng hỏi: “Sao họ không có ý báo thù cho sư phụ?”

Lý Tâm Hoan thở dài đáp: “Có thể là vì Nữ Bồ Tát chỉ lo làm cho đầy bao tử mình, chẳng bụng dạ nào lo lắng đến đệ tử.”

Linh Linh mỉm cười: “Không sai. Người ta khi ăn quá no, chắc chắn phải lười biếng suy nghĩ.”

Nàng chau mày, hỏi tiếp: “Thế còn huynh, sao huynh cũng thả họ đi?”

Lý Tâm Hoan cười điềm đạm: “Ta nuôi họ không nổi.”

Linh Linh cắn môi, im lặng một lúc khá lâu, rồi liếc nhìn Lý Tâm Hoan mà hỏi: “Nhưng nếu chỉ có một người, thì huynh có nuôi nổi không?”

Nàng chớp chớp mắt rồi nói tiếp: “Người đó ăn không nhiều, không uống rượu, cũng rất ít ăn thịt, mỗi bữa chỉ cần mấy miếng đậu hủ cùng rau xanh là đủ. Cô ta còn biết nấu cơm, làm thức ăn rất ngon. Buổi tối cô ấy sẽ trải giường cho huynh ngủ, sáng dậy cô ấy sẽ chải đầu cho huynh cẩn thận.”

Lý Tâm Hoan cười đáp: “Con người hay ho như thế thì có thể tự mình sống rất vui vẻ, chắc chắn không chịu theo ta để chịu khổ.”

Môi của Linh Linh bĩu lên, giọng có vẻ giận dỗi: “Muội biết, trong lòng huynh chỉ có mỗi Lam Yết Tử, vì eo lưng của cô ấy nhỏ hơn của muội.”

Lý Tầm Hoan cười gượng: “Muội cho rằng trong lòng ta chỉ có Lam Yết Tử thôi ư?”

Linh Linh nói: “Đương nhiên là thế. Vì nàng, huynh đã xông vào nơi nguy hiểm như vậy, không tiếc cả mạng mình. Thật ra thì cô ấy đã chết rồi, không cần huynh phải lo lắng nữa đâu.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Lúc cô ấy còn sống đã là bằng hữu của ta, thì chết rồi cũng là bằng hữu của ta.”

Linh Linh hỏi: “Thế thì muội có phải là bằng hữu của huynh không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Dĩ nhiên là phải.”

Linh Linh nói: “Huynh có thể liều mạng vì bằng hữu đã chết, tại sao không chịu nghĩ đến bằng hữu còn sống?”

Nói đến đây thì đôi mắt của nàng đã đỏ lên. Nàng dụi dụi mắt rồi tiếp: “Muội vốn không có thân nhân, bây giờ thì cả nhà cửa cũng không còn. Chẳng lẽ huynh nhẫn tâm nhìn muội đi xin cơm thừa canh cặn để lấy lót qua ngày hay sao?”

Lý Tầm Hoan chỉ còn biết gượng cười. Chàng bỗng phát hiện, cô bé này càng lúc càng biết nói chuyện.

Linh Linh dùng cả hai tay che mặt, nhưng lén nhìn Lý Tầm Hoan qua kẽ tay, dụi dụi tiếp: “Huống hồ, nếu huynh không đưa muội đi thì làm sao tìm được tiểu thư của muội? Nếu tìm không được tiểu thư của muội thì làm sao tìm được bằng hữu A Phi của huynh?”

*

* *

A Phi đang húp canh. Canh thịt bò ninh nhừ rất thơm, rất ngọt.

A Phi bưng chén canh trên tay từ từ húp, mắt nhìn vào miệng chén, mặt không biểu lộ gì. Hình như chàng cũng không biết là canh ngon hay dở.

Lâm Tiên Nhi ngồi đối diện, hai tay chống cằm, dịu dàng nhìn chàng mà nói: “Gần đây sắc diện của huynh không tốt lắm, cố uống thêm một chút canh cho bổ. Lúc canh còn nóng huynh hãy uống hết đi, để nguội sẽ mất ngon.”

A Phi ngẩng mặt lên, ngửa cổ uống một hơi cạn bát canh.

Lâm Tiên Nhi nhẹ nhàng lau miệng cho chàng, hỏi: “Huynh thấy có ngon miệng hay không?”

A Phi đáp: “Ngon.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Có cần muối mức thêm cho huynh một chén nữa không?”

A Phi đáp: “Cần.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười nói: “Vậy là tốt rồi. Gần đây huynh ăn cơm ít quá, phải uống thêm mấy chén canh bù vào.”

Gian nhà thật sơ sài, nhưng mới được sơn lại. Ngay cả vách bếp vẫn chưa bị ám khói đen, vì họ mới dọn về đây chưa tới hai ngày.

Lâm Tiên Nhi múc thêm một chén canh, bưng đến trước mặt A Phi, mỉm cười nói: “Gian nhà này không được rộng, nhưng gần chợ bán rau cải, thức ăn. Có điều là người bán thịt bán mắc quá, một cân thịt đến mười đồng.”

A Phi cúi đầu uống hai hớp canh, đột nhiên nói: “Ngày mai muối đừng nấu canh thịt bò nữa.”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt, hỏi: “Sao? Huynh không thích ư?”

A Phi im lặng một lúc, nói thật chậm: “Ta thích, nhưng chúng ta sắp hết tiền.”

Lâm Tiên Nhi cười hết sức dịu dàng: “Huynh đừng có lo chuyện tiền bạc. Mấy năm nay, áo da cáo rất có giá. Tháng trước muối đã bán mấy con cáo

huynh sẵn được, tất cả đến hai mươi bảy lượng bạc, tới nay vẫn chưa dùng hết.”

A Phi nói: “Cuối cùng thì cũng phải hết. Vả lại, ở đây đâu có cáo để bắt?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đến khi dùng hết rồi sẽ tính. Huống hồ, muối vẫn còn chút ít tiền riêng.”

A Phi nói: “Ta không thể dùng số tiền ấy được.”

Mắt của Lâm Tiên Nhi chợt đỏ lên. Nàng cúi đầu nói: “Sao lại không thể? Đây không phải là tiền ăn cắp, cũng không phải là cướp của người ta. Đó là tiền do muối đi may vá thuê, nát mười đầu ngón tay mới có cơ mà.”

Xem tiếp tập 4

49 - Người biết làm ăn

Lâm Tiên Nhi nói tới đây, nước mắt đã chảy xuống. Nàng nghẹn ngào tiếp: “Huynh cũng biết mà, muội đã nghe lời huynh mà đem tất cả tiền bạc trước kia đem phát cho người nghèo hết rồi. Chẳng lẽ huynh không tin ư?”

A Phi thở dài, dịu giọng: “Không phải là không tin, nhưng... nhưng lẽ ra ta phải lo lắng cho muội đầy đủ, thế mà lại bắt muội phải chịu khổ.”

Lâm Tiên Nhi đứng sau lưng ôm ghì lấy, gục đầu lên vai chàng, nước mắt ròng ròng nói: “Muội biết huynh thật sự tốt với muội, trước nay chưa có ai tốt với muội như thế. Nhưng tình cảm giữa hai ta đã như thế rồi, sao còn phân biệt cái gì là của muội, cái gì là của huynh? Ngay cả trái tim của muội cũng thuộc về huynh rồi, chẳng lẽ huynh không thấy hay sao?”

A Phi nhắm mắt lại, nắm chặt lấy bàn tay nàng. Chàng chỉ cần được mãi mãi nắm lấy bàn tay này là đủ, không mong muốn gì hơn nữa.

*

* *

Cuối cùng thì A Phi cũng đã ngủ mê.

Lâm Tiên Nhi nhè nhẹ rút tay mình ra khỏi tay A Phi. Nàng đứng bên mép giường, lặng lẽ nhìn gã thiếu niên này một hồi lâu, trên miệng bỗng nhếch một nụ cười.

Nụ cười diễm lệ tuyệt vời, nhưng cực kỳ tàn bạo.

Rồi nàng rón rén ra khỏi phòng, nhẹ tay khép cửa lại, quay về phòng mình, mở một chiếc rương nhỏ bằng gỗ, lấy ra một cái bình gỗ rất nhỏ.

Nàng rót một cốc nước, rồi đổ từ cái bình gỗ ra một ít bột màu bạc óng ánh, uống với nước trà. Ngày nào nàng cũng uống thứ bột màu bạc này, không quên bao giờ.

Đây là bột trân châu được mài ra, nghe nói nếu uống mỗi ngày thì giữ được nhan sắc nữ nhân muôn thuở chẳng phai tàn.

Nữ nhân càng đẹp thì lại càng sợ già, tìm hết cách để bảo vệ tuổi thanh xuân của mình. Nhưng có thứ linh dược nào giữ cho nữ nhân trẻ mãi không già được đâu?

Nhìn cái bình gỗ nhỏ trong tay, Lâm Tiên Nhi bất giác mỉm cười. “Giá mà A Phi biết được cái bình bột trân châu này đáng giá bao nhiêu tiền, chắc chắn hẳn phải giật mình hoảng sợ.”

Nàng hiểu rõ ràng nam nhân rất dễ bị lừa gạt, nhất là bởi nữ nhân mà họ đang yêu. Chính vì thế, nàng luôn luôn cảm thấy nam nhân vừa đáng thương hại vừa đáng buồn cười.

Nàng chưa từng gặp một nam nhân nào không bị lừa gạt. Có thể chỉ trừ một người, Lý Tầm Hoan.

Vừa nghĩ đến Lý Tầm Hoan, lập tức lòng nàng trĩu xuống. “Hôm nay đã là mừng năm tháng mười rồi...”

Lý Tầm Hoan đã chết rồi chẳng? Tại sao đến nay vẫn chưa nghe tin tức gì?

*

* *

Con đường hẹp ngoài cửa đang vắng tênh. Đêm nay thật nhiều sao, trời rất trong, lại không có trăng. Xa xa, ánh đèn thừa thớt.

Đột nhiên, có tiếng bước chân vọng lại. Hai gã thiếu niên khiêng một chiếc kiệu chạy như bay đến, dừng lại ngay trước cửa.

Lâm Tiên Nhi im lặng bước ra ngoài, đóng cửa lại, ngồi lên kiệu rồi buông rèm xung quanh xuống. Rèm kiệu kết bằng trúc đẹp, người ngoài nhìn vào không thấy bên trong, nhưng người ngồi trong kiệu có thể thấy bên ngoài rất rõ.

Chiếc kiệu lại được nhắc lên, đi ngược lại theo con đường vừa đến.

Đây không phải là đại lộ, chỉ rẽ hai ba chỗ thì ngay cả ánh đèn leo lét của sơn thôn cũng đã mất hút. Đến lúc này, hai tên khiêng kiệu mới đi chậm lại.

Phía trước là một khu rừng rất rậm rạp, bên trái khu rừng là một ngôi miếu thổ địa, bên phải là một bãi mồ hoang.

Chiếu kiệu dừng lại.

Gã kiệu phu phía trước khom mình rút từ dưới kiệu ra một chiếc đèn lồng, thắp đèn cầy trong đó, đưa lên thật cao. Chiếc đèn lồng màu hồng phấn, có vẽ một đoá hoa mai màu hồng tươi. Lập tức trong rừng, trong bãi mồ hoang, trong ngôi miếu thổ địa có mấy bóng người như những hồn ma, từ bốn hướng chạy lại bên chiếc kiệu.

Bước chân của cả bốn người này đều không chậm, tinh thần phấn chấn, nhưng khi họ phát hiện ngoài mình ra còn có những người khác, thì dáng điệu lập tức thay đổi. Bước chân họ cùng chậm đi, nhìn nhau ra vẻ cảnh giác đề phòng, lại còn có nét thù địch.

Người từ trong rừng bước ra là một gã trung niên có gương mặt tròn trịa, vận y phục khá sang trọng, trông như một thương gia làm ăn phát đạt. Nhưng hăn cử động thật là nhanh nhẹn, chứng tỏ võ công không phải tầm thường.

Từ bãi tha ma đi ra một lượt hai người. Người bên phải là một gã nhỏ con mặc toàn màu đen, bộ điệu lén lút, nhưng khinh công quả là cao diệu.

Người bên trái mặc áo màu xám, vóc dáng trung bình, không cao không thấp, không mập không ốm, phục sức cũng bình thường. Hăn có vẻ là một con người không có gì là đặc biệt, ai nhìn thấy cũng không chú ý. Nhưng khinh công của hăn còn cao hơn cả gã áo đen nhỏ nhắn kia.

Người từ ngôi miếu đi ra là trẻ tuổi nhất, hiền ngang nhất, bước chân trầm ổn, mục quang sáng ngời. Hiên nhiên võ công hăn cao hơn bọn kia. Hăn mặc áo choàng màu lam ngọc, thắt lưng bằng da cá, đeo trường kiếm màu vàng, xem chẳng khác gì một vị công tử.

Đương nhiên Lâm Tiên Nhi biết lai lịch của cả bốn người này. Nàng không xuống kiệu mà cũng chẳng vén rèm, chỉ cất tiếng cười, tiếng cười trong trẻo

như tiếng chuông ngân, rồi nói: “Bốn vị đường xa cực nhọc, mà nơi đây không có rượu tẩy trần, muối thật vô cùng áy náy.”

Bốn người này nghe giọng Lâm Tiên Nhi đều không nén nổi, mặt lộ vẻ cười. Lẽ ra họ phải tranh nhau nói chuyện, nhưng lại chỉ liếc nhìn nhau, chẳng ai nói gì hết.

Lâm Tiên Nhi dịu dàng hỏi: “Muội biết cả bốn vị đều có lời muốn nói, chẳng hiểu ai sẽ nói trước?”

Người có vẻ bình thường nhất trên sắc mặt không lộ vẻ gì, im lặng đứng yên, như không dám tranh tiên với người khác.

Thiếu niên áo lam chau mày lại, chắp tay sau lưng hiên ngang đứng nhìn trời. Hiển nhiên hẳn tự cho mình cao hơn bọn kia, nên cũng không tranh giành.

Người trung niên mặt tròn cười toe toét, vòng tay thi lễ với người áo đen, nói: “Xin mời huynh đài lên trước.”

Người áo đen không khách sáo, chỉ lắc người một cái đã đến bên kiệu.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Mới hai tháng không gặp mà khinh công của huynh đã tiến triển khá nhiều, thật đáng chúc mừng.”

Người áo đen lộ vẻ đắc ý, ôm quyền nói: “Cô nương quá khen rồi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội nhờ huynh làm giúp hai việc, chắc hẳn đã mã đáo thành công. Trước nay, huynh chưa bao giờ để cho muội phải thất vọng mà.”

Người áo đen lấy trong bọc ra một xấp ngân phiếu, đưa lên rồi nói: “Mấy món nợ ở chỗ Phụng Bảo Khánh đã đòi được hết. Đây tổng cộng là chín ngàn tám trăm năm mươi lạng, bằng ngân phiếu của Đồng Phúc Ngân Hàng tại Sơn Tây.”

Lâm Tiên Nhi đưa bàn tay mơn mớn như ngó hành qua rèm kiệu, cầm lấy xấp ngân phiếu. Hình như nàng đếm lướt qua rồi mới cất tiếng cười: “Lần này thật huynh đã quá cực nhọc, muội không biết phải cảm tạ như thế nào mới phải.”

Ánh mắt của người áo đen vẫn nhìn chăm chăm vào cổ tay trắng nõn của Lâm Tiên Nhi, nhìn đến ngơ ngẩn tâm thần. Mất một lúc, hắn mới mỉm cười: “Cảm tạ thì không dám nhận, chỉ mong cô nương thỉnh thoảng nhớ đến tại hạ cũng là quá đủ rồi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Còn lão già kể chuyện họ Tôn và đứa cháu gái của lão thì sao, chắc huynh cũng đã tìm thấy tung tích của họ rồi chứ?”

Người áo đen cúi đầu xuống, nói hơi lắp bắp: “Tại hạ vẫn theo dõi bọn chúng, nhưng khi đến Quan Trung thì họ bỗng biến đâu mất. Bằng hữu giang hồ suốt một dải Quan Trung cũng không ai nhìn thấy hai người đó nữa, cứ như đột nhiên chui xuống đất vậy.”

Lâm Tiên Nhi không nói gì nữa.

Người áo đen gượng cười, nói tiếp: “Ông cháu của lão già ấy hành tung kỳ bí, tuy không tỏ ra biết võ công, nhưng tại hạ nhất định không tin. Xin cô nương nói cho vài ngày nữa, tại hạ nhất định điều tra ra lai lịch của họ.”

Lâm Tiên Nhi lại im lặng một chút, thở dài đáp: “Không cần đâu, muội cũng đã biết huynh không thể theo dõi họ nổi. Chuyện này không hoàn thành, nhưng muội không trách huynh. Đợi một chút, muội sẽ nhờ đến huynh chuyện khác.”

Người áo đen bây giờ mới thở ra nhẹ nhõm, xuôi tay đứng nép sang bên, không nói gì nữa.

Người trung niên mặt tròn vòng tay cười với hai người kia: “Xin thất lễ, thất lễ.”

Hắn bước lại gần kiệu, vẫn vòng tay vô cùng trang trọng.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười nói: “Người làm ăn buôn bán luôn biết giữ hòa khí. Huynh quả xứng đáng là một đại thương gia.”

Người mặt tròn vái gần tới đất, cười đáp: “Tại hạ chỉ là một tên thuộc hạ sai vặt của cô nương, nếu cô nương không muốn cho cơm thì tại hạ chỉ còn cách cuốn gói mà đi. Hai tiếng thương gia, thật tình tại hạ không dám nhận.”

Lâm Tiên Nhi dịu dàng nói: “Làm gì có chuyện chủ nhân với thuộc hạ, chuyện làm ăn của muội cũng chính là của huynh. Chỉ cần huynh đàn ông hoàng tử tể, thì chuyện buôn bán này sẽ có một ngày là của huynh.”

Người mặt tròn càng cười rạng rỡ hơn, khom lưng nói: “Đa tạ cô nương, đa tạ cô nương...”

Hắn “đa tạ” luôn mấy tiếng, rồi mới lấy trong bọc ra một xấp ngân phiếu, hai tay trình lên, nói: “Đây là số lãi của năm ngoái, cũng là ngân phiếu của Đồng Phúc Ngân Hàng. Xin cô nương nhận lấy.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Thật cực nhọc cho huynh quá. Muội đã biết mà, huynh chẳng những ngay thẳng đáng tin, lại còn giỏi giang tháo vát.”

Nàng nhận lấy ngân phiếu, miệng nói tay đếm. Vừa đếm xong thì sắc mặt nàng hơi đổi, nụ cười tắt ngấm, lạnh lùng hỏi: “Tại sao chỉ có sáu ngàn lượng?”

Người mặt tròn mỉm cười: “Sáu ngàn ba trăm lượng.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Năm ngoái thu được bao nhiêu?”

Người mặt tròn đáp: “Chín ngàn bốn trăm lượng.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Còn năm kia nữa là bao nhiêu?”

Người mặt tròn lau mồ hôi, ấp úng: “Năm kia hình như... hình như... hơn một vạn.”

Lâm Tiên Nhi cười nhạt: “Bản lĩnh của huynh thật không phải nhỏ, có thể rút ruột chuyện làm ăn dần dần như thế. Chắc vài năm nữa, vốn liếng của muội sẽ tiêu tan hết.”

Người mặt tròn không ngừng lau mồ hôi, nói như không thành tiếng: “Hai năm nay, các loại y phục bằng gấm đoạn không được chuộng, còn những loại bình thường thì không lãi được nhiều. Đến mùa xuân sang năm, chắc chắn sẽ có thay đổi.”

Lâm Tiên Nhi lặng thinh một lúc, rồi giọng nói dịu lại: “Muội biết hai năm

nay huynh đã cực nhọc nhiều. Huynh nên về nhà để hưởng lấy vài năm thanh nhàn.”

Sắc mặt của người mặt tròn tái lại, run rẩy hỏi: “Nhưng... nhưng còn chuyện làm ăn...”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đương nhiên muội sẽ tìm người thay huynh để đảm đương chuyện đó, huynh đừng lo lắng cho muội.”

Người mặt tròn hoảng hốt, líu lười nói: “Cô nương... phải chăng cô nương muốn... muốn...”

Hắn vừa nói vừa lui dần, chưa dứt câu thì bất thành linh nhún chân bay ngược vào rừng rậm, rồi chạy như bay.

Nhưng hắn mới chạy vài bước thì chợt có ánh hàn quang nhấp nháy. Một tiếng la thảm khốc, máu văng tung tóe lên cả cành cây ngọn lá, thân hình của người trung niên mặt tròn đổ xuống.

Trong tay thiếu niên áo lam đã có một thanh trường kiếm dài, ánh thép xanh biếc, máu đang còn theo mũi kiếm nhỏ giọt xuống.

Người áo xám nhìn hắn một cái, trên mặt không biểu lộ gì, lạnh nhạt khen: “Hảo kiếm pháp!”

Thiếu niên áo lam cũng không nhìn lại, chùi thanh kiếm vào để giày cho sạch mấy vết máu, rồi thuận tay rung lên cho thành mấy đóa kiếm hoa, tra kiếm vào vỏ nghe soạt một tiếng.

Người áo xám đứng yên, không nói thêm tiếng nào. Chờ một lúc rất lâu, thấy gã thiếu niên áo lam không có ý định lên tiếng trước, hắn mới chấp tay, từ từ tiến đến bên kiệu.

Lâm Tiên Nhi như biết rõ tính ý từng người, không khách sáo với hắn làm chi. Nàng mở miệng là hỏi ngay: “Long Tiêu Vân đã trở về Hưng Vân Trang chưa?”

Người áo xám đáp: “Đã về nửa tháng, cùng đi với tên khùng Hồ Bất Quy, còn một tên họ Lữ, nghe nói là anh em họ của Ôn hầu ngân kích Lữ Phụng

Tiên. Tên này cũng sử song kích, xem chừng võ công không phải tầm thường.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Thế còn lão gù bán rượu?”

Người áo xám đáp: “Lão vẫn còn bán rượu ở đó. Người này quả biết ẩn nhẫn, không lộ một chút manh mối nào, không ai biết được lai lịch của lão. Long Tiêu Vân đã tới quán lão vài lần, nhưng xem chừng chưa có chút kết quả nào.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười nói: “Nhưng muội biết, huynh nhất định đã biết chút ít. Dù cho lão là ma quái gì biến thành, muốn tránh khỏi mắt huynh cũng không phải dễ

Người áo xám cũng mỉm cười, nói chậm rãi: “Nếu tại hạ đoán không lầm thì lão gù đó nhất định có quan hệ với lão già kể chuyện Tôn Bạch Phát. Không chừng lão là Tôn Lão Nhị, năm xưa được khen là công một ngọn núi trên lưng mà đầu gối vẫn không cong.”

Lâm Tiên Nhi hình như cũng rất kinh ngạc, im lặng một chút rồi mới nói nhẹ nhàng: “Huynh cứ tiếp tục điều tra, ngày mai...”

Giọng nói của nàng càng lúc càng nhỏ, người áo xám phải bước lại gần để nghe. Nghe được vài câu, sắc mặt của hắn từ vẻ ngơ ngác chuyển sang vui mừng, gật đầu lia lịa nói: “Tại hạ biết... tại hạ hiểu... tại hạ sẽ đi ngay.”

Lúc hắn đi, bước chân hình như còn nhanh nhẹn hơn lúc đến.

Lâm Tiên Nhi quả thật có bản lĩnh khuất phục nam nhân.

Mục quang của người áo đen này giờ vẫn chiếu vào người áo xám, cứ như muốn xả cho hắn một đao. Nhưng ngay lúc đó, Lâm Tiên Nhi đã từ trong kiệu thò tay ra vẫy hắn tới.

Bàn tay như cộng hành mùa xuân, dù trong bóng đêm vẫn trắng như ngọc. Người áo đen ngơ ngác, bước từ từ đến.

Lâm Tiên Nhi dịu dàng gọi: “Huynh lại đây, muội muốn nói với huynh một chuyện. Ngày kia...”

Nàng thì thầm vài câu vào tai của người áo đen.

Sắc mặt của hắn cũng lộ vẻ vui mừng, cũng gật đầu lia lịa: “Vâng, vâng... tại hạ hiểu... tại hạ làm sao quên được...”

Lúc hắn quay đi, thân thể dường như đã cao thêm ba thước.

Đợi hắn đi khuất rồi, thiếu niên áo lam mới bước tới, giọng lạnh nhạt: “Lâm cô nương bận rộn quá.”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi rồi đáp: “Chẳng còn cách nào khác. Họ đâu phải như huynh với muội? Bất đắc dĩ mà muội phải vờ vĩnh với họ thế thôi.”

Nàng đưa tay nắm lấy bàn tay của hắn, giọng càng dịu ngọt: “Huynh giận muội rồi ư?”

Gã thiếu niên áo xanh nhăn mặt, “Hừ” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi cười khanh khách: “Cái huynh này, giống như trẻ con vậy. Mau lên kiệu đi, muội sẽ làm cho huynh bớt giận ngay.”

Hình như người áo lam đó còn muốn giận dữ thêm, nhưng nhin không nổi, bật cười. Ngay lúc đó, một tiếng rú khiếp đảm vang lên.

Âm thanh này từ trong cánh rừng phát ra.

Người áo xám đã đi vào rừng lúc nãy, bây giờ lại quay ngược ra, loạng choạng lùi từng bước, máu rơi xuống từng giọt, từng giọt.

Hắn lùi ra khỏi rừng, rồi mới quay mặt lại, như định chạy đến chỗ chiếc kiệu.

Trong bóng đêm chỉ thấy hắn máu me đầy mặt, dường như bị trúng một kiếm ngay giữa đôi mày.

Gã áo đen đang định đi về phía cánh rừng, nhưng thấy dáng vẻ của người áo xám thì sắc mặt bỗng thay đổi hẳn. Hắn vừa dừng chân lại, thì người áo xám đổ gục ngay xuống chân hắn.

Chẳng lẽ hắc đã gặp ma trong cánh rừng đó hay sao? Mà phải là một con ma dữ, biết giết người.

Gã áo đen không tự chủ được, thối lui mấy bước, thò tay rút lưỡi trủy thủ dưới ống giày, cặp mắt nhìn chăm chăm về phía cánh rừng đen kịt đó. Hắc lớn tiếng hỏi: “Ai thế?”

Trong rừng vẫn im lặng. Một lúc sau, mới có một bóng người từ trong đó bước ra.

Người này vừa cao vừa ốm, cái áo màu vàng nhạt dài đến gối, đầu đội nón vành rộng sụp tới chân mày, che khuất hắc nửa cái mặt.

Chẳng những bộ điệu của hắc rất kỳ quặc, mà cách đeo kiếm cũng khác người, trường kiếm treo hờ hững bên thắt lưng.

Thanh kiếm không dài lắm, còn nằm trong vỏ. Người này trông cũng không hung ác lắm, nhưng gã thiếu niên áo đen vừa nhìn thấy hắc thì không hiểu tại sao toàn thân phát lạnh, tay ứa mồ hôi.

Con người này hình như không cần nói tiếng nào mà vẫn tỏa ra sát khí.

Kinh Vô Mạng!

Kinh Vô Mạng còn sống, nghĩa là Lý Tâm Hoan đã chết. Lâm Tiên Nhi muốn cười rộ lên.

Nhưng nàng chỉ cười thầm trong lòng, còn sắc mặt thì như sợ đến tái mét. Nàng kéo tay gã áo đen, răng khua lập cập mà hỏi: “Người này đáng sợ quá! Huynh có biết hắc là ai không?”

Gã áo đen gượng cười đáp: “Bất luận hắc là ai, có tại hạ ở đây thì cô nương đừng sợ gì cả.”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi rồi gượng cười nói: “Muội không sợ. Muội biết huynh nhất định sẽ bảo vệ cho muội mà, chỉ cần muội ở cạnh huynh thì chắc chắn sẽ không bị ai đụng đến một ngón tay.”

Gã áo đen ưỡn ngực nói: “Đúng thế! Bất luận hắc là ai, nếu dám bước đến

đây thì tại hạ sẽ lấy mạng hăn.”

Thật ra thì chính hăn cũng bị sát khí của Kinh Vô Mạng làm cho khiếp sợ, bàn tay tuôn mồ hôi lạnh ngắt. Nhưng hăn còn rất trẻ, lại đang ở trước mặt người mình yêu, nên dù chết vẫn cương cường.

Kinh Vô Mạng đã bước tới trước mặt gã thiếu niên áo đen.

Gã áo đen vẫn nắm chặt ngọn trủy thủ. Hăn đã dùng con dao nhỏ này kết liễu không biết bao nhiêu sinh mạng, nhưng lúc này hăn không thể xuất thủ được.

Hăn đã nhìn thấy cặp mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng.

Kinh Vô Mạng hầu như không nhìn hăn, chỉ lạnh nhạt nói: “Ngọn trủy thủ trong tay người có thể giết được người hay không?”

Gã áo đen giật mình sững sốt.

Câu hỏi này thật khiến cho người ta khóc không được cười không xong. Nhưng hăn không thể không trả lời, nên gượng gạo đáp: “Dĩ nhiên là có thể giết người.”

Kinh Vô Mạng nói: “Được. Bước lên, giết ta đi.”

Gã áo đen khựng lại một chút, rồi gượng cười hỏi: “Ta với người không thù không oán, tại sao ta phải giết người?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Vì nếu người không giết ta, thì ta sẽ giết người.”

Gã áo đen lùi thêm hai bước nữa, mồ hôi trên trán đổ xuống từng giọt, đột nhiên nghiêng răng lại. Ngọn trủy thủ đã vung ra, chớp nhoáng.

Bình khí ngấn một tắc thì hiểm thêm một tắc. Người đã dám dùng bình khí ngấn thì nhất định phải có những chiêu thức đặc biệt, mà xuất thủ cũng không thể chậm.

Nhưng cây trủy thủ ta vừa đâm ra thì ánh kiếm đã lóe lên.

Một tiếng rú ngắn, gã áo đen ngã xuống. Thanh kiếm của Kinh Vô Mạng lại

nằm yên trong vỏ, cứ như chưa rút ra vậy.

Kiểm quá nhanh.

Thiếu niên áo lam cũng là một danh gia kiếm pháp, tự cho rằng kiếm pháp mình đủ nhanh rồi. Từ trước đến giờ, hắn không tin rằng trên đời lại có người sử kiếm nhanh hơn hắn.

Nhưng đến bây giờ thì hắn đã tin.

Lâm Tiên Nhi nhìn thấy khóe mắt hắn giật giật liên hồi, đột nhiên buông tay hắn ra rồi nói: “Người này xuất thủ nhanh quá. Huynh... huynh hãy chạy đi, đừng lo cho muội nữa.”

Nếu gã thiếu niên áo lam đã tới bốn năm mươi tuổi, nhất định sẽ nghe lời nàng. Người sống đến tuổi ấy thì mới nhận thấy sinh mạng là quý giá ngang với thể diện. Câu nói: “Sinh mạng đã quý, nhưng tình yêu còn quý hơn nhiều”, chỉ là câu cửa miệng của những người trẻ tuổi.

Người nói ra câu này, khó mà sống đến năm mươi tuổi.

Thiếu niên áo lam nghiêng chặt răng, run rẩy nói: “Muội đừng sợ! Ta sẽ liều mạng với hắn.”

Lời lẽ thật là cương quyết, nhưng chân hắn không bước nổi.

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi liếc qua: “Không... Huynh đừng chết, huynh hãy còn cha mẹ vợ con. Huynh hãy chạy trốn nhanh lên, muội sẽ cố chặn hắn. Dù sao thì muội cũng là một con người đơn độc, có chết cũng không can hệ lắm.”

Thiếu niên áo lam đột nhiên hét lên một tiếng, vọt thẳng ra ngoài.

Lâm Tiên Nhi lại cười.

Một nữ nhân muốn một nam nhân liều mạng vì mình, phương pháp tốt nhất là cho hắn thấy mình yêu hắn, có thể chết vì hắn. Phương pháp này Lâm Tiên Nhi dùng không biết đã bao nhiêu lần, và chưa thất bại lần nào.

Lần này, không những nàng cười thầm mà còn cười ra miệng. Bởi vì, nàng biết chắc rằng gã áo lam này vĩnh viễn không bao giờ gặp lại nàng nữa.

Kiểm quang trắng xóa, mù mịt như tuyết đổ. Gã áo lam chẳng những kiếm pháp khá cao, mà thanh kiếm của hắn cũng là bảo kiếm.

Trong nháy mắt, hắn đã tấn công Kinh Vô Mạn năm chiêu. Hắn không nói gì, vì đã biết rằng dù có nói gì cũng vô ích.

Kinh Vô Mạn chưa đánh trả. Gã áo lam đâm luôn năm kiếm vào những yếu điểm của Kinh Vô Mạn, nhưng không hiểu sao lại không trúng một kiếm nào.

Đột nhiên Kinh Vô Mạn hỏi: “Người là đệ tử phái Điểm Thương?”

Thiếu niên áo lam dừng tay, chiêu thứ sáu không phóng ra, chăm chú nhìn vào đôi mắt xám xịt như chết. Nhưng đôi mắt đó lại không nhìn hắn.

Hắn thật sự không hiểu sao người này có thể nhận ra được kiếm pháp của mình.

Kinh Vô Mạn lại hỏi: “Tả Thiên Linh là gì của người?”

Gã áo lam đáp: “Là... là sư phụ của ta.”

Kinh Vô Mạn nói: “Quách Tung Dương đã chết dưới kiếm của ta.”

Hắn nói mấy câu không đầu không đuôi, tựa như câu trước không khớp với câu sau.

Nhưng gã thiếu niên áo lam này hiểu rất rõ ý của hắn.

50 - Cạm bẫy dịu dàng

Tạ Thiên Linh vốn là chương môn phái Điểm Thương, ngoại hiệu Thiên Nam Đệ Nhất Kiếm Khách. Bình sinh lão tung hoành khắp chốn, ít coi ai là địch thủ, thế mà đã thua Quách Tung Dương ba lần, đến mức phải tâm phục khẩu phục.

Ngay cả Quách Tung Dương cũng chết dưới kiếm Kinh Vô Mạng, đương nhiên Tạ Thiên Linh không phải là địch thủ của Kinh Vô Mạng, còn đệ tử của Tạ Thiên Linh thì chẳng nói làm gì.

Sắc mặt của thiếu niên áo lam tái nhợt. Bất cứ ai cũng nhận thấy Kinh Vô Mạng không phải hạng người biết nói dối.

Kinh Vô Mạng hỏi: “Ta mà xuất thủ thì lấy mạng của người được ngay. Người có tin hay không?”

Gã áo lam cắn răng, không đáp.

Kiểm quang nhấp nháy, thanh kiếm của Kinh Vô Mạng không biết đã rút ra từ lúc nào. Mũi kiếm lạnh băng đã đặt đúng vào yết hầu của gã thiếu niên.

Kinh Vô Mạng lạnh lùng hỏi lại: “Ta mà xuất thủ thì lấy mạng của người được ngay. Người có tin hay không?”

Mồ hôi của thiếu niên áo lam tuôn xuống như mưa, môi cắn chặt đến bật máu, run rẩy hỏi: “Sao người không giết ta đi.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người muốn chết ư?”

Gã áo lam lớn tiếng nói: “Đại trượng phu coi sống chết nhẹ như lông hồng, người cứ hạ thủ.”

Hắn cố gắng ra vẻ mình có hào khí, nhưng không giống lắm.

Kinh Vô Mạng hỏi: “Nếu ta không giết người, người có muốn chết hay

không?”

Gã áo lam khựng lại. Nếu có thể sống đằng hoàng, ai mà muốn chết?

Kinh Vô Mạng tiếp: “Ta biết người thật sự muốn chết vì nàng, muốn nàng thấy người là bậc anh hùng. Nhưng khi người chết rồi, liệu nàng còn thích người nữa không?”

Hắn hỏi tiếp, giọng rất lạnh nhạt: “Nếu nàng đã chết, người còn thích nàng không?”

Gã thiếu niên áo lam không nói được tiếng nào, rồi cảm thấy mũi nhọn lạnh như băng của thanh kiếm rời khỏi cổ mình.

Hắn chợt cảm thấy mình ngu ngốc.

Kinh Vô Mạng lại nói: “Trong con mắt của nữ nhân, một trăm vị anh hùng đã chết cũng không bằng một tên nhu nhược còn sống. Cũng như trong mắt của người, một trăm mỹ nhân đã chết cũng không bằng một mục nhà quê còn sống. Đạo lý này, chẳng lẽ người không hiểu?”

Gã áo lam lau mồ hôi trán, gắng gượng nói: “Ta hiểu rồi.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Bây giờ người còn muốn chết không?”

Gã áo lam hơi đỏ mặt, đáp: “Được sống thì chẳng có gì là không tốt.”

Kinh Vô Mạng nói: “Hay lắm! Cuối cùng thì người đã hiểu biết hơn.”

Hắn nói tiếp, giọng lạnh lẽo: “Trước nay ta vốn không thích nhiều chuyện, thế mà hôm nay lại nói khá nhiều, vì muốn cho người hiểu cái đạo lý đó. Khi người hiểu được cái đạo lý đó rồi, ta mới giết người.”

Gã áo lam sợ hãi hỏi: “Người... người muốn giết ta?”

Kinh Vô Mạng nói: “Ta chỉ quen hỏi chứ không thích trả lời, nhưng với người sắp chết thì có thể ngoại lệ.”

Gã áo lam lại hỏi: “Nhưng... nhưng... nếu người muốn giết ta thì sao lại phải

nói những chuyện đó?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Vì ta chưa giết người nào muốn chết. Nếu người muốn chết, thì ta giết người chẳng thấy thú vị gì.”

Thiếu niên áo lam gào lên một tiếng, vung kiếm lên.

Tiếng gào của hắn rất ngắn, vì thanh kiếm của hắn vừa đưa ra thì lưỡi kiếm của Kinh Vô Mạng đã ghim vào miệng hắn, mũi kiếm lạnh như băng xiên vào giữa đầu lưỡi.

Gã thiếu niên thoáng cảm thấy mẫn mẫn trong miệng. Rốt cuộc, hắn đã nếm phải mùi vị của cái chết.

Thanh kiếm lại nằm trong vỏ.

Kinh Vô Mạng có một thói quen rất lạ. Sau mỗi chiêu sát thủ, hắn tra kiếm vào vỏ thật nhanh, cứ như không nghĩ đến việc dùng kiếm nữa.

Có lẽ hắn nghĩ rằng, người khác nhìn thấy kiếm của hắn còn nằm trong vỏ thì chắc chắn sẽ sơ suất hơn.

Hắn rất thích những người hay sơ suất, vì loại người đó chết nhanh hơn những người bình thường.

Nãy giờ mắt Lâm Tiên Nhi không rời hắn, quan sát kỹ càng từng động tác của hắn. Đôi mắt nàng chứa cả một trời dịu dàng, hoan hỉ, đúng như một thiếu nữ đang ngắm tình lang đầu tiên. Nhưng Kinh Vô Mạng trước sau vẫn chưa nhìn tới nàng.

Lâm Tiên Nhi bắt đầu xoay trở, phô trương những tư thế rung động lòng người để Kinh Vô Mạng phải nhìn.

Hắn đang tiến đến, nhưng vẫn không nhìn thẳng nàng.

Miệng của Lâm Tiên Nhi vẫn hé nụ cười, nhưng ánh mắt của nàng bắt đầu biến đổi. Nàng đã cảm thấy tình hình bất ổn.

Những nam nhân đã được khám phá nàng, mỗi khi gặp lại đều nhìn chăm

chăm vào nàng như mèo đói. Nhưng Kinh Vô Mạn vẫn không chịu nhìn nàng lấy một cái, như sợ nhìn vào là trúng độc.

Từ lúc eo lưng Lâm Tiên Nhi bắt đầu ưỡn ẹo, bốn con mắt của hai tên phụ kiện cũng trợn lên nhìn, thiếu điều rách khố. Vì thế mà chúng không thấy kiếm quang lóe lên nhanh như điện chớp.

Tiếng rú thê thảm của chúng vừa phát ra, kiếm của Kinh Vô Mạn đã cắm vào bọc.

Hắn đã bước tới trước mặt Lâm Tiên Nhi, thế mà cặp mắt xám xịt như chết vẫn nhìn chăm chú về phương xa, như ở đó có gì đẹp lắm.

Nhưng phương xa lại là một màn đêm tối.

Lâm Tiên Nhi nhè nhẹ thở ra, hỏi: “Sao huynh không dám nhìn muội? Huynh sợ nhìn muội rồi không thể giết muội nữa chăng?”

Da mặt Kinh Vô Mạn gằn gặt, một lúc sau mới lớn tiếng nói: “Người cũng biết ta đến đây để giết người sao?”

Lâm Tiên Nhi chậm chậm gật đầu: “Muội biết. Con người lạnh nhạt vô tình đến đâu chăng nữa, nhưng khi muốn giết người mình yêu thì thần sắc cũng có chỗ khác thường.”

Nàng cười bằng một giọng rất bình tĩnh, nói tiếp: “Muội chỉ muốn hỏi huynh một câu. Muội cũng là người sắp chết, chắc huynh không nỡ từ chối muội chứ?”

Kinh Vô Mạn lại im lặng một lúc, rồi lạnh lùng đáp: “Người cứ hỏi đi. Đối với những người sắp chết, ta không nói dối.”

Lâm Tiên Nhi nhìn thẳng vào mặt hắn, hỏi từng tiếng một: “Muội hỏi huynh. Ai muốn huynh đến giết muội? Vì sao huynh đến giết muội?”

Kinh Vô Mạn siết chặt tay, lớn tiếng: “Không có ai khác. Không có lý do.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhất định có người khác. Người muốn giết muội, nhất định không phải là huynh.”

Nàng nhoẻn một nụ cười diễm lệ, rồi nói một cách rất khổ sở: “Muội biết huynh yêu muội. Nhất định huynh không nỡ giết muội.”

Có lần khi, tiếng “yêu” nghe hết sức bình thường, nhưng từ miệng của Lâm Tiên Nhi nói ra, nó êm ái như tiên nhạc.

Nàng nói chữ “yêu” không chỉ dùng miệng dùng lưỡi, mà dùng cả tay chân, eo lưng, đôi mắt...

Muốn nói chữ “yêu” cũng không phải dễ dàng. Có người không muốn nói, có người không dám nói, cũng có người suốt đời chưa biết phải nói như thế nào.

Trên thế gian này, e rằng không ai nói chữ “yêu” một cách đẹp đẽ và quyến rũ như nàng.

Bàn tay của Kinh Vô Mạng càng siết chặt hơn, nghe thấy cả tiếng đốt xương kêu răng rắc.

Nhưng gương mặt hắn vẫn trơ trơ không chút tình cảm, lại còn cười lạnh, hỏi: “Người có dám chắc như thế không?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Muội biết chắc. Nếu huynh không yêu muội, thì đã không thể giết mấy người này.”

Kinh Vô Mạng không ngắt lời nàng, lại như muốn nghe nàng nói tiếp.

Lâm Tiên Nhi nói tiếp: “Huynh giết họ, chỉ vì huynh đang ghen.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Ta ghen ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh lấy mạng họ chỉ vì họ đã chạm vào muội, thậm chí chỉ vì họ đã nhìn muội, như thế là ghen. Nếu không yêu muội thì sao huynh lại ghen?”

Sắc mặt Kinh Vô Mạng nhợt nhạt, nhưng giọng nói vẫn lạnh lùng: “Ta chỉ biết là ta muốn giết người. Ai mà ta muốn giết, thì đừng mong được sống.”

Lâm Tiên Nhi hỏi dồn: “Huynh thực sự muốn giết muội ư? Thế tại sao huynh không nhìn muội? Huynh không dám ư?”

Bàn tay Kinh Vô Mạng nắm chặt vào chuôi kiếm. Ánh đèn chỉ lờ mờ, nhưng có thể nhìn thấy những giọt mồ hôi trên mặt hắn.

Những giọt mồ hôi đó, chắc chắn rất lạnh.

Lâm Tiên Nhi nhìn thẳng vào mặt hắn, nói thật chậm: “Nhìn muội mà huynh cũng không dám, thì khi giết muội rồi nhất định sẽ rất hối hận.”

Nàng đưa tay ra thăm dò. Kinh Vô Mạng vẫn đứng yên.

Cuối cùng, Lâm Tiên Nhi cũng nắm lấy tay hắn, rồi tựa người vào lòng hắn, bàn tay lần lên vuốt ve ngực hắn, dịu dàng nói: “Nếu huynh không quyết định được, thì hãy đem muội đi gặp người ấy.”

Ngón tay của nàng rất linh hoạt, lại rất biết chọn điểm dừng.

Thân thể Kinh Vô Mạng bắt đầu cứng lên, nói hơi hỗn hển: “Người... người muốn gặp ai?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đi gặp người đã bảo huynh đến giết muội. Muội nhất định làm người ấy thay đổi ý kiến...”

Rằng nàng cắn nhẹ vành tai hắn, phả ra những lời nóng hổi: “Huynh cứ yên tâm. Nhất định muội không để huynh phải hối hận.”

Kinh Vô Mạng vẫn không nhìn nàng, chậm chậm quay đầu, nhìn vào khu rừng âm ư.

Lâm Tiên Nhi chớp mắt, nhỏ nhẹ hỏi: “Người ấy... người ấy ở trong đó phải không?”

Kinh Vô Mạng không trả lời, không cần phải trả lời.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Được, muội sẽ đi gặp người ấy. Nếu người ấy nhất định không tha muội, thì huynh giết muội vẫn chưa muộn.”

Kinh Vô Mạng đợi nàng xoay hắn đi, mới nhìn vào lưng nàng. Trong ánh mắt xám xịt như chết đó, lần đầu tiên biểu lộ tình cảm.

Nhưng tình cảm trong cái nhìn này là hoan hỉ, là bi thương, hay là hối hận?

Ngay cả Kinh Vô Mạng cũng không hiểu rõ.

*

* *

Màn đêm bao phủ, trong rừng không có chút ánh sáng nào. Lâm Tiên Nhi đi không nhanh, nhưng nàng vẫn va phải một người.

Người này đứng sừng sững như một hòn núi băng.

Thật ra thì thân hình hắn cũng không cao lớn lắm, nhưng tỏa ra một oai khí tạo cảm giác to lớn, không với tới được.

Lâm Tiên Nhi có thể tránh, nhưng nàng không tránh, kêu “chao ôi” một tiếng rồi ngã luôn vào lòng hắn.

Hắn không đưa tay đỡ nàng.

Lâm Tiên Nhi gượng đứng thẳng dậy, vừa thở hổn hển vừa nói: “Ở đây tối quá, muội thật là có lỗi...”

Nàng đứng cách hắn chỉ một khoảng ngắn, chắc chắn hắn phải nghe thấy hơi thở của nàng. Nàng tin rằng hơi thở của mình có thể làm người khác phải động lòng.

Nhưng giọng người này vẫn rất thản nhiên: “Đây là phương pháp giúp cô chưa bị Kinh Vô Mạng giết, có đúng không?”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt, hỏi: “Người bảo hắn giết muội chính là huynh? Huynh là Thượng Quan bang chủ?”

Thượng Quan Kim Hồng gật đầu: “Không sai. Ta có thể cho cô biết, những trò yêu mị của cô không có công hiệu gì với ta cả.”

Giọng nói của Thượng Quan Kim Hồng không lạnh nhạt, không nham hiểm, rất nhạt nhẽo và bình thản, tuyệt nhiên không biểu lộ một thứ cảm tình gì. Dù

lão mở miệng nói cái gì, nghe cũng như đang đọc kinh vậy.

Lâm Tiên Nhi liếc qua một cái: “Thế thì muội phải dùng phương pháp nào mới có thể làm động lòng bang chủ?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Cô có bao nhiêu phương pháp, hãy dùng hết thử xem.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội biết bang chủ không phải hạng người dễ động lòng bởi nữ nhân, nhưng tại sao bang chủ phải bảo Kinh Vô Mạn đến giết muội?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Muốn bất cứ lúc nào cũng có thể giết người, thì không thể có tình cảm. Muốn luyện nên một con người vô tình như thế, không phải chuyện dễ dàng. Ta không thể ngồi nhìn Kinh Vô Mạn bị cô hủy diệt.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Nhưng nếu bang chủ để hãn giết muội, thì tổn thất còn lớn hơn nhiều.”

Thượng Quan Kim Hồng “À” một tiếng.

Lâm Tiên Nhi nói: “Dĩ nhiên là muội hữu dụng hơn Kinh Vô Mạn rất nhiều.”

Thượng Quan Kim Hồng lại “À” một tiếng nữa.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Kinh Vô Mạn biết giết người, muội cũng biết giết người. Hãn giết người phải dùng kiếm, phải chảy máu, như vậy là thấp kém hơn muội rồi. Muội giết người không cần dùng đao kiếm, mà cũng không thấy máu chảy.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ít ra thì hãn giết người cũng nhanh hơn cô nhiều.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhanh cố nhiên là tốt, nhưng chậm cũng có cái hay của chậm. Có phải thế không?”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một chút, rồi hỏi: “Ngoài chuyện biết giết người ra, cô còn gì hữu dụng?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Muội có rất nhiều tiền, nhiều đến mức không đếm nổi, nhiều đến mức ai thấy cũng phải phát điên.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hay lắm.”

Giọng nói của lão như có pha tiếng cười, vì lão rất hiểu những lợi ích của đồng tiền.

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội lại rất thông minh, có thể giúp bang chủ trong nhiều chuyện.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Không sai! Cô nhất định phải là một người thông minh, vì người ngu thì không thể có nhiều tiền.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Ngoài ra, muội còn có những thứ hấp dẫn khác.”

Giọng nói của nàng đột nhiên nhỏ hẳn đi, cười hết sức khêu gợi: “Chỉ cần bang chủ là nam nhân, sẽ thấy ngay là muội không nói dối. Chỉ cần bang chủ bằng lòng, những thứ hấp dẫn của muội sẽ thuộc về bang chủ.”

Thượng Quan Kim Hồng lại im lặng một lát, rồi nói từng chữ: “Ta là nam nhân.”

*

* *

Trong rừng, sương đêm xuống rất dày.

Sương ướt đầm cả áo của Kinh Vô Mạng.

Nhưng hắn vẫn đứng yên một chỗ, hoàn toàn không động đậy, như toàn thân tê liệt.

*

* *

Trong rừng, sương đêm xuống rất dày, không thể nhìn thấy gì cả. Nhưng vẫn

nghe những tiếng động, tiếng rên rỉ, tiếng thở gấp.

Rồi có tiếng cười của Lâm Tiên Nhi, rồi có tiếng nũng nịu: “Huynh quả là một nam nhân, hơn nữa, trên thế gian này không có nhiều nam nhân như huynh. Muội thật không ngờ rằng huynh lại là một nam nhân như thế.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Vì cô là một nữ nhân như thế, nên ta mới phải là một nam nhân như thế.”

Giọng nói của lão vẫn rất bình tĩnh. Được như thế, quả thật không phải chuyện dễ dàng.

Lâm Tiên Nhi nói: “Trời đã gần sáng rồi, muội phải trở về.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Tại sao lại phải về?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Có người đang đợi muội?”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Ai đợi?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “A Phi. Chắc huynh đã nghe nói đến hắc rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta chỉ thấy lạ là sao cô chưa giết hắc. Bản lãnh giết người của cô thật sự quá chậm.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội không dám giết hắc.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vì nếu muội giết hắc, thì nhất định Lý Tâm Hoan sẽ giết muội.”

Thượng Quan Kim Hồng không nói gì nữa.

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi, rồi tiếp: “Muội biết huynh chưa giết Lý Tâm Hoan, nên mới sai Kinh Vô Mạo đến giết muội. Vì huynh định dùng Kinh Vô Mạo đối phó với Lý Tâm Hoan, nên mới sợ Kinh Vô Mạo trở nên nhu nhược.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một chút, rồi hỏi: “Cô sợ Lý Tâm Hoan thật ư?”

Lâm Tiên Nhi thở dài: “Muội sợ hã hơn bất kỳ ai.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Hã so với ta thì như thế nào?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Hã còn đáng sợ hơn huynh. Muội có thể làm động lòng huynh, nhưng hoàn toàn không thể làm động lòng của hã.”

Nàng thở ra, nói tiếp: “Hã không cần bất cứ cái gì, đó chính là chỗ đáng sợ nhất của hã.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hã cũng là người, nhất định hã cũng phải có yếu điểm.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Yếu điểm duy nhất của hã chính là Lâm Thi Âm, nhưng muội lại không dám dùng Lâm Thi Âm để uy hiếp hã.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Vì muội không nắm chắc lắm. Khi ngọn tiểu đao còn trong tay hã, là bất luận chuyện gì muội cũng không nắm chắc được.”

Nàng thở dài: “Khi hã còn sống, thì muội chẳng dám động dậy gì.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một chút, rồi nói chậm: “Cô cứ yên lòng, hã không sống lâu nữa đâu.”

51 - Đất bằng nổi sóng

Sương đã nhạt dần.

Kinh Vô Mạng vẫn đứng yên một chỗ, không hề động đậy. Đôi mắt xám xịt như chết của hắn đang mờ lung nhìn từng giọt sương từ trên vành nón của mình lăn xuống.

Lúc Thượng Quan Kim Hồng bước từ trong rừng ra, hình như hắn cũng không biết.

Thượng Quan Kim Hồng cũng không nhìn hắn, không nhanh không chậm bước tới trước mặt hắn, thản nhiên nói: “Hôm nay có sương, nhất định trời sẽ rất đẹp.”

Kinh Vô Mạng im lặng một chút, rồi cũng chậm rãi đáp: “Hôm nay có sương, nhất định trời sẽ rất đẹp.”

Cuối cùng, hắn cũng quay người lại, không nhanh không chậm bước theo Thượng Quan Kim Hồng. Hai người một trước một sau, dần dần mất hút trong màn sương lạnh lẽo.

*

* *

Con đường nhỏ nhưng rất náo nhiệt, có thể so với Thiên Kiều của thành Bắc Bình, bất cứ trò chơi gì, bất cứ thứ gì cũng có. Tuy còn chưa đến chợ, nhưng hai bên đường đã bày những gánh hàng hóa, thức ăn đủ màu đủ sắc, và vô số trò chơi đang đợi người tới chơi.

Đến đây, mắt Linh Linh hoa lên. Hình như từ trước đến giờ, nàng chưa từng vui vẻ như thế. Nàng vẫn còn là một đứa trẻ con. Được Lý Tâm Hoan đưa đến đây để dạo chợ, nàng thật sự rất bất ngờ.

Thật ra, chàng cũng có một chút tính khí trẻ con.

Nhìn thấy trong tay Lý Tầm Hoan đang cầm một xâu kẹo hồ lô, Linh Linh nhin không nổi phải phì cười.

Xâu kẹo hồ lô này vừa mới mua, có rắc đường phen óng ánh, xem rất giống một chuỗi kim cương.

Chẳng có cô bé nào không thích đồ trang sức. Linh Linh vừa rồi còn đòi mua mấy cái vòng tay, nhưng tiếc là nàng chỉ có hai cái tay, không thể đeo nhiều như thế.

Chẳng có cô bé nào đi mua sắm mà bảo là nhiều quá rồi. Lý Tầm Hoan chỉ còn cách là phải cầm phụ cho nàng.

Thật ra, chàng cũng đã từng mua kẹo hồ lô cho chính mình. Nhưng đó là chuyen đã lâu, rất lâu rồi, lúc đó chàng còn chưa biết gì là phiền não.

Còn bây giờ thì sao?

Bây giờ chàng cũng không rảnh để phiền não. Chàng đang nhìn chăm chăm vào một người, đã nhìn khá lâu rồi.

Người này đang đi phía trước chàng, trên lưng đeo một cái bao rách, dưới chân đang lê một đôi giày cỏ rách, trên đầu đội một chiếc nón rách, nãy giờ chưa ngẩng đầu lên, hình như không muốn nhìn thấy ai.

Lưng hăn khòm như người gù, cổ cũng rụt lại, nhưng đôi vai rất rộng. Nếu hăn đứng thẳng lên, chắc chắn là một hán tử khôi vĩ.

Thật ra thì người đó cũng chỉ là một gã ăn xin không có gì đặc biệt, nhiều nhất cũng là một kẻ bất đắc chí.

Nhưng khi Lý Tầm Hoan vừa nhìn thấy hăn, chàng đã phải để ý theo dõi. Hăn đi tới đâu thì Lý Tầm Hoan chậm chậm theo tới đó, nên chàng mới đi đến con đường này.

Phía sau người ấy không chỉ có một mình Lý Tầm Hoan, lại còn có một người khác nữa.

Khi Lý Tầm Hoan định bước lên nhìn mặt người ấy, chàng đã phát hiện phía

sau hăn cũng có một người âm thầm đi theo.

Người này cao gầy, bước chân rất nhẹ, y phục tầm thường và rẻ tiền, nhưng mục quang rất sáng, lộ vẻ khí thế. Lý Tâm Hoan vừa nhìn thấy, đã nhận ra hăn không phải là kẻ tầm thường.

Nhưng hăn lại không để ý tới Lý Tâm Hoan, vì đã đặt hết tinh thần vào gã ăn xin đó. Gã ăn xin đi nhanh, thì hăn cũng đi nhanh. Gã ăn xin dừng chân lại, lập tức hăn cũng dừng chân lại, giả vờ như phúi áo hay sửa giày.

Hăn không có vẻ là một con người chuyên theo dõi người khác. Nhưng tại sao một người như thế này lại phải theo dõi gã ăn xin nghèo khổ kia?

Lý Tâm Hoan thì như muốn tìm hiểu việc này đến đầu đến đuôi.

Nhưng vì sao? Chàng có quan hệ gì với gã ăn xin đó?

*

* *

Người ăn mày vẫn cắm đầu bước đi, không quay đầu lại lần nào. Hình như hăn không biết có người đang theo dõi sau lưng.

Người qua đường cho tiền thì hăn nhận lấy, không có người cho thì hăn cũng không xin.

Ánh mắt của Linh Linh không ngừng xoay đảo, rồi nàng kéo tay áo Lý Tâm Hoan, hỏi khẽ: “Chúng ta phải theo dõi gã ăn xin đó hay sao?”

Tiểu cô nương này cũng rất tinh ranh.

Lý Tâm Hoan gật đầu, hạ giọng bảo: “Vì thế muội phải nói nhỏ hơn.”

Linh Linh chớp mắt hỏi: “Hăn là ai? Tại sao huynh phải theo dõi hăn?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Muội không hiểu đâu.”

Linh Linh nói: “Chính vì muội không hiểu nên mới phải hỏi. Nếu huynh

không nói cho muội biết, thì muội sẽ hỏi lớn tiếng hơn.”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi, cười khố: “Hắn nhìn rất giống một người bạn của ta đã lâu không gặp.”

Linh Linh lại càng ngạc nhiên hơn: “Bằng hữu của huynh là môn hạ Cái Bang ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không phải.”

Linh Linh hỏi: “Thế thì hắn là ai?”

Lý Tầm Hoan điềm đạm nói: “Nếu ta nói tên của hắn ra, muội cũng không biết đâu.”

Linh Linh bĩu môi, im lặng một chút, rồi nhin không nổi, hỏi tiếp: “Trước mặt chúng ta cũng có một người đang theo dõi hắn, huynh có thấy không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Kể ra mắt của muội cũng không tồi.”

Linh Linh cười theo: “Còn người đó là ai? Là bằng hữu của bạn huynh ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không phải.”

Ánh mắt của Linh Linh chợt động: “Không phải là bằng hữu của y, chẳng lẽ là kẻ thù của y?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có thể là thế.”

Linh Linh hỏi: “Thế sao huynh không nói cho y biết?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Ta có những người bạn rất kỳ lạ, nhất định không chịu để người khác giúp đỡ.”

Linh Linh nói: “Nhưng y...”

Nàng chưa nói hết câu, bỗng im lặng, vì đôi mắt của nàng đang bận nhìn, nhìn đến trọn lên.

*

* *

Con đường này rất dài, họ đi đã lâu mà vẫn chưa thấy hết.

Người ăn mày dừng lại trước một gánh bán hoành thánh.

Cách gánh hoành thánh không xa, có một người đang gánh rượu đi bán. Có vài người đang cúi xuống mua rượu uống, trong số này có một gã thầy bói mù, da mặt xanh rờn.

Ở hiên nhà đối diện, có một gã đại hán mặc áo xanh đang đứng.

Một gã gánh đậu hũ chiên đang từ bên kia đường băng qua đây.

Lại còn có một nữ nhân cao lớn, đang cúi đầu đứng cạnh một cái gánh bán phấn son kim chỉ. Lúc này bà ta ngẩng đầu lên, thì ra chỉ còn một con mắt.

Người ăn mày vừa đến nơi này.

Đột nhiên gã gánh rượu buông gánh xuống. Người thầy bói mù đang uống rượu, lập tức đặt cái chén trên tay xuống. Đại hán áo xanh từ trong hè phố chạy nhanh ra. Nữ nhân một mắt quay ngoắt lại, suýt làm đổ cả gánh son phấn. Cộng thêm gã khách giang hồ vừa cao vừa ốm, bọn này vây chặt gã ăn mày cả bốn phương tám hướng.

Cái gánh của người bán đậu hũ đã quay ngang, cản trở đường đi của gã ăn xin.

Trên đường không phải chỉ có những người này, nhưng những người này đều rất dễ nhìn thấy.

Ngay cả Linh Linh cũng nhìn thấy đã xảy ra chuyện. Sắc mặt Lý Tầm Hoan thay đổi. Chàng vốn cảm thấy người ăn xin này rất giống Thiết Truyền Giáp, bây giờ thì không còn nghi ngờ gì nữa.

Nhưng chàng không dám hành động khinh suất. Chàng biết những người này có mối thâm thù muôn đời muôn kiếp không tan với Thiết Truyền Giáp. Lần

này họ ra tay, chắc chắn là tính toán rất kỹ, nhất định không để Thiết Truyền Giáp thoát khỏi. Nếu họ biết có người ra tay cứu hãn, có thể họ sẽ bỏ mặc tất cả, giết hãn trước rồi mới tính.

Lý Tầm Hoan thà chết cũng không để Thiết Truyền Giáp bị tổn thương. Đời chàng có nợ ân tình của vài người, Thiết Truyền Giáp là một trong số chủ nợ.

Chàng nhất định không thể mất đi một bằng hữu như Thiết Truyền Giáp.

Trong nháy mắt, mấy người này đã ép gã ăn xin vào giữa. Có ánh hàn quang chớp động, ba con dao bén đã kề vào cả trước ngực lẫn sau lưng hãn. Mọi người xung quanh bây giờ mới phát hiện có chuyện, đều tản ra xa.

Chẳng ai muốn dây vào những chuyện thù hận chém giết nhau trong chốn giang hồ.

Người thầy bói mù bói lạnh lùng nói: “Phải ngoan ngoãn nghe lời bọn ta, không được nói một tiếng nào. Có hiểu không?”

Gã đại hán áo xanh nghiêng răng, nói lớn hơn: “Người phải nghe lời ngoan ngoãn thì còn được sống thêm một lát, nếu có động tĩnh gì thì bọn ta lấy mạng người tức khắc.”

Phản ứng của gã ăn mày hết sức chậm chạp, đến lúc này mới gật đầu một cái.

Mụ chợt đẩy vào vai của hãn, nghiêng răng nói: “Đi nhanh lên, còn đợi cái gì!”

Bà ta không đẩy thì thôi, nhưng vừa đẩy thì cả người gã ăn xin lắc mạnh. Cái nón rách rơi xuống đất, bộ mặt của hãn lộ hết ra.

Sắc mặt gã vàng khè như mới khỏi bệnh, cái mũi vừa to vừa đỏ, cái miệng há hốc, nhìn mấy người này, cười một cách ngu xuẩn.

Đây là một gã ăn mày dở điên dở dại, đâu thể là Thiết Truyền Giáp?

Lý Tầm Hoan như nhin không nổi, suýt cười ra tiếng.

Mụ chợt giận dữ đến run bần bật, lớn tiếng: “Lão Ngũ... đây là... đây là chuyện gì vậy?”

Mặt của người khách giang hồ cao ồm bỗng xanh lét như gặp ma, lắp bắp: “Rõ ràng là Thiết Truyền Giáp. Từ này ta không rời mắt khỏi hãn, tại sao... tại sao... biến... như thế này?”

Hán tử áo xanh giậm chân giận dữ, tát tên ăn mày một phát, quát hỏi: “Người là ai? Người là ai?”

Tay của gã ăn xin ôm mặt, nhưng vẫn ngó ngán cười: “Ta là ta, người là người. Sao người phải đánh ta?”

Hán tử bán rượu nói: “Không chừng đây là Thiết Truyền Giáp cải trang đó, cố lột mặt nạ của hãn ra xem thử.”

Thầy bói mù chợt nói lạnh nhạt: “Không cần! Hãn nhất định không phải là Thiết Truyền Giáp.”

Nãy giờ chỉ có gã thầy bói mù là giữ được vẻ mặt thản nhiên, giọng hãn cũng rất bình tĩnh.

Đại hán áo xanh hỏi: “Nhị ca nhận được giọng hãn rồi ư?”

Thầy bói mù đáp: “Thiết Truyền Giáp dù phải chết ngay cũng không chịu để người tát vào mặt mà không phản ứng.”

Lão nhăn tít mặt, chậm rãi nói tiếp: “Lão Ngũ! Người nghĩ lại xem, việc này là như thế nào.”

Gã khách giang hồ cao ồm sắc mặt chợt xanh chợt trắng, nói: “Nhất định tên này đã sắp xếp với Thiết Truyền Giáp, cố ý dẫn dụ chúng ta đến đây, để gã kia thừa cơ chạy trốn.”

Mụ chợt giận dữ hỏi: “Thế người làm gì mà để hãn thoát dễ dàng như thế?”

Gã khách giang hồ cao ồm cúi đầu: “Có thể... có thể trong lúc hãn đi tiểu tiện... ta không thể...”

Đại hán áo xanh giận dữ nói: “Thì ra người và tên họ Thiết là đồng đảng. Ta phải giết người trước.”

Hắn giật lấy cây đòn gánh, giáng xuống đầu gã ăn mày.

Lúc này Lý Tâm Hoan không thể đứng yên nữa. Cho dù gã ăn mày này có điên khùng hay không, dù hắn có phải là bằng hữu của Thiết Truyền Giáp hay không, thì hắn cũng đã giúp Thiết Truyền Giáp. Lý Tâm Hoan không thể nhìn hắn bị người ta giết chết.

Huống hồ, có thể từ hắn mà hỏi được tin tức về Thiết Truyền Giáp.

Thân thể của Lý Tâm Hoan lướt ra phía trước.

Nhưng chàng vừa lướt ra, đột nhiên lui lại ngay chỗ cũ. Chợt động chợt tĩnh, thật là nhanh như điện chớp, người khác khó mà trông thấy được.

Chàng lui lại vì không cần ra tay nữa. Nghe rắc một tiếng, cây đòn gánh trong tay gã mặc áo xanh đột nhiên gãy thành hai khúc, gã áo xanh đập vào chỗ trống, suýt bị té nhào. Chưa ai biết vật gì, và từ đâu, làm gãy cây đòn gánh, nhưng mọi người đều biến sắc, lùi lại nửa bước, nhốn nháo quát hỏi: “Kẻ nào dám ra tay can thiệp?”

Dưới mái hiên, một câu nói lạnh nhạt buông ra: “Ta.”

Mọi cặp mắt đều quay về hướng phát ra tiếng nói. Một người áo trắng đang chấp tay sau lưng, ngẩng mặt nhìn con chim đang nhảy nhót trong cái lồng treo dưới hiên nhà.

Con chim đang hót líu lo. Người áo trắng này hình như thích nhìn chim hơn là nhìn đám người kia, nên không hề quay lại, mà cũng không thèm liếc qua chút xíu.

Đuôi mắt hắn cũng đã có vết nhăn, nhưng mày như kiếm, mắt như sao, mặt như ngọc. Nhìn xa xa, hắn trông giống như một vị công tử thế gia, khó mà đoán được tuổi tác.

Đại hán áo xanh thét lớn: “Chính thằng lỏi này đánh gãy đòn gánh của ta ư?”

Người áo trắng không nói một lời. Bọn người kia quát tháo, như sắp xông đến.

Bồng lão thầy bói mù nhẹ nhàng gọi: “Dừng lại!”

Ông ta cúi xuống, nhặt từ dưới đất lên một đỉnh bạc, thản nhiên nói: “Vị công tử này đã làm gãy cây đòn gánh của người, nhưng thôi bạc này đủ để mua một trăm cây đòn gánh rồi. Người không đa tạ người ta, lại còn dám vô lễ nữa ư?”

Đại hán áo xanh nhìn lại nửa cây đòn gánh trên tay, lại nhìn nén bạc trên tay người mù. Hình như gã không tin người áo trắng phong nhã đó lại có thể dùng một thôi bạc nhỏ ném gãy cây đòn gánh.

Người áo trắng bồng ngửa mặt lên cười khanh khách, dong dạc nói: “Hay lắm. Thật không ngờ mắt của người mù lại còn hữu dụng hơn người sáng. Ta tặng luôn nén bạc cho người đấy.”

Lão thầy bói mù tuyệt không đổi sắc, vẫn bình thản nói: “Tuy mắt ta mù nhưng lòng lại không mù, vì thế ta không bao giờ làm chuyện không minh bạch.”

Lão nắn nắn đỉnh bạc, nói chậm rãi: “Cây đòn gánh chỉ đáng một tiền, còn đỉnh bạc này phải hơn mười lượng. Dù công tử muốn bồi thường cây đòn gánh cho chúng ta, thì cũng không cần phải nhiều đến thế.”

Lão vừa nói vừa vuốt dài đỉnh bạc ra thành một cây côn nhỏ, tay trái dùng sức bẻ lấy một khúc, nói tiếp: “Lão nhận chút bạc này, chỗ còn thừa thì xin trả lại.”

Ánh sáng bạc bồng nhấp nháy. Lão vừa vung tay ra, cây côn bạc dài khoảng ba thước rít gió đâm vào người áo trắng. Đây là một chiêu Lưỡng Nghi Kiếm Pháp của phái Võ Đang.

Cây côn điểm nhanh vào sáu huyệt trên ngực người áo trắng.

Đợi cây côn bạc này tới trước mắt, người áo trắng đưa hai ngón tay trở và giữa ra kẹp lấy thôi bạc. Hai ngón tay hấn lại sắc bén như kéo thép, cứ kẹp một cái thì cây côn bạc lại ngắn đi một chút.

Hắn mỉm cười, nói nhẹ nhàng: “Kiếm pháp của người cũng khá, nhưng hơi

chậm.”

Hắn nói hết câu thì cây côn bạc đã bị cắt thành mười sáu mười bảy khúc, rơi xuống đất kêu keng keng liên tiếp.

Linh Linh đứng xa xa nhìn thấy thế, thở ra một hơi, nói nhỏ: “Tay của người này chắc không phải bằng xương bằng thịt.”

Cả bọn cứ nhìn vào một khúc bạc ngắn trong tay của lão mù, người nào mặt cũng xám như gà chết, nói không ra tiếng.

Người áo trắng lại chấp tay sau lưng, lạnh lùng nói: “Bạc ta đã cho, thì là của người. Còn không nhặt lấy ư?”

Sắc mặt của lão thầy bói mù vốn đã xanh, lại càng xanh đến dễ sợ. Lão đột nhiên cúi xuống, nhặt từng miếng bạc dưới đất lên, không nói một lời nào, quay đầu đi ngay.

Cả bọn đều cúi đầu, đi theo lão ta.

Linh Linh cười khê: “Đến thì rất oai phong, đi cũng thật nhẹ nhàng, những người này quả là thức thời vụ.”

Nãy giờ Lý Tâm Hoan vẫn im lặng, nhưng giờ đây đột nhiên nói: “Muội có thấy cái tiệm bán bánh bao và sủi cảo đằng kia không?”

Linh Linh cười đáp: “Chẳng những muội đã nhìn thấy từ lâu, mà còn muốn vào ăn thử.”

Lý Tâm Hoan nói: “Được rồi. Muội hãy vào đó đợi ta.”

Linh Linh ngơ ngác hỏi: “Huynh định đi theo tên ăn mày đó ư?”

Gã ăn xin đó đã bò dậy, vẫn cười hề hề bước đi, không cảm ơn người áo trắng mà cũng chẳng nhìn ai. Những việc vừa xảy ra, như chẳng liên quan gì đến hắn.

Lý Tâm Hoan gật đầu: “Ta có chuyện muốn hỏi hắn.”

Linh Linh cúi mặt xuống, mắt bỗng đỏ hoe, hỏi lại: “Muội không được đi theo huynh sao?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Không được.”

Linh Linh nói như sắp khóc: “Muội biết mà, huynh lại muốn bỏ rơi muội rồi.”

Lý Tâm Hoan thở ra một hơi, dịu giọng: “Ta cũng muốn ăn sủi cảo, sao lại không quay về?”

Linh Linh cắn môi nói: “Hay lắm, muội tin huynh. Nếu huynh gạt muội, thì muội ngồi đó chờ huynh suốt đời.”

*

* *

Gã ăn mỳ đi không nhanh lắm.

Lý Tâm Hoan cũng không vội vã đuổi theo, vì con đường này khá đông người.

Trên đường đông người thì nói chuyện không tiện lắm, vả lại, chàng vừa phát hiện người áo trắng đang nhìn mình. Có lẽ hẳn thấy chàng thú vị hơn con chim trong lồng kia.

Lý Tâm Hoan cũng muốn nhìn kỹ người áo trắng. Vừa rồi hẳn thi triển công phu dùng ngón tay cắt bạc, thật sự đã làm chàng hứng thú. Trong võ lâm, số cao thủ có công phu như thế không phải là nhiều. Câu nói của Linh Linh khi nãy cũng không quá đáng lắm: “Tay của người này chắc không phải bằng xương bằng thịt.”

Người luyện võ mà tình cờ gặp phải cao thủ như thế, thật là chuyện may mắn, không ai muốn bỏ qua cơ hội làm quen. Nếu là hôm khác, thì Lý Tâm Hoan cũng không ngoại lệ.

Nhưng bây giờ Lý Tâm Hoan không có thì giờ. Chàng đã tìm kiếm Thiết Truyền Giáp rất lâu mà vẫn chưa có tin tức gì, cơ hội lần này chàng nhất định

không thể bỏ qua.

Người áo trắng tiến về phía Lý Tầm Hoan, như muốn ngăn cản chàng. May mà đám người khi nãy tản ra, bây giờ lại tụ tập về để tranh nhau ngắm nghía người áo trắng đó. Lý Tầm Hoan nhân cơ hội, chen lấn rời khỏi đám đông.

Khi chàng ngẩng lên nhìn thì gã ăn xin đã đi đến cuối đường, rẽ sang trái.

Con đường bên trái vắng vẻ hơn, cũng không quá dài. Lý Tầm Hoan sai bước đi theo.

Gã ăn xin không thèm nhìn lại, cứ đi mãi miết, hết đường này lại rẽ sang đường khác, rồi bỗng không thấy bóng dáng đâu nữa.

Tại sao hắn đột nhiên mất tích? Lý Tầm Hoan cố giữ bình tĩnh, từ từ men theo bờ tường đi về phía trước.

Hai bên con đường nhỏ này đều là cửa hậu của những căn nhà mặt tiền phố lớn. Trước một cánh cửa có một người đang cúi xuống, tay đang cầm cái gì đó chùi lên áo mình.

Lý Tầm Hoan chưa thấy mặt hắn, nhưng đã nhìn thấy cái nón rách trên đầu.

Thì ra gã ăn xin đó trốn vào chỗ này. Hắn đang làm gì?

Lý Tầm Hoan không muốn làm kinh động hắn, nhẹ nhẹ bước tới. Nhưng rồi gã ăn mày vẫn phát hiện, hoảng hốt đến giật lên một cái, lệ làng nằm chặt vật trong tay, giấu sau lưng.

Nhưng mắt Lý Tầm Hoan còn nhanh hơn tay hắn nhiều, đã thấy vật đó là một miếng bạc, chính là một khúc bạc mà người áo trắng cắt đứt khi nãy, đã được hắn chùi sáng loáng.

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi: “Tên họ bằng hữu là gì?”

Gã ăn mày trợn mắt lên, nhìn chàng đáp: “Ta không phải là bằng hữu của người, mà người cũng không phải là bằng hữu của ta.”

Lý Tầm Hoan vẫn mỉm cười, nói tiếp: “Ta muốn hỏi thăm một người, người

đó chắc chắn là huynh quen biết.”

52 - Cạm bẫy

Gã ăn mày lắc đầu nói: “Ta không quen ai cả, cũng không có ai quen biết ta.”

Tên này quả là ngớ ngẩn, chỉ nói một câu đơn giản mà phải ngắt ngứ, lặp lại rất nhiều lần. Hơn nữa, giọng nói của gã lại rất mơ hồ, cứ như đang ngậm một quả trứng trong miệng.

Lý Tâm Hoan đang định tìm cách khác làm quen để hỏi chuyện hăn, thì hăn vụt luồn dưới nách chàng, rồi co giò chạy trốn.

Hăn chạy rất nhanh, nhưng không phải là người có luyện khinh công. Ăn mày khắp thiên hạ đều chạy rất nhanh, không chừng đây là bản lãnh duy nhất của bọn ăn mày.

Nhưng dĩ nhiên là Lý Tâm Hoan chạy nhanh hơn hăn.

Gã ăn mày vừa chạy vừa la lên: “Người muốn gì? Muốn giật thỏi bạc của ta ư?”

Lý Tâm Hoan mỉm cười, giật phắt thỏi bạc trong tay hăn.

Hăn la ồm tỏi: “Bớ người ta, ăn cướp, ăn cướp...”

May mà con đường này vắng ngắt không một bóng người, không thì Lý Tâm Hoan cũng không biết phải làm sao. Cướp bạc của ăn mày, rõ ràng là đạo tặc hạ lưu bậc nhất.

Gã ăn xin càng kêu to: “Mau trả thỏi bạc đó cho ta, nếu không ta sẽ liều mạng với người.”

Lý Tâm Hoan nói: “Chỉ cần huynh trả lời ta mấy câu hỏi, chẳng những ta trả lại khúc bạc này cho huynh, mà còn tặng thêm một thỏi lớn.”

Gã ăn mày chớp mắt mấy cái, hình như suy nghĩ rất lâu rồi mới gật đầu: “Được. Người hỏi cái gì?”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Huynh có phải là bằng hữu của Thiết Truyền Giáp không?”

Gã ăn mày lắc đầu: “Ta không có bằng hữu bằng tả chi hết. Người phải đi xin ăn cực khổ như ta, thì làm sao mà có bạn bè?”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế thì tại sao huynh phải giúp đỡ cho Thiết huynh?”

Gã ăn mày lắc đầu lia lịa: “Bất cứ là ai ta cũng không giúp đỡ. Cũng chẳng có ai giúp đỡ cho ta hết.”

Lý Tầm Hoan im lặng một chút, rồi hỏi: “Hôm nay huynh có gặp một người to lớn, da đen, có râu quai nón hay không?”

Gã ăn mày nghĩ ngợi một chút rồi đáp: “Hình như ta đã thấy một người như thế.”

Lý Tầm Hoan cả mừng hỏi: “Huynh thấy người ấy ở đâu?”

Gã ăn mày đáp: “Ở trong nhà cầu.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi: “Trong nhà cầu ư?”

Gã ăn mày nói: “Nhà cầu chính là nơi để đại tiện đó. Ta đang đại tiện thì thằng ngốc đó đột nhiên xông vào, hỏi ta có muốn kiếm tiền uống rượu không.”

Lý Tầm Hoan cười: “Ai mà chẳng muốn kiếm tiền uống rượu?”

Gã ăn mày nói: “Nhưng ta thấy thằng ngốc đó ăn mặc còn rách nát hơn ta, làm sao có tiền cho ta mua rượu uống được?”

Lý Tầm Hoan lại cười: “Ai càng có nhiều tiền càng thích giả nghèo giả đói. Người không biết hay sao?”

Gã ăn mày đáp: “Người nói đúng lắm. Thằng ngốc đó lấy ra một thỏi bạc đưa cho ta xem. Ta bèn hỏi hẵn, phải làm thế nào để được thỏi bạc này.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Người ấy nói như thế nào?”

Gã ăn mày mỉm cười đáp: “Ta cứ tưởng hắn phải bắt ta làm gì khổ sở lắm, nào ngờ hắn chỉ muốn ta đổi y phục cho hắn, rồi cúi đầu đi ra, tuyệt đối không được ngẩng mặt lên.”

Lý Tầm Hoan cười nói: “Thỏi bạc này quả là dễ lấy.”

Lần này Lý Tầm Hoan vui vẻ thật sự. Chàng không ngờ con người như Thiết Truyền Giáp mà cũng biết dùng kế Kim Thiên Thoát Xác, thật là một chuyện đáng mừng.

Gã ăn mày cười khoái chí: “Quả là dễ lấy. Thằng ngốc đó quả là ngốc nghếch.”

Lý Tầm Hoan cười nói: “Ta cũng ngốc nghếch, mà tiền bạc của ta còn dễ lấy hơn người ấy rất nhiều.”

Gã ăn mày hỏi: “Thật ư?”

Lý Tầm Hoan lôi hết tiền bạc trong người ra. Lúc chàng đem gia tài ra phân tán, Thiết Truyền Giáp đã bắt buộc chàng giữ lại một số để chi dụng hàng ngày.

Mấy năm nay, nếu chàng không có số tiền đó thì đừng nói tới uống rượu, ngay cả ăn cơm cũng đã khó rồi. Đây cũng là một chuyện khiến chàng phải nhớ ơn Thiết Truyền Giáp.

Gã ăn mày nhìn những thỏi bạc trên tay Lý Tầm Hoan bằng cặp mắt thèm thuồng.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Chỉ cần huynh dẫn ta đi tìm con người ngốc nghếch đó, ta sẽ tặng huynh hết số bạc này.”

Gã ăn mày lập tức đáp: “Được lắm, ta dẫn ngươi đi. Nhưng ngươi phải đưa bạc cho ta trước đã.”

Lý Tầm Hoan lập tức đưa hết bạc cho hắn. Chỉ cần có thể tìm được Thiết Truyền Giáp, đừng nói là đưa tiền bạc, dù phải móc cả trái tim ra đưa, chàng cũng đồng ý.

Gã ăn mày cười đến vắng cả nước dãi, vừa quơ tay quơ chân nhét những thỏi bạc vào bọc, vừa nói: “Số bạc này nhất định là người ăn cắp được, nếu không thì sao dễ cho người khác đến thế?”

Lúc hăn vợ lấy những thỏi bạc, đương nhiên có lúc phải chạm vào tay Lý Tâm Hoan.

Bàn tay của hăn vừa chạm vào tay của Lý Tâm Hoan, năm ngón tay đột nhiên móc lại với nhau. Lý Tâm Hoan bỗng cảm thấy bàn tay này biến thành một cái vòng sắt. Rồi cả thân thể chàng bị tung lên không.

Thủ pháp của gã ăn mày không những nhanh đến kinh người, mà đã thi triển đến bốn môn công phu đáng sợ.

Khi bàn tay của hăn vừa chạm vào tay Lý Tâm Hoan, lập tức vận dụng nội công Nhiễm Y Thập Bát Điệp của nội gia chính tông, bất cứ ai bị chạm vào cũng khó giãy ra ngay được.

Kế đó, hăn đã sử dụng Thất Thập Nhị Lộ Cầm Nã Thủ của phái Võ Đang để nắm lấy cổ tay Lý Tâm Hoan. Bất cứ ai đã bị nắm giữ mạch môn, dù chân lực có cao cũng không thể vận dụng được.

Sau đó, hăn lại dùng Phân Cân Thác Cốt Thủ để bẻ trật khớp xương tay Lý Tâm Hoan.

Cuối cùng, hăn lại dùng một đòn đầu vật của dân ngoài biên ải, bất cứ ai đã bị nhắc lên rồi liệng xuống đất thì đừng hòng bò dậy được nữa.

Bốn loại công phu này, loại của Thiếu Lâm, loại của Võ Đang, loại là nội gia chính tông, loại là thủ pháp ngoài biên ải, loại nào cũng không dễ học đến nơi đến chốn. Dù có học được cũng không phải dễ luyện thành, tối thiểu cũng mất chín mười năm khổ luyện.

Nhưng gã ăn mày này đã sử dụng bốn loại công phu đó tới mức Lô Hỏa Thuần Thanh, trọn vẹn mười phần.

Lý Tâm Hoan dù có nghi ngờ hăn không phải là người tầm thường, cũng không tưởng nổi hăn lại là một cao thủ như thế. Mà nếu chàng nhận ra hăn là

kẻ thân mang tuyệt kỹ, thì không thể nghĩ rằng hắn đột nhiên ám toán mình. Trong đời chàng, có lẽ đây là lần đầu tiên phải hoảng sợ đến như thế.

Cuối cùng Lý Tầm Hoan bị quăng xuống dưới đất như một con cá chết, hoa cả mắt, như muốn xỉu ngay tại chỗ. Đến khi ba mươi sáu ngôi sao nhảy múa trước mắt từ từ mất đi, chàng mới thấy rõ khuôn mặt gã ăn mày đang mỉm cười, cúi xuống nhìn chàng, chỉ dùng một tay nắm cổ chàng đè xuống đất.

Người này là ai? Tại sao lại ám toán mình? Hắn đã nhận ra mình từ lúc nào? Hắn có quan hệ gì với Thiết Truyền Giáp không?

Lý Tầm Hoan tuy có rất nhiều nghi vấn, nhưng không nói một câu. Trong tình cảnh này, chàng biết im lặng là tốt nhất.

Gã ăn mày lên tiếng hỏi: “Tại sao người không nói gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nếu huynh đang bị người ta đè cổ xuống đất, chắc cũng chẳng có chuyện gì để nói.”

Gã ăn mày nói: “Nếu có người ám toán ta, lại nắm cổ ta đè xuống, ta nhất định phải lôi tổ tiên mười tám đời của hắn ra mà thóa mạ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Mắt ta không mù, nhưng lại nhìn không ra huynh là một cao thủ võ lâm thân mang tuyệt kỹ, nếu cần thóa mạ thì phải thóa mạ chính mình trước hết.”

Gã ăn mày lắc đầu cười: “Người quả là cổ quái, đến mức ta chưa từng thấy bao giờ. Để người nói thêm hai câu nữa, chắc chắn mặt ta sẽ phải đỏ lên.”

Hắn đột nhiên lớn tiếng nói: “Người này là đại quân tử, đại hảo nhân. Trước nay ta vốn không thích ở cạnh người như thế này. Bọn người không ra đây nhanh, thì ta không giữ hắn nữa đâu.”

Thì ra hắn còn có đồng đảng. Thật sự Lý Tầm Hoan vẫn chưa đoán được đồng đảng của hắn là ai.

Chỉ nghe một tiếng “À”, rồi một cánh cửa bên cạnh chọt mở, sáu bảy người bước ra.

Khi nhìn thấy những người này, Lý Tầm Hoan lại càng kinh hãi. Thì ra mọi chuyện từ này đến giờ đều là cạm bẫy, bọn chúng đã sắp đặt rồi.

Người đầu tiên bước ra từ cái cửa nhỏ đó, chính là lão thầy bói mù. Theo sau lão là mục chột, đại hán áo xanh, tên bán đậu hũ chiên...

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi, cười khổ nói: “Diệu kế, diệu kế. Thán phục, thán phục.”

Trên mặt lão thầy bói vẫn chẳng biểu lộ gì, lạnh lùng đáp: “Không dám.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thì ra vị cao thủ này không dính líu gì đến Thiết Truyền Giáp ư?”

Lão thầy bói nói chậm rãi: “Dĩ nhiên là có dính líu, chỉ có điều...”

Gã ăn mày nói xen vào: “Ta chưa gặp Thiết Truyền Giáp, cũng không biết hẳn là người thế nào. Vừa rồi ta cùng họ diễn vở kịch này, chỉ là diễn cho một mình người xem thôi.”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Vở kịch này thật là xuất sắc.”

Lão thầy bói nói: “Quả là xuất sắc thật. Nếu không thì làm sao dụ được Lý Thám Hoa?”

Lý Tầm Hoan nói: “Thì ra quý vị đã biết ta là ai, lại đã nhìn thấy ta từ lâu rồi.”

Lão thầy bói nói: “Người chưa vào thành thì đã có người nhìn thấy rồi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Sao các vị nhận được ta?”

Lão thầy bói nói: “Tuy chúng ta không quen biết người, nhưng có bạn bè quen biết người.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Quý vị đã không quen biết ta, sao lại chiếu cố ta như thế?”

Lão thầy bói mù đáp: “Chỉ vì Thiết Truyền Giáp.”

Sắc mặt lão vốn lạnh nhạt, bỗng dưng nở một nụ cười nham hiểm, nói tiếp: “Bọn ta nhớ hắc vô cùng, khổ nỗi là kiếm không ra hắc. Nếu hắc biết được Lý Thám Hoa đang ở cùng bọn ta, chắc chắn dù xa ngàn dặm cũng sẽ đến cùng hội diện.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi: “Nếu Thiết huynh không đến, thì các vị chẳng phí tâm lực quá ư?”

Lão thầy bói mù trở lại lạnh nhạt, đáp: “Việc của hắc, người nhất định phải lo, thì việc của người, hắc cũng không thể nào bỏ được. Quan hệ giữa hai người, bọn ta hiểu rất rõ, nên mới thi hành diệu kế này.”

Lý Tầm Hoan cười lạnh: “Các hạ nghĩ ra một kế tuyệt diệu như thế, thật không phải dễ dàng.”

Lão thầy bói mù im lặng một chút, rồi nói chậm rãi: “Nếu ta có nhiều mưu trí như thế, thì cặp mắt này không đến nỗi bị mù.”

Lý Tầm Hoan nói: “Té ra người bày mưu không phải là các hạ.”

Lão thầy bói mù nói: “Không phải.”

Gã ăn mày mỉm cười lên tiếng: “Cũng không phải là ta. Trước nay ta vốn có một cái tật, cứ nghĩ đến chuyện hại người là đầu đầu muốn chết.”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi lâu, rồi nói: “Thì ra sau lưng quý vị còn có người chủ mưu...”

Lão thầy bói nói: “Người không cần hỏi ông ấy là ai. Dù sao người cũng sắp gặp ông ấy rồi.”

Cây trúc trượng trong tay lão vung lên, điểm nhanh vào huyệt Hoàn Khiêu hai bên đầu gối Lý Tầm Hoan, rồi nói lạnh nhạt: “Khi người gặp ông ấy, không chừng sẽ cảm thấy sống trên đời là uống phỉ, chết sớm đi còn hơn.”

*

* *

Cửa tuy hẹp, nhưng tường rất cao. Khu vườn âm u, hoàn toàn không có bóng người.

Con đường quanh co dẫn đến một hành lang, lại đi rất lâu mới đến đại sảnh phía trước. Sau bình phong có một người đồng dạng cười nói: “Các vị đã mời nghĩa đệ của ta đến đây rồi sao?”

Nghe giọng nói này, Lý Tầm Hoan chợt bủn rủn tay chân.

Đây chính là tiếng nói của Long Tiêu Vân. Người chủ mưu trong vụ này lại là Long Tiêu Vân.

Lão thầy bói dừng chân trước bình phong, nói giọng trầm trầm: “Tại hạ may mắn mà không nhục mệnh, đã đưa được Lý Thám Hoa về.”

Câu nói chưa dứt, sau tấm bình phong đã bước ra một người ăn mặc cực kỳ sang trọng, béo tốt hồng hào, không phải là Long Tiêu Vân thì là ai nữa?

Vừa bước ra, Long Tiêu Vân đã nắm lấy tay của Lý Tầm Hoan cười nói: “Mới đây đã cách biệt hai năm, Lý hiền đệ có nhớ đại ca lắm không?”

Lý Tầm Hoan cũng mỉm cười đáp: “Đại ca nếu muốn gặp tiểu đệ thì chỉ cần nhả một tiếng, tiểu đệ lập tức đến ngay, hà tất phải làm phiền nhiều vị bằng hữu đến thế.”

Gã ăn mày bật cười to, vỗ tay nói: “Hay lắm! Nói hay lắm! Ngay cả mặt ta cũng phải đỏ rồi. Người nào phải nghe câu nói này mà không đổi sắc mặt, ta thật sự khâm phục.”

Nhưng Long Tiêu Vân như bị điếc, như không nghe thấy mấy câu này. Hắn vẫn nắm chặt tay của Lý Tầm Hoan, vui vẻ nói: “Ta đã đoán biết hiền đệ đến đây, nên đã chuẩn bị bữa tiệc tẩy trần. Huynh đệ ta nhiều năm không gặp, bữa nay phải uống một bữa thật là sảng khoái.”

Hắn vừa đỡ Lý Tầm Hoan đứng dậy, vừa mỉm cười với khách: “Xin mời các vị nhập tiệc, xin mời, xin mời.”

Chân của lão thầy bói mù như bị dính chặt xuống đất. Lão không động dậy, dĩ nhiên huynh đệ của lão cũng không động dậy.

Long Tiêu Vân mỉm cười hỏi: “Chẳng lẽ quý vị không nể mặt ta hay sao?”

Lão thầy bói mù nói chậm rãi: “Bọn tại hạ đã đồng ý làm việc này cho Long đại gia, hoàn toàn chỉ vì Thiết Truyền Giáp. Bây giờ thì nhiệm vụ của bọn tại hạ đã xong, chỉ mong lúc Thiết Truyền Giáp đến thì Long đại gia đừng quên thông báo cho bọn tại hạ.”

Mặt lão trầm xuống, lạnh lùng nói tiếp: “Còn rượu của Long đại gia, thật tình bọn tại hạ không dám uống. Bểng hữu của Long đại gia như thế, thật tình bọn tại hạ không dám sánh ngang để cùng ngồi uống rượu.”

Cây trúc trượng của lão chống xuống đất, bước ra ngoài, không hề quay đầu lại.

Quả nhiên tiệc rượu đã bày sẵn trong đại sảnh.

Thức ăn đều là sơn trân hải vị, rượu cũng là mỹ tửu trúc thanh. Những bữa tiệc hào phóng của Long Tứ Gia đã nổi tiếng trong giang hồ.

Gã ăn mày không hề khách sáo, ngồi ngay thủ tọa, ngang nhiên nói: “Thật ra ta cũng muốn đi, nhưng một bữa tiệc thịnh soạn như thế này mà bỏ đi không ăn, thì thật là đáng tiếc.”

Đột nhiên hần nâng chén rượu lên, hướng về Lý Tầm Hoan nói: “Người cũng nên uống một chén. Rượu của hạng người này không uống cũng phí, mà uống cũng phí.”

Long Tiêu Vân lắc đầu, mỉm cười: “E rằng hiền đệ chưa quen vị Hồ đại hiệp này.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi: “Hồ đại hiệp ư? Có phải tôn danh là Bất Quy không?”

Gã ăn mày cười nói: “Đúng lắm! Hồ Bất Quy là ta, ta là Hồ Bất Quy. Miệng của người thì gọi ta là Hồ đại hiệp, nhưng trong bụng người nhất định đang nghĩ: Thì ra đây là lão Hồ điên, thảo nào hần nói chuyện điên điên, hành sự khùng khùng. Có phải thế không?”

Lý Tâm Hoan mỉm cười đáp: “Đúng thế.”

Hồ Bất Quy cười lớn: “Hay lắm! Con người của người thật là hay, e chừng cũng là một gã điên. Nếu người không điên, nhất định không thể kết bằng hữu với con người như Long Tiêu Vân. Có phải thế không?”

Lý Tâm Hoan mỉm cười không đáp.

Hồ Bất Quy nói tiếp: “Nhưng người đừng bao giờ tưởng rằng ta là bằng hữu của hã. Lần này ta giúp hã để trả một món nợ ân tình. Sau khi làm xong việc này, ta với hã hoàn toàn không có liên quan gì nữa.”

Đột nhiên hã đập tay xuống bàn, nói lớn: “Chỉ có điều, việc này chẳng có chút xiu nào quang minh chính đại. Ta thật là xấu hổ, thật là kém cỏi, thật là khốn nạn, thật chẳng ra gì.”

Vừa nói, hã vừa tát vào mặt mình mười mấy cái, rồi gục xuống bàn khóc rống lên.

Long Tiêu Vân như đã quen thấy cái khùng của hã, không hề đếm xỉa đến, coi như không nhìn thấy.

Nhưng Lý Tâm Hoan thì không thế. Chàng cảm thấy có cái gì đó không thể bỏ qua được, mỉm cười nói: “Chiêu cuối cùng của Hồ huynh, tại hạ dù có đề phòng cũng không tránh nổi.”

Nhưng Hồ Bất Quy lại vỗ bàn giận dữ: “Thúi lắm! Thúi lắm! Thúi đến chết người! Nếu ta không dùng hạ kế thì sao mà chạm được vào người? Ta hại người, mà người còn an ủi ta, còn nghĩa lý gì nữa.”

Lý Tâm Hoan chỉ còn cách làm thinh, không nói gì nữa.

Hồ Bất Quy làm nhảm một mình: “Con người của ta thần hồn bất định, vui giận bất thường, hắc bạch bất phân, lúc điên lúc tỉnh, lúc khóc lúc cười, con mẹ nó, thật không phải là người.”

Đột nhiên hã trợn mắt lên, nhìn Long Tiêu Vân nói: “Nhưng người so với ta thì lại không bằng, thằng con của người lại càng chẳng ra gì. Rõ ràng nó có hai chân, thế mà phải bắt chước con chó bò lết dưới gầm bàn. Chẳng lẽ nó

không biết ăn thịt nên phải bò dưới gầm bàn để nhặt xương hay sao?”

Ngay cả Long Tiêu Vân cũng không nén nổi, đỏ mặt cúi nhìn xuống gầm bàn. Quả nhiên Long Thiếu Vân đang chui dưới gầm bàn, tay cầm một con dao, đã bò gần tới chỗ Lý Tầm Hoan.

Long Tiêu Vân thò tay xuống nắm cổ Long Thiếu Vân kéo lên, nghiêm mặt hỏi: “Người muốn làm gì?”

Sắc mặt Long Thiếu Vân lại không thay đổi, ung dung đáp: “Đại trưởng phu phải ân oán phân minh. Gia gia thấy có đúng không?”

Long Tiêu Vân đáp: “Dĩ nhiên là đúng.”

Long Thiếu Vân nói tiếp: “Anh hùng hảo hán trên giang hồ thường nói, có thù phải báo, có ân phải trả. Hắn đã phế hết võ công của con, bắt con tàn phế trọn đời. Hôm nay con muốn cắt gân hai chân của hắn, cũng là chuyện thiên kinh địa nghĩa thôi mà.”

Mặt Long Tiêu Vân tái nhợt, hỏi: “Người muốn trả thù ư?”

Long Thiếu Vân đáp: “Đúng lắm.”

Long Tiêu Vân lớn tiếng: “Nhưng người có biết đó là ai không?”

Long Thiếu Vân đáp: “Con chỉ biết hắn là kẻ thù của...”

Nó nói chưa dứt câu, Long Tiêu Vân đã tát vào mặt nó luôn mấy cái, giận dữ nói: “Người phải biết ông ấy là nghĩa đệ bát bái chi giao của phụ thân. Bất luận ông ấy có giáo huấn con cách nào cũng là hợp lẽ. Người không được tính chuyện phục thù, không được vô lễ với ông ấy.”

Long Thiếu Vân đột nhiên bị đánh, ngẩn ra một lúc, rồi tròn mắt bỗng xoay chuyển, mặt tươi lên. Nó bỗng quì xuống trước mặt Lý Tầm Hoan nói: “Điệt nhi biết lỗi rồi. Diệt nhi còn nhỏ dại, xin Lý thúc thúc thứ lỗi cho diệt nhi một lần.”

Lý Tầm Hoan cảm thấy trong lòng chua xót, chưa biết nói gì thì Hồ Bất Qui đã nhảy chồm chồm, lớn tiếng: “Thật ta hết chịu nổi hai cha con tên này. Ta

muốn ỏi, muốn ỏi...”

Hắn vừa hô hoán om sòm, vừa xông ra ngoài.

53 - Một lời đồn nhảm

Long Tiêu Vân gượng gượng mỉm cười, nói: “Tên của người ta có thể bị cha mẹ đặt sai, nhưng ngoại hiệu thì khó mà làm được. Người ngu dốt như bò còn có thể dùng một ngoại hiệu thông minh, nhưng người đã bị gọi là Lão Hồ Điên, thì chắc chắn là điên khùng thật sự.”

Lý Tầm Hoan vốn không muốn nói gì, nhưng nhin không nổi phải lên tiếng: “Nhưng một người quá thông minh, hiểu quá nhiều, cũng có thể dần dần biến thành một gã điên.”

Long Tiêu Vân hỏi: “Vậy ư?”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Có những lúc, làm kẻ điên khùng lại thích thú hơn. Có những người khi gặp chuyện phiền não quá lớn, rất muốn bị điên, nhưng lại không điên được.”

Long Tiêu Vân cười lớn: “May mà ta vốn không thông minh lắm, và cũng chẳng bao giờ gặp chuyện phiền não lớn như thế.”

Chẳng những Long Tiêu Vân không bao giờ gặp chuyện phiền não lớn, mà cũng không thể gặp chuyện phiền não nhỏ. Bởi vì, mọi phiền não của hắn gặp phải, hắn đều biết cách đem hết cho người khác.

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu, cúi xuống uống rượu.

Long Tiêu Vân chỉ im lặng, nhìn chàng chờ đợi. Hắn rất biết, khi Lý Tầm Hoan uống rượu thật chậm, chính là lúc chàng sắp nói ra những điều quan trọng.

Qua một lúc thật lâu, Lý Tầm Hoan mới ngẩng lên nói: “Đại ca...”

Long Tiêu Vân “À” một tiếng.

Quả nhiên, Lý Tầm Hoan nói thẳng: “Trong lòng đệ trước giờ vẫn có điều muốn nói, nhưng không biết có nên nói ra hay không.”

Long Tiêu Vân nói: “Đệ cứ nói.”

Lý Tâm Hoan nói: “Bất luận thế nào, chúng ta cũng là bằng hữu lâu năm.”

Long Tiêu Vân nói: “Chúng ta không phải là bằng hữu, mà là huynh đệ.”

Lý Tâm Hoan nói: “Đệ là con người như thế nào, chắc đại ca đã hiểu rất rõ.”

Long Tiêu Vân đáp gọn: “Phải.”

Hắn chỉ nói một tiếng, nhưng nói rất chậm, trong mắt còn mang vẻ thẹn thùng.

Dù sao, hắn cũng là một con người. Bất cứ một con người nào, ít nhiều cũng phải có một ít tính người.

Lý Tâm Hoan tiếp: “Dù đại ca muốn đệ làm chuyện gì, cũng có thể nói thẳng ra trước mặt. Chỉ cần là chuyện mà đệ có thể làm được, đệ nhất định sẽ tìm đủ mọi cách để làm bằng được.”

Long Tiêu Vân từ từ nâng chén rượu lên. Hình như hắn cố ý dùng chén rượu để che mặt mình. Những việc Lý Tâm Hoan đã làm cho hắn, thật sự đã quá nhiều rồi.

Qua một hồi lâu, hắn mới thở dài, nói thật chậm: “Ta đã hiểu ý đệ. Nhưng... thời gian có thể làm thay đổi rất nhiều chuyện.”

Ánh mắt của Lý Tâm Hoan đã đau khổ càng đau khổ hơn. Chàng buồn bã nói: “Đệ biết, đại ca đối với đệ cũng có chỗ hiểu lầm...”

Long Tiêu Vân hỏi: “Hiểu lầm ư?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Hiểu lầm, chỉ là hiểu lầm. Nhưng có những việc, lẽ ra đại ca không nên hiểu lầm.”

Ánh mắt của Long Tiêu Vân cũng lộ vẻ đau khổ. Hắn im lặng một chút, rồi nói từng tiếng một: “Nhưng cũng có những việc, ta tuyệt đối không hiểu lầm.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Việc gì?”

Câu hỏi này vừa ra khỏi miệng, Lý Tầm Hoan đã thấy hối hận. Chàng đã biết Long Tiêu Vân sẽ nói đến chuyện gì.

Chàng đoán biết là phải, nhưng thật đáng sợ, Long Thiếu Vân chỉ là một đứa trẻ mới hơn mười tuổi mà cũng đoán biết cha nó sắp nói đến việc gì. Nó khom lưng xuống, len lén lén ra ngoài.

Long Tiêu Vân chờ một chút, rồi nói: “Ta biết, những năm nay đệ cũng rất đau khổ.”

Lý Tầm Hoan gượng cười: “Đa số người đời đều phải có đau khổ.”

Long Tiêu Vân nói: “Nhưng nỗi đau khổ của đệ so với người khác thì sâu hơn nhiều, mà cũng nặng hơn nhiều.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thật vậy ư?”

Long Tiêu Vân nói: “Bởi vì đệ đã đem người mình thương yêu nhất nhường cho người ta làm vợ.”

Rượu trong ly bắn ra ngoài, vì bàn tay Lý Tầm Hoan run lên bần bật.

Long Tiêu Vân nói tiếp: “Nhưng cái đau khổ của đệ cũng chưa phải là sâu nặng nhất. Bởi vì khi một người đã chịu hy sinh chính mình để giúp cho người khác, thì dĩ nhiên người ấy sẽ cảm thấy mình thật vĩ đại. Cảm giác đó sẽ làm vơi bớt nỗi đau khổ của người ấy.”

Câu nói này rất bén nhọn, mà cũng không thể nói là vô lý.

Tay của Long Tiêu Vân cũng run lên, lại tiếp: “Cái đau khổ thật sự sâu nặng nhất là gì, có thể đệ còn chưa biết:”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có thể...”

Long Tiêu Vân nói: “Khi một nam nhân biết rằng vợ của mình là do người khác nhường cho, hơn nữa vợ của mình cũng luôn thương nhớ con người đó, thì đó mới là cái đau khổ lớn nhất.”

Đây đúng là nỗi đau khổ lớn nhất. Chẳng những đây là đau khổ, còn là một sự sỉ nhục.

Những lời này, lẽ ra một nam nhân dù phải chết cũng không chịu nói ra. Nói ra những lời này chính là tự làm tổn thương rất lớn, rất sâu, và rất nặng.

Ai lại nữ tự sỉ nhục mình, tự làm tổn thương mình?

Nhưng Long Tiêu Vân đã nói ra những lời này, nói ra ngay trước mặt Lý Tầm Hoan.

Lòng của Lý Tầm Hoan nặng trĩu. Từ mấy câu nói này của Long Tiêu Vân, chàng nhận ra hai điều.

Thứ nhất, Long Tiêu Vân quả là rất đau khổ, đau khổ dễ sợ, nên hẳn mới thay đổi, thay đổi dễ sợ. Bất luận một nam nhân nào khác, có lẽ cũng sẽ trở nên như thế mà thôi. Lý Tầm Hoan bỗng cảm thấy Long Tiêu Vân cũng là một người rất đáng thương. Người đáng thương, luôn luôn có những hành động đáng sợ.

Thứ hai, Long Tiêu Vân đã nói ra những lời nói này trước mặt chàng, chắc hẳn sẽ không tha mạng chàng. Chuyện sống hay chết, Lý Tầm Hoan thật ra không xem trọng lắm. Nhưng bây giờ chàng có thể chết hay không?

*

* *

Câu chuyện không nhiều lời lắm, nhưng mỗi câu nói đều rất chậm. Hơn nữa, mỗi câu nói đều được suy nghĩ rất lâu trước khi nói ra miệng, nên câu chuyện ngắt quãng hoài.

Trời đang âm u, bầu trời rất thấp. Tuy chưa đến giờ phải thắp đèn, nhưng bóng tối đã ngập tràn.

Sắc diện của Long Tiêu Vân còn tối hơn cả bầu trời. Hắn nâng chén rượu lên rồi lại đặt xuống. Nâng lên, đặt xuống...

Không phải vì hắn không biết uống rượu nên không muốn uống. Chỉ vì hắn

biết khi uống rượu, người ta có thể xúc động. Một con người cần phải lạnh nhạt, nếu bị xúc động có thể trở nên nhiều tình cảm hơn.

Lại qua một lúc lâu, Long Tiêu Vân nói chậm rãi: “Hôm nay, ta đã nói những lời đáng lý không nên nói.”

Lý Tầm Hoan điềm đạm mỉm cười: “Con người thình thoảng cũng phải nói ra mấy câu không nên nói. Không thể thì không phải là người nữa.”

Long Tiêu Vân nói: “Hôm nay ta mời đệ đến đây, không phải để nói những lời này.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đệ biết.”

Long Tiêu Vân hỏi: “Đệ có biết ta mời đệ đến vì chuyện gì không?”

Lý Tầm Hoan lại đáp: “Đệ biết.”

Long Tiêu Vân chợt lộ vẻ xúc động, ngạc nhiên hỏi: “Đệ biết ư?”

Lý Tầm Hoan lại đáp một lần nữa: “Đệ biết.”

Chàng không đợi Long Tiêu Vân hỏi, nói tiếp: “Huynh cho rằng trong Hưng Vân Trang thật sự có bảo tàng.”

Lần này, Long Tiêu Vân suy nghĩ thật kỹ rồi mới đáp gọn: “Đúng thế.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Huynh cho rằng đệ biết chỗ chôn giấu, phải không?”

Long Tiêu Vân đáp: “Dĩ nhiên đệ phải biết.”

Lý Tầm Hoan cười nói: “Con người của đệ, từ trước đến giờ có một cái tật...”

Long Tiêu Vân hỏi: “Có tật ư? Là tật gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cái tật của đệ chính là biết rõ những việc không nên biết, còn chuyện đáng biết thì đệ lại không biết.”

Long Tiêu Vân im bật.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Thật ra, huynh cũng nên biết, chuyện đó từ đầu đến cuối chỉ là một lời đồn nhảm mà thôi...”

Long Tiêu Vân đột nhiên cắt lời chàng: “Ta tin lời đệ. Ta biết đệ không bao giờ nói dối.”

Hắn nhìn sững vào Lý Tầm Hoan, rồi chậm rãi nói: “Nếu trên đời có một kẻ mà ta tín nhiệm, thì đó chính là đệ. Nếu trên đời có một kẻ là bằng hữu của ta, thì đó cũng chính là đệ. Bất cứ lời nào ta nói ra cũng có thể là giả dối, nhưng câu nói này tuyệt nhiên không giả trá chút nào.”

Lý Tầm Hoan chăm chú nhìn Long Tiêu Vân, rồi mới thở dài: “Đệ cũng tin tưởng huynh, bởi vì...”

Chàng chưa nói hết câu, đã nổi cơn ho.

Đợi chàng ho dứt, Long Tiêu Vân mới nói tiếp câu nói của chàng: “Đệ tin tưởng ta, vì đệ đã biết mình không còn giá trị để ta lợi dụng, ta không cần gạt đệ nữa. Có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan vẫn im lặng. Chàng im lặng để trả lời câu hỏi này.

Long Tiêu Vân đứng lên, chậm chậm đi tới đi lui.

Gian phòng rất yên tĩnh, tiếng chân của hắn càng lúc càng nặng nề, chứng tỏ trong lòng hắn có chỗ bất an. Cũng có thể, hắn cố ý làm Lý Tầm Hoan hiểu rằng lòng hắn có chỗ bất an.

Sau đó, hắn đột nhiên dừng lại trước mặt Lý Tầm Hoan, cất tiếng: “Chắc đệ đang nghĩ rằng ta sẽ giết đệ.”

Vẻ mặt Lý Tầm Hoan hết sức bình tĩnh, đến mức người ta không thể đoán được chàng cảm thấy gì. Rồi chàng điềm đạm nói: “Bất kể huynh làm gì, đệ cũng không trách huynh.”

Long Tiêu Vân nói: “Nhưng ta không thể giết đệ.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đệ hiểu.”

Long Tiêu Vân nói: “Không sai! Dĩ nhiên là đệ hiểu. Trước nay, đệ luôn luôn hiểu ta.”

Giọng nói của hắn chợt kích động hơn: “Nếu ta giết đệ thì cũng không thể níu kéo nổi tấm lòng của nàng, chỉ có thể làm nàng hận ta thêm mà thôi.”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi rất dài, nói: “Trong mỗi đời người đều gặp phải những việc không thể làm gì được.”

“Không thể làm gì được.” mấy chữ này nghe rất bình thường, nhưng đó thật sự là chuyện bi ai nhất của cả một kiếp người, là nỗi thống khổ lớn nhất của cuộc đời mỗi con người.

Gặp phải những chuyện “không thể làm gì được”, người ta không thể chống cự được, không thể giãy giụa được, không thể phản kháng được, cho dù tự băm vụn thịt xương ra cũng “không thể làm gì được”.

Cho dù tự nguyện hóa thân thành tro bụi, sa xuống địa ngục đời đời, cũng không thể cứu vãn được những gì đã mất đi.

Long Tiêu Vân nắm chặt bàn tay, giọng hắn khàn khàn: “Ta không giết đệ, nhưng cũng không thể thả đệ ra.”

Lý Tầm Hoan gật đầu chậm chậm.

“Bởi vì đệ vẫn còn giá trị để huynh lợi dụng”. Câu này, Lý Tầm Hoan không nói ra.

Cho dù Long Tiêu Vân đã nhiều lần làm tổn thương chàng, bán đứng chàng, nhưng đến bây giờ chàng vẫn chưa nói một câu một chữ làm tổn thương Long Tiêu Vân.

Nắm đấm của Long Tiêu Vân lại càng siết chặt thêm. Trước mặt Lý Tầm Hoan, hắn cảm nhận đầy đủ được cái nhỏ mọn của chính mình, cái đê tiện của chính mình. Vì thế, tình bằng hữu vĩ đại của Lý Tầm Hoan không những không làm hắn cảm động, lại còn làm hắn phần nộ.

Hắn siết chặt nắm đấm, trừng mắt nhìn Lý Tầm Hoan, gằn từng tiếng: “Ta sẽ đưa đệ đến gặp một người. Người ấy đã muốn gặp đệ từ lâu, mà đệ... đệ cũng

có thể đang muốn gặp người ấy.”

*

* *

Gian phòng rất rộng. Trong gian phòng rộng đó chỉ có một cửa sổ rất nhỏ, đặt cách mặt đất rất cao.

Cánh cửa sổ vừa nhỏ vừa cao này được đóng chặt, nhìn không thấy cảnh vật bên ngoài.

Cửa chính cũng rất hẹp, ai có vai rộng cũng phải nghiêng mình mới ra vào được.

Cánh cửa hẹp này cũng đang đóng chặt.

Tường sơn toàn màu trắng, nước sơn rất dày. Hình như chủ nhà không muốn ai nhìn thấy tường làm bằng gì, bằng đá hay bằng đất, bằng đồng hay bằng sắt.

Trong góc có hai cái giường gỗ. Chăn nệm trên giường rất sạch sẽ, nhưng đều may bằng vải thô.

Ngoài những thứ ấy ra, trong phòng chỉ còn một cái bàn khá lớn. Trên bàn la liệt sổ sách giấy tờ.

Một người đang đứng cạnh bàn xem xét sổ sách, thỉnh thoảng dùng bút son phê lên những giấy tờ đó, khéo miệng thỉnh thoảng lại lộ ra nụ cười đắc ý.

Lão đang đứng làm việc, vì trong phòng không có ghế, một cái ghế cũng không có.

Lão cho rằng khi con người ngồi xuống thì tinh thần sẽ trẻ nãi hơn, mà con người tinh thần trẻ nãi thì dễ mắc sai lầm.

Một chút xíu sai lầm có thể làm mấy việc thất bại, cũng như những vết nứt nhỏ trên đập nước cũng có thể làm cái đập đó vỡ tan.

Lão không bao giờ để cho tinh thần trẻ nải. Lão không bao giờ phạm phải sai lầm. Lão chưa bao giờ thất bại.

Còn một người nữa, đứng sát sau lưng lão. Hăn đứng thật thẳng, y như một cái cột cờ.

Hăn đứng như thế không biết đã bao lâu rồi, một ngón tay cũng không nhúc nhích.

Không biết từ đâu, một con muỗi bay tới, bay vòng vòng trước mắt hăn. Nhưng mắt hăn không hề nhấp nháy.

Con muỗi đậu ngay vào mũi hăn, bắt đầu hút máu. Hăn vẫn đứng bất động.

Toàn thân hăn như đã tê liệt, không biết đau ngứa, cũng không biết vui buồn.

Thậm chí, hăn cũng không biết mình sống vì cái gì.

54 - Trao đổi

Dĩ nhiên hai người này chính là Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạng. Người như thế, trên đời chắc không thể tìm ra được người thứ ba.

Là bang chủ của Kim Tiền Bang lưng lầy giang hồ, thế lực vô song, tiền tài vô đối, thế nhưng chỗ ở lại quá thô lậu, cuộc sống lại quá giản đơn. Đó là chuyện không ai tưởng tượng nổi.

Có lẽ trong mắt lão, tiền bạc chỉ là một công cụ, nữ nhân cũng chỉ là một công cụ. Tất cả những lạc thú trên thế gian, trong mắt lão cũng chỉ là công cụ. Lão không thèm để ý đến lạc thú.

Sở thích duy nhất của lão chính là quyền lực. Ngoài quyền lực ra, không còn một cái gì khác nữa. Lão sống vì quyền lực, thậm chí có thể chết vì quyền lực.

*

* *

Không gian tĩnh mịch. Ngoài tiếng lật những trang giấy xào xạc, hoàn toàn không còn âm thanh nào khác.

Đèn đã được thắp lên. Họ đứng làm việc trong ấy không biết đã bao lâu. Họ không cần biết bầu trời bên ngoài cửa sổ đã chuyển từ tối qua sáng, rồi lại chuyển từ sáng qua tối.

Hình như họ không biết mệt, cũng không biết đói.

Lúc này chợt có tiếng gõ cửa. Chỉ có một tiếng, rất nhẹ.

Thượng Quan Kim Hồng không ngừng tay, cũng không ngừng đầu lên. Kinh Vô Mạng hỏi: “Ai?”

Ngoài cửa đáp: “Số hiệu một trăm bảy mươi chín.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Chuyện gì?”

Ngoài cửa đáp: “Có người cầu kiến bang chủ.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người nào?”

Ngoài cửa đáp: “Hắn không chịu xưng tên.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Muốn gì?”

Ngoài cửa đáp: “Hắn chờ gặp bang chủ rồi mới nói.”

Kinh Vô Mạng làm thinh. Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Hắn đang ở đâu?”

Ngoài cửa đáp: “Ở nhà trước.”

Tay Thượng Quan Kim Hồng cũng không dừng, đầu cũng không ngẩng lên, nói gọn: “Giết.”

Ngoài cửa đáp: “Vâng!”

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng hỏi thêm: “Ai đưa hắn đến?”

Ngoài cửa đáp: “Đệ Bát đà chủ Hương Tông.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Giết nốt.”

Ngoài cửa lại đáp: “Vâng!”

Kinh Vô Mạng lên tiếng: “Tôi đi.”

Hai chữ này vừa nói xong, cánh cửa đã mở ra rồi khép lại, hắn đã mất hút.

Khi có người cần giết, nhất định Kinh Vô Mạng không chịu đứng xem. Huống hồ người đó là Hương Tông, mang ngoại hiệu Phong Vũ Lưu Tinh. Đôi Lưu Tinh Chùy của hắn liệt vào hàng thứ mười chín trong Binh Khí Phổ, muốn giết hắn không phải là chuyện dễ dàng.

Người đến cầu kiến Thượng Quan Kim Hồng là ai? Muốn gặp lão về chuyện

gì? Thượng Quan Kim Hồng hoàn toàn không lưu ý, một chút hiếu kỳ cũng không có. Con người như thế này, có còn tính người chăng?

Đầu lão vẫn chưa ngẩng lên, bàn tay vẫn chưa dừng lại.

Cửa mở, Kinh Vô Mạng lách người bước vào.

Thượng Quan Kim Hồng không hỏi “Đã giết chưa?”. Vì lão biết, Kinh Vô Mạng đi giết người chưa bao giờ thất bại.

Lão chỉ nói: “Nếu Hưởng Tòng không phản kháng thì cấp cho gia đình hãn một vạn lượng vàng, nếu hãn chống đỡ thì giết sạch cả nhà.”

Kinh Vô Mạng nói: “Tôi không giết hãn.”

Bây giờ Thượng Quan Kim Hồng mới ngẩng đầu lên, ánh mắt như dao, xoáy vào Kinh Vô Mạng.

Mặt của Kinh Vô Mạng hoàn toàn không biểu lộ gì, thản nhiên nói: “Bởi vì người hãn mang đến, tôi không thể giết.”

Thượng Quan Kim Hồng quát: “Mọi người trên đời đều có thể giết. Tại sao hãn không thể giết?”

Kinh Vô Mạng nói: “Tôi không giết trẻ con.”

Thượng Quan Kim Hồng hơi khựng lại, rồi từ từ đặt bút xuống, nói: “Người muốn gặp ta là một đứa bé ư?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Vâng.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Là một đứa bé như thế nào?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Một đứa bé bị phế võ công.”

Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng lóe sáng, im lặng một chút, rồi nói: “Đưa nó vào đây.”

*

* *

Một đứa bé mà dám đến cầu kiến Thượng Quan Kim Hồng, ngay cả lão cũng không thể tin được. Đứa bé này nếu không gan lớn khác thường, thì nhất định đã bị điên.

Nhưng đây quả thật là một đứa bé. Một đứa bé da mặt trắng bệch, như dưới lớp da hoàn toàn không có máu. Ánh mắt nó không có vẻ tinh anh của trẻ nít, mà rất chậm chạp, rất thâm trầm. Nó đi rất chậm, lưng hơi còng xuống.

Đứa bé này giống như một ông cụ. Nó là Long Thiếu Vân.

Bất cứ ai khi gặp một đứa trẻ như Long Thiếu Vân, cũng phải nhìn nó vài cái. Thượng Quan Kim Hồng cũng không ngoại lệ.

Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng nhìn vào Long Thiếu Vân, sắc bén như dao.

Rất nhiều người khi nhìn thấy ánh mắt lợi hại kinh người của Thượng Quan Kim Hồng, không run rẩy thì cũng hoảng sợ đến cứng miệng, không nói chuyện được.

Nhưng Long Thiếu Vân thì không. Nó chậm chậm bước vào trong, cúi lạy rồi nói: “Vãn bối là Long Thiếu Vân, xin bái kiến bang chủ.”

Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng chớp lên, hỏi: “Long Thiếu Vân ư? Long Tiêu Vân là gì của người?”

Long Thiếu Vân đáp: “Là gia phụ.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Phụ thân người sai người đến đây?”

Long Thiếu Vân đáp: “Vâng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Tại sao chính hãn không đến?”

Long Thiếu Vân đáp: “Nếu gia phụ đến đây cầu kiến, chẳng những không gặp được Bang Chủ, không chừng còn mang họa sát thân.”

Thượng Quan Kim Hồng lớn tiếng: “Người cho rằng ta không thể giết người ư?”

Long Thiệu Vân đáp: “Văn bối là một đứa bé mới cao ba thước, tính mạng sớm đã đặt vào ngón tay của bang chủ rồi. Không phải bang chủ không thể giết, mà là không muốn giết.”

Sắc mặt của Thượng Quan Kim Hồng dịu lại, nói: “Tuổi người tuy nhỏ, thân thể bạc nhược, nhưng gan mật khá lớn.”

Long Thiệu Vân đáp: “Con người khi có chuyện phải cầu xin, chắc chắn gan mật cũng to lên mấy phần.”

Thượng Quan Kim Hồng khen: “Nói hay lắm!”

Lão đột nhiên quay đầu lại, mỉm cười với Kinh Vô Mạn: “Nếu người chỉ nghe nó nói chuyện, thì có biết nó là trẻ con không?”

Sắc mặt của Kinh Vô Mạn vẫn không biểu lộ gì, đáp lạnh nhạt: “Tôi không nghe.”

Thượng Quan Kim Hồng chăm chú nhìn Kinh Vô Mạn. Nụ cười hiểm có trên mặt lão chợt đông cứng lại.

Long Thiệu Vân tuy cúi đầu xuống, nhưng này giờ vẫn hết sức chú ý quan sát sắc diện của họ. Đối với quan hệ giữa hai người này, hình như nó rất hứng thú.

Cuối cùng thì Thượng Quan Kim Hồng cũng nói, thật chậm rãi: “Không nói, là sở trường lớn nhất của người. Nhưng không nghe người ta nói, lại là sở đoản trí mạng của người.”

Kinh Vô Mạn làm thinh.

Thượng Quan Kim Hồng quay đầu lại hỏi: “Người đến cầu xin việc gì?”

Long Thiệu Vân đáp: “Chuyện gì cũng có nhiều cách nói. Lẽ ra văn bối có thể đem chuyện này nói dài dòng hơn, nhưng bang chủ phải lo nhiều việc, nên văn bối không dám quấy rối nhiều. Văn bối sẽ nói thẳng nhất, nhanh

nhất.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hay lắm! Đối với hạng người hay nói lời thôi dài dòng, lời ra cắt lưỡi ngay là tốt nhất.”

Long Thiệu Vân nói: “Vãn bối đến đây, vì muốn thảo luận với bang chủ một chuyện trao đổi.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Trao đổi ư?”

Sắc mặt của lão lạnh hơn, nói chậm: “Trước đây cũng có những người muốn tìm chuyện trao đổi với ta. Người có biết ta đáp lời chúng thế nào không?”

Long Thiệu Vân đáp: “Vãn bối đang đợi nghe.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta đem chúng ra loạn đao phân thân.”

Sắc mặt của Long Thiệu Vân vẫn thản nhiên, giọng vẫn điềm đạm: “Nhưng chuyện trao đổi này hoàn toàn khác hẳn, nếu không thì vãn bối chẳng dám đến đây.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Trao đổi là trao đổi, có gì là khác chứ?”

Long Thiệu Vân nói: “Chuyện trao đổi này đối với bang chủ có hàng trăm điều lợi, không có một điều hại.”

Thượng Quan Kim Hồng “À” một tiếng.

Long Thiệu Vân tiếp: “Bang chủ oai danh lừng lẫy, phú gia địch quốc. Tất cả những gì quý báu trên thế gian, bang chủ muốn là có ngay.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Đúng là như thế, nên ta không cần nói chuyện trao đổi với ai.”

Long Thiệu Vân nói: “Nhưng trên thế gian này vẫn có một vật, mà bang chủ chưa có.”

Thượng Quan Kim Hồng lại “À” một tiếng.

Long Thiếu Vân tiếp: “Chính ra, vật đó cũng chẳng giá trị lắm, nhưng đối với bang chủ thì lại khác.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Long Thiếu Vân đáp: “Bởi vì trên đời, chỉ có những thứ mà mình không có được, mới thực sự trân quý.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người đang nói tới cái gì?”

Long Thiếu Vân đáp: “Mạng của Lý Tâm Hoan.”

Ánh mắt lạnh nhạt của Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên nóng lên, lớn tiếng hỏi lại: “Người nói gì?”

Long Thiếu Vân đáp: “Mạng của Lý Tâm Hoan hiện ở trong tay gia phụ. Nếu bang chủ muốn, vẫn bởi có thể đem hãn tới bất cứ lúc nào.”

Thượng Quan Kim Hồng lại im lặng.

Qua một hồi rất lâu, tới lúc ánh mắt đang nóng nảy trở lại lạnh nhạt như bình thường, lão mới nói, giọng thản nhiên: “Lý Tâm Hoan có đáng gì đâu? Ta chưa bao giờ để hãn vào mắt.”

Long Thiếu Vân nói: “Đã thế, vẫn bởi xin cáo từ.”

Nó không nói thêm gì, vái dài, quay lưng bước đi.

Nó đi rất chậm, nhưng không hề ngó lại. Thượng Quan Kim Hồng cũng không nhìn theo nó.

Long Thiếu Vân từ từ đi đến cửa, đưa tay định mở cửa.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng lên tiếng: “Khoan đã.”

Ánh mắt của Long Thiếu Vân lộ vẻ đặc ý. Nhưng khi nó quay đầu lại, thì vẻ đặc ý đã giấu mất, cung kính cúi mình hỏi: “Bang chủ có điều chi dặn bảo?”

Thượng Quan Kim Hồng không nhìn nó, chỉ nhìn vào cây nến trên bàn, hỏi

chậm: “Người muốn dùng mạng của Lý Tầm Hoan để đổi lấy cái gì?”

Long Thiệu Vân nói: “Gia phụ ngưỡng mộ uy danh của bang chủ đã lâu, nhưng chưa có cơ duyên bái kiến.”

Thượng Quan Kim Hồng lạnh lùng nói: “Những câu dư thừa, ta không muốn nghe. Người muốn thứ gì?”

Long Thiệu Vân đáp: “Gia phụ mong được kết bái cùng bang chủ trước mặt anh hùng thiên hạ.”

Mục quang của Thượng Quan Kim Hồng bắn ra những tia giận dữ, nhưng cũng dập tắt rất nhanh, bình tĩnh nói: “Long Thiệu Vân cũng không then mang tiếng thông minh, nhưng trong chuyện này thì hẳn quá ngu xuẩn.”

Long Thiệu Vân nói: “Chuyện này quả thật vụng về, nhưng đôi khi cái vụng về nhất lại có hiệu quả nhất.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người có dám chắc sẽ trao đổi thành công không?”

Long Thiệu Vân đáp: “Nếu không dám chắc, thì văn bối đã không mạo hiểm đến đây.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Long Thiệu Vân chỉ có một đứa con, là người có phải không.”

Long Thiệu Vân đáp: “Phải.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu thế, lẽ ra hẳn không nên để người đến đây.”

Long Thiệu Vân nói: “Đó chỉ vì nếu để người khác đến đây, thật sự không thể gặp được bang chủ.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Các người vốn chủ động trong vụ trao đổi này, nhưng khi người vào đây thì cuộc diện đã thay đổi.”

Long Thiệu Vân hỏi: “Bang chủ định dùng văn bối để uy hiếp gia phụ, ép

phải giao Lý Tầm Hoan ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Đúng là như vậy.”

Long Thiệu Vân bật cười: “Bang chủ vốn sáng suốt hiểu người, nhưng đã nhìn lầm gia phụ rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng cười nhạt: “Chẳng lẽ hãn bằng lòng để ta giết người, chứ không chịu giao Lý Tầm Hoan ra?”

Long Thiệu Vân đáp: “Đúng vậy.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Chẳng lẽ hãn không phải là người?”

Long Thiệu Vân đáp: “Cũng là người, nhưng người có nhiều loại.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Hãn thuộc loại nào?”

Long Thiệu Vân nói: “Gia phụ và bang chủ cùng một loại người, khi cần đạt mục đích thì có thể dùng bất cứ thủ đoạn nào, có thể hy sinh bất cứ cái gì.”

Môi Thượng Quan Kim Hồng mím lại, mỏng như một sợi chỉ.

Rất lâu, lão mới nói chậm rãi: “Gần hai mươi năm nay, không có người nào dám nói trước mặt ta những lời như vậy.”

Long Thiệu Vân nói: “Bởi vì bang chủ là loại người phi thường, nên văn bối mới dám nói những lời phi thường. Chỉ có những lời như thế mới có thể khiến loại người như bang chủ động tâm.”

Thượng Quan Kim Hồng trở mắt, nhìn trừng trừng vào mặt Long Thiệu Vân, hỏi: “Nếu ta không bằng lòng, chẳng lẽ các ngươi lại thả Lý Tầm Hoan ra ư?”

Long Thiệu Vân đáp: “Đúng vậy.”

Thượng Quan Kim Hồng cười lạnh: “Người không sợ hãn giết chết các ngươi để báo thù hay sao?”

Long Thiệu Vân đáp: “Hãn lại thuộc về loại người khác, hãn nhất định sẽ

không làm những chuyện như thế.”

Nó mỉm cười, nói tiếp: “Nếu hãn chịu làm những chuyện như thế, thì đời hãn không bị thảm như hôm nay.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Dù các người thả hãn ra, nhưng nếu ta đích thân giết hãn thì sao?”

Long Thiệu Vân nói từng chữ một: “Tiểu Lý Phi Dao, phóng ra không trệt đao nào.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người cho rằng ngay cả ta cũng không tránh được phi đao của hãn ư?”

Long Thiệu Vân hỏi lại: “Ít ra thì bang chủ cũng không mười phần chắc chắn. Có phải thế không?”

Thượng Quan Kim Hồng “Hừ” một tiếng.

Long Thiệu Vân nói tiếp: “Người bằng vàng thì không thể ngồi trên ghế yếu. Với thân phận và địa vị của bang chủ hiện nay, hà tất phải mạo hiểm như thế.”

Miệng của Thượng Quan Kim Hồng lại mím chặt.

Long Thiệu Vân lại tiếp: “Hơn nữa, võ công của gia phụ không cao lắm, nhưng về danh vọng địa vị, về tâm cơ mưu trí thì không dưới một ai. Nếu bang chủ kết bái huynh đệ với ông ấy, thì chỉ có lợi chứ không có hại.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một chút, rồi đột nhiên hỏi: “Lý Tầm Hoan cũng là huynh đệ của hãn có phải không?”

Long Thiệu Vân đáp: “Đúng thế.”

Thượng Quan Kim Hồng cười lạnh: “Hãn có thể bán đứng Lý Tầm Hoan, thì làm sao biết được hãn sẽ không bán đứng ta?”

Long Thiệu Vân đáp gọn: “Bởi vì bang chủ không phải là Lý Tầm Hoan.”

Câu nói này rất đơn giản, nhưng cũng rất sắc bén.

Thượng Quan Kim Hồng bỗng cười ha hả: “Không sai! Cho dù Long Tiêu Vân có gan bán đứng ta, thì cũng không đủ bản lĩnh để làm như thế.”

Long Thiệu Vân hỏi: “Bang chủ đã bằng lòng rồi chứ?”

Thượng Quan Kim Hồng ngừng cười, hỏi lại: “Khi nào ta mới nhận được Lý Tâm Hoan từ tay các người?”

Long Thiệu Vân đáp: “Chỉ cần bang chủ gửi thiệp, mời anh hùng thiên hạ đến tham dự lễ kết giao giữa bang chủ và gia phụ.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người cho rằng họ dám đến ư?”

Long Thiệu Vân mỉm cười: “Họ đến hay không, điều đó không quan trọng. Chỉ cần họ biết được, là đã đạt mục đích.”

Thượng Quan Kim Hồng cười lạnh: “Quả thật người đã suy nghĩ rất chu đáo.”

Long Thiệu Vân nói: “Có lẽ bang chủ cũng còn phải suy nghĩ. Văn bối tạm dừng chân ở Như Vân Khách điểm trong thành, đợi tin tức của bang chủ.”

Nó chậm rãi nói tiếp: “Chỉ cần bang chủ phát ra thiệp mời, và có người nhận được, thì văn bối sẽ dẫn Lý Tâm Hoan đến cho bang chủ lập tức.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Dẫn hắn đến đây ư? Hừ, chỉ sợ cha con người không đủ sức.”

Long Thiệu Vân đáp: “Dĩ nhiên văn bối đã hiểu. Việc mà Tâm Mi đại sư chùa Thiếu Lâm và Điền đại gia ngày trước không làm được, văn bối sẽ làm được. Chỉ cần...”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Cần gì?”

Long Thiệu Vân nói: “Nếu được Kinh tiên sinh hộ tống dọc đường thì mọi sự đều mỹ mãn.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng chưa nói, Kinh Vô Mạng đã lên tiếng: “Ta đi.”

Lần đầu tiên, trên mặt Long Thiếu Vân hiện vẻ vui mừng. Nó tươi cười, vái sát đất, vòng tay nói: “Đa tạ.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một lát nữa, đột nhiên hỏi: “Võ công của người đã bị phế, khó mà phục hồi được. Người hạ thủ có phải là Lý Tâm Hoan không?”

Sắc mặt vốn trắng bệch của Long Thiếu Vân bỗng trở nên xanh xám. Nó cúi đầu đáp: “Vâng.”

Thượng Quan Kim Hồng nhìn thẳng mặt nó, hỏi từng chữ một: “Người hận hãn ư?”

Long Thiếu Vân nắm chặt hai tay, trả lời đúng một chữ: “Đúng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Thật ra người không nên hận hãn. Người nên cảm kích hãn mới phải.”

Long Thiếu Vân ngạc nhiên, ngẩng lên hỏi lại: “Cảm kích ư?”

Thượng Quan Kim Hồng lạnh lùng nói: “Nếu hãn chưa phế võ công của người, thì hôm nay người đã chết tại đây rồi.”

Long Thiếu Vân cúi mặt làm thinh.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Tuổi người còn nhỏ mà đã thâm độc tàn nhẫn như thế, chỉ chừng hai mươi năm nữa là có thể tranh hùng với ta. Nếu người chưa bị phế võ công, thì làm sao ta bỏ qua cho người được?”

Long Thiếu Vân nghiêng chặt răng lại, dường như chân răng phải rướm máu.

Đầu nó không ngẩng lên nữa.

55 - Nữ nhân dâm đãng

Đêm, thật tối. Trong màn đêm chỉ có tiếng rên rỉ và hơi thở dập dồn. Sau đó, tất cả âm thanh đều im bật.

Qua một hồi lâu, rất lâu, một giọng nói nữ nhân rất nhẹ cất lên: “Đã nhiều lần muội muốn hỏi một câu, bây giờ nhịn không nổi...”

Giọng nói tuy nhẹ nhưng thật dịu ngọt, thật êm tai, bất luận nam nhân nào nghe thấy cũng biến thành si ngốc.

Tiếng nam nhân nói: “Sao cô không hỏi?”

Giọng nói của nam nhân này cũng rất kỳ lạ. Nếu ở gần mà nghe, thì âm thanh đó như từ xa xôi vọng đến. Còn ở xa mà nghe thấy, thì âm thanh đó dường như lại ở kề bên tai.

Nữ nhân hỏi: “Thật ra, thân thể huynh bằng xương thịt, hay đúc bằng sắt thép?”

Nam nhân hỏi lại: “Cô còn chưa biết thân thể ta ư?”

Giọng nói của nữ nhân càng ngọt ngào hơn: “Nếu huynh thật sự là một con người, sao lại không biết mệt?”

Nam nhân hỏi: “Muội chịu không nổi rồi ư?”

Nữ nhân cười khúc khích: “Huynh tưởng muội sẽ xin tha ư? Huynh có dám tiếp tục không?”

Nam nhân đáp: “Bây giờ thì không được.”

Nữ nhân hỏi: “Sao lại không được?”

Nam nhân nói: “Vì bây giờ ta cần cô đi làm một việc.”

Nữ nhân nói: “Huynh bảo muội đi làm bất cứ chuyện gì, muội cũng bằng lòng.”

Nam nhân nói: “Bây giờ cô đi giết A Phi đi.”

Hình như nữ nhân khựng lại một chút, rồi thờ dãi đáp: “Muội đã nói với huynh từ lâu rồi, còn chưa đến lúc giết hắn.”

Nam nhân nói: “Đã đến lúc rồi.”

Nữ nhân kinh ngạc hỏi: “Tại sao lại thế? Chẳng lẽ Lý Tâm Hoan đã chết rồi ư?”

Nam nhân đáp: “Hắn chưa chết, nhưng sắp chết rồi.”

Nữ nhân lấp bắp hỏi: “Hắn... hắn đang ở đâu?”

Nam nhân đáp: “Ở trong tay ta.”

Nữ nhân cười: “Mấy đêm nay, đêm nào muội cũng ở chung với huynh. Chẳng lẽ huynh dùng phép phân thân để đi bắt hắn?”

Nam nhân nói: “Không cần ta phải đích thân động thủ, những thứ ta cần đều có người đưa tới.”

Nữ nhân ngạc nhiên hỏi: “Ai mang đến? Ai đủ bản lĩnh bắt được Lý Tâm Hoan?”

Nam nhân đáp: “Long Tiêu Vân.”

Nữ nhân giật mình, nhưng trấn tĩnh được ngay: “Không sai, đương nhiên là Long Tiêu Vân. Chỉ có bằng hữu của Lý Tâm Hoan mới hại được hắn mà thôi. Muốn đánh ngã hắn, thứ binh khí lợi hại nào cũng thành vô dụng, chỉ tình cảm mới thắng.”

Nam nhân nói lạnh nhạt: “Cô thật là hiểu hắn.”

Nữ nhân mỉm cười: “Đối với kẻ địch thì phải hiểu rõ ràng hơn bằng hữu. Ví như... muội không thể nào hiểu được huynh.” Nàng lập tức thay đổi vấn đề,

chuyển sang chuyện khác: “Nhưng muội cũng rất hiểu con người Long Tiêu Vân. Nhất định hắn không giao Lý Tầm Hoan mà không có lý do.”

Nam nhân hỏi: “Vậy sao?”

Nữ nhân đáp: “Hắn không muốn tự tay giết Lý Tầm Hoan, nên phải mượn đao giết người.”

Nam nhân hỏi: “Cô cho rằng hắn chỉ có mục đích này thôi ư?”

Nữ nhân hỏi lại: “Hắn còn muốn gì nữa?”

Nam nhân đáp: “Hắn muốn kết giao bằng hữu với ta.”

Nữ nhân thở dài rồi nói: “Người này quả nhiên biết cách kiếm lợi. Nhưng huynh... chẳng lẽ huynh đã đồng ý?”

Nam nhân đáp: “Ta đã đồng ý.”

Nữ nhân hỏi: “Huynh không biết là hắn muốn lợi dụng huynh ư?”

Người nam nhân chỉ “hừ” mà không nói gì, nhưng một lúc sau hắn bật cười rồi nói: “Hắn suy nghĩ quá ngây thơ.”

Nữ nhân ngạc nhiên hỏi: “Ngây thơ ư?”

Nam nhân nói: “Hắn tưởng rằng đã là huynh đệ kết nghĩa của ta, thì ta sẽ không động tới hắn. Đừng nói là em kết nghĩa, dù là em ruột thì đã làm sao?”

Nữ nhân mỉm cười: “Không sai! Hắn đã có thể bán đứt Lý Tầm Hoan, thì sao huynh lại không thể vứt hắn đi?”

Nam nhân nói: “Trong mắt ta thì Long Tiêu Vân không đáng một đồng xu, nhưng con của hắn lại là một cái gai rất nhọn.”

Nữ nhân hỏi: “Huynh đã gặp thằng tiểu quỷ đó rồi ư?”

Nam nhân đáp: “Lần này Long Tiêu Vân không đến, con của hắn đến.”

Nữ nhân nhẹ thờ dài rồi nói: “Thằng nhóc đó còn nhỏ tuổi mà đã cực kỳ ma quái.”

Nam nhân im lặng một chút, rồi lên tiếng: “Được rồi. Cô đi đi.”

Nữ nhân hỏi: “Huynh không giữ lại muội thêm một chút nữa sao?”

Nam nhân đáp gọn: “Không muốn.”

Nữ nhân dịu dàng nói: “Những nam nhân khác khi đã ở cùng với muội thì không nỡ rời đi, cứ cố kéo thêm chút xíu thời gian. Còn huynh, mỗi lần xong việc là lại đuổi muội đi ngay.”

Nam nhân lạnh nhạt nói: “Ta không phải là những nam nhân khác, không phải là bằng hữu của cô, chúng ta chẳng qua chỉ là lợi dụng nhau. Trong lòng đã hiểu thì hà tất phải đóng kịch làm gì.”

*

* *

Trong phòng tối om, nhưng bên ngoài có ánh sao rất nhạt.

Dưới ánh sáng mờ mờ của bầu trời sao, một người đang đứng sững như khúc gỗ, canh gác ngoài phòng. Ánh mắt xám xịt như chết của hắn nhìn vào một điểm vô định nào đó, xa vô bờ bến.

Con người này vốn giống như một pho tượng đá. Nhưng bây giờ, ánh mắt xám xịt đó lại chứa một nỗi đau khổ khó mà hình dung được.

Lẽ ra hắn không thể đứng yên nơi đó. Lẽ ra hắn không thể chịu nổi những âm thanh phát ra từ trong nhà. Nhưng hắn bắt buộc phải nhẫn nại.

Trên thế gian này, hắn chỉ trung thành với một người, đó là Thượng Quan Kim Hồng. Sinh mạng của hắn, thậm chí linh hồn của hắn, đều thuộc về Thượng Quan Kim Hồng.

Cánh cửa chợt mở.

Một bóng dáng yếu điệu nhẹ nhàng đi đến phía sau hắn.

Dưới ánh sao, gương mặt nàng cực kỳ rạng rỡ, ngây thơ trong sáng. Nhìn vào gương mặt ấy, không ai có thể tưởng tượng nổi những chuyện nàng vừa làm xong.

Dáng tiên nữ, hồn yêu tinh, ngoài Lâm Tiên Nhi, không thể có người thứ hai.

Kinh Vô Mạng không quay đầu lại.

Lâm Tiên Nhi đi vòng ra trước mặt, nhìn chăm chú vào hắn. Mắt nàng êm dịu như màn đêm, sáng dịu như sao đêm.

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng vẫn dõi về phía chân trời, như không hề có nàng che khuất.

Bàn tay mềm mại của Lâm Tiên Nhi khẽ đặt lên vai hắn, từ từ lướt đi, nhẹ vuốt lên má, lên tai. Nàng đã biết tất cả những bộ phận mẫn cảm trên thân thể nam nhân.

Kinh Vô Mạng không nhúc nhích, hình như đã bị tê liệt.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười, dịu dàng nói: “Cảm ơn huynh đã vì muội mà bảo vệ bên ngoài. Chỉ cần biết là huynh ở bên ngoài, thì muội có cảm giác an toàn, bất cứ làm chuyện gì cũng thấy hứng thú hơn.”

Đột nhiên nàng kề miệng vào tai hắn, khẽ nói: “Muội nói cho huynh biết một bí mật. Huynh ấy tuy hơi lớn tuổi nhưng vẫn rất cường tráng, còn kinh nghiệm thì nhiều hơn bất cứ ai.”

Nàng cười, tiếng cười trong trẻo như tiếng chuông ngân. Sau đó nàng quay lưng bước đi.

Kinh Vô Mạng vẫn không nhúc nhích, nhưng từng thớ thịt trong người hắn đang rung động.

*

* *

Như Vân Khách điểm là khách điểm lớn nhất thị trấn này, dành cho những ai sang trọng nhất, nhiều tiền nhất.

Trú trong khách sạn này, chỉ cần có đủ tiền thì không cần phải ra ngoài, cũng được hưởng thụ tối đa.

Khách trọ chỉ cần mở miệng, sẽ có người đem những món ăn ngon nhất, những ca kỹ nổi danh nhất, những nữ nhân đẹp nhất vào phòng.

Nơi đây, ban ngày cửa đóng kín mít, gần như không nghe thấy bất cứ tiếng động nào. Nhưng trời vừa sụp tối thì mọi cánh cửa đều được mở ra.

Đầu tiên là tiếng nước súc miệng rửa ráy, rồi đến tiếng gọi người làm, tiếng gõ cửa khi đem rượu và thức ăn đến, rồi những tiếng dịu dàng vấn an Trương tam gia, Vương tam gia của những cô gái.

Sau đó là những tiếng đoán ngón tay uống rượu, những tiếng cụng ly, tiếng cười khanh khách của nữ nhân, tiếng ca hát. Có cả tiếng cười hô hố của những tay chơi bài vận đỏ, và tiếng văng tục của những kẻ đang xúi quẩy.

Ban đêm ở đây, có thể nghe thấy mọi âm thanh hỗn tạp nhất trên thế gian.

Nhưng có một gian phòng không phát ra tiếng động nào cả. Nếu có, chỉ thỉnh thoảng mới truyền ra một hai tiếng rên, những tiếng rên rỉ của nữ nhân đang không còn chịu đựng nổi.

Gian phòng đó đóng cửa kín mít, đêm cũng như ngày.

Cứ mỗi buổi hoàng hôn, người ta đưa vào đó một tiểu cô nương. Dĩ nhiên những tiểu cô nương này đều rất đẹp, rất trẻ, rất nhỏ nhắn.

Khi họ đi vào, dĩ nhiên đã trang điểm rất đẹp, rất sạch sẽ. Hơn nữa, trên mặt họ luôn có nụ cười. Tuy những nụ cười này có tính chuyên nghiệp, được huấn luyện bài bản, nhưng dù sao thì nụ cười trên mặt thiếu nữ cũng không làm cho người ta chán ghét, lại có thể động lòng người.

Nhưng chỉ đến sáng hôm sau, những tiểu cô nương bước ra khỏi căn phòng này đều trông khác hẳn.

Tóc tai vốn ngay ngắn, giờ đã rối bù, thậm chí còn bị đứt đứt ít nhiều. Đôi mắt long lanh chiều hôm trước, giờ đã hờn sâu, thâm quầng, ngay cả mí mắt cũng nặng nề sụp xuống. Khuôn mặt vốn tràn đầy thanh xuân, bây giờ trở nên tiều tụy, có khi còn đầm lệ.

Đã bảy ngày, bảy tiểu cô nương đều như thế này.

Lúc đầu thì chưa ai để ý, nhưng về sau, mọi người đều cảm thấy có gì kỳ lạ. Loại người thích vung tiền ra tìm khoái lạc, thường rất lưu ý đến những việc như thế này.

Ai cũng đoán mò, không hiểu người trong phòng này là người như thế nào mà lợi hại đến thế. Họ đoán rằng đây phải là một đại hán to cao, khỏe như trâu.

Vì thế mà người ta bắt đầu để ý dò hỏi. Kết quả làm ai cũng phải kinh hãi.

Thì ra người trong phòng này chỉ là một đứa trẻ còn chưa trưởng thành hẳn.

Mọi người càng hiếu kỳ, có người cho tiền những tiểu cô nương đi ra từ gian phòng ấy để dò hỏi. Chỉ cần hỏi đến việc này là cô nào cũng run rẩy, nước mắt tuôn ra, hỏi thế nào cũng không chịu nói một chữ.

Khi bị ép phải nói, thì họ chỉ nói một câu: “Hắn không phải là người... Hắn không phải là người...”

*

* *

Lại là một buổi hoàng hôn. Cửa gian phòng này vẫn đóng kín.

Đối diện với cửa lớn có một cửa sổ. Một đứa bé da trắng bệch, đang đứng nhìn một cây ngô đồng ngoài cửa sổ, đã lâu không cử động.

Ánh mắt của nó có vẻ khờ khạo, nhưng đôi lúc lại lóe lên những tia hiểm độc và xảo trá.

Đây là Long Thiểu Vân.

Rượu và thức ăn trên bàn hầu như chưa bị động đến.

Nó ăn rất ít, nó chỉ chờ đợi, chờ đợi những hưởng thụ khoái lạc hơn. Nó không có tâm hồn ăn uống, nó cho rằng người ăn quá nhiều thì đầu óc sẽ bị chậm chạp.

Cuối cùng, đã có tiếng gõ cửa.

Long Thiệu Vân không quay đầu lại, lạnh lùng nói: “Cửa đang mở, người cứ vào.”

Có tiếng cửa mở, rồi tiếng bước chân thật nhẹ, thật chậm.

Người vào phòng là một cô nương nhỏ nhắn, lại còn có vẻ sợ hãi.

Đây chính là loại nữ nhân mà Long Thiệu Vân rất thích. Vì sức lực nó rất yếu nên nó thích làm kẻ mạnh. Chỉ trước mặt những tiểu cô nương như thế này, nó mới cảm thấy mình là kẻ mạnh.

Tiếng chân dừng lại cạnh cái bàn. Long Thiệu Vân hỏi: “Người đưa cô đến đã nói giá cả với cô rồi chứ?”

Cô gái “Vâng” một tiếng.

Long Thiệu Vân lại hỏi: “Giá cao gấp đôi bình thường, có phải không?”

Cô gái “Vâng” một tiếng nữa.

Long Thiệu Vân lại hỏi: “Vì thế nên người phải nghe lời ta, tuyệt đối không được phản kháng, có hiểu không?”

Cô gái lại “Vâng” một tiếng nữa.

Long Thiệu Vân nói: “Được lắm. Người hãy cởi bỏ y phục, cởi hết ra.”

Cô gái đó im lặng một chút, đột nhiên cất tiếng hỏi: “Trong lúc tôi cởi y phục, công tử có nhìn không?”

Tiếng nói ngọt ngào đến lạ kỳ, hết sức lọt tai. Long Thiệu Vân hơi sửng sốt.

Cô gái dịu dàng nói tiếp: “Xem nữ nhân thoát y cũng là một cách hưởng thụ, tại sao công tử lại bỏ qua chuyện ấy?”

Long Thiếu Vân chợt cảm thấy lạ, đột nhiên quay đầu lại. Nó giật bắn người.

Cô gái này lại là Lâm Tiên Nhi.

Trên mặt của Lâm Tiên Nhi vẫn có nụ cười đẹp như tiên nữ, nhưng mặt của Long Thiếu Vân thì cứng đờ như khúc gỗ.

Nhưng chỉ nháy mắt là nó đứng dậy, mỉm cười: “Thì ra dì Lâm đang đùa giỡn với cháu.”

Lâm Tiên Nhi cười càng khôu gợi hơn. “Đến bây giờ mà người còn gọi ta là dì ư?”

Long Thiếu Vân lại mỉm cười: “Dì, thì phải gọi bằng dì thôi.”

Lâm Tiên Nhi liếc nhìn nó, hỏi: “Nhưng bây giờ thì người đã lớn rồi, có phải không?” Nàng thở ra một hơi, nhẹ nhàng nói tiếp: “Mới hai ba năm không gặp, người đã lớn đến thế rồi.”

Long Thiếu Vân cố tránh chuyện tuổi tác, lên tiếng: “Mấy năm nay cả nhà đều trông ngóng tin tức của dì, ai cũng nhớ dì hết sức.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Ta đã nghe rất nhiều chuyện về người. Nghe nói... đối với nữ nhân thì người còn lợi hại hơn những nam nhân thành thực rất nhiều.”

Long Thiếu Vân cúi đầu xuống, cười khê: “Nhưng trước mặt dì, cháu vẫn là một đứa con nít.”

Lâm Tiên Nhi trừng mắt, nhưng cười rất đẹp: “Người gọi ta là dì mãi, chẳng lẽ ta già rồi thật ư?”

Long Thiếu Vân nhin không nổi, ngẩng đầu lên, Lâm Tiên Nhi đứng ngay trước mặt hắn, dáng đứng quyến rũ không sao tả nổi, e rằng trong mười triệu nữ nhân cũng không tìm được một người quyến rũ bằng.

Đôi mắt làm bộ khờ khạo của Long Thiếu Vân cũng phải sáng lên.

Lâm Tiên Nhi cắn môi nói: “Nghe nói người chỉ thích những tiểu cô nương, còn ta... ta đã là một lão bà bà rồi.”

Long Thiếu Vân nghe trái tim của mình đập rộn lên loạn nhịp. Nó nhin không nổi, nói: “Dì chẳng già chút xíu nào.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Thật sao?”

Long Thiếu Vân đáp: “Ai mà nói dì đã già, thì người đó nếu không khờ khạo ắt phải đui mù.”

Lâm Tiên Nhi cười khêu gợi, hỏi nữa: “Người có đui mù không? Có khờ khạo không?”

*

* *

Dĩ nhiên Long Thiếu Vân không đui mù, cũng không khờ khạo.

Lúc Lâm Tiên Nhi rời khỏi hẳn, nàng cũng cảm thấy mệt nhọc. Thăng bé này không còn trẻ con, cũng không đui mù, lại càng không khờ khạo, nhưng lại là một thằng điên.

Một thằng điên rất đáng sợ!

Ngay cả Lâm Tiên Nhi cũng chưa từng gặp ai điên khùng đến thế. Trong mắt nàng ánh lên một tia sáng đặc ý, vui vẻ.

Cuối cùng, nàng đã lấy được những tin tức mà nàng muốn lấy. Đối với nam nhân, nàng chưa từng thất bại, bất luận nam nhân đó là kẻ khờ khạo, quân tử, hoặc điên khùng.

Trời đã sáng, nhưng trong những gian phòng trong khách sạn vẫn còn người đang uống rượu.

Một người cười rộ rồi nói: “Uống rượu, không uống thì thôi, uống thì phải

uống xả lảng, uống đến chết tại bàn...”

Hắn ta chưa nói hết câu, quả nhiên đã gục xuống “chết” tại bàn.

Nghe cái giọng lè nhè này, Lâm Tiên Nhi đột nhiên nhớ đến một người. Bên tai nàng như văng lên tiếng ho quen thuộc của người ấy.

Nghĩ đến người này, nàng rất hận. Bởi vì nàng biết, nàng có thể chinh phục được gần hết nam nhân trên thế gian này, nhưng nhất định không thể chinh phục được người ấy.

Bởi vì nàng không được người ấy, nên trong lòng chỉ còn muốn hủy hoại người ấy. Cái gì nàng không có được, thì nàng không muốn người khác có được.

Nàng nghĩ rằng, trong lòng thầm nói: “Ta muốn người chết, nhưng không để người chết bây giờ, cũng không thể để người chết trong tay Thượng Quan Kim Hồng. Nếu không, trên thế gian này chẳng còn vấn đề gì khiến hắn ta phải lo lắng nữa. Nhưng sẽ có một ngày, ta sẽ để người chết dưới tay ta, chết một cách từ từ... từ từ...”

56 - Kiếm đã rút ra

Chỉ là một thanh kiếm. Nhưng đây là một thanh kiếm thật mỏng, thật nhẹ. Ngay cả chuôi kiếm cũng làm bằng một loại gỗ dẻo và thật nhẹ.

Kiếm không có vòng chặn ở tay cầm. Bởi vì một khi thanh kiếm này đã phóng ra, thì không một ai còn kịp làm bàn tay cầm kiếm bị thương.

Bất luận thứ binh khí nào cũng có thể đánh gãy thanh kiếm này. Nhưng một khi kiếm của người này đâm ra, thì không một ai kịp đỡ gạt nữa.

Đây là một thanh kiếm rất kỳ lạ. Trên đời chỉ duy nhất một người có thể dùng thanh kiếm ấy, dám dùng thanh kiếm ấy.

Thanh kiếm đặt trên cái bàn thấp kê bên đầu giường, cùng với một bộ y phục màu xanh rất sạch sẽ.

Khi A Phi thức dậy, vật đầu tiên chàng thấy là thanh kiếm đó. Mắt chàng vụt sáng lóe lên. Nhìn thanh kiếm ấy, chàng có cảm tưởng như gặp lại một người bạn đã bao năm xa cách, từ đáy lòng tràn lên một dòng nhiệt huyết.

Chàng chậm chậm với tay cầm lấy thanh kiếm. Tay của chàng như hơi run rẩy, nhưng khi những ngón tay chạm vào thanh kiếm mỏng và bén ngọt thì tự nhiên vững lại, gân cốt ổn định lạ thường.

Chàng nhẹ nhẹ vuốt dọc thân kiếm, ánh mắt đột nhiên xa vời thăm thẳm. Lòng chàng hình như cũng đã bay đến tận nơi thăm thẳm xa vời ấy.

Chàng nhớ lại ngày mới bắt đầu học dùng kiếm, nhớ đến những giọt máu từng bắn ra theo mũi kiếm, nhớ đến không biết bao nhiêu kẻ đã ngã gục dưới thanh kiếm này, đều là những kẻ đáng chết.

Máu trong người chàng đã sôi lên. Thời gian đó, tuy cuộc sống của chàng tràn đầy uất hận và tai nạn, nhưng cũng rất nhiều màu sắc huy hoàng. “Khoái ý ân thù”, bốn chữ này hào khí biết bao nhiêu.

Nhưng rốt cuộc, tất cả đã trở thành quá khứ, một quá khứ xa vời. Chàng đã chiều ý người mà mình yêu quý nhất, vĩnh viễn quên hết những việc trước kia.

Cuộc sống bây giờ tuy bình đạm, thậm chí vắng lặng, nhưng có gì là không tốt đâu? Được sống một cuộc sống bình ổn an nhàn, đó chẳng phải là hy vọng của đại đa số con người trên thế gian này hay sao?

Không nghe tiếng bước chân, nhưng Lâm Tiên Nhi đã xuất hiện trước cửa. Nàng có vẻ hơi mệt mỏi, có chút tiều tụy, nhưng nụ cười vẫn rạng rỡ như những đóa hoa xuân.

Dẫu ai phải hy sinh bất cứ cái gì, chỉ cần mỗi ngày được nhìn thấy nụ cười như đóa hoa xuân đó, là coi như được đền bù tất cả.

A Phi lập tức buông kiếm, mỉm cười: “Hôm nay muội dậy sớm hơn ta nhiều. Hình như ta mỗi ngày một thêm lười biếng.”

Lâm Tiên Nhi không đáp, lại hỏi: “Huynh có thích thanh kiếm đó không?”

A Phi cũng không đáp, vì chàng không thể nói thật, mà lại chưa từng nói dối.

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh có biết thanh kiếm này từ đâu ra hay không?”

A Phi đáp: “Không biết.”

Lâm Tiên Nhi chậm chậm bước lại ngồi xuống sát bên A Phi. Nàng nói: “Đêm hôm qua, muội đã tìm người rèn cho huynh đấy.”

A Phi kinh ngạc: “Muội...”

Lâm Tiên Nhi cầm thanh kiếm lên, dịu dàng: “Huynh xem, thanh kiếm này có giống thanh kiếm của huynh trước kia hay không?”

A Phi im lặng.

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh thích không?”

A Phi im lặng một lúc, mới hỏi lại: “Tại sao muội lại đi rèn kiếm cho ta?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Bởi vì muội muốn huynh dùng kiếm.”

Thân thể của A Phi như tê liệt, cứng ngắt. Chàng ấp úng hỏi: “Muội... muội muốn ta giết người?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Không phải là giết người, mà là cứu người.”

A Phi hỏi: “Cứu người? Cứu ai?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Bằng hữu tốt nhất trong đời...”

Lâm Tiên Nhi chưa nói hết câu, A Phi đã đứng bật dậy, hỏi: “Lý Tầm Hoan?”

Lâm Tiên Nhi im lặng gật đầu. Khuôn mặt trắng nhợt của A Phi đã đỏ ửng lên, hỏi tiếp: “Lý huynh hiện ở đâu? Xảy ra chuyện gì?”

Lâm Tiên Nhi nắm tay chàng nói: “Huynh ngồi xuống đi, từ từ nghe muội nói. Chuyện này thì vội vàng lo lắng chẳng có ích gì.”

A Phi hít một hơi rất dài, cuối cùng cũng ngồi xuống.

Lâm Tiên Nhi lên tiếng: “Trên đời này ngoài huynh ra, còn có bốn tay cao thủ lợi hại. Huynh có biết là ai không?”

A Phi nói: “Muội nói đi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Người thứ nhất đương nhiên là Thiên Cơ Lão Nhân, thứ hai là Thượng Quan Kim Hồng. Đương nhiên Lý Tầm Hoan, Lý đại ca của huynh cũng không thua họ.”

A Phi hỏi: “Còn một người nữa là ai?”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi: “Người này tên là Kinh Vô Mạng, tuổi nhỏ hơn những người kia, nhưng là người đáng sợ nhất.”

A Phi hỏi: “Đáng sợ nhất ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Bởi vì có thể nói hắn không phải là người, hắn không có nhân tính. Cuộc đời của hắn chỉ có mục đích duy nhất là giết người, thú vui

duy nhất cũng là giết người. Ngoài chuyện giết người ra, cái gì hãn cũng không biết, hãn cũng không muốn biết.”

Mục quang A Phi chói sáng lên. Chàng hỏi: “Hãn dùng loại binh khí gì?”

Lâm Tiên Nhi đặt thanh kiếm xuống bàn, đáp gọn: “Kiếm.”

Tay của A Phi không tự chủ được, nắm thật chặt chuôi kiếm.

Lâm Tiên Nhi nói: “Nghe nói kiếm pháp của hãn cũng nhanh và độc như huynh vậy.”

A Phi nói: “Ta không biết kiếm pháp. Ta chỉ biết cách đâm mũi kiếm vào yết hầu của kẻ thù mà thôi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đó cũng là kiếm pháp. Bất cứ kiếm pháp nào, mục đích tối hậu cũng chỉ là giết người.”

A Phi nói: “Muội nói là... Lý Tầm Hoan đã lọt vào tay hãn sao?”

Lâm Tiên Nhi than thở: “Không chỉ một mình hãn mà còn có Thượng Quan Kim Hồng. Nhưng có thể Thượng Quan Kim Hồng không có ở đó, huynh chỉ phải đối phó một mình hãn mà thôi.” Nàng không để A Phi nói gì, nói tiếp thật nhanh: “Ai chưa gặp được người này thì không thể hình dung được vẻ đáng sợ của hãn. Kiếm của huynh cũng có thể nhanh hơn hãn, nhưng huynh còn là người.”

A Phi nghiêng rằng: “Ta chỉ muốn biết người ấy bây giờ ở đâu.”

Lâm Tiên Nhi nhẹ nhàng vuốt ve tay chàng: “Muội không muốn huynh tiếp tục sử kiếm, tiếp tục giết người. Muội càng không muốn cho huynh mạo hiểm, nhưng vì Lý đại ca... muội... muội không thể không để huynh đi, muội không thể ích kỷ như thế.”

A Phi ngơ ngẩn nhìn nàng, ánh mắt tràn đầy cảm kích.

Lâm Tiên Nhi cúi đầu, nước mắt rơi lã chã: “Muội có thể vâng lời huynh, nói cho huynh biết làm thế nào để tìm được hãn. Nhưng huynh... huynh cũng phải hứa với muội một việc.”

A Phi nói: “Muội nói đi.”

Lâm Tiên Nhi nắm chặt bàn tay chàng, mắt giàn giụa lệ, nói từng tiếng một: “Huynh phải hứa với muội, huynh nhất định phải trở về. Muội vĩnh viễn ở đây đợi huynh.”

*

* *

Thùng xe khá rộng và khá cao.

Long Thiếu Vân ngồi trong góc xe, nhìn một người trước mặt. Người ấy đang đứng.

Đi xe mà hăn cũng không chịu ngồi. Bất luận xe lăn bánh trên đường thẳng hay đổ dốc gập ghềnh, người này vẫn cứ đứng yên như cây trụ.

Long Thiếu Vân chưa thấy người nào như thế, cũng chưa tưởng tượng trên đời lại có người như thế.

Nó quen cảm thấy trên đời chỉ toàn những thằng ngốc, đều có thể bị nó nắm trên tay mà đùa cợt. Nhưng không hiểu sao, đứng trước mặt người này, trong lòng nó phải có mấy phần nể sợ.

Chỉ cần có mặt người này, là nó cảm thấy chung quanh có một luồng sát khí không thể diễn tả được.

Nhưng nó lại vô cùng đặc ý. Điều mà nó yêu cầu, Thượng Quan Kim Hồng đã bằng lòng.

“Anh Hùng Thiếp” đã được phát đi, đã có nhiều người nhận được, ngày đại lễ kết giao đã được định vào ngày mùng một tháng tới. Bây giờ có Kinh Vô Mạng cùng đi với nó, Lý Tầm Hoan nhất định phải chết. Nó nghĩ rằng trên đời này không còn ai cứu được Lý Tầm Hoan nữa.

Nó thở phào, dựa vào thành xe, lim dim đôi mắt. Nó chợt thấy trước mắt mình như hiện lên một khuôn mặt tuyệt vời diễm lệ, đang nằm trong lòng nó, dịu dàng nói với nó: “Người thật không còn là một đứa trẻ nít nữa rồi. Người

biết nhiều hơn bất cứ người nào khác, ta thật sự không ngờ. Những chuyện này người học ở đâu vậy?”

Nghĩ đến đây, trên sắc mặt Long Thiếu Vân lộ ra nụ cười: “Có những chuyện không cần phải học, đến một lúc nào đó tự nhiên sẽ biết.”

Hắn cảm thấy mình thật sự đã trở thành người lớn rồi. Cảm giác này đủ làm cho đại đa số trẻ con say sưa, cho nên con nít thường cố gắng làm ra vẻ người lớn. Nhưng những người già thì lại luôn luôn gắng sức làm cho mọi người thấy mình còn trẻ, đó cũng là một trong những chuyện đáng buồn nhất, mà con người không làm sao giải quyết được.

Nếu là một người khác, khi nghĩ đến chuyện ấy chắc hẳn phải say sưa, không suy nghĩ gì tiếp. Nhưng Long Thiếu Vân thì lại nghĩ sâu hơn. “Tại sao dì Lâm lại đối xử với ta như thế? Có phải vì muốn dò tin tức của Lý Tầm Hoan?”

Nghĩ đến đây, tinh thần của Long Thiếu Vân chợt tỉnh táo hẳn ra. “Tại sao bà ta lại thăm dò tông tích của Lý Tầm Hoan? Chẳng lẽ bà ta muốn cứu Lý Tầm Hoan?”

Chuyện này đương nhiên không thể nào có được. Nó biết Lâm Tiên Nhi rất căm hận Lý Tầm Hoan, chính bà sắp đặt mưu kế cho Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạn giết Lý Tầm Hoan.

Nhưng bà ta làm như thế vì cái gì? Nó không suy nghĩ nữa, vì nghĩ mãi không ra.

Nó cũng không biết tình hình bây giờ đã thay đổi rồi. Lúc đó thì Lâm Tiên Nhi muốn mượn tay Thượng Quan Kim Hồng để giết Lý Tầm Hoan, nhưng bây giờ thì cục diện đã khác biệt vô cùng.

Lâm Tiên Nhi muốn duy trì được thế quân bình với Thượng Quan Kim Hồng, thì không thể để cho Lý Tầm Hoan và A Phi chết được.

Nếu không, Thượng Quan Kim Hồng sẽ đạp trên đầu bà ta, chính lão đã để lộ ra suy nghĩ đó. Ý của Thượng Quan Kim Hồng thì bà ta rất hiểu. “Ta là ta, ta không phải là Kinh Vô Mạn cũng không phải là A Phi, chúng ta chỉ lợi dụng

lẫn nhau mà thôi, đến khi giá trị lợi dụng đã hết thì có thể nói lời tạm biệt.”

Những chuyện trên giang hồ biến hóa như mây như gió, giống như tâm của nữ nhân, không phải bất cứ ai cũng có thể đoán đúng.

*

* *

Cỗ xe ngựa chạy vào khu náo nhiệt, đông vui nhất trong thị trấn, rồi đỗ ngay trước cửa một hiệu buôn tơ lụa lớn nhất trong thành.

Cha con Long Tiêu Vân quả là hạng người lợi hại. Họ hiểu rất rõ câu: “Tiểu ẩn thì ẩn trong núi, còn đại ẩn thì ẩn giữa chợ”. Những nơi càng náo nhiệt thì lại càng dễ trốn tránh việc điều tra của người khác.

Long Thiếu Vân đứng lên, mỉm cười: “Xin mời.”

Kinh Vô Mạng nói: “Người hãy đi trước.”

Cho đến bây giờ, hắn mới nói với Long Thiếu Vân một câu. Hắn không bao giờ đi trước một ai, cũng không muốn bất kỳ ai đi theo sau hắn.

Chủ nhân và các người giúp việc trong tiệm đều mỉm cười, tránh lối cho hai người băng qua.

Phía sau cửa tiệm là kho chứa đầy gấm vóc cấm đoán. Chẳng lẽ Lý Tầm Hoan bị giấu trong kho tơ lụa này chăng? Đây thực sự là một chỗ giam tốt.

Nhưng Long Thiếu Vân không dừng chân, cứ tiếp tục đi qua cái kho đó, ra đến cửa sau. Bên ngoài cửa sau có sẵn một cỗ xe ngựa.

Lần này Long Thiếu Vân không nói tiếng nào, chỉ vòng tay thi lễ với Kinh Vô Mạng rồi nhảy trước lên xe.

Thì ra Lý Tầm Hoan không bị giam giữ nơi đây, động tác ghé vào đôi xe chỉ là để đánh lạc hướng nếu có người theo dõi.

Hai cha con này quả là suy nghĩ sâu hơn người khác.

Cỗ xe từ cửa sau chạy ra, đi về phía ngoại thành, sau cùng dừng lại trước một kho chứa lúa gạo. Nhưng kho gạo này cũng không phải là nơi giam giữ Lý Tâm Hoan, họ lại đổi một chiếc xe khác ở cửa sau kho gạo.

Lần này họ đổi sang một chiếc xe bò chở gạo vào thành, giữa những bao gạo chỉ còn vừa đủ chỗ cho hai người núp.

Long Thiếu Vân mỉm cười: “Tiên sinh chịu khó một chút.”

Kinh Vô Mạng không nói một tiếng, ngay cả hắng giọng cũng không.

Cỗ xe bò lại vòng trở về thị trấn.

Kế hoạch chu đáo, hành động mau lẹ, lộ trình biến hóa lại càng không ai ngờ được. Cho dù bọn danh bộ trong chín cửa được gọi là Chó Sư Tử Chín Mũi, lừng danh trong việc truy tìm tung tích tội phạm, chưa từng thất thủ, theo dấu đến đây cũng khó mà theo dõi tiếp.

Long Thiếu Vân cũng biết Kinh Vô Mạng sẽ không mở miệng khen mình, chỉ mong rằng trên mặt hắn lộ ra một chút vẻ khen ngợi mà thôi. Đứa trẻ làm được chuyện đặc ý mà mong được người khác khen, cũng giống như nữ nhân mặc y phục đẹp để đi gặp người tình, chỉ mong người tình khen tặng.

Dù sao, Long Thiếu Vân cũng là một đứa trẻ chưa hoàn toàn trưởng thành. Dưới mắt nam nhân, tâm lý của trẻ con và phụ nữ không khác nhau nhiều lắm.

*

* *

Trên mặt của Kinh Vô Mạng hoàn toàn không có chút cảm tình nào.

Chiếc xe bò rẽ vào một con hẻm dài rất yên tĩnh, hẻm này chỉ có bảy căn nhà. Chủ nhân bảy căn nhà này, không phải là vương hầu quý tộc thì cũng là quan lớn đương triều.

Đột nhiên, cánh cửa một căn nhà trong hẻm mở ra. Chiếc xe bò đi thẳng vào bên trong.

Căn nhà này, ai cũng biết là tư gia của Tả lang ngự sử Phan Lâm Tuyền, một vị quan thanh liêm đương triều. Giang hồ hào kiệt vốn không thể giao tiếp với những vị quan thanh liêm như thế.

Chẳng lẽ Lý Tâm Hoan lại bị giam trong ngôi nhà ấy? Hình như chuyện đó là không thể có.

Nhưng người đứng giữa bậc thềm trước đại sảnh đang mỉm cười đón tiếp, lại chính là Long Tiêu Vân.

Kinh Vô Mạng vừa bước xuống xe, Long Tiêu Vân đã bước lại nghênh đón. Họ Long vòng tay mỉm cười: “Đã nghe đại danh của Kinh tiên sinh đã lâu, hôm nay được gặp thật là vạn hạnh. Chỉ vì cuộc hành trình này phải tránh tai mắt nhiều người nên không thể nghênh tiếp xa hơn, xin thứ tội, xin thứ tội!”

Ánh mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng chỉ nhìn vào bàn tay mình, chẳng thèm nhìn Long Tiêu Vân cái nào.

Long Tiêu Vân vẫn tươi cười nói tiếp: “Nhà trên đã bày tiệc rượu đón tiếp, bây giờ xin mời Kinh tiên sinh uống trước mấy chung để tẩy trần.”

Kinh Vô Mạng vẫn đứng yên không nhúc nhích, cất giọng lạnh lùng hỏi: “Lý Tâm Hoan ở đây ư?”

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Đây vốn là tư gia của Phan tướng công. Phan lão tiên sinh có hứng đi du ngoạn, nên Hoàng Thượng đặc biệt cho nghỉ ba tháng.”

Nói đến đây, trên sắc mặt hần không khỏi lộ vẻ đắc ý, lại nói tiếp: “Cả đời Phan tướng công ở đây một mình, nhưng ông ta đã ra ngoài rồi. Quán gia ở đây cũng là chỗ quen biết của tại hạ, nên tại hạ mới có cơ hội mượn tạm chỗ này.”

Nói đúng ra, hần ta mượn được cái chỗ này đã là kỳ lạ, quả là có tiền thì có thể mượn được ma quỷ để xay bột, người khác thật sự không thể ngờ tới. Cũng khó mà trách được tại sao Long Tiêu Vân tỏ ra đắc ý.

Nhưng Kinh Vô Mạng vẫn chăm chú nhìn vào tay mình, đột nhiên hỏi:

“Người cho rằng không ai có thể theo dõi đến đây ư?”

Long Tiêu Vân chợt biến sắc, nhưng lập tức cười ngay: “Nếu thật sự có người theo dõi được đến đây, thì tại hạ xin khấu đầu trước họ để tỏ lòng kính trọng.”

Kinh Vô Mạng lạnh lùng nói: “Hay lắm! Người chuẩn bị lạy đi.”

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Giả tử...”

Hắn chỉ nói được hai tiếng, nụ cười trên mặt chợt biến mất.

Long Thiếu Vân nhìn theo ánh mắt của phụ thân, đột nhiên sắc mặt vốn đã trắng bệch của nó được pha thêm chút màu xanh.

Ở góc tường, có một người đang đứng.

Không biết người ấy đến từ bao giờ, và từ đâu mà đến.

57 - Tia lửa

Người ấy mặc một bộ y phục màu xanh còn mới, nhưng bết đầy bùn đất và mồ hôi, hai ống quần đã rách nát từ đầu gối. Thân thể hằn rất dơ, đầu tóc lại càng bù xù.

Hắn còn đứng xa xa, Long Tiêu Vân đã cảm thấy một luồng sát khí xông đến bên mình.

Toàn bộ con người hắn như giống như thanh kiếm đang cài bên hông hắn, một thanh kiếm không có vỏ.

Đó là A Phi.

Cuối cùng, A Phi đã đến đây. Trên thế gian, có lẽ chỉ một mình A Phi có thể theo dõi đến đây.

Con cáo là động vật gian xảo nhất, biết cách lẩn trốn nhất. Chó săn được huấn luyện nghiêm khắc hàng hoàng nhất cũng chưa chắc đã truy đuổi được những con cáo già. Nhưng vào lúc mười một tuổi, A Phi đã tay không bắt được một con cáo già.

Con đường theo dõi đương nhiên rất cực khổ, nên chàng mới bắn thiêu đến thế.

Đây mới thật sự là A Phi. Phải như thế này, chàng mới biểu lộ được cá tính lạnh lùng, dã tính khác người. Dã tính như loài thú hoang, cá tính kỳ quặc khác người.

Long Tiêu Vân trấn tĩnh lại rất nhanh, mỉm cười: “Thì ra là A Phi. Đã lâu không gặp.”

A Phi nhìn hắn bằng ánh mắt lạnh lùng.

Long Tiêu Vân tiếp: “Người đã theo dõi được đến đây, ta vô cùng khâm phục.”

A Phi vẫn nhìn thẳng vào hắn, mục quang thật sáng, thật bén. Qua hai ngày đêm theo dõi, hình như chàng đã khôi phục được phần nào ánh mắt sắc bén như lưỡi kiếm đó.

Ánh mắt này và ánh mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng quả là đối nghịch rất mãnh liệt.

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Bản lãnh theo dõi của người quả thật cao minh. Chỉ tiếc là dù cao minh, nhưng vẫn sớm bị Kinh tiên sinh đây phát giác.”

Ánh mắt của A Phi quét qua mặt Kinh Vô Mạng. Kinh Vô Mạng cũng đang nhìn hắn.

Ánh mắt của hai người chạm nhau, y như một tảng đá ngàn năm bị một thanh bảo kiếm chém lên. Không ai đoán nổi mũi kiếm cứng hơn hay tảng đá rắn hơn.

Hai người tuy không nói lời nào, nhưng trong mục quang cả hai tỏa ra những tia lửa.

Long Tiêu Vân nhìn Kinh Vô Mạng rồi lại nhìn A Phi, lại lên tiếng: “Kinh tiên sinh đã phát giác người, nhưng trước sau vẫn không nói một lời. Người có biết tại sao không?”

Ánh mắt của A Phi như bị hút vào mắt của Kinh Vô Mạng, trước sau vẫn không di chuyển chút nào.

Long Tiêu Vân lại mỉm cười, rồi nói rất tự nhiên: “Bởi vì Kinh tiên sinh muốn người đến đây.”

Hắn quay sang Kinh Vô Mạng hỏi: “Kinh tiên sinh! Chắc tại hạ đoán không sai chứ?”

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng cũng đã bị hút vào mắt của A Phi, không hề di chuyển chút nào cả.

Qua một lúc lâu, đột nhiên Long Tiêu Vân cười ha hả: “Kinh tiên sinh muốn người đến, chỉ có một nguyên nhân. Tại vì Kinh tiên sinh muốn giết người.”

Long Tiêu Vân nói tiếp: “Người mà Kinh tiên sinh muốn giết, trước đến giờ chưa một ai sống sót.”

Ánh mắt của A Phi bây giờ mới dời đi, nhìn vào thanh kiếm của Kinh Vô Mạng. Gần như đồng thời, tia mắt của Kinh Vô Mạng cũng chiếu vào thanh kiếm đeo bên hông A Phi.

Có lẽ trên đời này chưa có hai thanh kiếm nào giống nhau đến thế. Hai thanh kiếm này không phải là thần binh lợi khí, cũng không phải do danh gia rèn đúc. Chúng rất bén, rất mỏng, rất giòn, đều rất dễ gãy.

Kiểm tuy giống nhau, nhưng cách giắt kiếm của hai người hoàn toàn lại khác nhau.

Kiểm của A Phi giắt chính giữa thắt lưng, chuôi kiếm xéo về bên phải. Kiếm của Kinh Vô Mạng giắt một bên, chuôi kiếm quay sang trái.

Hai thanh kiếm này hình như cũng có một sức hấp dẫn kỳ lạ, hấp dẫn đến mức không ai giải thích được. Khi ánh mắt của hai người chạm vào thanh kiếm của nhau, chân họ cùng tiến lên, nhưng mắt vẫn không rời thanh kiếm của đối phương.

Đến khi khoảng cách chỉ còn năm thước, đột nhiên cả hai cùng dừng lại. Họ giống như hai cây cột bị chôn cứng vào mặt đất.

Cái áo vàng mặc trên người Kinh Vô Mạng rất ngắn, vạt áo chỉ phủ đến đầu gối, tay áo được buộc chặt. Những ngón tay hằn nhỏ và dài, những đốt xương lồi cao chứng tỏ con người nhiều sức mạnh.

Áo của A Phi ngắn hơn, ống tay áo như đã bị xé ra, ngón tay cũng rất nhỏ và dài, nhưng có phần hơi thô, trông như tạc bằng đá.

Hai người đều không trau chuốt chút nào, nhưng móng tay đều rất ngắn, tựa như đều muốn không bị vướng víu chút nào khi rút kiếm.

*

* *

Cuối cùng, hai người này cũng gặp nhau. Đến khi họ đứng đối diện nhau, người ta mới thấy sắc mặt họ rất giống nhau, nhưng về cơ bản thì khí chất lại hoàn toàn khác nhau.

Sắc mặt của Kinh Vô Mạng trở trở như đeo mặt nạ, vĩnh viễn không biểu lộ chút biến hóa tình cảm nào. Sắc mặt của A Phi tuy cũng rất trầm tĩnh, lạnh nhạt, nhưng mục quang chàng lúc nào cũng như đang cháy rực, cứ như dù bị đốt cháy cả sinh mạng lẫn linh hồn, chàng cũng không hối tiếc.

Toàn thân Kinh Vô Mạng giống như một đồng tro. Có thể khi cuộc sống của hắn còn chưa bắt đầu, hắn đã bị đốt thành tro.

A Phi có thể nhẫn nại, có thể chờ đợi, nhưng tuyệt nhiên không thể chịu đựng người khác coi thường mình. Kinh Vô Mạng có thể chỉ vì một lời nói mà giết người, thậm chí có thể vì một ánh mắt mà giết người, nhưng lúc cần thiết lại có thể chịu đựng bất cứ uẩn khúc nào.

Cả hai đều rất kỳ dị, rất đáng sợ. Người ta phải trầm nghĩ, không hiểu tại sao tạo hóa lại sinh ra hai con người giống nhau như thế, lại để cho họ gặp nhau.

*

* *

Thu đã tàn. Cây lá thật tiêu sơ.

Gió không mạnh, nhưng những chiếc lá vàng vẫn rơi xào xạc. Dường như chính sát khí của hai người làm lá cây rơi rụng.

Trời đất tiêu điều, vẻ thê lương không sao nói hết.

Thanh kiếm của hai người hãy còn giắt trong lưng, không ngón tay nào động đậy, nhưng cha con Long Tiêu Vân đã thấy lo lắng đến nghẹt thở.

Đột nhiên, những tia sáng chớp lên. Mười mấy tia hàn quang, kèm theo tiếng gió rít veo veo, nhắm vào A Phi.

Long Tiêu Vân đã xuất thủ trước. Hắn cũng không hy vọng có thể dùng ám khí đánh trúng A Phi, nhưng chỉ mong A Phi hơi phân tâm để thanh kiếm của

Kinh Vô Mạng có thể cắm vào yết hầu của chàng.

Kiểm quang lóe lên rất nhanh. Sau một loạt tiếng leng keng, những tia hàn quang chớp đầy trời như mưa sao đã rơi xuống hết.

Thanh kiếm của Kinh Vô Mạng đã phóng ra, lưỡi kiếm bay lượn cạnh tai của A Phi. Tay của A Phi đã nắm cứng chuôi kiếm, nhưng mũi kiếm chưa rời khỏi thắt lưng.

Loạt ám khí đó đã bị kiếm của Kinh Vô Mạng đánh rơi. Sắc mặt của cha con Long Tiêu Vân thay đổi hoàn toàn.

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng và A Phi vẫn chăm chú nhìn nhau, trên mặt cả hai không biểu lộ gì. Sau đó, Kinh Vô Mạng từ từ cài lại kiếm vào thắt lưng. Bàn tay của A Phi cũng rời chuôi kiếm.

Qua một lúc lâu, đột nhiên Kinh Vô Mạng nói: “Người đã thấy thanh kiếm của ta nhằm vào ám khí chứ không nhằm vào người.”

A Phi đáp: “Đúng thế.”

Kinh Vô Mạng nói: “Người rất bình tĩnh.”

Khi cả ám khí cùng lưỡi kiếm của Kinh Vô Mạng vọt tới mình, A Phi đưa tay định rút kiếm, hoàn toàn không hoang mang tránh né, vẫn đủ bình tĩnh nhận định để không rút hẳn kiếm ra.

Kinh Vô Mạng không đợi A Phi trả lời, lại nói tiếp: “Nhưng phản ứng của người đã chậm mất rồi.”

A Phi im lặng một hồi, ánh mắt lộ vẻ đau khổ thâm lương, cuối cùng nói: “Đúng thế.”

Kinh Vô Mạng nói: “Ta có thể giết người.”

A Phi không cần suy nghĩ nữa, đáp ngay: “Đúng thế.”

Nghe đến đây, cha con Long Tiêu Vân đảo mắt nhìn nhau, cùng thở phào nhẹ nhõm.

Đột nhiên Kinh Vô Mạng nói: “Nhưng ta không giết người.”

Sắc mặt hai cha con Long Tiêu Vân lại thay đổi hẳn.

A Phi nhìn thẳng vào đôi mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng một hồi, rồi chậm chậm hỏi: “Sao người không giết ta?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Ta không giết người, vì người là A Phi.”

Đôi mắt xám xịt như chết của hắn đột nhiên cũng lộ ra vẻ đau khổ không thể hình dung được. Ánh mắt của hắn lúc này, thậm chí còn đau khổ hơn cả ánh mắt của A Phi.

Mắt hắn nhìn vào khoảng trống, cứ như ở đó có một người đang đứng. Một người vừa là tiên nữ vừa là ma quỷ.

Qua một lúc lâu, hắn nói rất chậm: “Nếu người là ta, thì hôm nay người cũng không thể giết ta.”

Câu nói này, có thể ngay cả A Phi cũng không hiểu. Chỉ trong lòng Kinh Vô Mạng tự hiểu mà thôi.

Bất luận là ai, nếu phải sống hai năm một cuộc sống như A Phi, đương nhiên phải trở thành khờ dại. Huống hồ, đêm nào chàng cũng bị cho uống thuốc ngủ.

Bất cứ loại thuốc ngủ nào cũng làm cho phản ứng của người ta chậm chạp đi.

Kinh Vô Mạng không giết A Phi, tuyệt nhiên không phải đồng tình hay trắc ẩn. Chỉ vì hắn rất hiểu sự đau khổ của A Phi, chính hắn cũng có nỗi đau khổ giống như của A Phi. Hắn muốn A Phi sống, có thể chỉ vì muốn A Phi chịu đau khổ chung với mình.

Một kẻ bị phụ tình, nếu biết một người cũng bị bỏ rơi như mình, đương nhiên nỗi đau khổ sẽ giảm nhẹ đi. Một người thua bạc, nếu thấy một người khác thua đậm hơn mình, tức khắc sẽ thấy thoải mái hơn.

A Phi đứng như trời trồng, hình như vẫn đang nghiền ngẫm câu nói của Kinh Vô Mạng.

Kinh Vô Mạng nói: “Người có thể đi.”

A Phi đột nhiên ngẩng lên, nói rất dứt khoát: “Ta không đi.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người không đi? Người muốn ta giết người?”

A Phi đáp: “Đúng thế.”

Kinh Vô Mạng im lặng một hồi lâu mới nói chậm rãi: “Người đến đây vì Lý Tâm Hoan.”

A Phi nói: “Phải. Khi ta còn sống, ta quyết không để Lý huynh chết dưới tay người.”

Long Thiệu Vân đột nhiên lớn tiếng: “Thế còn Lâm Tiên Nhi? Người nhân tâm để cho nàng đau khổ vì người sao?”

Trái tim của A Phi như bị đâm một mũi kim. Chàng cảm thấy lồng ngực co rút lại.

Kinh Vô Mạng không nhìn chàng, quay lại nhìn Long Tiêu Vân, nói từng tiếng một: “Ta thích giết người. Nhưng ta thích chính tay ta giết. Người hiểu rõ hay không?”

Long Tiêu Vân cố mỉm cười: “Hiểu.”

Kinh Vô Mạng nói: “Tốt nhất là người hiểu. Nếu không, ta sẽ giết người.”

Hắn quay hẳn lưng lại A Phi, hỏi: “Lý Tâm Hoan ở đâu? Hãy đưa ta đến đó.”

Long Tiêu Vân khẽ liếc A Phi, nói: “Còn hẳn...”

Kinh Vô Mạng lạnh lùng nói: “Bất cứ lúc nào ta cũng có thể giết hẳn.”

*

* *

A Phi cảm thấy ruột gan mình co rút lại như một miếng bọt biển bị người ta

vất. Đột nhiên chàng khom mình xuống, nôn mửa.

Chàng nôn ra rất nhiều nước đắng, chỉ có nước đắng. Đã hai ngày nay, chàng chưa ăn gì.

“Huynh phải hứa với muội, huynh nhất định phải trở về. Muội vĩnh viễn ở đây đợi huynh.” Đây là lời dặn của người mà chàng yêu nhất. Vì câu nói này, bất luận sự tình diễn biến ra sao, chàng cũng không thể chết.

Nhưng còn Lý Tầm Hoan... Lý Tầm Hoan không những là bằng hữu tốt nhất trong đời chàng, mà còn là người có nhân cách vĩ đại nhất. Chàng có thể đứng đây nhìn người ta giết Lý Tầm Hoan không?

Chàng tiếp tục khom mình nôn mửa. Nhưng lần này là nôn ra máu.

*

* *

Lý Tầm Hoan thật sự không biết mình đang ở đâu, mà cũng không muốn biết mình đang ở đâu. Chàng cũng không phân biệt được bây giờ là ngày hay đêm.

Chàng không thể cựa quậy được khớp xương nào, mọi huyết đạo đều đã bị điểm.

Không có thức ăn, cũng không có nước. Chàng bị giam giữ nơi đây đã mười mấy ngày rồi. Cho dù huyết đạo không bị điểm, thì đói khát cũng đủ làm cho chàng kiệt lực.

Kinh Vô Mạng đang lạnh lùng nhìn chàng. Chàng nằm cong queo ở một góc tường, mềm oặt như một cái bong bóng xì hơi.

Trong phòng rất âm u, không thấy rõ sắc mặt chàng. Chỉ có thể nhìn thấy mờ mờ y phục lam lũ và bẩn thỉu, thần thái tiêu tụy mệt mỏi, đôi mắt tràn đầy bi thương tuyệt vọng.

Kinh Vô Mạng đột nhiên hỏi: “Đây chính là Lý Tầm Hoan?”

Long Tiêu Vân đáp: “Chính hắn.”

Kinh Vô Mạng dường như hơi thất vọng, chưa tin hắn, hỏi thêm một câu: “Đây chính là Tiểu Lý Phi Dao?”

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Cho dù là mãnh sư hay lão hổ, phải chịu đói mười mấy ngày trời thì chắc chắn cũng biến thành như thế.” Hắn thở dài, nói tiếp: “Thực ra, ta không muốn đối xử với hắn như thế. Nhưng... dù người không muốn giết cọp thì cọp vẫn muốn hại người. Qua bài học lần trước, ta không muốn giẫm lên vết cũ.”

Kinh Vô Mạng im lặng rất lâu, đột nhiên nói: “Dao của hắn đâu?”

Long Tiêu Vân do dự, khẽ hỏi: “Kính tiên sinh muốn xem con dao của hắn à?”

Kinh Vô Mạng không trả lời, vì đây thật sự là một câu hỏi thừa.

Cuối cùng, Long Tiêu Vân cũng lấy trong bọc ra một con dao. Con dao rất nhẹ, rất ngắn, rất mỏng, chỉ như một cái lá liễu.

Kinh Vô Mạng nhẹ nhàng vuốt lên mũi dao, hình như không nỗ lực buông tay.

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Thật ra nó chỉ là một ngọn đao rất bình thường, không thể coi là lợi khí.”

Kinh Vô Mạng nói: “Lợi khí... Con người như ngươi mà cũng xứng đáng nói về lợi khí ư?”

Mục quang hắn đột nhiên chiếu vào Long Tiêu Vân, nói lạnh lùng: “Ngươi biết lợi khí là gì không?”

Ánh mắt của hắn tuy âm đạm không có ánh sáng, nhưng lại mang một uy lực lạ lùng không thể hình dung được, giống như đôi mắt của ma quỷ, ai lỡ nằm mơ thấy thì khi choàng tỉnh vẫn còn ớn lạnh.

Long Tiêu Vân cảm thấy hơi thở của mình tắc nghẽn, gượng cười: “Xin chỉ giáo.”

Ánh mắt Kinh Vô Mạng quay lại mũi dao, nói chậm rãi: “Thứ có thể giết người, đó chính là lợi khí. Dù là Can Tương Mạc Gia, nằm trên tay hạng người như người, cũng không thể coi là lợi khí.”

Long Tiêu Vân gượng đáp: “Vâng, vâng... Kinh tiên sinh lý giải tình huống xác đáng, khiến cho người ta...”

Kinh Vô Mạng không thèm nghe hắn nói gì, đột nhiên hỏi: “Người biết tính đến nay đã có bao nhiêu người chết dưới ngọn dao này không?”

Long Tiêu Vân nói: “Hình như... e rằng không thể đếm được.”

Kinh Vô Mạng đáp gọn: “Đếm được.”

Kim Tiền Bang mới sáng lập vẹn vẹn hai năm, nhưng không biết thời gian chuẩn bị trước khi sáng lập đã là bao lâu. Hai câu nói mà Thượng Quan Kim Hồng đặc ý nhất chính là: “Bất cứ chuyện gì, suy tính thì được, không suy tính thì mất”, “Một phần canh tác thì sẽ có một phần thu hoạch”.

Kim Tiền Bang chỉ trong vòng hai năm mà danh chấn thiên hạ, không phải do may mắn mà nên.

Long Tiêu Vân cũng đã nghe nói, khi chưa sáng lập, Kim Tiền Bang đã dò hỏi tỉ mỉ lai lịch của từng nhân vật có danh trong giang hồ. Chuyện này phải tốn rất nhiều nhân lực và vật lực.

Long Tiêu Vân trước nay vẫn chưa tin chuyện đó, bây giờ nhin không nổi phải hỏi: “Đếm được thật ư? Có bao nhiêu người?”

Kinh Vô Mạng nói: “Bảy mươi sáu.” Hắn lạnh lùng nói tiếp: “Trong bảy mươi sáu người này, không có ai võ công thấp kém hơn người.”

Long Tiêu Vân đành cười trừ, ánh mắt quay sang Lý Tầm Hoan. Hình như hắn mong chàng cho biết con số của Kinh Vô Mạng đưa ra có đúng hay không.

Nhưng bây giờ, có lẽ Lý Tầm Hoan không còn đủ sức để gật đầu hay lắc đầu một cái nữa.

Long Tiêu Vân chớp mắt, đột nhiên mỉm cười: “Nếu Lý Tầm Hoan phải chết dưới ngọn đao này, mới đúng là chuyện thống khoái nhất...”

Câu này chưa nói xong, ánh thép vụt chớp lên, xẹt thẳng về phía Lý Tầm Hoan. Long Tiêu Vân vui mừng đến mức sắp phải la lên.

Mũi đao này hướng thẳng vào cổ họng Lý Tầm Hoan, nhưng giữa đường đột nhiên vòng xuống, rơi vào một phiến đá cạnh tay Lý Tầm Hoan, vang lên một tiếng keng. Thì ra thủ pháp sử dụng ám khí của Kinh Vô Mạng cũng không phải tệ.

Đột nhiên Kinh Vô Mạng nói: “Giải khai huyết đạo cho hần.”

Long Tiêu Vân kinh ngạc hỏi: “Nhưng...”

Kinh Vô Mạng không để hần nói, lớn tiếng hơn: “Ta nói, giải khai huyết đạo cho hần.”

Cha con Long Tiêu Vân nhìn nhau, chột hiệu ý họ Kinh.

Long Tiêu Vân nói: “Thượng Quan bang chủ chỉ cần Lý Tầm Hoan, không cần biết hần sống hay chết.”

Long Thiệu Vân nói: “Thượng Quan lão bá không thích uống rượu, đương nhiên là rất ghét bọn bợm rượu. Chỉ có bợm rượu đã chết mới không còn uống rượu, có thể làm lão bá thuận mắt hơn.”

Long Tiêu Vân chớp mắt mấy cái: “Huống hồ, đưa một xác chết đi thì dễ hơn đưa người sống, thuận tiện hơn nhiều, tuyệt nhiên không xảy ra việc ngoài ý muốn.”

Long Thiệu Vân tiếp: “Nhưng dĩ nhiên Kinh tiên sinh không xuất thủ với một người không có sức phản kháng, cho nên...”

Kinh Vô Mạng quát lớn: “Các người nói quá nhiều rồi.”

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Vâng, vâng! Tại hạ sẽ giải khai huyết đạo cho hần ngay.”

Chính tay hắn xuất thủ điểm huyết, việc giải khai đương nhiên rất dễ dàng.

Long Tiêu Vân vỗ vỗ vai Lý Tâm Hoan, dịu dàng nói: “Huynh đệ! Hình như Kinh tiên sinh muốn cùng huynh đệ phân cao thấp một phen. Kiếm pháp của Kinh tiên sinh cao nhất thiên hạ, khi huynh đệ xuất thủ nhất định không nên sơ ý.”

Đến bây giờ hắn vẫn có thể gọi hai tiếng “huynh đệ” bằng một giọng thân tình, quan thiết. Loại người như thế này có đáng phục không?

Lý Tâm Hoan không nói gì cả, vì không có gì để nói. Chàng chỉ mỉm cười chưa xốt, rồi từ từ nhặt ngọn đao lên. Chàng nhìn chăm chú ngọn đao trong tay, đôi mắt hình như rơm rộ.

Đây đúng là nhân vật lừng danh thiên hạ: Tiểu Lý Phi Đao, phóng ra không trật đao nào.

Bây giờ đao đã trở về tay chàng, nhưng chàng còn đủ sức để phóng đao hay không?

*

* *

Người đẹp bạc đầu, anh hùng mặt lộ, đó cũng là một nỗi bi ai mà người đời không làm gì được. Những nỗi đau khổ này dễ làm người ta xúc động, cũng dễ làm người ta luyến tiếc.

Nhưng ở đây không có ai đồng tình với chàng, cũng không có ai tiếc cho chàng.

Ánh mắt của Long Thiếu Vân ngời vẻ khoái trá. Hắn nói bằng một giọng dịu dàng: “Tiểu Lý Phi Đao, phóng ra không trật đao nào, Lần này không biết còn linh nghiệm hay không?”

Lý Tâm Hoan ngẩng đầu nhìn hắn một cái, rồi từ từ cúi đầu xuống.

Kinh Vô Mạng chậm rãi nói: “Khi ta cần giết người, nhất định sẽ cho người một cơ hội. Đây là cơ hội cuối cùng của người. Người hiểu không?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, nụ cười rất thê thiết.

Kinh Vô Mạng nói: “Được! Người đứng lên đi.”

Lý Tầm Hoan thở hổn hển, ôm ngực ho sặc sụa.

Long Thiếu Vân dịu dàng nói: “Nếu Lý thúc thúc đứng không nổi, tiểu điệt có thể đến dìu đại thúc một chút.” Nó chớp mắt, mỉm cười nói tiếp: “Mà chắc cũng không cần. Nghe nói phi đao của Lý thúc thúc không những có thể ngồi mà phóng ra, thậm chí lúc nằm cũng có thể phát ra tuyệt đối chính xác.”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi dài, hình như muốn nói gì đó. Nhưng lời chưa nói, đã có một người xông vào.

A Phi.

*

* *

Sắc mặt A Phi thì cắt không ra máu, nhưng ở khóe miệng lại có vết máu vừa chảy ra.

Chỉ trong chốc lát, hình như chàng đã già đi rất nhiều. Chàng xông vào như bay, nhưng lập tức thân hình đã dừng lại, khi đã dừng lại thì bình tĩnh như núi đá.

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người vẫn không yên lòng?”

Đầu Lý Tầm Hoan ngẩng lên, trong mắt lại tràn đầy những giọt nước mắt nóng bỏng.

A Phi liếc nhanh về Lý Tầm Hoan. Chàng liếc thật nhanh, rồi lại nhìn thẳng mặt Kinh Vô Mạng, nói từng tiếng một: “Muốn giết Lý huynh thì phải giết ta trước.”

Chàng nói bằng một giọng thật trầm tĩnh, hoàn toàn không xúc động. Giọng nói biểu thị rất rõ quyết tâm.

Ánh mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng bỗng gợn lên những rung động kỳ lạ. Hắc hỏi: “Người không cần quan tâm đến nàng nữa sao?”

A Phi đáp: “Ta chết rồi, nàng vẫn có thể sống tiếp.”

Khi chàng nói câu này, tuy giọng vẫn bình tĩnh, nhưng mục quang không giấu được vẻ đau khổ, hơi thở cũng có phần khó khăn.

Điều này hoàn toàn không thể giấu được Kinh Vô Mạng. Hình như trong lòng của Kinh Vô Mạng được an ủi lạ lùng. Hắc lạnh nhạt hỏi: “Người không sợ nàng đau lòng?”

A Phi nói: “Sống mà không yên tâm thì không bằng chết. Hôm nay mà ta không chết, nàng càng đau lòng hơn.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người cho rằng nàng là người như thế ư?”

A Phi đáp: “Đương nhiên.”

Trong mắt A Phi, Lâm Tiên Nhi không những là Tiên Nữ mà còn là Thánh Nữ.

Khóe miệng Kinh Vô Mạng chợt nhếch một nụ cười, thật nhẹ.

Chưa ai từng thấy hắc cười. Chính hắc cũng đã quên mất, lần trước mình cười là vào lúc nào. Hắc cười rất kỳ dị, vì hình như những cơ bắp để cười trên mặt hắc đã bị tê liệt.

Hắc không muốn cười, vì cười có thể làm cho lòng người ta mềm đi. Nhưng nụ cười của hắc lúc này hoàn toàn khác hắc. Nụ cười này như một thanh kiếm, chỉ có điều, kiếm làm cho da chảy máu, còn nụ cười này làm cho tim chảy máu.

A Phi hoàn toàn không biết tại sao hắc lại cười. Chàng nói lạnh nhạt: “Người không cần cười. Người có tám phần cơ hội giết được ta, nhưng cũng còn hai phần cơ hội chết dưới kiếm của ta.”

Nụ cười của Kinh Vô Mạng đã tắt. Hắc nói: “Ta đã nói là không giết người, thì chắc chắn là để lại mạng sống cho người.”

A Phi nói: “Không cần.”

Kinh Vô Mạng nói: “Ta muốn người sống để nhìn...”

Câu nói này chưa nói xong, kiếm quang đã lóe lên. Hai thanh kiếm chớp lên, như hai tia chớp.

Nhưng lại còn một tia sáng, chưa biết là gì, nhanh hơn kiếm.

Chỉ trong nháy mắt, mọi tia sáng đều tắt ngấm. Mọi cử động cũng ngưng lại hẳn.

58 - Anh hùng

Kiểm của Kinh Vô Mạng đã đâm vào vai của A Phi, nhưng chỉ sâu độ hai phân.

Mũi kiếm của A Phi còn cách cổ họng của Kinh Vô Mạng bốn tấc. Máu trên vai chàng đã bắt đầu ứa ra, thấm vào áo, đỏ một khoảng.

Nhưng tại sao mũi kiếm của Kinh Vô Mạng không thể cắm sâu hơn?

Nơi bả vai của Kinh Vô Mạng đang cắm một ngọn phi đao. Tiểu Lý Phi Đao.

Ma lực kỳ dị nào đã khiến Lý Tầm Hoan phóng nổi ngọn phi đao?

Sắc mặt của hai cha con Long Tiêu Vân trắng bệch, tay run rẩy, từng bước một lùi ra sau, lùi đến sát tường. Hai cha con hăn cũng không hiểu được sức lực để phóng phi đao của Lý Tầm Hoan từ đâu mà đến.

Lý Tầm Hoan đã đứng dậy.

Kinh Vô Mạng từ từ quay đầu lại, nhìn chăm chăm vào Lý Tầm Hoan, ánh mắt xám xịt như chết đó vẫn không hề biểu lộ chút tình cảm nào. Không biết sau bao lâu, đột nhiên hăn nói: “Đao pháp rất hay!”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Cũng không hay lắm. Chỉ vì người khinh suất, hoàn toàn không để ta vào mắt. Nếu không, chưa chắc ta đã thương được người.”

Kinh Vô Mạng cười lạnh: “Người có thể lừa gạt ta, đó cũng là bản lĩnh của người. Người đã mạnh hơn ta.”

Lý Tầm Hoan điềm đạm nói: “Ta không lừa gạt người. Ta chưa hề nói ta không thể phóng đao, đó là do tự người nghĩ như thế. Mắt của người lừa gạt người.”

Kinh Vô Mạng im lặng một lúc, rồi nói từng tiếng một: “Đúng! Lỗi của ta,

không phải do người.”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi rồi nói: “Hay lắm! Người tuy là độc thủ, nhưng không phải là tiểu nhân.”

Kinh Vô Mạng đảo mắt nhìn hai cha con Long Tiêu Vân, nói lạnh nhạt: “Tiểu nhân không xứng là độc thủ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Được! Người đi đi.”

Kinh Vô Mạng lớn tiếng: “Sao người không giết ta?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Vì người cũng không có ý giết bằng hữu của ta.”

Kinh Vô Mạng cúi đầu nhìn ngọn phi đao trên vai mình, nói chậm rãi: “Chiêu kiếm vừa rồi của ta, cố ý phế bỏ một cánh tay của hãn.”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Ta biết.”

Kinh Vô Mạng nói: “Nhưng ngọn đao của người lại rất nhẹ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Người cho ta một, ta phải trả lại ba.”

Kinh Vô Mạng đột nhiên ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào Lý Tầm Hoan. Tuy hãn không nói lời nào, nhưng ánh mắt thay đổi rất kỳ dị, bây giờ tương tự như lúc hãn nhìn Thượng Quan Kim Hồng.

Lý Tầm Hoan nói chậm rãi: “Ta còn hai việc muốn nói với người.”

Kinh Vô Mạng đáp: “Nói đi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đúng là ta đã phóng ngọn đao này vào bảy mươi sáu người, nhưng trong đó có hai mươi tám người không chết. Những người chết đều thật đáng chết.”

Kinh Vô Mạng im lặng.

Lý Tầm Hoan ho khẽ mấy tiếng rồi tiếp: “Trong đời ta chưa hề giết lầm người nào. Vì thế... ta mong rằng sau này, trước khi người giết người sẽ tính

toán suy xét nhiều hơn.”

Lại im lặng một lúc, rồi Kinh Vô Mạng nói chậm rãi: “Ta cũng có một việc muốn nói với người.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta đang muốn nghe.”

Kinh Vô Mạng nói: “Trước nay, ta không muốn nhận ân tình của người khác, lại càng không chịu nghe lời giáo huấn của người khác.”

Nói đến đây, hắn dùng sức đập vào con dao cắm trên vai mình. Phần lưỡi dao còn lộ ra ngoài đã đâm thẳng vào thịt, lút đến cán.

Máu từ vai hắn vọt ra. Nghe một tiếng xoảng, thanh kiếm rơi xuống đất.

Thân hình của Kinh Vô Mạng hơi lão đảo nhưng mặt vẫn lạnh như băng, cứng như đá, hoàn toàn không tỏ ra chút đau khổ nào, thậm chí những cơ bắp nhỏ nhất cũng hoàn toàn không run rẩy.

Hắn không nói thêm một tiếng nào, cũng không thèm ngó đến ai, bước nhanh ra cửa.

*

* *

Anh hùng? Thế nào là anh hùng? Chẳng lẽ anh hùng là như thế?

Ý nghĩa của anh hùng, có phải luôn luôn là lạnh nhạt, là tàn nhẫn, là cô đơn, là vô tình?

Cũng có người định nghĩa hai tiếng Anh Hùng khác hẳn, đó là giết người như nhổ cỏ, đánh bạc như khùng điên, uống rượu như uống nước, và hiếu sắc như tính mạng.

Đương nhiên đây cũng không tuyệt đối đúng, cũng có một loại anh hùng khác. Nhưng anh hùng như Lý Tầm Hoan thì trên đời có được mấy người?

Không chừng các loại anh hùng cũng có một điểm chung, làm anh hùng bất

cứ loại nào cũng không phải là một việc dễ chịu.

Thần sắc của A Phi hết sức tiêu điều. Chàng thở dài một hơi rồi nói: “Suốt đời hăn, e rằng vĩnh viễn không thể sử kiếm nữa.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hăn còn tay phải.”

A Phi nói: “Nhưng hăn quen dùng tay trái, nếu dùng tay phải nhất định sẽ chậm hơn nhiều.”

Chàng lại thở dài, nói tiếp: “Đối với người sử kiếm thì Chậm đồng nghĩa với Chết.”

A Phi là con người rất ít khi than thở. Bây giờ, chàng than thở không chỉ riêng cho Kinh Vô Mạng, mà còn cho cả chính mình.

Lý Tầm Hoan nhìn chàng ta đăm đăm, mục quang lộ ra những tia sáng, nói chậm rãi: “Nếu một con người có quyết tâm, thì cho dù mất hăn hai cánh tay, phải dùng miệng cắn chuôi kiếm, vẫn có thể xuất kiếm nhanh. Chỉ sợ thần khí của hăn không còn nữa, thì dù còn hai tay vẫn kể như vô dụng.”

Chàng mỉm cười nói tiếp: “Trong đời này, người còn đủ hai tay rất nhiều, nhưng xuất kiếm nhanh thì được mấy người?”

A Phi im lặng lắng nghe, cuối cùng thì trong ánh mắt ảm đạm của chàng bỗng lộ ra thần sắc ép người.

Đột nhiên chàng ta vụt bước nhanh tới nắm chặt tay Lý Tầm Hoan, nói thật xúc động: “Ta đã hiểu rõ ý của huynh.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta biết người nhất định sẽ hiểu.”

Nói xong câu nói này, nước mắt cả hai đều tuôn ra. Nếu có người thứ ba chứng kiến, nhất định cũng sẽ vô cùng cảm động, cũng phải chảy nước mắt.

Nhưng tiếc rằng hai cha con Long Tiêu Vân lại không phải là người. Họ đang lén lút để chuồn ra ngoài.

Lý Tầm Hoan đứng quay lưng về phía họ, hình như không để ý. A Phi nhìn

thấy, nhưng không nói tiếng nào.

Mãi đến khi hai cha con đã khuất sau cánh cửa, A Phi mới thở dài rồi nói: “Ta biết huynh muốn tha cho họ.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Họ từng cứu ta.”

A Phi nói: “Hắn cứu huynh một lần, nhưng đã hại huynh không biết bao nhiêu lần.”

Lý Tầm Hoan cười, nụ cười rất thê lương: “Có những chuyện khó mà nhớ được, cũng có những chuyện suốt đời không thể nào quên.”

A Phi đáp: “Chẳng qua là có những chuyện huynh không muốn nhớ mà thôi.”

Chàng ta dù sao cũng còn ít tuổi, chưa có nhiều kinh nghiệm về chuyện đời, nên cách nhìn về một số việc cũng chưa được sâu sát và nhạy bén lắm.

Lý Tầm Hoan không nén nổi phải thở dài, rồi nói chậm: “Cũng có những chuyện mà mình không muốn nghĩ đến, nhưng lúc nào cũng hiện ra trong đầu. Con người vĩnh viễn không thể khống chế được tư tưởng của chính mình, đó cũng chính là một trong những nỗi đau khổ lớn nhất của thân phận con người.”

A Phi hỏi: “Còn huynh thì sao? Huynh chỉ nhớ chuyện người ta cứu huynh, còn bao nhiêu thì quên hết ư?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, nói một cách bình tĩnh: “Cũng không phải là ta quên hết, nhưng ta hoàn toàn không giữ mối hận trong lòng, vì hắn cũng có nỗi thống khổ của hắn.”

A Phi im lặng rất lâu, đột nhiên mỉm cười: “Bây giờ ta mới biết, trong đời người thật sự có rất nhiều chuyện không công bằng.”

Lý Tầm Hoan ngạc nhiên hỏi: “Không công bằng ư?”

A Phi nói: “Có những người suốt đời rất hiền lành, nhưng không may làm sai một việc. Việc này ám ảnh hắn suốt cả cuộc đời, không những người khác không thể tha lỗi cho hắn, mà ngay bản thân hắn cũng không thể tự tha thứ

cho mình.”

Lý Tâm Hoan im lặng. Chàng rất thông cảm cái cảnh “sai một bước, hận ngàn năm”, một lần sẩy chân thì ân hận suốt đời.

A Phi nói tiếp: “Còn người như Long Tiêu Vân thì suốt đời chỉ làm được một chuyện tốt, cứu huynh một lần. Vì thế mà huynh không khi nào cảm thấy hân là con người xấu.”

Thanh âm của chàng ta vô cùng cảm khái. Đột nhiên Lý Tâm Hoan chợt hiểu rõ ý chàng.

Có thể chàng đang bào chữa cho Lâm Tiên Nhi. Mãi đến bây giờ, chàng vẫn cho rằng suốt đời Lâm Tiên Nhi chỉ sai có một việc, mà sao Lý Tâm Hoan không chịu bỏ qua cho nàng.

Tình yêu thật là đơn giản mà kỳ diệu, có lúc thật êm đềm, có lúc thật đau đớn, cũng có lúc thật đáng sợ. Nó không chỉ có thể biến người thông minh thành ngu ngốc, còn có thể biến người sáng mắt thành đui mù.

*

* *

Hai cha con Long Tiêu Vân thoát được ra ngoài, đang rất vui vẻ, rất đặc ý.

Long Tiêu Vân không dẫn được, bật cười: “Con hãy nhớ, nhược điểm của người khác tức là cơ hội của mình. Người biết nắm vững cơ hội sẽ không bao giờ thất bại.”

Long Thiếu Vân nói: “Nhược điểm của Lý Tâm Hoan là gì, bây giờ hài nhi đã hoàn toàn biết rõ.”

Long Tiêu Vân nói: “Vì thế nên sớm muộn gì hân cũng sẽ chết dưới tay chúng ta.”

Hân chợt nghe tiếng cười của ai đó. Tiếng cười từ trên mái nhà vọng xuống.

Một người đang ngồi trên mái nhà, miệng cắn chiếc đùi gà, đó chính là lão

Hồ điền.

Mắt của Hồ Bất Quy dán chặt vào chiếc đùi gà, hoàn toàn không nhìn cha con Long Tiêu Vân. Hình như lão thấy chiếc đùi gà này còn quý hơn hai cha con họ.

Lão cười lạnh nhạt, nói: “Các người không cần chạy nhanh như thế, Lý Tầm Hoan nhất định sẽ không đuổi theo. Nếu không thì làm sao hai cha con người ra khỏi cửa?”

Sắc mặt của Long Tiêu Vân tái mét. Hắn đã hiểu được sức mạnh của Lý Tầm Hoan từ đâu mà đến. Nhưng hắn cũng không dám làm phật lòng lão Hồ điền.

Đột nhiên Long Tiêu Vân mỉm cười, ôm quyền nói: “Mấy ngày nay, may là có đại hiệp chiếu cố cho huynh đệ của ta, thật đã làm phiền.”

Lão Hồ điền trả lời một cách bình thản: “Chẳng đáng gì, Lý Tầm Hoan ăn cũng không nhiều lắm, mỗi ngày chỉ cần hai cái đùi gà và mấy cái bánh bao là đủ. Tên giữ cửa của người lại là một thằng ngốc, mỗi lần ta điểm huyết ngủ của hắn, hắn cứ cho rằng do mình mệt mỏi mà ngủ.”

Long Tiêu Vân thầm nghĩ rằng, chỉ hận đến nỗi muốn lập tức cho tên kia ngủ một giấc ngủ thiên thu, không bao giờ tỉnh dậy nữa.

Hồ Bất Quy nói tiếp: “Người đã từng giúp đỡ ta, và ta cũng đã giúp lại người, như vậy chúng ta hoàn toàn không nợ nần gì nữa. Đối với loại người như người, đáng lẽ ta không thềm nói thêm một lời nào nữa.”

Long Tiêu Vân chỉ còn cách cười để giấu nỗi thẹn.

Hồ Bất Quy lại tiếp: “Nhưng có một câu cuối cùng, ta không thể không nói.”

Long Tiêu Vân nói: “Tại hạ xin nghe.”

Hồ Bất Quy nói: “Tuy người là một thằng khốn nạn, Thượng Quan Kim Hồng càng khốn nạn hơn. Nếu người thật sự muốn cùng hắn kết bái huynh đệ, thì người nên đi kiếm một sợi dây tự treo cổ mình lên trước còn hơn.”

Đây quả nhiên là câu nói cuối cùng của lão. Nói xong câu này, lão không nói

thêm tiếng nào, nhún chân nhảy vọt lên nóc nhà rồi mất hút ra sau.

Long Tiêu Vân nhìn theo, nở một nụ cười đắc ý, bình tĩnh nói: “Không ngờ chuyện kết bái giữa ta và Thượng Quan Kim Hồng, trong giang hồ đã có nhiều người biết đến.”

*

* *

Hai người men theo chân tường, chầm chậm bước đi. Lý Tầm Hoan và A Phi không nói một lời.

Họ đều biết, cái im lặng bao giờ cũng chân thành hơn là ngôn ngữ, có lúc quý trọng hơn ngôn ngữ.

Trời đã hoàng hôn.

Sau một bức tường cao, tiếng sáo bỗng cất lên réo rắt. Tiếng sáo đượm đầy vẻ tiêu điều của mùa thu. Tiếng sáo dặt dìu dụ dỗ người ta nhớ đến những chuyện đã qua, cũng dễ dàng khơi gợi lên nỗi tương tư.

A Phi đột nhiên nói: “Ta phải về thôi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Nàng đang đợi người ư?”

A Phi đáp: “Đúng thế.”

Lý Tầm Hoan định im lặng, nhưng cuối cùng không nhịn nổi phải hỏi: “Người cho rằng cô ấy nhất định đang đợi người?”

Sắc mặt của A Phi hơi trắng hơn một chút, im lặng hồi lâu mới nói chậm rãi: “Lần này là nàng yêu cầu ta đến cứu huynh.”

Lý Tầm Hoan lặng thinh, không nói một lời. Trước giờ chàng rất hiểu Lâm Tiên Nhi, nhưng phen này thật không thể đoán ra dụng ý của nàng.

A Phi nói: “Trong đời ta chỉ có hai người thân cận nhất. Ta hy vọng... hai người... có thể... thành bằng hữu.”

Câu nói này không dài, nhưng chàng phải ngắt ngứ mấy lần mới nói hết, trước khi nói cũng rất khó khăn. Đương nhiên trong lòng chàng đang rất đau khổ.

Lý Tầm Hoan nhìn vào ánh mắt bi thương của chàng, biết mình không thể nói ra những điều gây nên buồn bã và tiếc nuối.

Chỉ có những người thật sự từng yêu, biết yêu, mới có thể thấy được mãnh lực của tình yêu đáng sợ đến dường nào.

Tiếng sáo chỉ còn thoang thoảng, nhưng chính cái nửa mơ hồ ấy càng khiến cho lòng người nghe nặng trĩu thương tâm.

Lý Tầm Hoan bỗng nhiên nói: “Ta cũng muốn gặp nàng.”

Miệng của A Phi mím lại, thật chặt.

Lý Tầm Hoan cười: “Nếu không tiện, thì người hãy thay ta mà cảm tạ nàng.”

Cuối cùng A Phi cũng nói: “Ta... ta chỉ mong huynh đừng làm nàng bị tổn thương.”

Đáng lẽ A Phi không thể nói câu này, vì hẳn biết Lý Tầm Hoan chưa từng làm tổn thương bất cứ người nào. Nếu có, thì chàng chỉ làm tổn thương chính bản thân mình mà thôi.

Nhưng vì Lâm Tiên Nhi, hẳn đã nói ra câu đó.

Ngẩng mặt nhìn lên, phía trước đèn đuốc sáng trưng.

Không biết từ lúc nào, Lý Tầm Hoan và A Phi đã bước trên một con đường lớn.

Con đường này về đêm còn ồn ào náo nhiệt hơn ban ngày. Vô số gánh hàng rong, quán nhỏ, cửa hiệu, chỗ nào cũng treo lồng đèn rất sáng. Ai cũng gân cổ lên la hét để mời chào hàng hóa.

Dưới ánh đèn, một xâu kẹo hồ lô óng ánh lên, trông như những hạt đá quý. Đột nhiên bước chân của Lý Tầm Hoan dừng hẳn lại.

Mỗi hạt kẹo hồ lô như đang ánh lên một khuôn mặt. Một khuôn mặt của một tiểu cô nương mặc áo đỏ, mắt to, khi cười thì má hiện lúm đồng tiền rất rõ.

Sau đó, họ đã nhìn thấy cái tiệm nhỏ bán bánh bao và sủi cảo.

Linh Linh còn ở đó hay không? Đột nhiên Lý Tầm Hoan cảm thấy xấu hổ, vì chàng đã quên bằng chuyện này.

Ánh mắt của A Phi lúc này rạng rỡ như ánh mắt của Linh Linh lúc cùng chàng lần đầu tiên đi đến chỗ này. A Phi cũng chưa từng đến những nơi như thế.

Lý Tầm Hoan cười thành tiếng. Được thấy bằng hữu của mình chưa mất đi tính trẻ con, thật cũng là một chuyện vui mừng.

Đột nhiên A Phi nói: “Đã rất lâu, chúng ta không cùng uống vài ly.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Người muốn uống sao?”

A Phi đáp: “Không biết tại sao, cứ ở cạnh huynh là ta thấy muốn uống rượu.”

Trên sắc mặt của chàng cũng đã nở nụ cười.

Bây giờ thì Lý Tầm Hoan nghe lòng còn rộn rã hơn, mỉm cười nói: “Dùng sủi cảo để nhắm rượu cũng tốt. Chúng ta vào tiệm bán sủi cảo kia được không?”

A Phi cười: “Được lắm! Chỉ sợ chỗ nào sang trọng quá, ta không mời huynh nổi.”

*

* *

Trên đời có rất nhiều chuyện lạ. Chẳng hạn, thiếu nữ càng xấu xí lại càng thích làm dáng, kẻ nghèo mạt rệp thì lại ưa mời khách.

Người mời khách so với người được mời thì khoan khoái hơn nhiều, nhưng tiếc là cái khoan khoái ấy không phải ai cũng biết hưởng thụ.

Tiệm sủi cỏ này cũng không phát đạt gì, vì những hàng gánh bên ngoài đã kéo bớt khách khá nhiều. Bây giờ là đúng giờ ăn tối, nhưng trong quán chỉ có bốn năm bàn có khách.

Ở bàn trong góc quán, một người áo trắng đang ngồi. Lý Tầm Hoan vừa bước vào là thấy ngay người ấy.

Bất cứ ai đi vào trong này, ánh mắt đầu tiên chắc chắn là nhìn về phía hần. Tuy đang ngồi trong một cái tiệm nhỏ đầy khói và mùi dầu mỡ, nhưng cả người hần hoàn toàn không dính chút bụi bặm, bộ y phục trắng xóa cứ như vừa được giặt sạch và ủi thẳng.

Cách ăn mặc của hần đơn giản, nhưng rất sang trọng. Nhưng đó cũng không phải là điểm mà hần thu hút người khác. Cái thu hút nhất, chính là khí chất của hần.

Đó là một loại ngạo khí không thể nào hình dung được.

Mấy chiếc ghế cạnh bàn đó dễ trống, vì bất cứ ai ngồi chung với hần cũng cảm thấy tự ti mặc cảm. Chỉ cần có hần ở đâu, thì giọng điệu của những người khác đều nhỏ lại.

Đây chính là người áo trắng đứng dưới mái hiên đã dùng nén bạc đánh gãy cây đòn gánh của đại hán mặc áo xanh, rồi đã dùng hai ngón tay như lưỡi kéo bén để cắt cây côn bạc của gã thầy bói mù thành từng khúc.

Tại sao hần còn ở đây? Chẳng lẽ đang đợi người?

Hần vừa nâng chén thì Lý Tầm Hoan và A Phi bước vào. Hần vội dừng tay lại, chăm chú nhìn Lý Tầm Hoan.

Đối diện với hần còn có một người. Đó là một tiểu cô nương mặc áo đỏ, bím tóc thắt rất dài.

59 - Dũng khí

Cô bé áo đỏ nhìn theo ánh mắt của người áo trắng, quay đầu lại. Nàng vừa nhìn thấy Lý Tâm Hoan, lập tức như một con chim sẻ, bay vọt qua nắm chặt tay Lý Tâm Hoan, mỉm cười nói: “Muội biết huynh nhất định sẽ đến. Muội biết huynh nhất định không thể quên muội.”

Quả nhiên Linh Linh đang chờ đợi ở đây.

Lý Tâm Hoan hơi cảm động, cũng nắm chặt tay Linh Linh mà nói: “Muội... muội vẫn ở đây đợi huynh sao?”

Linh Linh gật đầu, hai mắt hơi ửng đỏ, cắn chặt môi nói: “Sao huynh lại đến trễ như thế? Người ta đợi huynh, lo muốn chết...”

Đột nhiên A Phi nói: “Cô đang đợi anh ta thật à?”

Bây giờ Linh Linh mới nhìn thấy A Phi, nét mặt nàng lập tức thay đổi. Đương nhiên nàng biết A Phi, nhưng A Phi lại không biết nàng.

Không những hắn chưa từng lên căn lầu nhỏ đó, thậm chí năm mơ cũng chưa nghĩ tới là có một căn lầu như vậy.

Linh Linh chớp chớp mắt: “Nếu không đợi huynh ấy, thì ta ngồi ở đây làm chi?”

A Phi nói lạnh nhạt: “Không đợi, thì có rất nhiều việc để làm. Nhưng nếu đang đợi người thì mắt phải luôn luôn nhìn ra cửa. Bất cứ ai đang đợi người khác đều không thể quay lưng ra cửa.”

Lý Tâm Hoan không ngờ A Phi lại nói một câu như vậy.

Bình thường, hắn là một con người không bao giờ dùng lời nói để làm đau lòng người khác, nhưng bây giờ lại đột nhiên sắc bén, sắc bén đến dễ sợ.

Chỉ vì hắn không thể chịu được cảnh bằng hữu của hắn bị lừa gạt.

Lý Tầm Hoan thầm than thở.

Cách nhìn của A Phi không những sắc bén mà còn có chỗ độc đáo không giống ai. Đối với đại đa số sự việc, hắn thường nhìn thấu triệt hơn người khác, rõ ràng hơn người khác. Nhưng trước mặt Lâm Tiên Nhi, tại sao hắn lại trở thành đui mù?

Mắt của Linh Linh lại đỏ lên, hình như nước mắt sắp chảy ra. Nàng nói buồn rầu: “Nếu huynh phải đợi một người đến mười mấy ngày, thì huynh sẽ hiểu tại sao muội lại ngồi quay lưng ra cửa.”

Nàng nhẹ lau nước mắt, nhẹ nhàng nói tiếp: “Những ngày đầu tiên, cứ có người vào quán là muội lại muốn nhảy lên vì tưởng là huynh ấy. Mấy ngày sau muội mới hiểu ra, nếu người mình chờ đợi mà không đến thì mình nhìn đến rớt tròng mắt ra cũng vô dụng. Chăm chú nhìn ra cửa chỉ khiến cho người ta lo lắng hơn. Nếu không quay lưng lại thì e rằng muội đã bị điên mất rồi.”

A Phi im lặng, không nói gì.

Linh Linh cúi đầu thấp hơn chút nữa, tiếp: “Nếu không nhờ vị Lữ... Lữ đại ca đã đợi cùng với muội, e rằng muội đã phát điên rồi.”

Lý Tầm Hoan nhìn sang người áo trắng, lập tức bắt gặp ánh mắt của người đó. Chàng mỉm cười, bước đến nói: “Đa tạ...”

Người áo trắng đột nhiên cắt lời chàng, nói thật bình tĩnh: “Huynh không cần thay cô nương này để cảm tạ ta. Ta ở lại đây không phải để giúp cô ấy, mà để đợi huynh.”

Lý Tầm Hoan kinh ngạc hỏi: “Đợi ta ư?”

Người áo trắng đáp: “Không sai! Chính là đợi huynh.”

Hắn cười, trong nụ cười cũng có ngạo khí ép người, rồi nói chậm rãi: “Trên đời có rất ít người đáng để ta đợi. Tiểu Lý Phi Dao là một trong số đó.”

Lý Tầm Hoan còn chưa kịp phác một cử chỉ ngạc nhiên, Linh Linh đã nói trước: “Muội hoàn toàn chưa nói với huynh, người mà muội đợi trông như

thế nào. Huynh biết huynh ấy ư?”

Người áo trắng điềm đạm nói: “Nếu muội muốn sống trong giang hồ, lại muốn sống được lâu hơn, thì nhất định không thể không biết vài người. Trong những người ấy, Tiểu Lý Phi Dao là một.”

Đột nhiên A Phi hỏi: “Còn mấy người nữa là ai?”

Người áo trắng nhìn thẳng A Phi: “Những người khác thì không cần nói, ít nhất cũng phải có ta và huynh.”

A Phi nhìn xuống bàn tay mình, mục quang đột nhiên lộ vẻ thê lương, từ từ quay lưng lại, ngồi vào bàn kế bên rồi gọi: “Rượu, rượu trắng.”

Tiểu nhị cúi đầu hỏi: “Quý khách có gọi món gì để nhắm rượu không?”

A Phi đáp: “Rượu, rượu vàng.”

*

* *

Những người uống rượu đều biết, khi một người muốn say cho lẹ thì khi uống rượu, họ lại dùng rượu để đưa cay, dùng rượu vàng để nhắm với rượu trắng. Đây là cách mà ai cũng biết, nhưng ít ai dùng, vì khi trong lòng người ta không đau khổ sâu đậm lắm, thì ai cũng mong mình say càng chậm càng tốt.

Người áo trắng nhìn A Phi không rời mắt. Ánh mắt sắc bén của hắn từ từ chùng xuống, thậm chí còn lộ vẻ thất vọng, nhưng khi hắn nhìn qua Lý Tầm Hoan thì con ngươi lập tức co rút lại.

Lý Tầm Hoan cũng đang nhìn hắn, lên tiếng hỏi: “Đại danh của các hạ là...”

Người áo trắng đáp: “Lữ Phụng Tiên.”

Đây là một tên tuổi hiển hách, có thể bắt người ta kính nể.

Nhưng Lý Tầm Hoan không lộ vẻ ngạc nhiên, mỉm cười điềm đạm: “Quả

nhiên là Ngân kích ôn hầu Lữ đại hiệp.”

Lữ Phụng Tiên lạnh lùng nói: “Ngân Kích Ôn Hầu đã chết mười năm về trước.”

Lần này thì Lý Tầm Hoan mới thấy có chút ngạc nhiên. Nhưng chàng không hỏi tiếp, vì biết câu này của Lữ Phụng Tiên chắc chắn còn tiếp.

Quả nhiên Lữ Phụng Tiên nói tiếp: “Ngân Kích Ôn Hầu đã chết, nhưng Lữ Phụng Tiên chưa chết.”

Lý Tầm Hoan im lặng, cố đoán hiểu thâm ý trong câu nói đó.

Lữ Phụng Tiên là một con người rất kiêu ngạo. Binh Khí Phổ của Bá Hiếu Sinh đã liệt Ngân Kích của hắn vào hàng thứ năm. Với người khác thì đó là một điều vinh quang, nhưng với hắn thì đó vẫn còn là một điều nhục nhã.

Hắn không muốn đứng dưới ai, nhưng cũng tự biết Bá Hiếu Sinh không nhìn lầm. Vì thế mà hắn đã hủy hoại Ngân Kích của mình để luyện một môn võ công khác lợi hại hơn, có lẽ thế.

Lý Tầm Hoan chậm chậm gật đầu: “Không sai! Ta cũng đã đoán rằng Ngân Kích Ôn Hầu đã chết.”

Lữ Phụng Tiên nhìn chàng, nói lạnh nhạt: “Lữ Phụng Tiên cũng đã chết mười năm, bây giờ mới sống lại.”

Lý Tầm Hoan chớp mắt: “Việc gì đã khiến Lữ đại hiệp sống lại?”

Lữ Phụng Tiên chậm chậm đưa bàn tay phải lên, rồi để bàn tay này trên mặt bàn, nói từng chữ một: “Ta sống lại, chính vì bàn tay này.”

Dưới con mắt mọi người thì bàn tay này không có gì kỳ lạ. Ngón tay rất dài, móng tay cắt sạch sẽ, da dẻ mịn màng mềm mại. Bàn tay rất hợp với vóc dáng của Lữ Phụng Tiên.

Nhưng ai biết cách nhìn tỉ mỉ hơn, thì phát hiện bàn tay này có chỗ đặc biệt khác thường.

Ngón cái, ngón giữa và ngón trỏ của bàn tay này, màu da không giống những nơi khác trong bàn tay. Ba ngón tay này tuy cũng rất trắng, rất mềm mại, nhưng có ánh kim kỳ lạ. Chúng không phải là xương là thịt, mà hình như do một loại kim loại nào đó rèn đúc nên.

Nhưng ba ngón tay này rõ ràng nằm trong bàn tay của hắn. Một bàn tay có da có thịt, sao lại có ba ngón tay kim loại?

Lữ Phụng Tiên chăm chú nhìn bàn tay mình, chợt thở dài: “Tiếc là Bá Hiếu Sinh đã chết.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Nếu lão chưa chết thì sao?”

Lữ Phụng Tiên đáp: “Nếu lão chưa chết, thì ta sẽ hỏi lão, bàn tay có thể coi là binh khí hay không.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Hôm nay, ta vừa nghe được một câu nói rất thú vị.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Câu nói đó như thế nào?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Người đó nói, vật gì có thể giết người thì có thể gọi là lợi khí.”

Chàng tiếp: “Tay vốn không phải là binh khí, nhưng một bàn tay có thể giết người thì không những là binh khí, mà còn là lợi khí.”

Lữ Phụng Tiên im lặng, hắn không nói mà hình như cũng không cử động. Nhưng ngón cái, ngón giữa và ngón trỏ trên bàn tay hắn đột nhiên ấn sâu xuống mặt bàn.

Không một âm thanh nào phát ra, ngay cả chén rượu đầy tràn cũng không sóng sánh. Ngón tay của hắn lún ngập xuống mặt bàn, giống như dao bén cắt vào đậu hũ vậy.

Lữ Phụng Tiên chậm rãi nói: “Nếu bàn tay này có thể gọi là binh khí, thì không biết Binh Khí Phổ sẽ liệt nó vào hàng thứ mấy?”

Lý Tầm Hoan bình tĩnh đáp: “Bây giờ còn rất khó nói.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Tại sao?”

Lý Tâm Hoan nói: “Bởi vì binh khí là để đối phó với con người, chứ không phải với cái bàn.”

Đột nhiên Lữ Phụng Tiên bật cười. Giọng cười của hắn rất ngạo nghễ, mà cũng thật là lạnh nhạt.

Hắn nói. “Dưới mắt ta, thì người đời so với cái bàn này cũng không hơn không kém.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Vậy ư?”

Lữ Phụng Tiên nói chậm rãi: “Đương nhiên, cũng có vài người là ngoại lệ.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Là những ai?”

Lữ Phụng Tiên nói lạnh nhạt: “Ta vốn nghĩ rằng có sáu người, nhưng bây giờ thì biết chỉ có bốn người.”

Hắn liếc mắt về phía A Phi, nói tiếp: “Bởi vì Quách Tung Dương đã chết, còn một người nữa tuy còn sống nhưng chẳng khác gì đã chết.”

*

* *

A Phi ngồi quay lưng về phía Lữ Phụng Tiên, nên không thấy được sắc mặt. Nhưng có thể biết, lúc này sắc mặt của hắn phải tái đi. Đương nhiên hắn đã nghe rõ, và hiểu rõ, hàm ý trong câu nói của Lữ Phụng Tiên.

Đột nhiên Lý Tâm Hoan cười: “Người đó cũng có thể sống lại, nhưng không cần đợi đến mười năm.”

Lữ Phụng Tiên nói: “E rằng khó lắm.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người có thể sống lại được, thì sao người khác không thể sống lại được?”

Lữ Phụng Tiên đáp: “Khác nhau xa lắm.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Khác nhau chỗ nào?”

Lữ Phụng Tiên đáp lạnh: “Bởi vì ta không chết dưới tay nữ nhân, hơn nữa, lòng ta chưa hề chết.”

Nghe rộp một tiếng, chén rượu trong tay của A Phi vỡ ra. Nhưng hân vẫn ngồi đó, im lặng, hoàn toàn không nhúc nhích.

Lữ Phụng Tiên vẫn không nhìn hân, ánh mắt vẫn chiếu thẳng vào Lý Tâm Hoan: “Lần này ta tái xuất giang hồ, vì muốn tìm bốn người để chứng nghiệm bàn tay này là lợi khí hay không. Vì thế ta mới ở đây đợi người.”

Lý Tâm Hoan im lặng hồi lâu, rồi nói chậm rãi: “Người nhất định phải chứng nghiệm?”

Lữ Phụng Tiên đáp: “Nhất định.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người muốn chứng nghiệm cho ai thấy?”

Lữ Phụng Tiên đáp: “Cho chính ta.”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan cười: “Không sai! Bất cứ ai cũng có thể lừa gạt được, chỉ chính mình là không lừa gạt được...”

Đột nhiên Lữ Phụng Tiên đứng lên, nói từng tiếng một: “Ta ra ngoài đợi người.”

*

* *

Khách trong tiệm sủi cỏ này không biết đã đi hết từ lúc nào. Linh Linh căn chặt môi, hình như hoảng sợ đến ngơ ngẩn.

Lý Tâm Hoan chậm rãi đứng lên. Linh Linh vụt kéo tay chàng, nói khe khẽ: “Huynh... huynh nhất định phải ra ngoài sao?”

Lý Tầm Hoan cười cay đắng: “Trong đời người, có những chuyện đã gặp phải thì không thể tránh né được.”

Ánh mắt của chàng hướng sang A Phi. A Phi không quay đầu lại.

Lữ Phụng Tiên đã đi ra ngoài cửa.

A Phi đột nhiên nói: “Khoan đã.”

Bước chân của Lữ Phụng Tiên dừng lại, nhưng hắn không quay mặt lại, chỉ cười lạnh nhạt: “Người cũng có chuyện muốn nói sao?”

A Phi nói: “Đúng thế! Ta cũng muốn chứng nghiệm một việc.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Người muốn chứng nghiệm cái gì?”

Tay A Phi siết cứng mấy mảnh vỡ của chén rượu. Máu đang nhỏ giọt từ tay hắn xuống đất.

A Phi nói chậm rãi, từng tiếng một: “Ta muốn chứng nghiệm là ta đang sống hay đã chết.”

Lữ Phụng Tiên đột nhiên quay người lại. Hắn nhìn, cứ như đây là lần đầu tiên hắn nhìn thấy con người của A Phi.

Sau đó con người của hắn từ từ co rút lại, khóe miệng lộ ra một nụ cười lạnh nhạt: “Được! Ta cũng đợi người.”

*

* *

Đây là một khu mộ địa.

Trong giang hồ, ngày nào cũng có những trận quyết đấu. Đủ loại người, đủ loại nguyên nhân, đủ loại cách thức quyết đấu. Nhưng chỗ để quyết đấu chỉ có vài nơi.

Đó là đồng hoang, rừng rậm, và mộ địa. Nếu thật sự là quyết đấu không chết

không thôi, thì mười phần chắc chín là người ta sẽ lựa chọn những nơi này. Hình như chỉ những nơi này mới có sắc thái chết chóc.

Đêm đã về khuya. Sương mù rơi xuống.

Lữ Phụng Tiên mặc áo trắng như tuyết, đứng im lìm trước một nấm mộ cao, cạnh tấm mộ bia màu xám. Trong đêm sương đầy vẻ thê lương, hẳn giống như một sứ giả đến từ địa ngục, đang muốn đem tin báo tử đến với người đời.

Linh Linh vẫn đứng sát Lý Tầm Hoan, đang run rẩy. Vì lạnh hay vì sợ?

A Phi đột nhiên nói: “Đi ra chỗ khác.”

Linh Linh thụt lại, nấp sau lưng Lý Tầm Hoan, nói: “Muội ư?”

A Phi gằn giọng: “Ta nói với cô!”

Linh Linh cắn chặt môi, ngẩng đầu nhìn Lý Tầm Hoan.

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan đang hướng về một nơi nào xa lắm. Chàng nghĩ xa xôi, hay sương mù dày quá?

Linh Linh cúi đầu xuống, run giọng: “Điều các huynh cần nói, muội không thể nghe hay sao?”

A Phi nói: “Cô không được nghe. Bất cứ ai cũng không được nghe.”

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng thở ra, nói dịu dàng: “Lữ huynh đã ở cạnh muội bao nhiêu ngày rồi, ít ra muội cũng nên sang với người ta một chút.”

Linh Linh cúi đầu ngơ ngẩn một hồi, đột nhiên giậm chân nói lớn: “Thật lòng huynh không muốn đến đây cơ mà? Những người như các huynh, không biết làm gì cả, chỉ biết giết người. Người giết ta, ta giết người, rốt cuộc là vì cái gì, ngay cả các huynh cũng không biết. Nếu như thế mới gọi là anh hùng, thì tốt nhất là hết thầy anh hùng trong thiên hạ đều chết sạch đi.”

Lý Tầm Hoan, A Phi và Lữ Phụng Tiên im lặng đứng nghe. Họ cũng im lặng đứng nhìn cô bé bỏ chạy.

Thậm chí A Phi còn không nhìn, đợi nàng chạy khá xa mới ngẩng đầu đối diện với Lý Tầm Hoan, lên tiếng: “Trước giờ ta chưa yêu cầu huynh chuyện gì, có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Người chưa hề yêu cầu ai cả.”

A Phi nói: “Bây giờ ta có việc yêu cầu huynh.”

Lý Tầm Hoan nói: “Người nói đi.”

A Phi nghiêng rằng: “Lần này bất luận thế nào, huynh cũng đừng ngăn cản ta, nhất định phải để ta đi. Nếu huynh ngăn cản, ta... ta sẽ chết.”

Ánh mắt Lý Tầm Hoan lộ vẻ đau khổ, ảm đạm nói: “Người không cần phải làm như thế.”

A Phi nói: “Ta nhất định phải làm như thế bởi vì...”

Thần sắc của hắn còn đau khổ hơn, nói tiếp: “Bởi vì Lữ Phụng Tiên đã nói không sai, cứ tiếp tục thế này thì ta sống mà không khác gì đã chết. Ta không thể bỏ qua cơ hội này.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Cơ hội ư?”

A Phi nói: “Nếu ta muốn sống lại, muốn sống một cuộc sống mới, đây chính là cơ hội cuối cùng của ta.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chẳng lẽ sau này không còn cơ hội nào khác ư?”

A Phi lắc đầu: “Có lẽ sau này vẫn còn cơ hội. Nhưng... nhưng nếu hôm nay ta mất đi dũng khí, thì sau này vĩnh viễn dũng khí không trở lại nữa.”

Khi một con người bị vùi dập quá, thì sẽ trở thành bi quan. Còn nếu bi quan quá lâu thì bất luận là người kiên cường đến đâu cũng sẽ trở thành yếu đuối, dũng khí nhất định sẽ mất đi.

Lý Tầm Hoan im lặng hồi lâu rồi mới than thở: “Ý của ngươi, ta rất hiểu. Nhưng...”

A Phi ngắt lời chàng: “Ta biết, ta xuất thủ đã chậm rồi. Hai năm nay ta cũng cảm thấy phản ứng của mình dần dần trở nên chậm chạp, thậm chí có lúc tê liệt.”

Lý Tâm Hoan nói dịu dàng: “Chỉ cần người có quyết tâm thì tất cả đều có thể khôi phục, nhưng bây giờ chưa đúng lúc.”

A Phi đáp: “Bây giờ là đúng lúc.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Tại sao phải là bây giờ?”

A Phi từ từ xòe tay ra. Máu đã nhuộm đỏ bàn tay hằn, những mảnh vụn của chén rượu vẫn còn ghim trong da thịt bàn tay.

A Phi nói: “Bởi vì ta bỗng phát hiện ra, sự đau đớn thể xác có thể làm giảm bớt sự đau đớn trong lòng, lại còn có thể kích thích người ta phấn chấn lên, nhạy bén hơn.”

Lời nói của hãn không sai. Sự đau đớn thể xác có thể kích thích thần kinh, làm cho con người phản ứng bén nhạy, phát xuất được tiềm lực. Con ngựa khi mà bị quất đau, sẽ chạy nhanh hơn. Dã thú khi bị thương cũng đáng sợ hơn lúc bình thường.

Lý Tâm Hoan trầm ngâm hỏi: “Người tự tin rồi ư?”

A Phi hỏi lại: “Huynh không tin ta ư?”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan cười rộ, vỗ vỗ vào vai A Phi rồi nói: “Được! Người đi đi.”

60 - Tình bằng hữu

A Phi suy nghĩ, rồi hỏi: “Tiểu cô nương khi nãy... cô ấy là ai?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cô ấy tên là Linh Linh, cũng rất đáng thương.”

A Phi nói: “Ta chỉ biết cô ấy nói dối rất hay.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Vậy sao?”

A Phi nói: “Không phải cô ấy đang thật tâm đợi huynh. Cô ấy đợi huynh, có thể còn những nguyên nhân khác.”

Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Vậy sao?”

A Phi nói: “Nếu cô ấy thật sự đang đợi huynh, đương nhiên sẽ rất quan tâm đến huynh.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có thể...”

A Phi lại ngắt lời chàng: “Nhìn dáng điệu huynh bây giờ, ai cũng biết huynh vừa bị đày ải rất nhiều, nhưng cô ấy lại không hề hỏi han huynh về chuyện ấy.”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm: “Có lẽ cô ấy chưa có cơ hội.”

A Phi nói: “Khi một cô gái đã quan tâm đến một người khác, thì tuyệt nhiên không cần chờ đợi cơ hội gì cả.”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi, đột nhiên cười: “Chẳng lẽ người sợ ta bị cô ấy lừa hay sao?”

A Phi nói: “Ta chỉ biết, lời nói của cô ấy không phải thật lòng.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nếu người muốn sống được vui vẻ hơn, thì đừng bao giờ hy vọng nữ nhân nói thật lòng với mình.”

A Phi hỏi: “Huynh cho rằng nữ nhân nào cũng nói dối ư?”

Lý Tâm Hoan không muốn trả lời thẳng thắn. Chàng nói: “Nếu người là một người thông minh, sau này đừng bao giờ vạch ra lời nói dối của một nữ nhân. Vì nếu bị người vạch mặt, nữ nhân sẽ có nhiều lý do giải thích rất hay. Mặc kệ người có tin cách giải thích đó hay không, cô ấy vẫn không bao giờ thừa nhận là mình đã nói dối.”

Chàng cười, rồi nói tiếp: “Vì thế, nếu người gặp một người phụ nữ hay nói dối, thì tốt nhất là cứ giả bộ hoàn toàn tin tưởng ở nàng. Nếu không, người sẽ tự mình làm khổ lấy mình mà thôi.”

A Phi nhìn đăm đăm Lý Tâm Hoan rất lâu.

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người có gì cần nói nữa không?”

A Phi đột nhiên cười rộ: “Dù có, thì cũng không cần phải nói nữa. Những điều ta chưa nói thì huynh đã biết cả rồi.”

*

* *

Nhìn theo sau lưng A Phi, Lý Tâm Hoan cảm thấy trong lòng mình dâng lên một nỗi vui sướng không sao nói hết. Gã thiếu niên quật cường này, cuối cùng cũng không ngã xuống.

Hơn nữa, lần này hắn nói rất nhiều điều, nhưng hoàn toàn không đề cập đến Lâm Tiên Nhi. Tình yêu rất cuộc vẫn không thể choán hết cuộc sống của kẻ anh hùng.

A Phi rốt cuộc vẫn là một nam tử. Một khi người nam tử cảm thấy cuộc sống của mình là nhục nhã, thì hắn thà chết chứ không muốn gặp lại nữ nhân mình yêu, cho dù phải lang thang cùng trời cuối đất, cho dù phải chết, cũng không muốn gặp lại nàng.

Nhưng A Phi có thắng được Lữ Phụng Tiên không?

Nếu lần này hắn bại, cho dù Lữ Phụng Tiên không giết hắn, liệu hắn còn

dũng khí để sống không?

Lý Tâm Hoan khom mình ho sặc sụa, mỗi lúc một dữ dội hơn. Chàng lại ho ra máu.

*

* *

Lữ Phụng Tiên vẫn đứng đợi, không nói một lời.

Con người này quả thực rất trầm tĩnh. Một đối thủ trầm tĩnh mới là đối thủ đáng sợ.

Đột nhiên A Phi xé rách áo mình, dùng bàn tay nhuộm đầy máu tươi đó chà xát lên người. Những mảnh vụn của cái chén lại cày vào da thịt.

Trong ánh sáng lờ mờ của sương mù thảm đạm, vẫn thấy sắc máu đỏ tươi.

Chỉ có máu mới kích thích được bản tính nguyên thủy, bản tính dã thú của con người. Tình dục, cừu hận, hay thứ gì khác cũng có thể kích thích như thế, nhưng máu tươi mới thật là trực tiếp.

A Phi hình như đã trở về nơi hoang dã. Nếu ta muốn sống, thì nhất định ta phải làm cho kẻ địch chết.

Lữ Phụng Tiên nhìn chàng đang bước đến gần, đột nhiên cảm thấy một áp lực không thể hình dung được. Hắn chợt cảm thấy con người đang tiến đến không còn là một con người, mà là một con dã thú, một con dã thú đang bị thương.

Sự khác biệt giữa thù địch và bằng hữu cũng giống như sự phân biệt giữa sống và chết. Nếu có người muốn ta chết, thì ta cũng phải làm cho người đó chết, hoàn toàn không còn chỗ trống để chọn lựa.

Đó chính là qui luật trong hoang dã, và cũng là qui luật sinh tồn. Hai chữ “tha thứ”, vào một lúc một nơi nào đó, hoàn toàn không thực tế.

Máu đang chảy, chảy không dừng.

Trên người A Phi, mọi cơ bắp đều rung lên vì đau đớn, nhưng tay của chàng càng lúc càng vững, mắt của chàng càng lúc càng lạnh.

Lữ Phụng Tiên không thể hiểu được, tại sao gã thiếu niên này chỉ trong chốc lát đã thay đổi hẳn. Nhưng hẳn lại rất hiểu kiếm pháp của A Phi.

Cái đáng sợ nhất trong kiếm pháp của A Phi, không phải ở chỗ mau lẹ hay tàn nhẫn, mà là ở ổn định và chính xác. Khi chàng xuất thủ thì phải đoạt mạng đối phương, tối thiểu cũng nắm chắc được bảy phần thì chàng mới ra tay.

Vì thế, chàng phải đợi, đợi cho đến khi đối phương sơ xuất để lộ điểm yếu, đợi đối phương cho mình cơ hội. Chàng có thể đợi lâu hơn bất cứ ai khác trên thế gian.

Nhưng bây giờ, hình như Lữ Phụng Tiên quyết tâm không cho chàng cơ hội. Hẳn vẫn đứng đó một cách thoải mái, toàn thân chỗ nào cũng là khoảng trống. Dường như mũi kiếm của A Phi có thể đâm vào bất luận chỗ nào trên người hẳn.

Nhưng chỗ trống quá nhiều, lại giống như không có chỗ trống. Toàn bộ con người hẳn hình như đã biến thành một khoảng trống rỗng.

Khoảng trống rỗng này như đã thành không linh nửa hư nửa thực, chính là cảnh giới tối cao trong võ học.

Lý Tầm Hoan đứng xa quan sát, mặt quang đầy vẻ lo lắng.

Lữ Phụng Tiên thực sự không quá tự cao.

Lý Tầm Hoan không ngờ võ công của hẳn lại cao đến thế. Xem chừng A Phi không có chút hy vọng nào thắng được hẳn, vì A Phi hoàn toàn không có cơ hội để xuất thủ.

Đêm đã khuya hơn.

Giữa những năm mờ, chợt có những đốm lửa xanh nhấp nháy, chính là ma trời.

Mùa này đang có gió tây, mặt của Lữ Phụng Tiên lại đang hướng về phía tây.

Một ngọn gió thổi qua, ngọn lửa ma này theo gió bay đến trước mặt Lữ Phụng Tiên.

Ánh mắt đang trấn tĩnh của Lữ Phụng Tiên đột nhiên chớp một cái, tay trái cũng động đậy một chút, hình như muốn gạt lửa ma đi, nhưng lập tức dừng được ngay.

Trong khi quyết đấu sinh tử, bất cứ động tác không cần thiết nào cũng có thể mang lại hiểm nguy. Tuy tay hấn chưa nhúc nhích nhưng những cơ bắp nơi vai trái và tay trái cũng đã vì ý muốn nhúc nhích mà hơi rút lại, không duy trì được cảnh giới không linh.

Đây đương nhiên không thể coi là một cơ hội tốt, nhưng có cơ hội còn hơn là không có cơ hội.

Chỉ cần có cơ hội, là A Phi không thể bỏ qua. Kiếm của chàng đã vung lên.

Mức độ quan hệ của nhất kiếm này thực là quá lớn. Cuộc đời A Phi từ nay về sau phải thay đổi theo sự thành bại của chiêu kiếm này.

Nếu chiêu kiếm này đắc thủ, A Phi sẽ phấn chấn lên, rửa sạch tất cả những điều nhục nhã của thất bại đã qua.

Nếu chiêu kiếm này thất thủ, thì chàng sẽ còn sa sút, thậm chí còn sa đọa hơn. Cho dù chàng còn sống, thì cũng đúng như lời nói của Lữ Phụng Tiên, sống không bằng chết.

Chiêu kiếm này, thật sự chỉ được phép thành công, không được phép thất bại.

Nhưng chiêu kiếm này có đắc thủ không?

*

* *

Kiếm quang vừa nhấp nháy đã tắt hẳn, chỉ nghe một tiếng xoảng, thanh kiếm đã gãy.

A Phi lùi ra, trên tay chỉ còn nửa thanh kiếm.

Nửa thanh kiếm kia bị kẹp dính giữa hai ngón tay của Lữ Phụng Tiên, nhưng mũi kiếm đã ghim vào vai hắn.

Lữ Phụng Tiên tuy kẹp được thanh kiếm của A Phi, nhưng hiển nhiên đã xuất thủ chậm hơn một chút. Máu trên vai hắn đang chảy xuống.

Chiêu kiếm này cuối cùng đã đắc thủ. Trên mặt của A Phi rạng lên một ánh sáng dị thường, ánh sáng trắng lợi.

Vẻ mặt của Lữ Phụng Tiên vẫn thản nhiên. Hắn lạnh lùng nhìn A Phi, mũi kiếm vẫn dính trên vai, không buồn rút ra.

A Phi đứng im lặng, hoàn toàn không định xuất thủ tiếp.

Mọi uất ức và khổ não của chàng, đã theo chiêu kiếm này mà bộc phát ra hết. Điều chàng cần, chỉ là thắng lợi, không phải là mạng sống của người khác.

Lữ Phụng Tiên hình như vẫn đợi chàng xuất thủ. Đợi rất lâu, đột nhiên hắn lên tiếng: “Hay! Hay lắm!”

Mấy chữ này rất rõ ràng. Được nghe mấy chữ này, từ miệng của một người như thế này, là đủ cho người ta phấn chấn lên, kiêu ngạo lên.

Nhưng trước lúc bỏ đi, Lữ Phụng Tiên lại nói thêm một câu: “Lý Tầm Hoan quả nhiên không nói sai, cũng không nhìn lầm người.”

Ý nghĩa câu nói này như thế nào? Lý Tầm Hoan đã nói gì với hắn?

*

* *

Thân hình của Lữ Phụng Tiên đã mất hút trong sương đêm mù mịt.

Mặt Lý Tầm Hoan rạng rỡ. Chàng vỗ vỗ vào vai A Phi, mỉm cười: “Người vẫn là người. Ta đã biết từ lâu, những thất bại đó không thể làm người sa sút được. Trên đời không có vị tướng nào luôn luôn thắng trận, ngay cả thần tiên

cũng có lúc phải thất bại, huống chi là con người.”

Nụ cười của Lý Tầm Hoan thêm sáng khoái, nói tiếp: “Bắt đầu từ bây giờ, ta đối với người càng có lòng tin hơn.”

Đột nhiên A Phi cắt ngang lời nói của Lý Tầm Hoan: “Huynh cho rằng từ nay về sau ta sẽ không thất bại nữa ư?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Võ công của Lữ Phụng Tiên không dưới một ai. Ngay cả hãn cũng không tránh nổi một kiếm của người, thì trên đời này e rằng không còn ai tránh nổi.”

A Phi nói: “Nhưng... ta lại cảm thấy lần thắng này có chỗ miễn cưỡng.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Miễn cưỡng ư?”

A Phi đáp: “Ta xuất thủ không nhanh như trước nữa.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ai nói như thế?”

A Phi đáp: “Không cần ai nói, chính ta đã cảm nhận được...”

Ánh mắt của A Phi vẫn dõi theo hướng đi của Lữ Phụng Tiên, nói thật chậm: “Ta cảm thấy lẽ ra hãn có thể thắng ta. Hãn xuất thủ chắc chắn không chậm hơn ta.”

Lý Tầm Hoan nói: “Võ công của hãn quả là cao, có thể cao hơn người nhiều. Nhưng người lại giỏi về việc nắm bắt cơ hội, đây chính là chỗ mà người khác không so được với người. Vì thế mà người đã thắng.”

Chàng cười, rồi nói tiếp: “Lữ Phụng Tiên thất bại, tâm phục khẩu phục bỏ đi. Ngay cả người như hãn cũng phục người, thì bản thân người chẳng lẽ không thể tự tin hay sao?”

Cuối cùng thì A Phi cũng bật cười.

Đối với một người từng chịu thế gian vui dập, còn có gì quý trọng hơn sự khích lệ của bằng hữu?

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười nói tiếp: “Bất luận thế nào, chuyện này cũng phải chúc mừng. Người thích dùng gì để chúc mừng?”

A Phi cười đáp: “Rượu, đương nhiên là rượu. Ngoài rượu ra, đâu có gì khác được?”

Lý Tầm Hoan cười rộ: “Không sai, đương nhiên là rượu. Chúc mừng mà không có rượu thì giống như nấu canh không nêm muối.”

A Phi mỉm cười: “Không chừng còn vô vị, nhạt nhẽo hơn cả nấu canh không nêm muối.”

*

* *

A Phi đang ngủ vùi.

Rượu quả là kỳ diệu, nó có thể làm cho người ta hưng phấn, lại có thể làm cho người ta ngon giấc.

Mấy ngày nay, A Phi gần như không chớp mắt, có ngủ thì cũng chỉ chập chờn. Hẳn nghĩ mãi cũng không hiểu, tại sao lúc ở nhà cứ nằm xuống là ngủ như một con heo chết.

Đợi A Phi ngủ say, Lý Tầm Hoan mới ra khỏi khách điếm.

Qua một con đường khác, có một khách sạn khác. Lý Tầm Hoan vòng ra sân sau khách sạn này. Nửa đêm, chàng đột nhiên đi vào khách sạn này để làm gì?

Trời đã sắp sáng, nhưng có một gian phòng vẫn còn thắp đèn. Lý Tầm Hoan gõ nhẹ vào cánh cửa.

Bên trong có tiếng hỏi: “Lý Thám Hoa ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Cửa mở. Người mở cửa là Lữ Phụng Tiên.

Tại sao hắn ở đây? Tại sao Lý Tâm Hoan biết hắn ở đây? Tại sao chàng lại tìm hắn?

Hai người này hẹn hò bí mật gì chẳng?

Khóe miệng Lý Phụng Tiên nhếch một nụ cười kỳ dị, nói lạnh nhạt: “Lý Thám Hoa đúng là con người thủ tín, quả nhiên đã đến đây.”

Giọng một thiếu nữ nối theo: “Muội đã nói trước rồi, Lý huynh đã hứa là không bao giờ thất tín.”

Đứng phía sau Lữ Phụng Tiên, lại là Linh Linh.

Tại sao Linh Linh ở đây với Lữ Phụng Tiên? Lý Tâm Hoan đã hứa gì?

Dưới ánh đèn vàng nhạt, sắc mặt của Lý Tâm Hoan trắng bệch. Chàng im lặng đi vào, rồi đột nhiên quay mặt lại, vòng tay thi lễ rất trang trọng: “Đa tạ.”

Lữ Phụng Tiên lạnh lùng nói: “Người không cần phải đa tạ ta. Đây là một vụ giao dịch, không ai phải cảm ơn ai.”

Lý Tâm Hoan cũng cười, bình thản nói: “Chuyện trao đổi này không phải bất cứ ai cũng có thể đồng ý, nên ta phải cảm ơn người.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Đúng là chuyện trao đổi này hết sức đặc biệt. Khi người bảo Linh Linh nói với ta, ta cũng vô cùng kinh ngạc.”

Lý Tâm Hoan nói: “Vì thế nên ta mới nhờ cô ấy giải thích rõ ràng hơn.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Thật ra thì không cần giải thích, ta cũng rất hiểu. Người yêu cầu ta cố ý thua dưới tay A Phi, chẳng qua vì muốn hắn có cơ hội phần chẵn, đừng sa sút trở lại.”

Lý Tâm Hoan nói: “Quả là như vậy, vì hắn là một con người đáng cho ta làm như thế.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Hắn là bằng hữu của người, nhưng không phải là bằng hữu của ta. Ta không tưởng tượng nổi, trên đời lại có người đề xuất với ta

một yêu cầu hoang đường đến vậy.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng cuối cùng huynh cũng đã đồng ý.”

Ánh mắt sắc bén của Lữ Phụng Tiên nhìn thẳng Lý Tầm Hoan: “Người đã tin rằng ta sẽ đồng ý ư?”

Lý Tầm Hoan lại mỉm cười: “Ít ra thì ta cũng nắm chắc phần nào, vì ta đã thấy người không phải hạng tầm thường. Chỉ những nhân vật phi phàm như người mới có thể làm chuyện phi phàm.”

Lữ Phụng Tiên vẫn nhìn Lý Tầm Hoan, ánh mắt dần dần ôn hòa lại, nói chậm rãi: “Người cũng tin chắc rằng hãn không hại mạng ta ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta biết, hãn chỉ thắng một chiêu rồi sẽ không xuất thủ tiếp.”

Đột nhiên Lữ Phụng Tiên thở ra một hơi: “Quả nhiên người đã không nhìn lầm hãn, cũng không nhìn lầm ta.”

Hãn bỗng cười nhạt: “Ta chỉ đồng ý với người là nhường cho hãn thắng một chiêu, có nghĩa là nếu hãn xuất thủ tiếp, ta sẽ lấy mạng hãn.”

Lý Tầm Hoan chớp mắt: “Người tin chắc như thế sao?”

Lữ Phụng Tiên lớn tiếng: “Người không tin ư?”

Hai người im lặng nhìn nhau một lúc. Đột nhiên Lý Tầm Hoan mỉm cười, lên tiếng: “Bây giờ thì có thể, nhưng sau này chưa chắc.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Vì thế, lẽ ra ta không nên làm theo lời người. Để hãn còn sống, đối với ta cũng là một sự uy hiếp.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng lại có những người thích có người khác uy hiếp mình, vì như vậy mới có kích thích, có kích thích mới có tiến bộ. Nếu một ai đến được mức độ dưới mắt không người thực sự, thì sự cô tịch đó chắc không thú vị chút nào.”

Mất một lúc, Lữ Phụng Tiên mới nói chậm rãi: “Có thể là thế. Nhưng ta đã

làm theo lời người, không phải là bởi nguyên nhân này.”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Đương nhiên là không phải.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Ta làm vậy, chỉ vì điều kiện trao đổi rất hậu hĩ.”

Lý Tầm Hoan cười: “Nếu không đưa ra điều kiện hậu hĩ, thì sao có thể bàn chuyện giao dịch với người khác?”

Lữ Phụng Tiên nói: “Người đã nói, chỉ cần ta đồng ý việc này thì người cũng đồng ý với ta một chuyện.”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai.”

61 - Lời hứa

Trong mục quang lạnh nhạt và kiêu ngạo của Lữ Phụng Tiên bỗng lộ ra một vẻ cô liêu. Khi một người lộ vẻ cô đơn, thì dĩ nhiên là hắn đang trông chờ tình bằng hữu. Nhưng khổ nỗi, không phải ai cũng có được tình bằng hữu chân thật.

Lữ Phụng Tiên nói lạnh nhạt: “Người nói rằng người có thể vì hăn mà chết, hăn cũng có thể vì người mà chết. Có phải vậy không?”

Lý Tầm Hoan đáp gọn: “Phải.”

Giọng nói của Lữ Phụng Tiên càng lạnh nhạt hơn: “Nhưng người đã đoán được ta không thể giết người, ít ra là không thể giết người lúc này. Có phải vậy không?”

Lý Tầm Hoan im lặng. Sự im lặng, thông thường dùng để nói dứt khoát một trong hai ý, hoặc là chấp nhận, hoặc là phản đối.

Lữ Phụng Tiên nhìn chàng trừng trừng, con người từ từ thả lỏng. Đột nhiên hăn thở ra một hơi, nói tiếp: “Ta thật sự không thể giết người. Người có biết vì cái gì không?”

Lý Tầm Hoan còn chưa đáp, Lữ Phụng Tiên đã nói tiếp: “Bởi vì ta muốn người vĩnh viễn nợ ta, vĩnh viễn thấy ta có ơn với người...”

Rốt cuộc hăn cũng bật cười: “Bởi vì nếu ta cần giết người thì sau này còn có cơ hội, nhưng cơ hội để bắt người nợ ta thì e rằng sau này không thể có nữa.”

Phải chăng hăn đang muốn đổi lấy tình bằng hữu của Lý Tầm Hoan?

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu, đột nhiên cười: “Huynh còn có cơ hội.”

Lữ Phụng Tiên ngạc nhiên hỏi: “Vậy sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta còn muốn huynh giúp một việc nữa.”

Lữ Phụng Tiên nhìn trừng trừng vào Lý Tầm Hoan, cứ như hắn chưa bao giờ gặp một người như thế. Rất lâu, hắn mới hỏi: “Cuộc giao dịch thứ nhất huynh còn chưa thanh toán, lại muốn ta làm việc thứ hai ư? Lần này là giao dịch như thế nào?”

Lý Tầm Hoan nói: “Lần này không phải là trao đổi, mà là ta yêu cầu huynh.”

Sắc mặt của Lữ Phụng Tiên vẫn gườm gườm, nhưng ánh mắt lại sáng lên: “Đã không phải là trao đổi, thì tại sao lại muốn ta đồng ý?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, ánh mắt bệnh hoạn nhưng rất sáng sủa và chân thật của chàng nhìn thẳng vào Lữ Phụng Tiên, đáp: “Bởi vì đây là chuyện ta yêu cầu huynh.”

Câu trả lời này rất cổ quái, thậm chí hơi ngông cuồng. Đây không phải là một câu trả lời bình thường của Lý Tầm Hoan.

Nhưng Lữ Phụng Tiên không giận, lại còn cảm thấy một sự ấm áp kỳ lạ. Trong ánh mắt của Lý Tầm Hoan, hắn đã nhìn thấy ánh sáng của tình bằng hữu.

Đây có thể là ánh sáng duy nhất có thể giúp con người rời khỏi bóng tối cô đơn.

Đây cũng là ánh sáng vĩnh hằng nhất. Chỉ cần nhân loại chưa bị tiêu diệt, thì tình bằng hữu luôn luôn tồn tại.

Lữ Phụng Tiên nói nhẹ: “Người ta vẫn nói Lý Tầm Hoan không bao giờ yêu cầu ai bất cứ chuyện gì, nhưng hôm nay lại đến yêu cầu ta. Xem chừng thể diện của ta cũng không nhỏ.”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta đã lỡ nợ huynh rồi, thì nợ nhiều hơn cũng có sao đâu?”

Lữ Phụng Tiên nhoen cười, nụ cười này thật sự đã xuất phát tận đáy lòng. Hắn đáp: “Có người đã nói, bản lãnh vĩ đại nhất trong buôn bán là phải biết cách thiếu nợ người khác càng nhiều càng tốt. Xem chừng huynh nên đổi sang nghề buôn bán thì hơn.”

Lý Tầm Hoan nói: “Huynh đã bằng lòng rồi ư?”

Lữ Phụng Tiên thở ra một hơi: “Ít nhất ta cũng chưa nghĩ ra cách từ chối huynh. Huynh hãy nhân cơ hội này mà nói nhanh lên đi.”

Lý Tầm Hoan bỗng ho khan vài tiếng, thần sắc có vẻ nặng nề. Chàng nói chậm rãi: “Nếu huynh gặp A Phi hai năm về trước, cho dù ta không nhờ huynh, e rằng huynh cũng thua dưới tay hắn.”

Lữ Phụng Tiên im lặng, không biết im lặng để đồng ý hay để phản đối. Nếu hắn có thể dùng im lặng để biểu thị ý phản đối, thật cũng không phải chuyện dễ dàng.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Nếu huynh gặp hắn hai năm trước, có thể thấy hắn là một con người khác hắn bây giờ.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Chỉ trong thời gian hai năm ngắn ngủi, tại sao hắn có thể thay đổi nhiều như thế?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Hắn đã không may, gặp phải một người.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Là nữ nhân?”

Lý Tầm Hoan nói: “Đương nhiên là nữ nhân. Trên thế gian này, không chừng chỉ có nữ nhân mới có khả năng biến đổi nam nhân.”

Lữ Phụng Tiên cười lạnh: “Thế thì hắn không phải thay đổi, mà là sa đọa. Một nam nhân vì nữ nhân mà sa đọa, loại người này không đáng cảm thông, ngu ngốc đến mức đáng cười.”

Lý Tầm Hoan than thở: “Câu này có thể không sai, nhưng huynh chưa gặp phải một nữ nhân như thế.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Nếu ta gặp thì sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nếu huynh gặp được nàng, không chừng sẽ thay đổi giống như A Phi.”

Lữ Phụng Tiên cười khẩy: “Huynh tưởng ta gặp nữ nhân còn ít ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Có thể huynh đã gặp nhiều hạng nữ nhân, nhưng nàng... nàng tuyệt đối không giống những nữ nhân khác.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Vậy sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Có người từng nhận xét nàng rất đúng. Nàng có dáng vẻ tiên nữ, nhưng chuyên môn đưa nam nhân xuống địa ngục.”

Ánh mắt của Lữ Phụng Tiên chớp lên, đột nhiên nói: “Ta đã biết người mà huynh nói là ai rồi.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Đáng lẽ huynh phải đoán được sớm hơn, vì trên thế gian này chỉ có một nữ nhân như nàng. Cũng may là chỉ có một, nếu có tới hai ba thì không chừng đại đa số nam nhân không sống nổi nữa.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Những chuyện có liên quan đến con người được gọi là Thiên Hạ Độ Nhất Mỹ Nhân này, ta đã từng nghe không ít.”

Lý Tầm Hoan nhìn xuống tay mình, nói chậm: “Bây giờ coi như A Phi đã phần chấn trở lại, ta không thể nhìn thấy hắc sa sút nữa. Vì thế...”

Lữ Phụng Tiên nói hộ: “Vì thế huynh muốn ta đi giết cô ấy.”

Lý Tầm Hoan trầm ngâm nói: “Chỉ mong rằng A Phi mãi mãi đừng gặp lại nàng, Chỉ cần gặp lại, A Phi sẽ không thể đứng dậy nổi nữa.”

Lữ Phụng Tiên im lặng một hồi, rồi nói chậm: “Huynh có thể tự ra tay.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta không thể.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan cười rất thâm trầm: “Bởi vì nếu A Phi biết được, chắc chắn hắc sa sẽ hận ta suốt một đời.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Đáng lẽ hắc sa phải hiểu rõ, huynh làm như thế là tốt cho hắc sa.”

Lý Tầm Hoan đau khổ nói: “Bất kể một người thông minh đến đâu, nếu lỡ rơi

vào lưới tình mà không rút chân ra được, thì chắc chắn sẽ biến thành một thằng ngốc.”

Lữ Phụng Tiên nhẹ nhàng xoa cằm, hỏi: “Tại sao huynh không tìm người khác làm việc này, mà lại tìm ta?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Người khác, cho dù có đủ sức để giết nàng, nhưng sau khi gặp nàng thì e rằng không nỡ ra tay...”

Chàng ngẩng đầu lên, nhìn thẳng vào Lữ Phụng Tiên, chậm chậm nói: “Thật sự, ta khó khăn lắm mới tìm được một người để nhờ cậy.”

Hai người nhìn nhau, Lữ Phụng Tiên chợt cảm thấy lòng mình ấm áp.

Hắn nhìn thấy sự cô đơn và đau khổ của Lý Tầm Hoan trong ánh mắt của chàng. Đó là sự cô đơn và đau khổ chỉ có trong lòng của những bậc anh hùng mà thôi.

Cũng chỉ có anh hùng mới hiểu được sự cô đơn đau khổ này thâm nhập đến thế nào, thâm sâu đến thế nào.

Lữ Phụng Tiên đột nhiên hỏi: “Cô ta ở đâu?”

Lý Tầm Hoan nói: “Linh Linh biết chỗ của cô ấy, nhưng...”

Linh Linh đã ngắt xiu từ nãy, đến bây giờ vẫn chưa tỉnh lại. Lý Tầm Hoan nhìn nàng một cái, rồi chậm rãi nói tiếp: “Nếu huynh muốn cô ấy dẫn huynh đi, e rằng không dễ gì.”

Lữ Phụng Tiên cười, rồi nói rất thản nhiên: “Việc này thì không cần huynh phải lo. Dĩ nhiên ta sẽ có biện pháp.”

*

* *

Lúc A Phi thức dậy, Lý Tầm Hoan còn ngủ. Trong cơn mơ, chàng vẫn không dừng ho, mỗi khi ho đến kịch liệt thì toàn thân chàng co giật trông rất đau khổ.

Ánh nắng ban mai từ ngoài cửa sổ rọi vào, A Phi thấy rõ tóc bạc trên đầu họ Lý đã nhiều hơn, những nếp nhăn trên mặt cũng đã nhiều hơn.

Chàng chỉ có đôi mắt là còn rất trẻ. Mỗi khi chàng nhắm mắt lại, khuôn mặt chàng trông thật tiêu tụy và già cỗi, thậm chí có vẻ ốm yếu. Quần áo chàng cũng rất cũ kỹ và rách nát, đã nhiều ngày chưa được giặt.

Ai có thể nghĩ được, trong thân thể yếu đuối như thế, gầy gò như thế, lại chứa đựng một ý chí kim cương, một nhân cách cao thượng, một tâm hồn vĩ đại.

A Phi nhìn chàng, mắt đã rơm rớm.

Cuộc sống của chàng lúc nào cũng phải nhẫn nại chịu đựng. Rất nhiều chuyện buồn bã, đau khổ cùng lúc giày vò chàng.

Nhưng chàng chưa bao giờ ngã gục, cũng chưa bao giờ cảm thấy cuộc đời là lạnh lẽo và đen tối. Bởi vì, nơi nào có chàng, nơi đó sẽ có hơi ấm và ánh sáng.

Chàng luôn luôn mang lại cho người khác những niềm vui, dồn đau khổ lại cho chính mình.

Những giọt nước mắt nóng bỏng của A Phi đã chảy xuống mặt.

Lý Tầm Hoan vẫn ngủ say. Giấc ngủ đối với chàng, hình như đã trở thành xa xỉ phẩm.

A Phi rất vội ra về, vội nhìn thấy khuôn mặt tươi như hoa xuân, nhưng hăn không dám kinh động chàng, chỉ nhẹ nhàng đóng cửa lại, rồi nhẹ nhàng rời đi.

Trời hãy còn rất sớm, mặt trời mới ló khỏi nóc nhà, nhưng mọi lũ khách đều đã rời khỏi khách điếm. Trong vườn sau rất yên tĩnh, chỉ còn một cây ngô đồng ngao cường, độc lập hiên ngang trong gió bắc của mùa thu.

Lý Tầm Hoan cũng giống như cây ngô đồng, tuy biết đã sắp hết mùa thu, mùa đông sắp đến, nhưng chưa đến giây phút cuối cùng thì dứt khoát chàng không chịu khuất phục.

A Phi thở ra một hơi rất dài, rồi từ từ bước qua khu vườn. Lá ngô đồng lá tả rơi, một mảnh lá bay qua trước mắt A Phi, rơi vào người hắn.

*

* *

Lò lửa để sưởi ấm hầy còn chưa tắt. A Phi đang chậm chạp thưởng thức ly nước đậu nành.

Cách ăn uống của chàng trước giờ vẫn thế, chẳng bao giờ nhanh, cứ chậm rãi để những giọt nước đậu nành ấm áp đi từ đầu lưỡi vào cổ họng, rồi xuống bụng. Khi dạ dày của một người đã đầy đặn, thì trọn con người đó cũng thấy đầy đủ. Chàng rất thích cái cảm giác ấy.

Những người giúp việc trong tiệm này đã bận rộn từ nửa đêm đến giờ, lúc này mới tạm rảnh rỗi. Họ ngồi vây quanh lò sưởi, chậm chạp uống rượu.

Thức nhắm chỉ là mấy cái bánh quẩy nguội ngắt, nước canh cũng chỉ là canh cặn hôm qua còn thừa, nhưng phong thái của họ cứ như đang hưởng thụ những món ăn hảo hạng nhất, đầy đủ nhất trên thế gian. Họ vui vẻ, bởi vì họ đã cảm thấy đầy đủ. Trên đời, chỉ những ai tự cảm thấy đầy đủ mới lĩnh hội được những niềm vui chân thật nhất.

A Phi rất ngưỡng mộ những người như thế. Chàng rất muốn bước sang cùng uống mấy chén. Nhưng chàng đang tự kiểm chế mình.

“Không chừng hôm nay ta được gặp nàng.” Chàng không muốn nàng ngửi thấy mùi rượu trong miệng mình.

Trên thế gian này, đại đa số người phải sống vì người khác, một số sống vì người mình yêu, một số sống vì người mình hận. Những loại người này đều có lúc chịu đau khổ.

Trên thế gian này, không có nhiều người thật sự vui vẻ.

Gió lớn, cát bụi quay cuồng, người đi đường rất thưa thớt. A Phi ngẩng đầu lên nhìn ra cửa. Có hai người đang đi qua.

Hai người này đi không nhanh lắm, nhưng có vẻ vội vã, cúi đầu nhìn thẳng ra trước. Ngay cả mùi thơm của nước đậu nành cũng không thể dụ họ quay đầu lại nhìn một chút.

Người đi trước hơi gù, là một ông già đầu bạc, tay cầm ống điếu, cái áo màu lam trên người đã bạc thối. Đi sau là một tiểu cô nương có đôi mắt to, tóc thắt bím rất dài.

A Phi nhận ra hai người này. Đó là lão già kể chuyện và cô cháu gái mà chàng đã gặp hai năm trước, hai ông cháu này họ Tôn.

Nhưng họ hoàn toàn không thấy A Phi, bước ngang qua cửa rất nhanh. Giả sử họ nhìn thấy A Phi, thì mọi chuyện có lẽ sẽ khác hẳn đi.

A Phi uống xong chén nước đậu mới ngẩng đầu lên, lại thấy một người đi ngang qua cửa.

Người này thân hình rất cao, mặc trường bào màu vàng, đầu đội chiếc nón rộng vành che khuất trán. Hắn có dáng đi thật kỳ dị, không hề quay đầu lại nhìn, hình như cũng đang vội vã.

Tim của A Phi đột nhiên nhảy rộn lên. Đó là Kinh Vô Mạng.

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng như gắn chặt vào lão già kể chuyện đang đi phía trước, không thấy A Phi đang ngồi trong cái tiệm nhỏ bên đường.

A Phi nhìn thấy hắn, nhìn thấy thanh kiếm đang cài vào dây lưng của hắn, nhưng lại không nhìn thấy cánh tay gãy của Kinh Vô Mạng, đang băng bó bằng vải.

Vừa nhìn thấy thanh kiếm này, mắt của A Phi không chứa đựng được thêm gì nữa.

Thanh kiếm này đã cho chàng nếm mùi thất bại và uất nhục lần đầu tiên trong đời. Chính thanh kiếm này đã bắt chàng vĩnh viễn sa sút.

A Phi siết chặt nắm đấm, vết thương trong lòng bàn tay nứt ra, máu lại ứa ra. Cảm giác đau đớn từ lòng bàn tay truyền đến tim, mọi cơ bắp của chàng lập tức căng lên.

Chàng đã quên mất cánh tay gãy của Kinh Vô Mạng. Chàng chỉ muốn được quyết đấu lại với Kinh Vô Mạng. Ngoài chuyện này ra, chàng không nghĩ đến gì khác nữa.

Kinh Vô Mạng đi ngang qua cái cửa này rất nhanh.

A Phi chậm rãi đứng dậy, bàn tay nắm càng chặt. Đau khổ càng kịch liệt, thì cảm giác của chàng càng nhạy bén.

Những người phụ bán đang ngồi trước cửa đột nhiên cảm thấy một cơn lạnh buốt không hình dung nổi ập vào mặt. Họ quay đầu lại, thì thấy ánh mắt của A Phi. Mực quang như đang tóe lửa, nhưng lại làm cho người khác ớn lạnh tận đáy lòng.

Một người run tay để ly rượu rơi xuống. Nhưng cái ly còn chưa rơi tới đất, thì đã lọt vào tay A Phi.

Không ai nhìn rõ làm sao chàng đón được cái ly này. Mọi người đều bị động tác này làm ngơ ngẩn.

A Phi từ từ đặt cái ly trở lên bàn, rót đầy rượu, nâng ly uống cạn. Trong lòng chàng đột nhiên tràn ngập niềm tin.

Chính trong lúc này, lại có một người đi ngang qua cửa. Người này cũng mặc áo vàng, cũng đội nón rộng vành che hết khuôn mặt, tư thế đi đứng cũng rất kỳ quặc. Sắc mặt hắc rất trắng, thấp thoáng dưới vành nón trông như được điêu khắc từ đá vôi vậy.

Thượng Quan Phi!

*

* *

A Phi không biết Thượng Quan Phi, nhưng chỉ thoáng nhìn, trực giác bén nhạy của chàng đã cho biết người này có quan hệ với Kinh Vô Mạng, hơn nữa, đang theo dõi Kinh Vô Mạng.

Thân hình của Thượng Quan Phi thấp hơn Kinh Vô Mạng, tuổi nhỏ hơn, nhưng về thần sắc lạnh nhạt và tư thế đi đứng thì tựa như huynh đệ song sinh của Kinh Vô Mạng.

Tại sao hắn âm thầm theo dõi Kinh Vô Mạng?

*

* *

Nơi này đã là hoang vắng, nhưng rẽ qua một con đường khác, bốn phía càng không thấy bóng người.

A Phi đi rất nhanh, nhưng luôn giữ khoảng cách với Thượng Quan Phi.

Dẫn đầu là ông lão kể chuyện, nhưng bây giờ thì đã khuất rồi. Kinh Vô Mạng thì chỉ còn thấy thấp thoáng bóng áo màu vàng nhạt. Nhưng Thượng Quan Phi vẫn bước rất chậm rãi, tuyệt không vội vã.

A Phi nhận ra gã thiếu niên này rất tinh thông trong chuyện theo dõi. Muốn theo sát một người mà không bị phát hiện thì không thể vội vã, phải biết trầm tĩnh.

Phía trước có một ngọn núi thấp, Kinh Vô Mạng rẽ vào đường lên núi. Đột nhiên bước chân của Thượng Quan Phi nhanh lên, hình như muốn đuổi kịp Kinh Vô Mạng trên ngọn núi đó.

Đến khi thân hình hắn mất hút sau núi, thì A Phi cũng phóng lên ngọn núi đó, bằng tốc độ nhanh nhất.

Chàng biết, trên ngọn núi này có thể thấy được những chuyện rất hứng thú. Quả nhiên chàng không thất vọng.

Kinh Vô Mạng chưa từng biết sợ hãi là gì. Một con người không sợ ngay cả cái chết, thì còn có gì đáng sợ nữa?

Nhưng không biết tại sao, bây giờ trong ánh mắt của hắn chợt hiện rõ nét sợ sệt. Hắn đang sợ cái gì?

62 - Tuyệt chiêu

Quanh qua một góc núi, cảnh trí lại càng thêm hoang vắng tiêu sơ, gió thu càng thêm lạnh lẽo.

Tay của Kinh Vô Mạng đột nhiên đặt lên chuôi kiếm. Nhưng đó là tay phải, không phải là cánh tay dùng kiếm của hắn. Thanh kiếm trong tay hắn đã không thể gọi là lợi khí giết người được nữa.

Tay của hắn nắm chặt, rồi lại buông ra. Bước chân của hắn cũng dừng. Hình như hắn biết đường đi của mình đã vào ngõ cụt.

Ngay lúc ấy, hắn nghe thấy giọng cười lạnh lẽo của Thượng Quan Phi.

Thượng Quan Phi đã bước đến gần Kinh Vô Mạng, cười lạnh: “Người không cần phải đóng kịch nữa.”

Kinh Vô Mạng chầm chậm quay người lại. Đôi mắt xám xịt như chết của hắn hoàn toàn không có tình cảm, nhìn chăm chú vào Thượng Quan Phi một cách thản nhiên, rồi nói từng chữ một: “Người bảo ta đang đóng kịch ư?”

Thượng Quan Phi đáp: “Không sai, người đang đóng kịch. Người cố ý theo dõi ông cháu họ Tôn, đó chính là đóng kịch, vì thật ra người không có chuyện gì cần theo dõi họ.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Thế ta theo dõi họ là vì cái gì?”

Thượng Quan Phi đáp: “Vì ta.”

Kinh Vô Mạng hỏi lại: “Vì người ư?”

Thượng Quan Phi nói: “Người đã biết ta theo dõi người chứ?”

Kinh Vô Mạng nói lạnh nhạt: “Đó chỉ vì người không đủ tài.”

Thượng Quan Phi nói: “Ta không đủ tài, nhưng bây giờ cũng có thể giết

người. Dĩ nhiên người cũng biết rằng ta sẽ giết người.”

Đúng là Kinh Vô Mạng đã biết từ trước, nên hắn không ra vẻ kinh ngạc. Người thật sự kinh ngạc, chính là A Phi.

Hai người này cùng bọn với nhau, tại sao lại muốn giết nhau?

Thượng Quan Phi nói tiếp: “Từ mười năm trước, ta đã muốn giết người. Người có biết tại sao không?”

Kinh Vô Mạng không trả lời. Từ trước đến giờ, hắn chỉ hỏi chứ không thích trả lời.

Giọng nói của Thượng Quan Phi bỗng kích động lên, ánh mắt tràn đầy oán hận, nói giận dữ: “Nếu trên đời này không có người thì ta có thể sống tốt hơn. Người không nên giành lấy địa vị của ta, cũng không nên giành lấy phụ thân của ta. Từ khi người đến Kim Tiền Bang, đột nhiên những gì đáng lý thuộc về ta đều biến thành của người.”

Kinh Vô Mạng nói lạnh nhạt: “Người chỉ nên tự trách mình. Trước giờ người đâu có gì hơn ta?”

Thượng Quan Phi nghiêng rằng, nói từng chữ một: “Người cũng phải tự hiểu rồi, không phải vì lý do đó, chỉ vì...”

Hắn cố gắng tự kiềm chế nhưng không nổi, đột nhiên hét lớn: “Chỉ vì người là đứa con riêng của phụ thân ta. Mẹ của ta chính vì mẹ của người mà phải buồn giận đến chết.”

Đôi mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng vụt thu nhỏ lại, trông như hai giọt máu. Hai giọt máu đặc.

Ánh mắt của A Phi cũng lộ ra vẻ đau khổ lạ thường. Hình như nỗi đau này giống như của Kinh Vô Mạng, lại còn đau hơn cả Kinh Vô Mạng.

Thượng Quan Phi nói: “Những việc này, các người vẫn luôn luôn che mắt ta, cứ tưởng rằng ta không biết.”

Tiếng “các người”, chính là để chỉ Kinh Vô Mạng và cha của hắn. Hai chữ

này từ trong miệng hắn nói ra, hoàn toàn không để sỉ nhục người khác. Người mà hắn sỉ nhục, chính là bản thân hắn.

Sự thống khổ cùng cực đã làm tinh thần hắn bình tĩnh hơn. Hắn cười lạnh rồi nói: “Thật ra, lúc người vừa đến là ta đã biết rồi. Từ ngày đó, ta đã đợi cơ hội để giết người.”

Kinh Vô Mạng nói lạnh nhạt: “Người không có nhiều cơ hội.”

Thượng Quan Phi nói: “Lúc đó, cho dù ta có cơ hội cũng chưa chắc đã ra tay, vì người còn có giá trị để lợi dụng, nhưng bây giờ thì khác hẳn rồi.”

Hắn cười khẩy, lại tiếp: “Lúc đó, trong mắt của phụ thân ta thì người là một thanh đao, một thanh đao để giết người. Nếu ta bẻ gãy thanh đao của ông ấy, ông ấy sẽ không tha lỗi cho ta. Còn bây giờ người chỉ còn là một miếng sắt vụn, chuyện sống chết của người ông ấy không để vào lòng nữa.”

Kinh Vô Mạng im lặng một hồi rất lâu, rồi mới từ từ gật đầu, nói từng chữ một: “Không sai! Chuyện sống chết của ta, chính ta cũng không còn để vào lòng, huống chi là ông ấy.”

Thượng Quan Phi nói: “Những câu này có thể lừa gạt được người khác, lừa gạt được chính người, chứ không thể lừa được ta.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Lừa người ư?”

Thượng Quan Phi cười nhạt: “Nếu người quả thật không sợ chết, thì việc gì phải trốn tránh để kéo dài thời gian?”

Kinh Vô Mạng lại hỏi: “Kéo dài ư? Trốn tránh ư?”

Thượng Quan Phi nói: “Người giả vờ theo dõi hai ông cháu họ Tôn, chính là đang trốn tránh để kéo dài thời gian.”

Kinh Vô Mạng nói: “Lại còn thế nữa!”

Thượng Quan Phi nói: “Nếu người mà người theo dõi không phải là Tôn lão đầu, thì ta có thể để người theo dõi xem kết quả như thế nào, đợi người tìm ra manh mối hoặc tìm ra cơ hội để hạ sát, đợi xem người giết người, rồi sau đó

ta mới xuất thủ giết người.”

Hắn cười rất lạnh, rồi tiếp: “Tiếc là người chọn lầm đối tượng. Người không thể theo dõi được ông cháu họ Tôn, lại càng không thể giết được lão. Người thật sự không đáng là đối thủ của lão ấy.”

Kinh Vô Mạng bỗng cười khẩy: “Có lẽ...”

Nụ cười của hắn rất kỳ lạ, hình như chứa đựng một giọng chê trách không sao diễn tả được.

Nhưng Thượng Quan Phi không nhìn thấy, lại nói: “Vì thế chuyện theo dõi của người chẳng qua chỉ là một màn khói để ta chưa vội ra tay giết người.”

Hắn nhìn thẳng Kinh Vô Mạng, gằn giọng: “Bởi vì người đang sợ chết.”

Kinh Vô Mạng lại hỏi: “Sợ chết ư?”

Thượng Quan Phi nói: “Trước kia người quả thật không sợ chết, có thể vì lúc đó không ai uy hiếp được sinh mạng của người. Chính vì thế mà người không hiểu được ý nghĩa của cái chết là gì.”

Một tiếng “keng” vang lên, Long Phụng Song Hoàn của Thượng Quan Phi đã rút ra. Hắn nói lạnh nhạt: “Nhưng bây giờ, bất cứ lúc nào ta cũng có thể giết người.”

Kinh Vô Mạng im lặng một lúc, rồi nói chậm: “Hình như chuyện gì người cũng hiểu.”

Thượng Quan Phi đáp: “Tối thiểu, ta cũng cao minh hơn người tưởng tượng nhiều.”

Đột nhiên Kinh Vô Mạng cười tươi: “Nhưng đáng tiếc là còn một chuyện mà người không biết.”

Thượng Quan Phi hỏi: “Chuyện gì?”

Kinh Vô Mạng nói: “Những việc khác, người không biết cũng không quan trọng, nhưng việc này thì nếu người không biết, người sẽ chết.”

Thượng Quan Phi cười lạnh nhạt: “Nếu quả là chuyện trọng yếu như thế, thì nhất định là ta phải biết.”

Kinh Vô Mạng nói: “Chắc chắn là người hoàn toàn không biết, bởi vì đó là bí mật của ta. Ta chưa bao giờ nói cho ai biết...”

Thượng Quan Phi chớp mắt: “Người sắp nói cho ta biết phải không?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Không sai! Bây giờ ta nói cho người biết, nhưng có một điều kiện.”

Thượng Quan Phi hỏi: “Điều kiện gì?”

Đôi tròng mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng rút nhỏ hẳn lại, nói thật chậm: “Nếu ta nói cho người biết, thì người phải chết.”

Thượng Quan Phi hỏi: “Người muốn ta chết?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Người phải chết, vì người còn sống không thể biết bí mật này.”

Thượng Quan Phi nhìn sững vào Kinh Vô Mạng, đột nhiên ngửa mặt cười ha hả.

Việc này thật là rất đáng cười. Người đã tàn phế còn muốn lấy mạng của người khác ư?

Thượng Quan Phi vừa cười vừa hỏi: “Người định dùng cách gì để giết ta? Dùng đầu để húc hay dùng miệng để cắn?”

Câu trả lời của Kinh Vô Mạng thật ngắn, chỉ có hai chữ: “Không phải.”

Tiếng cười của Thượng Quan Phi dần dần nhỏ lại. Những câu trả lời ngắn gọn như thế, thường không phải để hù dọa, lại càng không phải để đùa giỡn.

Kinh Vô Mạng nói chậm rãi: “Ta muốn giết người, dùng chính cánh tay này.” Cánh tay của hắn đã đưa lên, là cánh tay phải.

Thượng Quan Phi lại cười, giọng cười hơi miễn cưỡng, nhưng vẫn lớn tiếng.

Hắn nói: “Cánh tay này... cánh tay này giết con chó cũng không chết.”

Kinh Vô Mạng nói: “Ta chỉ giết người chứ không giết chó.”

Thượng Quan Phi không cười nữa, Long Phụng Song Hoàn đã rời khỏi tay, bay ra.

Ngắn một tắc thì hiểm một tắc, Long Phụng Song Hoàn đã là thứ binh khí ngắn nhất và nguy hiểm nhất trong võ lâm, chiêu Long Tường Phụng Vũ Thoát Thủ Song Phi phóng đôi hoàn ra khỏi tay lại càng nguy hiểm đến cùng cực. Không phải lúc sinh tử quan đầu, hoặc không phải lúc quyết giết đối phương, thì chẳng ai dùng đến chiêu này.

Nhưng khi đã tung ra chiêu này, thì đối phương chắc chắn không thể tránh nổi.

Nhưng chính trong lúc ấy, kiếm quang cũng nhoáng lên.

Ánh kiếm chớp lên một cái, xuyên thẳng vào yết hầu của Thượng Quan Phi. Lưỡi kiếm cắm sâu khoảng bảy phân.

Hơi thở của Thượng Quan Phi chưa dứt hẳn, gân xanh trên trán nổi lên cuộn cuộn. Hai mắt hắn lờn ra như mắt cá chết, nhìn trừng trừng vào mặt Kinh Vô Mạng. Đến lúc chết, hắn cũng không hiểu kiếm chiêu của Kinh Vô Mạng đã đâm ra như thế nào.

Kinh Vô Mạng cũng nhìn hắn một cách lạnh nhạt, nói từng tiếng một: “Tay phải của ta còn nhanh hơn tay trái. Đây chính là bí mật của ta.”

Thân hình của Thượng Quan Phi bắt đầu co giật, trong cổ họng phát ra những tiếng òng ọc. Mũi kiếm rút ra, máu tươi cũng vọt ra theo.

Đôi mắt đã chết của Thượng Quan Phi vẫn nhìn trừng trừng Kinh Vô Mạng, ánh mắt vẫn tràn đầy vẻ hoài nghi, đau khổ và hoảng sợ.

Hắn vẫn không tin, đến chết vẫn không muốn tin. Nhưng hắn nhất định phải tin.

Vừa rồi, cặp Long Phụng Song Hoàn của Thượng Quan Phi bay ra đã đánh

trúng vào tay trái của Kinh Vô Mạng.

Cánh tay này đã đứt, hắn ngang nhiên dùng để đỡ Song Hoàn, rồi dùng tay phải rút kiếm đâm luôn dưới nách trái, nhát kiếm này xuyên ngay vào cổ họng của Thượng Quan Phi.

Kiểm pháp thật là kỳ dị. Chiêu kiếm này rất chuẩn, rất nhanh, rất độc.

“Tay phải của ta còn nhanh hơn tay trái. Đây chính là bí mật của ta.” Kinh Vô Mạng không hề nói dối.

Nhưng sự thật này lại làm cho người khác không thể ngờ được, cũng khó mà tin được.

Thượng Quan Phi cùng ở với hắn mấy năm trời, tuyệt chưa nhìn thấy hắn luyện kiếm bằng tay phải, nên đến chết cũng không hiểu được tại sao hắn có thể phóng kiếm bằng tay phải nhanh đến thế.

Nhưng hắn vẫn phải tin, vì trên đời này không có vấn đề nào thật hơn cái chết.

Kinh Vô Mạng cúi đầu đứng nhìn thi thể Thượng Quan Phi, cũng có vẻ thất vọng và thương cảm. Một hồi rất lâu, hắn đột nhiên thở dài, nói chậm rãi: “Người không cần định giết ta, ta cũng không cần phải giết người...”

Hắn quay lưng, đi thẳng. Dáng đi của hắn vẫn kỳ quặc như thế, hình như vẫn âm thầm phối hợp với ai đó, theo qui luật nào đó. Long Phụng Song Hoàn vẫn còn cắm vào cánh tay trái của hắn.

*

* *

Hoài nghi, khủng khiếp và khó tin, chính là cảm giác của A Phi lúc này.

Kiểm pháp của Kinh Vô Mạng thật đáng sợ, có thể không nhanh hơn A Phi, nhưng rất hiểm ác, rất bất ngờ và bí mật.

“Chẳng lẽ ta thật sự không thể thắng được hắn?”

Cho dù biết đó là sự thật, nhưng loại người như A Phi tuyệt đối không thể nhẫn nại được.

Nhìn theo Kinh Vô Mạng xa dần, A Phi chợt thấy nhiệt huyết nổi lên. Hắn không dẫn được nữa, định vọt xuống núi đuổi theo.

Nhưng ngay khi ấy, có một bàn tay từ sau đưa tới, kéo chàng lại. Một bàn tay thật vững chắc, xương xẩu nhưng đầy sức mạnh.

A Phi quay đầu lại, bắt gặp cặp mắt thân ái của Lý Tầm Hoan. Cái giữ được A Phi lại, không phải là bàn tay mà là đôi mắt.

Cuối cùng, A Phi cũng cúi đầu thở rất dài, nói ảm đạm: “Ta thật sự không bằng hắn.”

Lý Tầm Hoan nói: “Người chỉ có một điểm không bằng hắn.”

A Phi hỏi: “Điểm nào?”

Lý Tầm Hoan nói: “Để giết người, Kinh Vô Mạng không từ một thủ đoạn nào. Thậm chí hắn không tiếc cả sinh mạng của mình, nhưng người thì không thể.”

A Phi im lặng một hồi, rồi nói nhỏ: “Ta thật sự không thể.”

Lý Tầm Hoan nói: “Người không thể, vì người có tình cảm. Kiếm pháp của người vô tình, nhưng con người của người lại có tình.”

A Phi nói: “Vì thế... ta mãi mãi không thể thắng được hắn.”

Lý Tầm Hoan lắc đầu: “Người sai rồi. Huynh nhất định có thể thắng hắn.”

A Phi không đáp, lắng tai nghe.

Lý Tầm Hoan nói tiếp: “Có tình cảm thì mới có sinh mạng. Có sinh mạng, mới có tâm linh, mới có biến hóa.”

Một lúc sau, A Phi từ từ gật đầu: “Ta hiểu rồi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng đây chưa phải là điều trọng yếu nhất.”

A Phi hỏi: “Trọng yếu nhất là gì?”

Lý Tầm Hoan nói: “Điểm trọng yếu là người không cần phải giết hãn, mà cũng không thể giết hãn.”

A Phi hỏi: “Tại sao lại không cần?”

Lý Tầm Hoan nói: “Vì hãn thật sự đã chết rồi, cần gì phải giết?”

A Phi suy nghĩ, rồi nói chậm rãi: “Không sai! Lòng của hãn thật sự đã chết, như vậy thì không cần giết. Nhưng tại sao lại không thể?”

Lý Tầm Hoan không trả lời, mà hỏi lại: “Người có biết hãn phải âm thầm khổ luyện cách sử kiếm bằng tay phải để làm gì không?”

A Phi hỏi: “Theo huynh thì để làm gì?”

Lý Tầm Hoan nói chậm: “Nếu ta đoán không lầm, thì vì Thượng Quan Kim Hồng.”

A Phi nói: “Hãn đã nghiên rằng chịu đòn Long Phụng Song Hoàn của Thượng Quan Phi, chính là muốn luyện trước phương pháp để đối phó với Song Hoàn.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đó cũng chính là suy nghĩ của ta.”

A Phi nói: “Cho nên... nếu thái độ của Thượng Quan Kim Hồng thay đổi, thì hãn sẽ dùng cách này để giết Thượng Quan Kim Hồng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Có thể hãn sẽ không làm nổi, nhưng ít ra thì cũng thử một phen.”

A Phi không nói gì nữa, ánh mắt dần dần ảm đạm hơn. Hình như chàng đang có ẩn tình gì đó.

Lý Tầm Hoan nói: “Long Phụng Song Hoàn của Thượng Quan Kim Hồng có thể đứng thứ hai trong Binh Khí Phổ, không phải vì chiêu thức của lão ác độc

nguy hiểm khó lường, mà chính vì mức ổn định của lão.”

A Phi mơ màng hỏi: “Ổn định ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có thể luyện món binh khí hiểm nhất thiên hạ đến một mức độ ổn định, đó là chỗ không ai sánh kịp của Thượng Quan Kim Hồng. Võ công của Thượng Quan Phi khó mà bằng được một phần vạn của cha hắn.”

A Phi hỏi: “VẬY Ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Thượng Quan Phi thù ghét Kinh Vô Mạn, cũng bởi cha của hắn không đem bí quyết võ công truyền thụ cho hắn, mà lại truyền cho Kinh Vô Mạn.”

A Phi “À” một tiếng.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Nếu Thượng Quan Kim Hồng không dùng chiêu Long Tường Phụng Vũ Thoát Thủ Song Phi, thì Kinh Vô Mạn rất ít khả năng thắng được lão.”

A Phi đáp: “Đúng thế.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng không chừng Thượng Quan Kim Hồng sẽ dùng chiêu ấy, vì lão thấy Kinh Vô Mạn đã bị phế cánh tay trái, chắc chắn sẽ không lo lắng đề phòng nữa. Vì thế Kinh Vô Mạn cũng chưa chắc đã hết cơ hội.”

A Phi như đang mơ chợt tỉnh, nói lớn tiếng: “Dù sao Kinh Vô Mạn cũng là con riêng của Thượng Quan Kim Hồng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Chưa chắc đã thế.”

A Phi nói: “Vừa rồi Thượng Quan Phi...”

Lý Tầm Hoan cắt ngang: “Đó chỉ là suy đoán của Thượng Quan Phi, hơn nữa, là suy đoán không đúng.”

A Phi hỏi: “Thế thì những gì hắn nói đều là giả trá hay sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đương nhiên là không giả trá, nhưng hãn hiểu lầm.”

A Phi hỏi: “Hiểu lầm chuyện gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hãn nói, từ lúc Kinh Vô Mạng tới Kim Tiền Bang thì cha hãn bắt đầu lãnh đạm với hãn. Đó là sự thật, nhưng hãn không hiểu đó là do Thượng Quan Kim Hồng quá thương yêu hãn, chứ không phải vì lão coi trọng Kinh Vô Mạng hơn hãn.”

A Phi hỏi: “Lão đã thương yêu hãn, thì tại sao phải xa lánh?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bởi vì Thượng Quan Kim Hồng muốn toàn tâm toàn ý rèn đúc Kinh Vô Mạng thành một công cụ giết người. Cuộc sống của Kinh Vô Mạng bắt đầu bị hủy diệt từ trong tay lão.”

A Phi suy nghĩ, rồi bình thản đáp: “Không sai! Con người sống chỉ để giết người, thì cuộc sống thật sự bi ai.”

Lý Tầm Hoan nói: “Vì thế mà ta nói, từ khi Kinh Vô Mạng gặp Thượng Quan Kim Hồng thì hãn đã chết rồi.”

A Phi im lặng.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Thượng Quan Kim Hồng cũng là người, là người thì phải yêu con. Đương nhiên lão không nhẫn tâm đối xử với con mình như thế, nên mới không đem võ công truyền cho Thượng Quan Phi.”

Lý Tầm Hoan thở dài nói tiếp: “Nhưng tiếc là Thượng Quan Phi không hiểu được nỗi khổ tâm của cha hãn.”

A Phi đột nhiên lên tiếng: “Thật ra, có thể coi như Thượng Quan Phi đã chết dưới tay của cha hãn.”

Lý Tầm Hoan nói: “Con người dục vọng quá cao, nhất định phải sai lầm nhiều việc.”

63 - Đoạn nghĩa

Xuyên qua cánh rừng thu đã khô cằn, là một con đường vắng lặng.

A Phi chỉ về hướng một ngọn đèn ở cuối con đường nhỏ này, nói: “Đó là nhà của ta.”

“Nhà”. Cái tiếng ấy đối với Lý Tâm Hoan thật đã quá xa xôi, xa lạ. Nhưng ánh mắt của A Phi vẫn đắm đắm hướng về ngọn đèn xa xa đó, nói tiếp: “Đèn còn sáng, chắc nàng chưa đi ngủ.”

Trong căn nhà nhỏ, ngọn đèn vừa đủ sáng, tuyệt sắc giai nhân mặc y phục đơn giản, không trang điểm, đang ngồi khâu vá để đợi người thân thiết nhất của mình trở về. Bức tranh đó đẹp để biết bao.

Nghĩ đến đây, trong lòng A Phi bỗng tràn đầy ngọt ngào ấm áp, đôi mắt sắc bén của hãn cũng dịu dàng hãn đi. Hãn vốn là một con người cô độc và yêu thích sự cô độc, thế mà bây giờ cũng có một người đang đợi hãn.

Người mà mình yêu nhất đang đợi mình. Cảm giác này quả là hạnh phúc, trên đời không có chuyện gì so sánh được, cũng không có chuyện gì thay thế được.

Lòng của Lý Tâm Hoan trầm lắng xuống. Nhìn thấy vẻ mặt rạng rỡ của A Phi tràn đầy hạnh phúc, chàng đột nhiên cảm thấy mình mang trọng tội.

Chàng không muốn làm cho A Phi thất vọng. Chàng thà nhận hết đau khổ về mình, còn hơn phải để A Phi thất vọng.

Nhưng bây giờ, chính chàng lại đang muốn làm cho A Phi thất vọng.

Chàng không tưởng tượng được, khi A Phi trở về mà phát hiện Lâm Tiên Nhi không còn ở đó, thì hãn sẽ trở nên thế nào?

Tuy nhiên, chàng làm như thế cũng chỉ vì muốn tốt cho A Phi, muốn A Phi được sống đàng hoàng, sống đường đường chính chính, sống như một nam tử

hán. Nhưng chàng vẫn cảm thấy mình có lỗi gì đó với A Phi.

Nỗi khổ lâu dài thì tệ hơn nỗi đau ngắn ngủi. Chàng chỉ mong A Phi nhanh chóng thoát khỏi nỗi khổ, nhanh chóng quên đi cô gái ấy. Cô ta không đáng được yêu, mà cũng không đáng được tưởng nhớ.

Một điều bất hạnh thường xảy ra, là người ta yêu một người không đáng yêu. Tình cảm tựa như một con ngựa không có dây cương, không ai khống chế được, và cũng không ai làm gì được.

Đây cũng là một bi kịch của con người. Trên thế gian này, vĩnh viễn có những bi kịch đang diễn ra.

*

* *

Đèn vẫn sáng, cửa khép hờ. Ánh đèn từ khe hở chiếu hắt ra con đường nhỏ dẫn vào nhà.

Đêm qua hình như có mưa, con đường hãy còn ẩm ướt. Dưới ánh đèn có thể nhìn thấy trên mặt đường có khá nhiều dấu chân.

Trong đó có cả dấu chân nam nhân. Ai đã đến đây?

A Phi cau mày một chút, nhưng lập tức tươi tỉnh lại. Từ trước đến giờ hắn rất tin tưởng Lâm Tiên Nhi. Hắn thật sự tin tưởng nàng nhất định không làm những chuyện có lỗi với mình.

Lý Tầm Hoan theo sau hắn xa xa, hình như chàng không dám tiến vào gian nhà nhỏ đó.

A Phi quay đầu lại nói: “Hy vọng hôm nay nàng nấu ăn, nhất là trong món canh, không cho măng vào. Huynh húp một chén sẽ thấy là bản lãnh nấu nướng của nàng còn cao minh hơn sử dụng vũ khí.”

Lý Tầm Hoan cũng cười. Chẳng ai hiểu được chàng cười đau khổ đến thế nào. Hôm ấy, giá như chén canh sườn đó không có măng, Lý Tầm Hoan chưa chắc đã phát hiện được bí mật của Lâm Tiên Nhi. Như thế, những chuyện

hôm nay sẽ hoàn toàn khác hẳn.

Lý Tâm Hoan không thể tưởng tượng nổi, một nữ nhân lại có thể dùng những thủ đoạn tàn ác đến thế để lừa gạt một nam nhân hết mực yêu thương mình. Nhưng chàng cũng đang lừa gạt A Phi đấy thôi.

“Tại sao ta không thể nói cho A Phi biết Lâm Tiên Nhi không còn ở đây, hơn nữa, lại là do ý của ta?”

Lý Tâm Hoan khom mình ho sặc sụa.

A Phi gật đầu: “Nếu huynh bằng lòng ở lại đây một thời gian, không chừng bệnh ho của huynh sẽ đỡ một chút. Ở đây chỉ có canh chứ không có rượu.”

Hắn vĩnh viễn không hiểu được, canh còn có hại đến sức khỏe hơn rượu rất nhiều.

Trong cửa không có tiếng người.

A Phi lại nói: “Chắc nàng đang ở dưới bếp nên không nghe thấy chúng ta nói chuyện. Nếu không thì nàng đã chạy ra rồi.”

Nãy giờ Lý Tâm Hoan không nói, vì chàng thật sự không biết phải nói gì.

Cuối cùng, cánh cửa cũng được A Phi đẩy vào.

Gian phòng khách nho nhỏ vẫn còn sạch, rất sạch. Ngọn đèn trên bàn không sáng lắm, nhưng vẫn đủ tạo cảm giác ấm áp và yên tĩnh.

A Phi thở phào một hơi. Cuối cùng, hắn vẫn về đến nhà một cách bình yên. Cuối cùng, hắn vẫn không làm cho Lâm Tiên Nhi thất vọng.

Nhưng nàng ở đâu?

Trong bếp không có ánh đèn, cũng không có mùi thơm của thức ăn. Gian phòng của Lâm Tiên Nhi đóng kín.

A Phi quay đầu lại nhìn Lý Tâm Hoan vẫn còn đứng trước cửa: “Có lẽ nàng đã ngủ rồi. Nàng thường đi ngủ rất sớm.”

Lý Tầm Hoan muốn cười một cái, nhưng da mặt chàng như bị đông cứng lại. Chàng đang nghe thấy tiếng rên rĩ của một nữ nhân.

Đây là tiếng rên của một người sắp chết. Tiếng rên phát ra từ trong phòng Lâm Tiên Nhi.

Sắc mặt của A Phi lập tức thay đổi hẳn. Hắn sai bước đến, đập tay vào cửa, nói lớn tiếng: “Muội làm sao thế? Mau mở cửa ra!”

Không có tiếng trả lời, thậm chí tiếng rên rĩ cũng mất hẳn. Hiển nhiên nàng muốn trả lời, muốn hô hoán, nhưng không phát ra âm thanh được.

Trán của A Phi chảy mồ hôi lạnh. Hắn dùng vai xô cửa ra.

Mắt của Lý Tầm Hoan gần như nhắm lại, không dám nhìn sắc mặt lúc này của A Phi. Khi một người thấy người mình yêu đang hấp hối, sẽ có sắc thái như thế nào?

Lý Tầm Hoan không dám nhìn, không nỡ nhìn, thậm chí không dám suy nghĩ đến.

Nhưng sau khi cánh cửa bị hất ra, thì không nghe thấy âm thanh gì nữa. Chẳng lẽ A Phi không chịu nổi cảnh tượng đáng sợ này, ngất đi rồi sao?

Lý Tầm Hoan mở mắt ra. A Phi vẫn mở mắt, đứng sững ngay trước cửa. Thật kỳ lạ, trên sắc mặt hắn chỉ có vẻ kinh hãi, hoàn toàn không có vẻ bi thảm.

Trong căn phòng đó đã xảy ra chuyện gì, Lý Tầm Hoan cũng không thể ngờ được.

Máu. Thoạt tiên, Lý Tầm Hoan nhìn thấy máu. Sau đó, chàng nhìn thấy một người nằm trong vũng máu đó.

Nhưng chàng không ngờ được người nằm trong vũng máu, người đang giãy giụa hấp hối lại là Linh Linh. Máu trong người Lý Tầm Hoan như đông đặc lại, lòng chàng chợt trầm hẳn xuống.

A Phi im lặng nhìn chàng, sắc mặt rất kỳ dị. Hắn đã đoán ra gì rồi ư?

Hắn không hỏi “Tại sao cô nương này lại đến đây?”

Hắn chỉ hỏi Lý Tâm Hoan bằng một giọng lạnh nhạt: “Lần này không phải nàng ở đây để đợi huynh chứ?”

Ruột gan của Lý Tâm Hoan như bị ai xé nát. Chàng lao tới ôm lấy Linh Linh trong vũng máu, dò xem nhịp mạch và hơi thở, xem còn hy vọng cứu sống được chăng.

Nhưng chàng đã tuyệt vọng. Cuối cùng Linh Linh mở mắt ra, nhìn thấy Lý Tâm Hoan.

Nàng lập tức trào nước mắt, giọt nước mắt nửa bi ai nửa vui mừng. Trước khi chết, nàng vẫn còn gặp được Lý Tâm Hoan.

Lý Tâm Hoan cũng ứa lệ, nói dịu dàng: “Cố gắng lên! Muội còn rất trẻ, không thể chết được.”

Nàng như không nghe chàng nói gì, cố thều thào: “Chuyện này... huynh sai rồi...”

Lý Tâm Hoan đáp: “Ta sai rồi. Ta phải biết rằng trên đời này không có nam nhân nào đủ can đảm giết cô ấy.”

Giọng nói Lý Tâm Hoan khàn hẳn đi, nói từng chữ một: “Huynh đã hại muội. Huynh có lỗi với muội.”

Đột nhiên Linh Linh vụt nắm tay Lý Tâm Hoan: “Huynh rất tốt với muội. Người hại muội không phải là huynh, chính là hắn.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Là hắn sao?”

Nước mắt Linh Linh chảy như mưa: “Hắn đã lừa muội, nhưng muội... lại không lừa được huynh.”

Lý Tâm Hoan ấp úng: “Muội không....”

Những ngón tay của Linh Linh bấm sâu vào da thịt của Lý Tâm Hoan, cắt lời chàng: “Muội đã bị lừa... đã thất thân với huynh ấy... trong lúc chờ đợi

huynh... Muội chỉ hận sao mình không đủ dũng khí nói cho huynh biết...”

Giọng nói của nàng đột nhiên khá rõ ràng, hình như đã có chút sinh cơ. Nhưng Lý Tâm Hoan biết, đó chỉ là hồi quang phản chiếu. Nếu Linh Linh không phải là một cô nương trẻ tuổi, nhất định không thể sống được đến bây giờ.

Linh Linh nói một cách đau khổ: “Muội đã cố không chết, cố giãy giụa mà sống cho tới bây giờ, chính là vì muốn nói những lời này với huynh. Chỉ cần huynh hiểu được, thì muội chết cũng cam lòng.”

Lý Tâm Hoan nói rất bình tĩnh: “Huynh không tốt. Đáng lẽ huynh phải bảo vệ muội tốt hơn...”

Linh Linh ngoẹo đầu: “Hắn đã lừa gạt muội nhưng muội không oán hận hắn. Muội biết sớm muộn gì hắn cũng bị quả báo, so với cái chết của muội còn thảm khốc gấp trăm ngàn lần.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Là hắn...”

Câu này còn chưa nói xong, đột nhiên A Phi dùng sức đẩy chàng ra. Hắn nhìn trừng vào Linh Linh, nói từng chữ một: “Người dẫn Lữ Phụng Tiên đến đây ư?”

Linh Linh cắn môi.

A Phi hỏi: “Hắn bảo người đưa Lữ Phụng Tiên đến đây ư?”

Đột nhiên, Linh Linh dùng hết sức tàn la lớn lên: “Không sai, chính là Lý huynh. Nhưng huynh có biết tại sao Lý huynh lại làm như thế không? Huynh có biết Lý huynh đã vì huynh, vì sinh mạng của huynh mà làm những chuyện gì rồi không? Vì huynh, Lý huynh đã chẳng tiếc...”

Nói đến đó, âm thanh của Linh Linh đứt đoạn. Nàng đã ngừng thở.

*

* *

Im lặng. Một sự im lặng chết chóc, không có bất cứ cử động nào, không có bất cứ âm thanh nào.

Nếu không phải gió vẫn còn đang thổi, dường như trời đất cũng mất hết sinh cơ mà biến thành một nấm mồ, một nấm mồ đủ lớn để chôn được tất cả sinh mạng trong thế gian.

Nhưng gió cũng rất thê lương, tiếng gió có thể làm vỡ nát lòng người.

Không biết sau bao lâu, A Phi từ từ đứng thẳng người lên. Nhưng hẳn không đối diện với Lý Tâm Hoan.

Hình như hẳn không muốn nhìn Lý Tâm Hoan, chỉ hỏi một cách lạnh lùng: “Tại sao huynh phải làm như thế?”

Câu hỏi này, đáng lẽ Lý Tâm Hoan trả lời rất dễ, nhưng chàng không nói một lời nào. Chàng biết, có những lời mà khi nói ra, không những làm cho người khác phải thương tâm mà cũng làm cho chính mình phải đau lòng.

A Phi vẫn không quay lại, nói thật chậm: “Huynh cho rằng nàng có thể làm ta sa sút hay sao? Huynh cho rằng chỉ cần rời khỏi nàng là ta sẽ phấn chấn trở lại hay sao? Nhưng huynh có biết không, nếu không có nàng thì thật sự ta không thể tiếp tục sống.”

Lý Tâm Hoan âm trầm nói: “Ta chỉ hy vọng người không bị lừa gạt, chỉ mong người tìm được một người xứng đáng để người yêu. Như thế... người sẽ có thể quên hết những chuyện bất hạnh này.”

Ngực của A Phi vẫn thở đều, nhưng giọng nói đã có phần kích động: “Huynh cho rằng nàng đã lừa gạt ta? Huynh cho rằng nàng không đáng để ta yêu?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Ta chỉ biết, ngay từ thuở đầu, nàng chỉ mang đến cho người toàn là bất hạnh.”

A Phi hỏi: “Làm sao huynh biết ta hạnh phúc hay bất hạnh?”

Hắn đột nhiên quay mình lại, nhìn trừng trừng vào Lý Tâm Hoan, nói một cách giận dữ: “Huynh tưởng mình là ai? Huynh nhất định phải can thiệp vào tư tưởng của ta, làm chủ vận mệnh của ta ư? Không đáng đâu! Huynh chỉ là

một kẻ ngốc, tự mình lừa gạt mình, xô người mình yêu nhất vào hỏa ngục mà không tiếc, lại còn tưởng rằng mình làm như thế là cao thượng, là vĩ đại.”

Mỗi tiếng nói của hắn đều như một cây kim nhọn đâm vào trái tim của Lý Tâm Hoan. Trên đời này, có lẽ không một lời nào khác có thể làm thương tổn chàng đến thế.

A Phi nghiêng chặt rằng, tiếp: “Cứ cho là nàng đã mang bất hạnh đến cho ta, nhưng còn huynh thì sao? Huynh đã mang lại cho người khác những gì? Cuộc đời hạnh phúc của Lâm Thi Âm đã đứt đoạn trong tay huynh, huynh còn chưa thấy đủ hay sao? Còn muốn đứt đứt nốt hạnh phúc của ta ư?”

Tay của Lý Tâm Hoan run rẩy, chàng chưa kịp khom mình xuống đã ho ra máu.

A Phi nhìn chăm chăm vào Lý Tâm Hoan bằng con mắt lạnh nhạt, thật lâu sau mới quay lưng lại, sải bước bỏ đi.

Cơn ho của Lý Tâm Hoan còn chưa dứt, chàng đã cố đứng lên chạy theo, đưa tay cản trước mặt A Phi.

A Phi hỏi: “Huynh còn muốn gì?”

Lý Tâm Hoan dùng tay áo chùi máu bên khóe, thở hổn hển nói: “Người... người định đi tìm cô ấy ư?”

A Phi đáp: “Đúng vậy.”

Lý Tâm Hoan nói: “Huynh không thể đi được.”

A Phi hỏi: “Ai nói thế?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Ta nói. Cho dù người có thể đem nàng về được, thì cũng chỉ là đem đau khổ về mà thôi. Sớm muộn gì cũng có một ngày nàng sẽ hủy mất cuộc đời của người. Ta không thể nhìn người bị hủy hoại vào tay con người ấy.”

A Phi siết tay thật chặt. Lý Tâm Hoan nói một câu, hắn lại siết chặt thêm một chút. Những khớp ngón tay của hắn vì dùng quá sức mà trắng lại, sắc mặt hắn

còn trắng hơn, vằn đỏ nổi đầy trong đôi mắt, giống như ngọn lửa đang thiêu đốt bên trong.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Bây giờ hai người xa nhau, người khó tránh khỏi đau khổ, nhưng chỉ khổ trong một lúc. Nếu hai người ở chung, thì người sẽ đau khổ suốt đời. Những việc khác người đều thấy rất rõ ràng, nhưng tại sao đối với việc này người...”

A Phi vụt ngắt lời chàng, nói từng tiếng một: “Huynh đã là bằng hữu của ta.”

Lý Tầm Hoan đáp. “Đúng vậy”

A Phi nói: “Cho đến bây giờ, huynh vẫn là bằng hữu của ta.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng vậy.”

A Phi nói: “Còn sau này thì không phải nữa.”

Lý Tầm Hoan đổi sắc mặt, thê thảm hỏi: “Tại sao?”

A Phi đáp: “Tại vì ta có thể nhẫn nại nghe huynh nhục mạ ta, nhưng không thể chịu đựng được khi huynh nhục mạ nàng.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Người cho rằng ta đang nhục mạ cô ấy ư?”

A Phi nói: “Ta đã cố nhịn đến bây giờ, bởi vì chúng ta đã là bằng hữu. Nhưng nếu huynh còn nhục mạ nàng một lời nữa, thì câu nhục mạ đó phải dùng máu mà rửa mới sạch.”

Có lẽ vì tức giận mà toàn thân hắn run rẩy, nói từng chữ một: “Bất luận đó là máu của huynh hay là máu của ta, thì cũng phải dùng máu để rửa sạch.”

Lý Tầm Hoan cảm thấy trúng một đòn rất nặng vào ngực. Chàng gượng gạo lùi lại từng bước, lùi tới cửa. Chàng lại ôm ngực mà ho, nhưng không nghe thấy tiếng ho vì răng của chàng đang nghiến thật chặt, môi cũng đang mím thật chặt.

Máu tươi đang từ khóe miệng ngậm chặt của chàng rỉ ra.

A Phi không nhìn chàng cái nào nữa, nói nhỏ: “Bây giờ ta đi tìm nàng, bất luận như thế nào cũng phải tìm nàng. Mong rằng huynh không đi theo, đừng bao giờ nghĩ đến chuyện đi theo. Nếu không, huynh sẽ hối hận suốt đời.”

Nói xong câu này, hắn đi ra ngoài. Hắn đi thẳng một mạch, không hề quay đầu lại.

*

* *

Nước mắt vốn có vị mặn. Nhưng cũng có loại nước mắt chảy ngược vào trong bụng, nước mắt đó không mặn, mà có vị đắng.

Máu cũng vốn có vị mặn. Nhưng khi lòng dạ của con người đã vỡ nát, thì những giọt máu trong lòng lại còn chua cay hơn nước mắt nhiều.

Lý Tầm Hoan không biết đã ho bao lâu, tay áo đã bị nhuộm đỏ. Lưng của chàng hình như không thể thẳng lên được nữa.

Chợt Lý Tầm Hoan nhìn đến những dấu chân dưới đất, những dấu chân nhuộm máu ngoài cửa. Lòng bàn tay của chàng đột nhiên lạnh ngắt.

A Phi nhất định có thể tìm được nàng, vì Lâm Tiên Nhi biết cách cố ý để lại dấu mỗi cho hắn tìm.

Hắn cũng không cần phải có nhiều dấu vết, vì trong máu của hắn đã có bản năng theo dõi, còn nhạy cảm hơn cả chó săn.

Nhưng tìm được là một chuyện, còn sau khi tìm được thì chuyện gì sẽ xảy ra?

Chắc chắn A Phi phải quyết chiến một trận sinh tử với Lữ Phụng Tiên, vì Lâm Tiên Nhi rất thích thấy nam nhân phải liều mạng vì nàng. Nghĩ đến chuyện ấy, mồ hôi lạnh trong lòng bàn tay Lý Tầm Hoan chảy ra.

A Phi bây giờ, chưa chắc đã là đối thủ của Lữ Phụng Tiên. Người có thể cứu được A Phi, chỉ có Lý Tầm Hoan.

Nhưng... “Mong rằng huynh không đi theo, đừng bao giờ nghĩ đến chuyện đi

theo. Nếu không, huynh sẽ hối hận suốt đời.” Lời nói của A Phi, trước giờ vốn không thay đổi.

Huống hồ bây giờ đêm đã quá khuya, Lý Tầm Hoan lại không có bản năng săn đuổi như A Phi, dù có đi theo cũng chưa chắc đuổi kịp.

Lý Tầm Hoan gượng đứng lên, ôm thi thể của Linh Linh lên giường, dùng vải đậy lại.

Cho dù sự việc ra sao, chàng cũng phải đuổi theo. Chàng đã quyết tâm như thế.

Cho dù A Phi không còn xem chàng là bằng hữu, chàng vĩnh viễn vẫn là bằng hữu của A Phi. Tình bằng hữu của chàng tuyệt không vì bất cứ chuyện gì mà thay đổi.

Cũng như tình yêu của chàng, cho dù biển cạn đá mòn, lòng của chàng vẫn không thay đổi.

“Thi Âm, Thi Âm, bây giờ muội sống ra sao?”

64 - Lòng dạ nữ nhân

Lý Tầm Hoan vừa nghĩ đến Lâm Thi Âm, trong lòng lại nổi lên đau đớn. Nhưng chàng không muốn tìm nàng, vì biết Long Tiêu Vân nhất định hết lòng lo lắng cho nàng. Long Tiêu Vân tuy đã thay đổi rất nhiều, nhưng tình yêu của hắn dành cho Lâm Thi Âm chắc chắn là không đổi.

Chỉ cần hắn đối xử tốt với nàng, thì bất cứ chuyện gì cũng có thể tha thứ được cho hắn.

*

* *

Lúc này, Long Tiêu Vân đang vui vẻ không sao nói hết. Chỉ hai ba ngày nữa, hắn sẽ được ngồi vào ghế thứ hai trong Kim Tiền Bang, sẽ trở thành huynh đệ kết nghĩa với nhân vật có thế lực nhất trong thiên hạ.

Ngay cả khí sắc của Long Thiếu Vân cũng tươi hơn bao giờ hết.

Chỉ có một điều làm Long Tiêu Vân hơi không thỏa mãn, là Lâm Thi Âm.

“Tại sao nàng không chịu đi theo ta? Tại sao nàng không chịu chia vui với ta?”

Nhưng hắn không muốn nghĩ tiếp nữa. Có người, dục vọng lớn nhất là tiền bạc. Lại có người, dục vọng lớn nhất là quyền thế. Nếu dục vọng được đầy đủ, thì nỗi đau khổ về tình cảm có thể phai nhạt đi.

Long Thiếu Vân tì tay nơi cửa sổ, không biết đang suy nghĩ gì.

Long Tiêu Vân vỗ vỗ vai nó, nói: “Con nghĩ xem, lần này Thượng Quan Kim Hồng có đích thân ra đón cha không?”

Long Thiếu Vân quay lại đáp: “Đương nhiên sẽ như vậy. Hơn nữa, nghi thức nhất định là rất long trọng.”

Long Tiêu Vân cũng gật đầu nói: “Cha cũng nghĩ như thế. Cha đã là huynh đệ kết nghĩa với ông ấy, ông ấy nể mặt ta thì cũng chính là tự đề cao mà thôi.”

Hắn im lặng một chút rồi đột nhiên hỏi: “Khi ông ấy ra đón cha, con nghĩ xem cha nên gọi là bang chủ hay gọi là đại ca?”

Long Thiếu Vân nói: “Đương nhiên phải gọi là đại ca. Sau này hài nhi cũng phải đổi sang gọi ông ấy là bá phụ rồi.”

Long Tiêu Vân ngửa mặt cười lớn tiếng: “Có một người bá phụ như thế, quả là vận may của con. Chỉ sợ...”

Nụ cười của hắn đột nhiên tắt ngúm, chau mày hỏi: “Lý Tầm Hoan chưa chết, không biết ông ta có trở mặt hay không?”

Long Thiếu Vân cười: “Thiên hạ anh hùng đều biết việc này, thiệp mời cũng phát từ lâu. Nếu ông ấy nuốt lời, chẳng lẽ không sợ từ nay về sau không ai tin những lời ông ta nói?”

Long Tiêu Vân lại cười: “Không sai! Người trong võ lâm sở dĩ tin tưởng ông ấy, là vì ông ấy phát lệnh như núi, đã nói ra khỏi miệng thì phải thi hành. Bây giờ cho dù ông ta muốn nuốt lời cũng không kịp nữa rồi.”

*

* *

Giấy tờ trên bàn không vơi bớt, mà lại nhiều thêm. Phạm vi cai quản của Kim Tiền Bang mỗi ngày một thêm rộng lớn.

Trách nhiệm của Thượng Quan Kim Hồng mỗi ngày một nặng nề thêm, vì việc gì lão cũng phải tự mình quyết định. Lão tuyệt không tin tưởng bất cứ người nào.

Lão đã đứng làm việc suốt năm giờ liền, chưa có lúc dừng tay. Nhưng không những không cảm thấy mệt nhọc, lão còn cảm thấy đó là một lạc thú.

Cửa mở. Một người bước vào.

Thượng Quan Kim Hồng không ngăn đầu, vì chỉ có một người có quyền trực tiếp vào đây: Kinh Vô Mạng.

Vẫn như mọi khi, Kinh Vô Mạng bước vào trong rồi đứng im lặng sau lưng Thượng Quan Kim Hồng.

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Lý Tâm Hoan đâu?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Đi rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên quay đầu lại, nhìn hẩn một cái.

Mục quang lão lướt nhanh từ bả vai xuống cánh tay tàn phế của Kinh Vô Mạng, rồi lại cúi xuống công việc đang làm. Không những lão không nói thêm, mà trên mặt cũng không biểu lộ tình cảm gì hết.

Trên sắc mặt của Kinh Vô Mạng cũng hoàn toàn không có chút tình cảm, ánh mắt xám xịt như chết vẫn trơ trơ nhìn vào khoảng trống xa xôi.

Mọi việc hầu như không có gì thay đổi. Thượng Quan Kim Hồng vẫn làm việc, không chút vấn gì mà cũng không an ủi.

Cánh tay của Kinh Vô Mạng gãy cũng được, không gãy cũng không sao, chuyện đó đối với Thượng Quan Kim Hồng dường như hoàn toàn không có liên quan gì.

Qua một lúc lâu, có tiếng gõ cửa xin thỉnh thị, lại một chồng giấy tờ mới được đưa vào. Đống giấy tờ mang vào phần lớn màu vàng nhạt, chỉ có một phong thư màu hồng phấn.

Thượng Quan Kim Hồng lấy lá thư này ra trước, xem qua rất nhanh, bởi vì trong thư chỉ có vồn vẹn vài chữ: “Đợi ở chỗ cũ. Lữ Phụng Tiên cũng đang đợi huynh!”.

Thượng Quan Kim Hồng im lặng đứng yên, hình như đang ngẫm nghĩ gì đó, sau đó lập tức quyết định.

Lão từ từ đi ra ngoài, Kinh Vô Mạng cũng đi theo như một cái bóng. Hai người ra khỏi cửa, theo con đường bí mật ra khỏi khuôn viên rộng rãi đó, sau

đó đi qua một người hầu đang đứng nghiêm túc dưới ánh nắng mặt trời.

Ánh nắng của mặt trời cuối thu cũng như nhan sắc của một nữ nhân có tuổi, hoàn toàn không tỏa ra sức nóng làm rung động lòng người.

Hai người vẫn một trước một sau mà đi, đột nhiên Kinh Vô Mạn phát giác ra bước đi của Thượng Quan Kim Hồng có thay đổi. Bộ pháp của Kinh Vô Mạn không thể phối hợp với lão nữa.

Thượng Quan Kim Hồng cũng không bước nhanh hơn, nhưng không biết vì sao mà khoảng cách giữa hai người cứ xa dần. Cự ly giữa hai người càng lúc càng dài, rồi cuối cùng Kinh Vô Mạn dừng hẳn lại.

Thượng Quan Kim Hồng không quay đầu lại. Nhìn theo bóng Thượng Quan Kim Hồng khuất dần, đôi mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạn từ từ để lộ ra một nỗi đau khổ cực kỳ thâm trọng, không thể hình dung được...

*

* *

Một khu rừng thông rậm rạp. Cây thông vốn xanh tươi quanh năm, ánh nắng mặt trời không thể xuyên thủng rừng thông.

Khu rừng u ám nhưng mặt đất vẫn khô ráo, từng làn gió nhẹ thoảng qua mang theo mùi hương thanh nhã của phấn thông.

Lâm Tiên Nhi đứng dựa bên cây, nắm chặt lấy tay áo của Lữ Phụng Tiên không hề có ý buông ra. Cặp thu ba của nàng cũng không rời khỏi mặt của Lữ Phụng Tiên.

Da mặt Lữ Phụng Tiên hình như trắng hơn lúc thường, đôi mắt cũng có nhiều vết nhăn hơn.

Gió thu thổi vào rừng thật là êm dịu.

Lâm Tiên Nhi dịu dàng hỏi: “Huynh không hối hận đấy chứ?”

Lữ Phụng Tiên lắc đầu đáp: “Hối hận ư? Sao lại hối hận? Đã có muội rồi, bất

cứ nam nhân nào cũng không may mắn hồi hận.”

Lâm Tiên Nhi cười khúc khích, ngã vào trong lòng hắn, nói nhẹ nhàng:
“Muội tuyệt đến thế ư?”

Lữ Phụng Tiên ôm lấy eo lưng của nàng mỉm cười nói: “Muội đương nhiên là tuyệt, tuyệt hơn ta tưởng tượng rất nhiều, tuyệt hơn trí tưởng tượng của bất cứ người nào...”

Tay của hắn đưa dần lên trên, rồi lại đưa dần xuống dưới...

Hơi thở của Lâm Tiên Nhi đã hơi gấp rút, đột nhiên yếu điệu lên tiếng:
“Đừng... huynh... bây giờ chưa được...”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Tại sao? Muội không muốn ư?”

Lâm Tiên Nhi hơi mím môi lại: “Muốn... nhưng huynh phải giữ sức để đối phó với Thượng Quan Kim Hồng.”

Thân thể của nàng lắc lư rất kỳ diệu, như đang tránh né mà cũng như đang mời mọc.

Tay của Lữ Phụng Tiên dừng lại một chút rồi lại bắt đầu di động. Hắn vừa cười vừa đáp: “Ta đối phó với muội xong, vẫn có thể đối phó với hắn.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh đừng coi khinh hắn. Hắn không dễ đối phó như huynh tưởng tượng đâu.”

Lữ Phụng Tiên cười lạnh: “Muội cho rằng ta không mạnh bằng hắn?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Muội không có ý như thế, nhưng...”

Nàng cắn nhẹ vào tai của Lữ Phụng Tiên, nói dịu dàng: “Sau khi huynh giết được Thượng Quan Kim Hồng, thiên hạ sẽ thuộc về chúng ta. Ngày tháng còn dài, bây giờ huynh đâu cần phải gấp gáp như thế?”

Giọng nói của nàng rất thân mật, rất ngọt ngào, hòa trong tiếng gió xào xạc nghe cứ như đang hát.

Lòng của Lữ Phụng Tiên mềm đi, nhưng tay lại ôm chặt hơn, dịu dàng đáp: “Không ngờ muội lại thật sự quan tâm đến ta như thế.”

Âm thanh của hắc đột nhiên tắt. Lâm Tiên Nhi cũng đột nhiên rời khỏi lòng của hắc.

Trong khu rừng vắng ngắt, bỗng vang lên những tiếng bước chân rất kỳ dị. Thật ra, những tiếng này cũng không có gì đặc biệt, nhưng không biết vì sao lại làm cho người ta cảm thấy mỗi bước chân như đang xéo lên trái tim của chính mình.

*

* *

Tiếng bước chân đã dừng lại.

Thượng Quan Kim Hồng đứng dưới một gốc thông gần đó, im lặng không động đậy, tựa như một ngọn núi băng, một ngọn núi băng cao không thể trèo lên được.

Lữ Phụng Tiên chợt ngừng thở, nói từng tiếng một: “Thượng Quan Kim Hồng?”

Thượng Quan Kim Hồng vẫn đội chiếc nón rộng vành sùm sụp đến chân mày, nói: “Lữ Phụng Tiên?”

Lão không trả lời, hơn nữa còn hỏi lại.

Lữ Phụng Tiên đáp: “Đúng thế.” Hắc đã trả lời.

Sau câu trả lời này, hắc lập tức hối hận, cảm giác mình đã yếu hơn một chút. Hắc đã bị Thượng Quan Kim Hồng chiếm lấy thượng phong.

Thượng Quan Kim Hồng thoáng cười, nói lạnh nhạt: “Hay lắm! Lữ Phụng Tiên kể ra cũng đáng là đối thủ của ta.”

Lữ Phụng Tiên cười lạnh: “Nếu người không phải là Thượng Quan Kim Hồng, ta cũng không thèm giết người.”

Nói xong câu đó, Lữ Phụng Tiên lại thêm một lần hối hận. Đành rằng câu nói này cũng có vẻ ngạo mạn, nhưng thật ra thì đã lập lại ý của Thượng Quan Kim Hồng.

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một hồi lâu, đột nhiên ánh mắt từ dưới chiếc nón rộng vành nhìn về phía Lâm Tiên Nhi.

Lâm Tiên Nhi vẫn đứng dựa vào gốc cây, ánh mắt dịu dàng dần dần trở nên nóng bỏng. Nàng hiểu, rất nhanh, chỉ chốc lát nữa thôi, máu sẽ đổ tại đây. Nàng rất thích nam nhân vì nàng mà chảy máu.

Thượng Quan Kim Hồng bỗng lên tiếng: “Người qua đây.”

Lâm Tiên Nhi hơi khựng lại, liếc nhanh về phía Lữ Phụng Tiên, rồi ánh mắt lại chuyển qua Thượng Quan Kim Hồng.

Lữ Phụng Tiên cười khẩy: “Chắc chắn nàng sẽ không qua đó.”

Lâm Tiên Nhi lại nhìn Lữ Phụng Tiên một cái, rồi ánh mắt lại chuyển sang phía Thượng Quan Kim Hồng. Nàng biết, ngay bây giờ, nàng phải lựa chọn một trong hai người này.

Đây cũng giống như một ván bài, tiền đặt cược nhất định phải để bên thắng. Nhưng phần thắng sẽ là ai?

Thượng Quan Kim Hồng vẫn đứng im lặng, hình như rất tự tin. Lữ Phụng Tiên thì hơi thở bắt đầu không đều nữa, hình như lòng đã bất an.

Lâm Tiên Nhi đột nhiên quay về phía hắc mím cười. Lữ Phụng Tiên thầm thở phào.

Nhưng Lâm Tiên Nhi lại bay qua phía Thượng Quan Kim Hồng, như một con chim yến.

Cuối cùng, nàng cũng đã lựa chọn. Nàng tin rằng mình không bao giờ lựa chọn sai.

Đôi tròng mắt của Lữ Phụng Tiên hơi co lại, dững khí cũng co rút lại.

Lần đầu tiên trong đời, hắn đã phải nếm mùi vị xấu hổ và nhục nhã, nếm cả mùi vị của thất bại. Những đau khổ liên tiếp này cũng là những đòn đánh liên tiếp. Lòng tự tôn và tự tin của hắn đã bị đánh cho vỡ vụn.

Tay hắn bắt đầu run. Thượng Quan Kim Hồng nhìn hắn lạnh lùng, đột nhiên nói: “Người đã bại rồi.”

Tay của Lữ Phụng Tiên càng run hơn nữa. Thượng Quan Kim Hồng nói, giọng lạnh băng: “Ta không giết người, vì người không đáng để ta xuất thủ.”

Lão đột nhiên quay lưng lại, sai bước ra khỏi rừng thông. Lâm Tiên Nhi bước theo sau lưng lão.

Đi được vài bước, nàng bỗng quay mặt lại mỉm cười với Lữ Phụng Tiên, nói dịu dàng: “Huynh hãy tự sát đi thì hay hơn.”

Cuộc chiến này tuy chưa động thủ, chưa đổ máu, nhưng Lữ Phụng Tiên đã bại. Trong lòng hắn đã thừa nhận là mình thua rồi. Cuộc chiến này tuy hắn chưa đổ máu, nhưng sinh mạng và linh hồn đã suy tàn, lòng tin và nghị lực đã hoàn toàn bị hủy diệt.

Nhìn Thượng Quan Kim Hồng bước ra khỏi rừng, hắn thấy mình không còn đủ dũng khí để đuổi theo. Thượng Quan Kim Hồng tuy chưa ra tay, nhưng sinh mạng của Lữ Phụng Tiên đã bị lão đoạt rồi.

“Huynh hãy tự sát đi thì hay hơn.” Cuộc sống thực sự đã không còn hứng thú.

Đột nhiên Lữ Phụng Tiên ngã lăn xuống đất, khóc rống lên.

*

* *

Lâm Tiên Nhi chạy lên, nắm lấy cánh tay Thượng Quan Kim Hồng, nói một cách dịu dàng: “Bây giờ muội mới thật sự phục huynh.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Vậ ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Khi Kinh Vô Mạn giết người, hắn xuất thủ rất nhanh,

nhưng huynh còn nhanh gấp mười lần. Huynh giết người không cần phải xuất thủ.”

Thượng Quan Kim Hồng thản nhiên nói: “Bởi vì mãi đến nay, ta vẫn chưa gặp ai đáng gọi là đối thủ của ta.”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt: “Trên thế gian này, người xứng đáng để huynh phải ra tay thật không nhiều... Có thể chỉ có một người.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Lý Tâm Hoan?”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi rồi nói: “Con người ấy có lúc như rất dễ ngã, nhưng cũng tựa như vĩnh viễn không thể ngã xuống. Nhiều lúc muội không hiểu hẳn là một con người như thế nào, là quân tử, là kẻ ngốc, hay là bậc anh hùng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói lạnh nhạt: “Hình như cô rất có hứng thú với hắn?”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Đương nhiên là muội rất có hứng thú với hắn, vì muội không muốn chết dưới tay hắn.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Vậy sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Mỗi hứng thú với người tình thì có lúc cũng nhạt phai dần theo ngày tháng, nhưng với địch thủ của mình thì trái lại.”

Nàng ngẩng lên nhìn Thượng Quan Kim Hồng, tiếp: “Điều này huynh nhất định biết rõ hơn ai hết.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Hứng thú cũng có rất nhiều loại, cô hận hắn, sợ hắn, hay là yêu hắn?”

Lâm Tiên Nhi cười: “Hình như huynh dần dần cũng biết ghen tị.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một hồi lâu rồi hỏi: “A Phi đâu?”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Hắn đương nhiên cũng biết ghen.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta định hỏi cô, tại sao cô không giết hần?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội cũng định hỏi huynh, tại sao Kinh Vô Mạng không giết hần?”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi lại: “Đáng lẽ cô có thể tự mình ra tay. Chẳng lẽ cô không nữa?”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt: “Muốn giết người thì rất dễ, nhưng muốn một người cam tâm tình nguyện nghe theo lời mình thì lại khó vô cùng. Có thể nói mãi cho đến bây giờ, muội chưa tìm được người nào biết nghe lời như hần.”

Nàng vụt ngã vào lòng Thượng Quan Kim Hồng, nói dịu dàng: “Muội đến tìm huynh, không phải để cãi nhau với huynh. Nếu thật sự huynh muốn muội giết hần thì cơ hội còn rất nhiều, nhất định muội sẽ nghe lời huynh.”

Không ai có thể nổi nóng với nàng, vì nàng giống như một con mèo ngoan ngoãn. Cho dù đôi lúc nó dùng móng để cào chủ, nhưng chủ còn chưa thấy đau thì nó đã vội vàng liếm chỗ đó cho chủ rồi.

Thượng Quan Kim Hồng chăm chú nhìn vào mặt nàng.

Da mặt nàng dưới nắng chiều nhàn nhạt trông hết sức mong manh, dường như chỉ dùng ngón tay bấm nhẹ là thủng ngay. Ngay cả ngọn gió xuân nhẹ nhàng cũng không so sánh được với hơi thở của nàng.

Đầu của Thượng Quan Kim Hồng dần dần cúi xuống. Khi môi lão sắp chạm vào môi nàng, thì nàng đột nhiên ngã lăn từ trong lòng lão xuống đất.

Đôi tròng mắt của Thượng Quan Kim Hồng chợt co lại, nhưng tư thế của lão hoàn toàn không thay đổi, không ngón tay nào nhúc nhích. Lão không nhìn Lâm Tiên Nhi, chỉ lạnh nhạt nhìn bãi cỏ úa vàng trước mặt.

Trong khu rừng chiều âm đạm chợt xuất hiện một người.

Ánh nắng hoàng hôn rọi bóng người này lên những lớp lá khô, một cái bóng thật dài. Không có tiếng chân, bước chân của người này nhẹ như một con hồ ly đang săn mồi.

Thượng Quan Kim Hồng vẫn không quay đầu lại. Lâm Tiên Nhi nằm dưới đất, bắt đầu bằng những tiếng rên nho nhỏ.

Tiếng bước chân gần lại, dừng sau lưng Thượng Quan Kim Hồng.

Người ấy nói thật chậm rãi: “Trước giờ ta không giết người từ sau lưng, lần này cũng không ngoại lệ.”

Giọng nói của hắn rất lạnh nhạt và kiên định, nhưng lúc này vì phần nộ nên hơi run rẩy. Đây mới đúng là thanh âm của người đang sửa soạn giết người.

Thượng Quan Kim Hồng không hề thay đổi thần sắc, cũng không nói một lời.

Phía sau, bóng người trên mặt đất đã đưa tay lên. Trong tay hắn có kiếm, nhưng rất lâu mà kiếm vẫn không đâm ra.

Đột nhiên hắn lớn tiếng hỏi: “Người còn chưa chịu quay lại ư?”

Thượng Quan Kim Hồng điềm đạm: “Giết người sau lưng cũng được, ta cần gì phải quay đầu?”

Tiếng của Thượng Quan Kim Hồng vừa dứt thì tiếng rên của Lâm Tiên Nhi cũng dừng lại. Nàng mở mắt ra, thất thanh la lên: “A Phi!”

Trong tiếng la đó, nàng băng ngang qua Thượng Quan Kim Hồng mà chạy sang bên kia. Bóng của nàng lập tức chồng lên cái bóng dưới mặt đất.

Thượng Quan Kim Hồng chăm chú nhìn hai cái bóng người dưới mặt đất, bắt đầu đi về phía trước một cách chậm chạp, từ từ đạp lên hai bóng người đó.

Thanh kiếm trên tay A Phi đã bị buông rơi xuống đất.

Lâm Tiên Nhi nằm lấy tay hắn, nói nho nhỏ: “Quả nhiên huynh đã đến rồi. Mọi người biết huynh nhất định sẽ đến...” Chỉ hai câu này thôi, nàng lặp đi lặp lại không biết bao nhiêu lần, cứ mỗi lần thì giọng của nàng lại nhẹ hơn, ấm hơn, dịu hơn, ngọt hơn.

Âm thanh này đủ làm núi băng phải chảy tan thành nước. Lòng A Phi cũng tan chảy ra, tất cả những gì là căm hận, oán hờn, phần nộ đều tan thành nước.

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội biết, khi huynh trở về mà không thấy muội, nhất định sẽ rất lo lắng mà đi tìm muội.”

Nhìn sắc mặt trắng bệch tiêu tụy của A Phi, khóe mắt nàng hơi đỏ lên, nói thê thiết: “Vì tìm muội mà huynh phải chịu cực khổ lắm phải không?”

Giọng A Phi cũng nghẹn đi, nói chậm rãi: “Ta đã tìm thấy muội, thế là đủ rồi.”

Không sai, chỉ cần tìm được nàng, bất luận phải trả một cái giá lớn như thế nào, hãn cũng không cần biết. Chỉ cần tìm được nàng, bất luận cái gì hãn cũng có thể chịu đựng được.

“Ta đã tìm thấy muội, thế là đủ rồi.” Câu này chỉ có chín chữ ngắn gọn, nhưng trong chín chữ này bao gồm bao nhiêu là tình ý, dù có dùng đến chín chục vạn chữ cũng chưa chắc đã nói lên được hết.

Nhưng ngay trong lúc đó, ánh kiếm vọt lóe lên.

Thanh kiếm đang nằm ở dưới đất đột nhiên vọt lên như một con rắn, rơi vào một bàn tay.

Không biết từ lúc nào, Thượng Quan Kim Hồng đã đi đến trước mặt hai người.

Ánh mắt lạnh lùng của lão nhìn chăm chăm vào mũi kiếm. Đây chẳng qua chỉ là một thanh kiếm thép bình thường, giữa đường A Phi đã mượn tạm của một khách thương. Nhưng Thượng Quan Kim Hồng lại cảm thấy rất hứng thú với thanh kiếm này.

Chỉ cần có Lâm Tiên Nhi ở cạnh mình, không còn bất cứ chuyện gì có thể làm A Phi phải chú ý nữa. Đến bây giờ, hãn mới nhớ ra là nơi đây còn có một người, một người mà hãn muốn giết.

Lúc này thanh kiếm của hãn đã vào tay người đó, một bàn tay ổn định như sắt thép. Bàn tay ấy khi đã nắm vào đốc kiếm, thì bất cứ lúc nào cũng có thể xuyên mũi kiếm vào tim kẻ khác.

Một cây kiếm thép bình thường đột nhiên trở thành có tính cách, có sát khí.

A Phi hỏi lớn tiếng: “Người là ai?”

Thượng Quan Kim Hồng không trả lời mà cũng không nhìn hắn. Ánh mắt lạnh nhạt của lão vẫn dừng trên mũi kiếm, khóe miệng nhếch một nụ cười khinh miệt.

Lão hỏi nhạt nhẽo: “Người định dùng thanh kiếm này để giết ta?”

A Phi hỏi lại: “Thanh kiếm này thì sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Thanh kiếm này không thể giết người được.”

A Phi nói: “Bất cứ thanh kiếm nào cũng có thể giết người.”

Thượng Quan Kim Hồng lại cười: “Nhưng đây không phải là thanh kiếm của người dùng. Nếu dùng thanh kiếm này, người chỉ có thể giết được chính mình mà thôi.”

Ánh kiếm lại lóe lên, thanh kiếm quay ngược lại.

Thượng Quan Kim Hồng nắm lấy mũi kiếm, trao chuôi kiếm cho A Phi, mỉm cười nói: “Nếu người không tin thì cứ thử xem.”

A Phi chưa đưa tay ra, nhưng cơ bắp trên cánh tay đã căng lên.

Hắn đột nhiên phát giác ra, này giờ mình hoàn toàn bị động trước con người này. Trước bất cứ người nào khác, hắn chưa hề có cảm giác như thế. Cảm giác này làm hắn thấy khẩn trương, lo lắng đến mức ngay cả dạ dày cũng đang co rút lại, như muốn nôn ọe.

Nhưng sao hắn lại có thể không cầm lại thanh kiếm? Cuối cùng tay của hắn cũng đưa ra, nhưng vừa đưa ra thì chuôi kiếm đã bị một bàn tay khác giành lấy. Đó là một bàn tay dịu dàng như không có xương, một bàn tay đẹp đẽ như ngón hành của Lâm Tiên Nhi.

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi long lanh ướt: “Huynh định giết người này ư? Huynh có biết đây là ai không? Đây là ân nhân của muội.”

65 - Lợi dụng

A Phi hỏi: “Ân nhân ư?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Lữ Phụng Tiên bức bách muối, giày vò muối. Muội muốn tự sát cũng không được. Nếu không được ông ấy cứu muối, e rằng muối đã...”

Nói đến đây, nước mắt của nàng đã rơi xuống. A Phi khựng lại.

Lâm Tiên Nhi nức nở: “Muội cứ tưởng huynh sẽ vì muối mà báo đáp cho ông ấy, thế mà bây giờ... bây giờ... huynh...”

Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên lên tiếng: “Giết người, cũng là một trong những cách để báo đáp.”

Lâm Tiên Nhi quay lại hỏi: “Ông... ông cần huynh ấy vì ông mà giết người?”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi lại: “Hắn thiếu ta một cái mạng, thì sao hắn lại không thể lấy mạng người khác để trả cho ta?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Người mà ông cứu là ta, chứ không phải là huynh ấy.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Nợ của muối chính là nợ của hắn, đúng không?”

Lâm Tiên Nhi quay đầu lại, chăm chú nhìn A Phi. A Phi cắn chặt răng, nói từng tiếng một: “Nợ của cô ấy, ta trả.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người chưa từng thiếu nợ ai chứ?”

A Phi đáp: “Chưa từng.”

Khóe mắt của Thượng Quan Kim Hồng hơi lộ nét cười: “Người định lấy mạng của ai để trả cho ta?”

A Phi nói: “Trừ một người ra, bất cứ ai cũng được.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Trừ ai?”

A Phi đáp: “Lý Tâm Hoan.”

Thượng Quan Kim Hồng cười lạnh nhạt: “Người không dám giết hãn ư?”

Ánh mắt A Phi lộ vẻ đau khổ: “Ta không dám, vì ta nợ huynh ấy rất nhiều.”

Thượng Quan Kim Hồng cười thành tiếng: “Hay lắm! Người không quit nợ hãn, thì cũng không thể quit nợ ta.”

A Phi hỏi: “Ông muốn ta đi giết ai?”

Thượng Quan Kim Hồng chậm chậm quay lưng lại, nói: “Được! Người hãy theo ta.”

Đêm đã đen. A Phi không nắm tay Lâm Tiên Nhi nữa. Hãn cảm thấy trong lòng có một cảm giác bất an rất kỳ lạ, nhưng không nói ra được là vì sao.

Thượng Quan Kim Hồng đi trước hãn, không hề quay đầu lại. Nhưng A Phi vẫn cảm thấy mình đang bị ánh mắt lão dò xét, trong lòng cảm thấy một áp lực không thể hình dung được. Đi càng xa, áp lực càng nặng nề.

Trên trời đã lấp lánh những vì sao, không khí rất hoang vu, gió cũng ngừng thổi. Bốn bề không nghe một tiếng động, tiếng côn trùng rí rả cũng đã dừng hẳn. Trong trời đất mênh mông, chỉ còn nghe thấy tiếng bước chân của họ.

A Phi chợt nhận ra bước chân của mình phát ra tiếng động, hơn nữa lại đang phối hợp với tiếng chân Thượng Quan Kim Hồng chung một nhịp, tạo thành một tiết tấu rất kỳ lạ.

Một con dế từ trong bụi cỏ khô nhảy ra, hình như nó bị tiếng bước chân làm cho kinh động, rồi đột nhiên lại nhảy trở về.

Hình như những tiếng bước chân này có mang một loại sát khí. Vì lý do gì?

Trước nay A Phi đi đường không phát ra tiếng động, bây giờ sao bước chân

của hắn lại nặng hắn đi? Vì lý do gì?

A Phi cúi đầu xuống, đột nhiên phát hiện nguyên do. Mỗi bước chân của hắn đặt xuống đều ngay giữa hai bước chân của Thượng Quan Kim Hồng.

Khi hắn bước xuống bước thứ nhất, Thượng Quan Kim Hồng bước xuống bước thứ hai. Khi hắn bước xuống bước thứ ba thì Thượng Quan Kim Hồng mới bước xuống bước thứ tư, không hề sai nửa bước.

Nếu hắn đi nhanh hơn thì Thượng Quan Kim Hồng cũng đi nhanh hơn, nếu hắn đi chậm thì Thượng Quan Kim Hồng cũng đi chậm.

Lúc bắt đầu, đương nhiên Thượng Quan Kim Hồng phải theo nhịp hắn. Nhưng bây giờ lúc Thượng Quan Kim Hồng bước nhanh, bước chân của A Phi không tự chủ được cũng theo đó mà nhanh hơn. Thượng Quan Kim Hồng mà đi chậm, bước chân của hắn cũng chậm lại.

Bước đi của hắn đã bị khống chế bởi Thượng Quan Kim Hồng, không thể rời khỏi được. Bàn tay của A Phi bắt đầu rịn mồ hôi.

Nhưng không hiểu tại sao, A Phi chợt cảm thấy cách đi này rất thoải mái, cảm thấy mọi cơ bắp của mình đều được thả lỏng.

Hắn bắt đầu bị tiết tấu kỳ dị này ru ngủ. Thật không ngờ tiết tấu như thế này lại có thể nhiếp hồn phách của người khác.

Lâm Tiên Nhi cũng bắt đầu phát giác thấy chuyện lạ, trong ánh mắt diễm lệ đột nhiên lộ ra một vẻ oán hận, sợ sệt và cảnh giác.

A Phi là của riêng nàng. Chỉ có nàng mới khống chế được A Phi. Nàng tuyệt đối không để bất cứ ai khác giành lấy A Phi từ trong tay nàng.

*

* *

Kinh Vô Mạng vẫn còn đứng ở đó, ngay ở chỗ hắn bị Thượng Quan Kim Hồng bỏ rơi.

Mặc cho trời đã chiều, đêm đã xuống, sao đã mọc, hắc vẫn đứng như trời trồng, thân thể không hề cử động. Hắc vẫn đứng cuối con đường, nhìn vào chỗ mà thân hình của Thượng Quan Kim Hồng đã mất hút.

Bây giờ Thượng Quan Kim Hồng lại từ chỗ đó xuất hiện. Đầu tiên Kinh Vô Mạng nhìn thấy cái nón rộng vành của Thượng Quan Kim Hồng, rồi cái trường bào màu vàng rất rộng. Sau đó hắc nhìn thấy thanh kiếm thép trong tay lão, kiếm quang đang nhấp nháy dưới trời sao.

Sau cùng, hắc nhìn thấy A Phi. Nếu là người khác đang đứng nhìn, nhất định lúc này sẽ tưởng người đi sau Thượng Quan Kim Hồng chính là Kinh Vô Mạng, vì bộ pháp kỳ quặc như thế.

Không ai có thể ngờ được, A Phi đã thay vào vị trí của Kinh Vô Mạng.

Đôi mắt xám xịt của Kinh Vô Mạng lại càng xám hơn, âm u như một đêm đen không trăng không sao, đen như bầu trời đêm lúc tối nhất, trước khi bắt đầu một ngày khác. Ánh mắt hắc trống rỗng, không có vẻ sống động, thậm chí ngay cả vẻ chết chóc cũng không có. Bất cứ cái gì cũng không có.

Sắc mặt của hắc còn trống rỗng hơn ánh mắt, khờ khạo hắc đi.

Thượng Quan Kim Hồng đến càng lúc càng gần, cuối cùng dừng ngay trước mặt hắc. A Phi cũng dừng lại.

Thượng Quan Kim Hồng nhìn vào khoảng không đen tối, tuyệt không nhìn Kinh Vô Mạng. Đột nhiên lão đưa tay rút lấy thanh kiếm đang đeo bên hông Kinh Vô Mạng, nói thật lạnh nhạt: “Thanh kiếm này chắc người không cần dùng nữa.”

Kinh Vô Mạng đáp: “Đúng vậy.”

Giọng nói của hắc cũng trống rỗng đến đáng sợ. Ngay chính hắc cũng không thể xác định được, có phải tiếng nói phát ra từ miệng của mình hay không.

Trên tay của Thượng Quan Kim Hồng vẫn nắm mũi kiếm của A Phi từ nãy. Lão đưa chuôi kiếm về phía Kinh Vô Mạng, nói: “Cho người thanh kiếm này.”

Kinh Vô Mạng từ từ đưa tay nhận lấy thanh kiếm đó.

Thượng Quan Kim Hồng nói chậm rãi: “Dù sao đi nữa, bây giờ người dùng thanh kiếm nào cũng chẳng khác gì.”

Rồi lão bước ngang qua, trước sau không hề nhìn Kinh Vô Mạng. A Phi cũng đi ngang qua, cũng không nhìn Kinh Vô Mạng.

Lâm Tiên Nhi thì nhìn Kinh Vô Mạng, mỉm cười, nói dịu dàng: “Chẳng lẽ chết khó đến thế ư?”

Một đám mây đen che khuất ánh sáng của những ngôi sao. Từ giữa trời nổi lên một tiếng sét đình tai, mưa ào ào trút xuống.

Kinh Vô Mạng vẫn đứng ngay đó, hoàn toàn không nhúc nhích dưới cơn mưa lớn.

Toàn thân hắt ướt đẫm, dưới khóe mắt có những giọt nước lăn xuống. Đó là nước mưa hay là nước mắt?

Kinh Vô Mạng không có nước mắt. Người không chảy nước mắt, thường chỉ biết chảy máu mà thôi.

*

* *

Thanh kiếm mỏng manh sắc bén, không có miếng che tay. Dưới ánh đèn, thanh kiếm hơi chớp lên kiếm quang màu xanh lục.

Cửa đóng im lìm, bên ngoài trời mưa như trút nước, nhưng trong nhà không có gió. A Phi đứng dưới ngọn đèn chăm chú nhìn thanh kiếm, rất lâu mà không hề chớp mắt.

Thượng Quan Kim Hồng chăm chú nhìn hắt, nói nhỏ: “Người thấy thanh kiếm này thế nào?”

A Phi thở ra một hơi rất dài, đáp: “Tốt! Rất tốt.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “So với thanh kiếm cũ của người thì sao?”

A Phi đáp: “Nhẹ hơn.”

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng đón lấy thanh kiếm trên tay hắn, dùng hai ngón tay kẹp mũi kiếm uốn lại. Thanh kiếm cong lại thành một vòng tròn, rồi bắn ngược trở lại, phát ra một tiếng “coong”. Tiếng “coong” đó ngân rất lâu như tiếng rỗng găm, mãi mà không tắt.

Đôi mắt lạnh nhạt của A Phi trở nên nóng bỏng.

Thượng Quan Kim Hồng nhếch môi cười, hỏi lại: “So với thanh kiếm cũ của người thì sao?”

A Phi đáp: “Nếu thanh kiếm của ta bị bẻ cong như vậy thì đã gãy rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng xoay tay một cái, phóng kiếm ra. Mấy cái ly sứ trên bàn lập tức bị tách làm đôi, giống như tre bị chẻ.

A Phi buột miệng kêu lên: “Kiếm tốt quá.”

Thượng Quan Kim Hồng nói chậm rãi: “Quả là bảo kiếm, nhẹ mà sắc, mỏng mà cứng, trong cứng rắn lại có mềm dẻo. Thanh kiếm này nhìn thì thô sơ đơn giản, nhưng thật ra lại được rèn luyện từ thép tinh luyện. Một bậc thầy về rèn kiếm là Cổ Đại Sư đã đặc biệt vì Kinh Vô Mạn mà rèn thanh kiếm này.”

Thượng Quan Kim Hồng bỗng mỉm cười, nhìn A Phi hỏi: “Kiếm pháp của người hình như cũng giống với kiếm pháp của Kinh Vô Mạn?”

A Phi đáp: “Có vài điểm giống nhau.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hắn xuất thủ thì âm độc và bí hiểm hơn người, nhưng người lại ổn định và chính xác hơn hắn, vì người có thể chờ đợi, còn hắn không thể. Thanh kiếm này thích hợp với người hơn.”

A Phi im lặng một hồi lâu, chậm chạp đáp: “Đây không phải là kiếm của ta.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Kiếm vốn vô chủ, người có khả năng thì được.”

Rồi lão từ từ trao thanh kiếm cho A Phi, trong mắt lộ một nụ cười rất kỳ dị, nói tiếp: “Bây giờ thanh kiếm này thuộc về người.”

A Phi lại im lặng một hồi lâu, lập lại: “Đây không phải là kiếm của ta.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Thanh kiếm này đúng là của người. Chỉ với thanh kiếm này, người mới có thể giết người.”

Thượng Quan Kim Hồng bỗng cười, rồi nói tiếp: “Không chừng có thể giết cả ta.”

Lần này A Phi im lặng càng lâu hơn.

Thượng Quan Kim Hồng lại nói nhẹ nhàng: “Người nợ ta, phải vì ta mà giết người. Ta trao cho người thanh kiếm để giết người, đó là chuyện công bằng.”

Cuối cùng, A Phi cũng đón lấy thanh kiếm.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Tốt! Rất tốt! Được thanh kiếm này, ngày mai người có thể trả hết nợ.”

A Phi hỏi: “Ông cần ta giết ai?”

Thượng Quan Kim Hồng nói chậm rãi: “Người mà ta muốn người giết, tuyệt nhiên không phải là bằng hữu của người...”

Câu này còn chưa nói xong, lão đã bỏ ra ngoài, đóng cửa lại.

Giọng của Thượng Quan Kim Hồng vang từ ngoài vào: “Hai người này đều là khách của ta. Cho đến giờ nợ ngày mai, bất cứ ai cũng không được quấy nhiễu.”

*

* *

Bây giờ trong gian phòng chỉ còn hai người, A Phi và Lâm Tiên Nhi.

Lâm Tiên Nhi ngồi im lặng, này giờ không hề ngẩng đầu lên. Thượng Quan

Kim Hồng đã ở trong phòng khá lâu, nhưng không liếc nàng cái nào. Nàng cũng không hé miệng, chỉ khi A Phi nhận kiếm, nàng mới mấp máy đôi môi như muốn nói gì, nhưng rồi lại làm thinh.

Bây giờ chỉ còn lại hai người, đột nhiên Lâm Tiên Nhi lên tiếng: “Huynh vì lão mà đi giết người thật sao?”

A Phi thở dài: “Đó là vì ta nợ lão, hơn nữa ta cũng đã đồng ý.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh có biết lão muốn huynh đi giết ai không?”

A Phi đáp: “Lão chưa nói.”

Lâm Tiên Nhi hỏi tiếp: “Huynh đoán chưa ra ư?”

A Phi hỏi lại: “Muội đã đoán ra?”

Lâm Tiên Nhi nói chậm rãi: “Nếu muội đoán không lầm, người mà lão muốn huynh giết nhất định là Long Tiêu Vân.”

A Phi chau mày: “Long Tiêu Vân ư? Tại sao?”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Vì Long Tiêu Vân định lợi dụng lão, nhưng lão lại là một người chỉ biết lợi dụng người khác.”

A Phi im lặng hồi lâu rồi nói từng chữ một: “Long Tiêu Vân đáng lẽ phải chết từ lâu rồi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng huynh đừng nên giết hắn.”

A Phi hỏi: “Tại sao?”

Lâm Tiên Nhi không đáp mà hỏi lại: “Huynh có biết tại sao Thượng Quan Kim Hồng lại mượn tay huynh hạ thủ không?”

A Phi đáp: “Nhờ người khác đi giết người thì chắc chắn dễ hơn là chính mình đi giết.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng Thượng Quan Kim Hồng muốn giết Long Tiêu

Vân thì chỉ cần nhấc tay một cái. Huống hồ Kim Tiền Bang cao thủ như rừng, đừng nói một Long Tiêu Vân mà dù cả trăm ngàn Long Tiêu Vân, Kim Tiền Bang cũng có thể giết hết. Thượng Quan Kim Hồng không muốn xuất thủ thì thôi, nhưng sao không để thuộc hạ của lão ra tay?”

A Phi hỏi: “Muội biết nguyên nhân ư?”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười: “Đương nhiên là muội biết. Hai ngày nữa là tới ngày mồng một.”

A Phi hỏi: “Mồng một thì sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Trong giang hồ ai cũng biết, ngày mồng một tháng tới Thượng Quan Kim Hồng và Long Tiêu Vân sẽ làm lễ kết báỉ huynh đệ.”

A Phi chau mày: “Chẳng lẽ mắt Thượng Quan Kim Hồng đã mù rồi sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Đương nhiên hẳn không muốn kết huynh đệ với Long Tiêu Vân, nhưng cũng không muốn mang tiếng bội tín nuốt lời. Hẳn chỉ còn cách giết Long Tiêu Vân.”

Nàng mỉm cười, chậm rãi tiếp: “Người sống đương nhiên không thể kết nghĩa huynh đệ với người chết. Có phải vậy không?”

A Phi im lặng không đáp.

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng giữa hai người đã có hẹn ước kết nghĩa, bản thân Thượng Quan Kim Hồng không thể ra tay mà cũng không thể cho thuộc hạ ra tay, nên lão mới nghĩ cách lợi dụng huynh.”

Nàng thở ra một hơi rồi nói tiếp: “Muốn giết Long Tiêu Vân, huynh thích hợp hơn bất cứ một ai khác.”

A Phi hỏi: “Tại sao?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Bởi vì huynh không phải là người của Kim Tiền Bang, lại là bằng hữu của Lý Tâm Hoan. Chuyện Long Tiêu Vân có lỗi với Lý Tâm Hoan, trên giang hồ không ai không biết.”

Nàng lại thở ra rồi nói tiếp: “Vì thế nếu huynh giết Long Tiêu Vân, người khác sẽ cho rằng huynh đã vì Lý Tâm Hoan mà báo thù, không ai nghi ngờ Thượng Quan Kim Hồng cả.”

A Phi nói lạnh lùng: “Dù vì ai, hay không vì ai, ta cũng không tha cho hạng người như Long Tiêu Vân.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng nếu huynh giết Long Tiêu Vân, Thượng Quan Kim Hồng sẽ giết huynh.”

A Phi im lặng.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Hắn sẽ giết huynh, không phải chỉ để diệt khẩu, mà còn muốn người khác cho rằng hắn trả thù cho nghĩa đệ Long Tiêu Vân. Hắn muốn người ta nghĩ hắn là con người nghĩa khí.”

A Phi nhìn thanh kiếm trong tay.

Lâm Tiên Nhi liếc qua, nói tiếp: “Võ công của Thượng Quan Kim Hồng thâm hậu khó lường. Huynh... huynh tuyệt không phải....”

Nàng không nói hết câu, đột nhiên ngã vào lòng A Phi, dịu dàng nói: “Thừa lúc hắn không có ở đây, chúng ta hãy trốn đi.”

A Phi hỏi: “Chạy trốn ư?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội biết huynh là con người chưa hề chạy trốn, nhưng huynh có thể vì muội mà chịu nhịn một lần hay không?”

A Phi đáp gọn: “Không thể.”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi: “Vì muội mà cũng không thể ư?”

Giọng nàng đã bắt đầu run lên, nước mắt sắp tuôn xuống. Nàng lại bắt đầu sử dụng vũ khí của mình.

A Phi không nhìn nàng. Mắt hắn nhìn mãi đâu đâu, nói chậm rãi: “Chính vì nàng, ta mới không làm theo ý nàng.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Tại sao lại thế?”

A Phi đáp: “Vì nàng, ta nhất định không chịu làm kẻ nhu nhược, nuốt lời bội tín.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng... nhưng....”

Nàng gục đầu vào ngực của A Phi, nước mắt: “Muội không cần biết huynh là quân tử hay tiểu nhân. Người mà muội yêu thương là huynh. Muội chỉ muốn được sống bên huynh.”

Ánh mắt lạnh lùng cương quyết của A Phi hình như cũng bị chảy mềm ra. Hắn nhẹ nhàng đưa tay vuốt tóc nàng, dịu dàng nói: “Không phải ta đang ở bên muội đấy sao?”

Nước mắt Lâm Tiên Nhi vẫn chảy: “Thật sự nhiều lúc muội cũng không biết trong lòng huynh đang nghĩ đến chuyện gì.”

A Phi nói: “Ta vốn suy nghĩ rất đơn giản, nên không hề thay đổi chi hết.”

Càng đơn giản, càng ít thay đổi.

Lâm Tiên Nhi ngẩng đầu lên, ngược đôi mắt đắm lệ nhìn A Phi: “Vĩnh viễn không thay đổi ư?”

A Phi đáp: “Vĩnh viễn.”

Câu trả lời của hắn cũng rất đơn giản.

Lâm Tiên Nhi đứng dậy, từ từ bước đến bên cửa sổ.

Bên ngoài thật là vắng lặng, một tiếng chim kêu cũng không nghe thấy. Cảnh tượng vắng lặng khiến cho lòng người trống trải. Bất cứ người nào đang có cõi lòng trống trải cũng dễ cảm thấy cuộc sống thật không đáng một đồng.

Sự vắng lặng của cảnh vật, sự trống trải của tâm hồn làm cho người ta có một cảm giác chết chóc thật là đáng sợ. Bất luận người ta đang ngồi hay đang đứng, đang ở bên trong hay bên ngoài cửa sổ, nơi nào lúc nào cũng có thể cảm giác rằng Cái Chết đang tồn tại bên mình.

Một hồi thật lâu sau, Lâm Tiên Nhi thở dài rồi lên tiếng: “Bỗng dưng muội cảm thấy quan hệ giữa huynh và Lý Tầm Hoan rất giống như giữa Thượng Quan Kim Hồng và Kinh Vô Mạng.”

A Phi hỏi: “Vậy sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Kinh Vô Mạng hầu như chỉ sống vì Thượng Quan Kim Hồng. Đương nhiên Thượng Quan Kim Hồng đối với hắn cũng rất tốt, nhưng bây giờ...”

Khóe miệng của nàng nhếch một nụ cười rất cay đắng, nói chậm rãi: “Bây giờ khi Kinh Vô Mạng đã mất đi giá trị lợi dụng, lập tức hắn bị Thượng Quan Kim Hồng đuổi ra ngoài như một con chó dại. Kết cuộc như vậy, e rằng Kinh Vô Mạng nằm mơ cũng không thấy được.”

A Phi nói: “Có thể hắn đã nghĩ tới rồi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nếu hắn biết trước kết cuộc như thế, thì tại sao vẫn làm như thế?”

A Phi đáp: “Có thể là vì hắn không còn cách nào khác để lựa chọn.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Còn huynh?”

A Phi không đáp.

Lâm Tiên Nhi nói: “Lý Tầm Hoan đối với huynh cũng tốt lắm, vì trên đời này kẻ duy nhất có thể giúp huynh ấy chính là huynh. Ngoài huynh ra, huynh ấy gần như hoàn toàn bị cô lập. Nhưng đến khi giá trị lợi dụng của huynh không còn nữa, liệu cái cảnh tượng giữa Kinh Vô Mạng và Thượng Quan Kim Hồng có tái diễn lại giữa huynh và huynh ấy hay không?”

A Phi im lặng một hồi lâu, rồi đột nhiên nói: “Muội quay mặt lại đây.”

Câu đó được nói nhỏ nhẹ, chậm rãi, nhưng rất kiên quyết và nghiêm khắc. Chưa bao giờ hắn nói với Lâm Tiên Nhi bằng giọng điệu như thế.

Bàn tay của Lâm Tiên Nhi đang vịn vào song cửa sổ đột nhiên nắm chặt lại. Nàng hỏi: “Quay lại ư? Để làm gì?”

A Phi nói: “Bởi vì ta muốn nói với muội hai việc.”

Lâm Tiên Nhi hỏi lại: “Như thế này, muội vẫn có thể nghe thấy mà?”

A Phi nói: “Nhưng ta muốn muội nhìn ta. Có những câu nói, không chỉ cần nghe bằng tai mà còn cần phải nhìn bằng mắt, nếu không muội sẽ không bao giờ hiểu hết ý nghĩa của nó.”

Bàn tay của Lâm Tiên Nhi siết vào song cửa còn chặt hơn, nhưng rồi nàng cũng quay đầu lại.

Quả nhiên khi nhìn vào mắt A Phi, nàng đã hiểu rõ ý nghĩa câu nói của hắn. Đôi mắt của A Phi lúc này giống như đôi mắt của Thượng Quan Kim Hồng.

Đôi mắt như thế này dường như nói với người đối diện: “Bất cứ ta nói gì, thì người cũng chỉ có một cách là nghe theo, nhất định không thể trái ý. Nếu không, người sẽ phải hối hận.”

Trong khoảnh khắc này, Lâm Tiên Nhi hiểu rằng mình đã sai lầm. Nàng luôn luôn nghĩ rằng mình hoàn toàn không chế được A Phi, bây giờ mới biết là không phải.

A Phi thật sự yêu nàng, và yêu rất sâu đậm. Nhưng trong cuộc sống của một nam nhân còn có nhiều, rất nhiều điều quan trọng hơn tình yêu, quan trọng hơn cả sinh mạng.

Từ trước đến giờ A Phi rất nghe lời nàng, chỉ vì nàng chưa đòi hỏi quá đáng. Nàng có thể bắt hắn vì nàng mà bỏ mạng, nhưng tuyệt nhiên không thể bắt hắn bỏ đi những điều như thế.

Lại qua một hồi lâu, Lâm Tiên Nhi mới mỉm cười: “Huynh muốn nói với muội hai việc phải không? Muội đang nghe đây.”

Nàng vẫn cười rất ngọt ngào, nhưng hơi có phần miễn cưỡng.

A Phi nói: “Muội phải hiểu rõ, Lý Tầm Hoan là bằng hữu của ta. Ta không để bất cứ người nào nhục mạ bằng hữu của ta. Bất cứ người nào!”

Lâm Tiên Nhi cúi mặt xuống, hỏi: “Còn một việc nữa?”

A Phi nói: “Những lời vừa rồi của muội không những đánh giá thấp ta, mà cũng đánh giá thấp Kinh Vô Mạng.”

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi ngẩng lên, ánh mắt lộ đầy vẻ kinh hãi và nghi hoặc: “Hắn...”

A Phi đón lời: “Hắn đi, là vì hắn muốn đi, không phải vì bị người ta xua đuổi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội không hiểu...”

A Phi ngắt lời: “Muội không cần hiểu, muội chỉ cần nhớ.”

Lâm Tiên Nhi lại cúi mặt xuống, nói nhỏ nhẹ: “Mỗi câu huynh nói, muội đều nhớ mãi. Hy vọng huynh cũng đừng quên những gì huynh từng nói, đối với muội vĩnh viễn không thay lòng đổi dạ.”

A Phi chăm chú nhìn nàng rất lâu. Giả tí trong lòng hắn có cả một ngọn núi băng, thì lúc này cũng phải tan hết ra nước.

Hắn từ từ bước lại bên nàng. Toàn thân nàng như có một hấp lực đang thu hút mãnh liệt, hắn không sao chống cự được.

Nhưng Lâm Tiên Nhi vụt lách sang bên, ngập ngừng: “Hôm nay không được...”

A Phi khựng lại, như vô số lần đã khựng lại khi nàng cự tuyệt.

Lâm Tiên Nhi lại mỉm cười, nói dịu dàng: “Hôm nay huynh nên nghỉ cho thật khỏe. Huynh hãy ngủ đi, muội sẽ ở cạnh để trông chừng cho huynh.”

*

* *

Thượng Quan Kim Hồng vẫn đứng đó, ánh mắt nhìn ra cửa như đang chờ đợi. Lão đang chờ đợi cái gì?

Những người gác cửa đều đã đi hết, vì Thượng Quan Kim Hồng đã dặn:

“Đêm nay sẽ có người đến, tuyệt đối không được làm khó dễ.”

Người sẽ đến là ai?

Sao Thượng Quan Kim Hồng lại coi trọng người đó đến thế?

Bất cứ làm chuyện gì, Thượng Quan Kim Hồng cũng có mục đích. Lần này, mục đích của lão là gì?

*

* *

Đêm đã về khuya, càng về khuya càng yên tĩnh. A Phi nhắm mắt lại, hơi thở rất đều đặn, hình như ngủ rất ngon.

Thật ra thì hắn hoàn toàn tỉnh táo, chưa bao giờ tỉnh táo như thế. Đến bây giờ A Phi vẫn chưa ngủ được, vì hắn chưa đến lúc mệt mỏi, không dễ mà ngủ.

Mấy năm nay, mỗi khi A Phi chạm vào gối thì lập tức ngủ ngay. Nhưng bây giờ thì hắn đang mất ngủ.

Khi Lâm Tiên Nhi nằm xuống cạnh người A Phi, hơi thở của hắn cố tỏ ra đều đặn. Chỉ cần nghiêng qua, A Phi có thể ôm lấy thân thể mềm mại và ấm áp của nàng.

Nhưng hắn lại cố gắng khống chế bản thân mình, ngay cả nhìn đến nàng cũng không dám. Hắn sợ rằng nếu mình chỉ nhìn nàng một cái thôi, ý chí sẽ sụp đổ hoàn toàn. Lâm Tiên Nhi rất tin tưởng hắn, nên hắn không thể làm những chuyện như vậy.

Nhưng hắn vẫn cảm thấy hơi thở ngọt ngào thơm tho của nàng. Hắn phải dùng toàn bộ tinh thần và nghị lực của mình mới có thể khống chế được bản thân. Đây tuyệt nhiên không phải là một việc dễ chịu.

Dục vọng giống như những đợt sóng, cơn sóng này rút đi thì lập tức có một cơn sóng khác cuộn tới. Hắn không ngừng phải chịu giày vò, giống như một con cá trong cái chảo nóng. Làm sao hắn có thể ngủ được?

Hơi thở của Lâm Tiên Nhi càng lúc càng nặng nề. Nàng nằm im như ngủ, nhưng trong bóng tối hai mắt nàng vẫn mở.

Đôi mắt sáng ngời đó lặng lẽ chăm chú nhìn A Phi. Mái tóc bù xù của A Phi rủ trên khuôn mặt, nàng cảm thấy hăn ngủ như một đứa trẻ con. Nàng nhìn thấy hai hàng mi của hăn cũng rất dài, bỗng dưng muốn đưa tay vuốt nhẹ lên mặt hăn.

Trong khoảnh khắc đó, nếu nàng đưa tay sờ nhẹ lên mặt của A Phi, có lẽ sau này hăn sẽ vĩnh viễn thuộc về nàng, có thể hăn sẽ vì nàng mà ruồng bỏ tất cả.

Sau khoảnh khắc đó, chỉ thoáng qua một chút mà thôi, bàn tay nàng rút lại, ánh mắt dịu dàng chợt lạnh như băng. Nhưng giọng nàng vẫn rất nhẹ nhàng: “A Phi! Huỳnh ngủ rồi sao?”

A Phi không đáp, mà cũng không mở mắt ra. Hăn không dám. Hăn đang sợ chính bản thân mình.

Lâm Tiên Nhi đợi một chút, rồi đột nhiên nhẹ nhàng bước xuống giường, nhẹ nhàng cầm lấy đôi giày, bước ra ngoài.

Nàng đi đâu giữa đêm khuya?

Trong lòng của A Phi đột nhiên nhói đau như bị kim châm, trái tim co rút lại.

“Mắt không thấy thì lòng không phiền não.” Có một số việc, vĩnh viễn không biết lại tốt hơn.

A Phi cũng rất hiểu, sự thật luôn luôn là thứ tàn nhẫn nhất, làm tổn hại lòng người nhất. Tiếc là hăn không khống chế mình được nữa.

*

* *

Cửa mở. Trong ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng thoáng hiện nụ cười. Lúc lão cười, thậm chí trông còn tàn bạo hơn lúc không cười.

Lâm Tiên Nhi khép cửa lại, đứng tựa lưng vào cửa, chăm chú nhìn lão. “Cộc,

cộc”, hai chiếc giày trên tay nàng buông xuống đất. Nàng thở phào rồi nói: “Huynh biết rằng muội nhất định sẽ tới, phải không?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Đúng vậy.”

Lâm Tiên Nhi căn môi: “Nhưng muội... muội không hiểu nổi vì sao mình lại đến.”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Ta hiểu.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh hiểu ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Cô đến đây, vì cô đã phát giác ra rằng A Phi không đáng tin cậy như mình tưởng tượng. Nếu cô muốn sống, chỉ còn cách dựa vào ta.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh... huynh có đáng tin cậy không?”

Thượng Quan Kim Hồng cười: “Chuyện đó thì cô phải tự hỏi mình.”

Trên thế gian này, không có một nam nhân nào tuyệt đối đáng tin cậy. Một nam nhân có đáng tin cậy hay không, còn tùy theo thủ đoạn của nữ nhân áp dụng lên hắn có hiệu quả hay không.

Điều này Lâm Tiên Nhi hiểu rất rõ. Nàng mỉm cười: “Huynh nhất định sẽ rất đáng tin cậy, vì muội sẽ không bao giờ để huynh phải thất vọng.”

Thoạt đầu, nàng dùng mắt để cười. Sau đó nàng dùng tay, dùng eo lưng, dùng cặp đùi... Hình như nàng đã hạ quyết tâm, không để dành bất cứ phương pháp gì, phải nắm bắt nam nhân này cho kỳ được.

Nàng đã dùng đến tốc độ nhanh nhất, thứ vũ khí hữu hiệu nhất của mình. Dưới mắt nam nhân, trên thế gian không có thứ gì hấp dẫn hơn là một nữ nhân xinh đẹp đang lồ lộ thể, huống hồ Lâm Tiên Nhi lại là nữ nhân xinh đẹp nhất.

Nhưng thật kỳ lạ, ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng vẫn đang dán vào cánh cửa. Dường như lão thấy cánh cửa này còn đẹp hơn nàng nhiều.

Lâm Tiên Nhi thở hắt lên: “Bế muội lên... muội không đứng được nữa rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng bế nàng lên, ánh mắt vẫn nhìn ra cửa.

Một tiếng “Ầm”, cánh cửa bị đập tung. Một người lao vào, cứ như đang bị lửa thiêu đốt. Lửa giận bốc lên hừng hực.

A Phi.

Không ai có thể lường được sự phẫn nộ lúc này của A Phi, cũng không ai có thể tưởng tượng được.

Nhưng trong ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng lại thấp thoáng một nụ cười. Chẳng lẽ lão đã biết trước A Phi sẽ đến đây?

A Phi hình như không nhìn thấy Thượng Quan Kim Hồng. Hắn cứ mong mình không nhìn thấy ai cả, những gì trước mắt chỉ là một cơn ác mộng mà thôi.

Toàn thân hắn run lên.

Lâm Tiên Nhi không thém liếc hắn cái nào. Nàng choàng đôi tay qua cổ Thượng Quan Kim Hồng, lên tiếng: “Vào phòng phải gõ cửa, ngay cả chuyện đó người cũng không biết hay sao?”

Tay của A Phi đột nhiên xoay ngược lại, đập vào cánh cửa. Đây là cửa sắt.

Năm đấm của A Phi đã chảy máu, cơn đau làm cho môi của hắn cũng trắng bệch ra. Nhưng trên thế gian này còn có cơn đau nào hơn được nỗi đau trong lòng hắn lúc này?

Lâm Tiên Nhi cười khanh khách: “Thì ra đây là một thằng điên.”

Cuối cùng thì cơn giận của A Phi cũng bùng nổ. Hắn điên cuồng hét lên: “Thì ra người lại là một nữ nhân như thế.”

Lâm Tiên Nhi nói lạnh lùng: “Người không ngờ ư? Thật ra ta vẫn là một nữ nhân như thế, trước nay không hề thay đổi. Người không ngờ được, chỉ vì người quá ngu dốt mà thôi.”

Nàng cười khẩy, nói tiếp: “Giả tử người thông minh hơn một chút, thì người đã không đến.”

A Phi lớn tiếng: “Ta đã đến rồi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Người đến đây thì có ích gì? Chẳng lẽ người có thể cản ta? Ta với người chẳng có quan hệ gì với nhau, làm sao người có quyền can thiệp vào cuộc sống của ta? Ta có làm gì đi nữa, người cũng chỉ được trở mắt mà nhìn thôi.”

Trong mắt của A Phi vốn có nước mắt, nhưng bây giờ thì nước mắt đã đóng thành băng. Ánh mắt của hắn giờ đây đã nhuộm một màu xám.

Ánh mắt tuyệt vọng xám xịt như chết, rất giống với màu xám trong mắt của Kinh Vô Mạng.

Hình như chỉ trong khoảnh khắc máu và nước mắt của hắn đã tuôn chảy hết, cuộc sống cũng như dừng lại. Hắn đột nhiên biến thành một con người chết.

“Không nên đến, quả thật là không nên đến...”

Đã biết không nên đến, thì tại sao lại còn đến?

Tại sao con người cứ luôn luôn làm những chuyện lẽ ra không nên làm, để làm tổn thương bản thân mình?

66 - Tự chuốc lấy nhục

Ngay cả A Phi cũng không biết mình đã đi ra khỏi chỗ đó như thế nào. Thượng Quan Kim Hồng lạnh nhạt nhìn hắn bỏ đi.

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi, dịu dàng nói: “Muội đã toàn tâm toàn ý với huynh. Bây giờ huynh đã tin rồi chứ?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Ta tin.”

Câu này chỉ vồn vẹn có hai chữ, nhưng chưa nói xong thì lão đã lắng Lâm Tiên Nhi lên giường, rồi sải bước ra khỏi phòng.

Toàn thân Lâm Tiên Nhi tê dại hẵn. Mặt nàng không lộ vẻ bi ai, cũng không phần nộ, mà là sợ hãi. Khi nàng phát hiện ra mình không thể chinh phục được A Phi hoàn toàn, nàng cũng đã sợ hãi, nhưng nỗi sợ lúc này còn sâu thẳm hơn nhiều.

“Cuối cùng, ta đã làm những gì? Đã đạt được những gì? Cái gì mới thật sự là đáng để tin?”

Nàng từ từ đứng dậy, xếp ngay ngắn lại những chiếc áo vừa cởi ra, thật chậm chạp và tỉ mỉ. Nàng đợi cho thân thể dịu lại như bình thường, rồi mới nằm lại trên giường, nở một nụ cười ngọt ngào, toàn thân thư thái.

Nàng vẫn còn đủ quyết tâm để tiếp tục cố gắng.

*

* *

Đường hầm dài đến mấy cũng phải có chỗ tận cùng, cuối cùng là một cánh cửa.

A Phi lao mình ra, va đầu vào khung cửa, té nhào ra ngoài.

Hắn té sấp, duỗi tay nằm thật thẳng y như nằm lên giường, không hề động đậy, không muốn bò dậy, thậm chí không muốn suy nghĩ gì nữa.

Đầu óc hắn trống rỗng. Đây thật là một cảm giác rất kỳ lạ.

Thu đã tàn. Đất vốn ẩm thấp đã khô cứng lại, mùi đất pha lẫn mùi lá khô.

A Phi nằm úp mặt, cạp từng miếng đất nhai ngấu nghiến. Những miếng đất khô sạn vỡ tan trong miệng hắn, trôi qua cổ hắn, chui xuống bụng hắn.

Hình như hắn muốn dùng đất để trám đầy bụng dạ trống rỗng của hắn lúc này. Toàn bộ con người hắn đã hoàn toàn trống rỗng, không có tư tưởng, không có cảm giác, không có máu thịt, không có linh hồn. Cuộc đời hai mươi mấy năm đã qua, cho đến bây giờ chỉ còn lại một trang giấy trắng.

Thượng Quan Kim Hồng bước tới, im lặng nhìn A Phi khá lâu, rồi bước ngang qua mình hắn, bước vào phòng của hắn. Lão nhặt thanh kiếm của A Phi và quay trở ra.

Một tiếng “phập” vang lên, thanh kiếm đâm xuống, cắm xuống đất, sát mặt của A Phi.

Mũi kiếm sắc lạnh, một dòng máu nhỏ chảy trên mặt của hắn. Máu chảy theo lưỡi kiếm, thấm xuống đất.

Giọng nói của Thượng Quan Kim Hồng còn sắc lạnh hơn mũi kiếm: “Đây là kiếm của ngươi.”

A Phi không nhúc nhích.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu ngươi muốn chết thì rất dễ.”

A Phi vẫn không hề động đậy.

Thượng Quan Kim Hồng tiếp: “Nếu bây giờ ngươi chết, sẽ không có một giọt nước mắt nào rơi xuống cho ngươi, càng không một ai thương tiếc ngươi. Không quá ba ngày, thân thể của ngươi sẽ trôi xuống cống, giống như một con chó chết.”

Lão cười lạnh nhạt, rồi nói tiếp: “Nếu một nam nhân mà chết vì một nữ nhân như vậy, thật không bằng một con chó dại.”

Đột nhiên A Phi nhảy dựng lên, rút lấy thanh kiếm.

Thượng Quan Kim Hồng vẫn chấp tay sau lưng, nhìn hằm hằm con mắt lạnh lùng. Mắt của A Phi đỏ như máu, miệng đầy đất cát, xem rất giống một con dã thú.

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người muốn giết ta phải không? Thế thì sao chưa chịu ra tay?”

Tay của A Phi run rẩy, lưng bàn tay nổi gân xanh vòng lên.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu người muốn đi giết cô ta, thì ta cũng không cản trở.”

A Phi đột nhiên quay người lại, nhưng rồi lại đứng yên.

Thượng Quan Kim Hồng cười khẩy: “Bây giờ ngay cả can đảm để giết người, người cũng không còn nữa ư?”

Đột nhiên A Phi khom người xuống, nôn ọ.

Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng hơi dịu lại: “Ta cũng biết, bây giờ cuộc sống của người còn khó khăn hơn chết rất nhiều. Nhưng nếu bây giờ người chết thì tức là người chạy trốn, ta nghĩ chắc người không phải là một nam nhân nhu nhược như thế.”

Lão nói tiếp, chậm rãi: “Huống hồ, việc mà người đã hứa với ta vẫn chưa thực hiện.”

Cơn ói mửa của A Phi ngừng lại. Hắn thở hổn hển không dừng.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu người còn đủ dũng khí để tiếp tục sống, thì bây giờ hãy đi theo ta.”

Đột nhiên lão quay đầu lại, không nhìn A Phi một cái nào nữa. A Phi đứng nhìn đống đất lẫn máu mà hắn vừa nôn ra, rồi cũng quay đầu lại, đi theo

Thượng Quan Kim Hồng ra ngoài.

Cho đến lúc này, mắt hần vẫn ráo hoảnh. Hần không bao giờ rơi nước mắt.

Hần chỉ có thể đổ máu. Hần đang chuẩn bị đổ máu.

*

* *

Sau một cánh cửa nhỏ là một khu vườn nho nhỏ. Một cây dương cô độc đang than thở trong gió thu, than thở sao cuộc sống lại ngăn ngủi, than thở sao con người lại ngu dại, không biết tận dụng thời gian ngăn ngủi thật là trân quý.

Trong nhà, ánh đèn hãy còn chiếu sáng. Ánh đèn xuyên qua khe cửa, hắt vào chân Thượng Quan Kim Hồng.

Thượng Quan Kim Hồng dừng chân, đột nhiên quay lại vỗ vai A Phi: “Hãy thẳng ngực lên mà bước vào trong, đừng để cho người khác nhìn thấy người mà sinh ác cảm.”

A Phi bước thẳng vào trong.

Trong gian nhà này có gì? Tại sao Thượng Quan Kim Hồng đưa hần đến đây?

A Phi thật không muốn nghĩ đến. Khi lòng của một con người đã chết, thì chẳng còn gì là đáng sợ nữa.

*

* *

Trong phòng có bảy người, bảy thiếu nữ tuyệt đẹp.

Bảy khuôn mặt đẹp đang tươi cười đón tiếp hần. Bảy cặp mắt đẹp đang chăm chú nhìn hần.

A Phi sững sờ.

Thượng Quan Kim Hồng chớp mắt như cười, nói chậm: “Người xem, nữ nhân điểm lệ trên đời không chỉ có một mình cô ấy. Phải không?”

Tiếng cười của đám thiếu nữ vang lên trong trẻo như tiếng chuông ngân, họ ào lại kéo tay A Phi. Trong mùi phấn son còn có mùi rượu.

Trong góc phòng chất mấy chiếc rương. Thượng Quan Kim Hồng mở nắp rương, đèn nền huy hoàng bỗng tối hẳn đi, vì trong chiếc rương đó đầy những châu báu màu sắc rực rỡ.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người chỉ cần một rương thôi, cũng đủ để mua hàng trăm tấm lòng thiếu nữ.”

Đám thiếu nữ cười khanh khách: “Lòng dạ của bọn muội đã sớm thuộc về huynh rồi, không cần phải mua nữa.”

Thượng Quan Kim Hồng cười: “Người xem, nữ nhân biết nói chuyện ngọt ngào cũng chẳng phải chỉ có một mình cô ấy. Đó chỉ là bản năng, nữ nhân sinh ra là nói được.”

Đám thiếu nữ nói: “Bọn muội chỉ biết nói những lời chân thật, phát ra tự đáy lòng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Thật chính là giả, giả chính là thật. Chuyện thật thật giả giả cũng chẳng cần phải phân biệt một cách rạch ròi quá.”

Lão từ từ bước đến trước mặt A Phi, chăm chú nhìn hẳn rồi hỏi: “Người còn muốn chết không?”

A Phi chụp lấy hũ rượu, uống một hơi cạn sạch, rồi ngửa mặt cười sặc sụa: “Chết ư? Ai muốn chết thế?”

Thượng Quan Kim Hồng cười: “Hay lắm! Chỉ cần người sống, thì tất cả những thứ này đều là của người.”

A Phi đưa tay ôm lấy một thiếu nữ. Hắn ôm thật chặt, như muốn bóp nát cô ta.

Thượng Quan Kim Hồng nhẹ nhàng bước ra ngoài đóng cửa lại, âm thầm rời

đi. Những tiếng cười lơ lửng từ trong phòng vọng ra không ngớt.

Thượng Quan Kim Hồng vỗ tay sau lưng đi vào trong vườn, ngửa mặt nhìn lên mảnh trăng tàn trên trời, nói chậm rãi: “Ngày mai nhất định trời rất đẹp.”

Thượng Quan Kim Hồng rất thích những ngày đẹp trời. Những ngày đẹp trời, máu khô nhanh hơn và người cũng chết nhanh hơn.

*

* *

Trời rất đẹp, cát bụi cuộn trên con đường dài. Ánh dương quang thật tươi vui và ấm áp.

Một con ngựa phóng như bay từ hướng khách sạn Như Vân đến. Người cưỡi ngựa mày rậm mắt tròn, thần sắc rất lạnh lợi. Trường bào vàng phất phới bay trên lưng ngựa, lông ngực rắn như sắt đang hướng thẳng về phía mặt trời cát bụi đang bay.

Trong lòng người này chỉ nghĩ đến một việc. Đem A Phi đến đây, bảo hắn giết hai người mặc áo màu đỏ tía.

Đây chính là mệnh lệnh của Thượng Quan Kim Hồng. Thuộc hạ của Kim Tiền Bang sau khi nghe lệnh của Thượng Quan Kim Hồng, trong lòng không bao giờ nghĩ đến chuyện nào khác nữa.

*

* *

Sắc mặt của Long Tiêu Vân đã giống như màu áo trên người hắn, đỏ đến nổi ửng sắc tím. Hắn chưa hề uống rượu, nhưng cơn say quyền lực còn mãnh liệt hơn say rượu.

Thượng Quan Kim Hồng quả nhiên đích thân đến đây đón tiếp hắn, đúng là một chuyện cực kỳ uy phong, vinh dự. Hắn chỉ muốn mời toàn thể hào kiệt võ lâm đến đây để thưởng thức oai phong của hắn.

Nhưng rất tiếc, người đến dự hôm nay hơi ít. Những người đi lại trong giang hồ, không phải người nào cũng thích phiền phức.

Tiệt đã bày ra. Uống được ba ly, mặt của Long Tiêu Vân càng đỏ hơn. Hắn nâng ly mỉm cười: “Ý tình nồng hậu của đại ca đủ làm cho tiểu đệ suốt đời không quên được. Đại ca đến đây, cho tiểu đệ mời một ly.”

Thượng Quan Kim Hồng nói lạnh nhạt: “Trước nay ta không uống rượu.”

Long Thiếu Vân đứng phía sau vội rót một chung trà bưng tới, mỉm cười nói: “Thế thì xin lão bá dùng trà thay rượu.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta cũng không uống trà.”

Long Tiêu Vân hơi khựng, nhưng lập tức mỉm cười ngay: “VẬY, chẳng hay đại ca dùng gì?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nước.”

Long Tiêu Vân sững sốt hỏi: “Đại ca chỉ uống nước thôi ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nước có thể làm tâm trong sạch hơn. Những người chỉ uống nước thì tâm không bao giờ loạn.”

Long Thiếu Vân rót một chén nước bưng lại, hai tay nâng lên nói: “Đây là loại nước tinh khiết nhất.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta chỉ uống nước khi khát. Bây giờ ta không khát.”

Sắc mặt của Long Tiêu Vân đã hơi bất an. Nhưng Long Thiếu Vân vẫn không hề đổi sắc mặt, mỉm cười nói: “Đã là như vậy, tiểu đệ mạo phép uống thay lão bá ly này có được không?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Những gì người đã rót, người cứ việc uống.”

Long Thiếu Vân lần lượt uống cạn một ly trà, một ly rượu, một ly nước rồi nói chậm rãi: “Người xưa thường trích huyết ăn thề để biểu hiện tình nghĩa thâm trọng. Lão bá cùng gia phụ đều là những người khoáng đạt, đương

nhiên không quá chú trọng đến hình thức, nhưng cái lễ nhang đèn thì chắc không thể thiếu.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Nhang đèn thì có ích gì?”

Long Thiệu Vân đáp: “Để tế thiên địa quỷ thần.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Quỷ thần không tế lễ ta, tại sao ta lại phải tế quỷ thần?”

Long Thiệu Vân mỉm cười: “Không sai! Bậc anh hùng cái thế như lão bá, nhất định quỷ thần cũng mười phần kính nể.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta không kính nể quỷ thần, thì sao quỷ thần lại phải kính nể ta?”

Long Thiệu Vân đằng hắng mấy tiếng rồi lại mỉm cười: “Thế thì ý của lão bá là...”

Thượng Quan Kim Hồng nhăn mặt, cắt lời: “Cha của người hay người muốn kết bái với ta?”

Long Thiệu Vân đáp: “Đương nhiên là gia phụ.”

Thượng Quan Kim Hồng lạnh lùng nói: “Thế thì người hãy đứng lui sang một bên.”

Long Thiệu Vân vòng tay cúi mình nói: “Vâng.”

Nó xuôi tay, cúi đầu lui vào trong, sắc mặt vẫn không hề thay đổi.

Mặt Long Thiệu Vân thì lại tái xanh, gượng gạo nói: “Khuyển tử vô lễ, xin đại ca đừng trách.”

Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên đập bàn giận dữ: “Con như thế này, sao gọi là khuyển tử?”

Rồi lão thở ra một hơi dài, tiếp: “Chỉ đáng tiếc, nó lại không phải là con của ta.”

Long Tiêu Vân ngồi sượng sùng, thật không biết nói sao cho phải.

Ngay lúc đó, gã đại hán mày rậm mắt tròn nhanh chóng đi vào trong, cúi đầu bái kiến rồi vòng ra sau lưng Thượng Quan Kim Hồng, khom người nói nhỏ: “Lệnh đã truyền ra, nhưng...”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Nhưng cái gì?”

Giọng của gã đại hán càng nhỏ hơn: “Xem chừng hắc đã quá say, say đến cùng cực.”

Thượng Quan Kim Hồng chau mày: “Lấy nước tạt vào mặt. Nếu vẫn không tỉnh, lấy nước tiểu tạt vào cho tỉnh.”

Gã đại hán “Vâng” một tiếng, trong lòng vô cùng thán phục. Trên đời, trừ người chết ra, không một ai bị tạt nước tiểu mà không tỉnh.

Long Tiêu Vân không nghe được câu chuyện, buông một câu thăm dò: “Hình như đại ca đang đợi người?”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Có ai đáng cho ta đợi?”

Long Tiêu Vân nói: “Người đã đến rồi, đại ca còn chưa...”

Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên cười khẩy rồi ngắt ngang lời nói của hắc: “Người bao nhiêu tuổi?”

Long Tiêu Vân đáp: “Tiểu đệ đã sống uống phỉ năm mươi một năm rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người lớn hơn ta, ta phải gọi bằng đại ca mới đúng?”

Long Tiêu Vân lật đật đứng dậy mỉm cười: “Lớn nhỏ không phân bằng tuổi tác, ai giỏi làm thầy. Xin đại ca đừng làm khó tiểu đệ.”

Thượng Quan Kim Hồng lạnh nhạt: “Nếu ta đã là đại ca, thì người phải nghe lời ta.”

Long Tiêu Vân đáp: “Đúng thế!”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hay lắm! Vậy người hãy ngồi xuống đây uống rượu, uống với các bằng hữu này một ly trước đi.”

*

* *

Những người có thể ngồi vào bàn này mà uống rượu, đương nhiên thể diện không nhỏ. Nhưng ngồi tại đây uống rượu thật không khác gì một hình phạt.

Thượng Quan Kim Hồng trước sau không hề động đũa, đương nhiên kẻ khác đều cảm thấy đôi đũa của mình nặng đến ngàn cân, không sao ăn uống được.

Thượng Quan Kim Hồng bỗng lên tiếng: “Tiệc đã dọn rồi, không ăn thì lãng phí. Ta rất ghét những chuyện lãng phí. Xin mời chư vị.”

Bảy tám đôi đũa lập tức đưa ra.

Long Tiêu Vân mỉm cười: “Món cá này tươi lắm, mời đại ca dùng một ít.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Lúc đói ta mới ăn, bây giờ ta không đói.”

Lão nói tiếp, từng chữ một: “Lúc không đói mà ăn, cũng là lãng phí.”

Lập tức lại có mấy đôi đũa buông xuống.

Trong bàn có một người mặt trắng rất dài, trên tay đeo một chiếc nhẫn ngọc xanh biếc rất bắt mắt, thắt lưng đeo một thanh trường kiếm màu đen, trên chuôi kiếm cũng khảm mấy hạt đá quý màu xanh ngọc.

Người này từ nãy đến giờ không nói gì, nhưng trong ánh mắt đã lộ ra sắc thái không nhẫn nại được nữa.

Hắn thực sự chưa từng phải chịu đựng không khí như thế này, đang hối hận sao lần này mình lại đến đây. Đáng lẽ hắn không nên đến mới đúng.

Chiêu bài Bích Hoa Hiên đúng là đúc bằng vàng. Trong khắp thiên hạ, ba chữ Bích Hoa Hiên đối với những người buôn bán châu báu cũng vang dội như bốn chữ Tiểu Lý Phi Dao đối với những người luyện đao vậy.

Tây Môn Ngọc là thiếu chủ nhân Bích Hoa Hiên, từ nhỏ đã được người khác cung phụng như một con phượng hoàng. Hắn muốn đi sang hướng đông, tuyệt không có ai dám đi về hướng tây. Hắn muốn luyện kiếm, lập tức có người mời kiếm khách danh tiếng đến dạy, lại có người cố tìm mua cho hắn một cây Tùng Vân cổ kiếm.

Lúc mười tuổi, Tây Môn Ngọc đã dùng thanh kiếm này để giết người mà không có nguyên nhân gì hết. Chỉ vì hắn muốn xem thử mùi vị giết người như thế nào, nên có người đã đi tìm người cho hắn giết.

Một con người như thế, bây giờ phải ngồi ở đây để nhẫn nhịn thì thật là sai lầm. Hắn cũng thật sự chưa động vào đôi đũa.

Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng nhìn vào mắt của Tây Môn Ngọc. Đáng lẽ Tây Môn Ngọc cũng muốn nhìn đi nơi khác, nhưng ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng hình như có một sức hấp dẫn kỳ dị.

Khi lão nhìn chăm chăm vào ai, thì người đó chỉ còn cách để lão nhìn mà thôi. Bị loại ánh mắt như thế nhìn chăm chăm, thật không phải là dễ chịu.

Tây Môn Ngọc cảm thấy thân thể của mình lạnh dần đi, từ đầu ngón tay lạnh dần vào đến sống lưng, rồi từ trong cốt tủy lạnh đến trái tim.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng lên tiếng hỏi: “Trong rượu và thức ăn này có độc không?”

Tây Môn Ngọc gượng cười: “Làm sao có độc được?”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Không có độc, tại sao ngươi không ăn?”

Tây Môn Ngọc nói: “Tại hạ cũng không đói, nên không dám lãng phí rượu thịt của bang chủ.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Ngươi không đói thật ư?”

Tây Môn Ngọc đáp: “Thật đấy.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Cái tội lãng phí có thể tha được, còn nói dối thì không thể tha. Ngươi có hiểu không?”

Tây Môn Ngọc nhin không nổi, để lửa giận bốc lên: “Việc nhỏ thế này, tại hạ cần gì phải nói dối?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nói dối, là nói dối. Việc lớn nhỏ cũng như nhau.”

Tây Môn Ngọc đáp: “Không dối, là không dối.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Bây giờ đã đến giờ cơm trưa, tại sao người không đói?”

Tây Môn Ngọc đáp: “Có lẽ vì tại hạ chưa tiêu hóa hết bữa điểm tâm.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Sáng nay người ăn điểm tâm ở Tùng Nguyên Quán ở cửa Nam, có phải không?”

Tây Môn Ngọc đáp: “Không sai.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Chỉ một mình người đã gọi một con gà xối mỡ, một con lươn chiên giòn, lại còn một ổ bánh nhân thịt. Gà chỉ ăn hai miếng, cá chỉ ăn một chút xíu, còn bánh nhân thịt thì người ăn bảy cái. Có đúng thế không?”

Tây Môn Ngọc đột nhiên biến sắc mặt, gượng cười: “Không ngờ bang chủ đã tra xét hành động của tại hạ tỉ mỉ đến như thế.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người chưa tiêu hóa hết bữa điểm tâm, thì chắc những thứ đó còn ở trong bụng, có phải không?”

Tây Môn Ngọc đáp: “Tại hạ phỏng đoán là vẫn còn trong đó.”

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng nghiêm mặt nói: “Mổ bụng của hã ra, xem trong đó còn gì không?”

Mọi người cũng đã thấy lão đang kiểm chuyện với Tây Môn Ngọc, nhưng không ngờ chuyện lại lớn như thế. Câu này vừa nói ra, sắc mặt ai cũng biến đổi hẳn.

Lời nói của Thượng Quan Kim Hồng nặng như núi, đã nói ra thì nhất định

phải làm.

Sắc mặt của Tây Môn Ngọc xám xịt như đất, nhưng vẫn cố miễn cưỡng cười khanh khách: “Chẳng lẽ bang chủ định đùa với tại hạ?”

Thượng Quan Kim Hồng không nói thêm tiếng nào. Bốn tên đại hán áo vàng đã bước đến.

Tây Môn Ngọc đột nhiên đứng dậy, tuốt kiếm ra khỏi vỏ, thân thủ rất nhanh nhẹn. Mọi người chưa thấy hắn ra tay, đã biết kiếm pháp của hắn không phải tầm thường.

Nào ngờ thanh trường kiếm còn chưa ra hết khỏi vỏ đã nghe tiếng veo véo, đôi đũa trước mặt Thượng Quan Kim Hồng đã bay tới ghim đúng vào hai huyệt Kiên Tĩnh ở hai bên vai Tây Môn Ngọc.

67 - *Đỉnh cao của võ học*

Trên giang hồ ai cũng biết võ công của Thượng Quan Kim Hồng cao không lường được, nhưng chưa ai được thấy lão xuất thủ. Lần này, cũng không ai nhìn thấy lão ra tay.

Đôi tay của lão hình như không động đậy, chỉ gõ nhẹ lên bàn một cái là đôi đũa đã bay vèo ra như hai mũi tên. Thân thể Tây Môn Ngọc rũ xuống.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Đem xuống dưới, khám nghiệm tỉ mỉ.”

Một đại hán áo vàng đưa tay ra, nắm lấy Tây Môn Ngọc xách lên. Đôi môi gã run bần bật, sợ đến mức không nói được.

Thượng Quan Kim Hồng lạnh giọng: “Nếu những thứ điểm tâm còn nguyên trong dạ dày của người, thì ta sẽ thưởng mạng cho người. Nếu không, người chết là đáng.”

Không ai dám nói gì, cũng không ai dám động đậy. Mọi thực khách như đang ngồi trên một tấm thảm đầy kim nhọn, áo ai cũng thấm mồ hôi lạnh.

Một tiếng rú thê thảm vang lên. Một lúc sau, gã đại hán áo vàng đó đi vào, khom lưng nói: “Bẩm bang chủ, đã xem kỹ rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Có gì không?”

Đại hán đáp: “Không có. Dạ dày trống rỗng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hay lắm.”

Cặp mắt của lão từ từ đảo khắp bàn tiệc một lượt: “Kẻ nào nói láo trước mặt ta, kết quả sẽ là như thế. Các vị biết rồi chứ?”

Mọi người đều ráng gật đầu.

Thượng Quan Kim Hồng tiếp: “Chẳng lẽ đến giờ này mà các vị vẫn chưa

đói?”

Mọi người tranh nhau nói: “Đói... đói...”

Họ đều gấp thức ăn bỏ vào miệng, nhưng khổ nổi, hàm răng đang khua lách cách thì làm sao nhai được? Có người vẻ mặt rất khổ sở, nuốt chửng cả miếng to.

Đột nhiên, tất cả đều ngừng tay, nhìn ra cửa.

Một người mình mẩy ướm dẫm bước vào, đứng dựa ở cửa. Đôi mắt hăn đỏ ngầu nặng trĩu, đầy vẻ khờ khạo, chậm chạp nhìn quanh, hỏi bằng một giọng vô hồn: “Người mặc áo đỏ... người mặc áo đỏ đâu?”

*

* *

A Phi!

Long Tiêu Vân đột nhiên đứng dậy.

Lúc này A Phi mới nhìn thấy Long Tiêu Vân, bèn nói: “Thì ra là người.”

Ánh mắt của hăn rất khờ khạo, thần sắc hỗn loạn, nhưng trên tay hăn vẫn cầm thanh kiếm.

Chỉ cần trên tay hăn có kiếm là đủ cho Long Tiêu Vân vỡ gan bể mật.

Long Tiêu Vân không tự chủ được, lùi ra sau. A Phi phóng tới, kiếm quang chớp lên. Bước chân lẫn tay kiếm của hăn đều không ổn định, nhưng Long Tiêu Vân chỉ cần nhìn thấy thanh kiếm của hăn là đã quay người bỏ chạy.

A Phi loạng choạng đuổi theo, người còn chưa tới thì mùi rượu đã bay xộc vào mũi mọi người. Mắt của Long Tiêu Vân vụt sáng lên. Nó dùng chân móc nhẹ một cái, hất cái ghế của Long Tiêu Vân vừa ngồi bay ra ngoài, cản chân A Phi.

A Phi không nhìn thấy, vấp ngã rồi nằm luôn ở đó, kiếm văng khỏi tay. Hăn

cầm kiếm cũng không chắc.

Long Tiêu Vân vừa kinh ngạc vừa vui mừng, quay người lại nhặt lấy thanh kiếm. Ánh kiếm nhấp nháy, chiếu ngay vào sau gáy A Phi.

Nhưng nhát kiếm này không đâm xuống, vì hăn đột nhiên thấy bộ mặt nặng trịch của Thượng Quan Kim Hồng.

Thần sắc của Thượng Quan Kim Hồng thâm trầm đáng sợ, vẫn ngồi bất động như một tảng đá. Khi lão không nhúc nhích, thì cũng chẳng ai dám nhúc nhích.

Long Tiêu Vân mỉm cười nói: “Tên này dám cả gan giờ thói lưu manh trước mặt đại ca, tội đáng chết.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một chút, bỗng nói: “Ngoài cửa hình như có một con chó, người có nhìn thấy không?”

Long Tiêu Vân khựng lại, nhưng vẫn vuốt đuôi: “Hình như có một con.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu người muốn giết người, hãy giết con chó đó thì hơn.”

Long Tiêu Vân lại chưng hửng, mỉm cười: “Đại ca nói rất đúng, tên này thật sự không bằng con chó.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi lạnh nhạt: “Còn người thì sao?”

Long Tiêu Vân ấp úng: “Đệ...”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hăn không bằng chó, còn người lại không bằng hăn. Chó thấy hăn cũng không đến nỗi chạy trốn như thế.”

Bây giờ Long Tiêu Vân mới hoàn toàn cứng họng.

Thượng Quan Kim Hồng đảo mắt nhìn khắp mọi người trên bàn tiệc, hỏi: “Các vị có bằng lòng kết bái huynh đệ với một con chó hay không?”

Mọi người lập tức đồng thanh đáp: “Nhất định là không.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ngay cả họ cũng không chịu, huống chi là ta.”

Lão nhìn thẳng vào mặt Long Tiêu Vân, nói chậm rãi: “Ta thấy người với con chó đó thật xứng là huynh đệ. Bây giờ người hãy kết bái với nó đi.”

Mỗi câu nói của Thượng Quan Kim Hồng đều là mệnh lệnh, nhưng sĩ nhục đến thế này thì chẳng ai chịu nổi.

Mồ hôi Long Tiêu Vân rịn ra đầy trán, rồi rơi xuống như mưa, ấp úng: “Huynh... huynh...”

Đột nhiên Long Tiêu Vân bước đến, đón lấy thanh kiếm rồi nói chậm rãi: “Ý kiến này là do văn bối đề ra, không ngờ là tự chuốc lấy nhục nhã, lại còn họa lây đến gia phụ. Văn bối không đủ sức để vì gia phụ rửa cái nhục này, đáng lẽ phải đổ máu ngay tại đây để tạ lỗi với gia phụ. Chỉ tiếc là còn phải giữ mạng để phụng dưỡng cho từ mẫu, không dám khinh suất mà chết.”

Nói đến đây, nó xoay ngược lưỡi kiếm, tự chém đứt cánh tay trái của mình. Mọi người nén không nổi, đều dựng tóc gáy lên.

Long Tiêu Vân đau đến nỗi toàn thân run bần bật, nghiến chặt răng, nhặt cánh tay gãy đưa ra trước mặt Thượng Quan Kim Hồng, cắn răng nói: “Không biết bang chủ đã vui lòng chưa?”

Thần sắc của Thượng Quan Kim Hồng vẫn không thay đổi, nói lạnh nhạt: “Người định lấy cánh tay này để chuộc mạng cho hai cha con người ư?”

Long Tiêu Vân khẽ đáp: “Văn bối...”

Không hiểu nó muốn nói gì, vì cơn đau đã làm nó ngất xỉu ngay lúc đó.

Thần sắc Long Tiêu Vân vẫn thản nhiên, không dám biểu lộ chút cảm xúc gì, ngơ ngác đứng tại đó.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nghĩ đến lòng hiếu thảo của con người, ta cho người đi. Sau này đừng bao giờ để ta thấy mặt người nữa.”

*

* *

Cuối cùng, A Phi cũng đứng lên được. Hình như hắn đã quên đi tất cả những chuyện vừa xảy ra, cũng không nhìn ai cả. Hắn nhìn quanh, phát hiện một bình rượu trên bàn, lập tức nhảy tới vồ lấy.

Hắn nắm bình rượu thật chắc, cứ như bình rượu này chính là cuộc sống của mình vậy.

Bỗng nghe một tiếng “Choảng”, bình rượu vỡ tan. Rượu chảy xuống.

A Phi vẫn còn nắm những mảnh vụn của bình rượu, nhưng bàn tay đã run lên.

Thượng Quan Kim Hồng nói lạnh nhạt: “Rượu này là để cho người uống. Người không xứng.”

Lão móc trong bọc ra một nén bạc, quăng ra rồi tiếp: “Nếu người muốn uống rượu, thì hãy tự đi mua.”

A Phi ngẩng đầu lên nhìn lão một cách mơ hồ, rồi chậm chậm quay lưng lại. Nén bạc đó rớt ngay dưới chân hắn.

Hắn đứng ngơ ngác nhìn nén bạc này một hồi lâu, cuối cùng cũng từ từ cúi xuống. Trong ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng lộ ra một nụ cười. Lúc lão cười, trông lại còn tàn ác hơn lúc không cười.

Đột nhiên hàn quang nhấp nháy. Một mũi đao bay đến như điện chớp, đánh rơi nén bạc xuống đất.

Da thịt trên mặt A Phi hơi co giật, hắn ngẩng đầu lên, rồi đứng sững, cứng đờ.

Một người đứng ngay giữa cửa, nhìn hắn nói dịu dàng: “Rượu ở đây ngon hơn rượu mua ở ngoài. Nếu người muốn uống, ta sẽ rót cho người một ly.”

*

* *

Trên bàn hãy còn nhiều bình rượu. Người này bước đến, cầm lấy một bình, rót đầy một ly cho A Phi.

Không một ai lên tiếng, hình như ngay cả hơi thở cũng ngưng đọng. Thượng Quan Kim Hồng cũng không nói gì.

Lão chỉ ngồi lặng thinh nhìn người mới vào. Đây là một người trung niên tiêu tụy không cao không thấp, quần áo rách nhiều nơi, tóc đã có nhiều sợi bạc..

Thượng Quan Kim Hồng ngồi nhìn người này đem ly rượu đến cho A Phi, không những không cản trở, mà cũng không tỏ thái độ gì.

Những lời Thượng Quan Kim Hồng đã nói ra, trước nay không một ai dám làm trái. Nhưng bây giờ, mệnh lệnh của hắn đối với con người này hoàn toàn vô hiệu.

Ly rượu đã đưa tới trước mặt A Phi.

Đôi mắt A Phi nhìn ly rượu một cách si mê, hai giọt nước mắt từ trong khóe mắt lăn ra, rơi ngay vào ly rượu. Trước nay hắn chỉ chịu đổ máu, nước mắt của hắn còn quý hơn là máu.

Khóe mắt người trung niên đó cũng bắt đầu ươn ướt, những giọt lệ cũng đã ràn rụa trong khóe mắt, nhưng miệng chàng vẫn điểm nụ cười.

Nụ cười này làm cho thân hình tiêu tụy của chàng bỗng rạng rỡ huy hoàng. Không ai hình dung được nụ cười của chàng có sức mạnh đến thế nào.

Chàng cũng không nói một lời. Nụ cười và nước mắt của chàng đã nói rất đầy đủ, trên thế gian không có lời nào có thể nói nhiều hơn thế.

Tay của A Phi run rẩy, không ngừng run rẩy. Đột nhiên hắn thét lên một tiếng, vứt ly rượu xuống đất một cách thô bạo, sau đó quay người lại chạy ra ngoài.

Người trung niên vừa định chạy theo, đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng quát lên: “Đợi một chút!”

Người trung niên hơi do dự, rồi cũng dừng lại.

Thượng Quan Kim Hồng nói chậm rãi: “Đã muốn đi thì đừng đến, đã đến rồi thì hà tất phải đi.”

Người trung niên im lặng một chút, đột nhiên mỉm cười rồi bình thản đáp: “Không sai! Đã đến rồi thì hà tất phải đi.”

Từ này, chàng vẫn chưa hề nhìn Thượng Quan Kim Hồng, bây giờ mới từ từ quay người lại. Cuối cùng, ánh mắt của chàng cũng chạm vào mục quang của Thượng Quan Kim Hồng.

*

* *

Lửa văng tung tóe.

Ánh mắt của hai người gặp nhau, bắn ra những tia lửa. Những tia lửa này không có âm thanh, không có màu sắc, tuy không ai có thể nhìn thấy, nhưng trong lòng ai cũng cảm giác được.

Trong lòng của mọi người đều chấn động.

Trong ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng như có giấu hai bàn tay ma quái, có thể chụp bắt hồn phách của bất cứ ai.

Ánh mắt của người trung niên này lại như mặt đại dương bát ngát, như trời xanh trong vắt một màu, có thể dung nạp tất cả những loại yêu ma quỷ quái.

Nếu ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng sắc bén như một ngọn đao, thì ánh mắt của người trung niên này lại giống như vỏ của thanh đao đó.

Nhìn thấy những ánh mắt này, không ai có thể tưởng chàng là một người bình thường nữa. Có người đã mơ hồ đoán biết chàng là ai.

Bỗng nghe Thượng Quan Kim Hồng nói, từng tiếng một: “Đao của người đâu?”

Người trung niên lật ngửa bàn tay, một ngọn đao nhỏ nằm xuôi theo ngón áp út. Tiểu Lý Phi Đao.

Nhìn thấy con dao này, mọi người đã biết rằng mình không đoán sai.

Đây là Lý Tầm Hoan. Rốt cuộc, Lý Tầm Hoan cũng đã đến.

Bàn tay ổn định đến kỳ lạ, giống như được cố định hoàn toàn trong không khí. Ngón tay rất dài, rất có sức, móng tay được cắt rất sạch sẽ, ngay ngắn.

Bàn tay này cầm bút còn thích hợp hơn cầm dao, nhưng vật có giá trị và đáng sợ nhất trong giang hồ chính là bàn tay này. Dao, chỉ là một con dao rất bình thường.

Trong bàn tay này, cho dù một con dao bình thường nhất cũng trở nên lợi hại, tỏa ra sát khí ép người.

Thượng Quan Kim Hồng chậm rãi đứng lên, từ từ đi đến trước mặt Lý Tầm Hoan. Bây giờ, lão chỉ còn cách Lý Tầm Hoan không đầy hai trượng. Hai bàn tay lão vẫn còn trong tay áo.

Long Phụng Song Hoàn của Thượng Quan Kim Hồng đã nổi danh thiên hạ từ hai chục năm trước, được xếp hàng thứ hai trong Binh Khí Phổ, trên cả Tiểu Lý Phi Dao. Gần hai mươi năm nay, không ai nhìn thấy Song Hoàn của lão.

Tuy mọi người đều biết Song Hoàn thật là dễ sợ, nhưng không ai biết được nó dễ sợ đến mức độ nào. Bây giờ, Song Hoàn đã nằm trong tay lão chưa?

Ánh mắt của tất cả mọi người đều chuyển từ ngọn dao của Lý Tầm Hoan sang tay của Thượng Quan Kim Hồng. Tay của Thượng Quan Kim Hồng cũng từ từ rút ra khỏi tay áo.

Bàn tay trống rỗng.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Hoàn của người đâu?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Hoàn đã có ở đây.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ở đâu?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Ở trong lòng.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Trong lòng ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Trong tay ta không có Hoàn, nhưng trong tâm đã có Hoàn.”

Tròng mắt của Lý Tầm Hoan bất giác hơi co lại. Song Hoàn của Thượng Quan Kim Hồng, rốt cuộc vẫn chưa thể nhìn thấy. Vì không nhìn thấy nên chỗ nào cũng có, chỗ nào cũng có thể đến.

Có thể nó đã đến trước mặt mình, có thể đã đến cổ họng mình, cũng có thể đã đến đáy lòng mình. Không chừng khi người ta đã bị nó phá hủy toàn vẹn, vẫn chưa biết được nó có tồn tại hay không.

“Trong tay không có Hoàn, trong tâm đã có Hoàn”, đây chính là đỉnh cao của võ học. Đây đã là cảnh giới tiên phạt. Người khác không hiểu, Lý Tầm Hoan lại rất hiểu.

Những người khác đều hơi thất vọng. Đại đa số mọi người đều muốn nhìn thấy đồ vật rồi mới chịu thừa nhận giá trị của nó, nhưng họ không biết rằng những vật không thể nhìn thấy còn có giá trị cao hơn rất nhiều so với những vật có thể nhìn thấy.

Trong khoảnh khắc này, dường như mực quang sắc bén của Thượng Quan Kim Hồng đã áp đảo được Lý Tầm Hoan.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Từ bảy năm trước, trong tay của ta đã không có Song Hoàn.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bội phục.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người hiểu ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Tạo hóa rất kỳ diệu. Vô hoàn thì vô ngã, không có nơi nào không tìm đến được, không có gì đủ cứng rắn để không thể hủy hoại.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hay lắm! Người thật sự đã hiểu.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hiểu, đương nhiên là hiểu. Không hiểu cũng là hiểu.”

Hai người này đối đáp cứ như những vị cao tăng thiền tông đang thi thố đạo hạnh. Ngoài họ ra, không ai có thể hiểu được.

Người ta thường sợ những gì mình không hiểu.

Tất cả những người ở đây đều không tự chủ được, im lặng đứng dậy, dần dần lùi vào góc nhà.

Thượng Quan Kim Hồng chăm chú nhìn Lý Tầm Hoan, rồi đột nhiên thở một hơi dài: “Lý Tầm Hoan quả nhiên là Lý Tầm Hoan.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Thượng Quan Kim Hồng cũng đâu phải không là Thượng Quan Kim Hồng?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người đã ba đời Thám Hoa, nổi tiếng phong lưu trong giới hàn lâm, danh vị cũng rất cao. Được ông trời yêu như thế, mà sao phải đi vào giang hồ dơ bẩn này để làm một tên lãng tử?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười, bình thản đáp: “Muốn đến thì đến, muốn đi thì đi.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người còn có thể đi được ư?”

Lý Tầm Hoan im lặng hồi lâu, cũng thở một hơi rất dài rồi đáp: “Đúng thế, không muốn đi cũng là không thể đi.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Xuất chiêu đi.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Chiêu đã có rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng không tự chủ được, cuối cùng cũng buột miệng hỏi: “Ở đâu?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ở trong lòng. Ngọn đao của ta không có chiêu, nhưng trong tâm lại có chiêu.”

Tròng mắt của Thượng Quan Kim Hồng cũng đột nhiên co rút lại.

Không ai nhìn thấy Song Hoàn của Thượng Quan Kim Hồng ở đâu, cũng không ai nhìn thấy chiêu đao của Lý Tầm Hoan như thế nào. Nhưng hoàn đã

có, chiêu đã xuất.

Mỗi người có mặt đều cảm thấy được sự tồn tại của chúng. Tuy họ vẫn im lặng đứng đó, nhưng đã đi vào tình huống sinh tử treo trên sợi tóc, sống chết chỉ trong nháy mắt mà thôi.

Mọi người đều đã lùi vào góc nhà, nhưng vẫn cảm thấy sát khí thật là đáng sợ. Lòng dạ người nào cũng co rút lại.

*

* *

Máu trong toàn thân A Phi đã sôi lên. Hắn điên cuồng chạy, không biết đang nghĩ gì, cũng không biết cần phải làm gì.

Hắn đang trốn tránh. Nhưng trốn đi đâu? Trốn cho đến bao giờ?

Hắn vĩnh viễn trốn không thoát nổi, vì cái mà hắn đang muốn trốn chính là bản thân hắn.

*

* *

Lý Tầm Hoan và Thượng Quan Kim Hồng vẫn đứng đối diện, không có âm thanh, cũng không có động tác.

Mỗi người chỉ nghe thấy âm thanh của tim mình đang đập, chỉ cảm thấy những giọt mồ hôi lạnh đang dần dần thấm từ trong lỗ chân lông ra ngoài rồi lăn trên da thịt.

Khi họ có động tác, thì nhất định đó sẽ là một động tác kinh thiên động địa.

Cuộc quyết chiến bất cứ lúc nào cũng có thể bộc phát, mỗi sát na đều có thể bộc phát. Cũng có thể, sẽ chấm dứt trong cùng sát na đó.

Chính trong sát na này, trong hai người chắc chắn phải có một người ngã xuống. Người ngã xuống đó là ai?

Tiểu Lý Phi Dao, phóng ra không trật đao nào. Hai mươi năm nay, không ai tránh khỏi một đao của Tiểu Lý Phi Dao.

Nhưng Song Hoàn của Thượng Quan Kim Hồng được xếp cao hơn, có phải còn dễ sợ hơn không?

Hai người này đều rất trấn tĩnh, cũng đầy vẻ tự tin. Trên thế gian, ai là người có thể dự đoán kết quả của cuộc chiến này?

*

* *

A Phi đã ngã xuống. Hắn nằm dưới đất thở hỗn hển một hồi rất lâu rồi mới ngẩng đầu lên, mắt nhìn bốn phía nhưng vẫn chưa biết mình đang ở chỗ nào.

Đây là một khu vườn rất nhỏ. Trong khu vườn này có một cây bạch dương cô độc, đang run rẩy trong gió thu.

Trong hành lang có những tấm rèm được cuốn lên một nửa, còn cánh cửa nhỏ thì khép hờ. Bên trong màn cửa hoàn toàn không có tiếng người.

Đây chính là chỗ mà đêm qua hắn say sưa đến điên cuồng. Chính hắn cũng không biết tại sao mình lại chạy đến chỗ này.

Cánh cửa khép hờ vừa mở ra, để lộ nửa khuôn mặt rất kiều diễm. Một con mắt rất đẹp nhìn vào hắn, rồi nửa khuôn mặt rút trở vào.

Đây chính là những người đã cùng hắn điên cuồng say sưa suốt đêm qua.

68 - Giữa thần và quỷ

Đột nhiên A Phi nhảy lên, vọt đến đó.

Nghe một tiếng “bình”, cửa đã đóng lại, đóng rất chặt.

A Phi gõ cửa. Qua một hồi rất lâu, trong cửa mới có tiếng hỏi: “Ai đó?”

A Phi trả lời rất đơn giản: “Ta đây.”

Tiếng trong nhà lại hỏi: “Người là ai?”

A Phi đáp: “Ta, chính là ta.”

Bên trong cửa đột nhiên vọng ra những tiếng cười trong trẻo như tiếng chuông bạc: “Thì ra là một thằng điên.” “Giọng điệu cứ như hắc là chủ nhân ở đây vậy.” “Có ai quen biết hắc không?” “Ai biết được hắc là người như thế nào, không chừng chỉ là một con quỷ sống.”

Những giọng nói này rất quen, vừa mới đêm qua đã nói không biết bao nhiêu lời đường mật với hắc. Đêm qua thì vô số tình ý dịu dàng, tại sao bây giờ đã hoàn toàn thay đổi?

Đột nhiên ngọn lửa từ đáy lòng A Phi chợt bốc mạnh lên tới đầu. Hắc nhào tới, xô bật cánh cửa.

Bảy đôi mắt diễm lệ nhìn chăm chăm vào hắc. Cũng bảy đôi mắt này, đêm qua dịu dàng như mật ngọt, còn bây giờ lại lạnh như tro tàn, như nước đóng thành băng.

A Phi loạng choạng bước vào trong, chụp lấy bình rượu trên bàn, đưa lên miệng. Bầu rượu trống không.

“Rượu đâu?”

“Không có rượu.”

“Đi lấy!”

“Tại sao phải đi lấy? Đây đâu phải là quán rượu?”

A Phi nhảy tới chụp lấy áo một cô, lớn tiếng: “Chẳng lẽ các người hoàn toàn không nhận ra ta sao?”

Giọng trả lời cũng lạnh nhạt như những cặp mắt đang nhìn hăn: “Người quen ta ư? Người có biết ta là ai không?”

Bàn tay A Phi lỏng ra rồi buông xuống, đưa mắt nhìn xung quanh nhưng lại không thấy gì cả. Hăn nói chậm rãi: “Chẳng lẽ đây không phải là chỗ đêm hôm qua sao?”

Một giọng nói cất lên: “Đây vẫn là chỗ đêm hôm qua, nhưng người không phải là người đêm hôm qua nữa.”

Giọng nói ngọt ngào này lại càng quen thuộc. Trợn người A Phi chợt run lên bần bật.

Hăn nhắm mắt lại, không muốn nhìn nàng, không dám nhìn nàng. Nàng là một người mà ngay cả trong mơ hăn cũng không thể nào quên.

Hăn đã hy sinh tất cả chỉ để lúc nào cũng được nhìn nàng. Nhưng bây giờ, thà chết hăn cũng không chịu nhìn nàng.

Nàng vẫn là nàng của ngày hôm qua. Nhưng còn hăn, hăn quả thật không phải là hăn của ngày hôm qua nữa.

*

* *

Vẫn không có âm thanh, không có động tác.

Bụi bặm trên mái nhà đột nhiên rơi xuống từng mảng. Đó là do gió thổi, hay là do sát khí của họ làm rơi xuống?

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng tiến lên một bước. Lý Tầm Hoan vẫn bất

động.

Đột nhiên, một giọng nói cất lên: “Động tức là không động, không động tức là động. Người đã hiểu chưa?”

Âm thanh này rất già nua, mọi người đều nghe rất rõ ràng, nhưng không thấy được người nói ở đâu.

Một giọng khác mỉm cười đáp: “Nói như thế thì đánh tức là không đánh, không đánh tức là đánh. Hà tất phải đánh làm gì?”

Âm thanh này dịu dàng và thánh thót, tựa như tiếng hoàng oanh. Nhưng cô ấy đâu, vẫn không có ai nhìn thấy.

Tiếng lão già nói: “Họ phải đánh, vì họ chưa hiểu được chỗ tối diệu của võ công.”

Thiếu nữ cười khanh khách rồi nói: “Ông nói họ không hiểu, nhưng chính họ lại tưởng mình rất hiểu.”

Hai câu này vừa nói ra, ngoài Lý Tầm Hoan và Thượng Quan Kim Hồng, còn ai nghe cũng dựng tóc gáy.

Có người dám nói họ không hiểu võ công. Nếu ngay cả họ mà không hiểu, thì trên thế gian này còn ai hiểu nữa?

Lão già nói: “Họ cứ tưởng rằng trong tay không có Hoàn nhưng trong tâm có Hoàn, thế đã là võ công thượng thừa tuyệt đỉnh. Thật ra còn kém xa lắm.”

Thiếu nữ cười hỏi: “Còn xa bao nhiêu?”

Lão già đáp: “Ít ra cũng còn xa đến một vạn tám ngàn dặm.”

Thiếu nữ hỏi: “Thế thì làm sao mới gọi là tuyệt đỉnh của võ học?”

Giọng ông già nói: “Trong tay không có Hoàn, trong tâm cũng không có Hoàn, Hoàn chính là ta, ta chính là Hoàn. Mức độ đó có thể tạm coi như tuyệt đỉnh.”

Thiếu nữ hỏi: “Tạm coi, nghĩa là còn kém một chút ư?”

Lão già đáp: “Còn kém một chút.”

Lão ngừng một chút, rồi chậm rãi nói tiếp: “Tuyệt đỉnh thật sự của võ công là phải tham thấu được sự kỳ diệu của tạo hóa, đến lúc thấy không có Hoàn mà cũng không có ta, Hoàn và ngã đều quên hết. Lúc đó mới thật sự là chỗ nào cũng đến được, không có gì cứng rắn mà không hủy hoại được.”

Đến lúc này, ngay cả Lý Tâm Hoan và Thượng Quan Kim Hồng cũng không nén nổi, bất giác thay đổi sắc thái.

Thiếu nữ nói: “Nghe ông nói, đột nhiên cháu nghĩ đến một câu chuyện.”

Lão già hỏi: “Vậ ư?”

Thiếu nữ nói: “Khi Ngũ Tổ của Thiền Tông truyền đạo, có đọc một bài kệ: Thân như gốc bồ đề. Tâm như đài gương sáng. Ngày ngày phải lau chùi. Không để vương bụi bặm. Đây đã là Phật lý rất cao thâm.”

Lão già nói: “Đạo lý này cũng như Hoàn tức là ta, ta tức là Hoàn. Luyện đến mức này cũng không phải là chuyện dễ dàng.”

Thiếu nữ nói: “Nhưng lời đáp của Lục Tổ Huệ Năng còn kỳ diệu hơn: Gốc bồ đề chẳng có. Đài gương sáng cũng không. Thân tâm đều trống rỗng. Bụi bặm bám vào đâu. Vì thế mà ngài được thừa kế tâm ấn Thiền Tông.”

Lão già nói: “Không sai! Đó mới chính là diệu đế của Thiền Tông, đến mức này mới thật sự là cảnh giới của Tiên Phật.”

Thiếu nữ nói: “Thế thì đạo lý của võ học cũng giống với Thiền Tông hay sao?”

Lão già nói: “Vạn sự và vạn vật trong khắp thiên hạ, dùng lý lẽ xét đến cùng thì hoàn toàn không sai biệt gì nhau.”

Thiếu nữ nói: “Vì thế mà làm bất cứ việc gì cũng phải đạt đến vô nhân vô ngã. Khi vật và ngã đều quên hết, lúc đó mới thật sự đi vào cảnh giới tuyệt đỉnh.”

Lão già nói: “Đúng là như vậy.”

Thiếu nữ thở ra một hơi rồi đáp: “Bây giờ cháu đã hiểu rồi.”

Lão già nói một cách thản nhiên: “Nhưng tiếc là có nhiều người chưa hiểu. Họ luyện đến mức trong tay không có Hoàn mà trong tâm có Hoàn thì đã tự cảm thấy vui mừng. Đó chẳng qua mới là bước qua cổng mà thôi, còn muốn đi vào trong nhà thì còn xa lắm.”

Thiếu nữ nói: “Nếu ai đến được đó mà đã thấy tự mãn, thì chắc chắn không thể tiến thêm được nữa.”

Lão già cũng thở ra một hơi rồi nói: “Tuyệt không sai chút nào.”

Lúc này trán của Lý Tầm Hoan và Thượng Quan Kim Hồng cũng đã đầm mồ hôi lạnh.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng lên tiếng: “Tôn lão tiên sinh đây phải không?”

Không có tiếng trả lời.

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Tôn lão tiên sinh đã đến đây, sao không hiện thân để gặp gỡ một phen?”

Vẫn không có tiếng trả lời.

Gió thổi vào cửa sổ, đập vào giấy dán cửa phát ra những tiếng loạt soạt không ngừng.

*

* *

Khi Lý Tầm Hoan và Thượng Quan Kim Hồng đã vào thế phải đánh nhau, có lẽ trên thế gian này không ai ngăn cản được nữa. Nhưng những câu đối đáp vừa rồi của lão già và cô gái đó đã làm quyết tâm của họ giảm hẳn.

Tuy hai người vẫn đối mặt với nhau, vẫn duy trì tư thế như lúc nãy, nhưng

mọi người đều đã thở phào nhẹ nhõm, không thấy áp lực đè nặng nữa. Đó là vì sát khí kinh người khi này đã không còn.

Lý Tầm Hoan đột nhiên thở dài một hơi: “Rồng thần chỉ thấy đầu không thấy đuôi, Tôn lão tiên sinh đã đến nhưng không cho thấy mặt.”

Thượng Quan Kim Hồng trầm mặt xuống, nói lạnh nhạt: “Đạo lý thì ai cũng có thể nói, vấn đề là có thể làm được hay không.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Có thể nói ra được những đạo lý như thế, cũng không phải là dễ.”

Chàng chưa nói hết câu, đã nghe thấy những tiếng náo loạn từ bên ngoài truyền vào. Sau đó, chàng thấy bốn người khiêng một chiếc quan tài đi vào trong cổng.

Một chiếc quan tài rất mới, lớp sơn bên ngoài hình như cũng chưa khô. Bốn người khiêng chiếc quan tài đi thẳng vào trong đại sảnh của Thượng Quan Kim Hồng.

Lập tức có một gã đại hán mặc áo vàng ra chặn lại, giận dữ nói: “Các người nhầm chỗ rồi, lui trở ra ngay.”

Người khiêng quan tài nhìn quanh rồi run rẩy hỏi: “Ở đây có vị lão gia nào họ Thượng Quan không?”

Gã đại hán áo vàng hỏi: “Người hỏi Thượng Quan lão gia để làm gì?”

Người khiêng quan tài nói: “Thế thì bọn tiểu nhân không đi nhầm chỗ. Cỗ quan tài này là đem đến cho Thượng Quan lão gia đó.”

Gã đại hán áo vàng giận dữ nói: “Người muốn chết ư? Cỗ quan tài này các người để lại mà dùng.”

Người khiêng quan tài mỉm cười: “Đây là bộ nam thọ làm bằng gỗ long não thượng hạng. Bọn tiểu nhân làm sao có được phúc khí đến như thế?”

Tay của gã đại hán mặc áo vàng đã vung lên.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng lên tiếng: “Ai bảo các người đưa cỗ quan tài này đến?”

Giọng nói lạnh lẽo của Thượng Quan Kim Hồng vừa cất lên, tay của gã đại hán áo vàng lập tức dừng lại. Người khiêng quan tài cũng đổi sắc mặt, ngần ra một chút rồi lắp bắp: “Một vị lão gia... họ Tống... trả cho bọn tiểu nhân bốn lượng bạc, dặn hôm nay phải đưa cỗ quan tài này đến đại sảnh... Như Vân Khách Sạn, lại còn dặn bọn tiểu nhân phải giao cho đích thân... Thượng Quan lão gia.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Họ Tống ư? Người ấy tướng mạo ra sao?”

Người khiêng quan tài nói: “Đó là một nam nhân, tuổi không lớn lắm cũng không nhỏ lắm, đối xử khá rộng rãi, nhưng hình như không ở thị trấn này. Hơn nữa, ông ấy đã thối tắt đèn trước nên bọn tiểu nhân thực sự không nhìn rõ được tướng mạo.”

Thượng Quan Kim Hồng nghiêm mặt lại, không cảm thấy bất ngờ nên cũng không hỏi tiếp. Lão đã biết, có hỏi cũng chẳng ra được điều gì.

Người khiêng quan tài lại nói tiếp: “Cỗ quan tài này không nhẹ lắm, hình như... bên trong... có người.”

Thượng Quan Kim Hồng bảo: “Mở ra xem!”

Nắp quan tài chưa đóng đinh, lập tức được giở lên. Trong khoảnh khắc đó, sắc mặt lạnh nhạt của Thượng Quan Kim Hồng bỗng hơi biến đổi.

Thật ra da mặt của lão không khác gì cả, trán cũng không có nếp nhăn, miệng cũng không hề mấp máy. Nhưng bất cứ ai nhìn vào cũng thấy ngay là có biến đổi.

Sự thay đổi này giống như đang biến thành một con người khác, cũng giống như chụp một cái mặt nạ cứng lên mặt. Lão không muốn cho bất cứ ai thấy được bộ mặt chân thật của mình.

Trên thế gian này, rất nhiều người có loại mặt nạ này, khi bình thường thì không nhìn thấy, nhưng đến lúc cần thiết thì có thể đeo lên.

Có người đeo mặt nạ để che giấu nỗi đau khổ bi ai, có người để che giấu sự phần nộ, có người vì bị bắt buộc phải làm như thế, có người vì phải tươi cười để tiếp đón, có người vì phải dọa cho người ta sợ sệt, cũng có người để che giấu sự hốt hoảng của chính mình.

Còn Thượng Quan Kim Hồng, vì lý do gì?

*

* *

Trong cỗ quan tài quả nhiên có một người chết. Xác chết đó là Thượng Quan Phi, đứa con duy nhất của Thượng Quan Kim Hồng.

Lúc Thượng Quan Phi chết, Lý Tâm Hoan cũng nhìn thấy. Chẳng những chính mắt chàng nhìn thấy Kinh Vô Mạng giết Thượng Quan Phi, lại còn nhìn thấy Kinh Vô Mạng đem thi thể đi chôn.

Bây giờ, thi thể này lại nằm yên trong cỗ quan tài. Ai đã đào cái xác này lên?

Ai đã đưa đến đây, và có mục đích gì? Ánh mắt của Lý Tâm Hoan chớp động, hình như đang suy nghĩ rất nhiều.

Chiếc “mặt nạ” của Thượng Quan Kim Hồng hình như càng lúc càng dày thêm. Lão im lặng khá lâu, rồi đột nhiên nhìn Lý Tâm Hoan, nói từng chữ một: “Người đã từng gặp nó chưa?”

Lý Tâm Hoan thở dài rồi đáp: “Đã gặp.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Bây giờ người lại nhìn thấy nó, có cảm tưởng gì?”

Thi thể đã được tắm rửa sạch sẽ, không giống như bị đào dưới đất lên, mặc một bộ đồ liệm rất mới, không thấy nhiều vết thương.

Chỉ thấy một vết thương chí mạng. Vết thương này trên cổ, nằm dưới yết hầu khoảng bảy phân.

Lý Tâm Hoan nói: “Ta nghĩ... hắn chết không đau khổ lắm.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người muốn nói là nó chết rất nhanh?”

Lý Tâm Hoan thở dài: “Chết vốn không đau khổ, đau khổ là lúc chờ chết, nhưng xem chừng hãn không phải trải qua giai đoạn đó.”

Quả thật sắc mặt của Thượng Quan Phi an nhàn và bình tĩnh hơn cả lúc còn sống, trông như đang ngủ. Vẻ mặt kinh hoàng trước lúc chết của hãn, không biết ai đã sửa cho mất đi.

Trên mặt của Thượng Quan Kim Hồng đã đeo một lớp “mặt nạ”, nhưng mắt thì không thể giấu. Ánh mắt lão bây giờ như có lửa, nhìn trừng trừng Lý Tâm Hoan, nói từng chữ một: “Người có thể giết nó nhanh như thế, trên đời này không có nhiều.”

Lý Tâm Hoan đáp: “Không nhiều. Có lẽ không quá năm người.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Trong đó có người chứ?”

Lý Tâm Hoan chậm chậm gật đầu: “Không sai! Ta là một trong số đó, và người cũng vậy.”

Thượng Quan Kim Hồng lớn tiếng: “Sao ta lại có thể giết nó?”

Lý Tâm Hoan nói một cách bình tĩnh: “Dĩ nhiên là người không giết hãn. Ta chỉ muốn người hiểu, người có thể giết hãn không nhất thiết là người giết hãn, người giết hãn cũng không nhất thiết là người có thể giết được hãn.”

Chàng chậm rãi nói tiếp: “Trên thế gian này thường có những việc xảy ra ngoài sức tưởng tượng, không phải bất cứ ai cũng ngờ tới được.”

Thượng Quan Kim Hồng không nói tiếp nữa, nhưng mắt vẫn nhìn chăm chăm vào chàng.

Ánh mắt của Lý Tâm Hoan thì lại dần dần trở nên ôn hòa, thậm chí còn mang cả vẻ đồng tình và thương tiếc. Xuyên qua lớp mặt nạ của Thượng Quan Kim Hồng, chàng đã nhìn thấy nỗi bi ai và kinh hoàng trong lòng lão.

Trước nay, lão là người được trời sinh ra để uy hiếp kẻ khác, đánh gục kẻ khác. Bây giờ, chính lão đã ngã gục, mà cũng không biết đòn đánh phát xuất

từ đâu.

Máu phải đậm hơn nước, con cái dù sao vẫn là con cái. Bất luận đối với ai, đây quả là một sự tổn thương không nhỏ.

Thượng Quan Kim Hồng đã có vẻ bất an, lòng dạ sắt đá của hắn hình như bắt đầu dao động. Ánh mắt thông cảm bất nhẫn của Lý Tầm Hoan lúc này như một ngọn chùy sắt, dù mặt nạ của lão có cứng như vỏ quả hạnh đào thì cũng bị đập cho vỡ vụn.

Lão không chịu nổi nữa, ảm đạm nói: “Cuộc chiến giữa ta và ngươi, sớm muộn gì cũng phải giải quyết.”

Lý Tầm Hoan gật đầu: “Đúng là không thể tránh khỏi.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Hôm nay...”

69 - Quân tử chân chính

Thượng Quan Kim Hồng bị mất đứa con duy nhất nên giận dữ khác thường, muốn cùng Lý Tầm Hoan quyết một trận sinh tử ngay hôm nay.

Lý Tầm Hoan ngắt lời lão: “Bất cứ lúc nào ta cũng đồng ý, chỉ trừ ngày hôm nay.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Tại sao?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Hôm nay ta... ta chỉ muốn uống rượu.”

Chàng liếc khẽ về cổ quan tài, than thở: “Có những lúc không thích hợp để quyết đấu, cũng không thích hợp để làm bất cứ việc gì ngoài chuyện uống rượu. Hôm nay chính là một lúc như thế.”

Chàng nói thật uyển chuyển, rất nhiều người sẽ không hiểu được hết ý nghĩa trong câu nói đó. Nhưng Thượng Quan Kim Hồng thì rất hiểu.

Bởi vì lão rất hiểu tâm tình hiện nay của chính mình. Trong trạng thái tâm lý như thế này mà cùng người quyết đấu, thì chẳng khác gì tự mình xích lấy tay mình. Trạng thái đó là cơ hội tốt nhất của địch nhân.

Rõ ràng Lý Tầm Hoan có thể lợi dụng cơ hội này, nhưng lại không chịu chiếm lấy lợi thế, dù chàng thừa biết cơ hội ấy là ngàn năm một thuở, sau này khó mà gặp nữa.

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một lúc khá lâu rồi mới chậm rãi hỏi: “Đến bao giờ thì có thể?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta đã nói rồi, bất cứ lúc nào.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Ta phải đến đâu để tìm người?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Người không cần phải tìm ta, chỉ cần người gọi thì ta sẽ đến.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Ta nói, người có thể nghe sao?”

Lý Tâm Hoan cười: “Lời nói của Thượng Quan bang chủ như sấm vang khắp thiên hạ, ta có muốn không nghe thấy cũng rất khó khăn.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một chút, đột nhiên nói: “Người muốn uống rượu, ở đây có rượu.”

Lý Tâm Hoan lại cười: “Rượu nơi đây, ta có xứng để uống chăng?”

Thượng Quan Kim Hồng chăm chú nhìn chàng, nói từng chữ một: “Nếu người không xứng, thì không còn người thứ hai nào xứng nữa.”

Lão đột nhiên quay qua rót đầy hai ly rượu rồi nói: “Ta mời người một ly.”

Lý Tâm Hoan tiếp lấy, uống một hơi cạn rồi ngửa mặt lên cười lớn tiếng: “Ngon, rượu thật ngon! Tuyệt diệu!”

Thượng Quan Kim Hồng cũng cạn ly, rồi nhìn vào cái ly trống rỗng, nói chậm rãi: “Hai mươi năm nay, đây là lần thứ nhất ta uống rượu.”

Một tiếng “choảng”, ly rượu rơi xuống đất bể tan. Thượng Quan Kim Hồng ôm lấy xác con trong quan tài, bước nhanh ra cửa.

Lý Tâm Hoan đưa mắt nhìn theo lão, thở dài khẽ nói: “Nếu Thượng Quan Kim Hồng không phải là Thượng Quan Kim Hồng, thì sao lại không thể là bằng hữu của ta?”

Chàng lại rót một ly rượu rồi uống cạn, chậm rãi nói tiếp: “Người vốn xứng là một con người, sao lại phải chịu khổ mà đi làm giặc?”

Lại một tiếng “choảng”, cái ly rượu này cũng bị quăng xuống đất bể tan.

Tất cả mọi người có mặt đều trơ ra như tượng gỗ, mãi đến khi Lý Tâm Hoan bước ra khỏi cửa, họ mới thở phào nhẹ nhõm.

Nhiều người nói chuyện nho nhỏ: “Lý Tâm Hoan quả nhiên không then là Lý Tâm Hoan. Khắp thiên hạ chỉ có Lý Tâm Hoan mới xứng đáng để Thượng Quan bang chủ mời rượu.”

“Chỉ tiếc là họ chưa quyết đấu.”

“Hình như hai người này có chỗ tương đồng.”

“Thượng Quan Kim Hồng và Lý Tâm Hoan mà giống nhau ư? Người điên rồi hay sao?”

“Tác phong và hành động của họ tuy không giống nhau, nhưng họ... họ không phải là người bình thường, những việc họ làm là những việc không phải người khác làm được.”

Câu này có phần có lý, họ đều không phải là người, nhưng một người là thần, một người là quỷ.

Thiện ác chỉ cách nhau một niệm, tiên phạt và ác ma cũng chỉ cách nhau một niệm.

“Không sai, nếu Lý Tâm Hoan không phải là Lý Tâm Hoan, thì có thể trở thành một Thượng Quan Kim Hồng khác.”

*

* *

A Phi không quay đầu lại.

Lâm Tiên Nhi kéo một chiếc ghế ngồi phía sau lưng hân, ghế của nàng dựa vào khung cửa. Nàng ngồi khá lâu.

A Phi vẫn đứng đó, tư thế không hề thay đổi. Dáng đứng của hân trông thật tức cười.

Lâm Tiên Nhi mỉm cười, thỉnh thoảng lại hỏi một câu:

“Đứng mãi như thế, huynh không thấy khó chịu sao? Tại sao không ngồi xuống cho thoải mái một chút, bên cạnh muội hãy còn một chiếc ghế nữa đây.”

“Huynh không chịu ngồi ư? Muội cũng biết huynh không ngồi nổi, ngồi ở

đây cũng là chuyện khó khăn. “Nhưng sao huynh không chịu rời khỏi đây?”

“Tuy muội ngồi chặn cửa, nhưng bất cứ lúc nào huynh cũng có thể xô ngã muội mà đi. Nếu không, bên cạnh cũng có cửa sổ, huynh có thể nhảy ra mà trốn như một tên trộm, cả hai cách đều rất dễ dàng.”

“Huynh không dám, có phải không? Trong lòng huynh tuy rất hận muội, muốn giết muội, nhưng huynh lại không dám ra tay. Ngay cả chạm vào người muội, huynh cũng không dám. Bởi vì trong lòng huynh vẫn còn yêu muội, có phải thế không?”

Giọng nói của nàng vẫn rất dịu dàng, rất lọt tai. Thậm chí nụ cười của nàng còn vui vẻ hơn, khêu gợi hơn ngày thường.

Vì nàng rất thích nhìn thấy người khác bị giày vò, nàng rất muốn mình có thể giày vò mọi nam nhân trên thế gian. Nhưng tiếc là nàng chỉ có thể giày vò được những người thật sự yêu nàng mà thôi.

Tuy không nhìn thấy vẻ mặt thống khổ của A Phi, nhưng nàng có thể nhìn thấy những động mạch trên cổ của A Phi giãn giập như sắp vỡ tung. Nàng cảm thấy đây là một cách hưởng thụ khoái lạc nhất, bèn nửa muốn sửa đổi thế ngồi cho thoải mái hơn, nửa muốn đi rót một chén rượu.

Đột nhiên cái ghế bị đá ngã, nàng cũng ngã lăn xuống theo. Thượng Quan Kim Hồng đã trở về, mang theo thi thể của đứa con trai độc nhất.

*

* *

Khi một người bị đập ngã chiếc ghế của mình đang ngồi, trong lòng dĩ nhiên phải khó chịu. Nhưng Lâm Tiên Nhi không nói một lời nào, ngay cả động đậy cũng không, vì nàng biết bây giờ nói gì, làm gì cũng là ngu xuẩn.

Mắt của Thượng Quan Kim Hồng khoan vào gáy A Phi, gần từng tiếng một: “Quay lại, xem thử đây là ai.”

Lúc A Phi chưa cử động, huyết quản đã căng lên. Cuối cùng hắn cũng từ từ quay người lại, ánh mắt chạm vào thi thể của Thượng Quan Phi. Khóe mắt

hắn bắt đầu hơi giần giật.

Thượng Quan Kim Hồng nhìn chăm chăm vào mắt hắn, hỏi: “Người có biết nó, phải không?”

A Phi gật đầu.

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Mấy ngày trước đây nó vẫn còn sống, lại sống rất khỏe mạnh, phải không?”

A Phi lại gật đầu.

Thượng Quan Kim Hồng lại hỏi: “Bây giờ đột nhiên người nhìn thấy nó đã chết mà không lộ vẻ kinh ngạc, vì người đã biết nó chết từ trước rồi. Có đúng thế không?”

A Phi im lặng một hồi, đột nhiên nói: “Không sai. Ta đã biết hắn chết rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng lớn tiếng: “Tại sao người biết?”

A Phi đáp: “Vì người giết hắn chính là ta.”

Hắn nói câu này rất tự nhiên, mắt cũng không nháy, cứ như không biết câu nói này sẽ gây ra hậu quả như thế nào.

Đám thiếu nữ trong phòng đều hoảng hốt đến đờ người, ngay cả Lâm Tiên Nhi cũng giật mình một cái. Trong khoảnh khắc này, trong lòng nàng đột nhiên có một tình cảm thật kỳ lạ, hình như có pha trộn một chút bi ai, một chút luyến tiếc.

Chính nàng cũng không hiểu tại sao mình lại có cảm xúc như thế này đối với A Phi. Nhưng nàng lại biết, chỉ cần Thượng Quan Kim Hồng xuất thủ thì chắc chắn hắn không còn tính mạng. Thượng Quan Kim Hồng bất cứ lúc nào cũng có thể xuất thủ.

Nàng lại nhìn A Phi, ánh mắt tựa như đang nhìn một người chết, một người chết ngu dại đến cực điểm. “Người này ngu đến mức không cần thiết cả sinh mạng của mình, nếu không thì sao lại tự thừa nhận? Người này thực sự đã không còn thuốc chữa, hắn sống hay chết ta cũng chẳng cần phải quan tâm.”

Nàng quay mặt nơi khác, không thèm nhìn đến hắc nữa.

Nàng thầm mong Thượng Quan Kim Hồng giết hắc càng nhanh càng tốt, để tránh phiền phức sau này. Nhưng rồi bỗng nhiên nàng thầm tự hỏi: “Nếu ta thật sự không quan tâm gì đến sự sống chết của hắc, thì tại sao lại vì chuyện này mà sinh phiền não?”

Thượng Quan Kim Hồng vẫn chưa xuất thủ. Lão nhìn sâu vào mắt A Phi, hình như từ đôi mắt ấy, Thượng Quan Kim Hồng muốn tìm hiểu một số việc mà lão chưa hiểu được.

Nhưng lão không sao tìm được bất cứ cái gì. Đôi mắt trống rỗng, không chứa đựng gì hết. Rõ ràng đây không giống đôi mắt của một người còn sống.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng chợt nhận ra đôi mắt này rất quen thuộc, hình như mình đã từng gặp. Lão thực sự đã gặp nhiều lần.

Khi Thượng Quan Kim Hồng lấy thanh kiếm của Kinh Vô Mạng trao cho A Phi, đôi mắt của Kinh Vô Mạng y hệt như đôi mắt của A Phi bây giờ.

Đôi mắt này còn chưa nhắm lại, nhưng không có tình cảm cũng không có sức sống, hoàn toàn tuyệt vọng với mọi sự trên đời.

A Phi đang chờ đợi, im lặng mà chờ đợi.

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng lên tiếng: “Người đang chờ chết ư?”

A Phi không đáp.

Thượng Quan Kim Hồng hỏi tiếp: “Người đang hy vọng ta sẽ giết người, có phải không?”

A Phi vẫn không đáp.

Trong mắt của Thượng Quan Kim Hồng lại hiện lên nụ cười tàn nhẫn. Lão nói chậm rãi: “Lữ tổng quản!”

Lão chỉ gọi một tiếng là có người xuất hiện. Không ai biết người này đang trốn ở chỗ nào, cũng không biết xung quanh đây có còn ai trốn nữa không.

Xung quanh Thượng Quan Kim Hồng hình như lúc nào cũng có rất nhiều người đang ẩn nấp.

Những ai mình không thể nhìn thấy, có thể gọi là ma. Thượng Quan Kim Hồng đi đến nơi nào thì ma quái đi theo tới đó. Mệnh lệnh của lão chính là bùa chú, chỉ có lão mới có thể gọi những hồn ma này ra.

Nếu Lữ tổng quản thật sự là một hồn ma, thì ít ra cũng không phải là ma đói. Ma đói thì không thể mập như thế được.

Hắn mập như một quả bóng, nhưng thân thủ lại rất nhanh nhẹn. Vừa nghe gọi, hắn đã lăn ra đến nơi, cúi xuống đáp: “Có thuộc hạ.”

Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng vẫn không rời A Phi, nói chậm rãi: “Hắn muốn chết, nhưng chúng ta không cho hắn chết.”

Lữ tổng quản nói: “Vâng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Chúng ta cho hắn những thứ khác.”

Lữ tổng quản nói: “Vâng.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Cho hắn rượu, cho hắn nữ nhân, hắn muốn bao nhiêu thì cho bấy nhiêu.”

Lữ tổng quản nói: “Vâng.”

Thượng Quan Kim Hồng im lặng một hồi lâu rồi lại nói: “Bất kể hắn muốn ai, cũng cho hắn.”

Lữ tổng quản lại nói: “Vâng.”

Miệng của hắn thì vâng dạ, nhưng mắt của hắn lại liếc qua Lâm Tiên Nhi không hiểu có cố ý không, hỏi lại: “Bất kể là ai ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói lạnh nhạt: “Bất kể là ai. Cho dù hắn muốn vợ của người, người cũng phải cho hắn.”

Mắt của Lữ tổng quản híp lại chỉ còn một sợi chỉ, cúi mình mỉm cười:

“Thuộc hạ rõ rồi. Thuộc hạ sẽ về đưa vợ đến cho hãn xem thử.”

Lâm Tiên Nhi cắn chặt môi, cuối cùng cũng lên tiếng: “Nhưng nếu hãn muốn muội thì sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói lạnh nhạt: “Ta đã nói rồi, bất kể là ai.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng.... nhưng... muội không thể, vì muội là của huynh, ngoài huynh ra, ai cũng không thể...”

Nàng mang nụ cười đi đến cạnh Thượng Quan Kim Hồng, đưa tay nhẹ nhàng vuốt lên vai lão. Nụ cười của nàng vẫn ngọt ngào, động tác vẫn dịu dàng.

Thượng Quan Kim Hồng không hề nhìn nàng, đưa tay tát vào mặt nàng, gằn giọng: “Người có thể ngủ với bất cứ ai, tại sao với hãn lại không thể?”

Y như một quả bóng, nàng bắn vọt lên rồi văng ra ngoài sân.

Thượng Quan Kim Hồng nói từng tiếng một: “Hãn muốn cái gì, cho hãn cái đó. Chỉ trừ một điều là không cho hãn đi. Ta muốn xem, ba tháng sau hãn sẽ trở thành như thế nào.”

Lữ tổng quản nói: “Vâng.”

Bây giờ Thượng Quan Kim Hồng mới từ từ quay người lại, đi ra ngoài.

A Phi nghiêng răng thật chặt, vừa nghiêng ken két vừa thét lên: “Ta giết con trai người, tại sao người không giết ta?”

Thượng Quan Kim Hồng đã đi ra khỏi cửa, vẫn không quay đầu lại, nói chậm rãi: “Vì ta muốn cho người sống, sống khổ sở, nhưng lại không đủ dũng khí để chết.”

*

* *

“Người có thể ngủ với bất cứ ai, tại sao với hãn lại không thể?”

“Sống khổ sở, nhưng lại không đủ dũng khí để chết.”

A Phi liên tiếp thụt lùi, thân hình co rút thành một khối, giống như đang tránh né một ngọn roi vô hình. Ngọn roi đó đang liên tiếp quất vào hần một cách tàn nhẫn.

Lữ tổng quản bước tới, mỉm cười: “Nhân sinh đắc ý tu tận hoan. Mặc sử kim tôn không đối nguyệt. Đời người đắc ý nên tận hưởng, chớ để chén vàng trống rỗng dưới vầng trăng. Kiếp người thật sự chỉ có thể mà thôi, hà tất phải tự làm khổ mình?”

Hắn quay sang đám thiếu nữ, sắc mặt lập tức trầm hần xuống, gắt: “Còn không mau rót rượu cho thiếu gia?”

Người này dùng một khuôn mặt để nói chuyện với Thượng Quan Kim Hồng, đối với A Phi dùng một khuôn mặt khác, bây giờ nói chuyện với đám thiếu nữ này lại là một khuôn mặt hoàn toàn khác nữa.

Phần lớn người đời có nhiều khuôn mặt khác nhau, họ thay đổi khuôn mặt cũng giống như kịch sĩ thay đổi mặt nạ vậy, thậm chí còn đơn giản, dễ dàng hơn thay đổi mặt nạ. Khi họ đã thay đổi nhiều mặt nạ rồi, dần dần quên mất khuôn mặt vốn có của mình là như thế nào.

Ai đã đeo mặt nạ càng lâu thì càng không muốn gỡ ra, vì họ đã phát hiện càng nhiều mặt nạ thì càng ít thua thiệt. Cũng may, trên đời còn có một số người không có chiếc mặt nạ nào, chỉ có duy nhất bộ mặt thật mà thôi.

Bất luận họ ở hoàn cảnh nào, chịu thua thiệt bao nhiêu, thì khuôn mặt đó vẫn không thay đổi. Họ cần khóc thì khóc, cần cười thì cười, khi cần sống là sống, lúc cần chết là chết.

Cho đến chết, họ cũng không chịu thay đổi cái bản sắc vốn có của mình, bản sắc nam nhi, nam tử hán. Bản sắc của nam nhân chân chính.

Nếu trên thế gian không có loại người như thế, thì cuộc sống của loài người chắc cũng giống như một vở tuồng mà thôi. Thế thì cuộc đời sẽ như thế nào?

*

* *

Rượu đã được mang đến.

Lữ tổng quản rót rượu, nâng chén cười: “Uống đi! Rượu vào đủ nhiều, bằng hữu sẽ thấy tất cả nữ nhân trên đời này đều như nhau hết, không cần phải lựa chọn.”

A Phi nghiêng chặt răng, nhìn hằm, đột nhiên nói: “Không như nhau đâu.”

Lữ tổng quản cười híp mắt: “Thế thì bằng hữu muốn ai?”

Đôi mắt của A Phi rực lên như lửa, nói từng chữ một: “Ta muốn vợ người.”

*

* *

Ban đêm. Thị trấn về đêm luôn luôn nhiệt náo, chợ đêm lúc nào cũng có rất nhiều người.

Nhưng Lý Tâm Hoan lại cảm thấy trên đời như chỉ còn mỗi mình chàng, ngoài ra không còn ai tồn tại cả. Bởi vì người mà chàng yêu đã xa lìa chàng, quá xa đến mức trở thành phiêu diêu, mơ hồ. Chàng cơ hồ không còn cảm giác được sự tồn tại của người ấy.

Chàng đã biết tin tức của cha con Long Tiêu Vân, nhưng... Nhưng còn Lâm Thi Âm?

Không bút tích, không tin tức, chỉ còn tưởng nhớ, một nỗi nhớ trường tồn, vĩnh cửu.

“Thiên trường địa cửu hữu thời tận. Thử hận miên miên vô tuyệt kỳ.” Trời dài đất rộng cũng mòn. Hận này vĩnh viễn không còn lúc nguôi. Chữ nghĩa hai câu thơ này đơn giản, nhưng trong đó lại hàm chứa tình cảm sâu như biển cả.

Nếu không phải là người hữu tình, làm sao thấu hiểu được nỗi cay đắng bên trong?

Tiếng sáo từ xa vọng tới. Tiếng sáo đêm khuya bao giờ cũng thê lương, bao giờ cũng gọi cho người ta nhớ, gọi cho người ta buồn.

“Hà tất phải đa tình? Hà tất phải si tình?”

Hoa đa tình thì sớm tàn lụi, người đa tình thì sớm tiêu tụy.

Người đời ngại gì tiêu tụy, có rượu ngon ngại gì không say?

Khi đã say rồi, nhìn người thành đôi thành lứa,

Còn hơn không say, âm thầm rơi lệ tương tư...”

Bản thân những người hát rong cũng rất sầu khổ, hà tất họ phải dùng những ca từ bi ai này để làm người khác rơi lệ?

Lý Tâm Hoan uống liên tiếp mấy ly rượu đầy, đột nhiên dùng đũa gõ vào ly rồi hát theo tiếng sáo khuya thê lương đó.

“Cỏ cây hoa lá vô tình cũng có ngày tàn lụi,

Con người vô tình cũng có ngày tiêu tụy.

Người vô tình sống trên đời còn hứng thú gì?

Cho dù âm thầm rơi lệ tương tư, còn hơn không có lệ mà rơi.”

Tiếng sáo uất ức chưa dừng, đột nhiên chàng lại cười lớn tiếng. Nhưng nụ cười này có mùi vị gì?

*

* *

A Phi đâu?

Nửa ngày nay Lý Tâm Hoan đã tìm kiếm thăm dò, không ai biết A Phi đi đâu, không ai nhìn thấy người nào có hình dạng như thế.

Lý Tầm Hoan không đoán được A Phi đang ở trong tổng đàn của Kim Tiền Bang. Cho dù chàng có nghĩ đến, cũng không thể biết nơi đó là đâu.

Ngọn đèn chao chao trong gió, chén rượu cũng đang sóng sánh. Rượu cay sè và đục ngầu, còn ánh đèn thì ảm đạm không sáng.

Nơi chàng ngồi uống rượu là một cái quán nhỏ. Khách đến đây toàn hạng người tầm thường, không ai biết chàng mà chàng cũng chẳng quen ai.

Chàng rất thích những nơi như thế, tuy có chút cô đơn, có chút hiu hắt vắng lặng, nhưng lại rất tự nhiên thoải mái.

Trong mắt những người này, mọi vinh quang và nhục nhã trên thế gian, mọi hoan hỉ và bi ai của cuộc sống đều không đáng gì, chỉ cần có một ly rượu trong tay cũng đã là đầy đủ.

Nơi này không có những tràng cười dài đắc ý, cũng không có những tấn bi kịch đau lòng.

Màn đêm vẫn yên lặng, vẫn nhạt nhòa. Đột nhiên trong sự yên tĩnh đó dấy lên một chút xao động.

Có người đang hét lên chửi mắng. “Đồ tửu quỷ! Không biết xấu hổ gì hết, dám ăn cắp rượu mà uống! Hừ, rượu ăn cắp đã uống vào bụng cũng ói ra thôi!”

Lý Tầm Hoan quay phắt lại. Chàng quay lại nhìn, cũng chỉ vì hai tiếng “Tửu Quỷ”.

Chàng thấy một người ôm hũ rượu đã bị người ta đánh ngã. Nhưng đúng là dù chết vẫn không buông, hăn cố sức ngẩng cổ lên mà uống.

Một ông lão quần ngang bụng một tấm vải đầy dầu mỡ, miệng không ngừng mắng chửi, tay thì không ngừng đánh đập.

Lý Tầm Hoan âm thầm thở dài, bước lại nói: “Cứ để cho hăn uống, tiền rượu ta sẽ trả đủ.”

Miệng ông lão ngừng chửi, tay cũng ngừng đánh. Tiền không những có thể

làm cho người ta dừng tay, mà còn có thể trắm vào miệng cho ngưng nói.

Người nằm dưới đất vẫn không thèm đứng dậy, cứ ôm lấy hũ rượu đổ vào trong miệng. Rượu vãi ra đầy mặt đầy người, hân cũng mặc kệ. Hình như hân tự nguyện ngâm chết mình trong rượu.

Nếu không có chuyện thương tâm, một con người sao có thể trở nên như thế? Nếu không phải là người đa tình, làm sao có những chuyện thương tâm?

Đột nhiên Lý Tâm Hoan cảm thấy đồng tình với con người này, bèn mỉm cười nói: “Uống rượu một mình thật là không hứng thú. Bên bàn ta còn nhiều đồ nhắm, người qua đó uống với ta một ly. Đừng ngại gì hết.”

Người này lại nốc thêm mấy ngụm rượu, rồi nhảy vọt lên, la mắng lớn tiếng: “Người là cái thá gì mà xứng đáng uống rượu với ta? Cho dù người mua thêm cho ta 300 hũ rượu, cũng đừng hòng ta uống chung với người.”

La mắng đến đây thì đột nhiên hân ta dừng lại, tựa như bị một bàn tay nào đó bóp nghẹt cổ họng lại.

Lý Tâm Hoan cũng sửng sốt, lạc giọng nói: “Người... người là...”

Người này đột nhiên cầm khẩu, hất hũ rượu xuống đất nghe một tiếng bịch, rồi quay đầu chạy ngay.

Lý Tâm Hoan lập tức đuổi theo, hô to: “Đợi một chút, đợi một chút... Chẳng lẽ huynh đài không nhận ra tại hạ sao?”

Người này chạy càng nhanh hơn, vừa chạy vừa la lớn: “Ta không quen biết người, ta không uống rượu với người.”

Hai người một chạy một đuổi, chỉ nháy mắt đã không thấy họ đâu nữa. Bất luận là ai cũng phải nghĩ họ bị bệnh tật gì đó.

Người ăn cắp rượu thì rõ ràng là một gã điên, biết rằng phải chịu đòn cũng dám đến cướp rượu để uống, nhưng khi có người mời uống rượu thì lại co giò chạy trốn.

Người mua rượu lại càng điên hơn, đã tốn tiền còn bị chửi, lại còn xưng hô

người kia là huynh đài, loại người này thật sự chưa từng gặp bao giờ.

Dĩ nhiên là họ chưa từng gặp, vì loại người này trên thế gian vốn không nhiều.

Nhưng người chạy trốn kia là ai? Tại sao hắn vừa gặp Lý Tầm Hoan đã phải chạy?

Chuyện này đương nhiên người ngoài không hiểu được, mà ngay cả chính Lý Tầm Hoan cũng không ngờ ở chốn này, trong tình cảnh này lại gặp được người ấy.

Lần đầu tiên Lý Tầm Hoan gặp hắn, hắn đứng dưới một mái hiên, bên một con đường rất dài. Trên con đường đó có rất nhiều người.

Hắn mặc áo trắng còn hơn tuyết, đứng ngoài đám người y như một con hạc đứng ngoài một đàn gà. Hắn không thích vào chỗ đông người như thế, cho dù mang tất cả vàng trên thế gian này đặt trước mặt hắn, hắn cũng không thèm, vì hắn quá cao, cao hơn những gì cao nhất trên đời.

Nhưng bây giờ chỉ vì một hũ rượu, một hũ rượu không ngon lắm, hắn lại chấp nhận người khác chê cười, chịu nhục mạ, chịu đòn roi, thậm chí chấp nhận làm một con heo bị người ta đánh lẫn lộn trong bùn đất.

Lý Tầm Hoan không sao tin nổi con người này lại như thế, dù thấy cũng không dám tin.

Nhưng Lý Tầm Hoan lại không thể không tin, vì người lẫn trong bùn đất này đúng là Lữ Phụng Tiên, ngày nào đứng vọi vọi trên cao. Vì sao con người hắn lại biến đổi nhanh đến thế, dễ sợ đến thế?

Đèn đã bắt đầu được thắp sáng, những ngôi sao trên trời hình như cũng gần lại một chút.

Đột nhiên, Lữ Phụng Tiên dừng chân, không chạy nữa. Bởi vì hắn cũng giống như A Phi, muốn trốn chạy khỏi chính bản thân mình.

Trên đời có rất nhiều kẻ muốn chạy trốn chính bản thân mình, nhưng đã mấy ai trốn khỏi?

Lý Tầm Hoan dừng lại xa xa, chàng khom mình ho, mãi không đứng dậy được. Chàng nhận ra rằng phen này mình ít khi ho hơn trước, nhưng khi đã ho thì không sao dừng lại được.

Phải chăng bệnh ho cũng như bệnh tương tư? Khi một con người thất tình đã lâu, chợt cảm thấy mình bắt đầu ít khi nghĩ tới người yêu, như thế không có nghĩa là bệnh tương tư đã giảm, mà chính là bệnh tương tư đã ăn quá sâu vào tâm não.

Đợi cơn ho của chàng chấm dứt, Lữ Phụng Tiên mới nói, từng tiếng một: “Sao huynh không để cho ta chạy?”

Tuy hăn cố hết sức ra vẻ trấn tĩnh, nhưng không thành công. Thần sắc hăn run rẩy như một con mèo ướt sũng, mới được vớt dưới sông lên.

Lý Tầm Hoan không đáp, sợ rằng câu trả lời của mình sẽ làm thương tổn đến hăn. Bất cứ câu trả lời nào, cũng không sao tránh khỏi làm thương tổn đến hăn.

Lữ Phụng Tiên nói: “Ta đâu có nợ người? Ta đâu có phải làm gì cho huynh? Sao huynh lại đến đây để ép ta?”

Cuối cùng Lý Tầm Hoan cũng thở ra một hơi dài, rồi nói: “Ta còn nợ huynh mà.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Cho dù huynh có thiếu nợ ta, cũng không cần phải trả.”

Lý Tầm Hoan nói: “Điều mà ta nợ huynh, đúng là không có cách để trả. Nhưng ít ra huynh cũng nên cho ta uống với huynh vài chén rượu chứ?”

Chàng mỉm cười, tiếp: “Huynh đừng quên, huynh cũng đã từng mời ta.”

*

* *

Tay của Lữ Phụng Tiên vẫn run rẩy không ngừng, ngay cả ly rượu cầm cũng không chắc. Hăn dùng cả hai tay bưng ly rượu lên, nhưng rượu vẫn sóng

sánh, tràn ra miệng ly, chảy ướt hết cả áo.

Chỉ mấy ngày trước đây, hai bàn tay ấy nổi danh là “lợi khí giết người”. Dù là việc gì đã làm hấn thay đổi, chắc chắn việc ấy đã vui đập hấn rất dễ sợ.

Lý Tầm Hoan thật không thể hình dung nổi việc đó.

Lữ Phụng Tiên lại cầm lấy cái bình. Một tiếng “choảng” vang lên, bình rượu từ trên tay hấn rơi xuống đất.

Da mặt hấn đột nhiên co giật, nhìn bàn tay của mình không chớp mắt. Không biết đã bao lâu, đột nhiên hấn điên cuồng hét lên rồi đưa bàn tay lên miệng, cổ gắng nhét vào, cổ gắng cắn xé. Rượu tràn qua khóe miệng hấn.

Bất kể hấn làm gì, Lý Tầm Hoan cũng không muốn ngăn cản, nhưng bây giờ thì chàng không nhìn được nữa. Lý Tầm Hoan nắm lấy tay hấn, giật ra khỏi miệng, giữ chặt lấy.

Lữ Phụng Tiên rống lên: “Thả ta ra! Ta phải cắn nát nó, nhai nuốt nó.”

Bàn tay này vốn là điều kiêu hãnh nhất, là vật trân quý nhất của hấn. Một con người thật sự đau khổ, muốn hủy hoại những gì mà mình yêu quý nhất, cũng như muốn hủy hoại chính mình vậy.

Bởi vì trên đời, liều thuốc chống đau khổ hữu hiệu nhất là hủy diệt, hủy diệt một cách triệt để.

Lý Tầm Hoan âm thầm nói: “Nếu có người nào làm chuyện không phải với huynh, thì kẻ đáng chết là người khác, sao huynh phải chịu khổ mà giày vò bản thân mình?”

Lữ Phụng Tiên hét lớn: “Kẻ khốn nạn, kẻ đáng chết đó là ta, là chính ta...”

Hấn cố giằng tay của Lý Tầm Hoan ra, nhưng chính mình lại té nhào xuống ghế. Hấn không buồn ngồi dậy, cứ nằm như thế ôm mặt khóc rống lên.

Cuối cùng thì hấn cũng áp ứng kể câu chuyện của mình. Hấn kể cho Lý Tầm Hoan nghe những chuyện hấn đã làm, đã gặp.

Tại Lý Tầm Hoan nghe Lữ Phụng Tiên, mắt chàng nhìn Lữ Phụng Tiên, nhưng lòng chàng đang nghĩ về A Phi.

Lòng A Phi đang giá lạnh. Phải chăng A Phi cũng đã chịu những chuyện vùi dập như thế? Phải chăng A Phi cũng đã biến thành như thế?

Vốn không muốn nói gì với Lữ Phụng Tiên, nhưng cuối cùng Lý Tầm Hoan cũng không thể không nói: “Ta nghĩ, huynh không nên lưu lại nơi này.”

Sau cơn đau khổ cực độ, con người luôn luôn trở thành tê dại. Lữ Phụng Tiên đã đến mức đó, hăn hỏi bằng một giọng ngờ nghệch: “Không lưu lại nơi này, ta còn biết đến nơi nào?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Trở về! Trở về nhà.”

Lữ Phụng Tiên nói: “Nhà...”

Lý Tầm Hoan nói: “Bây giờ huynh cũng giống như vừa bệnh một trận chí tử, loại bệnh này chỉ có hai thứ thuốc có thể trị khỏi.”

Lữ Phụng Tiên hỏi: “Hai thứ thuốc gì?”

Lý Tầm Hoan nói: “Thứ nhất là nhà, thứ hai là thời gian. Huynh chỉ cần về nhà...”

Đột nhiên Lữ Phụng Tiên la lớn: “Ta không thể về nhà.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao?”

Lữ Phụng Tiên nói: “Bởi vì... bởi vì đó không còn là nhà của ta nữa.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhà là nhà, mãi mãi vẫn là nhà của huynh. Nhà là một nơi quý báu nhất, không đâu bằng được.”

Lữ Phụng Tiên lại run run nói: “Cho dù nhà vĩnh viễn không thay đổi, nhưng ta đã thay đổi, ta đã không phải là ta nữa.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu huynh chịu quay về nhà tĩnh dưỡng một thời gian, thì nhất định huynh sẽ trở lại là huynh như vốn có.”

Lý Tầm Hoan còn định nói nữa, nhưng ngay lúc ấy, sau lưng chàng có một giọng chậm rãi cất lên: “Nếu một người không có nhà, thì chứng bệnh này sẽ mãi mãi không thể trị khỏi. Có phải thế không?”

70 - *Độc tâm của nữ nhân*

Giọng nói này thật dịu dàng, thật ngọt ngào, thật dễ dẫn dụ người ta phạm tội.

Lý Tầm Hoan chưa quay đầu lại, thì Lữ Phụng Tiên đã nhảy dựng lên, hất ngã cái bàn, chạy như điên. Thái độ của Lữ Phụng Tiên làm cho mọi người tưởng hắn vừa thấy ma quỷ hiện hình.

Lý Tầm Hoan không cần quay đầu lại cũng biết người nói là ai. Và chàng cũng hiểu rất rõ ý nghĩa của câu nói ấy. A Phi chính là một kẻ không nhà.

Lòng của Lý Tầm Hoan vụt nặng như treo đá. Chàng nắm chặt tay, nói rõ từng tiếng một: “Thật không ngờ cô lại đến đây, đến ngay vào lúc này.”

Người đến, dĩ nhiên là Lâm Tiên Nhi.

Lâm Tiên Nhi cười, giọng cười vẫn quyến rũ như chuông bạc ngân lên: “Muội rất ít đến những chỗ này, nhưng muội lại biết chỉ đến những nơi như thế này mới tìm được huynh. Để tìm được huynh, bất cứ nơi nào muội cũng có thể đến.”

Lý Tầm Hoan nói một cách lạnh nhạt: “Lẽ ra cô không nên đến tìm tôi, vì có thể cô sẽ phải hối hận.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Hối hận ư? Muội không hiểu sao lại phải hối hận. Chúng ta là bằng hữu lâu năm, muội đã biết huynh đang ở thị trấn này, sao lại có thể không tìm đến để thăm huynh?”

Giọng nàng càng dịu dàng hơn, chậm rãi hơn: “Huynh cũng nên biết, lúc nào muội cũng nhớ đến huynh.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta biết, cô đã đối xử với Lữ Phụng Tiên cũng như đối với A Phi...”

Chàng không nói tiếp. Lý Tầm Hoan vốn không thích dùng lời lẽ để uy hiếp bất cứ ai, vì thật sự chàng không cần phải dùng lời lẽ.

Lâm Tiên Nhi nói: “Nếu muội ruồng bỏ A Phi cũng như đã ruồng bỏ Lữ Phụng Tiên, chẳng lẽ huynh sẽ giết muội?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ý của ta, lẽ ra cô phải rõ hơn ai hết.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Từ trước đến giờ, lúc nào huynh cũng khuyên hẩn lánh xa muội. Vậy nếu muội lìa bỏ hẩn trước, chẳng lẽ không đúng ý của huynh ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Hai chuyện này khác nhau xa lắm.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Có gì khác nhau đâu?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta chỉ muốn cô rời khỏi hẩn, chứ ta không muốn cô hủy hoại hẩn.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nếu muội đã lỡ hủy hoại rồi thì sao?”

Đột nhiên Lý Tầm Hoan quay phắt lại, nhìn thẳng vào mặt nàng, gằn giọng: “Nếu như thế, cô sẽ hối hận vì hôm nay cô đã đến đây.”

Khí sắc của Lý Tầm Hoan vẫn ôn hòa bình thản, nhưng không hiểu sao sống lưng Lâm Tiên Nhi chợt ớn lạnh. Nàng cảm thấy một áp lực nặng nề đè xuống đỉnh đầu, khiến mình không thể cười được nữa.

Nàng là loại người rất ít khi gặp trường hợp không thể cười được. Nụ cười, đó là thứ vũ khí mà nàng nắm rất vững trong mọi trường hợp. Tới khi gặp Thượng Quan Kim Hồng, nàng mới thấy món vũ khí ấy vô hiệu.

Bây giờ nàng đột nhiên phát hiện rằng đối diện Lý Tầm Hoan cũng thế. Khi một con người đã mất tự tin, thì nụ cười không thể làm động lòng người như lúc bình thường nữa.

Qua một hồi lâu, nàng mới nhẹ nhàng lắc đầu: “Huynh sẽ không làm gì muội cả. Muội biết như thế mà.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Cô nắm chắc như thế ư?”

Lâm Tiên Nhi “Vâng!” một tiếng.

Lý Tầm Hoan nói: “Thế mà ta lại không nắm chắc hành động của ta. Nhiều lúc ta làm những chuyện mà rất nhiều người không thể tưởng tượng được.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng nếu huynh bắt muội phải hối hận, thì chính huynh sẽ phải hối hận nhiều hơn thế.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “VẬY Ừ?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nếu huynh còn muốn gặp A Phi...”

Lý Tầm Hoan ngắt lời nàng: “Cô biết hắn ở đâu ư?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đương nhiên là muội biết.”

Bây giờ thì hình như nàng đã khôi phục được lòng tin, nhoen miệng cười rồi tiếp: “Trên đời, có lẽ chỉ một mình muội là có khả năng dẫn huynh đi tìm hắn. Cũng chỉ có một mình muội cứu được hắn. Chỉ có người đã hủy hoại hắn mới có thể cứu hắn.”

Bây giờ thì thần sắc của Lý Tầm Hoan chấn động. Chàng biết, lần này nàng đã nói thật. Lúc nàng nói dối đương nhiên là đáng sợ, nhưng khi nói thật thì lại còn đáng sợ hơn. Bởi vì loại người như nàng, nếu không vì một cái giá quá cao thì nhất định không chịu nói thật nửa câu.

Lý Tầm Hoan xoa nhẹ nhẹ những ngón tay của mình, cảm thấy đầu ngón tay hơi lạnh. Qua một lúc khá lâu, chàng mới thở dài rồi nói: “Được! Cô muốn gì thì nói ra đi.”

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi rất dịu dàng, nhìn Lý Tầm Hoan mãi mà không nói.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Rốt cuộc là cô muốn gì?”

Lâm Tiên Nhi đột nhiên cười thành tiếng, nói dịu dàng: “Lúc nào muội cũng muốn rất nhiều thứ, nhưng bây giờ... muội chỉ muốn nhìn huynh thêm một lát nữa.”

Nàng cắn nhẹ môi, rồi cười khúc khích: “Trước nay muội chưa từng thấy huynh giận dữ. Muội cứ cố tưởng tượng lúc Lý Tầm Hoan giận dữ trông ra

sao. Bây giờ muội đã thấy thật sự, cơ hội này thật là khó gặp, làm sao muội dễ dàng bỏ qua được?”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi lâu rồi từ từ ngồi xuống, kéo ngọn đèn lại gần mặt mình hơn, sau đó từ từ rót một ly rượu. Nàng muốn xem thì cứ để cho nàng xem, chỉ sợ nàng xem chưa rõ.

Khi nữ nhân đã muốn làm gì đó, thì tốt nhất là cứ để cô ấy làm, chính cô ấy sẽ nhanh chóng cảm thấy việc đó không hứng thú như trong tưởng tượng. Nữ nhân không thể hứng thú lâu dài với bất cứ việc nào, nhưng nếu không để cô ấy làm, thì hứng thú của cô ấy càng sâu đậm hơn.

Đây cũng có thể là cái tật lớn nhất của nữ nhân. Nữ nhân trăm ngàn năm trước đã có cái tật này rồi, và nữ nhân trăm ngàn năm sau chắc chắn cũng có cái tật đó. Điều đáng ngạc nhiên, là nam nhân đã cố nghiên cứu kỹ nữ nhân từ rất nhiều năm, nhưng số nam nhân có thể hiểu được cái tật này của nữ nhân lại không nhiều.

Lý Tầm Hoan ngồi đó, chậm rãi uống rượu.

Lâm Tiên Nhi nhìn sâu vào mắt chàng, cười thật ngọt: “Huynh đúng là một con người kỳ diệu, lời lẽ kỳ diệu, hành sự kỳ diệu, mà uống rượu cũng kỳ diệu. Mỗi lần muội nhìn huynh uống rượu, lại ước mong mình biến thành cái ly trong tay huynh. Muội nhịn không nổi, phải tự hỏi huynh đối với nữ nhân có dịu dàng được như đối với ly rượu này không?”

Lý Tầm Hoan lặng lẽ ngồi nghe.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Thật ra, biện pháp mà huynh đối phó với nữ nhân lại càng kỳ diệu hơn. Hình như huynh có đủ mọi phương pháp để nhìn suốt tâm tư của nữ nhân. Mỗi việc mà huynh làm, nữ nhân đều rất thích. Thậm chí có lúc huynh chẳng làm gì cả, mà tự nhiên cũng có người đến với huynh.”

Nàng thở dài sườn sượt: “Vì thế, bất luận nữ nhân lợi hại đến mức nào, đã gặp huynh rồi thì vô phương chạy trốn.”

Lý Tầm Hoan vẫn im lặng ngồi nghe.

Lâm Tiên Nhi lại nói: “Mỗi lần muội gặp huynh, đều nhận thấy nói chuyện với huynh là vô cùng thích thú. Nhưng sau đó suy nghĩ kỹ lại, thì phát giác là đã mắc bẫy của huynh, trong khi huynh vẫn không nói một tiếng nào.”

Người biết nói chuyện, luôn luôn là người ít nói chuyện. Nhưng đáng tiếc là đạo lý này rất ít người hiểu được.

Lâm Tiên Nhi lại cười: “Nhưng lần này thì muội không mắc bẫy của huynh nữa đâu. Lần này muội muốn huynh phải nói chuyện.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đợi cô nhìn cho đã rồi ta sẽ nói chuyện.”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Muội đã xem đủ rồi.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế thì cô còn muốn gì nữa?”

Lâm Tiên Nhi nhìn chàng mê man, nếu con mắt của nàng có răng, chắc nàng đã cắn nhỏ Lý Tầm Hoan rồi nuốt chửng. Được một nữ nhân nhìn như thế, là một chuyện vui vẻ, nhưng cũng là chuyện khốn khổ vô cùng.

Lâm Tiên Nhi luôn luôn muốn làm cho người khác phát điên lên, nhưng chỉ có Lý Tầm Hoan là chịu đựng được.

Lâm Tiên Nhi mím môi lại, nói từng chữ một: “Muội không muốn gì hết, chỉ muốn huynh.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Muốn ta ư?”

Lâm Tiên Nhi chớp mắt: “Dùng bản thân huynh để đổi lấy A Phi, chẳng lẽ còn chưa công bằng?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không công bằng.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Không công bằng ở chỗ nào? Huynh cũng biết rằng bây giờ hắn đang thuộc về muội mà?”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai! Cô đã hủy hoại hắn...”

Lâm Tiên Nhi ngắt lời: “Chính vì muội đã hủy hoại hắn, nên hắn vĩnh viễn

thuộc về muội. Nếu muội đi cứu hần, hần sẽ không còn thuộc về muội nữa. Chân lý đó, đáng lý huynh phải hiểu hơn ai hết.”

Đương nhiên là Lý Tầm Hoan hiểu, và chính vì chàng hiểu rõ, nên chàng đang phải chịu đau khổ.

Lâm Tiên Nhi cười: “Vì thế, nếu huynh muốn cứu hần thì phải dùng bản thân huynh để trao đổi. Nếu huynh không đồng ý, thì vĩnh viễn không thể gặp được hần.”

Lý Tầm Hoan chậm chậm uống hết chén rượu, rồi từ từ bước tới trước mặt nàng, nói chậm rãi: “Xem ra thì ta phải chịu theo cô rồi. Có phải không?”

Nụ cười của Lâm Tiên Nhi càng quyến rũ hơn nữa. Nàng nói nhẹ nhàng: “Muội cam đoan, sẽ không bao giờ để huynh thất vọng...”

Thanh âm của nàng đột nhiên ngưng bật. Một cái tát nảy lửa của Lý Tầm Hoan đã giáng lên mặt nàng, rồi nổi theo là mười mấy cái tát nữa.

Lâm Tiên Nhi không tránh né mà cũng không hề giận dữ, nàng chỉ “úi chà” rồi sà vào lòng Lý Tầm Hoan, vừa thở vừa nói: “Huynh muốn đánh thì cứ đánh đi. Chỉ cần huynh bằng lòng theo muội, thì muội tình nguyện để cho huynh đánh suốt ngày suốt đêm.”

Chợt có tiếng reo lên: “Hay lắm! Chịu đòn hay lắm! Nàng đã thích như thế, tại sao huynh không đánh tiếp?”

71 - Đấu trí

Trước quán có treo một chiếc đèn lồng, chung quanh chiếc đèn đã ám khói hơi đèn tối.

Dưới cái đèn lồng ấy có một người đang đứng. Nhìn người này, trước hết phải thấy cặp mắt đen tròn sáng ngời, rồi đến hai bím tóc dài trước ngực.

Lý Tầm Hoan buột miệng kêu lên: “Tôn cô nương!”

Tôn Tiểu Hồng nhoẻn cười: “Muội thường tức tối khi thấy nam nhân đánh nữ nhân, nhưng lần này thì trận đòn của huynh khiến muội cực kỳ thích thú.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội cũng rất vui mừng, muội rất thích được huynh đánh.”

Nàng vòng tay ôm dính lấy cánh tay của Lý Tầm Hoan, cười khêu gợi: “Nếu cô nương đang ghen thì đừng ngại gì hết, hãy bước vào đây uống mấy ly rượu. Ghen có thể làm cho người ta tỉnh rượu, nhưng rượu cũng có thể làm giảm bớt cơn ghen.”

Tôn Tiểu Hồng đi vào thật. Nàng cầm lấy cái ly của Lý Tầm Hoan, rót đầy rồi ngửa cổ uống cạn, lè lưỡi, chau mày, mỉm cười nói: “Rượu này cũng không tệ lắm, nhưng ngậm đầu thì khó nuốt quá.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Lần sau Tôn cô nương đến nhà chúng ta, nhất định chúng ta sẽ đãi cô nương một thứ rượu ngon đặc biệt.”

Nàng ngẩng lên cười với Lý Tầm Hoan: “Huynh có chịu không?”

Lý Tầm Hoan chưa kịp trả lời thì Tôn Tiểu Hồng đã nói: “Cô cười đẹp lắm. Ta cũng là nữ nhân, nhưng nhìn thấy cũng phải mê.”

Lâm Tiên Nhi cười khanh khách: “Tiểu muội muội! Người chưa phải là nữ nhân, chỉ mới là một bé gái thôi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Bây giờ cô hãy cười cho đã đi, vì chỉ lát nữa là cô không cười được nữa.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Vậy sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Lý Thám Hoa nhất định không chịu theo yêu cầu của cô đâu.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Vậy sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Bởi vì chuyện gì mà cô làm được, thì ta cũng có thể làm được.”

Lâm Tiên Nhi lại cười thành tiếng: “Người có thể làm được gì? Con nít vẫn là con nít, việc gì cũng không hiểu, nhưng rất thích làm bộ là mình hiểu.”

Nàng vừa cười vừa nói tiếp: “Có những chuyện, chỉ cần nữ nhân là làm được, nhưng làm tốt hay không lại là chuyện khác, khác rất xa. Người có hiểu chuyện ấy không?”

Tôn Tiểu Hồng hơi đỏ mặt lên. Nàng mím môi nói: “Ít nhất, ta cũng có thể đưa Lý Thám Hoa đi tìm A Phi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Cô mà tìm được ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Dĩ nhiên! Hơn nữa, ta còn biết cách để cứu thoát A Phi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Vậy sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muốn cứu hãn, thì chỉ có một cách tối ưu.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Cách gì thế?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muốn cứu hãn, chỉ cần giết cô đi. Nếu trên thế gian này không có những người như cô, thì hãn sẽ không còn đau khổ nữa.”

Lý Tầm Hoan nâng chén rượu lên uống cạn, cười lớn tiếng: “Hay! Nói hay lắm.”

Lâm Tiên Nhi thở dài: “Xem chừng huynh cũng giống A Phi rồi. Chẳng lẽ huynh không biết đại đa số lời nói của nữ nhân là không thể tin được? Huynh tin rằng cô ấy có thể đưa huynh đi tìm A Phi thật ư?”

Lý Tầm Hoan cười đáp: “Trên đời đã có những nam nhân nói dối, thì cũng phải có những nữ nhân nói thật chứ?”

Tôn Tiểu Hồng cười rất tươi: “Đúng thế! Cô đừng đánh đồng tất cả nữ nhân trên thiên hạ với bản thân mình.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Hay lắm! Thế thì ta hỏi ngươi, A Phi đang ở đâu?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Hắn đang ở chung với gia gia của ta. Gia gia của ta đã đón hắn từ chỗ Thượng Quan Kim Hồng ra rồi.”

Lâm Tiên Nhi cười rộ, nhìn Lý Tầm Hoan: “Chuyện này thì huynh tin được không? Trong thiên hạ, mấy ai có thể cứu người thoát khỏi tay Thượng Quan Kim Hồng?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Đúng lắm, chẳng có mấy ai. Nhưng ít ra cũng có một người, chính là gia gia của cô ấy, Tôn lão tiên sinh.”

Nụ cười của Lâm Tiên Nhi đã hơi miễn cưỡng: “Được! Đã thế thì muội cũng muốn xem thử.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “E rằng cô không có cơ hội để xem, vì hắn không muốn gặp cô.”

Nàng lạnh nhạt nói tiếp: “Hơn nữa, bây giờ ta thấy cô sống đã hơi thừa rồi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Ngươi muốn ta chết ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Lẽ ra ngươi đã nên chết sớm hơn.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười hỏi: “Nhưng ngươi đã suy nghĩ kỹ chưa? Theo ngươi thì ai có thể giết ta?”

Tôn Tiểu Hồng hỏi lại: “Cô tưởng rằng không ai có thể hạ thủ được sao?”

Lâm Tiên Nhi đảo mắt một cái rồi nói: “Trong tất cả nam nhân trên thế gian này, chắc là chỉ có một người đủ nhẫn tâm để hạ thủ. Nhưng chắc chắn người ấy không xuất thủ được.”

Nàng khẽ liếc Lý Tâm Hoan, tiếp: “Bởi vì chàng cũng biết, nếu chàng giết ta thì A Phi sẽ hận chàng đến muôn đời.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cô đừng quên rằng ta không phải là nam nhân, mà ta cũng chẳng sợ A Phi hận ta.”

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cười lớn tiếng: “Tiểu muội muội, người khiêu chiến đây ư? Chẳng lẽ người muốn quyết đấu với ta hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng hất mặt lên đáp: “Đúng thế.”

Không đợi Lâm Tiên Nhi nói, nàng tiếp luôn: “Địa điểm thì người có thể chọn lựa, còn thời gian thì để ta.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Cô định đến bao giờ thì quyết đấu?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Bây giờ.”

Như vậy thì chuyện quyết đấu không phải chỉ dành riêng cho nam nhân, nữ nhân có lúc cũng cần quyết đấu. Nhưng phương thức quyết đấu của nữ nhân có giống với nam nhân không?

Tôn Tiểu Hồng nói: “Ta đã chọn thời gian, cô hãy chọn địa điểm đi.”

Lâm Tiên Nhi chớp chớp mắt: “Địa điểm thì hình như không cần phải chọn, nơi đây cũng không tồi. Chỉ có điều...”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Còn gì nữa?”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Chúng ta định quyết đấu bằng cách nào?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Quyết đấu là quyết đấu, chẳng lẽ có nhiều cách ư?”

Lâm Tiên Nhi bình tĩnh đáp: “Đương nhiên là có, có thể văn đấu, có thể võ đấu, có thể đấu bằng khinh công, cũng có thể đấu bằng độc dược. Huống chi

chúng ta là nữ nhân, bất luận làm chuyện gì cũng phải văn nhã hơn nam nhân chứ?”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Vậy cô thích chọn cách nào?”

Lâm Tiên Nhi nháy mắt hỏi lại: “Phương thức cũng do ta chọn ư?”

Lý Tầm Hoan bỗng lên tiếng: “Không thể dùng độc dược.”

Tôn Tiểu Hồng nhìn Lý Tầm Hoan, cười thật dịu dàng: “Dùng độc dược cũng không sao. Thất thức của muội rất biết sử dụng độc dược, bản lĩnh của ông ấy nhất định không dưới Ngũ Độc Đồng Tử. Chỉ có điều chú của muội dùng độc để cứu người chứ không phải để giết người.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Người có thể dùng độc dược để cứu người thì quả là siêu phàm nhập thánh, so với dùng độc dược để giết người còn khó hơn gấp bội.”

Nàng thở ra, nói tiếp: “Nếu thế thì quả thật ta không nên đấu độc dược với cô.”

Tôn Tiểu Hồng nói lạnh nhạt: “Tùy cô, muốn dùng phương thức nào cũng được.”

Cứ nhìn cũng biết Tôn Tiểu Hồng nắm chắc phần thắng, mà Lý Tầm Hoan cũng không nói tiếng nào. Cháu gái đích truyền của Tôn lão tiên sinh nhất định không dễ dàng thất bại.

Lâm Tiên Nhi liếc qua Lý Tầm Hoan: “Trước mặt một tuyệt đỉnh cao thủ như Tiểu Lý Phi Dao, nếu chúng ta múa quyền động cước thì quả là múa rìu qua mắt thợ, không sợ bị chê cười sao?”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Vậy cô định dùng cách nào?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Chúng ta là nữ nhân, nên dùng phương thức của nữ nhân.”

Tôn Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi: “Chẳng lẽ nữ nhân lại có phương thức quyết đấu đặc biệt hay sao?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Đương nhiên là có.”

Tôn Tiểu Hồng giục: “Cô nói đi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nam nhân cứ tưởng rằng cái gì họ cũng hay cũng giỏi hơn nữ nhân, nhưng có chuyện mà chỉ có nữ nhân mới làm được. Chuyện đó thì nam nhân có bản lĩnh bằng trời cũng không sao làm nổi.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Vậy sao?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Chẳng hạn như sinh con.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Sinh con ư?”

Lâm Tiên Nhi cũng mỉm cười: “Không sai! Sinh con chính là việc trọng đại nhất của nữ nhân, quang vinh nhất của nữ nhân. Một nữ nhân mà không biết sinh con thì ai cũng xem chẳng ra gì, người nói có phải thế không?”

Tôn Tiểu Hồng đỏ mặt lên, cười khúc khích: “Chẳng lẽ... chẳng lẽ...”

Lâm Tiên Nhi nói: “Chúng ta có thể tỉ đấu xem ai có thể sinh con nhiều hơn, sinh con nhanh hơn...”

Tôn Tiểu Hồng hét toáng lên: “Cô điên rồi. Chuyện này đâu có thể tỉ đấu được?”

Lâm Tiên Nhi vẫn nói nhẹ nhàng: “Ai bảo là không được? Chẳng lẽ người không biết sinh con?”

Mặt Tôn Tiểu Hồng đỏ lên, không thể thừa nhận mà cũng không thể phủ nhận.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Nhưng nếu người chê phương thức ấy là chậm chạp quá, tốn công quá, thì ta cũng có thể đổi sang một phương thức khác.”

Tôn Tiểu Hồng thở ra một hơi nhẹ nhõm: “Đương nhiên là nên đổi cách khác.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Cũng có việc nam nhân làm được, nhưng nữ nhân không

đủ bản lĩnh thì cũng không có gan để làm.”

Nàng cười, nói tiếp: “Người đã không thích những việc mà bất cứ nữ nhân nào cũng làm được, như sinh con chẳng hạn, thì chúng ta hãy quyết đấu bằng những việc mà nữ nhân yếu bóng vía không dám làm. Có được không?”

Tôn Tiểu Hồng ngần ngừ một chút rồi đáp: “Cô cứ nói nghe thử.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Chẳng hạn như cời quần áo. Ngay bây giờ, ngay tại đây, chúng ta cời hết quần áo ra, thử xem ai cời nhanh. Nếu ta thua, ta sẽ tự cắt thủ cấp dâng cho người.”

Đây là một chợ đêm, phần nhiều những người đến đây uống rượu đều không muốn dính dáng vào chuyện của người khác. Nhưng nếu có chuyện phụ nữ thoát y, thì nhất định họ có bị đập bể đầu cũng tranh nhau mà xem.

Tôn Tiểu Hồng cắn môi lại, đỏ mặt nói: “Chẳng trách gì nam nhân thông minh thì không thích cờ bạc với nữ nhân. Chỉ vì có những nữ nhân như cô, bất luận cờ bạc như thế nào cũng tìm được cách để gian lận.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Ăn gian nam nhân vốn là đặc quyền của nữ nhân. Nữ nhân nào mà không biết lợi dụng đặc quyền này, nếu không xấu xí như Trư Bát Giới thì phải là một con ngốc.”

Tôn Tiểu Hồng lớn tiếng: “Nhưng ta đâu có phải là nam nhân?”

Lâm Tiên Nhi nhẹ nhàng đáp: “Nhưng ta đã gian lận người đâu? Chính người đã bảo, ta tùy tiện muốn dùng cách nào cũng được kia mà?”

Tôn Tiểu Hồng giận dữ nói: “Nhưng làm sao ta biết được cô lại nghĩ ra những cách không đếm xỉa đến thể diện của mình?”

Lâm Tiên Nhi thản nhiên nói: “Chuyện đó thì người hãy tự trách mình. Nếu người muốn giết ta thì cứ việc ra tay, việc gì phải nhiều chuyện như thế?”

Nàng cười khẩy, nói tiếp: “Nhưng nói đi cũng phải nói lại, việc này cũng không thể trách người. Nữ nhân mà không nhiều chuyện, đến bây giờ ta vẫn chưa gặp người nào.”

*

* *

Như vậy, rõ ràng quyết đấu là chuyện dành riêng cho nam nhân. Bởi vì khi quyết đấu chỉ có thể dùng tay chứ không thể dùng miệng, bất cứ ai nói chuyện quá nhiều thì dũng khí cũng dần dần mất đi.

Bất luận ở đâu, khi có người dọa đánh nhau mà miệng cứ la lối om sòm, nhất định trận đấu sẽ không xảy ra. Nữ nhân đa số thường là “quân tử” như thế, rất biết cách “động khẩu bất động thủ”. Đạo lý này thì nữ nhân hiểu nhất.

“Ngọn gió thu tiêu xác, mặt trời ngả về Tây, hai nữ nhân vẫn đứng đó gườm nhau không nói một lời, chờ khoảnh khắc quyết sanh tử.”

Trường hợp này, đã có ai từng thấy chưa? Chắc chắn chưa có ai từng thấy, thậm chí cũng chưa có ai từng nghe.

Nữ nhân, vẫn cứ là nữ nhân. Nam nữ tuy bình đẳng, nhưng trên thế gian này lại có rất nhiều việc nữ nhân không thể làm được. Nữ nhân muốn làm những việc đó, chỉ là không tự lượng sức, tự chuốc lấy sự chê cười.

Nữ nhân, chính là nữ nhân. Chân lý đó không ai có thể đả phá được.

*

* *

Nụ cười của Lâm Tiên Nhi thật ngọt ngào, thật đặc ý. Nhìn cái cười của Lâm Tiên Nhi, Lý Tầm Hoan chợt nhớ đến Lam Yết Tử.

Lam Yết Tử tuy cũng là một nữ nhân có thanh danh bề bối trong chốn giang hồ, nhưng lại có tính cách phi phàm. Lý Tầm Hoan chợt cảm thấy Lam Yết Tử chết thật là đáng tiếc.

Sắc mặt đỏ bừng của Tôn Tiểu Hồng đã dần dần xanh lại.

Lâm Tiên Nhi cười nói: “Cuộc quyết đấu này, thời gian, địa điểm, phương thức đều đã được quyết định. Có đấu hay không là tùy ở người.”

Tôn Tiểu Hồng lắc đầu.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Đã không đấu, thì ta phải đi đây.”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Người đi đi.” Đột nhiên nàng thở ra rồi nói bằng một giọng lạnh lẽo: “Cô chỉ nên tự trách là mình không may mắn.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười hỏi lại: “Người không may mắn, hay ta không may mắn?”

Tôn Tiểu Hồng đáp gọn: “Cô.”

Lâm Tiên Nhi nhin không nổi, phải hỏi: “Ta không may mắn ở chỗ nào?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Tuy ngoài miệng ta nói hung hãn, nhưng nếu thật tình giao đấu thì ta cũng không lấy mạng cô. Chắc ta cũng chỉ đả thương cô nhẹ, đủ để sau này cô không làm hại người khác được nữa.”

Lâm Tiên Nhi mỉm cười hỏi: “Như vậy mà không phải vận khí của ta đang may mắn hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Khi ta vừa đả thương cô, có người khác muốn đến giết cô thì ta nhất định không để họ động thủ. Có phải thế không.”

Nàng nhoẻn cười, bình tĩnh nói tiếp: “Nhưng bây giờ mà có ai đến định giết cô, thì ta không phải lo nữa.”

Câu nói của Tôn Tiểu Hồng chưa dứt, Lâm Tiên Nhi đã xoay người. Đối với một số chuyện, phản ứng của Lâm Tiên Nhi tuyệt không chậm hơn Lý Tâm Hoan hoặc A Phi.

Ánh mắt của nàng theo cái xoay người mà đảo quanh bốn phía, nhìn đến những chỗ tối đen nhất. Nhưng nàng không nhìn thấy gì cả.

Tôn Tiểu Hồng kéo tay Lý Tâm Hoan nói: “Chúng ta đi thôi! Mọi người không thích xem giết người.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Người nói là có người đến giết ta ư?”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Ta có nói như thế đâu?”

Lâm Tiên Nhi lại hỏi: “Họ ở đâu, người có thấy chưa?”

Tôn Tiểu Hồng không thừa nhận, cũng không phủ nhận. Bất luận là nàng thừa nhận hay phủ nhận, cũng khiến Lâm Tiên Nhi bớt hoảng sợ.

Bây giờ thì Lâm Tiên Nhi đã lộ vẻ sợ sệt, run rẩy hỏi: “Thế sao ta không nhìn thấy?”

Tôn Tiểu Hồng cười: “Dĩ nhiên là cô không thể thấy. Đến khi cô nhìn thấy, thì chắc đã muộn lắm rồi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nếu ta không nhìn thấy, thì làm sao người nhìn thấy?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Bởi vì không phải họ định giết ta.”

Nàng cười khẩy, tiếp: “Bây giờ thì ngay cả ta cũng hiểu, nếu muốn giết cô thì tốt nhất là đừng để cô nhìn thấy. Nếu để cô nhìn thấy trước, thì có lẽ không thể nào giết được.”

Lâm Tiên Nhi lắp bắp: “Họ... họ là ai?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Làm sao ta biết ai muốn giết cô? Đáng lẽ cô phải tự biết chứ?”

Lâm Tiên Nhi nhìn quanh, trong ánh mắt đầy vẻ hoang mang. Nàng là người rất ít khi sợ hãi, vì nàng tự tin rằng mình có thể làm cho người muốn giết mình không thể xuống tay.

Nhưng bây giờ nàng thật sự chưa biết đối phương là ai. Đối phương đã không để cho nàng nhìn thấy, thì cho dù nàng có đến mười ngàn phương pháp cũng không thể sử dụng được.

Tôn Tiểu Hồng hỏi tiếp: “Chẳng lẽ chính cô cũng không nghĩ ra kẻ muốn giết mình là ai? Phải chăng cô đã biết quá nhiều kẻ muốn giết cô?”

Lâm Tiên Nhi bất giác đưa tay lau mồ hôi trán. Từ trước tới nay, khi nàng làm bất cứ việc gì, phong thái cũng luôn luôn thật mỹ lệ, thật quyến rũ.

Nhưng bây giờ, động tác của nàng lại có vẻ thiếu phần uyển chuyển. Nếu muốn đánh ngã một người, phương pháp tốt nhất là làm cho người ấy cảm thấy sợ hãi trong lòng. Khi họ đã sợ hãi, có khi không cần phải ra tay, chính bản thân họ cũng đã tự đánh ngã mình.

Lý Tầm Hoan nhìn Tôn Tiểu Hồng, nhin không nổi phải cười thắm.

Chàng chợt cảm thấy cô bé này không phải là cô bé nữa, bất luận nhìn từ phương diện nào thì cô ấy cũng đã trở thành một nữ nhân trưởng thành.

Chỉ khi một nữ nhân trưởng thành, họ mới hiểu được những nữ nhân trưởng thành.

72 - *Nhân tính vô thiện ác*

Cuộc quyết đấu giữa Lâm Tiên Nhi và Tôn Tiểu Hồng tuy chưa thật sự ra tay, nhưng đã giao đấu một cách vô hình, mà đã giao đấu đến hai lần. Chẳng qua, họ không đấu sức mà là đấu trí.

Lần thứ nhất, Lâm Tiên Nhi thắng vì nàng nắm được điểm yếu của tâm lý nữ nhân, lại biết cách lợi dụng điểm yếu đó.

Lần thứ hai, người thắng lại là Tôn Tiểu Hồng, vì nàng cũng biết lợi dụng nhược điểm của nữ nhân. Nàng biết nữ nhân thường rất hoài nghi, vì hoài nghi nên dễ sợ sệt.

Nếu Tôn Tiểu Hồng là nam nhân, nàng đã có thể giết chết Lâm Tiên Nhi từ lâu. Nếu Lâm Tiên Nhi là nam nhân, bất kể Tôn Tiểu Hồng nói gì thì nàng cũng đã bỏ đi từ lâu. Chính vì họ đều là nữ nhân, nên mới có thể hình thành cục diện kỳ quặc như thế.

Khi nam nhân và nữ nhân làm cùng một việc, bất cứ là việc gì, quá trình chắc chắn không giống nhau và kết quả cũng không thể giống nhau. Quyết đấu cũng là như thế.

Nữ nhân quyết đấu, đương nhiên sẽ không nặng nề, khẩn trương, kịch liệt như nam nhân, nhưng có thể vi diệu hơn, quyết liệt hơn, hứng thú hơn, bởi vì những biến hóa bên trong phải nhiều hơn.

Biến hóa của họ cũng không giống như biến hóa của chiêu thức võ công để ai cũng có thể thấy. So với biến hóa của chiêu thức võ công thì họ biến hóa phức tạp hơn, nhanh hơn, nhưng tiếc là không thể nhìn thấy bằng mắt.

Ai có thể nhìn thấy những biến hóa phức tạp vi diệu của tâm lý nữ nhân, nhất định sẽ cảm thấy cuộc quyết đấu của nữ nhân so với của nam nhân còn hay hơn, còn đẹp hơn.

Nữ nhân chính là nữ nhân, vĩnh viễn khác với nam nhân. Ai muốn biện bác đạo lý này, người đó phải là một thằng ngốc. Đạo lý này vừa rõ ràng vừa đơn

giản, chỉ kỳ lạ ở chỗ trên đời lại ít người nghĩ ra được.

*

* *

Tôn Tiểu Hồng kéo tay Lý Tầm Hoan đi về phía trước. Lâm Tiên Nhi lảo đảo theo sau.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Chúng ta đi đường của chúng ta. Người cứ đi đường của người, đi theo làm gì?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Ta... ta cũng muốn gặp A Phi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cô còn định gặp hắn làm gì? Cô hại hắn thâm như thế còn chưa đủ hay sao?”

Lâm Tiên Nhi ấp úng: “Ta chỉ muốn...”

Tôn Tiểu Hồng cắt lời: “Chúng ta không thể để hắn gặp cô. Cô đi theo cũng vô ích mà thôi.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Ta chỉ muốn đứng xa xa nhìn hắn một cái, còn hắn có nhìn thấy ta hay không thì không quan trọng.”

Tôn Tiểu Hồng lạnh lùng nói: “Hai chân cô mọc trên người cô. Cô nhất định đi theo thì chúng ta cũng không khuyên được, nhưng... nhưng cô đã đi theo thì đừng hối hận.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Ta hành động từ trước đến nay chưa biết hối hận bao giờ.”

Tôn Tiểu Hồng bật cười, nói với Lý Tầm Hoan: “Huynh thấy không, muội đã đoán trước rằng cô ấy sẽ đi theo, quả nhiên đã không đoán sai.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười hỏi lại: “Nhưng muội cũng muốn cho cô ta theo kia mà, có phải không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Dĩ nhiên là thế.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Để làm gì?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Vừa rồi, muội đã không tìm được cách hạ thủ cô ta, thì chỉ còn cách đợi cơ hội lần sau. Nếu cô ấy không đi theo chúng ta thì làm sao muội có cơ hội?”

Lý Tầm Hoan bình thản nói: “Thật ra thì muội cũng không cần phải chờ cơ hội. Vừa rồi bất kể cô ấy nói gì, muội cũng không cần phải nghe cơ mà?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Nam tử hán các huynh thì lời nói nặng như núi, một cuộc hẹn ngàn vàng không đổi. Chẳng lẽ nữ nhân bọn muội lại không biết trọng tín như thế?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nhưng sao muội biết rằng cô ấy nhất định sẽ đi theo chúng ta?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Vì cô ấy muốn được chúng ta bảo hộ. Cùng đi với Tiểu Lý Phi Dao, thì bất luận ai muốn giết cô ta cũng không đủ gan để hạ thủ.”

Nàng mỉm cười rồi tiếp: “Nói cho lịch sự thì đó là cáo mượn oai hùm, còn nói ít lịch sự hơn thì đó là chó nường oai chủ.”

Lý Tầm Hoan bật cười: “Cả hai cách nói ấy đều chẳng êm tai chút nào cả.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng nếu huynh đã làm những chuyện như thế, thì cho dù ai nói khó nghe hơn nữa, huynh vẫn phải ráng mà nghe.”

Hai người đối đáp những gì, đương nhiên Lâm Tiên Nhi đều nghe. Tôn Tiểu Hồng cũng cố ý nói cho cô ta nghe thấy.

Nhưng Lâm Tiên Nhi lại giả vờ không nghe, cũng không hề lên tiếng. Nàng đột nhiên biến thành vừa câm vừa điếc. Có thể giả câm giả điếc, thật là một bản lĩnh hữu ích không gì so sánh được.

Tôn Tiểu Hồng vụt chuyển qua chuyện khác: “Huynh có biết chuyện Long Tiêu Vân và Thượng Quan Kim Hồng kết bái với nhau không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta có nghe nói. Muội cũng vì chuyện đó mà đến đây sao?”

Tôn Tiểu Hồng gật đầu: “Đúng thế, vì muội biết rằng ở đó nhất định sẽ gặp nhiều người.”

Nàng khẽ liếc Lý Tầm Hoan, mỉm cười nói tiếp: “Quan trọng nhất là muội biết ở đó sẽ có thể gặp huynh.”

Lý Tầm Hoan chợt nhìn lại nàng, trong lòng cảm thấy rất ấm áp, hình như vừa được uống một ly rượu ngon tuyệt vời. Đã từ rất lâu, chàng không có cảm giác như thế. Tôn Tiểu Hồng thì cảm thấy mình đang tắm trong ngọn gió xuân ấm áp là ánh mắt của Lý Tầm Hoan.

Qua một hồi rất lâu, Lý Tầm Hoan mới thở ra rồi nói: “Nếu muội không đến, thì không chừng ta đã....”

Tôn Tiểu Hồng ngắt lời của Lý Tầm Hoan, mỉm cười: “Không chừng bây giờ Thượng Quan Kim Hồng đã nằm trong quan tài rồi.”

Lý Tầm Hoan cười không đáp. Chàng biết, không sớm thì muộn giữa mình và Thượng Quan Kim Hồng sẽ có một trận sinh tử, nhưng chàng không muốn đề cập đến chuyện này.

Chàng không muốn nghĩ quá nhiều về chuyện này, vì nghĩ quá nhiều thì sẽ lo lắng, khi lo lắng thì tâm sẽ loạn, khi tâm đã loạn thì cơ hội chiến thắng ít đi.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Thật ra, đối với loại người như Thượng Quan Kim Hồng cũng không cần phải giữ đạo nghĩa. Giả tử ngay khi lão nhận được xác chết của con trai, huynh thừa thế ra tay thì nhất định có thể giết chết lão.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “E rằng cũng chưa chắc.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Chưa chắc ư? Huynh cho rằng lão thấy con chết mà trong lòng không bắn loạn sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Máu vẫn đậm hơn nước, Thượng Quan Kim Hồng ít nhiều gì cũng còn nhân tính.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế thì sao huynh không chịu ra tay? Huynh phải biết, dù huynh có tình với hạng người như thế, lão cũng không có tình với huynh đâu.”

Lý Tầm Hoan cười: “Ta với lão đã ở vào thế không thể dung nhau, không ai có tình với ai được nữa.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế thì huynh...”

Lý Tầm Hoan bỗng nhiên cười rộ, ngắt lời nàng: “Ta không ra tay, chỉ vì ta phải đợi cơ hội tốt hơn.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Theo muội thấy, thì lúc đó chính là cơ hội tốt.”

Lý Tầm Hoan nói: “Muội thấy sai rồi.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “VẬY sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nhìn thấy cái chết của con mình, tâm lão tuy có loạn, nhưng lại phát sinh ra một cơn phẫn nộ. Nếu lúc đó ta xuất thủ, lão sẽ đem cơn nộ khí này trút vào ta.”

Chàng thở dài, nói tiếp: “Khi con người vừa đau đớn vừa giận dữ, không những sức lực mạnh hơn bình thường mà dũng khí cũng tăng lên rất nhiều. Nếu lúc đó Thượng Quan Kim Hồng dồn sức xuất thủ, ta thật không dám chắc mình có đón đỡ được hay không.”

Tôn Tiểu Hồng nhìn Lý Tầm Hoan cười, rồi nói dịu dàng: “Thì ra huynh cũng không tốt như muội nghĩ, cũng có lúc rất biết dùng mưu trí.”

Lý Tầm Hoan cũng cười đáp: “Nếu ta thật sự tốt như thiên hạ nghĩ, ít ra cũng đã chết tới tám chục lần rồi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nếu Thượng Quan Kim Hồng biết được suy nghĩ của huynh, thì sẽ hối hận vì đã mời ly rượu đó.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Lão tuyệt không hối hận đâu.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bởi vì suy nghĩ của ta, lão thật sự hiểu rõ.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế thì sao lão còn kính huynh một ly rượu?”

Lý Tầm Hoan nói: “Ly rượu của lão kính ta, thật sự không phải vì ta nghĩa khí với lão. Dưới mắt lão, người nào nghĩa khí thì chỉ là một thằng ngốc.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế thì vì cái gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Vì lão đã rõ ý của ta, biết ta không phải là một thằng ngốc.”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Lão biết huynh cũng như lão, có thể chờ đợi, có thể nhẫn nại, có thể nắm chắc tình hình, có thể phán đoán lúc nào mới là cơ hội tốt. Vì thế lão mới kính huynh một ly rượu, có phải không?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng vậy.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Lão cảm thấy huynh rất giống lão nên mới thán phục huynh, thích thú huynh. Một con người thích thú mình, chắc chắn phải là một con người không khác mình lắm, vì người nào cũng rất thích thú bản thân mình.”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Câu nói này rất đúng, người trạc tuổi muội không thể nói được.”

Tôn Tiểu Hồng dẫu môi ra: “Nhưng huynh thật sự là một con người giống lão không?”

Lý Tầm Hoan im lặng, rồi nói chậm rãi: “Về một số phương diện thì giống. Chỉ vì chúng ta sống ở những hoàn cảnh khác nhau, gặp những người và việc khác nhau, nên mới hình thành hai con người khác hẳn nhau.”

Chàng thở dài rồi nói tiếp: “Có người nói tính bản thiện, cũng có người nói nhân tính vốn là ác độc. Theo ta thấy thì thật ra nhân tính không thiện ác, con người là thiện hay ác đều do ảnh hưởng của cuộc đời.”

Tôn Tiểu Hồng chăm chú nhìn Lý Tầm Hoan nói: “Hình như huynh không những hiểu người khác, mà cũng rất hiểu bản thân mình.”

Lý Tầm Hoan than thở: “Một con người muốn thật sự được hiểu chính mình,

thật không phải là chuyện dễ.”

Thần sắc của chàng đột nhiên âm đạm, trong ánh mắt lộ rõ ưu tư và đau khổ.

Tôn Tiểu Hồng cũng thở dài rồi nói nhẹ nhàng: “Một con người muốn hiểu được bản thân mình, nhất định phải trải qua rất nhiều giày vò, phải nếm qua rất nhiều đau khổ, có phải không?”

Lý Tâm Hoan âm đạm nói: “Đúng là như vậy.”

Tôn Tiểu Hồng than thở: “Nếu thế thì muội mong rằng mình vĩnh viễn không tự hiểu được mình. Khi tự hiểu càng nhiều thì đau khổ càng nhiều, nếu hoàn toàn không hiểu không chừng là may mắn hơn.”

Lần này thì tới phiên Lý Tâm Hoan chuyển sang đề tài khác. Chàng đột nhiên hỏi: “Lúc Thượng Quan Kim Hồng mời ta một ly rượu, cô và lão gia còn ở ngoài đó hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Đã đi rồi, việc này là nghe người ta kể lại mà thôi.”

Nàng khẽ cười, nói tiếp: “Hiện tại thì huynh và Thượng Quan Kim Hồng là những nhân vật tuyệt đỉnh, nhất cử nhất động của các huynh người ta đều xem là tin tức chấn động võ lâm. Tối nay, trong thành này tối thiểu có mười vạn người đang nói về huynh. Huynh có tin không?”

Lý Tâm Hoan gượng cười: “Chính vì thế mà ta mới thán phục gia gia của muội. Người sống như một đám mây trôi, trong lòng lại giống như một hồ nước nơi vắng lặng, gặp bất cứ chuyện gì cũng tùy tâm mà ứng phó, trong lòng muốn gì thì đạt được cái đó, hoàn toàn không phải lo lắng. Những người như thế mới thật xứng đáng là người.”

Tôn Tiểu Hồng im lặng hồi lâu, rồi khẽ nói: “Lão nhân gia đúng là cái gì cũng có thể nhìn thấu suốt.”

Nàng đột nhiên nói sang chuyện khác: “Huynh có biết cỗ quan tài ấy do ai đưa tới hay không?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Huynh không đoán ra.”

Tôn Tiểu Hồng nháy mắt: “Người gửi quan tài đi, sao lại không phải là người giết Thượng Quan Phi?”

Hiển nhiên nàng đã biết người giết Thượng Quan Phi là ai. Lâm Tiên Nhi thì lại không biết, nên cứ đóng tai lên mà nghe, chỉ tiếc là họ lại không nói rõ tên của người này ra.

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc rồi nói: “Chắc chắn phải là hãn, vì người biết thi thể của Thượng Quan Phi ở đâu không phải là nhiều.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao hãn phải làm như thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Vì hãn muốn làm đau Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Chắc là hãn hận Thượng Quan Kim Hồng lắm.”

Lý Tầm Hoan lại im lặng hồi lâu, rồi nói chậm rãi: “Có thể không phải là hận. Hãn muốn làm đau Thượng Quan Kim Hồng, có thể chỉ vì khi Thượng Quan Kim Hồng đau đớn thì hãn mới có cơ hội để cứu lão.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội không hiểu được nữa. Hãn đã muốn cứu lão, thì tại sao phải làm đau lão?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Có thể vì hãn muốn Thượng Quan Kim Hồng hối hận.”

Tôn Tiểu Hồng thở dài rồi nói: “Lòng người thật là khó hiểu hơn bất cứ việc gì.”

Lý Tầm Hoan nói chậm: “Không sai! Trên thế gian, vật khó hiểu nhất chính là nhân tâm và nhân tính. Biết đánh vào khuyết điểm của lòng người, thì hơn hãn bất cứ loại võ công nào trong thiên hạ.”

Chàng đột nhiên nói tiếp: “Nhưng nếu không hiểu được tính người thì võ công vĩnh viễn không thể đạt đến đỉnh cao, vì làm bất cứ việc gì cũng có liên quan rất mật thiết tới tính người, võ công cũng không ngoại lệ.”

Đạo lý này đối với Tôn Tiểu Hồng thì không đến nỗi quá phức tạp. Nhưng không biết nàng hiểu được hay không mà im lặng hồi lâu mới nói, thanh âm nhẹ nhàng trong gió: “Cái gì muội cũng không muốn hiểu, chỉ muốn hiểu

huynh.”

Đôi mắt nàng đang nhìn Lý Tầm Hoan, ánh mắt không chỉ là tán thưởng mà còn tin tưởng, hình như đang nói cho chàng biết, chỉ có trước mặt chàng thì nàng mới nói ra hết được tâm sự của mình.

Ánh mắt Lý Tầm Hoan cũng rất ấm áp, hình như đang rất muốn đưa tay vuốt ve khuôn mặt mịn màng như trái táo của nàng. Nhưng Lý Tầm Hoan không làm như thế.

Chàng tuyệt không thể làm như thế. Chàng quay mặt sang hướng khác, cúi mình ho khẽ.

Hình như Tôn Tiểu Hồng cũng đang chờ đợi, nên trong ánh mắt dần dần lộ vẻ thất vọng. Nàng chậm rãi nói: “Hình như huynh rất sợ có người hiểu rõ lòng mình, vì thế huynh luôn luôn phòng bị.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ta sợ ư? Ta sợ cái gì?”

Tôn Tiểu Hồng cắn môi rồi đáp: “Sợ có người yêu huynh.”

Nàng nói tiếp, rất nhanh: “Vì huynh biết, bất cứ ai thật sự hiểu được huynh thì nhất định phải yêu huynh. Huynh thà bị người ta hận, chứ không muốn bị người ta yêu. Có phải vậy không?”

Lý Tầm Hoan cười thành tiếng: “Thời thế bây giờ thay đổi quá rồi. Những tiểu cô nương trước đây nhất định không dám nói chữ yêu trơ tráo như thế.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Những tiểu cô nương sau này cũng chưa chắc dám nói, vấn đề không phải là thời đại. Cho dù muội sống vào thời mấy trăm năm trước, khi trong lòng đã nghĩ là miện có thể nói ra.”

Bất luận ở thời đại nào cũng có vài người giống như nàng. Đây là những người dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám yêu, dám hận.

Chính vì họ sống khác với thời đại nên người khác có thể nhìn họ như nhìn một người điên, một quái vật. Nhưng bản thân họ lại sống rất tốt, rất vui vẻ, thậm chí còn vui vẻ hơn rất nhiều người, vì mặc kệ người khác nhìn họ như thế nào, họ cũng không quan tâm.

*

* *

Đêm nay có sương mù. Tuy đang là mùa đông, nhưng sương mù này lại rất giống sương xuân.

Tôn Tiểu Hồng đi chậm chậm trong màn sương, hình như cổ kéo dài, mong con đường dừng bao giờ kết thúc. Lý Tâm Hoan vốn rất nóng lòng gặp lại A Phi, nhưng bây giờ chàng cũng không vội nữa.

Những năm nay, tâm tình của chàng luôn rất nặng nề, cảm giác như bị gông tròng qua cổ, đè nặng xuống, nặng mãi, nặng mãi, cơ hồ không thở được. Nhưng gần đây, mỗi khi gần gũi Tôn Tiểu Hồng, chàng cảm thấy nhẹ đi một phần nào.

Chàng chợt phát giác Tôn Tiểu Hồng là người rất hiểu chàng, hiểu còn sâu xa hơn chàng tưởng tượng. Được nói chuyện cùng người hiểu mình sâu như thế, thật trên đời không còn gì thú vị bằng.

Nhưng Lý Tâm Hoan lại bắt đầu có ý nghĩ trốn tránh. “Huynh thà bị người ta hận, chứ không muốn bị người ta yêu.”

Lý Tâm Hoan chợt nghe lòng mình quặn lại. Không phải là chàng không muốn, mà là không thể.

Chàng cảm thấy bản thân mình đã không còn cách để trao đi, cũng không còn cách để tiếp nhận. Nhiều người có xiềng xích riêng của mình, ngoài bản thân mình ra thì không ai có thể giải thoát cho mình được.

Lý Tâm Hoan như thế, A Phi cũng như thế. Xiềng xích của họ vĩnh viễn không thể giải thoát được chăng? Chẳng lẽ họ phải mang nó xuống mồ?

Ngay khi đó, Tôn Tiểu Hồng bỗng dừng chân, cất tiếng: “Đến rồi.”

Con đường rất vắng. Bên đường có một gian nhà nhỏ, trong nhà có ánh đèn rọi qua cửa sổ.

Ánh đèn chỉ vừa đủ sáng, vì căn nhà nhỏ như thế này cũng không nên quá sáng.

Tôn Tiểu Hồng quay lại hỏi Lâm Tiên Nhi: “Cô biết nơi này, có phải không?”

Đương nhiên là Lâm Tiên Nhi biết, biết hơn ai hết, vì đó là “nhà” của nàng và A Phi.

Nàng cắn môi gật đầu, rồi ấp úng: “A Phi đã về rồi ư?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cô cũng muốn vào gặp hẳn, có phải không?”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Ta... ta có thể vào được chứ?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Đây là nhà của cô, cô muốn vào thì cứ vào, sao lại phải hỏi người khác?”

Lâm Tiên Nhi cúi đầu: “Bây giờ...”

Tôn Tiểu Hồng cắt lời: “Bây giờ đương nhiên là khác rồi. Chắc cô cũng đã biết, tình thế này là do ai tạo nên.”

Nàng cười lạnh, nói tiếp: “Lẽ ra cô có thể sống ở đây bình yên vui sướng, hạnh phúc trọn vẹn suốt đời. Chính bản thân cô lại không muốn như thế, vì cô đã xem thường cái nhà này, cũng không coi trọng con người này.”

Lâm Tiên Nhi cúi đầu khẽ nói: “Bây giờ ta biết mình đã sai rồi. Ta còn sống đến ngày nay là nhờ có huynh ấy bảo vệ, nếu không có huynh ấy, có lẽ ta đã chết từ lâu.”

Giọng nói của nàng càng lúc càng thấp xuống, nước mắt cũng từng giọt lăn dài trên má.

Nàng thở dài rồi nói tiếp: “Lúc ta sống chung với huynh ấy, không ai dám đụng tới một sợi tóc của ta. Còn bây giờ, hình như bất cứ ai cũng có thể lấy mạng của ta.”

Tôn Tiểu Hồng chăm chú nhìn nàng, lạnh giọng hỏi: “Người tưởng rằng hẳn

vẫn còn bảo vệ người như trước hay sao?”

Lâm Tiên Nhi chảy nước mắt: “Ta không biết, ta cũng không cần biết.”

Đột nhiên nàng ngẩng đầu lên, lớn tiếng: “Ta chỉ muốn thấy huynh ấy một lần nữa, nói với huynh ấy vài lời rồi sẽ đi ngay. Ta nghĩ rằng yêu cầu này cũng không quá đáng, các người có thể đồng ý với ta chứ?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Không phải ta không đồng ý, có điều lời nói của người bây giờ khó làm cho ai tin được.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Cho dù đến lúc đó ta không chịu đi, các người vẫn có thể đuổi ta đi cơ mà.”

Tôn Tiểu Hồng im lặng, khẽ liếc qua Lý Tâm Hoan. Lý Tâm Hoan cứ đứng trơ trơ, trên mặt không biểu lộ chút xíu tình cảm gì.

Nhưng trong lòng chàng đang rối loạn vô cùng. Trong đời chàng, nhược điểm lớn nhất chính là tấm lòng quá mềm yếu. Có những lúc chàng biết rất rõ là không nên, nhưng lại không đủ cứng rắn để từ chối.

Rất nhiều người biết rõ nhược điểm này của chàng, và cũng rất nhiều người đã lợi dụng nhược điểm ấy. Chính bản thân chàng cũng biết rõ như thế, nhưng không sao sửa chữa được.

Chàng tha để cho người ta có lỗi với mình một ngàn lần, cũng không muốn chỉ một lần có lỗi với người khác. Có nhiều lúc chàng biết rõ là đang bị lừa gạt, nhưng vẫn bằng lòng để họ lừa gạt.

Bởi vì chàng cảm thấy, chỉ cần được nghe một người nói những lời thật lòng, thì sự hy sinh đó đã được trả đủ rồi.

Lý Tâm Hoan chính là con người như thế. Nói chàng là quân tử cũng được, là thẳng ngốc cũng đúng, nhưng trong cuộc đời không ai gặp được người thứ hai như thế. Bất cứ ai đã gặp chàng cũng không bao giờ phải hối hận.

Chàng rất ít khi bắt ai đổ mồ hôi, càng rất ít làm người ta đổ máu. Mồ hôi và máu, chàng đã đổ ra cho rất nhiều người.

Nhiều việc làm của chàng làm cho người ta phải rơi nước mắt, nước mắt xúc động, nước mắt cảm kích.

Tôn Tiểu Hồng đang thầm than trong bụng. Nàng đã biết Lý Tâm Hoan sẽ không nở cự tuyệt, hình như chàng chưa từng cự tuyệt người khác bao giờ.

Lâm Tiên Nhi nói nhẹ nhàng: “Đây có thể là lần cuối cùng ta gặp lại huynh ấy. Sau này nếu huynh ấy biết các người không để cho ta gặp huynh ấy một lần cuối, sẽ hận các người suốt đời.”

Tôn Tiểu Hồng cắn môi: “Cô chỉ nói vài câu, nói xong lập tức đi ngay, có phải không?”

Lâm Tiên Nhi cười đau khổ: “Chẳng lẽ ta không biết điều, chờ các người đuổi hay sao? Ta chỉ mong các người đáp ứng yêu cầu cuối cùng này của ta, thì chết cũng không oán trách gì nữa.”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan thở ra một hơi rất dài: “Hãy để cô ấy vào. Bất luận thế nào, hai câu nói cũng không thể hại người ta được.”

73 - Nồi hấp và xiềng xích

Trong nhà rất nóng, vì trong nhà có bốn lò lửa cực lớn, than hồng hừng hực. Ánh lửa nhuộm cho đồ vật trong nhà một màu hồng.

Mặt của A Phi cũng đỏ hồng, toàn thân cũng đỏ hồng. Hắn nằm giữa bốn lò lửa, người ở trần, chỉ mặc một chiếc khố. Chiếc khố của hắn đã ướt sũng.

Hắn nằm ngửa mặt, mồ hôi tuôn ra như tắm, hơi thở dồn dập. Con người hắn hình như không còn sức sống.

Trong góc nhà, một ông lão đầu tóc bạc phơ đang thư thả ngồi hút thuốc. Lão ngồi giữa đám khói thuốc phả ra, như giữa đám sương mù.

Lão thật sự là một nhân vật ẩn hiện như con rong giữa sương mù. Không ai biết lão từ đâu đến, cũng không ai biết lão sẽ đi về đâu. Thậm chí, không ai biết được lão rốt cuộc là ai.

Có thể lão chỉ là một lão già kể chuyện nghèo khổ, bất đắc chí. Cũng có thể lão chính là Thiên Cơ Lão Nhân cao thâm khôn lường.

A Phi nhắm mắt lại, hình như không thấy ai đi vào trong nhà. Nhưng bất cứ ai bước vào cũng thấy hắn ngay.

Tôn Tiểu Hồng kinh ngạc, lạc giọng hỏi: “Gia gia! Lão gia gia làm gì thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh mở mắt, phả khói thuốc ra rồi nhẹ nhàng trả lời: “Ta đang hấp hắn.”

Tôn Tiểu Hồng lại càng kinh ngạc, giương mắt lên hỏi: “Hấp hắn ư? Hắn không phải là bánh bao, cũng không phải là tôm cua thì sao lại phải hấp?”

Bây giờ A Phi thật giống như một con cua lột đang bị hấp chín.

Tôn Lão Tiên Sinh cười: “Ta phải hấp hết rượu trong người hắn ra, để hắn tỉnh táo lại.”

Ánh mắt của lão nhìn chăm chú Lý Tầm Hoan, nói chậm rãi: “Ta cũng muốn chưng cất lại dũng khí trong máu của hân, để hân làm lại từ đầu.”

Lý Tầm Hoan vái dài một cái, cười đau khổ: “Thế thì tại hạ cũng phải đem hấp một phen. Nhưng tiếc rằng nếu hấp rượu trong người tại hạ ra hết, thì con người tại hạ sẽ biến thành trống rỗng.”

Tôn Lão Tiên Sinh chớp mắt: “Trong người của người, ngoài rượu ra không còn gì khác hay sao?”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Có lẽ còn đầy một bụng những chuyện không hợp thời.”

Tôn Lão Tiên Sinh xoa tay, cười lớn tiếng: “Hay lắm! Nếu không có đầy một bụng học thức, thì sao có thể nói ra câu ấy?”

Đột nhiên lão im lặng, rồi nói khẽ: “Thật ra thì ta cũng muốn hấp người một phen, thử xem ngoài rượu và học thức ra, trong người của người còn thứ gì khác nữa không. Ta muốn xem tạo hóa đã dùng cái gì để đúc nên một vị Thám Hoa như thế.”

Tôn Tiểu Hồng nháy mắt hỏi: “Rồi sau đó thì sao?”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Sau đó, ta sẽ mời tất cả thiên hạ đến đây, rồi nhét những thứ này vào bụng họ, giống như nhét cho vịt ăn vậy.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhét cho mỗi người một chút ư?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Không phải một chút, càng nhiều càng tốt.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Nếu ông làm như thế, tất cả thiên hạ trở thành Thám Hoa hết thì sao?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Tất cả thiên hạ trở thành Thám Hoa thì có gì là không tốt?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cũng có chỗ không tốt.”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Không tốt ở chỗ nào?”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu không nói nữa.

Hai ông cháu này đã quen phối hợp kể chuyện với nhau, nên khi họ nói chuyện thì người xướng người họa, thường không có chỗ trống để người khác tham gia.

Đến lúc này Lý Tâm Hoan mới có cơ hội xen vào.

Chàng làm mặt đau khổ, lên tiếng: “Nếu tiền bối muốn biến tất cả mọi người trở thành tại hạ, thì trên đời chắc chỉ có một loại người tán thưởng.”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Loại người nào?”

Lý Tâm Hoan cười: “Người bán rượu.”

Tôn Lão Tiên Sinh bật cười: “Theo ta thấy, trên đời chỉ có một người không tán thưởng ý kiến này mà thôi.”

Tôn Tiểu Hồng buột miệng hỏi: “Ai?”

Vừa buột miệng, nàng đã thấy hối hận, vì nàng đã biết gia gia nói đến ai rồi.

Quả nhiên, Tôn Lão Tiên Sinh nhìn nàng mỉm cười nói: “Chính là người.”

Không biết vì sao mặt của Tôn Tiểu Hồng đỏ lên, cúi đầu hỏi: “Cháu ư?... Tại sao cháu không tán thưởng?”

Tôn Lão Tiên Sinh cười đáp: “Nếu mọi người trong thiên hạ đều trở thành Thám Hoa hết, thì người sẽ không biết chọn ai.”

Tôn Tiểu Hồng “úi chà” một tiếng rồi quay lưng lại, mặt nóng lên như lửa. Có phải trong lòng nàng đã có một ngọn lửa chăng? Ngọn lửa xuân tình của người thiếu nữ.

Tôn Lão Tiên Sinh xoa tay rồi cười ha hả, cười xong lại bắt đầu hút thuốc. Hình như lão không hề để ý đến Lâm Tiên Nhi, cũng không nhìn nàng cái nào, nhưng khi tẩu thuốc bị tắt thì lão hoàn toàn không nhận ra.

Gian nhà bỗng yên phăng phắc, chỉ còn nghe thấy tiếng củi đốt kêu lách tách.

Lâm Tiên Nhi đã bước vào, đi thẳng đến trước mặt A Phi. Ngoài A Phi ra, nàng không nhìn ai khác.

Ánh lửa chiếu lên khuôn mặt của nàng nửa trắng nửa đỏ. Nửa đỏ thì giống như một nàng tiên đang then thùng, nửa trắng thì giống như một hồn ma.

Người nào cũng có hai bộ mặt, lúc đẹp lúc xấu. Chỉ có nàng là lúc nào cũng đẹp.

Nếu là nàng tiên, dĩ nhiên nàng là nàng tiên đẹp nhất trên trời, còn là hồn ma thì nàng cũng là hồn ma đẹp nhất địa ngục.

Nhưng A Phi hình như đã hạ quyết tâm, bất luận nàng là gì cũng không muốn nhìn nàng nữa.

Lâm Tiên Nhi thở dài, khẽ nói: “Muội đến đây chỉ vì muốn nói với huynh hai câu. Huynh nghe hay không là tùy ở huynh.”

A Phi hình như không nghe gì. Nhưng tại sao thân thể hắn lại gõng cứng lên như thế?

Lâm Tiên Nhi chậm chậm nói tiếp: “Ngày hôm đó, muội biết huynh rất đau lòng. Nhưng muội không thể không làm như thế, vì muội không thể nhìn thấy huynh chết dưới tay Thượng Quan Kim Hồng. Muội chỉ còn cách phải làm như thế, chỉ làm như thế thì Thượng Quan Kim Hồng mới không giết huynh.”

A Phi vẫn như không nghe gì. Nhưng tại sao tay của hắn lại nắm chặt?

Lâm Tiên Nhi nói: “Hôm nay muội trở về đây, không yêu cầu huynh thông cảm, càng không yêu cầu huynh tha thứ, chính muội cũng biết duyên phận của mình đã hết...”

Nàng thở ra một hơi rồi nói tiếp: “Muội nói với huynh những điều đó, chỉ mong trong lòng huynh bớt phần khó chịu, vì từ trước đến giờ muội chỉ mong huynh được sống hạnh phúc. Còn về phần muội...”

Tôn Tiểu Hồng bỗng lớn tiếng: “Cô đã nói quá nhiều rồi.”

Lâm Tiên Nhi cười, giọng cười rất thâm trầm, rồi nói chậm rãi: “Không sai!

Muội thật đã nói quá nhiều.”

Quả nhiên cô ta không nói tiếng nào nữa, lập tức quay lưng lại, bước ra ngoài. Nàng đi không nhanh, nhưng không hề quay đầu lại.

A Phi vẫn nằm đó, mắt chưa hề mở ra. Lâm Tiên Nhi đã ra gần tới cửa.

Lúc này Lý Tầm Hoan mới thở phào nhẹ nhõm. Chàng biết, chỉ cần hôm nay Lâm Tiên Nhi ra khỏi cánh cửa này thì nhất định A Phi không bao giờ gặp lại nàng nữa.

Chỉ cần A Phi không gặp lại nàng, hẳn nhất định sẽ sống lại.

Bản thân Lâm Tiên Nhi đương nhiên cũng hiểu rất rõ ràng, hôm nay nàng rời khỏi đây, thì cũng như rời khỏi nhân gian. Bước chân của nàng vẫn không chậm lại, nhưng ánh mắt đã lộ đầy vẻ sợ hãi.

Trong nhà sáng như ban ngày, nhưng bên ngoài lại tối như mực. Trên trời có ánh sáng của những ngôi sao, nhưng loại ánh sáng đó nàng không hề thấy.

Nàng chỉ thích loại ánh sáng chói mắt. Nàng thích người ta khen ngợi, thích được ca tụng, thích tiếng vỗ tay, thích xa xỉ, thích lãng phí, thích hưởng thụ, thích bị người ta yêu, và thích bị người ta hận.

Nàng sống là nhờ vào những thứ đó, nàng vì những thứ đó mà sống. Giả tí không còn những thứ đó, cho dù nàng có thể sống tiếp, cuộc sống cũng chẳng còn gì thú vị.

Bóng tối càng lúc càng gần. Đôi mắt của Lâm Tiên Nhi dần dần lộ ra những tia oán độc, thù hận.

Lúc này nếu nàng đủ sức, chắc chắn nàng sẽ giết sạch những người đang sống trên đời. Nhưng ngay lúc ấy, đột nhiên A Phi nhóm dậy, lớn tiếng gọi: “Đợi một chút.”

Thật không ai ngờ được, chỉ ba tiếng là đủ thay đổi cuộc sống của một con người. Ngay lúc ấy, Lâm Tiên Nhi hoàn toàn thay đổi.

Ánh mắt nàng vụt sáng lên, lòng đặc ý, lòng kiêu ngạo đột nhiên vùng dậy.

Trong giờ phút tối tăm nhất cuộc đời, Lâm Tiên Nhi bỗng thấy trước mắt bừng sáng, hết sức huy hoàng mỹ lệ.

Từ trước đến giờ, chưa bao giờ nàng đẹp đến thế này. Lòng kiêu ngạo và sự tự tin đúng là những vật trang sức đẹp nhất của nữ nhân. Một nữ nhân không có lòng tin, không còn hy vọng thì dù đẹp đến mức nào cũng không quyến rũ được ai.

Cũng như dưới mắt nữ nhân, chỉ có nam nhân thành công hay không, chứ không có nam nhân đẹp hay xấu. Thành công và sự nghiệp mới là vật trang sức đẹp nhất của nam nhân.

Lâm Tiên Nhi đã dừng bước, nhưng chưa quay đầu lại. Nàng đứng yên một chỗ, nhẹ nhàng thở ra.

Tiếng thở của nàng thật nhỏ, nhưng chứa đựng vô vàn u oán và đau khổ, không thể diễn tả được. Người nào đang nhìn thấy ánh mắt của nàng, bất luận thế nào cũng không tin nổi ánh mắt đặc ý như thế lại có thể đi với tiếng thở dài u uất như thế.

Lòng của Lý Tầm Hoan lại trầm hẳn xuống. Chàng biết, trên đời không có một nhạc khí nào, một giọng hát nào làm động lòng nam nhân được như tiếng thở dài đó.

Cho dù là tiếng lá thu xào xạc, tiếng suối mơ róc rách, thậm chí cả tiếng đàn cầm lặng dưới ánh trăng, tiếng sao khuya hát thầm trong gió, cũng không thể làm động lòng được như tiếng thở dài của nàng.

Lý Tầm Hoan chỉ biết mong A Phi nhìn chàng một cái, nghe chàng nói một câu. Nhưng bây giờ, trong mắt của A Phi chỉ còn thấy mỗi Lâm Tiên Nhi, chỉ còn nghe mỗi lời nàng nói.

Lâm Tiên Nhi than vãn: “Muội đã nói hết rồi, không thể đợi thêm nữa.”

A Phi nói: “Không thể đợi ư? Tại sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Vì muội đã hứa với người khác, chỉ đến đây để nói hai câu, nói xong rồi đi ngay.”

A Phi hỏi: “Muội muốn đi sao?”

Lâm Tiên Nhi oán thán: “Cho dù muội không muốn đi, cũng có người sẽ đuổi muội đi.”

A Phi hỏi: “Ai thế? Ai muốn đuổi muội đi?”

Ánh mắt của A Phi đột nhiên lại có thần quang và sức lực, lớn tiếng: “Tại sao muội lại để người ta đuổi? Đây chính là nhà của muội mà?”

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi quay phắt lại, nhìn sâu vào mắt A Phi. Mắt nàng ướt đẫm, như cánh hoa lê đọng hạt mưa xuân.

Thật lâu, nàng mới thở dài ray rứt: “Bây giờ, nơi đây vẫn là nhà của muội sao?”

A Phi nói: “Đương nhiên đây là nhà của muội. Chỉ cần muội bằng lòng, thì nhà này vẫn là nhà của muội.”

Chân của Lâm Tiên Nhi nhích tới, hình như nàng muốn chạy tới ngã vào lòng A Phi, nhưng bỗng nhiên lại dừng bước, cúi đầu: “Đương nhiên là muội bằng lòng, nhưng có người lại không bằng lòng.”

A Phi nghiêng răng, gằn từng tiếng: “Ai không bằng lòng? Ai không bằng lòng, người ấy hãy đi ra.”

Hình như hần không dám chạm vào ánh mắt của Lý Tầm Hoan, cũng không dám suy đoán ý nghĩ của mọi người.

Quả thật Tôn Lão Tiên Sinh đã chứng cất thành công, tách biệt rượu, dũng khí và tình cảm trong máu hần ra. Nhưng một con người đang yếu mềm, thì tình cảm lại rạt rào hơn bao giờ hết.

Đôi mắt của A Phi gần như không rời khỏi Lâm Tiên Nhi, gằn nói từng tiếng một: “Không ai có thể đuổi nàng khỏi đây, chỉ có nàng mới có quyền đuổi người khác.”

Lâm Tiên Nhi rơi lệ mà cười: “Muội rất muốn được sống biệt lập bên huynh, nhưng họ lại là bằng hữu của huynh...”

A Phi đón lời: “Ai không muốn làm bằng hữu của muội, thì người đó cũng không phải là bằng hữu của ta.”

Y như một con én, Lâm Tiên Nhi sà thẳng vào lòng A Phi, ôm lấy hăn thật chặt rồi thì thầm: “Chỉ cần được nghe của huynh một lời như thế, thì lòng muội đã sống lại rồi. Bất luận sau này huynh đối xử với muội như thế nào, muội cũng chẳng phải suy nghĩ nữa.”

Cửa vẫn khép hờ.

Lý Tầm Hoan chậm chậm bước ra, đi vào bóng đêm lạnh lẽo bên ngoài. Chẳng biết, bây giờ mà nán lại trong gian nhà ấy là dư thừa và vô ích.

Tôn Tiểu Hồng cũng theo sau lưng chàng. Nàng mím môi hỏi: “Chẳng lẽ chúng ta lại đi như thế này sao?”

Lý Tầm Hoan không đáp, không muốn nói gì nữa.

Tôn Tiểu Hồng giậm chân : “Muội thật không ngờ hăn là một con người như thế, đến lúc này vẫn còn đối xử với cô ấy như thế. Loại người này thật ... thật là vong ân bội nghĩa, trọng sắc khinh bạn.”

Cuối cùng, Lý Tầm Hoan cũng thở ra một hơi dài : “Muội đã nhìn lầm hăn rồi.”

Tôn Tiểu Hồng cười nhạt, nói một cách oán hận: “Muội nhìn sai ư? Chẳng lẽ hăn không phải là loại người này?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Hăn không phải.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nếu không phải hạng người như thế, sao lại làm những chuyện như thế?”

Lý Tầm Hoan nói buồn buồn: “Bởi vì... bởi vì...”

Thật tình, chàng cũng không biết bởi vì sao, nhưng Tôn Lão Tiên Sinh đã đáp hộ chàng.

Lão thở dài: “Hăn làm như thế, chỉ vì hăn mất tự chủ.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Sao lại không tự chủ? Đâu có ai kề dao ép bức hấn, dùng xiềng xích khóa chặt hấn?”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Tuy không ai ép bức hấn, nhưng hấn lại bị chính bản thân mình khóa chặt.”

Lão ngừng một chút rồi nói tiếp: “Cũng không phải một mình hấn, mà trên đời ai cũng có một bộ xiềng xích của riêng mình, có một cái nôi hấp chính mình.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Con không có.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Con không có, chỉ vì con còn là một đứa trẻ con nên chưa hiểu.”

Tôn Tiểu Hồng la lên nói: “Con mà trẻ con ư? Cứ cho rằng con vẫn còn là trẻ con , còn huynh ấy thì sao?”

Nàng chỉ Lý Tâm Hoan, nói tiếp: “Huynh ấy không phải là trẻ con phải không? Huynh ấy đâu có xiềng xích và nôi hấp của huynh ấy?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Đương nhiên là Thám Hoa cũng có.”

Tôn Tiểu Hồng nhìn sững Lý Tâm Hoan: “Huynh có thừa nhận không?”

Lý Tâm Hoan thở dài, rồi cười một cách đau khổ : “Ta phải thừa nhận rằng ta cũng có.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Thám Hoa đối với chính mình thì cái gì cũng có thể bỏ qua. Cho dù có người nhục mạ Thám Hoa, có lỗi với Thám Hoa, Thám Hoa cũng không để trong lòng. Nhiều người cho rằng Thám Hoa không còn chút dũng khí nào, là vì thế.”

Nụ cười của Lý Tâm Hoan lại càng đau khổ hơn.

Tôn Lão Tiên Sinh tiếp: “Nhưng nếu bằng hữu của Thám Hoa lâm nguy thì cho dù lửa bỏng dầu sôi, cho dầu đao kiếm chĩa vào hông, Thám Hoa cũng quyết tìm đến cứu cho kỳ được.”

Lão thờ ra: “Bằng hữu chính là cái nôi hấp của Thám Hoa. Chỉ có cái nôi hấp đó mới có thể hâm nóng cuộc sống của Thám Hoa, chưng được dưỡng khí của Thám Hoa ra.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế còn hạng người như Long Tiêu Vân, chẳng lẽ cũng có nôi hấp hay sao?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Đương nhiên cũng có.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế nôi hấp của hã là gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Tiền tài, quyền lực.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng hã muốn giết Lý huynh không phải vì tiền tài và quyền lực, vì hã cũng biết Lý huynh sẽ không tranh quyền đoạt lợi với hã.”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Hã muốn giết Lý Thám Hoa, là vì xiềng xích trong lòng hã.”

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi: “Xiềng xích của hã là gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh liếc qua Lý Tầm Hoan, không đáp nửa lời. Sắc mặt của Lý Tầm Hoan lại càng nặng thêm, cứ như vừa đeo thêm một cái gông.

Tôn Tiểu Hồng nhìn chàng, và nàng bỗng hiểu ra.

Sở dĩ Long Tiêu Vân hận Lý Tầm Hoan, vì hã luôn mang trong lòng sự hoài nghi và đố kỵ.

Hã trước giờ vẫn hoài nghi Lý Tầm Hoan trở lại Trung Nguyên là để thu hồi sản nghiệp ngày xưa của chàng.

Hã đố kỵ Lý Tầm Hoan vì chàng có nhân cách và tình cảm vĩ đại, vì bản thân hã vĩnh viễn không được như Lý Tầm Hoan.

Hoài nghi và đố kỵ, chính là xiềng xích của hã. Loại xiềng xích này, không chừng đại đa số người đời đều có.

Thế thì xiềng xích của A Phi là gì?

Tôn Lão Tiên Sinh nhìn lên những vì sao xa xôi trên bầu trời, trầm trầm nói tiếp: “Xiềng xích của A Phi lại hoàn toàn khác với Long Tiêu Vân... Loại xiềng xích của A Phi là tình yêu.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Yêu cũng là xiềng xích ư?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Đương nhiên là phải, lại còn nặng hơn rất nhiều so với các loại xiềng xích khác.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhưng hãn thật sự yêu Lâm Tiên Nhi đến thế sao? Hay là hãn yêu cô ta chỉ vì hãn không lấy được cô ta?”

Không ai trả lời câu hỏi này của Tôn Tiểu Hồng, vì chuyện này thật sự không ai có thể trả lời.

Tôn Tiểu Hồng thở ra một hơi rồi chăm chú nhìn Lý Tâm Hoan, nói: “Hãn là bằng hữu của huynh. Tốt xấu gì huynh cũng phải nghĩ cách giải thoát cái xiềng xích này cho hãn chứ?”

Lý Tâm Hoan bất giác quay đầu nhìn lại.

Ánh đèn trong gian nhà đó hình như đã ảm đạm hơn. Gian nhà nhỏ nằm rất cô đơn giữa trời đêm, trong cơn gió Tây. Xem ra gian nhà cũng rất giống như A Phi, quật cường và cô đơn.

Lý Tâm Hoan bỗng khom mình ho sặc sụa. Chàng biết, bất luận là ai cũng không cứu được A Phi, không ai có thể cởi được xiềng xích cho hãn.

Chỉ có hãn, chỉ có chính bản thân A Phi mới có thể tự giải thoát mà thôi.

74 - Người rộng rãi nhất

Ánh đèn đã tắt.

Trong nhà đang đốt lên một ngọn lửa loại khác.

Một cái đùi dài và tròn tựa thòng từ trên giường xuống, dù trong bóng tối cũng thấy trắng trẻo dễ nhìn. Chân đang uốn éo, người đang run rẩy.

A Phi đang khấn trương như một mũi tên đang lấp trên cung. Cung đang căng thẳng, tên đang tìm đích mà bay tới.

Người có kinh nghiệm đều biết, sau khi một nhọc cực độ, sự căng thẳng làm cho người ta rất khó chịu. Dĩ nhiên Lâm Tiên Nhi là một người có kinh nghiệm.

Nàng cố tránh né, cố cự tuyệt, than thở: “Đợi một chút... đợi một chút...”

A Phi không trả lời bằng lời nói, mà bằng động tác. Rõ ràng hắn không muốn chờ đợi nữa.

Lâm Tiên Nhi mím chặt môi, nhìn vào ánh mắt đầy vắng vẻ của hắn: “Huynh... Tại sao này giờ huynh không hỏi muội?”

“Hỏi gì?”

“Hỏi muội đã cùng Thượng Quan Kim Hồng...”

A Phi vụt dừng tay, như bị đánh trúng một đòn đau.

Lâm Tiên Nhi chăm chăm nhìn hắn rất lâu mới hỏi: “Chẳng lẽ huynh không quan tâm sao?”

Mồ hôi A Phi không ngừng chảy, hắn yếu đuối hắn đi. Lâm Tiên Nhi đã cảm nhận được sự yếu đuối của hắn.

“Huynh... huynh nhất định là quan tâm đến chuyện đó, vì huynh yêu muội.”

Giọng nàng rất đau khổ, nhưng ánh mắt thì chứa một nụ cười tàn nhẫn, giống như ánh mắt con mèo đang đùa giỡn con chuột đã bị bắt, cũng giống như ánh mắt Thượng Quan Kim Hồng đang nhìn nàng vậy.

Giọng của A Phi khàn khàn: “Muội có hay không?”

Lâm Tiên Nhi than vãn: “Khi chuột rơi vào nanh vuốt của mèo, huynh không cần hỏi cũng có thể biết kết quả mà.”

Đột nhiên A Phi té nhào xuống, giận dữ và phẫn nộ đến mức không có một động tác nào khác nữa.

Lâm Tiên Nhi nhẹ nhàng vuốt ve mặt A Phi, hình như nước mắt cũng sắp rơi ra. “Muội biết huynh rất giận dữ, nhưng muội không thể không nói. Muội vốn muốn trao cho huynh cái thân thể trong sạch này, nhưng rất tiếc....”

Cô ta nằm đè lên ngực của A Phi, chảy nước mắt: “Bây giờ muội thực sự hối hận vì sao đã bắt huynh chờ đợi lâu như thế. Tuy là vì huynh, nhưng muội...”

Đột nhiên A Phi la lớn: “Ta biết muội đã vì ta, nên ta nhất định phải đòi lại sự thanh bạch cho muội.”

Lâm Tiên Nhi đau khổ nói: “Chuyện này vĩnh viễn không thể đòi lại được.”

A Phi nói: “Có! Ta có cách.”

Hắn nắm chặt hai tay, nghiến răng: “Ta phải giết Thượng Quan Kim Hồng. Giết những người làm ô uế muội, chính là đòi lại sự thanh bạch...”

Hắn vụt dừng lời, vì nghe thấy bên ngoài có tiếng cười khẩy.

*

* *

Một người cười: “Nếu thế, xác người mà người phải giết để rửa cho nàng sạch sẽ phải chất lên thành núi.”

Một người khác cười nhạt: “Thân thể con chó cái này chưa có lúc nào trong sạch. Cho tới bây giờ, bất luận nam nhân nào trừ người ra cũng có thể ngủ chung với nó.”

Giọng của người thứ ba: “Nếu người muốn giết hết những nam nhân đã ngủ với nó, cho dù mỗi ngày người giết được ba chục người, thì đến khi tóc của người bạc phơ cũng chưa giết hết.”

Gian nhà này có ba cửa sổ, ngoài mỗi cửa sổ đã có một người.

Tuy giọng nói của ba người khác nhau, nhưng cũng có chỗ giống nhau: sắc bén, vô tình, và ai nghe cũng muốn nôn.

A Phi vội lấy tấm chăn đắp cho Lâm Tiên Nhi, đá chiếc gối làm tắt ngọn đèn trên bàn rồi lớn tiếng hỏi: “Kẻ nào đến đây?”

Hắn định xông ra, nhưng vừa nhồm lên chợt dừng lại, lui mấy bước, án ngữ trước Lâm Tiên Nhi.

Cả ba người ngoài cửa sổ đều cười rộ: “Chẳng lẽ người sợ thân thể của con chó cái này bị chúng ta nhìn thấy hay sao?”

“Nó quen cho người ta nhìn từ lâu rồi, nếu không có ai nhìn thì không chừng nó phát điên lên mất.”

Một tiếng “Ầm”, ba cánh cửa sổ đồng thời bị đập vỡ. Ba chiếc lồng đèn sáng rực từ bên ngoài cửa sổ chiếu vào, tập trung ánh sáng vào Lâm Tiên Nhi.

Đây là loại đèn Khổng Minh Đăng, thấy ánh sáng nhưng khó biết đèn ở chỗ nào, càng không thấy được người đâu. Ánh đèn quá chói làm cho người ta không thể mở mắt được.

Lâm Tiên Nhi đưa tay che mắt, chừng như để che bớt ánh sáng vì lóa mắt, nhưng tấm chăn phủ qua người nàng dần dần tụt xuống, từ từ để lộ ra chân nàng, đùi nàng...

Nàng không định kéo lại chăn, thật sự không sợ người ta nhìn thấy.

A Phi cắn chặt răng, quơ mớ quần áo ném lên giường, hét lớn: “Mặc vào.”

Lâm Tiên Nhi long lanh mắt, nhoẻn miệng cười: “Tại sao? Huynh cho rằng muội như thế này không xứng đáng cho thiên hạ chiêm ngưỡng sao?”

Nàng vừa để lộ thân hình vừa cười khêu gợi, cùng lúc tung ra hai vũ khí.

A Phi nắm một chiếc ghế, đập bể nát, rồi hai tay nắm hai chân ghế, lớn tiếng: “Ai dám bước vào trong này, ta sẽ giết ngay.”

Ba người bên ngoài lại cười rộ: “Hắn lại còn muốn lấy mạng của người khác.”

“Bộ điệu như người bây giờ thì đừng hòng mà lấy mạng ai.”

“Không, tối thiểu hắn còn có thể lấy mạng một người, là mạng của chính hắn.”

Lại một tiếng bình, cánh cửa lớn đóng bằng ván dày cũng bung ra. Trong đám bụi gỗ bay tứ tung, ba người từ từ đi vào, đều mặc áo vàng.

Trên đầu của ba người đều đội nón rộng vành thấp đến chân mày, che khuất khuôn mặt. Đây chính là tiêu chí đặc biệt của thuộc hạ Kim Tiền Bang.

Trong tay của người thứ nhất đang cầm một sợi xích bằng vàng, hai đầu xích có cặp chùy lớn bằng quả dưa. Người thứ hai và người thứ ba cầm đao và kiếm, là Quỷ Đầu Đao và Táng Môn Kiếm.

Cả ba loại binh khí lăm le, hình như đây là hạng người không để phí bất cứ cơ hội nào được giết người.

Đột nhiên A Phi trấn tĩnh lại, giống như một con sói đang vừa đói khát vừa phần nộ sẽ trấn tĩnh lại khi ngửi thấy mùi máu tanh.

Phản ứng của hắn tuy đã chậm, thể lực cũng khá yếu, nhưng bản năng của hắn chưa mất. Hắn đã ngửi thấy mùi máu tanh.

Lâm Tiên Nhi vẫn đang cười, nụ cười mỗi lúc một quyến rũ hơn: “Thì ra Phong vũ lưu tinh Hưởng Tòng đại đà chủ đã đến đây, xin thứ lỗi vì muội tiếp đón không chu đáo.”

Cặp Lưu Tinh Chùy trong tay Hưởng Tòng nhẹ nhẹ đong đưa, nhưng thân hẳn vững như trụ đá.

Lâm Tiên Nhi lại hỏi: “Lần này Hưởng đà chủ đến đây, là theo mệnh lệnh của Thượng Quan Kim Hồng mà đến giết muội, có phải không?”

Hưởng Tòng đáp: “Người đoán đúng.”

Lâm Tiên Nhi thở dài rồi nói: “Không ngờ Thượng Quan Kim Hồng lại muốn lấy mạng của muội gấp rút như thế.”

Hưởng Tòng nói: “Người không còn dùng được thì phải chết.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Hưởng đà chủ lầm rồi, không phải vì nguyên nhân ấy mà lão giết muội.”

Hưởng Tòng hỏi: “Vậy sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Lão muốn giết muội, vì sợ những nam nhân khác làm mất mặt lão.”

Hưởng Tòng lạnh lùng nói: “Từ trước đến giờ mệnh lệnh của Thượng Quan bang chủ không cần giải thích, chỉ cần chấp hành.”

Lâm Tiên Nhi khê liếc qua A Phi: “Các vị dám đến đây giết ta, cho rằng huynh ấy không thể bảo vệ cho ta nữa sao?”

Hưởng Tòng nói: “Cứ thử xem.”

Người cầm đao bỗng cười khẩy: “Không cần phải thử.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Vậy sao?”

Người cầm đao nói: “Cô dám nói trước mặt hẳn những lời vừa rồi, đương nhiên cô cũng đã biết hẳn không còn bảo vệ cô được nữa. Chuyện mọi người đều đã biết, hà tất phải thử.”

Lâm Tiên Nhi lại cười: “Không sai. Huynh ấy tự bảo vệ mình còn không nổi, thì mong gì bảo vệ cho ai. Nhưng...”

Nàng từ từ đứng dậy, thân thể phơi trần dưới ánh đèn, từ từ nói tiếp: “Các vị có nghĩ rằng ta có thể bảo vệ chính mình không?”

Bộ ngực của nàng vươn cao kiêu hãnh, cặp đùi thẳng tắp. Da dẻ của nàng dưới ánh đèn trắng như vải, mịn như sữa. Thân hình này thật đáng cho nàng kiêu ngạo.

Sắc mặt của A Phi vì đau khổ mà giàn giụa liên tục, từng giọt mồ hôi to như hạt đậu rơi xuống.

Tay của Lâm Tiên Nhi xoa nhẹ trên người mình, nói dịu dàng: “Các vị giết ta không cảm thấy đáng tiếc ư?”

Hương Tông thở ra một hơi rồi nói chậm rãi: “Có những nữ nhân dùng thân thể của mình để thanh toán tiền phần son, thanh toán tiền vải vóc. Bất kể ai như thế cũng đã là rộng rãi, nhưng người lại còn đặc biệt hơn.”

Lâm Tiên Nhi cười: “Ta đương nhiên đặc biệt hơn.”

Hương Tông nói: “Người so với họ còn rộng rãi hơn, dùng thân thể của mình để trả tiền thưởng. Thậm chí bọn tiểu nhị ở tửu điểm, chỉ cần người cao hứng thì cũng cho thỏa mãn.”

Lâm Tiên Nhi cười khêu gợi: “Có phải Hương huynh cũng muốn lấy tiền thưởng không?”

Vừa nói, nàng vừa từ từ nhích tới: “Huynh lại đây, ta thưởng cho huynh. Bất cứ ai cũng không chê là nhiều.”

Hương Tông đứng cứng đờ như khúc gỗ. Lâm Tiên Nhi tiến đến gần, đưa tay định quàng qua cổ hắn.

Hương Tông đột nhiên dùng chùy hất vào ngực nàng. Lâm Tiên Nhi lộn người trên không rồi rơi xuống giường, hết sức kinh ngạc.

Cái nón trên đầu Hương Tông vừa rơi xuống đất, để lộ khuôn mặt. Một khuôn mặt nhàn nhê trắng bệch, cằm trơn láng không có sợi râu nào.

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi phá lên cười: “Chẳng trách Thượng Quan Kim

Hồng lại sai người đến để giết ta. Thì ra người là một người bán âm bán dương, ái nam ái nữ.”

Hương Tông trừng trừng nhìn nàng một cách lạnh nhạt, nhưng sắc mặt không lộ vẻ gì. Thật lâu, ánh mắt hắn mới quay sang phía A Phi, nói từng tiếng một: “Tốt nhất là người hãy ra ngoài.”

A Phi hỏi: “Đi ra ư?”

Hương Tông hỏi lại: “Chẳng lẽ người muốn bảo vệ cho một con chó cái?”

Tay A Phi từ từ buông xuống.

Hương Tông tiếp: “Tốt nhất là người nên đi ra, đừng nhìn ta giết nó.”

A Phi hỏi: “Tại sao?”

Hương Tông cười, rất đáng sợ: “Nếu người nhìn thấy, nhất định sẽ muốn nôn.”

A Phi im lặng, cúi đầu xuống. Tiếng cười của Lâm Tiên Nhi tắt nghẽn. Đến lúc này, cô ta cũng không thể cười được nữa.

Ngay lúc đó A Phi xuất thủ. Bản năng của hắn còn chưa mất, hắn đã chọn cơ hội tốt nhất.

Nhưng tiếc là phản ứng của A Phi quá chậm, và thể lực cũng đã yếu. Ánh vàng chớp lên, Lưu Tinh Chùy đã bay ra. Gỗ vụn bay tứ tung, cái ghế trên tay A Phi nát ra từng mảnh một.

Hương Tông cười nhạt: “Ta phụng mạng đến giết con chó đó chứ không phải giết người. Hơn nữa, ta là người không muốn rộn chuyện, nếu không người đã chết rồi.”

A Phi nằm rất chắc hai cái chân ghế gỗ, giống như một người sắp chết đuối túm lấy hai cọng rơm, bám víu cơ hội cuối cùng của mình. Nhưng đây là loại hy vọng gì?

Hắn vốn là kẻ biết giết người, cũng có thể bị người giết. Nhưng bây giờ hắn

đã không thể giết người, mà người cũng không thèm giết hăn.

Quả là trong mắt của người khác thì hăn không còn giá trị. Hăn sống hay chết, người ta cũng không cần biết.

Một con người muốn bò dậy rất khó, nhưng muốn té nhào xuống lại rất dễ dàng. A Phi đột nhiên nghĩ đến lúc mình đi cứu Lý Tâm Hoan, lúc mình quyết đấu với Kinh Vô Mạng, lúc đó người khác không thể xem thường hăn được.

Còn bây giờ thì sao? Những việc đó chẳng qua mới có mấy ngày, nhưng bây giờ nghĩ lại, hăn đã cảm thấy đó là kỷ ức xa xôi.

Giọng của Hương Tòng hình như cũng từ xa xôi vọng lại: “Nếu người muốn ở lại đây thì cũng chẳng sao. Ta sẽ cho người thấy, giết người thật sự phải như thế nào.”

Ngay lúc ấy bỗng có một thanh âm cất lên, thật chậm rãi: “Người cũng biết giết người ư? E rằng người còn chưa đáng.”

75 - Giữa sinh và tử

Thanh âm chậm rãi đó không cao không thấp, tuyệt không chứa tình cảm, Hưởng Tòng nghe rất quen tai. Chỉ có Kinh Vô Mạng mới có thanh âm như thế.

Kinh Vô Mạng!

Hưởng Tòng đột ngột quay đầu lại, quả nhiên thấy Kinh Vô Mạng.

Y phục trên người Kinh Vô Mạng đã rách nát, thần sắc rất tiêu tụy, nhưng cặp mắt của hắn... Cặp mắt xám xịt như chết đó vẫn lạnh như băng, đủ làm cho ai nhìn vào cũng phải đông cả máu.

Hưởng Tòng tránh ánh mắt đó, nhìn vào cánh tay hắn. Tay trái hắn vẫn bó vải chặt, xám ngoét, như mới lấy từ quan tài ra vậy.

Đây vốn là một đôi tay giết người, nhưng bây giờ thì lại làm người ta muốn nôn mửa.

Hưởng Tòng mỉm cười: “Tại hạ tuy không biết giết người, nhưng vẫn có thể giết. Kinh tiên sinh tuy biết giết người, nhưng rất tiếc là giết người thì không thể dùng miệng, mà phải dùng tay.”

Tròng mắt Kinh Vô Mạng co rút lại, nhìn hắn trừng trừng, nói từng chữ một: “Người không thấy tay của ta ư?”

Hưởng Tòng đáp: “Tay rất có nhiều loại, nhưng cánh tay mà tại hạ đang nhìn thì không phải loại tay để giết người.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người cho rằng tay phải của ta không thể giết người ư?”

Hưởng Tòng mỉm cười: “Người cũng có nhiều loại. Có những người giết rất dễ, có những người không dễ giết.”

Kinh Vô Mạng nói: “Người thuộc về loại nào?”

Đột nhiên Hưởng Tòng trầm mặt xuống, nói lạnh nhạt: “Đại khái thì cánh tay của tiên sinh giết ta không chết.”

Trong ánh mắt của hắn tràn đầy thù hận, như đang muốn Kinh Vô Mạng xuất thủ. Hắn muốn tìm lý do để giết Kinh Vô Mạng.

Đột nhiên Kinh Vô Mạng bật cười. Hắn cũng y như Thượng Quan Kim Hồng, lúc cười còn tàn nhẫn hơn lúc không cười, đáng sợ hơn lúc không cười.

Hưởng Tòng không tự chủ được, thối lui vài bước.

Kinh Vô Mạng nói: “Thì ra ngươi hận ta.”

Hưởng Tòng nghiêng chặt răng, cười nhạt: “Người không hận người, e rằng rất ít.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Người muốn giết ta ư?”

Hưởng Tòng đáp: “Người muốn giết người, cũng không chỉ có một mình ta.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Nhưng sao ngươi phải đợi đến lúc này?”

Hưởng Tòng đáp: “Muốn giết người cũng phải có cơ hội, chắc ngươi cũng biết.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Bây giờ ngươi cho là cơ hội đã đến rồi ư?”

Hưởng Tòng đáp: “Không sai.”

Kinh Vô Mạng đột nhiên thở dài: “Tiếc rằng ta còn một bí mật, ngươi chưa biết.”

Hưởng Tòng nhin không nổi, hỏi: “Bí mật gì thế?”

Đôi mắt xám xịt như chết của Kinh Vô Mạng nhìn như chọc vào vết hằn của Hưởng Tòng, nói từng tiếng một: “Tay phải của ta cũng có thể giết người, lại còn nhanh hơn tay trái.”

Tiếng nói của Kinh Vô Mạng chưa dứt, mũi kiếm đã xuyên vào yết hầu của Hưởng Tòng.

*

* *

Không ai nhìn thấy thanh kiếm này được rút ra như thế nào, cũng không ai biết Kinh Vô Mạng xuất chiêu ra sao. Chỉ thấy ánh thép loáng lên rồi yết hầu của Hưởng Tòng phụt ra một vòi máu, sau mấy tiếng ộc ộc thì hơi thở đã ngưng. Hắn chết mà vẫn còn kinh ngạc, tròn mắt trợn lồi hẳn ra ngoài,.

Tròng mắt của hai người mang danh Quỷ Đầu Dao và Táng Môn Kiếm cũng lồi ra. Cả hai lùi dần ra cửa.

Kinh Vô Mạng không thèm quay đầu lại, nói lạnh nhạt: “Các người đã biết bí mật của ta mà còn muốn chạy ư?”

Hàn quang lại nhấp nháy, máu tiếp tục bắn ra. Dưới ánh kiếm, vòi máu trông tươi thắm như một chuỗi mã não đỏ.

*

* *

Thuốc trị bệnh thường là đắng, nhưng độc được luôn luôn lại ngọt.

Trên thế gian vốn có những việc kỳ lạ và đáng sợ như thế. Những thứ có hại nhất lại thường mỹ lệ hơn, khả ái hơn bất cứ thứ gì.

Vì thế mà kiếm quang giết người mới sáng lòe, máu phun ra cũng rất tươi thắm.

Có người nói: “Cái đẹp chỉ là cảm giác trong chốc lát, chỉ có chân thật mới là vĩnh hằng.”

Như vậy cái chân thật thì không đẹp. Báu kiếm giết người cũng như dao chẻ củi đều rèn bằng sắt, vấn đề ở chỗ người ta sử dụng nó như thế nào.

Nhưng cũng có người nói: “Chỉ cần nắm bắt được cái đẹp trong một khoảnh khắc là đủ, còn việc của vĩnh hằng thì cứ để mặc vĩnh hằng, ta thật sự không cần biết.”

*

* *

Trước khoảnh khắc đó, Hương Tòng là Phong Vũ Lưu Tinh lừng danh trong võ lâm, còn là Đà chủ Đệ Bát phân đà của Kim Tiền Bang.

Nhưng bây giờ hắn chỉ là một cái xác chết, chẳng khác mấy cái xác kia.

Kinh Vô Mạng cúi nhìn thi thể hắn, trên mặt đột nhiên có vẻ cổ quái, cứ như lần đầu tiên nhìn thấy người chết vậy.

Có lẽ, chỉ vì đến bây giờ hắn mới cảm nhận được cái chết.

Có lẽ, chỉ vì một người đang cô đơn tột bậc mới cảm nhận được cái chết.

Cuối cùng, Lâm Tiên Nhi cũng thở ra một hơi rất dài.

Hơi thở này nàng đã nén rất lâu, đến bây giờ mới được thở ra. Nàng liếc nhìn Kinh Vô Mạng, cười mà như không phải cười, giống như đang thổ lộ hay ngưỡng mộ gì đó, khẽ nói: “Thật không ngờ huynh lại đến để cứu muội.”

Kinh Vô Mạng không ngẩng đầu lên, nói lạnh nhạt: “Cô tưởng ta đến cứu cô ư?”

Lâm Tiên Nhi lắc đầu, nói chậm: “Có thể muội biết ý của huynh.”

Kinh Vô Mạng đột nhiên ngẩng lên, nhìn thẳng mặt nàng: “Cô biết cái gì?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh đến cứu muội, chỉ vì Thượng Quan Kim Hồng muốn giết muội.”

Kinh Vô Mạng nhìn trừng trừng vào nàng.

Lâm Tiên Nhi tiếp: “Huynh hận lão, vì thế lão định làm bất cứ chuyện gì,

huynh cũng quyết phá cho kỳ được.”

Kinh Vô Mạng vẫn nhìn nàng nhưng không nói gì.

Lâm Tiên Nhi thở dài rồi nói: “Đến bây giờ, muội mới biết rõ huynh, và biết Thượng Quan Phi là bị chính tay huynh giết.”

Ánh mắt của Kinh Vô Mạng rời khỏi nàng, nhìn vào thanh kiếm trên tay, nói chậm rãi: “Cô biết khá nhiều rồi.”

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cười: “Muội còn biết là huynh nhất định không giết muội. Chẳng lẽ huynh làm theo ý muốn của Thượng Quan Kim Hồng hay sao?”

Nụ cười của nàng trở nên rất ngọt ngào, rồi nói tiếp: “Chẳng những huynh không giết muội, mà lại còn mang muội đi, có phải không?”

Kinh Vô Mạng ngạc nhiên hỏi: “Mang cô đi ư?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Bởi vì huynh không thể để muội chết dưới tay Thượng Quan Kim Hồng, cũng không muốn muội tiết lộ bí mật của huynh, vì thế nhất định huynh sẽ mang muội đi.”

Âm thanh của nàng thật dịu dàng: “Muội cam tâm tình nguyện đi theo huynh, bất kể huynh đi đến nơi nào, muội có thể đi đến đó.”

Kinh Vô Mạng im lặng một lát, đột nhiên ngẩng lên nhìn A Phi. Hình như mãi đến bây giờ, hắn mới nhận ra là A Phi còn sống.

Nhưng A Phi lại như đã quên mất sự tồn tại của chính mình.

Lâm Tiên Nhi cũng liếc A Phi một cái, rồi bước lại nhổ một bãi nước bọt vào mặt A Phi. Nàng không nói một tiếng nào. Nàng cũng không cần phải nói.

Cuối cùng, Lâm Tiên Nhi cũng đi theo Kinh Vô Mạng. A Phi không hề động đậy.

Nước bọt trên má đã khô. A Phi vẫn không nhúc nhích.

Giấy dán cửa sổ đã có màu xám tro, trời đã sáng. A Phi vẫn không động dậy.

Hắn nằm xuống, nằm trên vũng máu, cạnh những thi thể. Khoảng cách giữa hắn và cái chết chỉ còn là một sợi chỉ.

*

* *

“Ngày... giờ... cách Tây thành mười dặm, trường đình trước khu rừng.

Thượng Quan Kim Hồng”

*

* *

Mùa đông đã đến, chiếc lá khô cuối cùng trên cây đã bị gió thổi lìa cành. Màu sắc bức thư này giống như mảnh lá khô đó, một màu vàng chết chóc, một màu không chút sinh khí, một màu dễ sợ.

Cánh thiệp chỉ vón vện mấy chữ, cũng giống như phương pháp giết người của Thượng Quan Kim Hồng: rõ ràng, đầy đủ, đơn giản, nhất định không có gì thừa.

Thư do một tên tiểu nhị đưa đến. Bàn tay của hắn đã cầm lá thư này vẫn còn đang run rẩy.

Bây giờ thì Tôn Tiểu Hồng đang cầm cánh thiệp. Nàng cũng cảm thấy hơi lạnh thấu xương, hơi lạnh của sát khí truyền từ bàn tay vào cơ thể.

Ngày hẹn chính là ngày mốt.

Tôn Tiểu Hồng thở ra một hơi, rồi nói chậm rãi: “Theo lịch thì ngày này không được tốt, việc gì cũng không nên làm.”

Lý Tầm Hoan cười: “Giết người thì hà tất phải chọn ngày tốt?”

Tôn Tiểu Hồng nhìn chăm chăm Lý Tầm Hoan rất lâu, rồi đột nhiên hỏi:

“Huynh có chắc là giết được lão không?”

Lý Tâm Hoan ngậm miệng, nụ cười biến mất.

Tôn Tiểu Hồng đứng dậy, rào bước ra ngoài. Lý Tâm Hoan còn chưa đoán được nàng ra ngoài làm gì, nàng đã bưng bút nghiên giấy mực vào trong.

Mực đã mài, giấy đã trải, mà Tôn Tiểu Hồng vẫn chưa ngẩng lên nhìn Lý Tâm Hoan cái nào. Nhưng nàng đột nhiên nói: “Huynh nói cho muội viết.”

Lý Tâm Hoan hơi kinh ngạc: “Nói cái gì?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Huynh còn tâm nguyện gì chưa hoàn thành, trong lòng còn gì chưa giải tỏa.”

Giọng nói của nàng vẫn điềm tĩnh, nhưng tay hơi run.

Lý Tâm Hoan bật cười: “Muội muốn ta trần trối bây giờ ư? Ta chưa chết mà?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Lúc huynh chết, thì huynh nói không được nữa.”

Nàng cúi đầu nhìn bàn tay cầm bút của mình, nhưng vẫn không sao tránh khỏi ánh mắt của Lý Tâm Hoan.

Mắt nàng đã hơi ướt, môi cắn chặt: “Bất luận chuyện gì, huynh cũng có thể nói. Chẳng hạn như A Phi, huynh có muốn nói gì với hắn không, còn việc gì cần hắn làm không?”

Ánh mắt của Lý Tâm Hoan chợt lộ vẻ đau khổ, thở một hơi dài: “Không!”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Không có ư? Không có gì thật ư?”

Lý Tâm Hoan bình tĩnh đáp: “Ta có thể bảo hắn không giết người khác, nhưng không thể bảo hắn không yêu người khác.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhưng nếu người khác định giết hắn thì sao?”

Lý Tâm Hoan cười đau khổ, chua chát nói: “Bây giờ còn ai muốn giết hắn

nữa?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Thượng Quan Kim Hồng...”

Lý Tầm Hoan cắt lời: “Thượng Quan Kim Hồng đã thả hãn đi thì không giết hãn nữa. Nếu không, hãn đã chết rồi.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhưng sau này thì sao?”

Lý Tầm Hoàn nhìn ra cửa sổ, chậm rãi đáp: “Bất luận giấc mộng dài như thế nào cũng phải có lúc tỉnh. Đợi đến lúc hãn tỉnh dậy thì chuyện gì hãn cũng tự hiểu, còn bây giờ có nói cũng vô dụng thôi.”

Tôn Tiểu Hồng cắn chặt môi, rồi đột nhiên hỏi: “Nàng?”

Chỉ một tiếng, nhưng hình như nàng đã phải dùng hết sức bình sinh mới nói ra được.

Đương nhiên Lý Tầm Hoan biết “nàng” là ai. Ánh mắt chàng càng đau khổ hơn, rồi đột nhiên bước tới đẩy cửa sổ ra.

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu: “Nếu huynh còn có lời gì, việc gì...”

Lý Tầm Hoan đột nhiên ngắt lời nàng: “Không có! Không có gì cả.”

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi: “Nhưng huynh...”

Lý Tầm Hoan nói: “Nàng sống, dĩ nhiên có người chiếu cố nàng. Nàng chết, cũng sẽ có người mai táng. Bất luận thế nào nàng cũng không cần ta phải quan tâm. Ta chết đi, đối với nàng chỉ có ích mà thôi.”

Giọng nói của chàng rất bình tĩnh, nhưng vẫn không quay đầu lại. Tại sao chàng không dám quay đầu lại?

Tôn Tiểu Hồng nhìn dáng người ốm yếu của chàng, một giọt lệ rơi xuống trang giấy. Nàng kín đáo lau khô mắt rồi hỏi: “Nhưng huynh cũng phải có lời nào để lại chứ? Sao huynh không chịu nói với muội?”

Lý Tầm Hoan hỏi lại: “Sao muội lại nhất định bắt huynh phải nói?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Huynh nói đi, muội sẽ ghi lại. Nếu huynh chết, muội sẽ làm giúp huynh từng việc một, và sau đó...”

Lý Tâm Hoan đột nhiên quay lại, nhìn sâu vào mắt nàng: “Sau đó thì sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp gọn: “Sau đó muội cũng chết.”

Nàng vươn thẳng người, nhìn thẳng vào Lý Tâm Hoan không tránh né, cũng không giấu giếm.

Lý Tâm Hoan ấp úng: “Muội... Tại sao muội phải chết?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muội không thể không chết, vì khi huynh đã chết thì muội sống còn khó chịu hơn chết.”

Nàng vẫn nhìn Lý Tâm Hoan không hề chớp mắt, thần sắc vô cùng bình tĩnh. Bất cứ ai cũng hiểu nàng đã hạ quyết tâm, một quyết tâm không thể thay đổi được.

Lòng của Lý Tâm Hoan đau nhói lên. Chàng không nhịn được, lại khom lưng ho kịch liệt.

Đợi cơn ho dứt, Tôn Tiểu Hồng mới thở ra, khẽ nói: “Nếu huynh muốn muội sống thì bản thân huynh đừng chết. Thượng Quan Kim Hồng cũng không nhất quyết phải tìm huynh quyết đấu, lão đối với huynh cũng có mấy phần sợ sệt.”

Đột nhiên nàng chạy tới, nắm lấy tay Lý Tâm Hoan: “Chúng ta có thể đi, đi rất xa, bất cứ chuyện gì cũng không cần lo nghĩ. Muội... muội có thể dẫn huynh về nhà, nơi đó chẳng ai biết. Giả tử Thượng Quan Kim Hồng muốn tìm huynh cũng đừng hòng tìm được.”

Lý Tâm Hoan không nói gì, một chữ cũng không nói. Chàng chỉ im lặng đứng nhìn nàng.

Một cơn gió thoảng qua, như mang theo một màn khói làm mờ mắt chàng.

Thanh âm già cỗi của Tôn Lão Tiên Sinh bỗng vang lên, buồn rầu: “Bất luận người nói thế nào, Thám Hoa cũng không đi đâu.”

Tôn Tiểu Hồng cắn môi, giậm chân: “Sao gia gia biết chàng không đi?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Nếu Thám Hoa là loại người chịu đi trốn, thì người đã không đối xử với Thám Hoa như thế.”

Tôn Tiểu Hồng ngẩn ra một lúc, rồi bỗng quay lưng lại, ôm mặt khóc.

Lý Tầm Hoan thở dài: “Tiền bối! Ngài...”

Tôn Lão Tiên Sinh ngắt lời chàng: “Ta biết ngươi muốn gì, nhưng... Ta có thể bảo nó không giết người khác, nhưng không thể bảo nó không yêu người khác. Có phải vậy không?”

Tình yêu, quả là chuyện này không ai miễn cưỡng được.

Lý Tầm Hoan lại bắt đầu ho, cơn ho lại càng kịch liệt.

*

* *

“Cạch Tây thành mười dặm, trường đình trước khu rừng”.

Đó là một cái đình bát giác, dưới chân núi, cạnh rừng rậm. Rừng đã khô, sơn đỏ trên lan can của trường đình cũng đã tróc.

Gió tây tiêu điều, cả trời đất tiêu điều.

Lý Tầm Hoan đang đi qua đi lại trong rừng, như muốn giẫm nát từng tấc đất.

Ngày hẹn chính là ngày mốt.

Mặt trời đã ngả về Tây, một ngày đã sắp hết. Ngày mốt chính ở đây, cũng vào lúc mặt trời ngả về Tây, toàn bộ ân oán giữa Lý Tầm Hoan và Thượng Quan Kim Hồng sẽ kết thúc. Đó có thể chính là trận chiến kinh tâm động phách nhất của võ lâm, từ khi có người ghi lại.

Lý Tầm Hoan thở dài rồi ngẩng đầu lên. Hoàng hôn vẫn đẹp như mọi khi. Nhưng dưới mắt một người sắp chết, mặt trời có phải vẫn diễm lệ vĩnh hằng?

Tôn Lão Tiên Sinh và Tôn Tiểu Hồng ngồi im lặng trong ngôi đình, hoàn toàn không quấy rối chàng. Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Chưa đến lúc quyết đấu, chàng đã đến đây trước để làm gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Cao thủ quyết đấu, không chỉ phải xem võ công mạnh yếu, còn phải xem thiên thời địa lợi nhân hòa. Thượng Quan Kim Hồng chọn nơi này làm chiến trường, đương nhiên đã có dụng ý.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Là ý gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Chắc hẳn lão rất quen thuộc địa hình nơi đây, không chừng còn đặt mai phục trước ở chỗ này.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Vì thế chàng cũng đi đến đây để làm quen địa hình, và xem thử Thượng Quan Kim Hồng có thể mai phục ở chỗ nào.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Không sai! Danh tướng xưa nay đều đến xem xét chiến trường trước những trận chiến lớn. Bất kể là loại chiến tranh gì, bên nào chiếm địa lợi thì sẽ có ưu thế hơn.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhưng tại sao chàng cứ đi qua đi lại mãi như thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh mỉm cười: “Đương nhiên Thám Hoa cũng có mục đích.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “VẬY sao?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Thám Hoa muốn đi hết từng tấc đất ở đây, để xem đất cứng hay mềm, khô hay ẩm.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Như thế thì có ích gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Chất đất khác nhau có thể ảnh hưởng đến kinh công. Khi sử dụng bảy thành công lực như nhau, chỗ đất ẩm ướt chỉ có thể nhảy lên hai trượng, còn chỗ đất cứng khô ráo thì nhảy được hai trượng rưỡi.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Sai lệch như thế đâu có nhiều?”

Tôn Lão Tiên Sinh thở dài: “Khi cao thủ tương tranh, dù chỉ một phân một

tắc cũng không thể xem thường được.”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan bước lại, đứng ngoài đình, đối diện với cánh rừng khô dưới nắng chiều tà. Chàng đứng ngẩn ra, không biết đang nghĩ gì.

Tôn Tiểu Hồng không nhin nổi, lại khẽ hỏi: “Sao chàng đứng ngơ ngác ở đó?”

76 - Thủ đoạn cao minh

Tôn Lão Tiên Sinh im lặng một lúc rồi đáp: “Ngày mốt, lúc Thám Hoa đến thì nhất định Thượng Quan Kim Hồng đã đến trước.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Sao gia gia nói chắc thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Vì người đến trước có quyền chiếm địa thế tốt hơn. Thượng Quan Kim Hồng đương nhiên không bỏ qua cơ hội này.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế sao chàng không đến trước lão?”

Tôn Lão Tiên Sinh thở ra: “Có thể Thám Hoa không muốn tranh trước sau với người khác, mà cũng có thể Thám Hoa còn có dụng ý khác.”

Đột nhiên lão mỉm cười rồi tiếp: “Tiểu Lý Thám Hoa không phải là một người bình thường. Có lúc ngay cả ta cũng không đoán nổi dụng ý của Thám Hoa.”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Trong mắt con thì chỗ nào ở đây cũng giống nhau. Thật sự con nhìn không ra địa thế tốt nhất là ở chỗ nào.”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Chính là chỗ Thám Hoa đang đứng.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Chỗ chàng đang đứng có gì khác đâu?”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Thượng Quan Kim Hồng đứng ở đó, thì Thám Hoa chắc chắn phải đứng đối diện lão.”

Tôn Tiểu Hồng “À” một tiếng.

Tôn Lão Tiên Sinh tiếp: “Lúc quyết đấu cũng là lúc mặt trời xuống núi...”

Tôn Tiểu Hồng cướp lời: “Con hiểu rồi. Mặt trời chiếu về bên này, đứng ở đó thì tránh được nắng chiều rơi vào mắt. Chỉ cần lóa mắt trong một khoảnh khắc là cho đối phương cơ hội để giết chết mình.

Tôn Lão Tiên Sinh thở dài: “Đúng là như vậy.”

Tôn Tiểu Hồng lại hỏi: “Thượng Quan Kim Hồng nhất định sẽ đứng ở đây, thì chàng còn đứng đó làm chi?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Thám Hoa đứng đó để phát hiện chỗ ấy có nhược điểm gì, rồi mới quyết định được mình phải đứng ở đâu.”

Lão nói tiếp: “Người xem, ánh nắng chiều tà chiếu lên rừng cây khô này cũng có ánh sáng lấp lánh, vì trên cây cũng có đọng sương. Vì thế mà mắt người đứng ở đây cũng có lúc bị chói.”

Lúc này Lý Tầm Hoan đã đi đến dưới một gốc cây đối diện.

Tôn Tiểu Hồng nhìn theo chàng, đột nhiên thấy bị chói mắt. Hiển nhiên là trên cây đó có nhiều sương đọng, góc độ cũng phù hợp nhất, nên ánh sáng phản chiếu mạnh mẽ hơn.

Tôn Lão Tiên Sinh mỉm cười: “Bây giờ con đã hiểu chưa?”

Tôn Tiểu Hồng chưa kịp đáp, Lý Tầm Hoan đã nhảy vọt lên cây. Thân hình chàng bay lượn như chim nhạn mùa thu, dừng lại trên mỗi cành cây khô một chút.

Tôn Lão Tiên Sinh thở ra: “Người đời chỉ biết Tiểu Lý Phi Dao phóng ra không trật, nhưng lại không biết Thám Hoa cũng rất giỏi về khinh công, rất ít người so sánh được.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhưng chàng đang làm gì thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Thám Hoa đang thử xem những cành cây khô đó chắc chắn hay dễ gãy, như thế có hai tác dụng.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Hai tác dụng gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Thứ nhất, Thám Hoa sợ Thượng Quan Kim Hồng đã bố trí gì đó trên cành cây.”

Tôn Tiểu Hồng chau mày: “Có thể bố trí gì được?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Khi Thám Hoa đối diện với Thượng Quan Kim Hồng, nếu đột nhiên một cành cây bị gãy thì sẽ ra sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cành khô gãy thì đương nhiên phải rơi xuống.”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Rơi vào đâu?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Đương nhiên là rơi xuống dưới đất.”

Mắt nàng chột sáng lên, nói tiếp rất nhanh: “Có thể rớt ngay trước mặt chàng, cũng có thể rớt ngay trên đầu. Như thế chàng khó tránh khỏi phân tâm, vừa phân tâm là Thượng Quan Kim Hồng nhân cơ hội mà xuất thủ.”

Tôn Lão Tiên Sinh cười: “Còn nữa. Đến lúc vạn bất đắc dĩ, Thám Hoa có thể nhảy lên cây, dùng khinh công để đảo ngược tình thế. Lúc đó ngọn cây sẽ trở thành chiến trường của họ.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Vì thế chàng phải khảo sát qua để hiểu được độ cứng của mỗi cành cây, cũng như khi này thăm dò từng tấc đất vậy.”

Tôn Lão Tiên Sinh thở dài: “Bây giờ người đã hiểu chưa?”

Tôn Tiểu Hồng cũng thở dài rồi đáp: “Con đã hiểu rồi. Thì ra trước khi quyết đấu lại có nhiều vấn đề như thế.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Bất cứ làm việc gì đến mức cao thâm cũng là một loại học vấn. Kể cả may vá, nấu nướng cũng thế mà thôi.”

Lão chăm chú nhìn Lý Tầm Hoan, chậm rãi nói tiếp: “Đến ngày mốt họ mới quyết đấu, nhưng thật ra trận đấu đã bắt đầu từ lúc họ gặp nhau lần đầu. Thời gian này là để họ tỉ thí độ tỉ mỉ, sức nhẫn nại và trí tuệ của nhau. Có thể nói, chuyện thắng bại được quyết định trong thời gian này, đến khi thật sự xuất thủ thì chắc chắn chỉ trong một khoảnh khắc là xong.”

Tôn Tiểu Hồng than thở: “Thế mà mọi người chỉ thấy sự việc trong chớp nhoáng đó mà thôi. Người ta thường nói, võ lâm cao thủ chỉ cần dùng một chiêu, chẳng ai biết được họ đã vì chiêu đó mà tốn bao nhiêu công sức.”

Ánh mắt của Tôn Lão Tiên Sinh đột nhiên lộ vẻ cô đơn. Lão lấy đá lửa ra đốt

thuốc, nhìn vào ánh lửa lập lòe trong tẩu thuốc, nói chậm rãi: “Cao thủ thật sự, cuộc sống nhất định là phải cô đơn vắng lặng. Người ta chỉ thấy được mặt huy hoàng của họ, nhưng không thấy được cái giá mà họ phải trả, nên thật sự không ai hiểu được họ.”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu mân mê chéo áo, khẽ nói: “Nhưng họ có cần người khác hiểu đâu?”

*

* *

Lý Tầm Hoan nằm lấy vạt áo, điểm chân nhẹ xuống đất, chỉ nghe một tiếng “vù” đã nhảy lên nóc ngôi đình.

Tôn Lão Tiên Sinh thả ra một hơi khói dài, trầm giọng: “Người ta đều tưởng Lý Tầm Hoan là một con người hành tung rất đơn giản, không kín đáo và hay sơ xuất. Ít ai nhìn thấy chỗ cẩn thận của Thám Hoa, khi đến lúc thật sự quan trọng thì một chỗ Thám Hoa cũng không chịu bỏ qua.”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu than thở: “Cũng có thể chỉ vì chàng đã bỏ qua quá nhiều thứ.”

Đột nhiên nàng ngẩng đầu lên nhìn Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Theo gia gia thì trận chiến này đã bắt đầu từ lâu, thế thì ai đang chiếm ưu thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh suy nghĩ rồi đáp: “Đến lúc này thì chưa ai chiếm được ưu thế.”

Tôn Tiểu Hồng lại cắn môi. Những lúc nàng phiền não thì thường tự cắn môi mình, tâm càng loạn thì cắn càng mạnh.

Bây giờ, nàng tựa hồ sắp cắn đứt môi mình.

Tôn Lão Tiên Sinh đột nhiên hỏi: “Còn theo ngươi thì sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Con thấy... Thượng Quan Kim Hồng hình như hết sức tự tin.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Không sai, chỉ vì mấy năm nay lão làm chuyện gì cũng rất thuận buồm xuôi gió. Nhưng cái chết của đứa con lại là một đòn nặng với lão.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Lại còn Kinh Vô Mạng. Kinh Vô Mạng bỏ đi, lão còn tổn thất lớn hơn.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Vì thế lão phải vội vã tìm Lý Tầm Hoan quyết đấu, vì sợ lòng tự tin bị mất đi.”

Lão thở dài rồi tiếp: “Trận chiến này không chỉ quyết định chuyện sinh tử thắng bại của hai người đó, mà còn liên quan đến vận mệnh của cả võ lâm.”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Quan trọng đến thế ư?”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Nếu Thượng Quan Kim Hồng thắng trận này, lòng tự tin của lão càng mạnh hơn, hành động chắc chắn không kiêng dè gì nữa. Lúc đó, e rằng không còn ai kiềm chế được lão.”

Mắt của Tôn Tiểu Hồng chợt sáng lên: “Con đột nhiên cảm thấy, trận chiến này chàng không thể bại được.”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Tại sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Tiểu Lý Phi Dao phóng ra không trật, ngọn phi đao trong tay chàng chưa từng sai đích.”

Tôn Lão Tiên Sinh thở ra: “Thượng Quan Kim Hồng cũng chưa từng thất bại.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Gia gia đừng quên, lão đã thua một lần rồi.”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Vậy sao?”

Tôn Tiểu Hồng khẽ đáp: “Hôm ở ngoài trường đình thành Lạc Dương, chẳng phải lão đã thua dưới tay gia gia hay sao?”

Tôn Lão Tiên Sinh không nói gì.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Con chưa từng xin gia gia bất cứ cái gì. Bây giờ con cầu xin gia gia một việc.”

Tôn Lão Tiên Sinh nhả khói thuốc ra, giấu ánh mắt của mình sau màn khói: “Người nói đi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Con cầu xin gia gia đừng để Lý Tâm Hoan chết...”

Đột nhiên nàng chạy tới quì trước mặt gia gia: “Trên thế gian chỉ có gia gia kiềm chế được Thượng Quan Kim Hồng, chỉ có gia gia là cứu được chàng. Gia gia cũng biết rồi, nếu chàng chết thì con cũng không thể sống được nữa.”

Khói thuốc đã tan. Nhưng trong ánh mắt của Tôn Lão Tiên Sinh vẫn còn một màn khói, giống như màn sương mù cuối thu, rất thê lương, rất cô đơn... Nhưng khóe mắt lão lại chứa một nụ cười.

Lão nhìn mơ hồ ra tận chân trời, nhẹ nhàng vuốt tóc Tôn Tiểu Hồng, dịu dàng nói: “Người là đứa yêu quý nhất, nghịch ngợm nhất trong đám cháu của ta. Nếu người không còn, thì sau này ai nhổ râu nhổ tóc cho ta?”

Tôn Tiểu Hồng nhảy nhót như một con chim: “Ông đồng ý rồi ư?”

Tôn Lão Tiên Sinh gật đầu chậm rãi, cười: “Con nói tới nói lui, cũng chỉ đợi ta nói ra câu này.”

Má Tôn Tiểu Hồng đỏ lên, cúi đầu mỉm cười: “Gia gia cũng biết rồi, con gái lớn thì khó mà giữ lại được. Lòng của nữ nhi bao giờ cũng hướng ngoại.”

Tôn Lão Tiên Sinh cười rộ: “Nhưng mặt của người dày đến như thế, người ta có dám lấy người hay không thì chưa biết chắc đâu.”

Tôn Tiểu Hồng kề miệng sát vào tai gia gia, khẽ nói: “Dù chàng không chịu lấy con, con cũng tìm cách để chàng phải lấy con.”

Đột nhiên Tôn Lão Tiên Sinh ôm lấy cô cháu gái, giống như ôm một đứa bé mười mấy năm trước, nói rất dịu dàng: “Con là đứa cháu gái ta thích nhất, nhưng con quá nghịch ngợm, cũng quá to gan, trước giờ ta cứ lo rằng con không chọn được chồng. Bây giờ con đã gặp được một người để yêu thích, ta cũng rất mừng.”

Tôn Tiểu Hồng cười khúc khích: “Con gặp được chàng là may mắn, nhưng chàng gặp được con cũng là may mắn của chàng. Người như chúng ta, trên đời đâu có bao nhiêu?”

Tôn Lão Tiên Sinh cười lớn: “Ngoài người ra, e rằng không còn ai khác.”

Tôn Tiểu Hồng áp mặt vào người gia gia, trong lòng vừa vui vẻ vừa đặc ý không thể tả nổi.

Nàng có một người ông đáng để kiêu ngạo, có một người yêu cũng rất đáng để kiêu ngạo. Tình thân, tình yêu nàng đều có, một nữ nhân còn gì hơn để mong muốn nữa?

Nàng cảm thấy mình là nữ nhân hạnh phúc nhất trên thế gian. Nàng cảm thấy tương lai mình tràn đầy ánh sáng.

Lúc này trời đã bắt đầu tối, mặt trời đã lặn, nhưng nàng không hề cảm giác được. Tình yêu làm cho người ta mù mắt, câu này nghe rất thô thiển, nhưng lại là chân lý không thay đổi được.

Nếu lúc này Tôn Tiểu Hồng có mắt để nhìn, nàng sẽ phát hiện trong ánh mắt của gia gia đã có vẻ đau khổ và bi ai. Nhưng nếu nàng thấy, thì cũng không sao đoán được gia gia đau khổ vì lẽ gì.

Màn đêm đã buông xuống, gió càng lạnh hơn. Vũ trụ vắng lặng, chỉ còn tiếng cành khô rên rỉ, cùng tiếng ngọn cỏ đùa trong gió.

Lý Tầm Hoan ở đâu?

Tôn Tiểu Hồng nhin không nổi, chạy ra ngoài lớn tiếng gọi: “Huynh ở trên đó làm gì, sao còn chưa xuống?”

Không có tiếng trả lời. Lý Tầm Hoan đi đâu rồi?

Chẳng lẽ trên mái đình có mai phục hiểm ác? Chẳng lẽ Lý Tầm Hoan đã trúng độc thủ?

*

* *

Đình bát giác được lợp ngói đỏ, còn có một cái chóp màu vàng. Trên đình có một cái hộp sắt nhỏ, buộc bằng dây vàng.

Cái hộp sắt đó rất bình thường, không hề điêu khắc trang trí, cũng không có vẽ chữ đựng cơ quan. Khi mở cái hộp này ra, bên trong không hề giấu ám khí để phóng vào cổ họng.

Nhưng tại sao cái hộp này lại được treo trên nóc đình bát giác?

Trong hộp sắt có một nhúm tóc. Tóc, cũng là loại tóc bình thường màu đen, dài, không thơm không thối, giống như tóc của hàng ngàn hàng vạn người bình thường trên thế gian.

Nhưng Lý Tầm Hoan lại chăm chú nhìn mãi nhúm tóc, Tôn Tiểu Hồng gọi mà chàng cũng không nghe thấy.

Nhúm tóc này có gì đặc biệt? Tôn Tiểu Hồng nhìn không ra. Bất cứ ai cũng nhìn không ra.

*

* *

Sắc mặt của Lý Tầm Hoan rất nặng nề, ánh mắt hơi đỏ. Tôn Tiểu Hồng chưa từng thấy chàng như thế này, ngay cả trong lúc uống rượu, mắt chàng vẫn rất sáng.

Tại sao thần sắc chàng lại như thế?

Nhúm tóc đó đã được đặt trên chiếc bàn đá trong đình, Lý Tầm Hoan vẫn đang nhìn chăm chú.

Tôn Tiểu Hồng không nhịn được, lên tiến hỏi: “Đây là tóc ai thế?”

Không ai trả lời, không ai có thể trả lời. Đây có thể là tóc của bất cứ người nào.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Tóc dài như thế này, nhất định là của nữ nhân.”

Chính nàng cũng biết mình phán đoán không chính xác lắm, vì tóc của nam nhân cũng rất dài. Thân thể, đầu tóc, da thịt của cha mẹ tặng cho, không thể làm thương tổn. Ai cắt tóc, chính là bất hiếu.

Nhiều chuyện xưa khi kể đến một nữ nhân giả trang thành nam nhân, thường bị phát hiện chỉ vì để lộ mái tóc dài. Người đặt ra câu chuyện này nhất định bộ não không phát triển lắm, vì chuyện này chỉ có thể lừa gạt trẻ nít mà thôi. Kỳ lạ là vẫn còn những người kể chuyện như thế, thậm chí không chịu linh động thay đổi đi.

Tôn Tiểu Hồng giậm chân: “Bất luận thế nào, đây chẳng qua chỉ là mấy sợi tóc mà thôi, có gì lạ đâu?”

Tôn Lão Tiên Sinh đột nhiên nói: “Có.”

Tôn Tiểu Hồng vội hỏi: “Có gì?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Kỳ lạ, rất kỳ lạ.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Kỳ lạ ở chỗ nào?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Rất nhiều chỗ kỳ lạ.”

Rồi lão nói tiếp: “Sao lại để tóc trong hộp sắt? Sao lại đặt hộp sắt trên nóc đình? Ai đã đặt nó ở đây? Có dụng ý gì?”

Tôn Tiểu Hồng ngẩn ra.

Tôn Lão Tiên Sinh thở dài rồi nói: “Nếu ta đoán không lầm, đây nhất định là kiệt tác của Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Tiểu Hồng lạc giọng hỏi: “Thượng Quan Kim Hồng ư? Vì sao lão làm như thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Lão muốn Thám Hoa nhìn thấy nhúm tóc này.”

Tôn Tiểu Hồng ấp úng: “Nhưng... lão...”

Tôn Lão Tiên Sinh tiếp: “Lão đoán Thám Hoa nhất định sẽ đến chiến trường để thăm dò trước, cũng đoán được Thám Hoa nhất định sẽ nhảy lên nóc đình, nên đã để chiếc hộp này ở đó.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng tóc này có gì đặc biệt đâu, nhìn thấy cũng đâu có hề gì? Lão làm như vậy, chẳng lẽ không tức cười sao?”

Miệng nàng nói vậy, nhưng trong lòng cũng thấy là không đúng, rất không đúng. Loại người như Thượng Quan Kim Hồng, đương nhiên không làm những chuyện tức cười.

Tôn Lão Tiên Sinh chăm chú nhìn Lý Tầm Hoan: “Thám Hoa biết đó là tóc của ai không?”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc, cuối cùng cũng thở dài: “Tại hạ biết.”

Tôn Lão Tiên Sinh lớn tiếng: “Thám Hoa có biết chắc không?”

Giọng nói của lão đột nhiên gay gắt, khiến Lý Tầm Hoan giật mình: “Tại hạ...”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi lại: “Thám Hoa chưa xác định được, có phải không?”

Lão không để Lý Tầm Hoan mở miệng, nói tiếp ngay: “Thượng Quan Kim Hồng làm như thế, chính vì muốn Thám Hoa tưởng rằng đây là tóc của Lâm Thi Âm, muốn Thám Hoa cho rằng cô ấy đã rơi vào tay hắn, muốn tâm của Thám Hoa bất định, để dễ dàng giết Thám Hoa. Thám Hoa có thể để hắn lừa gạt không?”

Tôn Tiểu Hồng cũng chen vào: “Không sai! Nếu thật sự Lâm cô nương đã rơi vào tay lão, sao lão không đem ra uy hiếp huynh trước mặt.”

Lý Tầm Hoan hạ giọng: “Vì lão không thể làm như thế. Người khác thì có thể, nhưng lão sẽ không làm thế.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Sao lại không thể?”

Lý Tầm Hoan bình thản đáp: “Nếu thiên hạ biết Thượng Quan Kim Hồng phải dùng thủ đoạn này mới thắng được Lý Tầm Hoan, dĩ nhiên sẽ chê cười

lão.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng bây giờ thì lão không nói gì, chỉ để huynh nhìn thấy một nhúm tóc mà thôi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đây chính là thủ đoạn cao minh của lão.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhúm tóc này có thể không phải của cô ấy.”

Lý Tầm Hoan nói: “Có thể không, có thể phải. Không ai xác định được.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nếu huynh hoàn toàn không để ý, coi như chưa nhìn thấy, thì mưu kế của lão chẳng uổng phí sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Nhưng tiếc là ta đã nhìn thấy.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Chính vì lão không nói gì nên huynh mới hoài nghi, cũng chính vì lão đoán được huynh sẽ hoài nghi nên mới làm như thế. Rõ ràng huynh đã biết được dụng ý của lão, mà vẫn rơi vào bẫy.”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi rồi cười đau khổ: “Sao ta phải gặp những việc hoang đường như thế?”

77 - Bí mật của Hưng Vân Trang

Lý Tầm Hoan cười rồi điềm tỉnh nói: “Việc đời là thế đó, có những việc mình đã biết là bị lừa, nhưng vẫn chấp nhận bị lừa.”

Tôn Lão Tiên Sinh bỗng lên tiếng: “Không sai! Nếu có người làm ta động lòng, nhất định ta cũng sẽ bị lừa.”

Tôn Tiểu Hồng giậm chân, cắn môi: “Ai bị lừa không biết, còn con nhất định không bị lừa.”

Tôn Lão Tiên Sinh than thở: “Con cũng đã bị lừa rồi, vì con cũng đang hoài nghi năm tóc này là của Lâm cô nương. Khi lòng của con đã loạn mà phải quyết đấu với người khác, cho dù võ công của đối phương không bằng con, con cũng phải thất bại, không nghi ngờ gì nữa.”

Tôn Tiểu Hồng gượng cãi: “Nhưng... nhưng...”

Nhưng cái gì thì nàng cũng không biết nữa.

Mục đích của Thượng Quan Kim Hồng là muốn tâm của Lý Tầm Hoan loạn. Bất kể Lý Tầm Hoan có tin hay không, chỉ cần chàng nghĩ đến chuyện này thì mục đích của lão đã đạt được.

Sao Lý Tầm Hoan lại không nghĩ đến? Chàng vốn hay nặng lòng suy nghĩ, mà chàng đã quên cô ấy bao giờ đâu?

Cho dù chàng biết đây không phải là tóc của cô ấy, cũng không nhin nổi mà lo lắng, trong lòng cũng phải loạn, vì Thượng Quan Kim Hồng đã bắt chàng phải nghĩ đến cô ấy.

Vấn đề không phải là tóc này của ai, mà ở chỗ Lý Tầm Hoan là con người như thế nào. Kế sách này đánh rất trúng Lý Tầm Hoan, nhưng đối với người khác có thể hoàn toàn không hiệu quả, vì người khác không nghĩ nhiều đến thế, không nghĩ sâu đến thế.

Đây mới là chỗ đáng sợ nhất của Thượng Quan Kim Hồng. Lúc nào lão cũng biết đối với người nào thì nên dùng thủ đoạn thế nào. Thủ đoạn của lão, có thể người khác thấy là không thực tế, thậm chí hoang đường, nhưng luôn luôn có hiệu quả.

Vì lão rất biết sử dụng bốn chữ ảo diệu nhất trong binh pháp “Công Tâm Vi Thượng”. Đánh vào lòng người là thượng sách.

*

* *

Lý Tầm Hoan ngồi ngay xuống đất, dựa lưng vào lan can, toàn thân thả lỏng. Tuy chàng không nói, nhưng Tôn Lão Tiên Sinh và Tôn Tiểu Hồng đều hiểu trong lòng chàng đang nghĩ gì.

Chàng phải đến Hưng Vân Trang xem Lâm Thi Âm còn ở đó hay không. Trước một đoạn đường dài như thế, chàng phải hồi phục sức khỏe trước.

Sau mỗi lần chàng có một quyết định trọng đại, bao giờ cũng thư giãn, thả lỏng cả thân thể lẫn tâm trí. Đây là thói quen của chàng, và là một thói quen rất tốt, không thể hoài nghi.

Tôn Tiểu Hồng căn môi thật mạnh. “Thì ra chàng vẫn không thể nào quên cô ấy, vẫn coi cô ấy quan trọng hơn tất cả. Trong lòng chàng, bất cứ ai cũng không thể thay thế cô ấy, ngay cả ta cũng không thể.”

Mắt Tôn Tiểu Hồng đỏ lên, cuối cùng nhịn không nổi, cất tiếng hỏi: “Huynh nhất định phải đi sao?”

Lý Tầm Hoan không trả lời. Có những lúc, không trả lời chính là trả lời.

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Dĩ nhiên Thám Hoa phải đi, phải đi xem thì mới yên lòng được.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Nhưng... nếu cô ấy không có ở đó thì sao?”

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan nhìn ra xa xôi, nói chậm: “Bất kể cô ấy có ở đó hay không, ta cũng phải đi xem thử. Sau đó ta mới yên tâm, rồi mới có thể

quyết định được mình phải làm gì.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nếu huynh đi, mới thật sự rơi vào cạm bẫy của Thượng Quan Kim Hồng.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Tại sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Mục đích tối hậu của lão là muốn huynh đi đến Hưng Vân Trang một phen. Ngày quyết đấu là ngày mốt, mà nơi đây cách Hưng Vân Trang cũng không gần. Trong vòng hai ngày mà huynh phải đi đến đó rồi trở về đây, thì không sao hồi phục thể lực để quyết đấu. Trong hai ngày này, lão nhất định sẽ nghỉ ngơi thoải mái.”

Nàng thở ra một hơi, rồi nói chậm hơn: “Lão ta dĩ dật đãi lao, còn huynh phải chạy mấy trăm dặm trong hai ngày rồi mới quyết đấu, thế thì thắng bại đã rõ. Huống hồ, ở đó không chừng lão đã đặt mai phục.”

Lý Tầm Hoan im lặng hồi lâu, rồi chậm rãi nói: “Những việc thế này, cho dù ta biết là không nên làm, nhưng không thể không làm.”

Tôn Tiểu Hồng khẽ nói: “Nếu huynh đi, thì coi như đã mạo hiểm cả sinh mạng của mình. Chẳng lẽ cô ấy đối với huynh quan trọng như thế ư? Quan trọng hơn cả sinh mạng của huynh hay sao?”

Lý Tầm Hoan lại im lặng, chỉ ngẩng lên chăm chú nhìn nàng.

Mắt của Tôn Tiểu Hồng đã ướt đầm. Nàng quay đầu đi, tránh né ánh mắt của Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan chậm rãi nói, từng chữ một: “Ta muốn muội hiểu rõ việc này. Nếu muội là huynh, chắc hẳn muội cũng sẽ làm như thế. Nếu muội đang ở địa vị cô ấy, nhất định huynh cũng đối xử với muội như thế.”

Tôn Tiểu Hồng không nhúc nhích, cứ như không nghe chàng nói cái gì, nhưng nước mắt đã chảy xuống đất.

Khi một nữ nhân thật sự yêu một nam nhân, bao giờ cũng mong mình là nữ nhân duy nhất trong lòng người ấy, tuyệt đối không có kẻ thứ ba xen vào. Bất luận thế nào, trong lòng của Lý Tầm Hoan đã có cô ấy.

Nàng ngẩn ngơ đứng đó, cũng không biết trong lòng mình ngọt ngào nhiều hơn hay cay đắng nhiều hơn.

Tôn Lão Tiên Sinh đột nhiên thở dài: “Đây là việc Thám Hoa không thể không làm. Người để Thám Hoa đi đi.”

Tôn Tiểu Hồng gật đầu chậm rãi, rồi mỉm cười. Nụ cười ấy rất chua cay, nhưng vẫn là một nụ cười.

Nàng vừa cười vừa nói: “Con đột nhiên thấy ra mình chỉ là một con ngốc. Chàng đã quen biết cô ấy từ trước. Lúc con chưa gặp chàng, giữa họ đã có rất nhiều kỷ niệm rồi. Con là kẻ đến sau, người đáng giận dữ là cô ấy chứ không phải là con.”

Tôn Lão Tiên Sinh cũng mỉm cười và nói dịu dàng: “Khi một người biết mình là ngốc, người đó đang dần dần thông minh hơn.”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Con cũng có một việc không thể không làm.”

Tôn Lão Tiên Sinh hỏi: “Việc gì?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Con phải đi với chàng, không thể không đi.”

Tôn Lão Tiên Sinh suy nghĩ một lúc rồi đáp: “Con cùng đi với Thám Hoa cũng tốt, nhưng...”

Lão quay lại nhìn Lý Tầm Hoan, hiển nhiên là đợi Lý Tầm Hoan tiếp lời.

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Nàng đã nói là không thể không đi, dĩ nhiên là phải đi.”

Tôn Lão Tiên Sinh cười rộ lên: “Lúc ta sống đến sáu mươi tuổi mới học được là không nên tranh chấp với nữ nhân. Thám Hoa học nhanh hơn ta nhiều.”

Lý Tầm Hoan đứng dậy nói: “Đã đi, thì phải đi ngay đêm nay. Muội...”

Tôn Tiểu Hồng cướp lời: “Huynh đừng có tưởng là nữ nhân nào cũng lê thê lếch thếch. Có những nữ nhân còn nhanh nhẹn dứt khoát hơn nam nhân, nói

đi là đi ngay.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Đến đó thì đừng quên tìm gặp Nhị Thúc của con trước, có thể biết tình hình nhanh hơn.”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Cháu biết rồi.”

Nàng liếc qua Lý Tầm Hoan rồi tiếp: “Nếu chàng không muốn dẫn con vào, thì con sẽ đợi ở chỗ Nhị Thúc.”

Lý Tầm Hoan đột nhiên nói: “Tôn Nhị Hiệp đã canh giữ ngoài Hưng Vân Trang mười ba năm, rốt cuộc là vì cái gì?”

Từ trước, chàng đã cảm thấy chuyện này rất kỳ lạ. Mười ba năm trước, từ trước khi chàng bỏ nhà mà bôn tẩu giang hồ, đã có cái quán của Tôn Đà Tử ở đó, nhưng chàng không sao biết được dụng ý của Tôn Đà Tử. Tôn Đà Tử không đi lại với nhà họ Lý, cũng hoàn toàn không có quan hệ gì với Long Tiêu Vân.

Lâm Thi Âm là một cô gái mồ côi, từ nhỏ đã sống dựa vào cha của Lý Tầm Hoan. Nàng là một người rất hướng nội, cả đời chẳng đi đâu, đương nhiên không thể đi lại với bất cứ nhân vật giang hồ nào.

Tôn Đà Tử đã nhận lời gởi gắm của người khác, nhưng người đó là ai? Người đó muốn Tôn Đà Tử bảo vệ cái gì?

Nếu trên đời có người biết được bí mật ấy, chắc chắn đó là Tôn Lão Tiên Sinh. Tôn Lão Tiên Sinh không phải là người thâm trầm, Lý Tầm Hoan đang rất mong lão nói ra bí mật này.

Nhưng chàng thất vọng. Tôn Lão Tiên Sinh lại bắt đầu hút thuốc, dùng tẩu thuốc để trám kín miệng mình.

Tôn Tiểu Hồng liếc qua gia gia, bỗng nói: “Con cũng có một chuyện mà trước giờ cảm thấy rất kỳ lạ.”

Lý Tầm Hoan nhìn nàng, đợi nàng nói tiếp.

Quả nhiên Tôn Tiểu Hồng nói tiếp: “Thằng tiểu quỷ Long Thiệu Vân đứng

trước mặt Thượng Quan Kim Hồng tự chặt đứt cánh tay, huynh có biết không?”

Lý Tầm Hoan gật đầu, thở dài: “Nó vốn là một đứa bé rất đặc biệt, nên cũng có những hành động rất đặc biệt.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nó có thể làm chuyện ấy, muội cũng không thấy kỳ lạ.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Vậy sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nó biết lúc đó Thượng Quan Kim Hồng đã có sát khí, nên đã làm trước việc này để Thượng Quan Kim Hồng không còn gì để nói. Không những nó giữ được sinh mạng, lại còn khiến người khác thấy nó thật sự vừa hiếu thảo vừa gan dạ, phải coi trọng nó hơn.”

Nàng thở ra, nói tiếp: “Nó làm như thế thật thông minh, cũng có thể nói là nhẫn tâm. Nhưng nó vốn là một đứa bé vừa thông minh vừa tàn độc, nên muội cũng không thấy việc đó kỳ lạ.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế thì muội thấy kỳ lạ chỗ nào?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Võ công của nó đã bị huynh phế bỏ, nên thể chất phải suy nhược hơn bình thường, có phải không?”

Lý Tầm Hoan than thở: “Việc này ta cũng không biết là mình đã làm đúng hay sai.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Xương người ta rất cứng, dù là người rất khỏe cũng khó một đao tự chặt đứt tay mình, trừ khi đang dùng bảo kiếm chém sắt như đậu hũ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nó không dùng bảo kiếm.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Không phải ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Thế mà Long Thiểu Vân chỉ vẫy tay một cái đã tự chém đứt cánh tay.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Mà lúc đó hình như nó cũng không cố sức lắm.”

Lý Tầm Hoan suy nghĩ một lúc rồi nói: “Muội thật sự tỉ mỉ hơn huynh rất nhiều. Nghe muội nói, huynh mới cảm thấy có chỗ kỳ lạ.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Còn nữa. Người bình thường mà bị chặt đứt cánh tay, chắc chắn không đứng vững được, phải lập tức ngã xỉu.”

Lý Tầm Hoan nói: “Không sai. Dù là người rất mạnh khỏe cũng khó mà chống đỡ được, chỉ trừ những ai có võ công thâm hậu.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng Long Thiếu Vân chỉ là một đứa trẻ đã bị phế võ công, thể lực rất yếu. Sao nó lại chống đỡ được?”

Lý Tầm Hoan không nói gì, ánh mắt sáng lên, hình như chàng vừa đoán ra gì đó.

Tôn Tiểu Hồng tiếp: “Không những nó chống đỡ được, lại còn có thể nói chuyện thản nhiên, còn có thể lượm cánh tay đứt của mình. Người không có võ công thì có thể làm được vậy ư?”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ý muội muốn nói... võ công của nó đã khôi phục sao? Thế thì đáng vẻ yếu đuối của nó lúc bình thường là cố ý giả vờ sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muội không biết.”

Lý Tầm Hoan nói: “Lúc ta phế võ công của nó, đã xuất thủ rất nặng. Đúng lý thì võ công của nó không có khả năng khôi phục, trừ phi....”

Chàng nhìn thẳng Tôn Tiểu Hồng, nói chậm rãi: “Trừ phi truyền thuyết về chuyện trong Hưng Vân Trang có một pho võ công bí kíp là có thật, rồi bộ sách ấy đã lọt vào tay nó.”

Tôn Tiểu Hồng lại đáp: “Muội không biết.”

Lý Tầm Hoan nói chậm rãi: “Tôn Nhị Hiệp ở cạnh Hưng Vân Trang mười mấy năm nay để làm gì? Chẳng lẽ cũng vì cuốn võ công bí kíp này hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng lại đáp: “Muội không biết.”

Tôn Lão Tiên Sinh bỗng mỉm cười: “Con đã muốn nói cho Thám Hoa biết,

sao lại không thẳng thắn nói ra?”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu, liếc trộm Lý Tầm Hoan: “Con sợ bị mắng.”

Tôn Lão Tiên Sinh cười lớn: “Nếu muốn nữ nhân giữ được bí mật, chỉ có một phương pháp. Đó chính là vĩnh viễn không nhắc đến chuyện đó trước mặt nữ nhân, một chữ cũng không nên nhắc đến.”

Tôn Tiểu Hồng dẫu môi ra: “Con có nói đâu?”

Tôn Lão Tiên Sinh mỉm cười: “Phương pháp của con lại càng cao minh hơn, bản thân mình không nói, lại muốn ta nói hộ.”

Tôn Tiểu Hồng bĩu môi: “Cho dù con có nói, thì cũng chỉ nói với chàng thôi. Chàng... chàng đâu phải là người ngoài?”

“Chàng đâu phải là người ngoài?”

Lý Tầm Hoan nghe thấy câu nói này, cũng không biết mùi vị trong lòng mình đang như thế nào. Chàng biết mình đã bắt đầu vương nợ, e rằng suốt đời cũng chưa trả hết.

Khi một nữ nhân đã coi một nam nhân không phải là người ngoài, dĩ nhiên nàng đã quyết theo hắn đến cùng. Dù hắn có bốn chân như ngựa cũng khó lòng chạy thoát.

Giọng cười của Tôn Lão Tiên Sinh đột nhiên ngưng lại. Lão nói từng tiếng một: “Hưng Vân Trang quả thật có tàng ẩn một bộ võ công bí kíp, không chỉ là lời đồn đại.”

Lý Tầm Hoan giật mình hỏi: “Đó là võ công bí kíp của ai? Sao tại hạ lại không biết?”

Tôn Lão Tiên Sinh châm tẩu thuốc, nhìn những vòng khói múa lượn xung quanh, chậm chạp hỏi: “Thám Hoa có nghe cái tên Vương Lâm Hoa lần nào chưa?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Cái tên này thiên hạ đều biết, đương nhiên tại hạ đã nghe qua.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Vương Lâm Hoa vốn là một kẻ thù không đội trời chung của Thẩm Lăng đại hiệp, nhưng sau này lại trở thành hảo bằng hữu của Thẩm đại hiệp. Con người ông ấy ở giữa chính và tà, tuy tà môn nhưng không ác độc, làm việc bừa bãi nhưng có lúc lại rất có nghĩa khí, rất có cốt cách. Tuy ông ấy đã hại Thẩm đại hiệp rất nhiều lần, nhưng Thẩm đại hiệp vẫn tha lỗi cho ông ấy.”

(Truyền thuyết giữa Thẩm Lăng và Vương Lâm Hoa cũng rất khúc chiết ly kỳ, đã được Cổ Long tường thuật tỉ mỉ trong bộ truyện Võ Lâm Ngoại Sử.)

Lý Tầm Hoan nói: “Nghe nói Vương Lâm Hoa và vợ chồng Thẩm đại hiệp kết thành bằng hữu, ra hải ngoại du ngoạn cũng đã lâu năm rồi.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Không sai. Sau này, ông ấy đã được Thẩm đại hiệp cảm hóa.”

Lão thử dài, nói tiếp: “Muốn giết một người rất dễ, nhưng muốn cảm hóa một người thì khó hơn rất nhiều. Thẩm đại hiệp thật sự là một nhân vật kiệt xuất, nếu Thẩm Hoa ra đời sớm được vài năm, nhất định cũng sẽ là hảo bằng hữu của ông ấy.”

Trong ánh mắt Lý Tầm Hoan cũng lộ ra sắc thái ngưỡng mộ Thẩm đại hiệp. Không biết trăm ngàn năm sau chàng có thể lưu lại cái danh cho người đời sau kính ngưỡng, có thể so sánh với Thẩm Lăng đại hiệp hay không?

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Thẩm Đại Hiệp là hào kiệt, thì Vương Lâm Hoa cũng là kẻ bất phàm. Nếu không thì sao ông ấy có thể trở thành kẻ địch không đội trời chung với Thẩm đại hiệp?”

Hai người quá chênh lệch về thông minh tài trí, cũng có thể trở thành bằng hữu, nhưng không thể trở thành kẻ địch. Vì thế chỉ có Thượng Quan Kim Hồng đủ tư cách là địch thủ của Lý Tầm Hoan, ai khác cũng không xứng đáng.

Lý Tầm Hoan nói: “Nghe nói ông ấy là một bậc tài tử, văn võ song toàn, kiến văn rất rộng, trong võ lâm chưa có người thứ hai so sánh được.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Không sai. Ông ấy giỏi cả y bocc tinh tướng cầm kỳ

thư họa, hiểu y thuật rất sâu xa mà cải trang cũng rất tinh thông. Học vấn của ông ấy, mười người học theo không nổi.”

Lão thở ra một hơi rồi nói tiếp: “Chính vì ông ta thấy gì cũng muốn học một chút, nên võ công không thể đến mức đăng phong tạo cực. Nếu không, tài trí thông minh như ông ấy thì làm sao thua dưới tay Thẩm đại hiệp?”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan nghĩ đến A Phi. Không chừng A Phi còn thông minh hơn Vương Lâm Hoa, vì hắn chỉ học có một thứ là kiếm pháp, nên kiếm pháp của hắn đã luyện đến mức vô tiền khoáng hậu, không ai chống đỡ được.

Chỉ tiếc rằng người thông minh lại hay làm những việc ngu ngốc. Lý Tâm Hoan thở dài, rồi không muốn nghĩ tiếp nữa.

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Sau khi Vương Lâm Hoa cải tà qui chánh, ông ấy nhận ra rằng sở học của mình trước đây quá tạp nhạp mà cũng quá tà môn, định đốt cuốn Lâm Hoa Bảo Giám đi.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Lâm Hoa Bảo Giám là gì thế?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Lâm Hoa Bảo Giám là quyển sách ông ta đã ghi lại hết sở học của đời mình.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Sao ông ta lại muốn đốt đi?”

78 - Trận quyết đấu đáng sợ

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Bởi vì trong đó không chỉ có tâm pháp võ công, mà còn ghi những thuật hạ độc, thuật cải trang, thuật phóng trùng của người Miêu, thuật nhiếp tâm của Ba Tư... mà ông ấy đã từng học.”

Lão buồn bã nói tiếp: “Một cuốn sách như thế, nếu lọt vào tay kẻ ác thì hậu quả chắc chắn không thể lường được.”

Lý Tâm Hoan cũng than thở: “Đúng là hậu họa vô cùng.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Nhưng đây là tâm huyết cả cuộc đời, ông ấy cũng không nỡ hủy hoại trong chốc lát, nên đã từ hải ngoại trở về, giao sách cho một người mà ông ấy coi là có thể phó thác được.”

Đến đây, Lý Tâm Hoan đã hiểu được phần lớn chuyện này, biết cuốn võ công bí quyết đang giấu trong Hưng Vân Trang chính là Lâm Hoa Bảo Giám.

Nhưng vẫn có vài việc chàng chưa nghĩ ra, nên hỏi tiếp: “Ông ấy muốn giao quyền bí quyết này cho ai?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Giao cho Thám Hoa.”

Lý Tâm Hoan ngẩn người ra hỏi: “Tại hạ ư?”

Tôn Lão Tiên Sinh mỉm cười: “Trong khắp thiên hạ, ngoài Tiểu Lý Thám Hoa ra còn ai đáng tin cậy nữa?”

Lão nói tiếp: “Ông ấy đem Lâm Hoa Bảo Giám trao cho Thám Hoa, không những muốn Thám Hoa giữ giúp, mà còn muốn tìm giúp ông ấy một đệ tử có thiên bẩm và lương tâm để thừa kế y bát.”

Lý Tâm Hoan cười đau khổ: “Việc này chính tại hạ lại hoàn toàn không biết chút nào.”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Chỉ vì lúc đó người đã rời nhà.”

Lý Tầm Hoan suy nghĩ rồi nói: “Mười ba năm trước... Không sai, lúc đó tại hạ vừa ra quan ải, lúc về thì bị mai phục trọng thương, nếu không nhờ Long Tiêu Vân ra tay trợ giúp thì...”

Nói đến đây, cổ chàng như nghẹn lại, không thể nói tiếp.

Đây chính là việc khó quên nhất trong cuộc đời chàng. Chính vì việc này, đời chàng mới thay đổi hoàn toàn, từ hạnh phúc biến thành bất hạnh.

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Vương Lâm Hoa không gặp Thám Hoa, chỉ gặp Lâm cô nương. Lúc đó ông ấy đang chuẩn bị đi xa, Thám đại hiệp đã đợi ngoài cảng, ông ấy không thể nán lại lâu nên mới giao Lâm Hoa Bảo Giám cho Lâm cô nương.”

Quan hệ nam nữ, trên đời ít ai hiểu rõ hơn Vương Lâm Hoa. Ông ấy đã thấy tình cảm giữa Lâm Thi Âm và Lý Tầm Hoan không phải tầm thường.

Nhưng sao Lâm Thi Âm chưa từng kể chuyện này với Lý Tầm Hoan?

Lý Tầm Hoan ngần ngừ một chút rồi hỏi: “Không biết tiền bối đã nghe chuyện này từ đâu? Có chắc chắn không?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp: “Tuyệt đối đáng tin.”

Tôn Tiểu Hồng nhin không nổi, nói xen vào: “Chuyện này là chính Nhị Thúc của muội đã kể. Khi Vương lão tiền bối đến Hưng Vân Trang, không..., đến Lý gia trang gặp Lâm cô nương, lão nhân gia đã nhờ Nhị Thúc ở một bên bảo vệ.”

Nàng thở ra một hơi, rồi khẽ nói: “Từ đó trở đi, mãi đến bây giờ Nhị Thúc của muội cũng chưa rời khỏi đó bước nào.”

Lý Tầm Hoan cười khỏ: “Chẳng lẽ ông ấy được Vương đại hiệp dặn là phải ở đó giám thị ta hay sao?”

Tôn Lão Tiên Sinh đáp hộ: “Vương Lâm Hoa đã chịu đem thứ quý trọng như thế giao cho Thám Hoa, thì tuyệt nhiên không phải ông ấy không yên tâm về Thám Hoa. Chẳng qua ông ấy không tuyệt đối tin tưởng võ công của Thám Hoa, sợ có người biết chuyện muốn đi cướp sách, nên mới dặn lão Nhị ở lại

đó, khi cần thì giúp Thám Hoa một tay.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Khi Nhị Thúc của muội phiêu bạt giang hồ, từng được Vương lão tiên bối cứu mạng một lần. Nhị Thúc ân oán phân minh, việc mà Vương lão tiên bối đã muốn thì dù ông ấy phải chết vạn lần cũng không thể từ chối.”

Tôn Lão Tiên Sinh nói: “Nhưng sau này lão Nhị nghe được Thi Âm cô nương không giao Lân Hoa Bảo Giám cho Thám Hoa, nên sau khi Thám Hoa xuất quan, lão càng không yên tâm, không thể rời đi nữa.”

Lý Tầm Hoan thở dài: “Đã nhận chuyện phó thác là chung thân gánh vác, Tôn Nhị Hiệp thật không thẹn là hảo bằng hữu của Vương lão tiên bối. Nhưng...”

Chàng nhìn thẳng Tôn Lão Tiên Sinh, nói từng tiếng một: “Sao Tôn Nhị Hiệp lại biết Lâm cô nương chưa giao cuốn Lân Hoa Bảo Giám cho tại hạ? Việc này ngay chính tại hạ còn chưa biết cơ mà.”

Tôn Lão Tiên Sinh phà ra một hơi khói thuốc rồi nói chậm rãi: “Ngay cả Thám Hoa cũng không biết thì ta làm sao biết được.”

Lý Tầm Hoan không nói được tiếng nào. Chàng chưa từng nghĩ đến Lâm Thi Âm cũng có việc giấu giếm mình.

Tôn Lão Tiên Sinh lại tiếp: “Vương Lân Hoa không những có bản lãnh giết người mà cũng có thủ đoạn cứu người. Sau tuổi trung niên, ông ấy lại càng tinh thông y đạo, có thể nói là cứu sống được người đã chết, bắt xương trắng mọc ra da thịt.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Long Thiếu Vân là con ruột của Lâm cô nương. Người làm mẹ thì thật không tiếc bất cứ việc gì, nên muội nghĩ...”

Nàng không nói tiếp nữa. Nhưng ý của nàng thì Lý Tầm Hoan đã hiểu, mà bất cứ ai cũng hiểu.

Nhất định Lâm Thi Âm đã trao Lân Hoa Bảo Giám cho con. Nàng đã giấu quyển sách thần kỳ này rất nhiều năm, giữ được bí mật. Vấn đề là tại sao

nàng không đem chuyện này nói với chàng.

*

* *

Lần đầu tiên Lý Tầm Hoan gặp Lâm Thi Âm, chàng vẫn còn là một đứa trẻ.

Hôm đó, trời đang có tuyết. Hoa mai trong vườn nở rất đẹp, tuyết dưới gốc mai hình như cũng trắng hơn.

Hôm đó, Lý Tầm Hoan đang đắp một người tuyết dưới gốc mai. Chàng tìm hai cục than sáng nhất, đen nhất, chuẩn bị khảm vào mặt làm hai con mắt cho người tuyết này.

Đó là những lúc vui vẻ nhất trong cuộc đời chàng. Không phải là chàng ưa thích hình người tuyết, chàng đắp người tuyết chẳng qua là muốn hưởng thụ khoảnh khắc vui vẻ đó. Mỗi khi chàng khảm hai con mắt bằng than vào, bộ mặt tròn tròn ngu dại của người tuyết bỗng như có sinh khí. Khoảnh khắc đó chàng thấy vui vẻ khó mà tả được.

Trước giờ chàng chỉ thích xây dựng, rất căm ghét phá hoại. Chàng rất thích cuộc sống, yêu cuộc sống.

Chàng thường lén lút ra vườn để đắp người tuyết, vì không muốn phải chia xẻ niềm vui bí mật của mình cho bất cứ ai. Lúc đó chàng còn chưa biết, niềm vui tuyết nhiên không thể ít đi vì đem chia cho người khác.

Sau này chàng mới hiểu, niềm vui là một vật kỳ diệu, mình càng chia nhiều cho người khác thì mình càng được nhiều hơn. Tiếc rằng đau khổ cũng vậy, nếu mình muốn chia sẻ đau khổ cho người khác, thì chỉ làm nỗi đau khổ càng sâu đậm hơn.

Mặt người tuyết vốn tròn vành vạnh. Chàng đang suy nghĩ không biết nên gắn đôi mắt vào đâu, thì lúc đó mẹ chàng, một nữ nhân luôn đau yếu, lại phá lệ ra vườn, dẫn theo một cô bé gái khoác áo choàng màu đỏ.

Tấm áo đó đỏ tươi, còn tươi hơn cả hoa mai. Nhưng sắc mặt bé gái này lại rất trắng, trắng hơn cả tuyết. Đỏ và trắng luôn là hai màu mà chàng ưa thích

nhất, bởi vì màu trắng tượng trưng cho trong trắng, màu đỏ là biểu hiện của nhiệt tình.

Lần đầu tiên chàng nhìn thấy nàng là đã phát sinh ra cảm giác hiểu nhau và thương mến, nhin không nổi muốn dắt tay nàng để nàng khỏi bị gió rét thổi ngã.

Mẹ chàng bảo chàng: “Đây là con gái của dì. Dì của con đã đi rất xa, nên từ hôm nay cô bé sẽ ở trong nhà mình. Con cứ trách mãi là mình không có em gái, bây giờ mẹ đã tìm được một đứa em gái cho con, thì con nhất định phải đối xử tốt với em, đừng để nó phải buồn phiền.”

Nhưng lúc đó chàng không nghe mẹ nói gì, vì cô bé đã đến cạnh chàng, nhìn người tuyết mà hỏi: “Tại sao nó không có mắt?”

Đột nhiên chàng hỏi: “Muội có thích gắn mắt cho nó không?”

Đương nhiên là cô bé thích mê, gật đầu lia lịa. Chàng liền trao hai viên than sáng bóng đó cho nàng.

Đó là lần đầu tiên chàng chia sẻ niềm vui cho người khác. Từ ấy trở đi, bất cứ cái gì vui vẻ chàng cũng chia với nàng, thậm chí một miếng bánh nho nhỏ chàng cũng giấu đi, đợi đến lúc gặp nhau để chia xẻ với nàng một nửa.

Chỉ cần nhìn thấy ánh sáng lấp lánh trong mắt nàng, là chàng cảm thấy vui sướng hơn bao giờ hết, vĩnh viễn không có gì thay thế được. Thậm chí, nếu phải chia một phần cuộc sống của mình cho nàng, chàng cũng không tiếc.

Mà nàng cũng thế, chàng biết vậy và thật sự tin như vậy.

Lúc họ phải chia tay nhau, tận đáy lòng chàng vẫn cho rằng chỉ có mình mới chia sẻ được hết những nỗi đau, niềm vui, bí mật của nàng.

Chàng đã thật sự tin tưởng như thế, mãi đến bây giờ...

*

* *

Đêm qua đã có tuyết rơi trên con đường hẹp này. Nhưng tuyết đã tan chảy, dưới đất chỉ còn lại sinh lầy, không có chỗ nào để đặt chân.

Bên cạnh cũng có một con đường nhỏ hơn, khô ráo, nhưng Lý Tâm Hoan vẫn đi dưới bùn lầy. Chàng đang thích đạp chân lên bùn lầy để hưởng thụ cảm giác mềm mềm và âm ẩm. Như thế, chàng cảm thấy yên vui hơn.

Trước đây, chàng rất ghét bùn lầy, thà đi vòng thật xa chứ không chịu đi đường ngắn mà có bùn lầy. Nhưng bây giờ, chàng mới phát hiện bùn lầy cũng có chỗ đáng yêu, nó im lặng chịu đựng mình chà đạp, lại còn đem sự ẩm ướt và mềm mại để ve vuốt chân mình.

Trên thế gian này cũng có những người giống như bùn lầy vậy. Họ cứ mãi nhẫn nhịn cho người khác sỉ nhục và khinh miệt, hoàn toàn không một lời oán trách, hoàn toàn không phản kích...

Nếu trên đời không có bùn lầy thì hạt giống làm sao có thể nảy mầm, cây cối làm sao có thể mọc ra những chùm rễ rắn chắc được. Những người đó không oán trách, không hằn học, vì họ tự hiểu rõ giá trị cao quý của chính mình.

Lý Tâm Hoan thở ra một hơi rất dài, ngẩng đầu lên. Bức tường cao hình như mới được quét lại, còn cái bảng hiệu nhỏ của Tôn Đà Tử vẫn rất cũ nát.

Từ đây không nhìn thấy được người bên trong tường. Bây giờ còn là ban ngày, đương nhiên không nhìn thấy được ngọn đèn bên trong.

Đến đêm, ngọn đèn cô đơn có còn trên căn lầu nhỏ? Lý Tâm Hoan nhìn không nổi, lại nghĩ đến những chuyện mình không muốn nghĩ.

Suốt hai năm, chàng cứ ngồi ở cái bàn trong góc quán Tôn Đà Tử, chờ đợi ánh đèn kia thấp lên. Tôn Đà Tử đã im lặng ngồi cạnh, không hề mở miệng hỏi câu nào.

Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng thở dài, khẽ nói: “Bây giờ chưa đến giờ cơm tối, thực khách chưa đến. Không biết Nhị Thúc đang làm gì? Phải chăng đang lau bàn ghế?”

Tôn Đà Tử không lau bàn. Ông ta vĩnh viễn không lau bàn nữa.

Nhưng trên bàn vẫn có một bàn tay, trong bàn tay còn nắm một cái giẻ lau, rất chặt.

Cửa tiểu điểm đang đóng chặt, gõ cửa không ai đáp, kêu réo cũng không ai đáp. Tôn Tiểu Hồng còn lo lắng hơn cả Lý Tầm Hoan, vừa xô cửa là nhìn thấy ngay bàn tay này, một bàn tay đã bị chặt đứt ở chỗ cổ tay.

Tôn Tiểu Hồng kinh hãi xông tới, nhìn chăm chăm vào chiếc bàn. Đó chính là cái bàn mà hai năm nay Lý Tầm Hoan đã ngồi uống rượu.

Sắc mặt của Lý Tầm Hoan cũng xanh hắt. Chàng nhận ra bàn tay này, còn quen thuộc hơn cả Tôn Tiểu Hồng.

Hai năm nay, bàn tay này đã không biết bao nhiêu lần rót rượu cho chàng. Lúc chàng say sưa, chính bàn tay này dìu chàng vào phòng. Lúc chàng bệnh, chăm sóc thuốc thang cho chàng cũng chính là bàn tay này.

Bây giờ bàn tay này đã biến thành một khối thịt chết, sắp khô cứng, máu đã ngừng tụ, gân đã co rút. Những ngón tay đang siết cái giẻ lau thật chặt, tựa như đang bám víu lấy cuộc sống.

Có phải lão đã bị chém đứt tay trong lúc lau bàn hay không? Bàn được lau rất sạch, rất sáng. Trong lúc lau cái bàn này, có phải lão đang nghĩ đến Lý Tầm Hoan không?

Đột nhiên Lý Tầm Hoan cảm thấy ngực đau nhói. Nước mắt của Tôn Tiểu Hồng cũng bắt đầu chảy, nàng nghẹn ngào hỏi: “Huynh biết bàn tay này là của ai không?”

Lý Tầm Hoan nặng nề gật đầu một cái.

Tôn Tiểu Hồng nói, giọng khàn khàn: “Còn Nhị Thúc đâu? Thân thể Nhị Thúc đâu?”

Đột nhiên nàng chạy ra ngoài. Trong ngoài tiểu điểm hoàn toàn vắng lặng, một người cũng không có.

Tôn Tiểu Hồng lại chạy trở vào, Lý Tầm Hoan vẫn đứng trước bàn, cố bắt mình nhìn kỹ bàn tay đó.

Bàn tay đã khô đen, bốn ngón tay cắm vào cái giẻ lau bàn, chỉ có ngón trỏ chìa ra, thẳng cứng như một đoạn nến, chỉ thẳng vào một cửa sổ.

Cửa sổ này đang mở. Lý Tầm Hoan ngẩng đầu lên nhìn vào cánh cửa sổ này, Tôn Tiểu Hồng cũng nhìn theo.

Bên ngoài gió bắc rất lạnh, lạnh đến mức nước sinh dưới cống cũng đã đóng băng. Có một đường hẻm rất nhỏ, không rộng hơn ống cống bao nhiêu. Có thể đây không phải là một cái hẻm, chỉ là một đường cống để thoát nước.

Hai người men theo đường cống mà đi, tận cùng là một cái cửa rất hẹp, không biết là cửa sau của nhà nào. Ngoài cánh cửa ấy ra, hoàn toàn không còn con đường nào khác. Đây là một con hẻm cụt.

Cánh cửa sau đang khép hờ, rất âm u, nhưng rõ ràng trên cửa có một dấu bàn tay màu xám sẫm. Đó là một bàn tay máu.

Tôn Tiểu Hồng xông đến, nhưng đột nhiên dừng lại, từ từ quay người đối diện với Lý Tầm Hoan, môi nàng đã bị cắn đến chảy máu.

Nàng nhìn trừng trừng Lý Tầm Hoan, nói: “Thượng Quan Kim Hồng đoán được huynh sẽ đến đây.”

Lý Tầm Hoan im lặng.

Tôn Tiểu Hồng tiếp: “Lão biết huynh chắc chắn không đến Hưng Vân Trang trước, vì huynh không muốn gặp Long Tiêu Vân. Dù huynh có lo lắng như thế nào, cũng nhất định sẽ đến tiệm của Nhị Thúc xem thử ra sao.”

Lý Tầm Hoan vẫn im lặng, không nói tiếng nào.

Tôn Tiểu Hồng tiếp: “Tất cả chuyện này, chỉ là một cái bẫy để đợi huynh rơi vào.”

Miệng Lý Tầm Hoan càng mím chặt hơn.

Tôn Tiểu Hồng tiếp: “Vì thế huynh nhất định không nên đi vào cánh cửa này.”

Lý Tầm Hoan đột nhiên hỏi: “Còn muội thì sao?”

Tôn Tiểu Hồng căn môi: “Muội thì không sao. Thượng Quan Kim Hồng đâu có vội vàng giết muội làm gì?”

Lý Tầm Hoan hỏi chậm rãi: “Vì thế muội có thể đi vào ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muội không thể không vào trong ấy.”

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi: “Xem ra muội không hiểu ta bằng Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Vậy sao?”

Lý Tầm Hoan buồn bã nói: “Lão đã khổ tâm bố trí ra cạm bẫy này, chính vì lão biết ta không thể không vào trong ấy. Cho dù có người đã chặt đứt hai chân ta, ta cũng phải bò vào trong ấy.”

Tôn Tiểu Hồng nhìn Lý Tầm Hoan, hai dòng lệ nóng hổi không nén nổi phải chảy ứa ra. Đột nhiên nàng nhảy tới ôm Lý Tầm Hoan thật chặt, lệ nóng làm ướt cả bộ mặt tiều tụy của chàng.

Nàng dụi dụi vào mặt chàng, hình như muốn dùng nước mắt để rửa đi vẻ mặt tiều tụy của chàng. Trên thế gian, nếu có một thứ có thể lau sạch vẻ tiều tụy của một con người, thì đó chính là nước mắt của người yêu.

Chân tay của Lý Tầm Hoan đang cứng đờ cũng từ từ mềm nhũn ra, cuối cùng đưa tay ra ôm lấy nàng.

Hai người ôm nhau rất chặt. Đây là lần đầu tiên họ ôm nhau, mà không chừng cũng là lần cuối cùng.

Hình như ngay cả mặt trời cũng không muốn rơi vào đường cống này. Con hẻm âm u như lúc hoàng hôn. Phía sau cánh cửa đó lại còn âm u hơn.

Cánh cửa vừa bị xô bật ra, một mùi hôi đã ập vào mặt, làm hai người phải buồn nôn. Đó là mùi tanh tươi của máu.

Tiếp theo, họ nghe tiếng thở ồ ồ, tiếng thở như của dã thú trọng thương,

giống như tiếng rên rỉ của ma quỷ dưới địa ngục.

Âm thanh rõ ràng là từ dưới đất vọng lên.

*

* *

Dưới hầm có đến mười mấy người, nghiêng rãng nghiêng lợi cứ như dã thú đang giãy giụa tranh đấu với cái chết.

Không một ai mở miệng, thậm chí nếu kề dao vào cổ họ thì cũng không ai mở miệng.

Tất cả có hai mươi bảy người, hiện đã có chín người nằm yên dưới đất. Còn lại mười tám người chia ra hai phía, một bên đông một bên ít.

Một bên gồm mười ba người, đều mặc áo vàng nhạt. Binh khí của họ đa số là thứ ngoại môn, hiếm thấy trong giang hồ. Thậm chí có người cầm cái bàn tính bằng sắt.

Còn bên kia lẽ ra có chín người nhưng bây giờ chỉ còn năm, trong đó có một người mù, lại có một đại hán mình trần, tay không binh khí. Thân thể hắn trông như đúc bằng sắt vậy.

Hàn quang nhấp nháy, một thanh Ngự Lâm Dao chặt vào cánh tay trái của hắn, nhưng cứ như chặt vào một khúc gỗ. Hắn dùng cánh tay bằng da thịt kẹp chặt lưỡi dao sắc bén đó, kẹp chặt đến tận xương.

Người áo vàng cố vận sức để kéo ra mà không nổi. Thiết chương của đại hán mình trần đã đập trúng ngực hắn. Hắn còn kịp nghe thấy tiếng lắc cắc của xương mình gãy, rồi bình một tiếng, thân thể bắn ra ngoài.

Nhưng cánh tay trái của đại hán kia cũng không thể cất lên được nữa. Đột nhiên hắn cất giọng, rất trầm: “Các vị rút lui, để ta chặn bọn chúng lại. Mau rút lui đi!”

Không ai rút lui, cũng không ai trả lời. Một người đã ngã dưới đất đột nhiên lăn qua, hét lớn: “Không thể rút lui. Có chết hết cũng phải đem hắn về.”

Đây là một tầng hầm, đốt đèn quanh năm suốt tháng. Dưới ánh sáng nhạt nhẽo âm u của ngọn đèn gắn trên tường, có thể thấy đó là một nữ nhân vừa to cao vừa mập mạp, mặt có một vết sẹo đao dài từ khóe mắt tới khóe miệng.

Mắt phải của mù đã mù, mắt trái nhìn trừng trừng vào gã đại hán. Con mắt này hình như cũng trống rỗng, chỉ có thù hận và thù hận, một nỗi thù hận đến chết cũng không tan.

Đây chính là nữ đồ tể Ông Đại Nương.

Còn gã đại hán này, chẳng lẽ không phải là Thiết Truyền Giáp, người đã lâu năm biệt vô tin tức?

Đúng là hắn, vì ngoài Thiết Truyền Giáp ra không ai có xương cứng được như thế.

Âm Đại Nương giãy giụa muốn ngồi dậy, nhìn trừng trừng vào Thiết Truyền Giáp, thét lớn: “Tên này là của chúng ta. Ngoài chúng ta, không ai được đụng đến hắn, không ai được...”

Lại nghe một tiếng “soạt”, hàn quang lại nhấp nháy, mù lại ngã xuống. Lần này mù vĩnh viễn không bò dậy được nữa. Nhưng con mắt còn lại của mù vẫn trợn to như cũ, vẫn nhìn trừng trừng vào Thiết Truyền Giáp.

Đây là một cái chết không đau đớn, mà cũng không sợ hãi. Bởi vì trong lòng của mù chỉ còn lại thù hận, ngoài thù hận ra mù không cảm thấy gì nữa.

Thiết Truyền Giáp nghiêng răng, vừa trún thêm một đao nữa, nhưng vẫn đứng vững, giậm chân nói: “Các vị còn chưa chịu đi sao? Nếu các vị chết hết, thì ai là người bắt ta đi?”

Lão thầy bói mù đột nhiên cười nham hiểm: “Bọn ta dù chết hết, nhất định oan hồn cũng về lôi người....”

Võ công của lão tuy lợi hại hơn nhiều người có mắt, nhưng cũng vẫn là một người mù, trong lúc giao đấu chỉ dựa vào tai để xác định phương vị. Nhưng bất luận là ai, khi mở miệng nói chuyện thì tai cũng không thể linh mẫn như bình thường.

Lão chưa nói xong, trước ngực đã bị Hồ Đầu Câu móc rách một đường. Khi cái móc rút về, nó đã giật theo một thớ thịt dài, đầy máu tươi.

Thiết Truyền Giáp nhin không nổi nữa. Hắn đã từng giết người nhưng không phải là hung thủ. Xương cốt của hắn tuy cứng, nhưng lòng của hắn rất mềm.

Bây giờ tay hắn đã mềm ra, không thể giết người nữa. Đột nhiên hắn lên tiếng: “Nếu ta chết dưới tay các vị thì sao?”

Lão mù nói lạnh nhạt: “Việc ở đây chẳng liên quan gì đến chúng ta, chúng ta chỉ vì tìm người mà đến.”

Một người khác lớn tiếng: “Trung Nguyên Bát Nghĩa mà không tự tay lấy được mạng người thì chết không nhắm mắt.”

Người này mặt đỏ, trong tay cầm hai lưỡi đao một dài một ngắn. Đây chính là Công Tôn Vũ, truyền nhân duy nhất của Âm Dương Đao Bắc Phái.

Đột nhiên Thiết Truyền Giáp cười rộ. Lúc này chẳng ai biết sao hắn lại cười, tiếng cười làm người ta phải dựng tóc gáy.

Hắn cười ha hả, lớn tiếng nói: “Thì ra các vị chỉ muốn tự tay giết ta. Chuyện này thì dễ lắm.”

Hắn xoay tay phóng chưởng đẩy lùi mấy tên áo vàng phía trước, rồi đột nhiên vọt tới Công Tôn Vũ, đúng hơn là vọt tới ngọn đao của Công Tôn Vũ. Công Tôn Vũ chưa kịp kinh hãi thì thanh đao ngắn đã đâm vào ngực Thiết Truyền Giáp.

Thiết Truyền Giáp còn cố ưỡn thêm ngực về phía trước, thở hổn hển như một con trâu: “Bây giờ... nợ của ta đã trả sạch rồi... các vị còn chưa chịu đi.”

Da mặt của Công Tôn Vũ giãn giật, đột nhiên điên cuồng thét lên một tiếng, rút đao ra. Máu tươi phun lên ngực hắn như mưa.

Tiếng thét của hắn chợt ngừng bật, nhào sấp xuống đất, trên lưng đã cắm ba cây Hoa Thương. Chuôi thương đỏ tươi như máu, vẫn đang rung động.

Thiết Truyền Giáp cũng đã ngã xuống, nhưng vẫn cố lập lại: “Nợ của ta... đã

trả sạch... sao các vị.. chưa chịu đi...”

Hắn nhìn thấy một cây Hoa Thương đang phóng tới mình, nhưng không đỡ gạt mà cũng không tránh né.

79 - *Bằng hữu nghĩa khí*

Đột nhiên Công Tôn Vũ lại hét lên một tiếng, lăn qua nằm che trên người hần, thét lớn: “Chúng ta nhất định đã lầm... Hần tuyệt không phải...”

Tiếng thét của hần lại bị đứt đoạn. Trên lưng của Công Tôn Vũ lại cảm thêm mấy cây Hoa Thương nữa.

Thương được rút ra, trong căn hầm tràn đầy sương mù, như một đám mây dưới ánh đèn thê thảm. Sương mù màu hồng phấn, đám mây là bụi máu.

Trong hai mươi bảy người, đã có mười sáu người ngã xuống. Trận chiến tuy chưa ngừng hần, nhưng mạnh yếu đã rõ ràng.

Thầy lang bán thảo dược đã bị thương sáu chỗ, cố gắng hô lớn: “Họ Thiết đã chết rồi, chúng ta lui ngay.”

Bên họ chỉ còn lại ba người đang khổ chiến, thật sự không thể duy trì được nữa.

Một người cầm búa đang xuất chiêu Lập Tiên Hoa Sơn bổ xuống, nghiêng răng hỏi: “Nhị ca! Có rút hay không?”

Lão mù lớn tiếng: “Lùi ư? Trung Nguyên Bát Nghĩa có chết cũng chết một nơi, kẻ nào nói lùi, ta sẽ giết người đó.”

Một tên áo vàng cười sáng sặc: “Hay lắm! Các người muốn nghĩa khí, hôm nay đại gia sẽ cho các người...”

Thanh âm hần đột nhiên nghẹn hần, tròn mắt lờ ra như cá chết. Yên tĩnh chết chóc bao trùm, chỉ nghe thấy những tiếng òng ọc phát ra từ yết hầu của hần.

Hần chưa chết ngay, nhưng không thể thở được nữa, dùng hết sức lực cũng không thở được, vì trên yết hầu không biết từ lúc nào đã có thêm một con dao.

Con dao đó dài khoảng bảy tấc. Tiểu Lý Phi Dao!

Tất cả những động tác đánh giết đều ngưng lại một lượt như cái máy, bao nhiêu cặp mắt đều dồn về nhìn trên trời ngọn đao. Không ai thấy ngọn đao bay tới, nhưng ai cũng biết người nào đã đến đây.

Bạt thang dẫn xuống căn hầm nằm ngay trong góc. Lý Tầm Hoan đang đứng im nơi đó.

Không ai dám ngẩng đầu lên nhìn, vì ai cũng sợ khi ngẩng đầu lên thì mũi đao truy hồn tuyệt mạng đó sẽ bay tới tuyệt không dấu vết, đâm thủng cổ họng của mình.

Bọn chúng đều là thuộc hạ trung thành nhất, đặc lực nhất của Kim Tiền Bang, không tên nào nhát gan sợ chết, nhưng đến lúc này thì chúng đã phải thấy quá nhiều chết chóc, quá nhiều máu tanh. Lý do đó cũng làm chúng mất ít nhiều dũng khí, huống hồ trong giang hồ thì Tiểu Lý Phi Dao không chỉ là một con đao, mà là một loại ma quái. Bốn chữ Tiểu Lý Phi Dao cơ hồ đã đồng nghĩa với chết chóc.

Có thể cho đến lúc này chúng mới hiểu được ý nghĩa chân chính của sự chết. Thi thể của đồng bọn vừa ngã xuống chân chúng. Trước cái nháy mắt này, đó hãy còn là một con người sống động. Tiểu Lý Phi Dao đến đây, người sống đó đột nhiên biến thành một cái thi thể, không hề có dấu hiệu báo trước. Sinh mạng của hắn đột nhiên mất hết ý nghĩa, không còn ai quan tâm.

Trên thế gian, không có bất cứ việc gì đáng sợ hãi hơn những biến diễn đột ngột xảy đến như vậy. Cái mà chúng sợ hãi, có lẽ không phải là cái chết, mà là bản thân sự sợ hãi.

Lão mù bỗng lên tiếng: “Tiểu Lý Thám Hoa.”

Tuy lão không nhìn thấy, cũng không nghe thấy âm thanh gì, nhưng lại cảm giác được sự có mặt của Lý Tầm Hoan. Hình như lão đã ngửi thấy một luồng sát khí.

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Lão mù thở ra một hơi rất dài rồi từ từ ngồi xuống. Kim Phụng Bạch và gã tiều phu cũng ngồi theo. Họ ngồi giữa vũng máu của Công Tôn Vũ và Thiết Truyền Giáp, thần thái cứ như đang ngồi ở một thế giới khác.

Trong thế giới đó hoàn toàn không có thù hận, cũng không có đau khổ.

Lý Tầm Hoan chậm chậm bước tới trước mặt những tên áo vàng. Hai tay chàng không có đao, đao hình như đang ở trong ánh mắt.

Chàng nhìn trừng trừng vào bọn chúng, nói từng chữ một: “Người mà các người mang đến đâu?”

Ánh mắt của bọn áo vàng đều nhìn hết xuống bàn chân mình.

Lý Tầm Hoan thở ra một hơi, rồi chậm rãi tiếp: “Ta không muốn làm khó các người, mong rằng các người cũng đừng làm khó ta.”

Tên áo vàng đứng đối diện với Lý Tầm Hoan trên mặt chảy mồ hôi lạnh, không ngừng run rẩy, đột nhiên lên tiếng: “Người muốn tìm Tôn Đà Tử?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Trên mặt tên này đột nhiên lộ ra một nụ cười vừa dễ sợ vừa cổ quái, lớn tiếng: “Được lắm! Ta dẫn người đi tìm lão ấy, người cứ đi theo ta.”

Đây chính là người dùng Hồ Đầu Câu. Vừa nói dứt câu, tay hắn đã đưa lên, cái móc hình đầu hồ đâm vào cổ họng của chính mình.

Hắn không còn chịu đựng nổi sự sợ hãi này, cái chết trở thành cách giải thoát nhanh nhất. Lý Tầm Hoan nhìn hắn ngã xuống đất, tay chàng từ từ nắm chặt lại.

Tôn Đà Tử đã chết rồi sao? Cái chết của tên áo vàng này chính là câu trả lời. Còn Lâm Thi Âm thì sao?

Trong ánh mắt của Lý Tầm Hoan đột nhiên lộ vẻ sợ hãi, chàng từ từ đảo qua những thi thể nằm trong vũng máu, con người hơi co rút lại. Sau đó, chàng nghe thấy âm thanh của Thiết Truyền Giáp.

Hắn lại thở hổn hển như trâu, máu và mồ hôi hòa lẫn nhau chảy tràn trên mặt, chảy đầy cả mắt khiến mắt không thể mở được, hổn hển nói: “Dịch Minh Đường... Dịch đại ca...”

Khuôn mặt của lão mù vốn trông như một tảng đá cũng đang co rút lại, nghiêng răng đáp: “Ta ở đây.”

Thiết Truyền Giáp hỏi: “Ta... ta đã trả hết nợ chưa?”

Dịch Minh Đường nói: “Nợ của người đã trả xong.”

Thiết Truyền Giáp nói: “Nhưng ta còn một việc phải nói:”

Dịch Minh Đường nói: “Người nói đi.”

Thiết Truyền Giáp nói: “Tuy ta có lỗi với Ông đại ca, nhưng tuyệt nhiên đã không bán đứng huynh ấy. Ta chỉ...”

Dịch Minh Đường cắt ngang lời hắn: “Người không cần nói, ta đã biết.”

Lão đã biết rõ. Một người có thể bán đứng bằng hữu, không bao giờ dám đứng trước cửa ải sinh tử, vì bằng hữu mà hy sinh bản thân.

Không chỉ Dịch Minh Đường đã hiểu, Kim Phụng Bạch và gã tiểu phu cũng rất hiểu. Nhưng tiếc là họ đã hiểu ra chuyện này quá trễ.

Con mắt đã mù mấy chục năm của Dịch Minh Đường lại từ từ rơi ra hai giọt nước mắt, Lý Tâm Hoan nhìn thấy rất rõ.

Đây là lần đầu tiên chàng biết người mù cũng có thể chảy nước mắt. Còn bản thân chàng, nước mắt còn chưa tràn đầy trong khóe mắt ư?

Khóe mắt chàng nhỏ những giọt nóng bỏng xuống khuôn mặt đang lạnh dần đi của Thiết Truyền Giáp. Chàng từ từ cúi xuống, dùng vạt áo nhẹ nhàng lau máu và mồ hôi trên mặt hắn.

Mắt của Thiết Truyền Giáp mở được ra, vừa nhìn thấy chàng đã lạc giọng nói: “Thiếu gia! Là thiếu gia đến thật ư?”

Hắn vừa kinh ngạc vừa vui mừng, cục cựa muốn bò lên, nhưng lại ngã xuống.

Lý Tầm Hoan quỳ xuống cạnh hắn: “Ta đã đến! Có điều gì, người hãy từ từ nói cũng được.”

Thiết Truyền Giáp dùng sức lắc đầu, cười rất đau khổ: “Tại hạ sắp chết, nhưng không hối hận gì, không cần nói thêm gì nữa.”

Lý Tầm Hoan cố gắng dằn nước mắt: “Nhưng cũng có những chuyện người cần nói. Người đã không bán đứng Ông đại ca thì tại sao không thể nói ra? Tại sao phải chạy trốn?”

Thiết Truyền Giáp đáp: “Tại hạ chạy trốn, không phải vì bản thân mình.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Thế thì vì ai?”

Thiết Truyền Giáp lắc đầu, mắt từ từ nhắm lại. Chân tay hắn vì đau đớn mà hơi co giật, nhưng sắc mặt rất thản nhiên, trong khóe miệng vẫn có một nụ cười yên bình.

Hắn chết rất bình tĩnh. Một con người muốn chết như thế, thật không phải là chuyện dễ dàng.

*

* *

Lý Tầm Hoan vẫn quỳ ở đó, hoàn toàn không nhúc nhích, hình như đã tê liệt. Chàng rất cần biết Thiết Truyền Giáp vì ai mà chết.

Hắn nhất định đã về Hưng Vân Trang trước cả Lý Tầm Hoan để khám phá âm mưu của Thượng Quan Kim Hồng, nên đã đến chỗ này trước. Chỉ cần biết Lý Tầm Hoan có nguy hiểm, thì bất cứ chỗ nào hắn cũng sẽ đến.

Nhưng làm sao Thiết Giáp Kim Cương biết Thượng Quan Kim Hồng có âm mưu này? Giữa hắn và lão đại Ông Thiên Kiệt đã có bí mật gì? Tại sao đến chết hắn cũng không chịu nói ra?

Lý Tầm Hoan âm thầm nói: “Người còn giấu giếm những bí mật gì, ít nhất

cũng phải nói với ta mới phải chứ? Người đã chết thì không ân hận nữa, nhưng còn ta, làm sao ta có thể yên lòng?”

Kim Phụng Bạch đột nhiên lên tiếng: “Việc mà hãn giầu huynh, ta biết.”

Lý Tầm Hoan kinh ngạc hỏi: “Huynh... huynh biết ư?”

Sắc mặt của Kim Phụng Bạch lúc thường thâm đen, nhưng bây giờ thì trắng bệch trông thật đáng sợ. Hãn dùng sức để mím miệng, nói từng chữ một: “Nghĩa khí của Ông Lão Đại đối với bằng hữu, trên thiên hạ ai nấy đều biết. Chắc huynh cũng phải biết.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta đã từng nghe.”

Kim Phụng Bạch nói: “Chỉ cần có bằng hữu đến tìm là huynh ấy giúp đỡ, nên những khoản chi tiêu của huynh ấy cũng phải rất lớn. Nhưng huynh ấy không giống huynh, không có phụ thân làm thượng thư Bộ Hộ.”

Lý Tầm Hoan cười đau khổ.

Kim Phụng Bạch tiếp: “Vì thế huynh ấy phải sống trong nghèo đói. Khi một con người vừa nghèo đói, vừa hiếu khách, lại vừa cố giữ thể diện, thì chỉ còn đường âm thầm tìm cách để bù vào chỗ thiếu hụt.”

Gã tiểu phu hỏi xen vào: “Nói thế thì... Ông Lão Đại đã âm thầm làm nghề đi buôn không vốn ư?”

Kim Phụng Bạch thở dài rồi đáp: “Không sai! Việc này ta cũng chỉ vô ý mà phát hiện, nhưng ta không nói ra, vì Ông Lão Đại làm như thế chỉ là bất đắc dĩ mà thôi.”

Đột nhiên hãn lớn tiếng hơn: “Nhưng con mồi của Ông Lão Đại đều là những người có tội, nên dù huynh ấy làm những cuộc buôn bán không cần vốn, nhưng hoàn toàn không tự hổ thẹn với lương tâm.”

Dịch Minh Đường mặt đã xanh xám, nhưng vẫn trầm giọng nói: “Thiết Truyền Giáp có liên quan gì tới chuyện này?”

Kim Phụng Bạch đáp: “Ông Lão Đại đã làm rất nhiều vụ, đương nhiên có

người điều tra. Người này tuy có hoài nghi Ông Lão Đại nhưng vẫn không dám xác định, mà lại là hảo bằng hữu của Thiết Truyền Giáp.”

Gã tiểu phu nói: “Vì thế Thiết Truyền Giáp đã cố ý giao kết với Ông Lão Đại để điều tra cho rõ ư?”

Kim Phụng Bạch than thở: “Ta cũng đoán là như vậy.”

Hắn tiếp tục nói: “Thiết Truyền Giáp vĩnh viễn không chịu nói rõ việc này, chính vì Ông Lão Đại đối xử với hắn không tồi. Hắn cũng cho rằng Ông Lão Đại là một hảo bằng hữu, nếu nói ra việc này thì tổn thất đến thanh danh huynh ấy, nên hắn thà chịu oan ức một mình. Hắn chạy trốn, thực sự không phải vì bản thân hắn.”

Dịch Minh Đường lớn tiếng: “Nhưng sao người cũng không nói rõ?”

Kim Phụng Bạch ủ rũ đáp: “Ta... ta làm sao nói được? Ông Lão Đại đối với ta nghĩa trọng như núi, ngay cả Thiết Truyền Giáp cũng không nỡ nói ra, thì làm sao ta nỡ nói ra?”

Diệp Minh Đường mỉm cười: “Người thật không then là hảo huynh đệ của Ông Lão Đại. Hay lắm.”

Nụ cười của lão vừa lạnh nhạt vừa run rẩy.

Kim Phụng Bạch nói: “Ta cũng biết, làm những việc này là có lỗi với Thiết Truyền Giáp, nhưng ta lại không có cách khác, thật sự không còn cách nào khác...”

Giọng của hắn nhỏ dần đi, đột nhiên nắm lấy một con dao, chính là con dao vừa giết chết Thiết Truyền Giáp, tự tay đâm vào ngực mình, hình như cũng cùng một chỗ với Thiết Truyền Giáp.

Hắn cũng đau đến nổi tứ chi co giật, nhưng khóe miệng cũng mang nụ cười như Thiết Truyền Giáp, vừa giãy giụa vừa nói từng chữ một: “Ta thật sự có nợ hắn, nhưng bây giờ nợ của ta đã trả hết rồi.”

Hắn chết cũng rất bình tĩnh. Một con người muốn chết bình tĩnh, thật không phải là chuyện dễ dàng.

Đột nhiên Dịch Minh Đường ngửa mặt cười lớn tiếng: “Người đã có dũng khí để nói ra việc này, có dũng khí để trả món nợ này, cũng không then là một huynh đệ tốt của ta. Cũng coi như Trung Nguyên Bát Nghĩa chúng ta không làm những việc mất thể diện của mình.”

Tiếng cười của lão nghe cứ như tiếng quạ kêu đêm.

Gã tiểu phu đột nhiên quì xuống lạy Thiết Truyền Giáp một lạy, rồi lại vái Nhị Minh Đường một vái: “Nhị ca! Ta đi trước.”

Tiếng cười của Dịch Minh Đường dừng lại, đột nhiên đổi sang một giọng bình thản và lạnh nhạt không sao tả xiết: “Hay lắm! Người cứ đi, ta sẽ đuổi kịp.”

Gã tiểu phu nói: “Ta đợi huynh.”

Cây búa sắc bén vừa đưa lên, máu đã văng tung tóe. Hắn chết rất nhanh, rất bình tĩnh.

Nếu không phải Lý Tâm Hoan chính mắt nhìn thấy những chuyện này, thì thật khó mà tin được trên thế gian có nhiều người coi cái chết nhẹ như lông hồng đến thế.

Sắc mặt Dịch Minh Đường không biểu lộ chút tình cảm nào, nói lạnh nhạt: “Ta chưa đi, chỉ vì còn có chuyện phải nói với huynh.”

Lý Tâm Hoan chỉ còn có thể gật đầu. Cổ họng của chàng hình như đã nghẹn, không thể nói gì.

Dịch Minh Đường nói: “Huynh nên biết, chúng ta đã giữ chắc chỗ này vì biết Thiết Truyền Giáp phải có lúc trở về đây. Vì thế chúng ta biết rất nhiều việc mà huynh không biết.”

Lão từ từ nói tiếp: “Âm mưu của Thượng Quan Kim Hồng thì chúng ta đã biết từ khi mới bắt đầu, Long Tiêu Vân cũng biết. Ta vẫn mãi ngạc nhiên là sao huynh lại kết bằng hữu với loại người này.”

Lý Tâm Hoan không có gì để nói.

Dịch Minh Đường tiếp: “Thiệt Truyền Giáp biết việc này chính là bởi Long Tiêu Vân nói ra. Hắn muốn Thiệt Truyền Giáp đến đây để chết, nhưng không ngờ chúng ta cũng đuổi theo, vì chúng ta không thể để Thiệt Truyền Giáp chết trong tay kẻ khác.”

Lão lại nói tiếp: “Vị Lâm... Lâm Thi Âm cô nương chưa chết, cũng không bị Thượng Quan Kim Hồng lừa gạt bắt đi. Bây giờ huynh đến Hưng Vân Trang, nhất định vẫn có thể gặp cô ấy.”

Lý Tâm Hoan cảm thấy máu nóng tràn đầy lên ngực, không biết là nên cảm động hay nên vui mừng.

Dịch Minh Đường tiếp: “Bây giờ ân oán của huynh đệ chúng ta đều đã trả hết, chỉ mong huynh chôn chúng ta chung một chỗ. Sau này nếu có ai hỏi về Trung Nguyên Bát Nghĩa, mong huynh nói cho họ biết, chúng ta khi sống thì có làm những việc sai trái, nhưng đến lúc chết thì coi như đã trả hết được nợ.”

*

* *

Bọn áo vàng không biết đã lén lút chạy trốn từ lúc nào. Lý Tâm Hoan dù có nhìn thấy thì cũng không ngăn cản. Chàng cũng không ngăn cản Dịch Minh Đường, vì chàng biết lão không thể sống được nữa.

Một con người bình tĩnh mà chết, thì chết có là gì? Cái chết đối với họ, thực sự không phải là chuyện lớn.

Nhưng bây giờ Lý Tâm Hoan nhìn những thi thể này lại không nhịn nổi, phải run lên. Chàng run rẩy, không phải vì sợ hãi gì, mà vì chàng đã hiểu mức độ đáng sợ của thù hận.

Nhưng bất kể thù hận có sâu đến thế nào, bây giờ cũng coi như đã kết thúc, Dịch Minh Đường đã nói không sai. Những người này khi còn sống thì thường xuyên làm những việc sai trái, nhưng khi chết thì đường đường chính chính, hoàn toàn không hổ thẹn với lương tâm.

Trên thế gian này, có được bao nhiêu người chết như họ? Chân tay của Lý Tầm Hoan lạnh đến phát run, nhưng máu trong ngực thì nóng như một bầu lửa.

Chàng đột nhiên quì xuống, quì trong vũng máu của họ. Đây là máu của nam tử hán.

Chàng thà quì ở đây để làm bằng hữu với những thi thể nam tử hán, còn hơn ra ngoài kia để nhìn thấy bọn tiểu nhân đang sống.

Đại trượng phu sống chẳng vui gì, chết chẳng sợ gì. Nếu một người được chết đường đường chính chính, không thẹn với lương tâm, thì chết có là gì đâu?

Nhưng được chết như thế, thực cũng không dễ dàng gì.

Tôn Tiểu Hồng vẫn không bước vào. Không phải nàng không dám, mà không đành lòng nhìn thấy cái chết của những nam tử hán này.

Nàng đột nhiên phát hiện, nam nhân chân chính thì hoàn toàn khác với nữ nhân. Lần đầu tiên nàng cảm thấy, mình được sinh ra làm một nữ nhân là may mắn.

*

* *

Đêm.

Trong tiểu điểm chỉ có hai người. Ánh đèn rất ảm đạm, nhưng trong lòng họ lại còn ảm đạm hơn.

Đèn trước mặt, rượu cũng trước mặt Lý Tầm Hoan, nhưng bây giờ chàng không còn sức lực để nâng chén nữa, chỉ ngồi ngơ ngác nhìn chén rượu. Tim đèn được khêu lên rồi lại lụn xuống, không biết đã mấy lần.

Thật lâu, rất lâu, đột nhiên Lý Tầm Hoan thở dài rồi nói: “Đi thôi!”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Muội cũng đi ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Chúng ta đã cùng đến đây, đương nhiên sẽ cùng đi về.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Đi về ư? Huynh không vào Hưng Vân Trang sao?”

Lý Tầm Hoan nhè nhẹ lắc đầu.

Tôn Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi: “Lần này huynh đến đây, chẳng phải chỉ để vào Hưng Vân Trang sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng bây giờ thì không cần nữa.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao?”

Lý Tầm Hoan nhìn ngọn đèn đang nhấp nháy, nói chậm rãi: “Dịch Minh Đường đã nói là nàng còn ở đó, như thế là đủ.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Chỉ nghe một câu mà huynh đã yên tâm rồi ư?”

Lý Tầm Hoan nói: “Người giống như ông ấy, dù nói gì ta cũng tin.”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Nhưng... chẳng lẽ huynh không muốn đi thăm nàng?”

Lý Tầm Hoan im lặng rất lâu mới đáp: “Gặp cũng không bằng không gặp. Nàng đã vô sự thì hà tất ta phải đến?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Huynh đã đến đây rồi, hà tất không qua thăm?”

Lý Tầm Hoan lại im lặng một lúc, đột nhiên bật cười: “Nếu có hứng thú đến thì đã đến rồi. Thăm hay không cũng chẳng có gì khác biệt.”

Tôn Tiểu Hồng thở dài, cười khổ: “Huynh thật là cổ quái, làm những việc khiến cho người ta không thể hiểu được.”

Lý Tầm Hoan nói lạnh nhạt: “Dần dần rồi muội sẽ hiểu.”

Tôn Tiểu Hồng ngẩn ra một lúc, rồi lại hỏi: “Nhưng ít ra huynh cũng chôn cất xong thi thể của họ rồi mới đi chứ?”

Lý Tầm Hoan nói chậm: “Họ có thể đợi một chút, nhưng Thượng Quan Kim Hồng không thể đợi.”

Chàng lại cười, nụ cười rất đau khổ: “Người chết bao giờ cũng nhẫn nại hơn người sống. Muội thấy có đúng không?”

80 - Sai lầm đáng sợ

Tôn Tiểu Hồng bữu môi, nói một cách lạnh nhạt: “Thì ra huynh cũng đâu có nghĩa khí lắm? Đối với người chết huynh còn chưa có nghĩa khí, đừng nói là với người sống.”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan hỏi: “Hôm qua chúng ta xuất phát vào lúc nào?”

Tôn Tiểu Hồng im lặng rồi đáp: “Ban đêm, cũng khoảng giờ này.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Hôm nay chúng ta đã đến vào lúc nào?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Khoảng giờ Tuất, trời còn chưa tối.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Chúng ta đã đến bằng cách nào?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Lúc đầu chúng ta đi xe một đoạn đường, sau đó dùng khinh công, đến sáng thì thay bằng ngựa khỏe.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Nếu bây giờ chúng ta lại quay về như thế, nhanh nhất cũng phải giờ Tuất mới đến, có đúng không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Đúng.”

Lý Tâm Hoan nói: “Nhưng bây giờ đã lâu chúng ta không được nghỉ ngơi, thể lực không thể tốt như hôm qua. Cho dù vẫn có thể thi triển khinh công, nhưng chắc chắn không thể nhanh hơn đêm qua.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Đêm qua muội đã không đuổi kịp huynh rồi. Chẳng trách gia gia nói khinh công của huynh không chậm hơn phi đao của huynh.”

Lý Tâm Hoan nói: “Cho dù bây giờ chúng ta khởi hành ngay, chưa chắc đã về kịp giờ hẹn với Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Tiểu Hồng không nói gì nữa.

Lý Tầm Hoan ngẩng đầu lên nhìn thẳng nàng, trầm giọng nói: “Đáng lý muội phải giục ta về sớm mới đúng. Muội nên biết rằng từ trước đến giờ ta chưa bao giờ lỗi hẹn.”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu xuống cắn môi, hình như cố tránh né ánh mắt của Lý Tầm Hoan. Qua một lúc lâu, nàng mới thở ra, khẽ nói: “Muội chỉ yêu cầu huynh một việc.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Việc gì?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Lần này chúng ta đi xe về, không cưỡi ngựa mà cũng không dùng khinh công.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Muội muốn huynh có thời gian nghỉ ngơi phải không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Không sai! Nếu không, huynh không thể về kịp giờ. Mà khi về thì huynh cũng phải nghỉ ngơi một chút, không thể nằm dài dưới đất mà quyết đấu với Thượng Quan Kim Hồng phải không?”

Lý Tầm Hoan im lặng, cuối cùng cũng mỉm cười: “Được lắm! Ta nghe lời muội, chúng ta sẽ đi bằng xe.”

Tôn Tiểu Hồng lập tức vui hẳn lên, nở một nụ cười tươi: “Chúng ta còn có thể mang rượu lên xe. Lúc nào huynh uống không được, muội sẽ cùng uống với huynh.”

Lý Tầm Hoan nói: “Uống rượu hơi nhiều một chút, đương nhiên sẽ dễ ngủ hơn.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Đúng vậy! Nếu huynh được nghỉ ngơi thoải mái trên xe thì nhất định Thượng Quan Kim Hồng không phải là đối thủ của huynh.”

Lý Tầm Hoan cười: “Muội lại tin vào ta ư?”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Đương nhiên! Nếu muội không tin tưởng huynh, thì sao lại có thể...”

Mặt của nàng chợt ửng đỏ, rồi bỏ chạy ra ngoài cười khúc khích: “Muội đi

thuê xe, còn huynh chuẩn bị rượu. Nếu có thời gian huynh cũng nên qua thăm nàng một chút, muội tuyệt đối không ghen đâu.”

Bím tóc nàng phất phơ trong gió, nháy mắt đã mất hút. Lý Tâm Hoan nhìn theo ngơ ngác một lúc, rồi từ từ đứng dậy, đi ra ngoài cửa.

Chàng ngẩng lên nhìn, phía sau bức tường cao lộ ra một góc căn lầu nhỏ. Ngọn đèn cô đơn trên căn lầu nhỏ đã lại sáng lên.

Còn người trên căn lầu đó thì sao? Có phải nàng lại đang may vá quần áo cho đứa con cưng?

*

* *

Sợi chỉ trong tay người mẹ hình như dài đến nỗi không bao giờ may vá xong, nhưng vẫn chưa so sánh nổi với sự cô đơn. Cái dài nhất trên thế gian này, có thể chính là nỗi cô đơn.

Năm này sang năm khác, ngày này sang ngày khác, sợi chỉ may vá không dừng, nỗi cô đơn cũng không chấm dứt. Nàng đã chôn vùi cuộc sống của bản thân mình, căn lầu nhỏ này chính là phần mộ của nàng.

Khi cuộc đời của một nữ nhân đã không còn thanh xuân, không còn tình yêu, không còn vui vẻ, thì nàng còn sống để làm gì?

“Thi Âm, Thi Âm... Muội thật là quá đau khổ, muội đã phải chịu đựng quá nhiều.”

Lý Tâm Hoan khom lưng xuống, không ngừng ho hắng, lại ho ra máu. Trong lòng chàng lại muốn chạy qua đó thăm nàng.

Người của chàng tuy đứng ở đây, nhưng lòng chàng đã bay lên căn lầu nhỏ đó. Lòng chàng tuy đã bay lên đó, nhưng người của chàng thì không thể không dừng lại ở đây.

Chàng không dám qua thăm nàng, cũng không thể qua thăm. Cho dù đây là lần cuối, cũng không thể gặp nhau. Gặp cũng không bằng không gặp, gặp

nhau thì có được gì?

Nàng không thuộc về chàng, nàng đã có chồng mình, có con mình, và có cuộc sống riêng của mình. Nàng đã hoàn toàn bị ngăn cách ra ngoài cuộc đời chàng. Nàng đáng lẽ là của chàng, nhưng bây giờ chàng không thể nhìn nàng một chút.

Lý Tầm Hoan lấy tay lau những vết máu ngoài miệng, rồi nuốt chỗ máu còn trong miệng. Ngay cả máu cũng như có vị đắng, đắng đến phải ghen.

“Lâm Thi Âm, Lâm Thi Âm... Bất kể ra sao, chỉ cần muội được bình yên thì ta đã hài lòng mãn nguyện. Còn trời còn đất, chúng ta chắc chắn còn có lúc gặp nhau.”

Nhưng Lâm Thi Âm có thật được bình yên không?

Gió thì hiu hắt, người thì tiều tụy. Lý Tầm Hoan đứng cô đơn trong gió Tây, có phải đang hy vọng rằng gió sẽ thổi mình bay đi?

Không biết từ lúc nào Tôn Tiểu Hồng đã trở về, ngơ ngác hỏi chàng:
“Huynh... huynh không đi thăm nàng ư?”

Lý Tầm Hoan lắc đầu, hỏi lại: “Muội không đi gọi xe ư?”

Tôn Tiểu Hồng thở ra một hơi rồi nói: “Xe đang ở trước đầu hẻm, nếu huynh không muốn thăm nàng thì chúng ta đi ngay thôi.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đi.”

*

* *

Xe lắc lư trên đường, rượu lắc lư trong ly. Rượu rất lâu năm, xe còn già hơn cả rượu, ngựa lại già hơn cả xe.

Lý Tầm Hoan lắc đầu, mỉm cười: “E rằng con ngựa này chính là con Xích Thố của Quan Công, còn chiếc xe cũng là cổ vật. Muội tìm được, thật không dễ dàng gì.”

Tôn Tiểu Hồng nhin không nổi phải bật cười, nhưng tức khắc lại cúi mặt xuống nói: “Những việc muội làm, hình như huynh đều không hài lòng, có phải thế không?”

Lý Tầm Hoan vội đáp: “Hài lòng, ta rất hài lòng.”

Chàng nhắm mắt lại, rồi nói chậm rãi: “Ta vừa ngồi lên chiếc xe này là nhớ ngay đến một việc.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Vậy sao? Huynh nghĩ đến việc gì thế?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta nhớ đến con ngựa gỗ chơi hồi còn nhỏ. Bây giờ ta cứ như đứa trẻ con đang ngồi trong cái nôi của chiếc xe ngựa đó.”

Chàng còn chưa nói xong, đã cảm thấy món gì đó nhét vào miệng.

Tôn Tiểu Hồng cười khúc khích: “Ăn trái táo này rồi mau mau đi ngủ, ngoan nào.”

Lý Tầm Hoan cười đau khổ: “Nếu có thể ngủ không tỉnh dậy thì thật là tốt, nhưng đáng tiếc...”

Tôn Tiểu Hồng cắt lời chàng: “Muội gọi chiếc xe này cũng là vì muốn huynh ngủ một giấc ngon lành. Nếu huynh ngủ được, sáng mai chúng ta sẽ đổi xe khác.”

Lý Tầm Hoan nâng ly rượu lên uống cạn rồi nói: “Đã thế thì ta phải uống thêm mấy ly để ngủ ngon hơn.”

Tôn Tiểu Hồng lập tức rót rượu cho huynh ấy cười nói: “Đúng lắm! Cho dù là trẻ con cũng phải uống no sữa rồi mới ngủ được.”

Rượu sóng sánh trong ly, giọng nàng sóng sánh trong đầu. Ánh mắt của nàng rất dịu dàng, trông như ánh sao bên ngoài cửa sổ. Ánh sao như từ những giấc mơ xưa hiện về.

Hình như Lý Tầm Hoan đã say. Một đêm như thế, đối diện với một người như thế, ai mà không say? Đã say thì sao có thể không ngủ?

Lý Tâm Hoan nghiêng người dựa vào thành xe, chân gác lên phía đối diện, nói chậm rãi: “Tự cổ thánh hiền giai tịch mịch; Duy hữu ẩm giả lưu kỳ danh. Tự cổ thánh hiền đều tịch mịch, chỉ người uống rượu mới lưu danh... Nhưng có kẻ uống rượu nào mà không cảm thấy tịch mịch?”

Âm thanh mỗi lúc một nhỏ đi, không khí càng vắng lặng. Cuối cùng, chàng đã ngủ say.

Tôn Tiểu Hồng tình tứ nhìn chàng, một hồi lâu mới nhẹ nhàng đưa tay vuốt tóc chàng, nói dịu dàng: “Huynh cứ ngủ đi, ngủ thật ngon. Khi huynh tỉnh dậy thì mọi ưu sầu phiền não đã trở thành quá khứ. Rồi muội sẽ không cho phép huynh uống quá nhiều rượu nữa.”

Đôi mắt đen láy, sáng ngời của nàng tràn đầy vẻ hạnh phúc. Nàng còn rất trẻ. Những người trẻ tuổi, đối với bất cứ việc gì trên đời cũng cảm thấy lạc quan, cho rằng việc gì cũng sẽ hoàn toàn như ý.

Những người trẻ tuổi không biết, đại đa số việc trên thế gian này là không như ý, sự thật và ý nguyện của con người luôn luôn chênh lệch rất xa. Nếu nàng biết suy tính của mình và sự thật cách xa đến như thế, e rằng lệ nàng đã thấm đầy cả áo.

Người phu xe cũng đang thong dong uống rượu. Hắn không hề gấp rút, vì cô nương thuê xe đã dặn hắn cứ chạy tà tà, chúng ta không có gì phải gấp.

Người phu xe cười ra vẻ đã hiểu. Nếu hắn được cùng với người yêu ngồi trên xe, dĩ nhiên cũng không muốn gấp rút đi nhanh.

Hắn cảm thấy Lý Tâm Hoan thật là có phước. Nhưng nếu hắn biết được Lý Tâm Hoan và Tôn Tiểu Hồng sắp phải gặp những gì, e rằng hắn không dám uống rượu tiếp nữa.

*

* *

Đã là ngày hôm sau.

Lúc Lý Tâm Hoan tỉnh dậy, nắng đã chiếu vào cửa sổ xe. Chàng thường

không ngủ say đến thế, có thể vì quá mệt, mà cũng có thể vì rượu. Lý Tâm Hoan cầm ly rượu lên ngửi một cái, từ từ để xuống.

Xe ngựa vẫn chạy lắc lư rất chậm, người phu xe đang ngồi hát đoạn được đoạn mất, hình như đang buồn ngủ.

Tôn Tiểu Hồng cũng đang ngủ, gối đầu lên đùi Lý Tâm Hoan. Tóc nàng không thắt bím, dịu dàng như suối.

Lý Tâm Hoan thò đầu nhìn ra, dưới đất không có bóng của chiếc xe ngựa. Mặt trời đang ở đỉnh đầu.

Bên vệ đường có một bia đá, khắc tên thôn làng phía trước. Bây giờ đã đến Ngộ, cuộc hẹn của Thượng Quan Kim Hồng còn không đến ba giờ nữa, nhưng họ chưa đi được nửa đường.

Đột nhiên Lý Tâm Hoan cảm thấy tay mình lạnh run. Có lúc chàng lo lắng, có lúc lại bi ai, lúc thì phiền não, lúc thì đau khổ, thậm chí đã có lúc được hoan hỉ, nhưng rất ít khi chàng giận dữ. Bây giờ chàng cũng chưa giận dữ, nhưng đã gần như thế.

Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng cảm thấy thân thể chàng run lên bần bật. Nàng tỉnh giấc, ngẩng đầu lên thì nhìn thấy sắc mặt phẫn nộ của chàng. Nàng chưa bao giờ thấy chàng đáng sợ như thế.

Nàng cúi đầu, khóe mắt đã đỏ lên, run giọng: “Huynh đang giận muội phải không?”

Môi Lý Tâm Hoan mím lại, rất chặt.

Tôn Tiểu Hồng ử rử nói: “Muội biết huynh nhất định sẽ trách muội, nhưng muội vẫn phải làm như thế. Huynh có đánh có mắng cũng không hề gì, chỉ cần huynh biết vì sao muội làm như thế.”

Đột nhiên Lý Tâm Hoan thở ra một hơi rất dài, thân thể lại mềm ra, vì lòng chàng đã mềm nhũn rồi.

Tôn Tiểu Hồng làm như thế, thật sự là vì chàng. Bất luận nàng đã làm gì, chỉ cần thật lòng vì chàng thì việc gì cũng không thể nói là sai.

Lý Tầm Hoan bình tĩnh nói: “Ta hiểu muội, ta không trách muội. Nhưng sao muội không hiểu cho ta?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Huynh... huynh thật sự cho rằng muội không hiểu huynh hay sao?”

Lý Tầm Hoan nói: “Nếu muội hiểu ta thì đã phải nghĩ ra, lần này dù muội có thể giữ chắc không để ta đến gặp Thượng Quan Kim Hồng, nhưng sau này thì sao? Sớm muộn gì ta cũng không tránh khỏi phải gặp hẳn, không chừng ngay ngày mai.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Đến ngày mai thì mọi sự việc đã thay đổi hoàn toàn.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Ngày mai có gì là khác?”

Tôn Tiểu Hồng nói dịu dàng: “Ngày mai không chừng Thượng Quan Kim Hồng đã chết. Có thể lão không sống nổi hết đêm nay.”

Câu nói của nàng thật kỳ lạ, nhưng tràn đầy tự tin. Lý Tầm Hoan không hiểu vì sao nàng lại tự tin đến thế, nên chàng phải suy nghĩ.

Tôn Tiểu Hồng lại nói: “Cho dù hôm nay huynh thất hẹn thì cũng chẳng ai trách huynh, vì việc này là do Thượng Quan Kim Hồng ép huynh làm như thế. Nếu không thì huynh đâu có đi Hưng Vân Trang? Mà nếu huynh không đi thì làm sao mà thất hẹn được?”

Lý Tầm Hoan vẫn đang suy nghĩ, sắc mặt dần dần thay đổi.

Thần sắc Tôn Tiểu Hồng đã vui vẻ hơn. Nàng ngồi sát vào Lý Tầm Hoan, nói: “Khi Thượng Quan Kim Hồng chết, càng không có ai có thể nói huynh...”

Lý Tầm Hoan đột nhiên ngắt ngang lời nàng: “Có phải gia gia muội bảo muội làm như thế không?”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt, mỉm cười: “Có thể nói là phải, mà cũng có thể nói là không.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Chẳng lẽ đêm nay lão gia thay ta đến quyết đấu với Thượng Quan Kim Hồng hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Không sai! Huynh cũng biết Thượng Quan Kim Hồng gặp gia gia muội thì như chuột gặp phải mèo. Trên đời chỉ có một mình gia gia là kìm chế được hắn.”

Nàng nhẹ nhàng kéo tay của Lý Tầm Hoan, hình như còn muốn nói điều gì nữa. Nhưng nàng lại không nói, vì chợt phát hiện tay của chàng đang lạnh như băng.

Nếu lòng không lạnh thì tay không thể lạnh, khi một người không sợ hãi thì tay không thể lạnh như thế được.

Chàng đang sợ hãi điều gì? Nhìn thấy thần sắc của Lý Tầm Hoan, Tôn Tiểu Hồng không dám hỏi.

Nhưng Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Gia gia muội tự muốn đi, hay muội cầu xin lão gia đi?”

Tôn Tiểu Hồng đáp ứng hỏi lại: “Chuyện này... chuyện này chẳng lẽ có khác biệt sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Không những có khác biệt, mà còn khác biệt rất lớn.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội đã cầu xin gia gia đi, vì muội thấy con người như Thượng Quan Kim Hồng thì ai cũng muốn giết, không nhất định phải chính huynh ra tay.”

Lý Tầm Hoan gật đầu chậm rãi, hình như thừa nhận là nàng nói đúng. Nhưng sắc mặt chàng thì lại hoàn toàn khác, không những sợ sệt mà còn lo lắng.

Tôn Tiểu Hồng nhìn không nổi, cất tiếng hỏi: “Huynh đang lo lắng ư?”

Lý Tầm Hoan không cần phải trả lời, vì sắc mặt chàng đã trả lời giúp chàng.

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Muội không hiểu huynh đang lo lắng điều gì... vì gia gia muội ư.”

Lý Tầm Hoan đột nhiên thở rất nặng nề: “Ta lo cho muội.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Huynh đang lo lắng cho muội ư? Lo lắng cái gì?”

Lý Tầm Hoan nói chậm chạp: “Mỗi người đều có những việc sai lầm. Có việc đã làm sai, nhưng sau này vẫn còn cách để cứu vãn. Nhưng có một số việc đã làm sai thì vĩnh viễn không thể sửa chữa được.”

Bây giờ thần sắc trong mắt chàng không chỉ lo âu mà còn mang vẻ đau khổ ghê gớm.

Chàng nhìn thẳng Tôn Tiểu Hồng, nói tiếp: “Trong đời người, nếu đã làm sai một chuyện vĩnh viễn không thể sửa chữa được, cho dù vì lý do gì, thì suốt cả cuộc đời mình phải hối hận về chuyện đó. Người khác có thể tha lỗi cho mình, nhưng bản thân mình thì không thể tự tha lỗi, cảm giác đó mới thật là dễ sợ.”

Chàng đương nhiên rất hiểu cảm giác này. Trong đời chàng đã phạm một sai lầm duy nhất, rồi chàng đã phải trả giá, cái giá phải trả thật là lớn đến kinh khủng.

Tôn Tiểu Hồng nhìn chàng, đột nhiên cũng cảm thấy sợ sệt một cách kỳ lạ, run giọng nói: “Huynh đang lo rằng muội đã phạm phải sai lầm ư?”

Lý Tầm Hoan im lặng một hồi, đột nhiên hỏi: “Mấy năm nay lúc nào muội cũng đi cùng với gia gia phải không?”

Tôn Tiểu Hồng “Vâng” một tiếng.

Lý Tầm Hoan hỏi: “Muội đã từng thấy lão gia thi triển võ công chưa?”

Tôn Tiểu Hồng suy nghĩ rồi đáp: “Hình như là chưa...”

81 - Vô tâm phạm phải sai lầm lớn

Tôn Tiểu Hồng lại nói tiếp: “Nhưng chẳng qua là gia gia không có cơ hội để thi triển võ công, mà cũng không cần thiết.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Không cần thiết ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Gia gia thật sự không có đối thủ.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Còn Thượng Quan Kim Hồng thì sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Kể cả lão cũng...”

Nàng đột nhiên ngừng nói, như chợt nghĩ đến điều gì đó.

Lý Tầm Hoan lại hỏi: “Những hành động của Thượng Quan Kim Hồng, hình như gia gia của muội cũng không thể chịu đựng phải không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Gia gia... gia gia thật sự rất giận Thượng Quan Kim Hồng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Nhưng lão gia lại không ngăn chặn Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu: “Gia gia không...”

Lý Tầm Hoan hỏi tiếp: “Sao lão gia cứ nhẫn nại mãi, đợi muội cầu xin mới chịu ra tay?”

Tôn Tiểu Hồng đột nhiên ngẩng lên, ánh mắt bắt đầu lộ vẻ sợ hãi: “Huynh... chẳng lẽ huynh cho rằng lão nhân gia...”

Miệng nàng bỗng khô ráo, nói chuyện cũng không nói được.

Lý Tầm Hoan nói chậm rãi: “Khi võ công của một người đã đến chỗ cực điểm thì trong lòng sẽ sinh ra một sự sợ hãi, sợ rằng người khác sẽ đuổi kịp

mình, sợ bản thân mình thoái bộ, nên có thể sẽ tìm cách tránh né, việc gì cũng không làm.”

Chàng nhẹ nhàng thở ra rồi tiếp tục nói: “Không làm mãi, thì dần dần sẽ trở thành không làm gì được. Có người đột nhiên ẩn dật, thậm chí có người cam chịu thụt lùi, thậm chí chết cho xong... Từ cổ đến nay, chuyện này đã xảy ra rất nhiều, chỉ trừ những người thật sự ra ngoài thế tục, bỏ được hết thất tình lục dục, đạt đến mức độ vong tình, đối với mọi chuyện trên đời đều không quan tâm nữa.”

Tôn Tiểu Hồng cảm thấy thân thể của mình từ từ cứng đờ, mồ hôi đã ướt lạnh quần áo. Nàng biết gia gia của nàng không thể vong tình, lão quan tâm đến rất nhiều việc, rất nhiều người.

Lý Tầm Hoan lại thở ra một hơi, nói tiếp: “Ta cũng mong rằng mình suy nghĩ không đúng, nhưng...”

Tôn Tiểu Hồng đột nhiên nhảy tới ôm chặt lấy Lý Tầm Hoan, thân thể run lên bần bật như bông gòn dưới cây cung bạt bông. Nàng đang sợ hãi, rất sợ hãi.

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng vuốt lên tóc nàng, cũng không biết là cảm thông, thương hại hay buồn bã.

Một con người hoàn toàn không có tình cảm thì sẽ không làm những việc như thế. Những người vô tình thường không làm những việc sai lầm.

Nhưng ông trời lại thường để những người nhiều tình cảm phạm phải những sai lầm không thể cứu vãn được. Đa tình cũng là sai lầm ư?

Tôn Tiểu Hồng co rúm người lại, khóc lóc: “Huynh đưa muội về nhanh lên. Chỉ cần về kịp, bất cứ phải làm gì muội cũng làm được.”

*

* *

Ngựa hí vang rân ngoài cửa, đây là một chợ bán ngựa.

Lý Tầm Hoan chưa phải là Bá Nhạc, nhưng cũng biết về ngựa. Đối với ngựa và nữ nhân thì chàng là một chuyên gia, và muốn là một chuyên gia như thế cũng không phải là chuyện dễ, vì ngựa và nữ nhân cũng khó hiểu như nhau.

Chàng tuyển hai con ngựa chạy nhanh nhất.

Nữ nhân đẹp nhất chưa chắc là khả ái nhất, ngựa nhanh nhất cũng chưa chắc là khỏe nhất. Người đẹp thường thiếu dịu dàng, còn ngựa nhanh thường thiếu sức bền. Ngựa chạy nhanh thì cũng ngã nhanh.

Nhưng chàng vẫn chọn ngựa chạy thật nhanh.

*

* *

Đêm dần buông xuống, trời tối sẫm dần. Hai người phóng ngựa điên cuồng, bất chấp người đi đường kinh ngạc, cũng không hề quan tâm đến đức khỏe của mình. Họ mặc kệ tất cả.

Màn đêm càng dày, đêm càng tối hơn. Trên đường không còn ai.

Đây là một đêm không trăng không sao, cũng không hề thấy đèn đóm gì. Ven đường là một khu rừng rất âm u, ngoài rừng có bóng một ngôi đình. Đó chính là nơi mà Thượng Quan Kim Hồng hẹn Lý Tầm Hoan quyết đấu.

Trong màn đêm dày đặc đó, đã mơ hồ thấy được ánh sáng le lói trong ngôi trường đình. Ánh sáng lúc tỏ lúc mờ, khi sáng nhất thì cho nhìn thấy một bóng người.

Tôn Tiểu Hồng đột nhiên thở ra một hơi rất dài, cả người mềm oặt đi. Nàng duy trì được đến lúc này đã là kỳ tích, có thể vì quá sợ hãi. Nỗi sợ hãi cùng cực thường phát huy được tiềm lực của con người.

Đến bây giờ, cuối cùng nàng đã nhìn thấy cái mình muốn thấy. Sau đó nàng thở hắt ra một hơi rồi ngã xuống.

Nàng lăn xuống đất. Lý Tầm Hoan cũng không nén nổi, thở ra một hơi nhẹ nhõm.

Chàng đã nhìn thấy ánh lửa lúc tỏ lúc mờ, theo một nhịp điệu rất kỳ dị, lúc lóe sáng thì lâu hơn lúc tối đi. Đột nhiên, ánh lửa sáng rực lên như một ngọn đèn.

Ngày đó, cũng ở một trường đình ngoài thành, Lý Tầm Hoan đã nhìn thấy ánh lửa như thế. Lúc đó Tôn Lão Tiên Sinh đang hút thuốc trong trường đình đó.

Ngoài Tôn Lão Tiên Sinh ra, Lý Tầm Hoan chưa thấy ai khác hút thuốc mà phát ra ánh lửa sáng như thế. Chàng cảm giác được trong mắt mình sắp có những giọt lệ nóng.

Tôn Tiểu Hồng nằm dưới đất, rấm rứt khóc. Đó là tiếng khóc vui mừng, cảm kích. Ông trời đã không để nàng phạm phải một sai lầm quá lớn.

Lý Tầm Hoan dìu nàng dậy, đi lên phía trước, hướng về ngôi trường đình. Trong trường đình có một đám khói dày đặc, lại có một người đang ngồi trong đám khói mù đó.

Mùi khói rất thơm, Tôn Tiểu Hồng rất quen thuộc. Trong lòng nàng bốc lên một luồng nhiệt khí, chỉ mong được sà vào lòng gia gia, nói hết những lời vừa nặng trĩu trong lòng.

Cuối cùng nàng không nhịn nổi, kêu lớn: “Gia gia! Chúng con đã về đây...”

Ánh lửa trong trường đình đột nhiên tắt hẳn. Sau đó, vang lên một thanh âm rất bình tĩnh, nói từng chữ một: “Hay lắm! Ta cũng đang đợi các người.”

*

* *

Thanh âm này rất lạnh nhạt, bình tĩnh, kiên định, không có tiết tấu cũng không có cảm tình.

Tôn Tiểu Hồng chững lại, máu trong người bỗng lạnh như băng, hình như trọn thân thể nàng đã đóng thành băng. Thanh âm này như một ngọn roi, chỉ một nhát đã quất rơi nàng từ thiên đường xuống địa ngục.

Đột nhiên bốn ngọn đèn sáng lên, bốn ngọn đèn lồng màu vàng, treo trên những sào tre cao.

Giữa bốn ngọn đèn đó có một người ngồi dưới đất, lạnh lùng như thỏi vàng, cứng rắn như thỏi vàng. Hình như lòng dạ của người này cũng được đúc bằng vàng.

Người ấy đang hút thuốc. Ống điếu người ấy đang cầm, chính là ống điếu của Tôn Lão Tiên Sinh.

Nhưng người ngồi hút thuốc trong trường đình lại là Thượng Quan Kim Hồng.

*

* *

Gió thê thiết, mưa nhè nhẹ. Không ai nhận ra trời đã mưa từ lúc nào.

Tôn Tiểu Hồng đứng trong mưa, thân thể cứng đờ, tê liệt. Nàng muốn thét lên nhưng không phát ra tiếng, nàng muốn chạy vào nhưng không nhúc nhích được.

Dạ dày nàng đang co thắt lại muốn nôn, nhưng ngay cả nước mắt cũng không chảy ra được.

Lý Tâm Hoan đi sau nàng, vẫn tiến tới chậm rãi, bước chân không hề dừng lại. Nhưng hơi thở của chàng hình như đang dừng lại.

Chàng từ từ đến bên ngoài trường đình, đối diện với Thượng Quan Kim Hồng.

Thượng Quan Kim Hồng không nhìn chàng, chỉ chăm chú nhìn tẩu thuốc trong tay, thản nhiên nói: “Người trẻ hện rồi.”

Lý Tâm Hoan im lặng một lúc, rồi chậm rãi nói: “Ta đã đến trễ.”

Chàng cảm thấy miệng mình khô đắng, đầu lưỡi như đang bị một miếng đồng hoen rỉ đè lên, không thể nói là mùi vị giống như thế nào. Chẳng lẽ đây chính

là mùi vị của sự sợ hãi?

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Đến trễ cũng tốt hơn là không đến.”

Lý Tâm Hoan nói: “Chắc người cũng biết, sớm muộn gì ta cũng phải đến đây.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nhưng tiếc là người phải đến lại đến trễ, còn người không nên đến thì lại đến sớm.”

Dứt câu nói này, cả hai cùng im lặng. Họ cứ đứng đối diện như thế, không nói mà cũng không cử động.

Hiển nhiên cả hai đang đợi nắm được cơ hội để động thủ, và một khi đã “động” thì không dừng lại nữa.

Trong rừng rậm âm u, hãy còn hai người đứng dưới mưa. Hai cặp mắt đều nhìn không chớp vào Thượng Quan Kim Hồng và Lý Tâm Hoan.

Trong đó có một cặp mắt dịu dàng như nước, lóng lánh như sao. Cho dù đi khắp cùng trời cuối đất cũng khó mà tìm được một đôi mắt diễm lệ làm động lòng người như thế.

Còn cặp mắt kia lại xám xịt như chết, hình như hòa lẫn vào màn đêm tối âm u. Cho dù đi xuống địa ngục cũng khó tìm một đôi mắt đáng sợ như thế.

Giả tử có những hồn ma đang ẩn nấp đâu đó trong màn đêm, chắc lúc này cũng phải biến đi cho sớm là hơn. Cặp mắt này, ngay cả hồn ma nhìn thấy cũng phải run lên.

*

* *

Lâm Tiên Nhi và Kinh Vô Mạng đã đến trước, mà hình như đã đến khá lâu.

Lâm Tiên Nhi đứng dựa vào người của Kinh Vô Mạng, quàng tay ôm hân rất chặt. Kinh Vô Mạng không lên tiếng, cũng không nhúc nhích.

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi nói: “Nếu muốn giết hắc thì bây giờ chính là cơ hội tốt nhất, không còn cơ hội nào tốt hơn nữa.”

Kinh Vô Mạng nói lạnh lùng: “Bây giờ đã có người giết hắc, ta không cần phải ra tay.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội không nói huynh giết Lý Tầm Hoan.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Giết ai?”

Lâm Tiên Nhi đáp: “Thượng Quan Kim Hồng! Giết Thượng Quan Kim Hồng.”

Hình như nàng đang phấn chấn đến mức toàn thân run rẩy, tay càng siết chặt hơn quanh hông Kinh Vô Mạng.

Kinh Vô Mạng không động đậy, cứ như không có cảm giác gì. Nhưng trong mắt hắc lộ ra những tia sáng rất kỳ dị, cứ như ánh lửa dưới địa ngục.

Lâm Tiên Nhi nói: “Bây giờ lão đang dốc hết tâm trí để đối phó với Lý Tầm Hoan, tuyệt nhiên không thể nghĩ đến người khác. Huống hồ lão vẫn chưa biết bí mật về cánh tay phải của huynh, huynh nhất định có thể giết hắc.”

Kinh Vô Mạng vẫn không nhúc nhích.

Lâm Tiên Nhi nói: “Bí mật của Kim Tiền Bang thì huynh biết nhiều hơn ai hết, sau khi huynh giết lão thì Kim Tiền Bang sẽ là của huynh.”

Nàng thở hỗn hển, tiếng thở cũng không khó nghe lắm, chỉ giống như tiếng thở của con chó cái đang động tình.

Nàng vừa thở vừa nói: “Cho dù huynh không muốn làm bang chủ Kim Tiền Bang, huynh cũng phải cho lão thấy là huynh lợi hại, để lão xuống địa ngục còn phải hối hận là sao trước đây lại đối xử với huynh như thế.”

Trong mắt Kinh Vô Mạng, lửa của hỏa ngục đang bùng cháy.

Lâm Tiên Nhi giục: “Đi nhanh lên! Nếu để cơ hội này trôi qua, thì người phải hối hận là huynh chứ không phải là lão.”

Cuối cùng, Kinh Vô Mạng cũng gật đầu: “Ta đi.”

Lâm Tiên Nhi thở ra một hơi rồi mỉm cười: “Huynh đi nhanh lên, muội sẽ đợi huynh tại đây. Sau khi huynh thành công, muội sẽ vĩnh viễn là của huynh.”

Kinh Vô Mạng nói: “Cô không cần phải đợi ta.”

Lâm Tiên Nhi ngẩn người: “Sao vậy?”

Kinh Vô Mạng nói: “Vì cô sẽ cùng đi với ta qua đó.”

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cảm thấy tình hình bất ổn. Ánh mắt của nàng vừa lộ vẻ kinh hãi, Kinh Vô Mạng đã nắm lấy tay nàng.

Lâm Tiên Nhi không thường chảy nước mắt, vì theo nàng, nếu một nữ nhân cứ phải dùng nước mắt mới có thể làm động lòng nam nhân, thì nữ nhân ấy không ngu dốt cũng xấu xí. Nàng có những phương pháp tốt hơn. Nhưng bây giờ nàng đau đến chảy nước mắt, hình như nghe thấy khớp xương mình kêu lách cách.

Lâm Tiên Nhi run rẩy nói: “Muội làm sai chuyện gì mà huynh phải đối xử với muội như thế?”

Kinh Vô Mạng nói chậm rãi: “Suốt đời này, có thể cô chỉ sai lầm một việc mà thôi.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Chuyện gì?”

Kinh Vô Mạng đáp: “Cô không nên tưởng rằng ai cũng yêu cô như A Phi.”

*

* *

Lý Tầm Hoan đứng quay lưng về cánh rừng, không nhìn thấy Kinh Vô Mạng và Lâm Tiên Nhi bước ra. Nhưng chàng thấy sắc mặt của Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên biến hóa rất kỳ dị.

Định lực của Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên bị phân tán. Lão chưa từng cho ai một cơ hội tốt như thế, sau này chắc cũng không có nữa.

Nhưng Lý Tâm Hoan lại không lợi dụng cơ hội này, phi đao của chàng chưa bay ra. Chỉ vì chàng cũng cảm thấy sau lưng có một sát khí rất đáng sợ.

Phi đao của chàng không chỉ phóng bằng tay, mà phải vận dụng toàn bộ tinh thần, tinh lực. Khi phi đao bay ra, chắc chắn chàng không còn dư lực để phòng ngừa kẻ đánh lén phía sau.

Chân chàng lướt ngang qua bảy thước thì nhìn thấy Kinh Vô Mạng phía sau mình. Sau đó chàng mới nhìn thấy Lâm Tiên Nhi. Chàng chưa hề tưởng tượng được nàng có lúc phải khốn đốn như thế.

Mưa càng lúc càng nặng hạt, mọi người đều ướt đến tận gót chân. Mấy ngọn đèn lồng đã được dời vào Trường Đình, ánh sáng không rọi được xa.

Kinh Vô Mạng đứng ở chỗ ánh đèn không chiếu tới, hắc tròng như một bóng ma, hình như không tồn tại thật sự.

Nhưng ánh mắt của Lý Tâm Hoan đã dời từ Thượng Quan Kim Hồng sang hắc tròng. Ánh mắt của Thượng Quan Kim Hồng cũng lìa khỏi Lý Tâm Hoan, nhìn vào Kinh Vô Mạng.

Cả hai đều đã cảm thấy cuộc chiến này thắng bại không tùy thuộc ở họ, mà lại nằm trong tay Kinh Vô Mạng.

Kinh Vô Mạng đột nhiên bật cười, cười rất lớn. Suốt đời hắc tròng, hình như hắc tròng chưa từng cười lớn như thế, cười đến mức phải khom mình lại.

Thượng Quan Kim Hồng đột nhiên thở dài: “Người cứ cười đi, vì người quả thật nên cười.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Bang chủ không muốn cười ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Ta cười không nổi.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Tại sao?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Người biết rõ tại sao mà.”

Kinh Vô Mạng nói: “Không sai! Ta biết, quả thật ta đã biết.”

Hắn chợt ngừng cười, từ từ thẳng lưng lên, nói chậm rãi: “Bởi vì bây giờ ta là người quyết định sự sống chết của các vị, nhưng các vị lại không dám tấn công ta.”

Hắn nói không sai. Quả thật không ai dám xuất thủ tấn công hắn.

Nếu Thượng Quan Kim Hồng ra tay, dù giết được hắn thì cũng phải chết về tay Lý Tầm Hoan. Dĩ nhiên lão không bao giờ cho Lý Tầm Hoan cơ hội này.

Tình trạng của Lý Tầm Hoan cũng như thế.

Kinh Vô Mạng nói chậm rãi: “Ta có thể giúp bang chủ giết Lý Tầm Hoan, mà cũng có thể giúp hắn giết bang chủ.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta tin rằng người có thể.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Bang chủ tin ư? Trong mắt bang chủ, chẳng phải ta là một người tàn phế hay sao?”

Thượng Quan Kim Hồng thở ra: “Người nào cũng có lúc phải nhìn lầm.”

Kinh Vô Mạng nói: “Sao bang chủ lại nghĩ là mình đã nhìn lầm? Nếu ta thật sự là một người tàn phế thì sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Tay phải của người còn đặc dụng hơn tay trái.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Sao bang chủ thấy thế?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Lâm Tiên Nhi không phải là một nữ nhân yếu đuối, ít người có thể dùng một tay mà kiềm chế nàng dễ dàng như thế.”

Kinh Vô Mạng chậm rãi gật đầu: “Quả nhiên bang chủ đã thấy, nhưng tiếc rằng hơi muộn.”

Thượng Quan Kim Hồng cũng gật đầu chậm rãi: “Chẳng những ta đã nhìn sai, mà còn đã làm sai.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Bang Chủ cũng biết là không nên đối xử với ta như thế ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói từng chữ một: “Quả thật ta không nên đối xử với người như thế. Lẽ ra ta phải giết người.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Thế sao bang chủ không giết ta?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Ta không nỡ.”

Sắc mặt của Kinh Vô Mạng biến đổi kỳ lạ, khẽ nói: “Bang chủ mà cũng có lúc không nỡ ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói một cách bình tĩnh: “Ta cũng là người.”

Kinh Vô Mạng nói: “Vì thế mà chắc bang chủ nghĩ rằng ta cũng không nỡ giết bang chủ.”

Thượng Quan Kim Hồng khẽ liếc Lâm Tiên Nhi, nói: “Nhất định nó cũng muốn người giết ta.”

Kinh Vô Mạng đáp: “Không sai.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu người muốn giết ta thật, thì người sẽ không mang nó đến đây.”

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cười rộ. Nàng đang chìm xuống vũng lầy mà bỗng dừng lại cười, cái cười này thật làm cho người ta kinh hãi.

Nàng vừa cười nói: “Hắn thật sự không dám giết huynh, vì nếu huynh chết thì hắn cũng không sống nổi. Đến giờ muội mới biết, con người của hắn sống chỉ vì huynh. Hắn đến đây, chỉ vì muốn trước mặt huynh mà chứng minh bản thân hắn quan trọng như thế nào. Dưới mắt của người khác, hắn thực sự không đáng một xu.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nhưng nếu hắn muốn giết người thì lại rất

dễ.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh tưởng là hấn dám giết muội ư? Huynh muốn giết muội nhưng hấn lại cứu muội, huynh có biết vì sao không?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Vì hấn muốn giết người trước mặt ta.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Huynh sai rồi. Hấn không muốn tự tay giết muội, mà muốn nhìn huynh giết muội.”

Nàng cười lớn, nói tiếp: “Lúc muội và huynh vui vẻ bên nhau, hấn ghen đến phát điên. Lúc đó muội tưởng là hấn ghen vì muội, bây giờ mới biết hấn đã ghen vì huynh. Huynh yêu thích người nào thì hấn hận người đó, con của huynh cũng không là ngoại lệ. Huynh đã biết con của huynh bị ai giết chưa?”

Sắc mặt của Thượng Quan Kim Hồng hoàn toàn không có cảm xúc gì, thản nhiên nói: “Nếu hấn quả thật vì ta mà giết người, thì bất luận là giết ai cũng không sao.”

Lâm Tiên Nhi nhìn thẳng mặt Thượng Quan Kim Hồng, nụ cười trên môi tắt lịm. Nàng thở dài: “Từ trước đến nay ta cứ tưởng là mình rất hiểu nam nhân. Nhưng thật ra ta không hiểu nổi các người, cũng không hiểu nổi quan hệ giữa các người là thế nào.”

Nàng cười khô khan, rồi nói tiếp: “Ta chỉ biết, dù quan hệ ấy là như thế nào cũng có thể khiến ta nôn mửa. Vì thế, giả tí các người có muốn nói cho ta biết, ta cũng không muốn nghe.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người biết không nhiều lắm, nhưng lại nói quá nhiều.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nhưng dù ta nói thế nào cũng không thể khiến người giết hấn, có phải vậy không?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “Người không có cách nào cả.”

Lâm Tiên Nhi quay lại nhìn Kinh Vô Mạn: “Dĩ nhiên ta cũng không có cách nào khiến người giết lão, có phải vậy không?”

Kinh Vô Mạng đáp gọn: “Đúng vậy.”

Lâm Tiên Nhi thở hắt ra: “Thế thì ta chỉ còn cách chờ các người giết ta, nhưng vấn đề là ai ra tay, người hay lão?”

Kinh Vô Mạng không nói nữa. Hắn vung tay lên, tát Lâm Tiên Nhi văng ra, rớt dưới chân Thượng Quan Kim Hồng.

Lần này Lâm Tiên Nhi không giãy giụa cũng không động đậy, nàng co quắp dưới đất như một con cuốn chiếu. Nhưng nàng vẫn là nữ nhân.

Người ta có thể bắt nữ nhân không động đậy, không phản kháng, nhưng không thể bắt nữ nhân không mở miệng.

82 - Không thể an ủi bằng lời

Nếu chú ý, rất dễ nhận thấy sau khi nữ nhân chết thì chỗ cuối cùng trên thân thể bị lạnh cứng chính là đầu lưỡi. Cơ bắp ở đầu lưỡi nữ nhân nhay bén hơn ở bất cứ chỗ nào khác.

Lâm Tiên Nhi nói: “Đúng rồi, dĩ nhiên là người. Hắn đem ta đến đây chỉ vì muốn thấy người đích thân giết ta. Chỉ có như thế trong lòng hắn mới cảm thấy dễ chịu hơn.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Còn người thì sao? Chết dưới tay ta, người có cảm thấy dễ chịu hơn không?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Còn phải xem người dùng phương pháp gì để giết ta. Ta thật sự không thích chết nhanh, vì chết từ từ thì mới có thể cảm nhận được mùi vị của cái chết.”

Đột nhiên nàng cười thành tiếng: “Trong một đời người chỉ có một cơ hội nếm mùi vị đó. Cho dù ta phải chịu đau một chút kể cũng đáng.”

Thượng Quan Kim Hồng thần nhiên nói: “Hơn nữa, nếu chết chậm hơn một chút thì người có thể nói nhiều hơn phải không? Nói huyền thoại không những giảm được đau khổ, có thể còn giảm được nỗi sợ hãi của người nữa.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Nhưng người cũng không giết ta một cách mau lẹ, có phải thế không? Người thường thích xem người ta chết thật chậm, huống hồ ta đối xử với người cũng không tồi. Ít nhất thì tiền bạc ta cực khổ dành dụm đã bị người tìm cách lấy hết. Trước khi người sai người đến giết ta thì đã lột sạch ta không chừa một sợi chỉ.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Không sai! Bây giờ người chẳng còn lấy một xu, không còn chút giá trị lợi dụng nào. Vì thế ta cũng không thêm giết người.”

Nói xong, lão dùng chân hất Lâm Tiên Nhi về phía Lý Tâm Hoan. Lần này thì nàng không nói một tiếng nào.

Quần áo ướt đã dán sát vào thân thể nàng. Thân thể của nàng vẫn hoàn mỹ tự thuở nào, đáng là “Thiên hạ đệ nhất mỹ nhân” của võ lâm.

Chẳng những nàng đẹp, mà còn rất thông minh. Đáng lẽ nàng được sống một cuộc đời hạnh phúc, trong sạch, nhưng bây giờ phải chết cũng không được chết đàng hoàng. Đáng lẽ nàng là tiên tử non bông, thế nhưng bây giờ lại không bằng một con chó cái chết sinh trong cống.

Tại sao? Có phải vì nàng đã không biết trân trọng những cái đáng trân trọng?

*

* *

Mưa càng nặng hạt hơn.

Lý Tầm Hoan nhìn Lâm Tiên Nhi nằm dưới vũng bùn, trong lòng chột dưng lên một nỗi xót xa thông cảm. Chàng chưa thấy xót xa thông cảm cho nàng, mà trước hết chàng phải thông cảm xót xa cho A Phi.

Cô ta đã tự làm thì phải tự chịu lấy. Còn A Phi thì sao? A Phi đâu có làm sai? Tuy A Phi yêu lầm người, nhưng bản thân tình yêu đó có gì là sai trái?

Có lẽ đó cũng là một nỗi thống khổ của đời người, mà cũng là một nguyên nhân đáng kể làm đời người thống khổ.

Thượng Quan Kim Hồng nhìn Lý Tầm Hoan, nói chậm: “Ta không giết, vì ta thấy người có nhiều lý do để giết nó hơn. Vì thế ta nhường cho người.”

Lý Tầm Hoan im lặng một lúc, rồi đột nhiên thở dài: “Người lại coi thường ta quá rồi.”

Thượng Quan Kim Hồng gật đầu chậm rãi: “Không sai! Ta đã xem nhẹ người phần nào, người cũng sẽ không thể giết nó.”

Lão chậm chậm nói tiếp: “Giết người cần có sát khí. Sát khí của người đang cần tập trung để đối phó với ta, đâu thể lãng phí mà giết một người như thế?”

Lý Tầm Hoan nói: “Người không đúng dĩ nhiên không thể giết, ở chỗ không

đúng cũng không thể ra tay được.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Chỗ này không đúng ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Lẽ ra là rất đúng, nhưng bây giờ thì không đúng nữa.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Có gì là không đúng?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Bây giờ ở đây quá đông.”

Thượng Quan Kim Hồng cười: “Có phải vì thế mà người cảm thấy bất an?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Chàng cũng không cần giấu diếm. Cho dù Kinh Vô Mạng không ra tay, hãn vẫn là một áp lực uy hiếp chàng, huống hồ hãn rất có thể ra tay. Trên đời này không ai có thể chống chọi nổi khi Kinh Vô Mạng và Thượng Quan Kim Hồng liên thủ.

Sắc mặt của Thượng Quan Kim Hồng trầm hãn xuống: “Ta hiểu ý người. Nhưng chẳng qua là tự hãn đột ngột trở về, thì không ai có thể bắt hãn đi, có phải thế không?”

Câu hỏi sau cùng, lão quay sang Kinh Vô Mạng.

Kinh Vô Mạng đáp: “Đúng thế.”

Hãn vẫn đứng ngoài xa, nhưng bất cứ ai cũng có thể cảm giác được sự kết hợp giữa hãn và Thượng Quan Kim Hồng, sự kết hợp chặt chẽ cả lúc bình thường lẫn khi giao đấu với địch nhân.

Lý Tầm Hoan thở dài, chợt nghĩ đến A Phi. “Giá như bây giờ A Phi có mặt nơi đây”.

Hình như Thượng Quan Kim Hồng nhìn thấu trong lòng chàng, nói một cách tự nhiên: “Nếu A Phi có ở đây thì các người vẫn còn cơ hội. Nhưng đáng tiếc là hãn lại làm cho người ta phải thất vọng.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta không thất vọng về hãn. Có những người dù ngã

xuống bao nhiêu lần, cuối cùng vẫn có thể đứng dậy được.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người tưởng hãn là loại người này ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đúng thế.”

Thượng Quan Kim Hồng thản nhiên nói: “Cứ cho là người không nhìn lầm hãn, nhưng khi hãn đứng dậy thì người đã ngã xuống rồi. Ta có thể đảm bảo, lần này khi người ngã xuống sẽ vĩnh viễn không có cách nào đứng dậy.”

Lý Tầm Hoan nói: “Bây giờ...”

Thượng Quan Kim Hồng cắt lời: “Bây giờ thì người không còn cơ hội, một chút cơ hội cũng không.”

Lý Tầm Hoan bỗng cười: “Vì thế, người cũng nên cho ta chọn địa điểm... Khi một người đã đến lúc không thể không chết, ít ra họ cũng có quyền chọn nơi để chết.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người sai rồi, người giết mới có quyền, còn người bị giết thì không có gì hết. Nhưng....”

Lão nhìn thẳng Lý Tầm Hoan, nói chậm rãi: “Ta cũng có thể phá lệ một lần. Người không những là một bằng hữu rất tốt, mà cũng là một đối thủ rất tốt.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Đa tạ.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người muốn chết ở đâu?”

Lý Tầm Hoan nói một cách chậm rãi: “Khi cuộc sống của một người càng nhiều gian khổ, thì lúc chết càng muốn được khoan khoái.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Bất luận chết bằng cách nào cũng không thể thư thái được.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta chỉ muốn tìm một nơi không có mưa, thay một bộ y phục khô ráo. Ta không thích ướt át như thế này, càng không muốn ngã xuống một chỗ ướt át.”

Chàng cười thành tiếng rồi nói tiếp: “Nói thật tình, chỉ trừ lúc tắm rửa, ta lúc nào cũng thích mình được khô ráo.”

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng thở ra một hơi: “Ta có nghe nói người không sợ chết, nhưng thật tình ta không tin, vì ta không tin trên đời lại có người không sợ chết. Cho đến bây giờ ta mới hơi tin.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Vậy sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Một con người sắp chết mà còn nói được những lời như thế, đủ thấy xem rất nhẹ vấn đề sinh tử. Vì thế mà ta cảm thấy rất kỳ lạ.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Kỳ lạ ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Người ta thường nói “Thiên cổ gian nan duy nhất tử”, trừ cái chết ra thì không có gì đáng gọi là lớn lao cả. Con người không coi cái chết là quan trọng, thì việc gì phải nghĩ đến chuyện chết khô hay chết ướt?”

Lão nhìn chăm chăm Lý Tâm Hoan, chậm rãi nói tiếp: “Vì thế mà ta tin chắc người làm như thế là còn mục đích khác.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người đoán là có mục đích gì?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Sẽ có người đoán rằng người làm như thế chẳng qua chỉ để kéo dài thời gian. Dù người ta biết chắc mình phải chết, nhưng vẫn cố gắng tìm đủ mọi cách để kéo dài được phút nào hay phút đấy, hy vọng gặp chuyện ngẫu nhiên nào đó, được sống thêm một khắc cũng là tốt.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Người nghĩ như thế ư?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Dĩ nhiên ta không nghĩ như thế, vì không bao giờ ta đánh giá thấp người. Người phải biết không thể có chuyện ngẫu nhiên nào được, trên đời thật sự không còn ai có thể cứu người, huống hồ người thật sự không sợ chết.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Thế thì người nghĩ thế nào?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta nghĩ người làm thế chỉ để họ chạy trốn. Vì người đã biết, trước khi ta giết người thì tuyệt đối không thể giết ai khác, cũng như trước khi đi ăn sơn hào hải vị thì không ai ăn cơm nguội cả.”

Lý Tầm Hoan cười buồn: “Thí dụ này hay lắm.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Không hay, nhưng không phải giả.”

Nụ cười của Lý Tầm Hoan bắt đầu có vẻ gượng gạo: “Cho dù không giả, chẳng lẽ người lại xem chuyện sống chết của hai người đó là quan trọng hay sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta không xem là quan trọng.”

Lão nói thật, họ sống thì cũng hoàn toàn không uy hiếp được lão, mà nếu lão muốn họ chết thì bất cứ lúc nào cũng có thể giết rất dễ dàng.

Lý Tầm Hoan khẽ liếc Tôn Tiểu Hồng, thấy nàng vẫn giữ được bình tĩnh, chàng cảm thấy yên lòng. Bất luận thế nào, bây giờ nàng vẫn còn sống, như thế đã là nhiều.

Ngoài chuyện này ra, chàng có thể vì nàng làm gì được nữa?

Thượng Quan Kim Hồng lại lên tiếng: “Ta đã nói rồi, ta phá lệ một lần cho người, vì huynh hoàn toàn không giống những người khác.”

Lão nói tiếp, từng chữ một: “Khi người sống đã rất thanh cao, thì ít ra ta cũng không bắt người chết một cách dơ dáy, không thể để người chết như một con chó đại dưới bùn lầy.”

Thật ra thì chết ở đâu cũng không quan trọng lắm, quan trọng nhất là phải bình tĩnh mà chết, sạch sẽ trong lòng mà chết.

Tôn Tiểu Hồng ở đâu? Lý Tầm Hoan không dám nhìn nàng, không thể tìm nàng. Lúc này chàng không thể phân tán sức chú ý. Chàng thậm chí không nghe thấy tiếng thở của Tôn Tiểu Hồng.

Nhưng bây giờ chàng sắp đi rồi, mà dĩ nhiên nàng cũng biết, sau khi chàng đi

thì có thể sẽ vĩnh viễn không gặp nhau nữa, chuyển đi này không phải là sinh ly mà là tử biệt. Nàng có thể đứng nhìn chàng đi như thế không?

Chàng sợ nàng chạy tới, đòi đi theo chết cùng chàng. Nếu nàng làm như thế, chàng buộc phải nhẫn tâm đánh cho nàng ngất, hay điểm huyết nàng rồi mới từ từ nói chuyện, cầu xin nàng sống tiếp một cách đàng hoàng. Trường hợp này nhất định là rất bi thương, rất động lòng người.

Nhưng Lý Tầm Hoan lại không mong nàng làm như thế. Bây giờ cái gánh trong lòng chàng đã đủ nặng rồi, nếu nàng làm như thế thì không chừng tình cảm của chàng sẽ sụp đổ ngay tại đây. Tính cách của chàng kiên cường, nhưng tình cảm lại rất yếu đuối.

Tôn Tiểu Hồng không làm như thế, nàng thậm chí không tới nói lời tạm biệt với Lý Tầm Hoan. Đó là vì sao?

Cuối cùng Lý Tầm Hoan cũng phải quay đầu lại nhìn nàng. Nàng chưa bắt tỉnh, cũng chưa bỏ đi. Nàng đang nhìn chăm chăm vào Lý Tầm Hoan.

Thần sắc của nàng tuy đau thương, nhưng ánh mắt vẫn rất dịu dàng kiên định. Miệng nàng tuy không nói lời nào, nhưng ánh mắt lại nói với chàng: “Những chuyện huynh không thể không làm thì huynh cứ yên tâm đi làm, muội tuyệt không níu kéo mà cũng không quấy nhiễu huynh. Bất cứ huynh định làm chuyện gì, muội cũng biết huynh sẽ làm rất tốt, làm rất đúng”.

Tuy chỉ nhìn nàng một chút, nhưng trong lòng Lý Tầm Hoan đã cảm thấy bớt nặng nề. Chàng biết rõ, nàng là một nữ nhân rất kiên cường, tuyệt không cần chàng lo lắng. Không cần chàng nói, nàng cũng sẽ sống tiếp một cách đàng hoàng.

Nàng đối với Lý Tầm Hoan chỉ có an ủi, chỉ có khích lệ. Trong lòng chàng thật sự không tìm ra đủ lời cảm tạ, vì chỉ có chàng mới biết được nàng làm như thế là đã giúp đỡ được chàng nhiều đến thế nào. Chàng đột nhiên cảm thấy, mình gặp được một người con gái như thế này thật là may mắn.

*

* *

Cuối cùng Lý Tầm Hoan cũng ra đi, bước đi vẫn rất kiên định.

Tôn Tiểu Hồng đứng yên nhìn theo mãi đến khi Lý Tầm Hoan khuất bóng. Thật lâu, ánh mắt nàng mới dời về phía Lâm Tiên Nhi.

Lâm Tiên Nhi đang lóp ngóp trong vũng sình, cố đứng lên. Hình như nàng đang cố gắng tỏ ra kiêu ngạo, tỏ ra cao quý, nhưng chính nàng cũng biết là vô dụng, vì nàng đã tự cảm thấy bối rối.

Tôn Tiểu Hồng đang dừng dừng nhìn nàng, không biểu lộ loại tình cảm gì. Đó cũng là một cách khinh miệt.

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cười nhạt: “Ta biết người xem ta không ra gì. Nhưng người có biết ta cũng xem người không ra gì hay không?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Ta không biết.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Người đã hại gia gia người, hại cả Lý Tầm Hoan, thế mà cô lại đứng trơ ra như cây gỗ ở đây hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng hỏi lại: “Theo cô thì ta phải làm sao?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Chính người phải tự biết. Chẳng lẽ người không thấy mình đã phạm sai lầm hay sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Ta biết.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Thế thì người nên sám hối, nên than khóc.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Sao cô biết ta không hối hận? Dù cho ta hối hận đến thế nào, cũng đâu cần phải dùng miệng mà nói, có thể dùng hành động để biểu thị.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Người đã biểu thị gì? Đã hành động gì?”

Tôn Tiểu Hồng hỏi lại: “Bây giờ ta có thể làm gì?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Chuyến đi này Lý Tầm Hoan chắc chắn phải chết không nghi ngờ gì nữa. Tối thiểu người cũng nên lôi kéo hẵn lại...”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Ta có thể kéo chàng lại không?”

Nàng thở ra một hơi rồi tiếp: “Nếu ta níu kéo chàng chỉ khiến lòng chàng càng loạn, chết càng nhanh hơn.”

Lâm Tiên Nhi nói: “Người... người thậm chí một giọt nước mắt cũng không rơi xuống.”

Tôn Tiểu Hồng im lặng đến nửa ngày mới nói chậm rãi: “Ta thật sự muốn chảy nước mắt, muốn khóc to một trận, nhưng... nhưng không phải bây giờ.”

Lâm Tiên Nhi cười nhạt: “Người muốn đợi đến lúc nào?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Ngày mai.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Nhưng ngày mai thì lại có ngày mai nữa?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Chính vì vĩnh viễn có ngày mai, nên con người vĩnh viễn có hy vọng.”

Nàng nói tiếp, chậm rãi: “Tuy ta có làm sai, nhưng chuyện đó đã là quá khứ. Cho dù ta muốn chảy nước mắt, nhưng có thể đợi đến ngày mai. Hôm nay ta còn việc khác phải làm.”

Chỉ những kẻ ngốc nghếch và nhu nhược mới vì chuyện quá khứ mà chảy nước mắt. Người thật sự có dũng khí thừa nhận lỗi lầm, thì cũng sẽ có dũng khí để đối diện hiện thực, tuyệt không chôn vùi bản thân mình trong nước mắt.

Nước mắt không thể rửa được những sỉ nhục, càng không thể bổ khuyết những sai lầm. Nếu thật sự hối hận thì phải có dũng khí, phải phấn chấn lên để làm lại, bắt đầu ngay từ hôm nay.

Lâm Tiên Nhi ngăn người ra. Nàng nói những lời này là để đánh gục Tôn Tiểu Hồng, vì biết Tôn Tiểu Hồng coi thường mình. Nàng cũng muốn Tôn Tiểu Hồng biết rằng mình không coi cô ấy ra gì.

Nhưng nàng đã thất bại. Tôn Tiểu Hồng kiên cường hơn, có dũng khí hơn nàng tưởng.

83 - Tình yêu vĩ đại

Một lúc sau, Lâm Tiên Nhi mới mím môi nói: “Hôm nay người có việc phải làm ư? Người làm được những việc gì?”

Tôn Tiểu Hồng chậm rãi đáp: “Khi một nữ nhân muốn giúp đỡ nam nhân của mình, không cần phải cùng chết với chàng, cũng không cần phải liều mạng vì chàng. Điều nên làm là phải khích lệ, an ủi để chàng có thể yên tâm làm chuyện của mình, để chàng có thể cảm thấy mình là quan trọng, không bị người khác coi thường.”

Lâm Tiên Nhi cười nhạt: “Như thế đã đủ chưa?”

Tôn Tiểu Hồng thở dài: “Ngoài việc này ra, ta còn có thể vì chàng mà làm được gì hơn?”

Nàng không cần phải làm gì nữa, vì như thế cũng đã rất đủ rồi. Bất kể nam nhân nào gặp được nữ nhân như nàng, cũng đều phải cảm tạ ông trời.

Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng lại nói: “Ta biết cô đang tìm cách đả kích ta, nhưng ta không trách cô, vì đột nhiên ta cảm thấy cô rất đáng thương.”

Lâm Tiên Nhi cười lạnh: “Đáng thương? Ta mà đáng thương ư?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Cô cứ tưởng mình rất trẻ đẹp, rất thông minh, tưởng rằng mọi nam nhân trên đời đều phải quì dưới chân cô. Vì thế khi có người thành thật yêu thương cô, cô lại coi người ta chẳng ra gì, lại cho rằng họ là kẻ ngốc. Nhưng nhất định sẽ có một ngày cô phát giác ra, người thật tình yêu cô không nhiều như cô tưởng. Chân tình thì không thể mua bằng tuổi thanh xuân và sắc đẹp.”

Nàng nói tiếp, dịu dàng hơn: “Đến lúc đó cô sẽ thấy rằng mình chẳng đạt được gì, chẳng có được gì. Khi một nữ nhân đã đến lúc đó, thật sự là đáng thương.”

Lâm Tiên Nhi ấp úng: “Người... người cho rằng ta đã đến lúc như thế ư?”

Giọng nàng run rẩy, người nàng cũng run rẩy. Không biết nàng run vì lạnh, vì giận, hay vì sợ sệt.

Tôn Tiểu Hồng không đáp. Nàng chỉ thờ ơ nhìn vào khuôn mặt xanh mét dính đầy bùn của Lâm Tiên Nhi. Cái nhìn này còn khó chịu hơn bất cứ lời nói nào.

Lâm Tiên Nhi đột nhiên cười lớn: “Không sai! Quả thật ta đã xem thường hãn, coi hãn là một thằng ngốc. Nhưng nếu bây giờ ta đi tìm hãn, hãn vẫn sẽ quì mọp để cầu xin ta.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Sao cô không đi thử xem?”

Lâm Tiên Nhi nói: “Ta không cần thử cũng biết. Không có ta thì hãn không làm sao sống nổi.”

Miệng nàng thì nói không cần thử, nhưng chân nàng đã phóng như bay. Lâm Tiên Nhi chạy thật nhanh, hình như đã dùng hết sức, vì nàng biết rất rõ đây là cơ hội sau cùng. Cơ hội này mà không nắm được thì chính nàng mới là kẻ không làm sao sống nổi.

Tôn Tiểu Hồng đứng ngẩn ngơ một lúc, rồi quay đầu lại.

Cả trời đất đang tối mịt, trong mưa mù lại xuất hiện một bóng người.

*

* *

Người này không biết đã đến vào lúc nào, hình như đã ở đây rất lâu.

Đầu tiên, Tôn Tiểu Hồng nhìn thấy đôi mắt của nàng. Đôi mắt này không sáng lắm, có thể vì đã chảy nước mắt quá nhiều. Đôi mắt vừa còn vẻ ngây thơ vừa tràn đầy u uất, ngay cả những người có trái tim sắt đá nhìn thấy cũng phải động lòng.

Sau đó Tôn Tiểu Hồng nhìn thấy khuôn mặt của nàng. Khuôn mặt đó không phải là hoàn mỹ, vẫn có nhiều khuyết điểm. Sắc mặt nàng quá trắng, giống như đã lâu chưa nhìn thấy ánh sáng mặt trời.

Nhưng không biết vì sao, ngay từ ánh mắt đầu tiên Tôn Tiểu Hồng đã nghĩ rằng đây là nữ nhân đẹp nhất mà mình từng gặp.

Tóc nàng rối tung, quần áo ướt sũng, lẽ ra phải có vẻ khốn đốn, nhưng thật là kỳ lạ, dù sao cũng không thể thấy nàng khốn đốn. Nàng vẫn diễm lệ, thanh tao, cao quý.

Bất luận trong tình huống nào, nàng cũng có thể làm cho người ta cảm giác được tư chất của mình.

Trước đây Tôn Tiểu Hồng chưa từng gặp người này, nhưng chỉ cần nhìn qua là nàng đã đoán được cô ấy là ai.

Lâm Thi Âm! Chỉ có một nữ nhân như thế này mới có thể khiến một nam nhân như Lý Tầm Hoan điên đảo suốt đời.

Tôn Tiểu Hồng than thầm. Tại sao mọi người đều nói Lâm Tiên Nhi là đệ nhất mỹ nhân trong giang hồ? Đệ nhất mỹ nhân phải là cô ấy. Đừng nói lúc cô ấy còn trẻ, ngay cả bây giờ cô ấy vẫn đẹp hơn Lâm Tiên Nhi nhiều.

Tôn Tiểu Hồng thấy như thế vì lúc này đang là đêm mưa, mà cũng vì nàng là nữ nhân. Nữ nhân nhìn nữ nhân thì cách nhìn phải khác nam nhân.

Lâm Thi Âm cũng đang nhìn Tôn Tiểu Hồng. Nàng chậm chậm bước tới, dịu dàng hỏi: “Cô chính là Tôn cô nương?”

Tôn Tiểu Hồng gật đầu: “Muội cũng biết tỷ. Muội thường nghe chàng kể về tỷ.”

Lâm Thi Âm mỉm cười, nụ cười ảo não vô cùng. Dĩ nhiên nàng biết “chàng” của Tôn Tiểu Hồng là ai.

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tỷ đến đây sớm lắm phải không?”

Lâm Thi Âm cúi đầu đáp: “Ta nghe nói Lý Thám Hoa quyết đấu tại đây, muốn đến gặp để nói đôi lời với chàng. Nhưng vì đã quá nhiều năm ta không bước ra khỏi cửa, nên không thuộc đường đi.”

Đột nhiên nàng mỉm cười thật buồn, nói tiếp: “Nhưng cũng không sao, ta

được nói chuyện với cô thì cũng như nói chuyện với chàng mà thôi.”

Nàng nói chuyện thật nhẹ nhàng, thật điềm đạm, hình như mỗi câu nói đều đã cân nhắc thật kỹ càng. Bất luận tiếng nào, nàng cũng phát âm rất bình tĩnh, rất dịu dàng, người khác mà nghe thì nhất định phải tưởng nàng là một nữ nhân vô tình.

Nhưng Tôn Tiểu Hồng thì lại cảm thông sâu sắc. Nàng nói năng lạnh nhạt như vậy, vì nàng đã chịu quá nhiều đau khổ, đã bị dẫn dắt quá nhiều.

Trong lòng Tôn Tiểu Hồng nổi lên cảm giác đồng tình và thương tiếc không diễn tả được, không nhịn nổi bèn nói: “Muội biết chàng cũng rất muốn gặp tỷ. Bây giờ tỷ đã đến rồi, thì sao lại không muốn gặp mặt chàng?”

Lâm Thi Âm đáp: “Ta... ta không thể...”

Nàng đã muốn gặp Lý Tâm Hoan, nhưng khi nàng đến thì đã có đông người, vì thế nàng không dám lộ mặt, vì sợ người khác nhìn rõ tình cảm giữa nàng và Lý Tâm Hoan. Nàng biết, khi mình đối diện với Lý Tâm Hoan thì chắc chắn nàng sẽ không sao tự khống chế mình được nữa.

Những điều ấy dù nàng không nói ra, nhưng Tôn Tiểu Hồng cũng đã hiểu.

Tôn Tiểu Hồng than thở: “Trước kia muội mãi không hiểu được, sao lại có những người cam chịu để người khác sắp xếp, để người khác thay đổi vận mệnh của mình. Bây giờ muội mới hiểu, khi mình nghe theo lời người khác có thể không phải vì sợ người đó, mà vì mình yêu người đó, vì mình biết rằng bất luận người ấy nói gì, làm gì cũng đều vì mình mà thôi.”

Lâm Thi Âm vốn là con người thận trọng, quen tự kiềm chế bản năng, nhưng bây giờ thì nàng không tự chủ được nữa. Nước mắt nàng chảy ra như suối. Mấy câu này của Tôn Tiểu Hồng đã lọt tả được lòng nàng, mỗi chữ như một mũi kim đâm vào khiến lòng nàng đau đớn.

Nàng từng tự hỏi: “Sao ta chẳng đạt được gì? Chẳng lẽ Lâm Tiên Nhi nói đúng, để xảy ra kết cục này là lỗi của ta?”

Nàng từng oán trách Lý Tâm Hoan, từng hận Lý Tâm Hoan. Nhưng kết cục

bi thảm ấy đâu phải do Lý Tâm Hoan gây nên?

Bây giờ nàng mới biết, lỗi lầm không phải do Lý Tâm Hoan, mà do chính nàng. “Lúc đó sao ta phải nghe theo lời chàng? Sao ta không nói cho chàng biết rõ là ta yêu chàng, ngoài chàng ta không chịu lấy ai?”

Tôn Tiểu Hồng nhẹ nhàng nói: “Tuy muội không biết rõ lắm chuyện giữa hai người, nhưng muội nghĩ...”

Đột nhiên Lâm Thi Âm ngắt lời: “Bây giờ ta đã biết. Khi ta nhìn thấy cô, ta biết ngay là mình đã sai.”

Tôn Tiểu Hồng ngạc nhiên hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lâm Thi Âm nói: “Tại vì... nếu ta cũng có dũng khí như cô, kiên cường như cô, thì kết cuộc hôm nay sẽ không như thế này.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng tử...”

Lâm Thi Âm nói: “Bây giờ ta mới biết, ta thật không xứng làm vợ chàng, chỉ có cô mới thật xứng đáng.”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu: “Muội...”

Lâm Thi Âm không để nàng nói, lại tiếp: “Chỉ có cô mới có thể an ủi chàng, khích lệ chàng. Bất luận chàng làm gì, lòng tin của cô dành cho chàng vẫn không hề thay đổi. Còn ta...”

Nàng nghẹn ngào, nước mắt tuôn ra như xối.

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu, thật lâu sau mới ngẩng lên, cười thật dịu dàng: “Nhưng sau này tử vẫn còn cơ hội gặp chàng. Những việc trước kia đã trở thành quá khứ, sau này các người vẫn có thể...”

Lâm Thi Âm lại ngắt lời: “Cô cho rằng chàng còn có cơ hội ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Dĩ nhiên là có.”

Nàng mỉm cười: “Người khác nhìn thấy dáng vẻ chàng như thế, nhất định sẽ

tưởng chàng đã mất đi niềm tin vào bản thân mình. Khi một con người đã mất tự tin thì bất cứ chuyện gì cũng không thể hy vọng nữa.”

Lâm Thi Âm ảm đạm nói: “Đúng là như vậy.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng muội biết, chàng cố ý làm ra dáng vẻ như thế chẳng qua chỉ để Thượng Quan Kim Hồng coi thường chàng. Nếu Thượng Quan Kim Hồng khinh địch, tất nhiên sẽ có sơ xuất.”

Ánh mắt của nàng sáng hẳn lên, nói chậm: “Chỉ cần Thượng Quan Kim Hồng có một chút sơ xuất, chàng có thể giết lão.”

Lâm Thi Âm thở ra một hơi rồi nói: “Chàng tự tin vào mình, cũng có thể vì biết cô tin vào chàng. Cô đã hỗ trợ chàng rất nhiều, có thể chính cô cũng chưa biết.”

Tôn Tiểu Hồng cúi đầu, mỉm cười: “Muội biết chứ.”

Nàng không những tin tưởng Lý Tâm Hoan, mà cũng rất tự tin vào bản thân mình.

Lâm Thi Âm nhìn nàng, đột nhiên cảm thấy trong lòng có những cảm xúc không diễn tả được, không biết là ngưỡng mộ hay chua xót, buồn tiếc cho bản thân hay vui mừng cho Lý Tâm Hoan.

Lý Tâm Hoan đã khốn đốn mất nửa đời người, tâm và lực đều bị dày vò, vắt kiệt. Thật sự chỉ có những nữ nhân như Tôn Tiểu Hồng mới an ủi được chàng, nếu không, dù phen này chàng chiến thắng thì sau này vẫn có thể ngã xuống.

Cho dù không ai đánh ngã được chàng, nhưng tự chàng sẽ đánh ngã chính mình.

Lâm Thi Âm thở ra một hơi rất dài nói: “Chàng gặp được cô, cũng có thể là do ông trời bù đắp. Chàng xứng đáng được như thế, nhưng...”

Nàng đột nhiên hỏi: “Còn Kinh Vô Mạng? Cho dù chàng có thể đánh bại Thượng Quan Kim Hồng, nhưng nhất định không thể cự nổi cả hai người.”

Tôn Tiểu Hồng im lặng một lúc rồi đáp: “Có thể Kinh Vô Mạng sẽ không ra tay, vì Thượng Quan Kim Hồng đã nắm chắc phần thắng thì hẳn không cần phải ra tay. Đến lúc hẳn ra tay thì đã muộn rồi.”

Nàng nói không sai, đây là cơ hội duy nhất của Lý Tâm Hoan. Nhưng nếu chúng muốn đánh ngã Lý Tâm Hoan thì cũng chỉ có một cơ hội này. Tiểu Lý Phi Dao dứt khoát không cho bất cứ ai đến hai cơ hội.

Vấn đề là ai nắm được cơ hội lần này?

Lâm Thi Âm nói: “Theo cô thì nếu Kinh Vô Mạng không ra tay thì chàng mới có cơ hội?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Đúng thế.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Cô có chắc là Kinh Vô Mạng không ra tay chứ?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muội không chắc được.”

Nhưng nàng nhanh chóng nói tiếp: “Nhưng muội có thể xác định, trong vòng một giờ thì chưa ai ra tay.”

Lâm Thi Âm nói: “Dù cô nói không sai, thì trong vòng một giờ cũng không thể có kỳ tích xuất hiện.”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Sẽ có.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Kỳ tích gì thế?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “A Phi!”

Lâm Thi Âm không nói gì, nhưng lộ đầy vẻ thất vọng. Bất cứ ai cũng phải thất vọng về A Phi.

Tôn Tiểu Hồng tiếp: “Mọi người đều bảo A Phi không mong gì đứng lên được nữa, vì trên cổ hẳn đang đeo một cái gông.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Một cái gông ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Đúng thế. Cái gông của hăn, chỉ có một người tháo được.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Là ai thế?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Người nào đeo gông vào cổ hăn, người ấy sẽ tháo được.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Cô muốn nói... Lâm Tiên Nhi?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Không sai. Khi nào hăn phát hiện rằng Lâm Tiên Nhi không đáng để mình yêu, lúc đó cái gông sẽ được tháo ra.”

Lâm Thi Âm im lặng một lúc rồi nói: “Có thể cô nói đúng, nhưng hăn đã sa ngã quá lâu rồi, thì sao chỉ trong một giờ ngắn ngủi mà phẫn chấn lên được?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Vì nguyên nhân gì khác thì hăn không thể, nhưng vì Lý Tâm Hoan thì có thể.”

Nàng nói tiếp, chậm hăn đi: “Vì người mà mình yêu mến, thì có thể làm được những chuyện mà bình thường không làm được.”

Lâm Thi Âm thở ra: “Ta cũng mong như thế.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Bây giờ muội phải đi tìm A Phi, nói cho hăn biết tình hình hiện tại.”

Lâm Thi Âm nói: “Đợi đã, ta... ta còn mấy chuyện cần nói cho cô biết.”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Muội nghe đây.”

Lâm Thi Âm nói: “Đã rất lâu ta không đi ra ngoài, nhưng những việc bên ngoài ta đều biết rất rõ. Cô có thấy lạ không?”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Muội không thấy lạ, vì muội biết tỷ có một đứa con rất thông minh.”

Lâm Thi Âm cúi đầu: “Dù sao nó cũng là con của ta. Ta chẳng có gì, chỉ có một đứa con, nên ta mong cô chuyển lời tới chàng, mong chàng tha thứ...”

Tôn Tiểu Hồng thở dài: “Trước giờ chàng chưa từng hận bất cứ người nào, tỷ cũng biết rồi chứ.”

Lâm Thi Âm im lặng hồi lâu, hình như đang có một chuyện khó mà nói được.

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Có phải tỷ muốn nhắn với chàng về Lâm Hoa Bảo Giám không?”

Lâm Thi Âm kinh ngạc hỏi: “Việc này cô cũng biết ư?”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Nhị Thúc của muội...”

Lâm Thi Âm nói rất bình tĩnh: “Không sai! Lúc Vương lão tiên bối đến, Tôn Nhị tiên sinh cũng có mặt.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nếu thế thì Lâm Hoa Bảo Giám thật sự đang nằm trong tay tỷ ư?”

Lâm Thi Âm nói: “Đúng thế, nhưng ta chưa hề đem chuyện này nói cho chàng biết.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lâm Thi Âm đáp: “Vì lúc đó ta cảm thấy võ công chẳng giúp gì cho chàng, mà còn làm hại chàng. Võ công càng cao thì phiền phức lại càng nhiều, cho nên...”

Tôn Tiểu Hồng đỡ lời: “Nên tỷ mới giấu giếm chàng, vì tỷ muốn chàng được là một con người rất bình thường, được sống một cuộc đời bình dị.”

Lâm Thi Âm ảm đạm nói: “Đó chính là nguyên nhân, nhưng người khác khó mà tin được.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội tin.”

Nàng thở dài, rồi dịu dàng nói: “Nếu muội là tỷ, lúc đó chắc cũng làm như thế.”

Chỉ có nữ nhân mới hiểu được ý nghĩ của nữ nhân. Chỉ có nữ nhân mới biết,

một thiếu nữ có thể vì người mình yêu mà làm bất cứ việc gì. Trong mắt người khác thì những việc ấy có thể là rất ngu ngốc buồn cười, nhưng trong mắt nàng thì trên đời không có gì quan trọng bằng nguyên nhân đó.

Lâm Thi Âm nói: “Bây giờ ta rất hối hận, cảm thấy mình không nên giấu giếm chàng.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Tỷ giấu chàng cũng vì muốn tốt cho chàng, có gì là không nên đâu?”

Lâm Thi Âm nói: “Nhưng... nếu chàng đã luyện được võ công ghi trong Lĩnh Hoa Bảo Giám, thì dù hôm nay Thượng Quan Kim Hồng liên thủ với Kinh Vô Mạn cũng không có gì đáng ngại.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Tỷ tự thấy áy náy thôi, chắc hẳn chàng không trách tỷ đâu.”

Lâm Thi Âm gật đầu, buồn rầu nói: “Ta cũng biết bất luận việc gì thì chàng cũng không trách ta, nhưng nếu không nói ra thì trong lòng rất khó chịu.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Tỷ đã lầm rồi.”

Lâm Thi Âm kinh ngạc hỏi: “Ta lầm ư?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nếu chàng luyện võ công trong Lĩnh Hoa Bảo Giám, có thể lại càng không phải là đối thủ của Thượng Quan Kim Hồng.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Tại sao lại thế?”

Tôn Tiểu Hồng hỏi lại: “Tỷ có biết tại sao kiếm của A Phi lại đáng sợ đến thế không?”

Lâm Thi Âm đáp: “Vì kiếm của hắn rất nhanh, nhanh hơn bất cứ ai.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế thì tại sao hắn lại nhanh hơn người khác?”

Lâm Thi Âm ấp úng: “Tại vì....”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Hắn nhanh, tại vì hắn chuyên tâm hơn người khác. Tiểu

Lý Phi Dao cũng như thế. Nếu chàng luyện được võ công khác, sẽ bị phân tâm, sẽ không nhanh như thế được.”

Lâm Thi Âm cúi đầu suy nghĩ một hồi rồi mới nói chậm: “Bất luận thế nào, ta cũng mong cô đem chuyện này nói cho chàng biết.”

Tôn Tiểu Hồng cắn chặt môi, hỏi: “Sau này hai người vẫn còn cơ hội để gặp nhau, sao tỷ không đích thân nói cho chàng biết?”

84 - *Đột nhiên thông suốt*

Lâm Thi Âm ngẩng đầu lên, sắc mặt đã trở nên rất bình tĩnh: “Sau này chúng ta không còn cơ hội gặp nhau nữa.”

Tôn Tiểu Hồng chau mày hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lâm Thi Âm đáp: “Vì... vì ta sẽ đi xa, rất xa.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tỷ nhất định phải đi ư?”

Lâm Thi Âm đáp: “Nhất định.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Vì sao?”

Lâm Thi Âm đáp: “Vì ta đã hạ quyết tâm.”

Tôn Tiểu Hồng không nói gì nữa.

Đột nhiên Lâm Thi Âm mỉm cười, buồn bã nói: “Nhược điểm lớn nhất trong đời ta là bất cứ chuyện gì cũng thiếu quyết tâm. Có lẽ đây là lần đầu tiên ta hạ quyết tâm, chỉ mong đừng ai bắt ta thay đổi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nhưng... nhưng đây là lần đầu tiên chúng ta gặp nhau, chúng ta nói chuyện cũng chưa nhiều. Tỷ hãy cho muội gặp lại một lần, muội cũng có rất nhiều chuyện muốn nói với tỷ.”

Lâm Thi Âm suy nghĩ rồi nói: “Ngày mai ta đợi cô ở đây. Sáng sớm ngày mai.”

*

* *

Lâm Thi Âm đã đi, tại đây chỉ còn một mình Tôn Tiểu Hồng.

Nãy giờ nàng chưa rơi lệ, nhưng bây giờ thì nước mắt nàng chảy như suối. Nàng cũng đã hạ quyết tâm. Nếu Lý Tâm Hoan không chết, sáng mai nàng nhất định sẽ đưa chàng đến đây.

Ngay lần đầu tiên nhìn thấy Lý Tâm Hoan, nàng đã quyết tâm giao cuộc đời mình cho chàng, quyết tâm này chưa từng thay đổi. Nhưng bây giờ nàng đột nhiên cảm thấy mình quá ích kỷ, quyết tâm phải hy sinh bản thân mình. Chỉ vì nàng đột nhiên cảm thấy Lâm Thi Âm còn cần Lý Tâm Hoan hơn.

“Họ đã chịu rất nhiều đau khổ, họ có quyền hưởng thụ cuộc sống hơn ta. Dù ta phải dùng phương pháp nào, cũng phải tác hợp họ. Họ phải thuộc về nhau, bất luận là ai cũng không nên chia cắt họ. Long Tiêu Vân dĩ nhiên không thể, hẳn thật sự không xứng đáng. Còn ta...”

Nàng quyết tâm không nghĩ đến bản thân mình, cắn chặt môi rồi lau khô nước mắt.

“Dù phải rơi lệ thì cũng đợi đến ngày mai. Hôm nay ta còn nhiều việc phải làm.”

Nàng ngẩng đầu lên. Trời tối như mực, đêm đã rất khuya. Nhưng đêm càng khuya thì càng gần đến sáng.

*

* *

Nhiều người cho rằng trên đời chỉ có hai loại người, là người tốt và người xấu. Nam nhân như thế, nữ nhân cũng như thế.

Lâm Tiên Nhi đương nhiên là người xấu, nhưng còn Tôn Tiểu Hồng và Lâm Thi Âm? Dĩ nhiên họ thuộc loại người tốt, nhưng lại hoàn toàn không giống nhau.

Bất kể là chuyện gì, Lâm Thi Âm cũng nhẫn nại chịu đựng. Nàng cho rằng đức tính đẹp nhất của nữ nhân là chịu đựng, là nhẫn nại,

Còn Tôn Tiểu Hồng thì khác, nàng cần phải phản kháng. Khi nàng nhận thấy một việc là sai, thì nàng lập tức phản kháng.

Nàng rất kiên định, minh bạch, có dũng khí, có lòng tin, dám yêu mà cũng dám hận. Cho dù có quan sát nàng kỹ đến đâu, vĩnh viễn cũng không thể thấy chỗ nào mờ ám. Chính vì trên thế gian có những nữ nhân như nàng, nhân loại mới không ngừng tiến bộ, mới có thể sinh tồn.

*

* *

“Nếu bây giờ ta đi tìm hân, hân vẫn sẽ quì mọp để cầu xin ta.” “Không có ta thì hân không làm sao sống nổi.” Lâm Tiên Nhi tin chắc như thế ư?

Nàng thực sự tin chắc như thế, vì nàng biết A Phi yêu nàng còn hơn cả bản thân. Nhưng bây giờ A Phi ở đâu?

Nhất định chàng vẫn còn trong căn nhà đó, bởi vì “đó là nhà của chúng ta”, nơi đó còn dấu tích của nàng, còn mùi hương của nàng.

“Chàng nhất định đang đợi ta trở về.” Nghĩ đến đó, lòng Lâm Tiên Nhi bỗng cảm thấy rất dễ chịu.

“Hai ngày nay, nhất định chàng không làm bất cứ việc gì, uống rượu suốt ngày, nhà cửa bê bối, ngay cả những xác chết chắc chàng cũng chưa buồn đem chôn.” Nghĩ đến đó, Lâm Tiên Nhi bất giác chau mày.

“Nhưng chẳng quan trọng gì, chỉ cần chàng thấy mặt ta thì bất luận chuyện gì nặng nhọc đến đâu chàng cũng giành làm, nhất định không để ta phải động tay.” Lâm Tiên Nhi thở phào khoan khoái. Một con người đã đến mức như nàng, mà vẫn còn một chỗ ấm cúng để trở về, vẫn còn một người đang trông đợi mình, cảm giác ấy thật sự khiến cho người ta vui vẻ.

“Lúc trước ta đối với chàng cũng có hơi quá đáng, ép buộc chàng quá nhiều. Sau này ta phải thay đổi phương pháp mới được. Nam nhân thì chẳng khác gì con nít, chỉ cần chàng biết nghe lời thì ta cho chàng nhiều hơn một tí.” Nghĩ đến chuyện này, nàng chợt cảm thấy trong lòng nóng bỏng.

“Bất luận thế nào, chàng cũng không phải là một người dễ ghét. So với rất nhiều nam nhân mà ta đã gặp, chàng còn mạnh khỏe hơn nhiều.”

Nàng chợt phát giác ra mình cũng hơi yêu chàng theo một kiểu gì đó. Nếu trên đời còn có người trích được từ nàng ra một chút tình cảm chân thật, thì đó phải là A Phi. Nghĩ càng nhiều, nàng càng cảm thấy A Phi có nhiều ưu điểm hơn người khác.

“Ta phải đối xử với chàng tốt hơn mới đúng. Nam nhân như chàng, trên đời không nhiều lắm, có lẽ sau này ta không tìm được ai khác nữa”. Càng nghĩ, nàng cảm thấy mình không thể ruồng bỏ chàng.

Có thể khuyết điểm của A Phi là hắn quá yêu nàng, vì quá yêu nên cảm thấy sao cũng được. Nếu hắn yêu nàng không sâu đậm đến thế, không chừng nàng đã yêu hắn hơn.

Đây chính là nhược điểm của con người, mâu thuẫn của con người. Vì thế mà những nam nhân thông minh, cho dù yêu một nữ nhân đến đâu thì cũng nên giấu bớt trong lòng, tuyệt nhiên không thể bày tỏ hết toàn bộ tình yêu cho nàng biết.

“A Phi! Huynh hãy yên tâm, từ đây về sau muội sẽ không làm huynh phải đau lòng nữa, muội nhất định sẽ chung sống với huynh. Mọi chuyện đã qua đều đã qua rồi, bây giờ chúng ta bắt đầu làm lại. Chỉ cần huynh đối xử với muội như trước, thì bất cứ việc gì muội cũng nghe lời huynh”.

Nhưng A Phi có còn đối xử với nàng như trước hay không? Lâm Tiên Nhi chợt cảm thấy hoài nghi, lòng tin vào bản thân mình đã bị lung lay.

Trước giờ nàng chưa hề có cảm giác như thế, chỉ vì nàng chưa từng thấy A Phi quan trọng với mình như thế. Trước kia bất luận A Phi đối với nàng tốt hay xấu, nàng cũng không để vào lòng.

Khi một người cảm thấy mình cần phải có, thì lúc đó họ mới sợ mất đi. Sợ mất cái mình đã được, chính là một yếu điểm trong rất nhiều yếu điểm của con người. Nhưng đau khổ nhất là khi mình càng muốn đạt được gấp, thì sự mất mát càng hiện ra rõ rệt.

Lâm Tiên Nhi ngẩng đầu lên, đã nhìn thấy gian nhà bên con đường nhỏ. Ngọn đèn trong nhà vẫn sáng.

Đột nhiên nàng dừng lại, xé một mảnh áo trong, thấm nước mưa để rửa mặt, rồi dùng tay làm lược để chải gỡ lại đầu tóc. Nàng không muốn để A Phi nhìn thấy tình trạng khốn đốn của mình, vì nàng tuyệt không thể để mất hân.

*

* *

Ngọn đèn trong nhà vẫn sáng.

Đèn để trên bàn, trên bàn còn có một nồi cháo lớn.

Gian nhà cũng không dơ bẩn như Lâm Tiên Nhi tưởng, thi thể đã dọn hết, máu cũng đã lau sạch. Nhà cửa rất sạch sẽ và ngăn nắp.

A Phi ngồi bên bàn, đang ăn cháo. Hân luôn luôn ăn rất chậm rãi, vì hân biết thực phẩm không dễ dàng có được, cần phải hấp thụ từ từ, hưởng thụ đầy đủ.

Nhưng, bây giờ hân không ăn để hưởng thụ. Thần sắc hân rất chán đời, hình như đang cố mà ăn.

Nhưng tại sao hân phải gắng gượng để ăn? Phải chăng chỉ vì hân không muốn ngã xuống?

Đêm khuya, một người cô đơn đối diện ngọn đèn, gắng gượng nuốt cháo.

Không nhìn tận mắt, không ai tưởng tượng được cảnh tượng đó tịch mịch, thế lương, đau khổ đến dường nào.

Có tiếng đẩy cửa thật nhẹ. Đột nhiên Lâm Tiên Nhi xuất hiện ngay giữa cửa, trần trối nhìn hân.

Trong khoảng khắc nhìn thấy A Phi, nàng chợt thấy mi mắt cay cay, như một lăng tử đã lâu năm phiêu bạt trở về nhà gặp lại người thân. Chính nàng cũng không hiểu tại sao mình có cảm giác như thế, vì máu của nàng vốn là máu lạnh.

A Phi tựa như không biết có người bước vào, vẫn cúi đầu húp từng muỗng cháo một, cứ như trên đời chỉ có chén cháo mới là chân thật. Nhưng hình như

mặt hần hơi rần lại.

Lâm Tiên Nhi không nhin được, khẽ gọi: “Tiểu Phi...” Tiếng gọi vẫn rất êm dịu, vẫn rất ngọt ngào.

Cuối cùng, A Phi cũng từ từ ngẩng đầu lên, đối diện với nàng. Mắt chàng rất sáng, có phải vì nước mắt chăng?

Ánh mắt của Lâm Tiên Nhi hình như cũng hơi ẩm ướt, nói dịu dàng: “Tiểu Phi! Muội đã về đây.”

A Phi không nhúc nhích, cũng không nói gì. Hình như cơ thể hần đã tê cứng lại, không thể cử động.

Lâm Tiên Nhi chậm chậm bước tới, giọng nàng thật nhẹ: “Muội biết huynh chắc chắn sẽ đợi muội về. Mãi đến bây giờ, muội mới biết rằng trên đời chỉ có một mình huynh là thật sự tốt đối với muội.”

Lần này thì nàng không dùng thủ đoạn gì cả, nàng nói thật. Nàng đã quyết định đem lòng thành thật để đối xử với hần.

“Bây giờ muội mới biết, những người khác chỉ lợi dụng muội mà thôi. Nhưng muội lợi dụng họ thì họ cũng lợi dụng muội, kể ra chẳng thiệt thòi gì. Chỉ có huynh, dù muội đối xử với huynh thế nào, huynh đối với muội cũng chân tình chân ý.”

Nàng không chú ý đến sự thay đổi trên mặt A Phi, vì khoảng cách giữa nàng và A Phi càng lúc càng gần, đến mức không thể thấy rõ những gì lẽ ra nàng phải thấy.

“Muội đã quyết tâm từ đây về sau sẽ không bao giờ lừa gạt huynh nữa, nhất quyết không để huynh phải đau lòng. Bất luận huynh nói gì, muội cũng nghe lời huynh”.

Nghe một tiếng “rộp”, đôi đũa trong tay của A Phi gãy đoạn. Lâm Tiên Nhi cầm lấy tay hần, đặt lên ngực mình.

Giọng nàng vẫn ngọt ngào như mật: “Trước đây muội đã có lỗi gì với huynh, sau này muội nhất định sẽ đền lại gấp đôi cho huynh. Muội chỉ muốn huynh

thấy, huynh đối với muội tốt như thế nào cũng là xứng đáng.”

Ngực nàng thật căng, mà cũng thật mềm mại. Bất cứ ai đã đặt tay lên ngực nàng thì khó mà rời ra được. Nhưng A Phi vụt giật tay về.

Ánh mắt Lâm Tiên Nhi chợt lộ vẻ hoảng sợ: “Huynh... chẳng lẽ... chẳng lẽ huynh không cần muội nữa?”

A Phi im lặng nhìn nàng, giống như nhìn một người hoàn toàn xa lạ.

Lâm Tiên Nhi nói: “Muội nói với huynh toàn những lời thành thật. Trước đây tuy muội cũng từng có... với những nam nhân khác, nhưng muội đối với họ chỉ toàn giả dối...”

Nàng đột nhiên dừng nói, vì vừa thấy sắc mặt của A Phi, sắc mặt của một người đang muốn nôn mửa.

Lâm Tiên Nhi bất giác lui ra mấy bước: “Huynh... chẳng lẽ huynh không muốn nghe nói thật? Chẳng lẽ huynh thích muội tiếp tục lừa gạt huynh?”

A Phi nhìn thẳng vào mặt nàng một lúc, rồi đột nhiên nói: “Ta chỉ hơi ngạc nhiên một chuyện.”

Lâm Tiên Nhi hỏi: “Huynh ngạc nhiên chuyện gì?”

A Phi chậm chậm đứng dậy, nói từng tiếng một: “Ta không hiểu được, tại sao trước đây ta có thể yêu một nữ nhân như cô.”

Lâm Tiên Nhi chợt nghe toàn thân lạnh ngắt. A Phi không nói thêm tiếng nào.

Hắn không cần nói thêm gì nữa, một câu này cũng quá đủ rồi. Câu nói đó đã đủ xô Lâm Tiên Nhi xuống tận vực sâu, ngàn đời không lên nổi.

A Phi chậm chậm bước ra ngoài.

Một người đã bị đả kích và sỉ nhục quá nhiều, nhất định phải có lúc biến đổi. Con người có thể chịu đựng được sự dối trá, nhưng nhất định không thể chịu được sự nhục nhã quá nặng nề.

Nữ nhân cũng thế, nam nhân cũng thế. Chồng như thế, mà vợ cũng như thế.

*

* *

Lâm Tiên Nhi cảm thấy lòng mình từ từ trầm lắng xuống, chìm mãi xuống

A Phi xô cửa bước ra.

Lâm Tiên Nhi bỗng xoay người, chạy ào tới phục xuống chân hắn, túm chặt vạt áo hắn, tức tưởi: “Sao huynh lại nỡ bỏ rơi muội như thế... bây giờ muội chỉ có một mình huynh...”

A Phi không quay đầu lại, chậm chậm cởi áo ra.

Hắn để mình trần, đi vào giữa cơn mưa. Mưa rất lạnh, nhưng nước mưa làm cho sạch sẽ.

Cuối cùng hắn đã thoát khỏi tay Lâm Tiên Nhi, tháo được xiềng xích trong tâm hồn mình, cứ như vừa cởi bỏ chiếc áo cũ rách, không một chút bận lòng.

*

* *

Lâm Tiên Nhi vẫn ngồi dưới đất, vẫn nắm cứng chiếc áo cũ trong tay. Bây giờ nàng đã biết, ngoài chiếc áo rách này ra, tay nàng không còn nắm được bất cứ vật gì khác.

“Đến lúc đó cô sẽ thấy rằng mình chẳng đạt được gì, chẳng có được gì.”

Nước mắt của Lâm Tiên Nhi rơi xuống. Đến lúc này nàng mới phát hiện ra mình đã yêu A Phi từ lâu rồi.

Nàng dày vò hắn, có thể cũng vì nàng yêu hắn và biết hắn yêu nàng. Tại sao nữ nhân vẫn thích dày vò những nam nhân yêu mình như thế?

Đến bây giờ nàng mới biết A Phi quan trọng đến thế nào đối với mình, vì

nàng đã mất hẳn. Tại sao nữ nhân vẫn đối xử với những gì đã đạt được một cách khinh miệt, đợi đến lúc mất đi mới biết trân trọng?

Có thể không chỉ nữ nhân mới như thế, nam nhân cũng như thế.

Đột nhiên Lâm Tiên Nhi cười lên điên dại, xé cái áo của A Phi nát ra từng mảnh.

“Ta sợ gì? Ta vẫn còn đẹp, còn trẻ. Ta thích bao nhiêu nam nhân thì có bấy nhiêu, một đêm đối mười người cũng chẳng sao.”

Nàng đang cười, nhưng nụ cười này còn buồn thảm hơn cả khóc. Bởi vì nàng cũng biết, nam nhân thì rất dễ có, nhưng chân tình thì không thể dùng sắc đẹp và thanh xuân mà đổi được.

*

* *

Lâm Tiên Nhi đi đâu, không ai biết. Hình như nàng đã đột nhiên biến mất khỏi thế gian.

Hai ba năm sau, người ta đồn rằng trong kỹ viện sang trọng nhất thành Trường An có một kỹ nữ rất đặc biệt, không cần tiền, chỉ cần nam nhân. Nghe nói mỗi ngày cô ấy phải đối tối thiểu mười người.

Ban đầu, đương nhiên có rất nhiều nam nhân hứng thú cô ấy, nhưng về sau thì dần dần ít đi. Không chỉ vì cô ta già đi rất nhanh, mà vì mọi người đều cảm thấy bà ta không phải là người mà là một con chó cái, hình như muốn nuốt chửng cả da thịt của nam nhân.

Cô ta không chỉ thích giày vò nam nhân, mà tự giày vò bản thân mình còn kinh khủng hơn. Cô ấy rất giống Lâm Tiên Nhi, đệ nhất mỹ nhân trong giang hồ, nhưng cô ấy không thừa nhận.

Lại qua mấy năm nữa, trong một nhà chứa bán thiu ở thành Trường An xuất hiện một mục già rất đặc biệt, rất nổi tiếng. Mục nổi tiếng không phải vì mục đẹp. Mục rất xấu, xấu xí đến nỗi buồn cười.

Nhưng buồn cười nhất là mỗi khi mụ uống say rồi lại tự xưng mình là đệ nhất mỹ nhân trong giang hồ. Lời nói của mụ, dĩ nhiên chẳng có ai tin.

*

* *

Mưa rất lạnh, quất ràn rạt trên ngực A Phi, nhưng hắn cảm thấy rất thoải mái. Mưa càng lạnh, hắn càng cảm thấy mình không còn tê liệt nữa. Hai năm nay, đây là lần đầu tiên hắn tìm lại được cảm giác này. Lúc này hắn cảm thấy thân thể rất nhẹ nhàng, giống như vừa trút bỏ được một gánh rất nặng.

Hắn vụt dừng lại, vì nghe lẫn trong mưa gió có tiếng gọi: “A Phi...”

Tiếng gọi thật trong trẻo, nhưng cũng thật nhẹ, nếu là hai hôm trước nhất định hắn không thể nghe thấy, nhưng hiện tại thì khác. Hiện tại bản năng sinh tồn nơi hoang dã đã trở về trong con người hắn. Chẳng những mắt hắn đã sáng, mà tai hắn cũng thính vô cùng.

Hắn cất tiếng hỏi: “Ai đó?”

Một người chạy đến, hai bím tóc thả dài xuống ngực, cặp mắt to tròn. Thiếu nữ rất đẹp, nhưng lại ra vẻ rất lo lắng, đến mức tiều tụy.

Cuối cùng Tôn Tiểu Hồng đã tìm được hắn.

Nàng chạy thật nhanh, suýt phải va vào người A Phi, vừa thở vừa nói: “Chắc huynh không nhận ra muội...”

A Phi ngắt lời nàng: “Ta nhớ rất rõ. Hai năm trước ta đã gặp cô một lần, cô kể chuyện rất hay. Hai ngày trước ta lại gặp cô, nhưng cô không nói chuyện.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Không ngờ trí nhớ của huynh lại tốt như thế.”

Nàng đột nhiên thấy nhẹ người, vì phát hiện ra A Phi đã đứng dậy được, hơn nữa hắn đứng rất thẳng.

“Có những người bất kể bị đánh ngã bao nhiêu lần cũng vẫn có thể đứng lên.” Lý Tâm Hoan quả là tri kỷ của A Phi.

A Phi biết rằng phải có chuyện nàng mới tìm mình, nhưng hắn không vội hỏi. Hắn biết nàng sẽ tự nói ra. Thế nhưng Tôn Tiểu Hồng mãi không nói, vì nàng chưa biết phải nói thế nào.

Cuối cùng, A Phi đành phải lên tiếng: “Bất kể chuyện gì cô cũng có thể nói, vì cô là bằng hữu của Lý Tầm Hoan.”

Tôn Tiểu Hồng chớp mắt: “Huynh đã gặp cô ấy chưa?”

A Phi gật đầu.

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Cô ấy đâu?”

A Phi hỏi lại: “Nàng là nàng, ta là ta. Sao cô lại hỏi ta?”

Trước đây, mỗi khi có người nói về Lâm Tiên Nhi trước mặt hắn, hắn lập tức bị kích động. Hình như ngay cả tên nàng cũng có ma lực kỳ dị đối với hắn. Nhưng lúc này hắn lại tỏ ra rất bình tĩnh.

Tôn Tiểu Hồng nhìn hắn chăm chăm, đột nhiên thở ra một hơi rất dài, mỉm cười nói: “Huynh quả thật đã tháo bỏ được xiềng xích rồi.”

A Phi hỏi: “Xiềng xích ư?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Mỗi người đều có xiềng xích của bản thân mình, nhưng rất ít người có thể tự tháo bỏ được xiềng xích.”

A Phi đáp: “Ta chưa hiểu.”

Tôn Tiểu Hồng mỉm cười: “Huynh không cần hiểu, chỉ cần làm được là tốt rồi.”

A Phi im lặng một lúc, đột nhiên nói: “Ta hiểu rồi.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Huynh thật sự hiểu rồi ư? Vậy muội hỏi thật huynh, sao huynh có thể tháo bỏ được cái xiềng xích đó?”

A Phi suy nghĩ rồi bật cười: “Chẳng qua là ta đột nhiên thông suốt.”

“Đột nhiên thông suốt”. mấy chữ này nói thì rất đơn giản, nhưng làm quá không dễ dàng.

Đức Phật Như Lai ngồi dưới gốc bồ đề mà đắc đạo, cũng là đột nhiên thông suốt. Đạt Ma Tổ Sư diện bích mười tám năm, cuối cùng đột nhiên thông suốt.

Bất luận là việc gì, chỉ cần đột nhiên thông suốt thì chắc chắn không còn phiền não. Nhưng muốn đạt đến mức này, thì nhất định phải trải qua không ít phiền não.

Tôn Tiểu Hồng nghĩ ngợi một hồi lâu rồi mới thở dài: “Khi một người nghĩ được thông suốt, thì cái giá phải trả nhất định là không nhỏ...”

A Phi hình như không muốn đề cập đến chuyện này nữa, đột nhiên hỏi: “Lý huynh nhờ cô đến tìm ta ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Không phải.”

A Phi hỏi: “Huynh ấy đâu?”

Tôn Tiểu Hồng đột nhiên không nói nữa, nụ cười trên môi cũng biến mất.

A Phi giật mình hỏi: “Huynh ấy làm sao rồi?”

Tôn Tiểu Hồng lộ vẻ ảm đạm: “Thật sự bây giờ muội cũng không biết huynh ấy ở đâu, cũng không biết huynh ấy còn sống hay đã chết.”

A Phi biến sắc hỏi: “Muội nói gì thế?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Có thể muội sẽ tìm ra huynh ấy, nhưng chuyện sống chết của huynh ấy...”

A Phi vội hỏi: “Chuyện sống chết của huynh ấy thì sao?”

Tôn Tiểu Hồng nhìn thẳng hăn, nói từng tiếng một: “Huynh ấy sống hay chết, còn tùy thuộc huynh đã như thế nào rồi.”

85 - Ai có lỗi ?

Bên ngoài mưa vẫn không dừng, nhưng trong phòng rất khô ráo và ấm áp. Gian phòng này chỉ có một cửa sổ rất nhỏ nhưng cách mặt đất khá cao. Cửa sổ luôn luôn đóng kín, ánh sáng không thể chiếu vào mà mưa cũng không thể tạt vào.

Trên tường được quét sơn trắng rất dày, nhìn không thể biết là tường bằng gạch hay bằng sắt. Nhưng ai nhìn cũng biết bức tường đó khá dày, đủ dày để ngăn cách được mọi sự trên đời.

Trong phòng chỉ có hai cái giường và một cái bàn rất lớn, hoàn toàn không có gì khác. Một cái ghế ngồi, một cái chén cũng không có. Gian phòng này còn đơn giản hơn cả thiền phòng của một nhà sư khổ hạnh.

Trong giang hồ thì Kim Tiền Bang hùng danh nhất, lớn mạnh nhất, giàu sang nhất, thế mà bang chủ lại ở trong một gian phòng như thế. Phát hiện này khiến ngay Lý Tâm Hoan cũng phải sửng sờ.

Thượng Quan Kim Hồng đứng cạnh, nhìn chàng nói rất dịu dàng: “Nơi này thì chắc người vừa ý rồi chứ?”

Lý Tâm Hoan im lặng một lúc, cuối cùng cũng mỉm cười: “Ít nhất thì đây cũng là một nơi khô ráo.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta bảo đảm là rất khô ráo, một giọt nước cũng không có.”

Lão điền tinh nói tiếp: “Nơi đây không có trà, không có nước, cũng không có rượu. Trước nay cũng chưa hề có ai rơi giọt nước mắt ở đây.”

Lý Tâm Hoan hỏi: “Thế còn máu? Chưa có ai đổ máu nơi đây sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói lạnh lùng: “Cũng chưa. Cho dù có người muốn chết ở đây, nhưng chưa vào tới cửa thì máu đã chảy cạn rồi.”

Lão bình thân nói tiếp: “Ta không muốn ai vào đây, thì dù người đó sống hay chết cũng không thể đặt chân vào.”

Lý Tầm Hoan cười thành tiếng: “Nói thật tình thì sống ở đây thật chẳng khoan khoái chút nào, nhưng chết ở đây thì không đến nỗi tồi.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “VẬY sao?”

Lý Tầm Hoan đáp: “VÌ nơi đây giống hệt một nấm mồ.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Nếu người thấy thích chỗ này, thì ta sẽ mai táng người nơi đây.”

Trong ánh mắt lão lộ ra nụ cười rất tàn nhẫn, chỉ xuống đất ngay chỗ chân mình nói tiếp: “Ngay chỗ này! Mỗi ngày ta đứng đây sẽ nhớ tới Tiểu Lý Phi Dao đang ở dưới chân, năng lực sẽ được phát huy, tinh thần nhất định tỉnh táo hơn.”

Lý Tầm Hoan chau mày hỏi: “Tỉnh táo ư?”

Thượng Quan Kim Hồng đáp: “VÌ nếu ta không giữ được tỉnh táo thì sẽ có cảm tưởng như đang bị người kéo chân. Mỗi khi nghĩ đến thảm trạng của người, dĩ nhiên ta sẽ cảnh giác được bản thân mình.”

Lý Tầm Hoan buồn bã nói: “Nhưng con người mà luôn luôn tỉnh táo như thế, e rằng đau khổ cũng nhiều.”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Ta không hề đau khổ, chưa từng đau khổ.”

Lý Tầm Hoan nói: “Đó là vì người chưa từng vui vẻ thật sự. Nhiều lúc ta rất muốn hỏi người, rốt cuộc thì người sống vì cái gì vậy?”

Mắt của Thượng Quan Kim Hồng khẽ chớp lên một cái, thật lâu mới chậm rãi đáp: “CÓ loại người thật sự không hiểu mình sống vì cái gì. Nhưng còn một loại người đáng thương hơn, họ không hiểu mình chết vì cái gì nữa.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “VẬY sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nhìn thẳng Lý Tầm Hoan: “CÓ thể chính người

cũng không hiểu mình chết vì cái gì.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Ta thật sự không cần biết.”

Thượng Quan Kim Hồng hỏi: “Người không muốn ư?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Vì ta vốn cho rằng chết không phải là chuyện quan trọng.”

Không đợi Thượng Quan Kim Hồng đáp, Lý Tầm Hoan lại nói tiếp: “Trong mắt người thì bây giờ ta đã là một người chết, phải không?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Quả thật người rất tự biết mình.”

Lý Tầm Hoan nói: “Ta đã chết chắc rồi thì đương nhiên không có gì phải lo lắng, cũng không có gì phải phiền não nữa. Thế còn người thì sao?”

Đột nhiên chàng ngồi bệt ngay xuống đất, duỗi chân rất thoải mái rồi mỉm cười: “Bây giờ ta muốn ngồi là ngồi, muốn nhắm mắt là nhắm mắt. Người có thể làm như thế được chăng?”

Hai nắm tay của Thượng Quan Kim Hồng siết thật chặt.

Lý Tầm Hoan tiếp: “Dĩ nhiên là không thể, vì người còn phải lo lắng rất nhiều việc, còn phải đề phòng ta.”

Chàng sửa lại tư thế ngồi cho thoải mái hơn, rồi nói rất ung dung: “Vì thế mà bây giờ ta cảm thấy thư thái hơn nhiều.”

Đột nhiên Thượng Quan Kim Hồng cười ha hả: “Ta đã bằng lòng không để người phải chết ướn át, nên đã định chờ y phục của người khô rồi sẽ ra tay, nhưng bây giờ thì ta lại đổi ý.”

Lý Tầm Hoan hỏi: “Vậy sao?”

Thượng Quan Kim Hồng nói: “Bây giờ chẳng những ta cho người thay một bộ y phục khô sạch, mà lại đưa cho người một bình rượu, vì người nói chuyện thật sự thú vị. Được nghe một người sắp chết nói những lời thú vị như thế, thật không phải là chuyện dễ.”

*

* *

Long Thiếu Vân cuộn mình trong chăn cứ như đang ngủ, nhưng dưới đất lại có những dấu chân chưa kịp khô.

Đèn đang thấp, bắc sắp lụn. Ngọn đèn sáng ảm đạm làm cho cái khách điểm nửa mới nửa cũ này càng âm u hơn, hoàn toàn không có sinh khí.

Lâm Thi Âm nhẹ nhẹ đẩy cửa bước vào. Nàng bước rất chậm, gần như nhón gót, hình như không nỡ làm mất giấc ngủ của con.

Long Thiếu Vân không còn là một đứa trẻ, có thể nó còn hiểu chuyện đời thâm trầm hơn rất nhiều người, nhưng trong lúc ngủ thì nó vẫn giống một đứa trẻ con. Khuôn mặt của nó vẫn nhỏ xíu, trắng bệch, ốm yếu. Cho dù nó đã làm những việc gì thì rốt cuộc vẫn là một đứa bé cô độc không ai trợ giúp, cuộc đời trước mặt vẫn tràn đầy một nỗi mờ mịt mênh mang.

Lâm Thi Âm nhẹ nhàng đi đến bên giường, nhìn nó chăm chú, trong lòng chợt dâng lên một niềm chua xót. Đây là giọt máu duy nhất của nàng, là sự an ủi và phó thác duy nhất của đời nàng.

Lẽ ra nàng thà chết chứ không chịu rời khỏi nó. Nhưng bây giờ...

Lâm Thi Âm quay đầu lại, khêu ngọn đèn lên.

“Bất luận thế nào ta cũng phải nhìn nó thêm một chút nữa, để sau này...”

Những việc sau này nàng không dám nghĩ tới, không nhẫn tâm nghĩ tới. Nước mắt nàng đã trào ra khỏi mắt.

Đôi mắt của Lâm Thiếu Vân tuy nhắm rất chặt, nhưng khóe mắt hình như cũng có ngấn nước. Người nó đột nhiên run rẩy, như đang gặp cơn ác mộng.

Lâm Thi Âm cúi người xuống, định kéo chăn đắp thêm cho nó. Nàng đột nhiên phát giác tấm chăn bị ẩm, mà quần áo của Long Thiếu Vân cũng ướt đẫm.

Lâm Thi Âm ngơ ngẩn rất lâu, rồi mới thở dài, nói nhẹ: “Thì ra con cũng đã ra ngoài.”

Long Thiệu Vân không nói gì, càng nhắm mắt và mím môi chặt hơn.

Lâm Thi Âm hỏi: “Con đã đi theo mẹ phải không?”

Long Thiệu Vân cự mình, mở mắt, rồi gật đầu: “Những gì mẹ vừa nói, con đều nghe hết.”

Đột nhiên nó lúi trong chăn ra một cái gói giấy dầu, đưa lên nói: “Mẹ cầm đi.”

Lâm Thi Âm chau mày hỏi: “Đây là gì thế?”

Long Thiệu Vân hỏi lại: “Mẹ không biết đây là vật gì hay sao? Chẳng lẽ không phải mẹ về đây để lấy vật này hay sao?”

Trong mắt Lâm Thi Âm lộ vẻ rất đau khổ: “Mẹ... mẹ trở về đây để nhìn con.”

Long Thiệu Vân hỏi: “Nếu không phải vì vật này, mẹ có trở về đây nhìn con hay không?”

Đột nhiên nó mở to mắt ra, nhìn mẹ trừng trừng, ánh mắt cũng tràn đầy vẻ đau khổ: “Mẹ đã dự định rời xa con, nếu không phải vì vật này e rằng mẹ đã đi từ trước rồi.”

Lâm Thi Âm bình tĩnh đáp: “Đúng là mẹ chuẩn bị đi đến một nơi rất xa. Mẹ...”

Long Thiệu Vân cắt lời nàng: “Không cần mẹ nói, con cũng biết mẹ muốn đi đâu.”

Lâm Thi Âm hỏi: “Con biết ư?”

Long Thiệu Vân hỏi lại: “Mẹ muốn đi cứu Lý Tầm Hoan, có phải không?”

Lâm Thi Âm lại ngẩn ra.

Long Thiếu Vân khẽ hỏi: “Mẹ đang định dùng cuốn Lân Hoa Bảo Giám này để cứu Lý Tầm Hoan, có phải không?”

Nó ném cái gói giấy dầu trong tay trước mặt Lâm Thi Âm, lớn tiếng: “Thế thì sao mẹ không mang nó đi đi? Còn không đi đi?”

Thân thể Lâm Thi Âm run lên, hình như không thể đứng vững được nữa.

Long Thiếu Vân nói: “Vì quyển Lân Hoa Bảo Giám, Thượng Quan Kim Hồng nhất định sẽ gặp mẹ. Lão là người luyện võ, thấy vật này chắc chắn sẽ động lòng.”

Nó nghiêng răng nói tiếp: “Mẹ muốn lợi dụng cơ hội này để liều mạng với lão, nhưng dĩ nhiên mẹ cũng biết lão không dễ chết. Chẳng qua mẹ chỉ muốn giữ chân lão, giữ được chút nào thì Lý Tầm Hoan sống lâu thêm chút ấy, mà A Phi cũng có thể kịp đến để ứng cứu.”

Lâm Thi Âm im lặng không nói gì. Long Thiếu Vân thật là một đứa bé rất thông minh, câu nói nào cũng thấu lòng nàng. Nàng không còn gì để nói nữa.

Long Thiếu Vân nói: “Lý Tầm Hoan thực sự rất tốt với mẹ. Mẹ vì hãn mà bỏ cả tính mạng, bỏ cả đứa con, thì cũng chẳng ai nói là mẹ không đúng.”

Giọng nói của nó càng lúc càng sắc bén, càng run rẩy: “Nhưng mẹ đã nghĩ đến người khác chưa? Đã nghĩ đến con chưa? Dù sao con cũng là con của mẹ... Con... con...”

Trong lòng Lâm Thi Âm như có trăm ngàn mũi kiếm đang đâm. Nàng nhin không nổi, nắm tay nó nói: “Dĩ nhiên mẹ đã nghĩ đến con, mẹ...”

Long Thiếu Vân dùng sức giật tay khỏi tay nàng: “Mẹ đã nghĩ đến con, con biết. Mẹ muốn sáng mai con đến chỗ đó để đợi họ. Mẹ đã vì họ mà chết, khi họ gặp con thì dĩ nhiên sẽ lo lắng cho con.”

Nó nói lớn tiếng hơn: “Nhưng làm sao mẹ biết có thể cứu được hãn? Khi hãn nhìn thấy mẹ chết thì trong lòng càng loạn, càng kinh hoàng. Cho dù A Phi đến kịp thì cũng chưa chắc hãn sống được.”

Người của Lâm Thi Âm lại bắt đầu run lên.

Long Thiếu Vân tiếp: “Cho dù hấn sống được, cho dù hấn chịu lo lắng cho con, thì con cũng không thể đi theo hấn. Ngay cả nhìn, con cũng không muốn nhìn hấn.”

Lâm Thi Âm nói một cách đau khổ: “Tại sao lại thế?”

Long Thiếu Vân cắn chặt răng: “Vì con hận hấn.”

Lâm Thi Âm nói: “Nhưng con đã...”

Long Thiếu Vân lại cắt lời nàng: “Con hận hấn, không phải vì hấn phế bỏ võ công của con.”

Lâm Thi Âm nói: “Thế thì vì sao?”

Long Thiếu Vân lớn tiếng: “Con hận hấn, tại sao hấn không phải là cha của con? Con cũng hận bản thân con, tại sao con không phải là con trai của hấn? Nếu con là con của hấn thì mẹ có bao giờ bỏ rơi con đâu? Tất cả mọi việc đều chẳng tốt đẹp hơn hay sao?”

Nó đột nhiên vùi mặt xuống gối rồi khóc rống lên. Trái tim của Lâm Thi Âm tan nát, con người nàng hình như sụp đổ. Nàng cảm thấy không thể duy trì được nữa, cuối cùng cũng ngã ngồi xuống cái ghế sau lưng mình.

“Nếu đứa bé này là con của chàng, nếu chàng là phu quân của ta...”

Nàng không dám nghĩ đến chuyện này, nhưng đáy lòng nàng đã từng lén lút nghĩ như thế.

Cha mẹ bất hạnh thì con cái sinh ra càng bất hạnh hơn, đau khổ hơn. Nhưng người làm sai là cha mẹ, trẻ con có làm gì sai? Tại sao nó cũng bị trừng phạt lây, chịu khổ lây?

Lâm Thi Âm gượng dậy nằm cạnh con, nước mắt tuôn như mưa, thút thít nói: “Con yêu! Mẹ có lỗi với con, có lỗi với con.... Có người mẹ như mẹ đây, làm con thật chẳng dễ dàng gì.”

Đột nhiên bên ngoài cửa sổ vọng vào một thanh âm đau khổ, trầm trọng,

khàn khàn: “Muội thật sự không có lỗi gì với nó. Người có lỗi với nó là ta.”

*

* *

Long Tiêu Vân!

Những ai từng gặp hắn, tuyệt đối không thể ngờ hắn đã trở nên khốn đốn, tiều tụy đến mức độ như thế. Hắn đang đứng trước cửa, nhưng không đủ dũng khí để bước vào phòng.

Long Thiệu Vân ngẩng đầu lên, môi mấp máy như muốn gọi một tiếng “Cha”. Nhưng nó không gọi.

Long Tiêu Vân thở dài: “Ta biết người không muốn làm con của ta.”

Lâm Thi Âm đột nhiên quay đầu lại.

Ánh mắt Long Tiêu Vân chuyển sang nàng, nói một cách bình tĩnh: “Ta cũng biết muội không muốn làm vợ của ta. Con người của ta sống thật là thừa.”

Lâm Thi Âm nói: “Nhưng...”

Long Tiêu Vân không để nàng nói, lại tiếp: “Ta chỉ muốn làm một người cha tốt, một người chồng tốt, nhưng... hình như ta cũng không làm tốt được, chuyện gì cũng sai lầm hết.”

Lâm Thi Âm nhìn chồng. Lẽ ra hắn là một người ăn mặc rất lịch sự, rất chú ý đến vẻ ngoài. Lẽ ra hắn phải là một nam tử hán tướng mạo đường đường, oai phong lẫm lẫm, rất có sinh khí.

Còn bây giờ thì sao?

Lâm Thi Âm cũng cảm thấy thương tiếc, khẽ nói: “Muội cũng có những việc không đúng, muội cũng không phải là một người vợ tốt của huynh.”

Long Tiêu Vân cười ra tiếng, giọng cười rất đau khổ: “Chuyện này cũng không thể trách muội, chỉ có thể trách ta. Nếu ta không gặp muội, không gặp

Lý Tầm Hoan, thì hai người đã không như hiện nay, đã được sống rất hạnh phúc.”

Nhưng bản thân hẳn chẳng lẽ không vì thế mà thay đổi? Nếu hẳn không gặp Lý Tầm Hoan thì chẳng lẽ cuối cùng cũng tiêu tụy, khốn đốn thế này?

Nước mắt của Lâm Thi Âm rơi xuống: “Bất kể huynh đã làm gì, thì ít ra cũng vì bảo vệ gia đình của huynh, bảo vệ vợ con của huynh, nên huynh không hề có lỗi. Muội tuyệt không thể trách huynh được.”

Long Tiêu Vân cười đau khổ: “Cũng có thể ta không có lỗi, thế thì ai có lỗi?”

Ánh mắt của Lâm Thi Âm nhìn mông lung ra mưa gió xa xa, chậm rãi lặp lại: “Ai có lỗi?”

Nàng không thể trả lời được, cũng không có ai trả lời được. Trên thế gian này vốn có rất nhiều chuyện không thể giải thích được, nhiều câu hỏi không thể trả lời được.

Long Tiêu Vân buồn bã nói: “Đáng lẽ ta không muốn đến gặp hai mẹ con. Lần này muội ra đây, ta cũng biết muội đã hạ quyết tâm rời khỏi ta, nhưng ta không cầu xin muội ở lại, cũng không cầu xin muội quay về vì...”

Hắn thở ra một hơi dài, chảy nước mắt: “Vì bản thân ta cũng biết những việc làm của mình đã làm muội phải đau lòng, lại còn phải thất vọng. Nhưng ta không nhìn nổi, lén theo muội ra đây, chỉ cần được xa xa nhìn thấy hai mẹ con là đủ.”

Lâm Thi Âm lạc giọng kêu lên: “Muội xin huynh đừng nói nữa, xin huynh...”

Long Tiêu Vân chậm chạp gật đầu: “Đúng là ta không nên nói nữa, vì bây giờ nói gì thì cũng quá muộn rồi.”

Lâm Thi Âm nói trong nước mắt: “Huynh cũng biết, muội đã nợ huynh ấy quá nhiều, muội không thể nhìn huynh ấy chết.”

Long Tiêu Vân nói: “Ta cũng đã nợ Lý Tầm Hoan, còn nợ nhiều hơn muội, nên có những việc muội phải để ta đi làm.”

Hình như hắn đã hạ quyết tâm, đột nhiên sai bước đi ra.

Lâm Thi Âm kêu lớn: “Huynh muốn làm gì thế? Chẳng lẽ huynh...”

Long Tiêu Vân đột nhiên phóng tay điểm vào huyệt đạo nàng, căn rằng nói: “Muội không thể chết mà cũng không nên chết, người đáng chết là ta. Khi ta còn sống thì mọi người đều đau khổ, ta chết rồi mọi người có thể sống sung sướng hơn.”

Hắn cầm lấy quyển Lâm Hoa Bảo Giám gói bằng giấy dầu, rào bước ra ngoài.

Xa xa, tiếng nói của hắn theo gió bay về: “Hài nhi hãy săn sóc mẹ đảng hoàng, còn người làm cha như ta, người có thừa nhận hay không thừa nhận cũng chẳng khác gì.”

Long Tiêu Vân mở to mắt nhìn vào gió mưa ngoài cửa. Nó không còn chảy nước mắt nữa, nhưng thần sắc và ánh mắt của nó còn làm nát lòng người hơn là chảy nước mắt.

Không biết sau bao lâu, đột nhiên nó kêu lớn: “Con thừa nhận chỉ có cha mới là cha của con. Con mong muốn được làm con của cha. Ngoài cha ra, bất cứ ai con cũng không cần, bất cứ ai...”

Đây chính là lời sám hối của một đứa con đối với cha, là tình cảm cố hữu giữa cha và con. Trên thế gian tuyệt không có gì thay thế được tình cảm này.

Nhưng rất tiếc, người làm cha đã không nghe thấy nữa.

*

* *

Nếu còn là người, ai cũng có lúc phải giác ngộ. Cho dù một người giác ngộ chỉ vì không còn đường nào để đi nữa, vẫn xứng đáng được tôn trọng.

Máu nồng hơn nước, chỉ có máu mới rửa được hết những gì là sỉ nhục, thù hận.

Cái kết thúc của cuộc đời chính là máu. Nhưng khi cuộc đời bắt đầu, cũng

chính là được ngưng kết từ trong máu.

86 - *Dùng máu rửa một đời*

Đây là một trang viện rất rộng lớn, nhìn cũng không khác gì những trang viện nhà giàu khác. Nhưng ai đến gần, bước lên bậc cấp dẫn đến cửa lớn, lập tức sẽ phát hiện nơi đây có một luồng sát khí âm u, bắt người ta không lạnh mà run.

Long Tiêu Vân đã đi lên bậc cấp đó.

Trong vườn rất vắng lặng, cứ như không có một ai. Nhưng Long Tiêu Vân vừa bước vào thì lập tức có mười mấy người xuất hiện như những hồn ma.

Long Tiêu Vân thật sự không thể phân biệt được diện mạo của mười tám người áo vàng này. Nhưng chuyện đó không quan trọng lắm, vì những người này cũng không cần diện mạo.

Tất cả những thuộc hạ của Kim Tiền Bang hoàn toàn như nhau cả. Chúng không có miệng, vì chúng không cần nói chuyện, dù có nói thì cũng là lời của Thượng Quan Kim Hồng. Chúng không có mắt, vì chúng không cần nhìn, cái mà chúng thấy chỉ là cái mà Thượng Quan Kim Hồng muốn chúng thấy. Chúng chỉ cần có một cái tai rất nhỏ, vì chúng chỉ cần nghe được tiếng nói của một mình Thượng Quan Kim Hồng.

Chúng cũng không có linh hồn, nên thân thể lại càng khinh khoái, chỉ chớp mắt đã bao vây xung quanh Long Tiêu Vân.

Long Tiêu Vân thở ra một hơi, nói: “Tổng đà của Kim Tiền Bang đúng là ở đây rồi.”

Một tên hỏi: “Người là ai? Đến đây có chuyện gì?”

Long Tiêu Vân đáp: “Ta tìm người.”

Tên áo vàng hỏi: “Tìm ai?”

Long Tiêu Vân đáp: “Ta tìm Thượng Quan Kim Hồng. Bang chủ của các

người đã về chưa?”

Thượng Quan Kim Hồng! Hình như cái tên này có một ma lực thần kỳ nên thái độ bọn này lập tức đổi hẳn: “Bang chủ có ở đây, nhưng chẳng hay các hạ...”

Long Tiêu Vân nói: “Ta cần gặp Thượng Quan bang chủ, có một vật muốn tặng ông ấy.”

“Xin chờ một chút, bang chủ hiện không tiếp khách.”

Long Tiêu Vân lại hỏi: “Ông ấy đang ở bên trong với Lý Tầm Hoan phải không?”

“Đúng thế.”

Long Tiêu Vân nói: “Thế thì ta muốn gặp ông ấy ngay.”

“Xin hỏi tôn tính đại danh?”

Long Tiêu Vân nói lớn tiếng: “Ta họ Long. Ta có một vật quan trọng, bây giờ phải trao cho ông ấy ngay. Nếu các người làm hỏng đại sự thì ai gánh được trách nhiệm này?”

“Họ Long ư? Có phải các hạ là người đã muốn kết bái với bang chủ hay không?”

Long Tiêu Vân đáp: “Đúng thế.”

Chữ “đúng” vừa ra khỏi cửa miệng thì hàn quang đã chớp lên. Một lưỡi đao, hai thanh kiếm cùng lúc phóng vào hắc nhanh như chớp.

Long Tiêu Vân giận dữ quát: “Thế này nghĩa là sao?”

Tiếng quát của hắc rất vang dội, nhưng không ai nghe, cũng không ai đáp.

Long Tiêu Vân điên cuồng hét lên, phóng quyền ra tứ phía. Võ công của hắc cũng không tệ lắm, quyền pháp vừa nhanh vừa mạnh, quyền nào phát ra cũng uy phong lẫm lẫm.

Nhưng hãn chỉ có một đôi quyền, còn mười tám đối phương lại có tới hai mươi hai món binh khí, vì có song câu, song kiếm, song tiên, song bút.

Bút là ngắn nhất, nhưng cũng hiểm nhất, Đả Huyệt Tâm Pháp từng đả bại Sinh Tử Kiếm ngày nào. Người này trong Binh Khí Phổ được xếp hạng không dưới Phong vũ lưu tinh Hướng Tông.

Kiếm, là một thanh kiếm gỗ thông, kiếm ý rất cổ kính, thuần phác thừa thốt, ra sau mà đến trước. Kiếm thủ đương đại, không đến mười người hơn được người này.

Nhưng thứ làm hãn kinh hoàng nhất vẫn là đao, Cửu Hoàn Đao, chỉ nghe tiếng vòng sắt leng keng cũng đủ lạc phách tan hồn. Bảy đao liên hoàn chém xuống, đao phong trùm kín cả người Long Tiêu Vân.

Không có tiếng la hét, cũng không có tiếng rên rỉ, vì cổ họng hãn đã bị chọc thủng và thanh đới để phát âm cũng đã bị cắt đứt. Chỉ có máu, máu từ cổ họng phun ra như một mũi tên. Hãn ngã xuống, máu tung tóe trên người.

*

* *

Long Tiêu Vân chết không nhắm mắt. Mắt hãn vẫn nhìn trừng trừng bọn áo vàng, tròn mắt lờ ra. Đúng là hãn đến đây để chết, nhưng tại sao bọn này không để hãn gặp Thượng Quan Kim Hồng?

Chỉ vì Thượng Quan Kim Hồng đã ban mệnh lệnh: “Thấy Long Tiêu Vân là phải giết, không để hãn đi vào một bước.” Mệnh lệnh của Thượng Quan Kim Hồng luôn luôn nặng như núi.

Cái gói giấy dầu chứa Lân Hoa Bảo Giám cũng rơi ra, cũng bị máu nhuộm đỏ, nhưng không ai nhìn đến. Đồ vật của loại người như Long Tiêu Vân thì sao đáng được người ta coi trọng?

Vì thế từ đó quyền Lân Hoa Bảo Giám thần kỳ, giống như rất nhiều võ công bí kíp khác, đã phải thất truyền. Cũng chẳng hiểu đây là chuyện may hay không may của nhân loại.

Cái gói giấy dầu được nhét lại vào người Long Tiêu Vân, thi thể được khiêng ra ngoài. Thuộc hạ Kim Tiền Bang có một phương pháp xử lý thi thể rất cổ quái, đơn giản nhưng đặc biệt.

Con người cũng thật là kỳ dị. Họ thường vì một nguyên nhân không thể hiểu nổi mà đi tìm báu vật, có khi thí mạng để tìm, nhưng khi báu vật xuất hiện thì họ lại thường không nhận biết, hoặc không nhìn thấy.

Cũng chẳng hiểu đây là sự xuân ngốc hay thông minh của loài người.

*

* *

A Phi không có kiếm. Chuyện đó không quan trọng, vì hắn đã có đủ dũng khí và lòng tin.

Ven đường có một rừng trúc, đứng ở đó đã thấy được trang viện của Kim Tiền Bang. A Phi chặt một đoạn trúc, chẻ thành ba mảnh, gọt cho nhọn và phẳng, rồi xé vạt áo quấn vào để cầm.

Động tác của hắn rất nhanh chóng, chuẩn xác, không lãng phí chút sức lực nào. Tay của hắn thật vững vàng, ổn định.

Tôn Tiểu Hồng đứng bên lắng lắng nhìn, đôi mắt rạng rỡ thích thú, nhưng nàng vẫn thấy hơi hoài nghi.

Nàng cầm thử một thanh kiếm tre thấy nhẹ như một lá liễu, nhin không nổi phải hỏi: “Dùng thanh kiếm này cũng có thể đối phó với Thượng Quan Kim Hồng sao?”

87 - Sống lại

A Phi chậm rãi đáp: “Bất luận dùng thanh kiếm nào cũng không thể đối phó với Thượng Quan Kim Hồng.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thế thì phải dùng cái gì mới đối phó được với lão?”

A Phi không trả lời câu hỏi này. Hắn biết phải dùng cái gì để đối phó với Thượng Quan Kim Hồng, nhưng hắn không nói được. Trên đời có rất nhiều việc không thể diễn tả bằng lời nói.

Tôn Tiểu Hồng nhẹ nhàng thở ra rồi lại nói: “Ngoài Thượng Quan Kim Hồng ra, có thể huynh còn phải đối phó với rất nhiều người.”

A Phi nói: “Ta chỉ hỏi cô, Thượng Quan Kim Hồng đã về đây chưa?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Theo muội thì chắc hẳn lão đã về đây.”

A Phi hỏi: “Tại sao?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Vì nơi đây lão làm bất cứ chuyện gì cũng không ai nhìn thấy.”

A Phi nói: “Giết được Lý Tâm Hoan đâu phải là chuyện mất mặt, tại sao lão không muốn cho người khác nhìn thấy?”

Tôn Tiểu Hồng thở dài: “Khi người ta làm một chuyện vui sướng nhất, thì lại ít khi muốn cho người khác thấy.”

A Phi nói: “Ta không hiểu.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Huynh thích ăn món gì nhất?”

A Phi đáp: “Cái gì ta cũng thích.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội thích ăn nhất là hạnh đào. Mỗi lần ăn hạnh đào,

muội đều cảm thấy đó là hưởng thụ, nhất là những ngày lạnh lẽo, nằm trong chăn để lén ăn.”

Nàng mỉm cười, nói tiếp: “Nhưng nếu có người đứng cạnh trở mắt nhìn, thì đó không phải là hưởng thụ nữa.”

A Phi im lặng rồi hỏi: “Theo cô thì Thượng Quan Kim Hồng coi chuyện giết Lý Tâm Hoan cũng là một sự hưởng thụ ư?”

Tôn Tiểu Hồng đáp: “Vì thế muội mới đoán chắc Thượng Quan Kim Hồng sẽ không nhanh chóng giết chàng.”

A Phi hỏi: “Tại sao?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Nếu muội chỉ có một ít hạnh đào, nhất định phải để dành ăn từ từ, ăn càng chậm thì thời gian hưởng thụ càng dài, khi ăn hết thì chắc chắn phải cảm thấy khó chịu.”

Nàng nói tiếp: “Trong mắt Thượng Quan Kim Hồng, Lý Tâm Hoan là địch thủ duy nhất trên đời. Sau khi lão giết chàng, nhất định sẽ có cảm giác giống như sau khi muội ăn hết hạnh đào, lại còn khó chịu hơn muội rất nhiều.”

A Phi cài mấy thanh kiếm tre vào thắt lưng rồi mỉm cười: “Sau khi ta giết lão, chắc chắn không cảm thấy khó chịu.”

Vừa nói dứt câu, hắn đã sai bước tiến lên, nhưng đi không nhanh lắm.

Hắn cần phải chuẩn bị. Đối với loại người như Thượng Quan Kim Hồng, dĩ nhiên phải chuẩn bị trước. Lúc đi bộ hắn cảm thấy tứ chi nhẹ dần đi, rồi từ từ thả lỏng, đó chính là sự chuẩn bị tốt nhất.

Cuối cùng hắn cũng lên bậc cấp rồi vào trong cửa. Mười tám người mặc áo vàng lại đột nhiên xuất hiện.

Đây chính là tổng đàn của Kim Tiền Bang, bọn này đều là người giữ cửa, dĩ nhiên đều là quân tinh nhuệ của Kim Tiền Bang.

A Phi hít một hơi rất dài rồi nói: “Ta không muốn giết người, nhưng cũng không muốn ai cản đường ta.”

Một tiếng cười khẩy đáp lại: “Ta đã nhận ra người. Căn đường người thì sao nào?”

A Phi đáp: “Thì phải chết.”

Người đó cười lớn: “Ngay cả con chó, người cũng không giết được.”

A Phi đáp: “Ta không giết chó, nhưng người không phải chó.”

Không có kiếm quang, vì kiếm tre không có ánh sáng. Nhưng kiếm tre cũng có thể giết người, nằm trong tay A Phi là có thể giết người.

Người đó chưa cười xong thì cổ họng đã bị đâm thủng.

Bây giờ thanh kiếm bằng tre đó đã có ánh sáng, huyết quang.

Phán quan bút, song câu, Cửu Hoàn Dao, năm món binh khí vù vù phóng về phía A Phi. Hai nhát đao bén đã cắt gần thanh kiếm trong tay hắn.

Tôn Tiểu Hồng lo lắng. Nàng biết kinh nghiệm lâm địch của A Phi không nhiều lắm, ít khi bị đông người tấn công người như thế. Kiếm của hắn đối phó với một người đương nhiên là rất nhanh, nhưng đối phó với nhiều người như thế thì sao?

Tôn Tiểu Hồng muốn xông tới giúp hắn một tay. Nhưng nàng chưa tới đã thấy ba người ngã xuống.

Rõ ràng nàng vừa nhìn thấy một cây phán quan bút điểm trúng A Phi, nhưng không biết tại sao người ngã xuống không phải là A Phi. Lý do thì chỉ có người sử phán quan bút mới hiểu được.

Trước nay hắn nhận huyết đều chính xác, mỗi khi xuất thủ đều rất nặng. Chính hắn cũng thấy rõ ràng mình đã điểm trúng huyết đạo của A Phi, nhưng đúng lúc đầu bút vừa chạm vào áo A Phi, thì lực đạo của ngọn bút đã hoàn toàn mất sạch. Thanh kiếm tre đã đâm thủng cổ họng hắn.

A Phi cũng không nhanh hơn hắn nhiều, chỉ nhanh hơn một chút. Nhưng chỉ một chút cũng đủ rồi.

Cuối cùng Tôn Tiểu Hồng cũng xông tới, thân pháp trông như bướm lượn trong vườn hoa.

Trong giang hồ, phái nữ thường giỏi về khinh công hoặc ám khí, vì thân hình nhỏ xinh thì khó mà tập nặng. Rất ít khi nghe nói nữ nhân có nội lực thâm hậu hay chưởng lực hùng mạnh.

Tôn Tiểu Hồng cũng không ngoại lệ. Ám khí của nàng phóng ra rất nhanh, thân pháp càng nhanh hơn, bộ pháp biến hóa lại càng kỳ ảo phức tạp, thật sự không thể dự đoán được. Mục tiêu lớn nhất của nàng không phải là giết người, mà là bảo vệ A Phi.

Nàng vẫn cho rằng thanh kiếm của A Phi đối phó với một người thì dĩ nhiên có thừa, nhưng đối phó với nhiều người như thế này thì e rằng không đủ.

Nhưng cách sử kiếm của A Phi rất kỳ dị, hoàn toàn khác với kiếm pháp của bất kỳ môn phái nào. Kiếm pháp của hắn không có “gạt”, không có “chém” mà chỉ có “đâm”.

Đâm, đáng lẽ chỉ đâm về phía trước. Nhưng A Phi lại có thể đâm về bất cứ phương hướng nào, từ bất cứ chỗ nào. Hắn có thể đâm từ dưới nách, dưới chân, bên tai, có thể đâm tới trước, ngược ra sau, sang trái sang phải.

Đột nhiên một tên lặn xuống đất, đao quang tỏa ra như những đóa hoa chém tới dưới lưng A Phi. Đây là Địa Đường Đao. Đao pháp này rất khó luyện, nên khi đã luyện thành thì rất có oai lực.

Nhưng sau lưng A Phi hình như cũng có mắt. Thân hình hắn đột nhiên rút lại, tránh được một cây thương đang đâm tới, thanh kiếm từ giữa hai chân phóng ngược ra sau, đâm trúng yết hầu của tên sử Địa Đường Đao, cũng là một danh gia có tiếng.

Lúc này tên dùng thương đã lùi ra, nhường chỗ cho một tên cầm một đôi binh khí cổ quái đẩy tới A Phi. Không những binh khí kỳ lạ mà chiêu thức cũng rất kỳ lạ.

Tên này sử một đôi Lưu Kim Đáng, loại binh khí này trên giang hồ rất ít người dùng. Trên cây Đáng đó gắn toàn là răng ngược, tuy rằng dùng “đẩy”

là chính, nhưng cũng có “xé” và “treo” rất kỳ diệu. Bất kể là ai, chỉ cần chạm vào nó một cái thì thân thể lập tức sẽ bị xé nát ra.

Tiếp theo chiêu Thôi Song Vọng Nguyệt là chiêu Dã Mã Phân Tông, A Phi đáng lẽ phải nhảy ra sau để tránh.

Nếu hấn lui ra sau thì chắc chắn sẽ mất tiên cơ, có thể bị những món binh khí khác đoạt mạng ngay. Nhưng dĩ nhiên hấn càng không thể hướng về phía trước, xô vào cây Lưu Kim Đáng ác ôn kia.

Chuyện này, bất cứ ai cũng có thể nghĩ ra. Nào ngờ A Phi lại nghĩ không ra, đưa cả người ra trước nghênh đón.

Tôn Tiểu Hồng vừa nhìn thấy đã lạc giọng la lên một tiếng.

Nhưng chính lúc này thanh kiếm của A Phi đã đâm từ dưới nách lên, chui đúng vào khe hở giữa Song Đáng. Nghe một tiếng “xoẹt” nho nhỏ, thanh kiếm đã đâm trúng yết hầu.

Lưu Kim Đáng tuy đã đẩy sắp tới ngực A Phi, nhưng tên sử đôi đáng lại cảm thấy cổ họng bị kích thích rất kỳ lạ, sau đó toàn thân co rút lại, cố gắng thế nào cũng không thể đẩy cặp đáng ra thêm nửa phân nữa.

Cặp mắt của hấn từ từ lồi ra, cơ bắp toàn thân dần dần không điều khiển được. Đột nhiên hấn cảm thấy phía dưới quần mát lạnh, đại tiểu tiện cùng lúc tuôn ra, rồi hai chân từ từ khuỷu xuống.

Sắc mặt hấn tràn đầy vẻ kinh hãi và sợ sệt. Hấn không tin nổi trên thế gian lại có chiêu kiếm nhanh như thế, chuẩn xác như thế, nhưng hấn không thể không tin.

*

* *

Bốn bề im lặng như chết, không ai xuất thủ. Người nào cũng trở mắt lên nhìn cái chết đáng sợ của danh gia Lưu Kim Đáng, ai cũng ngửi thấy mùi hôi thối phát ra từ thi thể hấn.

Có người bắt đầu nôn mửa. Họ ói mửa không phải vì mùi hôi thối mà vì sợ hãi, hình như đến bây giờ họ mới phát hiện cái chết là đáng sợ như thế.

Họ vốn không sợ chết, nhưng cái chết như vậy lại làm cho người ta không thể chịu đựng được.

A Phi không dám tiếp, im lặng, chậm rãi đi qua giữa đám người. Còn lại chín người đang trở mắt nhìn, một người đột nhiên khom lưng nôn mửa, một người khóc rống lên, một người nhào xuống đất chân tay co giật.

Lại có một người quay lưng chạy ra ngoài, chạy về hướng nhà xí.

*

* *

Tôn Tiểu Hồng đâu phải là không muốn khóc lóc hay nôn mửa? Nàng đang vừa sợ sệt vừa rất bi ai, nghĩ không ra cuộc sống của con người lại có lúc tiện như thế.

A Phi đi phía trước, trong tay vẫn đang cầm kiếm, mũi kiếm vẫn đang nhỏ máu.

Thanh kiếm này không những đã lấy đi sinh mạng của con người, mà cũng đoạt mất sự tôn nghiêm của con người.

Kiếm quả là vô tình. Nhưng còn người thì sao?

*

* *

Cuối hành lang có một cánh cửa. Cửa đóng rất chặt, khóa từ bên trong. Đây chính là chỗ ngủ của Thượng Quan Kim Hồng.

Thượng Quan Bang Chủ đang ở trong đó, thì Lý Tâm Hoan cũng đang ở trong đó. Thượng Quan Kim Hồng chưa xuất hiện, đương nhiên Lý Tâm Hoan còn chưa chết.

Tôn Tiểu Hồng vui mừng, rào bước chạy đến trước cửa. Nhưng nàng đột nhiên đứng sững lại.

Cánh cửa này đúc bằng sắt, ít ra cũng dày một thước. Trên đời không có ai phá nổi cánh cửa này, chỉ Thượng Quan Kim Hồng là có thể mở từ bên trong.

Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng thấy chóng mặt, như bước vào khoảng trống, rớt xuống một cái vực sâu thẳm. Nàng không đứng nổi, ngã ngòai xuống trước cửa, nước mắt chảy như mưa.

Kế hoạch của nàng đã thất bại, bao nhiêu tâm huyết đều uổng phí.

Nếu kế hoạch thất bại ngay từ đầu thì lại tốt hơn. Đau khổ nhất là đã thấy được mình sắp thành công thì đột nhiên thất bại. Đây quả là một đòn đau nhất, có thể đánh gục người ta.

A Phi đứng ngẩn ra, đột nhiên biến thành một con dã thú điên cuồng, dùng toàn lực để xô vào cánh cửa. Thân thể hẳn bị dội ngược ra, té nhào.

Hắn lại xông vào một lần nữa, vận hết sức đâm ra một kiếm. Thanh kiếm gãy ngay.

Trên thế gian không có thanh kiếm nào phá được cánh cửa sắt này, huống hồ đây là một thanh kiếm bằng tre.

88 - *Thắng bại*

Người A Phi cong lên, chân tay như đang bị chuột rút, có cảm giác mình không làm gì được. Mỗi khi có cảm giác này, hắn chỉ muốn phát điên. Nhưng phát điên cũng vô dụng.

Lý Tầm Hoan đang ở sau cánh cửa này, đang chịu hành hạ, đang chờ chết. Họ chỉ có thể ở bên ngoài chờ đợi.

Chờ đợi cái gì? Chờ đợi Thượng Quan Kim Hồng từ cánh cửa này bước ra ư? Khi lão đi ra ngoài, Lý Tầm Hoan chắc chắn không còn sống.

Chờ đợi cái gì? Chẳng qua là chờ đợi cái chết. Dĩ nhiên Thượng Quan Kim Hồng không để họ sống, lúc lão ra đây cũng chính là lúc họ phải chết.

Đột nhiên Tôn Tiểu Hồng bật dậy, ra sức lôi kéo A Phi: “Huynh chạy nhanh lên!”

A Phi hỏi: “Cô... cô bảo ta chạy ư?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Huynh không thể không chạy. Còn muội...”

A Phi hỏi: “Muội thì sao?”

Tôn Tiểu Hồng cắn môi một lúc rồi mới cúi đầu nói: “Muội khác huynh.”

A Phi hỏi: “Khác chỗ nào?”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội đã từng nói, khi chàng chết thì muội không thể sống một mình được. Nhưng còn huynh...”

A Phi nói: “Ta lại không muốn cùng chết với huynh ấy.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Thế thì huynh nên đi.”

A Phi nói: “Ta cũng không muốn đi.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao?”

A Phi nói: “Cô cũng biết là tại sao rồi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội biết huynh nhất định phải trả thù cho chàng, nhưng đó không phải là chuyện gấp phải làm ngay. Huynh có thể đợi...”

A Phi nói: “Ta không thể đợi.”

Tôn Tiểu Hồng nói: “Không thể đợi thì... thì...”

A Phi hỏi: “Thì sao?”

Môi Tôn Tiểu Hồng đã bị cắn đến rướm máu: “Thì chết.”

A Phi nhìn chăm chăm vào những vết máu đã khô trên thanh kiếm bằng tre.

Tôn Tiểu Hồng nói: “Muội cũng biết huynh nhất định muốn thử, nhưng chỉ vô dụng mà thôi.”

A Phi nói: “Còn cô ở lại đây chết chung với Lý huynh thì có tác dụng gì?”

Tôn Tiểu Hồng không biết nói sao.

A Phi chậm rãi nói tiếp: “Cô ở lại đây cũng chỉ vì một việc, dù biết rõ có làm cũng vô dụng, nhưng lại không thể không làm.”

Tôn Tiểu Hồng thở ra rất dài, rồi nói bình tĩnh hơn: “Cách nói chuyện của huynh càng ngày càng giống huynh ấy.”

A Phi im lặng hồi lâu, cuối cùng gật đầu, không nói gì. Hẳn phải thừa nhận, không thể không thừa nhận.

Chỉ cần là người, chỉ cần tiếp xúc lâu ngày với Lý Tầm Hoan thì không thể không bị nhân cách vĩ đại đó làm cảm động. Nếu không gặp Lý Tầm Hoan, e rằng A Phi không thể có lòng tin vào loài người.

“Con không được tin tưởng vào bất kỳ ai, cũng không được nương nể người khác, nếu không con sẽ đau khổ suốt đời.”

Cuộc đời mẹ của A Phi chắc đã tràn đầy đau khổ và bất hạnh, hẳn cũng chưa từng thấy mẹ cười. Mẹ hẳn chết rất sớm, vì bà ta không còn hứng thú gì đối với cuộc sống của con người.

“Mẹ có lỗi với con, đáng lẽ mẹ phải đợi con lớn lên rồi mới chết, nhưng mẹ không đợi được nữa, mẹ đã quá mệt mỏi rồi. Mẹ không có bất cứ cái gì để lại cho con ngoài câu nói đó. Đó là những bài học mà chính mẹ đã phải trả giá, con nhất định đừng quên.”

Trước nay A Phi không hề quên. Hẳn từ nơi hoang dã bước vào xã hội loài người, không phải để tìm cuộc sống tốt hơn, mà để trả thù nhân loại, trả thù cho mẹ hẳn. Nhưng người đầu tiên hẳn gặp lại là Lý Tâm Hoan.

Lý Tâm Hoan đã khiến hẳn cảm thấy đời người không đau khổ như hẳn tưởng, mà giết người cũng chưa chắc là ác như hẳn tưởng. Trong Lý Tâm Hoan, hẳn đã phát hiện được rất nhiều tính tốt. Trước đó hẳn không tin rằng trên thế gian vẫn còn tồn tại những đức tính như thế.

Cuộc đời hẳn đã chịu ảnh hưởng của Lý Tâm Hoan quá nhiều, thậm chí nhiều hơn cả mẹ hẳn, vì Lý Tâm Hoan dạy hẳn yêu chứ không phải là hận. Yêu, bao giờ cũng dễ khiến người ta chấp nhận hơn là hận.

Nhưng bây giờ, hẳn không thể không hận, hận đến nỗi muốn hủy diệt người khác, hủy diệt bản thân, hủy diệt tất cả. Hẳn cảm thấy cuộc đời thật không công bằng, những người như Lý Tâm Hoan thật không nên chết.

Tôn Tiểu Hồng đột nhiên thở ra, đau khổ nói: “Nếu Thượng Quan Kim Hồng biết chúng ta ở đây chờ đợi, nhất định lão sẽ rất sung sướng.”

A Phi nghiêng rằng: “Thì cứ để cho lão vui mừng. Trên đời chỉ có người tốt mới đau khổ, còn sung sướng là phần của kẻ ác.”

Đột nhiên có người nói: “Người sai rồi!”

*

* *

Cánh cửa sắt rất nặng nề, nhưng khi mở lại hoàn toàn không phát ra âm

thanh.

Không biết cửa đã mở từ lúc nào, một người từ từ bước ra, hiển nhiên là Lý Tầm Hoan. Chàng lộ vẻ rất mệt mỏi, nhưng vẫn còn sống.

Còn sống! Đó chính là điều quan trọng nhất trong lúc này.

A Phi cùng Tôn Tiểu Hồng quay lại, ngẩn ra, nước mắt từ từ chảy. Đây là nước mắt vui mừng.

Lúc vui mừng cũng như lúc bi ai, nước mắt nói được nhiều hơn bất cứ lời nào, hơn bất cứ việc gì.

Trên mặt Lý Tầm Hoan cũng giàn giụa lệ nóng, nhưng khóe miệng lộ một nụ cười. Chàng nói chậm rãi: “Người sai rồi! Trên thế gian này, người tốt vĩnh viễn không bị cô đơn, mà kẻ ác cũng phải đau khổ nhiều hơn là sung sướng.”

Tôn Tiểu Hồng đột nhiên chạy tới, sà vào lòng chàng, vẫn không ngừng khóc. Nàng không thể chịu nổi nỗi vui mừng nữa.

Lại qua một hồi lâu, A Phi mới thở ra một hơi rất dài, không nhịn nổi phải hỏi: “Thượng Quan Kim Hồng đâu?”

Lý Tầm Hoan nhẹ nhàng vuốt tóc Tôn Tiểu Hồng, đáp: “Chắc lão phải rất đau khổ, vì cuối cùng lão cũng làm sai một việc.”

A Phi hỏi: “Lão đã làm sai việc gì?”

Lý Tầm Hoan nói: “Lão thật sự có rất nhiều cơ hội để giết ta, thậm chí có thể không cho ta đánh trả, nhưng lão lại cố ý bỏ qua những cơ hội đó.”

Người như Thượng Quan Kim Hồng thì sao có thể bỏ qua cơ hội?

Tôn Tiểu Hồng cũng nhịn không nổi phải hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tầm Hoan mỉm cười: “Bởi vì lão cũng muốn thử một chút.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Thử ư? Thử cái gì?”

Lý Tầm Hoan đáp: “Lão muốn thử xem mình có tránh được ngọn đao đầu tiên của ta hay không.”

Mắt Tôn Tiểu Hồng lóe sáng: “Chắc lão không tin câu nói Tiểu Lý Phi Đao phóng ra không trật.”

Lý Tầm Hoan nói: “Lão không tin. Trên thế gian này thật sự không có việc gì mà lão tin chắc.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Kết quả thì sao?”

Lý Tầm Hoan bình thản đáp: “Lão thua rồi.”

*

* *

“Lão thua rồi!” Đây chẳng qua chỉ là mấy chữ rất đơn giản. Quyết định thắng bại cũng chẳng qua chỉ là việc trong nháy mắt.

Nhưng cái nháy mắt này khẩn trương biết bao nhiêu, kích thích biết bao nhiêu? Cái nháy mắt này ảnh hưởng đến giang hồ sâu xa đến mức độ nào? Ánh đao nháy mắt đó khiến cho người ta kinh hãi đến thế nào, và tráng lệ đến thế nào?

Tôn Tiểu Hồng chỉ hận mình không được chính mắt nhìn thấy những việc xảy ra trong cái nháy mắt đó. Cũng không cần phải nhìn thấy, chỉ cần tưởng tượng một chút là hơi thở của nàng như nghẹn lại.

Sao băng rất đẹp, rất tráng lệ. Khi sao băng lóe lên trong đêm tối, thường làm cho người ta phấn chấn, cảm động. Nhưng dù là ánh sáng của sao băng cũng không thể so sánh được với ánh sáng nháy mắt của ngọn đao đó.

Ánh sáng của sao băng rất ngắn ngủi, ánh sáng của ngọn đao này càng ngắn ngủi hơn, nhưng chỉ nháy mắt một cái cũng đủ chiếu rọi đến vĩnh hằng.

*

* *

Cửa đã mở.

Không ai có thể vĩnh viễn tự ngăn cách với thế giới bên ngoài cửa. Nếu bạn muốn tự ngăn cách với thế gian, chắc chắn sẽ bị thế gian ruồng bỏ trước.

A Phi bước qua cánh cửa này. Vật đầu tiên hần nhìn thấy là ngọn đao đỏ, ngọn đao thần kỳ đó, Tiểu Lý Phi Đao.

Đao không cắm thẳng vào cổ họng Thượng Quan Kim Hồng, nhưng cũng đủ đoạt mạng lão. Lưỡi đao đâm hơi xéo từ dưới cổ họng lên phía trên, đã được phóng ra rất độc.

Tay kiêu hùng nhất đại này chết cũng giống như những người mà lão vốn xem thường, không có gì khác biệt, cũng kinh hãi như nhau, cũng sợ sệt như nhau.

Cuộc sống vốn là bình đẳng, và trước mặt cái chết thì ai cũng bình đẳng. Nhưng có một số người phải đến giây phút cuối cùng mới hiểu được chuyện này.

Trên mặt Thượng Quan Kim Hồng tràn đầy vẻ sợ hãi, hoài nghi, không tin. Lão cũng giống như những người khác, đã không tin ngọn đao này nhanh đến mức độ như thế.

Thậm chí ngay cả A Phi cũng không tin. Hần không thể đoán được ngọn đao này đã phóng ra như thế nào. Hần thật lòng mong muốn Lý Tâm Hoan kể lại tình hình lúc đó một cách tỉ mỉ, nhưng hần cũng biết Lý Tâm Hoan sẽ không nói.

Ánh sáng nhấp nháy đó, tốc độ của ngọn đao đỏ, thật sự không ai có thể kể lại được.

“Lão thua rồi!”

Thượng Quan Kim Hồng siết chặt tay, hình như còn muốn nắm lấy một cái gì đó, còn chưa chịu thua. Nhưng tiếc là bây giờ lão không còn nắm chặt được gì nữa.

A Phi đột nhiên cảm thấy rất buồn, nỗi lòng thương tiếc, nhưng chính hần

cũng không biết vì sao. Có thể không phải hấn thương tiếc Thượng Quan Kim Hồng, mà là thương tiếc chính mình.

Hấn là người, Thượng Quan Kim Hồng cũng là người. Mọi người đều có những nỗi bi ai và thống khổ như nhau.

“Ta không thua, nhưng ta đã nắm được gì, đã đạt được gì?”

Một hồi lâu, A Phi mới quay người lại. Bây giờ hấn mới nhìn thấy Kinh Vô Mạng.

Kinh Vô Mạng hình như không thấy người khác đi vào. Hấn đứng ngay ở cái bàn cạnh A Phi, mà cứ như đang đứng trong một thế giới khác.

Mắt hấn đang nhìn Thượng Quan Kim Hồng, nhưng thật sự là nhìn chính mình. Cuộc sống của Thượng Quan Kim Hồng chính là cuộc sống của hấn. Hấn chính là cái bóng của Thượng Quan Kim Hồng. Người đã chết thì còn gì cái bóng?

Bất cứ ở đâu, chỉ cần có mặt Kinh Vô Mạng là người nào cũng cảm thấy một sự uy hiếp vô hình, một luồng sát khí vô hình. Nhưng bây giờ cảm giác đó không còn nữa.

Lúc A Phi đi vào gian phòng này, thật sự không có cảm giác là có người tồn tại ở đây. Tuy Kinh Vô Mạng vẫn sống, nhưng chỉ còn lại một cái vỏ trống rỗng. Cũng giống như một thanh kiếm mất chủ, cho dù tồn tại cũng không còn ý nghĩa.

A Phi bất giác âm thầm thở dài. Hấn rất hiểu tâm trạng lúc này của Kinh Vô Mạng, vì chính hấn đã trải qua tâm trạng như thế này.

Không biết sau bao lâu, đột nhiên Kinh Vô Mạng bước đến, nhắc thi thể Thượng Quan Kim Hồng lên. Hấn vẫn không nhìn ai, từ từ bước ra cửa.

Đột nhiên A Phi nói: “Người không muốn trả thù sao?”

Kinh Vô Mạng không quay đầu lại, ngay cả bước chân cũng không dừng lại.

A Phi cười lạnh: “Người không dám ư?”

Bước chân của Kinh Vô Mạng đột nhiên dừng lại.

A Phi lại nói: “Thắt lưng người rõ ràng có kiếm, sao không rút ra? Chẳng lẽ thanh kiếm của người chỉ để làm dáng thôi sao?”

Kinh Vô Mạng đột nhiên quay lại. Cái xác rơi chưa tới đất, kiếm đã xuất thủ. Kiếm quang vừa lóe lên là đã gần đến yết hầu A Phi.

Hắn xuất thủ vẫn rất nhanh, thậm chí vẫn nhanh như trước, nhưng không biết vì sao khi kiếm còn cách yết hầu A Phi khoảng nửa thước thì cây kiếm tre của A Phi đã chạm vào yết hầu của hắn.

Vừa rồi A Phi gọt ba thanh kiếm, đây là thanh thứ hai.

Hắn chăm chú nhìn Kinh Vô Mạng, nói chậm: “Người vẫn rất nhanh, nhưng không thể giết người. Người có biết vì sao không?”

Thanh kiếm của Kinh Vô Mạng rơi xuống.

A Phi tiếp: “Khi người muốn chết hơn cả người khác, dĩ nhiên sẽ không giết được người khác.”

Trong ánh mắt tuyệt vô sinh khí của Kinh Vô Mạng đột nhiên lộ ra một tia đau khổ, rồi ảm đạm nói: “Đúng thế.”

A Phi nói: “Ta có thể giết người.”

Kinh Vô Mạng nói: “Đúng thế.”

A Phi nói: “Nhưng ta không giết người.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Sao người không giết ta?”

A Phi đáp: “Ta không giết người, chỉ vì người là Kinh Vô Mạng.”

Mặt của Kinh Vô Mạng đột nhiên co giật. Hắn đã nhớ ra mấy câu này, hoàn toàn giống như lần đầu tiên hắn gặp A Phi. Nhưng ngày đó thì Kinh Vô Mạng nói, còn bây giờ thì A Phi nói.

Hắn ngẫm nghĩ câu nói này thật tỉ mỉ, rồi trong ánh mắt bỗng có lửa chiếu ra, giống như một đồng tro tàn đột nhiên bốc cháy.

A Phi chăm chú nhìn hắn, rồi đột nhiên nói: “Người có thể đi.”

Kinh Vô Mạng hỏi: “Đi ư?”

A Phi đáp: “Người đã cho ta một cơ hội, ta cũng cho người một lần.”

A Phi nhìn Kinh Vô Mạng bước ra ngoài, cũng không biết trong lòng có mùi vị như thế nào.

“Dùng răng để trả răng, dùng máu để trả máu.” Trước đây Kinh Vô Mạng đã cho hắn, bây giờ hắn trả lại cho Kinh Vô Mạng.

Khi lòng người đã chết, chỉ có hai thể lực phục sinh được nó, hoặc là yêu, hoặc là hận.

Bản thân A Phi đã dựa vào chữ yêu mà phục sinh, bây giờ hắn muốn dùng chữ hận để kích phát tiềm lực của Kinh Vô Mạng. Hắn muốn Kinh Vô Mạng tiếp tục sống.

Nếu như đây có thể gọi là trả thù, thì cách trả thù như thế này là vĩ đại nhất thế gian. Nếu mọi cuộc trả thù trên đời này đều giống như thế, thì lịch sử của nhân loại chắc chắn sẽ huy hoàng hơn, nhân loại vĩnh viễn trường tồn.

Bất kể như thế nào, trả thù cũng rất vui vẻ. Nhưng bây giờ A Phi có thực sự vui vẻ hay không? Hắn chỉ cảm thấy mệt mỏi, rất mệt mỏi. Thanh kiếm trong tay hắn cũng đã rơi xuống.

*

* *

Tôn Tiểu Hồng vẫn im lặng đứng đó, mãi đến bây giờ mới nhẹ nhàng thở ra.

“Muốn giết một con người thì rất dễ, nhưng muốn người đó sống đàng hoàng thì khó hơn nhiều.” Đây là một câu nói của Lý Tâm Hoan.

Bất kể đối với người nào việc nào, điểm xuất phát của chàng cũng là yêu chứ không phải là hận. Chàng đã biết, hận chỉ tạo nên hủy diệt, còn yêu có thể khiến người ta sống mãi. Tấm lòng của chàng mãi mãi rộng lớn, nhân cách của chàng mãi mãi vĩ đại.

Tôn Tiểu Hồng vừa nghĩ đến chỗ A Phi cũng giống chàng, nàng nhin không nổi phải liếc nhìn chàng một cái. Lý Tầm Hoan hình như cũng rất mệt mỏi, không muốn nói gì.

Tôn Tiểu Hồng nhìn chàng rất lâu, đột nhiên mỉm cười: “Hai người võ công cao nhất thế gian đã bị các huynh đánh bại. Bang hội có thế lực lớn nhất thiên hạ cũng đã tan rã dưới tay các huynh. Lẽ ra các huynh phải rất vui mừng đặc ý, nhưng xem bộ điệu lúc này của các huynh thì không thấy gì là vui mừng cả, cứ như kẻ bại chính là các huynh vậy.”

89 - Chân của rắn

Lý Tâm Hoan im lặng một lúc rồi mới thở ra, nói chậm rãi: “Sau khi thắng lợi, ai cũng phải cảm thấy mệt mỏi và cô đơn.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

Lý Tâm Hoan đáp: “Vì khi đã hoàn toàn thắng lợi, hoàn toàn thành công thì không có gì để người ta phấn đấu tiếp. Còn người vừa thất bại thì tinh thần sẽ phấn chấn hơn.”

Tôn Tiểu Hồng mím môi lại, nói dịu dàng: “Nếu thế thì mùi vị của thành công cũng đâu có dễ chịu gì?”

Rất lâu, Lý Tâm Hoan mới mỉm cười: “Tuy không dễ chịu lắm, nhưng ít ra thì cũng dễ chịu hơn thất bại rất nhiều.”

*

* *

Thắng lợi và thành công không thể khiến người ta thật sự thỏa mãn, cũng không thể khiến người ta thật sự vui mừng.

Sự thỏa mãn, vui mừng thật sự là ở lúc đang phấn đấu hướng lên.

Người nào đã trải qua loại vui mừng này, thì cuộc sống của người đó không phải là uổng phí.

*

* *

Trường đình từ xưa vẫn là chỗ để người ta nói lời tạm biệt. Sự ly biệt đem lại buồn rầu, cũng vì thế mà hai chữ Trường Đình nghe có vẻ tịch mịch thế lương.

Mưa đã tạnh, cỏ xanh rì.

Trên con đường nhỏ cạnh trường đình, có một đôi thiếu niên nam nữ đang tạm biệt nhau, chàng trai rất tuấn tú, cô gái rất đa tình. Họ có vẻ thật sự thương yêu nhau, lẽ ra phải bên nhau để hưởng thụ tuổi xuân, tại sao phải nói lời tạm biệt thế này?

Trên người chàng trai có mang một thanh kiếm, kiếm dù sắc bén cũng không thể cắt đứt nỗi buồn ly biệt của đôi trai gái. Mắt chàng hơi đỏ, hình như đã rớm lệ.

Chàng trai bảo: “Tiễn đến đây là đủ, muội về đi.”

Cô gái cúi đầu hỏi: “Bao giờ thì huynh trở về đây?”

Chàng trai nói: “Không biết, có thể là một hai năm, có thể...”

Nước mắt của cô gái rơi xuống đất: “Sao huynh để muội phải đợi lâu như thế? Tại sao huynh nhất định phải đi?”

Chàng trai đứng càng thẳng hơn: “Huynh đã nói rồi, huynh phải tìm được những người đó để đánh bại họ.”

Chàng nhìn thẳng đến chân trời, ánh mắt lấp lánh những tia sáng, nói tiếp: “Những ai đã có tên trong Binh Khí Phổ như Thượng Quan Kim Hồng, Lý Tâm Hoan, Quách Tung Dương, Lữ Phụng Tiên... ta đều muốn chứng tỏ là võ công ta cao hơn họ, sau đó...”

Cô gái hỏi: “Sau đó thì sao? Bây giờ chúng ta chẳng đã rất vui vẻ rồi sao? Nếu huynh đánh bại họ thì chúng ta được vui vẻ hơn hay sao?”

Chàng trai nói: “Có thể muội nói đúng, nhưng huynh nhất định phải thử.”

Cô gái hỏi: “Tại sao lại thế?”

Chàng trai đáp: “Vì huynh không thể sống một cuộc đời vắng lặng. Huynh nhất định phải thành công, nổi tiếng như Thượng Quan Kim Hồng và Lý Tâm Hoan. Nhất định huynh phải làm được.”

Chàng nắm chặt song quyền, tỏ ra rất kiên cường và hưng phấn.

Cô gái nhìn chàng trân trối, ánh mắt dịu dàng không sao tả xiết. Cuối cùng nàng cũng thở ra một hơi rất nhẹ, khẽ nói: “Muội biết huynh nhất định sẽ làm được. Bất luận huynh đi bao lâu, muội cũng chờ đợi huynh.”

Trong lòng của họ tràn đầy đau khổ biệt ly, tràn đầy bóng dáng của hạnh phúc trong tương lai, nên họ không chú ý đến ai khác nữa.

Trong rừng có người đang chăm chú nhìn họ.

Đợi đến khi chàng trai ngẩng cổ cất bước, đạp trên con đường chinh chiến, Tôn Tiểu Hồng mới thở dài, nói nhẹ nhàng: “Nếu gã thiếu niên này biết được kết cuộc của Thượng Quan Kim Hồng, e rằng hắn sẽ không rời khỏi người yêu nữa.”

Con người nổi danh thì đã được gì?

Tôn Tiểu Hồng nhìn thẳng Lý Tầm Hoan, mắt hình như hơi ướn, khẽ nói: “Hắn muốn nổi danh như huynh, nhưng huynh.... huynh có vui vẻ hơn hắn không? Muội nghĩ... nếu huynh là hắn, nhất định sẽ không làm như hắn.”

Ánh mắt của Lý Tầm Hoan vẫn nhìn vào chỗ chàng trai đó vừa mất hút, một hồi lâu mới nói trầm trầm: “Nếu ta là hắn, cũng có thể sẽ làm như thế.”

Tôn Tiểu Hồng ngạc nhiên nói: “Huynh...”

Lý Tầm Hoan nói: “Con người sống là phải có lý tưởng, có mục đích, phải phấn đấu. Còn kết quả có thành công hay không, có vui sướng hay không, chuyện đó không quan trọng, không nên để vào lòng.”

Chàng mỉm cười, mắt sáng lên, nói chậm rãi: “Có thể cho rằng loại người như thế là ngu ngốc, nhưng nếu trên thế gian không có loại người này thì cuộc đời không biết sẽ ra sao?”

Ánh mắt Tôn Tiểu Hồng lúc này cũng tràn đầy vẻ dịu dàng và ngọt ngào như cô gái đó. Nàng cũng giống như cô gái đó, vì nam nhân mình yêu mà kiêu ngạo.

A Phi đứng xa xa bây giờ mới từ từ bước đến, nhưng Tôn Tiểu Hồng vẫn nắm chặt tay của Lý Tầm Hoan không buông. Nàng không hổ thẹn, vì nàng cảm thấy tình cảm của mình không có gì xấu hổ để phải giấu giếm người khác.

Nàng thật sự muốn đem hết tình cảm của mình biểu lộ cho mọi người trên thế giới đều biết.

Đột nhiên A Phi nói: “Ta nghĩ cô ấy không đến được.”

Họ vốn ở đây để đợi Lâm Thi Âm.

Họ không biết chuyện gì đã xảy đến với Lâm Thi Âm và Long Tiêu Vân, cũng như chàng trai kia không biết kết cục của Thượng Quan Kim Hồng vậy. Có một số việc không biết lại tốt hơn là biết.

Vừa nghe nhắc đến Lâm Thi Âm, Tôn Tiểu Hồng bất giác buông tay Lý Tầm Hoan ra. Nhưng lập tức nàng lại nắm chặt, càng chặt hơn, nói: “Tỷ ấy đã hẹn với muội, nhất định sẽ đến.”

A Phi nói: “Cô ấy sẽ không đến.”

Tôn Tiểu Hồng hỏi: “Tại sao lại thế?”

A Phi nói: “Vì chính cô ấy cũng biết là mình không cần phải đến nữa.”

Câu này là để trả lời Tôn Tiểu Hồng, nhưng lúc hắn nói thì mắt lại nhìn Lý Tầm Hoan.

Lý Tầm Hoan cũng không buông tay Tôn Tiểu Hồng ra. Trước đây, mỗi lần nghe ai nhắc đến Lâm Thi Âm, trong lòng chàng lập tức cảm thấy đau khổ và khó chịu không sao diễn tả được, cứ như một bộ gông cùm đã khóa chặt lấy người chàng.

Chàng cứ tưởng rằng mình sẽ phải vĩnh viễn gánh lấy nỗi đau này, nhưng bây giờ nỗi đau của chàng đã không mãnh liệt như ngày trước. Sức mạnh nào đã tháo bỏ gông cùm cho chàng?

Tình cảm giữa chàng và Lâm Thi Âm được tích lũy lâu dài nên mới sâu đậm

như thế.

Tình cảm giữa Tôn Tiểu Hồng và chàng tương đối gần gũi, nhưng đã trải qua những nỗi hoạn nạn và giày vò lớn nhất, đã trải qua biết bao nguy hiểm ra sống vào chết. Loại tình cảm này có phải càng mãnh liệt hơn hay không?

*

* *

Lúc này Lâm Thi Âm đã rời khỏi họ rất xa rồi. A Phi nói không sai, nàng không đến vì nàng đã thấy không cần thiết phải đến.

Long Thiệu Vân đã hỏi nàng: “Tại sao mẹ không để con gặp ông ấy một lần cuối cùng?”

Lâm Thi Âm hỏi lại con: “Tại sao con phải đi gặp ông ta?”

Long Thiệu Vân cắn răng rồi mới trả lời: “Ít ra con cũng phải cho ông ấy biết, cha của con đã chết vì cái gì.”

Bất luận Long Thiệu Vân đã làm sai nhiều việc như thế nào, hiện giờ hắn cũng đã dùng máu để rửa sạch rồi. Phận làm con, đương nhiên phải muốn người khác biết.

Nhưng Lâm Thi Âm lại không nghĩ như thế. Nàng nói: “Cha của con làm như thế, chỉ vì cha cảm thấy nên làm như thế, chứ không phải cha muốn người khác tha lỗi, cũng không phải cha muốn người khác biết”.

Nàng suy nghĩ một lúc, lại nói tiếp: “Cha của con không những đã trả hết nợ của bản thân mình, mà cũng đã trả hết nợ cho chúng ta. Chỉ cần chúng ta sống một cách đàng hoàng thì dưới cửu tuyền cha cũng yên lòng nhắm mắt.”

Nàng không muốn đi gặp Lý Tầm Hoan, vì nàng biết có gặp cũng chỉ làm đôi bên đau khổ hơn.

Họ cũng không đi tìm thi thể Long Thiệu Vân, vì người trong giang hồ đều biết phương pháp xử lý thi thể của Kim Tiền Bang, không những rất đặc biệt mà còn rất nhanh chóng. Nếu họ đi tìm, nếu họ tìm thấy thì chỉ đau khổ hơn.

Tôn Tiểu Hồng cũng đã biết thi thế của gia gia nàng vĩnh viễn không thể tìm được.

Trên thế gian có rất nhiều việc không thể làm được, bất kể ai cũng không thể làm được. Đó là nỗi đau, nhưng con người muốn sống thì phải tìm cách để giảm bớt, gạt bớt những nỗi đau này.

Họ đã quyết tâm phải tiếp tục sống một cách đàng hoàng, vì chết không phải là cách để giải quyết những việc này, mà thật sự cũng không phải là cách để giải quyết bất cứ việc gì.

*

* *

Trong trường đình lại có người nói lời tiễn biệt. Lần này người phải đi là A Phi.

Hắn nói “Ta phải đi thuyền ra hải ngoại để xem thử, không chừng sẽ tìm được những loại cỏ tiên trường sanh bất lão, hoặc những vị thần tiên không bao giờ chết”.

Dĩ nhiên đó không phải là lời nói thật tự đáy lòng, nhưng Lý Tâm Hoan cũng không ngăn cản hắn.

Thân thế của hắn rốt cuộc vẫn là bí ẩn, trước mặt Lý Tâm Hoan hắn cũng chưa từng đề cập đến. Nhưng mỗi khi Lý Tâm Hoan nói đến Thẩm Lăng, Hùng Miêu Nhi, Vương Lâm Hoa, Chu Thất Thất, những nhân vật truyền kỳ trong truyền thuyết thì trên mặt hắn lại xuất hiện những nét rất kỳ lạ.

Chẳng lẽ hắn có quan hệ không phải tầm thường với những danh hiệp tiền bối này? Lần này hắn muốn đi ra hải ngoại, còn không để tìm kiếm họ hay sao?

Lý Tâm Hoan không hỏi, vì chàng cho rằng thân thế của con người không quan trọng lắm. Người không phải là chó, không phải là ngựa, không phải giống tốt mới là tốt. Muốn đánh giá một con người, phải xem bản thân người đó là quan trọng nhất.

Bằng hữu chia tay thường phải có những câu chúc phúc, mấy phần thương cảm, nhưng cuộc ly biệt của họ chỉ có chúc phúc chứ không có cảm thương. Vì họ thật sự tin rằng đôi bên sẽ sống tiếp rất đàng hoàng, thật sự tin rằng sau này vẫn còn lúc gặp nhau.

Hơn nữa, khi A Phi nhìn thấy tay của Lý Tầm Hoan thì hẳn lại càng yên tâm hơn rất nhiều. Tay của Lý Tầm Hoan vẫn đang nắm chặt bàn tay của Tôn Tiểu Hồng.

Bàn tay này đã cầm đao quá nhiều, nâng ly cũng quá nhiều rồi. Chuôi đao thì khô cứng, ly rượu thì lạnh lẽo. Bây giờ phải là lúc để bàn tay đó được hưởng thụ mùi vị dịu dàng. Trên thế gian này, còn gì ấm áp dịu dàng hơn được bàn tay của người yêu?

A Phi biết Tôn Tiểu Hồng tôn trọng bàn tay này hơn bất cứ người nào khác. Mặc dù bàn tay này hãy còn dấu vết thương tích, nhưng sẽ dần dần bình phục.

Ngay cả hẳn, hẳn cũng từng bị tổn thương, nhưng hẳn không muốn nói đến nữa.

“Cái đã qua thì đã qua.” Câu nói này hình như rất đơn giản, nhưng không phải ai cũng hiểu được. Cũng may Lý Tầm Hoan và A Phi đều rất hiểu chuyện này.

Đột nhiên A Phi nói: “Ba năm sau, ta nhất định sẽ trở về.”

Hắn mỉm cười, nhìn đôi tay của họ nói tiếp: “Đến khi ta về, nhất định các bạn phải mời ta uống rượu.”

Lý Tầm Hoan đáp: “Dĩ nhiên rồi, nhưng ba năm thì hơi lâu đấy.”

A Phi nói: “Loại rượu mà ta muốn uống rất đặc biệt, không biết các bạn có chịu mời ta hay không?”

Tôn Tiểu Hồng giành hỏi: “Huynh muốn uống rượu gì?”

A Phi đáp: “Rượu mừng.”

Chỉ có rượu mừng là phải đợi đến ba năm. Bất luận là để tang cho ai, thì ba năm cũng đủ rồi. Mặt Tôn Tiểu Hồng đỏ lên.

A Phi tiếp: “Bất cứ là rượu gì ta cũng đã từng uống, nhưng chưa từng uống rượu mừng. Mong rằng các bạn không để ta thất vọng.”

Mặt của Tôn Tiểu Hồng càng đỏ hơn. Nàng cúi gằm xuống, nhưng không nhịn nổi, lại lén liếc qua Lý Tâm Hoan. Thần sắc của Lý Tâm Hoan cũng rất cổ quái. Dường như hai chữ “rượu mừng” khiến chàng không biết phải nói gì.

Qua một hồi rất lâu, chàng mới nói chậm rãi: “Bất cứ là rượu gì ta cũng đã từng mời, nhưng chưa từng mời ai uống rượu mừng. Người có biết vì sao không?”

Dĩ nhiên A Phi không biết, mà Lý Tâm Hoan cũng không muốn hăn trả lời.

Chàng lập tức tự trả lời: “Bởi vì rượu mừng quá đắt.”

A Phi ngẩn người hỏi lại: “Quá đắt ư?”

Lý Tâm Hoan cười: “Khi một nam nhân mời bằng hữu uống rượu mừng, chính là để nói rằng suốt đời hăn phải từ từ mà trả nợ. Đáng tiếc là ta lại ít khi muốn làm bằng hữu phải buồn lòng.”

Tôn Tiểu Hồng “Úi chao” một tiếng rồi ngã vào lòng chàng. A Phi cũng cười rộ lên.

Đã rất lâu rồi, hăn không cười vui vẻ như thế. Tiếng cười này làm hăn cảm thấy mình trẻ hăn ra, mình lại tràn đầy dũng khí, niềm tin và hy vọng vào cuộc sống.

Trong mắt hăn lúc này, ngay cả cây cối tiêu điều cũng tràn đầy sức sống, vì hăn biết không bao lâu nữa là chúng lại nảy mầm.

Hăn chưa biết tiếng cười lại có sức mạnh như thế. Hăn không những thán phục Lý Tâm Hoan mà cũng rất cảm kích, vì một người tự làm mình cười thì đã không phải dễ, nhưng làm người khác cười lại còn khó hơn nhiều.

*

* *

“Vẽ rắn thêm chân” là dư thừa, ngu ngốc, đáng cười.

Nhưng trên thế gian có quá nhiều phiền não, có phải chỉ vì tiếng cười quá ít không?

Tiếng cười cũng giống như nước hoa, không những làm cho mình được thơm tho mà còn làm cho người khác vui vẻ.

Nếu bạn có thể làm cho người ta cười, cho dù phải làm những việc ngu ngốc một chút thì cũng có gì đáng ngại?